# Lục Chỉ Mai

six fingers

Diễn viên:
Ninh Tịnh
Ngô Kỳ Long
Trần Hạo Dân
Dương Mịch
Hứa Mỹ Tú

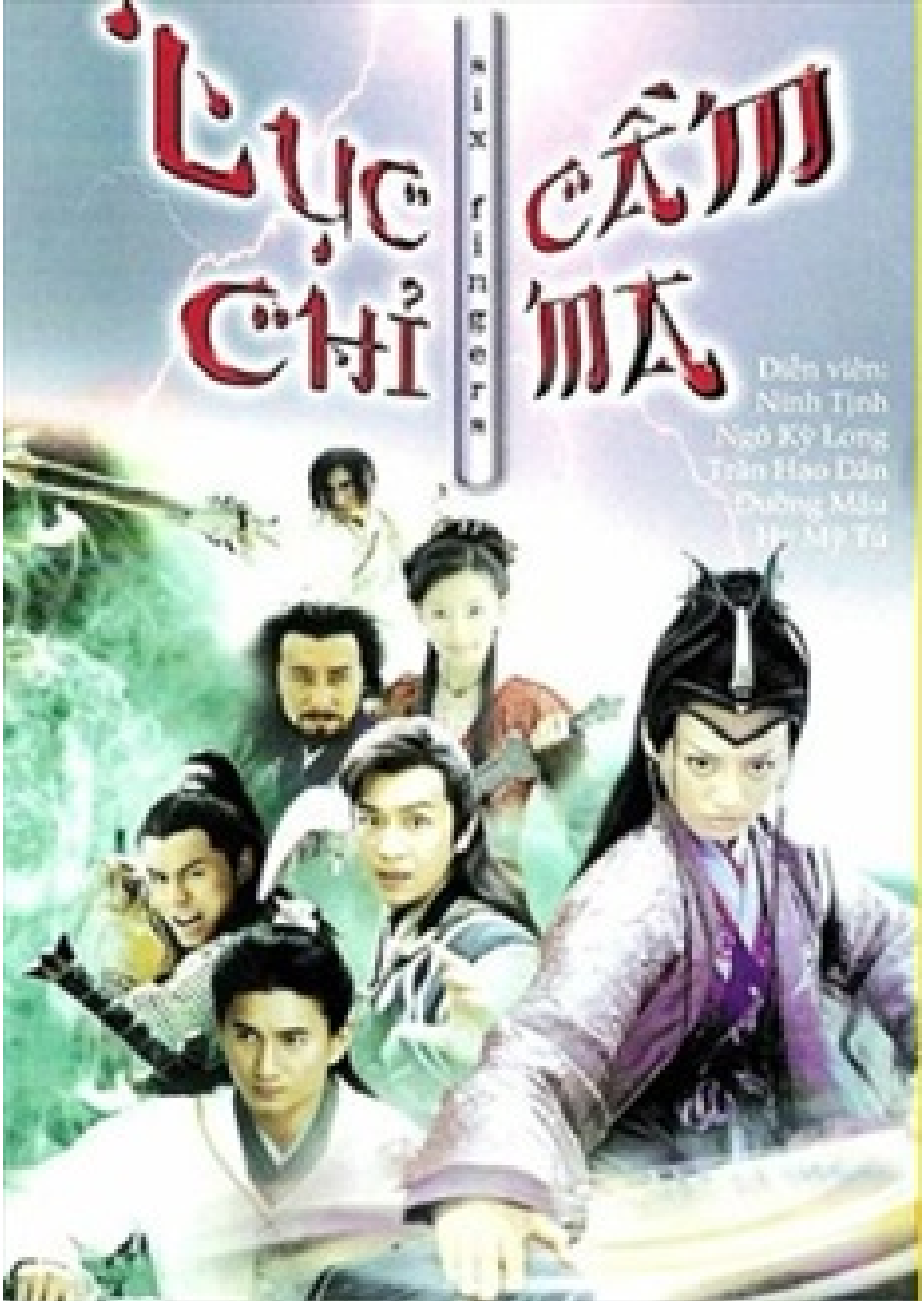

# Mục lục


Chương 1: Chuyện Đâu Lại Quá Lạ Lùng Quái Khách Tìm Đến Quần Hùng Hãi Kinh

Chương 2: Chân Giả Thực Quả Khó Lường Hầm Sâu Xác Trẻ Chưa Tường Ác Nhân

Chương 3: Đường Dài Lại Lắm Chông Gai Khách Điếm Tạm Trú Gặp Hai Yêu Tà

Chương 4: Gọi Là Cảnh Cáo Lũ Gian Tam Tàn Chiến Bại Đồi Hoang Hãi Hùng

Chương 5: Ngao Cò Trì Kéo Giằng Co Tiêu Đầu Rảnh Trí Lại Lo Đăng Trình

Chương 6: Núi Hoang Thiếu Nữ Thoát Nạn Từ Nay Vùng Vẫy Lên Đàng Xông Pha

Chương 7: Sa Vào Trong Ổ Ma Tà Vợ Chồng Trúng Độc Thực Là Nguy Nan

Chương 8: Hàm Oan Khó Nỗi Giãi Bày Hộp Không Bỗng Lại Có Ngay Đầu Người

Chương 9: Nỗi Oan Càng Giải Càng Oan Thù Sâu Như Biển Đành Mang Vào Người

Chương 10: Khó Đoán Mà Cũng Khó Buông Cô Gái Lánh Địch Vì Tuân Lệnh Thầy

Chương 11: Xuống Tay Khắc Nghiệt Ê Chề Lăng Nhục Tiểu Hiệp Chẳng Hề Xót Thương

Chương 12: Gian Nguy Nhưng Được Thoát Nạn Hổ Khưu May Mắn Gặp Hàng Thất Tiên

Chương 13: Ma Cầm Mấy Tiếng Tình Tang Võ Đang Tam Kiếm Tương Tàn Khiếp Thay

Chương 14: Thần Bút Lo Việc Chữa Thương Thất Tiên Hợp Lực, Chân Truyền Võ Công
Chương 15: Sự Việc Diễn Biến Ly Kỳ Thù Sâu Đã Kết Mong Gì Yên Thân
Chương 16: Lòng Tham Mờ Ám Lương Tri Phán Tiên Hành Động Kể Gì Bất Nhân
Chương 17: Tiên Nhân Phong Hội Chính Tà Chuẩn Bị Xô Xát Thật Là Hãi Kinh
Chương 18: Trước Mặt Cao Thủ Giang Hồ Hố Sâu Quỷ Sứ Bị Xô Hụt Giò
Chương 19: Mạnh Yếu Chênh Lệch Thực Xa Bò Non Mà Chọc Cọp Già Mới Ghê
Chương 20: Ma Cầm Tác Quái Ghê Thay Bạn Tình Mà Lại Thành Hai Kẻ Thù
Chương 21: Quái Khách Vung Chưởng Thị Oai Hai Phe Tranh Chấp Dừng Tay Tức Thì
Chương 22: Cân Nhắc Lợi Hại Đôi Đàng Đang Đêm Xâm Nhập Bắc Mang Hiểm Nghèo
Chương 23: Chẳng Phân Phải Trái Trắng Đen Lên Đầu Sắt Nhọn Một Phen Thư Hùng
Chương 24: Kim Đao Quyết Hạ Kẻ Thù Hỏa Phụng Thoát Chết Mặc Dù Trọng Thương
Chương 25: Đôi Bên Cùng Đấu Nội Kình Tổ Sư Thi Thố Tài Tình Thần Công
Chương 26: Tiếng Đàn Trầm Bổng Du Dương Cao Nhân Chém Giết Như Phường Ác Nhân
Chương 27: Từ Đây Thì Chẳng Có Thơ Tự Xem Tự Hiểu Mình Thời Bó Tay
Chương 28
Chương 29

Chương 30
Chương 31
Chương 32
Chương 33
Chương 34
Chương 35
Chương 36
Chương 37
Chương 38
Chương 39
Chương 40
Chương 41
Chương 42
Chương 43
Chương 44
Chương 45
Chương 46
Chương 47
Chương 48
Chương 49

# LỤC CHỈ CẦM MA

Nghê Khuông

www.dtv-ebook.com

## Chương 1: Chuyện Đâu Lại Quá Lạ Lùng Quái Khách Tìm Đến Quần Hùng Hãi Kinh

Gió to đang lộng, một ngọn đại kỳ không ngớt giũ nghe rèn rẹt.

Đấy là một ngọn cờ màu lam, bên trên thêu một con hổ xinh xắn và hết sức khéo léo, nhìn qua chẳng khác nào một con hổ sống đang vươn mình như muốn vồ tới trước. Bên dưới con hổ ấy, lại có thêu bốn chữ to Thiên Hổ Tiêu Cục.

Lá cờ to ấy được cắm trên nóc nhà Thiên Hổ Tiêu Cục cao vòi vọi.

Có thể nói Thiên Hổ Tiêu Cục là một tiêu cục to nhất trong năm tỉnh ở phía nam. Hàng hóa mà tiêu cục này nhận áp tải mỗi chuyến có giá trị đến mấy vạn lượng bạc. Nhưng từ xưa đến nay, chưa hề xảy ra một chuyện

chi đáng tiếc cả.

Sở dĩ có như vậy, chẳng phải số nhân vật trong phe hắc đạo không biết động lòng tham trước những của quý báu ấy, mà chính vì họ biết vị chủ nhân của Thiên Hổ Tiêu Cục, tức Thiên Hổ Lữ Đằng Không và người vợ của ông ta là Tây Môn Nhất Nương, đều chẳng phải hạng người dễ trêu chọc.

Thiên Hổ Lữ Đằng Không là một nhân vật tài ba lỗi lạc, một đệ tử tại gia ưu tú của phái Nga My, cả về hai mặt nội ngoại công đều cao cường tuyệt đỉnh. Những nhân vật võ lâm thông thường khác, đến lúc tuổi già như ông ta, hầu hết đều tìm đến sơn lâm để quy ẩn, an nhàn trong cuộc sống thoát ly trần tục. Nhưng riêng Lữ Đằng Không thì trái hẳn, vẫn một mực lưu lại trong giới giang hồ, mở Thiên Hổ Tiêu Cục tại thành Nam Xương.

Lữ Đằng Không đối nhân xử thế tỏ ra rất có nghĩa khí, nhưng cá tánh của lão ta có một chỗ nhược, ấy là lúc nào cũng tham lam tiền tài. Tuy nhiên, có thể nói đấy là cái bịnh chung của người đời, vì ngay Khổng Phu Tử cũng đã từng nói: "Sự giàu có nếu có thể tìm đến được,

thì dù cho một người làm nghề dạy học như tôi cũng không chối từ!" (Phú nhược khả cầu, tuy chấp tiền chi sĩ, ngô diệt vi chi! ) Với danh vọng của Thiên Hổ Lữ Đằng Không, từ trước đến nay dù tiêu cục của ông ta cần phải áp tải một số hàng hóa giá trị đến muôn ngàn lạng bạc đi nữa, ông ta vẫn chẳng cần phải đích thân bước ra điều khiển. Trái lại, ông ta chỉ cần phái một tiêu sư thay mặt ông ta lo việc chỉ huy, đồng thời cắm trước đoàn xe lá cờ Thiên Hổ Tiêu Cục là mọi việc sẽ được kết quả mỹ mãn, chẳng hề xảy ra chuyện chi bao giờ.

Vì tất cả những nhân vật hắc đạo, dù cho dám đối kháng thẳng với Lữ Đằng Không, dám đối kháng với vô số cao thủ tại gia, cùng các tăng nhân của phái Nga My đi nữa, thì e rằng cũng không làm sao đối kháng nổi với Tây Môn Nhất Nương cùng quần hùng của phái Điểm Thương. Bởi lẽ Tây Môn Nhất Nương tuy cư ngụ tại thành Nam Xương, nhưng kỳ thực bà ta là sư tỷ của vị Chưởng môn phái Điểm Thương ở Vân Nam, tức Lăng Tiêu Nhạn Khuất Lục Kỳ.

Vị Chưởng môn phái Điểm Thương là người sở trường về kiếm pháp. Thanh trường kiếm của ông ta

xuất quỷ nhập thần, không ai là không kiêng sợ. Do đó, tên tuổi của ông ta trong võ lâm thật ra không kém sút chi so với Lữ Đằng Không cả.

Bởi thế, đời sống của Lữ Đằng Không ngoại trừ việc tiếp tục là rèn luyện dùi mài võ công, còn thì suốt tháng năm chỉ ở trong nhà vui chơi với con, hoặc giao du cùng với bạn bè để luận đàm về những giai thoại xảy ra trong giới giang hồ mà thôi! Lữ Đằng Không đến năm năm mươi mốt tuổi, thì bà vợ là Tây Môn Nhất Nương mới hạ sanh đứa con trai lấy tên là Lữ Lân.

Năm nay Lữ Lân vừa đúng mười hai tuổi. Ngay từ lúc Lữ Lân hãy còn nhỏ, thì vợ chồng của Lữ Đằng Không đã sưu tập cất sẵn những linh dược tiên thảo, uống vào có lợi cho người rèn luyện võ công, để cho Lữ Lân dùng. Vì hai vợ chồng ông ta quyết tâm sẽ đào tạo Lữ Lân trở thành một con người võ công cái thế sau này.

Do đó, đến năm Lữ Lân vừa lên tám, thì hai vợ chồng của Lữ Đằng Không đã bắt đầu truyền dạy võ công cho cậu ta. Bởi thế, Lữ Lân tuy tuổi hãy còn nhỏ,

nhưng về mặt võ học cũng đã có một trình độ khá cao cường. Đồng thời, võ học của cậu ta lại tập trung được sở trường của hai môn phái Nga My và Điểm Thương, nên nhân vật giang hồ ai ai cũng ngợi khen, và cho rằng tương lai của Lữ Lân chắc chắn sẽ trở thành bậc anh tài xuất chúng trong võ lâm sau này.

Hôm ấy, trời thu cao vút và trong veo, không hề thấy một áng mây, khí hậu mát mẻ làm ai cũng cảm thấy sảng khoái trong người. Trên nóc nhà Phiêu Hổ Tiêu Cuộc, lá cờ to đang bay phất phơ theo chiều gió lộng. Những tên phu xe đang ngồi trước thềm cùng nói chuyện kháo, bất thần nghe có tiếng mấy người hỏi to lên rằng:

- Chẳng hay Lữ Tổng tiêu đầu có ở nhà không? Bọn phu xe giật mình đưa mắt nhìn lên, thì trông thấy có bốn gã đàn ông ăn mặc theo lối gia đình, nhưng y phục tươm tất sạch sẽ, chứng tỏ họ là gia nhân của một gia đình giàu có trong vùng.

Bởi thế, vị tiêu đầu có trách nhiệm tiếp tân trong tiêu cục không dám chểnh mãng, vội vàng lên tiếng hỏi:

- Ông ấy hiện đang có mặt ở nhà, song chẳng hay quý quản gia có điều chi chỉ dạy? Bốn gã đàn ông ăn mặc theo lối gia đinh ấy không đáp lời chi cả, trái lại, cùng nhanh nhẹn quay lưng bỏ đi tuốt ngay.

Vị tiêu đầu trông thấy thế thì không khỏi ngơ ngác, chẳng hiểu đối phương có thái độ như vậy là vì đâu. Nhưng cũng liền ngay sau đó, vị tiêu đầu trông thấy có một người đàn ông khác, ăn mặc sang trọng, vừa nhìn qua thì đã có thể đoán biết đấy là một vị quản gia của một gia đình giàu có, đang đưa chân bước thẳng đến nơi. Trong tay của người đàn ông ấy có bưng một cái hộp bằng gấm, và lên tiếng nói:

- Xin ông vui lòng bẩm lại cho Tổng tiêu đầu biết là tại hạ muốn xin ra mắt.

Làm nghề tải hàng mà trông thấy có khách hàng tìm đến, thì không ai lại dám tỏ thái độ vô lễ bao giờ. Nhưng vị tiêu sư ấy vừa rồi đã bị bốn tên gia đinh kỳ quái kia làm cho trong lòng không khỏi bực bội. Hơn nữa, giờ đây y lại nhìn thấy trên chiếc mũ của vị quản gia này có khảm một miếng ngọc xanh lóng lánh, trông giống

miếng ngọc khảm trên mũ của bốn tên gia đinh vừa rồi, nên không khỏi có thái độ bực tức lây. Bởi thế, y liền cất giọng gắt gỏng nói:

- Có phải ông mang vật quý báu chi đến, để nhờ tiêu cục chúng tôi áp tải hay không? Ông trao cho tôi là được rồi! Đây là vật chi thế và định áp tải đi đâu...? Sao ông không nói mau cho tôi được biết? Trong khi người tiêu sư ấy cất tiếng hỏi dồn, thì gã đàn ông có dáng điệu giống như người quản gia ấy vẫn giữ nét tươi cười. Y chờ cho vị tiêu sư nói dứt lời, mới thong thả nói rằng:

- Việc này thật ra tôi không dám tự động, vì đây chính là việc của chủ nhân tôi sai bảo.

Vừa rồi, vị chủ nhân của tôi có dặn, là phải trao đến tận tay của Lữ Tổng tiêu đầu, vậy xin phiền ông vào trong bẩm lại cho, thì thực tôi cảm tạ vô cùng.

Vị tiêu sư ấy vốn có ý muốn to tiếng cãi vã cho hả cơn tức giận, nhưng vì trông thấy thái độ của người khách hàng vẫn một mực hòa nhã, nên y cũng phải đè nén sự tức bực trở xuống. Và y bèn đưa đôi mắt nhìn từ

đầu đến chân người khách hàng một lượt để dò xét, rồi lên tiếng nói:

- Tôi sẽ vào trong bẩm lại cho Tổng tiêu đầu biết đây, vậy ông hãy ngồi chờ đợi trong giây lát.

Người quản gia đáp:

- Vị chủ nhân của tôi là người họ Tề, vậy ông vào bẩm cùng Lữ Tổng tiêu đầu, nói tôi là người của nhà họ Tề phái đến là được rồi.

Vị tiêu sư ấy cau mày nghĩ ngợi, vì y đã làm nghề áp tải hàng tại thành này từ lâu, phàm những gia đình giàu có mang hàng đến gởi áp tải, y đều được biết khá nhiều. Thế nhưng y moi óc nghĩ ngợi mãi, mà vẫn không biết có một gia đình họ Tề nào cả. Trong khi đó, y lại thấy từ cách ăn mặc cho đến cử chỉ của người quản gia đang đứng trước mặt, rõ ràng là người ở trong một gia đình giàu sang, chứ chẳng phải tầm thường, nên không khỏi boăn khoăn nghĩ ngợi mãi để cố tìm ra lai lịch của đối phương. Nhưng cuối cùng y vẫn không làm sao hiểu chi được thêm về người quản gia này cả, nên bất đắc dĩ phải

quay lưng đi thẳng vào trong.

Người đàn ông ăn mặc theo lối quản gia ấy, bèn để yên chiếc hộp gỗ bạc gấm lên mặt bàn, rồi đưa mắt nhìn thẳng tấm bảng hiệu Thiên Hổ Tiêu Cục treo trên cao, trong lòng bất giác cười thầm.

Chẳng mấy chốc sau, Thiên Hổ Lữ Đằng Không đã theo chân vị tiêu sư vừa rồi, từ trong bước ra. Đấy là một lão già da dẻ hồng hào, tóc râu bạc trắng, đôi chân bước đi vững vàng, thái độ oai vệ uy nghi, khiến ai nhìn vào cũng phải kiêng sợ.

Thiên Hổ Lữ Đằng Không vừa bước đến nơi, thì gã đàn ông ăn mặc theo lối quản gia ấy, liền nhanh nhẹn cúi mình thi lễ nói:

- Thưa Lữ Tổng tiêu đầu, tiểu nhân là Tề Phúc xin ra mắt.

Lữ Đằng Không khoát tay áo rộng qua một lượt, gây thành một luồng kình lực mạnh mẽ đỡ lấy Tề Phúc, không cho y thi lễ. Nhưng Tề Phúc đã ngầm vận dụng

chân lực hất tới, để đỡ thẳng vào luồng kình lực từ tay áo rộng của Lữ Đằng Không vừa cuốn ra. Song chẳng ngờ chính y vì đã dùng sức mạnh để đối kháng với luồng kình lực đó, mà đôi chân đã loạng choạng suýt nữa đã té lăn quay ra đất.

Lữ Đằng Không trông thấy thế bèn mỉm cười nói:

- Thì ra quý quản gia cũng là người am hiểu tuyệt nghệ. Chẳng hay hôm nay quý quản gia đến đây là có chuyện chi cần lão phu tương trợ, vậy xin cứ thẳng thắn nói ra.

Sắc mặt của Tề Phúc không khỏi bừng đỏ, đáp rằng:

- Chiếc hộp gấm này là món hàng mà gia chủ của tiểu nhân muốn đưa đến, để nhờ Tổng tiêu đầu áp tải tới phủ riêng của Ngô Giang đại hiệp, tức Kim Tiên Chấn Càn Khôn Hàn Tốn ở Tô Châu phủ. Và chủ nhân của tiểu nhân hứa sẽ thù lao trọng hậu.

Lữ Đằng Không cất tiếng cười, nói:

- Đã từ lâu lão phu chẳng hề đích thân bước ra chỉ

huy việc áp tải hàng bao giờ. Do đó, có lẽ hôm nay không thể phá lệ trước lời yêu cầu của quý chủ nhân được.

Tề Phúc lộ vẻ luống cuống nói:

- Gia chủ của tiểu nhân có dặn, là nhất định phải nhờ cho được Lữ Tổng tiêu đầu áp tải chiếc hộp gấm này và nếu là người khác thì không thể được! Lữ Đằng Không đưa tay vuốt râu mỉm cười nói:

- Với lá cờ Thiên Hổ của hiệu chúng tôi, dù cho đi khắp thiên hạ vẫn được an toàn, chẳng có điều chi bất trắc xảy ra cả. Phương chi, món hàng này lại áp tải đến phủ riêng của Hàn đại hiệp, thì thử hỏi coi có ai lại dám ra tay mạo hiểm để cướp đoạt? Do đó, sự lo lắng của quý chủ nhân không khỏi quá thừa chăng? Tề Phúc tươi cười nói:

- Lữ Tổng tiêu đầu nói phải lắm! Dứt lời, gã đàn ông ấy bèn quay mặt nhìn ra cửa, đưa hai bàn tay lên vỗ kêu thành ba tiếng. Tức thì, bốn tên gia đinh vừa rồi đã tìm đến để hỏi thăm về Lữ Tổng tiêu đầu, liền nhanh nhẹn

nối gót nhau bước thẳng vào.

Lúc ấy, trên tay của mỗi người đều có bưng một chiếc mâm sơn son thếp vàng to, bên trên dùng một vuông lụa xanh phủ kín. Tề Phúc bèn nhanh nhẹn bước tới, thò tay đỡ những vuông lụa xanh đậy trên từng chiếc mâm ra, và Lữ Đằng Không cùng số tiêu đầu đứng chung quanh đều không khỏi giật mình sửng sốt! Thì ra trong chiếc mâm sơn son thếp vàng thứ nhất đựng một viên ngọc Thấu Thủy Lục, hiếm có trong đời, chiếu sáng lóng lánh, đặt gọn giữa những tấm giấy màu xanh lam xinh đẹp.

Và trong chiếc mâm thứ hai đựng một viên dạ minh châu to bằng hạt trái nhãn. Trong chiếc mâm thứ ba là một con sư tử chạm trổ khéo léo bằng chuỗi đỏ. Thứ chuỗi ấy là một loại chuỗi Hỏa Tề hiếm có trong đời, chạm trổ tinh vi đến độ có thể nhìn rõ được từng sợi lông bờm trên đầu của nó.

Cuối cùng, trong mâm thứ tư là một con rồng vàng năm móng, thắt bằng những sợi tơ bằng hoàng kim. Về số vàng để tạo nên con rồng ấy chẳng qua chỉ hơn nửa

cân mà thôi.

Nhưng về mỹ thuật thì quả đấy là một công trình hiếm có trong đời. Vì ngay đến một người thợ khéo léo nhất ở kinh đô, nếu khởi công thắt cho hoàn thành một con rồng như thế, ít nhất cũng phải trải qua đến tám năm trường. Đôi mắt của con rồng đó được cẩn hai hạt kim cương to, lúc nào cũng chiếu sáng lập lòe, hoa cả mắt mọi người chung quanh! Lữ Đằng Không trong giai đoạn tuổi già, đã trở thành một con người giàu có, tài sản rất nhiều. Ông ta đã từng bỏ tiền ra mua những món đồ cổ quý báu với một giá thật đắt để chưng bày trong nhà. Hơn nữa, ông ta lại là người rất thạo về đồ cổ nên đã mua được rất nhiều vật quý báu. Tuy nhiên, với bốn bảo vật đang bày trong mâm, bưng trên tay bốn tên gia đinh đang đứng trước mặt ông ta, thì chẳng có món nào không phải là vật quý báu vô giá, và chính ông ta từ xưa đến nay, cũng chưa hề được trông thấy lần nào! Bởi thế, trong nhất thời, ông ta không khỏi tròn xoe đôi mắt, há hốc đôi môi, nói chẳng nên lời. Qua một lúc lâu sau, ông ta mới ấp úng nói rằng:

- Quý... quản gia, những bảo vật này mang đến để

làm gì? Tề Phúc bèn cúi người thi lễ nói:

- Gia chủ của tiểu nhân biết Lữ Tổng tiêu đầu chẳng xem hoàng kim hay bạc nén vào đâu cả. Do đó, mới bỏ ra một số tiền kết xù, tìm đến tây thành Nam Hải, để mua cho được bốn bảo vật này về. Nếu hôm nay Lữ Tổng tiêu đầu bằng lòng hứa, đích thân áp tải giúp chiếc hộp gấm này, thì bốn món bảo vật ấy dùng để gọi là thù lao, hầu tỏ ít nhiều sự cảm tạ và lòng thành kính! Thiên Hổ Lữ Đằng Không nghe qua không khỏi thầm kinh hãi, lên tiếng hỏi:

- Nếu bốn món bảo vật này dùng để thù lao cho lão phu, thì món hàng cần áp tải đưa đến tận tay Hàn đại hiệp ấy là vật chi? Câu hỏi ấy là câu hỏi tất nhiên mà ai ở vào trường hợp ấy cũng phải lên tiếng hỏi như thế cả. Vì bốn món bảo vật mà đối phương mang đến để thù lao cho lão ta rõ ràng là bốn bảo vật hiếm trên đời. Như vậy, món hàng cần nhờ lão ta áp tải, tất nhiên phải là một bảo vật quý báu hơn cả bốn bảo vật đang bày trước mặt ấy nữa! Thế nhưng thử hỏi trên đời này, còn có vật chi lại quý báu hơn bốn bảo vật ấy được? Tề Phúc nghe qua câu hỏi ấy, bèn lên tiếng đáp:

- Nếu Lữ Tổng tiêu đầu bằng lòng hứa sẽ đích thân chỉ huy áp tải món hàng này, thì tiểu nhân còn có vài lời để trình bày thêm! Lữ Đằng Không đưa mắt nhìn đăm đăm vào bốn bảo vật bày trong mâm một lúc khá lâu, đồng thời thò tay nhấc lên rồi lại để xuống, sắc mặt tỏ ra vô cùng vui thích, nên liền lên tiếng nói:

- Được! Lão phu hứa với ông, là sẽ đích thân áp tải món hàng này! Nhưng trong chiếc hộp gấm kia đang đựng vật chi thế? Tề Phúc cúi mình thi lễ nói:

- Thưa Lữ Tổng tiêu đầu, xin ông hãy bỏ lỗi cho về chỗ vô lễ của tiểu nhân. Gia chủ của tiểu nhân đã có lời dặn là chiếc hộp gấm này phải được đậy kín trao đến tận tay Hàn đại hiệp, tuyệt đối không thể giở ra xem. Do đó, ngay đến tiểu nhân đây cũng hoàn toàn chẳng biết bên trong hộp gấm ấy đang đựng vật gì! Qua lời nói ấy của Tề Phúc, có thể bảo là hoàn toàn trái ngược với thông lệ của những tiêu cục. Vì phàm bất luận hàng hóa chi đưa đến tiêu cục nhờ áp tải, đều phải cho tiêu cục mở ra xem cho tận tường. Họ tuyệt nhiên không khi nào mà lại chịu nhận một món hàng mà họ không biết đấy là hàng chi.

Bởi thế, Lữ Đằng Không bèn lên tiếng nói:

- Nếu vậy thì lão phu xin từ khước việc nhận áp tải chiếc hộp ấy mà thôi! Tề Phúc vội vàng nói:

- Thưa Lữ Tổng tiêu đầu, gia chủ tiểu nhân có bảo, là bốn món lễ vật này, e rằng đi khắp trong thiên hạ cũng không làm sao tìm cho ra! Câu nói đó đã đánh trúng vào lòng tham của Lữ Đằng Không, nên khiến lão ta trở nên trầm ngâm, không nói thêm chi nữa! Tề Phúc lại nói tiếp rằng:

- Chiếc hộp gấm này hiện giờ đã được niêm phong kỹ lưỡng, vậy chỉ cần Lữ Tổng tiêu đầu hứa là không mở ra, và áp tải thẳng đến cho người nhận là hoàn toàn vô sự! Lữ Đằng Không nói:

- Lão phu là một con người như thế nào mà có thể xem trộm chuyện riêng của người khác? Tề Phúc vội vàng nói:

- Phải! Tiểu nhân đã nói lỡ lời, thật là đáng chết! Lữ Đằng Không ngửa mặt nhìn lên nói:

- Quý quản gia, chẳng hay gia chủ của quý quản gia là ai thế? Tề Phúc đáp:

- Vì tiểu nhân không được tệ gia chủ cho phép, nên chẳng dám nói bừa bãi.

Lữ Đằng Không hừ lên một tiếng, rồi bất thần thò tay chụp tới, gây thành một luồng kình phong mạnh mẽ, nhắm chụp thẳng vào cổ tay của Tề Phúc nhanh như gió hốt! Tề Phúc vội vàng thối lui ra sau một bước, rùn thấp đôi chân, nhanh nhẹn thu cánh tay về để tránh, nên đã kịp thời tránh khỏi thế chụp bất ngờ ấy của Lữ Đằng Không. Kế đó y bèn lên tiếng nói:

- Thưa, Lữ Tổng tiêu đầu...! Trong khi ấy, Lữ Đằng Không không khỏi thầm giật mình, vì ông ta không ngờ là Tề Phúc có thể tránh khỏi thế chụp bất thần của mình. Hơn nữa, thân pháp của Tề Phúc vừa sử dụng lại chính là thân pháp của phái Hoa Sơn. Đồng thời, qua cách sử dụng thân pháp ấy, chứng tỏ Tề Phúc là một cao thủ của phái này. Thế chẳng hiểu tại sao y lại cam tâm cúi mình đi làm gia nhân cho người ta như thế? Nên biết, trong võ lâm môn phái rất nhiều, và võ công họ lúc

nào cũng được truyền dạy từ đời này sang đời kia, mỗi môn phái đều có sự riêng biệt độc đáo của mình cả. Tuy nhiên, những môn phái nổi tiếng trong võ lâm, có môn nhân đông đảo cũng như võ học trác tuyệt thật sự cũng chỉ có các môn phái Nga My, Thiếu Lâm, Thanh Thành, Võ Đang, Hoa Sơn, Ngũ Đài, Điểm Thương và Thê Hà mà thôi. Các môn phái ấy dựa vào địa phương của mình để mệnh danh cho môn phái.

Ngoài ra, lại còn một số môn phái đã dựa vào võ công độc đáo của mình để mệnh danh cho môn phái, và cũng tương đối có tiếng tăm như Bát Quái, Thái Cực, Phi Yến... Riêng các tà phái cũng hết sức đông đảo, không ai kể ra cho xiết.

Nhưng phái Hoa Sơn nếu so với các môn phái khác có tiếng hiện giờ, thì đấy là một môn phái quy tụ được đông môn nhân nhất, kể cả số người xuất gia và tại gia của phái Nga My vẫn không bì kịp.

Cũng chính vì Hoa Sơn là một môn phái đông người, nên bên trong không khỏi có phần phức tạp, kẻ giỏi người dở, chen lộn lẫn nhau. Và cũng chính vì lẽ ấy nên

thanh danh của phái Hoa Sơn không được tốt đẹp gì lắm trên chốn giang hồ.

Nhưng tất cả mọi người đối với vị Tổ sư của phái Hoa Sơn là Liệt Hỏa Tổ Sư, và mười hai vị Đường chủ dưới tay của Liệt Hỏa Tổ Sư đều không khỏi tỏ ra tôn kính.

Giờ đây Lữ Đằng Không đã bất thần ra tay chụp về phía Tề Phúc, và y đã có thể kịp thời tránh khỏi thế chụp bất thần ấy của đối phương, hơn nữa y lại sử dụng một thân pháp bí truyền của phái Hoa Sơn, gọi là Súc Cốt Pháp, nên Lữ Đằng Không đã thầm đoán ra được lai lịch của hắn ta, tin chắc rằng Tề Phúc là một trong mười hai vị Đường chủ của phái Hoa Sơn.

Do đó, lão ta mỉm cười nói:

- Thì ra ông chính là người của Liệt Hỏa Tổ Sư sai đến! Vì mười hai vị Đường chủ của phái Hoa Sơn đều là người có địa vị rất cao trong võ lâm, nên chắc chắn không khi nào chịu hạ mình làm quản gia cho người ta cả. Do đó, Lữ Đằng Không đoán biết việc này chính là

do Liệt Hỏa Tổ Sư sắp đặt ra cả, không còn điều chi đáng ngờ vực cả.

Tề Phúc sau khi kịp thời nhảy lùi ra sau, trên sắc mặt đã lộ vẻ tức giận, nhưng y nhanh nhẹn giữ ngay thái độ bình tĩnh nói:

- Lữ Tổng tiêu đầu quả là người có nhãn quang sắc bén, chỉ cần nhìn thoáng qua là đã biết tiểu nhân có học qua vài đường võ của phái Hoa Sơn. Song, chẳng phải tiểu nhân là người của phái Hoa Sơn đâu, gia chủ của tiểu nhân họ Tề, không phải là Liệt Hỏa Tổ Sư đâu.

Lữ Đằng Không nghe thế không khỏi sửng sờ. Vì theo sự nhận xét của lão ta thì Súc Cốt Pháp là thân pháp bí truyền của phái Hoa Sơn, và đồng thời cũng là một trong ba môn võ công lớn của phái này. Do đó, nếu chẳng phải là một nhân vật có địa vị cao trong môn phái thì không khi nào lại được truyền dạy cho cả. Vậy, chắc chắn Tề Phúc phải là một nhân vật của phái Hoa Sơn. Thế nhưng y lại lên tiếng phủ nhận, chứng tỏ việc này quả thật lạ lùng.

Theo sự nhận xét của Lữ Đằng Không thì đây là một âm mưu rất bất lợi cho lão ta, nên bèn cất giọng nói:

- Này, quý quản gia...

Lữ Đằng Không vốn có ý khước từ không chịu nhận áp tải món hàng của đối phương, nhưng khi ông ta nói chưa dứt câu, thì bốn tên gia đinh đang bưng mâm trước mặt, không rõ vô tình hay hữu ý, đồng loạt đưa chân xê dịch thân người một bước, khiến bốn món bảo vật đang đựng giữa những chiếc mâm sơn son thếp vàng kia không ngớt chiếu sáng lập lòe, làm cho Lữ Đằng Không hoa cả mắt, và hoang mang cả tâm thần.

Lữ Đằng Không thật chẳng thể nào đè nén được sự ham muốn trước bốn món bảo vật ấy, nên lão ta dừng câu nói lại một lát, rồi đổi giọng nói tiếp rằng:

- Từ đây đi đến Tô Châu phủ chẳng qua bảy tám ngày đường, trong khi đó quý quản gia là người có võ công cao cường, chứng tỏ quý chủ nhân phải là một nhân vật phi thường.

Vậy, vì lẽ gì quý quản gia lại không tự mang chiếc hộp gấm này đưa đến tận tay Hàn đại hiệp? Chả lẽ quý chủ nhân đã đoán biết được là trên đường có kẻ nào đó gây điều khó khăn chi chăng? Tề Phúc cất tiếng than dài đáp:

- Lữ Tổng tiêu đầu quả là người hết sức sáng suốt. Trong chuyến đi Tô Châu này, thật sự có ít nhiều chuyện rắc rối. Tuy nhiên, gia chủ của tiểu nhân chẳng phải là người sợ những chuyện rắc rối ấy, mà kỳ thực là không muốn gặp kẻ gây sự mà thôi. Chính vì thế mới có ý định tìm đến để nhờ cậy nơi Lữ Tổng tiêu đầu, đưa chiếc hộp gấm này đến tận tay Hàn đại hiệp được dễ dàng hơn.

Lữ Đằng Không suy nghĩ một lát, xét thấy uy danh của mình trong võ lâm chẳng phải tầm thường, vậy thử hỏi còn ai dám đón đường giựt hàng hóa? Hơn nữa, dù cho có kẻ nào mạo hiểm hành động như vậy, thì thanh Tử Kim Đao của mình nào có phải dễ dàng đối phó đâu? Vì nghĩ thế, nên ông ta tự tin trong chuyến áp tải này chắc chắn thành công một trăm phần trăm, nên liền lên tiếng nói:

- Được! Quý quản gia hãy để chiếc hộp ấy lại đây! Và nội trong sáng sớm ngày mai, già này sẽ lên đường ngay.

Tề Phúc cúi người xá sâu xuống đất nói:

- Tiểu nhân ngày hôm nay hoàn thành được sứ mạng của gia chủ giao phó, thực hoàn toàn nhờ ở lòng chiếu cố của Lữ Tổng tiêu đầu! Dứt lời, y bèn khoát tay ra hiệu, tức thì bốn tên gia đinh liền để yên bốn chiếc mâm sơn son thếp vàng lên mặt bàn một cách thận trọng, rồi cùng Tề Phúc quay lưng bước thẳng ra ngoài.

Lữ Đằng Không chờ cho số người của Tề Phúc bước ra khỏi cửa, mới hạ giọng gọi một vị tiêu đầu đứng gần đấy nói:

- Này, Tần tiêu đầu, ông hãy bước ra bám sát theo năm người ấy, và tuyệt đối không được để họ phát giác ra sự theo dõi của mình, để tìm hiểu lai lịch của họ ra sao.

Vị tiêu đầu ấy bình thường là một con người lanh lợi,

nên Lữ Đằng Không mới dám ủy thác cho ông ta làm một việc trọng đại như thế này. Bởi thế, Tần tiêu đầu cất tiếng vâng lệnh, rồi nhanh nhẹn bước ra khỏi cửa ngay.

Lữ Đằng Không đưa mắt nhìn theo Tần tiêu đầu, thấy ông ta đã đi mất hút, bèn quay người đến trước chiếc bàn có để bốn món bảo vật. Ông ta cầm lên xem qua từng món một, rồi để xuống. Nhưng chẳng mấy chốc sau ông ta lại cầm lên săm soi thật kỹ. Sắc mặt ông ta tỏ ra vô cùng yêu thích bốn món bảo vật này, nên cứ cầm lên để xuống không ngớt tay.

Qua một lúc sau, lão ta mới dời bốn món bảo vật ấy vào chung một mâm rồi bưng lên.

Đồng thời, ông ta cũng bưng cả chiếc hộp gấm mà Tề Phúc vừa trao đến khi nãy, rồi bước chân vào nội đường.

Khi ông ta đã đi cuối một dãy hành lang và bắt đầu tiến đến một khung cửa hình bán nguyệt, thì trông thấy một lão bà gầy cao, đang đưa chân bước thẳng về ông ta.

Thì ra lão bà ấy là vợ của Lữ Đằng Không, Tây Môn Nhất Nương. Bà ta có khuôn mặt dài như mặt ngựa, đôi mày xếch cao và rậm đen, nhìn qua thực là đáng sợ. Dù là người xa lạ, nhưng chỉ cần nhìn đến sắc mặt của bà ta cũng đoán được bà ta là người có tính tình nóng nảy và hung tợn.

Lữ Đằng Không vừa trông thấy Tây Môn Nhất Nương bèn lên tiếng nói:

- Phu nhân, tôi đang định tìm phu nhân đây, còn Lân nhi đâu rồi? Tây Môn Nhất Nương đưa mắt nhìn bốn món bảo vật để trong mâm mà Lữ Đằng Không còn cầm trên tay, thì không khỏi thầm kinh hãi.

Tây Môn Nhất Nương là một người xuất thân từ một gia đình hào phú ở vùng Vân Nam. Trước kia, tổ tiên bà ta là người giữ nhiệm vụ Chưởng khố cho quốc vương nước Đại Lý.

Về sau, nước Đại Lý bị diệt vong và quốc khố của nước này cũng bị mất cả đi, nhưng chẳng ai được biết là đã mất bằng cách nào. Song, trong thực tế chính là vị tổ

tiên ấy của Tây Môn Nhất Nương đã chiếm đoạt làm của riêng. Như vậy thử hỏi một người mà tài sản gồm thu cả quốc khố của một quốc vương, thì sự giàu có đến mực nào? Chính vì thế nên Tây Môn Nhất Nương là người rất kiêu kỳ, bình thường đối với những món châu báu mà Lữ Đằng Không mua về để chơi, bà ta thật sự chẳng hề xem vào mắt. Thế nhưng giờ đây vừa nhìn qua bốn món bảo vật ấy, bà ta không khỏi giật bắn người, buột miệng hỏi rằng:

- Này ông, bốn món bảo vật ấy ông tìm từ đâu về thế? Lữ Đằng Không trông thấy vợ mình cũng tỏ ra tán thưởng bốn món bảo vật đựng trong mâm, nên đoán biết đấy là những vật quý báu vào bậc nhất trên đời này, trong lòng lại càng thêm đắc ý. Do đó, lão ta bèn tươi cười kể lại việc Tề Phúc đã tìm đến, nhờ ông ta áp tải chiếc hộp gấm. Sau cùng, ông ta lại nói tiếp rằng:

- Từ đây đi đến Tô Châu phủ chẳng qua bảy tám ngày đường. Hơn nữa, người nhận món hàng áp tải này lại chính là Kim Tiên Chấn Càn Khôn Hàn Tốn, vậy theo tôi thì chắc chắn dọc đường chẳng có chuyện đáng ngại xảy ra đâu! Sắc mặt của Tây Môn Nhất Nương lộ vẻ

đăm chiêu, cau mày một lúc thật lâu rồi nói:

- Theo ý tôi, việc này chẳng phải dễ dàng như ông nghĩ đâu! Nếu việc này dễ dàng, gã họ Tề ấy tại sao lại bằng lòng trả thù lao như vậy? Do đó, tôi chỉ e là vì bốn món bảo vật này, mà ông sẽ mang biết bao nhiêu tai họa vào thân đấy thôi! Lữ Đằng Không cất tiếng cười ha hả nói:

- Phu nhân nói thế thì không khỏi quá dè dặt! Nếu chẳng phải người ta chỉ định tôi phải đích thân áp tải món hàng này mới chịu trả cho một số thù lao trọng hậu, thì tôi chỉ cần cho cắm một lá cờ của Thiên Hổ Tiêu Cục trước đầu xe, là có thể sai thủ hạ mang đi khắp trong thiên hạ mà chẳng hề xảy ra chuyện gì! Tây Môn Nhất Nương thò một cánh tay ra, nói:

- Ông hãy cho tôi xem qua chiếc hộp ấy! Lữ Đằng Không trao chiếc hộp đến tận tay Tây Môn Nhất Nương, và khi bà ta cầm lên thì cảm thấy không nặng nề chi cho lắm. Bà ta quan sát kỹ khắp bốn bên chiếc hộp, thấy nó không có điều chi khác lạ, duy có điều là trên nắp chiếc hộp được dùng giấy phong kín lại mà thôi. Trên tấm giấy

phong kín chiếc hộp, ngoại trừ có đề ngày tháng ra, còn thì chẳng thấy chữ chi khác hơn nữa.

Tây Môn Nhất Nương trở chiếc hộp qua lại xem kỹ một lúc, và dù với kinh nghiệm và sự lịch duyệt của bà ta trong võ lâm, bà ta vẫn không thể nào tìm hiểu được đấy là một chiếc hộp đựng thứ gì? Sau đó, hai vợ chồng của Lữ Đằng Không vừa nói chuyện, vừa đưa chân bước thẳng vào nội đường, và chẳng mấy chốc là họ đã tiến tới một gian hoa sảnh nhỏ.

Tây Môn Nhất Nương bèn để yên chiếc hộp gấm xuống bàn, rồi nghiêm nghị nói:

- Này ông, theo tôi thì đây có lẽ chính là một âm mưu to lớn, vậy chi bằng chúng ta nên mở chiếc hộp này ra xem qua, thử coi bên trong đựng thứ chi cho biết? Lữ Đằng Không lộ sắc sửng sốt đáp:

- Phu nhân, nếu làm thế e có điều bất tiện chăng? Tây Môn Nhất Nương hứ một tiếng, nói:

- Trong đời này đâu có ai lại mang hàng đến gởi, mà

không cho tiêu cục xem bên trong đựng thứ chi bao giờ? Lữ Đằng Không nói:

- Tuy đứng về lý mà nói, đây quả là một việc trái với thông lệ của tiêu cục. Nhưng theo ý tôi thì rất có thể bên trong chiếc hộp này đựng một quyển võ lâm bí kíp, hoặc một thứ linh dược tiên thảo chi đó, không tiện để người ngoài biết được, vì sợ một cuộc tranh chấp đổ máu, nên vị chủ nhân mới giữ bí mật như thế mà thôi! Tây Môn Nhất Nương trầm ngâm một lúc rồi nói:

- Lời nói của ông cũng có lý, nhưng nếu ông muốn giữ chữ tín, không bằng lòng mở chiếc hộp này ra xem, thì trong chuyến đi Tô Châu phủ, có thể cho tôi cùng đi không? Lữ Đằng Không hết sức vui mừng nói:

- Nếu có phu nhân cùng đi, thì tôi dám quả quyết là chuyến áp tải này chẳng hề xảy ra điều chi đáng tiếc! Ông ta dừng lại trong giây lát, rồi nói tiếp rằng:

- Nếu cả hai chúng ta cùng đi thì bỏ Lân nhi ở nhà một mình, chẳng ra thiếu người chăm sóc hay sao? Tây Môn Nhất Nương bèn nói:

- Tại sao chúng ta không đem nó cùng đi? Với tuổi của nó cũng phải tập lần việc dấn bước giang hồ là được rồi! Lữ Đằng Không nói:

- Lời của phu nhân nói phải lắm! Nói đến đây, ông ta bèn quay người ra phía cửa, to tiếng nói:

- Lân nhi! Lân nhi! Tiếng gọi vừa dứt thì đã nghe tiếng chân người từ đàng xa bước đến. Chẳng mấy chốc sau, đã thấy một cậu bé độ mười hai, mười ba tuổi mặt mày sáng láng tiến tới trước khung cửa, rồi đứng yên lại, nói:

- Ba, má gọi con có chuyện chi thế? Cậu bé ấy chính là Lữ Lân, con trai của vợ chồng Lữ Đằng Không. Tuy Lữ Đằng Không là người rất tham lam tiền bạc, nhưng đối với đứa con trai duy nhất của mình, thì còn tỏ ra yêu quý hơn cả tính mạng của mình nữa. Do đó, lão ta vội vàng đứng lên, kéo Lữ Lân vào lòng nói:

- Lân nhi, vào ngày mai này cha và má sẽ đi đến Tô Châu phủ một chuyến, và có ý định mang con cùng đi, vậy con có bằng lòng không? Lữ Lân nghe thế, bèn vỗ

tay vui vẻ nói:

- Hay lắm! Con rất thích đi đây đi đó để chơi cho biết! Tây Môn Nhất Nương cười nói:

- Lân nhi, bộ con tưởng ra đi chỉ là để vui chơi không thôi sao? Không biết trong chuyến đi này chúng ta lại gặp phải những kẻ đối địch rất nguy hiểm đó! Đôi mắt đen láy của Lữ Lân xoay qua một lượt nói:

- Con đâu lại sợ chứ? Nếu gặp phải kẻ địch thì đánh nhau.

Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương nghe con trai đáp thế, bất giác phá lên cười to. Vì hai vợ chồng Lữ Đằng Không lúc nào cũng mong muốn Lữ Lân sẽ trở nên một con người đầy đủ nghị lực và lòng can đảm. Do đó, họ nhìn qua thái độ của đứa con trai, cả hai đều lấy làm vui thích.

Đột nhiên, từ phía ngoài trước cửa hiệu bất thần có tiếng người la ó inh ỏi vọng đến, lại nghe văng vẳng có kẻ nói to rằng:

- Tìm Tổng tiêu đầu ra đây mau!

- Hãy lo cứu nguy cho nạn nhân trước đã!

- Ngươi có mắt hay không? Thương thế của ông ta còn mong cứu sống được hay sao? Chỉ trong chốc lát sau, trong khắp tiêu cục tiếng người ồn ào huyên náo, và những tiếng ồn ấy dường như đang tiến dần về phía gian hoa sảnh nhỏ của vợ chồng Lữ Đằng Không.

Bởi thế, Lữ Đằng Không không khỏi giật mình, chẳng biết chuyện chi đã xảy ra. Lão ta chống một bàn tay lên mặt bàn, rồi đứng phắt dậy. Sắc mặt của Tây Môn Nhất Nương cũng ít nhiều biến đổi. Bà ta nắm chặt lấy tay của Lữ Lân, không để cậu bé bước ra ngoài.

Chẳng mấy chốc sau, ở phía ngoài cửa đã có người kêu to rằng:

- Có Tổng tiêu đầu trong ấy không? Lữ Đằng Không bèn lên tiếng hỏi:

- Có chuyện chi thế? Tức thì, sau một tiếng ầm, cánh cửa phòng đã bị xô hất tung ra, rồi lại thấy có độ

mười bảy, mười tám người từ bên ngoài tràn vào. Số người ấy đều là những người giúp việc cho tiêu cục cả.

Trong đám đông ấy, có hai vị tiêu sư lớn tuổi. Trên khắp thân người của hai lão ta đã dính be bét máu tươi, vì hai lão ta đang đỡ một người thứ ba, toàn thân nhuộm máu đỏ, hối hả bước đến trước mặt Lữ Đằng Không.

Còn người đang được hai vị tiêu sư lớn tuổi ấy đỡ vào, quả đúng là một con người máu, vì khắp từ mớ tóc trên đầu đến đôi giày dưới chân của y đều đang ướt đẫm máu tươi.

Lữ Đằng Không nhìn qua tình trạng ấy, không khỏi thầm kinh hãi, quát rằng:

- Mọi người chớ nên ồn ào quá! Liền đó, tiếng hò reo liền im hẳn. Lữ Đằng Không đưa mắt nhìn thẳng vào con người máu ấy, thì lại càng kinh hoàng hơn, buột miệng hỏi:

- Ủa! Đây chẳng phải là Tần tiêu đầu hay sao? Không sai tí nào cả, con người máu ấy chính là Tần tiêu đầu,

một người vừa được Lữ Đằng Không phái đi để tìm hiểu lai lịch của Tề Phúc và bốn tên gia đinh đáng nghi ngờ kia.

Câu hỏi của Lữ Đằng Không vừa dứt, trong đám đông đã có người lên tiếng đáp rằng:

- Đúng thế! Chính là Tần tiêu đầu! Lữ Đằng Không vội vàng đưa chân bước tới trước, thò tay đỡ lấy Tần tiêu đầu. Lão ta đưa mắt nhìn kỹ thì thấy trong khắp châu thân của nạn nhân có mười mấy vết thương to, máu tươi chảy ra đầm đìa, tính mạng mỏng manh như chỉ mành treo chuông. Chỉ cần nhìn qua thương thế của Tần tiêu đầu thì Lữ Đằng Không đã đoán biết nạn nhân không còn làm thế nào đi đứng được nữa! Trong khi đó, Tây Môn Nhất Nương đã nhận xét được điểm đó, nên gằn giọng hỏi:

- Ai đã đưa ông ấy trở về đây? Một tên phu xe liền lên tiếng đáp:

- Vừa rồi, có một cỗ xe ngựa trang hoàng hết sức sang trọng, chạy đến trước cửa tiêu cục thì ném thẳng

Tần tiêu đầu vào cửa hiệu chúng tôi, khiến ông ấy bắt từ trên cao rơi phịch xuống thềm nhà. Lúc đó, chúng tôi quá cuống quýt, nên cỗ xe ngựa đã chạy đi đâu mất biệt.

Tây Môn Nhất Nương đưa mắt nhìn về phía Lữ Đằng Không một lượt, rồi bước thẳng tới trước nhanh nhẹn vung thẳng ngón tay trỏ ra, búng nhẹ vào Bách Hội huyệt của Tần tiêu đầu. Bách Hội huyệt chính là nơi tập trung tất cả kỳ kinh bát mạch trong châu thân con người. Nên dù lúc ấy Tần tiêu đầu đang bị hôn mê, nhưng sau khi Bách Hội huyệt được Tây Môn Nhất Nương búng nhẹ thì đã bừng tỉnh trở lại.

Tây Môn Nhất Nương quát rằng:

- Tần tiêu đầu, ai đã hại ông thế? Hãy mau nói rõ để chúng tôi trả thù cho ông! Tần tiêu đầu cố gắng ngước mặt nhìn lên, rồi cất giọng yếu đuối nói:

- Lữ... Tổng tiêu đầu! Tôi may mắn đã làm tròn nhiệm vụ! Tổng tiêu đầu... tuyệt đối không thể... không thể...! Tần tiêu đầu chỉ nói đến đây, bỗng nhiên im hẳn và gục đầu trở xuống, không còn cử động nữa! Lữ

Đằng Không vội vàng hỏi to rằng:

- Không thể cái chi? Nhưng lúc ấy Tần tiêu đầu đã hoàn toàn im lặng, không còn nói thêm chi được nữa! Số người hiện diện chung quanh không ai bảo ai, đồng thanh cất tiếng than dài. Vì từ trước đến nay tại Thiên Hổ Tiêu Cục quả chẳng hề có xảy ra một chuyện rùng rợn và hy hữu như thế này bao giờ cả.

Lữ Đằng Không trấn tĩnh lại tinh thần, lên tiếng nói:

- Bọn các ngươi hãy lui ra ngoài mau! Số người hiện diện nghe thế nhanh nhẹn tuân mệnh bước đi tức khắc. Bọn họ trở ra nhà trước, túm năm dụm ba để thì thầm bàn tán với nhau. Kẻ đoán thế này, người đoán thế khác và không ai có thể đi đến kết luận ra sao cả.

Lữ Đằng Không chờ cho số thủ hạ đã lui ra ngoài, thì mới để yên xác chết của Tần tiêu đầu ngay ngắn trên đất. Đồng thời, lão ta nhanh nhẹn xé một vạt áo dài, chùi sạch vết máu trên mặt của nạn nhân để xem qua. Lão ta lại không khỏi kinh hoàng thất sắc.

Thì ra sắc mặt của Tần tiêu đầu lộ vẻ kinh khiếp chưa từng thấy, do đó trông thật vô cùng rùng rợn! Chỉ cần nhìn qua sắc kinh hoàng ấy của nạn nhân, đã có thể đoán biết là trước khi chết, hoặc trước khi hôn mê vì trọng thương, nạn nhân đã mục kích chuyện chi vô cùng đáng sợ.

Đồng thời, cũng rất có thể vì mục kích chuyện ấy nên nạn nhân phải ngất lịm đi. Do đó, đối phương mới mặc tình gây thương tích cho nạn nhân như thế! Đến bây giờ Lữ Đằng Không mới tự biết là chuyện rắc rối dính líu đến mình chẳng những hết sức trầm trọng, mà còn ly kỳ khó hiểu, chưa từng thấy trong võ lâm nữa! Ông ta đưa mắt chăm chú nhìn kỹ sắc mặt của Tần tiêu đầu một lúc lâu, mới đứng thẳng người lên nói:

- Phu nhân, chẳng hiểu đây là một chuyện gì? Chẳng hay phu nhân có sự xét đoán như thế nào không? Lúc ấy sắc mặt của Tây Môn Nhất Nương cũng đang đăm chiêu, trông vô cùng xấu xí.

Nhưng sắc mặt của bà ta không phải đang sợ hãi, mà chính là đang tức giận. Do đó, khi nghe qua câu hỏi của

Lữ Đằng Không, bà ta bèn lên tiếng đáp rằng:

- Trước khi lâm chung, chẳng rõ tại sao Tần tiêu đầu lại bảo mình may mắn hoàn thành nhiệm vụ? Không hiểu vừa rồi ông có sai y đi làm chuyện chi chăng? Lữ Đằng Không gật đầu nói:

- Vừa rồi, sau khi Tề Phúc và bốn tên gia đinh đã bước ra khỏi cửa, tôi có sai bám sát theo bọn họ để tìm hiểu xem họ là ai.

Tây Môn Nhất Nương nói:

- Nếu thế thì có thể ông ta đã tìm hiểu được lai lịch của đối phương rồi. Nhưng chỉ đáng tiếc là ông ta chưa nói kịp rõ ra, thì đã bị tắt hơi chết đi. Do đó, e rằng lai lịch của số người ấy kể từ nay sẽ trở thành một câu đố nan giải, không còn ai tìm hiểu được nữa.

Lúc ấy, Lữ Lân vẫn dựa người vào lòng Tây Môn Nhất Nương, im lặng đưa mắt nhìn, không nói tiếng chi cả. Tuy nhiên, trên sắc mặt của cậu ta không lộ vẻ chi sợ hãi. Sau khi nghe mẹ nói dứt lời, cậu ta bất thần lên

tiếng hỏi:

- Thưa má, những người má vừa nói là ai thế? Chẳng hay tại sao Tần tiêu đầu bị sát hại mà chúng ta không lo trả thù cho ông ấy? Tây Môn Nhất Nương gượng cười, rồi đưa tay vỗ đầu Lữ Lân nói:

- Tuổi con hãy còn nhỏ, vậy chớ nên tìm hiểu những chuyện không đâu làm gì! Đôi tròng mắt của Lữ Lân xoay qua một lượt, tựa hồ cậu ta đang muốn nói chi, nhưng cuối cùng lại im lặng không nói gì cả. Trong khi đó, cậu ta bỗng khẽ gật đầu, dường như trong lòng đã có một sự quyết định chi rồi, nên quay về Tây Môn Nhất Nương nói:

- Thưa má, con nhìn thấy xác chết thì sợ lắm, vậy hãy để con bước ra ngoài một chốc.

Tây Môn Nhất Nương nghe thế cũng không nghi ngờ, nên lên tiếng nói:

- Con chớ nên đi bừa bãi đấy nhé! Lữ Lân lên tiếng vâng lời, rồi nhanh nhẹn bước chân ra khỏi gian hoa

sảnh.

Vợ chồng của Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương kể từ ngày hạ sinh được Lữ Lân thì yêu quý cậu ta còn hơn cả châu ngọc. Đại phàm những bậc cha mẹ, vì quá yêu con thơ, nên vẫn thường xem con mình lúc nào cũng còn nhỏ dại. Lữ Lân tuy mới mười hai tuổi đầu nhưng đã là một cậu bé có rèn luyện qua võ công. Do đó, trình độ võ học cũng đã có căn bản. Hơn nữa, cậu ta lại là một đứa bé rất can đảm, tuyệt nhiên chẳng phải là một đứa trẻ thơ dại như vợ chồng Lữ Đằng Không lo ngại. Do đó, thật sự thì cậu ta chẳng phải sợ xác chết của Tần tiêu đầu mà bước ra khỏi gian phòng. Trái lại, đấy chỉ là một lý do khôn khéo để cậu ta rời đi mà thôi.

Vừa bước ra khỏi gian hoa sảnh, cậu ta bèn nhanh nhẹn chạy trở về gian phòng riêng của mình, nhún mạnh đôi chân nhảy cao lên bức tường, gỡ lấy thanh đao bằng thép Miến Điện do Lữ Đằng Không đã rèn cho cậu ta dùng. Thanh đao ấy có hình dáng giống hệt thanh Tử Kim Đao của Lữ Đằng Không đang dùng, duy có điều khác là nó ngắn hơn thanh đao của Lữ Đằng Không độ một thước mộc mà thôi! Lữ Lân siết lấy thanh đao vào

lòng bàn tay, rồi hối hả bước nhanh ra phía trước. Cậu ta trông thấy số người làm công trong tiêu cục đang túm năm chụm ba, kẻ nói vầy người nói khác, cùng bàn bạc chuyện vừa xảy ra. Do đó, Lữ Lân liền men đến gần để lắng tai nghe.

Đám người chung quanh vì đang tập trung vào câu chuyện, nên chẳng ai phát giác sự có mặt của cậu ta cả.

Lữ Lân đứng yên nghe một lúc thì đã biết phần lớn nguyên nhân của sự việc vừa xảy ra Chương nãy. Hơn nữa, từ sự đối thoại của mọi người chung quanh, cậu ta cũng biết được cỗ xe ngựa trang hoàng sang trọng vừa rồi, sau khi đã ném Tần tiêu đầu vào hiệu liền nhắm ngay hướng tây chạy bay đi. Lữ Lân im lặng không nói chi cả, đeo gọn thanh đao thép vào sườn, quay lưng bước thẳng ra khỏi tiêu cục, nhắm hướng tây dõng dạc bước tới, chẳng hề do dự chi cả! Trong lòng cậu ta đã có một quyết định là phải tìm hiểu cho kỳ được lai lịch của đám người ấy, đồng thời phải truy đuổi theo cỗ xe ngựa bí mật kia.

Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương tuyệt đối

không làm sao biết được là Lữ Lân chỉ mới chừng tuổi ấy đầu, mà lại to gan dám làm một chuyện như thế. Và hai vợ chồng lão vẫn đinh ninh Lữ Lân thật sự sợ xác chết nên bước ra khỏi phòng để chơi đùa mà thôi.

Do đó, sau khi Lữ Lân bước ra khỏi phòng thì Lữ Đằng Không liền vung chưởng quét ra, gây thành một luồng chưởng lực đóng kín cửa phòng lại, quay người về phía Tây Môn Nhất Nương nói:

- Phu nhân, nếu bảo là Tần tiêu đầu đã tìm ra chân tướng của số người bí mật kia thì thật là hữu lý. Nhưng tại sao trước khi ông ta tắt thở, lại nói liên tiếp mấy tiếng "không thể...

không thể" như thế là nghĩa lý gì? Tây Môn Nhất Nương cất tiếng khẽ than dài nói:

- Đấy quả là một chuyện khó hiểu. Nhưng theo sự nhận xét của tôi, có lẽ ông ấy bảo chúng mình không nên nhận lời áp tải món hàng ấy, và cũng chớ nên đi đến Tô Châu phủ? Lữ Đằng Không sửng sờ trong giây lát nói:

- Tại sao thế? Tây Môn Nhất Nương nói:

- Nếu hỏi tại sao thì thật ra chỉ có một mình Tần tiêu đầu có thể trả lời mà thôi. Nhưng đáng tiếc là ông ấy đã chết rồi. Này ông, việc này đã thế, tôi nhất định phải mở chiếc hộp gấm ấy ra xem mới được.

Lữ Đằng Không tỏ ra đắn đo trong giây lát, nói:

- Tần tiêu đầu vì theo dõi hành tung của Tề Phúc mà chết thảm, vậy chẳng cần ai nói, ta cũng có thể đoán biết được gã Tề Phúc ấy chẳng phải là một con người tốt...

Lữ Đằng Không vừa mới nói đến đây, thì Tây Môn Nhất Nương ngắt lời hỏi:

- Vừa rồi ông bảo rằng gã Tề Phúc biết sử dụng Súc Cốt Pháp của phái Hoa Sơn, hắn ta là một con người có hình dáng ra sao? Lữ Đằng Không nói:

- Biết hình dáng của hắn ta, thì hỏi có ích lợi gì? Phái Hoa Sơn môn hạ đông đảo, vậy chúng ta biết hắn đâu mà tìm? Tây Môn Nhất Nương cất giọng lạnh lùng nói:

- Ông đã thế nào rồi? Trong phái Hoa Sơn, ngoại trừ Liệt Hỏa Tổ Sư và mười hai vị Đường chủ dưới tay ông ấy, thử hỏi còn còn có người thứ mười bốn biết Súc Cốt Pháp nữa hay sao? Trước đây, tôi đã từng theo vị sư tôn của phái Điểm Thương đến bái kiến Liệt Hỏa Tổ Sư tại Hoa Sơn. Trong dịp đó, mười hai vị Đường chủ đều hiện diện, vậy nếu tả đúng hình dạng của đối phương ra, có thể tôi còn nhớ được.

Lữ Đằng Không hỏi:

- Việc ấy cách đây bao lâu rồi? Tây Môn Nhất Nương đáp:

- Cách đây độ ba mươi năm rồi! Lữ Đằng Không nói:

- Nếu thế thì không xong, vì gã Tề Phúc ấy năm nay chỉ độ ba bốn mươi tuổi mà thôi! Sắc mặt của Tây Môn Nhất Nương tràn đầy vẻ ngờ vực. Qua một lúc thật lâu, bà vẫn im lặng không nói chi cả. Đột nhiên, bà ta thò tay ra lấy chiếc hộp gỗ bọc gấm đang để cạnh đấy lên...

Nhưng Lữ Đằng Không đã cất tiếng nói:

- Phu nhân, theo ý tôi thì chúng ta không nên động đến chiếc hộp ấy là hơn. Vì vừa rồi tôi đã hứa với Tề Phúc là để y nguyên sự niêm phong của chủ nhân, đưa đến tận Tô Châu phủ kia! Tây Môn Nhất Nương hừ một tiếng lạnh lùng nói:

- Này ông, người ta bày sẵn cạm bẫy, thế mà ông vẫn ngoan ngoãn đi vào cạm bẫy đó hay sao? Vừa nói Tây Môn Nhất Nương vừa thò tay lấy một chung trà, rồi tưới ướt cả nắp chiếc hộp gỗ. Do đó, chẳng mấy chốc sau thì mảnh giấy niêm phong đã bị ướt đẫm.

Chờ đợi cho nước ngấm đều, Tây Môn Nhất Nương bèn đưa tay gỡ miếng giấy niêm phong một cách thận trọng. Bà ta tuy là người tính tình nóng nảy hung tợn, nhưng trong việc làm này vẫn tỏ ra vô cùng tế nhị. Nhờ thế, chẳng mấy chốc sau, tấm giấy niêm phong đã được bà ta gỡ ra nguyên lành, chẳng hề rách đi một tí nào cả. Sau đó lại đưa tay gỡ chiếc móc hộp, rồi lại giở tung nắp hộp ra...

Hai vợ chồng Lữ Đằng Không thò đầu nhìn vào bên trong chiếc hộp. Cả hai tràn đầy sắc kinh ngạc. Thì ra,

bên trong chiếc hộp bọc gấm ấy hoàn toàn trống trơn, chẳng hề có đựng thứ gì cả! Vị chủ nhân của chiếc hộp này bằng lòng bỏ ra một món thù lao kếch sù, đồng thời chỉ định cho Phi Hổ Lữ Đằng Không phải đích thân áp tải một chiếc hộp trống không, thì thực là một chuyện vô cùng quái dị! Chuyện này nếu bảo là một trò đùa thì quả đúng chẳng sai. Nhưng cũng chính vì việc này mà Tần tiêu đầu chết một cách thảm thiết, vậy làm thế nào để bảo đây là một trò đùa được? Tây Môn Nhất Nương vội vàng đậy kín nắp hộp lại, rồi mới dán kỹ tấm giấy niêm phong vào y nguyên như cũ, để yên chiếc hộp bọc gấm ấy trở lại trên bàn.

Cả hai vợ chồng Lữ Đằng Không sửng sờ một lúc thật lâu, chẳng ai lên tiếng nói chi cả.

Tâm trạng của Lữ Đằng Không đang rối như tơ vò, lên tiếng hỏi:

- Phu nhân, nếu thế thì chúng ta có nên đi đến Tô Châu phủ hay không? Tây Môn Nhất Nương cất giọng lạnh lùng nói:

- Lẽ tất nhiên phải đi, vì nếu chúng ta không đi thì lại bị người ta xem thường! Lữ Đằng Không gượng cười nói:

- Nếu vượt qua một đoạn đường xa xôi ngàn dặm để mang đến một chiếc hộp không cho Kim Tiên Chấn Càn Khôn như vậy, và khi mọi việc được đồn đãi ra ngoài, e rằng sẽ trở thành một câu chuyện đại khôi hài chưa từng có trong võ lâm mất! Tây Môn Nhất Nương nói:

- Tuy chiếc hộp ấy trống không, nhưng biết đâu chừng bên trong lại có điều bí mật chi? Đồng thời, cũng không biết chừng Kim Tiên Chấn Càn Khôn nhìn qua là có thể biết được rõ mọi việc. Vậy, chúng ta chỉ cần thận trọng trên đường đi là được rồi! Lữ Đằng Không suy nghĩ một lúc rồi nói:

- Lời nói của phu nhân phải lắm, song trong chuyến đi này, chẳng những đường xá xa xôi, mà lại còn có thể gặp kẻ đại địch, mọi việc diễn biến không sao lường trước được. Do đó, lẽ tất nhiên chúng ta phải đối phó với kẻ thù, trong khi đó Lân nhi lại tuổi nhỏ, vậy chi bằng không nên mang nó theo là hay hơn.

Tây Môn Nhất Nương nói:

- Nếu chẳng mang nó cùng đi, mà gặp trường hợp chúng ta bị kẻ địch sát hại, hóa ra không làm sao trối trăn lại được một lời nào với nó hay sao?

# Chương 2: Chân Giả Thực Quả Khó Lường Hầm Sâu Xác Trẻ Chưa Tường Ác Nhân

Lữ Đằng Không nghe qua lời nói của Tây Môn Nhất Nương thì không khỏi sửng sốt, vì từ trước tới nay ông ta biết tính của vợ mình rất là tự phụ.

Đồng thời giữa hai vợ chồng cũng đã từng liên kết đối phó với vô số kẻ địch hung tợn gian ác, nhưng chưa từng nghe Tây Môn Nhất Nương trước khi giao tranh với kẻ thù, lại nói lên những lời nói đầy vẻ chán ngán, ngã lòng như thế bao giờ. Bởi thế, ông ta không khỏi sửng sờ một lúc lâu, mới lên tiếng nói:

- Phu nhân, theo sự tiên đoán của phu nhân, thì trong chuyến đi này chúng ta sẽ gặp những kẻ thù như thế nào? Tây Môn Nhất Nương nghĩ ngợi trong giây lát, đáp:

- Việc này thật rất khó nói, vì trải qua nhiều năm

trong võ lâm lúc nào cũng yên tĩnh, nên hầu hết các đại gian đại ác đều tìm nơi quy ẩn, chẳng hề xuất đầu lộ diện nữa. Nếu chiếc hộp này có tương quan đến một việc trọng đại sắp xảy ra, thì chắc chắn sẽ có rất nhiều tên ma đầu ẩn tích lại xuất hiện trong giới giang hồ, không làm sao phán đoán trước được. Do đó, tốt nhất chúng ta nên nhận xét để tìm hiểu vị chủ nhân của gã Tề Phúc ấy là ai, có lẽ sẽ hữu ích hơn.

Lữ Đằng Không chắp hai tay ra sau lưng, đưa chân đi tới đi lui trong phòng, rồi lại cúi mắt nhìn vào xác chết của Tần tiêu đầu. Lão ta trông thấy sắc diện khủng khiếp vẫn còn in rõ trên mặt nạn nhân, trong lòng hết sức lấy làm lạ, không hiểu trước khi chết, Tần tiêu đầu gặp phải một chuyện rùng rợn chi? Nhưng cùng lúc ấy, ông ta bỗng trông thấy hai bàn tay của Tần tiêu đầu đang nắm cứng ngắt, và có một vật gì lạ chi đó ló ra ngoài kẻ tay. Bởi thế ông ta liền vội vàng lên tiếng nói:

- Phu nhân, hãy bước đến xem trong kẽ tay của Tần tiêu đầu đang nắm cứng vật chi kia? Tây Môn Nhất Nương cũng lấy làm lạ nói:

- Tần tiêu đầu là người rất lanh lợi, vậy có thể trước khi bị trọng thương, ông ấy đã giật được một vật chi đó vào tay rồi đấy! Tức thì hai người cúi xuống, dùng sức mạnh gỡ bàn tay của Tần tiêu đầu ra, và trông thấy nạn nhân đang nắm cứng một mảnh lụa màu đỏ giữa lòng bàn tay.

Vợ chồng của Lữ Đằng Không vội vàng mở miếng lụa đỏ ấy ra xem, thì trông thấy rõ ràng đây là một vạt áo. Do đó, Lữ Đằng Không cất giọng ngạc nhiên nói:

- Ủa! Gã Tề Phúc và bốn tên gia đinh vừa rồi chẳng có ai mặc đồ màu đỏ kia mà! Tây Môn Nhất Nương nói:

- Nếu thế thì việc này lại càng thêm phức tạp hơn, chúng ta tuy đang ở tại thành Nam Xương, thế nhưng hoàn toàn không biết được là hiện nay đã có kỳ nhân xuất hiện trong thành. Mọi việc hiện đang diễn biến ngày càng thêm ly kỳ khó hiểu. Nhưng chúng ta cũng không nên bận tâm làm gì. Trong đêm nay, chúng ta nên thu xếp mọi việc, rồi sáng sớm ngày mai sẽ lên đường thôi! Sau đó, Lữ Đằng Không cẩn thận bưng mâm bảo vật và chiếc hộp gấm, cùng Tây Môn Nhất Nương bước ra

khỏi gian hoa sảnh nhỏ. Cả hai cùng đi thẳng đến trước một hòn non bộ, giữa một vườn hoa ở phía sau.

Hòn non bộ ấy được đặt tại một góc vườn hoa, sát cạnh bên vòng tường rào, nên ít ai để ý đến. Trên những tảng đá xây thành hòn non bộ ấy, đều phủ rêu xanh, nên ai nhìn qua cũng cho đấy là một hòn non bộ, nhằm tô điểm cho đẹp khu vườn, cũng như trăm ngàn hòn non bộ khác, chứ chẳng có điều chi kỳ lạ.

Song, chỉ riêng có Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương là được biết hòn non bộ ấy là nơi quan trọng vô cùng đối với tiêu cục của họ.

Khi hai người bước đến sát bên cạnh hòn non bộ, thì liền rảo mắt nhìn khắp mọi nơi một lượt. Họ trông thấy cả khu vườn hoa rộng rãi không hề có một bóng người, nên yên lòng cúi khom thân mình, chui thẳng vào một cái sơn động tại hòn non bộ ấy.

Họ khom người đi tới độ hai trượng, sau khi đã đi qua ba khúc quanh, thì đã có thể đứng thẳng người lên được.

Bên trong sơn động của hòn non bộ ấy hết sức âm u đen tối, dù cho bóng mặt trời có thể xuyên qua vài kẽ đá trên nóc soi thẳng vào trong, nhưng đâu đâu cũng âm u lờ mờ, chẳng thấy rõ được mọi vật chung quanh. Hơn nữa, bên trong sơn động đó lại hết sức ẩm thấp, nên đâu đâu cũng có mùi meo móc, ngửi vào rất khó chịu.

Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương khi vừa mới đứng thẳng người lên, Tây Môn Nhất Nương bỗng buột miệng úy một tiếng nói:

- Này ông, mấy hôm gần đây, ông có đến nơi này lần nào không? Lữ Đằng Không đáp:

- Không có! Kể từ khi chúng mình vào cách trước đây bốn hôm cho đến nay, tôi chẳng hề vào đây lần nào nữa.

Tây Môn Nhất Nương hừ một tiếng nói:

- Quả chuyện lạ lùng cứ nối tiếp nhau xảy đến, mà chúng ta chẳng hề hay biết chi cả.

Tại đây rõ ràng đã bị kẻ lạ phát giác được và chắc

chắn kẻ ấy có đặt chân đến nơi này rồi! Lữ Đằng Không nghe thế, không khỏi giật bắn người, vội vàng lên tiếng hỏi:

- Căn cứ vào đâu mà phu nhân nói thế? Tây Môn Nhất Nương đưa tay lên, chỉ thẳng vào bức vách đá trong sơn động, nói:

- Ông xem kia, ở đấy rõ ràng có một dấu bàn tay. Chúng ta cùng đến hôm trước, và hoàn toàn chẳng hề trông thấy dấu bàn tay ấy.

Lữ Đằng Không nhanh nhẹn ngước mặt nhìn lên, thì quả nhiên trông thấy trên vách đá phủ đầy rêu xanh, hiện rõ ràng một dấu bàn tay, và nơi đó lớp rong xanh đều bị rơi sạch, chứng tỏ kẻ nào đó khi ấn bàn tay vào vách đá đã dùng một sức mạnh phi thường.

Lữ Đằng Không cất giọng kinh hoàng nói:

- Quả đã có người vào đây, vậy chúng ta nên vào trong xem qua, coi có mất mát vật chi hay không? Thì ra, bên trong hòn non bộ này, Lữ Đằng Không đã mướn

thợ xây cất một gian phòng bí mật bằng đá. Trong gian phòng đá ấy, lão ta đã cất giấu tất cả những báu vật mà lão sưu tầm được trong mấy năm gần đây. Hôm nay, sở dĩ hai vợ chồng của Lữ Đằng Không cùng đi vào nơi này chính là để cất bốn món báu vật mà ông ta vừa nhận được.

Riêng gian phòng bí mật này, ngoài hai vợ chồng Lữ Đằng Không, còn thì chỉ có hai người thợ xây cất trước đây ở vùng Tây Vực là được biết mà thôi. Tuyệt nhiên, chẳng còn có một kẻ thứ tư nào biết cả. Vì tuy Lữ Lân là con trai của vợ chồng Lữ Đằng Không, nhưng vì tuổi của cậu ta hãy còn bé, nên chưa được cha mẹ cho biết điều bí mật ấy.

Giờ đây, tại cửa gian phòng đá cất giấu bảo vật của ông ta lại xuất hiện một dấu bàn tay lạ, thì thử hỏi ông chẳng kinh hoàng thất sắc sao được? Tây Môn Nhất Nương lại cất tiếng hừ một lượt nói:

- Ông lúc nào cũng lo lắng đến ba cái đồ bỏ ấy. Ông có xem kỹ dấu bàn tay kia rồi chưa? Tây Môn Nhất Nương là người xuất thân từ gia đình giàu có, nên ngay

lúc còn bé thơ, bà ta đã lấy ngọc ngà châu báu đi làm đồ chơi rồi. Do đó, bình thường bà ta tỏ ra rất chướng mắt trước thái độ tỏ ra quá say mê những báu vật mới sưu tập được của Lữ Đằng Không.

Tuy nhiên, lúc bình thường vì tình nghĩa vợ chồng quá khắng khít, nên bà ta không khi nào trách móc vì thái độ ấy của Lữ Đằng Không cả. Nhưng giờ đây mọi việc rắc rối đang xảy đến khiến bà ta không khỏi có điều bực mình nên đã bộc lộ thái độ bất mãn với cử chỉ ấy của chồng.

Lữ Đằng Không nghe câu hỏi ấy của Tây Môn Nhất Nương thì vội vàng ngửa mặt nhìn thẳng vào cái dấu tay in rõ trên vách đá, và lão ta đã nhận ra một điểm quái dị nữa.

Thì ra cái dấu tay in trên vách đá kia, ngoài năm ngón to, lại còn có một ngón thứ sáu bé nhỏ, mọc từ cạnh ngón tay cái ra.

Lữ Đằng Không là một con người suốt đời lặn lội trong võ lâm, kiến thức và kinh nghiệm rất dồi dào. Do

đó, khi ông ta đã thấy rõ điều quái dị ấy trên dấu bàn tay nọ, liền kêu thất thanh lên rằng:

- Chả lẽ lại chính là Lục Chỉ Tiên Sinh hay sao? Tây Môn Nhất Nương nói:

- E rằng là ông ấy thôi! Lữ Đằng Không cảm thấy hết sức lạ lùng nói:

- Lục Chỉ Tiên Sinh tuy là người có tánh không nhất định, nhưng từ trước đến nay lúc nào ông ta cũng ở yên tại Tiên Nhân Phong trong ngọn núi Võ Di, tuyệt đối không khi nào dấn bước giang hồ. Trước đây mấy năm, ông ta có rêu rao là đi tìm để thu dạy một tên đệ tử, nên mới thấy xuất hiện trong võ lâm. Nhưng thời gian đó trước sau chẳng quá một năm, mọi người ai ai cũng nghe đến đại danh của ông ta. Do đó, cả giới giang hồ chẳng ai dám trêu chọc đến ông ta. Tuy nhiên, suốt thời gian ấy, ông ta chẳng hề gây sự với ai bao giờ vì cá tánh của ông ta là người rất đạm bạc, chẳng hề có lòng tham lam. Trong đời ông ta, ngoại trừ thú sưu tập đàn cổ ra thì chẳng còn thú chi khác nữa. Do đó, ông ta đâu lại đến đây để dòm ngó những món bảo vật của mình? Tây

Môn Nhất Nương nghe Lữ Đằng Không nói tới nói lui, rồi cuối cùng cũng nhắc đến bảo vật thì không khỏi tức giận, lên tiếng nói:

- Này ông, bộ ông tưởng trong đời này, ai cũng như ông hết sao? Bộ người ta đều xem những món đồ bỏ ấy quan trọng như tính mạng sao? Nếu thật sự Lục Chỉ Tiên Sinh có xâm nhập vào nơi này, chắc chắn ông ta đã mở cửa gian phòng đá ấy rồi, vậy tại sao không mau vào xem qua cho biết? Lữ Đằng Không bị vợ lên tiếng trách móc về chỗ lúc nào mình cũng tỏ ra quý tài sản còn hơn cả mạng sống, thì trong lòng không khỏi thẹn thầm, cười gượng đáp:

- Phu nhân, dù cho Lục Chỉ Tiên Sinh có đến nơi này, thì tôi tin rằng ông ta cũng không cách nào mở được cửa gian phòng đá của mình.

Lời nói ấy của Lữ Đằng Không thật ra chẳng phải là khoác lác. Vì trong khi xây cất gian phòng đá bí mật ấy, Lữ Đằng Không ra lệnh cho hai người thợ ở Tây Vực, cố moi óc nghĩ ngợi để kiến tạo cho ông ta một cánh cửa có nút điều khiển bí mật, mà trên đời này rất có ít người

có thể mở ra được. Hai người thợ khéo léo ấy đã thực hiện đúng như ý muốn của ông, xây một cánh cửa hoàn toàn bí mật.

Những nút điều khiển để mở những gian phòng bí mật ấy gồm có đến bảy nút khác nhau. Bảy nút ấy cũng đều làm bằng đá, hiện giờ chúng cũng phủ đầy rêu xanh. Nếu không để ý tìm tòi thì chắc chắn không ai mở ra được. Muốn mở cánh cửa gian phòng đá bí mật ấy của Lữ Đằng Không, cùng lúc phải ấn cả hai nút thứ nhất và thứ bảy xuống, rồi sau đó lại cùng một lúc ấn hai nút thứ hai và thứ sáu, sau đó lại ấn hai nút thứ ba và thứ năm, và cuối cùng là mới ấn đến nút thứ tư. Được vậy thì cánh cửa đá kia mới tự động mở ra.

Trái lại, nếu thứ tự như vừa nói bị sử dụng sai, chẳng những cánh cửa phòng không mở, mà còn có rất nhiều loại ám khí tự động bắn ra.

Tuy nhiên, tất cả những việc đó đều không có chi đáng ngại. Điểm đáng ngại nhất là tất cả những nút điều khiển nói trên đều được đặt dính liền dưới một tảng đá khổng lồ, nặng hàng ngàn cân. Do đó, nếu chỉ lực của

một người không thể đè xuống mạnh đến mấy trăm cân, thì những chiếc nút ấy hoàn toàn không nhúc nhích.

Lữ Đằng Không khi nào muốn vào gian phòng đá bí mật để xem những bảo vật quý báu thì phải đi cùng với vợ của mình, mặc dù Tây Môn Nhất Nương chẳng hề thích chi những món bảo vật ấy.

Lữ Đằng Không tuy là người võ học cao cường tuyệt đỉnh, chỉ lực mạnh mẽ phi thường, nhưng vẫn không thể nào cùng một lúc ấn nổi đến hai chiếc nút bí mật kia, khiến cánh cửa gian phòng mở ra được! Một người dù võ công cao cường đến đâu thì chỉ lực vẫn có giới hạn. Do đó, Lữ Đằng Không mặc dù có thể sử dụng chỉ lực mạnh mẽ đến bảy tám trăm cân cũng thấy không đủ sức! Chính vì thế nên Lữ Đằng Không bảo dù Lục Chỉ Tiên Sinh có tìm đến đây thì cũng không thể nào xâm nhập được gian phòng bí mật này. Đó là lời nói rất hữu lý, không phải khoác lác.

Sau đó, hai vợ chồng của Lữ Đằng Không bèn cúi mình vận dụng chân lực ra ngón tay trỏ trên bàn tay phải, rồi cùng ấn vào những chiếc nút bí mật đúng theo

thứ tự, khiến cánh cửa nặng nề kia chuyển động nghe kèn kẹt. Cả bức vách đá to kia liền di động sang một bên, chừa trống một khung cửa rộng rãi để vào phòng.

Lữ Đằng Không cầm lấy viên minh châu vừa nhận được vào tay, rồi đi thẳng vào trong gian phòng đá ấy. Gian phòng đá vốn tối đen như mực, nhưng nhờ có ánh sáng của viên dạ minh châu nên có thể trông thấy rõ được cảnh vật chung quanh.

Nơi ấy chỉ là một gian phòng được xây toàn bằng đá xanh rắn chắc, mỗi cạnh không hơn một trượng. Ở đây có rất nhiều trường kỷ bằng gỗ tử đàn, chạm trổ tinh vi. Bên trên những chiếc ghế ấy bày vô số những loại châu báu giá đáng ngàn vàng.

Bình nhật, Lữ Đằng Không cứ khi rảnh rang, thì bước vào gian phòng đá ấy thưởng ngoạn những bảo vật của mình và tỏ ra vô cùng thích thú. Mỗi khi đến đây, ông ta lưu luyến mãi trong phòng, có mấy tiếng đồng hồ không chịu rời đi. Tây Môn Nhất Nương thì ở bên ngoài chờ đợi ông ta.

Do đó, lắm lúc Tây Môn Nhất Nương phải lên tiếng hối thúc đến hai ba lần, Lữ Đằng Không mới bước ra.

Chính vì vậy, nên tất cả những bảo vật được cất giữ bên trong gian phòng đá gồm có bao nhiêu, vật nào để ở đâu, Lữ Đằng Không đều thuộc nằm lòng. Khi bước chân vào, ông ta rảo mắt nhìn qua một lượt, thì trong thấy số bảo vật ấy không mất đi một món nào. Do đó, ông ta hết sức vui mừng, quay đầu nhìn ra phía ngoài nói:

- Phu nhân, tôi nói có sai đâu nào! Dù cho Lục Chỉ Tiên Sinh có phát giác được nơi đây, vẫn nhất định không thể nào bước vào được gian phòng đá bí mật này được kia mà! Tây Môn Nhất Nương từ bên ngoài hạ giọng nói:

- Ông mau cất kỹ bốn món bảo vật ấy đi, chớ nên để mất thời giờ nữa! Lữ Đằng Không nhìn qua tất cả bảo vật mà suốt đời ông ta đã sưu tầm được, bỗng cảm thấy cao hứng vô cùng.

Tuy ngày hôm nay đã xảy ra bao chuyện rắc rối,

nhưng đối với Lữ Đằng Không, những chuyện ấy không làm cho ông ta sợ hãi. Do đó, lão ta bèn đưa tay vuốt nhẹ hàm râu, sắc mặt tươi như hoa, thò tay dời tất cả những món bảo vật đó, chừa trống hai chiếc trường kỷ, rồi mới lấy bốn món bảo vật vừa nhận được bày lên ngay ngắn.

Khi xong đâu đấy, ông ta lùi ra sau mấy bước, rồi mới đứng yên ngắm nghía, ra chiều đắc ý lắm.

Khi làm xong được một việc chi, thói thường người ta vẫn thích lùi ra xa để thưởng ngoạn công trình của mình. Lữ Đằng Không cũng không thoát ra khỏi thông lệ đó. Ông ta sau khi đã lui mấy bước, bèn đưa mắt nhìn thẳng về phía hai chiếc trường kỷ, có để bốn món bảo vật quý nhất trên đời. Ông ta thấy hạt dạ minh châu đang chiếu sáng ngời, hạt ngọc Thấu Thủy Lục đang lập lòe màu xanh biếc, con sư tử bằng chuỗi đỏ đang chói rực như lửa, thì không khỏi lấy làm khoái trá...

Nhưng cùng lúc đó, ông ta đã thấy một bóng người đang đứng sững ở dưới gầm ghế trường kỷ.

Chiếc ghế mà ông ta dùng để bày bảo vật ở trong gian phòng là thứ trường kỷ thường dùng ở trong phòng khách nơi những nhà phú hộ. Người ta thường dùng nó để bình bông hoặc những đồ trang trí quý giá. Do đó, đấy là những chiếc trường kỷ cao không khỏi ngực.

Giờ đây Lữ Đằng Không lại trông thấy rõ bóng người ấy đang đứng sững dưới gầm trường kỷ.

Ông hết sức kinh hoàng, tròn xoe đôi mắt, đứng trơ người một lúc mới lên tiếng kêu to rằng:

- Phu nhân hãy mau vào xem đây này! Tây Môn Nhất Nương đang đứng bên ngoài gian phòng, đang suy nghĩ những chuyện quái dị xảy ra liên tiếp trong ngày hôm nay. Bà cảm thấy những việc ấy chắc chắn là rủi nhiều may ít, nên trong lòng hết sức boăn khoăn lo lắng. Bất thần bà ta nghe giọng kêu kinh hoàng của chồng nổi lên, nên không khỏi giật mình, nhanh nhẹn lướt thẳng vào gian phòng đá hỏi:

- Chuyện chi thế? Lữ Đằng Không đưa tay chỉ thẳng vào chiếc gầm trường kỷ, nói:

- Bà xem kia! Tây Môn NNhất Nương đưa mắt nhìn theo hướng tay chỉ của Lữ Đằng Không, thì kinh hoàng đến buột miệng kêu lên thành tiếng rằng:

- Lân nhi! Cùng một lúc với tiếng kêu ấy, bà ta đã siết chặt lấy cánh tay của Lữ Đằng Không. Tuy Lữ Đằng Không là người nội lực hết sức thâm hậu, nhưng bị hai bàn tay của Tây Môn Nhất Nương siết mạnh, vẫn không khỏi cảm thấy đau nhói.

Song vì lúc ấy ông ta đã nghe tiếng kêu kinh hoàng của Tây Môn Nhất Nương, thì đâu còn biết đến sự đau đớn của mình nữa.

Đó đó, ông ta cũng thất thanh kêu lên rằng:

- Lân nhi! Lữ Đằng Không mới chợt nhớ lại vừa rồi, Lữ Lân đã bước ra khỏi gian hoa sảnh nhỏ, cậu ta mặc chiếc quần màu xanh lục, chiếc áo ngắn màu thiên thanh. Giờ đây, lão ta thấy bóng người kia cũng thân hình bé nhỏ, và cũng mặc bộ y phục giống hệt con mình! Lữ Đằng Không vừa nghĩ đến đứa con trai yêu quý duy nhất của mình lại xuất hiện ly kỳ tại gian phòng

đá này, trong lòng kinh hoàng không tả xiết. Ông ta hối hả tràn ngay tới trước một bước, nhưng không kịp bước tới được một bước nào nữa. Một ý nghĩ lóe lên trong đầu óc, ông ta không khỏi cảm thấy ớn lạnh từ đầu đến chân. Do đó, cả người ông ta trở thành giá buốt như một tảng băng, đôi chân cứng đờ không còn di động được nữa! Lúc đầu, khi vừa nhìn thấy bóng người ấy, ông ta không hề tưởng tượng được đó là Lữ Lân. Lữ Lân có thân hình khá cao, bình nhật cậu ta đứng ngang cằm của Lữ Đằng Không.

Trong khi đó, chiếc trường kỷ đặt trong gian phòng cao không khỏi ngực ông ta, hơn nữa, cái bóng đen đang đứng sừng sững bên dưới lại đứng thẳng người, chứng tỏ bóng đen ấy thấp hơn Lữ Lân một cái đầu.

Do vậy, khi Lữ Đằng Không tràn người bước tới một bước, bất giác lại đặt câu hỏi: Thế còn chiếc đầu của bóng đen ấy đâu rồi? Từ xa nhìn đến, ông ta trông thấy bóng người ấy đang đứng sừng sững, chẳng hề thấy chiếc đầu của bóng đen ấy đâu cả. Nếu bóng đen ấy hãy còn một chiếc đầu trên cổ, thì chắc chắn khi đứng thẳng người lên như vậy, chiếc đầu phải ló cao lên mặt trường

kỹ mới phải.

Thế nhưng trên mặt trường kỷ chỉ có vỏn vẹn mấy bảo vật, viên dạ minh châu đang tỏa ánh sáng như ban ngày, nào còn trông thấy vật chi khác hơn nữa? Chính vì vậy, nên có thể đoán biết bóng đen ấy chính là một cái xác người đã bị cắt mất đầu, sát đến tận vai.

Khi Lữ Đằng Không nghĩ đến đây, rồi lại nghĩ bóng đen ấy chính là đứa con trai yêu quý của mình, thì thử hỏi ông ta không cảm thấy hồn phi phách tán sao được? Giữa lúc ông ta còn đang đứng sửng sờ, thì bất thần nghe Tây Môn Nhất Nương kêu thét lên một tiếng hãi hùng, rồi vung đơn chưởng quét thẳng vào khoảng không, nhắm ngay chiếc trường kỹ ấy giáng xuống.

Cùng một lúc đó, cả thân người của Tây Môn Nhất Nương cũng đã phi thân bay thẳng đến khoảng không, nhằm phía trước mặt lướt nhanh tới như gió cuốn! Luồng chưởng phong của Tây Môn Nhất Nương vừa quét qua, thì tiếng ngã đổ ầm ầm nối tiếp vang lên không ngớt bên tai. Thế là bảy, tám chiếc trường kỷ đang đặt trong phòng đều bị đánh nát tan, khiến số bảo vật đang

để trên bàn đổ bừa bãi xuống khắp mặt đất.

Đồng thời, có nhiều món bị chưởng phong hất bay thẳng vào vách đá, bể tan tành thành từng mảnh vụn.

Tây Môn Nhất Nương vừa tràn tới nơi, thì đã nhanh nhẹn thò tay chụp vào cái bóng đen đang đứng sừng sững ở đấy, và bà ta đã nắm gọn vào tay chiếc bóng đen ấy rồi. Khi bà ta đưa mắt nhìn kỹ thì thấy rõ ràng đấy là một xác chết không đầu, tay chân bé nhỏ. Rõ ràng đấy là một xác chết của một cậu bé.

Hơn nữa, xác chết ấy lại mặc đúng y phục của Lữ Lân và trên tay cũng đeo một chiếc vòng bằng ngọc mà Lữ Lân đã đeo từ thuở nhỏ đến giờ.

Chiếc vòng bằng ngọc đó đã được hai vợ chồng của Lữ Đằng Không đeo vào tay Lữ Lân nhân ngày sinh nhật cậu ta lên ba, và từ đó đến nay, chẳng hề cởi ra. Trong vòng chín năm qua, chân tay của Lữ Lân đã lớn dần, nên hiện giờ chiếc vòng ấy không còn cởi ra được nữa.

Nhìn qua những tín vật đó, Tây Môn Nhất Nương

bất giác thấy lòng đau như dao cắt, xót xa như bị muối xát vào tim, không làm sao có thể hình dung sự đớn đau đó. Bà ta đứng sửng sờ một lúc thật lâu, bất thần ụa lên một tiếng thật to, hộc ra một ngụm máu tươi đỏ ối.

Tiếp đó, bà ta lại gầm lên một tiếng hãi hùng, rồi vung tay ném xác chết về phía Lữ Đằng Không, phá lên cười to như điên dại. Tiếng cười của bà ta nghe vô cùng kinh khiếp, đồng thời lên tiếng nói:

- Đây, người ta biết ông thích sưu tập bảo vật, nên mới tắm gội đứa con trai của ông sạch sẽ, đưa đến cho ông đấy! Cái xác chết được Tây Môn Nhất Nương ném ra liền bay vèo về phía Lữ Đằng Không nhanh như gió hốt. Lữ Đằng Không tuy vô cùng đau đớn nhưng trước một biến cố như thế, thường là người đàn ông giữ được sự bình tĩnh hơn người đàn bà. Do đó, ông ta bèn nhanh nhẹn vung tay lên chụp lấy xác chết, rồi đưa mắt nhìn kỹ nơi vết thương. Quả nhiên, ông ta thấy xác chết được rửa sạch sẽ, chẳng hề dính một vết máu! Lữ Đằng Không cảm thấy ruột đau như bị xé, nhưng vẫn cố gắng an ủi rằng:

- Phu nhân chớ nên quá bi thương, vì xác chết này không có thủ cấp, thì làm thế nào dám quả quyết rằng đó là Lân nhi được? Tây Môn Nhất Nương phá lên cười to ghê rợn, nói:

- Nếu không phải là Lân nhi thì còn ai nữa? Ông hãy xem chiếc vòng ngọc đeo trong tay nó kìa! Lữ Đằng Không vội vàng đưa mắt nhìn vào cổ tay xác chết, thấy chiếc vòng ngọc mà Lân nhi thường đeo hằng ngày, tia hy vọng cuối cùng trong đầu ông ta cũng biến mất.

Nhưng ngay lúc ấy, ông ta lại lóe lên một ý nghĩ, lên tiếng nói:

- Phu nhân, trước ngực của Lân nhi có một nốt ruồi son, chúng ta hãy xem kỹ đã! Vừa nói, ông ta vừa đưa tay lên xé toạc lớp áo trước ngực của xác chết, khi nhìn kỹ vào nơi ấy, thì thấy lớp da tại đó đã bị lắc mất.

Lữ Đằng Không là một tay anh hùng khét tiếng từ bấy lâu nay, nhưng khi nhìn qua thảm trạng trước mắt, thì đôi tay cũng không khỏi rủ riệt. Do đó, qua một tiếng phịch, xác chết trên tay ông ta bị đánh rơi xuống mặt đất

lúc nào không biết. Xác chết ấy đã đè lên vô số châu báu đang đổ trên. Những món châu báu vô cùng quý giá trên, bình nhật Lữ Đằng Không chăm nom săn sóc và vô cùng yêu thích. Nhưng giờ đây dưới mắt ông ta thực chẳng khác chi là rơm rác.

Đứa con trai duy nhất đã bị kẻ thù sát hại rồi! Lữ Đằng Không cảm thấy tâm can của mình như bị xé nát, cất tiếng gào than nhưng không thể nào thành tiếng. Mặc dù lúc ấy ông ta đã khóc lên rất thảm thiết, nhưng nước mắt cũng không hề trào ra.

Ông đứng thừ người như một pho tượng đá, chẳng mấy chốc lại phá lên cười to ha hả.

Nhưng tiếng cười của ông ta nghe rất khác thường và bi thảm.

Tiếng cười to của Lữ Đằng Không làm cho cả gian phòng đá rung chuyển. Giờ đây, một lão anh hùng khét tiếng trong giới giang hồ mà tất cả các nhân vật võ lâm đều phải kiêng sợ, tự nhiên trở thành một con người tầm thường, y như những con người tầm thường khác. Lão

ta khóc sướt mướt, thái độ hoàn toàn mềm yếu, y hệt như một người cha bị mất con khác trong đời! Lữ Đằng Không cười khan suốt một khoảng thời gian độ dùng xong một chén trà. Cuối cùng, tiếng cười bi thương ghê rợn của ông ta đã được một chuỗi ho khô khan cắt đứt.

Trong cơn ho dai dẳng, ông ta cảm thấy có người đang đưa chân bước nhẹ sát bên cạnh mình, rồi lại cảm thấy có một bàn tay vỗ nhẹ vào vai, nói:

- Này ông, chớ nên đau khổ nữa. Hiện giờ Lân nhi đã bị kẻ thù sát hại rồi. Hơn nữa, chắc chắn kẻ thù ấy chẳng phải tầm thường. Vậy chúng ta cần phải bảo vệ sức khỏe để lo trả thù cho nó! Lữ Đằng Không quay mặt nhìn lại thì trông thấy sắc mặt đau đớn không thể tả của người vợ già. Nhưng ẩn trong sự đau đớn ấy lại thoáng hiện nét can trường đến quả quyết.

Do đó, ông ta bèn lẩm bẩm, lặp đi lặp lại câu nói của Tây Môn Nhất Nương, rồi cất giọng buồn não hỏi:

- Lân nhi thật sự đã bị hại rồi hay sao? Chả lẽ bà bảo Lân nhi còn sống trên dương trần này nữa? Đây... đây

nào phải là Lân nhi…

Tây Môn Nhất Nương thong thả khẽ gật đầu nói:

- Tuy xác chết này đã mất đi thủ cấp, cũng như lúc đầu tôi đã khẳng định đây là xác chết của Lân nhi. Nhưng giờ đây khi xem kỹ lại, thì hãy còn có điều đáng nghi ngờ lắm! Lữ Đằng Không vội vàng hỏi:

- Chỗ đáng nghi ngờ là đâu? Tây Môn Nhất Nương đưa tay chỉ thẳng vào lồng ngực của xác chết nói:

- Ông xem trên lồng ngực của xác chết, nơi mà đáng lý Lân nhi có một nốt ruồi son, hiện đã bị đối phương lắc mất rồi. Như vậy chứng tỏ kẻ thù của chúng ta muốn chúng ta tin xác chết này là của Lân nhi. Do đó, tôi dám tin rằng là Lân nhi hãy còn sống ở trên đời. Đây là xác chết của một kẻ khác.

Lữ Đằng Không uể oải lắc đầu qua một lượt nói:

- Dụng tâm của kẻ thù thật vô cùng sâu độc! Đối phương có ý định cho chúng ta nuôi mầm hy vọng là Lân nhi hãy còn sống ở trên đời này. Nên biết, nếu một

người hoàn toàn bị tuyệt vọng thì sẽ vô cùng đau khổ, nhưng rồi thời gian sẽ xoa dịu đi! Trái lại, nếu kẻ ấy cứ nuôi mãi một tia hy vọng, tia hy vọng ấy không thể thành sự thật được, tất sẽ bị đau khổ giày vò suốt cả đời! Lời nói ấy của Lữ Đằng Không quả đã nói lên tiếng lòng của một lão già đang hết sức khổ đau.

Ông ta nói vừa dứt lời, bất thần vung tay đấm thẳng vào bức vách đá, vang lên hai tiếng ầm, ầm", khiến cả gian phòng đều rung rinh không ngớt.

Tây Môn Nhất Nương trầm ngâm trong một lúc khá lâu, rồi mới đưa vạt áo lên chùi máu nơi khóe miệng, cất giọng vô cùng bình tĩnh nói:

- Ngày hôm nay chúng ta đã gặp phải một việc bất hạnh có một không hai trên đời.

Nhưng dù thế nào chúng ta cũng phải giữ bí mật tuyệt đối, không thể để lộ ra bên ngoài.

Xác chết này chúng ta nên tạm thời để yên trong gian phòng đá này, tất cả mọi việc chúng ta nên tiến hành

theo bình thường. Có làm được như thế, chúng ta mới tìm ra được kẻ thù là ai? Lữ Đằng Không gầm lên rằng:

- Ngoại trừ Lục Chỉ Tiên Sinh thì còn là ai nữa? Chẳng lẽ hai vợ chồng ta vẫn phải đi đến Tô Châu phủ hay sao? Tây Môn Nhất Nương nói:

- Lẽ tất nhiên! Lữ Đằng Không thét to:

- Tôi không đi! Tôi cần phải đi đến Võ Di Sơn, san bằng ngọn Tiên Nhân Phong thành bình địa.

Tây Môn Nhất Nương cất giọng lạnh lùng nói:

- Nếu chỉ có một mình Lục Chỉ Tiên Sinh, ông thử nghĩ tôi lại dại gì mà không đến Tiên Nhân Phong trong vùng Võ Di Sơn ngay.

Lữ Đằng Không tức giận hỏi:

- Thế còn ai nữa? Tây Môn Nhất Nương đáp:

- Trong bình sinh, Lục Chỉ Tiên Sinh đã cùng kết giao rất thân mật với Bích Ngọc Sinh, Thiết Đạc Thượng

Nhân và Trúc Lâm Thất Tiên. Nếu chúng ta hành động quá lộ liễu, thì mười người ấy sẽ liên hợp lại, hai vợ chồng chúng ta làm sao đối phó nổi? Lữ Đằng Không sửng sờ trong giây lát, rồi vỗ mạnh đôi tay kêu to lên một tiếng rằng:

- Bích Ngọc Sinh? Có phải người trước đây ngoài mười năm, từng xâm nhập đại náo phái Ngũ Đài, và chẳng may sa vào Trường Đao Đoản Đao Trận của phái ấy, suýt nữa đã bị mất mạng, nhưng cuối cùng chạy thoát ra được đấy không? Tây Môn Nhất Nương nói:

- Đúng thế! Tại sao ông lại hỏi đến lão ta thế? Tuy võ công của lão ta vô cùng quái dị và cao tuyệt, cũng như trong võ lâm không ai biết đến lai lịch của lão ta. Nhưng căn cứ vào sự thất bại ê chề của lão ta ở phái Ngũ Đài, đủ biết lão ta không phải là một nhân vật khó đối phó. Nếu đem lão so sánh với số người của Thiết Đạc Thượng Nhân, có lẽ hãy còn kém sút hơn một bậc.

Lữ Đằng Không vội vàng nói:

- Chẳng phải tôi băn khoăn ở chỗ võ công của lão ta

cao hay thấp, mà chính vì bà nhắc đến hắn khiến tôi nhớ lại Tề Phúc và bốn tên gia đinh khi nãy, trên mũ đều có khảm một miếng ngọc màu xanh cả! Tây Môn Nhất Nương ngơ ngác một lúc nói:

- Lão ấy có tánh yêu thích châu ngọc còn hơn cả mạng sống của mình. Chính vì vậy nên lão ta bỏ tánh danh chân thực không dùng nữa, mà lấy Bích Ngọc Sinh, đồng thời có biệt hiệu khác là Ngọc Si, vậy chả lẽ họ thực của lão ta là họ Tề sao? Lữ Đằng Không nói:

- Chúng ta chẳng cần tìm hiểu chuyện ấy làm gì? Giờ đây, theo ý bà, thì mối thù của Lân nhi chúng ta trả bằng cách nào? Đôi mày rậm của Tây Môn Nhất Nương dựng đứng lên, cất tiếng cười khanh khách nói:

- Bọn chúng tuy tên nào tên nấy đều có tuyệt nghệ, nhưng thử hỏi tất cả các cao thủ của hai phái Nga My và Điểm Thương chả lẽ vô dụng cả hay sao? Nghe thế, Lữ Đằng Không không khỏi giật mình nói:

- Ý của phu nhân có phải là chúng mình sẽ đi mời các cao thủ trong hai môn phái cùng kéo đến báo thù

cho Lân nhi hay không? Tây Môn Nhất Nương đáp:

- Lẽ tất nhiên! Nhưng trước khi chúng ta hành động, tuyệt đối không được để cho người chung quanh biết được. Chúng ta nên mang chiếc hộp không này trao đến tận tay Hàn Tốn trước đã. Sau đó, ông cấp tốc đi đến phái Nga My, còn tôi đi đến ngay phái Điểm Thương để mời và hẹn ngày giờ với họ, tập hợp tại chân núi Võ Di Sơn. Trong phái Nga My của ông, kể cả tăng nhân và các cao thủ tại gia đông đảo vô số, song vị tất họ đều nhận lời mời. Tuy nhiên, chỉ cần mười cao thủ bằng lòng giúp chúng ta cũng là đủ lắm rồi! Riêng hai vị Chưởng môn thì chúng ta chớ nên cho hay, kẻo lại kinh động đến họ.

Lữ Đằng Không biết làm như vậy thì rất có thể đối phương sẽ hay tin được. Trong khi đó, tuy Lục Chỉ Tiên Sinh và Bích Ngọc Sinh đều là người đi đứng trong giang hồ một thân trơ trọi, không vây cánh đông đảo. Song, Thiết Đạc Thượng Nhân là người có quan hệ sâu xa với phái Thanh Thành, đó là một điều rất đáng ngại. Riêng về Trúc Lâm Thất Tiên, là số người lúc nào cũng hợp tác chặt chẽ với nhau, và trong bảy người họ lại có

liên hệ với phái Hoa Sơn và phái Thê Hà, do đó, bọn họ chẳng phải là số người bị lẻ loi cô độc.

Chính vì vậy, nếu tiến hành mọi việc theo lời của Tây Môn Nhất Nương, tất sẽ đưa đến một cuộc xô xát đẫm máu chưa từng có trong võ lâm.

Và cuộc chém giết ấy kết cục như thế nào thì chắc ai cũng đoán ra được. Cả hai bên sẽ đều bị thương vong như nhau.

Lữ Đằng Không tuy nhận xét được hậu quả tai hại ấy, song khi nghĩ đến đứa con trai của mình bị sát hại, chịu chết một cách vô cùng thảm khốc, thì không khỏi có ý nghĩ liều lĩnh, bèn gật đầu nói:

- Như vậy là được lắm! Sau đó, hai vợ chồng bèn bước ra khỏi gian phòng đá, đóng kín cánh cửa bí mật lại. Lữ Đằng Không thò tay sờ lại chiếc hộp gỗ bọc gấm đang cất kỹ trong áo, thấy nó vẫn còn nguyên, nên cả hai mới cùng bước ra khỏi hòn non bộ, vẻ mặt điềm nhiên như chẳng hề có chuyện chi xảy ra cả.

Vườn hoa này tọa lạc tại phía sau gian nhà ở của Lữ Đằng Không, nên thường ngày số người trong tiêu cục nếu không có lệnh gọi thì không khi nào dám hẻo lánh đến. Do đó, việc hai vợ chồng Lữ Đằng Không vào hòn non bộ thật lâu mà vẫn không một ai hay biết được.

Lữ Đằng Không trở về đến phòng riêng mà trong lòng vẫn cảm thấy nặng nề đau đớn.

Hơn nữa, ông ta lại cảm thấy vô cùng quái dị. Ông ta tin chắc rằng trên đời này không ai có thể biết được gian phòng bí mật ấy của ông ta cả.

Ông ta xét thấy người biết được gian phòng đá bí mật ấy, ngoại trừ hai người thợ ở vùng Tây Vực ra thì chẳng còn kẻ thứ ba. Như vậy, chả lẽ hai người thợ ấy đã tiết lộ mọi sự bí mật hay sao? Nhưng Lữ Đằng Không nhận thấy rằng, lúc mình đi mời hai người thợ ấy đến xây cất gian phòng bí mật này thì hành tung lúc nào cũng được giữ kín, số người xung quang chẳng ai biết được cả. Thế mà chẳng hiểu do đâu Lục Chỉ Tiên Sinh lại phát giác được gian phòng đá bí mật của mình? Sau đó, Lữ Đằng Không đã một mình đi đến thư phòng, trong lòng lão ta

vẫn tràn đầy lửa hận. Lão ta ngồi yên xuống nghế, sửng sờ như một pho tượng đá.

Riêng Tây Môn Nhất Nương thì bình tĩnh hơn, bà ta cố đè nén sự đau đớn và tức giận, thản nhiên bước ra trước tiêu cục. Bà ta muốn tìm hiểu nơi số phu xe đẩy xe của tiêu cục, để thu thập một vài tin tức cần thiết, hầu phán đoán và truy tìm ra tung tích kẻ thù.

Khi Tây Môn Nhất Nương vừa xuất hiện thì có mấy vị tiêu đầu liền bước tới vây quanh, kẻ hỏi này, người hỏi nọ.

Tây Môn Nhất Nương bình tĩnh trả lời chiếu lệ với họ mấy câu, để họ không có lòng nghi ngờ. Nhưng ngay lúc ấy bỗng nghe có người lên tiếng:

- Tây Môn nữ hiệp vừa rồi có phải bà đã bảo tiểu chủ nhân đi ra đường chơi hay không? Tây Môn Nhất Nương nghe thế thì không khỏi giật mình, ngước mắt nhìn lên, trông thấy người hỏi câu hỏi ấy là một người phu đẩy xe đã lớn tuổi. Do đó, bà ta vội vàng hỏi lại;

- Ông đã gặp nó bao giờ thế? Người ấy nghiêng đầu nghĩ ngợi trong giây lát rồi đáp:

- Độ nửa giờ trước đây! Tây Môn Nhất Nương cảm thấy lạnh buốt cả tâm can. Vừa rồi bà ta tuy thấy xác chết trong gian phòng đá ấy mặc y phục của Lữ Lân, trên tay lại có đeo chiếc vòng bằng ngọc nữa.

Nhưng vì trước lồng ngực, nơi có nốt ruồi son bị lắc đi mất, nên bà ta vẫn nghi ngờ xác chết ấy là của một người khác.

Giờ đây, khi nghe qua lời nói của người phu đẩy xe, bà ta không khỏi mất bình tĩnh, hối hả truy hỏi về thời gian mà lão già ấy đã gặp Lữ Lân. Nếu lão già nọ vừa gặp Lữ Lân trên đường, thì chắc chắn là nó còn sống ở trên dương trần.

Thế nhưng qua câu xác nhận về thời gian của lão già, tia hy vọng mỏng manh và cuối cùng trong lòng bà ta bị tắt hẳn. Lão già ấy đã gặp Lữ Lân cách đây nửa giờ, chứng tỏ đấy là thời gian mà Lữ Lân từ trong gian hoa sảnh nhỏ bước ra.

Tuy nhiên, Tây Môn Nhất Nương vẫn còn nuôi hy vọng, lên tiếng hỏi:

- Ông gặp nó tại đâu thế? Lão già đẩy xe lên tiếng đáp:

- Tại hạ gặp cậu ấy trên một con đường ở giữa thành phía tây. Lúc đó, cậu ấy đeo lủng lẳng một ngọn đao thép bên sườn, đi hối hả ra cửa thành. Do đó, tại hạ nắm tay kéo cậu ấy lại, và hỏi cậu ấy định đi đâu? Nhưng tại hạ đã bị cậu ấy quật ngã, lăn quay ra đất..

Tây Môn Nhất Nương nóng ruột, ngắt lời hỏi tiếp:

- Lúc đó nó có bảo là đi đâu không? Lão già phu xe đáp:

- Không! Sau khi tại hạ bị quật ngã ra đất, thì chỉ còn thấy cậu ấy dõng dạc đưa chân nhắm hướng tây bước tới mà thôi.

Tây Môn Nhất Nương hừ lên một tiếng, nhưng im lặng chẳng nói thêm chi nữa. Lúc đó, trong lòng bà ta đang thầm tính về thời gian đã xảy ra mọi chuyện vừa

rồi. Bà ta thấy Lữ Lân bước ra khỏi tiêu cục, đi về hướng tây, rất có thể là lúc cậu ta vừa mới rời khỏi gian hoa sảnh ấy. Sau khi cậu ta vừa mới ra đi, người trong tiêu cục hãy còn gặp mặt cậu ta. Như vậy là khoảng thời gian từ khi hai vợ chồng của bà ta cùng ngồi nói chuyện bên trong gian hoa sảnh, đến lúc vào hang đá tại hòn non bộ ở phía sau vườn, chỉ độ dùng xong hai chén trà nóng mà thôi.

Trong khoảng thời gian đó, kẻ thù sát hại Lữ Lân, rồi lại mang xác chết đặt yên vào trong gian phòng đá bí mật ấy. Như vậy cũng đủ thấy số người của Lục Chỉ Tiên Sinh trong những ngày gần đây, võ công tiến bộ vượt bực, không ai có thể tưởng tượng nổi.

Lúc bấy giờ Tây Môn Nhất Nương chỉ muốn tuốt lấy thanh trường kiếm siết chặt vào tay, nhắm hướng tây truy đuổi theo kẻ thù. Nhưng khi suy nghĩ lại, thấy năng lực của mình thật sự không làm thế nào đối địch nổi với bao nhiêu cao thủ ấy, nên đành cố đè nén sự tức giận trở xuống, lên tiếng nói:

- Vừa rồi tôi đã bảo nó đi về phía ấy trước, tìm nơi

chờ đợi chúng tôi. Vì vào sáng ngày mai này, chúng tôi phải đi đến Tô Châu phủ. Do đó, mọi việc trong tiêu cục, các ông nên chăm sóc cho kỹ lưỡng, chớ để xảy ra điều chi đáng tiếc.

Số người hiện diện nghe qua, cảm thấy lời nói của Tây Môn Nhất Nương có điều rất đáng ngờ. Tại sao lại sai một cậu bé còn nhỏ tuổi như vậy đi một mình trước là nghĩa lý gì? Song, bọn họ thấy lời nói xuất phát từ cửa miệng của Tây Môn Nhất Nương thì đâu lại giả dối bao giờ? Bởi thế cả bọn đồng thanh cất tiếng vâng lệnh một lượt.

Sau đó, Tây Môn Nhất Nương bèn trở lại hậu đường, cùng bàn bạc với Lữ Đằng Không về kế hoạch đối phó với kẻ thù. Và hai người đã thức trắng đêm, không hề chợp mắt.

Sáng sớm hôm sau, Tây Môn Nhất Nương đeo song kiếm vào sườn, còn Lữ Đằng Không giắt thanh Tử Kim Đao lên vai, cùng rời khỏi tiêu cục.

Lúc bấy giờ, vợ chồng của Lữ Đằng Không đinh ninh

kẻ thù đã sát hại Lữ Lân chính là số người của Lục Chỉ Tiên Sinh. Nhưng vì muốn bảo mật để việc trả thù được tiến hành thuận lợi, nên thái độ họ vẫn điềm nhiên, không hề lộ ý định của mình.

Suốt đêm qua, hai vợ chồng Lữ Đằng Không không ngớt nghe ngóng chờ đợi, nhưng Lữ Lân vẫn bặt tăm không thấy trở về. Do đó, hai vợ chồng ông ta lại càng đau đớn hơn. Suốt một đêm dài hai vợ chồng ngồi đối diện với nhau, mà không nghe ai nhắc đến tiếng hai tiếng "Lân nhi" cả.

Trong lòng của hai người đinh ninh xác chết trẻ thơ trong gian phòng đá chính là đứa con trai yêu quý của mình, tức Lữ Lân, chớ không còn điều chi ngờ vực nữa! Tuy nhiên, trong lòng họ vẫn còn một điểm đáng nghi ngờ là chẳng hiểu tại sao, giữa Lục Chỉ Tiên Sinh, Bích Ngọc Sinh, Thiết Đạc Thượng Nhân và Trúc Lâm Thất Tiên đối với hai vợ chồng họ vốn chẳng hề có mối oán cừu chi cả, vậy vì lẽ gì số người ấy lại hạ độc thủ đối với con của hai vợ chồng ông ta như vậy? Suốt một đêm bàn bạc với nhau, hai vợ chồng đều có cảm giác là bốn món bảo vật vô cùng quý báu do Tề Phúc mang đến để

làm những món quà thù lao cho chuyến đi Tô Châu ấy, có lẽ hoàn toàn không dính dấp chi đến cái chết của Lữ Lân cả.

Sở dĩ hai vợ chồng của Lữ Đằng Không có ý nghĩ như vậy, vì họ không biết Lữ Lân rời khỏi tiêu cục với mục đích truy đuổi theo cỗ xe ngựa sang trọng vừa xuất hiện trước tiêu cục của họ. Chính cỗ xe ngựa sang trọng đó đã mang Tần tiêu đầu, một người nhận mệnh lệnh của Lữ Đằng Không ra đi để theo dõi lai lịch của Tề Phúc, đang bị trọng thương gần chết ném vào tiêu cục.

Nếu vợ chồng Lữ Đằng Không biết được mục đích ra đi của Lữ Lân, có lẽ bọn họ đã nhắm thẳng vào phái Hoa Sơn để gây sự rồi. Hơn nữa, tất họ sẽ gấp rút tiến hành điều tra lai lịch và tính danh của Tề Phúc, không hành động như mọi dự định hiện nay.

Hai vợ chồng Lữ Đằng Không giục ngựa phi nhanh tới trước, và lúc cửa thành Nam Xương vừa mở ra, cả hai liền nhắm hướng đông bắc phi ngựa lướt tới như bay.

Khi bóng mặt trời lên cao tới đỉnh đầu thì vợ chồng

họ đã đi trên một trăm dặm. Khi ấy, họ nhìn thấy phía trước mặt đường núi khúc khuỷu gồ ghề, chung quanh cây rừng rậm rạp, vắng vẻ, chẳng hề trông thấy một bóng người, nên liền đưa mắt nhìn nhau. Cả hai đều thầm cảnh giác, để đối phó với mọi việc bất trắc có thể xảy ra.

Hai người lại tiếp tục đi về phía trước độ mấy mươi dặm đường nữa. Giữa lúc họ định xuống ngựa để nghỉ ngơi, ăn uống, bất thần nghe từ trong cánh rừng sát bên vệ đường, có tiếng đàn cổ đánh lên tình tang, rất vui tai.

Nghe tiếng đàn ấy, cả hai sắc mặt tràn đầy căm tức. Cả hai không ai bảo ai, nhanh nhẹn gò cương cho ngựa đứng lại.

Tây Môn Nhất Nương hạ giọng nói rằng:

- Tiếng đàn ấy rất có thể là của Lục Chỉ Tiên Sinh. Nếu lão ta có bước ra, chúng mình tuyệt nhiên chẳng thể tỏ thái độ khác lạ, mà nên chờ xem cử chỉ của lão ta, rồi mới định đoạt cách đối phó sau.

Câu nói vừa dứt thì tiếng đàn nghe lại càng gần hơn. Cuối cùng, họ lại nghe tiếng vó ngựa nện trên mặt đường lốc cốc. Đồng thời chẳng mấy chốc sau, hai vợ chồng Lữ Đằng Không đã thấy từ trên con đường mòn nhỏ trong cánh rừng cạnh đấy, có một con lừa đen tuyền từ đầu đến chân, đang thong thả chạy ra.

Trên lưng con lừa ấy, đang ngồi một lão già mặc áo dài màu vàng, trước mặt có để một cây đàn cổ, và đôi tay không ngớt khảy nhẹ trên dây đàn, tựa hồ chẳng chú ý chi đến sự hiện diện của hai vợ chồng họ đâu cả.

Lữ Đằng Không thấy mặt kẻ thù, sắc mặt liền đỏ gay như lửa, cơ hồ không còn đè nén được sự tức giận đang cháy ngùn ngụt trong lòng. Những sợi râu dưới cằm của lão ta dựng đứng lên như những sợi lông nhím, thần sắc uy nghi trông thật đáng sợ. Song lão già đang ngồi trên lưng lừa vẫn một mực cứ gầm đầu lo đánh đàn. Trên hai bàn tay của lão ta, rõ ràng có hai ngón nhỏ, mọc từ cạnh ngón tay cái ra. Đấy quả là Lục Chỉ Tiên Sinh! Tây Môn Nhất Nương liếc thấy Lữ Đằng Không đang tràn đầy sắc căm tức, tựa hồ không thể đè nén được, trong khi thái độ của đối phương vẫn bình tĩnh. Bà ta không khỏi

cuống quýt, vì ý định của bà ta là không muốn làm cho kẻ thù hiểu được dự định của mình, để có thể sắp xếp, tóm bọn họ cùng một lúc.

Bà ta bèn nhanh nhẹn thúc nhẹ vào người của Lữ Đằng Không nói:

- Thôi, chúng ta hãy mau đi lên! Nhưng tiếng nói của bà ta đã làm cho Lục Chỉ Tiên Sinh giật mình. Lão ta đưa mắt nhìn kỹ về phía Tây Môn Nhất Nương và Lữ Đằng Không một lượt nói:

- Ủa! Nhị vị đây có phải là đôi vợ chồng họ Lữ ở Thiên Hổ Tiêu Cục không? Tại hạ đang định đi đến thành Nam Xương để thăm nhị vị đây, thế mà chẳng ngờ lại may mắn được gặp giữa đường, thực là quý hóa thay! Tây Môn Nhất Nương cất giọng lạnh lùng nói:

- Quả là quý hóa lắm! Lục Chỉ Tiên Sinh nghe qua giọng nói của Tây Môn Nhất Nương thì không khỏi sửng sốt, không hiểu đấy là có ý nghĩa chi? Do đó, lão ta bèn quay mặt vào cánh rừng, kêu to lên rằng:

- Thiết Đạc Thượng Nhân, có hai vợ chồng lão chủ nhân họ Lữ đây rồi. Chúng ta khỏi phải mất nhiều thời gian đến thành Nam Xương nữa! Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương không khỏi thầm kêu lên trong lòng: "Hay lắm! Chả lẽ bọn ngươi tập trung ở cả nơi này hay sao?" Liền đó, họ nghe từ trong cánh rừng, một giọng nói vang lên như tiếng hồng chung, vọng đến rằng:

- Lục Chỉ Tiên Sinh, tiếng đàn của ông đã phá phách đôi tai của tôi, khiến tôi không được nghỉ ngơi yên ổn trong giây phút nào cả. Thế mà giờ đây, tiếng đàn vừa dứt, ông lại kêu réo ầm ĩ làm chi thế? Lục Chỉ Tiên Sinh cất tiếng cười ha hả nói:

- Đàn khảy tai trâu, thì trâu nào biết thưởng thức? Do đó, cũng chẳng trách ông tại sao lại chê tiếng đàn của tôi là ồn ào! Trong khi đôi bên còn đang đối đáp nhau, từ trong cánh rừng đã có bóng người dõng dạc cất bước đi tới. Bóng người ấy có thân hình hết sức cao lớn, mình mặc y phục màu đen, trông chẳng khác chi một ngôi thiết tháp, mắt beo đầu cọp, râu ria chơm chởm, trên lưng có một vật chi gồ cao, song xem kỹ thì không phải lưng gù, mà rất giống một gói hành lý.

Khi người ấy bước ra đến nơi thì dừng chân đứng giữa đường nói:

- Hai vị ấy là vợ chồng lão chủ nhân họ Lữ chăng? Tại hạ nghe danh từ lâu, song chưa có duyên được gặp mặt lần nào cả! Tây Môn Nhất Nương và Lữ Đằng Không vừa trông thấy người ấy xuất hiện, thì biết đây là người rèn về ngoại công đã đến trình độ tuyệt đỉnh, sức mạnh phi thường, tức Thiết Đạc Thượng Nhân. Vật gồ cao mà lão ta mang ở sau lưng chính là chiếc Thiết Đạc (chuông sắt), nặng có hàng sáu trăm cân. Thế mà lão ta dùng nó để làm binh khí, và sử dụng như một món binh khí bình thường. Tây Môn Nhất Nương trông thấy hai người này đều điềm tĩnh như chẳng có chuyện chi cả, thì trong lòng lại càng tức giận hơn. Song bà ta chẳng để lộ thái độ cho đối phương biết, thản nhiên lên tiếng nói:

- Vị này có lẽ là Thiết Đạc Thượng Nhân chăng? Nhưng chẳng rõ nhị vị muốn gặp chúng tôi để có việc chi chỉ giáo? Thiết Đạc Thượng Nhân vừa đưa chân bước tới mấy bước, mỗi bước lão ta dài có ngoài nửa trượng, vừa lên tiếng nói:

- Chính vì câu chuyện đứa con trai của nhị vị! Tây Môn Nhất Nương không ngờ rằng, vừa rồi đối phương tỏ ra điềm nhiên như chẳng hề biết chuyện chi xảy ra, thế mà giờ đây lại bất thần đề cập thẳng đến việc của Lữ Lân, nên đang nghĩ ngợi tìm câu trả lời. Nhưng Lữ Đằng Không vì quá tức giận, không còn đè nén được nữa, lão gầm to lên rằng:

- Con trai tôi thế nào? Nó chỉ mới chừng ấy tuổi, thế tại sao các ông...? Câu nói của Lữ Đằng Không vừa đến đây, Tây Môn Nhất Nương đã kịp thời vung tay vỗ mạnh vào vai ông ta, khiến ông ta giật mình, dừng ngay câu nói dở dang ấy lại.

Trong khi đó, Lục Chỉ Tiên Sinh và Thiết Đạc Thượng Nhân đều lộ sắc kinh ngạc. Lục Chỉ Tiên Sinh lên tiếng hỏi:

- Chẳng hay vì lẽ chi mà Lữ Tổng tiêu đầu thịnh nộ như thế? Lữ Đằng Không hừ một tiếng qua giọng mũi, nhưng Tây Môn Nhất Nương đã nhanh nhẹn cướp lời rằng:

- Không rõ các ông muốn tìm đứa con trai tôi là có chuyện gì? Lục Chỉ Tiên Sinh mỉm cười nói:

- Từ trước đến nay, tại hạ vẫn ở yên tại Tiên Nhân Phong trong Võ Di Sơn. Tài nghệ của mình cố lẽ nhiên không làm sao sánh kịp với các cao nhân trong hai phái Nga My và Điểm Thương. Tuy nhiên, tại hạ trước nay vẫn không có lòng tự phụ, nên nửa năm gần đây, có xuống núi một lần để tìm môn đồ kế nghiệp. Nhưng chẳng ngờ trong thiên hạ, người có tư chất lại quá hiếm Chương, nên trong chuyến đi ấy hoàn toàn chẳng có kết quả. Nhưng trước đây độ một tháng, tại hạ bất ngờ nghe Thiết Đạc Thượng Nhân và một số bằng hữu khác có đề cập đến lệnh lang Lữ Lân. Tuy tuổi mới vừa mười hai, song nội công tỏ ra rất cơ bản, hơn nữa, tư chất ấy lại vô cùng tốt. Chính vì lẽ ấy nên tại hạ mới mạo muội tìm đến đây, mong thu lệnh lang làm môn đồ, và chỉ cần lệnh lang theo tại hạ về Võ Di Sơn độ năm năm, tại hạ sẽ mang hết sở học ra truyền dạy cho.

# Chương 3: Đường Dài Lại Lắm Chông Gai Khách Điếm Tạm Trú Gặp Hai Yêu Tà

Trong võ lâm, việc sư phụ tìm môn đồ, cũng như việc môn đồ chọn lựa sư phụ là những chuyện rất thông thường, chẳng có chi là lạ lùng cả.

Hơn nữa, dù cho cha mẹ có là một bậc cao nhân, võ công tuyệt kỹ thì việc con cái họ đi tìm một vị sư phụ đức trọng tài cao để học hỏi thêm cũng là một chuyện rất thường có.

Với danh vọng cũng như võ công của Lục Chỉ Tiên Sinh, việc ngỏ ý muốn thu Lữ Lân làm môn đồ, thì thật ra cũng chẳng phải là việc mất mặt đối với hai vợ chồng Lữ Đằng Không. Đồng thời, chắc chắn lão ta cũng không đến nỗi đào luyện Lữ Lân thành một con người hư hỏng. Do đó, nếu Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương chưa phát giác được một xác chết trẻ thơ không

đầu bên trong gian phòng đá bí mật của họ, và chưa thấy bàn tay sáu ngón in trên bức vách đá cạnh ấy, thì chắc chắn hai người sẽ xuống ngựa nghênh đón, tỏ ra hoan nghênh ý kiến của Lục Chỉ Tiên Sinh ngay.

Nhưng giờ đây mọi việc diễn biến lại xảy ra như thế này, nên cả hai vợ chồng đều không khỏi có ý nghĩ: "Phải rồi, giữa ta và bọn họ vốn không có oán thù chi, nhưng chắc chắn là do Lân nhi đã tạo ra kẻ cường địch này. Có lẽ vì bọn họ muốn thu Lân nhi làm môn đồ, nhưng Lân nhi đã tỏ ra phản đối, do đó, bọn họ mới giết chết cho hả cơn tức giận." Lữ Đằng Không chỉ nghĩ đến điều đó, song riêng Tây Môn Nhất Nương thì nghĩ xa hơn.

Bà ta cho rằng, sở dĩ kẻ thù của mình còn mang giọng lưỡi ấy là để phỉnh gạt mình, chính là muốn thăm dò xem mình có phát giác được xác chết của Lân nhi bên trong gian phòng đá bí mật ấy hay chưa? Nếu thế thì mình nên giấu mất việc đó, hầu chờ đợi thời cơ khi có đủ điều kiện, sẽ mang món nợ máu ấy ra thanh toán.

Do đó, Tây Môn Nhất Nương bèn cất tiếng sâu hiểm

nói:

- Nếu Lục Chỉ Tiên Sinh bằng lòng nâng đỡ cho đứa con trai của chúng tôi thì thật rất lấy làm cảm tạ. Nhưng hai vợ chồng tôi chỉ e là nó kém thông minh lại ngang bướng, khó bề dạy dỗ thành tài đó mà thôi! Lục Chỉ Tiên Sinh cất tiếng cười ha hả, nói:

- Lữ phu nhân hà tất phải khách sáo như thế! Tây Môn Nhất Nương đáp:

- Hiện giờ, chúng tôi còn đang bận chuyện cấp bách, cần phải đến Tô Châu ngay. Một hôm nào khác, chúng tôi sẽ mang con trai chúng tôi đến Tiên Nhân Phong tại Võ Di Sơn trao cho tiên sinh dạy dỗ. Tiên sinh và những bằng hữu khác vui lòng chờ đợi vợ chồng chúng tôi tại Tiên Nhân Phong có được chăng? Lục Chỉ Tiên Sinh trầm ngâm trong giây lát, nói:

- Cũng được, nếu thế chúng tôi xin cáo từ vậy! Dứt lời, lão ta lại cúi gầm đầu lo đánh đàn trong khi bốn vó con lừa lại chậm chạp nện lốc cốc trên mặt đường. Riêng Thiết Đạc Thượng Nhân cũng rảo bước đi theo

sát bên cạnh con lừa ấy. Chẳng mấy chốc sau bọn họ đã đi xuyên qua quan lộ, rồi lẩn khuất vào trong cánh rừng rậm cạnh đấy.

Tây Môn Nhất Nương chờ cho hai đối phương đi khuất dạng, mới cất giọng hầm hầm nói:

- Đợi một tháng sau, ta sẽ cho các ngươi chết không đất vùi thây đó! Lữ Đằng Không nói:

- Phu nhân, xem thái độ của bọn họ tựa hồ không hề biết chi cả! Tây Môn Nhất Nương cất giọng gay gắt nói:

- Rõ ràng đấy là do bọn họ đã hạ độc thủ, vậy tại sao lại không biết chứ? Sở dĩ bọn họ giả vờ như thế, lẽ tất nhiên là có mục đích chi mà chúng ta chưa rõ mà thôi.

Lữ Đằng Không vốn muốn lên tiếng nói: "Về cách đối nhân xử thế của Lục Chỉ Tiên Sinh ra sao, thì mình chưa được biết. Nhưng riêng về Thiết Đạc Thượng Nhân, rõ ràng là một người có tánh tình ngay thẳng, như vậy e rằng là họ chẳng phải giả vờ." Nhưng ông ta biết nếu mình nói lên lời ấy, chắc chắn sẽ bị vợ phản đối ngay,

nên im lặng không nói chi cả. Sau đó, hai người bèn mở lương khô ra dùng qua loa, rồi lại hối hả lên đường. Khi trời ngã bóng hoàng hôn, cả hai đã thấy thấp thoáng trước mặt có một thị trấn lớn, khói nấu cơm chiều bay uyển chuyển, từ dưới đất bốc lên trời cao.

Giữa lúc hai người định cho ngựa đi chậm lại, hầu để người chung quanh không nghi ngờ và để ý tới mình, kẻo lại sinh ra lắm điều rắc rối. Bất thần ở phía sau nghe một chuỗi cười khanh khách lạnh buốt như giá băng. Cả hai đều nhanh nhẹn quay đầu nhìn lại, thì trông thấy ba gã đàn ông gầy đét, đang sử dụng khinh công chạy bay tới, đôi chân không hề chấm đất. Chỉ trong chớp mắt sau là cả ba đã vượt qua khỏi đầu ngựa của hai vợ chồng họ. Lúc ấy, cả ba bỗng quay đầu lại, nhìn thẳng vào hai vợ chồng Lữ Đằng Không một lượt.

Ba gã đàn ông cao gầy ấy lướt đi nhanh như gió, chứng tỏ bọn họ là những người có trình độ khinh công cao siêu tuyệt đỉnh. Vừa rồi, Tây Môn Nhất Nương và Lữ Đằng Không quay đầu nhìn lại và đã trông thấy điểm đó, nên lúc nào cũng lưu tâm theo dõi mọi cử chỉ của ba gã ta.

Do đó, khi Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương trông thấy ba đối phương quay mặt nhìn thẳng vào phía mình, liền chú ý quan sát họ kỹ hơn. Nhờ thế hai người trông thấy ba đối phương đều có đôi mắt chiếu sáng lập lòe. Nhưng cả ba bỗng lại quay đầu nhìn về phía trước rồi tiếp tục lướt thẳng tới nhanh như gió hốt.

Thế là, chỉ trong chớp mắt sau, cả ba đã lẩn khuất giữa đám người đi đường và xe ngựa qua lại, không còn trông thấy đâu nữa.

Tây Môn Nhất Nương cất giọng lạnh lùng cười khanh khách. Đang định quay về Lữ Đằng Không định nói chi, bất thần lại nghe phía sau lưng có người lớn tiếng nói rằng:

- Làm ơn tránh đường! Làm ơn tránh đường! Nơi đây đã gần một thị trấn lớn, nên quan lộ rộng thênh thang, mặc dù người đi dập dìu, xe ngựa tấp nập, song vẫn có thể lưu thông dễ dàng, chẳng cần phải gọi người chung quanh tránh đường cả. Bởi thế khi Tây Môn Nhất Nương vừa nghe tiếng kêu ấy ở phía sau lưng mình thì không khỏi tức giận, bà quay mặt lại nhìn, thì thấy đó là một gã

đàn ông to béo, trên vai đang gánh đá nặng nề.

Gã đàn ông ấy đi xiêu qua xiêu lại, sàng ngang như một con vịt. Hơn nữa, mặc dù hai bên đường còn rộng rãi, thế mà hắn ta vẫn cố bám sát theo mông con ngựa của Tây Môn Nhất Nương để kêu tránh đường.

Tây Môn Nhất Nương là người kiến thức rộng rãi, nên vừa nhìn qua gánh đá nặng nề mà gã đàn ông to béo ấy đang gánh trên vai ít nhất cũng có đến bốn trăm cân, thì tiên đoán hắn ta chẳng phải là một con người tầm thường. Hơn nữa, qua thái độ của hắn ta, Tây Môn Nhất Nương cũng biết chắc là hắn ta đang cố tình muốn gây rối với mình.

Tây Môn Nhất Nương đã đoán biết được, là trong chuyến áp tải chiếc hộp gỗ này đến Tô Châu phủ chắc chắn sẽ gặp rất nhiều cao thủ đón đường gây sự. Bà ta sở dĩ muốn cùng đi chung với Lữ Đằng Không mục đích cũng là để gặp gỡ những cao thủ ấy một lần cho biết.

Nhưng vì trước khi hai vợ chồng lên đường thì lại có một biến cố đau thương xảy đến.

Do đó, hiện giờ bà ta chỉ muốn làm thế nào áp tải chiếc hộp gỗ này đến Tô Châu phủ cho sớm, hầu được rảnh rang, đi tìm Lục Chỉ Tiên Sinh và số người của Thiết Đạc Thượng Nhân rửa sạch mối thù hận mà thôi. Do đó, bà ta hoàn toàn không còn ý định gây sự đánh nhau với những cao thủ đang theo dõi để mưu đồ cướp chiếc hộp gấm.

Chính vì lẽ ấy, nên mặc dù lúc bấy giờ Tây Môn Nhất Nương biết gã đàn ông to béo ấy muốn gây sự với mình, nhưng vẫn không cố chấp. Bà ta vội vàng giật mạnh cương ngựa, khiến con tuấn mã lách tránh về phía trong ba thước, nhường đường cho đối phương ngay.

Bởi thế gã đàn ông to béo ấy bèn gánh đá nặng nề lướt qua khe trống giữa hai vợ chồng bà ta, rồi tiếp tục đi nhanh về phía trước. Nhưng lúc hắn ta đi ngang Tây Môn Nhất Nương và Lữ Đằng Không thì lại không ngớt ngó sang trái quay sang phải để nhìn kỹ hai người. Tây Môn Nhất Nương trông thấy thế bèn đưa mắt ra hiệu cho Lữ Đằng Không hãy cố dằn cơn tức giận, chớ gây sự làm gì. Do đó, Lữ Đằng Không cũng chỉ lạnh lùng đưa mắt nhận xét thật kỹ gã đàn ông to béo ấy mà thôi.

Khi ông ta trông thấy ở sau gáy của đối phương có một cục bướu to bằng nắm tay, màu đỏ hồng, trong lòng chợt nhớ ra một người nên không khỏi giật mình sửng sốt.

Giữa lúc ấy, gã đàn ông to béo ấy bỗng rảo bước lướt đi nhanh hơn. Chớ xem hắn ta to béo thục thịch mà lầm. Mặc dù hắn ta đang gánh một gánh đá hết sức nặng, song vẫn có thể lướt đi nhanh như bay, quả không ai có thể tưởng tượng được.

Do đó, chỉ trong chốc lát sau là hắn ta đã vượt qua rất nhiều xe ngựa đang đi trên đường, rồi lướt thẳng vào thị trấn mất dạng.

Lữ Đằng Không giật cương ngựa cùng sánh vai với Tây Môn Nhất Nương thong thả đi tới. Lão ta lên tiếng nói:

- Phu nhân, gã đàn ông to béo kia có phải chính là vị Chưởng môn của phái Thái Cực, tên gọi Phán Tiên Từ Lưu Bản, mà trong giới giang hồ đã đồn đãi ấy không?
Tây Môn Nhất Nương khẽ gật đầu nói:

- Đúng thế! Ba gã đàn ông ấy vừa rồi rất giống Thái Sơn Tam Tàn. Ông chẳng trông thấy bên sườn họ đều có đeo một món binh khí kỳ hình dị tướng đó sao? Lữ Đằng Không như chợt nhớ ra nói:

- Phải rồi! Đấy đúng là Tam Tài Phiên của Hắc Thần Quân ở Thái Sơn đã truyền cho! Đôi mày rậm của Tây Môn Nhất Nương cau chặt lại nói:

- Chuyện này thật vô cùng quái dị! Thái Sơn Tam Tàn bấy lâu nay đã ỷ lại sư phụ của mình là Hắc Thần Quân, gây ra bao nhiêu tội ác ở vùng Sơn Đông và Hà Bắc, khiến cho ngay đến nhân vật trong phe hắc đạo khi gặp họ cũng phải điên đầu. Do đó, bọn họ tìm đến đây để dòm ngó chiếc hộp này mưu toan cướp đoạt, cũng chẳng có chi là lạ. Song tại sao ngay như vị Chưởng môn phái Thái Cực là người thuộc về phe chính phái, thế thì vì lẽ gì cũng tìm đến đây để gây sự với mình? Lữ Đằng Không tức giận cười nhạt nói:

- Để mặc cho bọn chúng muốn làm gì thì làm, dù cho chúng ta có bị hại dưới tay bọn chúng đi nữa, thử hỏi khi bọn chúng đoạt được chiếc hộp gỗ không này,

chúng có dùng vào chuyện chi được? Tây Môn Nhất Nương cũng có nghĩ điều đó, song bà ta lúc nào cũng tế nhị và sâu sắc hơn Lữ Đằng Không rất nhiều, nên liền hạ giọng nói nhỏ rằng:

- Ông chớ nên nói to như thế! Tối nay chúng ta cần phải xem lại kỹ lưỡng chiếc hộp gỗ đó, không biết chừng đấy là một chiếc hộp hai lớp, và chính giữa còn cất giấu một vật bí mật chi chăng. Nếu chẳng phải thế thì tại sao Tề Phúc lại bằng lòng thù lao trọng hậu như thế? Hơn nữa, những cao thủ trong hai phe chính tà, như Từ Lưu Bản và Thái Sơn Tam Tàn lại cùng một lúc chú ý theo dõi hành tung của chúng ta như thế? Trong khi hai vợ chồng đang nói chuyện, bất thần nghe ở phía sau có tiếng khóc to đầy ai oán vọng đến bên tai.

Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương đều là người võ công cao cường tuyệt đỉnh, nếu họ bằng lòng đứng ra tổ chức môn phái, chắc chắn họ rất xứng đáng là một bậc tôn sư.

Thế nhưng tiếng khóc ai oán ấy lọt vào tai hai người thì cả hai không khỏi cảm thấy giật mình Chương hộp.

Bởi thế, cả hai nhanh nhẹn trấn tĩnh tâm thần, rồi quay đầu nhìn lại phía sau. Họ trông thấy có hai gã đàn ông mình mặc áo đại tang bằng vải gai, trong tay một người cầm gậy tang, và một người khác cầm ngọn phướn chiêu hồn. Đồng thời, trên cổ của hai người ấy lại có đeo một xâu giấy tiền vàng bạc, không ngớt tung bay theo chiều gió. Cả hai đưa đôi chân lảo đảo, vừa bước tới, vừa gào khóc hết sức thảm thiết.

Lối ăn mặc của hai người ấy chẳng những vô cùng quái dị, mà sắc mặt của họ lại trông tái nhợt, chẳng hề giống một con người đang sống trên dương trần.

Do đó, người đi đường đã đổ dồn đôi mắt nhìn chòng chọc về phía họ. Nhưng cả hai tựa hồ chẳng hề để ý đến việc ấy, vẫn một mực gào khóc không ngớt. Đồng thời, đôi chân loạng choạng của họ vẫn tiếp tục bước tới trước, khi đâm sang phải, lúc sang trái, chẳng xem ngựa xe đang đi trên đường vào đâu cả.

Chính vì vậy, nên trên đường cái quan chẳng mấy chốc là náo loạn cả lên, tiếng ngựa hí vang trời, khách bộ hành đổ dồn về một bên để né tránh.

Tây Môn Nhất Nương mỉm một nụ cười lạnh lùng, nhưng lại đưa mắt nhìn đi nơi khác, chẳng hề chú ý đến đối phương.

Trong lúc ấy, hai gã đàn ông mặc áo đại tang đó, bất thần nhắm về phía một con ngựa ô to lớn, đang đi cạnh đấy xông thẳng tới, khiến con ngựa kinh hoàng hí lên một tiếng dài, rồi đứng thẳng đôi chân sau, khiến một người đàn ông to lớn có dáng điệu giống như một vị tiêu sư đang ngồi trên lưng ngựa suýt nữa đã té phịch xuống đất.

Người đàn ông ấy hết sức tức giận, to tiếng mắng rằng:

- Hai gã láo xược và vô dụng kia! Dù cha các ngươi có chết đi nữa, cũng không nên gây náo loạn như thế này! Hai gã đàn ông mặc áo đại tang ấy, liền ngước mắt nhìn về phía người đàn ông ngồi trên lưng ngựa, trong khi miệng vẫn một mực gào khóc thực to. Tiếng khóc của họ nghe ồ ề như tiếng đồng la bể, thực hết sức ồn tai. Và bỗng cả hai lại cất giọng mếu máo, đồng thanh nói:

- Ở nhà chúng tôi quả cha chúng tôi đã chết, do đó, chúng tôi mới lỡ đụng vào ông, vậy ông chớ nên trách cho! Hai gã ta vừa nói nhưng vẫn đưa chân tiếp tục bước nhanh về phía trước. Tuy mới nhìn qua thì thấy họ ngã xiêu vẹo nhưng kỳ thực thì thân pháp của họ rất có chương thứ. Do đó, chỉ trong chớp mắt sau là cả hai đã vượt khỏi Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương.

Nhưng khi họ vừa đi ngang qua hai người thì quay lại nhìn mặt về phía Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương mỉm cười, trông vô cùng xấu xí. Sau khi cười xong, cả hai lại tiếp tục lướt nhanh về phía trước.

Tây Môn Nhất Nương thầm mắng rằng: "Hay lắm, tất cả bọn yêu nghiệt đều tập trung về đây cả rồi!" Giữa lúc bà ta còn đang nghĩ ngợi, bất thần nghe ở phía sau lưng có tiếng ngựa hí dài, đi đôi với một tiếng gào thảm thiết. Do đó, bà ta bèn nhanh nhẹn quay đầu nhìn lại, thấy khách bộ hành ở phía ấy đang rối loạn cả lên, vì con ngựa ô mà hai gã đàn ông mặc áo đại tang vừa chạm đến mình khi nãy, té lăn quay ra đất, miệng sùi bọt trắng, nằm yên không còn nhúc nhích nữa.

Riêng gã đàn ông to lớn, có dáng điệu như một tiêu sư nọ thì cũng đang lăn lộn cạnh đấy, miệng không ngớt kêu "Ối chao! Ối chao!" Và chẳng mấy chốc sau hắn ta cũng nằm yên, sắc mặt tái xanh như chàm, chứng tỏ đã tắt thở chết tốt rồi.

Tây Môn Nhất Nương và Lữ Đằng Không đều là người dấn bước giang hồ nhiều năm, nên vừa nghe qua tiếng gào khóc của hai gã đàn ông nọ, cũng như nhìn qua cách ăn mặc của chúng thì đoán biết được lai lịch của bọn chúng là ai rồi. Do đó, khi thấy người đàn ông ngồi trên mình con ngựa ô miệng mắng chửi hai hắn ta, thì đoán biết hậu quả sẽ vô cùng tai hại.

Nhưng Tây Môn Nhất Nương và Lữ Đằng Không vẫn không ngờ được, là mọi việc lại diễn biến quá nhanh chóng như thế, đồng thời, khi hai người đưa mắt nhìn kỹ vào khuôn mặt của gã đàn ông bất hạnh kia, thì đều không khỏi giật mình sửng sốt.

Thì ra, sắc diện của gã đàn ông ấy khi tắt hơi chết đi, trông có vẻ vô cùng đau đớn, mà cũng tựa hồ đã gặp phải một chuyện chi khủng khiếp phi thường.

Do đó, Tây Môn Nhất Nương và Lữ Đằng Không nhớ lại sắc mặt của Tần tiêu đầu sau khi đã chết. Họ thấy rất giống sắc mặt của gã đàn ông kia nên đều giật mình, không ngớt băn khoăn nghĩ ngợi.

Tây Môn Nhất Nương và Lữ Đằng Không không ai bảo ai đều quay mặt nhìn về phía hai gã đàn ông mặc áo đại tang vừa bỏ đi, nhưng không còn thấy hình dáng của họ đâu nữa.

Lữ Đằng Không hạ giọng nói nhỏ rằng:

- Phu nhân, Quỷ Thánh Thạnh Linh ở Bắc Mang Sơn đã sai hai đứa con yêu quý của lão ta đến đây, vậy e rằng chính lão ta cũng sẽ xuất hiện ngay bây giờ.

Tây Môn Nhất Nương khẽ gật đầu nói:

- Chúng ta vừa trải qua lộ trình chưa đầy hai trăm dặm, thế mà đã gặp biết bao nhiêu cao thủ hai phái chính tà, gồm có Thái Sơn Tam Tàn, Hắc Thần Quân, Phán Tiên Từ Lưu Bản, và cha con Quỷ Thánh Thạnh Linh ở Bắc Mang Sơn. Như vậy, tôi tin rằng tất còn có kẻ theo

dõi chúng mình, tất nhiên sẽ có nhiều trò vui mắt lắm! Lữ Đằng Không nghĩ một lúc rồi nói:

- Xem cử chỉ của bọn chúng, tựa hồ như bọn chúng biết đêm nay vợ chồng mình sẽ đến ngụ trong thị trấn này. Vậy chi bằng chúng ta nên đi vòng để tránh thị trấn đi, rồi tiếp tục lên đường bất kể đêm tối, hầu đánh lạc hướng chúng thì vẫn hay hơn.

Cá tính của Tây Môn Nhất Nương không lúc nào chịu thua đối phương, nhưng giờ đây vì bà đang bận tâm đến việc phục thù cho đứa con thơ yêu dấu, không muốn gây sự đánh nhau với người chung quanh, nên mới lên tiếng đáp:

- Ý kiến đó hay lắm! Thế là Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương đi đến gần thị trấn, liền giật cương ngựa cho rẽ sang một con đường nhỏ, đi vòng để tránh thị trấn ấy.

Kế đó, bọn họ lại tiếp tục lên đường bất kể đêm khuya, và đã vượt qua một trăm dặm đường.

Đến bình minh ngày hôm sau, mặc dù Lữ Đằng không và Tây Môn Nhất Nương không cảm thấy mệt mỏi cho lắm, song hai con ngựa đã tỏ ra kiệt lực, không còn đủ sức tiếp tục đi nữa.

Trong đêm vừa qua, hai vợ chồng Lữ Đằng Không đã đi vội tới Thẩm Dương Hồ và đến địa giới An Huy.

Lữ Đằng Không là người đã dấn bước giang hồ ba mươi năm, hơn nữa, vì làm nghề tiêu cục, nên khắp cả trời nam đất bắc, đâu đâu ông ta cũng có đặt chân đến. Do đó, ông ta biết chỉ cần tiếp tục đi về phía trước mấy dặm đường nữa là đến Kỳ Môn trấn rồi.

Kỳ Môn trấn tuy là một thị trấn tuy không to lắm, nhưng vì nơi ấy là một địa phương chuyên sản xuất trà đỏ, nổi tiếng khắp trong thiên hạ, nên những người lái buôn lúc nào cũng tới lui tấp nập.

Hai vợ chồng Lữ Đằng Không cũng bàn bạc với nhau định lấy ngày làm đêm, nên quyết định đến Kỳ Môn trấn để mướn phòng ngủ trọ.

Do đó, cả hai cùng giục ngựa nhắm ngay thị trấn phóng nhanh tới. Lúc vừa đến thị trấn, họ đã trông thấy có hai gã đàn ông ăn mặc theo lối tiểu nhị ở khách điếm, trong tay có xách lồng đèn. Cả hai chiếc lồng đèn dường như mới được thổi tắt. Chỉ cần nhìn qua dáng điệu mệt mỏi của hai gã đàn ông ấy thì ai cũng có thể đoán biết được là một đêm qua bọn họ đã thức trắng đêm để chờ đón một người nào đó.

Khi hai tên tiểu nhị vừa nhìn thấy Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương phi ngựa chạy tới thì liền nhanh nhẹn bước tới nghênh đón, lên tiếng hỏi:

- Nhị vị có phải là Lữ đại gia và Lữ phu nhân đó không? Lữ Đằng Không không khỏi giật mình nói:

- Đúng thế, tại sao ngươi biết được? Hai tên tiểu nhị vẫn giữ sắc tươi cười nói:

- Lữ đại gia là người diện mạo uy nghi khác thường, chỉ cần nhìn qua đã đoán biết được ngay. Chúng tôi phụng mệnh đứng đây chờ nhị vị đã suốt một đêm dài. Hiện giờ, tại khách điếm đã dọn sẵn hai gian phòng sạch

sẽ, để mời Lữ đại gia đến đấy để yên nghỉ.

Lữ Đằng Không cảm thấy hết sức lạ lùng. Trong khi đó, Tây Môn Nhất Nương cũng có một cảm giác như vậy, nên gằn giọng hỏi:

- Ai đã bảo cho các ngươi biết là hai vợ chồng ta sẽ đến nơi này? Tên tiểu nhị ấy tươi cười đáp:

- Vị đại gia ấy có dặn con là tuyệt đối không thể nói cho ai biết tính danh và dung mạo của ông ta. Trong dịp đó, con có hỏi là nếu Lữ đại gia và Lữ phu nhân không bằng lòng đến tửu điếm ở thì sao, thì được vị đại gia ấy bảo: "Ngươi chớ nên e ngại điều đó, vì Lữ đại gia và Lữ phu nhân đều là bậc anh hùng cái thế, chả lẽ họ lại tỏ ra rụt rè hay khiếp sợ như một kẻ hèn nhát hay sao?" Vậy xin nhị vị hãy vui lòng theo con đến tửu điếm, vì chúng con đã chuẩn bị đâu vào đó cả rồi! Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương đưa mắt nhìn nhau một lượt. Họ tự biết nếu đi theo hai tên tiểu nhị này về khách điếm, e rằng sẽ xảy ra nhiều điều rắc rối cho mình.

Nhưng qua lời nói rào trước đón sau của nhân vật

không chịu để lộ tên họ ấy, nếu hai vợ chồng lão ta không tỏ ra có can đảm cùng đến đó thì chẳng hóa ra sau này nếu quần hùng biết được, thì sẽ chê cười cho hay sao? Họ nghĩ rằng, ở giữa một thị trấn náo nhiệt, hơn nữa, lại giữa thanh thiên bạch nhật như vầy chắc là không có chuyện chi to tát xảy ra. Do đó, cả hai bèn gật đầu nói:

- Được! Vậy các ngươi hãy dẫn đường cho chúng ta đi nào! Hai tên tiểu nhị nghe thế tỏ ra hết sức vui mừng. Chúng chia nhau mỗi tên dẫn một con ngựa cho Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương, rồi cùng rảo bước đi về phía trước.

Lúc ấy, trời vẫn chưa sáng tỏ, nên trên đường đi hãy còn vắng vẻ, ít người qua lại. Hai tên tiểu nhị dẫn Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương đi qua một con đường lớn, rồi lại tẻ sang một khúc quanh, thì đã thấy một gian khách điếm đồ sộ trước mặt. Một tên tiểu nhị bèn lên tiếng nói:

- Đến kia rồi! Đấy chính là tửu điếm của chúng con! Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương vội vàng nhảy

xuống khỏi lưng ngựa, đưa chân bước theo hai tên tiểu nhị đi thẳng vào bên trong. Ngay lúc ấy, lại có một số người khác bước ra nghênh đón họ, chứng tỏ những người trong gian khách điếm này đều được biết rõ lai lịch của họ từ trước.

Khi bước vào đến sảnh đường của gian khách điếm, họ lại tiếp tục vượt qua khu thiên tỉnh lộ thiên, thì Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương được tên tiểu nhị đưa đến hai gian phòng rộng rãi ở hướng nam. Hắn đưa tay xô cửa phòng và nói:

- Xin nhị vị hãy bước vào, nếu có điều chi dạy bảo, xin nhị vị cứ gọi chúng con, vì từ tiền phòng cho đến tất cả chi phí lặt vặt, vị đại gia ấy cũng đã thanh toán cả rồi! Lữ Đằng Không hừ một tiếng, khoát tay nói:

- Chẳng có việc chi cả, vậy ngươi hãy lui đi, và nếu ta không gọi, chẳng được xông càn vào.

Vừa nói, hai vợ chồng Lữ Đằng Không cũng vừa bước thẳng vào phòng. Lữ Đằng Không khóa chặt cánh cửa phòng lại, đưa mắt nhìn quanh khắp bốn bên, thấy

đây là một gian phòng bày trí rất thanh nhã, tại góc phía đông có để một chiếc giường to, ngay giữa phòng có để một bộ bàn ghế bằng gỗ tử đàn, trên mặt đá cẩm thạch, trông vô cùng xinh xắn.

Lữ Đằng Không sau khi quan sát qua, lại đi quanh gian phòng xem xét tỉ mỉ từng nơi một. Trong khi đó, Tây Môn Nhất Nương cũng phi thân lao thoắt ra ngoài cửa sổ, để nhìn xem chung quanh thực kỹ, song chẳng hề trông thấy có điều chi khác lạ cả. Hai vợ chồng Lữ Đằng Không đều không khỏi băn khoăn nghĩ ngợi, đoán chẳng ra nhân vật giấu tên ấy là ai, và y hành động như vậy là có dụng ý gì? Sau đó, hai vợ chồng của Lữ Đằng Không bèn cùng bước đến ghế ngồi yên xuống, và Lữ Đằng Không thò tay vào áo lấy chiếc hộp gỗ bọc gấm ấy ra. Tây Môn Nhất Nương bèn thấm nước gỡ miếng giấy niêm phong, rồi lại quan sát bên trong rất tỉ mỉ. Kế đó, bà ta lại co tay khỏ nhẹ vào thân hộp, để xem chiếc hộp ấy có phải được đóng hai lớp không? Hai vợ chồng Lữ Đằng Không đã xem xét kỹ lưỡng chiếc hộp bọc gấm đến nửa tiếng đồng hồ, nhưng hoàn toàn không nhận thấy có điều chi khác lạ, mà chỉ thấy nó y như bao nhiêu

chiếc hộp thông thường khác mà thôi. Nhất là phía bên trong của chiếc hộp, Tây Môn Nhất Nương đã cố tìm xem có một dấu vết khả nghi nào chăng, nhưng vẫn tuyệt nhiên không thấy gì cả.

Nhưng nếu bảo chiếc hộp ấy không có điều chi khả nghi, cũng như không có điều bí ẩn nào, thì tại sao hai vợ chồng ông ta vừa lên đường, đã có bao nhiêu nhân vật giang hồ theo dõi? Hai vợ chồng Lữ Đằng Không nghĩ ngợi càng lâu thì càng hoang mang không hiểu ra sao cả. Cuối cùng, Lữ Đằng Không bèn cất kỹ chiếc hộp trở vào áo, và đang định lên tiếng gọi bọn tiểu nhị dọn cơm lên cho mình dùng, bất thần nghe tiếng gõ cửa, rồi có tiếng nói vọng vào rằng:

- Lữ đại gia, rượu thịt đã mang đến rồi đây! Bởi thế, Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương bất giác lại đưa mắt nhìn nhau, và không khỏi có ý nghĩ là nhân vật bí mật nào đó, quả là một người vô cùng chu đáo. Lữ Đằng Không bèn lên tiếng đáp:

- Cứ tự tiện mang vào! Tức thì, cánh cửa phòng được xô rộng ra, và đã thấy viên quản lý cùng đi với hai

tiểu nhị, khiêng một mâm thức ăn to bước vào. Đấy quả là một bữa cơm thịnh soạn. Bọn tiểu nhị dọn rượu thịt lên bàn, và bày ra ba cái chén cùng ba đôi đũa.

Bởi thế, Tây Môn Nhất Nương không khỏi lấy làm lạ, nói:

- Còn có ai cùng dùng cơm nữa hay sao? Tên tiểu nhị kính cẩn đáp:

- Thưa vâng, còn có vị đại gia đã ra lệnh cho chúng con đón tiếp nhị vị ấy, và chỉ trong chốc lát đây, đại gia đó sẽ đến ngay.

Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương nghe thế, trong lòng không khỏi hết sức băn khoăn. Hơn nữa, họ lại sợ rượu thịt có bỏ thuốc độc, nên vẫn ngồi yên, không dám cầm đũa dùng trước.

Viên quản lý và hai tên tiểu nhị vừa lui ra chẳng bao lâu, thì hai vợ chồng Lữ Đằng Không đã nghe từ bên ngoài có tiếng cười nói vọng đến rằng:

- Lữ Tổng tiêu đầu, Lữ phu nhân, vãn bối là Đoan

Mộc Hồng xin bái kiến! Câu nói vừa dứt, cánh cửa phòng bỗng kêu lên kèn kẹt, và tự động mở toang ra, mặc dù lúc ấy trời không gió. Kế đó, lại trông thấy có một người đang cúi mình thi lễ, xá sâu tới đất.

Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương, vì thấy hành động của con người bí mật ấy, tỏ ra kỳ quặc khó hiểu, nên trong lòng sẵn có ý thù địch. Do đó, cả hai không hề đáp lễ, mà chỉ cất giọng lạnh lùng nói:

- Bằng hữu chẳng cần phải quá thủ lễ! Khi người ấy ngửa mặt nhìn lên, thì Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương đều sửng sốt...

Thì ra, người ấy tuổi thực trẻ, chỉ mới vừa mười sáu, mười bảy mà thôi, mình mặc một bộ y phục màu xanh theo lối nho sinh, có thêu nhiều nhành trúc xinh xắn. Trên khuôn mặt sáng rỡ như ngọc của người ấy, có đôi mày cao xếch thực dài, đôi mắt sáng ngời như sao, chiếc mũi dọc dừa xinh xắn, đôi môi đỏ hồng thực tươi, dáng điệu hào hoa phong nhã, trông thực vô cùng cao sang.

Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương trông thấy đối phương lại chính là một thư sinh trẻ tuổi, thuộc hàng hiếm có trong đời, thì những ý nghĩ thù địch trong lòng cũng tiêu tan đi quá nửa. Do đó, Tây Môn Nhất Nương bèn dịu giọng nói:

- Tôn giá cho người đón chúng tôi đến đây, chẳng hay có việc làm quý hóa chi? Vậy, mong tôn giá vui lòng nói rõ ra cho? Người thư sinh trẻ tuổi, tự xưng là Đoan Mộc Hồng ấy, bỗng đỏ bừng sắc mặt, nói:

- Thưa, nhị vị tiền bối, có lẽ nhị vị không khỏi thầm khiển trách về chỗ hành động thiếu quang minh của tại hạ chăng? Đấy thật ra chỉ là một hành động bất đắc dĩ, vậy xin nhị vị tha thứ cho! Vừa nói, chàng thư sinh ấy vừa đi đến trước bàn, rồi thò tay nâng bầu rượu lên, rót đầy hai ly trước mặt Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương.

Nhưng Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương vẫn ngồi yên, không bưng ly rượu lên uống. Bởi thế, người thư sinh trẻ tuổi ấy bèn mỉm cười, nói:

- Tại hạ tuy hành sự có chỗ quái dị khó hiểu, nhưng tuyệt đối không khi nào lại bỏ chất độc vào rượu để ám hại ai cả, vậy xin nhị vị hãy yên lòng.

Nói đoạn, người thư sinh trẻ tuổi ấy đỡ bầu rượu, rót cho mình một ly đầy, rồi ngửa cổ uống cạn ngay.

Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương vẫn ngồi yên như cũ, không bưng ly rượu lên uống.

Qua một lúc sau, Lữ Đằng Không bèn lên tiếng nói:

- Hà tất phải nói lôi thôi dài dòng, tôn giá có điều yêu cầu chi, xin cứ nói thẳng thắn ra là hơn.

Đoan Mộc Hồng để ly rượu trở xuống bàn, cất tiếng than dài một lượt, nói:

- Trong chuyến áp tải hàng này, nhị vị đích thân bước ra đảm trách, vậy có lẽ món hàng ấy là một vật vô cùng quan trọng chăng? Lữ Đằng Không cất giọng lạnh lùng, nói:

- Đúng thế! Đoan Mộc Hồng nói:

- Ngày hôm nay tại hạ đến đây, cũng chính vì món hàng nhị vị đang áp tải! Lữ Đằng Không đang định to tiếng gây sự với đối phương, nhưng Tây Môn Nhất Nương bỗng như có một ý nghĩ chi, bèn lên tiếng nói trước rằng:

- Nếu thế, chắc tôn giá được biết vật mà mình đang cần đến là vật chi chứ? Đoan Mộc Hồng đáp:

- Đây là lẽ tất nhiên. Nhưng nhị vị hiện giờ chưa được biết, tại hạ cũng không tiện nói ra. Xin nhị vị hãy tin, là tại hạ đến đây hoàn toàn có hảo ý, vậy nếu nhị vị bằng lòng trao món vật ấy cho tại hạ, thì nhị vị cứ tự nhiên mà đi lo công việc riêng của mình, chẳng ai cản trở chi cả! Tây Môn Nhất Nương vốn có ý đặt câu hỏi, để dọ dẫm xem trong chiếc hộp gỗ bọc gấm ấy là vật chi. Nhưng giờ đây nghe đối phương không bằng lòng nói rõ ra, trong lòng bà ta không khỏi tức giận, nói:

- Đối với chúng tôi, có lẽ không có điều chi khó khăn, nhưng chỉ e là ba người đồng hành với chúng tôi, lại không bằng lòng mà thôi! Đoan Mộc Hồng cất tiếng to cười ha hả, nói:

- Ba người bạn khó tánh ấy, có phải là hai thanh trường kiếm bên sườn của Lữ phu nhân, và thanh Tử Kim Đao trên lưng của Lữ tiêu đầu kia chăng? Riêng tại hạ đây cũng có sự chuẩn bị từ trước rồi.

Nói dứt lời, người thư sinh ấy bèn kéo vạt áo dài ra, lấy một vật chi có màu bạc sáng lóng lánh, để yên xuống mặt bàn.

Tây Môn Nhất Nương đưa mắt nhìn kỹ vật ấy, thì thấy đấy chính là một ngọn roi liên hoàn gồm chín khúc, màu bạc lóng lánh to cỡ đầu ngón tay, dài chừng sáu thước, bốn cạnh bén ngót như đao kiếm.

Lữ Đằng Không thấy Đoan Mộc Hồng lấy binh khí ra, bất giác cất tiếng cười ha hả, nói:

- Tiểu huynh đệ, có phải định dùng võ lực để cướp hàng chăng? Đoan Mộc Hồng nói:

- Nếu nhị vị không vui lòng tặng cho, thì tại hạ bất đắc dĩ phải ra tay cướp hàng đó! Từ tuổi tác cho đến giọng nói của Đoan Mộc Hồng, đều chứng tỏ cậu ta là

một con cừu non, mới tập tành dấn bước giang hồ mà thôi. Trong khi đó, Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương, đều là cao thủ tên tuổi vang lừng trong cả võ lâm, vậy thử hỏi khi nào lại bằng lòng ra tay đánh nhau với một chàng thiếu niên miệng còn hôi sữa? Bởi thế, Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương, chẳng những không cảm thấy tức giận, mà trái lại còn tức cười nữa là khác, bèn lên tiếng nói:

- Tiểu huynh đệ, nếu thật sự muốn ra tay cướp hàng, thì tốt nhất nên gấp rút phi ngựa trở về, gọi cả các vị phụ huynh và sư trưởng cùng đến đây. Chúng tôi sẵn sàng ở yên tại nơi này chờ đợi, vậy tiểu huynh đệ nên đi ngay đi! Sắc mặt của Đoan Mộc Hồng lại bừng đỏ, nói:

- Có phải Lữ Tổng tiêu đầu cho là tại hạ không đủ sức đánh nhau một trận chăng? Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương đều phá lên cười to ha hả, và họ lấy tiếng cười ấy để thay thế cho câu trả lời của mình.

Nhưng nào ngờ tiếng cười chưa dứt, bỗng nghe từ bên ngoài gian sảnh đường của ngôi khách điếm, có tiếng gào khóc inh ỏi vọng vào.

Đoan Mộc Hồng nghe qua thì sắc mặt liền biến hẳn, nhanh nhẹn đứng phắt dậy siết chặt ngọn roi liên hoàn màu bạc vào tay. Đồng thời, cùng một lúc đó, cũng đã thấy trước cửa phòng có bóng người chập chờn, rồi lại thấy rõ hai gã đàn ông mặc áo đại tang bằng gai, tức hai gã con trai của Quỷ Thánh Thạnh Linh, mà người trong giới giang hồ gọi là Mang Sơn Song Quỷ, danh hiệu là Câu Hồn Sứ Thạnh Tài và Sách Mệnh Sứ Thạnh Phủ, đã đứng sừng sững tại đấy rồi.

Sắc mặt của Đoan Mộc Hồng tràn đầy vẻ giận dữ, quát rằng:

- Hai người đến đây để làm gì? Thạnh Tài nghe hỏi thế, bèn cất giọng mếu máo nói:

- Hễ ai có mặt là được chia phần! Đoan Mộc Hồng giận dữ, nói:

- Việc này do ta xếp đặt và tiếp xúc trước tiên, vậy nếu các ngươi muốn chia phần, chả lẽ lại không kể đến chi thông lệ trong giới giang hồ hay sao? Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương nghe đôi bên đối đáp

nhau, xem mình như một con dê non bị họ bắt sống rồi, nên không khỏi lỡ khóc lỡ cười.

Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương đều nghĩ rằng: "Tuy Quỷ Thánh Thạnh Linh ở Bắc Mang Sơn, là người võ công cao tuyệt, có thể liệt vào hàng đệ nhất cao thủ trong võ lâm, nhưng chắc chắn không thể nào cao cường hơn được vợ chồng của ông ta. Hơn nữa, mặc dù Quỷ Thánh Thạnh Linh đã rèn luyện được mấy môn võ học quái dị của tà phái, và lại có mấy món ám khí rất lợi hại, song vợ chồng ông ta vẫn không hề khiếp sợ trước những thứ đó. " Riêng chàng thư sinh trẻ tuổi Đoan Mộc Hồng, thì vợ chồng Lữ Đằng Không tuy không hiểu rõ lai lịch ra sao, nhưng thấy rằng, dù cho đối phương có học võ công ngay từ trong bụng mẹ đi nữa, thì với tuổi mười lăm mười sáu ấy, tài nghệ chắc chắn vẫn không đáng họ để vào mắt.

Chính vì nghĩ như vậy, nên Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương đều không khỏi tức cười thầm, nhanh nhẹn cùng đứng lên, lui xa độ một trượng, rồi mới cùng ngồi yên trở xuống ghế để xem đôi bên sắp sửa đánh nhau.

Lúc ấy, Sách Mệnh Sứ Thạnh Phủ cất giọng ngạo nghễ nói:

- Chính ngươi mới là kẻ không biết tôn trọng đạo nghĩa trong giới giang hồ, vì kẻ nào trông thấy được, tất nhiên kẻ ấy phải được chia phần, vậy ngươi có hiểu chưa? Đoan Mộc Hồng nạt rằng:

- Chia cho ngươi cái...

Chàng thư sinh ấy chỉ nói được ba tiếng, sắc mặt bỗng bừng đỏ, rồi im lặng không nói chi thêm nữa.

Lữ Đằng Không là một tay giang hồ lão luyện, nên nhìn qua thái độ ấy của Đoan Mộc Hồng, thì không khỏi sửng sốt. Vì lão ta biết Đoan Mộc Hồng định nói "Chia cho ngươi cái con khỉ mốc!" nhưng hai tiếng "khỉ mốc" quá thô lỗ, nên chàng ta không thể nói ra được. Như vậy, chẳng lẽ đối phương lại là gái giả trai hay sao? Lúc ấy, Mang Sơn Song Quỷ đồng thanh cất giọng cười khanh khách, nói:

- Nếu ngươi không bằng lòng chia phần, cũng chẳng

sao, vì anh em ta sẽ nuốt trọn vậy! Câu nói vừa dứt, thì cả hai lại cất tiếng gào khóc đinh tai.

Tiếng huyên náo trong gian phòng đã làm cho mọi người chung quanh đều giật mình.

Do đó, bọn tiểu nhị ùn ùn kéo đến trước cửa phòng, thì Thạnh Tài đã vung ngọn Chiêu Hồn Phướn quét thẳng về phía ấy một lượt, khiến ba bốn tên tiểu nhị đồng loạt ngã lăn quay ra đất, gào la thảm thiết, rồi chết tốt ngay tức khắc.

Bởi thế, số người còn lại đều kinh hoàng thất sắc, ùn ùn bỏ chạy tán loạn, nào còn dám đến xem nữa? Hai anh em Mang Sơn Song Quỷ lại cất tiếng khóc to, khiến cho Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương cũng không khỏi cảm thấy tâm trạng vô cùng Chương hộp, bất an.

Thì ra, sự gào khóc của họ, chính là một môn võ công tà phái vô cùng lợi hại, tuy có khác với môn võ công Hô Thần Khiếp Quỷ, nhưng thật ra cả hai cùng có một công dụng như nhau. Hai anh em hắn ta vì chưa có sự trui rèn thực cao sâu, trái lại, nếu là Quỷ Thánh

Thạnh Linh đích thân sử dụng môn võ công đó, chắc chắn càng đáng sợ hơn gấp bao nhiêu lần.

Đoan Mộc Hồng thấy thế, bèn khẽ cau đôi mày, nói:

- Nếu bọn các ngươi muốn dựa vào tài nghệ quỷ quái ấy, để mong thủ thắng ta thì chẳng phải là nằm mộng hay sao? Thạnh Tài vừa gào khóc nghe thực vô cùng rùng rợn, vừa múa máy chân tay nhảy lên như điên cuồng. Trong khi đó, ngọn Chiêu Hồn Phướn trong tay hắn ta, cũng không ngớt quét ra vun vút! Ngọn Chiêu Hồn Phướn ấy dài độ bốn thước, rộng độ một thước, may bằng một thứ vải gai, và bên trên vẽ chằng chịt vô số hình ma quái, trông thực vô cùng khủng khiếp.

Thế nhưng khi ngọn Chiêu Hồn Phướn ấy được vung lên dù tuyệt nhiên không hề nghe có tiếng gió rít, song kình lực cuốn ra ào ào, đánh vỡ tan bàn ghế chung quanh, hất bay cả vào chân tường. Ngay đến y phục trên người của Đoan Mộc Hồng cũng bị hất tung và giũ rèn rẹt, như đứng trước một cơn bão phong đáng sợ! Gã Thạnh Tài, tuy thân hình khi xiêu sang tả, lúc ngã sang hữu, nhưng chẳng hề tràn tới tấn công thẳng vào Đoan

Mộc Hồng. Qua một lúc lâu, hắn ta mới gào khóc to rằng:

- Hãy nạp mạng lại đây! Dứt lời, ngọn Chiêu Hồn Phướn trong tay của hắn liền được vung cao lên, rồi bắt từ trên nhắm giáng thẳng vào đầu của Đoan Mộc Hồng. Đồng thời, gã Thạnh Phủ cũng cất giọng ngạo nghễ quát:

- Hạy nạp mạng lại đây thôi! Tức thì, chiếc gậy tang đang cầm trong tay của hắn ta, cũng được vung lên vun vút, gây nên một vùng bóng xám chập chờn, nhắm đâm thẳng vào Khí Hộ huyệt ở dưới nách của Đoan Mộc Hồng nhanh như chớp.

Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương nhìn qua thế công của Mang Sơn Song Quỷ, thì không khỏi thầm lo sợ cho Đoan Mộc Hồng.

Vì Đoan Mộc Hồng tuy vừa rồi đã ăn nói có vẻ xấc láo đối với vợ chồng ông ta, nhưng vì cả hai đều có một ý nghĩ thương tiếc cho người tài hoa, nên e rằng chàng thư sinh trẻ tuổi ấy, sẽ bị thua thiệt dưới thế võ quái dị từ

ngọn Chiêu Hồn Phướn và chiếc gậy tang của Mang Sơn Song Quỷ đánh ra, nên cả hai không ai bảo ai, tự động siết chặt một món ám khí trong tay, chuẩn bị nếu gặp trường hợp Đoan Mộc Hồng gặp nguy, họ sẽ ra tay tương trợ ngay tức khắc.

Ngọn Chiêu Hồn Phướn và chiếc gậy tang công tới nhanh như điện chớp, nhưng Đoan Mộc Hồng lại cất tiếng cười ha hả, rồi vung mạnh một cánh tay lên, tức thì, ngọn roi liên hoàn chín khúc màu bạc trong tay của chàng ta, liền ngân thành một tiếng loảng xoảng, đồng thời lóe lên một vầng ánh sáng màu bạc chói ngời, hoa cả mắt người chung quanh.

Cùng một lúc đó, thân mình của Đoan Mộc Hồng lại nhanh như chớp, luồn dưới ngọn Chiêu Hồn Phướn của đối phương lách tránh ra xa, đồng thời lại vung mạnh cánh tay lên một lượt. Thế là, chẳng những Đoan Mộc Hồng có thể lách tránh khỏi được cả thế công từ chiếc gậy tang của đối phương đang công tới, mà trái lại, ngọn roi liên hoàn còn quét ngược trở ra sau, nhắm phản công thẳng vào cánh tay phải của gã Thạnh Tài.

Thế võ ấy của Đoan Mộc Hồng, chẳng những biến hóa hết sức thần tốc, mà riêng về thuật khinh công và thân pháp của chàng ta, lại tỏ ra nhanh nhẹn và ngoạn mục vô cùng, quả ít thấy trong võ lâm.

Bởi thế, Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương đều không khỏi kêu thầm lên rằng: "Phi Yến Môn." Khắp trong võ lâm, có những môn phái đã dựa vào thuật khinh công độc đáo của mình để mệnh danh cho môn phái, nhưng bất luận là thuật khinh công của ai, cũng không thể sánh kịp với thuật khinh công của Phi Yến Môn cả. Vì chẳng những các cao thủ trong Phi Yến Môn có thể sử dụng thuật khinh công đến mức cao tuyệt, mà dáng điệu của họ lại trông ngoạn mục vô cùng, đó là điều mà cả võ lâm đều công nhận.

Giờ đây, Đoan Mộc Hồng đang lâm vào một trường hợp vô cùng hiểm nguy, nên đã nhanh nhẹn sử dụng thuật khinh công phi thân luồn dưới ngọn Chiêu Hồn Phướn của đối phương lướt thẳng ra xa để tránh. Vậy, nếu chẳng phải là nhân vật trong Phi Yến Môn, thì thử hỏi ai lại có được thuật khinh công kỳ tuyệt đến thế? Chính vì lẽ ấy, nên sự hoài nghi của Lữ Đằng Không cho

Đoan Mộc Hồng chính là gái giả trai khi nãy, giờ đây đã trở thành khẳng định.

Vì kể từ khi Phi Yến Môn sáng lập tông phái, cho đến ngày hôm nay, trải qua một trăm bảy mươi mấy năm dài, nhưng trong môn phái tuyệt nhiên chẳng khi nào thu nhận một môn đồ thuộc phái nam, trái lại, họ chỉ thu nhận toàn môn đồ phái nữ mà thôi.

Hơn nữa, ai muốn xin vào làm môn đồ của Phi Yến Môn, thì phải tuyên thệ rất nặng nề trước di tượng của các vị Chưởng môn đời trước, là đã vào môn phái này rồi thì vĩnh viễn không lấy chồng. Chính vì lẽ ấy, nên các cao thủ thuộc nữ phái trong võ lâm, có đến gần phân nửa là người xuất thân từ Phi Yến Môn.

Đoan Mộc Hồng đã là người biết sử dụng thuật khinh công của Phi Yến Môn, vậy chắc chắn là gái giả trai, chứ chẳng còn chi nghi ngờ nữa! Lúc bấy giờ, ngọn roi liên hoàn trong tay Đoan Mộc Hồng đang quay vun vút, ánh sáng màu bạc lóe lên chập chờn khắp nơi, khiến cho hai gã Thạnh Tài và Thạnh Phủ bị đẩy lùi ra sau mấy bước.

Trong khi đó, thế lao tới của Đoan Mộc Hồng đang trên đà mạnh mẽ, nên xem ra chắc chắn chàng ta sẽ lướt thẳng ra khỏi phòng. Nhưng trong thực tế, chàng ta mới lướt ra xa độ ba bốn thước, bỗng nhiên thân người đứng yên lại, rồi nhanh nhẹn quay trở ra sau, vung ngược ngọn roi liên hoàn, nhắm ngay chiếc gậy tang của đối phương quét tới.

Lúc ấy, chiếc gậy tang đang lướt tới sát người của Đoan Mộc Hồng, và đấy chính là thế gậy thứ hai của gã Thạnh Phủ vừa công tới, sau khi thế gậy thứ nhất đã đánh hụt vào khoảng không.

Khi ngọn roi liên hoàn màu bạc trong tay của Đoan Mộc Hồng vừa quét tới, liền nghe một tiếng xoảng vang lên, và đã quấn chặt cứng lấy chiếc gậy tang của đối phương.

Qua tiếng ngân do hai làn sắt thép chạm gây nên, chứng tỏ chiếc gậy tang của gã Thạnh Phủ cũng được rèn bởi một thứ sắt thép tinh ròng, chứ không phải là một chiếc gậy bằng trúc hay bằng gỗ thông thường.

Khi hai món binh khí quấn cứng vào nhau, gã Thạnh Phủ bất thần phá lên gào khóc to hơn. Giữa tiếng khóc thê thảm rùng rợn ấy của hắn ta, lại có tiếng nói to rằng:

- Nạp mạng lại đây! Nạp mạng lại đây! Sắc mặt của Đoan Mộc Hồng tỏ ra vô cùng chán ghét hai đối phương, nên cánh tay phải liền giật mạnh khiến cho gã Thạnh Phủ vì đang năm cứng chiếc gậy tang, liền bị kéo ngã chúi về trước một bước.

Sau khi ngọn roi liên hoàn và chiếc gậy tang quấn cứng vào nhau, hai đối phương đã cách nhau rất gần, do đó, lúc gã Thạnh Phủ ngã chúi tới, khuôn mặt tái nhợt không hề thấy một giọt máu tươi của hắn ta cơ hồ chạm thẳng vào khuôn mặt xinh đẹp của Đoan Mộc Hồng. Bởi thế Đoan Mộc Hồng lại cảm thấy hết sức ghê tởm, nên bất thần vung cánh tay trái lên một lượt, nhắm giáng thẳng vào lồng ngực đối phương một chưởng mạnh mẽ phi thường. Đồng thời cùng một một lúc với chưởng lực mãnh liệt cuốn tới, lại thấy có một luồng ánh thép màu đen lóe lên, tức thì, một món ám khí lợi hại cũng bay vèo về phía lồng ngực của đối phương.

Trong khi đó, gã Thạnh Tài đã lao thoắt đến sát bên lưng của Đoan Mộc Hồng. Thân pháp nhẹ nhàng không hề gây ra tiếng động. Đồng thời hắn ta cũng nhanh như chớp vung ngọn Chiêu Hồn Phướn lên, nhắm ngay đầu Đoan Mộc Hồng giáng thẳng xuống.

Khoảng cách giữa Đoan Mộc Hồng và gã Thạnh Phủ quá gần, nên món ám khí từ trong tay Đoan Mộc Hồng ném ra, lẽ tất nhiên là đã trúng thẳng vào người đối phương, không làm sao lách tránh được nữa.

Do đó, sau một tiếng phập, tức thì ai nấy đã trông thấy món ám khí ấy ghim giữa lồng ngực của gã Thạnh Phủ, và tiếp đó, lại nghe có một tiếng phình to, khiến gã Thạnh Phủ bị hất bắn ra sau nửa bước.

Thế nhưng chiếc gậy tang trong tay của Thạnh Phủ, vẫn còn được siết cứng, không chịu buông bỏ. Và chính vì thế, khi hắn ta bị hất lui ra sau nửa bước, thì đã kéo luôn cả Đoan Mộc Hồng theo. Do đó, ngọn Chiêu Hồn Phướn của gã Thạnh Tài vừa giáng xuống, lại đánh hụt vào khoảng không, mà chỉ có luồng âm phong cuốn tới, quét bay chiếc mão nho sinh đang dội trên đầu của Đoan

Mộc Hồng mà thôi.

Thế là, ai nấy đều trông thấy một mớ tóc dài xinh đẹp như mây, xòa ra chấm tới vai Đoan Mộc Hồng. Quả đúng chàng là một người con gái.

Đoan Mộc Hồng trông thấy ngọn Yến Dĩ Tiêu của mình đã cắm phập vào lồng ngực của gã Thạnh Phủ, hơn nữa luồng chưởng lực của nàng cũng vừa đánh trúng thẳng vào lồng ngực của đối phương, vậy đáng lẽ đối phương đã bị trọng thương kiệt lực, vì luồng chưởng lực ấy đã làm cho mũi Yến Dĩ Tiêu gây thương tích nặng nề hơn. Nhưng đàng này gã Thạnh Phủ vẫn còn đủ sức để phản công trả lại, khiến nàng cảm thấy hết sức quái dị, không hiểu tại sao.

Tuy nhiên, Đoan Mộc Hồng đã đoán biết là mọi việc đang rất bất lợi cho mình, nên có ý định lách tránh ra xa để đối phó với mọi điều bất trắc. Song, đã chậm mất rồi...

Gã Thạnh Phủ liền cất tiếng gào khóc rằng:

- Ta trả lại ngọn tiêu thép này cho ngươi đây! Dứt lời, hắn phình lồng ngực trở ra, tức thì, qua một tiếng vèo, mũi Yến Dĩ Tiêu lập lòe ánh thép màu đen kia, liền từ lồng ngực của hắn ta bay thẳng trở ra như tên bắn, nhắm công vào lồng ngực của Đoan Mộc Hồng.

Qua sự diễn biến ấy, chẳng những Đoan Mộc Hồng không thể ngờ trước được, mà ngay đến Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương cũng không thể nào tưởng tượng nổi.

Chừng ấy, Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương mới nhớ lại là Quỷ Thánh Thạnh Linh có mấy môn võ công vô cùng quái dị, như Quỷ Khốc Thần Hiệu, thuật khinh công Quỷ Hành Không và một môn khác gọi là Quỷ Thân.

Thứ võ công gọi là Quỷ Thân ấy chính là một môn võ học rất khó rèn luyện được. Vì môn võ công ấy sử dụng một luồng chân khí âm nhuyễn cực độ, khống chế các bắp thịt trong toàn châu thân con người, làm cho cơ thể con người ấy trở thành mềm mại, phập phều, như bao bông gòn. Các binh khí thông thường, mặc dù có

thể đâm vào cơ thể của người biết võ công ấy được, và thoạt nhìn cũng thấy như có thể đâm lủng vào sâu, nhưng kỳ thực thì đây chỉ vì cơ thể của họ quá mềm, nên nó hủng vào vậy thôi, chứ không hề gây thương tích gì được cho đối phương cả. Môn võ công ấy, chính là một môn võ công cao cường tuyệt đỉnh trong tà phái, nó cũng bắt nguồn từ một nguyên lý với Miên Công của Đạo giáo, và Bàn Nhược Nhuyễn Công của Phật môn. Chính vì thế, nên nó là một môn võ công hết sức khó trui luyện.

Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương không thể tưởng tượng được là hai gã Mang Sơn Song Quỷ ấy sử dụng Quỷ Khốc Thần Hiệu một cách tầm thường như thế, mà lại có thể rèn luyện thành công môn Quỷ Thân.

Do đó, cả hai đành trố mắt nhìn chòng chọc vào mũi Yến Dĩ Tiêu đang bay vèo tới trước lồng ngực của Đoan Mộc Hồng, chứ không làm sao tiếp ứng cho kịp nữa Nhưng Đoan Mộc Hồng đã là nhân vật trong Phi Yến Môn, đâu phải là một tay tầm thường? Do đó, nàng vừa trông thấy tình trạng bất, lợi cho mình, liền buông ngọn roi liên hoàn trong tay rồi bất thần mọp sát thân người

xuống, cơ hồ nằm ngang lên mặt đất, rồi phi thân vọt mình bay ra xa nhanh như gió cuốn.

Qua thế Lão Yến Mịch Thực ấy, chẳng những nàng đã sử dụng hết sức cao tuyệt, mà dáng điệu hết sức đẹp đẽ, quả chẳng khác chi một con chim én bay lướt trên mặt đất bằng.

Do đó, mũi Yến Dĩ Tiêu ấy đã bay vèo ngang đầu nàng, rồi lại nhắm ngay gã Thạnh Tài tiếp tục lướt tới.

Vì quá nguy cấp, nên Đoan Mộc Hồng phải buông bỏ ngọn roi liên hoàn của mình. Do đó, nàng cảm thấy vẫn còn ấm ức trong lòng, nên thân người vừa đáp yên lên mặt đất, đã nhanh nhẹn vung ngược một chưởng trở ra sau, nhắm giáng thẳng vào bắp chân của gã Thạnh Phủ. Hơn nữa, thế chưởng ấy nàng đã được giương thẳng năm ngón tay ra như năm cái móc thép, có dụng ý là sẽ bấu lấy bắp chân của đối phương.

Bởi thế, sau khi nàng chụp được bắp chân của gã Thạnh Phủ, vì lẽ đang còn trớn lướt tới, nên nàng đã kéo luôn đối phương theo, khiến hắn ta không còn đứng

vững đôi chân được, té đánh phịch xuống mặt đất ngay.

Đoan Mộc Hồng sau khi đứng thẳng người lên, lại thuận tay chụp lấy chiếc ghế bằng gỗ tử đàn cạnh đấy, vung lên nhắm giáng thẳng xuống đầu của gã Thạnh Phủ đang té ngồi trên mặt đất.

Đoan Mộc Hồng mới vừa thoát khỏi cơn nguy hiểm, thế mà thế võ phản công của nàng lại tỏ ra hết sức gọn gàng lanh lợi, nhìn vào nhẹ nhàng như lưu thủy hành vân.

-oOo-

Hết chương 3

# Chương 4: Gọi Là Cảnh Cáo Lũ Gian Tam Tàn Chiến Bại Đồi Hoang Hãi Hùng

Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương nhìn qua, thì đồng thanh buột miệng kêu lên rằng:

- Thế võ hay tuyệt! Ngay lúc ấy, ngọn Chiêu Hồn Phướn trong tay của gã Thạnh Tài đã nhanh nhẹn đưa thẳng về phía trước, để đỡ mũi Yến Dĩ Tiêu. Thế là, sau một tiếng phập, món ám khí ấy đã đâm thẳng vào ngọn Chiêu Hồn Phướn, nhưng rồi lại bị hất bật trở ra xa ngay tức khắc.

Cùng một lúc đó, chiếc ghế trong tay của Đoan Mộc Hồng cũng đang bắt từ trên cao lướt nhanh như chớp, nhắm giáng ngay đầu của gã Thạnh Phủ. Nhưng hắn ta chẳng phải là một nhân vật tầm thường, nên sau khi bị Đoan Mộc Hồng kéo té phịch xuống đất, liền nhanh nhẹn nhào lộn thân người nằm ngửa mặt nhìn lên, và vì thế,

hắn đã trông thấy rõ chiếc ghế bằng gỗ tử đàn nặng nề đang nhắm giáng thẳng vào đầu mình. Do đó, hắn quát lên một tiếng to, rồi vung chiếc gậy tang trong tay lên, nhắm đập thẳng vào chiếc ghế ấy.

Thế là, qua một tiếng xoạc, chiếc gậy tang trong tay của Thạnh Phủ đã đánh vỡ làm đôi chiếc ghế đang giáng xuống, đồng thời, thế gậy của hắn ta vẫn còn đang ngon trớn, nên tiếp tục lướt tới, nhắm giáng thẳng vào đỉnh đầu của Đoan Mộc Hồng.

Ở trong trường hợp đó, Đoan Mộc Hồng phải chịu thiệt hơn. Vì nàng bị chiếc ghế che mất một vùng trước mắt, không còn trông thấy rõ đối phương đang vung chiếc gậy tang đánh tới, nên mãi đến lúc chiếc gậy tang sắp giáng đến mặt nàng, nàng mới hay được. Do đó, dù cho nàng có muốn lách tránh, cũng không còn kịp nữa...! Giữa cơn nguy cấp đó, Đoan Mộc Hồng bất đắc dĩ phải giương thẳng năm ngón tay ra như năm cái móc sắt, vận dụng chân lực nhắm chụp thẳng vào chiếc gậy tang của đối phương. Và xem chừng bàn tay của nàng cũng sắp chụp được vào bóng gậy chập chờn của Thạnh Phủ...

Nhưng ngay lúc ấy, Thạnh Phủ bỗng giật lùi chiếc gậy trong tay trở ra sau độ nửa thước. Chiếc gậy tang của hắn ta, tuy bên ngoài được quấn bằng một lớp vải trắng, nhưng kỳ thực, thì đó là một chiếc gậy thép tinh ròng, hơn nữa, trên thân gậy lại còn có vô số gai nhọn, có tẩm chất độc.

Chính vì vậy, khi hắn ta trông thấy Đoan Mộc Hồng vung tay chụp tới thì liền giật lùi chiếc gậy trở ra sau, thoạt nhìn như hắn ta sợ hãi tránh thế chụp của đối phương, nhưng thật ra là trong lòng hắn ta đang vô cùng vui thích, và làm thế để dẫn dụ Đoan Mộc Hồng chụp thẳng vào chiếc gậy của mình. Vì nếu đối phương chụp trúng vào những chiếc gai nhọn bằng thép trên thân gậy ấy, tất sẽ bị trầy da chảy máu ngay, và do đó, chất độc ngấm vào cơ thể, giết chết nạn nhân trong phút chốc.

Song Đoan Mộc Hồng là một con người lanh lợi sáng suốt, nên trông thấy mình vừa vung tay chụp tới, thì đối phương giật lùi chiếc gậy tang trở ra sau, thì liền đoán biết trên chiếc gậy ấy có điều chi đáng ngờ vực. Vì qua cử chỉ đó của đối phương rõ ràng muốn dẫn dụ nàng sa vào tròng.

Bởi thế, Đoan Mộc Hồng đã kịp thời thay đổi ý định, vận dụng thêm chân khí vào cánh tay, rồi nhanh nhẹn hạ thấp cánh tay xuống, đổi trảo thành chưởng, quét ngang một lượt, tạo thành một luồng kình phong mãnh liệt cuốn thẳng về phía đối phương. Do đó, sau một tiếng phình to, Thạnh Phủ đã bị trúng chưởng lực, thối lui ra sau một bước. Đoan Mộc Hồng liền thừa cơ điểm nhẹ đôi chân nhảy ra xa, rồi lại lấy mũi giày hất ngọn roi liên hoàn màu bạc của mình đang nằm trên đất lên, siết chặt vào tay như cũ.

Ba người đánh nhau trước sau chỉ bốn năm thế võ, nhưng vì đôi bên đều dùng các loại binh khí ngắn, nên bao nhiêu phần hiểm nguy nối tiếp diễn ra không ngừng, khiến người xem phải hoa cả mắt.

Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương trông thấy thế, đều không khỏi thán phục rằng: "Ôi! Quả đúng là tre tàn măng mọc, hậu sinh khả uý!" Nhìn qua trong võ lâm, Đoan Mộc Hồng và Mang Sơn Song Quỷ thật ra chỉ là hàng tiểu bối, tuổi chưa quá đôi mươi, thế mà võ công đã tiến tới một trình độ cao cường, có thể liệt vào hàng cao thủ bậc nhất trong giới giang hồ.

Lúc ấy, Đoan Mộc Hồng đã thu ngọn roi liên hoàn trở về, lắc đầu hất cho mái tóc dài xếp gọn cả ra phía sau. Vì vừa rồi chiếc mão nho sinh của nàng đã bị luồng âm phong từ ngọn Chiêu Hồn Phướn cuốn tới hút rơi, nên mái tóc huyền đã rũ xuống tới tận đôi vai, khiến nàng đã hoàn toàn bộc lộ là một thiếu nữ xinh đẹp tuyệt trần, chẳng còn điểm nào giống tu mi nam tử nữa.

Sau khi hất gọn mái tóc, Đoan Mộc Hồng lại vung tay quét thẳng ngọn roi liên hoàn trở ra, khiến ánh sáng màu bạc lại lóe lên sáng ngời, trùm kín cả phía trước mặt, và nạt to rằng:

- Nếu các người muốn gây sự đánh nhau mãi, khi mọi việc ở đây xong xuôi, hãy coi chừng ta san bằng cái ổ yêu quái của các ngươi ở Bắc Mang Sơn thành bình địa đó! Mang Sơn Song Quỷ cất giọng ngạo nghễ cười ằng ặc. Tiếng cười của họ nghe chẳng khác nào tiếng gào khóc vừa rồi là mấy. Sau đó, cả hai lại đồng thanh nói:

- Chẳng biết khi mọi việc ở đây xong xuôi, thì quỷ cư của ta ở Bắc Mang Sơn thành bình địa, hay là Phi Yến

Môn của ngươi ở Phi Yến Lãnh nhuộm đỏ máu tươi đó! Đôi mày liễu của Đoan Mộc Hồng liền nhướng lên cao nói:

- Cãi vã bằng lời nói với các ngươi không có ích lợi gì, vậy chúng ta hãy dùng binh khí để phân thắng bại được không? Thạnh Tài cất giọng ngạo nghễ, nói:

- Kẻ nào thắng thì được bảo vật, còn kẻ nào thua thì hãy mau rút lui! Đoan Mộc Hồng đáp:

- Tốt lắm! Tiếng nói vừa dứt, nàng đã phi thân bay vọt lên cao ba thước, trông thân hình nàng như đang đứng lơ lửng giữa khoảng không.

Thân pháp ấy chính là thế Nhũ Yến Ly Sào, một thế khó luyện tập nhất trong đường Phi Yến Thất Thức của Phi Yến Môn. Vì sau khi phi thân vọt thẳng mình lên cao, thì cả người Đoan Mộc Hồng lại đứng yên trên khoảng không trong giây lát, đồng thời, giữa giây phút chớp nhoáng đó nàng đã vung ngọn roi liên hoàn màu bạc quét ra vun vút, khiến ánh bạc lóe lên chói ngời nơi nơi. Nàng dùng thế Lao Yến Phân Phi, quét ra hai thế võ

liên tiếp, nhắm công thẳng vào hai gã Thạnh Tài và Thạnh Phủ.

Bởi thế, hai đối phương liền cất giọng ngạo nghễ quát lên rằng:

- Tấn công thực phải lúc! Câu nói vừa dứt, cả hai liền nhanh nhẹn dang xa ngay tức khắc…

Nhưng cùng lúc đó, mọi người bất thần nghe có tiếng nổ ầm vang dội, đi đôi với một chuỗi cười dài đinh tay nhức óc, đang từ xa tiến đến gần. Và sau đó lại nghe có tiếng nói to rằng:

- Ai thắng thì được bảo vật, ai bại thì mau rút lui! Vậy bọn các ngươi hãy mau rút lui đi nào! Câu nói vừa dứt, thì trước cửa phòng đã thấy bóng người chập chờn, đồng thời, lại thấy kình phong cuốn tới ồ ạt, đi đôi với hai vầng ánh sáng màu xám xoay vun vút, gây thành tiếng nổ ầm ầm, bắt từ ngoài cuốn thẳng vào trong gian phòng, chẳng khác chi một cơn bão.

Gian phòng ấy tuy rộng rãi, nhưng chỉ trong nháy

mắt sau là ai nấy đã thấy bốn bức tường chung quanh đều nứt rạn, cơ hồ như muốn sụp đổ tan tành.

Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương nhìn thấy đối phương tràn tới qua một uy thế mãnh liệt, táo bạo tới mức đó, thì liền không khỏi hãi kinh. Và sau đó, khi cả hai người định thần nhìn kỹ về phía trước, thì nghe ba tiếng bốp, bốp, bốp nối tiếp vang lên, rồi lại thấy rõ Đoan Mộc Hồng đã vung ngọn roi liên hoàn lên, giáng thẳng vào hai vầng bóng xám đang quay tít ấy ba thế võ. Và gã Thạnh Phủ cũng đang vung ngọn gậy tang lên công tới một gậy mãnh liệt! Sau khi nhân vật ấy dừng chân đứng yên, thì liền phát lên tiếng cười to ha hả. Tiếng cười của hắn ta rung chuyển cả gian phòng, khiến mái ngói tuôn đổ lào xào, lấp mất cả tiếng khóc gào ghê rợn của Mang Sơn Song Quỷ! Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương đến chừng đó mới trông thấy rõ nhân vật ấy chính là vị Chưởng môn phái Thái Cực, tức Phán Tiên Từ Lưu Bản. Và hai bóng xám chập chờn quay tít ấy, chính là hai gánh đá mà lão ta đã gánh trên vai! Mang Sơn Song Quỷ lúc ấy cũng đã thấy rõ được đối phương, nên đồng loạt thối lui ra sau mấy bước. Riêng Đoan Mộc

Hồng cũng nhanh nhẹn xoay người lại, rồi nhảy tránh ra xa gần một trượng, nói:

- Từ bá bá, tại sao bá bá cũng tìm đến đây tham dự vào chuyện này? Phán Tiên Từ Lưu Bản cất tiếng to cười ha hả, khiến mớ thịt phì nộn trên người ông ta không ngớt rung rinh, nói:

- A Hồng, sư phụ của ngươi cũng như gã lão quỷ ấy đều đi sai một nước cờ rồi. Vì chỉ phái mấy người đến như vầy, là mọi việc có thể thành tựu được hay sao? Đôi mắt đen láy của Đoan Mộc Hồng xoay qua một lượt, nói:

- Từ bá bá, xin bá bá hãy đẩy lui hai gã yêu tinh đáng ghét này đi đã, rồi tôi sẽ có lời giãi bày với bá bá sau! Thì ra, giữa Thái Cực Môn và Phi Yến Môn vốn có sự liên hệ với nhau rất sâu xa, nên Đoan Mộc Hồng vừa nhìn thấy Từ Lưu Bản là đã gọi là "bá bá" ngay.

Từ Lưu Bản đáp:

- Được! Dứt lời, ông ta bèn ngửa mặt nhìn lên, nạt to rằng:

- Hai tên quỷ con quỷ cháu các ngươi, còn nấn ná lại đây làm gì? Sao chưa chịu cút về ổ quỷ của các ngươi cho rồi! Thạnh Tài cất giọng lạnh lùng nói:

- Ông béo này là ai thế? Từ Lưu Bản cất tiếng to cười ha hả, nói:

- Cụ cố béo của ngươi đây là người ở Song Trụ Phong tại Đông Thiên Mục, đi không đổi họ, ngồi không đổi tên, gọi là Từ Lưu Bản đây. Các ngươi hãy mau trở về nói với con quỷ già ấy, bảo là nếu muốn lũ quỷ con quỷ cháu của lão ta thật sự mặc áo tang sô để chịu tang cho lão ta, thì hãy tìm đến gặp ta được rồi. Sao các ngươi chưa chịu mau cút đi? Câu nói cuối cùng của ông ta đã sử dụng Thái Cực Chân Khí, nên tiếng nói đã vang rền như tiếng sấm nổ giữa khoảng không, làm cho tường nhà rung chuyển không ngớt.

Thạnh Phủ chờ Từ Lưu Bản nói dứt lời, thì mếu máo gào khóc to rằng:

- Ông mập kia, té ra lại chính là ông! Chả lẽ ông lại muốn gây thành mối thù oán với chúng tôi nữa hay sao?

Từ Lưu Bản cười to, nói:

- Ai vì sợ bọn các ngươi có đông lũ quỷ con quỷ cháu, nên không dám gây sự với các ngươi, chứ còn ta thì chẳng hề sợ bao giờ! Thạnh Phủ đáp:

- Nếu ông không sợ chúng tôi, thì chúng tôi lại sợ ông hay sao? Từ Lưu Bản bước tới trước một bước, nạt rằng:

- Nếu các ngươi không chịu cút đi, đợi gánh đá trên vai của ta đè bẹp, thì các ngươi sẽ thật sự tìm đến ở chung với lũ quỷ bên dưới âm ty đó! Thạnh Tài bất thần vung ngọn phướn chiêu hồn lên, quất thẳng về phía trước không hề gây nên tiếng động. Từ Lưu Bản thấy thế, bèn quát rằng:

- Khá khen cho gã tiểu quỷ, chẳng biết chi là sống chết kia! Nói đoạn, lão ta bèn nghiêng vai quét gánh đá trên vai về phía trước, chạm thẳng vào ngọn Chiêu Hồn Phướn nghe một tiếng ầm, khiến chiếc cán sắt của ngọn Chiêu Hồn Phướn bị xoay tít thành mấy vòng tròn to.

Thạnh Tài thét lên một tiếng dài, rồi nhảy lùi ra sau để tránh. Trong khi đó, Thạnh Phủ đã vung ngọn gậy tang lên, tràn thẳng về phía Từ Lưu Bản! Tây Môn Nhất Nương trông thấy thế, bèn quay lại Lữ Đằng Không nói nhỏ rằng:

- Tuy Mang Sơn Song Quỷ không thể đối địch nổi với gã béo họ Từ kia, nhưng gã họ Từ cũng không thể nhứt thời thủ thắng được, vậy chúng ta nên nhân cơ hội này rút đi là hơn.

Lữ Đằng Không cất tiếng tán đồng, rồi nhanh nhẹn vung chưởng đánh thẳng vào vách đá, và sau một tiếng nổ ầm to, tấm vách đá ấy liền bị luồng chưởng lực của lão ta đánh thủng một lổ.

Tức thì, Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương bèn nhanh nhẹn phi thân bay vọt qua lỗ thủng ấy, định lướt thẳng ra ngoài để bỏ đi...

Nhưng bỗng Đoan Mộc Hồng cất tiếng kêu to rằng:

- Xin nhị vị hãy chậm chân đã! Tây Môn Nhất

Nương quay đầu ngó lại, trông thấy ngọn roi liên hoàn màu bạc trong tay của Đoan Mộc Hồng đã nhanh nhẹn quét tới nơi. Do đó, bà ta bèn cất tiếng cười nhạt, và không chờ cho Đoan Mộc Hồng tràn tới gần, đã vung một cánh tay lên, chớp nhoáng điểm vào Kiên Trinh huyệt của Đoan Mộc Hồng.

Bởi thế, huyệt đạo của Đoan Mộc Hồng liền bị khóa cứng, khiến nàng phải đứng trơ người, không nhúc nhích được nữa.

Tây Môn Nhất Nương bèn cất tiếng lạnh lùng quát:

- Con bé kia! Ngươi nên an phận thủ thường là hơn. Lần này ta tha cho ngươi đó! Câu nói vừa dứt, bà ta bèn cùng Lữ Đằng Không lướt thẳng ra khỏi gian khách điếm, nhắm hướng ngoại ô lướt thẳng đi. Chẳng mấy chốc sau, hai ngươi đã lướt đi xa đến bốn năm dặm đường. Chừng ấy cả hai mới chậm bước đôi chân lại.

Tây Môn Nhất Nương lên tiếng nói:

- Ông bảo có phải không? Chiếc hộp ấy tuy là chiếc

hộp không, nhưng chắc chắn bên trong có điều gì bí mật. Nếu chẳng phải thế, thì Quỷ Thánh Thạnh Linh, Từ Lưu Bản và lão già dịch ở Phi Yến Lãnh ấy lại chú tâm đến thế? Lữ Đằng Không nói:

- Chúng ta hãy mau đến Tô Châu phủ, sẽ rõ mọi việc ngay! Hai người vừa nói chuyện, nhưng đôi chân vẫn tiếp tục lướt về phía trước, nên chỉ trong chớp mắt sau, là cả hai lại lướt qua một đoạn đường ba bốn dặm.

Lúc bấy giờ mặt trời đã đứng giữa đỉnh đầu, hơn nữa hai người đang phi thân trên một con đường nhỏ, giữa đồi núi hoang vu rậm rạp, nên chẳng hề trông thấy có bóng người qua lại.

Trong khi cả hai đang tiếp tục lướt nhanh về phía trước, bỗng trông thấy có hai con tuấn mã đứng bên vệ đường, đang cúi gầm đầu ăn cỏ. Và Lữ Đằng Không không khỏi giật mình, nói:

- Ủa! Đấy chẳng phải là hai con ngựa của chúng mình đó sao? Câu nói vừa dứt thì cả hai liền trông thấy từ trong đám cỏ hoang rậm rạp cạnh đấy, có ba gã đàn

ông mặt áo đen, nhanh nhẹn nhảy thoát ra. Sau khi nhìn kỹ đối phương, hai vợ chồng Lữ Đằng Không thấy đấy chính là ba gã đàn ông gầy cao, mà họ đã gặp vào lúc hoàng hôn trên đường đi ngày hôm qua, tức Thái Sơn Tam Tàn! Ba gã đàn ông ấy liền đứng thành hàng chữ nhất, chặn ngang đường. Sau một tiếng quát to, bọn chúng bèn lên tiếng nói:

- Lữ Tổng tiêu đầu, Lữ phu nhân, gia sư có ý định mời nhị vị cùng đến Vạn Hốt Cốc ở Thái Sơn một chuyến, nên mới phái ba anh em chúng tôi đến đây để nghênh đón. Vậy, giờ đây đã có sẵn hai con ngựa của nhị vị, xin nhị vị chớ nên chối từ, kẻo anh em chúng tôi lại không thể trở về bái mạng với gia sư! Tây Môn Nhất Nương cất giọng lạnh lùng nói:

- Giữa ta và lệnh sư chẳng hề có giao thiệp với nhau, hơn nữa đôi bên chính tà có khác, vậy ông ấy muốn gặp vợ chồng ta để làm gì? Thái Sơn Tam Tàn nói:

- Việc đó, thật ra không phải là việc chúng tôi có thể hiểu được. Gia sư bảo chúng tôi đến nghênh đón nhị vị, đưa về Vạn Hốt Cốc mà thôi! Lữ Đằng Không gầm to

rằng:

- Rõ là trò đùa! Bọn các ngươi xem vợ chồng ta là những nhân vật như thế nào, mà lại có thể nghe theo mệnh lệnh của kẻ khác? Mau tránh đường ra! Nếu Hắc Thần Quân muốn gặp ta, thì bảo lão ấy sau một tháng nữa, hãy đến thành Nam Xương là sẽ gặp được! Thái Sơn Tam Tàn nói:

- Gia sư chỉ dặn dò anh em chúng tô phải nghênh đón cho được nhị vị đến Vạn Hốt Cốc mà thôi.

Suốt mấy ngày hôm nay, trong lòng Lữ Đằng Không đang bực dọc, lúc nào cũng ấm ức, nhưng không có nơi để phát tiết được cơn tức giận. Giờ đây, ông ta nghe qua lời nói ấy, thì lửa giận liền cháy bừng bừng, vung tay lên tuốt lưỡi Tử Kim Đao xuống nghe một cái rẻng, đồng thời rùn thấp đôi chân, thủ bộ sẵn sàng ứng chiến. Chòm râu bạc dưới cằm của ông ta cũng không ngớt lay động, nên trông thần sắc uy nghi phi thường.

- Hãy xông vào đi nào! Thái Sơn Tam Tàn cũng vội vàng vung tay chụp vào sườn, mỗi tên tuốt lấy một món

binh khí siết chặt vào tay. Những binh khí ấy có hình dáng giáo không ra giáo, đao không ra đao, tên gọi là Tam Tài Phiên, chỉ vì một món binh khí ấy, mà có đến ba công dụng.

Lữ Đằng Không trông thấy đối phương đã siết cứng binh khí vào tay, bèn quay đầu lại nói:

- Phu nhân, bà chẳng cần phải trợ lực với tôi, hãy để tôi thử bộ xương già này xem còn dùng được không, và xem có thể lo việc trả thù cho Lân nhi không? Câu nói vừa dứt, Lữ Đằng Không đã tràn tới nhanh như tên bắn, vung ngọn Tử Kim Đao lên, gây thành những vệt ánh thép màu tía lập lòe, trông chẳng khác chi một chiếc cầu vồng vắt ngang khoảng không. Đấy chính là thế Tam Thanh Nhất Can, và chỉ một thế đao mà đã nhắm chém thẳng vào ba người cùng một lúc.

Tức thì, sau ba tiếng xoảng, xoảng, xoảng, thì đã thấy Thái Sơn Tam Tàn vung ba ngọn Tam Tài Phiên lên đỡ thẳng vào đường đao của Lữ Đằng Không vừa chém tới, khiến tiếng sắt thép va chạm ngân dài. Đồng thời, ba hắn ta cùng buột miệng thét lên một tiếng hãi kinh, rồi

đồng loạt nhảy lui ra sau đến bảy tám thước, mới đứng vững đôi chân lại được.

Thái Sơn Tam Tàn chính là những tên môn đồ đắc ý nhất của Hắc Thần Quân ở Vạn Hốt Cốc, tại vùng Thái Sơn. Võ công của ba gã ta cao cường không thua chi Mang Sơn Song Quỷ. Thế mà, chỉ một đường đao mãnh liệt, Lữ Đằng Không đã có thể hất bay cả ba người ra sau cùng một lúc! Lữ Đằng Không có vẻ vô cùng đắc ý, đưa tay vuốt râu và cất tiếng cười dài, nói:

- Thế nào, các ngươi còn muốn xông vào thử nữa thôi? Thái Sơn Tam Tàn cố gắng siết cứng lấy món binh khí của mình, mặc dù lúc ấy vì sức va chạm quá mãnh liệt, làm cho hổ khẩu tay của họ đã rách toạc, máu tươi tuôn dầm dề.

Vậy, thử hỏi cả ba nào còn dám xông vào đánh nhau nữa? Do đó bọn họ liền đưa mắt nhìn nhau một lượt, lên tiếng nói:

- Lữ Tổng tiêu đầu không nể tình cho, thì về sau hãy cẩn thận đề phòng! Lữ Đằng Không cất tiếng to cười ha

hả, mắng rằng:

- Ta sẽ bầm nát ba tên súc sinh các ngươi thành ra một đống thịt vụn bây giờ! Vừa nói, lão ta vừa tràn nhanh tới trước, khiến Thái Sơn Tam Tàn đều kinh hãi, đồng loạt nhảy lui ra sau.

Lữ Đằng Không lại phá lên cười to ha hả, nói:

- Nhưng nếu ta giết chết ba tên súc sinh các ngươi thì trong võ lâm sẽ bảo ta sợ hãi trước Hắc Thần Quân, nên không dám cho các ngươi trở về báo tin. Vậy hãy mau cút đi cho ta! Sắc mặt của Thái Sơn Tam Tàn đang tràn đầy vẻ tức giận, nhưng nào dám gây sự đánh nhau nữa. Do đó, cả ba liền xoay lưng phi thân lướt đi vun vút, và khi đã lướt đi xa độ bảy tám trượng, lại quay đầu nói với rằng:

- Họ Lữ kia, mong rằng sau này chúng ta sẽ còn gặp nhau! Tây Môn Nhất Nương bèn phá lên cười dài, nói:

- Còn ta nữa đây! Dứt lời, ngón tay giữa của bà ta bèn búng ra, tức thì, ba tiếng rẻng, rẻng, rẻng nối nhau

ngân dài, và ba ngọn phi tiêu thép bé nhỏ, theo đó bay vèo tới nhanh như điện xẹt.

Thái Sơn Tam Tàn chưa kịp nghĩ đến việc lách tránh, thì đã cảm thấy vành tai của mình bị đau buốt, vì ba ngọn phi tiêu bé nhỏ kia, đã bay vút đến cắt đứt một vành tay trái của bọn họ rồi! Lúc ấy, Tây Môn Nhất Nương đứng cách xa Thái Sơn Tam Tàn có đến bảy tám trượng, thế mà ba mũi phi tiêu thép của bà ta chẳng những bay vèo tới nhanh như điện chớp, mà còn chính xác phi thường. Như vậy, cũng đủ thấy thủ pháp sử dụng ám khí của bà ta đã tiến tới mức ai nghe nói cũng phải kinh hồn thất sắc.

Thái Sơn Tam Tàn cùng sờ vào vành tai phía trái, thấy máu đỏ nhuộm ướt cả bàn tay.

Do đó, cả ba chẳng còn dám nấn ná ở lại đây nữa, luống cuống bỏ chạy bay đi tuốt.

Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương nhờ thế lại tìm được hai con ngựa của mình, nên liền tra đao vào vỏ, phi thân lướt thẳng lên yên rồi giật mạnh cương ngựa

phi nhanh tới trước.

Tuy hai vợ chồng Lữ Đằng Không đánh bại được Thái Sơn Tam Tàn, nhưng cũng tự biết từ nay, mình đã kết thành mối thù với Hắc Thần Quân ở Vạn Hốt Cốc trong Thái Sơn. Song, cả hai đều ỷ lại võ công cao cường của mình, cũng như ỷ lại vào sự trợ lực của vô số cao thủ trong hai phe Nga My và Điểm Thương, nên mặc dù nghe lời đồn đãi Hắc Thần Quân vô cùng lợi hại, nhưng họ chẳng lấy đó làm điều lo ngại.

Ngày hôm ấy, Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương đã hối hả phi ngựa lướt đi đến chiều tối, và chẳng có việc chi rắc rối xảy ra.

Song, hai người vì không muốn gặp những điều rắc rối khác làm cản trở chuyến đi của mình, nên đêm ấy, họ không tìm đến ở trọ nơi khách điếm, mà trái lại tìm một nơi kín đáo giữa núi rừng hoang dã để yên nghỉ mà thôi.

Vào lúc nửa đêm, bỗng Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương bất thần nghe có tiếng ngựa hí dài, nên cả

hai đều giật mình tỉnh giấc. Khi họ ngồi lên xem kỹ, thấy cách xa đấy độ bảy tám trượng đang có hai bóng người đang cố trì kéo hai con tuấn mã của mình.

Hai con ngựa ấy tuy không phải là giống ngựa tốt lắm, nhưng nó vẫn biết mến chủ, chẳng khi nào lại chịu nghe người xa lạ. Do đó, chúng đã cố trì kéo giằng co với đối phương, đồng thời lại giương cổ hí dài không ngớt.

Lữ Đằng Không trông thấy có kẻ lạ mặt cả gan dám đến trộn ngựa của mình, trong lòng hết sức tức giận, đang định đứng phắt dậy để bước tới trước, bất thần từ trong bóng đêm đã có một người lướt nhanh ra, bước đi nhẹ nhàng và tiến đến sát bên cạnh hai bóng người trộm ngựa ấy.

Liền đó, bóng đen nọ nhanh như chớp thò hai tay ra, nắm cứng lấy cổ của hai gã trộm ngựa xách bổng lên, quát to một tiếng, nói:

- Môn hạ của Quỷ Thánh mà lại hèn hạ đến thế này sao. Bọn các ngươi dám ra tay trộm cắp, quả là đáng tức

cười! Quả là đáng tức cười! Dứt lời, bóng đen ấy bèn xách bổng hai gã trộm ngựa kia lên, bước thẳng về phía Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương. Khi còn cách nhau độ bảy tám trượng nữa, thì bóng đen ấy lao thoắt đến nhẹ nhàng, trông chẳng khác nào lướt đi trên mặt nước.

Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương đều có kinh nghiệm giang hồ, nên vừa nhìn qua thế lướt tới của người ấy, thì đã biết ngay đối phương thuộc hàng cao thủ bậc nhất trong võ lâm. Do đó cả hai đều không dám chểnh mảng, vội vàng đứng phắt dậy, và người ấy cũng đã tiến đến trước mặt họ rồi.

Khi Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương giương mắt nhìn kỹ, thì trông thấy bóng đen ấy là một người che mặt bằng một vuông lụa đen, nên không thể nhìn rõ được diện mục của đối phương như thế nào.

Nhưng riêng về hai gã đàn ông mà người ấy đang xách bổng trong tay, thì lại trông được rất rõ ràng. Đấy chính là hai gã đàn ông ăn mặc rất quái dị, một người thì ăn mặc giống như con Quỷ Bạch Vô Thường, và người

khác, trông chẳng khác chi con Quỷ Hắc Vô Thường.

Thì ra, môn hạ của Quỷ Thánh Thạnh Linh rất đông, ngoại trừ hai đứa con trai của lão ta ăn mặc như kẻ có đại tang, lại còn có tám môn đồ yêu quý khác nữa. Trong tám môn đồ ấy, có hai tên ăn mặc như ngưu đầu mã diện, hai tên cải trang như loại tiểu yêu ở dưới địa phủ, hai tên khác lại ăn mặc như phán quan, và hai tên cuối cùng thì ăn mặc như con quỷ Vô Thường. Trong võ lâm người ta gọi chúng là Âm Thế Bát Quỷ.

Hai gã đàn ông này ăn mặc như quỷ Vô Thường nên Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương vừa nhìn qua đã biết chúng chính là Bạch Vô Thường Thượng Bát và Hắc Vô Thường Thượng Hách. Võ công của hai hắn ta tương đương với Mang Sơn Song Quỷ, trong võ lâm cũng thuộc thành phần tương đối có tiếng tăm. Thế nhưng người che mặt nọ đã tóm lấy chúng một cách dễ dàng không thể tưởng. Như vậy, cũng đủ biết võ công của người ấy cao cường đến mức nào! Lữ Đằng Không to tiếng cười nói:

- Tại hạ xin đa tạ tôn giá, về chỗ đã bắt hai tên trộm

ngựa này cho! Người che mặt cũng cất tiếng cười, đáp rằng:

- Hai gã này định gây thương tích cho đôi ngựa của các hạ, hầu sáng mai khi các hạ lên đường, thì hai con ngựa ấy sẽ bất thần té khụy, và thừa dịp đó bọn chúng tràn ra để xuống tay. Tuy các hạ chắc chắn không sợ chi tài nghệ yêu quỷ của lũ chúng, nhưng hành động hèn mạt ấy của chúng quả thực là đáng ghét. Các hạ cứ thử xem có phải không? Lữ Đằng Không nói:

- Lời của bằng hữu nói không sai tí nào cả. Bởi thế, cần phải trừng trị chúng để cảnh cáo mới được.

Người che mặt bèn buông lỏng hai bàn tay ra, đồng thời, lại nghe hai tiếng bốp, bốp nổi lên. Thế là Bạch Vô Thường và Hắc Vô Thường đều ngã chúi xuống đất, nằm sóng sượt.

Lữ Đằng Không khi thấy người che mặt vừa buông lỏng hai bàn tay ra, thì đã nhanh như chớp, ấn mạnh lòng chưởng vào Thiên Trụ huyệt trên gáy của họ. Do đó, chắc chắn Bạch Vô Thường và Hắc Vô Thường đều

phải bị trọng thương, dù cho không chết, sau này cũng không mong chi xuất đầu lộ diện trong võ lâm để gây thêm tội ác, hành động ngang tàng nữa.

Tây Môn Nhất Nương cười, nói:

- Khoái lắm! Khoái lắm! Đối với lũ yêu quái này, cần phải trừng trị như vậy mới được! Người che mặt nói:

- Lữ phu nhân là người ghét cay ghét đắng phường gian ác, chứng tỏ lòng hào hiệp thực khó ai bì.

Người che mặt ấy xuất hiện một cách đột ngột, và đã sử dụng mấy thế võ kỳ tuyệt để đối phó với Hắc Vô Thường và Bạch Vô Thường, chứng tỏ võ công của ông ta cao cường tuyệt đỉnh. Nhưng vì ông ta dùng vải đen che kín khuôn mặt, đồng thời, y phục nếu so với những người khác, cũng không có chi khác biệt, nên vợ chồng Lữ Đằng Không chẳng làm sao nhận xét ra đối phương là ai cả. Hơn nữa, người ấy nói năng lại rất khách sáo, nên càng làm cho Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương khó hiểu được đối phương là kẻ có ý định gì.

Lữ Đằng Không lên tiếng nói:

- Nếu không nhờ thủ pháp cao cường tuyệt đỉnh của tôn giá, thì cũng chẳng dễ chi trừng trị được hai con yêu này! Ông ta chẳng biết nói chi khác hơn là những lời khách sáo ấy. Lúc bấy giờ, Bạch Vô Thường và Hắc Vô Thường cũng đang lồm cồm bò dậy, nên người che mặt ấy đã quát rằng:

- Sao hai ngươi chưa chịu cúi lạy, xin lỗi Lữ Tổng tiêu đầu và Lữ phu nhân? Hắc Vô Thường và Bạch Vô Thường nghe thế, đều đưa mắt ngơ ngác nhìn nhau, không nói nên lời.

Vì bọn họ đều là số người có địa vị rất cao trong các môn hạ của Quỷ Thánh Thạnh Linh. Ngay trong võ lâm, bọn họ cũng là số người tương đối có danh vọng, thế mà ngày hôm nay lại bị thất bại ê chề, nên hoang mang chẳng hiểu tại vì đâu mà mình lại bị trọng thương đến mức ấy.

Tuy nhiên, họ đã tự biết đối phương chẳng phải là tay tầm thường, nên đứng sửng sờ trong giây lát, rồi liền nói

ấp úng rằng:

- Anh em chúng tôi đã biết được Lữ Tổng tiêu đầu và Lữ phu nhân, chỉ riêng có các hạ, chẳng hiểu cao tính đại danh là gì? Người ấy cười nói:

- Bọn các ngươi tìm hiểu danh tánh của ta, thì có thể trở về sào huyệt, gọi Quỷ Thánh đến đây trả thù giúp cho được hay sao? Tên tuổi của ta không nổi bật lắm, nên chẳng làm thế nào bì kịp với Lữ Tổng tiêu đầu và Lữ phu nhân. Nhưng các ngươi chỉ cần trở về Bắc Mang Sơn thuật lại mọi việc đã gặp ngày hôm nay, có lẽ Quỷ Thánh còn nhớ ra được ta là ai.

Thôi, bọn các ngươi sao không chịu quỳ lạy, xin lỗi cho mau đi! Hắc Vô Thường và Bạch Vô Thường đang lâm vào khung cảnh bất khả kháng, nên vì sự sống còn, cả hai liền vâng lệnh xin lỗi Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương, rồi quay lưng lủi đi mất.

Tây Môn Nhất Nương đứng bên cạnh, thấy người che mặt ấy không bằng lòng nói rõ danh tánh cho hai gã Hắc Bạch Vô Thường nghe, thì biết dù mình có hỏi đi

nữa, chắc chắn cũng là vô dụng. Do đó, bà ta liền đi thẳng vào đề rằng:

- Giữa đêm khuya như thế này, tôn giá tìm đến đây chẳng rõ có việc làm quý hóa chi? Vậy, tôn giá cứ nói thẳng ra cho! Người ấy xoa đôi tay, dường như hết sức ái ngại và qua một lúc thực lâu mới đáp:

- Có phải nhị vị định đi đến Tô Châu phủ phải không? Lữ Đằng Không đáp:

- Đúng thế! Người che mặt ấy nói tiếp:

- Kim Tiên đại hiệp ở Tô Châu hiện trong nhà đang có biến cố to, vậy e rằng nhị vị tìm đến đó lại sẽ gây ra việc hiểu lầm không hay chăng? Giờ đây, tại hạ có một lời yêu cầu bất đắc dĩ, song chẳng rõ nhị vị có bằng lòng chấp nhận cho không? Lữ Đằng Không nghe qua câu nói của đối phương, tuy cảm thấy có lắm điều khó hiểu, nhưng vì thái độ của đối phương lúc nào cũng tỏ ra khách sáo, nên liền ôn tồn hỏi:

- Chẳng hay tôn giá có điều yêu cầu chi? Người ấy

đáp:

- Trong chuyến đi này của các hạ, có lẽ chính là để áp tải một vật chi đó cho một khách hàng chăng? Chẳng hay các hạ có thể vui lòng cho tại hạ được xem qua vật đó không? Lữ Đằng Không trông thấy đối phương nói quanh nói quẩn, rồi cũng đề cập đến chiếc hộp gỗ kia, nên trong lòng không khỏi tức giận, cười nhạt đáp:

- Việc ấy không làm sao chấp nhận được! Người ấy bèn cất tiếng than dài, nói:

- Tôi cũng đoán biết trước, là Lữ Tổng tiêu đầu không khi nào chịu chấp nhận. Nhưng nếu tại hạ bằng lòng lấy một con người để đánh đổi vật ấy với Lữ Tổng tiêu đầu, thì chẳng hay Lữ Tổng tiêu đầu có chịu không? Lữ Đằng Không không khỏi bắt tức cười thầm, nói:

- Tôn giá thật sự là ai thế? Tại sao lại cứ nói dài dòng và không đâu mãi thế? Nhưng Tây Môn Nhất Nương như chợt hiểu ra điều gì, bèn lên tiếng nói:

- Ông định dùng ai để đánh đổi chiếc hộp gỗ ấy với

chúng tôi? Người ấy đáp:

- Người đó, chắc chắn nhị vị...

Câu nói mới đến đây, thì bỗng nghe từ phía xa có tiếng hú thật to, nhưng rất ngắn ngủi vang lên. Những tiếng hú ấy đã xé tan màn đêm, vọng đến nghe rõ mồn một! Người che mặt ấy bỗng nhảy lùi ra sau gần một trượng, nói:

- Những người đồng hành với tại hạ đang có chuyện cấp bách nên đã lên tiếng gọi, vậy tại hạ xin tạm cáo lui ngay bậy giờ! Tây Môn Nhất Nương vội vàng tràn ngay người tới trước quát rằng:

- Bằng hữu, nên nói cho hết lời rồi sẽ đi! Nhưng trong khi Tây Môn Nhất Nương còn đang lên tiếng nói, thì người ấy lại nhảy lui ra sau đến ba bốn trượng nữa. Tây Môn Nhất Nương trông thấy thế, thì lại tiếp tục truy đuổi theo, Nhưng người ấy bỗng bất thần quét mạnh tới một chưởng, và Tây Môn Nhất Nương cũng đã kịp thời vung chưởng quét ra đỡ thẳng.

Thế là, qua một tiếng ầm to, hai luồng chưởng lực đã va chạm thẳng vào nhau. Tây Môn Nhất Nương cảm thấy đối phương có một nguồn nội lực vô cùng dồi dào, bà ta tuy có đủ sức đối địch, nhưng đối phương đã nương vào sự va chạm ấy, tiếp tục nhảy lui ra sau, rồi dùng một thân pháp nhanh chóng, cơ hồ chẳng phải là thân pháp của một con người nữa, nhanh nhẹn biến mất vào màn trời đêm.

Tây Môn Nhất Nương không khỏi sửng sốt, quay đầu lại nói:

- Tiếng hú vừa rồi nổi lên từ hướng nào, ông nghe rõ chăng? Lữ Đằng Không đáp:

- Dường như phía tây nam thì phải! Tây Môn Nhất Nương nói:

- Nếu thế, chúng ta hãy truy đuổi theo mau! Lữ Đằng Không lấy làm lạ, nói:

- Hắn ta bỏ đi thì thôi, chúng ta còn đuổi theo hắn để làm gì? Câu nói của Lữ Đằng Không chưa dứt, thì Tây

Môn Nhất Nương đã nhắm hướng tây nam lướt đi nhanh như một luồng gió hốt. Do đó, Lữ Đằng Không bất đắc dĩ cũng phải bám sát theo sau. Thân pháp của hai người cũng hết sức nhanh nhẹn, nên chỉ trong chớp mắt sau là đã lướt đến một đỉnh núi nhỏ rồi.

Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương đứng trên đỉnh núi cao, nhìn trở xuống thì thấy khắp bốn bề, đâu đâu cũng tối đen như mực, nên chẳng biết cánh rừng chung quanh có loài cây chi.

Sau đó, hai người lại rảo mắt khắp bốn bên, cố quan sát địa hình thực kỹ, nhưng chỉ thấy giữa một cánh rừng rộng lớn đen ngòm, có một con đường hẹp duy nhất là có thể vượt qua được cánh rừng ấy mà thôi. Ngoài ra, chung quanh đấy không còn một con đường nào khác nữa.

Tây Môn Nhất Nương bèn đưa tay chỉ về phía con đường mòn nhỏ ấy, nói:

- Chúng ta hãy đi theo con đường mòn nhỏ ấy để truy đuổi theo kẻ địch mau! Lữ Đằng Không vẫn không

hiểu mục đích của Tây Môn Nhất Nương muốn truy đuổi theo người che mặt ấy để làm gì, nên lên tiếng hỏi:

- Phu nhân, chúng ta đuổi theo hắn để làm chi chứ?

Tây Môn Nhất Nương cất giọng bực tức nói:

- Chúng mình hãy truy đuổi theo hắn ta trước đã, và chờ khi đuổi kịp hắn tất sẽ rõ tại sao, chớ nên hỏi lôi thôi dài dòng nữa! Lữ Đằng Không nghe qua giọng nói ấy của vợ mình, thấy tựa hồ việc này như vô cùng quan trọng. Từ trước đến nay, lão ta biết bà vợ già của mình là người mưu trí phi thường, có lẽ còn cao vượt hơn lão ta nữa, nên chẳng dám hỏi thêm mà cùng nhanh nhẹn chạy trở xuống phía dưới chân núi ngay tức khắc.

Khi hai người lướt đến sát bìa rừng, và nhìn rõ những cây cối mọc um tùm trong cánh rừng ấy, thì không khỏi giật mình. Vì cả khu rừng to lớn ấy, đều mọc toàn cây gai góc chằng chịt. Những chiếc gai nhọn từ nhành cây nhô ra, dài có đến gần một tấc, trên mũi lại hết sức bén. Do đó, chớ nói chi là con người, mà dù là loài dã thú quen sống trong rừng, cũng không dễ gì vượt qua được cánh rừng đó.

Sau khi hai người tìm đến con đường mòn, thì thấy con đường ấy chỉ rộng độ một thước mộc, dù cho có lách mình để bước tới, thì e rằng y phục mặc trên người cũng sẽ bị gai góc móc rách toạc tất cả.

Tây Môn Nhất Nương tỏ ra do dự trong giây lát, nói:

- Nơi này chính là một địa điểm tốt để thử thách tài khinh công của người ta đây! Dứt lời, bà ta vận dụng chân khí trong người, phi thân bay vọt lên. Khu rừng đầy gai góc ấy, nhánh nhóc dính liền nhau chằng chịt, lá cây rậm đen như không hề có một khe trống, cơ hồ đến gió cũng không thể thổi lọt. Do đó, Tây Môn Nhất Nương vừa phi thân bay vọt lên đầu ngọn cây, liền sử dụng ngay thuật khinh công Thảo Thượng Phi, tiếp tục lướt tới nhanh như gió. Tuy dưới chân bà ta toàn là những gai góc bén nhọn, nhưng nhờ thân người của bà ta nhẹ như một con chim yến, nên chẳng hề gây được thương tích chi cho bà ta cả.

Lữ Đằng Không thấy vợ mình phi thân bay vọt lên cao, thì cũng vội vàng bám sát theo sau. Thế là, hai người một trước một sau, lướt đi nhanh như hai vì sao

sa. Chỉ trong thoáng chốc đã lướt đi được hai ba mươi trượng rồi. Thế là, họ đã bắt đầu xâm nhập vào trung tâm khu rừng.

Nhưng giữa lúc hai người đang tiếp tục lướt tới, thì bất thần nghe có ba tiếng rít gió vèo vèo liên tiếp nổi lên, rồi lại trông thấy có ba đốm sao bạc, từ bên dưới cánh rừng bay vút lên theo hình tam giác, nhắm ngay lồng ngực của Tây Môn Nhất Nương bắn tới.

Tây Môn Nhất Nương liền kêu to lên rằng:

- Này ông, hãy thận trọng đấy! Ba mũi ám khí nọ vốn đang nhắm tấn công ngay về phía Tây Môn Nhất Nương, thế mà bà ta lại lên tiếng gọi Lữ Đằng Không hãy thận trọng, nên mới nghe qua dường như hết sức vô lý. Song, kỳ thực thì tiếng kêu của bà ta vừa dứt, thì thân người bà ta đã lách ngang nhanh như chớp để tránh. Và trong giây phút ngắn ngủi đó, ba món ám khí màu bạc kia, đã lướt thẳng qua khỏi bà ta, rồi tiếp tục bay về phía trước nhanh như điện xẹt.

Lữ Đằng Không vốn đang bám sát theo sau Tây Môn

Nhất Nương, nên khi Tây Môn Nhất Nương vừa lách mình tránh ngang, thì ba đốm sao bạc ấy đương nhiên nhắm ngay Lữ Đằng Không công tới.

Chính Tây Môn Nhất Nương đã thấy trước được điều đó, nên mới lên tiếng bảo Lữ Đằng Không phải cẩn thận đề phòng.

Lữ Đằng Không nhờ tiếng kêu ấy của Tây Môn Nhất Nương, nên đã sẵn sàng đối phó với mọi điều bất trắc. Bởi thế, khi thấy ba đốm sao bạc bay vèo tới nơi, thì lão ta đã chụp ngọn Tử Kim Đao tuốt ra khỏi vỏ nghe một tiếng rẻng, đồng thời nhanh như chớp, vung lên đỡ thẳng vào ba đốm sao bạc nọ. Tức thì, qua ba tiếng xoảng, xoảng, xoảng đi đôi với ba đốm lửa đỏ lóe lên sáng ngời, ba món ám khí nọ đã bị hất bay cả ra xa.

Trong khi đó, đôi chân của Lữ Đằng Không vẫn tiếp tục lướt nhanh tới trước, chẳng hề chậm lại tí nào. Nhưng lão ta vừa quét rơi ba đốm sao bạc trước mặt, thì bất thần lại nghe dưới chân mình có một luồng gió lạ quét tới, nên vội vàng dừng chân đứng lại ngay tức khắc.

Chừng ấy, lão ta mới cảm thấy tại bắp chân bị đau buốt, và khi cúi đầu nhìn xuống, thì lại thấy có một cái móc thép sáng ngời như bạc, đang từ dưới cánh rừng thò lên, và chỉ còn cách xa ống chân của lão ta trong đường tơ kẽ tóc.

Bởi thế, nếu tài nghệ của Lữ Đằng Không chưa tiến tới mức cao cường tuyệt đỉnh, và do đó, không thể kịp thời dừng chân đứng yên lại, thì chắc chắn với thế lướt tới nhanh nhẹn của lão ta, tất chiếc móc thép sáng ngời kia, sẽ cắt đứt tiện đôi chân của lão ta rời khỏi thân người rồi.

Song, cũng may là lão ta đã phát giác kịp thời, nên dừng chân đứng yên lại ngay. Tuy nhiên, ngay bắp chân của lão ta, cũng bị mũi nhọn của chiếc móc thép ấy rạch đứt thành một đường dài, máu tuôn xối xả.

Lữ Đằng Không hết sức tức giận, liền vung ngọn Tử Kim Đao quét thẳng xuống phía dưới chân. Thế là, qua một tiếng xoạc, ngọn đao của lão ta cuốn thẳng về phía ấy nhanh như gió hốt, mãnh liệt như thủy triều dâng. Đồng thời, lão ta quát to rằng:

- Bằng hữu phương nào mà lại hành động mờ ám, thực không còn kể chi sỉ diện nữa.

Luồng đao phong của Lữ Đằng Không vừa cuốn qua, là một vùng nhánh nhóc cây rừng thực to đã bị quét đứt tiện, tuôn đổ lào xào. Đồng thời, móc thép sáng ngời ấy cũng thụt trở xuống mất hút.

Lữ Đằng Không vì dừng chân đứng lại đối phó với những trở lực ấy, nên Tây Môn Nhất Nương đã lẩn khuất giữa màn đêm không còn trông thấy đâu nữa.

Nhưng Lữ Đằng Không tạm thời không có đủ thời giờ để chú ý đến Tây Môn Nhất Nương, trái lại, lão ta nhanh nhẹn buông mình xuống phía dưới khu rừng, trong khi chân khí khắp người đều được vận dụng, nên chẳng những bảy mươi hai quan huyệt trong người lão ta được khóa cứng, mà cơ thể cũng trở thành hết sức cứng rắn, có thể lướt qua khỏi gai góc chung quanh một cách dễ dàng.

Do đó, số gai góc bén nhọn ấy, tuy đã làm rách toạc lớp y phục trên người lão ta, nhưng hoàn toàn không thể

làm tổm thương mảy may đến da thịt của lão. Lữ Đằng Không sau khi đáp yên đôi chân tới mặt đất, bèn xông thẳng về phía trước, trong khi ngọn Tử Kim Đao trên tay cũng nhắm ngay nhành lá rậm rạp chung quanh quét vun vút, khi chém sang trái, lúc chặt sang phải, nên mặc dù cây rừng rậm rạp, mà lão ta vẫn có thể lướt tới trước nhanh nhẹn như con cá lội trong nước.

Khi lão ta tiến tới được chừng bốn năm trượng, bỗng thấy có một bóng người thấp thoáng ở phía trước, và cũng đang hành động như lão ta, để tiếp tục lướt tới.

Lữ Đằng Không bèn cất tiếng to cười ha hả, và cùng một lúc với tiếng cười, lão ta phi thân bay vọt lên khoảng cao, rồi bắt từ trên dùng thế Thiên Đăng Địa Liệt, vung ngọn Tử Kim Đao chém thẳng xuống nghe một tiếng vút, khiến ánh thép màu tía lóe lên chói rực như một chiếc cầu vồng ở giữa khoảng không.

Đường đao ấy là một thế tuyệt học của Lữ Đằng Không, có một uy lực vô cùng đáng sợ. Dù cho là một người bằng sắt đá đi nữa, cũng chắc chắn sẽ bị chém đứt lìa ra làm đôi! Trong cơn nguy cấp, bóng người ấy

bèn nhanh nhẹn vung ngọn móc sắt đang cầm trong tay lên, để đỡ thẳng vào thế đao của Lữ Đằng Không...

Thế là, sau một tiếng xoảng, ngọn đao của Lữ Đằng Không đã chạm thẳng vào chiếc móc sắt của đối phương, khiến cái lưỡi bén của cái móc sắt, vốn đang quay về Lữ Đằng Không, đã bị áp lực của thế đao đè mạnh, nên bất thần đã quay ngược trở lại bóng người ấy.

Đồng thời, vì ngọn kình phong cuốn tới quá mạnh mẽ, nên lưỡi nhọn ấy bị hất bạt và cắm phập vào ngay đỉnh đầu của bóng đen nọ. Do đó, đối phương liền bị chết tốt dưới ngọn móc sắt trong tay của hắn ta.

Lữ Đằng Không chẳng ngờ đối phương lại quá tầm thường, không thể đỡ nổi một đường đao của mình như vậy. Do đó, lão ta không thể hối tiếc là mình đã sử dụng chân lực quá nhiều.

Nhưng Lữ Đằng Không nào biết trong cả võ lâm ngày nay, người am hiểu võ công tuy nhiều, nhưng số người có thể đỡ nổi đường đao ấy của lão ta, có lẽ chẳng vượt hơn ba mươi người.

Bởi thế, đối phương không phải là một cao thủ tuyệt đỉnh có võ công đứng hàng đầu trong giới giang hồ, thì bị chết thảm thiết như vậy là lẽ tất nhiên. Liền đó, Lữ Đằng Không nhanh nhẹn thò tay chụp xác chết, xách bổng lên xem kỹ lưỡng, thấy khuôn mặt của hắn ta đang nhuộm đỏ máu tươi, nên không làm sao nhận ra được đấy là ai nữa. Tuy nhiên, Lữ Đằng Không biết đấy cũng là một trong những nhân vật đang dòm ngó đến chiếc hộp gỗ mà mình đang lãnh áp tải.

Sau đó, Lữ Đằng Không bèn vung tay ném thẳng xác chết ấy ra, và bỗng lão ta trông thấy có một vật chi từ trong người xác chết đó rơi trở xuống mặt đất.

Bởi thế, Lữ Đằng Không bèn hối hả tràn tới một bước, rồi lấy mũi đao hất mạnh vật ấy lên, chụp gọn vào lòng bàn tay xem kỹ qua, nên sắc mặt không khỏi lộ vẻ kinh ngạc...

Thì ra đấy chính là một cái thẻ bạc, to độ bằng bàn tay, bên trên có khắc năm chữ: "Địa Hương Đường Chủ: Huỳnh". Và bề trái của tấm thẻ bạc ấy, lại có chạm một bó đuốc đang cháy đỏ rực.

Lữ Đằng Không xem qua tấm thẻ bạc ấy, lẽ tất nhiên đã hiểu đấy chính là tấm lệnh bài của mười hai Đường chủ trong phái Hoa Sơn. Như vậy, kẻ vừa bị lão ta chém chết ấy, chính là Địa Hương Đường chủ của phái này rồi.

Nếu thế, chả lẽ phái Hoa Sơn đã cho người theo dõi mình rồi chăng? Lữ Đằng Không vung tay ném bổng chiếc thẻ bạc ấy lên không, rồi lại vung đao chặt thẳng vào nó, và sau một tiếng kẻng, tấm thẻ bạc ấy đã bị hất bắn đi tít mù.

Sau đó, Lữ Đằng Không bèn nhanh nhẹn phi thân bay bổng lên, tiếp tục lướt thẳng về phía trước mặt, và chẳng mấy chốc lão ta đã gặp một con suối đang chảy róc rách giữa cánh rừng rậm rạp.

Nhưng Lữ Đằng Không chẳng hề trông thấy bóng dáng của Tây Môn Nhất Nương đâu cả, và cũng không thể đoán biết được bà ta đã bỏ đi về hướng nào.

Trong lòng của Lữ Đằng Không không ngớt nghĩ ngợi, là Địa Hương Đường chủ của phái Hoa Sơn đã xuất

hiện tại nơi này, chả lẽ người che mặt vừa rồi lại chính là Liệt Hỏa Tổ Sư, tức vị Chưởng môn của phái Hoa Sơn đấy chăng? Nhưng khi lão ta nhớ lại hình dáng của bóng người ấy, lại thấy hoàn toàn không giống nhau với Liệt Hỏa Tổ Sư của phái Hoa Sơn. Vì vị Chưởng môn phái Hoa Sơn chính là người Tây Vực, tóc đỏ như lửa, thân hình vạm vỡ to lớn, mỗi khi ra đi, dấp dáng rất uy nghi, tuyệt đối chẳng khi nào lại đi đứng một mình như vậy.

Nếu thế, Tây Môn Nhất Nương đã truy đuổi theo một nhân vật hoàn toàn không hiểu lai lịch, và chính vì vậy, cũng chắc chắn sẽ là một kẻ thù khó đối phó nhất. Do đó, Lữ Đằng Không lo ngại cho người vợ già của mình sẽ bị thiệt thòi vì cô thế chăng? Giữa lúc lão ta đang định tiếp tục phi thân lướt thẳng về phía trước để tìm Tây Môn Nhất Nương, bỗng nghe về phía bên kia bờ suối, có một người buột miệng kêu kinh ngạc rằng:

- Ồ! Và Lữ Đằng Không đã nhận ra được, đấy rõ ràng là tiếng của Tây Môn Nhất Nương, nên hối hả gọi:

- Nhất Nương, bà ở đó phải không? Bên kia bờ suối liền thấy có một bóng người di động chập chờn, và chỉ

trong thoáng chốc, là Tây Môn Nhất Nương đã xuất hiện. Bà ta lên tiếng nói:

- Ông hãy mau qua đây, xem cái chi đây này! Lữ Đằng Không trông thấy vợ mình được bình an vô sự, nên cũng tạm yên lòng. Lão ta khẽ nhún đôi chân vượt qua dòng suối, rồi buông mình đáp nhẹ xuống bên cạnh Tây Môn Nhất Nương, đưa mắt nhìn về hướng tay chỉ của bà ta, trông thấy trên một nhành tùng cổ thụ cao vút ở cạnh đấy, có một thanh đao sáng lập lòe ánh thép cắm cứng trên ấy. Do đó, Lữ Đằng Không buột miệng kêu thất thanh rằng:

- Ồ! Đấy chính là thanh đao bằng thép Miến Điện của Lân nhi.

Tiếp đó, lão ta lại bất giác kêu to rằng:

- Lân nhi! Lân nhi! Con ở đâu? Con ở đâu? Tây Môn Nhất Nương hừ một tiếng nói:

- Chắc chắn là chỉ có thanh đao ở đấy thôi, chớ nào có Lân nhi đâu đấy mà kêu? Lữ Đằng Không hết sức

thất vọng, nói:

- Phải rồi! Lân nhi nào còn sống trên dương trần này nữa! Hai người ngó mặt nhau im lặng một lúc lâu, không ai nói chi thêm nữa. Đã suốt mấy ngày qua, đây là lần thứ nhất hai vợ chồng Lữ Đằng Không lại nhắc chuyện đau lòng nhất trong đời họ.

Sự im lặng kéo dài thêm một lúc khá lâu, thì Tây Môn Nhất Nương mới cất giọng buồn bã nói:

- Bắp chân của ông làm sao thế? Lữ Đằng Không biết sở dĩ vợ mình hỏi thế, chính là có ý muốn đánh trống lảng, để mình không còn nhớ đến việc Lân nhi nữa. Vì đấy chính là một việc đau lòng nhất trong đời họ, chắc không còn việc chi đau lòng hơn nữa. Và dù cho họ là người võ công cao cường tuyệt đỉnh, nhưng đứng trên tình cảm họ vẫn biết đau xót như tất cả những bậc làm cha mẹ đã bị mất con.

Do đó, có lẽ Tây Môn Nhất Nương tự biết, nếu cứ gợi lại chuyện đau đớn ấy mãi, chắc chắn cả hai không làm sao chịu đựng nổi trước sự giày vò về tinh thần, và

chắc chắn sẽ đưa đến tình trạng vì quá đau buồn mà bị nội thương chăng.

Lữ Đằng Không hiểu thế, nên cũng vội vàng quay sang chuyện khác, nói:

- Vừa rồi, có một gã đàn ông mai phục bên dưới cánh rừng, và đã dùng một cái móc thép bén quét vào đôi chân tôi, chỉ bị thương nhẹ, chẳng hại chi cả.

Tây Môn Nhất Nương nói:

- Nếu thế, thì có lẽ kẻ ném ám khí vừa rồi cũng là người ấy chứ gì? Nhưng món ám khí của hắn ta sử dụng, rất giống loại ám khí riêng biệt của phái Hoa Sơn, có tên gọi là Ngân Hoàng Phi Tiêu.

Lữ Đằng Không nói:

- Đúng thế! Gã đàn ông ấy chính là người trong phái Hoa Sơn, và đã bị chết dưới thanh Tử Kim Đao của tôi rồi. Hắn ta là Đường chủ Địa Hương của phái ấy.

Tây Môn Nhất Nương gật đầu nói:

- Nếu thế thì hắn là Huỳnh Hán, Đường chủ Địa Hương rồi. Hắn ta từ trước đến nay vẫn sử dụng binh khí có hình dáng như một cái móc thép. Xem ra, số nhân vật của phái Hoa Sơn cũng đang theo dõi chúng ta đấy!

-oOo-

Hết chương 4

# Chương 5: Ngao Cò Trì Kéo Giằng Co Tiêu Đầu Rảnh Trí Lại Lo Đăng Trình

Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương thật ra đều có ý muốn vượt lên ngọn cây cao, để lấy thanh đao bé nhỏ bằng thép Miến Điện ấy xuống.

Nhưng vì cả hai đều sợ thấy vật lại nhớ người, khiến họ đau đớn trước cái chết thảm khốc của Lân nhi hơn, nên không ai đủ can đảm làm việc đó. Chính vì vậy, cả hai chỉ bàn bạc với nhau về những chuyện không dính dấp chi đến Lân nhi cả.

Sau đó, bỗng Tây Môn Nhất Nương cất tiếng cười khanh khách, nói:

- Xem ra, số nhân vật đang bám sát để theo dõi hành tung của chúng ta, gồm có cả hai phái chính tà, vậy chi bằng chúng ta chẳng nên đem chiếc hộp gỗ này đến Tô

Châu phủ nữa, mà trái lại, dừng yên tại nơi đây để chờ họ, rồi đặt điều kiện cho họ cùng so tài với nhau, ai thắng thì được, ai bại thì lui. Như vậy, sẽ có một cuộc tranh giành vui mắt vô cùng, và ngay đến Phi Yến Môn và Thái Cực Môn, là hai môn phái từ bấy lâu nay có mối tương quan với nhau rất sâu sắc, cũng sẽ phải ra tay tương tàn vì chiếc hộp gỗ này! Lữ Đằng Không im lặng một lúc khá lâu, mới lên tiếng nói:

- Phu nhân... Chúng ta... vượt lên ngọn cổ thụ kia, để lấy thanh đao thép Miến Điện ấy xuống, được không?
Tây Môn Nhất Nương cố giữ giọng bình tĩnh, đáp:

- Ông hãy đi lấy đi! Tuy lúc bấy giờ, trong lòng của Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương đang vô cùng xót xa buồn bã, nhưng giữa vợ chồng họ, đã chung sống suốt mấy mươi năm dài, tình cảm đậm đà khắng khít, nên người này sợ người kia đau lòng trước việc mất con, do đó, bề ngoài cả hai đều cố giữ trầm tĩnh, để đối phương không vì thế mà càng đau lòng hơn.

Lữ Đằng Không nghe thế, bèn phi thân vọt thẳng lên ngọn tòng cổ thụ, trông thấy ngọn đao thép Miến Điện

được cắm cứng trên cây, tại mũi đao còn có mang cả một tấm giấy nhỏ nữa...

Bởi thế, Lữ Đằng Không hết sức kinh dị, vội vàng thò tay giật mạnh thanh đao ra, rồi lại nhanh nhẹn đưa hai ngón tay kẹp lấy mảnh giấy, nhảy trở xuống đất, nói:

- Phu nhân, trên đầu lưỡi đao lại có cả một tấm giấy nữa đây! Tây Môn Nhất Nương bước nhanh tới, đưa mắt nhìn, thì trông thấy trên tấm giấy ấy có mấy mươi cái vòng tròn bằng mực đen, chứ tuyệt nhiên không có một chữ nào cả.

Nhưng số vòng ấy, to nhỏ đều suýt soát nhau, ngay hàng thẳng lối, chứng tỏ trên tấm giấy này trước đây đã có viết hai hàng chữ, và sau đó lại bị kẻ khác dùng mực để xóa đi thành những cái vòng tròn đen như vậy.

Lữ Đằng Không lật ngược trở ra sau, thấy mảnh giấy ấy hoàn toàn trắng bạch, không có một chữ nào khác cả.

Bởi thế, Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương

đều không khỏi sửng sờ, ngơ ngác.

Vì bao nhiêu chuyện quái dị khó hiểu xảy ra liên tiếp suốt mấy hôm nay, và tấm giấy lạ lùng này, đối với họ quả là một câu đố nan giải.

Lữ Đằng Không lật qua lật lại lưỡi đao thép Miến Điện, xem xét kỹ một lúc sau, rồi đứng trơ người ra như một pho tượng đá. Và trước mắt lão ta từ từ hiện rõ hình ảnh lanh lợi khả ái của Lữ Lân, đang cùng tập dượt võ công với lão ta tại luyện võ sảnh. Do đó, đôi khóe mắt của lão ta bất giác đã ngấn ra hai hạt lệ nóng, rồi chẳng mấy chốc sau, đôi dòng lệ già nua ấy lại tuôn trào ràn rụa lên đôi má nhăn nheo! Giữa lúc Lữ Đằng Không đang cảm thấy lòng đau như xé, thì bỗng nghe có giọng nói dịu dàng của người vợ già vọng đến bên tai rằng:

- Này ông, chúng ta nên mau lên đường thôi! Lữ Đằng Không gắng gượng ừ một tiếng, rồi ngửa mặt nhìn lên. Lão ta sau khi đưa tay chùi nước mắt, thì thấy Tây Môn Nhất Nương đang xếp kỹ tấm giấy bỏ gọn vào áo, nên cũng hối hả giắt thanh đao thép Miến Điện bé nhỏ của Lữ Lân vào lưng.

Tây Môn Nhất Nương nhìn qua Lữ Đằng Không một lượt, mỉm cười nói:

- Y phục của ông hiện giờ đã thành những mảnh vải rách cả, vậy hãy đến thị trấn trước mặt, để mua một bộ y phục mới.

Lữ Đằng Không cũng gượng cười, nói:

- Phu nhân, vừa rồi bà có đuổi theo kịp người ấy không? Tây Môn Nhất Nương đáp:

- Không đuổi kịp.

Lữ Đằng Không lại hỏi:

- Tại sao phu nhân quyết tâm truy đuổi theo hắn ta? Tây Môn Nhất Nương đáp:

- Chả lẽ vừa rồi ông không nghe lời nói của hắn ta sao? Hắn ta bảo rõ ràng, là sẽ dùng một người để đánh đổi chiếc hộp gỗ bằng gấm của ta đang áp tải kia? Lữ Đằng Không nói:

- Phải đấy, nhưng việc đó thì có quan hệ chi? Tây Môn Nhất Nương nói:

- Hắn ta đã biết chắc chắn là chúng ta không làm sao bằng lòng đưa chiếc hộp gỗ ấy ra, nhưng lại nêu điều kiện là sẽ đánh đổi bằng một người, thì đủ hiểu người ấy đối với chúng ta vô cùng quan trọng. Vì nếu chẳng thế, hắn ta đâu lại nêu ra điều kiện đó? Lữ Đằng Không lấy làm lạ, nói:

- Những người trưởng thượng của ta hiện giờ đâu còn ai nữa, tất cả đều đã qua đời, còn con cháu thì...

Mới nói đến đây, lão ta bỗng im bặt, không làm sao nói được hết lời.

Tây Môn Nhất Nương nói:

- Phải đấy, chính vì lẽ ấy nên tôi mới truy đuổi theo để hỏi rõ lại hắn. Nhưng vì thân pháp của người ấy quá nhanh nhẹn, đến mức không ai có thể tưởng tượng nổi, nên không làm sao đuổi theo kịp hắn ta. Và khi mới vừa đến nơi này, bỗng tôi lại phát giác được thanh đao bé nhỏ

bằng thép Miến Điện ấy.

Lời nói của Tây Môn Nhất Nương tuy quanh co kín đáo, nhưng Lữ Đằng Không cũng đã nhận ra được ngụ ý bà ta muốn nói gì. Do đó, Lữ Đằng Không đã hiểu được một người mà đối phương muốn mang ra đánh đổi chiếc hộp gỗ của họ, chắc chắn không ai khác hơn là Lữ Lân.

Tuy nhiên, lão ta cũng chẳng nói thẳng ra điều đó, sợ người vợ già của mình lại đau lòng. Vì xác chết không đầu của Lữ Lân đã xuất hiện tại gian phòng đá bí mật của lão ta ở thành Nam Xương, vậy người ấy làm sao lại dùng Lữ Lân để đánh đổi chiếc hộp gỗ mà lão ta đang áp tải đây được? Bởi thế, lão ta chỉ còn cách dùng lời dịu dàng để an ủi vợ rằng:

- Phu nhân, người ấy đã dòm ngó đến chiếc hộp gỗ của chúng ta, thì tôi tin chắc rằng trên đường từ đây đi đến Tô Châu phủ, hắn ta sẽ lại tìm gặp chúng ta một lần thứ hai.

Tây Môn Nhất Nương nói:

- Đúng thế, người ấy khinh công cao cường tuyệt đỉnh, hiếm thấy trong đời. Thuật khinh công của hắn ta, ngay đến thuật khinh công Quỷ Hành Không của Quỷ Thánh Thạnh Linh cũng không làm sao sánh kịp. Nhưng chẳng rõ vì lý do nào, hắn ta lại che kín cả khuôn mặt, nên không sao biết được hắn ta là ai? Lữ Đằng Không nói:

- Việc đó thực là quái dị, ngay đến tôi cũng không làm sao phán đoán được hắn ta là ai cả.

Hai người bàn bạc với nhau một lúc, thì bầu trời cũng đã bắt đầu bình minh. Do đó, cả hai không buồn trở lại để tìm hai con ngựa, mà tiếp tục nhắm hướng trước mặt phi thân lướt thẳng tới.

Suốt ngày hôm ấy, hai người chẳng hề gặp chuyện chi rắc rối xảy ra. Đêm đến, họ cùng vào khách điếm tại Quảng Đức trấn để ngủ trọ, và suốt đêm cũng chẳng có chuyện chi rắc rối. Đến sáng ngày hôm sau, họ lại tiếp tục lên đường. Vào hoàng hôn hôm ấy, họ đã đi tới biên cảnh Triết Giang. Thế là, chỉ còn một ngày đường nữa là họ sẽ đến Tô Châu phủ.

Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương đã bàn bạc kỹ với nhau, về kế hoạch trao chiếc hộp gỗ đến cho Kim Tiên Chấn Càn Khôn Hàn Tốn tại Tô Châu phủ từ trước rồi.

Họ đã có ý định, là nếu có thể tìm hiểu được mọi bí mật về chiếc hộp gỗ ấy nơi Kim Tiên Chấn Càn Khôn Hàn Tốn thì tốt, bằng không, họ cũng chẳng cần để tâm tới làm gì. Trái lại, họ sẽ cải trang giả dạng, không cho người chung quanh được biết chân diện mục của mình, rồi cả hai cùng âm thầm chia tay ra đi, một người đến núi Điểm Thương để mời vị Chưởng môn của phái này là Lăng Tiêu Yến, cùng với vị cầm đầu các cao thủ trong môn phái là Thần Thủ Kiếm Khách Khuất Lục Kỳ. Một người khác thì gấp rút trở về phái Nga My để mời các cao thủ tại gia của phái này.

Sau đó, họ sẽ cùng đến tập họp dưới chân núi Võ Di trong vòng một tháng tới đây, rồi cùng kéo lên núi để mở một trận huyết chiến với Lục Chỉ Tiên Sinh và số người của Thiết Đạc Thượng Nhân.

Ngày hôm ấy, vì họ muốn sớm đến Tô Châu, nên đã

chọn đường tắt trong núi rừng để đi cho được nhanh hơn. Vùng ấy chính là miền bắc Triết Giang, núi non chập trùng khắp nơi nơi. Khi vào giữa trưa, họ đã vượt qua ngọn Bách Trượng Phong, và đến hoàng hôn thì đã tới Đông Thiên Mục.

Như vậy, chỉ cần họ đến được Tây Thiên Mục, thì đường đi sẽ trở nên bằng phẳng, vì nơi ấy đã rất gần Thái Hồ. Khi đến Thái Hồ, họ chỉ còn có nửa ngày đường nữa là đến được Tô Châu phủ.

Khi hai người đến vùng Đông Thiên Mục, và đi tới mới được non một dặm đường, bỗng trông thấy bên cạnh một dòng suối trong, có một gã đàn ông to béo đang nằm ngủ ngon lành. Gã đàn ông ấy nằm gối đầu lên một gánh đá nặng nề, nhưng xem có vẻ bình thản như nằm trên giường êm ấm.

Khi Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương thấy rõ đối phương chính là Phán Tiên Từ Lưu Bản, thì không khỏi giật mình. Cùng một lúc ấy, Từ Lưu Bản cũng đã đứng phắt dậy, cất tiếng cười ha hả, nói:

- Quả hai ông bà đã đi theo con đường này, đúng như mọi sự phán đoán của tôi.

Tây Môn Nhất Nương cất giọng lạnh lùng, nói:

- Tôi đi theo con đường này thì có sao không? Từ Lưu Bản cất tiếng cười vui vẻ, nói:

- Này Tây Môn Nhất Nương, song kiếm của bà khắp trong võ lâm ai ai cũng biết tiếng, do đó, Từ mỗ vốn không có ý muốn lãnh giáo làm gì. Nhưng nếu bà quyết lòng chỉ dạy, tất Từ mỗ phải cung nghênh vậy! Tây Môn Nhất Nương biết Từ Lưu Bản không phải là một nhân vật dễ trêu chọc, nên nhất thời cũng kiêng dè không dám gây sự với hắn ta, mà chỉ cười nhạt nói:

- Từ trước đến nay, Thái Cực Môn được ai nấy xem là một danh môn chính phái, thế chẳng ngờ Chưởng môn nhân ngày hôm nay lại làm những chuyện hèn hạ như thế này.

Từ Lưu Bản nói:

- Tôi có làm việc chi gọi là hèn hạ đâu? Có lẽ tôi ở

đây đón đường nhị vị, thì chắc chắn sẽ có lợi cho nhị vị hơn. Vì nếu nhị vị tiếp tục đi về phía trước, thì gặp ông bạn ở Tây Thiên Mục ấy, còn sẽ rắc rối nhiều.

Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương đều biết đối phương bảo "ông bạn ở Tây Thiên Mục" ấy là ai rồi, nên trong lòng không khỏi hết sức băn khoăn, lo lắng.

Lữ Đằng Không nói:

- Ngay đến ông ấy cũng có ý muốn can dự vào chuyện riêng của chúng tôi nữa hay sao? Từ Lưu Bản gật đầu, định lên tiếng trả lời, thì bất thần nghe từ hướng tây có một giọng gào to rất quái dị vọng đến bên tai. Do đó, sắc mặt của Từ Lưu Bản không khỏi biến hẳn, nói:

- Hãy mau nhảy qua bên kia bờ suối.

Nói dứt lời, lão ta điểm nhẹ đôi chân, phi thân bay thẳng qua bờ suối bên kia.

Trong khi Từ Lưu Bản nhảy ngang qua dòng suối thì trong tay vẫn mang theo gánh đá nặng nề. Khi ông ta đáp yên đôi chân xuống đất, liền quay mặt nhìn lại, trông

thấy Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương vẫn đứng yên một nơi không nhúc nhích, thì trên lớp da thịt béo trắng của ông ta toát ướt mồ hôi lạnh, nói:

- Tại sao nhị vị chưa chịu sang bên này? Lữ Đằng Không nghe tiếng gào quái dị ấy, cười không ra cười, khóc không ra khóc, khiến ai nghe cũng phải bắt nổi da gà, tựa hồ chẳng phải là tiếng của con người, mà dường như là tiếng của một loài nhạc khí chi tấu nên, quái dị không thể tả, trong lòng đã biết chuyện chi đang xảy ra rồi.

Do đó, Lữ Đằng Không bèn cất tiếng cười nhạt, nói:

- Sang bên kia bờ suối thì gặp cướp, ở bên này bờ suối thì gặp côn đồ, vậy thử hỏi chúng tôi sang bên ấy để làm gì? Từ Lưu Bản cuống quýt, nói:

- Lữ Tổng tiêu đầu, dầu sao với tôi nhị vị vẫn được nhiều điều dễ dàng hơn. Hơn nữa, tôi nào phải là trộm cướp đâu? Người bạn ấy một khi đến nơi, thì thử hỏi còn có lý do chi để biện bác với hắn ta được nữa? Giữa lúc đôi bên còn đang nói chuyện với nhau, thì tiếng gào quái

dị ấy cứ mỗi lúc nghe lại càng quái dị hơn! Tây Môn Nhất Nương như có một ý nghĩ chi trong lòng, lên tiếng nói:

- Thôi, cũng được! Chúng ta hãy cùng nhảy sang bên kia bờ suối vậy.

Nói đoạn, Tây Môn Nhất Nương và Lữ Đằng Không liền cùng phi thân bay vọt sang bên kia bờ suối. Do đó, Từ Lưu Bản cảm thấy trong lòng như được nhẹ nhõm đi.

Sau khi Tây Môn Nhất Nương và Lữ Đằng Không vượt sang đến bờ suối phía đông, và quay mặt nhìn trở lại bờ suối phía tây, thì đã thấy có một người đang đứng sững. Người ấy có thân hình thực to, mình mặc một chiếc áo dài xanh, tà áo không ngớt tung bay theo chiều gió, có vẻ nhàn tản phong lưu vô cùng.

Nhưng trên vạt áo phía trái của người ấy, có thêu một chiếc đầu lâu bằng kim tuyến, không ngớt chiếu lập lòe ánh sáng mặt trời, nên ai nhìn vào, đều có cảm giác hắn ta là một nhân vật hung ác và gian manh.

Xem về tuổi tác, người ấy chỉ trên dưới bốn mươi, diện mạo đoan trang, duy có hai tia mắt là tràn đầy vẻ dâm tà, hung ác. Khi hắn ta đưa chân bước đến sát bờ suối, liền lấy bộ như định phi thân nhảy ngang qua.

Bởi thế, Phán Tiên Từ Lưu Bản bèn lên tiếng nói:

- Bằng hữu, chúng ta đã định rõ ranh giới, và đã giao kết là giữa Đông Thiên Mục và Tây Thiên Mục không hề xâm phạm lẫn nhau, vậy chả lẽ bằng hữu lại nuốt lời hứa ấy rồi hay sao? Người đàn ông đó cất tiếng cười hô hố, nói:

- Gã béo họ Từ kia, trong một trường hợp bất đắc dĩ người ta quên đi lời hứa một lần, chắc cũng chẳng có chi là quan trọng.

Từ Lưu Bản biến hẳn sắc mặt, xách bổng gánh đá nặng nề lên, nói:

- Trước đây, chúng ta đã vỗ tay để thề, là đôi bên không được vượt qua ranh giới của nhau để gây sự, nếu giờ đây bằng hữu nuốt lời hứa ấy, thì chả lẽ tôi lại sợ

bằng hữu hay sao? Người đàn ông đó lại cất tiếng cười hô hố, nói:

- Phải rồi, tôi dù có vượt ranh giới, nhưng không gây sự là được, chả lẽ dòng suối này tôi không được phép bước sang hay sao? Từ Lưu Bản đưa mắt nhìn về phía Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương một lượt, rồi bỗng nhảy lui ra sau độ một trượng, nói:

- Nhị vị này đã là khách quý của Đông Thiên Mục tôi, vậy nếu ông bạn có ý định gì về họ, thì xin mau nói thẳng ra là hơn.

Người ấy buột miệng úy lên một tiếng. Nhưng cùng một lúc đó, thân người hắn ta cũng đã bay vọt lên, rồi điểm nhẹ đôi chân lên mặt nước, tiếp tục lướt thẳng sang bên này bờ suối, nhẹ nhàng như một con chim én, khiến ai nấy đều không kịp trông thấy rõ đối phương hành động như thế nào. Sau khi bước đến nơi, người ấy bèn lên tiếng nói tiếp:

- Gã béo họ Từ kia, tại sao ông lại biết được ý muốn của tôi thế? Qua giọng nói của hắn ta, chứng tỏ hắn ta

thật sự muốn xuống tay đối với Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương.

Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương thấy vậy đều cùng mỉm một nụ cười lạnh lùng, đưa chân tránh sang một bên.

Từ Lưu Bản trông thấy thế, sắc mặt có vẻ vô cùng căng thẳng. Ông ta chờ cho người ấy đứng yên đôi chân, bèn lên tiếng hừ một lượt, nói:

- Ông bạn thật sự muốn ra tay đánh nhau với họ hay sao? Người ấy quay về Từ Lưu Bản mỉm cười một lượt, rồi lại nhìn sang Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương, cúi đầu thi lễ, nói:

- Từ bấy lâu nay, tại hạ nghe tên tuổi của Lữ tiêu đầu nổi vang như sấm, nhưng mãi đến ngày hôm nay mới được gặp mặt nhau, quả là quá muộn! Lữ Đằng Không biết hắn ta là một nhân vật tâm địa vô cùng sâu hiểm, không có việc chi mà lại không dám làm. Ngay đến Phán Tiên Từ Lưu Bản, là Chưởng môn của Thái Cực Môn, thế mà thấy đối phương xâm nhập vào vùng Đông Thiên

Mục, tức một nơi hiểm yếu của Thái Cực Môn vẫn tỏ ra kiêng dè. Như vậy, dù cho vợ chồng của ông ta không phải sợ hãi chi trước hắn, nhưng nếu gây sự ra thì chắc chắn khó bề tiếp tục hành trình. Do đó, khi ông ta thấy đối phương đã có thái độ khách sáo với mình, vậy tại sao mình không tỏ ra khách sáo với đối phương. Bởi thế, Lữ Đằng Không bèn đáp lễ, nói:

- Chả dám! Chả dám! Các hạ là người tên tuổi vang lừng, mới đúng là một bậc vô song trong thiên hạ! Sắc mặt người ấy khẽ biến đổi, hạ giọng nói:

- Chả lẽ Lữ Tổng tiêu đầu lại biết rõ tánh danh của tôi hay sao? Lữ Đằng Không nói:

- Tánh danh của các hạ, lẽ cố nhiên tại hạ hoàn toàn không được biết, nhưng trong võ lâm khi nhắc đến ba tiếng Kim Cô Lâu, thì có ai không biết? Người ấy cất tiếng cười hô hố, nói:

- Té ra là thế, nếu giữa chúng mình đã là người đồng thanh tương ứng, thì hôm nay tại hạ có một điều yêu cầu bất đắc dĩ, vậy chẳng hay các hạ có nỡ chối từ không?

Lữ Đằng Không chưa kịp đáp lời, thì Tây Môn Nhất Nương đã gằn giọng nói:

- Kim Cô Lâu! Ông đã biết đấy là một điều yêu cầu bất đắc dĩ, tức một việc mà người ta không vui lòng lắm, vậy thử hỏi còn bắt buộc người ta phải trả lời làm gì? Kim Cô Lâu cất tiếng cười nhạt, nói:

- Chả lẽ ngay đến việc trình bày ý kiến của mình, Lữ phu nhân cũng không cho phép nữa hay sao? Tây Môn Nhất Nương và Lữ Đằng Không nhất loạt thối lui ra sau hai bước, nói:

- Nếu thế, các hạ hãy nói ra nghe thử coi nào? Kim Cô Lâu nói:

- Nghe lời đồn đãi của mọi người, hiện nay Lữ Tổng tiêu đầu rời khỏi thành Nam Xương ra đi, chính là để áp tải một món vật vô cùng quan trọng đến Tô Châu. Và món vật ấy có tương quan rất lớn tới tại hạ, do đó, tại hạ muốn hỏi nơi nhị vị đôi điều, chẳng rõ nhị vị có vui lòng giải đáp hay không? Tây Môn Nhất Nương lúc nào cũng tỏ ra tế nhị hơn Lữ Đằng Không, nên vừa nghe qua lời

nói ấy, đã thầm nghĩ: "Người này không tên không tuổi, mà nhân vật giang hồ chỉ dựa vào chiếc đầu lâu màu vàng thêu trên vạt áo phía trái của hắn ta, gọi hắn là Kim Cô Lâu mà thôi. Đại phàm những cao thủ trong võ lâm, ai nấy cũng đều được biết lai lịch và sư môn của họ cả. Chỉ riêng có gã Kim Cô Lâu này, thân thế thực hoàn toàn bí mật. Đấy là một chuyện lạ.

Năm năm về trước, trong võ lâm chẳng hề có ai được biết về người này, nhưng chỉ mới vào mùa thu trước đây ít lâu, hắn ta đã ra tay đánh trọng thương Hoắc Thị Thất Hổ, là những nhân vật tên tuổi lẫy lừng trong phe hắc đạo tại quan lộ Cam Lương. Và sau đó ba hôm, hắn ta lại đánh trọng thương Ngân Thương Trần Tổ Trạch ở Lan Châu nữa. Chính vì thế, Trần Tổ Trạch đã bị gãy cả hai giò, đành phải lui ra khỏi võ lâm không còn hoạt động được nữa.

Chỉ trong vòng có hai hôm, mà hắn ta đã đánh bại tám cao thủ trong hai phe chính tà, nên hắn ta càng trở thành là một nhân vật thần bí khó hiểu hơn.

Tiếp đó, hắn ta lại tiếp tục đi theo quan lộ Cam

Lương, thẳng tiến về phía nam. Dọc đường hễ gặp nhân vật võ lâm nào, là hắn ra tay đối địch đánh nhau, và nhất nhất đều bị hắn ta đánh bại tất cả. Do đó, chỉ trong vòng nửa năm, là tên tuổi của hắn đã vang dội khắp nơi nơi.

Nhưng sau khi đến Tây Thiên Mục, thì chỉ còn nghe hắn đã gây sự tranh chấp với Thái Cực Môn mấy lần, rồi sau đó vắng bặt chẳng còn tin tức chi nữa.

Trong lòng của Tây Môn Nhất Nương vốn đang băn khoăn nghi ngờ về chiếc hộp gỗ mà hai vợ chồng bà ta lãnh áp tải, và mãi cho đến bây giờ, bà ta vẫn chẳng được biết trong chiếc hộp gỗ ấy đựng thứ chi.

Do đó, khi nghe nhân vật thần bí kia bảo món bảo vật ấy có liên quan với hắn, trong lòng bà ta không khỏi có ý nghĩ là có lẽ đối phương đã biết đây là vật chi rồi chăng? Hoặc giả đối phương đã biết lai lịch của gã đàn ông mang món hàng ấy đến và tự xưng là Tề Phúc nọ? Bởi thế, Tây Môn Nhất Nương bèn cười tự nhiên, nói:

- Đáng lý các hạ hỏi, chúng tôi phải thành thật giãi bày. Nhưng vì việc này ngay đến chúng tôi cũng mù

mờ, không biết mình đang lãnh áp tải vật ấy là vật chi cả! Kim Cô Lâu cũng cất tiếng cười, nói:

- Lữ phu nhân, việc ấy là một việc dễ dàng nhất trên đời này, vì chỉ cần mở nó ra xem, thì chẳng phải tự nhiên hiểu rõ hay sao? Sắc mặt Tây Môn Nhất Nương không khỏi biến sắc, nói:

- Lời nói ấy của các hạ không khỏi quá đáng hay sao? Vì chúng tôi đã hứa với người chủ là áp tải vật ấy đến Tô Châu, vậy đâu có lý nào dọc đường lại tự tiện mở ra xem như vậy? Kim Cô Lâu bỗng cất tiếng than dài một lượt, nói:

- Nếu nhị vị quá cố chấp như thế, tại hạ đành phải đắc tội rồi! Vừa nói, hắn ta vừa khẽ nhún đôi chân, khiến chiếc đầu lâu thêu trên áo cũng theo đó khẽ rung động. Vì vậy, diện mạo vốn rất đoan trang của hắn ta, đã vì chiếc đầu lâu màu vàng chớp lập lòe ấy, làm cho hóa thành một con người sâu hiểm và gian manh không tả xiết! Lữ Đằng Không cười lạnh lùng, nói:

- Trong chiếc hộp gỗ ấy, tôi không rõ có đựng một

vật quý báu chi mà tất cả quần hùng trong võ lâm đều dòm ngó. Nhưng nếu các hạ giờ đây muốn ra tay chỉ giáo, thì xin các hạ cứ việc đánh trước đi nào? Nói đoạn, Lữ Đằng Không bèn đưa chân bước ngang, rồi rùn thấp thủ bộ theo thế tọa mã, đôi hàm râu bạc không ngớt bay phất phơ, đôi chân vững vàng như một quả núi, trông uy nghi đáng sợ.

Kim Cô Lâu buột miệng than rằng:

- Ai nấy đều đồn đãi Lữ Tổng tiêu đầu là một nhân vật số một trong nhóm đệ tử tại gia của phái Nga My, quả danh bất hư truyền.

Vừa nói, hắn ta vừa thong thả đưa chân bước tới trước. Nhưng hắn ta chỉ mới bước được hai bước, bất thần bên cạnh đấy lại có một luồng kình phong dấy động ào ào, vì gánh đá xanh của Từ Lưu Bản, đã được ông vung lên, chặn ngang trước mặt Kim Cô Lâu, không cho đối phương tiến bước. Do đó, mớ thịt nặng nề trên người của Từ Lưu Bản cũng không ngớt rung rinh. Ông ta quát to rằng:

- Bằng hữu, ông bạn thật sự muốn gây sự đánh nhau tại vùng đất Đông Thiên Mục này chăng? Tôi không cho phép ông bạn hành động như vậy! Kim Cô Lâu nói:

- Cũng được, nếu thế thì ta sẽ đánh đuổi ngươi trước! Câu nói vừa dứt, thì Kim Cô Lâu đã nhanh nhẹn vung tay ra, nhằm thẳng vào gánh đá của Từ Lưu Bản.

Từ Lưu Bản quát to lên một tiếng như sấm động tháng ba, trong khi đôi tay cũng đã nhanh nhẹn vung ra, đỡ mạnh gánh đá trở lên.

Trong thế đỡ ấy của Từ Lưu Bản, đã được ông ta vận dụng Thái Cực Chân Khí đến bảy phần mười sức mạnh trong người, có mục đích đối kháng lại với sức đè xuống của Kim Cô Lâu.

Nhưng bàn tay đang đè lên gánh đá ấy của Kim Cô Lâu vẫn không hề buông ra. Duy chỉ có điều là sắc mặt của hắn ta từ trắng trẻo đã trở thành đỏ hồng, và chỉ cần nhìn qua, cũng biết hắn ta đang vận dụng nội công để chống trả với Thái Cực Chân Khí của Từ Lưu Bản.

Bởi thế, mặt đá nơi hai người đang đứng, không ngớt chuyển nghe răng rắc, và chẳng mấy chốc sau, số đá vụn chung quanh bờ suối, đều bị họ giẫm nát thành bột! Lữ Đằng Không và Tây Nương Nhất Môn đều là những nhân vật rất có kinh nghiệm giang hồ, nên vừa nhìn qua là đã biết ngay hai đối phương tuy đứng cách nhau một cái gánh đá, nhưng đang bắt đầu đấu nội lực với nhau, và chắc chắn họ không thể nào phân thắng bại trong chốc lát được. Do đó, nếu hai người không bỏ chạy đi thì còn đợi chừng nào? Tây Môn Nhất Nương cất tiếng cười dài, nói:

- Xin nhị vị hãy ở lại đây thong thả so tài với nhau, còn chúng tôi không thể hầu được nữa.

Vừa nói, cả hai vừa sử dụng thân pháp bay vọt qua khỏi mặt suối rộng ngoài hai trượng, và chỉ trong nháy mắt, là đã lướt được sang đến bờ suối kia.

Khi hai người buông chân đáp yên xuống mặt đất, và đang định phi thân lướt thẳng tới trước, thì bỗng nghe Kim Cô Lâu cất tiếng gào to inh ỏi. Tiếng gào của hắn ta nghe chẳng phải là tiếng khóc, mà cũng chẳng giống

tiếng cười, quái dị không thể tả. Đồng thời, lại nghe tiếp theo đó có một tiếng bốp vang lên...

Bởi thế, Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương đều quay đầu nhìn lại, thì thấy gánh đá xanh của Từ Lưu Bản, vốn hai đầu đều có một tảng đá khổng lồ, to như một cái cối xay bột, đường kính rộng ngoài hai thước mộc, chính giữa dùng một cây sắt lớn để làm đòn gánh.

Thế mà, giờ đây chiếc đòn gánh sắt ấy đã cong, đồng thời, một tảng đá khổng lồ cũng bị vỡ ra làm năm bảy mảnh.

Tảng đá bị vỡ ấy, chính là tảng đá mà Kim Cô Lâu đã đè tay lên.

Liền đó, Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương bỗng lại trông thấy Kim Cô Lâu bất thần bay vọt thẳng lên khoảng không, trông chẳng khác nào một con chim én.

Qua sự diễn biến đột ngột đó, đã làm cho Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương đều kinh hoàng ngơ

ngác. Vì một khi hai cao thủ đấu nội lực với nhau, nếu chưa thể phân thắng bại, thì rất khó bề dang ra xa nhau, và nếu kẻ nào thu nội lực trở về để lui trước, chắc chắn kẻ ấy sẽ bị thiệt hại nặng nề ngay.

Thế nhưng giờ đây Kim Cô Lâu chẳng hiểu đã dùng biện pháp chi, mà lại bất thần bỏ dở cuộc đấu nội lực, để phi thân bay vọt lên khoảng không một cách dễ dàng? Lúc ấy, sắc mặt của Từ Lưu Bản đang tràn đầy vẻ tức giận, quát to rằng:

- Chớ nên bỏ chạy! Kim Cô Lâu sau khi thoát ra khỏi sự giằng co với đối phương, liền nhắm phía bờ suối bên kia lướt thẳng tới, thân pháp hết sức nhanh nhẹn.

Nhưng Từ Lưu Bản đã kịp thời phi thân lướt theo, và thân pháp còn nhanh hơn cả gã Kim Cô Lâu nữa. Bởi thế, chỉ trong nháy mắt sau, ai nấy trông thấy dòng suối bắn nước lên tung tóe vì Từ Lưu Bản đã buông mình rơi xuống, đứng sững giữa con suối ấy. Đồng thời, hai tay ông ta vung mạnh gánh đá xanh lên, rồi nhằm ngay thân người của Kim Cô Lâu lúc ấy hãy còn bay lơ lửng trên không quét tới nghe một tiếng vút, đi đôi với một luồng

kình lực như xô bạt được cả núi đồi.

Kim Cô Lâu cất giọng ngạo nghễ cười dài không ngớt, và giữa lúc thân hình hắn ta còn đang bay lơ lửng trên không, bất thần lại vận dụng chân lực, bay vọt thêm lên cao năm thước nữa.

Đáng lý thân hình của Kim Cô Lâu bay vọt được lên cao, thì gánh đá xanh khổng lồ của Từ Lưu Bản sẽ không làm sao đánh trúng hắn ta được. Nhưng vì thế võ ấy của Từ Lưu Bản, chính là thế Điên Đảo Càn Khôn, đồng thời lại được sử dụng toàn bộ Thái Cực Chân Khí thượng thặng trong người, dồn đầy vào gánh đá xanh ấy, nên mặc dù gánh đá xanh không thể đánh trúng được Kim Cô Lâu, song một luồng cuồng phong hết sức khủng khiếp, đã cuốn tới ầm ầm, trông thực vô cùng kinh sợ.

Bởi thế, thân người của Kim Cô Lâu đang bay lơ lửng giữa khoảng không, khó bề vận dụng chân lực để đối kháng, nên đã bị luồng cuồng phong đó đẩy lui thân người trở ra sau mấy bước.

Giữa lúc vô cùng nguy cấp, Kim Cô Lâu đã vung chưởng quét tới để đỡ thẳng vào luồng Thái Cực Chân Khí của Từ Lưu Bản, nhưng vẫn bị đẩy lui ba trượng, và rơi trở về bờ suối phía đông, không làm sao nhảy qua bên bờ phía tây được.

Mục đích của Từ Lưu Bản là muốn ngăn chặn không cho đối phương lướt khỏi bờ suối phía đông, và khi thấy hành động của mình đã đoạt được mục đích, nên cất tiếng cười to ha hả, khiến mớ thịt nặng nề trên người ông lại không ngớt rung rinh, nói:

- Bằng hữu, chớ mong chi nhảy khỏi con suối này được! Kim Cô Lâu cười, nói:

- Gã béo họ Từ kia! Ngươi hãy đứng yên giữa dòng suối ấy mà giữ, riêng ta không còn thời giờ để hầu nữa! Từ Lưu Bản nghe thế, không khỏi giật mình, nói:

- Ông bạn định đi đâu? Kim Cô Lâu cất giọng ngạo nghễ cười ha hả, đáp:

- Ở tại Song Trụ Phong, chẳng phải là nơi sẵn sàng

chờ đón ta sát phạt hay sao? Song Trụ Phong chính là một địa điểm trọng yếu nhất của Thái Cực Môn, vì đệ tử ba đời của Từ Lưu Bản, gồm cả bảy tám mươi người đều tập trung ở tại Song Trụ Phong cả. Do đó, Kim Cô Lâu cho biết là sẽ xâm nhập vào Song Trụ Phong, tức là có ý bảo, hắn ta sẽ tới đấy tàn sát môn hạ của Từ Lưu Bản.

Hơn nữa, Từ Lưu Bản tự biết là trong Thái Cực Môn, chỉ có mình là đủ sức đánh cầm đồng với đối phương, còn thì tất cả môn hạ của ông ta, ngay như hai tên đệ tử kế nghiệp, võ công cao cường nhất, cũng không thể nào đối địch nổi với Kim Cô Lâu. Như vậy, nếu để hắn ta xâm nhập vào Song Trụ Phong ra tay sát phạt, thì chỉ e rằng Thái Cực Môn đành phải tan rã, không làm sao ngóc đầu lên được nữa.

Chính vì vậy, nên trong lòng của Từ Lưu Bản hết sức cuống quýt. Tuy nhiên, ngoài mặt ông ta vẫn giữ vẽ điềm nhiên, cất giọng lạnh lùng cười khanh khách, nói:

- Nếu Song Trụ Phong là nơi để cho mọi người mặc tình ra vào, thì Thái Cực Môn đâu còn chỗ đứng trên võ lâm này nữa? Kim Cô Lâu nói:

- Nếu thế, thì gã béo họ Từ ngươi dám để mặc cho ta xâm nhập, không ngăn chặn hay chăng? Từ Lưu Bản đáp:

- Được rồi! Ông bạn cứ đi lên Song Trụ Phong, còn ta sẽ đến Tây Thiên Mục, hầu thăm viếng tôn giá một lần vậy.

Kim Cô Lâu nghe qua lời nói ấy, sắc mặt không khỏi biến hẳn, gằn giọng nói:

- Gã béo họ Từ kia! Lời nói ấy của ngươi là thực hay chơi? Từ Lưu Bản nghe thế, trong lòng không khỏi hết sức hoang mang, nghi ngờ. Vì đối với một nhân vật mà hành động cho đến lai lịch đều vô cùng thần bí như Kim Cô Lâu, thì ông ta lúc nào cũng muốn tìm hiểu những bí mật chung quanh hắn ta là kẻ đang ở sát nách mình.

Nhưng từ trước đến nay, Từ Lưu Bản vẫn không làm thế nào tìm hiểu được chi về hắn ta cả.

Kể từ lúc Kim Cô Lâu đến ở tại vùng núi này, thì hai bên đã gây sự đánh nhau mấy lần, nhưng đều bất phân

thắng bại. Vì thế, nên đôi bên mới giảng hòa và lấy dòng suối nơi đây làm ranh giới, hứa hẹn sẽ bất tương xâm phạm, và suốt mấy mươi năm qua mọi việc đều được yên lành, mãi cho đến ngày hôm nay mới lại bắt đầu gây ra điều rắc rối.

Từ Lưu Bản thấy Kim Cô Lâu vừa nghe mình sẽ xâm nhập nơi cư trú của hắn ta, thì sắc mặt lộ vẻ kinh hoàng sợ hãi nên trong lòng hết sức lấy làm lạ. Do đó, ông ta cất tiếng cười nhạt, nói:

- Nếu ông bạn muốn xâm nhập Song Trụ Phong, lẽ cố nhiên tôi cũng phải đến tôn xá, gọi là bánh sáp đi bánh quy lại.

Kim Cô Lâu cất tiếng cười ngạo nghễ, rồi bất thần lao thoáng về phía Từ Lưu Bản. Thân pháp của hắn ta nhanh nhẹn đến mức không ai tưởng tượng nổi. Và khi hắn ta tràn đến sát bên cạnh bờ suối, liền vung chưởng lên nhắm quét thẳng vào giữa dòng suối, nơi có Từ Lưu Bản đang đứng.

Tức thì, nước suối bị luồng chưởng phong mãnh liệt

quét bắn đi, gió mạnh cuốn tới ầm ầm, nhắm ngay thân người của Từ Lưu Bản công tới.

Kim Cô Lâu vừa đánh ra thế chưởng thứ nhất, rồi lại nhanh nhẹn bồi thêm một thế chưởng thứ hai, với mục đích khiến đối phương không trở tay kịp. Do đó, những bựng nước trắng xóa lại bắn lên nơi nơi, đồng thời, những viên đá tròn to bằng trứng ngỗng ở dưới lòng suối, cũng bị chưởng lực cuốn tung lên, bay vèo vèo, rồi bắn từ trên cao giáng ồ ạt trở xuống đầu Từ Lưu Bản! Từ lúc Kim Cô Lâu tràn người tới sát bên bờ suối, cho đến lúc hắn ta đánh dồn dập hai thế chưởng, làm cho bọt nước và đá vụn cuốn ồ ạt về phía Từ Lưu Bản, chẳng qua chỉ trong một khoảng thời gian nháy mắt mà thôi.

Nhưng Từ Lưu Bản tuyệt nhiên không hề để ý chi những mảnh đá vụn đang bắn về phía mình, dõng dạc đưa chân tràn về phía bờ suối, nơi Kim Cô Lâu đang đứng.

Lúc bấy giờ, khắp trong người của Từ Lưu Bản, đã được vận dụng Thái Cực Chân Khí che chở, nên những mảnh đá vụn chạm thẳng vào người ông ta, đều bị hất đi

khắp bốn phía.

Riêng Kim Cô Lâu vốn muốn thừa cơ hội ấy, nhảy chồm qua bên kia bờ suối, nhưng đã bị Từ Lưu Bản kịp thời quát to, và vung gánh đá nặng nề quét tới chận mất lối tiến.

Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương vừa xem đến đây, thì cũng đưa mắt nhìn nhau một lượt. Tây Môn Nhất Nương hạ giọng nói:

- Chúng ta hãy đi thôi! Lữ Đằng Không khẽ gật đầu, thế là cả hai âm thầm tiếp tục bước đi thẳng, giữa lúc Kim Cô Lâu và Từ Lưu Bản vẫn còn đánh giằng co với nhau.

Việc Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương bỏ đi, cả Kim Cô Lâu và Từ Lưu Bản đều trông thấy rõ ràng, nhưng cả hai đều không làm cách nào truy đuổi theo họ được.

Vì Từ Lưu Bản nếu bỏ rơi Kim Cô Lâu lại đấy để lo truy đuổi theo vợ chồng Lữ Đằng Không, chắc chắn đối

phương cũng sẽ truy đuổi theo, và do đó lại phải đánh nhau nữa. Đồng thời, Từ Lưu Bản cũng sợ đối phương có phục binh bên bờ suối phía tây. Riêng Kim Cô Lâu, thì lại càng không thể truy đuổi theo vợ chồng của Lữ Đằng Không được, vì hắn ta đang bị Từ Lưu Bản vung gánh đá nặng nề, chặn mất lối đi, không làm sao vượt khỏi được dòng suối.

Chính vì thế, nên cả hai liền giương tròn xoe đôi mắt, nhìn chòng chọc vào bóng của Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương càng chạy càng xa dần. Và chẳng mấy chốc sau thì cả hai đã lẩn khuất giữa núi rừng chập trùng.

Kim Cô Lâu không ngớt cất tiếng cười lạnh lùng, nói:

- Gã béo họ Từ kia, giữa ngươi với ta không làm sao cùng sống chung được nữa rồi! Từ Lưu Bản cũng biết, khi đã gây sự đánh nhau như vầy, tất nhiên là đôi bên đã trở thành cừu địch không đợi trời chung. Do đó, ông ta liền cất tiếng hú dài, khiến âm thanh bay lâng lâng ở giữa khoảng không, rồi truyền ra tận núi đồi xa tít. Khi tiếng hú vừa dứt, Từ Lưu Bản liền lên tiếng nói:

- Đúng thế, giữa đôi bên quả không làm sao cùng chung sống được nữa! Sắc mặt của Kim Cô Lâu trở thành âm u lạnh lùng, nói:

- Gã béo họ Từ kia, bộ ngươi tưởng ta đây thật sự sợ Thái Cực Môn của ngươi hay sao? Ta nói thật, nếu chẳng phải vì ta có lòng hiếu sinh, thì Thái Cực Môn của các ngươi đã diệt vong từ lâu rồi! Từ Lưu Bản cũng cất giọng lạnh lùng nói:

- Hiện giờ, nếu ông bạn muốn ra tay sát phạt, thì vẫn còn chưa muộn kia mà! Kim Cô Lâu cất tiếng to cười ha hả, đưa chân bước tới và đã bước thẳng xuống dòng suối.

Dòng suối ấy, sâu độ chừng hai thước mộc, nên đôi bên chỉ đứng ngập quá gối mà thôi.

Từ Lưu Bản trông thấy đối phương tràn tới, liền nhanh nhẹn vung gánh đá nặng nề lên, dùng thế Kiên Đảm Nhật Nguyệt đánh thẳng ra vun vút, gây thành hai đóa Như Ý Hoa màu xám, gió rít ào ào, nhắm ngay đôi vai phải và trái của Kim Cô Lâu giáng xuống! Kim Cô

Lâu quát lên một tiếng to, trong khi cánh tay trái đã vung ra nhanh như chớp, giương thẳng năm ngón như những chiếc móc sắt, nhắm ngay gánh đá của Từ Lưu Bản chụp tới...

Gánh đá của Từ Lưu Bản vốn đang bắt từ trên cao sa xuống, nhanh chẳng thua chi gió hốt, sức mạnh như núi đổi sụp đổ, trong khi đó Kim Cô Lâu muốn dùng đơn chưởng bằng xương bằng thịt của mình để chụp lấy gánh đá quét tới mạnh có hàng ngàn cân ấy, quả là một chuyện không thể làm sao thực hiện được.

Từ Lưu Bản trông thấy đối phương thò tay chụp tới, liền vận dụng thêm Thái Cực Chân Khí, tràn nhanh đôi chân, xô thẳng gánh đá về phía trước, khiến cho dòng nước bị hất bay tung tóe, đi đôi với một luồng kình phong mãnh liệt, nhắm giáng thẳng vào người đối phương.

Nhưng bàn tay của Kim Cô Lâu bất thần hạ thấp xuống, trong khi năm ngón vẫn giương thẳng như năm chiếc móc, đổi hướng chụp về phía người Từ Lưu Bản.

Thế võ ấy, mới xem qua vô cùng thần kỳ, nhưng kỳ thực thì lại kém sáng suốt.

Vì mặc dù bàn tay của Kim Cô Lâu đã bỏ rơi không nhắm chụp thẳng vào gánh đá của Từ Lưu Bản nữa, mà trái lại diễn biến thế võ chụp thẳng vào lồng ngực của đối phương, song vẫn không làm sao tránh được hai gánh đá xanh sẽ giáng trúng mình, trước khi mình gây được thương tích cho kẻ địch. Như vậy, là mình đã thiệt hại to.

Từ Lưu Bản đang nghĩ thế, nên cất tiếng cười ha hả, đinh ninh rằng đối phương chắc chắn sẽ bị đánh bại...

Nhưng khi gánh đá của Từ Lưu Bản quét tới mặc dù đã đánh trúng vào đôi vai của gã Kim Cô Lâu nghe một tiếng phình to, song..

Với thế đánh ấy, chắc chắn có sức mạnh đến ngoài ngàn cân, nên dù gã Kim Cô Lâu không ngã ra chết tức khắc, ắt cũng sẽ bị trọng thương...! Nhưng nào ngờ đâu, gánh đá nặng nề từ trong tay của Từ Lưu Bản, sau khi đã giáng trúng thẳng vào vai của đối phương, ông ta mới

kịp nhận ra, là trên người của đối phương, có một kình lực mềm dẻo, vừa mãnh liệt một cách quái dị, tự động đỡ thẳng ra, khiến gánh đá xanh bị hất bắn lên cao đến ngoài một tấc.

Trước đây, Từ Lưu Bản đã gây sự đánh nhau mấy lần với Kim Cô Lâu, nhưng đều giữ mức cầm đồng, không ai hơn ai kém. Do đó, trong lòng của gã Từ Lưu Bản mới có sự kiêng dè đối với gã Kim Cô Lâu này.

Nhưng đến ngày hôm nay, qua sức chịu đựng trước gánh đá xanh nặng nề của Kim Cô Lâu, ông ta mới biết được võ công của đối phương quả cao cường đến mức không thể tưởng tượng nổi.

Đứng trước thực trạng đó, Từ Lưu Bản đã biết nguy, nên vội vàng thu thế võ trở về.

Nhưng bàn tay phải của Kim Cô Lâu đã nhanh như chớp, quét đến trước lồng ngực của ông ta rồi.

Bởi thế, Từ Lưu Bản vội vàng thót mạnh lồng ngực vào, khiến lớp da thịt tại đấy tự nhiên biến đi ngay. Tức

thì, qua một tiếng xoạt như tiếng xé lụa, vạt áo trước lồng ngực của Từ Lưu Bản, đã bị Kim Cô Lâu xé bứt đi một miếng to.

Chính vì thế, nên Từ Lưu Bản không còn dám tấn công ồ ạt nữa, trái lại đưa chân bước tránh sang ngang một bước, để thủ thế.

Cùng một lúc đó, bỗng nghe tiếng gào thét inh ỏi, rồi lại thấy từ hướng đông có mười bóng người đang phi thân lướt tới như bay. Trong tay số người đó, đều có cầm binh khí, kẻ đao kiếm, người giáo búa, ánh thép chiếu lập lòe.

Từ Lưu Bản trông thấy môn hạ của mình kéo đến nơi, thì tinh thần cũng trở thành phấn khởi hơn, quát to mấy lượt. Thế là, chỉ trong chớp mắt sau, số môn hạ của ông ta gồm tất cả mười lăm người, liền tràn tới vây chặt lấy Kim Cô Lâu vào giữa.

Đôi khóe miệng của Kim Cô Lâu hiện lên một nụ cười lạnh lùng, rảo mắt nhìn quanh khắp bốn bên, và bỗng bất thần nhảy lui ra sau, lướt đến sát bờ suối.

Nhưng mười sáu người đang vây chặt lấy hắn ta, cũng đã nhanh nhẹn di chuyển theo, rồi lại bao vây hắn ta vào giữa y như cũ.

Có điều là, mặc dù Kim Cô Lâu xê dịch thân mình nhanh nhẹn đến mức nào, hắn ta vẫn trông thấy hình bóng của Phán Tiên Từ Lưu Bản, đứng sừng sững trước mặt mình mãi, không làm sao lách tránh đi đâu cho khỏi.

Kim Cô Lâu thầm đếm đối thủ, thì thấy cả Từ Lưu Bản nữa, là gồm có mười sáu người, nên tự biết mình đang bị vây giữa Lưỡng Nghi Trận của Thái Cực Môn. Do đó, trong lòng cũng không khỏi thầm kinh hãi.

Lúc ấy, Từ Lưu Bản lên tiếng nói:

- Kim Cô Lâu! Hiện giờ ông bạn đang bị vây giữa Lưỡng Nghi Trận rồi, vậy nếu có thể phá vỡ được thế trận này, thì kể từ đây về sau, Thái Cực Môn chúng tôi sẽ dâng hai tay vùng đất Đông Thiên Mục này lên cho ông bạn, không cư trú ở đây nữa! Kim Cô Lâu chắp hai tay ra sau, ngửa mặt nhìn trời, im lặng không nói chi cả. Do đó, Từ Lưu Bản hết sức lấy làm hoang mang, không

hiểu đối phương định giở trò gì. Song, ông ta vẫn tin tưởng Lưỡng Nghi Trận của mình vô cùng thần diệu, chắc chắn đối phương không làm thể nào thoát ra khỏi được, nên cũng vững lòng đứng yên chờ đợi mọi sự diễn biến sắp tới.

Do đó, đôi bên kéo dài tình trạng im lặng ấy một lúc khá lâu, Kim Cô Lâu mới bỗng thong thả cất tiếng nói:

- Gã béo họ Từ kia, hiện giờ hai vợ chồng họ Lữ ấy đã bỏ đi xa rồi, vậy chẳng rõ thật là các ngươi muốn đoạt lấy vật chi ở họ? Từ Lưu Bản thấy đối phương không chịu ra tay đánh nhau, nên hết sức ngờ vực, không biết đối phương đang mưu toan chuyện gì. Và khi nghe đối phương hỏi thế, ông ta bèn lên tiếng nói:

- Thế còn ông bạn? Ông bạn định cướp chi nơi họ? Kim Cô Lâu cất tiếng cười, nói:

- Món vật mà tôi muốn lấy nơi họ, thực đối với các ông không có dùng vào đâu được cả. Thế mà các ông lại tập trung số đông đến đây, để gây sự đánh nhau, thật quả là một điều lầm to! Từ Lưu Bản cất tiếng lạnh lùng,

cười nói:

- Rõ là nói chơi thôi! Việc tôi lầm hay không lầm, thử hỏi có can dự chi đến ông chứ? Kim Cô Lâu bước tới, rồi bước lui mấy bước, nói:

- Nếu các ông không bằng lòng nói, tôi cũng không truy hỏi làm gì? Từ bấy lâu nay, Thái Cực Môn các ông vẫn ở yên tại vùng Đông Thiên Mục này, vậy thử hỏi tôi đâu lại uy hiếp để buộc các ông bỏ đi? Thôi, vậy chi bằng các ông hãy mở thế trận này ra, để chúng ta cùng đánh tay đôi với nhau được không? Từ Lưu Bản cất tiếng cười nhạt, nói:

- Phải đấy, chúng tôi mở thế trận ra, để cho ông bạn truy đuổi theo bọn họ phải không? Kim Cô Lâu tức giận nói:

- Gã béo họ Từ kia, các ngươi tưởng đâu ta không thể xông ra khỏi thế trận này chăng? Từ Lưu Bản nói:

- Đúng thế! Kim Cô Lâu phá lên cười to, trong khi thân người lại nhảy lùi ra sau, rồi cũng không buồn quay

đầu ngó lại, vung tay chụp ngược về phía ấy nghe một tiếng vút! Nhưng Lưỡng Nghi Trận của Thái Cực Môn, chính là thế trận tối lợi hại của phái này, trận hình chuyển biến vô cùng kỳ ảo, không ai có thể ước lường trước được. Một khi kẻ cường địch bị vây vào giữa thế trận, hễ đứng yên thì thế trận cũng yên, hễ tràn tới tấn công thì thế trận cũng chuyển biến, đối phó kịp thời ngay.

Thân pháp của Kim Cô Lâu tuy hết sức nhanh nhẹn, nhưng hắn ta vừa xê dịch thân mình, trận pháp cũng chuyển biến ngay tức khắc. Do đó, hắn ta vừa mới vung tay chụp về phía sau lưng, Từ Lưu Bản đã đứng sững tại nơi ấy rồi. Đồng thời bàn tay của hắn ta chưa kịp chụp tới nơi, gánh đá xanh nặng nề đã quét tới, cuốn theo một luồng kình lực mạnh mẽ vô song.

Cùng một lúc ấy, lại thấy bóng người chung quanh di động chập chờn, rồi ba thanh kiếm lập lòe ánh thép, đồng loạt nhắm đâm thẳng vào cổ họng hắn ta.

Kim Cô Lâu liền trân mình quyết chịu đựng gánh đá nặng nề của Từ Lưu Bản đánh tới, và điềm nhiên vung

hai tay chụp thẳng về phía ba thanh trường kiếm đang công tới nơi.

Nhưng chỉ trong chớp mắt sau, ba thanh trường kiếm sáng ngời ấy, đột nhiên biến mất. Và Từ Lưu Bản lại đứng sừng sững trước mặt lão ta, trong khi gánh đá nặng nề lại quét tới vun vút.

Kim Cô Lâu đã sử dụng trên mười thế võ vô cùng lợi hại để tràn tới tấn công như vậy, nhưng thế trận lúc nào cũng chuyển biến kịp thời, và do đó Từ Lưu Bản lúc nào cũng đứng sừng sững trước mặt hắn ta, không dễ chi đối phó! Bởi thế, Kim Cô Lâu vừa đánh nhau với đối phương, nhưng lại thầm tính toán trong lòng. Hắn ta thấy Lưỡng Nghi Trận gồm có tất cả mười sáu người, ngoài Phán Tiên Từ Lưu Bản và hai tên môn đồ kế nghiệp của ông ta kể là cao thủ, còn thì những người khác đều là đệ tử thứ ba của Thái Cực Môn cả. Như vậy, hắn ta có thể dùng lối đánh giằng co để tiêu hao nội lực của số người đó và chờ khi thế trận để lộ một sơ hở nào, hắn ta sẽ thừa cơ hội ấy mà phản công, để phá vỡ thế trận đi.

Vì đã có ý định như vậy, nên Kim Cô Lâu liền dùng

lối đánh chậm chạp, một lúc lâu mới tấn công vào thế trận một lần, do đó chẳng mấy chốc thì đôi bên đã xê dịch đến sát bờ suối.

-oOo-

Hết chương 5

# Chương 6: Núi Hoang Thiếu Nữ Thoát Nạn Từ Nay Vùng Vẫy Lên Đàng Xông Pha

Nhắc lại Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương, khi thừa cơ Kim Cô Lâu và Từ Lưu Bản gây sự đánh nhau, bèn nhanh nhẹn bỏ chạy đi thẳng. Chẳng mấy chốc sau, cả hai lướt đi xa ngoài bốn năm dặm đường.

Khi nhìn lại về phía sau, chẳng còn trông thấy ai truy đuổi theo, Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương mới chậm chân lại. Tây Môn Nhất Nương lên tiếng nói:

- Chiếc hộp gỗ bọc gấm này, chúng ta đã xem kỹ đến hai lần rồi, và chứng tỏ đấy rõ ràng là một chiếc hộp trống không, thế chẳng hiểu vì lẽ gì mà quần hùng võ lâm lại bám sát theo ta mãi? Lữ Đằng Không nói:

- Còn có một điều này mới thực đáng nghi ngờ. Ấy là việc chúng ta nhận lãnh món hàng áp tải quái dị này tại

thành Nam Xương, chỉ mới cách nay có độ mấy hôm, thế chẳng hiểu tại sao nhân vật võ lâm khắp thiên hạ đều hay biết được tin ấy cả? Tây Môn Nhất Nương suy nghĩ một chốc, bỗng ồ lên một tiếng, nói:

- Tôi đã hiểu rồi! Lữ Đằng Không hỏi:

- Bà đã hiểu chi thế? Tây Môn Nhất Nương nói:

- Chúng ta đã bị kẻ khác lợi dụng, để làm một cái đích nhắm của quần hùng võ lâm.

Chắc chắn người ấy có một vật chi vô cùng quan trọng, muốn đưa đến tận tay Kim Tiên Chấn Càn Khôn Hàn Tốn, nhưng lại sợ kẻ khác theo dõi cướp đi. Chính vì vậy, nên hắn ta mới giả vờ mang một món hàng đến, nhờ chúng ta áp tải, để ai nấy tưởng hắn đã trao vật ấy cho chúng ta rồi, nhưng kỳ thực, hắn ta lại sai một người khác bí mật lên đường, mang vật ấy đi.

Trong khi đó, tất cả quần hùng trong võ lâm đều chú ý vào chúng ta, và ùn ùn theo dõi hành tung của mình, giúp cho đối phương chuyển được món vật ấy đi một

cách an toàn.

Lữ Đằng Không suy nghĩ một lúc thấy lời nói rất hữu lý, nên bất giác tức giận nói:

- Nếu thế, người mang chiếc hộp không này đến mướn mình áp tải, quả là một con người đáng ghét! Tây Môn Nhất Nương cười lạnh lùng, nói:

- Nhận tiền của người ta, mình phải gánh lấy cái họa cho người ta chứ sao, vậy còn bảo đáng ghét nổi gì? Lữ Đằng Không nghe thế, biết người vợ già của mình đang tỏ lộ sự bất mãn trước tánh tham tiền tài của mình, nên sắc mặt không khỏi bừng đỏ, nói:

- Chân tướng của việc này ra sao, chắc chắn không bao lâu nữa sẽ được phơi bày ra ánh sáng. Vậy chúng ta không thể phán đoán một cách liều lĩnh được.

Tây Môn Nhất Nương cười nhạt, song im lặng không nói chi thêm. Trong sự im lặng đó, Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương đều có ý nghĩ là suốt bao nhiêu năm qua, họ sống trong cảnh êm ấm an nhàn, nhưng bất

thần bao nhiêu biến cố lại xảy đến dồn dập, và việc đã làm cho họ đau lòng nhất, chính là việc Lữ Lân bị đối phương sát hại. Do đó, cả hai đều cảm thấy hết sức đau khổ, rầu lo tràn ngập cõi lòng.

Song vì tình nghĩa vợ chồng giữa hai người từ trước đến nay luôn luôn đậm đà êm ấm, nên dù giờ đây gặp phải biến cố trên, họ vẫn nhẫn nhịn nhau, không ai đỗ lỗi cho ai, hoặc gây gổ với nhau.

Sau đó, Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương cùng im lặng tiếp tục lướt thẳng về phía trước.

Trên đường đi, trong lòng của hai người lúc nào cũng cảm thấy lo âu, buồn bã. Nếu họ không nghĩ đến cái chết vô cùng thảm thiết của Lữ Lân, thì cũng nghĩ đến chiếc hộp gỗ bọc gấm đầy thần bí mà họ đang lãnh áp tải. Hơn nữa, lúc nào họ cũng phải đề phòng những cao thủ võ lâm bất thần tràn ra tấn công.

Chính vì vậy, nên chẳng mấy chốc sau, dù trời đã ngã bóng hoàng hôn mà cả hai tựa hồ vẫn không hề hay biết. Mãi đến khi mây xám đã phủ kín không gian, Lữ

Đằng Không mới giật mình nói:

- Phu nhân, tại sao chúng ta đã đi rất xa rồi, thế mà vẫn không thể vượt ra khỏi vùng Tây Thiên Mục? Tây Môn Nhất Nương ngửa mặt nhìn khắp bốn bên, thấy đâu đâu cũng có những ngọn núi cao chọc trời vây bọc, trong khi màn đêm đang từ từ buông rũ, không khỏi nghi là mình đã đi lạc đường rồi.

Lữ Đằng Không lại lên tiếng nói:

- Phu nhân, tại Tây Thiên Mục này, núi đồi chớm chở, trùng điệp, và là một địa phương khó tìm lối đi nhất. Hiện giờ trời đã sụp tối, nếu ta nhắm mắt đi liều thì chắc chắn sẽ bị lạc đường, vậy hãy tìm nơi yên nghỉ, chờ đến sáng sớm ngày mai, sẽ tìm lối đi cũng không muộn! Tây Môn Nhất Nương cất giọng bực tức nói:

- Nếu thế, chúng ta lại để cho tên lão tặc Lục Chỉ ấy sống thêm được một hôm nữa.

Thì ra, trong lòng bà ta không giờ phút nào lại không nghĩ đến chuyện xông thẳng lên Tiên Nhân Phong tại

vùng núi Võ Di, để tìm Lục Chỉ Tiên Sinh, báo thù cho đứa con trai yêu quý. Do đó, bà ta hết sức nóng lòng, muốn hành động sớm ngày nào hay ngày đó.

Lữ Đằng Không cười đau đớn, nói:

- Khi chúng ta tìm đến Điểm Thương và Nga My, mời được các cao thủ trong hai phái này rồi, còn sợ gì không trả được mối thâm thù ấy nữa sao? Giữa lúc hai người đang chuyện trò, bỗng trông thấy từ phía xa, giữa khu rừng núi, bỗng có ánh đèn sáng lập lòe, nên cả hai đều không khỏi giật mình sửng sốt.

Vì giữa một vùng núi non hoang dại, đâu đâu cũng có tiếng sói đói tru dài, thực không ai có thể tưởng tượng được, lại có người dám cất nhà để ở.

Do đó, Lữ Đằng Không liền đưa mắt nhìn về phía Tây Môn Nhất Nương một lượt, nói:

- Phu nhân, nếu ở nơi này có nhà cửa dân cư, tại sao chúng ta không tìm đến để ngủ trọ một đêm cho khỏe? Tây Môn Nhất Nương nói:

- Ông đã thế nào rồi? Suốt dọc đường, chúng mình gặp phải bao nhiêu chuyện rối, thế còn chưa đủ sao, mà còn định đi tìm thêm chuyện rối nữa? Lữ Đằng Không cất tiếng cười nhạt, nói:

- Phu nhân, có phải bà đã bị đám người ấy làm cho kinh hoảng rồi không? Kể từ lúc ở Nam Xương ra đi đến giờ, chúng ta đã gặp được bao nhiêu cao thủ và bọn họ đã gây tổn thất gì cho ta? Tây Môn Nhất nương cũng bật cười, nói:

- Thôi, tôi chiều theo ý ông vậy! Liền đó, hai người bèn nhắm ngay hướng có bóng đèn, tiếp tục đi nhanh tới. Và họ trải qua một đoạn đường chẳng bao xa, lại thấy tại nơi ấy có bốn ánh đèn, chứ không phải một.

Khi hai vợ chồng của Lữ Đằng Không đi đến gần thêm, trông thấy tại nơi ấy chính là một vùng núi có địa hình rất kín đáo, và sát bên một bức vách đá cao có một dãy nhà gồm đến tám chín gian. Đồng thời, những gian nhà đó đều được xây cất bằng những tảng đá to chắc chắn, cửa sơn đen, đang đóng kín mít.

Bốn ánh đèn mà hai người nhìn thấy được chính là từ bốn chiếc lồng đèn to treo trước cổng chiếu ra. Bốn chiếc lồng đèn ấy to một cách lạ lùng, màu vàng kim, hình dáng rất quái dị, thử nhìn qua thì không ai biết nó có hình dáng chi, nhưng một ngọn gió lùa nhẹ đến, khiến bốn chiếc lồng đèn ấy xoay tròn một vòng, người ta mới nhận ra được là nó làm theo hình dáng một chiếc đầu lâu khổng lồ! Bởi thế, Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương không khỏi giật mình.

Tây Môn Nhất Nương hạ giọng nói nhỏ rằng:

- Thực không ngờ chúng ta nhắm mắt đi càng, mà lại đi đến sào huyệt của gã Kim Cô Lâu.

Lữ Đằng Không gượng cười nói:

- Đây mới thực là một việc bất ngờ. Bốn chiếc lồng đèn này xem ra mới vừa được thắp sáng, vậy chả lẽ gã Kim Cô Lâu ấy đã trở về rồi chăng? Tây Môn Nhất Nương suy nghĩ một lúc, nói:

- Theo tôi, chưa hẳn đúng thế đâu. Vì nếu hắn đã trở

về, chả lẽ chúng ta lại không gặp được hắn lúc đi dọc đường? Lữ Đằng Không nói:

- Vừa rồi, bà có nhớ là gã Kim Cô Lâu ấy đã bảo chiếc hộp gỗ của chúng mình lãnh áp tải có tương quan to tát đến hắn ư? Lúc bấy giờ, vì chúng ta chưa kịp hiểu ra, là mình đã bị người ta tìm cách trêu cợt, nên mới không bằng lòng nói trắng sự việc cho hắn biết, trong chiếc hộp trống trơn chẳng có đựng một thứ chi cả. Giờ đây, mình đã biết được dụng ý của kẻ mang chiếc hộp này đến mướn áp tải rồi, thực quả hết sức căm tức, vậy tại sao không tìm cách trả đũa đối phương cho hả giận? Do đó, mặc dù gã Kim Cô Lâu ấy có ở nhà hay không, chúng mình cũng bước vào xin ngủ trọ, rồi sẽ tùy cơ ứng biến sau.

Tây Môn Nhất Nương cười, nói:

- Hay lắm, chúng ta nên lấy hành động của người ấy, trừng trị trở lại người ấy cho đích đáng.

Vừa nói, hai người cũng vừa đưa chân bước thẳng đến phía cổng nhà. Nhưng cả hai vừa mới đến nơi, chưa

kịp kéo cái khoen sắt trên cánh cổng để khua lên gọi cửa, bỗng nghe từ bên trong, có một giọng nói trong trẻo của một cô gái vọng đến rằng:

- Ai vừa đến thế? Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương không khỏi giật mình, vì vừa rồi hai người bước đi rất nhẹ, thế mà họ vừa mới bước đến trước cổng nhà, là người ở bên trong đã hay biết ngay. Như vậy, cũng đủ thấy nhĩ lực của cô gái ấy thực vô cùng thính nhạy.

Tây Môn Nhất Nương đưa mắt ra hiệu cho Lữ Đằng Không một lượt, nói:

- Chúng tôi là người đi lỡ đường, muốn tìm vào đây xin ngủ trọ một đêm.

Cô gái trong gian nhà im lặng một lúc thật lâu, mới lên tiếng đáp:

- Bà có thể đến được nơi này, vậy chắc chắn là người trong võ lâm chứ gì? Thế tại sao bà không tìm một nơi kín đáo ở ngoài để ngủ hoặc tiếp tục lên đường bất kể đêm khuya? Trái lại, tìm đến để ngủ trọ nơi này, chẳng

phải tự mình đi tìm lấy chuyện rắc rối cho mình hay sao? Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương nghe giọng nói trong trẻo và dịu dàng của cô gái ấy, đoán biết tuổi cô ta cũng hãy còn rất nhỏ. Hơn nữa giọng nói của cô ta lại vô cùng buồn bã, ai oán, nên cả hai không khỏi hết sức lấy làm lạ.

Theo sự hiểu biết của Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương, từ trước đến nay Kim Cô Lâu chỉ đi đứng trong võ lâm một mình, không nghe ai nói là hắn ta có bạn tình. Vậy chả lẽ nơi này không phải là nơi cư trú của gã Kim Cô Lâu ấy hay sao? Nhưng nếu tại nơi đây không phải là nơi cư trú của Kim Cô Lâu, tại sao ở ngoài cổng lại có treo bốn chiếc lồng đèn hình đầu lâu như thế? Tây Môn Nhất Nương suy nghĩ một lúc, mới lên tiếng hỏi:

- Có phải vì không có chủ nhân ở nhà, nên cô không tiện lưu khách chăng? Cô gái bên trong cất giọng như rất kinh ngạc, nói:

- Ủa, tại sao bà lại biết được là không có chủ nhân ở nhà? Vừa nói đến đây, bỗng nghe bên trong gian nhà có tiếng lòi tói sắt kéo lết trên đất, khua nghe loảng xoảng

không ngừng. Và chỉ trong chốc lát sau, thì tiếng động ấy đã tiến đến bên cửa, rồi mới dừng lại. Kế đó, lại nghe có tiếng lạch cạch, chứng tỏ cô gái ấy đang mở then cửa ra.

Bởi thế, Tây Môn Nhất Nương vội vàng thò tay xô nhẹ cánh cửa, và khi cánh cửa đã mở rộng, thì bà ta không thể sửng sờ kinh ngạc.

Thì ra, bà ta đã trông thấy tại khung cửa, xuất hiện một người con gái trẻ tuổi, mớ tóc trên đầu cô ta óng mượt như những sợi tơ, xõa đến tận vai, đôi mày xanh biếc như xuân sơn, đôi mắt trong veo như thu thủy, chiếc mũi dọc dừa xinh như ngọc, khuôn mặt kiều diễm vô song.

Nhưng y phục trên người cô ta thì lại rách mướp, trên vai áo phía trái rách thành một lỗ to, khiến mớ da thịt trắng như tuyết cũng phơi bày cả ra ngoài. Hơn nữa, trên lớp da ấy, lại có vô số những lằn roi bầm tím chằng chịt, trông hết sức thương tâm.

Tất cả những việc đó đã là rất quái dị rồi, song còn

có việc quái dị hơn, ấy là trên hai cổ tay của cô gái ấy, đều có hai cái vòng thép nặng nề khóa cứng. Đồng thời, dính liền với hai chiếc vòng thép ấy, là hai sợi lòi tói to cỡ bằng cổ tay, dài ba bốn trượng, dính liền với một cây cột bên trong gian nhà.

Tây Môn Nhất Nương đứng sửng sờ một lúc thực lâu, cũng không làm thế nào hiểu được lai lịch của cô gái trước mặt. Nhưng riêng cô gái khi nhìn thấy hai người, thì sắc mặt tràn nét vui mừng, thò đầu ra khỏi cửa, ngó quanh quất một lúc rồi hạ giọng nói:

- Nhị vị đây chắc là Lữ tiêu đầu và Lữ phu nhân vừa từ Nam Xương đến đây chứ gì? Thôi, xin mời bước vào mau! Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương trông thấy cô gái bị hai sợi lòi tói nặng nề, chắc chắn xích chặt vào cây cột, không thể bước đi xa hơn ba trượng, hay nhiều nhất thì chỉ bước đi ra khỏi cửa để thắp cháy bốn chiếc lồng đèn mà thôi. Thế nhưng cô ta lại biết rõ được lai lịch của họ, thử hỏi trong lòng hai người không lấy làm lạ sao được? Bởi thế, cả hai đều lộ vẻ do dự, chưa bước vào nhà ngay.

Cô gái ấy thấy thế, liền lên tiếng nói:

- Xin nhị vị hãy an lòng, tôi tuyệt nhiên không có ác ý chi đối với nhị vị cả.

Tây Môn Nhất Nương thong thả đưa một bàn tay lên, sờ nhẹ vào mớ tóc trên đầu cô gái, cười nói:

- Dù cho cô có ác ý đi nữa, tôi đây cũng chẳng hề khiếp sợ. Nhưng tại sao cô lại biết rõ được lai lịch của chúng tôi như vậy? Có phải gã Kim Cô Lâu ấy đã nói cho cô nghe không? Cô gái vừa nghe qua ba tiếng "Kim Cô Lâu", sắc mặt liền hiện vẻ kinh hoàng, nói:

- Hắn... Hắn ta ở đâu rồi? Tây Môn Nhất Nương trông thấy cô gái ấy hết sức xinh đẹp, tánh tình lại dịu dàng dễ thương, hơn nữa, lại thấy cô ta bị xích cứng để giam giữ trong nhà, và chắc chắn đã bị đối phương đánh đập giày vò vô cùng thống khổ, nên trong lòng không khỏi thương hại, nói:

- Hiện giờ hắn ta đang cùng đánh nhau với Từ Lưu Bản bên bờ suối cách đây khá xa, do đó, chắc chắn hắn

ta chưa trở về ngay được. Nhưng dù hắn ta có về đi nữa, có chi đáng sợ chứ? Cô gái nghe thế, thì sắc mặt bình tĩnh trở lại hơn. Sau khi Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương đưa chân bước qua khỏi cửa, thì cô ta vội vàng khóa cứng cánh cửa ấy lại. Trong lúc cô ta làm việc, thì hai sợi lòi tói sắt không ngớt khua loảng xoảng, nghe lạnh lùng ghê rợn vô cùng.

Khi Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương bước vào đến bên trong gian nhà, đưa mắt nhìn quanh, thì thấy sự bài trí thực là đơn giản, bàn ghế toàn làm bằng đá, trông xấu xí thô lậu không thể tả. Riêng cây cột dùng để xích cứng hai sợi lòi tói sắt ấy chính là một cây cột đúc bằng sắt rất nặng nề, không ai làm sao phá bỏ được.

Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương ngồi yên xuống ghế, thì cô ta lên tiếng nói:

- Thưa nhị vị, vãn bối có một việc muốn nhờ đến nhị vị giúp đỡ, chẳng rõ nhị vị có bằng lòng không? Tây Môn Nhất Nương nói:

- Ngươi có việc chi, thì cứ nói thẳng ra nghe nào? Cô gái ấy bèn nghiêng tay lắng nghe sự động tĩnh chung quanh một lúc khá lâu, mới lên tiếng đáp:

- Hiện nay, vãn bối đang bị gã Kim Cô Lâu ấy bắt sống mang về đây, và phụ thân của vãn bối hoàn toàn không hay biết được việc đó. Vậy, nếu nhị vị vui lòng báo giúp tin cho phụ thân của vãn bối hay để đến cứu thoát vãn bối, ơn đức ấy vãn bối không lúc nào dám quên.

Lữ Đằng Không nói:

- Phụ thân của ngươi là ai? Cô gái cất tiếng than dài, nói:

- Nhị vị hiện giờ phải đi đến vùng Tô Châu phủ, vậy chừng ấy, xin nhị vị chịu khó đến vùng Kiếm Trì một chuyến, tất sẽ gặp được phụ thân của vãn bối ngay.

Lữ Đằng Không nghe thế, liền phì cười nói:

- Hồ Khưu Kiếm Trì chính là một nơi danh lam thắng cảnh ở bên ngoài thành Tô Châu, suốt ngày đêm du

khách tới lui tấp nập, vậy thử hỏi chúng tôi làm sao biết được phụ thân của cô nương là ai? Cô gái ấy nói:

- Xin nhị vị hãy ngồi chờ trong giây lát! Nói đoạn, cô ta bèn đứng lên kéo lết hai sợi lòi tói sắt xiềng trên tay, đưa chân bước thẳng vào một cánh cửa cạnh đấy. Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương trông thấy hai sợi lòi tói được cô ta kéo đi thực thẳng, trong lòng không khỏi thầm nghĩ: "Hai sợi lòi tói này nặng nề và dài đến ba trượng, vậy nào có dưới năm sáu trăm cân, thế mà cô gái ấy lại có thể kéo đi một cách quá dễ dàng, chứng tỏ cô ta là người có một trình độ nội công quả cao cường, chứ chẳng phải chơi." Trong khi hai người còn đang nghĩ ngợi, thì cô gái ấy lại bước trở ra, và trong tay đang cầm một vật chi.

Khi bước đến trước hai người, cô gái liền lên tiếng nói:

- Xin nhị vị khi đi đến vùng Kiếm Trì, hãy mở banh cái gói này ra, tất phụ thân tôi sẽ tìm đến để hỏi nhị vị.

Tây Môn Nhất Nương thò tay đỡ lấy cái gói trong tay

của cô gái, và cảm thấy cái gói ấy rất nặng nề, nên cất tiếng hỏi:

- Phụ thân của cô có phải lúc nào cũng ở gần bên cạnh vùng Kiếm Trì ấy cả sao? Cô gái đáp:

- Đúng thế! Tây Môn Nhất Nương nói:

- Trong gói này đã đựng vật chi thế? Vừa nói, bà ta vừa đưa hai bàn tay lên định mở ra xem.

Cô gái thấy thế, bèn lên tiếng nói:

- Lữ phu nhân, trước khi hai ông bà đi đến vùng Kiếm Trì, thì tuyệt đối không thể mở chiếc gói này ra được! Tây Môn Nhất Nương nghe nói thế, trong lòng hết sức không vui, quay đầu lại nói với Lữ Đằng Không rằng:

- Vừa rồi, chúng mình đã nhận một món hàng, mà ông khách gởi không cho phép mở ra xem. Nhưng đấy là việc áp tải ăn tiền, nên cũng có thể cho là được. Thế nhưng giờ đây, người ta có việc nhờ cậy đến mình, trao đồ vật cho mình mang đi giúp, mà lại không cho phép

được xem qua là vật gì! Lữ Đằng Không cũng cảm thấy lời nói ấy của cô gái thực không hợp tình hợp lý chút nào. Nhưng lão ta liếc mắt nhìn, thì thấy vẻ mặt của cô gái đang đầy sợ hãi, luống cuống, thò tay ra như muốn lấy gói đồ ấy trở lại. Song, cuối cùng cô ta lại thụt tay trở về, trông rất đáng thương hại.

Bởi thế, Lữ Đằng Không bất giác cất tiếng cười, nói:

- Phu nhân, cô ấy tuổi hãy còn nhỏ, nên đối nhân xử thế không tránh được sự sơ sót.

Vậy, phu nhân chấp nhất cô ta làm gì? Thôi, hãy trả gói đồ ấy lại cho cô ta vậy! Sắc mặt của cô gái càng lộ vẻ cuống quýt hơn, đôi tròng mắt lóng lánh ánh lệ, nói:

- Chả lẽ nhị vị không bằng lòng giúp cho vãn bối hay sao? Lữ Đằng Không cười, nói:

- Có phải cô nương muốn chúng tôi báo tin cho lệnh tôn, để lệnh tôn tìm đến đây cứu thoát cô nương ra hay không? Đôi mắt cô gái ngấn lệ, khẽ gật đầu.

Lữ Đằng Không lại nói:

- Nếu thế, chi bằng giờ đây chúng tôi cứu thoát cô ra khỏi nơi này thì cũng thế thôi! Sắc mặt của cô gái thoáng hiện vẻ nghi ngờ, nói:

- Nhị vị nếu có thể báo tin giúp cho phụ thân tôi, đã là một việc khiến tôi cảm kích vô cùng rồi. Nếu nhị vị muốn ra tay cứu thoát tôi, thì thực không dám để cho nhị vị phải mạo hiểm đến thế! Lữ Đằng Không nói:

- Cứu cô nương thoát ra khỏi nơi này chẳng qua đắc tội với gã Kim Cô Lâu ấy mà thôi, vậy, có điều gì đáng sợ? Cô gái mấp máy đôi môi như định lên tiếng nói chi, nhưng rồi lại dừng. Tây Môn Nhất Nương nói:

- Chúng tôi cứu thoát cô nương ra khỏi nơi này, thật ra chẳng có chi là khó cả. Song, cô nương vốn thực là ai? Lệnh tôn danh hiệu gọi là gì? Cần nói thực cho chúng tôi được biết.

Cô gái đáp:

- Phụ thân tôi tên gọi Đàm Thăng, còn tôi gọi là Đàm Nguyệt Hoa.

Tây Môn Nhất Nương suy nghĩ một lúc, cảm thấy những nhân vật nổi danh trong võ lâm, chẳng có ai tên gọi Đàm Thăng cả. Và ba tiếng Đàm Nguyệt Hoa lại càng chưa được nghe ai nói đến bao giờ.

Song, bà ta nhìn qua sắc mặt của cô gái, thấy cô ta có vẻ mặt chẳng hề nói dối, nên liền lên tiếng hỏi:

- Lệnh tôn chắc chắn cũng là người trong võ lâm, vậy chẳng hay thuộc môn phái nào? Đàm Nguyệt Hoa nói:

- Xin Lữ phu nhân hãy tha thứ cho, vì phụ thân của vãn bối thuộc môn phái nào, thật sự vãn bối cũng hoàn toàn không được biết! Tây Môn Nhất Nương thầm nghĩ: "Tại sao suốt mấy ngày nay bao nhiêu chuyện quái lạ đến dồn dập với mình như thế? Trên đời nào có con cái lại không biết phụ thân mình là người thuộc môn phái nào?" Trong khi Tây Môn Nhất Nương đang định truy hỏi thêm, bất thần nghe Lữ Đằng Không quát lên một tiếng to, rồi giương chỉ điểm nhanh đến trước lồng ngực của Đàm Nguyệt Hoa...

Trong khi đó, Đàm Nguyệt Hoa vẫn giương tròn xoe đôi mắt bồ câu, ngó đăm đăm vào Lữ Đằng Không, hoàn toàn không có phản ứng chi cả! Sở dĩ Lữ Đằng Không bất thần ra tay điểm tới như vậy, chính là có mục đích muốn thử xem Đàm Nguyệt Hoa sử dụng thân pháp và võ công chi để đối phó, hầu lão ta sẽ dựa vào đó để tìm hiểu về lai lịch của đối phương.

Nhưng vì Đàm Nguyệt Hoa đứng yên không nhúc nhích, nên Lữ Đằng Không chẳng làm sao đoạt được ý định của mình. Do đó, ông ta vội vàng thu tay trở về, trong lòng không khỏi thầm khen ngợi thái độ bình tĩnh của Đàm Nguyệt Hoa.

Đồng thời, lão ta cũng đoán biết cô gái trước mặt mình, chắc chắn chính là một con người thông minh, mưu lược vô song. Hơn nữa, ông ta thấy dù cho nàng là người thuộc chính phái hay tà phái cũng mặc, bởi gã Kim Cô Lâu ấy chẳng phải là một con người tốt, vậy việc hắn bắt giữ nàng tại nơi này, vẫn là một việc đáng thương hại. Khắp trên người nàng lại có những vết roi bầm tím ngang dọc, chắc chắn chính là do gã Kim Cô Lâu ấy đã đánh đập gây thương tích cho nàng. Do đó,

giờ đây lão ta bất ngờ đã gặp được nàng, vậy chả lẽ lại ngó lơ không ra tay cứu thoát giúp nàng hay sao? Bởi thế, Lữ Đằng Không liền cất tiếng cười, nói:

- Đàm cô nương, xin cô hãy yên lòng, nếu chúng tôi bằng lòng cứu nguy cho cô, thì lẽ tất nhiên chúng tôi sẵn sàng đương đầu với chuyện rắc rối đó! Đàm Nguyệt Hoa nói:

- Nếu thế thì ơn đức ấy làm sao vãn bối báo đền cho xong! Lữ Đằng Không thò tay ra nắm lấy một cánh tay của Đàm Nguyệt Hoa, rồi đưa cao lên xem kỹ, và trong lòng không khỏi do dự.

Vì hai chiếc vòng sắt khóa cứng trên tay Đàm Nguyệt Hoa, chẳng những vô cùng rắn chắc, mà lại dầy có hàng nửa tấc mộc, trừ phi một thanh bảo đao hoặc bảo kiếm sắc bén, chém sắt như chém bùn mới có thể chặt đứt được, còn thì chắc chắn không có thứ gì chặt đứt được nó nữa cả.

Hơn nữa, dù cho có được một thanh bảo đao hoặc bảo kiếm sắc bén trong tay, mà hành sự nếu thiếu dè dặt,

thận trọng, cũng rất có thể chặt đứt luôn cả hai cánh tay của nàng.

Bởi thế, Lữ Đằng Không sau khi đưa mắt nhìn tỉ mỉ, liền trầm ngâm nghĩ ngợi, không nói chi cả.

Tây Môn Nhất Nương lên tiếng nói:

- Nếu hai cái khoen sắt ấy khó hủy, thì chúng ta tại sao không chặt đứt hai sợi lòi tói này? Câu nói ấy đã làm cho Lữ Đằng Không chợt tỉnh ra, do đó ông ta bèn thò tay nắm lấy sợi lòi tói to cỡ cổ tay người lớn, xem qua mấy lượt, rồi quay về Tây Môn Nhất Nương, nói:

- Phu nhân, hãy lấy thanh đao thép Miến Điện của Lân nhi ra! Tây Môn Nhất Nương biết thanh đao thép Miến Điện này chính là một thanh đao rất sắc bén, mà trước đây Lữ Đằng Không đã rèn cho Lữ Lân. Vậy, nếu dồn nội lực thượng thặng vào, dù cho sắt thép chi cũng có thể chặt đứt được dễ dàng, chẳng có gì là khó cả.

Bởi thế, bà ta liền thò tay vào áo, rút thanh đao ra nghe một tiếng rẻng.

Nhưng thanh đao ấy vừa mới thoáng hiện, thì Đàm Nguyệt Hoa bỗng ồ lên một tiếng dài, rồi kêu thất thanh lên rằng:

- Thanh đao ấy...! Song, nàng chỉ mới nói được có ba tiếng, bỗng lại im ngay. Tây Môn Nhất Nương nghe qua giọng nói mất tự nhiên ấy của nàng, liền cất tiếng hỏi:

- Thanh đao ấy làm sao? Đàm Nguyệt Hoa im lặng trong giây lát, mới lên tiếng nói:

- Thanh đao ấy có thể chém đứt được sợi lòi tói sắt hay sao? Tây Môn Nhất Nương biết câu trả lời ấy của Đàm Nguyệt Hoa hoàn toàn chẳng phải là câu mà nàng định nói vừa rồi. Hơn nữa, bà ta đang băn khoăn khó hiểu về chỗ thanh đao thép Miến Điện của Lân nhi tại sao lại xuất hiện giữa một cánh rừng rậm rạp, cách xa thành Nam Xương có đến mấy trăm dặm, nên đã quả quyết là thanh đao này chắc chắn có tương quan đến kẻ thù đã sát hại Lữ Lân. Do đó, Tây Môn Nhất Nương nào chịu bỏ qua dịp ấy, nên lại lên tiếng truy hỏi rằng:

- Này cô bé kia! Nếu cô muốn được chúng tôi cứu thoát ra, thì phải nói thật ra cho chúng tôi nghe tất cả! Sắc mặt của Đàm Nguyệt Hoa bỗng bừng đỏ, cúi gầm đầu xuống.

Lúc bấy giờ, Lữ Đằng Không trông thấy có điều lạ, nên vội vàng lên tiếng nói:

- Đàm cô nương, tôi không giấu chi cô, thanh đao này nguyên là của đứa con trai chúng tôi. Nhưng...

Tây Môn Nhất Nương không chờ cho Lữ Đàng Không nói hết lời, nhanh nhẹn trợn mắt nhìn thẳng về phía lão ta, ngụ ý không bằng lòng lão ta đem biến cố bất hạnh trong gia đình, nói ra cho người ngoài được biết. Do đó, Lữ Đằng Không bèn cất tiếng than dài, tiếp rằng:

- Nói tóm lại, thì trước đây cô nương hoàn toàn chưa hề được trông thấy thanh đao thép Miến Điện này lần nào. Vậy, nếu vừa rồi cô nương được chứng kiến việc chi, xin vui lòng thuật rõ lại đúng sự thật cho chúng tôi nghe qua, và càng tỉ mỉ càng tốt.

Đàm Nguyệt Hoa chờ cho Lữ Đằng Không nói dứt lời, đáp rằng:

- Trước đây ba hôm, vãn bối thật sự có trông thấy thanh đao thép Miến Điện này một lần! Quả tim của Tây Môn Nhất Nương không khỏi nhảy nghe thình thịch nói:

- Lúc đó thanh đao này đang ở trong tay ai? Đàm Nguyệt Hoa nói:

- Vãn bối thật sự không được trông thấy rõ ràng. Ba hôm trước đây, giữa lúc Kim Cô Lâu đang dùng roi da tra tấn vãn bối, để truy hỏi vãn bối về một điều bí mật, vì suốt nữa năm qua, hắn ta đã giam cầm vãn bối tại đây, tiếp tục hành hạ thân xác của vãn bối, chính là để truy hỏi điều bí mật ấy. Nhưng vãn bối nhất nhất không chịu nói ra...

Tây Môn Nhất Nương sốt ruột, nói:

- Cô hãy mau nói rõ về trường hợp của thanh đao thép Miến Điện này, chớ nên nói việc riêng của cô nữa.

Đàm Nguyệt Hoa cất tiếng vâng lời, nói tiếp:

- Lúc ấy, trời đã nhá nhem tối, bỗng từ phía trước cửa có tiếng bánh xe lăn lộp cộp. Và chẳng mấy chốc sau, thì tiếng xe ấy đã dừng lại trước cửa nhà, rồi một người lên tiếng gọi to rằng:

- Tưởng huynh có ở nhà không? Kim Cô Lâu nghe qua tiếng gọi ấy, bèn mang vãn bối khóa kín vào một gian phòng bên cạnh. Kế đó, vãn bối nghe có tiếng mở cửa, rồi lại có tiếng người từ bên ngoài bước thẳng vào nhà. Cánh cửa phòng của vãn bối tuy đóng kín, nhưng nhờ có một cái lỗ trống để xuyên hai sợi lòi tói sắt qua, nên vãn bối vẫn có thể nhìn vào chiếc lỗ trống ấy, thấy rõ khung cảnh ở bên ngoài. Do đó, vãn bối trông thấy được dưới ánh sáng mờ mờ, Kim Cô Lâu đang cùng nói chuyện với người ấy. Chừng đó, vãn bối mới được biết gã Kim Cô Lâu ấy là người họ Tưởng, mà khắp trong võ lâm chẳng ai được biết cả.

Lữ Đằng Không nói:

- Nhưng người vừa vào ấy là ai thế? Đàm Nguyệt Hoa nói:

- Vãn bối chẳng hề trông thấy được diện mạo của hắn ta, bởi hắn ta đứng xoay lưng về cánh cửa phòng của vãn bối. Chỉ thấy hai người kề tai nói nhỏ với nhau một lúc thật lâu, nhưng vãn bối không nghe được họ đã nói những gì. Và ngay lúc ấy, bỗng có tiếng đàn từ ngoài vọng đến...

Đàm Nguyệt Hoa vừa nói đến đây, Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương cơ hồ giật mình nhảy nhỏm, nói:

- Tiếng đàn? Đàm Nguyệt Hoa tròn xoe đôi mắt trong veo như làn thu thủy, nàng như không hiểu vì lẽ gì Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương vừa nghe hai tiếng "tiếng đàn" lại tỏ ra kinh hoàng đến thế. Do đó, nàng khẽ gật đầu nói tiếp:

- Vâng, chính là tiếng đàn! Và tiếng đàn ấy nghe rất du dương, vui tai. Bởi thế, gã Kim Cô Lâu và nhân vật vừa bước vào liền nhanh nhẹn đứng lên ngay. Lúc ấy vãn bối mới được thấy một phía mặt của người đó, nên nhận ra hắn ta ăn mặc y phục rất sang trọng, nhưng trông giống như một gã quản gia.

Lữ Đằng Không lại giật mình, thầm nghĩ: "Chả lẽ đấy lại là Tề Phúc?" Đàm Nguyệt Hoa lại nói tiếp:

- Sau khi tiếng đàn ấy vào đến ngôi nhà, vãn bối định đưa mắt nhìn kỹ, coi người đàn ấy là ai. Song hoàn toàn không làm sao thấy được rõ. Đồng thời, ngay lúc đó, bỗng có ánh thép lóe lên, rồi lại thấy đấy chính là thanh đao này! Tây Môn Nhất Nương sốt ruột hỏi:

- Lúc ấy, ai đã cầm thanh đao? Đàm Nguyệt Hoa suy nghĩ một chốc, đáp rằng:

- Theo vãn bối nghĩ, có lẽ chính là người đánh đàn ấy. Vì vãn bối chỉ thấy có một bàn tay mà thôi, mà bàn tay ấy, lại có đến sáu ngón! Tây Môn Nhất Nương gầm lên một tiếng, rằng:

- Khá khen cho tên tặc tử đó! Đàm Nguyệt Hoa nói:

- Vãn bối trước đây có nghe người ta đồn đãi, bảo là ở núi Võ Di tại Phúc Kiến, có Lục Chỉ Tiên Sinh là người rất thích đánh đàn, vậy có lẽ là ông ta? Tây Môn Nhất Nương nghiến răng trèo trẹo, nói:

- Lẽ tất nhiên là hắn ta rồi! Ngoại trừ hắn ta, còn ai nữa! Đàm Nguyệt Hoa nói:

- Sau khi ánh thép của lưỡi đao vừa lóe lên, ba người lại hạ giọng nói nhỏ với nhau một lúc, song vãn bối cũng không hề được nghe rõ là họ nói chuyện gì. Kế đó, lại thấy Kim Cô Lâu đưa hai người khách bước ra cửa, và chẳng mấy chốc sau, lại nghe có tiếng bánh xe lăn lộp cộp trên mặt đường. Đồng thời, gã Kim Cô Lâu lại trở vào mở cửa phòng, cật vấn vãn bối, để tìm hiểu xem vãn bối có nhìn trộm bọn họ không? Nhưng vãn bối đã khôn khéo trả lời là hoàn toàn không biết chi đến chuyện đó, và nhờ thế hắn ta mới để yên cho.

Tây Môn Nhất Nương nói:

- Tôi xin đa tạ cô nương đã kể lại tỉ mỉ việc ấy! Nói đoạn, bà ta siết chặt thanh đao bằng thép Miến Điện vào tay, rồi nhắm ngay sợi lòi tói sắt đang xiềng cô gái chém vút xuống nghe một tiếng xoảng, tức thì lửa đỏ bắn ra tung tóe, và sợi lòi tói nặng nề rắn chắc ấy, cũng bị chém đứt lìa! Thanh đao bằng thép Miến Điện này, vốn không thể chém đứt được sắt thép, nhưng vì trong lòng

của Tây Môn Nhất Nương tha thiết muốn cứu nguy cho Đàm Nguyệt Hoa, hơn nữa, vì lúc đó bà ta đã xem sợi lòi tói ấy như là kẻ thù địch đang đứng trước mặt, nên chỉ vung tay chém một đao là sợi lòi tói sắt đứt lìa, chỉ còn dính trong cổ tay của Đàm Nguyệt Hoa một đoạn dài non ba thước mộc mà thôi.

Đàm Nguyệt Hoa trông thấy sợi lòi tói sắt đã bị chém đứt, kêu to lên một tiếng đầy vẻ vui mừng. Kế đó, nàng thuận tay vung mạnh sợi lòi tói sắt ấy, rít gió vèo vèo, giáng thẳng vào một chiếc ghế đá cạnh đấy nghe một tiếng bốp, khiến chiếc ghế ấy bị đánh nát tan thành từng mảnh vụn.

Đàm Nguyệt Hoa tươi cười nói:

- Hay lắm! Đoạn lòi tói sắt này đã tự nhiên trở thành một món binh khí rất lợi hại. Lữ phu nhân hãy vui lòng chặt đứt sợi lòi tói bên cổ tay trái của vãn bối, cũng chừa lại một đoạn ba thước như sợi này! Lữ Đằng Không biết thanh đao thép Miến Điện của Lân nhì không phải là loại bảo đao có thể chặt sắt thép, mà kỳ thực vừa rồi Tây Môn Nhất Nương đã phải dồn nội lực vào lưỡi

đao, nên mới có thể chặt đứt được như vậy. Do đó, sau một lần chặt đứt sợi lòi tói ấy, tất Tây Môn Nhất Nương đã bị hao hụt một số nội lực khá nhiều rồi. Bởi thế, Lữ Đằng Không chẳng muốn Tây Môn Nhất Nương lại bị hao hụt nội lực quá nhiều, nên lên tiếng nói:

- Phu nhân, hãy đưa thanh đao ấy cho ta! Tây Môn Nhất Nương liền nghe theo lời, trao thanh đao đưa vào tay Lữ Đằng Không.

Và sau khi Lữ Đằng Không siết chặt thanh đao vào tay, liền vận dụng chân khí vào lòng chưởng, rồi mới dồn nội lực xuyên qua cán đao, tràn ngập cả lưỡi đao, nhanh như chớp chém thẳng xuống sợi lòi tói sắt bên kia, chặt đứt lìa một cách ngon lành. Hơn nữa lưỡi đao vì đi quá mạnh, nên đã chém ngập xuống đến mặt chiếc bàn bằng đá. Lữ Đằng Không phải giật mạnh, lưỡi đao mới sút trở ra.

Đàm Nguyệt Hoa lại cất tiếng reo to vui mừng, đưa tay quấn gọn hai sợi lòi tói sắt ấy vào cánh tay, cúi mình lạy tạ Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương, nói:

- Vãn bối xin đa tạ ơn cứu mạng của nhị vị. Bất luận thế nào, vãn bối cũng tuyệt nhiên không tiết lộ nhị vị đã vào gian nhà đá này để cứu thoát cho vãn bối, vậy xin nhị vị yên lòng.

Lữ Đằng Không cất tiếng cười, nói:

- Đại trượng phu hễ làm điều gì thì tự nhiên là dám thừa nhận điều ấy, vậy dù ngươi nói cũng không có chi là đáng sợ! Đàm Nguyệt Hoa mấp máy đôi môi, như định nói thêm việc chi, nhưng rồi bỗng lại im lặng không nói chi cả. Sau một lúc lâu, nàng mới lên tiếng nói rằng:

- Chả lẽ nhị vị định ở lại gian nhà này, để ngủ qua đêm nay hay sao? Lữ Đằng Không nói:

- Đúng thế! Đàm Nguyệt Hoa nói:

- Tài nghệ của nhị vị cao cường đến mức ấy, lẽ cố nhiên là không sợ chi gã Kim Cô Lâu, nhưng chẳng rõ nhị vị có được biết sư môn của gã Kim Cô Lâu ấy là ai không? Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương nghe thế, đều không khỏi lộ vẻ sửng sốt, nói:

- Chúng tôi hoàn toàn không được biết! Đàm Nguyệt Hoa nói:

- Lúc vãn bối vừa mới bị bắt đem đến đây, gã Kim Cô Lâu chẳng hề dùng lòi tói sắt xích vãn bối lại, nên vãn bối được tự do đi lại bên trong gian nhà đóng kín cửa nẻo này. Do đó, vãn bối có thể đi khắp chung quanh, và đã vô tình phát giác được sư môn của gã Kim Cô Lâu. Vậy, mời nhị vị hãy theo vãn bối để xem đây này.

Lữ Đằng Không đang định đứng lên để bước theo Đàm Nguyệt Hoa, nhưng bỗng trông thấy sắc mặt của Tây Môn Nhất Nương có điều lạ lùng, nên cũng không khỏi giật mình. Lúc ấy, Tây Môn Nhất Nương bỗng lên tiếng nói:

- Có người đến kia rồi! Đàm Nguyệt Hoa nghe thế, cũng không khỏi kinh hoàng thất sắc, buột miệng kêu lên một tiếng "ối chao", rồi nhanh nhẹn thò tay chụp lấy cái gói khi nãy, đưa chân lách thẳng vào gian phòng cạnh đấy, bỏ chạy đi mất.

Chẳng mấy chốc sau, Lữ Đằng Không đã nghe có

tiếng chân bước càng ngày càng rõ, đồng thời, chứng tỏ đối phương đang lướt đi vô cùng nhanh nhẹn. Bởi thế, ông ta và Tây Môn Nhất Nương không khỏi đưa mắt, nhìn nhau một lượt, rồi lẹ làng đứng lên ngay.

Nhưng cả hai người chưa kịp ẩn kín thân mình, bất thần đã nghe một tiếng ầm, rồi cánh cửa gian nhà cũng đã bị đánh bật tung ra, kế đó, lại thấy có một bóng người lảo đảo, từ ngoài bước thẳng vào, mình mặc áo dài xanh chấm đất, trên ngực có thêu một chiếc đầu lâu vàng sáng lóng lánh. Thì ra, người ấy không ai khác hơn là gã Kim Cô Lâu! Sắc mặt của gã Kim Cô Lâu đang tái nhợt như một tờ giấy trắng. Khi hắn ta bước vào đến gian nhà, cũng chẳng hề để ý chi đến sự hiện diện của vợ chồng Lữ Đằng Không đang đứng cạnh đấy, mà chỉ bước thẳng đến trước một chiếc ghế, rồi buông người ngồi phịch xuống. Sau đó, hắn ta mới đưa mắt nhìn lên, xem kỹ qua hai sợi lòi tói sắt một lượt, sắc mặt vốn tái nhợt, lại càng tái nhợt đến đáng sợ, nói:

- Các vị... đã... thả cô ta đi rồi hay sao? Lữ Đằng Không nhìn qua dáng điệu của Kim Cô Lâu, trông thấy hắn ta tựa hồ đang bị trọng thương, nên trong lòng

không còn kiêng sợ chi đối với hắn ta nữa, lên tiếng nói:

- Đúng thế! Đột nhiên, gã Kim Cô Lâu ụa lên một tiếng ho, rồi hộc ra một ngụm máu tươi đỏ ối, những ngón tay đều run bần bật, nói:

- Tại sao... các vị lại hành sự... lỗ mãng như thế? Lữ Đằng Không đoán biết câu nói ấy của đối phương là có một nguyên nhân gì, nên vội vàng lên tiếng hỏi:

- Cô gái ấy vốn thực là ai thế? Kim Cô Lâu cất tiếng than dài, đáp:

- Cô ta là người họ Đàm...

Nhưng hắn ta chỉ mới nói được có ba tiếng, bỗng dừng lại không nói chi thêm nữa, đưa tay khoát lên một lượt, rồi tiếp rằng:

- Giờ đây, cô ta đã trốn đi mất rồi, vậy còn đề cập đến cô ta làm chi nữa, vậy nhị vị hãy mau đi đi! Tây Môn Nhất Nương nói:

- Không thể được! Chúng tôi còn phải hỏi rõ nơi ông

một việc, ấy là vừa qua, có lẽ ông đã thấy tận mắt thanh đao bằng thép Miến Điện bé nhỏ này chứ? Sắc mặt của Kim Cô Lâu tràn đầy sắc kinh ngạc, nói:

- Ủa! Thanh đao này tại sao lại lọt vào tay của nhị vị? Tây Môn Nhất Nương cười nhạt, nói:

- Trong khi ông trông thấy được thanh đao này, thì nó đang ở trong tay ai? Kim Cô Lâu gắng gượng chổi người đứng lên, nói:

- Lục chỉ... Lục chỉ...

Hắn ta vừa mới nói được có bốn tiếng, thân người hắn bỗng té đánh phịch xuống đất, và không còn nhúc nhích nữa! Lữ Đằng Không vội vàng cúi người xuống nhìn, thấy đối phương đã ngất lịm đi, mạch trên cổ tay chỉ còn nhảy rất yếu ớt, chứng tỏ hắn ta đã bị thương rất trầm trọng, nhất thời không làm sao cứu tỉnh được.

Do đó, Lữ Đằng Không bèn quay mặt nhìn về phía người vợ của mình, trông thấy bà ta đang tức giận đến sắc mặt tái xanh, đứng sửng sờ như một pho tượng đá,

nên vội vàng lên tiếng nói:

- Phu nhân, kẻ địch là ai? Chúng ta đã biết được rất rõ ràng, vậy chúng ta nên mau đưa chiếc hộp gỗ này đến nơi đến chốn, rồi sẽ định kế hoạch đã định mà hành sự! Tây Môn Nhất Nương thét lên một tiếng dài, nhanh nhẹn thu ngọn đao thép Miến Điện vào áo rồi cùng Lữ Đằng Không phi thân lướt thẳng ra khỏi gian nhà, tiếp tục lên đường bất kể đêm khuya.

Đến khi trời sắp bình minh, Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương đã vượt ra khỏi vùng núi Tây Thiên Mục. Phía trước mặt của họ, đường sá đã trở thành bằng phẳng, nên hai người lại càng gia sức chạy nhanh như một ngọn gió hốt.

Chẳng mấy chốc sau, hai người lại vượt qua một đoạn đường dài ngoài mười dặm. Lúc ấy, trời đã hoàn toàn sáng tỏ.

Đột nhiên, giữa lúc hai người đang tiếp tục lướt nhanh đi, bất thần nghe từ trong cánh rừng cạnh đấy, có một tiếng gào thảm thiết vang lên. Đồng thời, lại thấy có

một người đàn ông to lớn, từ trong cánh rừng ấy bị ném tung ra ngoài.

Khi gã đàn ông ấy từ trên cao rơi đánh phịch trở xuống mặt đất, đã tắt hơi chết tốt ngay! Tây Môn Nhất Nương vội vàng lướt nhanh đến, nhìn qua xác chết ấy thì không khỏi buột miệng ồ lên một tiếng dài, nói:

- Đây chính là Đào Đại Bằng, Đường chủ Thiên Hương Đường của phái Hoa Sơn! Dứt lời, cả hai ngước mặt nhìn lên, thấy trong cánh rừng có bóng người di động chập chờn, cùng vung vũ khí đánh nhau quyết liệt. Mặc dù vợ chồng bà ta không muốn gây sự rắc rối dọc đường, hơn nữa việc tranh chấp và đi đến phải dùng võ lực đánh nhau là việc rất thường xảy ra trong võ lâm, nên họ có ý định bỏ đi ngay...

Nhưng khi hai người nhìn rõ, lại thấy tại cánh rừng ấy, đang có đến bốn người vây đánh một người. Và người bị vây đánh kia, trong tay đang sử dụng một món binh khí hết sức quái dị, không ngớt vung lên vun vút, trông chẳng khác chi hai con rồng mun đang lồng lộn giữa khoảng không, khiến cho đối phương mặc dù đông

hơn, song vẫn không làm sao áp đảo được người ấy.

Hơn nữa, khi hai người nhìn rõ hơn, thấy người bị vây đánh đó, không ai khác hơn người thiếu nữ vừa được họ cứu thoát, chính là Đàm Nguyệt Hoa! Bởi thế, trong lòng Lữ Đằng Không chẳng khỏi lấy làm kinh ngạc, nói:

- Phu nhân, vừa rồi gã Kim Cô Lâu ấy nghe chúng ta cứu thoát cô gái này thì có vẻ hết sức kinh hoàng, khiến cho thương thế của hắn ta càng trở thành nặng nề hơn. Như vậy, cô gái này chắc chắn là một nhân vật có lai lịch rất đáng kể, do đó tốt nhất chúng ta nên ẩn kín thân mình, để tìm xem thế võ cô ta sử dụng, hầu tìm hiểu lai lịch của cô ta ra sao. Khi nhận xét được rõ ràng, chúng ta sẽ tiếp tục lên đường được không? Tây Môn Nhất Nương đối với lai lịch của Đàm Nguyệt Hoa, trong lòng cũng đang lấy làm ngờ vực, nên nghe qua lời nói ấy của Lữ Đằng Không, bèn gật đầu tán đồng ngay.

Liền đó, hai người bèn nhanh nhẹn lướt tới trước cánh rừng rậm rạp, tìm nơi ẩn kín, rồi đưa mắt nhìn về phía những đối phương đang đánh nhau quyết liệt. Trước

tiên, Tây Môn Nhất Nương lộ vẻ kinh hãi, nói:

- Võ công của con bé ấy quả là vượt ra ngoài sức tưởng tượng của mình. Vì bốn gã đàn ông đang vây đánh cô ta, đều là những nhân vật trong số mười hai vị Đường chủ trong phái Hoa Sơn cả! Vị thủ lãnh của phái Hoa Sơn là Liệt Hỏa Tổ Sư, chính là người có địa vị rất cao trong võ lâm. Hơn nữa, tài nghệ của lão ta cũng hết sức tinh tuyệt. Bởi thế, lão ta chính là một nhân vật tiếng tăm lẫy lừng trong giới giang hồ, từ trước đến nay ít khi nào bước ra đi đây đi đó. Thế nhưng tiếng tăm phái Hoa Sơn vẫn không hề bị suy giảm.

Sở dĩ được thế, chính là nhờ ở mười hai vị Đường chủ của phái này. Vì số người đó đều là số người võ công cao tuyệt, rất xứng đáng là những cao thủ võ lâm. Vậy nếu có ai đồn đãi ra ngoài, bảo là bốn vị Đường chủ của phái Hoa Sơn cùng vây đánh một cô gái, thật là mất mặt. Thế mà họ vẫn không làm sao áp đảo được đối phương, quả là một chuyện không ai có thể tin được cả.

Chính vì vậy, nên Lữ Đằng Không hết sức hãi kinh, đưa đôi mắt chú ý theo dõi, thấy đôi chưởng của Đàm

Nguyệt Hoa bay vun vút giữa khoảng không, đánh ra toàn là những thế võ vô cùng quái dị, không hiểu đấy là một thứ chưởng pháp chi. Đồng thời, cùng một lúc với thế chưởng của nàng, hai sợi lòi tói sắt mắc cứng trên cổ tay của nàng, cũng không ngớt bay lồng lộn như hai con rồng mun! Hai sợi lòi tói sắt ấy, vì tự nhiên nó bay múa vèo vèo, chứ chẳng phải có đường thế chi cả, nên lại càng trở thành quái dị khó lường, đối phương không làm sao đề phòng cho được! Lữ Đằng Không lại đưa mắt nhìn về phía bốn vị Đường chủ của phái Hoa Sơn, trông thấy bọn họ đều đang có vẻ hết sức tức giận, sắc mặt tràn đầy sát khí, trong khi Đàm Nguyệt Hoa vẫn mỉm cười vui vẻ, thái độ tỏ ra hết sức ung dung! Hai vợ chồng Lữ Đằng Không theo dõi một lúc, thì bỗng thấy Đàm Nguyệt Hoa co một cánh tay lại, và bất thần quét thẳng sợi lòi tói sắt về phía chiếc chùy to lớn của một vị Đường chủ phái Hoa Sơn, đồng thời cả thân người nàng cũng tràn nhanh tới trước…

Tức thì, qua một tiếng xoảng to, chiếc chùy thép trong tay của đối phương đã bị sợi lòi tói của Đàm Nguyệt Hoa đánh tung lên khoảng không. Hơn nữa, cùng

một lúc ấy, thân người nàng cũng đã tràn tới nơi, vung chưởng giáng thẳng vào lồng ngực đối phương! Bởi thế, gã đàn ông ấy liền buột miệng gào lên một tiếng thảm thiết, rồi bị hất bắn ra sau thực xa! Ba vị Đường chủ còn sống sót trông thấy thế, đều kinh hoàng thối lui ra sau mấy bước dài.

Đàm Nguyệt Hoa cất tiếng trong trẻo cười khanh khách, nói:

- Thế nào rồi? Không đánh nữa hay sao? Một lão già có vẻ bình tĩnh nhất trong bọn, liền gằn giọng quát rằng:

- Con bé kia! Ngươi là môn hạ của ai thế? Đàm Nguyệt Hoa cất tiếng cười, đáp:

- Các ông ngay đến việc dùng võ công để đánh nhau với tôi vẫn chưa có thể đánh thắng được, vậy còn hỏi tôi là môn hạ của ai để làm gì? Ba người các ông cần phải thật thà cút ngay về Hoa Sơn cho rồi, chớ mơ tưởng đến việc đón đường Lữ Tổng tiêu đầu để cướp hàng nữa! Nếu được thế, thì tôi sẵn sàng tha chết cho ba ông. Đồng thời, ba ông nếu muốn trở về gọi Liệt Hỏa Tổ Sư

đến gây sự trả thù, thì cứ đi thẳng đến vùng Cô Tô mà tìm, hai cha con tôi thích phong cảnh nơi đó, nên chắc chắn là còn ở yên tới mấy tháng nữa! Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương nghe thế, đã đoán biết được nguyên nhân nào Đàm Nguyệt Hoa lại gây sự đánh nhau với năm vị Đường chủ của phái Hoa Sơn.

-oOo-

Hết chương 6

# Chương 7: Sa Vào Trong Ổ Ma Tà Vợ Chồng Trúng Độc Thực Là Nguy Nan

Vừa rồi, Lữ Đằng Không đã hạ sát được gã Đường chủ Địa Hương Đường của phái Hoa Sơn trong một cánh rừng rậm rạp, do đó lão ta đã biết được, là phái này đang cho rất nhiều cao thủ đón đường ngăn chặn mình.

Bởi thế, giờ đây lão ta đã đoán biết, có lẽ năm gã đàn ông này, đang cùng nhau bàn bac kế hoạch đón đường vợ chồng lão ta để cướp món hàng áp tải, và bất ngờ bị Đàm Nguyệt Hoa gặp được. Nàng đã cảm kích trước cái ơn cứu mạng vừa rồi, nên mới gây sự đánh nhau với bọn họ.

Nếu đúng như thế, Đàm Nguyệt Hoa quả là một con người biết ơn nghĩa, và tâm địa thực tốt. Song, có điều là nàng ra tay sát phạt hết sức khắt khe, chẳng chịu để cho đối phương còn sống sót, nên cũng chứng tỏ con người

nàng có phần nào hung tợn.

Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương nghĩ ngợi một lúc, bỗng Tây Môn Nhất Nương hạ giọng hỏi rằng:

- Ông có nhận ra chưởng pháp của cô ta là thuộc môn phái nào không? Lữ Đằng Không đáp:

- Thực là xấu hổ, tôi hoàn toàn không nhận ra được!

- Tôi cũng không thể nhận ra. Nhưng nếu nhìn xem thực kỹ, thứ chưởng pháp ấy hết sức thần kỳ, quả không ai có thể ước lường được mọi sự diễn biến của nó.

Lữ Đằng Không nói:

- Quả đúng như vậy. Nhưng thứ chưởng pháp ấy đáng lý ra phải nổi danh trong võ lâm mới phải, thế tại sao ngay cả chúng ta cũng không thể nhận ra lai lịch của nó được, quả là một chuyện hết sức lạ.

Giữa lúc hai người đang thì thầm nói nhỏ với nhau, thì nghe lão già trong số ba Đường chủ của phái Hoa

Sơn còn sống sót lại lên tiếng nói:

- Nếu thế thì xin cô nương hãy xưng tánh danh cho chúng ta được biết! Đàm Nguyệt Hoa cười đáp:

- Tôi họ Đàm, tên gọi là Nguyệt Hoa, còn cha tôi là Đàm Thăng. Vậy các ông có nhớ không? Lão già ấy hừ một tiếng nói:

- Núi xanh không hề đổi, nước biếc không hề thay, vậy mong sau này chúng ta còn dịp gặp lại nhau.

Nói đoạn, lão ta cất tiếng hú dài, rồi dẫn hai đồng bọn quay lưng phi thân lướt đi mất hút. Xem ra, họ có vẻ vô cùng khiếp sợ, nên ngay đến xác chết của hai người đồng hành đang nằm sóng sượt trên đất, bọn họ cũng không màng tới việc mang đi chôn cất.

Đàm Nguyệt Hoa thấy ba người đã bỏ đi, thì sắc mặt tỏ ra vô cùng đắc ý, khẽ cất tiếng ca hát nghêu ngao, rồi lại nhảy tung tăng, nhắm phía ngoài khu rừng chạy tới. Xem thái độ của nàng hết sức thơ ngây, chứng tỏ là một con người tâm địa hoàn toàn trong trắng, chẳng hề biết

tư lự bao giờ. Bởi thế, nếu ai nhìn vào cử chỉ ấy của nàng, thì không làm sao có thể dám ngờ được, là nàng vừa ra tay sát hại hai vị Đường chủ của phái Hoa Sơn.

Lữ Đằng Không có ý muốn bước ra để gặp nàng, nhưng Tây Môn Nhất Nương đã kịp thời ngăn lại. Bà ta chờ cho Đàm Nguyệt Hoa đi mất dạng, mới lên tiếng nói:

- Tuổi của con bé này thực là trẻ, thế mà võ công của nó không sút kém hơn chúng ta bao nhiêu. Hơn nữa, hiện giờ chúng ta chưa biết được lai lịch của nó, vậy chớ nên liên hệ với nó nhiều thì hay hơn.

Lữ Đằng Không nói:

- Tôi vì trông thấy võ công của nó rất cao tuyệt, nên mới muốn bước ra để ngỏ ý mời nó trợ lực cho mình một tay.

Tây Môn Nhất Nương nói:

- Nếu nó là người có dính dấp đến Lục Chỉ Tiên Sinh, thì chúng ta làm như vậy chẳng hóa tính già thành non hay sao? Lữ Đằng Không không ngớt lẩm bẩm hai tiếng

"Đàm Thăng", nhưng với một con người lịch duyệt từ lâu khắp chốn giang hồ như lão ta mà không thể nào nhớ ra được là nhân vật võ lâm có ai tên tuổi như vậy cả.

Lẽ tất nhiên là các cao thủ trong võ lâm, hầu hết đều là số người không ai được biết tên tuổi thật sự của họ. Ngay như Lục Chỉ Tiên Sinh, Thiết Đạc Thượng Nhân, Liệt Hỏa Tổ Sư, và đến gã Kim Cô Lâu chẳng hạn, có ai được biết tên thật sự của họ đâu? Nhưng phàm những nhân vật như thế, thì dù mọi người không có ai có thể biết được tên họ thật sự của họ, nhưng về biệt hiệu của họ, thì lại nổi như cồn. Do đó, nếu chẳng phải Đàm Nguyệt Hoa cố tình giấu biệt đi biệt hiệu của phụ thân nàng, thì quả không còn một lý do nào để giải thích trường hợp ấy nữa.

Sau đó, Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương sửa lại y phục, rồi mới bước ra đường tiếp tục đi tới. Mãi đến lúc trời nhá nhem tối, họ đã đi đến ven Thái Hồ. Và trong đêm đó họ tìm đến ngủ trọ tại một gian khách điếm, nhưng bình yên vô sự, chẳng có chuyện gì xảy ra.

Qua đến ngày hôm sau, họ tiếp tục men theo đường

mòn bên bờ Thái Hồ đi tới, và đến chiều đã tới của thành Tô Châu.

Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương tuy là người dấn bước giang hồ từ lâu, song lúc họ còn đi đứng trong giới giang hồ, Kim Tiên Chấn Càn Khôn Hàn Tốn đang xây dựng sự nghiệp ở tận vùng biên cương, nên họ chưa có dịp gặp mặt lần nào cả.

Nhưng sau khi họ đã bước chân vào đến cửa thành Tô Châu, nghĩ rằng Kim Tiên Chấn Càn Khôn Hàn Tốn, là một nhân vật tên tuổi vang lừng khắp võ lâm, do đó chắc chắn hỏi thăm đến là ai cũng biết được. Và cũng chắc chắn họ sẽ trao món hàng đến tận nơi một cách dễ dàng, rồi sau đó hai người sẽ chia tay ra đi, tìm đến phái Nga My và Điểm Thương để lo mời các cao thủ, hầu tiến hành việc trả thù cho đứa con trai yêu quý.

Vì nghĩ như thế, nên Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương đều cảm thấy nhẹ nhõm trong lòng. Hai người tiếp tục đi tới chẳng bao xa, thấy bên vệ đường có một tiêu cục, nên Lữ Đằng Không định bước vào hỏi thăm địa chỉ của Kim Tiên Chấn Càn Khôn Hàn Tốn xem

ở nơi nào...

Nhưng ngay lúc ấy, bỗng họ trông thấy từ một khúc quanh trước mặt, có hai người mặc y phục ngắn, đưa chân bước nhanh tới. Hai người ấy nơi eo lưng đều có quấn một ngọn roi mềm màu vàng, sáng lóng lánh, nên khiến ai cũng phải để ý nhìn.

Khi bước đến trước mặt vợ chồng Lữ Đằng Không, hai người ấy liền đưa mắt nhìn kỹ từ đầu đến chân Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương, rồi bỗng vòng tay thi lễ, nói:

- Nhị vị có lẽ là người từ Nam Xương áp tải đồ vật đến đây chứ gì? Gia sư đã chờ đợi suốt mấy hôm rồi.

Tây Môn Nhất Nương quay về hai người ấy hỏi:

- Lệnh sư là...? Hai người ấy nhanh nhẹn đưa tay chỉ thẳng vào ngọn roi vàng và sáng lóng lánh của họ đang quấn trên eo lưng, ngắt lời đáp:

- Gia sư được mọi người gọi là Kim Tiên Chấn Càn Khôn họ Hàn tên Tốn.

Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương nghe thế, trong lòng hết sức vui mừng, vì họ khỏi tìm nơi hỏi thăm cho cực nhọc. Lúc đó, Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương bèn lên tiếng nói.

- Nếu thế, xin nhị vị dẫn đường cho! Hai gã đàn ông ấy cất tiếng vâng lời, rồi quay lưng bước.

Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương bước theo sau, thấy họ chọn toàn là những con đường hẻm vắng vẻ để đi tới. Sau khi đi quanh co qua nhiều đoạn đường, cả đoàn đã đến trước một ngôi nhà rất to lớn.

Ngôi nhà ấy xem qua có vẻ trang nghiêm đồ sộ, ngoài cửa có một đôi sư tử đá thực to, cổng sơn son đỏ tươi, hai bên lại có người đứng canh gác, và nơi eo lưng cũng có quấn một ngọn roi vàng sáng lóng lánh như hai người dẫn đường.

Hai người đàn ông dẫn đường bèn bước nhanh tới, cất tiếng chào hỏi rồi nói:

- Hãy mau bước vào bẩm với sư phụ hay, là có Lữ

tiêu đầu và Lữ phu nhân đến đây rồi! Hai gã đàn ông đứng canh gác trước cửa nghe thế, bèn nghe lời rồi hối hả đi thẳng vào trong.

Sau đó, Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương cũng theo chân hai gã đàn ông vừa rồi, bước thẳng vào trong ngôi nhà to lớn ấy. Bọn họ sau khi xuyên qua một cái thiên tỉnh, thì bước vào đến một gian sảnh đường rộng rãi.

Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương ngồi yên xuống ghế xong, thấy có người bưng trà thơm ngon để mời hai người giải khát. Và chẳng mấy chốc sau, lại nghe có tiếng giày bước nhẹ trên đất, rồi tấm sáo trước cửa liền được vén cao, từ ngoài bước vào một người đàn ông, thân hình to lớn, tuổi độ năm mươi, khí sắc oai vệ, da mặt đỏ hồng, đôi mắt sáng ngời, lên tiếng nói:

- Tại hạ là Hàn Tốn, nhị vị có lẽ đi đường xa mệt nhọc lắm! Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương thấy phong độ của Hàn Tốn thực không phải tầm thường, xứng đáng là bậc tôn sư trong võ lâm, nên vội vàng đứng lên đáp lễ, nói:

- Suốt dọc đường, chúng tôi đã gặp rất nhiều nhân vật giang hồ gây sự, định cướp đoạt món hàng áp tải. Nhưng cũng may mắn là chúng tôi vẫn đối phó được, và đi đến nơi này bình an! Kim Tiên Chấn Càn Khôn Hàn Tốn liền vỗ tay lên trán, nói:

- Món vật ấy bị các cao thủ giang hồ dòm ngó, cũng là một việc tất nhiên. Do đó, áp tải nó đến đây quả là một chuyện không phải dễ.

Sau khi ba người đã ngồi yên xuống ghế, Lữ Đằng Không bèn thò tay vào áo, lấy chiếc hộp gỗ bọc gấm ấy ra. Và Kim Tiên Chấn Càn Khôn Hàn Tốn bèn đưa tay tới, định nhận lấy chiếc hộp về...

Nhưng Tây Môn Nhất Nương bỗng lên tiếng hỏi:

- Xin hỏi Hàn đại hiệp, trong chiếc hộp này đang đựng vật chi thế? Hàn Tốn lúc ấy nguyên đã đứng thẳng người lên, nhưng khi nghe Tây Môn Nhất Nương hỏi thế, lại ngồi trở xuống, đưa mắt nhìn thẳng vào chiếc hộp gỗ trong tay Lữ Đằng Không, nói:

- Xin nhị vị tha thứ cho, là tôi không thể nào nói thực việc này ra được! Nói dứt lời, lão ta đứng thẳng người lên định thò tay lấy chiếc hộp.

Tây Môn Nhất Nương trông thấy thái độ của Kim Tiên Chấn Càn Khôn Hàn Tốn có vẻ rất bồn chồn nên trong lòng không khỏi sinh nghi. Bà ta thầm nghĩ: "Chiếc hộp này được dùng một số tiền thù lao để mướn ta áp tải đến đây, mặc dù trên đường gặp bao nhiêu cao thủ đón cướp, song vẫn không thể cướp giật được. Ngày hôm nay, ta đã bình an áp tải đến nơi rồi, vậy còn ai có thể cướp đoạt được nữa, mà lão ta lại tỏ ra bồn chồn, nóng lòng như vậy?" Vì nghĩ thế, nên bà ta liền dùng khuỷu tay thúc nhẹ vào người Lữ Đằng Không, do đó, Lữ Đằng Không đã lãnh hội được ý nghĩ của người vợ mình, nên liền thụt bàn tay có cầm chiếc hộp gỗ định đưa tới cho Hàn Tốn trở lại.

Tây Môn Nhất Nương bèn lên tiếng nói:

- Hàn đại hiệp, nếu ông không tiện nói thẳng cho chúng tôi được biết về điểm ấy, thì chúng tôi cũng không hỏi thêm làm gì. Nhưng chúng tôi còn muốn tìm

hiểu nơi Hàn đại hiệp một việc khác…

Trên nét mặt của Kim Tiên Chấn Càn Khôn Hàn Tốn thoáng hiện vẻ sốt ruột và cuống quýt, nhưng thái độ ấy chỉ thoáng qua rồi mất ngay.

Bởi thế, nếu ai không để ý đến, chắc chắn không làm sao nhận ra được.

Nhưng vì Tây Môn Nhất Nương đang có ý nghi ngờ về lão ta, nên đôi mắt của bà sắc bén như hai luồng điện lúc nào cũng chú ý theo dõi từng cử chỉ và thái độ một của đối phương, nên đã nhận ra ngay điều đó.

Người đàn ông tự xưng là Hàn Tốn ấy, lên tiếng nói:

- Còn việc chi cần chỉ giáo, xin Lữ phu nhân cứ nói thẳng ra! Tây Môn Nhất Nương nói:

- Trong chuyến áp tải chiếc hộp gỗ này đến đây, chúng tôi đã được một sự thù lao to tác hiếm có trong đời, vậy chẳng rõ ai đã bằng lòng đem những bảo vật quý giá vô song ấy để thù lao cho chúng tôi thế? Kim Tiên Chấn Càn Khôn Hàn Tốn cất tiếng cười, đáp:

- Đấy chính là một người bạn cố tri của tôi, nhưng không tiện nói rõ tên ra.

Tây Môn Nhất Nương truy hỏi thêm rằng:

- Nếu thế, chắc Hàn đại hiệp có thể cho chúng tôi được biết họ của người ấy chứ? Hàn Tốn cất tiếng cười ha hả, nói:

- Việc ấy tuyệt đối không thể được. Giờ đây, Lữ Tổng tiêu đầu hãy trao chiếc hộp gỗ ấy đến cho tại hạ, rồi lưu lại chơi ít hôm được không? Tây Môn Nhất Nương vốn có ý định truy hỏi thêm một vài chuyện nữa để chứng thực mọi điều ngờ vực trong lòng của mình, vì bà ta rất hoài nghi về lai lịch của người đàn ông tự xưng Hàn Tốn trước mặt mình. Nhưng hỏi tới hỏi lui mãi vẫn không thể đi đến được một kết quả như ý định, vậy bà ta nào lại chịu trao chiếc hộp gỗ ấy cho đối phương? Trong khi Tây Môn Nhất Nương còn đang đắn đo, do dự, thì bỗng bà ta quay đầu ngó lại phía sau, thấy khắp chung quanh đang có trên mười gã đàn ông to lớn, đứng vây quanh thành một cái hình tròn, và tại eo lưng của mỗi người, đều có quấn một ngọn roi vàng lóng lánh. Do

đó, Tây Môn Nhất Nương liền có một ý nghĩ lóe lên trong óc, và cũng do đó, bà ta đã bừng hiểu ra mọi lẽ.

Vì bà ta hiểu Hàn Tốn sở dĩ có biệt hiệu gọi là Kim Tiên Chấn Càn Khôn chính là do ở món binh khí mà Hàn Tốn đã sử dụng. Đấy là một ngọn roi vàng lóng lánh. Do đó, với tên tuổi lừng lẫy của Hàn Tốn trong võ lâm, một khi người ta nhìn thấy một ngọn roi vàng, thì tất nhiên là sẽ hiểu ngay đấy là Kim Tiên Chấn Càn Khôn rồi. Vậy, dù cho môn hạ của Hàn Tốn có dùng roi mềm đi nữa, cũng tuyệt nhiên không khi nào lại sử dụng một ngọn roi vàng y như chủ.

Thế nhưng số người hiện diện đang đứng chung quanh và ngay đến cả hai gã đàn ông gặp Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương trên đường khi nãy, ai ai cũng quấn một ngọn roi vàng lóng lánh tại eo lưng. Qua hiện tượng ấy, người mới nhìn đến chắc chắn có thể hiểu đấy là số môn hạ của Hàn Tốn. Nhưng nếu suy xét kỹ hơn, thì đấy là một hiện tượng rất khả nghi, chứng tỏ đối phương đã cố tình làm thế, để đánh lừa người chung quanh, gây ra tình trạng vàng thau lẫn lộn! Tây Môn Nhất Nương vừa nghĩ đến đó, thì trong lòng đã có một

sự khẳng định, cho rằng mọi điều nghi ngờ của mình hoàn toàn là có lý. Bởi thế, bà ta bèn thò tay ra, lấy chiếc hộp gỗ mà Lữ Đằng Không đang cầm về phía mình, rồi im lặng quay mặt nhìn lại, cất tiếng hỏi:

- Ngọn roi vàng của Hàn Tốn ấy, chẳng rõ nó nặng bao nhiêu cân? Lữ Đằng Không nghe qua câu hỏi ấy của Tây Môn Nhất Nương, không khỏi hết sức làm lạ, không hiểu vợ mình đang có ý định gì? Vì tại sao đứng trước mặt Hàn Tốn, mà bà ta lại gọi thẳng tên họ của người ta ra như thế? Giữa lúc Lữ Đằng Không còn đang ngơ ngác, bỗng nghe người đàn ông tự xưng là Hàn Tốn ấy, lên tiếng đáp:

- Ngọn roi ấy của ông ta...

Hàn Tốn mới nói được bấy nhiêu, bỗng im ngay tiếng nói lại. Và cùng một lúc đó, Tây Môn Nhất Nương đã bất thần quay mặt lại, nhìn thẳng vào mặt hắn ta, quát rằng:

- Ông là ai thế? Vừa nói, bà ta cũng vừa thảy chiếc hộp gỗ về phía Lữ Đằng Không, nói tiếp rằng:

- Hãy cất kỹ đã! Người đàn ông tự xưng là Hàn Tốn ấy, tỏ ra hết sức bình tĩnh, nói:

- Lữ phu nhân tại sao lại hỏi thế? Tại hạ chính là Hàn Tốn đây! Tây Môn Nhất Nương hừ một tiếng to, nói:

- Ông nếu là Hàn Tốn thì tại sao vừa rồi khi tôi hỏi ngọn roi của Hàn Tốn nặng bao nhiêu, ông lại bảo ngọn roi của "ông ấy"? Đồng thời, tại sao nơi eo lưng của số thủ hạ ông, ai ai cũng đều có quấn một ngọn roi vàng y hệt như nhau? Câu nói chưa dứt, thì ai nấy đều nghe một tiếng rẻng ngân dài, tức thì, cánh tay phải của bà ta liền vung lên, ánh thép chói lập lòe, vì thanh trường kiếm đã rời ra khỏi vỏ. Tiếp đó, bà ta lại vung thành những đóa kiếm hoa chói ngời, nhắm ngay lồng ngực của gã Hàn Tốn ấy đâm tới! Sắc mặt của Hàn Tốn liền biến hẳn, nhanh nhẹn nhún đôi chân nhảy vọt lên cao, trong khi một cánh tay cũng đã chụp lấy một chiếc ghế bằng gỗ tử đàn, nhắm ngay mặt Tây Môn Nhất Nương ném thẳng tới.

Nhưng lúc ấy Lữ Đằng Không đã kịp nhận ra cục diện chung quanh có điều rất khả nghi, nên vừa trông

thấy đôi bên ra tay choảng nhau, cũng liền nhanh nhẹn đưa chân tràn tới, vung một chưởng quét thẳng ra, khiến luồng chưởng phong đã hất bay chiếc ghế tử đàn về phía khác.

Trong khi đó, thế kiếm của Tây Môn Nhất Nương vẫn tiếp tục công ồ ạt tới, với thế Lưu Tinh Cản Nguyệt đó, đầu mũi kiếm không ngớt rung lên, ánh thép chiếu lập lòe, nhắm ngay ngực Hàn Tốn đâm tới.

Hàn Tốn trông thấy thế, bèn thét lên một tiếng dài, rồi vung một cánh tay lên lưng, tuốt xuống một ngọn Điểm Can Phán Quan Bút, siết chặt giữa lòng bàn tay. Đồng thời, hắn ta cũng nhanh nhẹn vung thẳng ra, gây thành một vệt ánh thép màu đen chiếu ngời, nhắm ngay đầu mũi kiếm của Tây Môn Nhất Nương điểm tới.

Về kiếm thuật của Tây Môn Nhất Nương, có thể nói còn cao cường hơn cả vị Chưởng môn phái Điểm Thương và Thần Thủ Kiếm Khách Khuất Lục Kỳ, tức một cao thủ trong phái này nữa. Bởi thế, với đường Lưu Tinh Cản Nguyệt ấy, tiếp tục diễn biến thành ra nhiều thế và nhiều miếng võ khác nhau, khiến mũi kiếm lướt đi vèo

vèo, nhanh nhẹn một cách thần kỳ, dù cho ai cũng khó bề chống trả nổi.

Nhưng gã Hàn Tốn ấy vung ngọn Phán Quan Bút đánh ra cũng hết sức kỳ ảo khó lường. Do đó, sau ba tiếng xoảng, xoảng, xoảng, mũi Phán Quan Bút đã chạm thẳng vào mũi trường kiếm của Tây Môn Nhất Nương, khiến bà ta cảm thấy cổ tay bị ít nhiều tê dại.

Bởi thế, Tây Môn Nhất Nương bèn vội vàng hạ thấp cánh tay xuống, trong khi đường kiếm diễn biến nhẹ nhàng, tiếp tục đâm thẳng về phía trước với thế Thôi Song Vọng Nguyệt, kiếm khí chói rực như một mống bạc. Đồng thời, bà ta nạt to rằng:

- Khá khen cho tên tặc tử kia! Ngươi là ai thế? Người đàn ông tự xưng là Hàn Tốn ấy vẫn im lặng không trả lời, trong khi ngọn Phán Quan Bút trong tay cũng đang bắt từ trên cao nhắm ngay sống thanh trường kiếm của Tây Môn Nhất Nương giáng xuống. Và khi ngọn Phán Quan Bút vừa chạm nhẹ vào lưng thanh trường kiếm, hắn ta đã đưa chân tràn tới, rồi lách ngọn Phán Quan Bút đâm rọc theo thân kiếm, nhắm điểm thẳng vào Dương

Cốc huyệt của Tây Môn Nhất Nương nghe một tiếng vút.

Tây Môn Nhất Nương bèn cất tiếng cười dài, nói:

- Thế võ hiểm hóc lắm.

Kiếm pháp của Tây Môn Nhất Nương quả đã tiến tới mức cao cường tuyệt đỉnh trong đời. Vì lúc nãy, khoảng cách giữa đôi bên hết sức gần, và có lẽ không xa hơn hai thước mộc, nên đáng lý ra thanh trường kiếm của bà ta khó bề thi thố, nhưng chẳng ngờ bà ta kịp thời thu cánh tay trở lại, rồi bất thần quét thẳng trở ra...

Thế là, sau một tiếng xoạc to, thanh trường kiếm trong tay của Tây Môn Nhất Nương đã gây thành một vầng ánh sáng tròn, nhắm ngay lồng ngực của gã Hàn Tốn ấy quét tới.

Với thế Đầu Thủy Kinh Thiên ấy, là một thế kiếm nhắm thủ thắng. Đối phương giữa cơn nguy cấp, chẳng những hết sức nhanh nhẹn, mà lại gọn gàng, ai nhìn đến cũng phải thầm khiếp phục.

Do đó, gã Hàn Tốn ấy liền quát lên một tiếng to, rồi nhanh nhẹn nhảy lui trở ra sau, trong khi lớp áo trước ngực đã bị mũi kiếm quét rạch toạc một đường dài, khiến lớp da thịt trước ngực đều lộ rõ ra ngoài. Và cũng chính vì thế, nên ai nấy đều trông thấy bên cạnh vú của hắn ta, có xăm một chữ "Phán" to và xanh lè! Sau khi Tây Môn Nhất Nương và người đàn ông tự xưng là Hàn Tốn ấy đã ra tay đánh nhau, thì Lữ Đằng Không mới bừng hiểu rằng đây là một chuyện chi. Lão ta đoán biết là đã có người hiểu được vợ chồng lão ta không hề biết mặt Kim Tiên Chấn Càn Khôn Hàn Tốn, do đó, mới cải trang giả dạng, mạo nhận mình là Hàn Tốn để dẫn dụ hai vợ chồng lão ta đến đây.

Sở dĩ đối phương làm như vậy, chính là nhằm mục đích muốn cướp lấy chiếc hộp gỗ bọc gấm vào tay mình, chiếc hộp gỗ mà suốt trên đoạn đường vạn dặm, đã có bao nhiêu cao thủ theo dõi, tìm đủ mưu mô để cướp đoạt, song vẫn không thể cướp đước Cũng may là Tây Môn Nhất Nương đã khám phá ra được mưu mô của đối phương, nếu không chắc chắn tên tuổi bấy lâu nay cũa Lữ Đằng Không đành buông trôi theo dòng

nước chảy.

Tuy nhiên, lúc ấy trong lòng Lữ Đằng Không vẫn còn đang băn khoăn nghĩ ngợi, không hiểu người đàn ông cải trang làm Hàn Tốn ấy là ai, mà phong độ lại có vẻ cao sang, võ công trác tuyệt như thế? Do đó, mãi đến khi mũi trường kiếm của Tây Môn Nhất Nương đã rạch toạt được lớp áo ngoài của đối phương, để lộ ra một chữ "Phán" xâm ở trước ngực, thì Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương mới như hiểu rõ được mọi sự thực.

Bởi thế, cả hai người đều buộc miệng phá lên cười to khanh khách, nói:

- Té ra lại chính là các ngươi! Tây Môn Nhất Nương đưa chân tràn tới trước một bước, và định tiếp tục vung thanh trường kiếm xông về phía đối phương, bỗng nghe có tiếng chuông đánh lên một tiếng boong.

Tức thì, số người đang đứng vây quanh cạnh đấy đều nhất loạt quỳ cả xuống đất, và cả người đàn ông tự xưng là Hàn Tốn kia, cũng vội vàng thối lui ra sau, đứng ngay ngắn có vẻ kính cẩn lắm.

Tây Môn Nhất Nương và Lữ Đằng Không trông thấy vậy, thì trong lòng không khỏi hết sức hãi kinh. Bởi thế, Lữ Đằng Không liền vung tay lên vai, và sau một tiếng rẻng ngân dài, lão ta đã siết chặt thanh đao lưỡi mỏng như giấy vào giữa lòng bàn tay, sẵn sàng đối phó với mọi điều bất trắc.

Tây Môn Nhất Nương cũng nhanh nhẹn thối lui ra sau một bước, rồi hai người đứng đâu lưng vào nhau, để quan sát được khắp chung quanh dễ dàng hơn.

Liền đó, bỗng nghe có tiếng gào khóc văng vẳng bay đến bên tai. Tây Môn Nhất Nương bèn hạ giọng nói nhỏ với Lữ Đằng Không rằng:

- Hãy cẩn thận! Suốt dọc đường đi tuy chúng ta đã gặp nhiều kình địch có võ công cao cường, nhưng xem ra tình hình hiện nay, có lẽ chính là con quỷ già ấy sắp xuất hiện đây rồi! Lữ Đằng Không khẽ gật đầu, nói:

- Tôi hiểu rồi! Thì ra, vừa rồi Tây Môn Nhất Nương đã dùng thế kiếm Đầu Thủy Kinh Thiên rạch toạc được lớp áo trước ngực của gã đàn ông tự xưng là Hàn Tốn

ấy, nên đã thấy được trước ngực đối phương có xâm một chữ "Phán" to màu xanh, liền đoán biết được hắn ta chính là cao thủ môn hạ của Quỷ Thánh Thạnh Linh ở Bắc Mang Sơn rồi.

Môn hạ của Quỷ Thánh Thạnh Linh chẳng những rất đông mà lại có rất nhiều cao thủ.

Ngoại trừ hai đứa con trai của lão ta là Câu Hồn Sứ Thạnh Tài và Đoạt Mệnh Sứ Thạnh Phủ ra, lại còn có những cao thủ mang chức vụ y như ở dưới Diêm Vương, nào là Tả Hữu Phán Quan, Ngưu Đầu Mã Diện, Dạ Sa Tiểu Quỷ, Hắc Bạch Vô Thường...

Mấy hôm trước đây, Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương đã gặp một quái khách che mặt có võ công hết sức cao cường, ra tay đánh trọng thương Hắc Bạch Vô Thường đang mưu toan gây thương tích cho hai con tuấn mã của mình, nên họ biết là Quỷ Thánh Thạnh Linh đang phái rất nhiều người để theo dõi hành tung của họ.

Giờ đây, họ đã trông thấy rõ được trước ngực của gã đàn ông tự xưng là Hàn Tốn ấy, có xâm một chữ

"Phán", hơn nữa, hắn ta lại dùng một ngọn Điểm Can Phán Quan Bút, chắc chắn hắn là một trong Tả Hữu Phán Quan, thuộc cao thủ môn hạ của Quỷ Thánh Thạnh Linh rồi, chứ không còn chi phải nghi ngờ nữa.

Tả Hữu Phán Quan là hai nhân vật có địa vị rất cao trong số thủ hạ của Quỷ Thánh Thạnh Linh, đồng thời, võ công lại cũng chẳng phải tầm thường, thế mà giờ đây, sau khi nghe được tiếng khóc nghẹn ngào ấy, y chẳng hề chi đến kẻ cường địch đang đứng trước mặt, vội vàng nhảy lui ra sau, đứng buông thõng đôi tay một cách nghiêm trang chờ đợi. Vậy, chỉ dựa vào đó cũng đủ biết nhân vật sắp xuất hiện ấy, phải là một nhân vật hắn ta kinh sợ vô cùng.

Từ bấy lâu này, Quỷ Thánh Thạnh Linh xây dựng căn cứ tại Bắc Mang Sơn, và nghiễm nhiên trở thành một tông phái. Đồng thời, lão ta rất ít khi giao thiệp với các môn phái lớn trong võ lâm, cũng như ít khi xuất đầu lộ diện trong giới giang hồ. Hơn nữa có thể nói lão ta gần như cắt đứt hẳn liên hệ với cuộc đời trần tục bên ngoài. Dưới Bắc Mang Sơn, có một địa huyệt thiên nhiên rất to lớn, nên lão ta đã dựa vào đó, xây dựng một Quỷ Cung

rất chắn chắn và cũng vô cùng bí mật.

Số người sống trong Quỷ Cung ấy của Quỷ Thánh Thạnh Linh, nếu không có mệnh lệnh, tuyệt đối không được tùy tiện bước ra ngoài. Chính vì vậy, gã đàn ông to lớn tự xưng là Hàn Tốn này, đang đứng ngay ngắn để cung nghinh ai, cũng có thể suy đoán được rồi.

Giữa lúc Tây Môn Nhất Nương và Lữ Đằng Không đang thì thầm bàn tán kế hoạch đối phó với nhau, tiếng gào khóc ấy cứ mỗi lúc nghe một gần hơn. Và liền theo đó, lại thấy có bóng người di động chập chờn, rồi lại thấy có hai gã đàn ông mình mặc áo đại tang, từ ngoài phi thân lướt thẳng vào gian đại sảnh nhanh như gió lốc.

Hai gã đàn ông mặc áo đại tang ấy, sắc mặt trông vô cùng quái dị, một gã cầm gậy tang, và một gã khác tay cầm ngọn Chiêu Hồn Phướn.

Khi hai hắn ta buông đôi chân đứng yên xuống mặt đất, thì gã đàn ông tự xưng là Hàn Tốn vừa rồi, liền cất tiếng cung kính hỏi rằng:

- Thánh Quân tới hay chưa? Thì ra, hai gã đàn ông mặc áo đại tang ấy, không ai khác hơn là Thạnh Tài và Thạnh Phủ. Sau khi nghe câu hỏi của gã đàn ông đồng đảng, Thạnh Tài bèn đưa mắt nhìn về phía Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương một lượt, nói:

- Thánh Quân đã đến rồi! Chỉ với năm tiếng ấy, mà hắn ta nói to với một giọng vừa bén nhọn, vừa cao vút, nghe xói xỉa vào màng tai mọi người.

Giữa lúc hai tiếng "đến rồi" của hắn ta hãy còn bay lâng lâng giữa gian đại sảnh, bất thần cả gian đại sảnh ấy, dường như đều bị chuyển động. Kế đó, ai nấy lại trông thấy hai gã đàn ông khác có thân hình vô cùng cao lớn, tay cầm đinh ba, ăn mặc như một cặp quỷ dạ xoa, từ bên ngoài chạy bay vào. Và tại phía sau của hai gã ấy, lại có một chiếc kiệu nhỏ, do bốn gã đàn ông lực lưỡng khác cùng khiêng đi nhanh tới.

Bên trên chiếc kiệu ấy, đang ngồi chễm chệ một quái nhân sắc mặt tái nhợt, đôi má hóp và không hề trông thấy một tí thịt, đôi mày xụ xuống như mày tang, đôi mắt hình tam giác sáng lập lòe, nhưng không làm sao

đoán biết được tuổi độ bao nhiêu.

Quái nhân đó mình mặc một bộ y phục màu vàng, bên trên có thêu những con rồng lộn. Do đó, nếu không phải lão ta có một khuôn mặt xấu xí khó coi, thì thoạt nhìn qua, ai cũng lầm tưởng đấy là một vị hoàng đế! Bốn gã đàn ông lực lưỡng ấy khiêng thẳng chiếc kiệu vào giữa gian sảnh đường to, rồi mới cùng để yên xuống.

Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương đưa mắt nhìn nhau một lượt, trong lòng không khỏi thầm bảo: "Quả là một việc không ngoài sự phán đoán của ta. Quỷ Thánh Thạnh Linh là một bậc tông sư của một môn phái yêu tà, thế mà ngày nay cũng rời khỏi Bắc Mang Sơn xuất hiện đến nơi này!" Sau khi chiếc kiệu được để yên trên mặt đất, Quỷ Thánh Thạnh Linh liền đưa tay vén áo dài bước xuống. Tức thì, bốn gã đàn ông khiêng kiệu, bèn cùng nhanh nhẹn bước lui ra ngoài.

Quỷ Thánh Thạnh Linh nhìn thẳng về phía gã đàn ông tự xưng Hàn Tốn vừa rồi, hỏi rằng:

- Còn Tả Phán Quan đâu không thấy? Gã đàn ông ấy

nhanh nhẹn bước tới một bước, cung kính đáp:

- Tả Phán Quan đã rời thành vào hôm qua, để đi tìm hiểu tung tích của hai người này, nhưng mãi đến bây giờ, vẫn chưa thấy trở về.

Trên khuôn mặt như xác chết của Quỷ Thánh Thạnh Linh chẳng hề trông thấy có một tí tình cảm. Lão ta cất giọng lạnh lùng hừ lên một lượt, nói:

- Mãi đến bây giờ chưa về? Gã đàn ông ấy lại lên tiếng đáp:

- Thưa, vâng! Quỷ Thánh Thạnh Linh bèn từ từ quay mặt nhìn về phía Lữ Đằng Không một lượt, nói:

- Quý khách đã đến nơi đây, tại sao không ngồi xuống ghế để đàm đạo? Lữ Đằng Không cất tiếng cười nhạt, nói:

- Họ Thạnh kia! Ông muốn giở trò chi thế? Hãy mau nói ra đi nào! Quỷ Thánh Thạnh Linh vẫn điềm nhiên như chẳng hề có việc chi xảy ra, nói:

- Kể từ lúc nhị vị bắt đầu lên đường tại thành Nam Xương, tôi đã phái nhiều người đón đường để chặn lấy nhị vị, nhưng nào ngờ nhị vị quả là người danh bất hư truyền, nên thủ hạ của tôi đều bị thất bại trở về. Chính về thế, nên hôm nay bất đắc dĩ, tôi mới đến đây, vậy xin Lữ Tổng tiêu đầu vui lòng trao cho chiếc hộp gỗ đang cất trong chiếc áo kia.

Sắc mặt của Lữ Đằng Không biến hẳn, nói:

- Lữ mỗ được người ta thù lao trọng hậu, để mang vật này đến trao tận tay cho Kim Tiên Chấn Càn Khôn Hàn Tốn, vậy làm thế nào lại trao cho ông được? Quỷ Thánh Thạnh Linh cất tiếng cười âm u, sâu hiểm. Tiếng cười của lão ta dồn đầy chân lực, khiến ngay như Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương nghe qua, cũng không khỏi bắt rùng mình mấy lượt! Quỷ Thánh Thạnh Linh lại nói tiếp rằng:

- Nhị vị chả lẽ không nghe người xưa bảo, là làm dấu trên be thuyền để mò gươm chìm vào đáy nước, chính là một việc vô cùng ngu xuẩn hay sao? Hiện giờ, tính mệnh của nhị vị đang hết sức hiểm nguy, vậy chả lẽ còn

nghĩ đến việc bảo vệ cái hộp gỗ ấy sao? Lữ Đằng Không tức giận, nói:

- Chúng tôi đang lâm nguy ở chỗ nào? Tại sao chúng tôi lại không thấy chi cả? Quỷ Thánh Thạnh Linh cất tiếng cười ngạo nghễ nói:

- Tôi đã từ Quỷ Cung ở Bắc Mang Sơn đến đây, vậy chả lẽ lại chịu về tay không hay sao? Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương nghe thế, liền vận chuyển chân khí trong người, bảo vệ khắp châu thân. Do đó, sau một tiếng cười dài, Lữ Đằng Không bèn vung mạnh thanh đại đao đang siết chặt giữa lòng bàn tay nghe một tiếng vút, gây thành một vùng đao hoa sáng ngời, nói:

- Thạnh lão quỷ! Nhưng ta nhất định để cho ông phải chịu về tay không! Tiếng "không" vừa mới thốt ra khỏi miệng, thì thanh đại đao đã được lão ta vung lên sáng ngời như một chiếc cầu vồng, nhắm ngay đầu Quỷ Thánh Thạnh Linh chém xuống.

Quỷ Thánh Thạnh Linh vẫn mỉm một nụ cười sâu hiểm trên đôi khóe miệng, và chờ cho thế đao ồ ạt sắp

giáng đến nơi, rồi mới bất thần khẽ xoay thân người. Tức thì, cả người lão ta cùng với chiếc ghế ngồi, liền nhanh nhẹn bay tránh ra xa ngoài ba thước.

Thế võ Trọc Lãng Quyển Địa ấy của Lữ Đằng Không thật vô cùng dũng mãnh và nhanh nhẹn, thế mà, Quỷ Thánh Thạnh Linh đã lách tránh hết sức kịp thời, nên khiến cho đường đao ấy của Lữ Đằng Không bị chém vào khoảng không! Đồng thời, vì thế đao đang chém tới quá nhanh, nên ai nấy đều ngỡ là lưỡi đao trong tay của Lữ Đằng Không chắc chắn sẽ chém thẳng vào sàn nhà...

Nhưng Lữ Đằng Không dù sao vẫn chẳng phải là một nhân vật tầm thường, trong đời ông ta đã sử dụng ngọn đại đao hết sức kỳ tuyệt, khắp võ lâm ít ai bì nổi. Hơn nữa, nội lực của ông lại tiến tới mức có thể thu hay phát nhanh nhẹn theo ý nghĩ trong đầu óc, nên vừa trông thấy thế đao bị chém hút vào khoảng không, liền gầm to một tiếng, tức thì thế đao liền diễn biến ngay tức khắc.

Do đó, lưỡi đao trong tay Lữ Đằng Không liền quét ngang nhanh như một luồng điện chớp, rồi lại bất thần diễn biến thế Trọc Lãng Quyển Địa thành ra thế Lôi

Phách Trung Thiên, khiến ánh đao chói ngời hoa cả mắt mọi người, công tới chẳng thua gì sóng dậy triều dâng.

Quỷ Thánh Thạnh Linh vừa mới tránh khỏi thế đao thứ nhất của Lữ Đằng Không, bất thần lại trông thấy thế đao thứ nhì đã tới, nên vội vàng đè mạnh hai tay lên thành ghế ngồi, phi thân bay bỗng lên khoảng không, trông nhẹ nhàng như một cái hình nhân bằng giấy.

Chính vì thế, nên thế đao của Lữ Đằng Không không làm sao chém trúng được lão ta, trái lại, sau một tiếng phập to, ai nấy đều trông thấy chiếc ghế bằng gỗ tử đà mà Quỷ Thánh Thạnh Linh vừa ngồi đã bị đao thép trong tay của Lữ Đằng Không chém ngang làm đứt đôi ngon lành.

Quỷ Thánh Thạnh Linh sau khi từ trên cao buông nhẹ đôi chân đứng sững trên mặt đất, liền cất tiếng cười ha hả vang rền. Tiếng cười của lão nghe thật quái dị, khiến ai cũng cảm thấy Chương hộp trong lòng! Lữ Đằng Không biết Quỷ Thánh Thạnh Linh am hiểu mấy môn võ công của tà môn rất lợi hại, chuyên gây sự hoang mang sợ hãi cho đối phương. Do đó, ông ta bèn

nhanh nhẹn đưa cao ngọn đao lên trước lồng ngực, và cố tự trấn tĩnh tâm thần mình.

Quỷ Thánh Thạnh Linh bèn lên tiếng nói:

- Lữ Tổng tiêu đầu quả là người có đao pháp như thần, thực làm cho tôi phải kính phục lắm. Nhưng chỉ đáng tiếc là Lữ Tổng tiêu đầu lại không thức thời vụ mà thôi.

Lữ Đằng Không tự biết, đứng trước một nhân vật cao tuyệt trong tà phái như vầy, chắc chắn rất khó bề thủ thắng được, và chỉ cần có thể lui ra khỏi nơi đây được an toàn, cũng là điều may mắn lắm rồi.

Do đó, Lữ Đằng Không chẳng trả lời câu nói của Quỷ Thánh Thạnh Linh, mà nhanh nhẹn bước lùi ra sau mấy bước, cùng đứng sát bên cạnh Tây Môn Nhất Nương để bàn bạc một lúc.

Tức thì, cả hai người bất thần quát to lên một lượt, trong khi Tây Môn Nhất Nương đã vung trường kiếm quét ra vun vút ba thế kiếm mãnh liệt, ánh thép chiếu

ngời bao bọc khắp cả thân hình của hai vợ chồng bà ta. Đồng thời, cả hai lại nhanh nhẹn tràn thẳng về phía trước…

Liền đó, có hai gã đàn ông to béo đứng cạnh đấy, bèn xông thẳng ra để ngăn chặn Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương lại. Nhưng hắn liền bị Lữ Đằng Không vung thanh đao trong tay lên, rồi từ những khe hở của ngọn kiếm đang xoay vun vút, chém tới khiến cả hai đều bị trọng thương.

Thân pháp của Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương hết sức nhanh nhẹn, lướt tới chẳng thua gì một ngọn gió lốc. Nhưng cả hai người đều không nhắm lướt ra phía cửa cái, mà trái lại, cùng nhắm lướt thẳng đến trước một tấm tường cạnh đấy.

Khi cả hai lướt đến nơi, Lữ Đằng Không bất thần gầm lên một tiếng to, vung chưởng trái quét thẳng vào tấm tường ấy.

Ý định của Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương là xuất kỳ bất ý tràn đến trước bức tường này, rồi vung

chưởng đánh thủng thành một lổ trống to, hầu cả hai thoát ra khỏi ngôi nhà, chứ không đi theo phía cửa cái có sự canh phòng cẩn mật của đối phương.

Ý định ấy của họ vốn có thể thực hành được, vì khi hai người tràn đến bức tường, Quỷ Thánh Thạnh Linh hãy còn đứng cách xa đến ngoài một trượng, xem ra lão ta không làm sao ngăn chặn họ kịp nữa. Nhưng nào ngờ giữa lúc Lữ Đằng Không mới vừa vung chưởng lên và chưa kịp đánh ra, đã nghe Quỷ Thánh Thạnh Linh bỗng quát lên một tiếng to rất lạ lùng.

Tiếng quát ấy của lão ta đã xé tan bầu không khí nặng nề trong gian đại sảnh, khiến cho tất cả môn hạ đang đứng chung quanh, ngoại trừ Thạnh Tài và Thạnh Phủ, còn thì đều ùn ùn chen lấn nhau chạy bay ra khỏi cửa.

Trong khi đó, cánh tay vốn đang dồn đầy chân lực của Lữ Đằng Không cũng bỗng nhiên bị ảnh hưởng của tiếng quát ấy, nên chân lực liền bị phân tán đi đến bảy phần mười.

Chính vì vậy, nên thế chưởng của Lữ Đằng Không quét ra, chỉ đánh vỡ lớp vôi ở bên ngoài tuôn đổ lào xào, chứ riêng bức tường thì không hề bị đánh thủng.

Lữ Đằng Không trông thấy thế, trong lòng vô cùng hãi kinh. Tây Môn Nhất Nương bèn lên tiếng nói:

- Để tôi đi đối phó với hắn ta, không cho hắn có đủ thời giờ gào la, sử dụng môn võ công yêu ma ấy nữa, còn ông thì lo dùng chưởng lực tiếp tục phá vỡ bức tường này.

Lữ Đằng Không liền lên tiếng tán đồng, rồi lại tập trung chân lực vào cánh tay. Nhưng vì lúc ấy lão ta đang lo lắng đến sự an nguy của người vợ già, và khi quay đầy ngó lại, trông thấy Tây Môn Nhất Nương đang vung lưỡi trường kiếm sáng ngời, đánh nhau quyết liệt với Quỷ Thánh Thạnh Linh. Trong khi đó, Quỷ Thánh Thạnh Linh xê dịch thân người nhẹ nhàng và nhanh như bay, đôi tay áo không ngớt phất phơ, trông chẳng hề khiếp sợ.

Bởi thế, thanh trường kiếm của Tây Môn Nhất

Nương mặc dầu sử dụng hết sức chặt chẽ, lại đánh toàn những thế võ hiểm hóc khó lường, song vẫn không làm sao gây được thương tích cho đối phương! Lữ Đằng Không trông thấy vậy, trong lòng liền có ý nghĩ, là ở trong khung cảnh này, dù mình có đánh vỡ được bức tường đi nữa, vẫn e rằng không làm sao thoát khỏi nơi đây được. Vậy, chi bằng cả hai vợ chồng cùng tràn đến vây đánh đối phương, không biết chừng có thể thủ thắng, và do đó sự rời đi mới được dễ dàng hơn.

Vì nghĩ như vậy, nên Lữ Đằng Không bèn quát to lên một tiếng, nhún mạnh đôi chân lao thoắt về phía đối phương.

Hai vợ chồng của Lữ Đằng Không tuy theo học võ công với hai môn phái khác nhau, hơn nữa, một người sử dụng trường kiếm, còn một người lại sử dụng đại đao, nhưng vì đôi bên đã là vợ chồng trong mấy mươi năm dài, nên đều rất am hiểu lối đánh của nhau. Do đó, sự phối hợp giữa họ cũng tỏ ra rất ăn khớp.

Bởi thế, khi Lữ Đằng Không vừa lao mình đến nơi, đã vung ngay thanh đao chém tới nghe một tiếng vút. Và

thế đao ấy của lão ta đã phối hợp rất tuyệt diệu với thế kiếm của Tây Môn Nhất Nương đang đánh tới. Chính vì vậy, nên bóng kiếm và bóng đao liền chập chờn dầy đặc cả khoảng không, kình khí trùm kín cả thân người của Quỷ Thánh Thạnh Linh, cơ hồ không còn một chỗ trống.

Hai vợ chồng Lữ Đằng Không trông thấy áp đảo được kẻ địch, trong lòng hết sức phấn khởi, đồng thanh quát to, rồi lại công tới ồ ạt. Xem ra, chắc chắn Quỷ Thánh Thạnh Linh đành phải bị thương dưới thanh đao và lưỡi kiếm của hai người, chứ chẳng còn cách nào khác hơn nữa...

Nhưng đột nhiên ngay lúc ấy, hai người bỗng cảm thấy có một luồng gió lạnh cuốn thẳng vào mặt. Và tuy luồng gió lạnh ấy không mạnh mẽ lắm, nhưng nó vừa cuốn tới, hai người đều ngửi thấy một mùi hôi thối như mùi xác chết bay thẳng vào mũi! Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương đều hết sức hãi kinh, vội vàng vận dụng chân khí để khóa cứng thất khiếu trong người lại. Tuy nhiên, cả hai đều cảm thấy đầu óc choáng váng, và vì thế đường võ của họ đang sử dụng cũng bị chậm

đi rất nhiều. Chính vì vậy, nên Quỷ Thánh Thạnh Linh mới nắm lấy sơ hở ấy, vung mạnh hai tay áo rộng, quét thẳng về phía đối phương, rồi nhanh nhẹn phi thân bay vọt ra xa giữa những luồng đao kiếm chằng chịt. Kế đó, lão ta cất tiếng cười ha hả, đầy giọng ngạo nghễ nói:

- Nhị vị hiện giờ đã bị trúng luồng Âm Thi Chưởng của ta rồi, vậy chả lẽ còn muốn tiếp tục đánh nhau nữa hay sao? Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương nghe thế, đều không khỏi giật mình. Song, cả hai bèn nhanh nhẹn nhảy lùi ra sau, thử vận dụng chân khí trong người, thấy không có điều chi kỳ lạ cả, thì lại mừng thầm.

Nhưng cùng một lúc đó, họ bỗng cảm thấy trong lòng bào bọt như muốn ói, hết sức khó chịu.

Người luyện tập võ công, ngoại trừ trường hợp bị nội ngoại thương, còn thì rất ít khi sinh bệnh. Hơn nữa, một người có trình độ võ công cao tuyệt như Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương, tuyệt đối không khi nào cảm thấy nhức đầu hay buồn nôn như thế này cả.

Do đó, hai người đã biết mình đang bị nguy, nhưng

chả lẽ lại lên tiếng chịu thua đối phương hay sao. Bởi thế, Tây Môn Nhất Nương bèn cất giọng lạnh lùng nói:

- Chẳng cần hiểu ông sử dụng thứ chưởng lực gì, ngày hôm nay nếu chúng tôi không rời khỏi được ngôi nhà này, thề sẽ không làm con người nữa! Quỷ Thánh Thạnh Linh cất tiếng cười ha hả, nói:

- Lẽ tất nhiên là hai người sẽ rời khỏi được nơi này, nhưng chắc chắn là do người ta khiêng ra! Ngụ ý qua câu nói của Quỷ Thánh Thạnh Linh rất rõ ràng, là muốn bảo hai người chắc chắn sẽ bị chết và sẽ bị người khiêng đi chôn.

Lúc ấy, Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương thấy bụng dạ buồn nôn trong lòng mỗi lúc một trầm trọng hơn, nên chưa lên tiếng trả lời với Quỷ Thánh Thạnh Linh, bỗng đồng loạt nạt lên mấy tiếng! Do đó, trên sắc mặt tái nhợt của Quỷ Thánh Thạnh Linh hiện lên một nụ cười sâu hiểm, đầy vẻ đắc ý.

Tây Môn Nhất Nương không khỏi hết sức thầm cuống quýt nghĩ rằng: "Quả Quỷ Thánh Thạnh Linh là

một nhân vật danh bất hư truyền. Giờ đây vì mình thiếu thận trọng, nên đã bị thiệt thòi trước đối phương, xem ra có lẽ khó bề thoát được vòng nguy hiểm." Vợ chồng của Tây Môn Nhất Nương tuổi đều trên sáu mươi, vậy còn có sợ chi chuyện sống chết, vì cái chết không ai làm sao tránh được cả. Tuy nhiên trong lòng họ còn có một điều ân hận, ấy là đứa con trai yêu quý của mình tuổi hãy còn bé thơ, mà lại bị người ta sát hại vô cùng thảm khốc. Vậy, nếu giờ đây cả hai đều bị chết cả đi, e rằng mối oán cừu ấy, chẳng còn người nào rửa sạch giúp cho nó nữa.

Khi nghĩ đến đó, Tây Môn Nhất Nương cảm thấy lòng căm hờn cháy lên ngùn ngụt. Bà ta chỉ tức giận vì mình không đủ sức để hủy diệt luôn cả tòa nhà đồ sộ này đi! Trong khi đó, Tây Môn Nhất Nương lại liếc nhìn thấy Quỷ Thánh Thạnh Linh đang chắp hai tay ra sau, thái độ coi ung dung nhàn tản, nên lửa giận lại càng cháy bừng bừng. Đồng thời, khi bà ta nhìn sang Thạnh Tài và Thạnh Phủ đang đứng đấy, thấy họ đang mỉm cười ngạo nghễ, trong lòng bỗng thoáng một sự quyết định, nên vội vàng lấy khuỷu tay thúc nhẹ vào người của Lữ Đằng Không một lượt. Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất

Nương là đôi vợ chồng sống tâm đầu ý hợp suốt mấy mươi năm dài, nên nhất nhất việc gì, họ cũng hành động ăn khớp với nhau. Do đó nhiều trường hợp, họ chẳng cần phải dùng lời nói để trao đổi ý kiến với nhau cho thực cặn kẽ, mà chỉ cần liếc mắt ra hiệu, hay lấy tay thúc vào người nhau, là cũng có thể cảm nhận được ý muốn của nhau rồi! Bởi thế, sau khi Tây Môn Nhất Nương đã thúc nhẹ vào người của Lữ Đằng Không, liền bất thần đưa chân tràn tới trước, rồi nhắm ngay gã Thạnh Tài lao thoắt tới, nhanh như một ngọn gió lốc.

Thạnh Tài trông thấy thế, liền vung mạnh ngọn Chiêu Hồn Phướn lên đánh thẳng vào đối phương nghe một tiếng vút! Thế lao tới của Tây Môn Nhất Nương, chính là một hành động rất quả quyết, trong một trường hợp định đoạt lấy sự thắng bại và sống chết, nên đã sử dụng toàn lực cũng như tài nghệ trong người mình, khiến thế lướt vô cùng nhanh nhẹn, không ai có thể lường được cả.

Mặc dù ngọn Chiêu Hồn Phướn của Thạnh Tài đã bắt từ trên cao ồ ạt giáng trúng thẳng vào bả vai phía phải của Tây Môn Nhất Nương, nhưng bà ta đã rùn thấp thân

người xuống, và nhanh nhẹn lướt thẳng đến sát sau lưng của Thạnh Tài. Đồng thời trở cán gươm trong tay, nhắm ngay Khí Hộ huyệt ở phía nách của đối phương giáng mạnh tới.

Lúc bấy giờ, Tây Môn Nhất Nương đã dùng toàn bộ sức mạnh trong người để đánh ra thế ấy, nên dù cho Thạnh Tài, một con người võ công khá cao cường, nhưng thử hỏi làm sao có thể bì kịp với Tây Môn Nhất Nương? Hơn nữa, hắn ta tưởng đâu ngọn Chiêu Hồn Phướn của mình đã giáng trúng thẳng vào mặt đối phương rồi, thì dù cho đối phương không bị mất mạng ngay tất cũng bị trọng thương. Nhưng nào ngờ đâu Tây Môn Nhất Nương đã sử dụng nội gia chân lực, bố trí khắp châu thân, nên khi thấy ngọn Chiêu Hồn Phướn của Thạch Tài giáng tới, thì luồng chân lực ấy đã xô bạt được thế đánh của đối phương một cách dễ dàng.

Đồng thời, Tây Môn Nhất Nương cũng đã nương vào sức mạnh của ngọn Chiêu Hồn Phướn đánh ra, để tràn nhanh trước đúng theo ý định của mình. Do đó, khi bà ta vung gươm giáng thẳng vào người đối phương, thì đối phương không làm sao trở tay kịp. Chính vì vậy, nên Khí

Hộ huyệt của Thạnh Tài đã bị bà ta chế ngự được trong một cái chớp mắt.

Liền theo đó, Tây Môn Nhất Nương đã nhanh nhẹn thò chụp lấy vai của Thạnh Tài, rồi lắc mạnh một lượt, khiến cho toàn thân của hắn ta bị rung chuyển mãnh liệt. Và sau một tiếng bốp, ai nấy liền thấy ngọn Chiêu Hồn Phướn trong tay Thạnh Tài đã buông rơi thẳng xuống mặt đất! Tây Môn Nhất Nương đã chế ngự được đối phương, ngước mắt nhìn lên, và trông thấy Lữ Đằng Không đang vung ngọn đao thép sáng ngời cả khoảng không, khiến gã Thạnh Phủ đứng cạnh đấy, bị ánh thép trùm kín khắp thân mình.

Nhưng cũng ngay lúc ấy, bà ta lại trông thấy Quỷ Thánh Thạnh Linh vung đôi chưởng chập chờn của lão ta.

Tây Môn Nhất Nương nhanh như chớp, vung cánh tay đang giữ thanh trường kiếm lên, chĩa thẳng mũi kiếm bén vào ngay họng của gã Thạch Tài quát to rằng.

- Thạnh lão quỷ! Nếu ông không chịu dừng tay lại,

thì thằng ranh này sẽ mất mạng ngay Lời nói của Tây Môn Nhất Nương vừa thốt ra khỏi miệng, thì bỗng trông thấy ánh thép từ lưỡi đao của Lữ Đằng Không bỗng tắt phụt, đồng thời ông ta đã nhanh nhẹn thò một chưởng về phía trước, đè thẳng lên Mạng Môn huyệt tại lưng của gã Thạnh Phủ.

Nhưng cùng một lúc đó, Quỷ Thánh Thạnh Linh cũng đã đưa chân tràn nhanh tới trước, rồi nhanh nhẹn thò một bàn tay ra, đè thẳng lên lưng của Lữ Đằng Không.

Thì ra, vừa rồi, cùng một lúc với Tây Môn Nhất Nương, Lữ Đằng Không đã lao thẳng về phía gã Thạnh Phủ, dùng thế Lạc Hoa Phi Dương tấn công về phía đối phương. Gã Thạnh Phủ trông thấy thế, bèn nhanh nhẹn vung chiếc gậy tang lên đỡ, thế là sau một tiếng xoảng, chiếc gậy tang trong tay gã Thạnh Phủ đã bị đánh bay ra tận đàng xa, trong khi Lữ Đằng Không lại vung tay đánh dồn dập tới ba thế võ khác. Bởi thế, gã Thạnh Phủ liền kinh hoàng thất sắc, có ý định bỏ chạy, nhưng đã bị Lữ Đằng Không kịp thời chế ngự ngay.

Song, Lữ Đằng Không vì nóng lòng muốn chế ngự cho kỳ được gã Thạnh Phủ nên không để ý tới việc Quỷ Thánh Thạnh Linh cũng đã nhanh nhẹn tràn ngay tới, rồi dùng một thủ pháp y như mình, vung chưởng đè thẳng lên Linh Đài huyệt tại sau lưng của mình.

Lữ Đằng Không tự biết, chỉ cần Quỷ Thánh Thạnh Linh vận dụng nội lực ấn mạnh xuống, dù cho mình có võ công cao cường đến đâu, chắc chắn cũng không làm sao còn sống được nữa. Do đó, ông ta liền vận dụng chân lực dồn cả ra cánh tay phải, rồi quay đầu nhìn về phía Tây Môn Nhất Nương.

Lữ Đằng Không trông thấy người vợ của mình đang chĩa mũi kiếm bén vào cổ họng của gã Thạnh Tài, nên sắc mặt cũng trở thành bình tĩnh hơn, chòm râu bạc không ngớt bay phất phơ, cất tiếng cười ha hả nói:

- Tốt lắm! Lấy hai mạng để đổi một, Thạnh lão quỷ ngươi tất bị thiệt thòi hơn! Trên sắc mặt của Quỷ Thánh Thạnh Linh vẫn âm u lạnh lùng, buột miệng cười khanh khách, nói:

- Lữ Tổng tiêu đầu! Đây chính là hai mạng đổi hai mạng đấy! Vừa rồi Tây Môn Nhất Nương và Lữ Đằng Không đã bị một luồng âm phong quét trúng, nên đã cảm thấy trong lòng bào bọt buồn nôn, nhưng vì họ bận tâm lo đối phó với kẻ thù, nên tạm thời quên đi sự khó chịu đó. Song, giờ đây khi họ đứng yên lại, bất thần đã cảm thấy trong lòng càng bào bọt nhiều hơn, mặc dầu đang buồn nôn, nhưng không làm sao nôn được, thực khó chịu vô cùng! Bởi thế, hai người biết câu nói "lấy hai đổi hai" của Quỷ Thánh Thạnh Linh quả không sai tí nào cả! Bởi thế, Tây Môn Nhất Nương cất tiếng cười nhạt, nói:

- Thạnh lão quỷ! Tuy lấy hai đổi hai, nhưng từ nay ngươi sẽ tuyệt tự không còn ai nối dõi nữa! Quỷ Thánh Thạnh Linh cũng đáp lại bằng một tiếng cười nhạt nói:

- Như nhau cả! Như nhau cả! Tuy Quỷ Thánh Thạnh Linh chỉ nói có sáu tiếng ngắn ngủi, nhưng đã làm cho Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương đều kinh hoàng thất sắc! Vì câu nói "như nhau cả, như nhau cả" ấy của Quỷ Thánh Thạnh Linh có ngụ ý là "ta đây bị tuyệt hậu, thì các người cũng thế thôi".

Bởi thế, đã chứng tỏ Quỷ Thánh Thạnh Linh hoàn toàn biết được về cái chết thảm khốc của Lữ Lân!

-oOo-

Hết chương 7

# Chương 8: Hàm Oan Khó Nỗi Giãi Bày Hộp Không Bỗng Lại Có Ngay Đầu Người

Đối với việc hai vợ chồng Lữ Đằng Không phát giác được một xác chết trẻ thơ không đầu bên trong gian phòng đá bí mật của mình, tuy lúc bấy giờ cả hai đau đớn như xé can trường, nhưng sau đó, họ đều tuyệt nhiên im lặng, chẳng hề tiết lộ ra cho ai được biết cả.

Có thể nói biến cố bất hạnh ấy, ngoại trừ hai vợ chồng của Lữ Đằng Không ra, còn ngay đến số người trong Phi Hổ Tiêu Cục, cũng hoàn toàn không được biết.

Nhưng sự thực thì hai vợ chồng Lữ Đằng Không lại quên mất, là ngoài họ ra, còn hung thủ đã gây nên chuyện đó, tất nhiên cũng biết rõ mọi việc hơn cả họ nữa! Giờ đây, khi nghe câu trả lời ấy của Quỷ Thánh Thạnh Linh, Tây Môn Nhất Nương sau giây phút kinh hoàng, bèn gằn giọng quát rằng:

- Tại sao lão quỷ ngươi lại biết chuyện ấy? Quỷ Thánh Thạnh Linh cất tiếng cười khanh khách, giọng đầy ngạo nghễ nói:

- Tuy suốt tháng năm ở trong Quỷ Cung, nhưng mọi việc dù lớn dù nhỏ trong thiên hạ, ta đều được am tường tất cả! Tây Môn Nhất Nương nghĩ đến cái chết vô cùng thảm thiết của đứa con thơ thì máu căm hận sôi lên sùng sục, chẳng làm thế nào chế ngự được nữa. Do đó, bà ta cất giọng căm hờn nói:

- Thạnh lão quỷ! Như vậy, chứng tỏ ngươi cũng có nhúng tay vào việc này? Quỷ Thánh Thạnh Linh cất tiếng cười nhạt, đồng thời lão ta đang định lên tiếng đáp, bất thần nghe tiếng bánh xe lăn lọc cọc trên mặt đất từ ngoại vọng đến...

Qua tiếng bánh xe lăn ấy, tựa hồ đang chạy thẳng vào khu thiên tỉnh của ngôi nhà. Vì nếu không phải thế, tất tiếng động làm sao lọt vào tai mọi người đang đứng bên trong gian sảnh đường rõ ràng như vậy? Trong khi ấy, lại nghe từ bên ngoài có tiếng người quát to rằng:

- Ai thế? Tại sao dám xâm nhập ngang tàng như vậy? Nhưng cũng liền theo đó, mọi người nghe có tiếng la "ối chao", rồi lại nghe có tiếng thân người ngã đổ phịch phịch xuống mặt đất! Giữa lúc số người hiện diện tại gian sảnh còn đang kinh hoàng ngơ ngác, đã trông thấy trước cửa có bóng người di động chập chờn, và liền đó lại thấy có mấy người xông thẳng tới! Lữ Đằng Không đưa mắt nhìn lên, vô cùng kinh ngạc. Vì người từ ngoài xông vào đầu tiên ấy, chính là một gã đàn ông ăn mặc sang trọng, diện mục thanh tú, có vẻ như một người quản gia. Và người ấy không ai khác hơn là gã Tề Phúc, kẻ đã mang chiếc hộp gỗ bọc gấm đến mướn lão ta áp tải trước đây nửa tháng.

Theo sau gã Tề Phúc, lại còn có bốn gã đàn ông khác ăn mặc theo lối gia đinh, rõ ràng là số người đã có đến thành Nam Xương trước đây.

Khi năm gã đàn ông đó bước thẳng vào đến gian đại sảnh, phía sau lưng họ có một số thủ hạ của Quỷ Thánh Thạnh Linh tràn theo và trong số đó có cả Hữu Phán Quan nữa.

Nhưng số thủ hạ của Quỷ Thánh Thạnh Linh chỉ đứng cách xa số người của Tề Phúc, bao vây thành một cái vòng tròn, chứ chẳng hề dám tràn tới để tấn công đối phương.

Thái độ của gã Tề Phúc trông hết sức bình tĩnh, ung dung. Hắn ta hướng về Quỷ Thánh Thạnh Linh thi lễ, nói:

- Tệ chủ nhân hiện đang ở ngoài xe, vậy chẳng hay Thạnh tiên sinh có muốn gặp gỡ chăng? Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương thầm đoán, có lẽ Quỷ Thánh Thạnh Linh sẽ nổi cơn tức giận, và tất phải ra tay trừng trị đối phương ngay. Vì võ công của gã Tề Phúc ấy rất tầm thường, chỉ cần Quỷ Thánh Thạnh Linh vung tay đánh ra một thế võ, cũng có thể hạ sát được Tề Phúc một cách dễ dàng, chẳng có chi là khó khăn cả.

Nhưng nào ngờ mọi việc lại diễn biến hoàn toàn trái hẳn với sự phán đoán của hai người. Vì lúc ấy chẳng những Quỷ Thánh Thạnh Linh không gây sự đánh nhau với gã Tề Phúc, mà trái lại chỉ cất giọng lạnh lùng hỏi:

- Giữa chúng ta đã có duyên gặp gỡ tại thành Nam Xương một lần rồi, vậy giờ đây còn gặp nhau làm chi nữa? Tề Phúc lại cúi người thi lễ, nói:

- Thạnh tiên sinh nếu không muốn thì cũng được, nhưng tệ chủ nhân có lời nhắc nhở, là Thạnh tiên sinh nên giữ đúng theo sự hứa hẹn tại Nam Xương trước đây, là tuyệt đối không ra tay cướp đoạt số hàng áp tải của Lữ Tổng tiêu đầu! Quỷ Thánh Thạnh Linh vốn có sắc mặt tái nhợt và lạnh lùng như một xác chết, trông hết sức đáng sợ, thế mà giờ đây lão ta lại trở thành tái xanh như chàm, nên trông càng đáng sợ hơn.

Qua một lúc khá lâu sau, lão ta bỗng cất giọng ngạo nghễ cười dài, rồi buông lỏng Lữ Đằng Không ra, xoay người nhắm ngay gã Tề Phúc lướt tới.

Nhưng gã Tề Phúc vẫn đứng trơ trơ không hề nhúc nhích, và khi Quỷ Thánh Thạnh Linh lao tới được nửa chừng, bất thần lão ta lại xoay mạnh giữa khoảng không một lượt, đổi hướng nhắm ngay Tây Môn Nhất Nương lướt thẳng tới.

Bởi thế, khi Tây Môn Nhất Nương hay kịp, không khỏi giật mình kinh hãi, chẳng hiểu đối phương định làm gì…

Thế là, sau một tiếng xoảng, mũi trường kiếm trên tay của Tây Môn Nhất Nương đã bị Quỷ Thánh Thạnh Linh co ngón tay giữa búng vèo tới, khiến nó bị xô bạt ra xa. Đồng thời, lão ta cũng nhanh nhẹn vung bàn tay trái lên, giương chỉ điểm thẳng vào Tam Giang huyệt tại lưng bàn tay đang đè trên vai Thạnh Tài của Tây Môn Nhất Nương, khiến cho bà ta mất hết tự chủ, buông lỏng năm ngón tay đang siết chặt đối phương ra Cùng một lúc đó, Quỷ Thánh Thạnh Linh lại co chân lên, hất gã Thạnh Tài bay ra thực xa, rồi lại nhanh nhẹn tràn theo, vung chỉ giải trừ huyệt đạo cho hắn ta! Sáu động tác của Quỷ Thánh Thạnh Linh, từ chỗ nhún chân lao thoắt về phía trước, rồi xoay mạnh thân người, giữa khoảng không, co tay búng vào lưỡi kiếm và điểm vào huyệt đạo trên lưng bàn tay của Tây Môn Nhất Nương, kế đó lại co chân hất bay gã Thạnh Tài, tràn theo giải trừ huyệt đạo cho hắn, quả nhanh nhẹn cơ hồ như dính liền với nhau làm một. Hơn nữa, hành động lại nhẹ nhàng như lưu thủy hành

vân, chỉ trong chớp mắt, là lão ta đã cứu thoát được gã Thạnh Tài khỏi sự chế ngự của Tây Môn Nhất Nương.

Bởi thế, Tây Môn Nhất Nương dù hết sức căm hận đối với Quỷ Thánh Thạnh Linh, nhưng trong lòng cũng không khỏi thầm thán phục tài nghệ cao cường của đối phương, và tự thấy xấu hổ về chỗ không làm sao bì kịp kẻ thù.

Trong khi đó, Quỷ Thánh Thạnh Linh sau khi cứu thoát được gã Thạnh Tài, bèn nhanh nhẹn xoay người trở lại, tiếp tục lướt thẳng đến gã Thạnh Phủ, nhẹ nhàng như một đợt khói mỏng.

Vừa rồi, khi Lữ Đằng Không cảm thấy có bàn tay đang đè mạnh lên lưng mình của Quỷ Thánh Thạnh Linh đã rút đi, vốn có ý định sẽ dồn nội lực vào chưởng phải, để ấn xuống cho gã Thạnh Phủ chết tốt ngay. Nhưng vì ông ta sợ làm thế, sẽ gây thành mối oán cừu sâu đậm với Quỷ Thánh Thạnh Linh, và do đó, sẽ làm trở ngại đến công việc chính của mình. Vì vậy, nên lão ta không khỏi đắn đo, do dự…

Nhưng chẳng ngờ giữa lúc Lữ Đằng Không chưa kịp có một quyết định dứt khoát, Quỷ Thánh Thạnh Linh đã quay trở về đến nơi, nhanh nhẹn thò một chưởng đè lên bả vai của gã Thạnh Phủ, rồi cất giọng lạnh lùng nói:

- Lữ Tổng tiêu đầu, ông có muốn đấu nội lực với tôi không? Khi bàn tay phải của Quỷ Thánh Thạnh Linh vừa đè lên bả vai của Thạnh Phủ, Lữ Đằng Không thấy mình bị một luồng kình lực âm nhuyễn hết sức mạnh mẽ chạm vào, nên đã biết tài nghệ của Quỷ Thánh Thạnh Linh vô cùng cao tuyệt, đồng thời cũng đã rèn luyện thành công thứ võ học Canh Sơn Đả Ngưu ấy.

Do đó, nếu lúc bấy giờ Lữ Đằng Không vận dụng nội lực ấn mạnh vào người gã Thạnh Phủ, tự nhiên sẽ bị chạm thẳng vào luồng khí lực âm nhuyễn của Quỷ Thánh Thạnh Linh, và trở thành một cuộc đấu nội lực vô cùng ác liệt.

Chính vì vậy, nên Lữ Đằng Không buột miệng cười dài, nhanh nhẹn thu bàn tay trở về, rồi nhảy lui ra sau non một trượng.

Quỷ Thánh Thạnh Linh trông thấy thế, bèn chu đôi môi huýt lên một tiếng sáo dài, trong khi thân hình của lão ta cũng đã nhanh nhẹn nhắm ngay cánh cửa hông cạnh đấy, lướt thẳng tới như một cơn gió hốt.

Tức thì, Thạnh Tài, Thạnh Phủ và gã Quỷ Cung Hữu Phán cũng như tất cả những thủ hạ khác của Quỷ Thánh Thạnh Linh không ai bảo ai, đều ùn ùn phi thân bám sát theo sau lão ta. Hành động của họ mặc dù hết sức nhanh nhẹn, nhưng êm ru chẳng nghe một tiếng động khẽ. Do đó, dù cho là ở giữa ban ngày, nhưng không khí trong gian đại sảnh liền tràn ngập vẻ lạnh lùng, âm u đáng sợ! Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương thực không sao tưởng tượng nổi, là với một nhân vật tiếng tăm lừng lẫy như Quỷ Thánh Thạnh Linh, long trọng rời khỏi Quỷ Cung ở Bắc Mang Sơn, kéo các cao thủ đến đây hành sự, thế mà chỉ qua vài lời nói nhẹ nhàng, đơn giản của gã Tề Phúc nọ, đã sợ hãi mà phải tự động rút lui! Bởi thế, hai vợ chồng Lữ Đằng Không đều sửng sốt đưa mắt nhìn đăm đăm theo Quỷ Thánh Thạnh Linh, và mãi đến lúc bọn họ cùng lẩn khuất vào cánh cửa hông bên cạnh đấy rồi, hai vợ chồng ông ta mới quay lại nhìn về gian

đại sảnh. Nhưng lúc ấy bốn bên đều vắng ngắt, chẳng còn trông thấy một bóng người nào nữa cả! Đồng thời, Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương cũng đã nghe ở phía trước cửa, có tiếng bánh xe lăn trên đường. Vậy, thử hỏi cả hai nào lại chịu bằng lòng để cho gã Tề Phúc và bốn tên gia đinh ấy được ngang nhiên rời đi! Bởi thế, Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương cùng nhanh nhẹn phi thân lướt thẳng ra ngoài cửa cái, và khi đi đến đường đi thì họ trông thấy cỗ xe ngựa trang hoàng lộng lẫy, sơn son thếp vàng, nạm ngọc nạm châu ấy, đã bắt đầu quẹo qua một khúc quanh.

Tây Môn Nhất Nương siết chặt thanh trường kiếm vào tay gọi to lên rằng:

- Cỗ xe ngựa đằng trước kia, hãy mau ngừng lại đã! Cùng một lúc với tiếng gọi, đôi chân của bà ta đã điểm nhẹ lên đất, rồi phi thân vọt thẳng về phía trước. Và chỉ qua mấy lượt vọt lên rơi xuống, là bà ta đã tiến đến đoạn đường quanh ấy ngay. Lữ Đằng Không trông thấy Tây Môn Nhất Nương lướt đi, thì hối hả phi thân bám sát theo sau tức khắc.

Cỗ xe ngựa ấy, tuy có đến bốn con tuấn mã cùng kéo, nhưng vẫn không chạy nhanh cho lắm. Do đó, hai người xem ra chắc chắn sẽ đuổi kịp ngay. Nhưng nào ngờ giữa lúc Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương đang vận dụng chân lực và sử dụng thuật khinh công đuổi gấp theo, bỗng nghe có những tiếng đàn du dương, vô cùng êm tai nổi lên, từ cỗ xe vọng đến.

Tiếng đàn ấy hết sức đột ngột, hơn nữa, nó chẳng khác nào tiếng đàn từ trên trời vọng xuống, không ai làm thế nào nhận định được nó từ đâu bay đến cả! Do đó, Tây Môn Nhất Nương và Lữ Đằng Không đều sửng sốt, và đột nhiên cả hai lại thấy tâm thần như bắt đầu bay bổng lâng lâng, suýt nữa bị hôn mê đi. Vì vậy, cả hai thử hỏi nào dám tiếp tục truy đuổi theo cỗ xe ấy? Bởi thế, Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương bèn nhanh nhẹn lướt đến sát bức vách tường, dựa lưng vào để đứng vững thân người, rồi hối hả vận dụng chân khí để giữ cho tâm trạng được bình tĩnh, tập trung trở lại, hầu đối kháng với tiếng đàn quái dị ấy.

Qua một lúc sau, hai người nghe tiếng đàn mỗi lúc một nhỏ dần, nên mới cùng mở to mắt ra để nhìn, thì

thấy trên đường đi đã vắng ngắt, chẳng còn thấy bóng cỗ xe ấy đâu nữa.

Do đó, hai người lại tiếp tục phi thân truy đuổi theo, nhưng sau khi lướt qua mấy đoạn đường dài, mà họ vẫn không hề trông thấy hình bóng của cỗ xe ấy đâu nữa cả.

Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương biết mình không làm thế nào truy tìm được cỗ xe ngựa đó, nên mới cùng dừng chân đứng lại. Lữ Đằng Không bất giác ụa lên mấy tiếng khô khan, rồi mới lên tiếng hỏi:

- Phu nhân, tiếng đàn vừa rồi có phải do Lục Chỉ Tiên Sinh đánh lên không? Sắc mặt của Tây Môn Nhất Nương đang tỏ ra hết sức hoang mang, ngờ vực, và qua một lúc khá lâu sau, mới lên tiếng đáp:

- Lục Chỉ Tiên Sinh đâu lại có một tài nghệ cao cường đến mức đó? Vì tiếng đàn mà hai người nghe qua khi nãy, chẳng những hết sức du dương nhẹ nhàng, mà bất luận ai khi nghe được vào tai, liền bị nó hấp dẫn ngay, khiến tâm thần lâng lâng bay bổng, rồi lần lần sa vào trạng thái hôn mê hỗn loạn. Tiếng đàn ấy, nếu đem

so sánh với môn võ học tà phái Quỷ Khốc Thần Hiệu của Quỷ Thánh Thạnh Linh, còn lợi hại hơn gấp mấy lần.

Lục Chỉ Tiên Sinh tại núi Võ Di tuy là người rất có tiếng tăm trong võ lâm, xứng đáng là bậc tôn sư của một môn phái, nhưng bảo tiếng đàn của Lục Chỉ Tiên Sinh có thể làm cho Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương bị bấn loạn tâm thần, suýt nữa ngất đi, chắc chắn không ai có thể tin được cả.

Lữ Đằng Không lại lên tiếng hỏi:

- Thế người ấy là ai? Tây Môn Nhất Nương đưa tay lên đè lấy lồng ngực, cố dằn cơn buồn nôn xuống, rồi lắc đầu cười nói:

- Việc ấy thì tôi không biết được.

Hai người đưa mắt nhìn nhau cười đau đớn, Lữ Đằng Không sờ chiếc hộp đang cất kỹ trong áo, thấy nó vẫn còn y nguyên tại đấy. Cũng vì chiếc hộp gỗ này, mà họ mới lặn lội cực nhọc đi đến đây, và đã kết thành bao

nhiêu mối oán cừu với kẻ cường địch.

Giờ đây, họ đã đi tới được địa điểm cuối cùng, nhưng vẫn bị Quỷ Thánh Thạnh Linh dùng Âm Thi Chưởng quét trúng, khiến thất khiếu đều bị nhiễm độc, chẳng biết hậu quả sẽ thế nào. Do đó, hai vợ chồng Lữ Đằng Không cũng chỉ còn biết nhìn nhau cười đau đớn mà thôi.

Sau đó, Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương cùng đứng yên tại con đường hẻm vắng vẻ ấy, cố gắng vận dụng chân khí trong người, đồng thời dựa vào tài nghệ cao cường của mình, để chế ngự chất độc đang ngấm vào cơ thể. Do đó, họ cũng cảm thấy đỡ buồn nôn hơn khi nãy, và trong người có vẻ bình tĩnh hơn.

Bởi thế, cả hai liền cùng đưa chân bước ra khỏi ngõ hẻm vắng, đến những con đường to bên trong khu thành, để hỏi thăm địa chỉ của Kim Tiên Chấn Càn Khôn Hàn Tốn. Và sau đó họ lại tiếp tục đi qua mấy con đường nữa, thì đã tìm đến được trước cổng nhà của Hàn Tốn.

Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương nhận thấy khu nhà rất vắng vẻ nên lên tiếng kêu cửa một lúc, mới nghe có tiếng chân của một lão gia đinh bước ra. Và khi lão gia đinh ấy biết hai người khách lạ mặ muốn tìm gặp Hàn Tốn, thì khoát tay nói:

- Gia chủ của tôi gần đây luôn luôn đóng cửa tạ khách, vậy nhị vị đến đây thực là không phải lúc.

Vừa nói, lão gia đinh ấy vừa khép hai cánh cửa lại, định đóng kín. Nhưng Tây Môn Nhất Nương vội vàng thò tay đỡ lấy cánh cửa lại, nói:

- Ông hãy vào bẩm với Hàn đại hiệp, cho biết rằng chúng tôi đây là người họ Lữ, ở tại thành Nam Xương, đến đây có mục đích mang một món vật do một người họ Tề gởi, để trao tận tay cho Hàn đại hiệp. Như vậy, chắc chắn ông ấy sẽ tiếp chúng tôi ngay! Sắc mặt của lão gia đinh tựa hồ vẫn không chịu tin, nên nghiêng đầu suy nghĩ một lúc, nói:

- Nếu thế, xin nhị vị hãy đứng tại đây chờ đợi trong giây lát, tôi vào trong bẩm báo lại đã! Nói dứt lời, lão ta

bèn khép kín cánh cổng, rồi khóa cứng chu đáo mới quay lưng bước thẳng đi.

Lữ Đằng Không hừ lên một tiếng, nói:

- Kim Tiên Chấn Càn Khôn Hàn Tốn quả là người quá chểnh mảng với khách! Tây Môn Nhất Nương cười nói:

- Này ông, suốt trên đường đi, chúng ta đã gặp bao nhiêu chuyện quái dị, nhưng có lẽ những chuyện quái dị nhất đến giờ phút này vẫn chưa xảy ra! Lữ Đằng Không nói:

- Căn cứ vào đâu để nói thế? Tây Môn Nhất Nương đáp:

- Thì ông cứ xem vào tình hình này thì rõ, Kim Tiên Chấn Càn Khôn Hàn Tốn rõ ràng chẳng biết có ai gởi đến cho ông ta vật chi cả, vậy không phải là một chuyện vô cùng quái dị hay sao? Giữa lúc hai người đang nói chuyện với nhau, thì cánh cổng chuyển nghe kèn kẹt, rồi lại mở to ra. Lão gia đinh vừa rồi lại xuất hiện trước mặt hai người nói:

- Gia chủ của tôi bảo là nhị vị từ Nam Xương đến, đồng thời, là người họ Lữ, vậy chắc chắn là Lữ Tổng tiêu đầu và phu nhân ở Phi Hổ Tiêu Cục đấy chăng? Tây Môn Nhất Nương vội vàng đáp:

- Đúng thế! Lão già ấy lại nói:

- Vị chủ nhân của tôi bảo, từ bấy lâu nay ông ấy rất ngưỡng mộ đại danh của nhị vị, vậy đáng lý phải bước ra gặp nhị vị ngay bây giờ. Song vì gần đây ông ấy đã gặp chuyện không vui, nên bất đắc dĩ phải tạ khách, vậy mong nhị vị thông cảm cho.

Nói đoạn, lão gia đinh ấy đưa đôi mắt nhìn thẳng vào Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương, như có ý bảo hai người nên rời đi là hơn. Do đó, Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương không khỏi kinh ngạc. Vì cả hai đã trải qua một đoạn đường vạn dặm, gặp không biết bao nhiêu hiểm nguy mới đi được đến nơi này, thế mà chủ nhân lại không tiếp họ, thử hỏi không lạ lùng và kinh ngạc sao được! Hơn nữa, vừa rồi họ lại trúng Âm Thi Chưởng của Quỷ Thánh Thạnh Linh và chẳng biết hung kiết thế nào. Thế mà, khi tìm được đến nhà, họ lại bị chủ

gia khước từ không chịu gặp.

Bởi thế, Lữ Đằng Không tức giận nói:

- Đâu có việc gì quái dị đến thế? Tây Môn Nhất Nương vội vàng nói:

- Lão quản gia, có lẽ vừa rồi ông quên không nói cùng với Hàn đại hiệp là chúng tôi hôm nay tìm đến đây có mục đích mang một món vật do một người họ Tề đã gởi, và nhất định phải trao tận tay ông ấy chăng? Lão gia đinh ấy ồ lên một tiếng dài, rồi đưa tay vỗ nhẹ lên trán, cười nói:

- Tuổi tôi đã cao, nên thực là lẩm cẩm, vậy xin nhị vị hãy vui lòng đứng đợi trong giây lát đã! Nói đoạn, lão ta lại đóng kín cửa, rồi đi thẳng vào trong.

Tây Môn Nhất Nương đưa mắt nhìn về Lữ Đằng Không một lượt, nói:

- Ông bảo có phải chăng? Lữ Đằng Không nói:

- Thực là quái dị, suốt dọc đường chúng ta đã gặp

chẳng biết bao nhiêu người ta ngăn chặn, chứng tỏ việc làm này của chúng ta rất nhiều người trong võ lâm được biết, thế mà chính người nhận lãnh món vật ấy, lại hoàn toàn không biết chi cả! Đôi mày của Tây Môn Nhất Nương cau chặt, nói:

- Một chiếc hộp gỗ trống không, thế mà các môn phái chính tà trong võ lâm thảy đều dòm ngó. Ngay như Phi Yến Môn cũng phái đệ tử ra tranh đoạt, còn người trong cuộc, lại chẳng hay biết chi cả. Hơn nữa, xem tình hình trước mắt, có lẽ gã họ Tề ấy đến Tô Châu trước hơn chúng ta, vậy thì tại sao hắn ta không đích thân mang theo chiếc hộp gỗ ấy, mà lại mướn chúng mình mang giúp hắn ta? Lữ Đằng Không nói:

- Bà không nhắc đến gã họ Tề ấy thì thôi, khi đã nhắc đến rồi, càng làm cho tôi ngờ vực hơn. Thử nghĩ, Quỷ Thánh Thạnh Linh là một nhân vật tên tuổi vang lừng, ai ai cũng kiêng nể, thế mà Tề Phúc chỉ nói qua mấy câu đơn giản, là lão ta đã bằng lòng rút lui ngay.

Vậy, bà thử xét gã họ Tề ẩn mặt kia, là một nhân vật như thế nào? Tây Môn Nhất Nương nói:

- Việc đó thực không thể biết được, vậy chả lẽ gã họ Tề đó, lại là người đánh đàn ngăn chúng ta, không cho truy đuổi theo cỗ xe ngựa ấy hay sao? Lữ Đằng Không đang định lên tiếng nói tiếp, bỗng trông thấy lão gia đinh vừa rồi lại mở to cánh cổng ra, nói:

- Vị chủ nhân của tôi bảo là ông ấy hoàn toàn không có bạn bè nào họ Tề cả, và hơn nữa, lại càng không có ai gởi vật chi đến cho ông ấy, vậy có lẽ nhị vị đã lầm nhà rồi chăng? Lữ Đằng Không nghe thế, trong lòng lửa giận cháy lên bừng bừng, quát to rằng:

- Đâu có việc gì lạ thế! Chúng tôi nào lại lầm nhà? Cùng một lúc với tiếng quát, Lữ Đằng Không vung chưởng giáng thẳng vào cánh cổng nghe một tiếng bốp! Lúc ấy, người lão gia nhân đang đưa hai tay vịn lấy hai cánh cổng, do đó, khi hai luồng chưởng phong của Lữ Đằng Không vừa giáng trúng vào cánh cổng ấy, người lão gia nhân nọ đã bị hất lui ra sau ba bước dài. Đồng thời hai cánh cổng cũng được mở to ra.

Lữ Đằng Không bèn đưa chân bước thẳng vào trong, rồi to tiếng nói:

- Hàn đại hiệp! Chúng tôi vừa từ Nam Xương đến đây, dọc đường gặp không biết bao nhiêu điều gian nguy khổ, thế mà tại sao giờ đây ông lại chối từ, không chịu tiếp? Chúng tôi đang có việc cấp bách cần làm, vậy không thể nào nấn ná ở lại đây lâu hơn được.

Giọng nói của Lữ Đằng Không vang rền như tiếng hồng chung bay thẳng vào khu nhà nghe rõ mồn một.

Bởi thế, từ trong ngôi nhà to lớn ấy, bỗng có tiếng tằng hắng vọng ra, rồi lại nghe có tiếng người đáp rằng:

- Lữ Tổng tiêu đầu đã từ nơi xa tìm đến đây, vậy đáng lý Hàn mỗ cần phải ra tiếp kiến, nhưng vì trong những ngày gầy đây, Hàn mỗ đã gặp chuyện quá đau lòng, ngay đến việc ăn uống cũng không màng tới, nên thật khó bề tiếp kiến khách đến viếng được. Vậy, nếu sự thực có món vật chi cần gởi đến cho Hàn mỗ thì nhị vị vui lòng trao cho người lão bộc ấy được không? Giọng nói đó không to lắm, nhưng nghe rất rõ ràng và rất mạnh mẽ. Lữ Đằng Không hừ lên một tiếng nói:

- Hàn đại hiệp, chỉ e là những việc mà vợ chồng tôi

vừa gặp phải, còn đau đớn hơn những việc xảy đến với tôn giá nữa. Riêng về món vật mà chúng tôi áp tải đến cho đại hiệp, các môn phái như Phi Yến Môn, Thái Cực Môn và những quái nhân trong võ lâm như Kim Cô Lâu, và Quỷ Thánh Thạnh Linh ở Bắc Mang Sơn đều ùn ùn định đón đường cướp giật, vậy thử hỏi chúng tôi làm sao dám trao cho người khác một cách bừa bãi được? Câu nói của Lữ Đằng Không vừa dứt, chợt nghe tiếng phía trong nhà ồ lên một lượt, nói:

- Lại có việc như thế? Nếu vậy, thì vật ấy là vật chi? Tây Môn Nhất Nương cao giọng nói:

- Chính chúng tôi đang muốn hỏi ông vật ấy là vật chi đây! Tiếng nói trong nhà liền đáp rằng:

- Nhị vị xin chờ đợi trong giây lát, Hàn mỗ sẽ bước ra ngay.

Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương liền cùng bước thẳng vào gian đại sảnh, ngồi yên xuống ghế. Và chẳng mấy chốc sau, thấy từ bên trong có hai người bước ra. Đây là một người cao và một người thấp.

Người cao thì da mặt vàng như nghệ, đôi mày lưỡi kiếm cao xếch đến tận chân tóc, đôi mắt xem như mở và cũng như nhắm, trên người khoác một chiếc áo choàng, thần sắc có vẻ uể oải, còn người thấp ấy, chính là một cô gái tuổi nhỏ, khuôn mặt tròn trịa, mắt to sáng ngời. Khi vừa từ trong nhà bước ra, cô gái ấy đã xoay đôi tròng mắt trong veo và sáng lóng lánh, nhìn thẳng vào người của Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương, có vẻ rất lanh lợi và rất cảnh giác.

Cả hai người khi bước đến cửa, rồi dừng chân đứng lại trong giây lát, và người đàn ông gầy cao ấy liền gượng cười nói:

- Từ bấy lâu nay Hàn mỗ đã có lòng ngưỡng mộ đại danh của nhị vị, giờ đây xin nhị vị vui lòng tha thứ cho về chỗ Hàn mỗ đã có sự thất lễ.

Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương nhìn thấy người đàn ông ấy, tuy đang có vẻ mệt nhọc uể oải, nhưng qua lời nói không hề mất đi phong độ của một cao thủ võ lâm. Nếu đem so sánh với Quỷ Cung Hữu Phán Quan đã cải trang giả dạng làm Hàn Tốn vừa rồi,

hoàn toàn trái ngược nhau.

Do đó, Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương liền nhanh nhẹn đứng lên đáp lễ. Kim Tiên Chấn Càn Khôn Hàn Tốn nhướng to đôi mắt lên, và qua ánh mắt của ông ta, xem có vẻ như đang giật mình sửng sốt, nói:

- Nhị vị vừa rồi có đề cập đến Quỷ Thánh Thạnh Linh, vậy chả lẽ nhị vị đã ra tay đánh nhau với lão ta rồi hay sao? Lữ Đằng Không đáp:

- Chúng tôi vừa mới đến Tô Châu, lại bị môn hạ của Quỷ Thánh Thạnh Linh là Hữu Phán Quan cải trang giả dạng làm các hạ để phỉnh gạt chúng tôi, mưu toan đoạt mất món vật của chúng tôi mang đến đây. Nhưng bọn họ đã bị thất bại, và sau đó thì ngay đến Quỷ Thánh Thạnh Linh cũng xuất hiện đến tại đó nữa.

Hàn Tốn bèn quay mặt nhìn về phía cô gái, nói:

- A Hà, con hãy bước vào trong thư phòng, lấy chiếc lọ bằng thủy tinh ra đây.

Cô gái ngước mặt nhìn lên, hỏi:

- Thưa cha, có phải chiếc lọ thủy tinh đựng những viên Cửu Chuyển Tiểu Hoàn Đơn đấy không? Hàn Tốn khẽ gật đầu nói:

- Đúng thế! Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương bất giác đưa mắt nhìn nhau một lượt, vì trong lòng họ đều cảm thấy Hàn Tốn quả đúng như lời đồn đãi trong võ lâm, lòng hào hiệp hết sức đáng phục.

Vì những viên Cửu Chuyển Tiểu Hoàn Đơn ấy, chính là những viên thuốc vô cùng quý báu, do các bậc tiền bối dị nhân thuở xưa để lại. Những viên thuốc đó trước đây được cất giữ tại Thê Hà Động trong núi La Phù. Động đá ấy chính là một trong bảy mươi hai động đá thiên nhiên của đạo gia. Và khi mọi người phát giác được những viên thuốc Cửu Chuyển Tiểu Hoàn Đơn ấy, đã gây ra chẳng biết bao nhiêu cuộc chém giết tranh đoạt, nên ai ai cũng biết đấy là những viên thuốc quý báu nhất trong võ lâm.

Thế mà giờ đây Hàn Tốn vừa mới gặp mặt Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương, nhận xét thấy hai người đã bị thương dưới Âm Thi Chưởng của Quỷ

Thánh Thạnh Linh, lại sẵn sàng mang những viên thuốc ấy ra biếu cho, để họ chữa trị. Do đó, chỉ cần dựa vào sự kiện ấy, cũng đủ biết thái độ đối nhân xử thế của ông ta là thế nào? Cô gái ấy bèn cất tiếng vâng lời, rồi quay lưng đi thẳng vào trong.

Hàn Tốn lên tiếng nói:

- Nhị vị hiện đang bị trúng một thứ chất độc vô cùng nguy hiểm, vậy có lẽ chính là Quỷ Thánh Thạnh Linh đã gây ra...

Giọng nói của ông ta nghe hết sức thong thả, tỏ ra là một con người lúc nào cũng rất trầm tĩnh.

Chẳng mấy chốc sau, cô gái ấy đã từ trong bước trở ra, trong tay cầm một chiếc lọ thủy tinh, có thể nhìn thấy rõ được bên trong đang đựng hai viên thuốc màu xanh biếc, chẳng khác chi màu lá cây non sau cơn mưa. Hai viên thuốc đó to cỡ hạt trái nhãn.

Hàn Tốn thò tay nhận lấy chiếc lọ thủy tinh, nói:

- Rất may là tôi còn cất giữ hai viên Cửu Chuyển

Tiểu Hoàn Đơn này. Vậy nhị vị hãy đi tìm nước suối mà uống vào thì chất độc sẽ được giải trừ ngay.

Vừa nói, Hàn Tốn vừa đưa chiếc lọ thủy tinh đến trước mặt Lữ Đằng Không.

Lữ Đằng Không vội vàng nói:

- Chúng ta lần thứ nhất mới được gặp nhau, thế mà các hạ đã ban cho một cái ân huệ quá trọng hậu, vậy về sau chúng tôi làm thế nào báo đáp được? Hàn Tốn gượng cười nói:

- Tên tuổi và lòng nghĩa hiệp của nhị vị đã được đồn đãi khắp xa gần. Do đó, Hàn mỗ hôm nay được gặp, trong lòng không khỏi thầm tiếc là quá muộn. Vậy nếu nói đến việc báo đáp thì có lẽ không thành vấn đề nữa! Lữ Đằng Không thò tay nhận lấy chiếc lọ thủy tinh cất gọn vào áo, nói:

- Hàn huynh thực là người quá tốt bụng, vậy hai vợ chồng tại hạ lúc nào cũng cảm ơn cái đức sâu xa này.

Nói dứt lời, Lữ Đằng Không lại từ trong áo lấy chiếc

hộp gỗ ra, rồi bưng hai tay trao đến cho Hàn Tốn.

Nhưng trong khi lão ta vừa mới bưng gọn chiếc hộp gỗ ấy trên tay, thì không khỏi cảm thấy hết sức lạ lùng...! Vì trong chiếc hộp gỗ ấy về hình dáng to nhỏ cũng như về tấm giấy niêm phong bên ngoài vẫn y hệt như thuở nào. Nhưng về trọng lượng của nó thời giờ đây lại nặng hơn trước kia khá nhiều.

Chiếc hộp gỗ đó Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương đã có lén gỡ ra xem đến hai lần, và thấy đấy chỉ là một chiếc hộp trống không mà thôi. Thế nhưng giờ đây bỗng tự nhiên nó nặng hơn lên, chứng tỏ đấy chẳng phải là một chiếc hộp trống không nữa.

Chính vì vậy, Lữ Đằng Không chẳng cảm thấy quái dị sao được. Bởi thế, giữa lúc đôi tay của ông và vừa đưa ra, nhưng suýt nữa đã giật trở về.

Tuy trong lòng của Lữ Đằng Không đang cảm thấy tràn đầy kinh ngạc và ngờ vực, song khổ nỗi chiếc hộp ấy đã lỡ trao đến tay của Hàn Tốn rồi. Hơn nữa, vì chiếc hộp ấy có giấy niêm phong hẳn Chương, vậy chả lẽ lại

mở ra xem trước mặt Hàn Tốn hay sao? Bởi thế, Lữ Đằng Không chỉ còn cách quay mặt nhìn về phía Tây Môn Nhất Nương một lượt, nói:

- Phu nhân, câu nói vừa rồi của bà lúc còn ở bên ngoài có lẽ hoàn toàn đúng đấy! Lữ Đằng Không nói thế, chính là muốn ám chỉ câu nói vừa rồi của Tây Môn Nhất Nương, bảo là tuy hai vợ chồng bà ta đã gặp nhiều chuyện quái dị trên đường đi, song có lẽ một chuyện quái dị nhất hiện vẫn chưa xảy ra.

Nhưng mặc dù Tây Môn Nhất Nương lãnh hội được câu nói ấy của Lữ Đằng Không, song trong lòng vẫn băn khoăn, chẳng hiểu vì đâu ông lại lên tiếng như vậy? Tây Môn Nhất Nương tuy hết sức băn khoăn về điểm đó, nhưng ở trong khung cảnh trước mắt, bà ta không tiện lên tiếng hỏi cho cặn kẽ. Bởi thế bà ta chỉ đưa mắt ra hiệu, ngụ ý hỏi Lữ Đằng Không chuyện quái dị chi đã xảy ra. Và Lữ Đằng Không đã chu nhọn đôi môi, hướng về phía hộp gỗ mà Kim Tiên Chấn Càn Khôn Hàn Tốn đang bưng trong tay.

Do đó, Tây Môn Nhất Nương đã biết được mọi

chuyện lạ lùng hiện đang ở nơi chiếc hộp gỗ ấy. Tuy nhiên, bà ta vẫn không hiểu được đấy là chuyện lạ lùng chi.

Giữa lúc hai người đang ra hiệu với nhau như vậy, Kim Tiên Chấn Càn Khôn Hàn Tốn đã cất tiếng cười nhẹ nhàng nói.

- Có phải vật mà Lữ Tổng tiêu đầu nói, chính là chiếc hộp gỗ này không? Lữ Đằng Không vội vàng đáp:

- Đúng thế! Hàn Tốn có vẻ ngơ ngác, tỏ ra khó hiểu trước việc ai đã gởi chiếc hộp gỗ như thế này đến mình. Qua một lúc sau, ông ta mới lên tiếng nói:

- Tại hạ tuy là người giao thiệp rất rộng, nhưng nghĩ tới nghĩ lui mãi vẫn không làm sao nhớ ra là có người bạn nào họ Tề cả. Hơn nữa, chiếc hộp gỗ này khiến cho các cao thủ trong võ lâm ùn ùn kéo đến định ra tay cướp đoạt. Như vậy, vật đựng bên trong chắc chắn không phải là vật tầm thường! Riêng Lữ Đằng Không vừa rồi, thực không muốn trao chiếc hộp gỗ ấy đến tay Hàn Tốn chút nào cả. Vì ông ta cảm thấy chiếc hộp gỗ ấy, tại sao

bỗng không lại trở nên nặng hơn, và bên trong chẳng rõ nó đã được đựng một vật chi rồi.

Lữ Đằng Không nhớ lại, suốt trên đường đi, ngoài dịp gã Quỷ Cung Hữu Phán Quan đã cải trang làm Hàn Tốn, đánh lừa ông ta vào tròng nên ông ta có lấy nó ra cho đối phương xem, còn thì lúc nào ông ta cũng cất giữ trong áo rất cẩn thận, tuyệt nhiên chẳng hề lấy ra cho ai xem cả. Hơn nữa, ông ta dám quả quyết, là suốt dọc đường đi, tuyệt đối không kẻ nào có thể thừa sự sơ hở của ông ta, để đánh tráo chiếc hộp, cũng như giở trò oái ăm chi đối với chiếc hộp này được cả.

Do đó, chỉ còn một trường hợp duy nhất mà đối phương có thể đánh tráo được, ấy là sau khi hai vợ chồng Lữ Đằng Không từ trong ngôi nhà to lớn bước ra, để truy đuổi theo cỗ xe ngựa sang trọng rồi bất thần lại nghe có tiếng đàn từ trên nền trời cao vọng đến, khiến cho tâm trạng của lão ta bàng hoàng lâng lâng, rồi từ từ như hôn mê bấn loạn không còn tự chủ được nữa. Chỉ có trong thời gian ngắn ngủi đó, kẻ thù mới có thể đánh tráo được chiếc hộp mà thôi.

Nhưng trong chiếc hộp gỗ này, người ta đã đựng vật chi thế? Lữ Đằng Không đang vô cùng băn khoăn, và cũng hết sức ngờ vực. Ông ta bực tức về chỗ không thể mở ngay ra được, để xem cho tường tận.

Hàn Tốn sau khi nhận lấy chiếc hộp gỗ, liền kê móng tay bén rạch đứt tấm giấy niêm phong, rồi từ từ giở nắp chiếc hộp ấy ra. Lúc bấy giờ, vì Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương đang cùng ngồi đối diện vói Hàn Tốn, nên khi nắp chiếc hộp được giở lên, đã che mất tầm mắt của hai người, khiến họ không làm sao nhìn rõ được bên trong chiếc hộp nữa.

Bởi thế, tuy hai người đều có ý muốn nhìn tận mắt, xem bên trong chiếc hộp ấy đựng vật chi, nhưng cả hai không tài nào nhìn thấy được.

Trong khi đó, Kim Tiên Chấn Càn Khôn Hàn Tốn đã đưa mắt nhìn vào chiếc hộp một luợt, tức thì sắc mặt trở thành tái xanh như chàm. Đồng thời, cô gái đang đứng sau lưng ông ta cũng buột miệng ồ lên một tiếng, và mặt hoa liền biến sắc, thối lui ra sau một bước dài.

Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương trông thấy thế trong lòng đều không khỏi hãi kinh. Vì hai vợ chồng ông ta không hiểu được Hàn Tốn đã nhận thấy vật chi trong chiếc hộp, mà đến đổi sắc mặt lại căm tức đến trở thành tái xanh như vậy? Sau đó, Hàn Tốn đã nhẹ tay đậy kín chiếc hộp lại, rồi để yên trên mặt bàn, quay đầu về phía con gái nói:

- A Hà, con hãy bước vào thơ phòng, lấy ngọn roi Kim Tiên của cha ra đây! Cô gái lên tiếng vâng lời, rồi quay lưng bước đi thẳng. Nhưng sau khi cô ta bước đi được vài bước, lại đưa mắt nhìn lườm về phía vợ chồng Lữ Đằng Không một lượt, có vẻ hết sức căm hận.

Tây Môn Nhất Nương và Lữ Đằng Không trông thấy thế, đều ngơ ngác không hiểu ra sao cả. Trong lúc ấy, Hàn Tốn lại đưa bàn tay phải lên không ngớt xoa nhẹ lên nắp chiếc hộp gỗ. Và qua một lúc sau, thì đôi tròng mắt của lão ta lóng lánh ánh lệ, rồi tuôn trào ra, chảy dài xuống đôi má.

Thấy thế, Lữ Đằng Không hết sức hãi kinh, lên tiếng nói:

- Hàn đại hiệp, ông…? Kim Tiên Chấn Càn Khôn Hàn Tốn không đợi Lữ Đằng Không nói dứt lời, ra tay khoát một lượt, cắt đứt câu nói của Lữ Đằng Không, chẳng để cho ông ta nói thêm chi nữa.

Lữ Đằng Không trông thấy thế lại càng hoang mang, không hiểu ra sao cả, đưa mắt nhìn về phía Tây Môn Nhất Nương một lượt.

Lúc ấy, Tây Môn Nhất Nương cũng không ngớt xoa đôi bàn tay, tỏ ra hết sức áy náy, vì không rõ đã xảy ra một chuyện trọng đại chi rồi! Bởi thế, không khí trong gian đại sảnh nhất thời đã trở thành hết sức trầm mặc, chung quanh hoàn toàn tĩnh mịch, nặng nề đến đỗi ai nấy đều có cảm giác ngạt thở. Đồng thời, Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương như cũng có cảm giác là một việc trọng đại chi đang sắp xảy ra! Chẳng bao lâu sau, cô gái từ bên trong bước trở ra gian đại sảnh, và để mạnh ngọn roi mềm màu vàng lên mặt bàn nghe một tiếng cộp.

Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương đưa mắt nhìn, thấy ngọn roi mềm ấy to một cách kỳ lạ, từ cán đến đuôi đều trong suốt, có màu vàng nhạt. Đồng thời,

giữa màu vàng nhạt ấy, lại thấy có một đường kim tuyến to cỡ bằng đầu ngón tay, chạy dài từ cán roi đến đuôi roi, khi ẩn khi hiện. Bởi thế, chỉ cần nhìn qua là ai ai cũng có thể biết đấy là một ngọn roi quý báu, có một không hai trong võ lâm.

Hàn Tốn thò tay ra siết chặt lấy cán roi giữa lòng bàn tay rồi từ từ đứng thẳng người lên, cởi chiếc áo choàng đang khoác bên ngoài để xuống ghế, rồi vung mạnh cánh tay ra phía trước, khiến ngọn roi mềm cuốn đi theo một tiếng vút, gây thành một cái bóng tròn to! Kế đó, bỗng ông ta lại giương thẳng một ngón tay ra, chỉ vào Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương nói:

- Từ bấy lâu nay, tôi rất ngưỡng mộ đao pháp như thần của Lữ Tổng tiêu đầu, và cũng như kiếm thuật siêu quần của Lữ phu nhân, vậy hôm nay tại hạ cũng sẵn sàng lãnh giáo.

Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương bất thần trông thấy Hàn Tốn siết chặt binh khí vào tay, nên hết sức lấy làm kinh dị. Giờ đây, họ bỗng lại nghe Hàn Tốn lên tiếng khiêu chiến thẳng thì trong lòng lại càng kinh dị

không thể tả.

Vì mới vừa rồi, Hàn Tốn hãy còn lấy linh đơn ra biếu cho hai người, thế mà giờ đây bất thần lại khiêu chiến thẳng với họ. Hơn nữa, thái độ khiêu chiến của ông ta chẳng phải là có ý muốn dượt thử võ công của nhau nhằm mục đích dồi mài và học hỏi thêm, mà chính là khiêu chiến thật sự! Bởi thế, Lữ Đằng Không cảm thấy dù là một con người có tánh tình bất thường đến đâu, cũng không thể nào hành động như vậy được.

Chính vì vậy, Lữ Đằng Không vội vàng lên tiếng hỏi:

- Hàn đại hiệp, chúng ta mới lần đầu gặp mặt nhau, thế tại sao lại gây sự để đánh nhau như vậy? Kim Tiên Chấn Càn Khôn Hàn Tốn bỗng ngữa mặt cười như điên dại. Tiếng cười của ông ta tràn ngập sự căm tức, oán hờn, nói:

- Nhị vị lại không bằng lòng chỉ giáo cho hay sao? Tây Môn Nhất Nương nói:

- Giữa chúng tôi và ông không oán không thù, tại sao

lại phải đánh nhau? Kim Tiên Chấn Càn Khôn Hàn Tốn vẫn không ngớt giọng lạnh lùng cười khanh khách.

Trong khi đó, người con gái của ông ta đang đứng bên cạnh, bỗng lên tiếng nói:

- Thưa cha, cha còn nói dài dòng với họ để làm gì? Tại sao không chịu mau trả thù cho đệ đệ? Hàn Tốn gầm lên một tiếng, tức giận nói rằng:

- A Hà, lời nói của người phải lắm! Hai tiếng "phải lắm" vừa thốt ra khỏi miệng. Hàn Tốn đã đưa chân tràn ngay tới trước, trong khi ngọn roi mềm cũng được vung lên nghe một tiếng vút, nhắm ngay đầu của Lữ Đằng Không giáng thẳng xuống! Thế roi ấy của Hàn Tốn quả kỳ ảo không thể tả. Vì trong cái cứng rắn nó lại có cái mềm dẻo, trong cái mềm dẻo lại có cái cứng rắn, hỗ tương nhau một cách chặt chẽ phi thường. Hơn nữa, ngọn roi ấy trông tựa hồ như có sinh mệnh, nên lúc nào nó cũng chuyển mình, khiến ánh sáng vàng kim chớp lập lòe hoa cả mắt mọi người chung quanh, trông thực vô cùng đáng sợ.

Lữ Đằng Không nghe cô con gái của Hàn Tốn bảo cha nên ra tay trả thù cho đệ đệ, trong lòng lại càng hoang mang hơn nữa. Nhưng ngay lúc đó, ngọn roi của Hàn Tốn đã sắp cuốn đến nơi, không cho phép lão ta có thời giờ để giải thích chi thêm nữa! Bởi thế, Lữ Đằng Không hối hả lách mình tránh ngang nhanh như gió hốt, và đã tránh được thế roi ấy của đối phương.

Thế là, ngọn roi của Hàn Tốn đã quét thẳng vào chiếc ghế ngồi của Lữ Đằng Không.

Và có một điều hết sức lạ lùng, ấy là mặc dù ngọn roi giáng xuống hết sức mãnh liệt, song vẫn không hề nghe có một tiếng động nào cả. Trong khi đó, thì chiếc ghế ngồi ấy đã bị ngọn roi chặt đứt ngon lành ra làm hai mảnh, trông tựa hồ món vũ khí của Hàn Tốn đang sử dụng không phải là một ngọn roi mềm, mà chính là một thanh bảo kiếm có thể chặt đứt ngọt cả sắt đá vậy.

Lữ Đằng Không sau khi đã lách tránh khỏi thế công của đối phương, bèn lên tiếng nói:

- Hàn đại hiệp, hãy thong thả nghe sự giải thích của

tôi đây.

Nhưng Hàn Tốn vẫn cất tiếng cười nhạt nói:

- Còn có điều chi để giải thích nữa? Dứt lời, ngọn roi trong tay ông ta lại quét tới nghe một tiếng vút, nhắm ngay eo lưng của Lữ Đằng Không công ra mãnh liệt.

Lúc bấy giờ, Tây Môn Nhất Nương đang đứng bên cạnh, cảm thấy không thể nào nhịn được nữa. Do đó, sau một tiếng rẻng, bà ta đã tuốt thanh trường kiếm ấy ra khỏi vỏ, rồi dùng ngay thế Lưu Tinh Cản Nguyệt, nhắm ngay ngọn roi vàng của Hàn Tốn chém thẳng tới.

Thế kiếm ấy của Tây Môn Nhất Nương có thể nói là nhanh nhẹn phi thường, nên đã chặn trúng thẳng vào giữa ngọn roi vàng của Hàn Tốn.

Nhưng Tây Môn Nhất Nương tuyệt nhiên không hề cảm thấy có sự va chạm nào, trái lại chỉ cảm thấy khi lưỡi kiếm chém trúng vào ngọn roi, thì nó lại mềm mại như chém vào một bao bông gòn vậy.

Trong khi đó, ngọn roi vàng trong tay của Hàn Tốn,

vì bị lưỡi kiếm của Tây Môn Nhất Nương chặt trúng vào giữa thân roi, nơi đầu ngọn roi bất thần cất cao lên, nhắm ngay cằm của Tây Môn Nhất Nương quét tới như gió cuốn.

Tây Môn Nhất Nương trông thấy thế, hối hả thối lui ra sau một bước, gằn giọng nói:

- Hàn đại hiệp có điều chi bất mãn thì xin ông hãy nói rõ, hà tất phải dùng vũ lực để đánh nhau như thế này? Sắc mặt của Hàn Tốn tràn đầy vẻ tức giận, cất tiếng hừ qua một lượt, và đang định đáp lời, nhưng cô gái nói mếu máo rằng:

- Thưa cha, cha có thể nhẫn nhịn được, chứ con không làm sao có thể nhịn được nữa! Câu nói vừa dứt, thì cô gái đã tràn nhanh tới như tên bắn, khi sắp lướt đến trước mặt của Tây Môn Nhất Nương thì nàng nhanh nhẹn vung một cánh tay lên. Tức thì, có ba đốm sao vàng bắn ra như những luồng điện xẹt.

Đồng thời, một cánh tay khác của nàng cũng đã chụp lên bả vai, và tiếp đó, lại thấy có một cái bóng màu

đỏ, rít gió ào ào không ngớt.

Thì ra, lúc bấy giờ trong tay nàng đã siết chặt lấy một món binh khí vô cùng quái dị, nhưng vì món binh khí ấy đang được quét tới vun vút, nên không thể nhận rõ được đấy là món binh khí chi, chỉ thấy nó đang cuốn thẳng vào lồng ngực của Tây Môn Nhất Nương mà thôi! Tây Môn Nhất Nương không làm thể nào ngờ được, là chẳng những bỗng không Hàn Tốn lại gây sự với vợ chồng mình, mà ngay đến cả cô con gái của ông ta cũng bất thần tràn tới tấn công như thế này. Do đó, khi trông thấy ba món ám khí bay vèo tới như điện xẹt, bà ta đã hối hả dùng thế Thiết Bản Kiều, ngã ngữa nửa thân người ra sau để tránh.

Nhưng món binh khí quái dị trong tay của cô gái, đã từ thế quét thẳng ra, diễn biến thành thế giáng mạnh xuống lồng ngực của Tây Môn Nhất Nương, đi đôi thành một luồng kình lực mạnh mẽ phi thường.

Xem ra, Tây Môn Nhất Nương chắc chắn không làm thế nào tránh khỏi được. Nhưng thật sự thì về kiếm thuật, Tây Môn Nhất Nương đã tiến tới mức cao cường

tuyệt đỉnh, nên cũng một lúc với thế Thiết Bản Kiều mà bà ta ngửa người ra để tránh, thanh trường kiếm cũng được nhanh nhẹn vung lên, nhắm đâm thẳng về phía trước.

Liền đó, ánh thép từ thanh trường kiếm của Tây Môn Nhất Nương đã lóe lên một lượt, rồi lại nghe một tiếng xoảng to nổi lên. Tức thì, cô gái ấy đã lảo đảo đôi chân, thối lui ra sau bốn năm bước dài.

Nhưng cũng cùng một lúc đó. Tây Môn Nhất Nương đã cảm thấy cánh tay cầm thanh trường kiếm của mình bỗng tự nhiên nhẹ hẳn đi. Đồng thời, lại thấy một vệt ánh sáng chói ngời bay xẹt thẳng vào cây cột gỗ trước mặt, chạm nghe một tiếng phập...

Khi Tây Môn Nhất Nương đưa mắt nhìn lên, mới thấy vệt ánh sáng ấy chính là một đoạn gươm của mình gãy ra, dài nửa thước mộc.

Bởi thế, Tây Môn Nhất Nương không khỏi kinh hoàng, đưa mắt nhìn thẳng về phía cô gái, thấy món binh khí quái dị mà cô ta đang cầm trong tay, ngoại trừ

chiếc cán dài độ hai thước mộc, còn phần đầu chính là một cái mâm tròn to, trực kính gần nửa thước, màu đỏ như lửa, thoạt nhìn chẳng khác chi vầng thái dương vừa mới nhô lên khỏi mặt biển. Hơn nữa, khắp chung quanh mâm tròn ấy, lại còn có mười hai chiếc răng vô cùng sắc bén.

Lúc ấy, tuy cánh tay của cô gái không hề chuyển động, nhưng chiếc mâm tròn màu đỏ vẫn đang xoay từ từ, khiến ánh thép sáng lên lập lòe.

Món binh khí quái dị ấy, nếu là người tương đối có kinh nghiệm trong võ lâm, nhìn qua là biết ngay lai lịch nó rồi. Đó chính là Liệt Hỏa Tỏa Tâm Luân, một món binh khí mà lão tiền bối nữ hiệp Hỏa Phụng Tiên Cô đã nhờ nó mà thành danh.

Món binh khí Liệt Hỏa Tỏa Tâm Luân ấy, có sở trường chặt gãy tất cả những binh khí và ám khí dễ dàng như trở bàn tay. Do đó, nó rất tiện lợi trong việc tấn công hay phòng thủ.

Hơn nữa, những cái răng bén nhọn chung quanh

chiếc mâm tròn màu đỏ ấy, đều do loại sắt Huy Huyền Thiết rèn nên, do đó nó vô cùng sắc bén và hết sức rắn chắc, không có vật chi mà nó không chặt đứt ra được cả.

Món binh khí ấy đã ở trong tay của cô gái này thì tự nhiên cũng có thể hiểu được cô ta là người có mối tương quan rất sâu xa với Hỏa Phụng Tiên Cô.

Bởi thế, Tây Môn Nhất Nương không khỏi hết sức tức giận cùng hết sức kinh hoàng.

Thì ra, Tây Môn Nhất Nương tuy là người võ công rất cao cường, và nếu đem các tay nữ hiệp trong võ lâm để so sánh với bà ta, thì bà ta đáng liệt vào nhân vật bậc nhất, bậc nhì chứ chẳng phải chơi. Nhưng Hỏa Phụng Tiên Cô cũng không phải là một nhân vật tầm thường.

Trước đây, Hỏa Phụng Tiên Cô chỉ hoạt động trong vùng phía bắc sông Trường Giang mà thôi. Trong khi đó, Tây Môn Nhất Nương là người gốc gác ở vùng Vân Nam, nên cả hai chẳng thể nào gặp được mặt nhau cả.

Nhưng trước đây mấy năm, Tây Môn Nhất Nương được người ta mời trợ lực để giải quyết một chuyện rắc rối, và do đó mới có dịp chạm mặt thẳng với Hỏa Phụng Tiên Cô, cũng được đối phương mời tới.

Hỏa Phụng Tiên Cô là người tính tình nóng nảy như lửa, trong khi đó, Tây Môn Nhất Nương cũng chẳng phải là người rộng rãi chi, do đó, khi đôi bên vừa giáp mặt nhau, thì liền gây sự đánh nhau tức khắc. Tuy trong cuộc chiến ấy, đôi bên vẫn bất phân thắng bại, nhưng Tây Môn Nhất Nương đã bị Hỏa Phụng Tiên Cô dùng món binh khí Liệt Hỏa Tỏa Tâm Luân đánh gãy liên tiếp ba thanh trường kiếm, đồng thời, lại bị bà ta mỉa mai cười cợt, tức giận hầm hầm bỏ đi.

Trong khi đôi bên chia tay nhau, vốn đã có hứa hẹn là sẽ tìm nhau một thời gian khác để tiếp tục so tài, nhưng vì sau đó, các nhân vật võ lâm hay được nên khuyên giải đôi bên nên bỏ qua sự hiềm khích ấy. Nhờ thế, khi hai người gặp mặt lại nhau, đành phải miễn cưỡng giảng hòa, không dùng võ lực để đánh nhau nữa.

Tuy nhiên mãi cho đến ngày hôm nay, trong lòng Tây

Môn Nhất Nương vẫn còn cảm thấy hậm hực, chứ chưa thật sự xóa bỏ được.

Giờ đây, bà ta trông thấy món binh khí Liệt Hỏa Tỏa Tâm Luân của Liệt Hỏa Tiên Cô xuất hiện, thì trong lòng không khỏi bừng cháy lửa giận, cười nhạt nói:

- Con bé kia, món binh khí trong tay ngươi tuy sắc bén, nhưng nếu ngươi muốn dựa vào nó để hành động ngang tàng, thì e rằng tài nghệ của ngươi hãy còn kém cỏi.

Cô gái nghe thế, bèn cất tiếng hừ lên một lượt nói:

- Chỉ mới vừa đánh nhau trong một thế võ mà thanh trường kiếm của bà đã bị tôi chặt gãy lìa rồi, vậy còn khoác lác làm chi nữa? Tây Môn Nhất Nương hết sức tức giận, vung thanh kiếm gãy trong tay lên, định tràn thẳng về phía cô gái. Nhưng Lữ Đằng Không đã kịp thời đưa ngang lưỡi đao ra chặn bà ta lại nói:

- Phu nhân, hãy chậm đã! Tiếp đó, Lữ Đằng Không quay mặt về phía Hàn Tốn, nói:

- Hàn đại hiệp, chẳng hiểu vì lẽ chi mà hai cha con của đại hiệp lại dùng võ lực để đối phó với chúng tôi thế này? Chúng tôi đang muốn nghe sự giãi bày cặn kẽ của đại hiệp...

Cô gái ngắt lời rằng:

- Thưa cha, cha tuyệt đối chớ nên lầm mưu gian của bọn họ.

Kim Tiên Chấn Càn Khôn Hàn Tốn hừ lên một lượt, nói:

- Tuy đứa con trai của tôi bất tài, nhưng dù sao nó vẫn là một đứa bé, thế tại sao nhị vị lại nỡ hạ độc thủ như thế này? Lữ Đằng Không hết sức kinh ngạc nói:

- Tại sao Hàn đại hiệp lại nói thế? Chúng tôi từ trước đến giờ nào có biết lệnh lang là ai? Hàn Tốn nói:

- Nhị vị bất tất phải chối tội, vậy chi bằng hãy dùng vũ lực để phân thắng bại là hơn.

Lữ Đằng Không bèn để mạnh ngọn đại đao trong tay

lão ta xuống mặt bàn nghe một tiếng bốp, nói:

- Hàn đại hiệp, ông nói thế là sai rồi! Tuy chúng ta từ trước đến nay chưa có dịp nào được gặp mặt nhau, nhưng vẫn hết sức ngưỡng mộ đại danh giữa nhau. Hơn nữa, vừa rồi chúng ta lại được ông rộng lượng biếu cho hai viên Cửu Chuyển Tiểu Hoàn Đơn, trong lòng vô cùng cảm kích, vậy vì lẽ chi mà sát hại lệnh lang? Bên trong việc này, chắc chắn có điều ngộ nhận, do đó chúng tôi tuyệt đối không muốn đánh nhau với đại hiệp.

Kim Tiên Chấn Càn Khôn Hàn Tốn đưa nhìn trân trối về phía Lữ Đằng Không một lúc thực lâu, trông thấy Lữ Đằng Không đã buông vũ khí, đứng xuôi hai tay, chứng tỏ đối phương thật sự không muốn đánh nhau với mình nữa. Do đó, ông ta bèn cất tiếng than dài.

Cô gái trông thấy vậy, hối hả lên tiếng nói:

- Thưa cha, có phải cha đã tin lời họ rồi không? Hàn Tốn nghiêng đầu đáp:

- A Hà, con không được lắm lời nữa! Đôi mày liễu

của cô gái ấy liền nhướng cao, sắc mặt tràn đầy vẻ tức giận nói:

- Thưa cha, nếu cha không bằng lòng trả thù cho đệ đệ, con nhất định phải trả thù cho em con! Hàn Tốn nói:

- Tại sao con biết cha không bằng lòng trả thù cho Hổ nhi? Liền đó, cô gái đã vung mạnh món binh khí Liệt Hỏa Tỏa Tâm Luân lên một lượt, khiến chiếc mâm tròn màu đỏ trên món binh khí ấy, liền xoay chuyển vun vút gây thành một luồng kình phong mãnh liệt, nói:

- Nếu thế, cha chớ nên nghe theo lời nói của kẻ thù nữa! Lữ Đằng Không thấy cô gái ấy ăn nói ngang tàng, không biết kể chi đến lẽ phải, và trước sau như một, vẫn nghi quyết cho vợ chồng ông ta là thủ phạm sát hại đứa em trai của nàng, nên trong lòng hết sức tức giận.

Nhưng thử hỏi với địa vị và tuổi tác của Lữ Đằng Không, nào lại đi chấp nhất gây sự đánh nhau với một cô gái như thế này? Do đó, Lữ Đằng Không cố đè nén cơn tức giận nói:

- Hàn cô nương, cô hà tất phải nóng nãy đến thế? Hãy chờ đợi tôi cùng nói chuyện rõ ràng với lệnh tôn, rồi sẽ đánh nhau cũng không muộn! Cô gái ấy giậm chân nói:

- Thưa cha, nếu có sư phụ con ở tại nơi này, chắc chắn mối đại thù có thể trả được ngay tức khắc! Tây Môn Nhất Nương nghe thế, trong lòng không khỏi tức giận, nên cười nhạt nói:

- Như vậy, cô hãy mau đi mời sư phụ cô đến đây đi! Cô gái nghe qua, khuôn mặt liền bừng đỏ vì tức giận, nói:

- Nếu thế thì hay lắm, vậy xin bà hãy ở lại chờ tôi! Nói đoạn, cô ta bèn quay lưng, nhắm ngay cửa cái lướt đi nhanh như gió...

Hàn Tốn vội vàng gọi to rằng:

- A Hà! A Hà! Nhưng cô gái đã sử dụng thân pháp lướt đi nhanh như bay, chỉ trong nháy mắt là mất dạng.

Hàn Tốn giậm chân, rồi lại khoát tay lên một lượt,

nói:

- Xin nhị vị hãy đi đi, vừa rồi vì nhất thời tôi quá tức giận nên mới hiểu lầm nhị vị là kẻ thù địch đã sát hại con tôi. Giờ đây, sau khi suy nghĩ chín chắn lại, tôi mới thấy việc ấy hoàn toàn vô lý. Riêng A Hà là một đứa bé tính tình nóng nảy, nhưng sư phụ nó là Hỏa Phụng Tiên Cô lại càng nóng nảy gấp trăm lần, vậy nếu bà ấy đến đây, mọi việc sẽ càng trở nên rắc rối hơn. Do đó, nếu nhị vị nấn ná lại, chỉ gặp thêm nhiều điều phiền phức mà thôi.

Tây Môn Nhất Nương không khỏi giật mình, nói:

- Chả lẽ Hỏa Phụng Tiên Cô hiện đang ở đây hay sao? Hàn Tốn đáp:

- Bà ấy vì cần chỉ dạy thêm võ công cho A Hà, nên hiện đang cư trú tại đỉnh ngọn tháp Hổ Khưu.

Tây Môn Nhất Nương nói:

- Dù cho bà ta đến đây, thì chả lẽ lại ngang bướng vu khống chúng tôi là thủ phạm sát nhân hay sao? Lữ Đằng Không cũng nói thêm rằng:

- Đúng thế! Trước khi mọi việc được giải quyết minh bạch, chúng tôi tuyệt nhiên không khi nào lại chịu rời khỏi nơi này. Xin hỏi, lệnh lang đã bị sát hại từ lúc nào, và vì đâu đại hiệp lại nghi ngờ chúng tôi là kẻ hạ độc thủ gây ra việc đó? Kim Tiên Chấn Càn Khôn Hàn Tốn cất tiếng than dài một lượt, và thái độ lại trở thành buồn bã ảo não như khi nãy. Ông ta buông người ngồi phịch trở xuống ghế, đưa tay xô mạnh chiếc hộp gỗ trước mặt về phía Lữ Đằng Không nói:

- Nhị vị hãy xem qua sẽ rõ! Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương đưa mắt nhìn nhau một lượt, trong lòng tràn ngập bao nhiêu điều hoài nghi. Tây Môn Nhất Nương vội vàng thò tay kéo chiếc hộp gỗ đến sát trước mặt mình, rồi giở nắp ra xem...

Khi hai người cùng đưa mắt nhìn thẳng vào bên trong chiếc hộp, không khỏi kinh hoàng thất sắc.

Vì bên trong chiếc hộp gỗ ấy, rõ ràng đang có một cái đầu người. Và chiếc đầu người ấy diện mục trông hãy còn tươi như sống, và rất giống diện mục của Hàn Tốn, nhưng tuổi độ mới mười ba, mười bốn mà thôi.

Hơn nữa, chiếc đầu người đó lại được gói kỹ bằng một lá cờ tiêu cục, mà lá cờ tiêu cục ấy, lại chính là lá cờ Phi Hổ Tiêu Cục của Lữ Đằng Không.

Tây Môn Nhất Nương vội vàng đậy kín nắp hộp lại, đưa mắt nhìn thẳng vào Lữ Đằng Không, chẳng nói nên lời! Ngay lúc ấy, Hàn Tốn mới lên tiếng nói:

- Nhị vị đã hiểu rõ rồi, vậy giờ đây có lẽ đã biết vì sao vừa rồi tôi lại gây sự với nhị vị? Tây Môn Nhất Nương nói:

- Việc này quả không thể trách được các hạ. Nhưng riêng chúng tôi thật sự từ trước đến giờ, vẫn hoàn toàn chưa hề gặp được lệnh lang.

Lúc ấy, tâm trạng của Tây Môn Nhất Nương đang rối rắm như một cuộn tơ vò, vì trong chiếc hộp gỗ vốn trống không, thế tại sao bỗng lại xuất hiện một cái đầu người, mà cái đầu người ấy lại chính là đầu con trai của Hàn Tốn? Như vậy, chứng tỏ gã đàn ông tự xưng là Tề Phúc kia, khi mang chiếc hộp gỗ đến mướn áp tải, là hắn ta đã sắp đặt m

# Chương 9: Nỗi Oan Càng Giải Càng Oan Thù Sâu Như Biển Đành Mang Vào Người

Tâm trạng của Lữ Đằng Không lúc bấy giờ cũng thế, ông ta nghĩ ngợi một lúc, bèn lên tiếng nói:

- Chắc chắn việc này có bàn tay của kẻ bí mật nào đó muốn gây thành mối cừu hận giữa chúng ta, do đó kẻ ấy mới bày ra một kế gian như vậy. Song, chẳng hay lệnh lang đã bị hại như thế nào? Hàn Tốn đưa tay chống cằm, nói:

- Độ nửa tháng trước đây, đứa con trai của tôi bất thần bị mất tích, và tôi đã đi tìm kiếm khắp nơi, nhưng vẫn bặt vô âm tín. Trước đây ba hôm, bỗng nhiên có người đưa thư đến, cho biết là đứa con của tôi đã bị hại rồi. Bức thư ấy có một nội dung vô cùng kỳ quái, nên tôi đoán biết việc này có điều chi lạ lùng khó hiểu. Nhưng vì mãi đến bây giờ tôi vẫn chưa thể nắm được

một manh mối nào, nên vẫn không làm sao phán đoán được kẻ thù là ai. Chính vì thế, nên suốt những ngày gần đây, tâm trạng tôi lúc nào cũng rối rắm bất an, không muốn tiếp kiến ai cả. Mãi cho đến khi nhị vị tìm đến đây, tôi vẫn không có ý muốn ra gặp mặt, nhưng nào ngờ đâu lại phát giác được bằng cớ chắc chắn, là đứa con tôi đã thật sự bị hại như thế này. Ôi! Người vợ của tôi trước khi nhắm mắt lìa đời đã dặn dò đến trăm ngàn lượt, bảo tôi phải săn sóc những đứa con cho thực chu đáo, song chẳng ngờ Hổ nhi của tôi lại bị yểu tử như thế này! Vừa nói đến đây, Hàn Tốn bất thần vung tay lên đánh thẳng xuống mặt bàn một đấm, vang lên nghe một tiếng ầm, khiến chiếc bàn bị thủng thành một lỗ to.

Tây Môn Nhất Nương nghe Hàn Tốn nói đến đây, bỗng liên tưởng đến đứa con trai của mình là Lữ Lân, cũng bị hại y như trường hợp đứa con của Hàn Tốn, nên đôi mắt đã đỏ hoe, lóng lánh ánh lệ nói:

- Hàn đại hiệp, hoàn cảnh của chúng ta hoàn toàn giống nhau. Đứa con trai của chúng tôi cũng...

Tây Môn Nhất Nương vốn có ý muốn nói "cũng bị

hại như vậy", nhưng câu nói cuối cùng của bà ta chưa thốt ra khỏi miệng, trong lòng bỗng có một ý nghĩ lóe lên, nên vội vàng thay đổi câu nói ngay, tiếp rằng:

- Hàn đại hiệp, chẳng hay sau khi nhận ra lệnh lang bị sát hại, đại hiệp có phát giác được tử thi hay chăng? Lữ Đằng Không đưa mắt nhìn về Tây Môn Nhất Nương một lượt, tựa hồ thầm trách bà ta không nên đặt ra một câu hỏi như thế, trong khung cảnh mà Hàn Tốn đang bi thương cực độ. Nhưng Tây Môn Nhất Nương vẫn điềm nhiên, như không hề chú ý đến thái độ ấy của Lữ Đằng Không.

Hàn Tốn cất tiếng than một lượt, nói:

- Mãi cho đến ngày hôm nay, tôi mới được biết là nó đã thật sự chết rồi. Do đó, lẽ tất nhiên là chẳng hề phát giác được tử thi của nó! Lúc ấy, Lữ Đằng Không đã thầm đoán hiểu được dụng ý qua câu hỏi ấy của Tây Môn Nhất Nương, nên lên tiếng nói:

- Phu nhân, có phải bà muốn bảo là xác chết đứa bé thơ ở trong gian hầm đá bí mật của chúng ta ấy, chính là

xác chết của Hàn công tử hay không? Tây Môn Nhất Nương chưa kịp lên tiếng trả lời, sắc mặt của Hàn Tốn đầy vẻ ngờ vực, hỏi:

- Lữ Tổng tiêu đầu, ông nói chi thế? Lữ Đằng Không đáp:

- Sau khi chúng tôi vừa nhận chiếc hộp gỗ này, có không biết bao nhiêu chuyện quái dị nối tiếp xảy ra...

Tiếp đó, Lữ Đằng Không bèn đem mọi việc mà vợ chồng ông ta đã gặp, cũng như việc phát giác xác chết một trẻ thơ không đầu tại gian hầm đá bí mật của mình, nói lại tỉ mỉ cho Hàn Tốn nghe.

Kim Tiên Chấn Càn Khôn Hàn Tốn càng nghe giãi bày, sắc mặt lại càng nhăn nhó, trông vô cùng đáng sợ. Hàn Tốn chờ cho Lữ Đằng Không nói dứt lời, bèn gằn giọng hỏi vặn rằng:

- Lữ Tổng tiêu đầu, ông bảo là cánh cửa gian hầm đá bí mật ấy, chỉ riêng có hai vợ chồng ông mới mở ra được phải không? Lữ Đằng Không vì xét thấy mình

hoàn toàn chẳng hề có làm chuyện chi ám muội, đáng hổ thẹn với lương tâm, nhất là ông ta hoàn toàn không có sát hại đứa con trai của Hàn Tốn, nên tuyệt nhiên không ngờ rằng những lời giải thích chân thành ấy của mình đã gây ra cho Hàn Tốn một sự ngờ vực sâu xa. Do đó, về trường hợp cánh cửa gian phòng đá bí mật, lão ta cho rằng chỉ riêng có hai vợ chồng lão mới mở được mà thôi, vô tình đã trở thành một điểm đáng ngờ vực, một sơ hở thuộc về tình ngay lý gian trong câu chuyện mà lão ta vừa trình bày. Bởi thế, lão ta vẫn giữ vẻ điềm nhiên đáp:

- Gian phòng đá ấy được xây cất vô cùng khéo léo, và thật sự là chỉ riêng hai vợ chồng chúng tôi mới có thể mở được cánh cửa bí mật ấy mà thôi! Kim Tiên Chấn Càn Khôn Hàn Tốn phá lên cười ha hả như điên dại nói:

- Vừa rồi tôi ngỡ là tôi vì quá nóng nảy nên đã hiểu lầm nhị vị, nhưng giờ đây xem ra chắc chắn nhị vị là kẻ đã hạ độc thủ sát hại con tôi rồi! Lữ Đằng Không hết sức kinh ngạc, lên tiếng hỏi:

- Tại sao Hàn đại hiệp lại lên tiếng nói thế? Hàn Tốn

gằn giọng quát:

- Nếu chẳng phải nhị vị đã hạ độc thủ, xác chết của đứa con trai tôi tại sao lại xuất hiện bên trong gian phòng đá bí mật mà chỉ riêng có nhị vị mới mở cửa được mà thôi? Lữ Đằng Không đáp:

- Đấy chính là xác chết của Lân nhi, đứa con trai yêu dấu của chúng tôi! Hàn Tốn cất tiếng ghê rợn cười dài, nói:

- Ông chớ nên biện bạch thêm nữa. Đứa con trai của các người chắc chắn đã được các người tìm một địa điểm kín đáo giấu đi, rồi bịa ra một câu chuyện như thế này để đến đây phỉnh gạt tôi. Nhưng các người không ngờ là trong câu chuyện bịa đặt ấy lại có sơ hở để cho người ta thấy được! Tây Môn Nhất Nương và Lữ Đằng Không đến chừng ấy mới kịp suy nghĩ chín chắn thêm, và do đó họ cảm thấy kẻ bày mưu để ám hại mình quả thực tâm địa vô cùng thâm độc.

Vì nếu vợ chồng Lữ Đằng Không chỉ mang chiếc hộp có đựng đầu người này đến giao cho khổ chủ, và nếu

khổ chủ là người biết nhận xét chuyện phải trái, thì việc đó vẫn không đến nỗi sinh ra điều ngờ vực chi đối với vợ chồng ông ta. Nhưng đằng này, khi hai vợ chồng ông ta chân thành đem mọi sự thực nói rõ cho đối phương nghe, trái lại chính vì chỗ tình ngay lý gian ấy mang đến cho họ một nỗi hàm oan không thể giãi bày được.

Bởi thế, Lữ Đằng Không không khỏi giật mình, lên tiếng nói:

- Đại hiệp, giữa chúng ta không oán không thù, vậy tại sao chúng tôi lại có thể hạ độc thủ như thế được? Chúng tôi không giấu chi ông, hai vợ chồng chúng tôi hiện nay đã nghi quyết, là Lục Chỉ Tiên Sinh ở tại núi Võ Di chính là kẻ thù sát hại đứa con thơ của chúng tôi.

Do đó, chúng tôi đã có ý định là sau khi mọi việc ở đây xong xuôi, sẽ chia tay nhau kẻ đến Nga My, người đến Điểm Thương để mời các cao thủ trong hai môn phái này, cùng kéo đến Tiên Nhân Phong trên núi Võ Di để rửa sạch mối thù ấy.

Lữ Đằng Không vừa dứt lời, và Hàn Tốn cũng chưa

kịp nói chi thêm, ai nấy bất thần nghe có một tiếng phình to vang lên, đồng thời lại thấy từ bên ngoài cửa có một bóng người lao thoắt vào nhanh như gió lốc. Khi bóng người ấy vừa tràn đến nơi, là đã to tiếng quát rằng:

- Hàn Kim Tiên, ngay đến cái thù sát hại con dại của ngươi, mà ngươi cũng không muốn trả nữa hay sao? Ba người hiện diện trong gian phòng cùng định thần nhìn kỹ về phía bóng người mới xuất hiện, thì trông thấy đấy là một lão bà mình mặc y phục màu đỏ tươi, sắc mặt đang tràn đầy vẻ căm tức.

Lẽ tất nhiên là cả ba người đều nhận ra đối phương không ai khác hơn Hỏa Phụng Tiên Cô. Sau đó, từ ngoài cửa lại thấy một cô gái nối gót Hỏa Phụng Tiên Cô chạy bay vào, sắc mặt hầm hầm đầy vẻ giận dữ.

Kim Tiên Chấn Càn Khôn Hàn Tốn nhanh nhẹn đứng lên nói:

- Hỏa Phụng Tiên Cô, xin bà chớ nên nóng nảy, vì mối đại thù sát hại Hổ nhi của tôi, lẽ tất nhiên là phải trả, nhưng hiện giờ hai người họ vẫn chưa chịu nhìn nhận

mọi việc làm của mình kia! Hỏa Phụng Tiên Cô cười nhạt nói:

- Bọn chúng lẽ tất nhiên là không khi nào chịu thừa nhận.

Tây Môn Nhất Nương nghe thế, cũng đáp lại một tiếng cười nhạt, nói:

- Nếu việc này do chúng tôi gây ra, tại sao chúng tôi lại không dám nhìn nhận, bộ chúng tôi sợ bà hay sao? Hỏa Phụng Tiên Cô tức giận, thét lên một tiếng to trong khi thân người cũng quay lại nhanh như chớp, vung chưởng đánh ra một tiếng vút, nhắm thẳng giáng xuống đỉnh đầu của Tây Môn Nhất Nương.

Tây Môn Nhất Nương trông thấy thế, cũng liền vội vàng vung chưởng lên, đỡ thẳng vào thế công của Hỏa Phụng Tiên Cô. Và sau một tiếng bình to, cả đôi bên đều bị hất bắn ra sau ba bước dài. Những tấm gạch lót trên mặt đất, nơi đôi chân của hai người đang đứng, đều bị bể ra thành từng mảnh vụn.

Lữ Đằng Không trông thấy đôi bên đã ra tay đánh nhau, trong lòng không khỏi hết sức cuống quýt. Vì bốn người có mặt trong gian đại sảnh này đều là lớp cao thủ hạng nhất trong võ lâm cả. Hơn nữa Hỏa Phụng Tiên Cô trước đây nguyên là nhân vật trong Phi Yến Môn, và dù hiện giờ bà ta đã thanh minh là tách rời khỏi môn phái này, nhưng chắc chắn số cao thủ trong Phi Yến Môn đều là người có cảm tình cá nhân rất sâu sắc, không khi nào lại chịu đứng khoanh tay nhìn Hỏa Phụng Tiên Cô phải đơn thân độc mã đối đầu với kẻ thù địch.

Thêm vào đó, Hàn Tốn cũng lại là người từ trước đến nay giao thiệp rất rộng rãi, bè bạn rải rác khắp trong thiên hạ.

Do đó, nếu giữa bốn người gây sự đánh nhau và trở thành kẻ thù địch, chắc chắn việc nhỏ sẽ thành to, lần lượt lôi kéo thêm một số đông nhân vật võ lâm khác vào chuyện rắc rối này.

Lữ Đằng Không thấy rằng hiện nay hai vợ chồng ông ta cần phải đến núi Võ Di để tìm Lục Chỉ Tiên Sinh hầu đánh nhau để thanh toán mối hận thù. Hơn nữa, số người

của Quỷ Thánh Thạnh Linh, Kim Cô Lâu, Từ Lưu Bản chắc chắn không chịu để yên cho vợ chồng lão ta.

Thế mà giờ đây nếu gây thêm một số đối thủ mới nữa, chắc chắn mọi việc sẽ rắc rối vô cùng.

Bởi thế, Lữ Đằng Không xét thấy nếu mình không thể gỡ được nỗi hàm oan, và mọi việc cứ tiếp tục diễn biến bất lợi, tất nhiên là sẽ tạo nên một cuộc biến động to tát trong cả võ lâm, xảy ra bao nhiêu cuộc chém giết đẫm máu không biết sẽ kéo dài đến bao giờ mới kết thúc. Và một cuộc xô xát rộng lớn và đẫm máu như vậy, không biết chừng sẽ triền miên mãi mãi không có ngày chấm dứt cũng nên.

Vì nghĩ thế, nên trong lòng Lữ Đằng Không hết sức lo ngại. Ông ta xét thấy, nếu giờ đây mình kịp thời giải thích cho đối phương hiểu được rõ mọi sự hư thực, còn mong cứu vãn được tình thế. Do đó, ông ta bèn quát to lên một tiếng như sấm nổ:

- Hãy ngưng tay lại! Hỏa Phụng Tiên Cô cất tiếng cười nhạt, nói:

- Tại sao lại phải ngưng tay? Vì mọi chuyện diễn biến quá đột ngột và hết sức phức tạp, nên Lữ Đằng Không nhất thời luống cuống, chẳng biết phải lên tiếng giãi bày ra sao cả. Do đó, ông ta đứng sửng sờ một lúc lâu mới lên tiếng nói:

- Chúng tôi tực sự không hề sát hại Hàn công tử, vậy chả lẽ các người không chịu tin hay sao? Cô gái và Hỏa Phụng Tiên Cô đồng thanh quát:

- Lẽ tất nhiên là không khi nào tin! Xem ra, Hỏa Phụng Tiên Cô đã là người tính tình nóng như lửa, nhưng cô gái ấy lại còn có vẻ nóng nảy hơn gấp trăm lần! Lữ Đằng Không lại nói tiếp:

- Nếu thật sự chúng tôi đã sát hại Hàn công tử, đâu khi nào lại đi xa ngàn dặm, mang thủ cấp của Hàn công tử đến đây? Nếu một kẻ sát nhân lại hành động như vậy, chẳng hóa ra là một kẻ ngu xuẩn lắm hay sao? Câu nói ấy của Lữ Đằng Không hết sức hữu lý, và do đó cũng đủ chứng thực lão ta là một con người hoàn toàn vô tội. Nhưng nào ngờ Hỏa Phụng Tiên Cô vừa nghe qua, bèn cất giọng lạnh lùng hừ một tiếng trong mũi, nói:

- Ông nói hay lắm, song chẳng lẽ ông ra tay sát hại một mạng người, tuyệt đối chẳng còn có những kẻ chung quanh biết được hay sao? Chính vì lẽ ấy, nên vợ chồng ông mới bày ra kế này, mong tìm đến đây dùng lời lẽ gian ngoan xảo trá, phỉnh gạt chúng tôi để chối tội.

Nhưng mọi việc đâu lại dễ dàng như ông nghĩ! Cô gái đang đứng cạnh đấy cũng to tiếng nói:

- Không sai tí nào cả! Rất có thể bọn họ tìm đến đây định thừa cơ sát hại luôn cả tôi và cha tôi nữa.

Hỏa Phụng Tiên Cô nói:

- Rất có thể như vậy. Nhưng vì khi vừa đến đây, bọn họ biết được có sự hiện diện của ta nên không dám xuống tay làm liều, bất đắc dĩ phải dùng lời lẽ gian ngoan để chối tội đó mà thôi! Gữa hai thầy trò Hỏa Phụng Tiên Cô, kẻ xướng người h a, tỏ ra có một sự nhận định nhất trí, và cũng rất khẳng định. Bởi thế, Lữ Đằng Không đoán biết việc này vô cùng rối rắm và hệ trọng, nếu mình tỏ ra mất bình tĩnh, khiến sự việc diễn biến càng rối rắm hơn, không còn mong chi có sự dàn xếp ổn thỏa

được nữa. Do đó, ông ta vẫn một mực cố đè nén cơn tức giận trong lòng, mong sẽ bình tĩnh giải thích cho đối phương thông cảm tình ngay lý gian của mình.

Nhưng riêng Tây Môn Nhất Nương vì là người nóng nảy, nên đã bừng bừng nổi giận, buột miệng mắng rằng:

- Chỉ khéo nói bá láp! Ai có sợ bà bao giờ đâu! Hỏa Phụng Tiên Cô nói:

- Đấy là lẽ tất nhiên! Nhưng chẳng lẽ bà đã quên việc ba lần bị đánh gãy đôi thanh trường kiếm trước đây rồi hay sao? Trước kia, Tây Môn Nhất Nương đã bị Liệt Hỏa Tỏa Tâm Luân của Hỏa Phụng Tiên Cô đánh gãy đôi thanh trường kiếm đến ba lần, nên trong lòng vô cùng căm tức, và cho đấy là một chuyện nhục nhã to tát đối với mình. Bởi thế, khi nghe Hỏa Phụng Tiên Cô nhắc đến chuyện ấy, không làm thế nào đè nén được lòng căm hờn, tức giận nữa. Trong khi ấy, cô gái đứng bên cạnh lại bất thần lên tiếng nói chêm vào rằng:

- Sư phụ, hôm nay bà ta lại vừa bị con đánh gãy thanh trường kiếm một lần nữa. Như vậy, trước sau bà

ta đã bị gãy trường kiếm đến bốn lần kia! Câu nói của cô gái chẳng khác chi lửa đang cháy lại chế thêm dầu. Chính vì vậy nên Tây Môn Nhất Nương bất thần quát lên một tiếng căm tức, vung mạnh thanh trường kiếm bị đánh gãy mũi trong tay lên, khiến kiếm hoa lóe ra lập lòe sáng rực, nhắm khắp cả thân người của Hỏa Phụng Tiên Cô chụp thẳng xuống! Nhưng Hỏa Phụng Tiên Cô chẳng hề sợ hãi, cất tiếng cười ha hả, rồi cùng lúc vung hai tay áo rộng lên, vừa phản công vừa lách người để tránh thế kiếm của Tây Môn Nhất Nương.

Nhưng vì lúc ấy Tây Môn Nhất Nương đang sử dụng thế Thiên La Địa Võng nên bóng kiếm chập chờn nơi nơi, thế võ này vừa đi mãn thì thế võ kia lại nối tiếp theo, khiến từ trên xuống dưới, từ trái qua phải, bốn phương tám hướng đâu đâu cũng có ánh thép chiếu ngời, đan dày đặc chẳng khác chi một mảnh lưới to, trùm kín cả người của Hỏa Phụng Tiên Cô, trông thực vô cùng nguy hiểm.

Bởi thế mặc dù thanh trường kiếm trong tay Tây Môn Nhất Nương bị đáng gãy đi một khúc mũi, nhưng vẫn nguy hiểm đáng sợ.

Hỏa Phụng Tiên Cô lúc ấy yếu thế hơn, vì trong tay chẳng hề có một món binh khí nào cả. Mặc dù thân pháp của Hỏa Phụng Tiên Cô hết ức nhanh nhẹn, đôi chưởng phản công nhẹ nhàng và linh động, nhưng khi thế kiếm của Tây Môn Nhất Nương vừa tạm dừng, thì ai nấy đã thấy một tay áo rộng của bà ta, cũng như một chòm tóc trên đầu đã bị lưỡi kiếm chém rơi xuống đất.

Bởi thế, Hỏa Phụng Tiên Cô thừa cơ hội Tây Môn Nhất Nương tạm dừng thế công, bèn nhanh nhẹn nhảy lùi ra xa, kêu to lên rằng:

- A Hà, hãy đưa Liệt Hỏa Tỏa Tâm Luân đây cho ta! Cô gái nghe thế, bèn nhanh nhẹn trao ngọn Liệt Hỏa Tỏa Tâm Luân đến cho Hỏa Phụng Tiên Cô ngay.

Tây Môn Nhất Nương cười nhạt nói:

- Bà định nhờ vào món binh khí để thủ thắng, vậy có lẽ đã khiếp sợ trước ta rồi hay sao? Sắc mặt của Hỏa Phụng Tiên Cô biến hẳn, quát rằng:

- Nếu thế, bà có dám đấu nội lực với ta không? Câu

nói vừa dứt, thì Tây Môn Nhất Nương bỗng vung mạnh cánh tay ra, khiến thanh trường kiếm liền bay thẳng lên nóc nhà nghe một tiếng ào, rồi xuyên thủng lớp ngói tiếp tục bay đi mất.

Tây Môn Nhất Nương đáp ngay rằng:

- Có chi ta lại không dám? Hỏa Phụng Tiên Cô cũng liền trao ngọn Liệt Hỏa Tỏa Tâm Luân về cho cô gái đứng bên cạnh, rồi cả hai cùng đưa chân bước thẳng tới...

Thế là, sau một tiếng bình to, hai bàn tay của Hỏa Phụng Tiên Cô và Tây Môn Nhất Nương đã đè sát vào nhau. Và cuộc đấu nội lực đã bắt đầu...

Giữa hai người trước đây đã có thử sức với nhau một lần rồi. Trong lúc ấy Hỏa Phụng Tiên Cô nhờ có món binh khí lợi hại nên đã chiếm được phần ưu thế, nhưng riêng về mặt tài nghệ chân thực thì tỏ ra đôi bên tương đương nhau, không ai hơn ai cả.

Việc đó xảy ra cách đây đã nhiều năm, nhưng giờ đây

xem ra tài nghệ của đôi bên vẫn tương đương như thuở xưa. Chính vì lẽ ấy nên Tây Môn Nhất Nương mới lên tiếng nói khích Hỏa Phụng Tiên Cô, để đối phương buông bỏ Liệt Hỏa Tỏa Tâm Luân để cùng nhau đấu nội lực.

Nhưng hai người nếu cùng đấu nội lực như vậy, kết quả mà ai nấy đều đoán trước được, ấy là chắc chắn cả hai đều bị bại vong như nhau, không làm sao khác hơn.

Lữ Đằng Không trông thấy thế, bèn quay mặt lại nói:

- Hàn đại hiệp, chẳng rõ ông có thấy được là trong việc này chúng ta hiện đang bị sa vào một âm mưu thảm độc của một đệ tam nhân không? Kim Tiên Chấn Càn Khôn Hàn Tốn nguyên là một con người rất sáng suốt, nên vừa nghe qua câu hỏi của Lữ Đằng Không cũng không khỏi thầm giật mình. Do đó, ông ta nghĩ ngợi chín chắn một lúc rồi lên tiếng đáp:

- Lữ Tổng tiêu đầu, lời nói của ông quả chí lý lắm! Lữ Đằng Không thấy câu trả lời tỏ ra vô cùng sáng suốt ấy của Hàn Tốn, hết sức cảm phục, nói:

- Hàn đại hiệp, sự nhận xét bình tĩnh của ông thật đáng khiến cho mọi người phải khâm phục. Giữa chúng ta vốn không oán không thù, mà thật sự chỉ là bị kẻ khác lợi dụng thôi. Hiện giờ giữa hai bà ấy đã bắt đầu đấu nội lực với nhau rồi, chắc chắn sẽ đi đến một kết quả đôi bên đều bất lợi, vậy chúng ta nên vung chưởng quét ra để can cả hai được không? Hàn Tốn nói:

- Phải lắm, nhưng...

Hàn Tốn vốn có ý muốn bảo: "Nhưng vì cá tính của Hỏa Phụng Tiên Cô nóng nảy như lửa, do đó giờ đây bà ta khẳng định hai người là hung thủ sát nhân rồi, e rằng khó bề thuyết phục bà ta được".

Song chẳng ngờ Hàn Tốn vừa nói đến đó, bất thần đã nghe có một tiếng quát to như sấm nổ, chứng tỏ trong cuộc đấu nội lực giữa Hỏa Phụng Tiên Cô và Tây Môn Nhất Nương đã bắt đầu ngã ngũ, định đoạt kẻ thắng người bại.

Bởi thế, Lữ Đằng Không hết sức kinh hoàng, vội vàng quay đầu ngó về phía hai đối phương, trông thấy

Tây Môn Nhất Nương đang loạng choạng thối lui ra sau ba bốn bước dài, rồi dựa người vào một góc cột mới đứng vững lại được. Hơn nữa lúc ấy sắc mặt của Tây Môn Nhất Nương đã vàng nhợt như màu hoàng kim, trên khóe miệng đang trào máu tươi đỏ ối, chứng tỏ bà ta bị nội thương vô cùng trầm trọng.

Trong khi đó, Hỏa Phụng Tiên Cô trái lại vẫn đứng bình tĩnh như thường, buột miệng cười to ha hả, rồi lại đưa chân tràn tới, định vung chưởng giáng thẳng vào đầu của Tây Môn Nhất Nương.

Lữ Đằng Không trông thấy thế, thì trong lòng vừa hãi kinh lại vô cùng tức giận. Ông ta gầm lên một tiếng kinh thiên động địa, trong khi cánh tay phải cũng vung lên, tuốt lấy ngọn đao thép xuống, dùng ngay thế Na Tra Náo Hải công thẳng tới, khiến ánh đao chập chờn dày đặc cả khoảng không, nhắm khắp thân người của Hỏa Phụng Tiên Cô giáng thẳng xuống.

Hỏa Phụng Tiên Cô trông thấy thế, không khỏi hết sức hãi kinh, nhanh nhẹn nhảy lùi ra sau để tránh. Nhưng dù thân pháp của bà ta có nhanh nhẹn, nhưng

vẫn chậm đi một bước rồi.

Bởi thế, trên vai của bà ta đã bị mũi đao bén rạch thành vết thương dài, máu tươi tuôn ra dầm dề, trông thực vô cùng kinh khiếp.

Do đó, Hỏa Phụng Tiên Cô quát to rằng:

- Ông định dùng sức mạnh của hai người để đánh nhau với một người hay sao? Lữ Đằng Không lúc ấy vẫn không làm thế nào hiểu được tại sao Tây Môn Nhất Nương lại bị bại trước Hỏa Phụng Tiên Cô một cách quá dễ dàng đến thế. Do đó ông ta hối hả đến cạnh Tây Môn Nhất Nương định xem qua, thì nghe Tây Môn Nhất Nương lên tiếng nói:

- Đằng Không, tình nghĩa vợ chồng mấy mươi năm của chúng ta, đến ngày nay đã chấm dứt.

Lữ Đằng Không nghe vợ mình nói thế thì trong lòng cảm thấy đau đớn như dao cắt ruột. Nhưng ông ta cố đè nén sự đau đớn ấy xuống, lên tiếng hỏi:

- Phu nhân tại sao lại nói như vậy? Tây Môn Nhất

Nương lại cười đau đớn, tiếp rằng:

- Tôi vừa rồi đã bị trúng Âm Thi Chưởng của tên lão quỷ họ Thạnh, do đó khi sử dụng đến toàn bộ nội lực trong người thì chất độc liền nổi dậy phá hoại tạng phủ, khiến chân khí trong người bị phân tán cả đi, nên mới... bị thiệt thòi to tát như vầy...

Lữ Đằng Không nói:

- Phu nhân, dù sao chúng ta cũng còn hai viên Cửu Chuyển Tiểu Hoàn Đơn kia. Như vậy, cho dù phu nhân có bị trọng thương nặng đến đâu, chúng ta vẫn không hề sợ.

Sắc mặt của Tây Môn Nhất Nương tràn đầy nét giận dữ, nạt rằng:

- Đằng Không, món linh dược ấy là của kẻ thù địch, vậy chúng ta có thể dùng nó hay sao? Câu nói vừa dứt, máu tươi lại trào ra hai khóe miệng bà ta, khiến hơi thở bà ta đã trở thành hổn hển, trong lòng như vô cùng thống khổ.

Tây Môn Nhất Nương đứng yên thở hào hển một lúc, lại lên tiếng nói:

- Đằng Không, ông nên nhớ, nếu Lân nhi may mắn... chưa bị sát hại, ông nên dạy nó phải trả mối thù của mẹ nó ngày hôm nay. Kẻ thù của chúng ta chính là Thạnh lão quỷ... và ba đối phương có mặt ở đây.

Lữ Đằng Không vội vàng ngắt lời:

- Phu nhân...

Nhưng ông ta mới chỉ nói được hai tiếng, Tây Môn Nhất Nương đã đưa tay ra hiệu ngăn câu nói của ông ta lại, rồi cất giọng mệt nhọc nói đứt quãng rằng:

- Nếu chẳng may Lân nhi bị hại thật sự rồi, thì việc báo thù... một mình ông phải gánh lấy. Các cao thủ trong phái Điểm Thương.. lẽ cố nhiên là khỏi cần bàn, nhưng ngay đến các cao thủ tại gia của phái Nga My, ông cũng phải vận động cho được họ cùng đến tiếp tay với ông nữa. Những người như Lục Chỉ Tiên Sinh ở núi Võ Di... hai cha con lão già họ Hàn này...

Hỏa Phụng Tiên Cô... và Thạnh lão quỷ... không thể để cho một tên nào còn sống sót! Giọng nói của Tây Môn Nhất Nương cứ mỗi lúc một yếu dần, chứng tỏ bà ta đang kiệt sức.

Kim Tiên Chấn Càn Khôn Hàn Tốn cuống quýt nói:

- Hãy mau mang hai viên Cửu Chuyển Tiểu Hoàn Đơn cho bà ta uống ngay cả vào! Nhưng Lữ Đằng Không vẫn đứng trơ trơ như hoàn toàn không nghe thấy câu nói của Hàn Tốn. Qua một lúc lâu sau, ai nấy bỗng lại nghe một tiếng loảng xoảng, thế là ngọn đao thép trong tay của ông ta cũng bị đánh rơi xuống sàn nhà, song ông ta cũng vẫn một mực đứng trơ trơ như chẳng hề hay biết chi ráo.

Hàn Tốn trông thấy thế, biết mọi việc đang diễn biến rất quái dị, nên nhanh nhẹn đưa mắt nhìn thẳng về phía Tây Môn Nhất Nương, trông thấy bà ta đang trợn to đôi tròng mắt, nhưng hai con ngươi hoàn toàn không còn ánh sáng nữa, chứng tỏ bà ta đã tắt hơi chết mất rồi.

Hàn Tốn trông thấy thế, không khỏi kinh hoàng. Vì

ông ta đoán biết mọi sự thực ngày hôm nay dù cho có ra thế nào đi nữa, nhưng giờ đây đôi bên tất đã trở thành kẻ hận thù với nhau, và chắc chắn nếu không được rửa bằng máu tươi, mối thù này không làm sao thanh toán được.

Lúc bấy giờ, Hỏa Phụng Tiên Cô và cô gái ấy cũng đứng im lặng bên cạnh đấy, nên cả gian đại sảnh đã trở thành vô cùng tĩnh mịch, chỉ còn nghe được tiếng thở hổn hển của Lữ Đằng Không mà thôi.

Tuy nhiên, riêng đôi tai của Lữ Đằng Không cảm thấy cảnh vật chung quanh chẳng phải là tĩnh mịch như mọi người đã thấy. Trái lại bên tai của lão ta lúc nào cũng có tiếng ồn ào như sấm động.

Những tiếng ồn ào ấy chính là những lời trối trăn cuối cùng của Tây Môn Nhất Nương: "Đằng Không, ông nên nhớ, nếu Lân nhi may mắn chưa chết, ông hãy dạy nó rửa thù cho mẹ. Kẻ thù chính là Thạnh lão quỷ và ba người đang đứng trước mặt đây. Trái lại, nếu chẳng may Lân nhi bị sát hại đi rồi, mối thù này hoàn toàn tập trung vào một người ông.

Riêng các cao thủ trong phái Điểm Thương thì chẳng cần phải nói, mà đến các cao thủ tại gia trong phái Nga My, ông cũng cần mời họ đến tiếp tay với ông để thanh toán mối thù này.

Những người như Lục Chỉ Tiên Sinh ở núi Võ Di, hai cha con lão già họ Hàn, Hỏa Phụng Tiên Cô, và Thạnh lão quỷ, tuyệt đối không thể để cho một tên nào được sống sót." Những lời nói ấy cứ văng vẳng và lặp đi lặp lại mãi bên tai của Lữ Đằng Không.

Bởi thế, trong đầu óc của Lữ Đằng Không lúc nào cũng có tiếng động ầm ầm như tiếng sấm giữa mùa xuân. Và cuối cùng những lời trối trăn của Tây Môn Nhất Nương ấy lại tập trung thành những tiếng gào khủng khiếp rằng:

- Phải phục thù!

- Phải phục thù!

- Không thể để cho một tên nào được sống sót!

- Không thể để cho một tên nào được sống sót! Do

đó, Lữ Đằng Không bất thần quay người lại, đôi mắt chiếu lập lòe những tia lửa căm hận, trông thực vô cùng kinh khiếp, khiến Hàn Tốn đang định bước tới để dùng lời an ủi ông ta phải kinh hãi lui ra sau một bước.

Trước mắt Lữ Đằng Không lúc bấy giờ chỉ còn một màu trắng toát rộng lớn, như một tờ giấy trắng khổng lồ, bên trên nổi bật hai chữ màu đỏ ối: "Phục thù!" Bởi thế, cả thân người của lão ta không ngớt lảo đảo, chẳng khác chi một người đang say rượu, loạng choạng đưa chân tràn tới trước một bước, trong khi đôi mắt sáng rực không ngớt ngó đăm đăm về phía Kim Tiên Chấn Càn Khôn Hàn Tốn.

Kim Tiên Chấn Càn Khôn Hàn Tốn biết đứng trước tình trạng này, dù mình có lên tiếng khuyên giải Lữ Đằng Không cũng vô ích. Nhưng dù sao đi nữa, ông ta cũng phải cất lời an ủi đối phương, hầu làm tròn trách nhiệm của một con người biết lẽ phải. Do đó, ông ta gượng cười nói:

- Lữ Tổng tiêu đầu, tôi tin rằng kẻ sát hại đứa con dại của tôi chắc chắn không là ông.

Như vậy tất có một kẻ nào đó đứng trung gian để ly gián chúng ta.

Lữ Đằng Không đứng trơ người như một pho tượng, nghiêng tai lắng nghe lời nói của Hàn Tốn. Và chờ cho Hàn Tốn nói dứt lời, bỗng ông ta phá lên cười dài như điên dại.

Tiếng cười của Lữ Đằng Không nghe thực vô cùng rùng rợn, làm cho ba người trong gian đại sảnh đều không khỏi kinh hoàng thất sắc.

Nhưng chuỗi cười ấy phát lên được nửa chừng, giọng cười bỗng trở thành như gào khóc, nghe thực vô cùng thống thiết. Do đó, dù cho cô gái và Hỏa Phụng Tiên Cô, là người tin chắc Lữ Đằng Không là tên hung thủ sát nhân, nhưng trong lòng cũng không khỏi bùi ngùi xúc động.

Trong khi Lữ Đằng Không cất tiếng cười thống thiết như điên dại, thân người ông ta vẫn đứng trơ trơ không hề nhúc nhích. Và khi tiếng cười pha lẫn tiếng khóc ấy đến lúc thống thiết nhất, đôi tay của ông ta bất thần múa

may lên vun vút, rồi chẳng mấy chốc sau, ông ta lại im bặt tiếng cười, và bất thần quát to lên một tiếng kinh khiếp, giương thẳng đôi cánh tay ra, nhằm ngay Hàn Tốn lao thoắt tới như một con thú dữ.

Kim Tiên Chấn Càn Khôn Hàn Tốn trông thấy thái độ bất thường ấy của Lữ Đằng Không, đã có sự cảnh giác trước. Do đó khi nhìn thấy Lữ Đằng Không lao tới, Hàn Tốn vội vàng lách mình tránh ngang.

Thế là, mặc dù không thể chụp trúng được đối phương, nhưng sức lao tới như điên dại của Lữ Đằng Không vẫn lướt đi ồ ạt, không hề chậm bớt...

Trong khi đó, ngay ở trước mặt Lữ Đằng Không chính là một gốc cột thực to, nên Lữ Đằng Không đã xòe cả mười ngón tay ra như những cái móc sắt, rồi nhắm ngay gốc cột ấy chụp thẳng vào nghe tiếng phập, phập và ôm siết cứng ngắc gốc cột ấy lại.

Lữ Đằng Không nguyên là một nhân vật võ công cao cường tuyệt đỉnh trong võ lâm, hơn nữa, vì lúc bấy giờ tâm trạng của lão ta đang hết sức đau khổ, thần trí cơ hồ

như đã hôn mê, nên đã vận dụng hết sức bình sinh trong người ra đôi cánh tay, chụp tới mạnh mẽ không thể tả.

Nhưng cũng chính vì chỗ ông ta đã sử dụng hết chân lực trong người, nên số chất độc Âm Thi Chưởng vừa rồi được ông ta dồn ép vào một nơi, giờ đây bỗng phân tán ra khắp cơ thể, nên khiến ông ta bị chất độc hành hạ, càng như trở thành điên dại.

Do đó, khi ông ta đã ôm siết cứng lấy gốc cột rồi, liền gầm lên ba tiếng thực to, đồng thời thân người cũng vận động toàn lực lay chuyển dữ dội, khiến gốc cột to hàng người ôm ấy cũng không khỏi chuyển mình nghe răng rắc, cơ hồ như đang lắc lư.

Hàn Tốn và Hỏa Phụng Tiên Cô đưa mắt nhìn nhau một lượt, và Hàn Tốn liền lên tiếng nói:

- Tiên Cô, Lữ bằng hữu nếu cứ để yên như thế này, thì chỉ e không làm sao sống còn được. Do đó, dù mọi việc thế nào đi nữa, chúng ta cũng cần phải cứu lấy ông ấy trước đã.

Cá tánh của Hỏa Phụng Tiên Cô tuy hết sức nóng nảy, nhưng dù sao bà ta vẫn là một hiệp khách mai danh thuộc lớp tiền bối, tên tuổi đã nổi khắp giang hồ từ bao nhiêu năm qua, do đó bà ta vẫn là người biết nhận định phải trái, chứ chẳng phải là kẻ chỉ biết hành động theo tình cảm mà thôi. Hơn nữa bà ta cũng thấy rằng Lữ Đằng Không từ trước đến nay có tên tuổi rất tốt trong võ lâm, đồng thời cũng lại là một trong những cao thủ tại gia của phái Nga My. Hơn nữa hiện giờ tuy Tây Môn Nhất Nương đã bị chết rồi, mọi chuyện rắc rối kể như đã xảy ra, thế nhưng nếu giờ đây lại để Lữ Đằng Không chết luôn nữa, thì tất chuyện sẽ càng hóa thành to hơn, không làm sao giàn xếp cho êm xuôi được.

Bà ta cảm thấy, dù cho nếu thật sự Lữ Đằng Không có là hung thủ sát hại đứa con thơ của Hàn Tốn đi nữa, vẫn nên cứu mạng cho ông ta trước, rồi nói chi sẽ nói sau, có lợi hơn.

Chính vì nghĩ thế, nên bà ta khẽ gật đầu nói:

- Đúng như vậy! Dứt lời, Hỏa Phụng Tiên Cô và Hàn Tốn liền đưa chân bước tới một bước, Hỏa Phụng Tiên

Cô nhanh nhẹn thò một cánh tay vung chỉ định điểm thẳng vào Thiên Tĩnh huyệt của Lữ Đằng Không để cho ông ta hôn mê đi, hầu tiện việc tiến hành sự cứu chữa...

Nhưng bất thần ngay lúc ấy, người con gái đứng cạnh đó bỗng tràn tới chắn ngay trước mặt bà ta, rồi cất giọng trong trẻo kêu thét lên rằng:

- Thưa sư phụ...

Hỏa Phụng Tiên Cô vội vàng thu cánh tay trở về, nói:

- A Hà, con có điều gì cần giãi bày? Sắc mặt của cô gái ấy trở nên hết sức trang nghiêm nói:

- Thưa sư phụ, thưa cha, nếu sư phụ và cha cứu sống cho ông ta thì chắc chắn là không khi nào ông ta lại bằng lòng tha thứ cho chúng mình cả. Như vậy chúng ta hà tất phải tạo ra một mối họa to tát cho mình? Hỏa Phụng Tiên Cô và Hàn Tốn nghe thế, đều không khỏi giật mình.

Hai người đều biết lời nói của Hàn Ngọc Hà thực hết sức hữu lý, không còn chi xác đáng hơn. Nếu giờ đây

họ cứ để mặc cho Lữ Đằng Không chết đi, dù lương tâm mình có bị cắn rứt về chỗ đã nhẫn tâm nhìn người khác lâm nguy mà không cứu, nhưng trên thực tế thì từ nay về sau, họ có thể trừ đi được một kẻ thù địch đáng sợ.

Trái lại nếu họ vì lòng nhân từ mà ra tay cứu nguy cho Lữ Đằng Không, cái chết của Tây Môn Nhất Nương dưới tay Hỏa Phụng Tiên Cô chắc chắn không khi nào Lữ Đằng Không chịu bỏ qua cho họ.

Hơn nữa, nếu mọi việc rắc rối cứ diễn biến tới mãi, sẽ chẳng phải chỉ đóng khung trong việc xung đột với Lữ Đằng Không mà thôi, chắc chắn sẽ đụng đến các cao thủ trong hai phái Nga My và Điểm Thương, cùng với các người bằng hữu chí thân của Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương nữa.

Lúc ấy, Lữ Đằng Không vẫn cất tiếng căm hờn gào thét inh ỏi, đồng thời lão ta cũng không ngớt đem toàn lực ra cố quật cây cột nhà khổng lồ đang được ôm chặt trong lòng.

Nhưng tiếng gào la của ông ta xem ra mỗi lúc càng

yếu dần, cũng như sức lực mỗi lúc càng kiệt quệ đi, khuôn mặt méo xệch, trông hết sức đáng sợ.

Bởi thế ngay như Hàn Ngọc Hà là nột cô gái bé thơ, mà cũng có thể thấy rõ được Lữ Đằng Không hiện đang bước vào ngưỡng cửa Diêm Vương rồi, chẳng còn sống được mấy phút trên dương trần nữa.

Nhưng bỗng ngay lúc ấy, Kim Tiên Chấn Càn Khôn Hàn Tốn hạ giọng hỏi rằng:

- Này Tiên Cô, chúng ta có thể là hạng người ấy hay sao? Hỏa Phụng Tiên Cô đáp rằng:

- Lẽ tất nhiên là không phải! Tiếng nói sau cùng của bà ta vừa thốt khỏi miệng, cánh tay đã vung lên nhanh như điện chớp, điểm thẳng vào Thiên Tĩnh huyệt trên bả vai của Lữ Đằng Không.

Lúc bấy giờ, tâm trí của Lữ Đằng Không đang ở trong trạng thái nửa tỉnh nửa mê, đôi tay đang ôm siết lấy gốc cột nhà và nghĩ rằng đấy chính là kẻ thù của mình, nên cố đem tàn lực để hạ cho kỳ được. Trước

mắt lão ta đang chập chờn hình bóng của những kẻ thù mà Tây Môn Nhất Nương vừa điểm danh: Lục Chỉ Tiên Sinh, Thiết Đạc Thượng Nhân, Hàn Tốn, Hỏa Phụng Tiên Cô, Hàn Ngọc Hà... Và lão ta có cảm giác là tất cả số kẻ thù ấy, hiện đều bị ông ta siết cứng giữa lòng.

Chính vì vậy nên lão ta cố đem hết sức bình sinh ra để siết thật chặt số kẻ thù ấy lại, hầu hạ sát không để cho một tên nào được còn sống sót.

Do đó sức ôm siết của ông ta mạnh mẽ không thể tưởng tượng, hơn nữa tâm thần của ông ta cũng đang tập trung vào một việc duy nhất ấy, nên không còn chú ý đến chuyện chung quanh. Nhờ thế, Hỏa Phụng Tiên Cô đã điểm vào huyệt đạo của ông ta một cách dễ dàng, không có chi là khó khăn cả.

Kim Tiên Chấn Càn Khôn Hàn Tốn cũng vội vàng đưa chân bước tới một bước, rồi dùng sức gỡ hai cánh tay của ông ta ra, rồi để ông ta nằm yên xuống mặt đất.

Khi ba người hiện diện đưa mắt nhìn về phía gốc cột gỗ khổng lồ, không khỏi kinh hoàng thất sắc. Hàn Ngọc

Hà không ngớt chắc lưỡi, và ngay như Hàn Tốn cùng Hỏa Phụng Tiên Cô là người võ công cao cường có hạng trong võ lâm, cũng không khỏi thầm kinh hoàng.

Thì ra trên gốc cột gỗ rắn chắc ấy, chẳng những có mười dấu tròn to do mười ngón tay của Lữ Đằng Không đã cắm thủng vào, mà ngay đến nơi thân người của lão ta ôm siết lấy, mặt gỗ cũng bị lõm sâu đến ba tấc mộc, in rõ hình dáng của lão ta trên ấy.

Hàn Ngọc Hà trông thấy cha mình và sư phụ không bằng lòng nghe theo lời khuyên giải của mình, vẫn tiếp tục tiến hành việc cứu cho Lữ Đằng Không, chẳng kể chi sau này Lữ Đằng Không sẽ kêu gọi các cao thủ đến gây sự trả thù, trong lòng vô cùng khó chịu, nhưng vẫn đứng yên không dám lên tiếng nói chi cả.

Từ thuở nhỏ, Hàn Ngọc Hà đã mồ côi mẹ, nên được người cha hết sức thương yêu, nuông chiều. Do đó nàng đã phóng túng quen tánh, nên thử hỏi nào biết hành động cứu nguy cho Lữ Đằng Không của Kim Tiên Chấn Càn Khôn Hàn Tốn và Hỏa Phụng Tiên Cô chính là một hành động cao thượng của một người nghĩa hiệp trong võ

lâm? Liền đó, Kim Tiên Chấn Càn Khôn Hàn Tốn nhanh nhẹn thò tay chụp lấy chiếc lọ thủy tinh đánh rơi trên mặt đất, rồi trút hai viên Cửu Chuyển Tiểu Hoàn Đơn ra giữa lòng bàn tay, hối hả cạy răng Lữ Đằng Không, nhét cả vào miệng cho ông ta nuốt xuống.

Hàn Tốn và Hỏa Phụng Tiên Cô tuy biết Lữ Đằng Không đang bị trúng chất độc rất nặng, nhưng với hai viên thuốc ấy, chắc chắn sẽ cứu nguy được cho ông ta, đồng thời cũng chữa lành được vết thương do chính ông ta tự gây ra nữa, nên cả hai đều yên lòng trước tính mạng của ông ta.

Kim Tiên Chấn Càn Khôn Hàn Tốn sau khi đã nhét hai viên thuốc vào miệng cho nạn nhân uống, mới thở phì ra một hơi dài, đứng thẳng người lên...

Qua một lúc lâu, Hàn Tốn mới cất tiếng than rằng:

- A Hà, Tiên Cô, tôi tin rằng Lữ bằng hữu chẳng phải là người mất lương tâm, xuống tay hại kẻ khác một cách vô cớ.

Hỏa Phụng Tiên Cô im lặng không nói chi cả. Bà ta là người có cá tánh rất ngang bướng và cố chấp nên chắc chắn không khi nào lại chịu mở miệng nhận việc làm sai lầm của mình. Nhưng thái độ im lặng ấy của bà ta, cũng đã nói lên được sự tán đồng ý kiến của Hàn Tốn rồi.

Nhưng riêng Hàn Ngọc Hà bỗng lại lên tiếng nói:

- Thưa cha, nếu bảo ông ta không ra tay sát hại đệ đệ, thì tại sao ông ta lại có thủ cấp của đệ đệ mang đến đây? Kim Tiên Chấn Càn Khôn Hàn Tốn lắc đầu nói:

- Việc ấy rất khó nói! Dứt lời, ông ta lại quay mặt nhìn về phía Hỏa Phụng Tiên Cô hỏi:

- Tiên Cô, bà có cảm thấy là trong võ lâm vốn yên tĩnh từ nhiều năm nay đang sắp sửa xảy ra những cuộc xô xát đẫm máu không? Dù cho việc rắc rối giữa chúng ta và Lữ bằng hữu có được phơi trần ra ánh sáng đi nữa, thì chắc chắn giữa phái Nga My, Điểm Thương và Lục Chỉ Tiên Sinh, Thiết Đạc Thượng Nhân cũng tất sẽ gây thành những cuộc tranh chấp và xung đột đẫm máu.

Hỏa Phụng Tiên Cô vẫn im lặng không nói chi cả.

Do đó, Hàn Tốn lại đem mọi việc lạ lùng xảy ra tại Phi Hổ Tiêu Cục ở Nam Xương, cũng như việc Lữ Lân bị sát hại do Lữ Đằng Không vừa thuật lại khi nãy, nói lại đại lược cho Hỏa Phụng Tiên Cô nghe.

Bởi thế, Hỏa Phụng Tiên Cô bất giác cất tiếng than dài, rồi đưa chân đi tới đi lui mấy bước trong phòng.

Bà ta đưa mắt nhìn thẳng về phía Lữ Đằng Không, trông thấy sắc mặt của ông ta từ tái nhợt đã trở thành hồng hào, nên định sẽ vung chỉ giải huyệt đạo cho ông ta tỉnh lại.

Nhưng bất thần ngay lúc ấy, ai nấy đều nghe ở phía ngoài cổng có một tiếng ầm to, rồi lại nghe có giọng nói của một cô gái nạt lớn rằng:

- Giữa ban ngày ban mặt, mà sao lại đóng kín cổng như thế này? Hơn nữa tại sao lại bảo chủ nhân không tiếp khách? Chả lẽ ông ấy đang bận tiếp ma quỷ hay sao? Câu nói ấy khi vừa mới thốt lên, thì nghe văng vẳng tận

bên ngoài cổng nhà, nhưng đến lúc câu nói vừa dứt, thì đã thấy trước cửa gian đại sảnh có bóng người di động chập chờn, và chỉ trong chớp mắt sau, ai nấy lại trông thấy có một người xuất hiện ngay trước mặt.

Hỏa Phụng Tiên Cô không khỏi bừng bừng nổi giận, quắc mắt nhìn thẳng về phía đối phương, và thấy đấy chính là một cô gái xinh đẹp, trên hai cổ tay có mang hai sợi lòi tói sắt to và nặng nề, nên không khỏi giật mình nói:

- Cô cũng đến đây để can dự vào chuyện không đâu này nữa sao? Cô bé ấy cười đáp:

- Té ra Hỏa Phụng Tiên Cô cũng có mặt ở đây nữa.

Vừa nói đến đây, cô gái đã nhìn thấy Tây Môn Nhất Nương và Lữ Đằng Không đang nằm sóng sượt ở dưới đất. Do đó, sắc mặt của cô ta liền biến hẳn, nhanh như chớp đưa chân tràn thẳng về phía Tây Môn Nhất Nương.

Cô gái ấy nhanh nhẹn cúi người sờ lên lồng ngực Tây

Môn Nhất Nương, thấy trái tim đã ngừng đập, nên bất giác ngước mắt nhìn trở lên, và sắc mặt đã xanh như chàm. Liền đó, cô ta lại lướt đến sát bên cạnh Lữ Đằng Không, vung tay vỗ mạnh vào bả vai của ông ta, khiến Lữ Đằng Không giật mình kêu thét lên một tiếng thực to, chỏi mạnh đôi tay đứng phắt ngay dậy.

Nhưng mặc dù Lữ Đằng Không vừa được uống hai viên Cửu Chuyển Tiểu Hoàn Đơn, song nhất thời cơ thể vẫn chưa hoàn toàn bình phục. Vì vừa rồi lão ta đã bị tiêu hao rất nhiều nội lực trong việc ôm siết cây cột gỗ to, nên giờ đây vừa đứng phắt lên lại té phịch ngay trở xuống đất.

Cô gái trông thấy thế, bèn nhanh nhẹn tràn tới trước, đưa tay đỡ Lữ Đằng Không đứng lên, đồng thời vung mạnh cánh tay phải về phía trước một lượt, tức thì qua một tiếng kêu loảng xoảng, sợi lòi tói sắt trên cổ tay của cô ta đã chụp vào lưng dựa một chiếc ghế cạnh đấy. Tiếp đó cô ta liền giật trở về phía mình, khiến chiếc ghế cũng được lôi đến trước mặt cô ta ngay. Nhờ thế, Lữ Đằng Không liền được cô ta đỡ ngồi yên trên chiếc ghế ấy.

Sau khi Lữ Đằng Không đã nhận ra cô gái, bèn gượng cười đau đớn nói:

- Đàm cô nương, cô đến đây để làm gì? Thì ra cô gái ấy không ai khác hơn là Đàm Nguyệt Hoa, một người vừa được Lữ Đằng Không cứu thoát bên trong gian nhà riêng của Kim Cô Lâu tại Tây Thiên Mục.

Nghe qua câu hỏi của Lữ Đằng Không, đôi mày liễu của cô gái nhướng cao lên nói:

- Tôi đã đến chậm một bước, nên Lữ phu nhân đã chết mất rồi.

Lời nói ấy của cô ta đã làm cho số người hiện diện tại gian đại sảnh không ai là không khỏi kinh ngạc. Lúc bấy giờ, sự đau đớn trong lòng Lữ Đằng Không đã lắng dịu, không còn bồn chồn nóng nảy như vừa rồi, nên ông ta ngồi yên trên ghế, đôi dòng lệ già nua lăn dài ràn rụa xuống đôi má nhăn nheo nói:

- Đàm cô nương, tại sao cô lại biết được chúng tôi ở nơi này? Đàm Nguyệt Hoa nói:

- Việc này nói ra thì dài dòng lắm, vậy giờ đây ông nên đi theo tôi ngay đã.

Lữ Đằng Không ngồi yên trên ghế, cố vận dụng chân khí trong người, khiến máu huyết chạy thông khắp cả cơ thể, nên lần lần cảm thấy dễ chịu hơn. Ông ta đưa hai bàn tay chống lên thành ghế rồi đứng thẳng dậy, đôi mắt đỏ ngầu vì những tia máu, lên tiếng nói:

- Đàm cô nương, cô chớ nên nhúng tay vào chuyện thị phi này làm gì. Và hiện giờ tôi chưa thể đi được.

Sắc mặt của Đàm Nguyệt Hoa lúc ấy cũng tràn ngập vẻ đau thương, cảm động nói:

- Lữ Tổng tiêu đầu, tôi cũng biết được là ông nhất định phải rửa thù cho Lữ phu nhân.

Nhưng hiện nay thân người ông hãy còn yếu đuối, hơn nữa ba người này chắc chắn không chạy được lên trời đâu mà sợ. Vậy hãy để chậm lại ít hôm cũng chẳng ngại gì.

Kim Tiên Chấn Càn Khôn Hàn Tốn nghe thế, trong

lòng không khỏi hết sức kinh ngạc.

Ông ta trông thấy cô gái đang đứng trước mặt, ăn mặc vô cùng quái dị, và lại là người xa lạ mà từ trước đến nay ông ta chưa hề gặp lần nào. Trong khi đó ông ta lại thấy Hỏa Phụng Tiên Cô dường như đã biết rõ lai lịch của đối phương, và dường như biết sau lưng cô ta lại còn có những bậc phụ huynh võ công cao cường trong giới giang hồ. Bởi thế ông ta không khỏi lo ngại, vì biết mọi việc đang bắt đầu rắc rối thêm.

Sau khi nghe qua câu nói ấy của Đàm Nguyệt Hoa, thì Hỏa Phụng Tiên Cô và Hàn Ngọc Hà đầu cất tiếng cười nhạt.

Lữ Đằng Không đưa đôi mắt đỏ ngầu đầy căm hận nhìn đăm đăm về phía ba người Hàn Tốn một lúc thật lâu, mới cất tiếng than dài rằng:

- Được, hãy để bọn họ sống thêm ít hôm nữa.

Nói đoạn, ông ta bèn đưa đôi chân loạng choạng cùng sánh vai với Đàm Nguyệt Hoa bước thẳng ra cửa.

Nhưng hai người vừa bước đến trước xác chết của Tây Môn Nhất Nương, bỗng Hàn Ngọc Hà bất thần vung ngọn Liệt Hỏa Tỏa Tâm Luân trong tay lên, chặn lấy lối đi của hai người, nói:

- Lữ Tổng tiêu đầu, nếu ông muốn đi thì cứ đi, nhưng trước khi đi tôi xin nhắc ông hiểu rõ việc này đã.

Cái chết của Tây Môn Nhất Nương nếu truy nguyên ra, chính vì bị trúng chất độc Âm Thi Chưởng của Quỷ Thánh Thạnh Linh. Nhưng nếu xét về nguyên nhân gần, thì thứ chất độc ấy sở dĩ nổi lên sát hại nạn nhân một cách mau chóng như vậy, chính vì chưởng lực của Hỏa Phụng Tiên Cô mà ra. Nhưng sở dĩ Hỏa Phụng Tiên Cô có mặt tại nơi này, lại là do Hàn Ngọc Hà đã kêu bà ta đến.

Bởi thế nếu truy nguyên về cái chết của Tây Môn Nhất Nương, thì Lữ Đằng Không càng căm hận Hàn Ngọc Hà hơn cả Hỏa Phụng Tiên Cô nữa.

Bởi thế vừa nghe qua câu nói ấy của Hàn Ngọc Hà, thì ông ta gằn giọng quát to rằng:

- Hãy cút mau! Hàn Ngọc Hà cau chặt đôi mày nói:

- Lữ Tổng tiêu đầu, xin ông nên biết vừa rồi nếu chẳng nhờ phụ thân và sư phụ tôi cứu nguy cho ông, chắc chắn giờ đây hồn ông đã du địa phủ rồi! Lúc Hỏa Phụng Tiên Cô và Hàn Tốn hợp lực cứu nguy cho Lữ Đằng Không, thì Lữ Đằng Không hãy còn mê man bất tỉnh nên hoàn toàn không biết chi về chuyện ấy. Giờ đây mặc dù lời nói của Hàn Ngọc Hà đều hoàn toàn đúng sự thực, nhưng thử hỏi với Lữ Đằng Không, một người đang tràn đầy ác ý và thù địch đối với cha con cô ta, làm sao lại bằng lòng chịu tin cho được? Bởi thế Lữ Đằng Không đã phá lên cười to nói:

- Nếu nói như vậy thì ta đây phải cảm ơn hai người ấy rồi! Câu nói ấy của Lữ Đằng Không hoàn toàn có một ngụ ý trái ngược và ai cũng có thể nhận ra ngụ ý ấy. Bởi thế Hàn Ngọc Hà không khỏi đỏ bừng sắc mặt nói:

- Thú vật còn biết báo ân thay, vậy thử hỏi một người có tên tuổi trong võ lâm như ông, bấy lâu mang tiếng tăm lừng lẫy mà không bằng thú vật hay sao? Trong võ lâm, địa vị của Lữ Đằng Không khá cao, bình nhật

những cao thủ trong giới giang hồ không ai là không tỏ ra kính nể trước mặt ông ta.

Thế mà giờ đây ông ta lại bị Hàn Ngọc Hà mắng thẳng vào mặt như thế, thử hỏi không tức giận sao được.

Do đó cả thân người ông ta cơ hồ đều run bắn lên, nhất thời không nói nên lời.

Đàm Nguyệt Hoa đứng cạnh đấy, trong lòng hết sức bực tức, gằn giọng nói:

- Hàn cô nương, nếu cô còn lắm lời nữa, tôi không làm sao thủ lễ được! Hàn Ngọc Hà cười nhạt nói:

- Rõ là khôi hài, có ai bảo cô phải thủ lễ bao giờ đâu! Hai cô gái ấy đều là người xinh đẹp khả ái, nên mặc dù đôi bên đang tức giận, sẵn sàng gây sự đánh nhau, nhưng thái độ vẫn không quá hung hăng thô lỗ như những nhân vật võ lâm khác.

Đàm Nguyệt Hoa sa sầm nét mặt nói:

- Cô có bằng lòng tránh ra hay không? Hàn Ngọc Hà đưa ngọn Liệt Hỏa Tỏa Tâm Luân chỉ thẳng vào mặt Lữ Đằng Không nói:

- Muốn tôi tránh đường cho cũng không có chi là khó, chỉ cần ông ấy cúi đầu cảm tạ ơn cứu mạng của phụ thân và sư phụ tôi, tôi sẽ để yên cho hai người bước ra khỏi cửa.

Kim Tiên Chấn Càn Khôn Hàn Tốn đứng cạnh đấy, vội vàng lên tiếng quát rằng:

- A Hà, tuyệt đối không thể...

Hai tiếng "lắm chuyện" mà Hàn Tốn định nói lên, chưa kịp thốt ra khỏi miệng, bỗng Hỏa Phụng Tiên Cô thò tay kéo mạnh lấy tay áo của ông ta, rồi hạ giọng nói nhỏ rằng:

- Hàn đại hiệp, tạm thời chớ nên ngăn cản nó làm gì! Hàn Tốn quay đầu ngó lại, trông thấy Hỏa Phụng Tiên Cô đưa đôi mắt chiếu ngời ánh sáng nhìn vào người Đàm Nguyệt Hoa nên trong lòng đã đoán biết câu nói của bà

ta là có một nguyên nhân chi, nên cũng im ngay câu nói dở dang lại, không nói tiếp nữa.

Đàm Nguyệt Hoa cất giọng lạnh lùng, cười nhạt liên tiếp nói:

- Tây Môn Nhất Nương đã bị thiệt mạng tại nơi này, vậy nếu chẳng phải vì hiện giờ Lữ Tổng tiêu đầu đang bị trọng thương chưa bình phục hẳn, chắc chắn tôi sẽ bắt ba người phải đền mạng ngay. Giờ đây tôi bằng lòng rút lui để cho các người có rộng thời giờ tìm thêm viện binh, vậy chả lẽ các người lại không biết điều lợi đó hay sao?

-oOo-

Hết chương 9

# Chương 10: Khó Đoán Mà Cũng Khó Buông Cô Gái Lánh Địch Vì Tuân Lệnh Thầy

Sự đấu khẩu giữa Đàm Nguyệt Hoa và Hàn Ngọc Hà, dưới mắt người ngoài chỉ là một việc tất nhiên. Vì hai người tuổi tác xấp xỉ nhau, trình độ võ công cũng không chênh lệch nhau mấy, thế mà Đàm Nguyệt Hoa đã ăn nói lớn lối, khiến chẳng những Hàn Ngọc Hà nghe qua vô cùng tức giận, mà đến Hỏa Phụng Tiên Cô cũng không khỏi hết sức bất bình. Hơn nữa, Kim Tiên Chấn Càn Khôn Hàn Tốn là một người có sự tu dưỡng về cá tính rất thâm thúy, thế mà nghe qua lời nói ấy, trong lòng cũng không khỏi có phần khó chịu.

Chính vì lẽ ấy, nên Hàn Ngọc Hà đã tức giận cất tiếng to cười ha hả, nói:

- Chẳng sai tí nào cả! Chúng tôi quả là người không biết chi là chết sống, vậy tại sao cô không ra tay đánh

nhau ngay bây giờ, hầu trả lại mối thù cho Lữ phu nhân? Đàm Nguyệt Hoa đưa chân bước tới một bước, nói:

- Nếu thế, cô hãy đỡ lấy thế võ đây! Nói dứt lời, Đàm Nguyệt Hoa liền xoay mạnh thân người, rồi nhún mạnh đôi chân lướt thẳng tới trước như một con én bay, chỉ cách xa nơi Hàn Ngọc Hà đang đứng độ bốn năm bước. Xem qua thế lướt tới của cô ta, tựa hồ hoàn toàn không muốn ra tay đánh nhau với đối phương, mà chính là muốn thừa cơ để vượt ra khỏi khung cửa vậy.

Bởi thế, Hàn Ngọc Hà liền xoay nhanh thân người lại, nạt rằng:

- Chớ mong chi bỏ chạy khỏi.

Tiếng quát vừa dứt, ngọn Liệt Hỏa Tỏa Tâm Luân trong tay của cô ta cũng được vung lên vun vút, rít gió vèo vèo, công thẳng về phía Đàm Nguyệt Hoa qua thế võ Hỏa Nha Song Phi, khiến món vũ khí ấy bay chập chờn giữa khoảng không, tựa hồ như tách ra làm hai cái.

Cùng lúc đó, bỗng thấy Đàm Nguyệt Hoa xoay nhanh

người lại, rồi vung chưởng phải lên quét nhẹ về phía trước…

Trong khi Đàm Nguyệt Hoa vung chưởng quét nhẹ tới, thì cả thân người nàng vẫn tiếp tục lướt về phía trước, nên thế chưởng của nàng hoàn toàn không làm sao đánh trúng được Hàn Ngọc Hà cả.

Nhưng vì cánh tay của nàng vung lên, nên sợi lòi tói thép dính lủng lẳng trên cổ tay nàng cũng liền cuốn tới trước, rít gió ào ào, trông quái dị chẳng khác chi một con mãng xà lao mình ra khỏi sơn động, nhằm ngay ngọn Liệt Hỏa Tỏa Tâm Luân giáng thẳng tới.

Võ công của Hàn Ngọc Hà được Hàn Tốn và Hỏa Phụng Tiên Cô chỉ dẫn và huấn luyện, nên gồm thu cả hai sở trường của hai người, do đó, trình độ chẳng phải tầm thường. Thế nhưng đứng trước một thế công quá ư quái dị của đối phương, mà từ trước đến nay nàng chưa hề gặp được lần nào, nên không khỏi cảm thấy kinh hoàng luống cuống.

Thế là, chỉ trong chớp mắt sau, sợi lòi tói sắt ấy đã

bắt đầu từ trên giáng thẳng xuống đến nơi. Và sau một tiếng xoảng do hai loài sắt thép va chạm vào nhau, Hàn Ngọc Hà đang định gằn mạnh cánh tay, để cho những cái răng bằng thép trên ngọn Liệt Hỏa Tỏa Tâm Luân xoay mạnh, hầu khóa cứng sợi lòi tói thép của Đàm Nguyệt Hoa vừa công tới...

Nhưng nào ngờ đâu thế lướt tới của Đàm Nguyệt Hoa vẫn chưa dừng lại, nên sợi lòi tói thép vừa giáng trúng vào ngọn Liệt Hỏa Tỏa Tâm Luân, nó lại tiếp tục kéo thẳng về phía trước, nên Hàn Ngọc Hà không làm sao khóa cứng lấy được món vũ khí ấy của đối phương đúng theo ý định.

Do đó, Hàn Ngọc Hà không khỏi thầm kinh hãi. Mặc dù đôi bên chỉ mới đánh nhau một thế võ, hoàn toàn chưa thể phân được thắng bại, nhưng qua việc hai món binh khí va chạm thẳng vào nhau, mà ngọn Liệt Hỏa Tỏa Tâm Luân không thể chế ngự được món binh khí của đối phương như thế, cũng đã là một chuyện đáng kinh khiếp lắm rồi.

Vì một người có trình độ kiếm thuật cao như Tây

Môn Nhất Nương, thế mà khi thanh trường kiếm vừa va chạm vào ngọn Liệt Hỏa Tỏa Tâm Luân, thì mũi kiếm đã bị đánh gãy lìa.

Trong khi đó, Đàm Nguyệt Hoa lại có thể thoát khỏi được thế công của món binh khí lợi hại ấy, vậy chả lẽ trình độ võ công của cô ta, lại còn cao cường hơn cả Tây Môn Nhất Nương nữa hay sao? Chính vì nghĩ thế, nên Hàn Ngọc Hà không dám tỏ ra xem thường đối phương, tập trung nhãn lực nhìn về phía địch, và thấy Đàm Nguyệt Hoa đang nhanh nhẹn xoay thân người, nhắm lướt thẳng đến sau lưng của mình thì trong lòng không khỏi bắt tức cười thầm.

Nàng liền giả vờ bước chậm lại, và thân người cũng vì đó tỏ ra như luống cuống mất linh động.

Do đó, chỉ trong chớp mắt sau, thì Đàm Nguyệt Hoa đã lướt đến sát sau lưng của Hàn Ngọc Hà. Và cùng một lúc đó, Hàn Ngọc Hà đã thét lên một tiếng to, rồi vung ngược cánh tay phải ra sau lưng, trong khi thân người vẫn đứng y nguyên như cũ...

Thế võ ấy của Hàn Ngọc Hà, chính là thế Đảo Phong Trợ Hỏa nên ngọn Liệt Hỏa Tỏa Tâm Luân đã lóe ánh sáng chói rực, vừa thủ mà lại vừa công, nên chẳng những khắp phía sau lưng của nàng được che chở kín mít, chẳng hề có một khe hở, mà đồng thời, những răng nhọn trên chiếc mâm tròn ấy cũng không ngớt xoay chuyển vun vút, nhắm ngay lồng ngực của Đàm Nguyệt Hoa công tới ồ ạt.

Đàm Nguyệt Hoa khi bước đến sát sau lưng của Hàn Ngọc Hà, thì liền gặp ngay thế võ kỳ tuyệt của đối phương công về phía mình. Nhưng nàng vẫn bình tĩnh như thường, cất tiếng cười to ha hả, đồng thời, cánh tay trái đã vung lên, nhắm quét thẳng một hư chưởng về phía lưng của Hàn Nguyệt Hà. Thế là, sợi lòi tói thép trong cổ tay của Đàm Nguyệt Hoa lại được bay tới giáng trúng thẳng vào ngọn Liệt Hỏa Tỏa Tâm Luân nghe một tiếng xoảng.

Do đó, những chiếc răng bén nhọn trên ngọn Liệt Hỏa Tỏa Tâm Luân liền đứng yên lại, không xoay chuyển nữa, chứng tỏ nó đã khóa cứng được sợi lòi tói sắt trong tay của Đàm Nguyệt Hoa. Nhưng vì sợi lòi tói

ấy quá to, nên những cái răng bén nhọn trên ngọn Liệt Hỏa Tỏa Tâm Luân không làm sao cắt được nó nổi. Hơn nữa, vì ngay lúc ấy Đàm Nguyệt Hoa đã thừa cơ vung cánh tay phải lên, quét thẳng về phía trước…! Thế võ ấy của Đàm Nguyệt Hoa cơ hồ đã công ra cùng một lúc với việc ngọn Liệt Hỏa Tỏa Tâm Luân dính cứng vào sợi lòi tói sắt bên tay trái của nàng, nên ở phía dưới thân người của Hàn Ngọc Hà hoàn toàn sơ hở, không có chi che chở cả! Chính vì vậy nên Hàn Ngọc Hà liền cảm thấy bắp chân của mình bị tê buốt, vì sợi lòi tói trong cánh tay phải của Đàm Nguyệt Hoa đã quét trúng, rồi cuốn chặt lấy. Đồng thời nàng lại cảm thấy có một sức trì mạnh khiến đôi chân phải loạng choạng, mất hết cả tự chủ, té lăn quay ra đất ngay.

Hàn Ngọc Hà tuy té ra đất, nhưng ngọn Liệt Hỏa Tỏa Tâm Luân vẫn còn dính cứng trong cánh tay trái của Đàm Nguyệt Hoa. Do đó, Đàm Nguyệt Hoa cũng bị nàng trì mạnh về phía trước, khiến đôi chân mất thăng bằng, bất giác ngã chúi xuống đất.

Hỏa Phụng Tiên Cô trông thấy thế, hối hả kêu to lên rằng:

- A Hà, hãy mau buông tay ra! Nhưng Hàn Ngọc Hà vì chưa chịu thua đối phương, nên cánh tay phải vẫn nắm chặt lấy cán ngọn Liệt Hỏa Tỏa Tâm Luân và chưởng phía trái liền được vung lên, nhắm quét thẳng về phía Đàm Nguyệt Hoa nhanh như gió hốt.

Song giữa cơn nguy cấp, bỗng nàng cảm thấy sợi lòi tói đang quấn chặt trên bắp chân của mình buông lỏng ra. Và cũng chính sợi lòi tói sắt ấy, lại được Đàm Nguyệt Hoa nhanh nhẹn vung thẳng lên khoảng không, rồi bắt từ trên giáng trở xuống lần thứ hai, với một thế võ vô cùng ồ ạt.

Chính vì vậy, nên Hàn Ngọc Hà hết sức hãi kinh, vội vàng buông bỏ món vũ khí trong tay ra, nhào lộn đi xa non một trượng để tránh.

Liền đó, ai nấy đã nghe một tiếng phình to, tức thì, sợi lòi tói thép trong tay của Đàm Nguyệt Hoa đã giáng thẳng xuống sàn nhà, ngay nơi Hàn Ngọc Hà vừa nằm khi nãy, khiến bảy tám tấm gạch nơi ấy bị đánh nát tan, thủng thành một lằn sâu, trông vô cùng ghê sợ.

Chừng ấy, Hàn Ngọc Hà mới biết đối phương là một kẻ võ công vô cùng lợi hại, nên vội vàng chỏi tay đứng phắt dậy ngay.

Đàm Nguyệt Hoa với lượm ngọn Liệt Hỏa Tỏa Tâm Luân siết chặt vào giữa lòng bàn tay, rồi cười nhạt nói:

- Chỉ mới biết chút ít võ công, thế mà cũng muốn gây sự đánh nhau với người ta hay sao? Ha hả...! Khá khá...! Tiếng cười của Đàm Nguyệt Hoa chưa dứt, nàng đã vung mạnh cánh tay ném thẳng ra, khiến ngọn Liệt Hỏa Tỏa Tâm Luân bay vèo về phía trước như một cơn lốc. Và khi nó bay đi xa độ một trượng, giáng thẳng vào bức vách nghe một tiếng ầm, lún sâu vào tường đến phân nửa chiếc mâm tròn! Trong khi hai cô gái ra tay đánh nhau, Lữ Đằng Không đã bước tới bồng lấy xác chết của Tây Môn Nhất Nương lên, nên khi Đàm Nguyệt Hoa vừa ném bỏ ngọn Liệt Hỏa Tỏa Tâm Luân xong, liền cất tiếng nói to rằng:

- Lữ Tổng tiêu đầu, chúng ta đi thôi! Giờ đây xem còn có ai chặn đường chúng ta nữa cho biết.

Hàn Ngọc Hà cuống quýt kêu to lên rằng:

- Thưa cha! Sư phụ...! Ý định của Hàn Ngọc Hà là muốn kêu phụ thân và sư phụ mình tràn tới ngăn đối phương trở lại, không để cho Lữ Đằng Không và Đàm Nguyệt Hoa được tự tiện rời đi.

Nhưng khi tiếng kêu vừa dứt, nàng vội vàng đưa mắt nhìn lên thì không khỏi giật mình sửng sốt! Thì ra, nàng đã trông thấy sắc mặt của sư phụ mình, tức Hỏa Phụng Tiên Cô đang méo xệch, trông thật vô cùng xấu xí, hơn nữa cũng đang trở thành tái nhợt, rồi trong chốc lát lại biến thành xanh như chàm.

Trong khi đó, sắc mặt của cha nàng là Hàn Tốn tuy có vẻ điềm tĩnh hơn nhưng ông ta lại đứng trơ như một pho tượng, chẳng hề nhúc nhích.

Xem qua thái độ của hai người, tựa hồ họ đang đứng chứng kiến một chuyện chi thực đáng khiếp sợ. Bởi thế Hàn Ngọc Hà qua cơn kinh ngạc, vẫn trố mắt nhìn về phía người cha già và sư phụ, im lặng không nói lên được một tiếng nào nữa cả.

Nhờ thế nên Đàm Nguyệt Hoa và Lữ Đằng Không đều đã biến đi mất dạng.

Qua một lúc sau, Hàn Ngọc Hà vội bước thẳng đến trước mặt phụ thân và sư phụ, lên tiếng nói:

- Thưa cha, thưa sư phụ, nhị vị đã làm sao rồi? Kim Tiên Chấn Càn Khôn Hàn Tốn cất tiếng than dài một lượt, trong khi Hỏa Phụng Tiên Cô vẫn một mực im lặng, chẳng hề đáp lại một lời. Hàn Ngọc Hà cảm thấy hết sức lạ lùng, nên lại lên tiếng hỏi:

- Thưa cha, nếu muốn để cho họ tự tiện rời đi cũng chẳng sao. Song chẳng rõ đã xảy ra chuyện chi rồi? Hàn Tốn vẫn đứng trơ trơ không đáp lại. Ông ta chỉ đưa một bàn tay lên vuốt nhẹ mái tóc của Hàn Ngọc Hà mà thôi. Qua một lúc khá lâu sau, ông ta mới nhìn về phía Hỏa Phụng Tiên Cô nói:

- Tiên Cô, theo ý tôi nên cho A Hà tạm đến lánh mặt nơi Phi Yến Môn trước đã.

Hỏa Phụng Tiên Cô khẽ gật đầu nói:

- Cũng được, nó chỉ cần cầm ngọn Liệt Hỏa Tỏa Tâm Luân của tôi đi đến đấy, chắc chắn Phi Yến Môn sẽ cho nó tạm trú chẳng hề từ chối.

Hàn Ngọc Hà tuy không biết đã xảy ra chuyện chi, nhưng qua lời đối đáp giữa hai người thì nàng đã đoán hiểu được mơ hồ là gia đình mình hiện đang gây thành một mối thù địch với một đối phương hết sức đáng sợ, nên phụ thân và sư phụ mình mới có ý bảo mình tìm đến Phi Yến Môn để tạm lánh mặt.

Hàn Ngọc Hà là người có cá tính nóng nảy và cứng cỏi không thua sút chi sư phụ nàng là Hỏa Phụng Tiên Cô. Do đó, nàng bèn lên tiếng nói:

- Thưa cha, con không bằng lòng đi đâu cả! Kim Tiên Chấn Càn Khôn Hàn Tốn cất tiếng than dài, nói:

- A Hà, cá tính của con cha biết lắm, nhưng hiện giờ con tốt nhất nên nghe theo lời cha và Tiên Cô. Chớ nên bướng bĩnh thì cha vui lòng lắm.

Hàn Ngọc Hà nhận xét thái độ của hai người, thấy

chắc chắn phụ thân và sư phụ mình nhất định bắt buộc mình phải rời đi, dù cho có cãi lại cũng vô ích. Do đó, nàng thấy rằng mình chỉ cần giả vờ bằng lòng rời khỏi nơi này, rồi sau đó có muốn đi đến Phi Yến Môn hay không là quyền của mình, không ai kiểm soát được. Bởi thế, nàng thấy rằng mình tạm thời tỏ ra ngoan ngoãn thì cũng không có chi đáng ngại cả. Vì vậy, nàng liền khẽ gật đầu rồi ngửa mặt lên hỏi:

- Thưa cha, tại sao con nhất định phải đi đến Phi Yến Môn để tạm trú? Chẳng hay cha có thể cho con biết lý do chăng? Hàn Tốn lắc đầu một lượt rồi đáp:

- Rồi sau này con sẽ hiểu, giờ đây chớ nên hỏi nhiều là tốt hơn! Hàn Ngọc Hà nghe thế cũng không hỏi chi thêm nữa mà tỏ ra ngoan ngoãn đáp rằng:

- Nếu thế con phải bước vào trong để lo thu xếp hành trang rồi lên đường ngay.

Nói đoạn nàng bèn đưa chân bước thẳng đến bức vách tường, dùng sức giật lấy ngọn Liệt Hỏa Tỏa Tâm Luân đang mắc cứng trên ấy ra, rồi lại quay lưng đi

thẳng ra sau hậu đường.

Kim Tiên Chấn Càn Khôn Hàn Tốn nhìn theo nàng một lúc rồi mới ngồi xuống nói:

- Tiên Cô, khi cô gái ấy vừa đến nơi đây thì thái độ của Tiên Cô tựa hồ như nhận ra được cô ta, là tại sao thế? Hỏa Phụng Tiên Cô khẽ cau đôi mày, thở phì một hơi dài, đáp:

- Trước đây độ hai tháng, lúc tôi ở trên đỉnh ngọn tháp Hồ Khưu, đã có lần được trông thấy cô ta cũng đi chơi với một thiếu niên trẻ tuổi ở tại vùng ấy. Lúc bấy giờ du khách tới lui tấp nập như mắc cửi, thế nhưng hai người họ lách mình giữa đám đông, lướt đi hết sức nhanh nhẹn tỏ ra có thân pháp tuyệt diệu vô song. Do đó tôi liền nhận ra bọn chúng là kẻ có tài khinh công thượng thặng, và cũng biết đó chính là Càn Khôn Nã Di Pháp. Đồng thời vì thấy bọn chúng tuổi còn quá nhỏ nên tôi có lên tiếng kêu bọn chúng lại. Và sau khi hỏi qua, tôi được biết bọn chúng là hai anh em ruột, người họ Đàm, hiện đang chơi ở Hồ Khưu để chờ phụ thân của chúng đến. Còn riêng cha chúng là ai thì dù tôi có khéo đến tận đâu

chúng cũng không hề chịu nói ra. Sau đó, tôi lại có dịp gặp chúng mấy lần nữa. Nhưng những ngày gần đây, bỗng dưng cô gái ấy vắng đi thực lâu, chẳng rõ đã rời đi nơi nào, và khi nó tái xuất hiện thì cổ tay lại thấy lủng lẳng hai sợi lòi tói thép như thế. Nếu vừa rồi nó không sử dụng một thế võ quái dị, đánh ra một lúc hai cái lòi tói sắt như đã thấy, có lẽ tôi cũng không làm sao nhận ra được lai lịch và gốc gác võ công của nó.

Hàn Tốn lại cất tiếng thở dài nói:

- Nếu nói như vậy thì phụ thân của bọn chúng hiện nay không có mặt tại Cô Tô này? Hỏa Phụng Tiên Cô đáp:

- Có lẽ là thế. Hai anh em bọn chúng tuổi chưa đầy hai mươi mà về võ học đã cao cường đến mức đó, vậy có thể đoán được phụ thân của bọn chúng là một nhân vật danh bất hư truyền! Hai người nói đến đây liền im bặt, chẳng nói chi thêm nữa. Vừa rồi Hàn Ngọc Hà lấy cớ đi thu xếp hành trang, sửa soạn lên đường nhưng kỳ thực khi đã là người dấn bước giang hồ, thử hỏi đâu có hành trang chi rườm rà mà phải lo thu xếp? Sự thật là

nàng đã mượn cớ đó để đi khỏi gian đại sảnh và khi khuất bóng liền tìm đến ẩn mình sau một bức màn để lắng tai nghe trộm câu chuyện giữa phụ thân và sư phụ mà thôi.

Bởi thế cuộc đối thoại giữa Hàn Tốn và Hỏa Phụng Tiên Cô đã bị nàng nghe rõ từng câu từng tiếng một. Nhưng cuối cùng nàng vẫn không làm sao tìm hiểu được việc chi đã xảy ra, và nhân vật mà hai người đề cập đến là nhân vật nào? Do đó nàng chỉ có thể hiểu được là hai anh em của cô gái vừa rồi thường xuất hiện tại vùng Hồ Khưu này mà thôi.

Hàn Ngọc Hà suy nghĩ đến đây thì trước mắt mình bất ngờ hiện lên hình bóng một con người nên thầm nói: "Chả lẽ lại chính là anh ấy sao?" Thì ra lúc bấy giờ trong đầu óc nàng đang hiện rõ lên một bóng người, và bóng người ấy là một chàng thiếu niên có thân hình mảnh khảnh. Tuy người của chàng ta có phần gầy yếu nhưng cũng chính vì đó mà làm cho chàng ta càng có vẻ anh tuấn và trang nhã hơn.

Những ngày gần đây Hàn Ngọc Hà luôn luôn theo

Hỏa Phụng Tiên Cô đến trú ngụ tại một ngọn tháp cao, tọa lạc trong vùng Hồ Khưu để lo rèn luyện Liệt Hỏa Tỏa Tâm Luân Pháp.

Suốt trong khoảng thời gian nửa năm qua, cứ mỗi lần nàng đi đến Hồ Khưu, đều chọn lúc về đêm để cho số người chung quanh không để ý nghi ngờ.

Nửa tháng trước đây, mỗi lần nàng từ trên ngọn tháp cao ở Hồ Khưu vừa đi xuống hoặc đi đến bên cạnh Nhị Tiên Đình hay Hám Hám Gia đều cảm thấy có người đang âm thầm theo dõi ở sau lưng mình. Và người ấy không ai khác hơn là chàng thiếu niên mảnh khảnh nọ! Chàng thiếu niên ấy tại sao thường hay luẩn quẩn ở vùng đó để làm gì? Hàn Ngọc Hà cũng không làm sao biết được. Nhưng nàng nhìn qua dáng điệu của chàng, thấy chàng ta tựa hồ là một thư sinh nho nhã.

Hàn Ngọc Hà đã gặp mặt người thiếu niên ấy liên tiếp mấy lượt và đều trông thấy chàng mặc một bộ y phục màu xanh, tà áo rộng không ngớt tung bay theo chiều gió, trông dáng điệu thật hào hoa phong nhã, khiến con tim của nàng không khỏi nhảy rộn lên.

Tuy dáng điệu của người thiếu niên ấy có vẻ như một nho sinh trói gà không chặt, nhưng kỳ thực đôi mắt lại chiếu sáng ngời nên không làm sao che giấu được trước sự nhận xét của Hàn Ngọc Hà, và do đó nàng đoán biết chàng ta cũng là một nhân vật võ lâm.

Hàn Ngọc Hà nhớ thực rõ là đôi mắt sáng long lanh của chàng thiếu niên ấy, có lần vì nhìn thẳng vào mặt nàng mà đã tỏ ra luống cuống, nhưng cũng chính vì thế lại càng sáng lóng lánh hơn.

Tuy suốt nửa tháng gần đây, cứ mỗi đêm đi luyện võ công trở về, Hàn Ngọc Hà cơ hồ đều có gặp mặt chàng thiếu niên ấy. Nhưng giữa họ với nhau chẳng một lời chào hỏi hoặc nói với nhau một câu nào.

Hàn Ngọc Hà cũng không làm sao tìm hiểu được chàng thiếu niên ấy là nhân vật thuộc giới nào. Nhưng giờ đây nghe Hỏa Phụng Tiên Cô và người cha già đề cập đến hai anh em của cô gái qua câu chuyện, tự nhiên nàng bỗng liên tưởng đến hình bóng của chàng thiếu niên ấy ngay.

Sau đó Hàn Ngọc Hà âm thầm đi trở về phòng riêng của mình, vội vàng gói kỹ mấy bộ y phục, rồi giắt ngọn Liệt Hỏa Tỏa Tâm Luân lên vai, đưa chân bước thẳng trở ra gian sảnh.

Đến nơi, nàng trông thấy Kim Tiên Chấn Càn Khôn Hàn Tốn và Hỏa Phụng Tiên Cô vẫn ngồi im lặng, không ai nói chi cả. Hàn Ngọc Hà bèn bước đến trước hai người, cúi đầu thi lễ nói:

- Thưa cha, thưa sư phụ, Hà nhi xin giã biệt ra đi vậy.

Hỏa Phụng Tiên Cô khẽ gật đầu nói:

- A Hà, con đi đến dưới chân Phi Yến Phong tại Tần Lãnh, chắc chắn sẽ có người trong Phi Yến Môn bước ra đón đường tra vấn lai lịch của con, và chừng đó chỉ cần con đưa ngọn Liệt Hỏa Tỏa Tâm Luân ra và bảo là mình muốn ra mắt vị Chưởng môn thì tất sẽ được bọn họ dẫn đi ngay. Một điều con cần phải ghi nhớ cho kỹ là đến nơi nên nói rõ hiện giờ sư phụ đang bận viễn du khắp trong thiên hạ, nên mới bảo con tìm đến Phi Yến Phong để tạm tá túc, hầu lo việc rèn luyện võ công.

Lúc bấy giờ trong lòng Hàn Ngọc Hà hoàn toàn không có ý đi đến Phi Yến Môn, nên ngoài miệng chỉ vâng dạ chiếu lệ thôi. Sau đó nàng bỗng quay lưng bước thẳng về phía cửa cái, định rời nhà ra đi.

Nhưng nàng mới đi được mấy bước, bỗng nghe phụ thân gọi to rằng:

- A Hà! Hàn Ngọc Hà vội vàng nhìn lại, buột miệng kêu lên rằng:

- Thưa cha...! Tiếng kêu vừa dứt, nàng lại nhanh nhẹn nhún đôi chân nhảy thẳng vào lòng người cha già.

Khi nàng đưa mắt nhìn lại thì nhận thấy trên đôi khóe mắt của cha mình đang tuôn trào đôi dòng lệ nóng.

Từ trước đến nay, Hàn Ngọc Hà không khi nào trông thấy cha mình lại rơi lệ, nên nàng không khi nào tưởng tượng được là một người tên tuổi rung chuyển cả võ lâm, với một ngọn roi vàng đã làm cho tất cả nhân vật giang hồ đều kiêng nể, mà lại có thể rơi lệ thế này được.

Kể từ ngày đứa em trai của nàng bất thình lình bị mất

tích, và cả gia đình nàng đều biết rằng việc ấy may ít rủi nhiều, nhưng phụ thân nàng chỉ lộ sắc trầm ngâm buồn bã suốt ngày mà thôi, tuyệt nhiên chẳng hề rơi lệ. Thế mà giờ đây cha nàng lại rơi lệ dầm dề.

Do đó, Hàn Ngọc Hà cảm thấy trong lòng hết sức đau xót, ngửa mặt nhìn thẳng vào người cha già hỏi:

- Thưa cha, cha khóc đấy à? Kim Tiên Chấn Càn Khôn Hàn Tốn vội vàng cười gượng nói:

- Con bé ngốc kia, tại sao cha lại có thể khóc? Con chớ nên nói càn! Giọng nói của Hàn Tốn tỏ ra vô cùng bình thản, nhưng Hàn Ngọc Hà vẫn cảm thấy được là trong lòng phụ thân mình đang xúc động chưa từng có.

Với tâm linh sáng suốt và thông minh của nàng, đã giúp cho nàng cảm thấy hiện đang có một chuyện chi sắp xảy đến với cha mình. Và việc ấy chắc chắn là một việc vô cùng to tát, kinh thiên động địa, nhưng vì phụ thân mình sợ mình lo lắng nên mới giữ kín không nói ra mà thôi.

"Cha ơi! Cha ơi!" Trong lòng của Hàn Ngọc Hà không ngừng gào lên những tiếng vô cùng thống thiết, và nàng bỗng cảm thấy trong mắt bỗng nồng lên, cổ họng bắt đầu nghẹn ngào. Song nàng cố đè nén đôi dòng lệ lại, không để chúng tự tiện tuôn ra.

Hàn Tốn đưa tay vuốt mớ tóc óng mượt trên đầu nàng, nói gằn từng tiếng rằng:

- Này con, trong chuyến đi đến Tần Lãnh này xa xôi muôn dặm, vậy trên đường con tuyệt đối nhớ lấy là không thể gây sự đánh nhau với người chung quanh. Cá tánh của con ngang bướng nóng nảy, vậy con cũng cần phải sửa đổi mới được! Hàn Ngọc Hà nghe qua giọng nói ấy của người cha già thì cổ họng lại càng nghẹn cứng, cố gắng đáp rằng:

- Con đã hiểu rồi! Hàn Tốn dừng lại trong giây lát rồi lên tiếng nói tiếp:

- Sau khi con đến Phi Yến Môn tại Tần Lãnh, chớ nên phí thời giờ, trái lại phải cố gắng trau dồi võ công mới được. Những đường roi và những Luân Pháp, cũng

như nội công tâm pháp mà cha và sư phụ đã truyền dạy cho con, thật sự con chỉ mới hiểu được rất nông cạn, cho nên cần phải tiếp tục khổ luyện hơn nữa. Nếu con chịu khó rèn luyện thêm ba năm nữa, chắc chắn sẽ có kết quả tốt. Riêng cha có lẽ không khi nào đến đấy để thăm con, và con cũng chớ nên thương nhớ đến cha và sư phụ quá nhiều. Ngọn roi vàng này cha đã sử dụng nó từ khi còn nhỏ, suốt mấy mươi năm nay chẳng hề rời khỏi thân người cha, và cũng chính là món báu vật quý báu nhất trong võ lâm. Nhưng hôm nay cha cho con.

Hàn Ngọc Hà nghe qua lời nói ấy của phụ thân, có cảm tưởng trong chuyến đi này sẽ là một chuyến đi vĩnh biệt, nên trong lòng hết sức xót xa bùi ngùi.

Nhưng dù sao nàng vẫn là một cô gái có cá tính cứng cỏi và ngang bướng nên cố gắng giữ đôi dòng lệ không cho tuôn trào ra khỏi khóe mắt. Nàng lên tiếng khẽ vâng lời, rồi đưa hai tay nhận lấy ngọn roi vàng định quấn vào lưng. Nhưng bỗng nhiên nàng chợt nhớ ra điều gì, bèn lên tiếng hỏi:

- Cha không cần đến ngọn roi này để phòng thân nữa

hay sao? Hàn Tốn khẽ lắc đầu nói:

- Cha không cần đến nó nữa! Hàn Ngọc Hà ngửa mặt lên, đưa mắt ngó trân trân vào người cha già và nàng cảm thấy chỉ trong thoáng chốc mà phụ thân mình tựa hồ đã già nua đi rất nhiều. Kể từ ngày đứa em trai mình bị mất tích, cha nàng trở thành tiều tuỵ hơn xưa rất nhiều. Thế mà giờ đây, qua cơn xúc động to tát, sắc mặt của cha nàng lại càng già nua đi nhanh chóng hơn.

Bởi thế nàng không khỏi cất tiếng thầm than dài, rồi thong thả quấn ngọn roi vàng vào lưng.

Hàn Tốn cúi đầu nghĩ ngợi trong giây lát rồi nói:

- Ngoài ra còn đứa em trai của con...

Hàn Ngọc Hà là một người chị rất thương em, nên nghe cha mình nhắc đến đứa em bất hạnh, trong lòng lại càng bùi ngùi xót xa hơn. Do đó, hai dòng lệ lại trào ra đôi khóe mắt, khiến nàng phải hối hả quay mặt nhìn vào trong vách, nghiến chặt đôi hàm răng để cố đè nén sự xúc động.

Hàn Tốn cất giọng nghẹn ngào nói:

- Kẻ đã sát hại đứa em trai của con hiện giờ có thể quả quyết chẳng phải là Lữ Đằng Không. Nhưng kẻ ấy là ai, thực trong nhất thời cha chưa làm sao hiểu được. Vậy sau khi con đã học hỏi thành tài, thì chớ nên quên việc truy tìm manh mối để làm sáng tỏ việc này! Hàn Ngọc Hà khẽ gật đầu, nhưng yên lặng không nói chi cả. Hàn Tốn khoát tay lên một lượt bảo:

- Con hãy đi đi! Hàn Ngọc Hà ngoan ngoãn quay người bước thẳng ra khỏi cửa. Và khi đến khu thiên tĩnh thì đôi dòng lệ đang đọng lại trên hai khóe mắt của nàng tự nhiên tuôn trào ra như suối.

Nàng không đi thẳng ra cửa ngõ, trái lại, khẽ nhún đôi chân lao thẳng trở vào vườn hoa ở phía sau nhà rồi nhanh nhẹn lướt thẳng vào một cánh rừng trúc cạnh đấy, òa lên khóc vô cùng thống thiết! Hàn Ngọc Hà là một cô gái có cá tính cứng cỏi, bình nhật cho dù gặp phải sự khó khăn chi, nàng tuyệt nhiên không bao giờ rơi lệ. Nhưng giờ đây nàng cảm thấy trong lòng mình hết sức đau khổ, và niềm đau khổ ấy là một niềm đau khổ thật

sự chưa hề có trong đời.

Do đó đôi dòng lệ của nàng tuôn trào ra như suối, không còn làm thế nào mà đè nén lại được nữa.

Nàng nhớ lại đứa em trai khả ái của mình, rồi lại nhớ đến những lời nói của phụ thân vừa rồi. Nàng thấy giọng nói của cha già khi nãy tuy có vẻ rất bình thản, song kỳ thực thì từng tiếng một đều khiến cho nàng phải xót xa đau đớn.

Chả lẽ phụ thân của nàng hiện đã gây thành mối cừu địch với một kẻ thù hết sức lợi hại và đáng sợ lắm hay sao? Rất có thể chính vì vậy nên ông ấy không còn thấy ngọn roi vàng dùng để phòng thân là cần thiết nữa, trái lại, chỉ còn cách bó tay chờ chết hay sao? Tuy Hàn Tốn và Hỏa Phụng Tiên Cô đều tuyệt nhiên không nói cho Hàn Ngọc Hà một điều chi khác lạ, nhưng qua lời nói của người cha già, nàng đã linh cảm được việc thống khổ trong việc sinh ly tử biệt! Bởi thế nàng không ngớt khóc to, và đã khóc vô cùng ai oán. Qua một lúc khá lâu sau, nàng mới im tiếng khóc và đứng thẳng người lên.

Khu rừng trúc ấy tọa lạc tại một góc vườn hoa phía sau nhà nàng, địa thế tĩnh mịch hẻo lánh, hơn nữa khu vườn hoa ấy lại to, trong nhà lại ít người. Nên lúc bấy giờ không ai phát giác được sự hiện diện của nàng tại đấy cả.

Nàng đứng trơ ra như một pho tượng và chẳng mấy chốc thì bóng hoàng hôn đã phủ kín cả vạn vật, màn đêm theo đó từ từ buông rũ khắp nơi nơi.

Hàn Ngọc Hà đưa tay sờ vào ngọn Liệt Hỏa Tỏa Tâm Luân vắt ở trên vai, rồi lại sờ vào ngọn roi vàng đang quấn trên eo lưng. Nàng nghiến chặt đôi hàm răng, vẻ mặt hiện sắc cương quyết không thể tả. Đồng thời nàng nhún mạnh đôi chân, phi thân vượt qua khỏi vòng tường.

Lúc bấy giờ, trong lòng nàng đã có sự dứt khoát ấy là tuyệt nhiên sẽ không đi đến Phi Yến Môn, mà trái lại sẽ đến Hồ Khưu hầu tìm hiểu cho rõ ràng lai lịch của Đàm Nguyệt Hoa mới được.

Bởi thế, sau khi vượt ra khỏi vòng tường, nàng liền nhanh nhẹn nhắm ngay phía ngoại ô tiếp tục đi nhanh

tới.

Vùng núi Hồ Khưu lại có tên là Hải Dũng Sơn. Tuy đấy là một quả núi không cao lắm, nhưng lại chính là một vùng danh lam thắng cảnh tại Cô Tô này, nên suốt ngày du khách tới lui tấp nập, đông nghẹt chẳng lúc nào ngừng.

Theo tục truyền thì Ngô Vương Phù Sai trước kia bị chết mất mạng tại vùng núi Hồ Khưu này.

Tuy đấy là một vùng danh lam thắng cảnh, nhưng vì lúc ấy màu trời đã tối, du khách đã trở về thành nghỉ ngơi, nên trên đường đi thực vô cùng vắng vẻ.

Hàn Ngọc Hà sau khi vượt qua khỏi cửa thành được mấy dặm đường thì cảm thấy ngọn gió đêm đang thổi mát lạnh. Hơn nữa trời lại bắt đầu đổ mưa lất phất. Tâm trạng của Hàn Ngọc Hà vốn đang nặng trĩu, thế mà gặp khung cảnh âm u lạnh lùng này lại khiến nàng cảm thấy lòng ngực thêm nặng nề, cơ hồ suýt nữa nghẹt thở.

Tuy nhiên nàng vẫn một mực lướt tới như bay trên

con đường vắng vẻ tĩnh mịch, và sau độ nửa tiếng đồng hồ, trước mặt nàng đã có thể trông thấy thấp thoáng ngọn tháp cao, đang đứng sừng sững trên đỉnh núi Hồ Khưu.

Bởi thế Hàn Ngọc Hà liền chậm đôi chân lại, thong thả tiến bước về phía trước mặt.

Nàng đã đến vùng núi Hồ Khưu, trong lòng cũng tha thiết muốn tìm hiểu rõ lai lịch về chàng thiếu niên mà suốt nửa tháng gần đây nàng thường gặp mặt về đêm, mỗi khi từ ngọn tháp cao trở về nhà. Nàng muốn tìm hiểu cho minh bạch người thiếu niên ấy có phải chính là người anh trai của Đàm Nguyệt Hoa hay không? Bởi thế nàng đưa chân bước thong thả, tiếp tục đi sâu vào vùng núi và chẳng mấy chốc sau là đã đến vùng phụ cận Kiếm Trì rồi.

Bỗng nhiên nàng trông thấy phía trước mặt mình có một bóng người bé nhỏ, thấp thoáng ở phía sau một tảng đá to. Lúc bấy giờ, chẳng những trời đã tối mịt mà lại còn đổ mưa lất phất, nên cả vùng núi Hồ Khưu vốn rất náo nhiệt về ban ngày, giờ đây cũng trở thành vắng vẻ

tĩnh mịch. Do đó khi thấy có bóng người xuất hiện, Hàn Ngọc Hà không khỏi giật mình quát hỏi:

- Ai thế? Cái bóng đen bé nhỏ ấy vốn đã ẩn sau một tảng đá to, nhưng khi nghe tiếng quát tháo của Hàn Ngọc Hà lại bước ra lên tiếng nói:

- Đàm tỷ tỷ, có phải chị đã trở về đấy không? Đàm bá bá bảo tôi đến đây để chờ chị.

Hàn Ngọc Hà nghe thế, không khỏi lấy làm ngạc nhiên. Nhưng liền đó, bỗng trong đầu nàng thoáng hiện một ý nghĩ nên vội vàng quay mặt nhìn về phía sau và trông thấy chung quanh vắng ngắt, chẳng còn ai khác hơn bèn lên tiếng đáp:

- Đúng thế! Chính tôi đã về đến đây rồi, chẳng hay cậu ở đây chờ đợi lâu hay chưa? Hàn Ngọc Hà là một cô gái thông minh lanh lợi, nên vừa nghe qua câu hỏi của đối phương liền biết ngay đấy là một người thiếu niên. Hơn nữa vì bóng tối lờ mờ nên đối phương không thấy rõ mình là ai, lầm tưởng đấy chính là Đàm Nguyệt Hoa, mới lên tiếng hỏi như vậy. Do đó, nàng bèn tương kế tựu

kế, cất tiếng mạo hiểm nhận mình là Đàm Nguyệt Hoa.

Chàng thiếu niên trước mặt nàng sau khi nghe được câu trả lời bèn lên tiếng nói:

- Đàm tỷ tỷ, chị lại có thể nhận ra được tôi, và chỉ cần nghe qua giọng nói của tôi là đã biết ngay tôi rồi.

Vừa nói, bóng đen ấy vừa bước thẳng đến trước mặt Hàn Ngọc Hà. Mặc dù lúc ấy trời tối đen như mực, nhưng khi người thiếu niên ấy bước đến sát bên cạnh, Hàn Ngọc Hà có thể trông thấy được diện mạo của đối phương. Nàng thấy người thiếu niên ấy cũng cao suýt soát như mình, nhưng sắc mặt thì hãy còn ngây thơ lắm.

Xem ra người thiếu niên ấy tuổi chừng mười bốn mười lăm mà thôi, nhưng khí sắc hiên ngang, đôi mắt sáng ngời, rất có tinh thần.

Hàn Ngọc Hà hoàn toàn không nhận ra người thiếu niên ấy là ai, nhưng cậu ta đã đứng yên tại đấy chờ đón Đàm Nguyệt Hoa, vậy chắc chắn là người có mối tương quan sâu xa với Đàm Nguyệt Hoa. Do đó, nàng muốn

mạo nhận để khôn khéo dùng lời hỏi han, hầu tìm hiểu thêm về sự thật chung quanh Đàm Nguyệt Hoa mà thôi.

Bởi thế, nàng liền mỉm cười nói:

- Lẽ tất nhiên là tôi có thể nhận ra cậu ngay, vì ngoại trừ cậu đến đây đón tôi thì còn ai đón nữa? Người thiếu niên ấy cũng tươi cười và qua nụ cười của cậu ta, Hàn Ngọc Hà mới nhận thấy đối phương cũng là kẻ sắp bước vào giai đoạn trưởng thành. Người thiếu niên ấy nói:

- Đàm tỷ tỷ, vừa rồi Đàm bá bá bảo chị đi thăm phụ thân tôi vậy chẳng rõ phụ thân tôi đã đến vùng Cô Tô này chưa? Tôi đã rời khỏi nhà có nửa tháng rồi nên chắc chắn là cha tôi rất sốt ruột, và rất lo lắng. Vậy chẳng hay ông ấy có hỏi đến tôi không? Hàn Ngọc Hà trông thấy người thiếu niên trước mặt hoàn toàn không có vẻ nghi ngờ đối với mình, nên trong lòng hết sức vui mừng. Nhưng khi nàng nghe qua câu hỏi ấy của chàng thiếu niên, không khỏi thầm giật mình.

Bởi thế suýt nữa nàng đã buột miệng hỏi: "Cậu là ai thế?" Nhưng nàng đã kịp thời giữ câu ấy lại rồi giả vờ

tươi cười nói:

- Ông ấy đã đến rồi. Lẽ tất nhiên là ông ấy rất nhớ mong cậu.

Người thiếu niên ấy vội vàng nói:

- Thế còn mẹ tôi cũng đến rồi chưa? Bà ấy có mắng tôi không? Hiện giờ hai ông bà ấy đang ở đâu? Chị có thể dẫn tôi đến gặp hai ông bà không? Hàn Ngọc Hà vừa rồi đã giật mình sửng sốt qua câu hỏi đầu tiên của người thanh niên xa lạ ấy vì thấy rằng hai tiếng "cha tôi" mà người thanh niên ấy hỏi tựa hồ muốn ám chỉ Phi Hổ Lữ Đằng Không. Nhưng lúc ấy nàng còn chưa dám quả quyết như vậy, và giờ đây, chàng thiếu niên ấy lại hỏi đến "mẹ tôi", nên Hàn Ngọc Hà lại càng hoang mang ngờ vực hơn nữa! Nhưng chỉ vì lúc ấy nàng đã mạo hiểm nhận mình là Đàm Nguyệt Hoa, nên không tiện hỏi rõ chàng thiếu niên trước mặt mình là ai. Do đó, nàng bèn cau đôi mày liễu, và một kế hay cũng liền thoáng hiện trong đầu óc, hạ giọng nói nhỏ rằng:

- Này tiểu huynh đệ, nơi đây chẳng phải là nơi nói

chuyện, vậy cậu hãy mau theo tôi.

Dứt lời, nàng bèn thò tay kéo lấy chàng thiếu niên ấy, nhanh nhẹn cùng bước đi.

Hai người vừa bước đi được độ vài ba trượng, bỗng nghe từ phia sau lưng có tiếng bước hối hả vọng đến bên tai. Hàn Ngọc Hà vội vàng quay mặt nhìn về phía ấy, trông thấy có hai bóng người, một cao một thấp, đang chạy nhanh tới như gió hốt.

Bóng người cao lớn ấy, trong tay lại bồng lấy một người thứ ba, nên Hàn Ngọc Hà vừa nhìn qua liền biết đấy chính là Lữ Đằng Không đang bồng xác chết của Tây Môn Nhất Nương.

Như vậy bóng người kia chẳng cần hỏi, ai cũng biết được là chính là Đàm Nguyệt Hoa rồi.

Hàn Ngọc Hà trông thấy Đàm Nguyệt Hoa và Lữ Đằng Không lướt tới trong lòng không khỏi thầm giật mình. Vì nàng cảm thấy người thiếu niên đang đi sát cạnh mình cũng dường như đã trông thấy rõ được hai

bóng người ấy, nên vội vàng kề miệng sát tai người thiếu niên ấy nói nhỏ rằng:

- Tiểu huynh đệ, số người ấy chẳng phải là số người tốt, vậy cậu tuyệt đối chớ nên lên tiếng nói chi cả! Người thiếu niên cũng hạ giọng đáp rằng:

- Đàm tỷ tỷ, trong số người đến ấy dường như có cha tôi thì phải? Qua câu hỏi ấy của người thiếu niên, Hàn Ngọc Hà đã bừng hiểu ra mọi việc. Đúng rồi, người thiếu niên này không ai khác hơn là đứa con trai duy nhất của Phi Hổ Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương, tức là Lữ Lân.

Chính vì vậy, nên bao nhiêu ý nghĩ không ngớt nối tiếp hiện lên trong đầu óc của Hàn Ngọc Hà. Nàng nhớ tới đứa em trai của mình đã chết vô cùng thảm thiết, tuổi tác và vóc dáng cũng suýt như Lữ Lân, thế mà giờ đây em trai mình đã thật sự bị sát hại rồi. Và qua sự giãi bày của Lữ Đằng Không vừa rồi, ông ta đã cho biết là đứa con trai ông ta cũng bị mất tích! Thế nhưng giờ đây nàng đã được trông thấy tận mắt, chẳng phải đứa con trai của Lữ Đằng Không hiện vẫn còn sống nhăn, đứng

sững bên cạnh mình sao? Do đó, trong lòng Hàn Ngọc Hà lại càng quả quyết vợ chồng Lữ Đằng Không là hung thủ sát hại đứa em mình, rồi mang thủ cấp tìm đến tận nhà, định sẽ ra tay sát hại luôn phụ thân của nàng và nàng nữa.

Giờ đây Lữ Lân bất thần xuất hiện tại vùng núi Hồ Khưu này đã là một bằng chứng để Hàn Ngọc Hà càng tin hơn ý nghĩ của mình là đúng, và xác nhận những lời nói của Lữ Đằng Không là hoàn toàn láo toét một cách bỉ ổi. Do đó lửa giận liền cháy bừng bừng trong nàng.

Nàng chỉ muốn vung chưởng lên để giáng thẳng xuống đầu Lữ Lân, hầu giết chết cậu bé ấy đi cho hả cơn căm hận.

Lúc bấy giờ Lữ Lân đang đứng sát bên cạnh nàng, hơn nữa cậu ta lại hoàn toàn không có sự đề phòng chi cả, do đó nếu nàng muốn giết chết cậu ta, quả hoàn toàn không có chi là khó khăn cả. Do đó cánh tay trái của nàng đã vận dụng chân lực và đang từ từ đưa lên.

Nhưng cuối cùng nàng không hề giáng xuống đầu đối

phương. Vì lẽ thứ nhất nàng nghĩ rằng mình cần phải tìm hiểu nơi Lữ Lân về lý do nào đã khiến Lữ Đằng Không lại hạ độc thủ với đứa em trai của mình, trong khi hai nhà họ Lữ và họ Hàn hoàn toàn không oán thù chi cả.

Lẽ thứ hai là vì lúc ấy Đàm Nguyệt Hoa và Lữ Đằng Không cũng đã bước đến sát bên cạnh rồi, chắc chắn là nàng không thể giết chết Lữ Lân mà hai người ấy lại hoàn hoàn không hay biết.

Chính vì thế nên Hàn Ngọc Hà sau khi đưa cao cánh tay lên, liền biến chưởng thành chỉ, nhắm điểm thẳng vào nách của Lữ Lân một lượt! Lữ Lân đinh ninh cô gái đang đứng cạnh mình chính là Đàm Nguyệt Hoa. Hơn nữa, kể từ khi cậu ta mang ngọn đao thép Miến Điện vào sườn, rời khỏi Phi Hổ Tiêu Cục cho đến nay đã trải qua biết bao nhiêu trường hợp gian nguy khủng khiếp, và cuối cùng mới may mắn gặp được người mà cậu ta gọi là "Đàm bá bá" cứu nguy cho. Do đó, cậu ta không có điều chi nghi kỵ hay đề phòng đối với Đàm Nguyệt Hoa cả.

Nhờ thế nên Hàn Ngọc Hà vung chỉ lên là đã điểm trúng thẳng vào Đái Mạch huyệt của Lữ Lân. Và do đó

Lữ Lân liền bị đối phương khóa cứng huyệt đạo, không còn làm sao cử động được nữa.

Hàn Ngọc Hà liền thò tay kéo lấy Lữ Lân ngồi bẹp xuống đất, rồi tìm nơi kín đáo để ẩn mình.

Hàn Ngọc Hà vừa làm xong mọi việc, Đàm Nguyệt Hoa và Lữ Đằng Không cũng đã bước đến nơi. Hai người dừng chân cách xa nơi trú ẩn của Hàn Ngọc Hà độ ngoài hai trượng.

Bởi thế, quả tim của Hàn Ngọc Hà không khỏi nhảy lên nghe thình thịch vì sợ đối phương phát giác được nơi lẩn trốn của mình. Sau đó nàng nghe Đàm Nguyệt Hoa lên tiếng nói:

- Lữ Tổng tiêu đầu, tôi thấy ông không thể nào bồng mãi xác của Lữ phu nhân mà không chịu để xuống như vậy được. Vậy chi bằng ta nên chọn một địa điểm gần đâu đây để chôn cất bà ấy là hơn.

Lữ Đằng Không cất giọng khàn khàn nói:

- Không, tôi cần phải mang bà ấy đến phái Điểm

Thương, để trao cho các cao thủ của phái này tìm nơi chôn cất tại vùng Vân Nam.

Đàm Nguyệt Hoa cất tiếng than dài nói:

- Lữ Tổng tiêu đầu, hiện giờ tôi thấy thương thế của ông cũng không còn chi đáng lo ngại nữa, vậy nếu ông quả quyết làm theo ý mình thì nên gấp rút đi ngay là hơn. Tôi không muốn làm mất thời giờ ông nhiều. Nhưng chả lẽ ngay đến việc gặp mặt phụ thân và ca ca của tôi ông cũng không bằng lòng nữa sao? Lữ Đằng Không nói đứt quãng rằng:

- Đàm cô nương... ý tốt của cô... thực tôi ghi nhớ mãi mãi trong lòng. Nhưng mối thù giết vợ con hiện đang sôi sục trong lòng tôi như lửa đốt, vậy không làm thế nào nán lại ở đây lâu hơn được! Đàm Nguyệt Hoa vội vàng nói:

- Lữ Tổng tiêu đầu sao lại nói thế, trước đây nếu tôi không nhờ vợ chồng của ông có lòng hiệp nghĩa, ra tay giải cứu cho thì có lẽ mãi đến bây giờ tôi vẫn còn bị Kim Cô Lâu giam giữ tại Tây Thiên Mục. Chỉ có điều là...

Lữ Đằng Không ngắt lời nói:

- Đàm cô nương còn có việc chi muốn nói thêm?

Đàm Nguyệt Hoa đáp:

- Lữ Tổng tiêu đầu, xin ông vui lòng bỏ lỗi cho về chỗ tôi nói thẳng việc này. Vào buổi chiều ngày hôm nay khi chúng ta vừa rời khỏi nhà của Kim Tiên Chấn Càn Khôn Hàn Tốn, tôi đã phát giác được ngay có mấy cao thủ trong phái Hoa Sơn đang đi tới đi lui trước nhà của Hàn Tốn. Nhưng lúc ấy vì ông đang quá đau đớn và căm tức nên hoàn toàn không trông thấy được họ. Chính vì vậy nên tôi mới giả vờ đi một vòng to rồi tìm đến cánh rừng trúc ấy để ẩn mình, chờ cho trời tối mới đi đến đây. Vậy nếu ông chỉ đi một mình đến phái Điểm Thương và Nga My, e rằng trên con đường dịu vợi xa xôi ấy không làm sao tránh khỏi điều rắc rối cho mình.

Lữ Đằng Không cất tiếng cười to ha hả nói:

- Đàm cô nương, xin đa tạ sự lo lắng ấy của cô. Nhưng Lữ mỗ là người hãy còn một thanh bảo đao sắc bén, vậy đối với bọn vô danh tiểu tốt đó tôi vẫn không hề

xem vào mắt.

Xin Đàm cô nương hãy nói lại với lệnh tôn và lệnh huynh về chỗ thất lễ của Lữ mỗ ngày hôm nay. Giờ đây tôi xin cáo lui ngay thôi! Câu nói vừa dứt, Lữ Đằng Không liền quay lưng lướt đi nhanh như gió và chỉ trong nháy mắt là đã lẩn khuất vào màn đêm, không còn thấy bóng hình đâu nữa.

Những lời đối đáp giữa hai người tuy không to lắm, nhưng vì lúc ấy đêm khuya canh vắng, chung quanh ngoài tiếng hạt mưa rơi lách tách, còn thì chẳng có tiếng động chi khác, do đó Hàn Ngọc Hà dù ở đó cách xa họ ngoài hai trượng song vẫn nghe rõ được mồn một, không thiếu sót một lời.

Chờ cho Lữ Đằng Không đã đi khuất bóng, nàng mới quay lại nhìn Lữ Lân, trông thấy người thiếu niên ấy đang giương mắt tròn xoe, chiếu ngời ánh sáng lập lòe như hai đóm lửa, khiến nàng không khỏi cảm thấy giật mình.

Hàn Ngọc Hà biết rằng lúc ấy Lữ Lân dù đã bị khóa

cứng huyệt đạo, không còn nói chuyện được nữa nhưng cậu ta vẫn có thể nghe được câu chuyện giữa Lữ Đằng Không và Đàm Nguyệt Hoa.

Bởi thế chắc chắn cậu ta đã biết nàng không phải là Đàm Nguyệt Hoa, hơn nữa cũng biết rõ việc mẫu thân mình là Tây Môn Nhất Nương cũng đã bị mất mạng, nên trong lòng lửa căm hận đang bừng cháy.

Nhưng lúc bấy giờ Hàn Ngọc Hà cũng nhớ đến người cha già và sư phụ của mình đang âu sầu lo lắng, sẵn sàng bó tay chờ chết.

Còn đứa em trai của mình đã bị sát hại quá đau thương, trong lòng cũng tràn đầy sự căm tức. Do đó hai người giương mắt nhìn nhau chòng chọc, có vẻ đầy căm hờn, oán tức! Qua một lúc khá lâu sau, Hàn Ngọc Hà mới đưa mắt nhìn lên và thấy Đàm Nguyệt Hoa đang ngồi yên trên một tảng đá to.

Chẳng mấy chốc sau cô ta lại đứng lên đi tới đi lui, tỏ ra rất sốt ruột, dường như đang trông ngóng một người nào hẹn đến vậy.

-oOo-

Hết chương 10

# Chương 11: Xuống Tay Khắc Nghiệt Ê Chề Lăng Nhục Tiểu Hiệp Chẳng Hề Xót Thương

Hàn Ngọc Hà nín hơi theo dõi từng cử động của Đàm Nguyệt Hoa, và một lúc sau đã nghe ở góc tây bắc có tiếng hú trong trẻo vọng đến, rồi chẳng mấy chốc lại nghe thấy có tiếng ngâm thơ văng vẳng đến rằng: Rừng xanh phẳng lặng khói sương giăng, Núi lạnh trơ vơ vách đá thâm.

Bóng chiều trùm lầu vắng, Có người sầu mang nặng.

Thềm ngọc đứng thẩn thờ, Chim chiều bay hớt hơ...

Quy trình nơi nào nhỉ? Chòi trống trên lối đi.

Bài từ khúc theo điệu Bố Tát Man ấy của Lý Thái Bạch vừa mới ngâm xong, nơi đó đã xuất hiện thêm một bóng người.

Bóng người ấy có một thân pháp nhanh nhẹn ít thấy trong đời, hơn nữa lại lướt đi không hề nghe tiếng động. Nếu người ấy không to tiếng ngâm nga, cho dù có tiến đến sát bên mọi người, chắc vẫn không ai làm sao phát giác được.

Thì ra bóng người đến đúng là chàng thiếu niên trẻ tuổi mà suốt nửa tháng gần đây đêm nào nàng cũng gặp mặt. Đấy là một người cao mảnh khảnh, diện mục tuấn tú, mình mặc áo nho sinh màu xanh, trông nho nhã phong lưu, làm cho bất cứ một cô gái nào nhìn đến đều không khỏi xao xuyến bàng hoàng.

Khi người thiếu niên bước tới gần, Đàm Nguyệt Hoa bèn nhanh nhẹn tiến đến gọi to rằng:

- Ca ca! Hàn Ngọc Hà nghe thế không khỏi giật mình, vì nàng thấy sự ngờ vực của mình hoàn toàn đúng sự thực, chàng thiếu niên ấy rõ ràng là anh trai của Đàm Nguyệt Hoa.

Nhưng Hàn Ngọc Hà cũng biết được, kẻ phải làm cho người cha già và sư phụ kiêng sợ ấy không phải là

hai người trẻ tuổi này, mà chính là phụ thân của họ, tức nhân vật mà Lữ Lân vừa gọi là Đàm bá bá.

Hàn Ngọc Hà im lặng không dám gây tiếng động, chú ý theo dõi từng cử động của hai người, và chẳng mấy chốc sau nàng thấy người thiếu niên ấy mỉm cười nói:

- Ủa, này muội muội, sao chỉ có mỗi một mình em ở đây thôi? Đàm Nguyệt Hoa cất tiếng than dài nói:

- Lữ Tổng tiêu đầu đã bỏ đi rồi.

Chàng thiếu niên lên tiếng hỏi:

- Chả lẽ ông ấy vẫn còn ý định tìm đến nơi các cao thủ hai phái Điểm Thương và Nga My để cùng kéo đến gây sự với Lục Chỉ Tiên Sinh hay sao? Đàm Nguyệt Hoa nghe thế không khỏi ngạc nhiên nói:

- Đấy là lẽ tất nhiên, tại sao ông ấy không thể làm thế được? Chàng thiếu niên ồ một tiếng dài, hỏi:

- Này muội muội, em đã gặp phụ thân chưa? Đàm Nguyệt Hoa đáp:

- Em chưa hề gặp, hiện giờ cha đã đi đâu rồi? Người thiếu niên ấy giậm chân nói:

- Nguy mất rồi.

Đàm Nguyệt Hoa không khỏi cuống quýt nói:

- Ca ca, anh chớ nên nói theo lối nửa úp nửa mở như thế nữa, có chuyện gì hãy mau nói cho em được biết.

Chàng thiếu niên đáp:

- Hiện giờ nào còn thời gian để nói cặn kẽ cho em nghe? Chúng ta nên mau đuổi theo Lữ Đằng Không, để gọi ông ấy quay trở lại thôi.

Đàm Nguyệt Hoa chu nhọn đôi môi anh đào nói:

- Tại sao thế? Người thiếu niên nói:

- Đứa con trai ông ấy chẳng hề bị sát hại, do đó nếu chúng ta không đuổi kịp ông ấy để gọi trở về chẳng hóa ra ba môn phái Võ Di, Điểm Thương, và Nga My sẽ sanh sự chém giết đẫm máu lẫn nhau hay sao? Đàm

Nguyệt Hoa không khỏi giật mình nói:

- Việc con trai của Lữ Tổng tiêu đầu không bị sát hại anh làm thế nào biết được? Xin anh hãy yên lòng vì ông ấy chưa đi bao xa đâu, vậy trước tiên anh nên nói cho tôi nghe cặn kẽ đã.

Chàng thiếu niên tươi cười đáp:

- Xem em cuống quýt mà bắt tức cười. Riêng mọi việc đã xảy ra như thế nào thật sự anh cũng chưa biết cặn kẽ, Chương chiều này khi em mới vừa đi đến nơi, chưa kịp nói cho anh hay là nhiều tháng nay em đã đi đâu biệt dạng và tại sao trên cổ tay lại có hai sợi lòi tói sắt đeo lủng lẳng như thế này, trái lại em vừa mới nghe anh bảo là vợ chồng Lữ Đằng Không đã đến nhà Kim Tiên Chấn Càn Khôn Hàn Tốn và đôi bên chuẩn bị đánh nhau, vì chính mắt anh thấy cô con gái Hàn Tốn đến mời sư phụ là Hỏa Phụng Tiên Cô cùng đi, em đã cuống quýt rời đi ngay tức khắc. Nếu chẳng thế chỉ trong chốc lát sau tất em sẽ gặp được cha, và tất sẽ hiểu rõ từng chi tiết một trong vấn đề ấy rồi.

Đàm Nguyệt Hoa hừ một tiếng cười nhạt nói:

- Tại sao anh còn bảo tôi là quá cuống quýt? Đã thế mà anh cũng đã đến chậm một bước nên Tây Môn Nhất Nương đã bị thiệt mạng, nếu tôi chậm trễ hơn anh có lẽ Lữ Đằng Không cũng vong mạng rồi.

Sắc mặt của người thiếu niên ấy tràn đầy vẻ kinh hãi, nói:

- Muội muội, lời ấy của em là thực chứ? Đàm Nguyệt Hoa đáp:

- Tại sao tôi lại nói gạt anh để làm gì? Người thiếu niên cất tiếng than dài nói:

- Nếu thế giữa Lữ Đằng Không, Kim Tiên Chấn Càn Khôn Hàn Tốn và Hỏa Phụng Tiên Cô đã gây nên một mối thù sâu như biển, không thể nào dàn xếp nổi nữa rồi chăng? Đàm Nguyệt Hoa đáp:

- Lẽ tất nhiên.

Người thiếu niên ấy cúi gầm đầu đưa chân bước đi

mấy bước, có vẻ như đang băn khoăn nghĩ ngợi một điều gì.

Lúc bấy giờ cơn mưa lất phất đã chấm dứt, trên nền trời mây đen đã tan, vầng trăng lại bắt đầu sáng tỏ, do đó Hàn Ngọc Hà trông thấy rõ sắc mặt của chàng thiếu niên ấy đang tràn đầy nỗi ưu tư lo lắng.

Chẳng mấy chốc sau, lại nghe Đàm Nguyệt Hoa lên tiếng nói:

- Ca ca, tôi nói thực cho anh nghe là trước đây tôi đã được vợ chồng Lữ Đằng Không ra tay cứu mạng cho, vì thế chẳng những giữa họ và Kim Tiên Chấn Càn Khôn Hàn Tốn với Hỏa Phụng Tiên Cô đã trở thành thù địch, mà ngay cả tôi cũng có sự bất hòa với số người ấy nữa.

Chương chiều này tôi đã ra tay đánh nhau với con gái của Hàn Tốn tại nhà họ.

Người thiếu niên ấy lại càng lộ vẻ kinh hãi hơn, nhanh nhẹn thò tay chụp lấy tay Đàm Nguyệt Hoa hỏi rằng:

- Muội muội, em... em... em đã đánh thương cô ta rồi

chăng? Hàn Ngọc Hà nghe thấy giọng nói của chàng thiếu niên ấy, chứng tỏ chàng đang hết sức lo lắng cho số phận của mình, nên trong lòng bất giác ngọt ngào như được ai tưới mật.

Nhưng khi nàng nghĩ lại mọi việc đã xảy ra, lại không khỏi bùi ngùi ngơ ngác.

Liến đó Đàm Nguyệt Hoa cất tiếng cười nhạt nói:

- Ca ca, có lý đâu tôi vừa mới xa anh mấy hôm mà anh đã làm quen được cô gái ấy rồi sao? Chàng thiếu niên đáp:

- Chẳng phải như thế, muội muội, có phải thật sự em đã đánh trọng thương cô ta rồi không? Đàm Nguyệt Hoa cất giọng lạnh lùng cười đáp:

- Nếu tôi đã đánh trọng thương cô ta rồi, anh định sẽ làm gì? Đôi mày lưỡi kiếm của chàng thiếu niên ấy liền nhướng cao, nói:

- Nếu em đánh trọng thương cô ta, anh phải cấp tốc mang thuốc chữa thương đến để cho cô ta uống.

Đàm Nguyệt Hoa nói:

- Chỉ e rằng khi người ta biết được anh là người anh trai của tôi thì không chịu thụ ơn như vậy.

Người thiếu niên ấy cười đau đớn nói:

- Một tấm lòng chung thủy đá vàng, lúc nào cũng tỏ ra tha thiết với người ta, vậy tại sao anh mang thuốc cứu cho mà cô ta lại khước từ? Hàn Ngọc Hà núp bên cạnh đấy, nghe lời thiết tha của chàng thiếu niên, con tim lại không khỏi nhảy lên thình thịch, đồng thời đôi má cũng cảm thấy nóng bỏng.

Khi một người con gái đã biết một người thiếu niên nào đang yêu mình đều có cảm giác như vậy, cảm giác ấy là một tình cảm hết sức phức tạp, trong đó gồm vui thích xúc động phấn khởi, e thẹn ngọt ngào mà lại có sự sợ hãi nữa.

Hàn Ngọc Hà là một cô gái hãy còn trẻ, vậy thử hỏi nào có khác hơn được? Bởi thế nàng đưa đôi mắt nhìn sửng sờ về phía chàng thiếu niên trong lòng bất giác

thầm kêu lên rằng: "Nếu anh mang thuốc chữa thương đến, tôi tất nhiên sẽ nhận ngay." Lúc ấy, bỗng sắc mặt của Đàm Nguyệt Hoa sa sầm hẳn nói:

- Ca ca, nếu nàng thật sự chết dưới tay tôi thật thì sao? Diện mục của chàng thiếu niên ấy trở thành tái mét, thối lui ra sau một bước, gằn giọng nói:

- Muội muội.

Đàm Nguyệt Hoa tựa hồ thấy sự trêu cợt của mình là quá đáng, vội tươi cười nói:

- Ca ca xem anh cuống quýt thực là tức cười, thôi anh hãy yên lòng, tôi chỉ cướp lấy ngọn Liệt Hỏa Tỏa Tâm Luận trong tay cô ta mà thôi, ngoài ra tuyệt không làm trầy đến da cô ta nữa.

Chàng thiếu niên ấy thở phì ra một hơi nhẹ nhõm, rồi quay mặt lại nói:

- Muội muội thật là tinh nghịch. Này, chuyện không đâu chúng ta chớ nên nói dài dòng, vậy chúng ta hãy đuổi gấp theo Lữ Đằng Không trước đã, hầu cho ông ta

biết là đứa con trai của ông ta không hề bị sát hại.

Đàm Nguyệt Hoa cũng lên tiếng:

- Cũng được.

Dứt lời hai người bèn quay lưng lướt thẳng về phía trước như hai vì sao sa, bọn họ vừa phi thân lướt đi nhưng cũng vừa tiếp tục trò chuyện.

Hàn Ngọc Hà chỉ còn nghe được mấy câu, hai người đã đi xa không còn làm thế nào để nghe được rõ nữa, nàng nghe chàng thiếu niên ấy nói:

- Cha vừa bảo là trong võ lâm chẳng mấy chốc nữa đây sẽ xảy ra nhiều chuyện biến động to tát. Do đó ông ấy vốn muốn ngăn chặn mọi biến động ấy lại, nhưng chỉ e thế cô sức yếu không làm sao ngăn chặn được…

Những câu nói sau cùng, Hàn Ngọc Hà không làm sao nghe được vì cả hai đã đi xa, tuy nhiên dưới ánh trăng sáng vằng vặc, nàng vẫn có thể trông thấy hai bóng người đang nhắm về phía trước tiếp tục lướt như bay.

Hàn Ngọc Hà vội đứng thẳng người lên, giương đôi mắt to ngó sửng sờ theo hình bóng chàng thiếu niên trước mặt. Và cũng chính lúc ấy nàng nghe văng vẳng có tiếng xe lăn lạch cạch trên mặt đường.

Thế là, chẳng mấy chốc sau Hàn Ngọc Hà lại trông thấy rõ một cỗ xe ngựa lộng lẫy sang trọng, từ phía xa chạy nhanh tới.

Lúc bấy giờ hai anh em của Đàm Nguyệt Hoa đã đi đến ngã tư đường và cỗ xe ấy cũng đang tiến đến đó nên đã làm cản trở lối đi của họ, đồng thời cùng một lúc ấy bỗng lại nghe có tiếng đàn vui tai từ đâu vọng đến văng vẳng.

Tiếng đàn ấy nghe thật là du dương nhưng không ai đoán biết được nó từ đâu vọng đến, tiếng đàn không to lắm nhưng ai cũng nghe rõ mồn một, không hề sót một tiếng trầm hay một tiếng bổng. Hơn nữa, sau khi có tiếng đàn nổi lên, cỗ xe ngựa dường như cũng chạy chậm lại.

Hàn Ngọc Hà khi nghe tiếng đàn lọt vào tai vốn cũng không lấy chi làm lạ nhưng ngay lúc đó, một chuyện lạ

đã hiện ra trước mắt nàng.

Vì ngay khi tiếng đàn vừa nổi lên, chàng thiếu niên và Đàm Nguyệt Hoa bất thần xoay người lại, chạy thẳng về phía nàng đang ẩn mình khiến nàng không khỏi giật mình sửng sốt.

Tuy nhiên, Hàn Ngọc Hà vẫn hy vọng là được nhìn lại diện mục của chàng thiếu niên ấy, mặc dù nàng hoàn toàn không muốn trông thấy lại Đàm Nguyệt Hoa.

Trong khi nội tâm của nàng tràn ngập bao nhiêu sự mâu thuẫn, bỗng nàng nhận thấy hai anh em Đàm Nguyệt Hoa thật sự chẳng chạy về phía nàng đang đứng mà trái lại họ đang sử dụng một thân pháp hết sức nhanh nhẹn chạy thành một vòng tròn có trực kính rộng năm trượng.

Do đó, Hàn Ngọc Hà không khỏi kinh hãi thầm và khi nàng nghiêng tai lắng nghe kỹ hơn, cảm thấy tiếng đàn du dương kia dường như trong cỗ xe ngựa phát ra, song chỉ thoáng chốc sau, nàng lại có cảm giác từ trên trời cao bay xuống đồng thời cũng tựa hồ từ bốn phương

tám hướng vọng về. Hàn Ngọc Hà nhìn thấy sắc diện của anh em Đàm Nguyệt Hoa chẳng hề có vẻ chi khác thường, song không hiểu vì lẽ gì họ vẫn một mực chạy thành vòng tròn to như thế? Đàm Nguyệt Hoa là một người có trình độ võ công khá cao cường, việc đó Hàn Ngọc Hà biết rõ hơn ai hết vì vừa rồi nàng đã ra tay đánh với đối phương, hơn nữa nàng cũng có thể đoán biết được người anh trai của Đàm Nguyệt Hoa chắc chắn võ công không sút kém hơn Đàm Nguyệt Hoa chút nào.

Do đó, có thể nói hai người đó tuy tuổi còn trẻ mà về phương diện võ học đã tiến đến mức cao cường, đáng liệt vào hàng đệ nhất cao thủ võ lâm.

Thế mà cả hai bây giờ không tự biết là mình đang chạy thành một cái vòng tròn, và chạy mãi một chỗ. Trái lại, có lẽ họ đinh ninh là mình đang sử dụng khinh công lướt nhanh về phía trước để truy đuổi theo Lữ Đằng Không.

Một sức mạnh vô hình chi mà có thể làm cho hai người có trình độ võ học cao cường đến mức ấy lại bị chế ngự trong khi họ chẳng hề hay biết? Chẳng lẽ sức

mạnh ấy là tiếng đàn du dương kia hay sao? Hàn Ngọc Hà không khỏi hết sức kinh dị, nàng nghiêng tai chú ý lắng nghe tiếng đàn ấy, bất giác cảm thấy tâm thần bấn loạn Chương hộp lo âu, do đó nàng đoán biết được tiếng đàn ấy chính là do một nội gia cao thủ đánh lên, nên vội vàng tập trung tinh thần, điều hòa chân khí trong người để giữ tâm trạng bình tĩnh trở lại.

Khi nàng ngước nhìn lên trở lại, thấy hai anh em Đàm Nguyệt Hoa vẫn tiếp tục chạy thành vòng tròn như trước, còn riêng cỗ xe ngựa kia đã chạy thật chậm lại. Tuy cỗ xe vẫn tiếp tục chạy về trước mặt, nhưng nàng không hề nhìn thấy có ai cầm cương ngựa cả.

Hàn Ngọc Hà đoán biết những tiếng đàn ấy chẳng phải nhằm đánh lên để chế ngự nàng, nên nàng mới có thể trấn tĩnh được tâm thần của mình dễ dàng như vậy. Đồng thời nàng xét thấy hai anh em của Đàm Nguyệt Hoa chắc cũng không có gì đáng lo ngại vì phụ thân của hai người chẳng phải là một nhân vật tầm thường. Nếu chẳng phải vậy, người cha già và sư phụ của mình tại sao phải lo âu khiếp sợ sẵn sàng bó tay chờ chết như vậy? Vì nghĩ như thế nên nàng bèn có ý định bỏ đi, hầu

thoát khỏi vòng nguy hiểm cho mình trước thì hơn.

Do đó nàng bèn vội vàng thò tay nhấc bổng Lữ Lân bước thụt lùi ra sau mười trượng, rồi nhắm ngọn núi Hồ Khưu chạy bay đi.

Khi Hàn Ngọc Hà đến bên dưới ngọn tháp cao trên đỉnh núi, đôi tai vẫn còn nghe tiếng đàn du dương bay vọng về không ngớt.

Liền đó bèn sử dụng khinh công nhảy vọt thẳng lên đỉnh ngọn tháp như một con chim bay và chỉ trong nháy mắt là nàng đã đáp yên được đôi chân trên tầng chót vót của ngọn tháp ấy.

Nơi đó chính là nơi gần đây Hỏa Phụng Tiên Cô làm chỗ náu thân nên Hàn Ngọc Hà tới lui luôn, khung cảnh chung quanh nàng hết sức quen thuộc, do đó khi đứng yên đôi chân, nàng bèn nhanh nhẹn xô một cánh cửa sổ, phi thân lao thoắt vào bên trong phòng rồi để yên Lữ Lân nằm xuống đất. Tiếp đó nàng hối hả quay người trở ra đưa mắt nhìn về phía ngọn núi.

Ngọn tháp ấy được xây cất trên đỉnh núi Hồ Khưu, hơn nữa đấy là một ngọn tháp rất cao, nên Hàn Ngọc Hà đứng từ trên nhìn xuống có thể trông thấy rõ xung quanh xa đến hàng mười dặm.

Do đó nàng thấy nơi nàng rời đi khi nãy, hai anh em Đàm Nguyệt Hoa vẫn tiếp tục chạy nhanh trên một cái vòng tròn, vì thế mỗi lúc nàng lại cảm thấy hết sức kinh dị.

Chính vì thế nàng tạm thời quên mất Lữ Lân đang nằm yên trên đất, trái lại chỉ chú ý hành động của hai anh em Đàm Nguyệt Hoa, và trải qua hơn một tiếng đồng hồ sau, nàng bỗng trông thấy từ trong mui cỗ xe ngựa có một cánh tay thò ra nẹt mạnh ngọn roi trên khoảng không nghe một tiếng bốp, khiến những con ngựa co vó chạy nhanh, bánh xe lăn trên mặt đường nghe lách cách.

Thế là cỗ xe nhắm phía trước lướt đi nhanh như gió và tiếng đàn cũng mỗi lúc mỗi một nhỏ dần, cuối cùng im bặt.

Bởi thế khung cảnh xung quanh lại trở về với sự tĩnh mịch, không còn nghe tiếng động chi khác nữa.

Khi tiếng đàn vừa im, hai anh em Đàm Nguyệt Hoa cũng liền dừng bước chân đứng lại cả.

Lúc bấy giờ, Hàn Ngọc Hà từ trên cao nhìn xuống, tuy nhìn rõ hai bóng người bên dưới nhưng vì khoảng cách xa quá nên chẳng làm thế nào nghe được rõ giữa hai người đang nói những gì.

Nàng chỉ thấy hai người đứng sửng sờ như thế một lúc thật lâu, rồi mới quay lưng nhắm phía trước mặt tiếp tục phi thân lướt đi nhanh như gió, chỉ trong nháy mắt mà đã lẩn khuất trong màn đêm.

Hàn Ngọc Hà đưa mắt nhìn theo bóng chàng thiếu niên ấy và chợt nhớ lại lời của chàng ta vừa rồi, trong lòng bất giác cảm thấy bùi ngùi như bị mất một vật chi quý báu.

Hàn Ngọc Hà đứng sửng sờ bên cửa sổ một lúc thực lâu, mới quay đầu nhìn lại bên trong gian phòng, lúc ấy

trời sắp bình minh nên vầng trăng cũng đã lặn mất. Do đó bên trong gian phòng đã trở nên tối lờ mờ, không còn trông thấy rõ những vật chung quanh.

Hàn Ngọc Hà cất tiếng khẽ than thầm, rồi thò tay vào áo lấy chiếc bật lửa đánh cháy lên, hơn nửa năm nay, hàng đêm nàng cùng sư phụ đều đến nơi này tập luyện võ công, nên đối với mọi sự bày trí trong gian phòng nàng hiểu rõ như gian phòng riêng của nàng ở nhà vậy.

Tầng chót của đỉnh tháp này rộng không hơn một trượng vuông, bên trong bày trí lại vô cùng đơn sơ, gồm một chiếc bàn, một chiếc ghế ngồi và một chiếc giường ngủ mà thôi.

Sau khi đã bật cháy bật lửa lên, Hàn Ngọc Hà đưa cao cánh tay định thắp sáng ngọn đèn dầu trên bàn...

Nhưng khi chiếc bật lửa ấy vừa kê sát đến tiêm ngọn đèn, nàng bỗng kinh hoàng thất sắc đứng trơ ra như một pho tượng, đôi mắt của nàng giương lên tròn xoe, cả thân người nàng khẽ run rẩy, chiếc miệng anh đào há hốc. Nàng muốn gào to nhưng không làm sao gào thành

tiếng, sắc mặt nàng hãi kinh và căm hận không thể tả.

Hàn Ngọc Hà đứng trơ ra một lúc thật lâu mới bỗng rùng mình một lượt, rồi vung tay ném mạnh chiếc bật lửa về phía trước, nhưng chiếc bật lửa đó rơi đúng vào đĩa đèn nên ngọn lửa bắt đầu cháy sang tiêm đèn khiến cho cả gian phòng đều được sáng tỏ.

Liền đó, Hàn Ngọc Hà bỗng lao thoắt về phía trước, gào to lên rằng:

- Cha! Cha! Thì ra, từ khi rời khỏi ngôi nhà của mình, Hàn Ngọc Hà lúc nào cũng đinh ninh người cha già và sư phụ mình là Hỏa Phụng Tiên Cô vẫn còn ở yên tại nhà, hơn nữa thang lầu dùng để lên xuống bên trong ngôi tháp hiện đã hư hỏng tất cả, do đó nếu muốn vượt lên tầng chót, tất phải dùng đến khinh công tuyệt đỉnh để trèo từ phía ngoài lên mà thôi, do đó nàng đinh ninh là trên tầng chót của ngọn tháp chắc chắn không có kẻ nào lên đến được cả.

Bởi lẽ đó khi vừa lên đến nơi, vì đang sốt ruột muốn theo dõi mọi hành động của anh em Đàm Nguyệt Hoa

nên không thắp đèn sáng lên ngay. Thế nhưng ánh lửa vừa bùng lên khiến cảnh vật trong gian phòng được soi sáng, nàng bất thần lại trông thấy sát bức tường đã hiện ra một bóng người.

Bóng người ấy hết sức to lớn, chắc chắn không phải là Lữ Lân. Lữ Lân là một cậu bé có thân hình nhỏ thấp, đồng thời khi nãy bị nàng bỏ nằm trên đất, còn bóng người ấy chẳng những cao lớn mà lại đang đứng sững sát mặt tường.

Sau cơn kinh hoàng, Hàn Ngọc Hà đưa mắt chú ý nhìn kỹ bóng người ấy hơn, đã kinh hoàng đứng trơ người ra, không còn nhúc nhích được nữa.

Vì nàng đã trông rõ bóng người đang đứng sừng sững trước vách tường kia, tai tóc rối bời, trên lồng ngực có một vết thương to, máu tuôn ra dầm dề. Đôi tay chỏi vào vách tường để giữ vững thân người, đôi mắt giương tròn xoe, nhìn thẳng về phía trước. Do đó, Hàn Ngọc Hà khi vừa quay mặt nhìn lại, đôi mắt của nàng chạm thẳng vào đôi mắt đang giương to, nhưng hoàn toàn mất hết ánh sáng của bóng người ấy.

Hơn nữa cũng chính trong lúc ấy, Hàn Ngọc Hà lại nhận ra bóng người cao lớn kia không ai khác hơn là thân phụ của mình, tức Kim Tiên Chấn Càn Khôn Hàn Tốn.

Hàn Ngọc Hà không làm thế nào có thể tưởng tượng nổi là cha mình lại bất thần xuất hiện nơi này, và đã bị trọng thương chết đi từ lúc nào.

Do đó, sau cơn kinh hoàng, nàng đã ném bỏ chiếc bật lửa đang cầm trong tay rồi nhắm ngay xác chết Hàn Tốn lao thoắt tới, nàng ôm siết lấy xác chết cứng đờ của phụ thân và qua một lúc thực lâu sau mới òa khóc to vô cùng thống thiết.

Người em trai của nàng đã chết giờ đây cha nàng lại chết đi, trong khi mẹ nàng mất sớm như vậy giờ nàng đã trở thành một con người côi cút bơ vơ trên cõi đời.

Bởi thế tiếng khóc của Hàn Ngọc Hà vừa to vừa đau đớn so với tiếng khóc của nàng lúc bên trong cánh rừng trúc Chương chiều này lại càng bi ai thống thiết gấp bao nhiêu lần.

Chẳng mấy chốc sau, ánh đèn bên trong gian phòng cũng trở thành lờ mờ nhợt nhạt, chẳng phải cây đèn ấy đã cạn dầu mà chính vì bên ngoài trời đã bắt đầu vào bình minh.

Màu trời đã sáng nên bên trong gian phòng nơi đỉnh tháp cũng đã trở thành lờ mờ nhợt nhạt, nhưng chẳng mấy chốc sau một vệt triều dương màu vàng kim đã từ ngoài chiếu vào gian phòng tĩnh mịch ấy.

Hàn Ngọc Hà nghẹn ngào đưa mắt nhìn lên, mớ tóc óng mượt trên đầu nàng đã rối phờ, đôi má ràn rụa nước mắt, trên cánh môi dưới của nàng đã hiện một làn nứt nẻ khá sâu, rớm máu đỏ hồng, chứng tỏ tâm trạng nàng đau đớn không thể tả.

Hàn Ngọc Hà đưa tay chỏi mạnh trên mặt đất, đứng thẳng người, rồi lại đưa tay vuốt lại mái tóc đang buông rũ ở trước mặt về phía sau, nàng cố trấn tĩnh lại tâm thần nhưng vẫn đứng trơ trơ ra như pho tượng.

Sau đó Hàn Ngọc Hà đưa mắt nhìn về bức vách nơi Hàn Tốn vừa đứng khi nãy, trông thấy hai chữ viết bằng

chỉ lực rõ mồn một, ấy là một chữ Lữ và một chữ Đàm.

Ngoài ra, ở phía trên của hai chữ ấy độ ba thước còn có dấu một bàn tay và dấu bàn tay ấy đã ấn sâu vào vách đá đến non một tấc mộc, chứng tỏ một kẻ nào đó là nhân vật nội công cao cường tuyệt đỉnh hiếm có trong đời, hơn nữa cạnh dấu tay cái của bàn tay ấy lại còn có một ngón tay nhỏ mọc giơ ra nên bàn tay đó gồm sáu ngón.

Đôi dòng lệ vốn đã ngưng đọng của Hàn Ngọc Hà bỗng giờ đây lại tuôn rơi lả tả, nàng kêu thét lên rằng:

- Cha! Cha! Con đã biết rồi, kẻ giết cha chính là Lữ Đằng Không và Đàm lão tặc. Con biết rồi! Con biết rồi! Hàn Ngọc Hà chỉ chú ý nhìn đến hai chữ trước mặt, chứ hoàn toàn không để ý đến dấu bàn tay nọ vì hai chữ ấy ở đúng vào vị trí tả hữu cạnh hai bàn tay của Hàn Tốn chống vào tường khi nãy, do đó Hàn Ngọc Hà vừa nhìn qua tin chắc là trước khi chết phụ thân mình đã viết hai chữ ấy lại, hầu giúp cho những người chung quanh biết kẻ sát hại ông là người họ Lữ và họ Đàm.

Tuy vừa rồi Hàn Ngọc Hà đã chính mắt nhìn thấy Lữ Đằng Không bồng xác chết của Tây Môn Nhất Nương rời khỏi ngọn Hồ Khưu, nhưng vì quá căm hận trước cái chết của người cha già, nàng vẫn đinh ninh kẻ sát hại cha mình chắc chắn chính là Lữ Đằng Không chứ không còn chi đáng nghi ngờ nữa.

Vì nàng đối với Lữ Đằng Không đang có một sự căm hận đến tận xương tận tủy, và cho rằng tất cả những tai họa đến với gia đình mình đều do chính một tay lão gây nên.

Nàng đứng trơ trơ một lúc khá lâu, rồi bỗng từ từ quay đầu trở lại, đưa đôi mắt ngập đầy phẫn hận nhìn chòng chọc vào người Lữ Lân.

Lúc bấy giờ Lữ Lân đã bị nàng khóa cứng Đái Mạch huyệt nên vẫn còn nằm yên trên đất, tuy cậu ta có vận dụng chân khí trong người với ý định là tự giải trừ huyệt đạo cho mình nhưng vẫn chưa thể nào đạt được ý muốn.

Sở dĩ Lữ Lân không thể tự giải trừ huyệt đạo được là

vì vừa rồi Hàn Ngọc Hà xuống tay nặng nề vì nàng đã biết rõ lai lịch của Lữ Lân. Về trình độ võ công của hai người vốn suýt soát nhau mà thôi, nhưng nhờ Hàn Ngọc Hà đã xuống tay trước, nên Lữ Lân muốn tự giải trừ huyệt đạo cho mình cũng không phải là chuyện dễ.

Hàn Ngọc Hà đưa mắt nhìn chòng chọc vào người Lữ Lân một lúc lâu, mới thò tay lên vai tuốt ngọn Liệt Hỏa Tỏa Tâm Luân xuống nhắm ngay lồng ngực Lữ Lân từ từ thấp từng tấc một.

Bởi thế lồng ngực của Lữ Lân không ngớt nhấp nhô theo hơi thở dồn dập, cậu ta đưa đôi mắt nhìn đăm đăm vào cái mâm đỏ rực trên ngọn Liệt Hỏa Tỏa Tâm Luân và qua một lúc những mũi nhọn trên chiếc mâm tròn ấy đã xuyên thủng lớp ngoài, bắt đầu chạm đến da trên ngực của cậu.

Mãi đến lúc này, Lữ Lân cũng không thể nào đoán biết được cô gái xinh đẹp trước mặt mình tại sao lại có ý định sát hại mình như vậy, hơn nữa cô ta lại chính là ai? Nhưng Lữ Lân tự biết tính mệnh của mình hiện đang mong manh như chỉ mành treo chuông và biết không

còn sống mấy lúc nữa, vì cậu ta trông thấy đôi mắt của đối phương tràn đầy căm hờn, vậy chắc chắn đối phương phải giết mình mới hả dạ. Cậu ta lại thấy đối phương chẳng những có ý định giết chết mình mà còn định bằm nát xác chết mình ra hàng trăm mảnh nhỏ mới hả cơn tức giận qua tia mắt nàng.

Bất luận là ai đứng trước cái chết, thì bản thân tự vệ của bản thể cũng tự nhiên sinh ra một sức mạnh không ai có thể giải thích được, do đó khi Lữ Lân biết được cánh tay của cô gái xinh đẹp ấy nếu ấn xuống thêm một chút nữa, món binh khí quái dị kia sẽ chuyển động và những mũi nhọn chung quanh tất sẽ giết chết mình không kịp trối.

Do đó, Lữ Lân cố vận dụng chân khí trong người, khiến xương cốt toàn thân cậu ta chuyển lên kêu nghe răng rắc.

Ngay từ lúc nhỏ Lữ Lân đã được cha mẹ truyền dạy cho cách rèn luyện nội công hai phái Nga My và Điểm Thương, hơn nữa, vợ chồng Lữ Đằng Không luôn luôn tìm những món linh đơn diệu dược nhằm giúp tăng

cường công lực cho người để cho Lữ Lân uống, nên trong người cậu ta đã có sẵn một nguồn chân lực dồi dào. Giờ đây trước cơn nguy cấp, quyết định sự sống chết, Lữ Lân lại không còn sợ bị tiêu hao chân lực trong người, cấp tốc vận chuyển đến phá vỡ huyệt đạo đang bị chế ngự. Do đó, cậu ta bỗng thấy thân hình bất thần nhẹ nhõm vì huyệt đạo vốn bị khóa cứng đã được giải trừ.

Nhưng cùng lúc đó Lữ Lân bỗng cảm thấy trước lồng ngực chợt bị nhói đau, cậu ta kinh hoàng đưa mắt nhìn kỹ thấy một mũi nhọn trong món binh khí quái dị trong tay của đối phương đã ấn sâu vào da thịt trước lồng ngực mình đến non nửa tấc mộc.

Những mũi nhọn trên binh khí của Hàn Ngọc Hà dài đến ba tấc mộc nên nếu cắm ngập thì chắc chắn Lữ Lân sẽ mất mạng ngay.

Bởi thế, tuy lúc ấy Lữ Lân đã giải trừ huyệt đạo cho mình, nhưng cậu ta biết nếu mình để lộ việc ấy cho đối phương biết thì chẳng khác chi thúc giục đối phương sát hại mình sớm hơn mà thôi. Do đó cố trấn tĩnh thong thả nói rằng:

- Giữa tôi và cô nương hoàn toàn không quen biết nhau, vậy tại sao cô nương lại định sát hại tôi như thế? Tôi rất vui lòng nghiêng tai lắng nghe lời giải thích của cô nương.

Lúc đó, trong lòng Hàn Ngọc Hà đang tìm một cách chi để giết chết Lữ Lân thực chậm, khiến cho cậu ta phải kéo dài sự đau đớn trước khi tắt thở, chính vì vậy nên ngọn Liệt Hỏa Tỏa Tâm Luân của nàng chỉ được ấn xuống từ từ. Nhưng bất thần nàng nghe Lữ Lân lên tiếng nói nên không khỏi giật mình sửng sốt và tự nhiên cánh tay cũng ấn mạnh xuống nhanh hơn.

Ngọn Liệt Hỏa Tỏa Tâm Luân trong tay Hàn Ngọc Hà vừa ấn xuống thì mũi nhọn đã cắm sâu vào da thịt trước lồng ngực Lữ Lân lại được ấn sâu thêm non nửa tấc mộc nữa, nhưng lúc ấy Lữ Lân đã đoán biết trước được là nếu mình lên tiếng bất thần nói chuyện với đối phương thì chắc chắn đối phương sẽ giật mình, và nếu tiếng nói của mình càng bình tĩnh thì đối phương lại càng kinh hãi hơn.

Bởi thế khi vừa cất tiếng xong, Lữ Lân đã vận chuyển

chân lực vào cánh tay phải, vung chưởng hất ngược trở lên cùng một lúc với Hàn Ngọc Hà ấn mạnh ngọn Liệt Hỏa Tỏa Tâm Luân xuống.

Do đó, Hàn Ngọc Hà hơi kinh hoàng thất sắc và nàng thấy một luồng kình phong cuốn tới nên mất hết bình tĩnh, vội nhảy lùi ra sau để tránh.

Chính nhờ thế nên ngọn Liệt Hỏa Tỏa Tâm Luân trên tay nàng cũng được nhấc bổng khỏi lồng ngực Lữ Lân.

Phút giây ngắn ngủi ấy chính là cơ hội tìm đường sống của Lữ Lân, nên cậu ta liền chỏi mạnh cánh tay trái xuống đất đứng phắt lên, đồng thời nhanh như chớp lách tránh ra xa ba thước nữa.

Cùng một lúc Hàn Ngọc Hà đã đoán biết sở dĩ Lữ Lân lên tiếng nói được chính là do cậu ta đã vận dụng chân khí giải trừ huyệt đạo cho mình, nên sau khi vừa nhấc bổng ngọn Liệt Hỏa Tỏa Tâm Luân ra khỏi lồng ngực Lữ Lân thì nàng lại nhanh như chớp dùng ngay thế võ Thiên Giáng Hỏa Vân, bắt từ trên giáng thẳng xuống đầu đối phương.

Nhưng khi ngọn Liệt Hỏa Tỏa Tâm Luân của nàng vừa giáng xuống tới nơi thì Lữ Lân đã kịp thời đè nén đau đớn nơi vết thương, lách mình tránh xa rồi.

Hàn Ngọc Hà vì quá căm giận trước cái chết thảm thiết của cha già, nên khi vung tay đánh ra chẳng những đã dùng một thế võ vô cùng hiểm hóc, mà còn sử dụng đến chín phần mười chân lực toàn thân, do đó sau khi ngọn Liệt Hỏa Tỏa Tâm Luân đánh hụt Lữ Lân thì tiếp tục giáng thẳng xuống sàn nhà, nghe một tiếng phập và đã lún sâu vào gạch đá phân nửa chiếc mâm tròn.

Lữ Lân sau khi lách ngang liền phi thân chụp ngay một chiếc ghế cạnh đó, rồi vung ngang quét thẳng về phía Hàn Ngọc Hà để phản công lại.

Lúc bấy giờ tuy vết thương ở ngực Lữ Lân chẳng phải nhẹ, nhưng vì cậu ta biết nếu không liều mạng đem hết sức bình sinh ra đối phó kẻ địch, chắc chắn không thể nào bảo toàn tính mạng cả. Do đó cậu ta không còn nghĩ ngợi đến điều chi khác, mà dốc hết sức bình sinh vung chiếc ghế công về phía đối phương, tuy thế đánh ấy thật sự chẳng phải là một thế võ chi, nhưng vì sức

mạnh trên cánh tay của Lữ Lân quá to tát nên chiếc ghế đã rít gió ào ào, tạo nên một uy lực vô cùng khiếp sợ.

Hàn Ngọc Hà không còn đủ thời giờ để giật ngọn Liệt Hỏa Tỏa Tâm Luân trở về, hối hả nhảy lùi ra sau một bước để tránh, rồi thò tay vào sườn rút sợi roi vàng ra hối hả vung thẳng về phía trước.

Ngọn roi vàng ấy chính là một món binh khí đã khét tiếng bấy lâu trong võ lâm, khi được nàng vung ra, nó giương thẳng như một ngọn roi sắt, và khi cánh tay của nàng xoay thành một cái vòng tròn, ngọn roi đã được uốn cong như hình một cây cung, nhắm Lữ Lân quét tới với thế võ Hậu Nghệ Xạ Nhật vô cùng mãnh liệt.

Lữ Lân vừa trông thấy đối phương sử ngọn roi vàng ấy, không khỏi giật mình sửng sốt, kêu to lên rằng:

- Cô có phải là... con gái Hàn Tốn không? Câu nói chưa dứt, ngọn roi trong tay của Hàn Ngọc Hà đã bắt từ trên giáng xuống, quét ngang qua bả vai của Lữ Lân. Do đó chỉ sau một tiếng bốp, lớp áo trên bả vai của cậu đã bị rách toạc, mà làn da cũng bị ngọn roi gậy thành một

vết bầm rớm máu.

Tuy nhiên, Lữ Lân vẫn nghiến chặt đôi hàm răng, cố đè nén sự đau đớn, tiếp tục lặp lại câu hỏi vừa mới rồi mấy lượt nữa.

Vì câu hỏi ấy trong trường hợp hiện nay quả thực có một tầm quan trọng vô cùng to tát.

Trong đầu hôm này, tuy Lữ Lân bị Hàn Ngọc Hà khóa cứng huyệt đạo, nhưng đôi tai của cậu vẫn còn nghe được lời nói chuyện giữa Đàm Nguyệt Hoa với Lữ Đằng Không, cũng như giữa Đàm Nguyệt Hoa với người anh ruột của nàng.

Nhờ thế Lữ Lân mới biết được mình đã nhận lầm cô gái trước mặt là Đàm Nguyệt Hoa, hơn nữa cậu ta cũng biết được người mẹ già thân yêu của mình đã bị giết chết tại nhà riêng của đại hiệp Hàn Tốn.

Lúc ấy, trong lòng cậu ta hết sức đau xót nhưng cậu ta vẫn không làm sao tưởng tượng nổi, cô gái chế ngự huyệt đạo mình lại chính là con gái của Kim Tiên Chấn

Càn Khôn Ngô Giang đại hiệp Hàn Tốn.

Mãi đến khi Hàn Ngọc Hà rút ngọn roi vàng trong lưng ra và Lữ Lân nhìn thấy ngọn roi có ánh sáng màu vàng kim lập lòe, mới chợt hiểu được lai lịch của đối phương.

Nếu cô gái này thật sự là con gái của Kim Tiên Chấn Càn Khôn Hàn Tốn thì cũng chính là kẻ thù địch bất cộng đái thiên của cậu ta.

Chính vì lẽ ấy nên mặc dù Hàn Ngọc Hà đã quất trúng vào người Lữ Lân một roi đau điếng, nhưng cậu ta vẫn cắn răng chịu đựng lặp đi lặp lại câu hỏi của mình, để tìm hỏi cho được lai lịch của đối phương.

Hàn Ngọc Hà nghe hỏi, cất tiếng cười dài đáp:

- Đúng thế, ta chính là con gái của Kim Tiên Chấn Càn Khôn Hàn Tốn đây.

Câu nói vừa dứt, thì nàng lại rùn thấp đôi chân, tràn ngay người tới trước, vung ngọn roi quét ngang nghe một tiếng vút, khiến bóng roi cuốn tới cuồn cuộn, vì thế

võ ấy chính là thế võ bí hiểm mà Hàn Tốn đã truyền dạy cho nàng, tức là một trong những thế hay nhất trong đường roi của Hàn Tốn, có tên gọi là Trọc Lãng Tề Thiên.

Bởi thế, bóng ngọn roi chập chờn giữa khoảng không trông chẳng khác chi những đợt sóng to ngoài biển cả, nối tiếp nhau cuốn tới ào ạt, gây nên một áp lực mà ai thấy cũng kinh tâm.

Trong khi đó, gian phòng trên đỉnh ngon tháp lại quá nhỏ, đồng thời Lữ Lân lại vừa bị ngọn Liệt Hỏa Tỏa Tâm Luân gây thương tích trước lồng ngực quá nặng nề, bả vai cũng vừa bị trúng một roi và bắt đầu sưng to lên, khiến cánh tay phía trái đau buốt không làm sao đưa lên nổi nữa, vậy thử hỏi cậu ta lách tránh đi đâu được? Chính vì vậy tiếng roi giáng trúng vào người cậu ta bốp bốp liên tiếp, thế là trong chớp mắt Lữ Lân đã bị Hàn Ngọc Hà đánh liên tiếp bảy tám roi, đau đớn đến nhào lộn trên mặt đất, trông thật vô cùng thảm khổ.

Nhưng Hàn Ngọc Hà tựa hồ như đã trở thành một người điên dại, tóc tai rối bời, đôi mắt hung ác, vung roi

giáng xuống như mưa.

Lữ Lân không làm sao tránh được nên bị trúng ba ngọn roi đau thấu xương tủy và khi cậu ta lăn lộn đến sát bên ngọn Liệt Hỏa Tỏa Tâm Luân, nghiến chặt hàm răng, cố đè nén sự đau đớn trong người, giật mạnh món binh khí quái dị ấy lên đỡ thẳng vào đường roi do đối phương quét tới, thế là qua một tiếng xoảng, cậu ta đã đỡ được một đường roi vừa giáng tới của Hàn Ngọc Hà.

Hàn Ngọc Hà trông thấy thế bèn thu cánh tay trở về vung thành một vòng tròn, rồi chụp lấy đuôi ngọn roi siết cứng trong bàn tay, cất giọng lạnh lùng cười liên tiếp nói:

- Tên tiểu súc sinh kia, coi ngươi còn chạy đi đâu?
Lữ Lân siết chặt ngọn Liệt Hỏa Tỏa Tâm Luân định đứng thẳng lên, nhưng khắp châu thân cậu ta đang đau buốt, đôi chân mềm nhũn nên vừa đứng lên đã lại ngã xuống đất. Lữ Lân đã cố gắng đứng lên liên tiếp mấy lần nhưng lại té trở xuống, không tài nào đứng vững được.

Lữ Lân cảm thấy sự đau đớn khắp châu thân cậu ta

có thể chịu đựng được, trái lại những tiếng cười lạnh lùng và vô tình sắc bén như đao thép của Hàn Ngọc Hà không ngớt vang lên bên tai, khiến cậu ta có cảm giác như nó cắm phập vào lồng ngực mình. Do đó, cậu ta cố vận dụng hết chân lực trong người gắng gượng đứng trở lên một lần nữa, và lần này cậu ta đã đứng thẳng người lên được, mặc dù đôi chân không ngớt lảo đảo.

Liền đó Lữ Lân căm hận thét lên một tiếng dài rồi vung mạnh cánh tay ném mạnh ngọn Liệt Hỏa Tỏa Tâm Luân về phía Hàn Ngọc Hà, đồng thời nhanh như chớp xoay lưng nhắm hướng cửa sổ lao thoát đi.

Cử chỉ ấy của Lữ Lân chứng tỏ cậu ta nhất định tìm lấy cái chết để giải thoát sự đau khổ của mình.

Nhưng giữa lúc thân hình của Lữ Lân vừa từ trong cửa sổ bay vọt ra bắt đầu rơi trở xuống đất và chắc chắn sẽ tan thây nát thịt chết ngay, thì Hàn Ngọc Hà đã lanh lẹ lách mình tránh thoát ngọn Liệt Hỏa Tỏa Tâm Luân vừa ném tới, rồi đưa chân tràn thẳng đến cửa sổ vung ngọn roi quét thẳng ra ngoài nghe một tiếng vút, khiến đầu ngọn roi đã cuốn chặt vào người Lữ Lân.

Hành động của Hàn Ngọc Hà chẳng phải có mục đích cứu nguy cho Lữ Lân mà chính vì nàng không muốn để cho Lữ Lân rơi xuống đất, hầu được chết nát thây như vậy.

Riêng Lữ Lân khi vừa cảm thấy thân người mình đang bắt đầu từ trên cao sa xuống thì bất thần bị đầu ngọn roi quấn chặt lấy cổ của mình nghẹt cứng, không làm thế nào thở được, do đó cậu ta vội đưa hai cánh tay ra chụp lia lịa vào khoảng không và đã vô tình chụp trúng thành cửa sổ.

Rồi liền đó Lữ Lân lại nghe Hàn Ngọc Hà cất tiếng cười khanh khách và tung ngọn roi vàng vút xuống như búa bổ.

Vừa rồi, Lữ Lân sở dĩ dám tung mình ra khỏi cửa sổ quyết tâm tìm đến cái chết là vì cậu ta thấy không còn một hy vọng nào sống sót dưới bàn tay độc ác của đối phương nữa.

Tuy nhiên với một con người có cá tính quật cường như Lữ Lân, đấy chỉ là một hành động bất đắc dĩ mà

thôi.

Nếu trong trường hợp khác, cậu ta thấy còn hy vọng bám víu lấy sự sống, chắc chắn không khi nào cậu ta hủy mình, vì hiện giờ cậu ta đang mang nặng mối thù sâu của mẫu thân, thử hỏi làm sao có thể hủy mình cho được? Chính vì lẽ đó nếu có một tia hy vọng nào để bám lấy cái sống, Lữ Lân quyết sẽ không hề buông bỏ và tia hy vọng đó đang đến với cậu ta.

Trong khi Lữ Lân bám chặt vào thành cửa sổ, cậu ta chỉ thấy đôi chân mình còn cách mái ngói cong ở tầng dưới độ nửa thước mà thôi, do đó cậu ta đoán biết nếu mình thận trọng buông đôi cánh tay ra và sử dụng thế Đảo Quải Kim Liêm cho thực khéo, dùng đôi chân móc lấy mái cong ấy, có thể đu người chui thẳng vào cửa sổ ở tầng phía dưới, trốn thoát khỏi bàn tay độc ác của Hàn Ngọc Hà.

Do đó Lữ Lân nghiến chặt đôi hàm răng, cố chịu đựng những ngọn roi đang từ trên tay của Hàn Ngọc Hà đánh vút xuống tới tấp, cậu ta đưa mắt nhìn kỹ hơn khung cảnh phía dưới chân, nhưng cũng ngay lúc ấy cậu

ta bỗng cảm thấy khắp thân người đau buốt vì ngọn roi thứ hai của Hàn Ngọc Hà cũng vừa giáng trúng vào người.

Ngọn roi đã đánh đúng vào xương sống của Lữ Lân, trong khi đó những huyệt đạo nằm nối dài theo xương sống trên cơ thể con người đều lệ thuộc vào Đốc Mạch và cũng chính là những huyệt mạch vô cùng trọng yếu.

Hơn nữa, thế võ ấy của Hàn Ngọc Hà chính là thế Lưu Tinh Tam Tập, nên sau khi ngọn roi được đánh ra, đầu ngọn roi đã liên tiếp điểm đúng vào ba huyệt Đào Đạo, Trung Khu và Khí Dương, cứ mỗi lần đầu roi điểm đúng vào các huyệt đạo trên, đôi mắt Lữ Lân tóe lửa đỏ lòm nên cậu ta biết nếu mình không buông tay cho thân người rơi xuống, chắc chắn sẽ bị mất mạng vào ngọn roi kế tiếp của đối phương.

Chính vì vậy, Lữ Lân hít vào một hơi thật dài, rồi buông lỏng hai bàn tay đang nắm thanh cửa sổ để cho thân hình rơi thẳng xuống dưới, trong khi đó bàn chân phải của cậu ta đã nhanh chóng móc lấy mái ngói cong ở phía ấy, khiến cả thân người đu đưa lủng lẳng giữa

khoảng không, rồi mới lấy đà lao thẳng vào cửa sổ của tầng dưới.

Nhưng khi thân hình của cậu ta vừa lướt khỏi cửa sổ để vào bên trong gian phòng, đôi chân không còn gượng đứng vững được nữa, nên đã té đánh phịch xuống sàn nhà. Đồng thời, cùng một lúc đó mái ngói cong vốn đã mục nát cậu ta vừa đu người cũng sụp đổ và rơi thẳng xuống mặt đất.

Cũng may là lúc bấy giờ trời mới vừa sáng tỏ nên chung quanh đấy chưa có bóng khách nhân, bằng trái lại thì chắc chắn đã có một số người bị trọng thương rồi.

Lữ Lân vừa té xuống sàn nhà thì tâm thần cơ hồ sắp ngất lịm đi, nhưng vì cậu ta tự biết mình không chụp lấy khoảng thời gian hết sức ngắn ngủi này để tìm sinh lộ thì không làm sao thoát khỏi độc thủ của đối phương. Lữ Lân gắng gượng đứng thẳng người lên...

Nhưng cũng ngay lúc ấy, bỗng cả xương sống của cậu ta bất thần cảm thấy lạnh buốt vì bên trong gian phòng này có bảy tám pho tượng thần đang ngồi sừng

sững, trông linh động như một con người sống, diện mục đều hết sức hung tợn.

Có một điều đã làm Lữ Lân cảm thấy hết sức lạ lùng, ấy là chung quanh gian phòng đâu đâu cũng bụi phủ, nhện giăng, nhưng riêng bảy tám pho tượng thần đó lại sạch sẽ, chẳng hề thấy một hạt bụi.

-oOo-

Hết chương 11

# Chương 12: Gian Nguy Nhưng Được Thoát Nạn Hổ Khưu May Mắn Gặp Hàng Thất Tiên

Trong khi Lữ Lân còn đang kinh ngạc, thì bỗng nghe có tiếng của Hàn Ngọc Hà quát to rằng:

- Khá khen cho thằng bé kia, ngươi tưởng có thể tìm đường thoát chết được hay sao? Ta chỉ e rằng ngươi càng chạy thì càng gần địa ngục hơn nữa! Tiếng quát vừa dứt, bỗng nghe có tiếng chân người nhảy mạnh lên sàn nhà, Lữ Lân đoán biết, dù cho mình có muốn thoát xuống tầng bên dưới thì cũng không làm sao kịp, nên bất đắc dĩ phải chạy thẳng dưới phía sau một pho tượng thần để lẩn trốn.

Nhưng cậu ta vừa mới ẩn kín thân mình, trong lòng không khỏi hối hận. Vì trên mặt đất trong gian phòng này, bụi bặm phủ lên một lớp thật dày, nên cậu ta đi đến đâu để dấu chân lại đó. Vì thế, một hàng dấu chân in rõ

trên sàn nhà, tố cáo cậu ta hiện đang ẩn mình phía sau pho tượng thần ấy.

Như vậy, dù cho có lẩn trốn, song nào có khác đi vào con đường chết? Nhưng lúc bấy giờ dù Lữ Lân muốn tìm nơi khác để ẩn mình cũng không còn đủ thời giờ nữa, vì tiếng quát tháo của Hàn Ngọc Hà cứ mỗi lúc càng gần hơn.

Từ tầng chót của ngôi tháp, vốn đi xuống tầng kế đó tốn chẳng bao nhiêu thời giờ.

Nhưng nhờ ngôi tháp này quá cũ kỹ, không được ai tu bổ, nên cầu thang trên những tầng chót đã mục nát, không thể dùng được. Do đó, Hàn Ngọc Hà mới phải tìm lối để đi xuống, và nhờ thế nên mới có thời giờ để Lữ Lân tạm nghỉ như đã thấy.

Lúc ấy, Lữ Lân biết không làm sao thoát khỏi được tai ương sắp tới, nên trong lòng vô cùng cuống quýt. Vì vậy, ngay đến sự đau đớn khắp thân mình, cậu ta cũng quên tuốt đi...

Nhưng giữa cơn nguy cấp ấy của Lữ Lân, bỗng một chuyện lạ lùng xảy ra! Đối với chuyện lạ lùng đó, Lữ Lân cơ hồ không dám tin ở đôi mắt của mình. Cậu ta cho rằng vì mình đang bị trọng thương nên có lẽ đôi mắt bị hoa lên đi chăng? Nhưng sau khi Lữ Lân đưa đôi tay lên bợ lấy chiếc đầu lắc mạnh mấy lượt, mà vẫn trông thấy chuyện đang xảy ra trước mắt rõ mồn một, đúng là một sự thực! Thì ra, lúc ấy Lữ Lân đang trông thấy một pho tượng thần ngồi ở bên tay trái, bỗng đứng phắt dậy, và dùng một thân pháp vô cùng nhanh nhẹn, lướt đi khắp gian phòng một vòng, rồi mới đi thẳng đến trước khung cửa sổ. Cuối cùng, pho tượng thần đó bỗng nhún nhẹ hai đầu bàn chân, phi tân lướt trở về vị trí cũ.

Động tác của pho tượng thần ấy quá nhanh nhẹn, nên Lữ Lân vẫn đinh ninh là đôi mắt mình bị hoa, chứ không phải có thực. Nhưng khi cậu ta cuối đầu nhìn xuống sàn nhà, mới chịu tin là pho tượng thần ấy quả có bước đi như mình đã thấy.

Vì những dấu chân của cậu ta để lại trên sàn nhà vừa rồi, giờ đây đã được hoàn toàn xóa mất, hơn nữa lại có một hàng dấu chân mới, đi thẳng đến trước khung cửa

sổ.

Lữ Lân nhìn qua, đoán biết được sở dĩ pho tượng thần ấy làm như vậy là muốn đánh lạc hướng đối phương, để khi đối phương tìm đến đây, nhìn thấy hàng dấu chân ấy, tưởng cậu đã nhảy qua khỏi cửa sổ trốn đi mất rồi! Giữa lúc Lữ Lân còn đang nghĩ ngợi, bất thần nghe một tiếng ầm to vang lên sát bên tai, rồi lại thấy Hàn Ngọc Hà một tay siết chặt ngọn roi vàng, còn một tay khác nắm cứng ngọn Liệt Hỏa Tỏa Tâm Luân từ ngoài lao thoắt vào giữa phòng. Sự căm hờn, lòng thù hận đã làm cho một cô gái vốn xinh đẹp như tiên nga đã trở thành một con người hung tợn như ác quỷ! Lữ Lân trông thấy thế, bèn nín hơi ngồi yên, không hề dám nhúc nhích! Hàn Ngọc Hà sau khi tiến thẳng vào nhà, bèn đưa mắt quét qua nhìn khắp bốn bên, trông thấy hàng dấu chân in trên mặt đất đi thẳng đến phía cửa sổ, nàng cũng vội vàng đưa chân bước thẳng về phía ấy.

Lữ Lân trông thấy thế, không khỏi thầm vui mừng, thở phào ra một hơi nhẹ nhõm.

Nhưng bất giác Hàn Ngọc Hà dường như không

trông thấy có dấu vết gì khả nghi bên ngoài, nên quay mặt về phía trong.

Những pho tượng thần đang ngồi chung quanh đấy, chỉ to cỡ một con người thực mà thôi, nên Lữ Lân không khỏi thầm sợ hãi, e rằng Hàn Ngọc Hà nếu để ý quan sát kỹ, sẽ phát giác được mình đang núp ở phía sau lưng một pho tượng.

Nhưng ngay lúc đó, bỗng một chuyện lạ nữa xảy ra! Vì pho tượng thần mà Lữ Lân đang ẩn mình tại sau lưng, bỗng di động đôi cánh tay áo rộng của ông ta che phủ cả thân mình của Lữ Lân, không làm sao trông thấy được nữa.

Do đó, Hàn Ngọc Hà nhìn quanh vẫn không thấy có điều chi khả nghi, bèn hừ lên một tiếng qua giọng mũi, nói:

- Thằng ranh đáng ghét kia! Xem ngươi trốn thoát đâu cho biết? Dứt lời, nàng liền giậm chân, lao thoắt thân người lướt ra khỏi gian phòng, nhắm gian phòng phía dưới lướt tới.

Khi Hàn Ngọc Hà đến tầng tháp phía dưới, trông thấy khắp nơi bụi phủ cao có hàng tấc mộc, và hoàn toàn chẳng có dấu vết của con người lui tới. Bởi thế, nàng không khỏi lấy làm lạ, thầm nghĩ: "Lữ Lân đang bị trọng thương như thế, chắc chắn không thể hành động tài tình đến mức chẳng lưu lại một dấu vết chi khả nghi." Bởi thế, Hàn Ngọc Hà lại hối hả phi thân xuống dưới tầng phía dưới, và thấy ở đấy đang có một số tăng nhân bắt đầu tụng niệm kinh sớm, khói hương nghi ngút, tiếng mõ trong ngần nổi lên đều đều. Và khi số tăng nhân ấy trông thấy Hàn Ngọc Hà xuất hiện, đều quay về phía nàng khẽ gật đầu thi lễ, hỏi rằng:

- Tiên Cô vẫn được mạnh khỏe chứ? Qua câu hỏi bình thản ấy của số tăng nhân hiện diện, chứng tỏ họ hoàn toàn không hay biết chi về chuyện đáng khiếp sợ đã xảy ra trên tầng chót của ngọn tháp cả.

Hàn Ngọc Hà đang cuống quýt, không có thời giờ để nói dài dòng với số tăng nhân này, nên hối hả lên tiếng hỏi:

- Các vị có trông thấy một chàng thiếu niên, dáng

điệu sợ hãi, bỏ chạy ngang qua đây không? Số tăng nhân hiện diện liền lộ sắc ngạc nhiên, nói:

- Thiếu niên? Nào có thấy đâu? Hàn Ngọc Hà vội vàng bước đến cửa sổ, đưa mắt nhìn xuống đất, vẫn không thấy xác người, nên trong lòng hết sức hoang mang.

Do đó, nàng đứng ngây người ra một lúc, rồi bay vọt ra ngoài, vượt thẳng trở lên tầng trên.

Những tăng nhân ở trong ngôi tháp này đều biết rõ Hỏa Phụng Tiên Cô đến ẩn mình trên tầng chót của ngôi tháp. Nhưng họ biết đấy là một bậc dị nhân trong võ lâm, và cũng đã trông thấy cách đi đứng của Hỏa Phụng Tiên Cô, nên đối với việc tới lui của Hàn Ngọc Hà hằng ngày không cho là chuyện lạ. Trái lại, lúc ấy ai nấy vẫn điềm nhiên lo tụng niệm kinh sáng mà thôi.

Hàn Ngọc Hà lướt đến tầng phía trên, và xem xét kỹ qua một lượt, rồi phi thân vượt lên tầng trên nữa. Nhưng khi đến gian phòng có bảy tám pho tượng thần ngồi khi nãy, nàng bỗng không còn trông thấy những pho tượng

ấy đâu nữa, mà gian phòng đã hoàn toàn trống trơn.

Thấy thế, Hàn Ngọc Hà đoán biết mình đã lầm mưu của kẻ khác rồi, nên lại càng cuống quýt hơn. Nàng cất tiếng thét dài, nói:

- Lũ chuột ở phương nào đến, vậy có thể bước ra cho ta gặp không? Nhưng nàng quát to liên tiếp mấy lượt, chỉ thấy đâu đâu vẫn im phăng phắc, chẳng hề có tiếng ai trả lời cả.

Hàn Ngọc Hà bỗng nhớ lại xác chết của phụ thân mình hãy còn nằm ở trên tầng chót của ngôi tháp, nên lo lắng sẽ bị kẻ thù địch có hành động thất kính chăng. Do đó, nàng hối hả vượt lên tầng chót, thấy xác chết của người cha già đã được ai mang đặt nằm yên ngay ngắn trên giường, và tại miệng vết thương có lưu lại một tấm giấy, nên nàng hối hả bước tới nhặt tấm giấy lên xem qua. Nàng thấy có một dòng chữ xinh đẹp như phượng múa rồng bay, viết rằng: "Vết thương của Hàn huynh là do Hổ Trảo Câu gây ra, vậy chẳng hề có dính dấp chi đến kẻ khác, mong nữ hiền điệt chớ truy đuổi theo người tốt là hơn." Bên dưới tấm giấy ấy, không có ký tên chi

cả, mà chỉ có bảy món vật tượng trưng.

Hàn Ngọc Hà xem qua, thấy bảy món vật ấy gồm có một cái hồ lô, một cái ống sáo, một cây bút lông, một quyển sách, một chiếc quạt xếp, một cái vòng bằng sắt, và một tấm thẻ thép hình tam giác.

Bảy món vật ấy tiêu biểu cho cái chi, thực Hàn Ngọc Hà hoàn toàn không được biết mảy may nào. Nhưng vừa rồi nàng đã gặp ở tầng dưới ngôi tháp này, có độ bảy tám pho tượng thần ngồi chung với nhau, song vì nàng quá hối hả, nên không hề nhìn kỹ các pho tượng thần ấy, cũng không hề đếm kỹ xem có tất cả là bao nhiêu pho. Giờ đây, bỗng nàng trông thấy trên tấm giấy có vẽ bảy món vật khác nhau, vậy chắc chắn đấy là những món vật tiêu biểu cho từng người một trong số các pho tượng thần ấy.

Riêng về số người ấy là ai, nàng thực hoàn toàn không được biết.

Lúc bấy giờ, vì Lữ Lân đã trốn thoát, nên nàng đang vô cùng bực tức, do đó, chẳng hề chú ý đến câu nói

trong tấm giấy kia đã bảo là cha nàng bị chết dưới một món binh khí gọi là Hổ Trảo Câu.

Trái lại, Hàn Ngọc Hà chỉ đinh ninh là bảy người giả làm bảy pho tượng thần khi nãy đã cứu thoát Lữ Lân rời khỏi nơi đây rồi, nên trong lòng hết sức bực tức, vò mạnh tấm giấy và xé thành từng mảnh vụn. Nhưng nàng biết giờ đây mình không làm sao truy đuổi theo kịp kẻ địch nữa, nên đành gục đầu xuống xác chết của người cha già gào khóc vô cùng thảm thiết.

Suốt đêm qua, nàng đã gặp bao nhiêu biến cố, và những biến cố đó đã đưa đến cho nàng bao nhiêu sự đớn đau không thể tả. Bởi thế, nàng chỉ gục đầu xuống khóc mãi, và cuối cùng ngất lịm đi lúc nào không hay. Mặc dù suốt đêm qua nàng chẳng hề bị ai gây thương tích, hơn nữa, nàng ngất lịm đi cũng chẳng mấy chốc, thế nhưng khi bừng tỉnh trở lại, thì thấy mình đã bị kẻ nào đặt nằm yên trên mặt đất, và thân người cũng không còn cử động được nữa.

Bởi thế, Hàn Ngọc Hà hết sức cuống quýt, nàng mở to đôi mắt ra nhìn, nhưng thấy trước mắt chỉ một vùng

đen tối mù mịt, chẳng hề có một tia sáng.

Lẽ tất nhiên, màu đen ấy không phải là màu đen giữa đêm khuya, mà chính là màu đen của một tấm vải đen, do ai đó đã trùm kín lấy mặt nàng.

Hàn Ngọc Hà hoang mang, không biết hiện giờ mình đang ở nơi đâu, nên trong lòng càng sợ hãi hơn. Nhưng ngay lúc ấy, bỗng có tiếng đàn tình tang vọng đến sát bên tai nàng mấy lượt. Tiếng đàn ấy rất ngắn, và chỉ trong khoảnh khắc là im lặng, không còn nghe thấy chi nữa. Đồng thời, bỗng nàng lại nghe có một giọng ấm áp cười to ha hả.

Sau đó, gian phòng trở lại tĩnh mịch như cũ, chẳng hề nghe có tiếng động chi khác lạ.

Và qua một lúc khá lâu sau, Hàn Ngọc Hà mới cố gắng vận dụng chân lực trong người, để giải trừ huyệt đạo khắp cơ thể.

Tức thì, nàng vội vàng ngồi dậy, gỡ tấm vải đen che mặt xuống. Nàng thấy mình vẫn ở yên tại gian phòng

trên đỉnh ngọn tháp, và xác chết của người cha già vẫn nằm yên bên cạnh đấy.

Bên ngoài, ánh thái dương đang chiếu rọi khắp nơi nơi, và đã vào giờ ngọ đúng trưa.

Đối với tiếng đàn mà Hàn Ngọc Hà vừa nghe lọt vào tai khi nãy, khiến nàng hết sức ngờ vực, hoang mang. Nàng đưa mắt nhìn kỹ về phía xác chết Kim Tiên Chấn Càn Khôn Hàn Tốn, trong lòng càng buồn bực đau đớn không thể tả.

Qua một lúc lâu sau, nàng mới bất chợt nhớ cha già mình đã chết ở nơi này, thế còn sư phụ hiện ở đâu? Sư phụ cũng đã chết mất rồi? Nếu chẳng thế, tại sao khi nàng rời khỏi nhà ra đi, hai người vẫn còn ở yên tại đấy, thế mà trong đêm nay, phụ thân nàng lại bị mất mạng tại nơi này, còn sư phụ thì chẳng thấy hình bóng đâu cả? Hàn Ngọc Hà vừa nghĩ đến đây, nhanh nhẹn đứng phắt ngay dậy, kéo một chiếc mền đắp kín xác chết của người cha già, rồi vội vàng nhảy xuống mấy tầng tháp, tiếp tục đi theo thang lầu đến tận mặt đất, rồi bước ra khỏi cửa ngôi tháp ấy. Nàng hối hả nhắm phía thành Cô

Tô chạy bay đi, và khi đến trước cổng nhà cũng không gõ cửa, hối hả nhún mạnh đôi chân phi thân vọt thẳng vào trong.

Cả một khu nhà rộng lớn như thế, mà giờ đây đã trở thành hoàn toàn tĩnh mịch, chẳng hề nghe một tiếng động nào. Hàn Ngọc Hà to tiếng gọi tên của lão quản gia, nhưng vẫn không thấy ai đáp lại cả. Do đó, nàng lại gọi tên sư phụ, nhưng chung quanh vẫn tĩnh mịch, chẳng khác chi một nơi không người.

Khi nàng đưa chân bước vào gian đại sảnh, thấy cảnh vật tại đây vẫn y hệt như lúc nàng bước chân rời khỏi nhà ra đi, chẳng có sự thay đổi nào dù thực nhỏ nChương.

Hàn Ngọc Hà lại đi quanh khắp khu nhà một lượt, nhưng chẳng hề trông thấy một bóng người, ngay đến lão quản gia cũng mất biệt.

Bởi thế, Hàn Ngọc Hà không khỏi thầm nghĩ: "Chả lẽ sư phụ mình hiện giờ vẫn chưa đến, và gặp một kẻ thù quá ư lợi hại, nên đã đi mời thêm cao thủ để tiếp tay với

bà? Sư phụ là người có mối tương quan sâu xa với Phi Yến Môn, nếu bà ấy ra đi, tất đi đến Phi Yến Môn chứ không đi đâu khác nữa." Nhưng liền đó, bỗng những ý nghĩ khác lại đến với nàng, và tự nhiên lật đổ những giả thuyết mà nàng vừa đặt ra.

Vì Kim Tiên Chấn Càn Khôn Hàn Tốn và Hỏa Phụng Tiên Cô cùng hiện diện tại ngôi nhà, để cùng đối phó với kẻ địch. Như vậy, tuyệt đối không khi nào có kẻ địch đến mà Hỏa Phụng Tiên Cô lại bỏ đi như thế. Hơn nữa, Hàn Tốn lại không phải chết ở trong ngôi nhà này, mà lại chết tại gian phòng trên tầng chót của ngọn tháp, trên đỉnh Hồ Khưu Sơn. Đồng thời, trước khi chết, Hàn Tốn lại còn viết hai chữ lưu lại.

Hàn Ngọc Hà đứng sửng sờ trong giây lát, nghĩ đến hai chữ "Đàm" và "Lữ" mà cha mình đã viết trên vách trước khi nhắm mắt, trong lòng lại càng băn khoăn nghĩ ngợi nhiều hơn.

Nàng cảm thấy chữ "Lữ" ấy, chắc chắn là muốn ám chỉ Lữ Đằng Không, và chữ "Đàm" ấy, không cần nói, cũng đủ biết là muốn ám chỉ người cha già của anh em

Đàm Nguyệt Hoa.

Nghĩ đến đây, trong đầu óc của Hàn Ngọc Hà lại hiện lên nét mặt tuấn tú xinh đẹp của chàng thiếu niên mảnh khảnh mà nàng thường gặp gần đây. Bởi thế, trên đôi khóe miệng của nàng lại hiện lên một nụ cười buồn bã đầy đau khổ. Vì chàng thiếu niên ấy rõ ràng đã có lòng yêu nàng, và nàng đối với chàng ta cũng rất có thiện cảm. Mọi việc nếu diễn tiến bình thường, giữa hai người rất có thể sẽ được sum họp theo ý muốn. Nhưng giờ đây thì còn nói chi khác hơn được? Nàng nghĩ đến đây, trong lòng lại quyết định đêm nay sẽ trở lên núi Hồ Khưu một lần nữa. Dù cho nàng không thể tìm được lai lịch của kẻ thù, ít nhất nàng cũng nhân đó mang xác chết của người cha già trở về tìm nơi an táng. Và sau khi an táng cha già xong xuôi, nàng mới tính tới việc trả thù sau.

Nghĩ thế, nên nàng buồn bã ngả người nằm yên trên giường, song đôi mắt vẫn mở to.

Trải qua những biến cố vô cùng đau thương, và cũng vô cùng đột ngột này, đã làm cho nàng không còn muốn

ăn uống, và cũng không thể ngủ yên được nữa.

Bởi thế, suốt ngày nàng đã thao thức mãi, và cuối cùng đêm tối cũng sắp đến.

Đêm nay, bầu trời cũng nặng trĩu, mây đen như đêm vừa qua, nhưng mưa lại nặng hạt hơn.

Hàn Ngọc Hà lấy xong hai món binh khí, bèn nhắm phía tây bắc phi thân lướt ra khỏi ngôi thành. Chừng hơn một tiếng đồng hồ sau, nàng đã tiến đến vùng phụ cận núi Hồ Khưu.

Lúc ấy, mưa mỗi lúc lại càng to hơn, y phục của Hàn Ngọc Hà đều bị ướt đẫm, song nàng hoàn toàn chẳng biết chi cả.

Hàn Ngọc Hà chỉ hy vọng là mình có thể gặp lại được hai anh em của Đàm Nguyệt Hoa hầu dò xét về phụ thân của họ, xem là một nhân vật như thế nào, để tiện việc tính tới chuyện phục thù sau này.

Bởi thế, khi Hàn Ngọc Hà đi đến địa điểm mà nàng và Lữ Lân đã ẩn mình trong đêm vừa qua, bèn dừng chân

ngồi yên sau một tảng đá to, để mặc cho mưa dồi gió dập, không tìm nơi trú ẩn chi cả.

Mãi đến giữa đêm khuya, Hàn Ngọc Hà mới trông thấy có hai bóng người đầu đội nón tre, mình khoát áo tơi, từ xa chạy bay tới với một thân pháp vô cùng nhanh nhẹn. Do đó, chỉ trong chớp mắt sau, hai bóng người ấy đã lướt tới nơi, rồi liền dừng chân đứng yên cả lại.

Tuy hai người ấy đầu đội nón rộng vành, mình khoát áo rộng thùng thình, nhưng Hàn Ngọc Hà nhìn qua thân pháp của họ, liền đoán biết ngay đấy chính là hai anh em của Đàm Nguyệt Hoa.

Bởi thế, nàng bèn nín thở, không hề dám nhúc nhích, cốt đứng yên hầu theo dõi hành động của hai người.

Chẳng mấy chốc, nàng đã nghe Đàm Nguyệt Hoa lên tiếng nói:

- Quái lạ thực! Chẳng hiểu cha đã đi đâu rồi, tại sao đêm nay vẫn chưa thấy cha tới? Chàng thiếu niên lên tiếng đáp:

- Muội muội, em lo lắng là cha bị kẻ khác ám hại hay sao? Đàm Nguyệt Hoa tươi cười nói:

- Lẽ tất nhiên cha không làm sao bị kẻ khác hại được. Vì trên đời này chắc chắn số người có thể đỡ nổi mười thế Hổ Trảo Câu của cha chẳng có là bao. Nhưng muội chỉ lấy làm lạ là tại sao cha đã hẹn mà không đến? Hàn Ngọc Hà chưa nghe hết lời nói của Đàm Nguyệt Hoa, nàng đã giật mình nhảy nhỏm! Hổ Trảo Câu! Chỉ với ba tiếng ấy, mà nó chẳng khác chi mũi tên nhọn cắm phập vào lồng ngực nàng.

Nàng liền nhớ ngay đến dòng chữ viết trong tấm giấy để trước ngực xác chết của cha nàng, đã có nói rõ rằng: "Vết thương của Hàn huynh, chính là do Hổ Trảo Câu gây ra..." Trước đây, nàng đã có ý nghi ngờ chữ "Đàm" mà cha nàng viết lại trên bức vách, chính là muốn ám chỉ ai rồi, nhưng giờ đây khi nghe qua câu nói của Đàm Nguyệt Hoa thì sự nghi ngờ ấy của nàng đã trở thành một sự khẳng định! Bởi thế, máu nóng liền sôi lên sùng sục trong lòng, nàng căm tức vì không thể nhảy thoắt ra, vung ngọn roi vàng lên vút thẳng vào hai đứa con của kẻ thù cho hả cơn tức giận.

Nhưng vì nàng tự biết một mình chắc chắn không là địch thủ của hai người trước mặt. Hơn nữa, nếu bảo nàng xuống tay đối với chàng thiếu niên tuấn tú và mảnh khảnh kia, thì chẳng rõ nàng có đủ can đảm không? Do đó, trong lòng nàng không khỏi hoang mang do dự.

Tiếp đó, chàng thiếu niên ấy đã lên tiếng nói:

- Phụ thân không đến, lẽ tất nhiên là người đã bận chuyện chi rồi. Muội muội, em chớ nên cho là những người có võ công cao cường trong đời này đều toàn là những người thành danh cả. Như trong đêm vừa qua, chúng mình đã gặp phải một chuyện hết sức lạ lùng, vậy chả lẽ em quên mất rồi hay sao? Đàm Nguyệt Hoa nói:

- Anh không nhắc tới thì thôi, mà khi đã nhắc tới thì trong lòng muội lúc nào cũng hết sức tức giận! Chàng thiếu niên cất tiếng cười nói:

- Muội muội, em tức giận nào có ích lợi chi. Tiếng đàn ấy có thể làm cho thần trí chúng ta bị hỗn loạn, và chắc chắn trong khi chúng ta cùng đua nhau chạy thành một cái vòng tròn, và chính mình hoàn toàn không hay

biết, người đánh đàn ấy có muốn hại mình thực dễ như trở bàn tay. Ôi thế mới biết về mặt võ học, thực mênh mông như biển cả, không biết đâu là bờ bến.

Đàm Nguyệt Hoa liền nói:

- Ca ca, đêm nay nếu chúng ta chờ cha không thấy đến, theo ý muội, chúng ta chớ nên ở lại núi Hồ Khưu này chờ đợi nữa. Trái lại, nên cấp tốc đến núi Võ Di, hầu chờ cho Lữ Đằng Không mời cao thủ trong hai môn phái ấy đến để gây sự đánh nhau với Lục Chỉ Tiên Sinh, chúng ta sẽ tìm cách giãi bày mọi lẽ cho họ nghe, hầu ngăn chặn cuộc xô xát ấy thì hơn! Chàng thiếu niên nói:

- Muội muội nói nghe dễ quá! Hôm qua, chúng ta vừa có ý định truy đuổi Lữ Đằng Không, bất thần nghe tiếng đàn từ trên trời vọng xuống, khiến chúng ta mãi chạy vòng quanh, mất hơn cả tiếng đồng hồ, nên sau đó không làm thế nào truy đuổi theo ông ấy nữa.

Chỉ dựa vào việc đó, cũng thấy chuyện này lắm điều quái dị chứ chẳng phải tầm thường. Hơn nữa, Lữ Lân còn sống trên đời này, huynh chỉ nghe phụ thân nói lại

mà thôi. Lúc ấy, phụ thân sau khi đã nói cho anh được biết về việc đó thì hối hả ra đi nên anh không hề gặp được mặt Lữ Lân. Như vậy, đến chừng đó, khi đôi bên đã dàn thành thế trận sẵn sàng đánh nhau, chúng ta bước ra giãi bày vắn tắt, thử hỏi Lữ Đằng Không và các cao thủ của hai môn phái ấy có bằng lòng chịu tin hay không? Đàm Nguyệt Hoa cất giọng giận dỗi nói:

- Nếu nói như anh, chúng ta đâu còn làm chuyện chi được nữa? Người thiếu niên đáp:

- Cũng không phải như vậy. Giờ đây tất nhiên chúng ta cần phải đi đến núi Võ Di, và nếu họ không chịu tin ở lời mình, chúng ta có thể nói thẳng cho họ biết danh hiệu lẫy lừng trước kia của phụ thân, có thể họ sẽ tạm dừng tay, chưa vội đánh nhau cũng không chừng! Đàm Nguyệt Hoa vỗ tay vui mừng nói:

- Ý kiến đó hay lắm! Vậy chúng ta nên đi ngay, không cần ở đây chờ đợi thêm nữa! Người thiếu niên cười đáp:

- Muội muội rõ là một người nóng nảy, lúc nào cũng

cuống quýt! Đàm Nguyệt Hoa cười đáp:

- Ca ca, huynh chớ nên cười muội, vì tối đêm qua khi mới vừa nghe tôi đánh trọng thương con tiện tỳ họ Hàn ấy, anh đã tỏ ra cuống quýt đến mức nào? Giờ đây, chúng ta có cần đến nhà họ Hàn từ biệt không? Chàng thiếu niên ấy vung tay tát thẳng vào người của Đàm Nguyệt Hoa, nhưng Đàm Nguyệt Hoa đã nhanh nhẹn tránh khỏi. Vì thế, hai người lại phá lên cười ngoặt ngoẽo.

Hàn Ngọc Hà nghe tiếng cười giòn đầy vui vẻ của hai người, lửa giận không khỏi cháy bừng bừng trong lòng, mỗi lúc càng to, càng nóng rực. Nhưng nàng cố đè nén sự căm hận xuống, tiếp tục theo dõi hai người.

Chàng thiếu niên lại lên tiếng nói:

- Chúng ta cần phải lưu lại đây ít dòng chữ để cha biết được là chúng mình đi về đâu.

Nếu cha có thể mang cả Lữ Lân theo đi đến đấy, chẳng phải là một việc hay lắm sao? Đàm Nguyệt Hoa

nói:

- Phải, huynh nói có lý lắm! Dứt lời, hai người đưa mắt nhình quanh khắp bốn bên một lượt, và trông thấy tảng đá to nơi có Hàn Ngọc Hà ẩn mình ở phía sau, liền vội vàng đưa chân đến trước mặt tảng đá ấy...

Hàn Ngọc Hà trông thấy hai người đi thẳng về phía mình đang ẩn thân, vội vàng nín thở và thu nhỏ thêm thân người lại để lẩn trốn cho thật kín! Tảng đá ấy chỉ độ bốn năm thước bề dày, nên khi anh em Đàm Nguyệt Hoa bước đến trước tảng đá, Hàn Ngọc Hà có thể nghe rõ được hơi thở của họ. Đồng thời, sau đó nàng lại nghe có tiếng sột soạt nổi lên, chứng tỏ hai người đang dùng một món binh khí chi để khắc thành chữ trên mặt đá.

Qua một lúc, bỗng nghe Đàm Nguyệt Hoa lên tiếng nói:

- Ca ca, để muội khắc tên bên dưới đã! Kế đó, Hàn Ngọc Hà lại nghe có tiếng sột soạt liên tiếp nổi lên, và chẳng mấy chốc Đàm Nguyệt Hoa lại nói:

- Xong rồi, khi cha đến đây, chắc chắn sẽ trông thấy dòng chữ của chúng ta.

Dứt lời, hai người bèn quay lưng lướt đi nhanh như gió. Hàn Ngọc Hà ẩn kín thân mình mãi cho đến khi hai bóng người đã lẩn khuất giữa màn đêm mới đứng dậy bước ra. Nàng đến trước tảng đá to ấy xem qua, thấy có hai dòng chữ khắc sâu độ ba phân rằng: "Kính thưa cha, các con đã đi đến núi Võ Di, vậy mong cha cũng mau đến đó.

Con: Dực Phi, Nguyệt Hoa kính bút." Hai chữ "Nguyệt Hoa" ấy khắc cạn hơn hai dòng chữ trên độ một phân, chứng tỏ người anh trai của nàng, tức Đàm Dực Phi, là một người có nội công cao cường hơn nàng rất nhiều.

Hàn Ngọc Hà đứng im lặng trước tảng đá to ấy thực lâu, rồi mới có một quyết định là nàng cũng sẽ tìm đến Võ Di Sơn! Sở dĩ Hàn Ngọc Hà có quyết định như vậy, chính vì nàng cho rằng: Hiện nay, Lữ Đằng Không đang tìm đến Võ Di Sơn để gây sự và chắc chắn người cha già của Đàm Dực Phi và Đàm Nguyệt Hoa cũng đã tìm

đến đó để tiếp tay. Như vậy, tức có hai kẻ đại thù đã giết cha nàng đồng thời xuất hiện tại núi Võ Di cả.

Nàng thấy rằng, tuy Lục Chỉ Tiên Sinh và số người Thiết Đạc Thượng Nhân là những nhân vật không phải dễ trêu chọc, hơn nữa, giữa họ và nàng cũng chẳng có mối tương quan nào, nhưng nếu nàng tìm đến đấy để trợ lực với họ chống lại kẻ thù địch, chắc chắn họ sẽ hoan nghênh ngay. Như vậy, không biết chừng trong chuyến đi núi Võ Di này, nàng có thể trả được mối thù cho cha cũng nên.

Vì thấy có hy vọng trả được mối đại thù, nên Hàn Ngọc Hà cảm thấy vô cùng phấn khởi. Nàng đã đội mưa đi ngay đến ngọn tháp trên đỉnh núi Hồ Khưu và hối hả mang xác cha trở về nhà.

Qua ngày hôm sau, nàng mua sắm áo quan lo việc tống táng người cha rất chu đáo.

Sau khi chôn cất ở phía sau vườn hoa, Hàn Ngọc Hà lại khóc to vô cùng thống thiết, rồi thu xếp hành trang cấp tốc đi thẳng về phía Võ Di Sơn.

-oOo-

Nhắc lại Lữ Lân trong đêm vừa qua đã mạo hiểm nhảy xuống tầng dưới của ngôi tháp để lẩn trốn, may được một pho tượng thần dùng tay áo rộng của mình để che chở, nên mới thoát được độc thủ của Hàn Ngọc Hà.

Lữ Lân trước tiên thấy hết sức kinh hãi qua hiện tượng quái dị ấy. Cậu ta không hiểu vì lẽ gì một pho tượng thần mà biết cử động. Nhưng Lữ Lân là một cậu bé rất thông minh, nên sau khi quan sát qua một lượt, liền biết ngay những pho tượng thần đang đặt xung quanh đấy đều là người thực chứ chẳng phải gỗ đá! Hơn nữa, Lữ Lân thấy số người ấy đã bằng lòng che chở cho mình, vậy chắc chắn họ không khi nào lại sát hại mình. Do đó, cậu ta cảm thấy an lòng hơn. Suốt đêm qua, Lữ Lân bị hành hạ vô cùng ác độc, khắp thân mình đều bị mang thương tích, song vì cần tìm một con đường thoát chết nên cậu ta mới gắng gượng giữ được sự tỉnh táo như đã thấy. Song, giờ đây cậu ta thấy mình đã được sự che chở, chắc chắn đã thoát khỏi sự hiểm nguy, nên bất giác đôi mắt tối sầm, rồi ngất lịm hẳn đi.

Trong khi Lữ Lân bị ngất lịm, chính lúc ấy Hàn Ngọc Hà phi thân lướt thẳng xuống tầng tháp phía dưới, và lúc ấy, bảy pho tượng thần đang ngồi quanh đấy bất thần đứng cả lên. Bọn họ đã sử dụng một thân pháp nhanh nhẹn như bay, ùn ùn lướt thẳng lên tầng trên.

Trong lúc ấy, một pho tượng trong bọn đã bồng lấy Lữ Lân lướt đi.

Những người ấy chỉ lưu lại trên tầng chót của ngọn tháp trong một khoảng thời gian rất ngắn, rồi lại sử dụng thuật Bích Hổ Du Tường bò theo vách tháp trở xuống đất, tiếp tục sử dụng khinh công lướt đi như gió.

Tất cả mọi việc ấy Lữ Lân đều hoàn toàn không hay biết chi cả. Mãi đến khi cậu ta bừng tỉnh trở lại, thấy thân mình không ngớt lắc lư, nên vội vàng mở mắt nhìn, và thấy mình đang nằm yên trong một khoang thuyền rộng rãi.

Khi Lữ Lân bừng tỉnh trở lại, cậu ta cảm thấy khắp châu thân đâu đâu cũng đau buốt, không làm sao chịu nổi. Do đó, cậu ta bất giác cất tiếng khẽ rên rỉ.

Liền đấy, bỗng có một người từ ngoài khoang thuyền thò đầu vào, nói:

- Thằng bé kia, ngươi đã tỉnh lại rồi đấy phải không? Có lẽ giờ đây ngươi đang đói, vậy có cần ăn chút ít thức ăn chi không? Người ấy là một người to béo, nhưng diện mục hiền hòa, trông rất dễ mến. Lữ Lân đưa tay chỏi lên ván thuyền định ngồi dậy, nhưng vì cử động ấy đã làm cậu ta cảm thấy toàn thân ê ẩm, đau đớn không thể tả, nên bất giác lại buộc miệng rên rỉ.

Người đàn ông to béo ấy lắc đầu một lượt nói:

- Thằng bé kia, dù thân người của ngươi đang bị đau đớn thật, nhưng chiếc đầu hãy còn dính liền với cổ, vậy thì có chi lại phải kêu la? Lữ Lân buông người nằm yên trở xuống khoang thuyền, cắn chặt đôi hàm răng, không hề rên la nữa. Người đàn ông to béo trông thấy thế, bèn đưa một ngón tay cái ra, nói:

- Thằng bé ngươi quả đúng là một đứa bé đầy đủ can đảm, tốt lắm! Khi người đàn ông ấy đưa cánh tay lên, Lữ Lân trông thấy tại cổ tay của ông ta có đeo một chiếc

vòng bằng sắt, độ to chừng ngón tay, bề kính rộng độ hai tấc mộc.

Lữ Lân nằm yên trong giây lát, lại nghe người đàn ông to béo ấy cất tiếng nói:

- Ngươi chớ nên cuống quýt, những người bạn của ta đều đi tìm thuốc về để chữa trị cho ngươi, và trong chốc lát đây tất cả sẽ trở về ngay. Thương thế của ngươi tuy trầm trọng, nhưng may công lực của ngươi khá cao sâu, nên vẫn không có chi đáng ngại đâu! Lữ Lân gắng gượng lên tiếng đáp:

- Tôi xin đa tạ ơn cứu mạng của các vị! Người đàn ông to béo ấy nhìn thẳng về phía Lữ Lân, nheo đôi mắt một lượt, rồi bỗng thò tay lấy một cái mặt nạ bằng đồng đen để cạnh đấy đeo lên mặt, và nhanh nhẹn gỡ xuống, nói:

- Ngươi trông thấy như vậy có khiếp không? Thì ra, chiếc mặt nạ bằng đồng đen ấy trông vô cùng hung tợn, và đấy chính là diện mục mà Lữ Lân trông thấy trong bảy pho tượng thần ở tại ngôi tháp đêm vừa qua.

Lúc bấy giờ, tuy khắp trên thân mình cũng như tâm trạng của Lữ Lân đều đang vô cùng đau đớn, nhưng vì thấy cử chỉ khôi hài của người đàn ông to béo kia, cũng không khỏi bật cười, nói:

- Tôi không khiếp sợ đâu, nhưng chẳng rõ vì lẽ gì các vị tiền bối lại cải trang thành những pho tượng thần ở trên ngôi tháp để làm chi vậy? Người to béo cất tiếng than dài một lượt, nói:

- Việc này nếu nói ra thì rất dài dòng, vậy chờ khi ngươi hoàn toàn bình phục, ta sẽ thong thả nói lại cho ngươi biết cũng không muộn. Giờ đây, ngươi nên nhớ kỹ là chớ nên tức giận, vì tức giận thì thương thế ngươi sẽ trầm trọng thêm lên.

Lữ Lân khẽ gật đầu, tỏ ý vâng lời. Cậu ta đưa mắt ngó ra ngoài mui thuyền, thấy một bên khói sóng mịt mù, chính là mặt hồ mênh mông, và một bên khác là bờ hồ, có rừng dương xanh um, phong cảnh vô cùng đẹp đẽ.

Lữ Lân nhìn qua khung cảnh xung quanh, rồi quay

về người đàn ông to béo ấy, nói:

- Chẳng hay các vị tiền bối danh hiệu gọi là chi?
Người đàn ông to béo ấy cất tiếng cười ha hả, nói:

- Anh em của ta gồm có đến bảy người, vậy nếu nói danh hiệu cả ra, tất ngươi không làm sao nhớ cho hết được! Lữ Lân vừa nghe đối phương bảo nhóm ông ta gồm có đến bảy người, trong lòng chợt nhớ ra điều gì, buột miệng hỏi:

- Nếu thế, có phải các ông chính là Trúc Lâm Thất Tiên, mà trong giang hồ đồn đãi bấy lâu nay đấy chăng?
Lữ Lân tuy chưa hề dấn bước giang hồ, nhưng vì cha mẹ cậu ta đều là những tay giang hồ lão luyện, tên tuổi vang lừng khắp cả võ lâm, nên lẽ tất nhiên cha mẹ sẽ nói cho cậu biết về lai lịch cũng như tánh danh của những nhân vật có tên tuổi khắp võ lâm hiện nay.

Do đó, cậu ta vẫn còn nhớ là cha mình có nói rõ, trong võ lâm ngoài các môn phái ra, lại còn có bảy cao thủ mà tánh tình cũng như hành động rất hợp nhau, nên tự cho mình cũng như Nguyễn Linh, Kê Khang... cuối

đời nhà Tấn, mà trong sử sách gọi họ là Trúc Lâm Thất Hiền, nên mới cùng tự xưng là Trúc Lâm Thất Tiên.

Hành tung của bảy người này không nhất định, khi thì cùng ở trên một chiếc thuyền con, thả xuôi dòng khắp sông hồ, sống lênh đênh hàng năm, khi thì tìm đến vùng núi rừng xinh đẹp để ẩn tích.

Bảy người họ, ai ai cũng đều có tuyệt nghệ, và tuyệt đối không khi nào câu thúc bởi những lễ tục của người đời. Nếu ai gặp được mặt, mà biết khôn ngoan dùng cái lễ của người đệ tử để tương kiến, chắc chắn sẽ được lợi ích cho mình không nhỏ.

Chính vì Lữ Lân còn nhớ lại những lời nói của người cha mình, nên giờ đây cậu ta mới có thể đoán ra được lai lịch của Trúc Lâm Thất Tiên.

Người đàn ông to béo ấy sau khi nghe qua câu nói ấy của Lữ Lân bèn tươi cười đáp:

- Thằng bé ngươi khá lắm, chúng ta chính là Trúc Lâm Thất Tiên! Lữ Lân thật sự không làm thế nào biết

được là trước đó cậu ta mang thanh đao bằng thép Miến Điện bên sườn ra đi là do chứng kiến một vị tiêu sư mang thương tích khắp người vừa bước vào cửa tiêu cuộc là đã tắt hơi chết tốt, rồi sau đó chẳng những chính cậu ta gặp thêm bao nhiêu chuyện quái dị đến dồn dập với mình, đồng thời ngay như cha mẹ cậu cũng đang gặp bao nhiêu chuyện quái dị không kém.

Bởi thế, cậu ta không làm thế nào ngờ được là cha mẹ mình sau khi phát giác được một xác chết bé thơ không đầu ở tại gian hầm đá bí mật, đã cho là cậu ta bị đối phương sát hại rồi. Đồng thời, cũng vì cha mẹ cậu phát giác một bàn tay sáu ngón in sâu trên vách đá, nên đã đinh ninh kẻ sát hại cậu ta chính là Lục Chỉ Tiên Sinh, chứ không còn ai khác hơn nữa.

Bởi thế, cha mẹ cậu tất nhiên đã xem Lục Chỉ Tiên Sinh, Thiết Đạc Thượng Nhân và Trúc Lâm Thất Tiên là kẻ thù không đội trời chung với mình.

Hơn nữa, Lữ Lân cũng không làm sao biết được là ngay đến Trúc Lâm Thất Tiên cũng hoàn toàn không hay biết chi về việc Lữ Đằng Không mời các cao thủ hai phái

Điểm Thương và Nga My định kéo nhau lên núi Võ Di để gây sự với Lục Chỉ Tiên Sinh.

Giờ đây, Lữ Lân biết mình được Trúc Lâm Thất Tiên cứu nguy cho nên trong lòng hết sức vui mừng, và hoàn toàn an tâm... Nhưng khi cậu ta nhớ đến việc mình rời khỏi nhà, chưa kịp gặp lại được cha mẹ, chẳng ngờ trong khoảng thời gian ngắn ngủi ấy, người mẹ già thân yêu của mình đã trở thành người thiên cổ. Do đó, khi cậu ta nhớ đến sự cách biệt tưởng chừng là tạm thời, song chẳng ngờ thành vĩnh quyết, trong lòng hết sức đau xót, bùi ngùi.

Lữ Lân là một đứa bé rất hiếu thảo, nên càng nghĩ thì lại càng thấy đau đớn, không bút mực nào tả xiết. Đôi mắt cậu ta vì thế đã đỏ hoe, và long lanh ánh lệ.

Lúc ấy, người đàn ông to béo kia đã trở ra ngoài khoang thuyền nên chỉ còn một mình Lữ Lân mà thôi. Cậu ta đưa mắt nhìn thẳng về phía khói sóng mờ mịt trên mặt hồ, liên tưởng đến những việc đã xảy ra.

Thì ra, Lữ Lân sau khi đeo ngọn đao thép Miến Điện

vào sườn và rời khỏi tiêu cục ra đi, liền rảo bước nhắm hướng mà số người trong tiêu cục đã nói để truy đuổi gấp theo cỗ xe ngựa nọ. Nhưng cậu ta đã đi đến ngoại ô, mà vẫn không hề trông thấy cỗ xe ngựa ấy đâu cả, hơn nữa, cũng không hề tìm ra một manh mối chi khả nghi.

Do đó, Lữ Lân tưởng đâu mình đã chậm hơn đối phương một bước rồi, và chắc chắn cỗ xe ngựa ấy đã bỏ đi xa. Song, giữa lúc cậu ta đang có ý định quay trở về tiêu cục để cùng bàn bạc với cha mẹ, rồi sẽ tìm cách ứng phó sau, bất ngờ cậu ta nghe văng vẳng có tiếng bánh xe lăn từ phía chân thành vọng đến.

Lữ Lân là một cậu bé rất khôn ngoan, nên vừa nghe được tiếng xe chạy lọt vào tai, đã vội giấu kín thanh đao bằng thép Miến Điện, nhanh nhẹn bước đến một lùm cỏ dại cạnh đấy để ẩn kín thân người. Cậu ta từ trong lùm cỏ đưa mắt nhìn ra, thấy đấy là một cỗ xe ngựa trang hoàng lộng lẫy, sơn son thếp vàng, màn gấm buông rũ, chung quanh có nạm hạt kim cương lóng lánh, và do những con tuấn mã kéo chạy như bay về phía ngoại ô.

Bởi thế, trong lòng Lữ Lân hết sức vui mừng, cậu ta

chờ cho cỗ xe ngựa chạy ngang qua nơi mình ẩn trốn, bất thần khẽ nhún đôi chân, phi thân vọt thẳng lên phía sau cỗ xe ngựa nhẹ nhàng như một con chim bay. Cậu ta bám lấy mui xe, không hề nghe thấy một tiếng động khẽ.

Lữ Lân tuy là một cậu bé hết sức can đảm, nhưng ở trong khung cảnh ấy, tâm trạng cũng không khỏi vô cùng Chương hộp, căng thẳng, mặt khác thò tay lấy thanh đao thép Miến Điện ra, sẵn sàng đối phó với kẻ địch, nếu có xảy ra những chuyện bất trắc chi.

Sau khi Lữ Lân nhảy lên cỗ xe ngựa, cỗ xe ấy vẫn tiếp tục chạy về phía trước, không hề dừng lại. Và chẳng mấy chốc sau, là đã vượt ra khỏi cửa thành, rồi tiến tới ven một con sông lớn.

Khi đến ven sông, cỗ xe ngựa ấy liền dừng đứng yên lại.

Bởi thế, tâm trạng của Lữ Lân lại càng hết sức căng thẳng. Vì cậu ta trông thấy cỗ xe ngựa đứng yên trên ven sông, đinh ninh rằng người trong xe sẽ tìm đường

vượt qua sông, và cũng tức là người ấy sắp xuất hiện.

Do đó, Lữ Lân ép sát thân người vào mui xe, có ý là không cho đối phương trông thấy được mình. Nhưng cậu ta chờ đợi một lúc thật lâu, mà vẫn chẳng hề thấy có sự động tĩnh nào cả.

Bởi thế, Lữ Lân hết sức lấy làm lạ. Và lúc ấy cậu ta đang bám sát phía sau cỗ xe, tức là nơi có một khung cửa sổ được che kín bằng một bức màn thêu kim tuyến lóng lánh. Do đó, Lữ Lân chờ đợi mãi một lúc thực lâu, mà vẫn không nghe có sự động tĩnh nào, bèn dùng mũi đao thép Miến Điện từ từ khoát bức màn lộng lẫy ấy lên, rồi đưa mắt nhìn thẳng vào bên trong cỗ xe...

Nhưng liền đó, Lữ Lân không khỏi hết sức kinh ngạc, vì bên trong cỗ xe hoàn toàn trống không, chẳng hề thấy có một bóng người nào! Vì thấy cỗ xe trống không, nên Lữ Lân trở thành bạo dạn hơn. Cậu ta vận dụng chân khí trong người, rồi vọt mạnh đôi chân, lướt thẳng vào trong mui xe. Khi đôi chân cậu ta đứng yên xuống, thấy hết sức mềm mại, chứng tỏ bên dưới cỗ xe được lót bởi một tấm thảm êm ái. Cậu ta trông thấy bên

trong mui xe ánh sáng chỉ lờ mờ, và thoang thoảng bên mũi một mùi thơm lạ lùng, nghe như mùi thơm của loài xạ hương.

Liền đó, Lữ Lân bèn vén cao mấy bức rèm xung quanh lên, để cho ánh sáng từ bên ngoài lùa vào, rồi mới xem qua thực tỉ mỉ sự trang trí bên trong mui xe. Cậu ta thấy bên trong cỗ xe trang hoàng hết sức lộng lẫy. Cạnh bên một chiếc cẩm đôn, lại có để một cái trường kỷ bằng gỗ tử đàn, khảm ngọc xanh vô cùng xinh đẹp.

Bên trên chiếc trường kỷ bằng gỗ tử đàn, lại có để một cái lư hương bằng ngọc xanh bé nhỏ, có cả một khoanh nhang cháy đỏ, khói hương bay lên uyển chuyển, tỏa mùi thơm thoang thoảng khắp nơi.

Hơn nữa, Lữ Lân lại thấy bên cạnh chiếc lư hương ấy, có để một cây đàn cổ, dài độ ba thước, rộng độ nửa thước, màu đen bóng ngời.

Ở tại tiêu cục của cha cậu, bọn người làm công mỗi khi rảnh rỗi đều thích đánh đàn để giải trí. Lữ Lân thường ngày vẫn trông thấy chiếc đàn của họ dùng, đều

gồm có bảy dây mà thôi. Thế nhưng chiếc đàn cổ này lại có rất nhiều dây. Cậu ta đếm kỹ qua, thấy nó gồm đến hai mươi mốt sợi dây tất cả. Những sợi nhỏ trông như một sợi tóc, và những sợi to thì bằng cả ngón tay.

Lữ Lân nhìn qua một lúc, trong lòng hết sức lấy làm lạ, nên đưa tay khảy nhẹ vào những sợi dây đàn ấy một lượt...

Nhưng mặc dù ngón tay của Lữ Lân đã chạm vào sợi dây đàn, song vẫn hoàn toàn không nghe tiếng đàn nổi lên.

Bởi thế, Lữ Lân thầm nghĩ: "Ta đã khảy khá mạnh, thế mà vẫn không sao khiến cho những dây đàn ngân lên thành tiếng. Vậy người chơi đàn này tất phải có một sức mạnh phi thường!" Lữ Lân dù sao cũng là một đứa bé, nên lúc nào cũng có tánh hiếu kỳ. Do đó, cậu ta liền vận dụng chín phần mười chân lực ra hai ngón trỏ và giữa, rồi nhắm một dây đàn to nhất khảy mạnh vào...

Lần này, sợi dây đàn liền được lay động, và ngân lên thành tiếng. Nhưng tiếng đàn ấy lại vang rền như tiếng

sấm nổ giữa trời cao.

Lữ Lân không làm thế nào tưởng tượng nổi là sợi dây đàn ấy lại có thể gây thành một âm vang to lớn như vậy, nên không khỏi kinh hoàng thất sắc, đồng thời cả thân người cậu ta cũng bị hất ngã xuống sàn xe ngay.

Cùng một lúc với tiếng đàn ngân lên, bỗng Lữ Lân lại nghe tiếng vó ngựa nện vang bên tai, và cỗ xe không ngớt lắc lư thực mạnh mẽ, trong khi tiếng bánh xe lăn rào rào vang dội, chứng tỏ cỗ xe đang chạy về phía trước mặt như bay. Tuy Lữ Lân không được chính mắt trông thấy cỗ xe chạy nhanh đến mức nào, nhưng qua sự lắc lư dữ dội của cỗ xe, cậu ta cũng đoán biết tốc độ mà cỗ xe đang vượt tới chắc chắn nhanh nhẹn đến mức không làm sao nhanh nhẹn hơn được nữa.

Chừng ấy, Lữ Lân mới bừng hiểu ra là tự mình đã gây đại họa đến cho mình. Do đó, cậu ta cố gắng đứng lên, dù đôi chân không ngớt lảo đảo. Cậu ta đã trải qua lắm sự khó nhọc mới bò được đến phía trước cỗ xe, thò tay trì mạnh sợi cương ngựa, giữ cho những con ngựa đứng yên lại, không chạy tới trước nữa.

Nhưng những con tuấn mã lúc bấy giờ đang giương cao bờm lông trên cổ, miệng phun bọt trắng, co bốn vó chạy ào ào như điên, vậy thử hỏi cậu ta làm sao trì cương cho nó đứng yên được? Bởi thế Lữ Lân đã ra sức trì sợi cương càng mạnh hơn, và vì thấy không hiệu quả, nên sức trì của cậu ta mỗi lúc càng mạnh. Thế là, chỉ trong thoáng chốc sau, qua hai tiếng bực, bực, cậu biết hai sợi cương ngựa đã bị đứt lìa! Sau khi hai sợi cương bị đứt đi, cỗ xe lại chạy tới càng nhanh hơn. Vì vậy, Lữ Lân chỉ còn nghe hai bên tai mình tiếng gió rít vèo vèo. Cậu ta đưa mắt nhìn về hai phía tả hữu, thấy cánh rừng hai bên chạy cuồn cuộn về phía sau, như một dòng nước chảy xiết. Do đó, Lữ Lân lúc ấy tuy muốn nhảy đại xuống khỏi cỗ xe, nhưng vừa nhìn qua tốc độ của cỗ xe đang tiến, tự biết nếu nhảy xuống chắc chắn là phải bị trọng thương ngay.

Lữ Lân thực không làm sao có thể tưởng tượng được là vì mình nhất thời quá hiếu kỳ đối với cây đàn cổ nọ, và đưa tay khảy mạnh vào một sợi dây đàn mà lại đưa đến hậu quả nghiêm trọng như vầy.

Chẳng mấy chốc sau, y phục của Lữ Lân đều ướt

đẫm mồ hôi lạnh. Nhưng sức lướt tới của cỗ xe vẫn vun vút không hề chậm bớt tí nào. Cỗ xe ấy một mực nhắm hướng bắc và theo ven sông lướt đi, mặc cho Lữ Lân gào la inh ỏi! Thế là, cỗ xe ấy tiếp tục chạy suốt trong vòng ba tiếng đồng hồ, và mãi đến lúc trời đã hoàng hôn, Lữ Lân mới trông thấy về phía trước mặt, nước biển mênh mông dính liền với chân trời, chứng tỏ cỗ xe sắp tiến đến một cái hồ rất lớn.

Lúc đó, bóng tịch dương đang chiếu rọi trên mặt nước xanh, xung quanh cảnh vật xinh đẹp không thể tả. Lữ Lân vì từ nhỏ trưởng thành tại thành Nam Xương nên vừa nhìn qua mặt hồ mênh mông ấy, đã biết ngay đấy là Thẩm Dương Hồ rồi! Khi những con tuấn mã kéo cỗ xe chạy đến sát bên ven hồ, nó mới dừng chân đứng lại.

Nhưng liền đó, chúng đã khụy bốn chân té nằm trên đất, miệng phun bọt trắng, trông mệt nhọc không thể tả. Nếu không có chiếc hồ rộng chắn ngang trước mặt, có lẽ những con ngựa ấy đã chạy bay mãi cho đến khi kiệt lực té lăn quay ra đất chết tốt mới thôi! Lữ Lân trông thấy chỉ trong phút chốc mà con ngựa có thể kéo cỗ xe

chạy từ Nam Xương đến Thẩm Dương Hồ, nên trong lòng không khỏi hãi kinh. Vì từ Nam Xương đến Thẩm Dương Hồ ít nhất cũng ngoài một trăm dặm đường. Như vậy cũng đủ thấy những con ngựa kéo xe này chính là những con thiên lý mã vô cùng quý giá.

Qua một lúc kinh hoàng, Lữ Lân vội vàng nhảy xuống cỗ xe. Cậu ta trông thấy màu trời từ hoàng hôn lộng lẫy chuyển thành xám xịt, và chẳng mấy chốc sau, màn đêm đã buông rũ khắp nơi.

Lữ Lân cảm thấy cỗ xe ngựa này quả là một cỗ xe vô cùng quái dị và cũng vô cùng thần bí, nên cậu ta chẳng dám nấn ná lại lâu. Do đó, cậu ta bèn quay lưng, nhắm hướng thành Nam Xương chạy bay đi, có ý định sẽ trở về nhà, nói lại cho cha mẹ nghe mọi việc của mình vừa gặp, đồng thời hỏi rõ lai lịch của chiếc đàn quái dị kia.

Nhưng chẳng ngờ cậu ta vừa chạy đi được bảy tám dặm đường, bỗng nghe từ phía sau lưng có bánh xe lăn lạch cạnh đuổi theo. Lữ Lân không khỏi giật mình, nhưng nghĩ rằng có lẽ đấy là một cỗ xe của ai khác, đang có việc gấp nên không kể đêm khuya tiếp tục hành

trình.

Do đó, cậu ta cũng cảm thấy an lòng, không quay đầu ngó lại.

Thế nhưng sau khi Lữ Lân tiếp tục đi tới trước độ non một dặm đường nữa, mà vẫn thấy cỗ xe ấy bám sát theo sau lưng mình, không nhanh hơn mà cũng không chậm hơn. Vì thế cậu ta bất giác quay đầu ngó lại, và do đó, mồ hôi lạnh lại toát ra khắp cả người! Vì cỗ xe ngựa đó chẳng phải là một cỗ xe khác, mà đúng là cỗ xe vừa rồi! Đồng thời, lúc ấy ở phía trước cỗ xe, có một người mình mặc áo đen, tay cầm roi ngựa, điều khiển cỗ xe đi tới.

Giữa màn đêm đen tối, trông thấy cỗ xe ấy chẳng khác chi một con quái vật khổng lồ, nên cậu ta không khỏi thầm kinh hoàng, vội vàng quẹo sang con đường khác để tránh. Song cỗ xe ngựa cũng liền nhanh nhẹn bám sát theo cậu ta, nhắm ngay người cậu ta lướt nhanh tới.

Lữ Lân trông thấy thế, không khỏi hết sức hãi kinh,

nhanh nhẹn rút ngọn đao thép Miến Điện đeo bên sườn ra nghe một tiếng rẻng, siết chặt cán đao giữa lòng bàn tay, quát rằng:

- Này, bộ ông không có mắt hay sao? Trước đầu xe có người, tại sao ông không chịu tránh? Câu nói của Lữ Lân chưa dứt, thì cỗ xe ngựa ấy đã đứng yên lại, đồng thời lại nghe người ngồi trước đầu xe cất tiếng hừ lạnh một lượt. Tiếng hừ ấy của hắn ta, khiến ai nghe lọt vào tai, cũng phải bắt rùng mình rởn óc.

Lúc ấy khoảng cách giữa Lữ Lân và cỗ xe rất gần, nên cậu ta có thể trong thấy thấp thoáng diện mục của người ngồi trước cỗ xe. Hắn ta là kẻ có sắc mặt tái nhợt, cơ hồ chẳng hề có một tí máu tươi, đôi tròng mắt đứng yên một chỗ, chẳng hề thấy lay động, nhưng lúc nào cũng chiếu ngời ánh sáng lạnh buốt! Lữ Lân càng nhìn vào đối phương, càng kinh sợ hơn nữa, do đó cậu ta bắt buộc thối lui một bước, nói:

- Ông... ông là ai thế? Người ấy cất giọng lạnh lùng cười khanh khách, rồi vung ngọn roi ngựa trên tay lên một lượt. Ngọn roi ngựa đó trông mềm mại, chẳng khác

gì lá liễu tháng năm, không ngớt run rẩy giữa khoảng không, rồi nhắm ngay thân người Lữ Lân vút tới! Lúc bấy giờ, Lữ Lân vì không đề phòng, hơn nữa, thế roi của đối phương vô cùng kỳ tuyệt, nên không làm sao có thể tránh khỏi được. Do đó, Lữ Lân cảm thấy trên bả vai bị đau buốt, và ngọn roi đã vút trúng thẳng vào người cậu ta.

Chính vì vậy nên Lữ Lân hết sức tức giận, vung ngọn đao thép Miến Điện đang cầm trong tay, dùng thế Nhất Trụ Kình Thiên nhắm ngay ngọn roi ngựa quét tới.

Nhưng người mặc áo đen ngồi trên đầu xe chỉ cần khẽ lắc qua bàn tay cầm ngọn roi, tức thì ngọn roi đã uyển chuyển lách khỏi ngọn đao của Lữ Lân, rồi nhân đà đó, lại cuốn thẳng về phía cổ tay của cậu ta.

Tức thì, Lữ Lân lại cảm thấy cổ tay của mình bị đau buốt, và tự nhiên buông lỏng năm ngón ra, khiến ngọn đao thép bị đánh rơi xuống mặt đất.

Lúc bấy giờ, vầng trăng đang từ từ nhô lên khỏi ngọn núi cao, chiếu sáng vằng vặc khắp mọi nơi.

Lữ Lân thấy mình chỉ mới đánh nhau với đối phương qua hai thế võ, là đã bị rơi mất binh khí rồi, nên không khỏi kinh hoàng thất sắc, vội vàng rùn thấp thân người, nhào lộn và lăn thẳng ra ngoài xa một trượng. Chừng ấy, cậu ta đứng phắt dậy, nhắm ngay ngọn đao vừa rơi nhảy tới...

Lữ Lân đã dùng thuật dương đông kích tây, để phỉnh gạt sự chú ý của đối phương, và do đó cậu ta chụp được ngọn đao thép Miến Điện trở vào tay. Nhưng cũng cùng ngay lúc đó, cậu ta cảm thấy trên lưng mình lại bị đau buốt, vội vàng nhào lăn ra xa để tránh.

Song, Lữ Lân sau khi nhào lăn ra độ một trượng, bất thần cảm thấy có một luồng sức mạnh hết sức êm dịu, chặn lấy cả thân người mình lại, không làm thế nào tiếp tục nhào tới trước được.

Bởi thế, Lữ Lân hết sức kinh hoàng, vội vàng đưa mắt nhìn lên, thấy lúc ấy mình đã lăn sát đến bên cạnh ba gã đàn ông có thân hình to lớn.

Ba gã đàn ông ấy ăn mặc hết sức giản dị, đầu đội

mão, mình mặc y phục theo lối cổ, sườn đeo trường kiếm lủng lẳng. Chính một người trong bọn họ đã chặn Lữ Lân lại, rồi dùng mũi bàn chân hất vào thân người Lữ Lân một lượt, khiến cậu ta bị hất bay bổng lên, và khi rơi xuống, đứng sững cách xa họ độ ngoài một trượng.

Lúc bấy giờ, Lữ Lân không biết chuyện chi đã xảy ra, mà cũng không biết mình đang gặp số người nào.

Liền đó, cậu ta nghe một trong số ba người ấy, đưa mắt nhìn thẳng vào phía cỗ xe, vòng tay thi lễ nói:

- Chẳng hay trong cỗ xe ấy đang chở cao nhân nào? Vậy ông có thể nói rõ cho biết không? Người mặc áo đen ngồi trước cỗ xe ngựa, từ từ quay mặt nhìn lại, nhưng đôi tròng mắt vẫn cứng đờ không hề lay động. Người ấy sau khi nhìn thẳng vào ba người mới xuất hiện một lúc, bỗng thét lên một tiếng dài, song vẫn không trả lời sao cả. Tiếng thét ấy của hắn ta khiến ai nghe lọt vào tai cũng đều phải rùng mình! Ba người đàn ông to lớn ấy liền nhất loạt đưa chân bước lên một bước, đồng thanh nói:

- Nếu ông không bằng lòng nói rõ, tôi bắt buộc phải mở màn xe, xem qua cho biết!

-oOo-

Hết chương 12

# Chương 13: Ma Cầm Mấy Tiếng Tình Tang Võ Đang Tam Kiếm Tương Tàn Khiếp Thay

Lữ Lân đối với ba gã đàn ông cao lớn ấy tuy hoàn toàn chẳng hề được biết, song vì cậu ta cảm kích trước cái đức tương trợ cho mình nên định lên tiếng bảo với họ là trong cỗ xe trống trơn, chứ chẳng hề có ai cả.

Nhưng Lữ Lân chưa kịp nói nên lời bỗng trông thấy tấm màn trên xe được khoát lên, rồi từ phía trong có một người nhảy thẳng ra ngoài.

Bởi thế Lữ Lân không khỏi hết sức ngạc nhiên vì chính cậu ta vừa rời khỏi cỗ xe chẳng bao lâu, thế chẳng hiểu tại sao trong cỗ xe lại có người? Vừa rồi cỗ xe ấy đã truy đuổi theo Lữ Lân đã là một chuyện hết sức lạ lùng, thế mà bây giờ lại có người từ trong mui xe nhảy ra nên lại làm cho cậu ta kinh dị không thể tả.

Khi Lữ Lân định thần nhìn lại thấy người từ trong mui xe nhảy ra, cách ăn mặc theo như người quản gia thái độ hết sức ung dung, diện mục đoan trang, xem ra có vẻ đứng đắn, hoàn toàn khắc hẳn với gã đàn ông mặc áo đen có diện mục hung tợn đang ngồi trước cỗ xe.

Người đàn ông ăn mặc theo lối quản gia ấy vừa bước ra bên ngoài, bèn hướng về ba người thi lễ nói:

- Tôi là Tề Phúc, chẳng hay ba vị muốn gặp chủ nhân tôi để làm gì? Người đàn ông đứng giữa lên tiếng hỏi:

- Chúng tôi đây là ai có lẽ ông đã biết rồi chứ? Tề Phúc mỉm cười đáp:

- Tại hạ rất vui lòng nghiêng tai lắng nghe.

Ba gã đàn ông liền hiện sắc tức giận, người đứng chính giữa gằn giọng nói:

- Ông đã dám ngồi cỗ xe này để đi gây sự khắp nơi, vậy có lẽ gia chủ của ông cũng là người tương đối có danh vọng, thế tại sao lại không nhận ra được chúng tôi?

Lữ Lân lúc đầu không hiểu tại sao họ lại lộ vẻ tức giận nhưng sau khi nghe qua câu nói trên, cậu ta mới bừng hiểu ra nguyên nhân. Cậu ta nghĩ rằng: "Ba người đàn ông này chắc chắn là người rất có tên tuổi, nên đinh ninh là Tề Phúc phải biết được mình nhưng khi nghe qua câu nói của Tề Phúc, tỏ ra hắn hoàn toàn không biết họ, nên họ mới tức giận như vậy." Vì nghĩ thế nên Lữ Lân lại chú ý nhìn kỹ về phía ba người, cố tìm hiểu xem họ là ai, và qua một lúc sau, cậu ta không khỏi băn khoăn tự hỏi, chả lẽ ba người đàn ông này chính là Võ Đang Tam Kiếm tức nhóm người tên tuổi vang lừng trong võ lâm đây hay sao? Phái Võ Đang cao thủ quả thực vô cùng đông đảo nhưng nếu xét về trình độ võ công, phải kể Võ Đang Tam Kiếm là số người được ai nấy nhìn nhận là cao cường nhất vì một khi họ ra tay đánh nhau với ai, thì lúc nào cũng liên kết ba thanh trường kiếm rất chặt chẽ không khi nào đối phó đơn độc bao giờ.

Hơn nữa, kiếm thuật của họ đã rèn luyện chính là Thiên, Địa, Nhân, Tam Tài Kiếm Pháp.

Kiếm pháp ấy là thứ kiếm pháp quán tuyệt trong võ học, khét tiếng một thời, nhưng lúc ấy Tề Phúc vẫn mỉm

cười nói:

- Tại hạ từ trước đến nay lúc nào cũng theo sát gia chủ bôn ba bốn phương, nên đối với những nhân vật hữu danh trong võ lâm thật ra ít được biết đến, vậy mong ba vị lượng thứ cho.

Cả ba người đàn ông ấy sắc mặt đang tràn đầy nét tức giận, trái lại Tề Phúc vẫn một mực tươi cười. Ba người ấy đồng thanh hừ lên một lượt nhưng im lặng không nói chi cả, chắc họ là những người không quen xưng tên xưng tuổi trước mặt người khác, nên im lặng một lúc lâu bèn lên tiếng nói:

- Nghe đâu có một chiếc hộp gỗ tương quan rất chặt chẽ với cỗ xe ngựa này, vậy ba anh em chúng tôi muốn xem thử chiếc hộp gỗ ấy.

Giọng nói của ba người đàn ông nọ tỏ ra rất ngang bướng nhưng Tề Phúc vẫn điềm nhiên không hề lộ sắc tức giận chi, hắn ôn tồn đáp:

- Ba vị đến thực là không may, vì chiếc hộp gỗ ấy

vừa được dùng một số tiền thù lao trọng hậu mướn Lữ Tổng tiêu đầu tại Phi Hổ Tiêu Cục trong thành Nam Xương áp giải đến thành Cô Tô rồi. Do đó hiện giờ nó không có trong cỗ xe này.

Vì sự vệc diễn biến có liên quan đến cha mình nên Lữ Lân lại càng tập trung tinh thần chú ý theo dõi, để tìm hiểu xem đấy là chuyện gì.

Ba gã đàn ông nọ nghe qua liền đồng thanh cất tiếng cười to nói:

- Cái trò của ông có thể phỉnh gạt được người khác, nhưng chắc chắn không thể phỉnh gạt được ba anh em chúng tôi đâu.

Sắc mặt của Tề Phúc thoáng hiện vẻ ngạc nhiên nói:

- Chẳng hay ba vị nói thế là có ý chi? Người đàn ông đứng giữa cất tiếng cười dài nói:

- Các ông rêu rao khắp nơi bảo là chiếc hộp gỗ ấy đã được trao cho Lữ Đằng Không áp tải đi, và như thế tất nhiên đã làm cho cao thủ của các môn phái chú ý đến,

ùn ùn bám sát theo Lữ Đằng Không, nhưng trong khi đó thật sự chiếc hộp gỗ vẫn còn ở trong tay các ông, phải thế không? Tề Phúc tươi cười nói:

- Ba vị đều hiểu sai rồi, chiếc hộp gỗ ấy thật sự đã trao cho Lữ Đằng Không và việc đó thì thật sự ai ai cũng được biết.

Ba người đàn ông ấy đồng loạt tràn tới một bước, rồi bất thần nghe ba tiếng rẻng, rẻng, rẻng ngân dài, đồng thời lại thấy có ba ánh thép chớp lên sáng rực. Thế là ba thanh trường kiếm của ba người đã được tuốt ra khỏi vỏ và nhanh như chớp đưa thẳng về phía trước. Tiếp đó thân hình của ba người cũng nhanh nhẹn di động khiến ba thanh trường kiếm chiếu sáng lập lòe, gát tréo nhau thành một cái hình tam giác, vây chặt Tề Phúc vào chính giữa.

Ba người đàn ông ấy ra tay nhanh nhẹn đến mức không ai có thể tưởng tượng nổi, và thế kiếm của họ tỏ ra quái dị đến cực độ.

Lữ Lân tuy còn nhỏ tuổi, nhưng mẹ của cậu ta là Tây

Môn Nhất Nương thuộc hạng có kiếm thuật cao cường trong võ lâm, nên mỗi khi truyền dạy kiếm pháp Điểm Thương cho cậu ta đều có đề cập đến các kiếm pháp của các môn phái khác.

Do đó, Lữ Lân đối với việc nhận xét kiếm pháp hay dở tỏ ra rất sáng suốt và rất chính xác, vì thế khi trông thấy ba người đàn ông ấy vừa vung kiếm lên, Lữ Lân đã biết ngay kiếm pháp của họ có một trình độ thâm sâu đáng sợ.

Ba người đàn ông ấy sau khi vậy chặt được Tề Phúc vào giữa ba thanh trường kiếm, sắc mặt cũng liền sa sầm ngay.

Nhưng Tề Phúc vẫn một mực tươi cười lên tiếng nói:

- Ba vị vậy chặt lấy tại hạ là có ý chi? Ba người đàn ông ấy đều cất tiếng cười nhạt đồng thanh nói:

- Gã họ Tề kia, ngươi thật sự chẳng phải họ Tề đâu, trái lại chính là Tôn Sơn, tức Huyền Hương Đường Đường chủ trong phái Hoa Sơn. Vậy chúng ta có nói sai

không? Khi Tề Phúc từ trong xe nhảy ra đến giờ, lúc nào sắc mặt cũng tươi cười, nhưng giờ đây khi nghe qua câu nói của ba người ấy thì sắc mặt không khỏi khẽ biến đổi, nhưng hiện tượng ấy chỉ thoáng hiện qua trong giây lát, y lại giữ vẻ bình tĩnh và ung dung như trước ngay, lên tiếng nói:

- Tại hạ may mắn giữ chức vụ Huyền Hương Đường Đường chủ trong phái Hoa Sơn chỉ trong vòng một ngày liền thoát ly khỏi môn phái ấy ngay, thế mà ba vị vừa nhìn qua là đã nhận ra được ngay tại hạ, thực là đáng khâm phục lắm.

Ba người đàn ông ấy đồng thanh cất tiếng cười to nói:

- Mười hai vị Đường chủ của phái Hoa Sơn có một địa vị khá cao trong võ lâm vậy chẳng hiểu vì lẽ gì hôm nay ông lại hạ mình làm một tên gia nô như thế? Tề Phúc thản nhiên đáp:

- Con người ai có phận nấy, vậy xin ba vị chớ nên tò mò làm gì.

Ba người đàn ông ấy lại đồng thanh cười to nói:

- Ngươi chớ nên giở trò nhằm phỉnh gạt ai nữa, vị chủ nhân của ngươi là ai? Có phải chính là lão già Liệt Hỏa trong phái Hoa Sơn ấy không? Nói mau.

Lữ Lân nghe đến đây đã quả quyết ba người đàn ông ấy chính là Võ Đang Tam Kiếm chứ không còn ai khác, vì chủ nhân của phái Hoa Sơn là Liệt Hỏa Tổ Sư, thuộc loại người có địa vị rất cao trong võ lâm. Thế nhưng qua lời nói của ba người đàn ông ấy, chứng tỏ họ chẳng hề xem Liệt Hỏa Tổ Sư vào đâu cả.

Lúc ấy Tề Phúc đã lên tiếng nói:

- Ba vị lại nói sai nữa rồi, vì gia chủ tuyệt đối chẳng phải là Liệt Hỏa Tổ Sư.

Thì ra người đàn ông đang đứng giữa trong bọn ấy, không ai khác hơn là Mạc Bá Vân, tức người anh cả trong Võ Đang Tam Kiếm.

Trong khi Mạc Bá Vân định lên tiếng hỏi thêm nữa, bỗng thấy Mạc Trọng Phong, tức người em thứ hai

trong Võ Đang Tam Kiếm đang đứng ở cạnh phía trái lộ vẻ sốt ruột nói:

- Đại ca chớ nên nói dài dòng với hắn ta làm gì nữa, trong phái Hoa Sơn môn nhân hết sức phức tạp, kẻ giỏi người dở không đều nhau, vậy chúng ta nên trừ quách hắn đi, rồi nói chi thì sẽ tính sau.

Người em thứ ba trong Võ Đang Tam Kiếm là Mạc Quý Vũ cũng lên tiếng nói:

- Phải đấy, hắn ta nào có chủ nhân chi đâu, đây chẳng qua là do hắn giở trò, hơn nữa món vật được cất giấu bên trong chiếc hộp gỗ ấy chắc chắn là chẳng phải vật tầm thường, vậy chúng ta lại để rơi vào tay người khác hay sao? Mạc Bá Vân bèn đưa mắt nhìn về phía hai người em ra hiệu một lượt, gằn giọng nói:

- Ngươi đã nghe rõ hay chưa? Tề Phúc cười lơ đễnh nói:

- Nếu ba vị muốn ra tay đánh nhau thì tại hạ thực chẳng còn biện pháp nào khác hơn, nhưng tại hạ xin nói

trước là nếu gây sự đánh nhau bằng võ lực và khi ba vị chịu thiệt thòi to, chừng ấy chớ nên trách tại hạ.

Tề Phúc vừa nói dứt lời, gã đàn ông có diện mạo hung tợn đang ngồi trước cỗ xe bỗng cất giọng lạnh lùng cười to lên khanh khách, tiếng cười của hắn đã nối tiếp theo sau câu nói của Tề Phúc, nên vừa nghe qua mọi người có thể lầm tưởng đó là chính là tiếng cười của chính gã Tề Phúc.

Trong khi tiếng cười của gã đàn ông hung tợn ấy vẫn còn bay lâng lâng giữa bầu trời đen tối, Võ Đang Tam Kiếm đã bắt đầu mở cuộc tấn công, do đó ba thanh trường kiếm chiếu ánh thép chói ngời ấy liền xoay tròn nhanh về phía người của Tề Phúc một lượt. Hành động của họ quá nhanh nhẹn không làm sao tưởng tượng nổi, và sau khi xoay quanh Tề Phúc một vòng cả ba liền đưa chân bước lùi ra xa ngay.

Chừng ấy ai nấy đều trông thấy tại thân trên giữa và dưới của Tề Phúc, mỗi nơi đều có một vết thương to, máu tươi tuôn ra dầm dề.

Nhưng Tề Phúc vẫn đứng điềm nhiên như thường, chẳng có ý muốn phản công trả lại đối phương, vì thật ra dù cho Tề Phúc có muốn chống trả lại vẫn không làm sao có đủ thời gian để phản công trước thế kiếm nhanh nhẹn tuyệt vời của đối phương cả.

Lữ Lân đứng cạnh đấy trông thấy thế trong lòng không khỏi cảm thấy bất bình.

Vừa rồi khi gã đàn ông có diện mạo hung tợn ngồi trước cỗ xe kia đã ra tay đánh thẳng vào người cậu ta mấy roi đau thấu xương tủy, hơn nữa Tề Phúc là người có dính dấp đến vụ sát hại một tiêu sư trong Phi Hổ Tiêu Cục và trong khi đó Võ Đang Tam Kiếm lại có cái ơn giải vây cho cậu ta, thế nhưng cậu ta là người có tính tình ngay thẳng hào hiệp, nên không khi nào lấy tình cảm cá nhân để xét đoán sự việc chung quanh.

Chính vì vậy, khi cậu ta thấy ba người bao vậy đánh một thì trong lòng hết sức bất bình, cậu ta không hề suy nghĩ gì hơn buột miệng quát to lên rằng:

- Ba người mà tính đánh một người vậy còn ra thể

thống cái chi nữa? Nếu muốn đánh nhau, một chọi một cho rõ ràng hầu phân định ai cao ai thấp.

Võ Đang Tam Kiếm quay đầu nhìn về phía Lữ Lân, đôi mắt tràn đầy tức giận.

Trong khi đó thì Tề Phúc trái lại, mỉm cười nói:

- Ông bạn nhỏ kia, tôi xin cảm ơn lời nói ngay thẳng và đầy nghĩa khí của ông bạn, nhưng nên nghe theo lời tôi, tránh ra xa khỏi nơi này mau.

Lúc ấy Lữ Lân nhìn thấy thái độ bình thản của Tề Phúc trong lòng hết sức khâm phục, và tin chắc rằng hắn ta chính là một con người vô cùng cứng cỏi, không biết khiếp sợ trước mọi hiểm nguy.

Lữ Lân dù sao hãy còn nhỏ, nên nào có thể biết được vốn dĩ Tề Phúc tỏ ra bình tĩnh như vậy là vì đoán biết trước được nếu mọi việc diễn biến thêm, tất sẽ có lợi cho mình.

Do đó, Lữ Lân lắc đầu đáp rằng:

- Tôi không tránh đi đâu cả.

Tề Phúc thấy thế, nhìn về phía gã đàn ông đang ngồi trước cỗ xe rồi liếc mắt ra hiệu một lượt, tức thì gã đàn ông ấy cất tiếng cười, và bất thần phi thân bay bổng lên không, nhào lộn thân người một vòng bắt đầu từ trên sa thẳng xuống phía mặt đất, nhưng trong khi thân người hắn ta vẫn còn lơ lửng giữa khoảng không đã rút ngọn roi ngựa vung nghe xoạc xoạc quét nhắm về phía Lữ Lân.

Thân pháp của gã đàn ông ấy trông xinh đẹp tuyệt vời, đồng thời thế võ của hắn ta cũng hết sức nhanh nhẹn, quả là chưa từng thấy, chưa từng nghe trong đời.

Lữ Lân vừa rồi đã bị hắn vung roi ngựa đánh đau điếng, nên giờ khi trông thấy hắn ta lại tràn về phía mình vung roi đánh tới, trong lòng không khỏi kinh hãi, vội vàng điểm nhẹ hai bàn chân lên đất rồi nhảy lùi ra xa để tránh.

Trong khi đó tiếng roi rít trong gió nghe vèo vèo và đầu ngọn roi không ngớt cách trước mặt cậu ta độ ba

bốn tấc mộc, khiến Lữ Lân phải thối lui liên tiếp hai trượng mới tránh khỏi thế công của đối phương. Chừng ấy gã đàn ông hung tợn mới vọt người nhảy lùi trở ra sau và chỉ qua ba lần vọt lên rơi xuống, thân hình của hắn ta lại nhẹ nhàng rơi trở lại đầu cỗ xe, trông chẳng khác chi một độn khói.

Lữ Lân thở phì ra một hơi dài dựa lưng vào một gốc cây cổ thụ, đứng yên đưa mắt chăm chú nhìn về phía trước, cậu ta trông thấy ba mũi trường kiếm trong tay Võ Đang Tam Kiếm đang chĩa thẳng về người Tề Phúc, nhưng Tề Phúc vẫn đứng bình tĩnh một cách lạ lùng.

Lữ Lân đoán biết được vừa rồi gã đàn ông cao lớn kia sở dĩ tràn tới vung roi tấn công về phía mình, thật sự là chẳng có ý muốn sát hại mình chi cả mà chỉ là tuân theo mệnh lệnh của Tề Phúc đuổi mình ra khỏi vòng chiến của họ mà thôi.

Giờ đây Lữ Lân trông thấy Tề Phúc lại lọt vào vòng vây của ba người đàn ông nọ thì trong lòng vẫn tỏ vẻ hết sức bất bình, do đó khi ngọn roi của đối phương vừa thu trở về, cậu ta lại có ý muốn đưa chân tràn tới trường,

nhưng bất thần trong lúc ấy cậu ta đã nghe thấy tiếng đàn vui tai và hết sức du dương nổi lên.

Lữ Lân nghe thế không khỏi giật mình, vì ngay lúc ấy cậu ta đã nghĩ đến cây đàn hết sức quái dị trong cỗ xe ngựa kia, cũng như đã nhớ đến việc vừa rồi mình dùng sức khảy mạnh vào sợi dây đàn to nhất trên chiếc đàn ấy khiến nó ngân lên những âm thanh vang rền làm cậu ta phải kinh hồn khiếp vía.

Giờ đây, Lữ Lân nghe tiếng đàn du dương như từ trên trời cao vọng đến, song vì cậu ta trông thấy chung quanh đấy không còn ai khác hơn nên biết chắc chắn tiếng đàn ấy là từ trong cỗ xe vọng ra chứ không còn đâu nữa.

Căn cứ vào sự thực đó, chứng tỏ ngoài Tề Phúc ở trong xe, còn một người thứ hai chưa lộ diện.

Lữ Lân vừa nghĩ ngợi nhưng cũng vừa đưa mắt chú ý theo dõi mọi việc đang diễn ra trước mắt mình, cậu ta trông thấy tiếng đàn vừa nổi lên thì ba thanh trường kiếm trong tay của Võ Đang Tam Kiếm cũng liền được vung

lên sáng ngời, bắt đầu mở cuộc tấn công ngay.

Bởi thế Lữ Lân không khỏi lo ngại cho số phận của Tề Phúc, nhưng khi cậu ta nhìn kỹ lại thì cơ hồ không còn tin vào đôi mắt mình nữa.

Thì ra, lúc bấy giờ không rõ Tề Phúc đã làm cách nào mà thoát được ra khỏi vòng vây của ba thanh trường kiếm và đến ngồi ung dung sát bên cạnh gã đàn ông hung tợn trước đầu cỗ xe.

Bởi thế ba thanh trường kiếm của Võ Đang Tam Kiếm đang múa vun vút, dùng toàn những thế võ cao sâu kỳ tuyệt, song chẳng phải để tấn công vào kẻ địch mà chính là đang cùng đánh nhau giữa bọn người mình.

Lữ Lân là một cậu bé có trình độ nhận xét kiếm thuật, nên nhìn qua những diễn biến của ba người, thấy rõ cả ba đều sử dụng những đường kiếm hiểm hóc nhất, ác độc nhất nhằm sát hại người trước mặt mình chẳng hề nương tay chút nào.

Do đó, Lữ Lân không khỏi cảm thấy hết sức kinh dị,

có thể nói sự kinh dị lúc ấy trong lòng cậu ta là một sự kinh dị chưa từng có từ trước đến nay.

Vì Võ Đang Tam Kiếm là ba anh em ruột thịt, hành động lúc nào cũng dính liền với nhau, chẳng khác chi cùng chung một cơ thể, như vậy chắc chắn không khi nào họ tự ra tay tương tàn với nhau như thế cả.

Nhưng giờ đây mọi việc đang diễn ra trước mắt chính là một sự thực hoàn toàn, cả ba người họ đang sử dụng thế kiếm lợi hại nhất để đánh nhau quyết liệt. Do đó ánh thép lóe lên sáng ngời nơi nơi, lưỡi kiếm rít gió nghe vèo vèo, khi lướt sang trái, khi cuốn sang phải, kiếm hoa lên làm hoa cả mắt người chung quanh nên đến hình bóng ba người họ cũng không thể nhìn rõ được nữa.

Đấy quả là một cuộc ác chiến hy hữu trong võ lâm.

Lữ Lân đứng trơ người ra một lúc khá lâu, bỗng nghe tiếng đàn dồn dập hơn, âm thanh sầm sập chẳng khác nào có thiên binh vạn mã đang tiến quân, khiến tâm trạng của Lữ Lân cũng khỏi Chương hộp kinh hoàng.

Cùng một lúc với tiếng đàn dồn dập ấy, ba thanh trường kiếm trong tay Võ Đang Tam Kiếm cũng được sử nhanh hơn, do đó Lữ Lân không khỏi giật mình thầm nghĩ: "Chả lẽ tiếng đàn ấy lại có thể làm cho Võ Đang Tam Kiếm mất hết trí khôn mà hành động điên dại như thế sao?" Nếu sự thực đúng như vậy, tiếng đàn ấy là một thứ võ công chi mà lại có vẻ tà môn đến vậy? Giữa lúc Lữ Lân đang nghĩ ngợi, bỗng nghe một tiếng xoảng ngân dài, tức thì một trong Võ Đang Tam Kiếm đã vuột tay đánh rơi kiếm ra xa, đồng thời vì thế cả bọn ba người cũng dừng tay lại trong phút chốc.

Và trong phút chốc ngắn ngủi ấy, người vừa bị đánh rơi thanh kiếm kia liền nhanh nhẹn thối lui ra sau một bước, trong khi hai người còn lại đã đưa chân dõng dạc bước tràn tới vung thanh trường kiếm sáng ngời lên, rồi kẻ tả người hữu cùng nhắm ngay lồng ngực của người kia đâm thẳng tới.

Thế là gã Mạc Quý Vũ, tức người em thứ ba trong Võ Đang Tam Kiếm, cũng là người vừa vuột mất thanh kiếm ấy đã gào lên một tiếng thảm thiết, khiến ai nghe lọt tai cũng kinh hồn thất sắc, rồi ngã xuống đất chết tốt

ngay.

Hai người còn lại sau khi rút thanh trường kiếm ra khỏi xác của Mạc Quý Vũ lại cùng đánh nhau một cách dữ dội, do đó chẳng mấy chốc sau kiếm thế của hai người chậm lại, có lẽ cả hai đã bắt đầu kiệt sức.

Lúc ấy, tiếng đàn dồn dập từ cỗ xe ngựa phát ra ấy cũng im hẳn, rồi cỗ xe ấy bỗng nhanh nhẹn lướt thẳng về phía trước.

Mặc dù tiếng đàn đã im, nhưng hai người trong Võ Đang Tam Kiếm vẫn tiếp tục đánh nhau thêm mấy thế kiếm hiểm hóc nữa và mãi đến lúc cỗ xe ngựa đã lẩn khuất giữa màn đêm thì hai người mới dừng tay lại.

Lúc ấy Lữ Lân tuy đứng cách xa họ, nhưng vẫn có thể trông thấy họ được. Cả hai sau khi dừng tay buông rơi thanh trường kiếm trên đất, vội chạy đến ôm chầm lấy nhau nhưng cũng liền sau đó cả hai bỗng lảo đảo đôi chân, rồi té khụy luôn xuống đất! Lữ Lân biết mọi việc mình chứng kiến hôm nay là một việc vô cùng trọng đại, song cũng vô cùng quái dị chưa từng có trong võ lâm.

Do đó, cậu ta vừa thấy hai người đó ngã khụy xuống đất vội vàng chạy bay lại đến nơi.

Khi Lữ Lân đưa mắt nhìn kỹ hai người, thấy ở dưới nách họ đều có một vết thương to, vô cùng nặng, có lẽ vừa rồi qua những thế hiểm hóc sau cùng, cả hai đã gây thương tích cho nhau, nhưng kiếm pháp họ quả tuyệt vời nên Lữ Lân không trông thấy mà thôi.

Khi Lữ Lân phát giác được họ đang bị trọng thương nặng nề thì không khỏi kinh hoàng, đứng sững người như pho tượng.

Giữa lúc đó một người trong bọn họ gắng gượng lên tiếng nói:

- Người... bạn... nhỏ... xin vui lòng báo tin... cho quần hùng của Võ Đang... nói ba chúng tôi...

Người ấy vừa nói đến đây đã trợn to đôi mắt và cả hai đều tắt thở chết tốt.

Lữ Lân trông thấy thế không khỏi cảm thấy kinh hãi, vì cậu ta thấy rằng Võ Đang Tam Kiếm là số người rất

có tên tuổi trên võ lâm, thế mà giờ đây lại bị chết đi một cách hết sức mờ ám và nếu chẳng phải chính mình được mục kích mà chỉ nghe người khác nói lại cũng không làm sao dám tin được.

Tuy lời trối trăn cuối cùng trước lúc lâm chung của họ chưa được giãi bày đến nơi đến chốn, nhưng Lữ Lân vẫn đoán biết được ý họ là muốn mình tìm đến quần hùng phái Võ Đang báo tin về cái chết ngày hôm nay của họ.

Lữ Lân đứng bên cạnh xác chết của ba người một lúc thật lâu, thầm nghĩ rằng: "Việc đến phái Võ Đang để báo tin là việc tất nhiên ta phải đi rồi, song giờ đây, ta nào có thể để xác chết của ba người họ phơi mãi giữa rừng hoang như thế này được?" Bởi thế cậu ta bèn dùng ngọn đao Miến Điện moi huyệt để chôn xác chết, song cậu ta vừa mới moi được một cái bỗng nghe tiếng vó ngựa từ xa chạy đến nơi, cứ mỗi lúc một gần và khi tiến sát bên cạnh cậu ta liền dừng đứng yên lại.

Lữ Lân vội quay đầu nhìn về phía ấy, thấy trên lưng ngựa có một gã đàn ông mặc y phục ngắn, hối hả từ

trên nhảy xuống rồi chạy bay đến bên cạnh ba xác chết nhìn qua một lượt.

Sau đó gã đàn ông ấy bất thần lao thoắt về phía Lữ Lân nạt to rằng:

- Khá khen cho tên tiểu tặc, tại sao ngươi dám sát hại ba vị sư bá của ta? Cùng một lúc với tiếng quát gã đàn ông ấy đã vung ngọn đại đao lên nhắm ngay đầu Lữ Lân chém vút tới.

Lữ Lân trông thấy thế không khỏi tức giận, nhưng cũng vừa tức cười, cậu ta không thể ngờ được là trong một môn phái to lớn như Võ Đang mà lại có những phần tử ngờ nghệch như thế này, tuy nhiên vì quá cấp bách nên cậu ta cũng nhanh nhẹn vung ngọn đao thép Miến Điện lên, dùng thế Song Phong Thám Vân đỡ thẳng tới.

Thế là sau một tiếng xoảng, hai ngọn đao thép đã va thẳng vào nhau. Ngọn đao trong tay của Lữ Lân là một ngọn đao rèn bằng thép Miến Điện thứ tốt, mặc dù chưa sắc bén đến mức chặt đứt nổi những loại thép thông thường, nhưng nó vẫn vô cùng rắn chắc.

Bởi thế khi hai ngọn đao va vào nhau, thì chẳng những gã đàn ông nọ bị hất lùi ra sau ba bước, mà lưỡi đao của hắn ta cũng bị thanh đao của Lữ Lân chém mẻ đi một miếng to.

Gã ấy không khỏi kinh hoàng, thối lui liên tiếp đến sát bên cạnh con ngựa, rồi nạt to rằng:

- Tiểu tặc ngươi danh hiệu là chi thế? Lữ Lân đáp:

- Tôi họ Lữ, tên chỉ có một chữ Lân.

Gã đàn ông ấy tỏ ra ngơ ngác trong giây lát, vì hai tiếng Lữ Lân thật ra trong giới giang hồ chẳng ai biết tới. Do đó, hắn ta lại lên tiếng hỏi:

- Thế phụ thân của ngươi tên gọi là gì? Lữ Lân thẳng thắn đáp:

- Gia phụ là Phi Hổ Lữ Đằng Không.

Gã đàn ông ấy quát to một tiếng, rồi phi thân vọt thẳng lên lưng ngựa nói:

- Thì ra lão tặc đã sát hại ba vị sư bá của ta.

Câu nói chưa dứt, hắn đã giật mạnh cương ngựa, khiến con tuấn mã liền co bốn vó chạy bay về phía trước.

Lữ Lân trông thấy thế không khỏi giật mình, nghĩ rằng: "Nếu việc này không giãi bày cho minh bạch thì phụ thân mình và phái Võ Đang tất sẽ sinh mối oán thù và sẽ không biết đến chừng nào mới thanh toán được." Do đó Lữ Lân hối hả điểm mạnh đôi chân xuống đất, rồi vọt người truy đuổi theo thật gấp, cậu ta nhanh nhẹn thò tay ra nắm lấy đuôi ngựa, kêu to rằng:

- Võ Đang Tam Kiếm vừa rồi đã tự tàn sát lẫn nhau mà thiệt mạng.

Nhưng người ngồi trên lưng ngựa đã nhanh nhẹn quay đao lại chặt xuống nghe một tiếng roạt, khiến đuôi ngựa bị chặt đứt lìa.

Lữ Lân vốn đang nắm chặt đuôi ngựa của đối phương nên khi đuôi ngựa vừa bị chặt đứt và con ngựa

phi nhanh về phía trước thì không khỏi té đánh bịch xuống đất một cách đau điếng.

Trong khi đó người ngồi trên lưng ngựa to tiếng:

- Ngươi chớ nên nói bá láp, ngươi hãy bảo Lữ lão tặc đợi yên đấy mà chờ các cao thủ Võ Đang rồi đây sẽ tự tìm đến lão ta.

Lữ Lân mặc dù bị té xuống đất, nhưng nhờ cậu ta lanh lợi nên đã kịp thời nhảy vụt trở lên, song khi ấy con ngựa đã chạy bay đi thật xa rồi, không làm sao đuổi theo kịp nữa.

Lữ Lân biết gã đàn ông ấy gọi Võ Đang Tam Kiếm là sư bá, tất võ công rất tầm thường, vì chắc chắn y là lớp tiểu bối trong phái Võ Đang mà thôi. Nhưng nếu hắn vuột đi khỏi nơi này, từ đây về sau sẽ có lắm chuyện rắc rối xảy ra.

Bởi vậy cậu ta không khỏi thầm hối hận về chỗ vừa rồi mình mới gặp đối phương lần đầu mà đã nói rõ lai lịch của mình và cha cho đối phương nghe.

Lữ Lân đứng ngây người ra một lúc, rồi mới quay lại hối hả đào huyệt chôn cất Võ Đang Tam Kiếm thực chu đáo. Cậu ta nghĩ rằng: "Việc cấp bách nhất là phải trở về nhà, để nói lại mọi việc đã xảy ra cho cha mẹ mẹ nghe, rồi sẽ định cách đối phó sau." Lúc bấy giờ đêm đã khuya, nhưng Lữ Lân vẫn không ngại đường xá nguy hiểm, nhắm hướng thành Nam Xương chạy bay đi.

Cậu ta chạy chẳng được bao lâu, bất thần trông thấy ở phía trước mặt có bóng người đứng lố nhố chắn ngang giữa đường, nhưng những bóng người ấy trước sau vẫn im lặng và không hề nhúc nhích.

Suốt nửa đêm qua cậu ta đã gặp bao nhiêu chuyện lạ lùng xảy đến với mình, thế mà giờ đây không ngờ lại gặp thêm chuyện rắc rối nữa, do đó khi vừa trông thấy bóng người lố nhố giữa màn đêm, cậu ta không khỏi giật mình kinh hãi. Nhưng vì sức lướt của cậu ta quá nhanh nên chỉ trong chớp mắt sau là đã lướt sát đến bên cạnh số người ấy rồi.

Giữa lúc Lữ Lân định lướt mắt nhìn lên để xem cho kỹ đấy là số người nào, bỗng những bóng đen ấy hối hả

tránh ra hai bên vệ đường, đồng thời lại nghe có tiếng rơi rào rào, như có vật chi sa từ trên cao xuống ngay đầu cậu ta...

Lữ Lân biết nguy, nên vội vàng rút thanh đao thép Miến Điện ra vung lên đỡ, nhưng cậu ta cảm thấy ngọn đao lướt đi nhẹ nhàng như chẳng hề đụng phải vật chi, cho nên lại càng kinh hãi hơn.

Và ngay lúc ấy thì cậu ta đã cảm thấy đôi mắt tối sầm lại vì tựa hồ đã bị một vật chi trùm kín cả đầu lẫn người.

Bởi thế Lữ Lân buột miệng kêu rằng:

- Bằng hữu ở phương nào mà lại ra tay ám toán tại hạ như thế? Tiếng kêu của cậu ta vừa dứt, liền nghe khắp tám phương bốn hướng có giọng cười âm u lạnh lùng không ngớt nối tiếp nhau nổi lên, giữa những tiếng cười ấy tựa hồ có lẫn những tiếng khóc ai oán, nghe thực ghê rợn. Tiếp đó cậu ta lại nghe có người lên tiếng nói rằng:

- Chừng về đến nơi ngươi sẽ biết, giờ đây ngươi sốt

ruột làm gì? Lữ Lân cảm thấy hết sức tức giận, nhưng vì lúc ấy cậu ta cảm thấy khắp người mình như có một vật chi trùm kín lấy, tựa hồ đấy là một mảnh lưới dùng để lưới cá, nên vội vàng cố sức giãy giụa. Nhưng chỉ mới giãy được mấy lượt, cậu ta lại cảm thấy dưới nách tê buốt và huyệt đạo đã bị đối phương khóa cứng rồi.

Tiếp đó, Lữ Lân lại nghe có tiếng người nói:

- Thằng bé này đã lọt vào tay chúng mình thì còn sợ chi ông già nó không mang chiếc hộp gỗ ấy ra để đánh đổi.

Câu nói vừa dứt lại nghe có tiếng người khác nói tiếp rằng:

- Đấy là lẽ tất nhiên, nhưng theo ý kiến của Giáo chủ thì tốt nhất mình nên mang nó về Quỷ Cung ở Bắc Mang Sơn đã, rồi muốn tính sao thì tính.

Câu nói ấy vừa dứt, nghe có nhiều người đồng thanh nói:

- Phải đấy.

Tức thời, Lữ Lân cảm thấy thân người mình đã bị một gã đàn ông lực lưỡng kẹp lên, rồi chạy bay về phía trước. Cậu ta mở mắt nhìn ra, thấy đâu đâu cũng tối đen, không làm sao nhận được phương hướng và cũng không làm sao nhận được người đang kẹp mình lướt đi là kẻ có diện mạo như thế nào.

Nhưng Lữ Lân sau khi được nghe ba tiếng Bắc Mang Sơn, trong lòng không khỏi giật mình vì Bắc Mang Sơn chính là nơi cư trú của Quỷ Thánh Thạnh Linh, một nhân vật số một số hai trong tà phái.

Qua một lúc khá lâu, Lữ Lân lại mở mắt nhìn, trông thấy bên ngoài đã trở thành màu sáng, chứng tỏ trời đã bắt đầu sáng. Cậu ta cố sức vận chuyển chân lực nhưng vẫn không làm sao tự giải trừ huyệt đạo cho được, do đó cậu ta chỉ còn cách nằm yên nghe theo số mệnh mà thôi.

Suốt ngày hôm ấy, Lữ Lân bị đối phương kẹp cứng tiếp tục chạy bay về phía trước.

Đến tối, bọn chúng vẫn tiếp tục hành trình, nhưng

bỗng có một người lên tiếng nói:

- Chớ để thằng bé ấy chết vì đói, vậy chúng ta nên giải trừ huyệt đạo cho nó đi.

Một người khác đáp:

- Hãy yên lòng, với số người đông như thiên la địa võng chúng ta chắc chắn dù cho có giải trừ huyệt đạo nó cũng không làm sao trốn thoát được đâu.

Lữ Lân nghe thế không khỏi thầm vui mừng và liền đó cảm thấy có người vỗ mạnh vào lưng mình, tức thì cả thân người cậu ta liền nhẹ nhõm, tứ chi liền cử động lại như thường.

Do đó, Lữ Lân vội vàng vung hai cánh tay lên, nhưng vẫn không làm thế nào thoát được mảnh lưới đang trùm kín thân hình.

Bỗng cậu ta nghe có người lên tiếng nói:

- Thằng bé ngươi chớ nên giãy giụa, vì làm thế chỉ tự tìm cái khổ cho mình mà thôi! Lữ Lân cảm thấy không

còn hy vọng nào để thoát thân được, nên chỉ mỉm cười đau đớn, nằm yên nghe theo số mệnh.

Cậu ta thầm nghĩ bụng rằng: "Đây chắc chắn là họa chớ không phải là phúc, mà đã là họa rồi thì không làm sao trốn cho thoát được. Vậy ta cứ nằm yên để chờ xem bọn chúng mang ta đến đâu cho biết." Chẳng mấy chốc sau, Lữ Lân cảm thấy có người nhét vào cho mình một mớ lương khô, nên vội vàng chụp lấy và ăn ngấu nghiến vì cậu ta đã quá đói bụng rồi, và sau đó cậu ta liền nằm yên ngủ một giấc dài suốt cả đêm.

Qua ngày thứ hai, khi Lữ Lân vừa cảm thấy khát nước liền được đối phương nhúng người mình vào một dòng nước trong nên há miệng ra uống một bụng no cứng. Sau đó, Lữ Lân vẫn thấy đối phương tiếp tục đưa mình đi tới, khi mở mắt nhìn ra thấy chung quanh màu xám cậu ta biết là ban ngày và khi thấy đâu đâu cũng tối như mực biết đấy là ban đêm mà thôi.

Cuộc hành trình ấy kéo dài đến bốn ngày liền.

Qua ngày thứ tư, Lữ Lân vẫn không biết đối phương

đã thay đổi người nào mang mình đi và cũng không hiểu họ mang mình đi về đâu cả. Suốt bốn ngày liền cậu ta bị đối phương nhốt kín trong một túi vải, nên có cảm giác là mình hoàn toàn cách biệt thế giới bên ngoài.

Tuy nhiên, Lữ Lân biết chẳng phải chỉ có một người mang mình vượt qua hành trình dài như vậy, trái lại số người ấy đã chuyền tay nhau đưa cậu ta đi. Nhưng giữa bọn họ chẳng hề nói chuyện chi với nhau nên Lữ Lân không thể nào tìm hiểu được một tí manh mối về họ.

Suốt bốn ngày liền, Lữ Lân chỉ đoán biết được là đối phương mang mình đi thực xa, có lúc cậu ta nghe tiếng bánh xe lăn ầm ầm, thân hình lắc lư tựa hồ như bọn chúng đã dùng xe để chuyên chở mình, song có lúc cậu ta lại nghe có tiếng vó ngựa lộc cộc và lại cảm thấy mình như đang bị đối phương để nằm yên trên yên ngựa. Trái lại, cũng có lúc cậu ta cảm thấy thân người mình được nằm yên trên một vật chi rất vững vàng, thỉnh thoảng lại lắc lư, chứng tỏ đối phương đang chuyên chở mình bằng thuyền.

Nhưng đặc biệt là ngày cuối cùng, Lữ Lân luôn cảm

thấy thân người mình luôn luôn chao động, tựa như đối phương đang kẹp cậu ta đi trên con đường núi hết sức gồ ghề.

Lúc ấy Lữ Lân hoàn toàn không còn ý nghĩ tìm cách thoát thân nữa, mà chỉ nhắm mắt đánh liều cho số mạng mà thôi.

Mãi đến tối ngày thứ tư, Lữ Lân bỗng thấy đối phương dừng yên lại không tiến tới nữa, đồng thời sát bên tai cậu ta lại nghe có tiếng gió thổi ào ào và tiếng gió ấy có vẻ hết sức lạnh lùng và buồn thảm.

Do đó, Lữ Lân thấy rằng có lẽ nơi đó chính là một vùng đất heo hút gió, vì nếu chẳng phải thế thì tiếng gió đâu lại nghe thảm não đến mức đó.

Lữ Lân trong lòng đang phập phồng lo sợ là mình sẽ lại gặp biến cố chi khác xảy ra nữa chăng, nên nằm yên lắng tai nghe không hề dám nhúc nhích.

Tiếp đó cậu ta bỗng thấy thoáng trước mặt mình có một vầng ánh sáng lóe lên, ánh sáng ấy chẳng phải có

màu xám mông lung như ánh sáng giữa ban ngày mà trái lại có màu vàng nhợt nhạt, xem như là một bó đuốc.

Lữ Lân tuy trông thấy trước mặt mình đã có ánh sáng hiện lên, nhưng cậu ta vẫn không làm sao nhìn rõ được cảnh vật chung quanh.

Chẳng mấy chốc sau cậu ta nghe thấy tiếng sắt thép chạm nhau thực to, tựa hồ có một quả búa lớn đang nện thẳng vào một cái chuông nghe boong boong, âm thanh ấy làm cho ai nghe lọt vào tai cũng không khỏi phập phồng kinh hãi.

Lữ Lân không hiểu chuyện chi xảy ra và cũng không biết việc ấy ảnh hưởng chi đến bản thân, do đó cậu ta chỉ còn cách nằm yên lắng nghe và chờ đợi mọi biến cố mà thôi.

Lại trải qua một lúc lâu Lữ Lân bỗng nghe có tiếng kêu kèn kẹt nổi lên liên tiếp rồi cậu ta lại cảm thấy thân người hình như được nhấc bổng lên cao bước tới mấy bước. Và trước mắt cậu ta vẫn đen tối mịt mù rồi nghe như có tiếng gió lạnh thổi vi vu khắp châu thân làm cho

cậu ta không khỏi rùng mình mấy lượt.

Sau khi đối phương nhấc bổng cậu ta bước về phía trước chẳng bao lâu bỗng cậu ta nghe một tiếng ho rất lạ lùng lọt vào tai.

Lúc ấy Lữ Lân có cảm giác là chung quanh mình khung cảnh hết sức âm u lạnh lùng, tựa hồ như đối phương đưa mình vào một sơn động tối tăm ẩm thấp, thế mà bỗng nhiên cậu ta lại nghe có tiếng người ho nên không khỏi có một cảm giác sợ hãi khó tả.

Vì tiếng ho ấy chẳng những lạnh lùng đến khiến người nghe phải rùng mình rởn óc, mà có vẻ trống rỗng vô vị không thể tả, chính vì vậy đã khiến cho Lữ Lân bất giác rùng mình mấy lượt.

Kế đó, Lữ Lân bỗng lại thấy như thân người mình bị đối phương bỏ yên xuống đất và phía da mặt tiếp xúc với mặt đất, thấy lành lạnh như chạm trúng vào giá băng.

Kế đó Lữ Lân nghe thấy tiếng bước chân đi thực khẽ, rồi sau đó chung quanh lại im phăng phắc, bởi thế Lữ

Lân đoán biết hiện giờ chỉ còn một mình mình ở tại đó mà thôi. Và khi cậu ta nghĩ tới đó, trong lòng không khỏi tràn ngập sự sợ hãi.

Lữ Lân tuy còn nhỏ tuổi nhưng bình nhật thường được cha mẹ kể lại những chuyện về các bậc anh hùng hào kiệt trong võ lâm, thêm nữa hàng ngày cậu ta luơn tiếp xúc với những người làm việc tại Phi Hổ Tiêu Cục, tức những nhân vật thuộc hàng cao thủ võ lâm nên ý nghĩ rất cứng cỏi, lòng dạ vô cùng can đảm, khác những đứa trẻ tầm thường.

Chỉ căn cứ vào việc Lữ Lân dám mang thanh đao Miến Điện rời khỏi tiêu cục để tìm hung thủ sát hại Tần tiêu đầu thì cũng đủ thấy lòng can đảm và ý chí cứng cỏi của cậu ta.

Vì thế nên suốt mấy ngày hôm nay mặc dù cậu ta đã gặp bao nhiêu biến cố hãi hùng, lọt vào tay của kẻ địch nhưng không lúc nào cậu ta tỏ ra khiếp sợ cả.

Thế nhưng giờ đây Lữ Lân lại có cảm giác sợ hãi.

Tiếng ho lạnh lùng và cả tiếng trống rỗng vừa rồi cũng như cảm giác cho rằng xung quanh đây là một nơi tối đen ẩm thấp chính là nguyên nhân đã làm cho Lữ Lân phải sợ hãi.

Cậu ta thậm chí có ý nghĩ chẳng lẽ mình đã chết thật rồi hay sao, nơi này chắc là âm ty địa phủ đây chăng? Cảm giác sợ hãi ấy mỗi lúc một xâm chiếm tâm hồn của Lữ Lân mạnh mẽ hơn, nên cậu ta không thể nằm yên được nữa, trái lại cậu ta cố ngoi người đứng thẳng lên.

Lúc bấy giờ Lữ Lân vẫn đang bị đối phương trùm kín thân người bằng một chiếc túi vải, song chẳng hề bị khóa cứng huyệt đạo nên cậu ta vẫn có thể cử động dễ dàng.

Bởi thế Lữ Lân vừa đứng thẳng thân người lên, bỗng thấy chiếc túi vải trùm kín thân người mình tự nhiên tuột xuống mặt đất.

Tức thì Lữ Lân đưa chân bước tới một bước là đã ra khỏi chiếc túi vải ấy thật dễ dàng, đứng trước hiện tượng đó Lữ Lân không khỏi cảm thấy vô cùng quái dị và vô

cùng mừng rỡ.

Cậu ta sở dĩ cảm thấy quái dị bởi vì không hiểu số người đã đưa mình đến đây tại sao lại bỏ rơi mình lại nơi này đi đâu mất hết cả, đồng thời cậu ta cảm thấy vui mừng vì cho rằng mình thoát khỏi chiếc túi vải này, sẽ khôi phục lại sự tự do cá nhân hay ít nhất cũng có thể tự tìm hiểu được nơi đây là nơi nào.

Bởi thế cậu ta cố trấn tĩnh tinh thần, đưa tay sờ vào sườn, tuốt lấy ngọn đao thép Miến Điện siết chặt giữa lòng bàn tay, quét mắt nhìn khắp bốn bên quan sát, nhưng cậu ta chỉ cảm thấy gió lạnh đang từ phía ngoài thổi nhẹ nhàng tới khiến khắp châu thân đều bị giá rét, tựa hồ đang đứng giữa một vùng tuyết băng mà thôi.

Ngoài ra, khắp bốn bên đâu đâu cũng tối đen như mực, không còn trông thấy một vật chi nữa cả.

Lữ Lân bèn cất tiếng gọi to lên mấy lượt để tự trấn tĩnh tinh thần, và cũng dựa vào đó để củng cố thêm lòng can đảm của mình. Song cậu ta chỉ nghe thấy tiếng Chương âm vọng về không ngớt, chứng tỏ nơi cậu ta

đang đứng chính là một sơn động trống không.

Qua một lúc khá lâu sau, đôi mắt của Lữ Lân cũng quen dần với bóng tối nên có thể nhìn thấy mập mờ cảnh vật gần chung quanh, do đó sau khi cậu ta quay người nhìn kỹ về phía sau, mồ hôi lạnh bất giác toát ra khắp cả người, khiến toàn thân đều cứng đờ, cơ hồ không còn nhúc nhích được nữa.

Thì ra lúc ấy Lữ Lân trông thấy khắp bốn bên đều có bóng người đứng sừng sững, dày đặc cao thấp không đều nhau và cách mình cũng chẳng bao xa.

Lữ Lân vốn đinh ninh nơi mình đang đứng chính là một cái sơn động trống không, ngoài mình ra không còn ai nữa, nên vừa rồi cậu ta mới sợ hãi như vậy.

Nhưng giờ đây khi phát giác được khắp chung quanh mình lại còn có vô số người đang đứng sững, im lặng không nói một tiếng, mà cũng không hề cử động, cậu ta lại còn sợ hãi hơn gấp trăm ngàn lần.

Bởi thế khắp cả người của Lữ Lân bỗng nóng ran lên,

đôi tay mềm nhũn khiến cậu ta có cảm giác thanh đao thép Miến Điện tựa hồ nặng đến hàng ngàn cân, không làm thế nào cầm vững trong tay được nữa. Đồng thời quả tim cậu ta cũng nhảy dồn dập, cơ hồ sắp tung khỏi lồng ngực thoát ra ngoài.

Qua một lúc sau, Lữ Lân mới từ từ trấn tĩnh lại được, cậu ta bất thần quát to một tiếng, rồi vung mạnh ngọn đao thép Miến Điện trong tay ra, dùng thế Hoành Phong Tà Vũ, trước tiên quét ngang, rồi sau đó lại chém xéo về bóng người đứng gần nhất.

Ngọn đao thép Miến Điện của Lữ Lân có hình dáng hoàn toàn giống ngọn Tử Kim Đao của Lữ Đằng Không, song chỉ có điều nhỏ hơn một tí mà thôi. Hơn nữa đao pháp của cậu ta được sự chân truyền của người cha già mình, trình độ rất đáng kể nên đường đao đánh ra chẳng những vô cùng nhanh nhẹn mà còn vô cùng chuẩn xác.

Bởi thế nên thế đao Lữ Lân vừa chém ra là đã lướt sát tới trước mặt của bóng người ấy rồi.

Nhưng chẳng hiểu vì cớ gì bóng người ấy vẫn đứng

trơ trơ, không hề nhúc nhích và tựa hồ không có ý định lách tránh.

Thế là chỉ trong một nháy mắt, Lữ Lân liền nghe một tiếng xoảng vang lên, vì ngọn đao thép Miến Điện trong tay cậu ta đã chém trúng thẳng vào bóng người ấy rồi.

Tiếp liền theo tiếng xoảng ấy, Lữ Lân lại trông thấy một chuỗi lửa lóe lên sáng ngời, tuy những đốm lửa ấy rất bé nhỏ, nhưng giữa khung cảnh tối tăm mịt mờ này nó cũng có thể soi sáng cảnh vật xung quanh.

Lữ Lân nhờ ánh sáng bé nhỏ ấy đã trông thấy bóng người đang đứng trước mặt, nên đôi tay mềm nhũn bất giác buông rơi ngọn đao thép nghe loảng xoảng, rồi té khụy luôn xuống đất.

Cậu ta đưa hai tay lên bụm mặt, gào to lên rằng:

- Cha ơi! Má ơi.

Tiếp đó, Lữ Lân hối hả đứng lên, thối lui ra sau liên tiếp mấy bước dài. Nhưng cũng liền ngay lúc ấy, cậu ta đã đụng thẳng vào một bóng người cạnh đấy, nên lại hối

hả quay phắt người lại, đưa hai tay sờ soạng để tìm lấy ngọn đao thép Miến Điện vừa đánh rơi.

Do đó, Lữ Lân đã tìm lại được ngọn đao của mình, siết chặt vào tay, song lúc ấy cậu ta hoàn toàn không đủ can đảm để đứng thẳng người lên nữa.

-oOo-

Hết chương 13

# Chương 14: Thần Bút Lo Việc Chữa Thương Thất Tiên Hợp Lực, Chân Truyền Võ Công

Thì ra Lữ Lân vừa rồi vung ngọn đao thép chém thẳng trúng vào bóng đen gần mình nhất và khi ánh lửa lóe lên để cậu ta thấy rõ được diện mạo của đối phương, cậu ta không khỏi hết sức kinh hoàng.

Nhưng sau đó cậu ta nghĩ lại, thấy lưỡi đao của mình khi chạm trúng vào người đối phương lại lóe lửa đỏ lên như vậy, tất con người ấy không phải bằng xương bằng thịt, vì chỉ khi nào lưỡi đao chạm vào đá mới có hiện tượng bắn lửa như thế mà thôi.

Bởi thế chứng tỏ bóng người mà cậu ta vừa chém trúng chính là hình nhân bằng đá chứ không phải một con người thật sự. Do đó bao nhiêu sự sợ hãi của cậu ta liền tiêu tan cả đi.

Song, qua ánh lửa lóe lên vừa rồi, Lữ Lân đã thật sự trông thấy khuôn mặt người ấy hết sức khủng khiếp, dù là trong một cơn ác mộng cậu ta cũng chưa từng thấy được một khuôn mặt khủng khiếp đến mức ấy bao giờ.

Khuôn mặt của bóng người ấy hoàn toàn không giống một khuôn mặt do sắt đá chạm nên, mà rõ ràng là một khuôn mặt bằng da bằng thịt.

Hơn nữa, nếu hỏi khuôn mặt ấy đáng kinh khiếp đến mức nào, nhất thời dù là ai cũng không nói rõ ra được cả, chính vì thế nên khuôn mặt ấy càng dễ khiến cho người nhìn phải bắt rùng mình rởn óc. Vì nó tái nhợt đến mức không thể tưởng tượng, lại hoàn toàn không có một tí tình cảm, lạnh lùng như gỗ đá.

Một khuôn mặt như thế, dù cho ở giữa ban ngày nơi một khu chợ náo nhiệt, mà thoạt mới nhìn qua người ta cũng không khỏi phải kinh hoàng thất sắc, phương chi nó lại ở trong một khung cảnh hoang vu vắng vẻ như thế này.

Lữ Lân sau khi siết chặt ngọn đao thép Miến Điện

vào tay, vẫn đứng trơ người ra, không biết hành động sao cho phải...

Giữa lúc ấy, bỗng nhiên cậu ta lại nghe có tiếng cười khanh khách, hết sức lạnh lùng, từ bốn phương tám hướng vọng đến.

Tiếng cười ấy thực không thể đoán đích xác nó từ đâu phát ra, mới nghe qua như từ xa vọng đến, nhưng nếu quay đầu nhìn lại, tựa hồ từ cửa miệng tái nhợt của khuôn mặt ghê rợn ấy phát ra.

Bởi thế Lữ Lân không khỏi hết sức kinh hoàng và qua một lúc khá lâu, cậu ta buột miệng kêu lên được bốn tiếng:

- Ông... là ai thế? Câu hỏi của Lữ Lân vừa dứt, tiếng cười lạnh lùng và hết sức trống trải ấy bỗng dưng im phắt lại, đồng thời Lữ Lân như thấy trước mặt mình bừng sáng lên.

Lúc bấy giờ, Lữ Lân biết mọi việc mình đang mục kích là những việc vô cùng quái dị và nếu sau này mình

thoát khỏi được vòng nguy hiểm, đem kể lại cho người chung quanh nghe, chắc chắn cũng không ai sẽ chịu tin lời bao giờ.

Hơn nữa, Lữ Lân cũng tự biết hiện nay chắc chắn không ai ra tay cứu nguy cho mình được, mà chỉ còn trông mong ở sự cố gắng tự giải cứu của chính mình mà thôi, do đó Lữ Lân cố trấn tĩnh tinh thần, ngửa mặt nhìn thẳng lên để quan sát cho thực kỹ khung cảnh trước mắt.

Nhưng khi cậu ta đưa mắt nhìn kỹ thì lại càng kinh ngạc hơn.

Thì ra, cách xa về phía trước mặt Lữ Lân độ năm sáu trượng, lúc ấy có một ngọn đèn sáng, không ngớt chập chờn lưng lửng giữa khoảng không. Ngọn đèn ấy có một màu xanh lục, trông chẳng khác chi một ngọn đèn ma nên làm khung cảnh đen tối bên trong sơn động lại càng có vẻ âm u đáng sợ hơn.

Song, dù cho ngọn đèn ấy có màu chi đi nữa, nó vẫn là một ngọn đèn sáng, do đó cảnh vật chung quanh đã

có thể thấy rõ ràng. Vì vậy Lữ Lân nhận định được nơi mình đang đứng là đâu.

Quả nhiên, cậu ta thấy nơi ấy chính là một cái sơn động to lớn, bốn bên vách đá phản chiếu ánh sáng màu xanh lục, nên trở thành lóng lánh, song khắp nơi đều hoàn toàn trống không.

Những bóng đen lố nhố đông đặc đã làm cho Lữ Lân toát mồ hôi lạnh vừa rồi, cũng như khuôn mặt vô cùng khủng khiếp mãi mãi in trong tâm trí cậu ta khi nãy giờ đây, tự nhiên đã biến mất đi đâu cả.

Do đó, Lữ Lân không khỏi hoài nghi những hiện tượng khi nãy, rất có thể chỉ là ảo giác của mình mà thôi.

Nhưng cậu ta lại tự thấy rằng tất cả mọi việc mà mình được mục kích hoàn toàn là sự thực, chứ không phải ảo giác vì những hiện tượng ấy đã lưu lại trong tâm não cậu ta một ấn tượng thực sâu sắc, nếu là ảo giác chắc chắn không khi nào nó có thể lưu lại cho cậu ta một ấn tượng sâu sắc đến vậy.

Lữ Lân lại cố trấn tĩnh tinh thần, và nghĩ đến trong sơn động này nếu có người nào ho và kế đó lại nghe có tiếng người cười, tất nhiên là phải có người ở. Vậy chẳng cần biết kẻ ấy là ai, nếu giờ cậu ta tỏ ra khiếp sợ chẳng hóa ra làm trò cười cho đối phương hay sao? Chính vì nghĩ thế nên Lữ Lân cảm thấy bạo dạn hơn, to tiếng nói:

- Nơi đây là nơi nào? Các ông mang tôi đến đây là có ý chi? Mau thả tôi ra ngay.

Lữ Lân đã lặp đi lặp lại mấy lượt câu nói của mình, nhưng liền đó tiếng cười khanh khách lạnh lùng lại nổi lên liên tiếp, đồng thời ngọn đèn màu xanh lục âm u kia cũng nhảy múa chập chờn như càng nhanh nhẹn hơn.

Lữ Lân trông thấy ngọn đèn ấy có thể bay lơ lửng chập chờn giữa khoảng không, đã là hết sức quái dị, thế mà giờ đây nó bất thần nhảy múa càng lúc càng nhanh hơn, trong lòng cậu ta lại càng kinh hãi.

Qua một lúc sau, chuỗi cười lạnh lùng ấy bỗng im hẳn rồi nghe thấy một giọng nói hết sức trống rỗng, rằng:

- Ngươi có phải là Lữ Lân không? Khi tiếng nói ấy vừa vang lên, ngọn đèn màu xanh lục trước mặt nhảy múa càng thêm nhanh nhẹn hơn nữa.

Lữ Lân nhờ ánh sáng ngọn đèn, cậu ta đưa mắt chú ý nhìn kỹ khắp trong sơn động, nhưng thấy đâu đó vẫn trống trơn, hoàn toàn không có một bóng người nào cả.

Hơn nữa, theo sự nhận xét của Lữ Lân tiếng nói ấy đã phát ra từ ngọn đèn xanh lục trước mặt mình.

Nếu bảo ngọn đèn mà có thể nói chuyện được, thực là một việc quá hoang đường, nhưng vì Lữ Lân đã mục kích bao nhiêu chuyện quái đản không thể tưởng tượng, nên đối với việc ấy cậu ta vẫn không cảm thấy lạ lùng chi cả.

Bởi thế cậu ta bèn ưỡn ngực đứng thẳng lên nói:

- Đúng thế, tôi là Lữ Lân. Ông là ai thế? Giọng nói ấy lại cất tiếng cười lạnh lùng nói:

- Ta là ai chẳng phải ngươi đã trông thấy rồi hay sao? Vậy hà tất ngươi phải hỏi nhiều như thế? Lữ Lân chú ý

nhận xét thật tỉ mỉ phương hướng của giọng nói ấy, nhưng vẫn không làm thế nào xác định được nó từ đâu phát ra.

Song qua ngụ ý của câu nói, tựa hồ đối phương tự nhận mình chính là ngọn đèn chập chờn kia, bởi thế Lữ Lân tức giận nói:

- Ông giả quỷ giả thần như thế là có mục đích gì? Giọng nói ấy cất to tiếng cười ha hả nói:

- Lữ Lân người biết biết tính mạng của ngươi hoàn toàn nằm trong lòng bàn tay ta không? Lữ Lân to tiếng đáp:

- Khéo nói bá láp, tại sao không lộ mặt để so tài với tôi? Giọng nói ấy liền đáp:

- Võ công của ta đã tiến tới mức xuất quỷ nhập thần, ngay đến việc ta ở đâu ngươi cũng không thể nào biết được, đồng thời vừa rồi ta đã hóa thân ra thành trăm ngàn bóng người rồi lại biến đi trong thoáng chốc, vậy ngươi thử nghĩ ngươi có thể đối địch nổi với ta hay

không? Lữ Lân tuy tuổi còn nhỏ, nhưng không để cho kẻ khác phỉnh gạt được mình như bao nhiêu cậu bé khác, do đó lúc bấy giờ cậu ta đoán biết võ công đối phương quả cao cường đến mức không ai có thể tưởng tượng nổi, nhưng cậu ta lại biết rằng câu nói: "hóa thân làm trăm bóng người" ấy, chính là một câu nói dối đầy xảo trá, chẳng làm thế nào tin được.

Bởi thế Lữ Lân bèn cất tiếng cười nhạt nói:

- Ông chớ nên khoác lác một cách lớn lối, tôi không khi nào tin là có như vậy đâu.

Giọng nói ấy dừng lại trong giây lát, rồi lại lên tiếng tiếp rằng:

- Ta hỏi ngươi, chẳng hay ngươi có muốn ra khỏi sơn động này để trở về đoàn tụ với cha mẹ ngươi không? Lữ Lân nói:

- Lẽ tất nhiên là tôi muốn, ông hãy mau thả tôi ra.

Giọng nói ấy lại tiếp:

- Đâu lại dễ dàng như thế được? Trước tiên ngươi hãy bằng lòng hứa với ta một việc, ta mới chịu thả ngươi ra.

Lữ Lân tuy vừa đối đáp với giọng nói ấy, nhưng một mặt vừa chú ý quan sát thật kỹ mọi mặt chung quanh.

Do đó, cậu ta cảm thấy ngoài những hiện tượng quái dị khiến ai nhìn thấy cũng kinh tâm vừa rồi, còn thời giờ đây đâu đâu cũng trống không, chẳng có điều chi đáng ngờ cả.

Lữ Lân cảm thấy hiện giờ trước mặt mình chỉ có một điều quái dị duy nhất, ấy là ngọn đèn ấy không ngớt nhảy múa tung tăng, không khi nào chịu đứng yên, làm cậu ta có cảm giác hoa cả mắt mà thôi.

Do đó, Lữ Lân tựa hồ đã bình tĩnh hơn, lòng can đảm của cậu ta cũng như được củng cố lại, vì thế khi nghe giọng nói nọ bảo mình phải hứa với đối phương một việc mới bằng lòng thả mình ra, cậu ta bèn đáp:

- Đấy là chuyện gì, ông hãy nói cho tôi nghe thử đã.

Giọng nói ấy đáp:

- Cha mẹ ngươi...

Lữ Lân không chờ đối phương nói dứt lời, bèn nhanh nhẹn khẽ nhún đôi bàn chân vung ngọn đao thép Miến Điện lên, dùng ngay thế Lưu Tinh Cản Nguyệt lao thoắt về phía trước nhắm ngay ngọn đèn đang nhảy múa quét tới.

Thì ra, Lữ Lân một mặt nói chuyện với đối phương, song mặt khác cũng thầm có sự quyết định, sự quyết định ấy là cậu ta thà bị đối phương nhốt mãi ở trong sơn động đen tối này, song nhất định phải tìm hiểu cho kỳ được nguyên do nào đã khiến cho ánh lửa đèn nọ không ngớt chập chờn nhảy múa. Do đó, cậu ta đã vung đao lên chém tới nhanh như gió hốt.

Song, giọng nói ấy chỉ dừng trong giây lát, và khi thấy ngọn đao của Lữ Lân sắp chém đến nơi, ngọn đèn nọ đã bay bổng lên nóc động, tức thì lại nghe thấy có tiếng cười to rằng:

- Thằng bé đáng ghét kia, ngươi muốn đối địch với ta, quả nằm mộng giữa ban ngày.

Lữ Lân vội dừng chân đứng lại, ngửa mặt nhìn lên, thấy nóc động cao đến ba trượng, cậu ta xét thấy tài khinh công của mình không làm sao vọt người lên được đến trên đó, nên đành lên tiếng đáp rằng:

- Tôi rất chán ghét ánh lửa chập chờn kia, nhưng giờ thì ông hãy nói tiếp đi nào.

Vừa nói, nhưng Lữ Lân đã toan tính hành động kế tiếp, hầu đối kháng với kẻ thù.

Giọng nói ấy bèn nói tiếp rằng:

- Gần đây cha mẹ ngươi đã bằng lòng nhận áp tải cho người ta một món vật đến Cô Tô, món vật ấy có lẽ ngươi cũng được biết rồi chứ? Lữ Lân nghe qua không khỏi giật mình, cậu thầm nghĩ rằng: "Té ra đối phương bắt sống mình mang tới nơi này, lại chính có tương quan đến việc ấy." Bởi thế cậu ta bèn lên tiếng hỏi:

- Nếu tôi được biết thì sao? Giọng nói ấy đáp rằng:

- Nếu ngươi biết thì tốt lắm, nơi đây ta có một phong thư trao cho ngươi, để ngươi mang đến trao cho cha mẹ ngươi. Sau khi ngươi rời khỏi nơi này, phải lập tức đi tìm cha mẹ ngươi ngay, đồng thời phải đưa phong thư đến tận tay họ trước khi họ đến Cô Tô. Bằng trái lại, chắc chắn ngươi không làm sao thoát được cái chết.

Lữ Lân nói:

- Như vậy không được, vì hiện nay tôi chẳng rõ tôi đang tại đâu, hơn nữa tôi biết rằng nếu cha mẹ tôi bắt đầu lên đường, chắc chắn rằng ông bà đi rất nhanh, vậy tôi làm sao theo kịp trước khi hai ông bà đi đến Tô Châu? Giọng nó ấy cất tiếng cười to ha ha đáp:

- Điều đó không cần chi ngươi phải lo ngại, vì suốt ngày hôm nay ngươi đã được người đưa đi một hành trình dài, do đó hiện nay ngươi đang ở gần thành Tô Châu rồi, vì thế ngươi chỉ cần ra khỏi sơn động này, đi chẳng mấy chốc sẽ đến ngoại ô thành Tô Châu và ở đấy chờ đón cha mẹ ngươi là được.

Lữ Lân đứng trơ người ra một lát, trong lòng không

ngớt băn khoăn về chỗ chỉ nghe được tiếng nói của đối phương chứ không nhìn thấy thấy con người của đối phương ra sao cả, vì lúc ấy trong ngôi sơn động tối này, ngoài đốm lửa màu xanh lục chập chờn và bản thân cậu ta ra, còn thì chung quanh đều trống trơn, không biết đối phương ẩn mình nơi nào.

Trong khi đó, tiếng nói của đối phương rõ ràng là trong sơn động phát ra, nên lại càng làm cho Lữ Lân lấy làm la, bởi thế cậu ta thầm nghĩ: "Tại sao mình không lên tiếng hứa với đối phương, để chờ cho đối phương đưa phong thư ra, nhân đó mình sẽ trông thấy được hình dáng của hắn, để xem hắn ta là một con người như thế nào?" Hơn nữa, dù sao cậu ta cũng cần thoát khỏi sơn động tối tăm này và khi gặp được cha mẹ mọi việc sẽ được cha mẹ cậu lo.

Bởi thế Lữ Lân bèn khẽ gật đầu đáp:

- Được, tôi xin hứa với ông việc đó, vậy phong thư ở đâu, ông hãy đưa cho tôi đi nào.

Giọng nói ấy trả lời rằng:

- Thằng bé kia, ngươi đã vào sơn động này rồi, kể như ngươi đã bị trúng một loại chất độc vô cùng nguy hiểm, vậy nếu ngươi định giở trò chi với ta chắc chắn ngươi sẽ bị mất mạng một cách vô cùng đau đớn.

Lữ Lân sốt ruột nói:

- Nhưng bức thư ấy đâu nào? Gọng nói ấy đáp:

- Ngươi sốt ruột chi thế? Lữ Lân đinh ninh rằng khi đối phương trao phong thư ra cho mình, chắc chắn phải xuất hiện để chàng ta trông thấy, nhưng nào ngờ việc quái dị lại xảy ra ngay lúc ấy, vì khi tiếng nói của đối phương vừa dứt bỗng từ trên nóc sơn động đã thả xuống một phong thư màu đỏ từ từ bay nhẹ nhàng, rớt xuống mặt đất.

Lữ Lân trông thấy thế không khỏi sửng sốt, đứng trơ người ra một lúc lâu không nói chi được cả.

Giọng nói ấy lại vọng đến rằng:

- Ngươi hãy mau nhặt phong thư, rồi đi theo con đường này để ra khỏi sơn động.

Mãi đến giờ phút này, Lữ Lân vẫn không làm sao biết được số người mang mình đến đây là ai, cũng như người đang đối thoại với mình là người nào. Do đó cậu ta chỉ có cách nghe theo lời của đối phương, cúi người nhặt lấy phong thư rồi đứng thẳng lên. Sau đó cậu ta bỗng thấy ánh đèn từ trên cao hạ thấp xuống, và chỉ còn cách mặt đất một trượng, rồi từ từ di động về phía trước. Thế là Lữ Lân liền hối hả rảo bước đi theo sau.

Cậu ta đi tới chẳng bao lâu và sau khi đã qua đến bảy tám khúc quanh, trông thấy trước mặt mình có một khung cửa bằng sắt, Lữ Lân chưa kịp thò tay xô cánh cửa nặng nề thì nó đã tự động mở toang ra, đồng thời ánh đèn nọ cũng chớp lên rồi tắt mất.

Lữ Lân tuy đã gặp bao nhiêu chuyện quái dị vừa xuất hiện bên trong sơn động, nhưng cậu ta xét thấy bản thân mình chưa hề bị đối phương gây thương tích chi cả, thế mà qua câu nói của người bí mật bên trong sơn động, bảo là cậu ta hiện nay đang trúng phải một độc chất vô cùng nguy hiểm, vậy chẳng biết đó là sự thực hay chỉ là một sự đe dọa mà thôi? Song dù sao đi nữa khi đã thấy một con đường thoát thân rồi, nên cậu ta vội vàng nhún

mạnh đôi chân lao thẳng ra khỏi khung cửa sắt.

Và khi thân người của Lữ Lân vừa lướt ra khỏi khung cửa sắt ấy chẳng bao lâu, bỗng nghe một tiếng rầm to vọng đến, bởi thế cậu ta không khỏi giật mình, quay đầu nhìn lại và một lần nữa cậu ta hết sức kinh hoàng hoảng hốt.

Thì ra lúc bấy giờ cậu ta không còn trông thấy cánh cửa sắt ấy ở đâu nữa cả, mà nơi ấy chỉ có tảng đá gồ ghề y hệt như những nơi khác trong núi. Hơn nữa bên trên những tảng đá ấy lại có cỏ mọc um tùm tốt tươi.

Lữ Lân đưa mắt nhìn khắp chung quanh, thấy mình đang đứng trên một đỉnh núi cao lắm và cạnh đấy có một con đường mòn dẫn thẳng xuống núi.

Lúc bấy giờ trăng đêm sáng vằng vặc, sao thưa không ngớt nhấp nháy đầy trời.

Lữ Lân bất giác nói lẩm bẩm một mình rằng:

- Chẳng lẽ ta đang nằm mộng hay sao? Tuy cậu ta nói lẩm bẩm một mình, nhưng nào ngờ có kẻ lên tiếng

đáp ngay câu nói của cậu ta, rằng:

- Ngươi chẳng phải nằm mộng đâu.

Gọng ấy ở sát bên cạnh Lữ Lân nên cậu ta không khỏi kinh hoàng, quay phắt người lại rồi vung ngọn đao thép Miến Điện trong tay quét thẳng về phía đó nghe một tiếng vút.

Nhưng thế đao của cậu ta mới đi nửa chừng, bất thần không còn nghe tiếng gió rít, mà cũng không thể tiếp tục quét tới được nữa, chứng tỏ nó đã bị đối phương kẹp cứng rồi.

Bởi thế Lữ Lân vô cùng kinh hãi, vội đưa mắt nhìn kỹ lại, quả nhiên trông thấy mọi việc đang xảy ra trước mắt đều không ngoài sự xét đoán của cậu ta.

Vì ngay lúc ấy có một thân hình cao lớn, mặt được che kín, mình mặc y phục đen, dùng hai ngón tay trỏ và giữa kẹp cứng lấy ngọn đao thép Miến Điện của cậu ta.

Lữ Lân trông thấy vậy, cố sức giật mạnh ngọn đao thép trở về nhưng không làm sao giật thoát ra được.

Người ấy bèn lên tiếng nói:

- Ngươi hãy yên lòng, ta không khi nào sát hại ngươi đâu, nếu ta thật sự muốn sát hại ngươi thì với trình độ võ công của ngươi thử hỏi nào đỡ nổi một thế đánh của ta chứ? Lữ Lân nghe giọng nói của đối phương hết sức ôn hòa, nên cũng thấy đỡ lo, nhưng vì cậu ta mới ra khỏi ngôi sơn động bất giác lại gặp phải một nhân vật che mặt như thế này, nên trong lòng không khỏi hết sức kinh dị lên tiếng hỏi:

- Ông... ông có phải là người đã lên tiếng nói chuyện với tôi bên trong ngôi sơn động ấy không? Người che mặt cất tiếng cười đáp:

- Tất nhiên là không phải, ta đây họ Đàm, vậy ngươi hãy gọi ta là Đàm bá bá được rồi.

Lữ Lân nói:

- Chả lẽ ông có quen biết với phụ thân tôi hay sao? Người che mặt khẽ lắc đầu nói:

- Ta hoàn toàn không được quen biết trước với lệnh

tôn, nhưng ta lớn tuổi hơn ngươi nhiều, vậy chả lẽ đến hai tiếng "bá bá" mà ngươi cũng không chịu gọi hay sao? Nói đoạn, người ấy bèn buông lỏng hai ngón tay đang kẹp chặt lấy ngọn đao thép ra, do đó Lữ Lân vội vàng thu ngọn đao trở về, rồi đeo gọn vào sườn. Cậu ta thấy đối phương không có ác ý muốn sát hại mình, nhưng vì chưa tìm hiểu được lai lịch đối phương nên lại lên tiếng hỏi:

- Đàm bá bá, thế bác làm sao biết được là tôi không phải đang nằm mộng? Chả lẽ bác cũng từ bên trong sơn động ấy ra hay sao? Nếu tôi chẳng phải nằm mộng, tại sao cánh cửa sắt vừa rồi tôi vừa bước ra khỏi là không còn trông thấy nó nữa? Người che mặt đáp:

- Nếu nói trắng ra, việc ấy chẳng có chi lạ lùng cả vì bên ngoài khung cửa sắt ấy được nghi trang bằng một tảng đá to rất khéo léo, nên khi cánh cửa đóng kín lại người ngoài nhìn vào chẳng thể trông thấy được một điểm nào khả nghi.

Lữ Lân ồ lên một tiếng dài nói:

- Té ra là thế, nhưng này Đàm bá bá, tại sao vừa rồi bên trong ngôi sơn động, tôi được thấy có rất đông người thế mà chỉ trong chớp mắt sau là số người ấy lại biến đi đâu mất cả? Người che mặt cất tiếng than dài đáp:

- Việc ấy ta cũng không biết được rõ ràng, nhưng ta tin chắc rằng mọi việc ngươi vừa mục kích được chẳng phải là một hiện tượng do quỷ thần chi làm ra cả.

Lữ Lân mỉm cười đáp:

- Lẽ tất nhiên, tôi cũng biết đấy không phải là những trò trêu cợt của quỷ thần, vì nếu đối phương là quỷ thần tại sao còn bảo tôi phải mang thư đến cho cha mẹ tôi nữa? Đôi mắt sáng của người che mặt nhìn chăm chú vào Lữ Lân một lúc nói:

- Quả cọp cha thì không sinh chó bao giờ, mọi việc mà ngươi mục kích bên trong ngôi sơn động khi nãy chắc chắn hết sức quái dị, thế mà ngươi lại tỏ ra chẳng hề biết kinh khiếp như vậy, cũng đủ thấy ngươi là kẻ bạo dạn can đảm hơn nhiều đứa bé khác.

Lữ Lân nhớ lạ vừa rồi, khi vừa nhìn thấy những việc quái dị bên trong ngôi sơn động ấy đã sợ đến toát mồ hôi lạnh khắp người, nên không khỏi thẹn thầm, sắc mặt cũng bừng đỏ như gấc.

Người che mặt lên tiếng nói:

- Nhân vật bên trong ngôi sơn động ấy tuy ta đã biết được, song vẫn không làm sao có thể nói rõ cho ngươi biết ông là người như thế nào. Giờ đây chẳng hay ngươi có bằng lòng đưa bức thư mà ông ta bảo ngươi mang về đưa cho cha mẹ cho ta xem qua? Lữ Lân lộ sắc đắn đo nói:

- Đàm bá bá, bác…

Người che mặt cất tiếng cười nói:

- Ngươi hãy yên lòng, vừa rồi ta đã bảo là không khi nào có ý hại ngươi đâu, vì nếu ta có ý hại ngươi, ta chỉ cần dùng vũ lực đoạt lấy phong thư ấy, chắc chắn ngươi vẫn không làm sao đối kháng lại được với ta. Giờ đây chỉ cần ngươi trao lại bức thư ấy cho ta, chẳng những ngươi

hoàn toàn vô hại và ngay đến phụ mẫu ngươi cũng rất có lợi kia.

Lữ Lân nghe thế, trong lòng không khỏi thoáng có một ý nghĩ, nên lên tiếng hỏi:

- Hiện giờ cha mẹ tôi đang ở đâu? Người che mặt đáp:

- Hai ông bà ấy hiện đã rời khỏi thành Nam Xương, nhưng chắc chắn trên đường đi họ bị nhiều người gây sự lắm, do đó hành trình không khỏi chậm trễ. Hiện giờ ta cần phải đi gặp bọn họ để báo cho họ biết là đại họa sắp đến với bọn họ rồi.

Lữ Lân nghe thế không khỏi hết sức kinh hoàng nói:

- Sắp có đại họa đến với cha mẹ tôi à? Nhưng cậu ta lại lắc đầu nói tiếp rằng:

- Không thể có như vậy được, vì hai ông bà là người có trình độ võ công hết sức cao thâm, vậy thử hỏi còn biết sợ ai nữa? Người che mặt cất tiếng than dài, đưa một bàn tay lên vỗ nhẹ vào lưng Lữ Lân:

- Tuổi ngươi hãy còn nhỏ, nên có rất nhiều việc ngươi chưa được biết, lần này trong việc ấy sẽ lôi kéo đến nhiều bậc cao thủ thượng thặng trong võ lâm, do đó nếu cha mẹ ngươi không kịp thời rút khỏi ra vòng thị phi, e rằng khó tránh khỏi cái họa diệt thân đấy.

Lữ Lân là đứa bé thông minh, hơn nữa qua lời đối thoại với người che mặt, cậu ta đã nhận ra đối phương chính là một bậc trưởng thượng có tánh rất trung hậu chứ chẳng phải là người có lòng dạ xấu xa, bởi thế cậu ta mới vội vàng lên tiếng:

- Đàm bá bá, việc mà bác nói đến ấy có phải là việc cha tôi nhận áp tải một món vật cho người ta để đưa đến Tô Châu đấy không? Người che mặt khẽ gật đầu đáp:

- Đúng thế, chính là việc ấy, ôi cha mẹ ngươi đã bị danh vọng làm hại, và nếu chẳng phải thế đâu dễ chi bị kẻ khác lợi dụng, để đi mạo hiểm đi đứng giúp cho đối phương như vậy? Lữ Lân tuy đã biết vật ấy từ lúc đầu, nhưng đối với toàn bộ việc ấy cậu ta vẫn không làm sao hiểu rõ, nên vội vàng nói:

- Đàm bá bá, sự thực là việc chi thế? Chẳng hay bác có thể nói rõ cho tôi nghe được không? Người che mặt đáp:

- Hiện giờ ta vẫn chưa hoàn toàn biết rõ được, nhưng ta tin rằng tất có ngày mọi việc sẽ được phơi trần ra ánh sáng.

Lữ Lân nghe giọng nói của người che mặt tỏ ra hết sức trịnh trọng, nên cũng thấy không tiện hỏi thêm chi.

Người che mặt lại nói tiếp:

- Ngươi hãy đưa phong thư ấy cho ta xem đã.

Lữ Lân suy nghĩ một lúc mới thò tay vào áo lấy phong thư ra.

Người che mặt nhận lấy phong thư rồi nhanh nhẹn xé ra nghe một tiếng roẹt, rút tờ thư bên trong phong bì ra, ngoắt Lữ Lân đến nói rằng:

- Ngươi cũng bước đến đây cùng xem với ta.

Lữ Lân vội vàng bước đến, đưa mắt nhìn thấy trên tờ giấy ấy có viết mấy dòng chữ rất ngay ngắn rằng: "Kính gởi Lữ Tổng tiêu đầu, Hiện nay ông đang nhận lời áp tải cho người ta một món hàng quan trọng, và với uy danh của ông, thật ra tại hạ tuyệt nhiên không dám có ý nghĩ liều lĩnh.

Song, hiện nay lệnh lang đang trúng một chất độc vô cùng nguy hiểm, khắp trong thiên hạ chắc chắn không ai có thể giải trừ nổi, vậy nếu ông bằng lòng trao món vật đang áp tải cho lệnh lang mang đến đây, tôi sẽ vui lòng giúp lệnh lang giải trừ ngay. Trái lại, ắt hẳn tính mệnh của lệnh lang sẽ bị nguy hiểm.

Mong ông hãy suy nghĩ cho thật chín chắn, tuyệt đối chớ nên để lỡ thời giờ. Và mọi việc xảy ra xin hỏi lệnh lang thì sẽ biết rõ." Lữ Lân xem qua không khỏi sửng sốt, đứng trơ ra một lúc thực lâu mới lên tiếng hỏi:

- Đàm bá bá, tôi thật sự đã bị trúng độc chất rồi hay sao? Người che mặt khẽ gật đầu đáp:

- Lẽ tất nhiên không thể có việc ấy được, vì theo như

ta được biết, người ấy có lòng dạ thực tốt, không đến đỗi lại xuống tay hại ngươi như vậy.

Nói đoạn, người che mặt lại cất tiếng than dài, rồi nói lẩm bẩm như chỉ để một mình ông ta nghe rằng:

- Ta ngỡ là ông ta nhiều năm qua đã mất hết ý chí hào hùng thuở trước, nhưng chẳng ngờ ông ấy lại còn muốn xuất đầu lộ diện để hoạt động nữa.

Lữ Lân đưa mắt chăm chú nhìn vào người che mặt nói:

- Đàm bá bá, bác đang nói về ai thế? Người che mặt cất tiếng than đáp:

- Chẳng có chi cả. Riêng phong thư này ngươi cũng chẳng cần trao cho cha mẹ ngươi nữa.

Lữ Lân hỏi:

- Nếu vậy tôi cũng sẽ chẳng gặp phải điều chi hại đấy chứ? Lữ Lân nhớ lại những việc mình vừa mục kích được bên trong sơn động, tỏ ra hết sức quái đản đáng

khiếp sợ, nên trong lòng hãy còn phập phồng, nhưng người che mặt đã tươi cười nói rằng:

- Ngươi hãy yên lòng, ta không khi nào gạt ngươi đâu, giờ đây ngươi hãy theo ta đến gặp cha mẹ ngươi đã.

Lữ Lân vui mừng đáp:

- Nếu thế, có lẽ cha mẹ tôi hiện giờ ở gần đây hay sao? Người che mặt đáp:

- Đúng thế, ngươi hãy theo ta rồi sẽ rõ.

Dứt lời ông ta bèn thò tay ra kéo lấy một cánh tay của Lữ Lân, nhanh nhẹn chạy bay về phía trước.

Lữ Lân bị người che mặt kéo chạy như bay, hai bên vành tai gió rít vèo vèo, và chẳng mấy chốc sau cả hai đều dừng chân đứng yên lại.

Người che mặt bỗng lên tiếng ngạc nhiên nói:

- Ủa...! Ngươi hãy đứng yên chờ ta một chốc và tuyệt đối không nên lên tiếng nói, hoặc hành động chi

cả.

Lữ Lân biết người che mặt này chính là một bậc võ lâm tiền bối, nên cậu ta đã đặt hoàn toàn tín nhiệm vào đối phương, bởi thế điều chi Lữ Lân cũng nghe theo lời, vội vàng tìm đến sau một gốc cây to ẩn kín thân mình.

Người che mặt nói vừa dứt lời, liền chạy bay về phía trước, vì lúc ấy ông ta trông thấy hai người ăn mặc vô cùng quái dị, đầu đội mũ cao, trông chẳng khác chi hai con quỷ vô thường, đang hành động có vẻ thập thò như muốn làm điều chi bất lương.

Do đó, người che mặt bèn nhắm ngay hướng chúng lao thoát tới, rồi chộp cổ xách bổng chúng lên một cách dễ dàng, thì ra hai gã đàn ông ăn mặc như hai con quỷ vô thường ấy chính là môn hạ của Quỷ Thánh Thạnh Linh tên gọi là Hắc Bạch Vô Thường.

Lúc bấy giờ sự thực thì Lữ Lân chỉ đứng cách xa Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương không đến nửa dặm đường, nhưng chỉ đáng tiếc là Lữ Lân hoàn toàn không hay biết việc đó, và ngay đến Lữ Đằng Không và

Tây Môn Nhất Nương cũng thế.

Lữ Lân thấy người che mặt đã lướt đi thì đứng yên một chỗ, không hề dám nhúc nhích, và qua một lúc khá lâu, bỗng cậu ta nghe về phía hướng sơn động mà cậu ta vừa thoát khi nãy có năm tiếng hú trong trẻo, ba dài hai ngắn vọng đến bên tai.

Những tiếng hú ấy xé tan sự tĩnh mịch của đêm khuya, bay lâng lâng giữa khoảng trời cao, khiến ai nghe đều không khỏi giật mình kinh hãi.

Giữa lúc tiếng hú ấy chưa dứt, Lữ Lân đã trông thấy người che mặt phi thân lướt tới nhẹ nhàng như một đợt khói, thân pháp của ông ta nhanh nhẹn không thể tả, nên chỉ trong chớp mắt sau là đã tiến đến trước mặt Lữ Lân, hối hả nói:

- Mau! Ngươi hãy chạy mau! Mau lên! Lữ Lân nghe qua giọng nói của ông ta, có vẻ như đang hết sức sợ hãi, không biết đã xảy ra việc chi rồi, vội vàng lên tiếng hỏi:

- Đàm bá bá, giờ đây không đi gặp cha mẹ tôi hay

sao? Người che mặt đáp:

- Tạm thời chúng ta chớ nên gặp mặt họ thì hơn, ngươi hãy mau đi một mình tới Tô Châu trước, và khi đến được Tô Châu rồi ngươi cũng chớ nên đi đứng bừa bãi, trái lại hãy nên lợi dụng đêm tối, đi gấp đến ngọn núi Hồ Khưu và tìm đến một tảng đá to nhất ở trên ngọn núi ấy ngồi yên chờ đợi. Khi ngươi trông thấy có một người con gái đi tới thì nên biết người con gái ấy chính là con ta, nó tên gọi là Đàm Nguyệt Hoa. Ngươi nên nói cho nó biết là ngươi được ta bảo đến đó ngồi chờ để gặp nó, tất nó sẽ xếp đặt mọi việc giúp cho ngươi. Trên đường đi chớ nấn ná để mất thời giờ, vậy ngươi hãy mau đi đi.

Người che mặt hối hả nói xong, bèn nhún đôi chân lao thoắt đi như một cơn gió hốt, chỉ trong nháy mắt là đã lướt đi xa ngoài ba trượng.

Lữ Lân nghe giọng nói của người che mặt tỏ ra mọi việc đang xảy đến vô cùng nghiêm trọng, hơn nữa giọng của ông ta lại có một sức uy nghi khiến người nghe không dám cãi lại, do đó Lữ Lân bèn đắn đo trong giây lát, rồi nhằm hướng Tô Châu chạy như bay.

Sau khi vượt đi chẳng bao xa, Lữ Lân chợt nhớ lại vừa rồi người che mặt có bảo, là ông ta dẫn mình đi gặp mặt cha mẹ mình, vậy chắc chắn cha mẹ mình cũng ở gần đâu đây chứ chẳng xa, nếu hai ông bà có ý định đi đến Tô Châu, đôi bên đều cùng một đường, vậy sao ông không để lại một mảnh giấy hầu báo cho hai ông bà biết hướng mình đi để khỏi lo lắng? Vì nghĩ thế nên Lữ Lân bèn thò tay vào áo, lấy ra một tấm giấy nhỏ, rồi lai dùng một chiếc bật lửa đốt cháy thành than một que cây khô, viết lên mặt giấy rằng: "Cha má, hiện con đang đi đến Tô Châu, vậy xin cha má chớ quá lo lắng. Lân nhi kính bút." Sau khi viết xong, Lữ Lân bèn leo lên một ngôn cây cao cạnh đấy, định gắn mảnh giấy ấy vào một cành cây, nhưng cậu ta lại sợ bị gió thổi bay đi nên mới thò tay vào sườn lấy thanh đao thép Miến Điện ra, cắm chặt mảnh giấy ấy vào thân cây cho thực chắc.

Lữ Lân đoán biết, nếu cha mẹ mình đi ngang qua đây chắc chắn sẽ gặp thanh đao và mảnh giấy và do đó sẽ biết phương hướng của mình đi, không còn lo ngại cho mình nữa.

Khi mọi việc xong xuôi, Lữ Lân bèn nhảy xuống khỏi

ngọn cây, rồi hối hả đi thẳng về hướng Tô Châu bất kể ngày đêm. Sau khi Lữ Lân đã đi, quả nhiên Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương phát giác ngọn đao thép Miến Điện và tấm giấy mà cậu ta để lại.

Nhưng cả hai ông bà đều không thể đọc được những chữ của Lữ Lân viết, vì lúc ấy đã có kẻ xóa mất dòng chữ ấy trước rồi.

Kẻ đã bí mật xóa mất dòng chữ lưu bút của Lữ Lân, tựa hồ muốn làm cho Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương đều hiểu lầm là hiện nay Lữ Lân không còn sống trên dương trần này nữa.

Riêng Lữ Lân suốt trên đường đi Tô Châu, vì cậu ta là một cậu bé, nên cũng không ai chú ý đến và khi tới thành Tô Châu, cậu ta bèn nghe theo lời dặn dò của người che mặt, tìm đến tảng đá to trên ngọn núi Hồ Khưu, để ngồi chờ cô gái tên họ là Đàm Nguyệt Hoa.

Chẳng mấy chốc sau, quả nhiên Lữ Lân trông thấy một cô gái hối hả chạy bay bay đến nơi, vội tưởng đối phương là Đàm Nguyệt Hoa, nhưng chẳng ngờ cậu ta đã

gặp Hàn Ngọc Hà, nên mới chịu bao nhiêu sự bạc đãi như đã nói.

-oOo-

Lữ Lân nằm yên trong khoang thuyền, nhớ lại mọi việc đã xảy ra sau khi mình rời khỏi nhà ra đi, trong lòng cảm thấy vô cùng rối rắm, thực chẳng khác chi một cuộn tơ vò, không biết đâu là manh mối.

Hơn nữa, trong cuộc đánh nhau với Hàn Ngọc Hà ở trên ngọn tháp cổ, cậu ta bị trọng thương khắp cả thân mình, nên ê ẩm đau đớn không thể tả xiết, do đó cậu ta bất giác cất tiếng rên rỉ.

Tiếng rên của Lữ Lân vừa cất lên khỏi miệng, người đàn ông to béo lại thò đầu vào khoang thuyền cười nói:

- Thằng bé kia, trong lúc ngươi còn ở ngọn tháp trên núi Hồ Khưu, xem ngươi có vẻ cứng cỏi gan dạ lắm, thế tại sao giờ đây lại cất tiếng rên la? Ngươi không thể chịu nổi sự đau đớn chăng? Lữ Lân nghe thế, sắc mặt không khỏi bừng đỏ đáp:

- Này chú béo, số người của chú đã cứu tôi đến nơi này, song chẳng biết có thể chữa được thương thế của tôi không? Người đàn ông to béo cười ha hả đáp:

- Chỉ khéo hỏi bá láp.

Lữ Lân nghe qua câu trả lời ấy, ngơ ngác không hiểu ý nghĩa ra làm sao, trong khi cậu ta định lên tiếng hỏi, người đàn ông to béo ấy đã nói tiếp rằng:

- Bảy anh em chúng ta tuy không có tài quán tuyệt thiên ha, nhưng nếu không thể chữa lành thương thế tầm thường của ngươi, còn đáng là gì nữa? Lữ Lân nghe thế mới tạm yên lòng, đồng thời cậu ta đang định lên tiếng nói chuyện tiếp, bỗng nghe từ trên bờ hồ có người cao giọng hát rằng: "Thuở trước Trúc Lâm xưng Thất Hiền, Rượu say nằm ngửa chửi đời điên.

Ngày nay Trúc Lâm xưng Thất Tiên, Ngao du đây đó vui triền miên! Ngài chẳng thấy: Lạc cảnh kẻ mê là khổ hải, Bi thương người ngộ ấy niềm vui? Khổ vui tuy khác nhưng là một, Mê, ngộ dù hai ấy một thôi!" Ngoài người cao giọng cất tiếng ca ra, Lữ Lân còn nghe có một số

người nữa đang vỗ tay làm nhịp, đồng thời lại nghe có tiếng giày cỏ bước trên đất nghe lẹp xẹp rất đông. Và chẳng mấy chốc sau, tiếng động ấy cứ mỗi lúc nghe một gần hơn.

Lữ Lân nghe lời ca tỏ ra rất nhẹ nhàng thoát tục, đoán biết sáu người khác trong nhóm Trúc Lâm Thất Tiên đã về đến nơi, song lúc ấy cậu ta đang nằm trong khoang thuyền, nên không làm sao trông thấy rõ họ được.

Liền đó tiếng ca bỗng dừng lại, rồi nghe có người nói:

- Đại ca, mấy món thuốc đã tìm đủ cả đây rồi, giờ thì đến lượt anh lo sắc vậy.

Người đàn ông to béo ở dưới thuyền lên tiếng hỏi:

- Về đến nơi sao các ngươi không xuống thuyền, còn ở trên bờ chờ chi nữa? Vẫn giọng nói khi nãy đáp:

- Người chủ trên ngôi tháp ở Hồ Khưu mà chúng ta gặp trong đêm qua, chắc chắn đêm nay lại đến tìm chúng ta, vậy chả lẽ chúng ta không bàn cách đối phó

hay sao? Người đàn ông to béo cười nói:

- Giữa thanh thiên bạch nhật, ánh thái dương chiếu rọi ấm áp như thế này, mà lại lo nghĩ đến chuyện tối nay làm gì cho mệt? Kế đó, lại nghe có người cất tiếng cười to hả hả nói:

- Này, anh hãy chụp lấy, đây chính là thứ rượu Nữ Nhi Hồng đó.

Tức thì lại nghe một tiếng phịch, Lữ Lân đoán biết dường như số người ở trên bờ đã ném xuống thuyền một vật chi.

Lữ Lân nghe lời đối thoại giữa đôi bên, tỏ ra rất thanh cao nhàn tản, khiến bao nhiêu phiền muộn trong lòng cậu ta cũng tiêu tán cả đi, đồng thời cậu ta thấy nếu đem thái độ ấy của Trúc Lâm Thất Tiên so sánh với những việc thần bí quái đản mà cậu ta đã gặp trong ngôi sơn động nọ, cũng như khung cảnh đáng khiếp sợ ở trên đỉnh ngọn tháp Hồ Khưu, quả cách biệt nhau một trời một vực.

Do đó, trong lòng Lữ Lân không khỏi hết sức ngưỡng mộ, tạm thời quên mất bao nhiêu sự đau đớn trong người, cậu ta gắng gượng chỏi đôi tay đứng lên, rồi lần theo bàn ghế bước ra trước cửa thuyền, cậu ta đưa mắt nhìn về phía bờ hồ, trông thấy có sáu người cao thấp không đều nhau đang đứng yên tại đấy.

Thái độ của sáu người ấy trông hết sức khoan thai vui vẻ, nhàn tản ung dung, xem ra không có gì bận tâm cả, riêng người đàn ông to béo dưới thuyền đang bưng một cái hồ lô màu đỏ tía, há họng uống từng ngụm nghe ừng ực.

Lữ Lân vừa mới bước đến cửa mui thuyền, thì đã có người trông thấy được lên tiếng nói:

- Thằng bé kia, sao ngươi không nằm yên dưỡng thương, đi đứng làm chi thế? Người ấy vừa dứt lời liền đưa chân bước thẳng lên mũi thuyền.

Tuy lúc bấy giờ, người ấy vốn đang đứng trên bờ, còn chiếc thuyền mặc dù đậu sát mé nước, song hãy còn cách bờ khoảng bảy tám thước, thế mà người ấy

không hề nhún chân nhảy, mà cũng không hề lao người lướt đi, trái lại chỉ bước nhẹ nhàng là đã bước lên mũi thuyền rồi.

Khi bước đến gần Lữ Lân, người ấy bèn thò tay chộp lấy Lữ Lân, xách bổng ra khỏi mui thuyền, do đó Lữ Lân cảm thấy khắp cả người đều bị đau đớn không thể tả.

Tuy nhiên, cậu ta vẫn nghiến chặt đôi hàm răng chịu đựng, chẳng hề lên tiếng rên la, dù khuôn mặt đã méo xệch, trông vô cùng xấu xí.

Lữ Lân cố nhịn đau, đưa mắt nhìn kỹ người ấy, trông thấy đối phương có vẻ nho sinh, mình mặc áo dài xanh đã bạc màu.

Và khi người ấy xách bổng Lữ Lân lên cao, bất thần buông lỏng năm ngón tay ra khiến cậu ta từ trên té ầm trở xuống ván thuyền.

Tuy người ấy không hề dùng sức mạnh ném Lữ Lân xuống, nhưng vì lúc ấy khắp người Lữ Lân đang mang thương tích, nên vừa té xuống mặt thuyền, cả thân

người đều đau đớn không thể tả, cơ hồ từng đốt xương một đang rời ra, đôi mắt té lửa suýt ngất lịm.

Nếu Lữ Lân không biết số người chung quanh chính là những người đã cứu thoát mình ở ngọn núi Hồ Khưu, có lẽ cậu ta đã nghĩ người thư sinh này đang có ác ý muốn sát hại mình chăng? Nhưng Lữ Lân tin chắc rằng Trúc Lâm Thất Tiên đã cứu mình thoát nạn, vậy tuyệt đối không khi nào họ xuống tay hạ sát mình bao giờ.

Song nhìn qua hành động của người thư sinh này thì cậu ta không khỏi hoang mang, không hiểu đối phương có dụng ý chi.

Tuy nhiên, cậu ta vẫn một mực cắn chặt lấy vành môi dưới, cố gắng đè nén cơn đau buốt trong người, chẳng hề rên la một tiếng nào cả.

Người thư sinh ấy trông thấy thế, bèn lộ sắc tươi cười nói:

- Thằng bé ngươi quả là cứng cỏi, gan dạ hiếm có lắm.

Vừa nói, nhưng người ấy vừa dùng đầu bàn chân hất mạnh Lữ Lân bay bổng lên cao ba thước, đồng thời sau khi cả thân người Lữ Lân bay bổng lên, ông ta lại không thò tay chụp lấy mà trái lại nhảy lùi ra xa.

Lữ Lân trông thấy thế, không khỏi sợ hãi, thét lên một tiếng thất thanh vì cậu ta nghĩ rằng: "Nếu mình té trở xuống mặt ván thuyền một lần nữa, chắc chắn không tài nào chịu đựng nổi sự đau đớn." Do đó, cậu ta đang định xoay mạnh đôi chân để gắng gượng đứng vững trên mặt ván, hầu tránh khỏi bị té như khi nãy...

Song, ngay lúc ấy thì năm người còn đứng trên bờ, bỗng đồng thanh nói to lên rằng:

- Thằng bé kia, ngươi chớ nên hành động liều lĩnh vì nếu ngươi chịu đựng nổi mọi sự đau đớn đến với ngươi, là một dịp may hiếm có đối với ngươi rồi đó.

Lữ Lân nghe thế như chợt hiểu ra điều gì, nên không dám cử động thân người, để xuôi tay chân té ầm trở xuống mặt ván thuyền một lần nữa.

Lần này, cậu ta cảm thấy bị té càng nặng nề hơn khi nãy, nên khắp thân người đau đớn vô ngần.

Lữ Lân vốn không có ý muốn cất tiếng rên la, nhưng vì quá đau đớn, nên hai dòng lệ tự tuôn trào rồi buột miệng kêu lên "ối chao".

Lúc ấy, người thư sinh nọ bèn cất tiếng cười, rồi thò tay vào áo lấy ra một cây bút lông dài chừng một thước mộc, cán bút do loài trúc tía làm nên.

Đầu bút lông ấy có ngòi bằng lông, dài độ một tấc, trông vô cùng mềm mại.

Sau đó, người thư sinh bèn vung bút lên, quét thẳng về phía trước mặt Lữ Lân, tức thời Lữ Lân cảm thấy những sợi lông nhỏ rức trên đầu ngọn bút không ngớt chớp thành một vầng ánh sáng lập lòe trước mặt, và nhằm điểm thẳng vào mười tám huyệt đạo trên khắp khuôn mặt cậu ta, chiều dọc bắt đầu từ Thượng Tinh đến Thừa Tương, chiều ngang từ huyệt Ty Trúc Phong ở phía tả sang đến huyệt Ty Trúc Phong ở phía hữu.

Bởi thế, Lữ Lân cảm thấy trên mỗi huyệt đạo nơi đó, đều đang có một cảm giác tê dại.

Song, sau cảm giác ấy, cậu ta lại cảm thấy khắp thân người ấm áp như ánh nắng mùa xuân chiếu rọi, rồi lan ra khắp châu thân, nhẹ nhàng sảng khoái không thể tả.

-oOo-

Hết chương 14

# Chương 15: Sự Việc Diễn Biến Ly Kỳ Thù Sâu Đã Kết Mong Gì Yên Thân

Lữ Lân thấy vậy không khỏi hết sức vui mừng.

Trong lúc ấy người thư sinh vẫn tiếp tục vung bút điểm xuống như mưa, và khi điểm xong các huyệt đạo trên đầu Lữ Lân, lại dời xuống các huyệt đạo ở ngực, bụng và tứ chi. Do đó tất cả kỳ kinh bát mạch ở khắp người Lữ Lân, đâu đâu cũng được những sợi tơ nhỏ trên đầu ngọn bút điểm vào một lượt.

Việc làm đó trước sau chẳng hơn khoảng thời gian dùng xong nửa chén trà, nhưng Lữ Lân cảm thấy sự đau đớn trong người hoàn toàn biến mất, duy chỉ còn thấy uể oải kiệt sức mà thôi. Cậu ta gắng gượng đứng thẳng người lên, trông thấy người thư sinh ấy cũng đứng yên và khắp châu thân khói nóng bốc lên như một nồi nước sôi, mồ hôi toát ra dầm dề, khiến y phục đều ướt đẫm.

Lữ Lân biết trong khoảng thời gian ngắn ngủi ấy, người thư sinh ấy đã sử dụng đến một nguồn chân lực vô cùng dồi dào và chắc chắn vì thế, ông ta đang cảm thấy hết sức mệt nhọc nên mới có vẻ kiệt lực cực độ như vậy.

Cùng lúc ấy lại nghe thấy số người đang đứng chung quanh reo hò hoan hô rằng:

- Lão tam, thực không ngờ thuật Tử Hào Phất Huyệt của ngươi đã tiến bộ vượt bậc không thể tưởng.

Trong đám đông lại có một người to tiếng nói:

- Tam ca, đường Tử Hào Phất Huyệt của anh vừa sử dụng đã ngầm chứa Thần Vận trong thuật múa bút của Vương Hữu Quân, thực đáng mừng và cũng đáng tán tụng lắm.

Người thư sinh ấy cất tiếng cười đáp:

- Tài nghệ hèn kém của tôi, nếu đem so với tuyệt nghệ của các huynh đệ khác thử hỏi có nhắm vào đâu? Lữ Lân nghe sự đối đáp giữa đôi bên, thực không biết họ

nói với nhau những gì và liền sau đó bỗng cậu ta thấy có bóng người di động rồi lại trông thấy một người đàn ông có thân mình lùn thấp nhưng rắn chắc, diện mạo uy nghi tuấn tú từ trên bờ phi thân lướt thẳng xuống thuyền.

Khi đứng yên trên sạp thuyền, người đàn ông ấy liền bước nhanh đến sát bên cạnh Lữ Lân nói:

- Thằng bé kia, vừa rồi tam ca đã quật ngã ngươi hai lượt để cho xương cốt trong người ngươi giãn ra, đồng thời anh ấy lại sử dụng thuật Tử Hào Phất Huyệt, là một thuật không dễ chi được anh ấy mang ra dùng, để điểm các huyệt đạo trên người của ngươi. Anh ấy sử dụng một nguồn chân lực nội gia kín đáo và êm dịu nhất để giúp ngươi điều hòa chân khí, tuy hiện giờ cơ thể ngươi đang còn kiệt lực nhưng vẫn có lợi không phải là nhỏ. Tam ca đã tỏ ra hào phóng như thế, vậy ta cũng sẵn sàng giúp cho ngươi.

Lữ Lân nghe qua hết sức vui mừng nói:

- Tôi xin đa tạ tiền bối! Người ấy liền vung tay áo ra một lượt, tức thì sau một tiếng xoảng, đã thấy từ trong

tay áo rộng của ông ta đánh rơi xuống sàn thuyền một quyển sách khá dày.

Quyển sách ấy không phải bằng giấy như những quyển sách thông thường, mà trái lại từng tờ sách một đều là những miếng sắt thực mỏng, sáng lóng lánh hoa cả mắt người nhìn.

Người đàn ông ấy bèn nhanh nhẹn chụp lấy quyển sách ấy lên, rồi vỗ thẳng vào lưng và ngực của Lữ Lân bốn lượt, qua một thủ pháp hết sức nhanh chóng và kỳ tuyệt.

Sau khi vỗ qua bốn lượt, sắc mặt của ông ta đỏ bừng, rồi nhanh nhẹn nhảy lui trở ra sau đứng yên một lúc mới giữ hơi thở bình thường trở lại được.

Lữ Lân cảm thấy cứ qua một lần bị quyển sách vỗ vào người, thì dường như một luồng sức mạnh vô hình hết sức mãnh liệt giáng vào người cậu ta, luồng sức mạnh ấy vì quá mạnh mẽ nên cơ hồ khiến cậu ta nghẹt thở đi.

Song cũng chính vì vậy, cơ thể cậu ta tự sinh ra một luồng sức mạnh để phản kháng và đến khi người đàn ông ấy đã nhảy lui trờ ra một lúc sau, Lữ Lân mới cảm thấy khắp cả châu thân được bình thường như cũ, hơn nữa tinh thần lại phấn chấn khác thường.

Đồng thời, cậu ta bỗng "ụa" lên một tiếng khá to, rồi nhổ ra một búng đàm, nhưng cũng liền đó cậu ta đã cảm thấy người mình đã khỏe mạnh lại như thường, và có lẽ còn dễ chịu hơn trước khi chưa bị thương nữa là khác.

Người thư sinh ấy trông thấy thế bèn cười nói:

- Tứ đệ, luồng Khí Dương Chân Lực của ngươi cũng đáng được mọi người khâm phục lắm.

Lữ Lân tuy nhỏ tuổi, nhưng là con nhà võ nghệ cao cường, sự hiểu biết đối với ngành võ học tương đối rộng rãi, nên nghe qua câu nói của người thư sinh ấy, đoán biết ngay người thư sinh vừa rồi sở dĩ vung ngọn bút điểm khắp các huyệt đạo của mình, chính là truyền vào cho người mình một nguồn nội gia chân lực Chí Âm Chí Nhuyễn.

Nhưng khi nguồn nội gia chân lực kia, dù được truyền vào cơ thể cậu ta rồi, song vì lúc bấy giờ trong người cậu ta hãy còn kiệt sức nên không đủ chân khí để tiếp nhận nó.

Và tiếp đó, sở dĩ người đàn ông thấp bé kia đã vung quyển sách vỗ vào người cậu ta bốn lần, chính là để truyền một nguồn nội lực Chí Dương Chí cương vào người cậu ta, hầu hỗn hợp hai nguồn nội lực âm dương lại, giúp cơ thể cậu ta dễ dàng tiếp nhận hơn, tăng thêm sức mạnh cho cậu ta vô cùng to tát.

Bởi thế, Lữ Lân vội quỳ xuống lạy hai người nói:

- Vãn bối được nhị vị tiền bối ban ân cho, thực cảm kích không làm sao tả xiết.

Hai người đều cất tiếng cười, trong khi đó người đàn ông to béo đang ôm chiếc hồ lô màu đỏ tía uống rượu bên kia bèn đứng lại lên tiếng nói:

- Anh em hãy nghe xem giọng nói của nó, tựa hồ như chê năm người còn lại chúng mình đây đều là số người

hẹp hòi ích kỷ, không giúp chi được cho nó cả.

Lữ Lân nghe vậy không khỏi sợ hãi nói:

- Vãn bối sao lại dám có ý nghĩ như thế? Người thư sinh đang đứng cạnh đấy cười nói:

- Thằng bé kia, ngươi chớ nên để ý đến lời nói của ông ta làm gì, vì lão to béo đó chính là một gã khùng, cần chi phải để ý đến ông ta.

Người đàn ông to béo ấy hừ lên một lượt nói:

- Lão tam, ngươi chớ nên lắm lời, hiện nay thương thế của thằng bé ấy vẫn chưa khỏi hẳn. Vậy chờ cho nó dùng thuốc chữa thương xong, ngươi xem ta đây có hẹp hòi với nó không cho biết? Người thư sinh ấy vội vàng đưa tay xô mạnh Lữ Lân nói:

- Sao ngươi không quỳ lạy để tạ ơn? Ngươi chần chờ thì trong chốc lát đây, ông ta lại tiếc rẻ rồi quên mất lời là nguy! Lữ Lân tự biết, chỉ hai người vừa tiếp tay giúp đỡ mình là mình đã nhận được bao nhiêu ích lợi không thể tưởng rồi, thế mà giờ đây nếu năm người còn lại

bằng lòng trợ lực cho mình nữa, chỉ cần sống một ngày trên chiếc thuyền này cũng bằng bốn năm khổ luyện võ công. Do đó, cậu ta bèn vội vàng sụp lạy thưa:

- Vãn bối xin cúi lạy để đa tạ trước.

Người đàn ông to béo ấy cất tiếng cười ha hả nói:

- Ngươi chẳng cần quá thủ lễ, giờ đây ngươi cần vào trong mui thuyền nghỉ ngơi trước đi, vì bảy anh em chúng ta đã cứu ngươi thoát nạn, làm sao lại bỏ qua mà không giúp đỡ cho ngươi tiến bộ được.

Lữ Lân không dám cãi lời, vội vàng đưa chân bước thẳng vào trong khoang thuyền nằm nghỉ. Cậu ta nghe bảy người ở ngoài, kẻ ca hát, người ngâm thơ, kẻ ngồi người nằm, kẻ uống rượu, người đánh đàn vô cùng vui vẻ. Và chẳng mấy chốc sau, cậu ta thấy người đàn ông to béo ấy bưng một chén thuốc thật đậm, bảo cậu ta uống vào.

Sau đó, Lữ Lân ngồi xếp bằng yên trong khoang thuyền để vận dụng chân lực, điều hòa hơi thở. Do đó,

chẳng mấy chốc là một tiếng đồng hồ đã trôi qua. Và khi Lữ lân bừng mở đôi mắt trở lại, thấy màu trời đã ngã bóng hoàng hôn, ánh sáng vàng kim lấp lánh của bóng tịch dương đang nhuộm hồng khắp cả mặt hồ, những ngọn thùy dương không ngớt phất phơ theo chiều gió, khói nước mờ mịt, cảnh sắc xinh đẹp vô cùng.

Lữ Lân đưa mắt nhìn ra mui thuyền, trông thấy Trúc Lâm Thất Tiên đang ngồi thành hàng chữ "nhất" trên bờ hồ, Lữ Lân nhìn qua cảm thấy bảy người họ dường như đang có một điều gì cùng bàn bạc với nhau, nên cũng không dám lên tiếng quấy rầy.

Qua một lúc sau, bỗng Lữ Lân nghe người đàn ông to béo ấy cất tiếng than dài một lượt, nói:

- Cũng sắp đến giờ rồi.

Giọng nói của ông ta có vẻ đầy lo âu sốt ruột, bởi thế Lữ Lân không khỏi cảm thấy hết sức làm lạ, vì bảy người này lúc nào cũng có vẻ nhàn tản vui tươi, thế sao giờ đây bỗng người đàn ông to béo ấy cất tiếng than dài. Chính vì thế nên Lữ Lân lại càng chẳng dám lên tiếng để

làm rầy họ.

Qua một lúc sau, người đàn ông to béo ấy lại lên tiếng nói:

- Các vị huynh đệ, bảy anh em chúng ta suốt hai, ba mươi năm qua, đã chạm trán rất nhiều kẻ cường địch nhưng không như lần này, ngay đến tính danh và diện mạo của kẻ địch ra sao, chúng ta đều không ai được biết. Đấy quả là chuyện quái dị, từ trước đến nay chưa hề có. Vậy chẳng lẽ đối phương chính là số đại ma đầu mà trước kia đã bại dưới tay anh em ta, và sau một thời gian dài ẩn tích mai danh, nằm yên một chỗ, giờ lại muốn xuất đầu lộ diện để hoạt động trong giới giang hồ nữa chăng? Người thư sinh lên tiếng nói:

- Bốn gã ma đầu ấy, sau khi bại dưới tay anh em chúng ta, một tên đã chết mất mạng, còn hai tên trốn về phía Bắc Hải, và một tên nữa thì đã bị một cao thủ chính phái bắt sống giam cầm tại Ngưu Can Mã Phế giáp ở vùng Tứ Xuyên, suốt ngày đêm bị nước lạnh hành hạ thân xác, e rằng làm sao thoát nổi nơi cầm cố ấy để gây rối cho võ lâm. Song, nếu đúng là ba người bọn chúng

tìm đến, dù cho hiện nay võ công của bọn chúng tiến bộ vượt bậc, anh em ta cũng chẳng hề biết sợ, vì trong khoảng thời gian đó, võ công của anh em ta cũng tiến bộ như bọn họ.

Một người gầy đét trong bọn họ lên tiếng nói:

- Đối với mọi việc xảy ra lần này, tôi vẫn cương quyết duy trì ý kiến riêng của tôi.

Người to béo đáp:

- Lời nói ấy của ngươi, có phải cho rằng kẻ đã hẹn chúng ta đến gặp mặt tại Hồ Khưu Tháp, là người hoàn toàn không có ác ý hay không? Người gầy đét ấy trả lời:

- Đúng thế, anh thử nghĩ, nếu ông ta có ác ý trong khi gởi cánh thiếp đến cho chúng ta, giữa lúc chúng ta hoàn toàn không hay biết chi cả, đối phương có thể thừa cơ ám hại chúng ta được rồi. Nhưng đối phương đã không làm vậy, đủ thấy đối phương hoàn toàn không có ác ý.

Một người trán hói, trên lưng đeo một chiếc hồ lô đỏ

tía thật to chen vào nói rằng:

- Chẳng cần xét đoán đối phương là người có ác ý hay không, vì chỉ trong chốc lát nữa đây, hắn ta sẽ tìm đến và chúng ta sẽ được biết rõ hắn ta là một nhân vật như thế nào. Giờ đây, chúng ta nên tập trung tinh thần chú ý đề phòng là hơn.

Lữ Lân lắng tai nghe một lúc lâu, đã đoán biết trước đây Trúc Lâm Thất Tiên sở dĩ tập trung đến ngôi Hồ Khưu Tháp, chính là để chờ một đối phương có lời hẹn với họ, nhưng chẳng rõ nhân vật nào đã có lời hẹn với họ như vậy? Và sở dĩ họ giả ra những pho tượng thần ngồi yên trên tầng chót của ngôi tháp, chính là để đề phòng những chuyện bất trắc xảy ra, đồng thời cũng nhờ đó mà họ đã cứu nguy được cho cậu ta.

Giờ đây, có lẽ chính nhân vật ấy hẹn với Trúc Lâm Thất Tiên đến gặp nhau tại ven hồ này, và hiện giờ chắc chắn đối phương cũng sắp đến nơi.

Lữ Lân thầm nghĩ: "Trúc Lâm Thất Tiên là những nhân vật tên tuổi vang lừng trong võ lâm, hơn nữa mỗi

người đều có tuyệt kỹ riêng của mình, thế mà họ phải tỏ ra lo âu như vậy, chắc chắn nhân vật gởi thiếp hẹn họ phải là một người có võ nghệ cao siêu tuyệt đỉnh, đồng thời trong dịp gởi thiếp ấy đã thi thố vài ngón độc đáo chi, mới khiến họ băn khoăn lo lắng đến mức này." Lữ Lân ở yên trong mui thuyền, nhưng không ngớt đưa mắt nhìn ra ngoài để theo dõi, cậu ta trông thấy màn trời mỗi lúc một tối dần, và chẳng mấy chốc sau thì một vầng trăng lưỡi liềm đã treo lửng lơ trên đầu ngọn liễu, tỏa ánh sáng nhợt nhạt xuống mặt hồ mông lung, khiến cảnh sắc có vẻ hết sức tĩnh mịch và hết sức buồn bã.

Chẳng mấy chốc sau, Lữ Lân bỗng trông thấy có một bóng đen từ xa phi thân chạy bay đến, và chỉ trong nháy mắt sau là đã tiến đến nơi.

Lữ Lân vừa nhìn thấy bóng đen ấy, không khỏi giật nảy mình, vì hình dáng của đối phương cậu ta cảm thấy hết sức quen thuộc.

Kịp khi thấy bóng đen ấy tiến gần hơn, Lữ Lân suýt nữa đã buột miệng ồ lên một tiếng to.

Quả nhiên người vừa tới chính là người che mặt có võ công cực kỳ cao thâm, và đã tự xưng là người họ Đàm mà cậu ta đã gặp trước đây.

Khi người ấy đến nơi, bèn dừng chân đứng yên lại cách Trúc Lâm Thất Tiên độ ngoài hai trượng, rồi tươi cười nói:

- Bảy vị quả là người giữ chữ tín, tại hạ đã hẹn gặp các vị tại Hồ Khưu Tháp, nhưng vì có việc bất đắc dĩ nên đã thất hẹn với các vị, vậy xin các vị tha thứ cho.

Trúc Lâm Thất Tiên đồng thanh cất tiếng cười, và người đàn ông to béo bèn lên tiếng nói:

- Trong chuyến hẹn đến Hồ Khưu Tháp, dù cho các hạ đến kịp đi nữa chúng tôi cũng đã rời đi rồi, chẳng hay các hạ cần gặp chúng tôi là có điều chi chỉ giáo? Người che mặt vội vàng đáp:

- Chả dám, chả dám. Tại hạ cần phải nhờ bảy vị chỉ giáo cho kia.

Trúc Lâm Thất Tiên nghe thế sắc mặt đều sa sầm.

Vì với những tiếng "chỉ giáo" hay "dạy bảo" của họ có một ý nghĩa hoàn toàn trái ngược với lời văn, mà sự thực chỉ là những tiếng dùng để khiêu chiến với đối phương mà thôi.

Người đàn ông ăn mặc theo lối thư sinh ấy bèn to tiếng nói:

- Bảy anh em chúng ta trong võ lâm tên tuổi cũng chẳng có là bao, song chẳng rõ cao danh quý tánh của các hạ có thể bảo cho biết chăng? Người che mặt đáp:

- Tại hạ họ Đàm, và chỉ có một tên gọi là Thăng.

Trúc Lâm Thất Tiên nghe qua trong lòng không khỏi tự lấy làm lạ, họ tự nghĩ: "Mình từ trước đến nay đi khắp đông tây nam bắc, lăn lóc trong giới giang hồ có đến nửa đời người, không thể bảo là biết hết mọi nhân vật võ lâm, nhưng với những nhân vật nổi tiếng thuộc hàng cao thủ không lý do gì mà lại không biết được." Vừa rồi, khi ai nấy đều nhìn qua tài khinh công của đối phương, đã biết được đối phương chính là một nhân vật tài nghệ cao cường tuyệt đỉnh, chắc chắn không phải là nhân vật tầm

thường, nhưng hai tiếng Đàm Thăng, thật sự họ hoàn toàn xa lạ.

Người thư sinh bèn cất giọng lạnh lùng, hừ qua một lượt nói:

- Các hạ không chịu nói rõ qua danh tánh thật sự của mình, chúng tôi cũng không biết làm cách nào hơn.

Đàm Thăng tươi cười nói:

- Sử bằng hữu nói thế là sai rồi, lời nói của tại hạ là lời nói thực tình. Vậy trước mặt một số người sáng suốt, thử hỏi tại hạ sao lại có thái độ xảo trá được? Xưa kia tại hạ còn có một cái biệt hiệu khác, do đó tên tuổi thực của mình ít người được biết, nhưng hiện giờ cái biệt hiệu ấy tại hạ không muốn dùng đến nữa, vậy xin các vị chớ hỏi nhiều.

Trúc Lâm Thất Tiên không khỏi hết sức kinh ngạc, vì qua giọng điệu của đối phương chứng tỏ danh hiệu của đối phương trước kia đã vang lừng trong võ lâm, và cũng đáng tự hào trước danh hiệu ấy, thế nhưng giờ đây

đối phương lại trùm kín khuôn mặt nên cả bọn không làm sao đoán biết được đối phương là ai. Do đó bảy anh em lại đồng thanh lên tiếng hỏi:

- Đàm bằng hữu chỉ đến đây một mình sao? Đàm Thăng cười đáp:

- Tại hạ đến đây chẳng phải có ý gây sự đánh nhau với chư vị, vậy hà tất phải đi đông người? Người đàn ông to béo nói:

- Nếu vậy chả lẽ các hạ đến đây gặp anh em chúng tôi với mục đích đàm tiếu thôi sao? Giọng của Đàm Thăng bỗng trở thành trang nghiêm nói:

- Bảy vị chẳng rõ đã biết trong võ lâm sắp xảy ra một cuộc phong ba khủng khiếp hay chăng? Người đàn ông to béo cất tiếng to cười ha hả đáp:

- Bảy anh em chúng tôi từ bấy lâu nay đã gạt bỏ việc chém giết trong giới giang hồ ra ngoài tai, vậy các hạ cũng nên hiểu điều đó.

Đàm Thăng cất tiếng than dài nói:

- Nhưng khi mọi việc vừa xảy đến, e rằng các vị không làm sao tránh khỏi bị liên lụy.

Hiện nay Phi Hổ Lữ Đằng Không ở tại thành Nam Xương đang cấp tốc đi đến phái Nga My để mời các cao thủ tại gia và các cao tăng trong phái này, cũng như đang cấp tốc tìm đến mời các cao thủ của phái Điểm Thương để cùng kéo tới núi Võ Di ở Phúc Kiến, hầu gây sự đánh nhau với Lục Chỉ Tiên Sinh và Thiết Đạc Thượng Nhân. Vậy chả lẽ các vị có thể khoanh tay đứng ngoài nhìn hay sao? Trúc Lâm Thất Tiên là số người có mối giao du rất sâu với Lục Chỉ Tiên Sinh và Thiết Đạc Thượng Nhân, nên nghe lời nói ấy không khỏi giật mình.

Nhưng trong lòng bọn họ vẫn chưa chịu tin lời nói ấy của người che mặt, do đó người đàn ông to béo bèn lên tiếng nói:

- Chẳng hay các hạ nói thế là căn cứ vào đâu? Đàm Thăng cười nhạt đáp:

- Tôi có bằng cớ đàng hoàng, hiện nay Võ Đang Tam Kiếm đã bị sát hại, và người trong phái này đã nhất quyết

rằng chính Phi Hổ Lữ Đằng Không đã xuống tay sát hại Võ Đang Tam Kiếm. Do đó, họ đang tuyển chọn một số cao thủ trong môn phái, gấp rút tìm đến núi Võ Di, để so tài cao thấp với Lữ Đằng Không.

Lữ Lân ngồi trong mui thuyền, lắng tai nghe những lời nói đó, trong lòng không khỏi thầm gật mình.

Lúc Võ Đang Tam kiếm bị giết, chính mắt Lữ Lân đã mục kích, nhưng trong thực tế thật khó giãi bày việc ấy cho người chung quanh tin được.

Chính vì vậy, nên sau khi mọi việc xảy ra, một nhân vật tiểu bối trong phái Võ Đang đã phát giác được và lên tiếng hỏi tính danh của Lữ Lân. Cậu ta vì lòng dạ ngay thẳng nên đã nói thực tính danh của mình và cha mình cho đối phương nghe, do đó chẳng ngờ phái Võ Đang lại gán vụ án ấy lên đầu người cha già mình.

Trúc Lâm Thất Tiên nghe qua lời nói của người che mặt, đã buột miệng ồ lên một tiếng, tựa hồ bảy người họ đều cảm thấy rằng, nếu các môn phái hữu danh và có nhiều tuyệt nghệ ấy đứng lên tranh chấp chém giết nhau,

quả là một chuyện long trời lỡ đất, do đó mặc dù tất cả bảy người họ không lúc nào bận tâm đến chuyện chung quanh, nhưng bây giờ cũng không khỏi cuống quýt.

Đàm Thăng cất giọng lạnh lùng nói:

- Mọi việc chẳng phải chỉ có thế thôi đâu! Vừa rồi, người vợ của Lữ Đằng Không là Tây Môn Nhất Nương vì bị trúng Âm Thi Chưởng của Quỷ Thánh Thạnh Linh và sau đó lại đọ chưởng lực với Hỏa Phụng Tiên Cô nên đã mất mạng. Vậy thử hỏi hai phái Nga My và Điểm Thương đâu lại chịu bó tay ngồi yên? Việc đó tuy xảy ra tại nhà riêng của Kim Tiên Chấn Càn Khôn Hàn Tốn, nhưng hiện giờ Hàn Tốn đã chết rồi và cũng chính vì vậy nên Hỏa Phụng Tiên Cô phải hoàn toàn gánh lấy mối thâm thù đó. Bởi thế chắc chắn các môn phái như Phi Yến Môn, Thái Cực Môn đều sẽ bị lôi kéo vào vòng thị phi này.

Người đàn ông to béo lên tiếng hỏi:

- Nếu nói như các hạ, các môn phái trong phe tà phái cũng đã bị dính dấp đến chuyện này rồi chăng? Đàm

Thăng nói:

- Đúng thế, chẳng những Quỷ Thánh Thạnh Linh bây giờ đã rời khỏi Quỷ Cung ở Bắc Mang Sơn, mà ngay đến Liệt Hỏa Tổ Sư của phái Hoa Sơn cũng đã rời khỏi Liệt Hỏa Điện của ông ta tại núi Hoa Sơn rồi, vì ông ta vừa nghe tin có hai vị Đường chủ của mình vừa bị sát hại.

Trúc Lâm Thất Tiên nghe thế đều im lặng một lúc lâu, không nói chi cả.

Sau đó người đàn ông to béo mới lên tiếng hỏi:

- Chẳng hay do đâu mà các hạ lại biết được tường tận như vậy? Đàm Thăng lại cất tiếng than dài nói:

- Vì các vị không chú ý tìm hiểu việc này, nên mới không được biết đó thôi. Tôi sở dĩ đêm qua không tìm đến Hồ Khưu Tháp gặp các vị, cũng chính vì trên đường đi tôi bất ngờ gặp Hỏa Phụng Tiên Cô, bà ta tuy bị trọng thương nhưng đã tiết lộ cho tôi nghe rất nhiều chuyện quan trọng. Nhờ thế nên tôi mới được biết tường tận, như đã giãi bày cho các vị nghe.

Người thư sinh lại lên tiếng hỏi:

- Qua lời nói của các hạ, phải chăng là có ý muốn chúng tôi ra ngăn chặn không cho cuộc xô xát này xảy ra? Đàm Thăng lại than dài nói:

- Việc ấy chẳng phải tại hạ có ý xem thường bảy người các vị, mà chỉ e rằng bảy vị nếu có muốn làm thế cũng không có đủ khả năng, song tại hạ được biết trong võ lâm hiện giờ chỉ có một người duy nhất là có thể ngăn chặn không cho tai họa xảy ra mà thôi. Và chỉ cần người ấy bằng lòng tự sát tạ lỗi, mọi cuộc tranh chấp tự nhiên sẽ tiêu tán ngay trong trứng nước.

Trúc Lâm Thất Tiên nghe qua đều không khỏi lộ sắc kinh nghi, nên đồng thanh hỏi:

- Người ấy là ai? Đàm Thăng đáp:

- Người ấy là vị bằng hữu rất thân của bảy vị, Lục Chỉ Tiên Sinh ở Tiên Nhân Phong núi Võ Di.

Gã đàn ông to béo tức giận nói:

- Việc này có tương quan chi đến Lục Chỉ Tiên Sinh chứ? Đàm Thăng cất gọng lạnh lùng nói:

- Gần đây, Phi Hổ Lữ Đằng Không có nhận áp tải một chuyến hàng vô cùng kỳ lạ, có lẽ bảy vị đã được nghe rồi chứ? Người đàn ông to béo đáp:

- Việc đó thì chúng tôi đã biết rồi, vì trước đây mấy hôm chúng tôi có nhận được một phong thư của ai đó gởi đến, cho hay là Lữ Đằng Không đã nhận áp tải một món vật có tương quan thật trọng đại đến cục diện võ lâm. Đồng thời cho biết, nếu kẻ nào cướp được món vật ấy sẽ đủ điều kiện để đứng ra thống lãnh cả võ lâm, người bí mật đó còn xúi bảo chúng tôi nên lên đường để cướp giật về cho mình, nhưng chúng tôi hoàn toàn không hành động như vậy.

Đàm Thăng nói:

- Nếu thế thì đúng rồi, một phong thư y hệt như phong thư chư vị đã nhận được, đã cùng một lúc gởi đến các phái chính tà. Hơn nữa, bất cứ một nhân vật nào tương đối có tiếng tăm trong võ lâm cũng đều nhận

được một phong thư như thế. Chính vì vậy, nên các môn phái Hoa Sơn, Phi Yến, Thái Cực và các nhân vật như Quỷ Thánh Thạnh Linh, Hắc Thần Quân tại Vạn Hốt Cốc, Kim Cô Lâu tại Tây Thiên Mục đã ùn ùn kéo ra để tranh món vật ấy. Do đó hai phái Nga My, Điểm Thương đã vô hình chung kết thành mối thâm cừu với các môn phái chính tà, không làm sao gột rửa được nữa.

Người thư sinh nghe thế, sắc mặt liền sa sầm nói:

- Chả lẽ các hạ có ý bảo việc này đều do Lục Chỉ Tiên Sinh gây ra cả hay sao? Đàm Thăng nói:

- Trong phong thư mà chư vị đã nhận được, chả lẽ không có dấu hiệu bàn tay sáu ngón hay sao? Trúc Lâm Thất Tiên đồng thanh đáp:

- Không có.

Đàm Thăng nói tiếp:

- Nhưng trong tất cả các phong thư khác mà số nhân vật võ lâm đã nhận được, đều có dấu hiệu một bàn tay sáu ngón. Nơi đây tôi hãy còn giữ một phong thư, và

trong phong thư này chính là gởi đến cho một nhân vật khét tiếng trong giới tà ma ngoại đạo, nhiều năm qua đã mai danh ẩn tích mà tôi vừa mượn được để xem, vậy xin chư vị xem qua thì rõ.

Đàm Thăng vừa nói, vừa thò tay vào áo, lấy ra một tấm giấy ngọc xanh, vuông độ nửa thước mộc. Trúc Lâm Thất Tiên trông thấy thế đồng thanh "ủa" lên một tiếng nói:

- Phong thư mà chúng tôi nhận được cũng y hệt phong thư này.

Người đàn ông to béo định thò tay ra nhận lấy tấm giấy ngọc xanh do Đàm Thăng đưa tới, nhưng giữa chừng ông ta bỗng rút cánh tay trở lại, đôi mắt sáng quắc hỏi:

- Phong thư này đã là phong thư gởi cho một nhân vật khét tiếng trong giới tà ma ngoại đạo, chẳng rõ tại sao các hạ lại lấy được? Đàm Thăng cất tiếng than nặng nề, nói:

- Trong lòng mỗi người, ai ai cũng đều có một mối ẩn tình khó thể giãi bày, vậy các hạ hà tất phải tìm hiểu cặn kẽ? Người đàn ông to béo bỗng biến ngay sắc mặt, nói:

- Bảy anh em chúng tôi, tuy từ trước đến nay có thói quen ít can dự đến chuyện đời, song đối với bọn đại gian đại ác bấy lâu ẩn tích mai danh nhưng bây giờ lại muốn ló đầu ra chà đạp võ lâm, chúng tôi không khi nào chịu buông tha cho đâu.

Đàm Thăng tươi cười nói:

- Sự lo ngại ấy của các hạ có lẽ quá thừa rồi, vì tại hạ chẳng phải thuộc hạng người mà các hạ nói đến ấy đâu.

Nghe qua lời nói ấy, người đàn ông to béo ấy lại thò cánh tay ra nhận lấy phong thư bằng ngọc xanh, ông ta mở banh ra xem, thấy bên trong có những dòng chữ khắc sâu, lời lẽ cũng y hệt như phong thư mà bảy người nhận được trước đây mấy hôm, nhưng bên dưới những dòng chữ ấy quả có in hình một bàn tay.

Cái bàn tay ấy có một ngón nhỏ mọc cạnh từ ngón

tay cái mà ra, nên gồm tất cả là sáu ngón.

Người đàn ông to béo xem xong, bèn trao cho sáu người ngồi bên cạnh lần lượt xem qua, và sau đó ai nấy đều im lặng không nói chi cả.

Qua một lúc khá lâu, người thư sinh mới lên tiếng:

- Lục Chỉ Tiên Sinh không khi nào làm ra chuyện vớ vẩn như thế này. Theo tôi, e rằng bên trong việc này có một điều bí ẩn chi.

Đàm Thăng nói:

- Sử huynh nói không sai tí nào cả, người gởi những phong thư này đi khắp võ lâm, cố ý dùng ngọc xanh để thay giấy, để chứng tỏ hắn ta là muốn thầm bảo cho mọi người biết, kẻ gởi phong thư chính là Bích Ngọc Sinh. Do đó, đủ thấy đối phương có mục đích ly gián võ lâm, để gây ra một cuộc chém giết đẫm máu. Song, ngoài việc này lại có một việc lạ lùng nữa, chẳng hay các vị có biết chăng? Trúc Lâm Thất Tiên đồng thanh nói:

- Chẳng hay việc lạ lùng ấy là việc chi? Đàm Thăng

đáp:

- Việc lạ lùng ấy đã xảy ra trong nhà Phi Hổ Lữ Đằng Không.

Từ nãy đến giờ, Lữ Lân một mực ngồi yên trong khoang thuyền, nghiêng tai lắng nghe những lời đối thoại giữa Trúc Lâm Thất Tiên và Đàm Thăng, cậu ta nghe Đàm Thăng bảo mẫu thân mình là Tây Môn Nhất Nương đã bị chết tại nhà riêng của Hàn Tốn, và chính là chết dưới tay của Hỏa Phụng Tiên Cô, nên trong lòng hết sức căm thù bà ta. Đồng thời, cậu ta biết được một kẻ thù dính dấp đến cái chết của mẫu thân mình, ấy là Quỷ Thánh Thạnh Linh. Do đó, trong lòng bừng bừng nổi giận, chỉ muốn quát to lên cho hả cơn hận thù.

Nhưng cậu ta vẫn có thể đè nén được cơn tức giận trở xuống, im lặng không nói chi cả, vì cậu ta đoán biết trong việc này chắc chắn vô cùng phức tạp, vậy nếu mình lên tiếng quát tháo, thì giữa Đàm Thăng và Trúc Lâm Thất Tiên sẽ dừng câu chuyện lại, và do đó mình sẽ không thể tìm hiểu thêm gì chung quanh việc ấy nữa.

Chính vì vậy cậu ta đã cắn chặt lấy một vành môi, cố gắng đè nén sự căm tức, tuy nhiên đôi dòng lệ của cậu ta đã tuôn trào như suối.

Giờ đây cậu ta bỗng nghe Đàm Thăng nói là có một việc quái dị đã xảy ra trong nhà mình, trong lòng lại kinh hãi hơn.

Lúc ấy Đàm Thăng đã lên tiếng nói tiếp:

- Theo tôi được biết, khi Tây Môn Nhất Nương đã bị chết, Lữ Đằng Không chẳng khi nào chịu để yên cho đối phương, do đó ông ta không kể chi ngày đêm hối hả tìm đến hai phái Điểm Thương và Nga My, hầu mời các cao thủ trong hai phái này ra trợ lực trả lại mối thù cho người vợ thân yêu của mình. Do đó, tại hạ đã cấp tốc truy đuổi theo ông ta, hầu ngăn chặn việc làm ấy của ông ta lại, nhưng khi tại hạ đuổi theo kịp và gặp mặt Phi Hổ Lữ Đằng Không, ông ta bảo sẽ cương quyết phải thanh toán mối thù giết vợ, giết con nên nhất định liều chết với kẻ thù.

Người đàn ông to béo nghe không khỏi ngạc nhiên

nói:

- Mối thù giết vợ giết con? Tôi thật sự chẳng hề nghe nói Lữ Đằng Không lại có đến hai đứa con trai kia? Đôi mắt ẩn kín trong lớp khăn che mặt của Đàm Thăng không ngớt chiếu lập lòe nói:

- Lời nói ấy của Lâm huynh là có ý nghĩa gì? Người đàn ông to béo ấy mỉm cười một cách ranh mãnh đáp:

- Xin các hạ hãy cứ nói tiếp đã, đấy chỉ là một câu nói chưa kịp suy nghĩ chín chắn của tôi mà thôi.

Đàm Thăng đáp:

- Chuyện lạ lùng ấy chính do Lữ Đằng Không đã nói lại cho tôi nghe, ông ta bảo trước khi rời khỏi nhà ra đi, phát giác bên trong một gian hầm đá bí mật của ông ta có một xác chết không đầu của một đứa bé. Tuy xác chết không có thủ cấp, song đã mặc y phục và đeo chiếc vòng ngọc trên tay, giống hệt đứa con trai của ông là Lữ Lân. Tôi có bảo cho ông ta biết là hiện nay Lữ Lân vẫn còn sống trên dương trần này, nhưng ông ta vẫn

nhất quyết không chịu tin.

Lữ Lân nghe đến đây không khỏi giật mình sửng sốt, vì cậu ta thấy mình vẫn còn sống sờ sờ đây, vậy ai lại bảo là mình đã chết? Và tại sao phụ thân mình không chịu tin rằng mình vẫn chưa chết? Trúc Lâm Thất Tiên cũng biết hiện giờ Lữ Lân đang ở dưới thuyền của họ, nên bảy người đều đưa mắt nhìn nhau mỉm cười. Qua thái độ của bọn họ, chứng tỏ bọn họ đều hoàn toàn không tin ở lời nói của Đàm Thăng. Nhưng họ nào có ngờ lời nói của Đàm Thăng lại hoàn toàn đúng sự thực.

Đàm Thăng dừng lại trong giây lát rồi nói tiếp:

- Hơn nữa, ở trong gian phòng đá bí mật đó lại có dấu một bàn tay.

Người đàn ông to béo vội vàng lên tiếng hỏi:

- Có phải một bàn tay sáu ngón không? Đàm Thăng khẽ gật đầu nói:

- Đúng thế, đấy chính là một bàn tay sáu ngón. Căn cứ vào đó có thể xác nhận mọi việc đều có tương quan

đến Lục Chỉ Tiên Sinh, đồng thời cũng chứng tỏ cuộc tranh chấp giữa các môn phái lớn trong võ lâm rõ ràng là do ông ta ly gián mà ra. Vậy, nếu ông ta bằng lòng xuất hiện trước các cao thủ cùng kéo đến Tiên Nhân Phong tại núi Võ Di, để thẳng thắn nhìn nhận tội trạng mình, mới có thể xóa bỏ đi được một cuộc xô xát đẫm máu.

Trúc Lâm Thất Tiên nghe đến đây bất giác đồng thanh phá lên cười to ha hả, người đàn ông to béo nói:

- Có lẽ Đàm bằng hữu biết giữa chúng tôi và Lục Chỉ Tiên Sinh có một sự giao du rất thân mật, nên muốn tìm đến đây để bảo chúng tôi tiếp xúc và khuyên nhủ Lục Chỉ Tiên Sinh nên tự sát để tạ tội với đời không? Đàm Thăng đáp:

- Đấy chỉ là một trong những mục đích tôi tìm đến đây mà thôi.

Người thư sinh lên tiếng nói:

- Tôi đã biết rồi, các hạ định bảo khéo với chúng tôi, là nếu trong trường hợp Lục Chỉ Tiên Sinh không nhìn

nhận lỗi lầm của mình, tất các hạ sẽ ra tay đối phó với ông ấy, nên cảnh cáo trước với chúng tôi là không nên nhúng tay vào việc đó chăng? Đàm Thăng vội đáp:

- Chả dám! Chả dám! Tuy ông ta nói liên tiếp hai tiếng chả dám, nhưng qua giọng điệu của ông ta, chứng tỏ ông ta mặc nhiên thừa nhận người thư sinh đó đã đoán đúng tâm trạng của mình.

Trúc Lâm Thất Tiên đều là những người có cá tính ngông nghênh ngạo mạn, nên nghe qua lời nói đó tất cả đều sa sầm nét mặt. Người đàn ông to béo thẳng thắn nạt lớn rằng:

- Đàm bằng hữu, ông đến đây nói toàn những chuyện bá láp, vậy chẳng cần nói nhiều thêm nữa! Đàm Thăng ngạc nhiên hỏi:

- Ông anh sao lại nói thế? Người thư sinh cất tiếng to hỏi vặn lại:

- Ai là anh em với ông chứ? Ông vốn thực là ai? Tiếng "ai" vừa thốt ra khỏi miệng, cánh tay của người

thư sinh ấy bất thần vung mạnh lên khiến ngọn Tử Hào Bút bay vút tới, nhắm thẳng vào lồng ngực của Đàm Thăng, mặc dù thân người của ông ta vẫn ngồi một chỗ.

Lúc bấy giờ, khoảng cách giữa đôi bên rất gần, hơn nữa người thư sinh ấy lại ra tay quá nhanh nhẹn, nên xem ra ngọn bút của ông ta chắc chắn sẽ điểm trúng vào huyệt Trung Phủ trước ngực của Đàm Thăng...

Nhưng Đàm Thăng đã nhanh như chớp, lướt mình tránh ra xa độ nửa thước, do đó ngọn bút trong tay của người thư sinh đã điểm hụt vào khoảng không.

Người thư sinh ấy cất tiếng cười to ha hả nói:

- Thân pháp quả là phi phàm.

Cùng một lúc với tiếng nói, thân người của ông ta đã bay bổng lên không, lướt về phía trước độ một thước, đồng thời ngọn bút lông cũng được vung lên nghe vèo, vèo, dùng thuật Tử Hào Phất Huyệt, tiếp tục nhắm điểm vào bảy huyệt trên người của Đàm Thăng.

Đàm Thăng trông thấy thế, liền nhanh nhẹn chụp lấy

một nhành cây khô rơi trên đất với một thân pháp nhanh nhẹn không thể tả. Tức thời, ông ta đã kịp vung tay lên bảy lượt và cứ mỗi một lượt vung lên như thế, đã điểm trúng vào thế điểm tới của người thư sinh, nên phá vỡ được tất cả các thế võ kỳ tuyệt ấy.

Thế võ của người thư sinh vừa đánh ra có tên là Thất Tinh Bạn Nguyệt, chỉ trong một thế võ ấy, mà đã nhắm thẳng vào bảy huyệt đạo của đối phương qua những miếng đánh hết sức thâm sâu kỳ tuyệt. Nhưng Đàm Thăng chỉ cần vung tay quét nhành cây lên là đã phá vỡ được bảy mếng trong thế Thất Tinh Bạn Nguyệt ấy.

Chính vì vậy, nên người thư sinh không khỏi thầm kinh hãi và do đó khi thế võ vừa đánh ra một nửa, ông ta vội thu ngọn bút trở về...

Nhưng dù người thư sinh ấy đã thu ngọn bút với một thủ pháp vô cùng nhanh nhẹn, song vẫn chậm hơn đối phương một bước. Thế là nhành cây khô trong tay Đàm Thăng đã kịp thời gõ nhẹ vào cán bút của người thư sinh nghe một tiếng bốp, khiến đầu ngọn bút lông bị đẩy sa thấp xuống, kéo thành một đường lõm sâu trên mặt đất.

Hai người ra tay đánh nhau trước sau chỉ có một thế võ, và đôi bên đang cùng ngồi yên.

Đồng thời, một bên trong tay cầm một ngọn bút lông, và một bên khác chỉ cầm một nhành cây khô bé nhỏ, xem ra không có chi là đáng sợ, nhưng sự thực đối với kẻ am hiểu võ công, nhìn qua sự tấn công và phòng ngự giữa đôi bên đều không khỏi kinh tâm táng đởm.

Vì thế võ Thất Tinh Bạn Nguyệt của người thư sinh ấy tỏ ra vô cùng kỳ tuyệt, song vẫn còn sút kém hơn Đàm Thăng một bậc.

Bởi thế, sắc mặt của người thư sinh bừng đỏ lên tiếng nói:

- Võ công của các hạ quả vô cùng cao thâm, tại hạ hết sức bái phục.

Nên biết, người thư sinh ấy xưng hiệu là Thần Bút, và khi nói đến bốn tiếng Thần Bút Sử Tự trong võ lâm không ai là không biết.

Ngọn bút lông ông ta sử dụng chỉ là ngọn bút lông y

hệt như những ngọn bút lông thông thường, song kỳ thực nó được ông ta dồn luồng kình lực Chí Âm Chí Nhuyễn vào đầu ngọn bút, nên đối phương nếu tài nghệ kém cỏi để bị ngọn bút lông ấy quét trúng vào người cũng khó lòng thoát khỏi cái chết.

Hơn nữa, suốt mười năm gần đây, ông ta lại gắng công nghiên cứu về bút pháp của các nhà chuyên viết chữ nổi danh thời xưa, rồi từ trong bút pháp ấy, ông ta lãnh hội được những thế võ công độc đáo khó lường. Ví như, ông ta đã nghiên cứu lối viết rất đôn hậu của Nhân Lỗ Công, lối viết nét gầy và nghiêng của Tống Trưng Tông, lối viết thảo bay bướm của Vương Hữu Quân, và lối viết sắc sảo của Triệu Mạnh Tử.

Sau khi tâm đắc qua những bút pháp ấy, ông ta đã tập trung chúng lại để luyện thành đường Tử Hào Phất Huyệt, và sử dụng nó đến mức điêu luyện, có thể bảo là xuất quỷ nhập thần.

Hơn nữa, cá tính của ông ta từ trước đến nay hết sức tự phụ, thế mà giờ đây ông ta bằng lòng nói lên một câu tỏ ý khâm phục trước tài nghệ của đối phương, thực quả

là một chuyện quả chẳng dễ có.

Mặc dù Thần Bút Sử Tự đối với Đàm Thăng trong lòng không hề có thiện cảm, song lời nói ấy của ông ta rõ ràng là một lời nói hết sức chân thành.

Vì ông ta đánh với Đàm Thăng chỉ trong vòng một thế võ mà đã thấy sút kém hơn đối phương một cách rõ ràng, vậy thử hỏi nếu trình độ võ công của đối phương không cao vượt hơn ông ta rất nhiều thì khi nào lại có thể làm được như vậy? Ngay lúc ấy, Đàm Thăng chỉ cất tiếng hừ lạnh lùng nói:

- Chẳng hay các vị đã nhận định như thế nào, mà nói Đàm mỗ đến đây nói toàn chuyện bá láp? Người to béo đưa mắt nhìn qua sáu người kia một lượt, lên tiếng nói:

- Có phải ông bảo đứa con trai của Lữ Đằng Không đã chết rồi hay chăng? Đàm Thăng đáp:

- Tôi chẳng hề nói như vậy bao giờ.

Người to béo tức giận nói:

- Vừa rồi ông đã nói…

Đàm Thăng ngắt lời ngay:

- Vừa rồi tôi có nói là Lữ Đằng Không có phát giác một xác chết trẻ thơ không đầu, bên trong một gian phòng đá bí mật của ông ta. Nhìn qua xác chết ấy, vợ chồng Lữ Đằng Không đều cho rằng đứa con trai yêu mến của họ đã bị sát hại rồi, nhưng sự thực thì Lữ Lân vẫn chẳng hề bị ai sát hại cả, trái lại căn cứ vào nhiều dấu hiệu, chứng tỏ rằng xác chết ấy rất có thể là đứa con trai của Hàn Tốn.

Những câu đối thoại ấy khiến Lữ Lân nghe qua thực hoang mang, không hiểu ra sao cả.

Vì nguyên nhân của sự việc đó quả có nhiều yếu tố bí mật không thể tả, dù ai nghe qua cũng phải hoang mang, khó bề nhận định được sự thực là như thế nào.

Người đàn ông to béo buột miệng ồ lên một tiếng dài, nói:

- Nếu nói thế tôi đã trách lầm ông rồi.

Đàm Thăng cất tiếng than dài nói:

- Cần chi phải nói là trách lầm hay không? Tại hạ cảm thấy trong võ lâm, nếu giữ được tình trạng thanh bình vẫn hay hơn là đưa tới tình trạng chém giết, nên mới không ngại khó nhọc bôn ba đi khắp nơi. Nếu giờ đây các vị vẫn kiên quyết không nghe theo ý kiến của tại hạ, thực tại hạ cũng không còn cách nào khác hơn nữa, và xin cáo lui ngay.

Nói đoạn, ông ta đưa hai bàn tay đè nhẹ lên mặt đất, khiến cả thân người bay bổng lên khoảng không, nhưng Đàm Thăng chưa kịp lướt đi, đã nghe có người kêu to rằng:

- Chậm đã, tại hạ còn có lời này muốn nói.

Đàm Thăng quay đầu nhìn lại, trông thấy người vừa lên tiếng nói ấy chính là một người đàn ông gầy bé nhưng rắn rỏi, do đó ông ta biết ngay đấy là Thiết Thư Tiêu Thông, nên lên tiếng hỏi:

- Tiêu bằng hữu có chuyện chi cần chỉ giáo? Thiết

Thư Tiêu Thông cất giọng lạnh lùng nói:

- Các hạ vì muốn mưu tìm hòa bình cho võ lâm nên không ngại khó nhọc bôn ba khắp nơi, đấy thực là một việc làm đáng kính phục, nhưng tại sao các hạ không thể để cho mọi người biết chân diện mục của mình? Vừa nói, Thiết Thư Tiêu Thông vừa đưa chân bước tới trước hai bước, và khi đến gần Đàm Thăng, bất thần ông ta rùn thấp người xuống, nhanh như chớp thò tay chụp thẳng vào tấm vải của đối phương.

Giữa lúc đôi bên sắp sửa dùng vũ lực để đối phó nhau, bỗng nghe có tiếng người kêu to lên rằng:

- Chớ nên đánh nhau, tôi còn có lời này muốn giãi bày.

Trúc Lâm Thất Tiên và Đàm Thăng nghe thấy tiếng kêu ấy, liền không khỏi giật mình sửng sốt.

Vì tiếng kêu ấy chính là giọng nói của một đứa trẻ, mà Trúc Lâm Thất Tiên và Đàm Thăng đều nhận ra. Đấy là tiếng kêu của Lữ Lân Đàm Thăng hết sức kinh

ngạc lên tiếng nói:

- Ủa? Tại sao ngươi lại ở nơi này? Thảo nào ta tìm khắp các nơi mà chẳng gặp được ngươi.

Lữ Lân từ nãy đến giờ vốn ngồi yên trong khoang thuyền để lắng tai nghe câu chuyện giữa đôi bên, nhưng thấy đôi bên sắp sửa ra tay đánh nhau, cậu ta xét thấy cả hai đối phương đều không phải là người xấu, vậy nếu để cho hai bên xô xát bằng vũ lực, mọi việc sẽ trở thành càng rối rắm, phức tạp hơn. Do đó, cậu ta mới buột miệng kêu to lên để ngăn đôi bên lại.

Tiếng kêu vừa dứt, Lữ Lân đã từ trong mui thuyền bước ra, và khi Đàm Thăng nhìn thấy rõ cậu ta, một mặt lên tiếng hỏi, một mặt cũng nhanh nhẹn nhún khẽ đôi chân, nhắm mui thuyền lướt nhanh tới nhẹ nhàng như một đợt khói mỏng.

Song, Trúc Lâm Thất Tiên nhìn thấy Đàm Thăng có ý định lướt về phía Lữ Lân thì không khỏi bàng hoàng. Cả bọn đưa mắt nhìn nhau một lượt, và không ai bảo ai đồng loạt di động thân người lướt đến trước Đàm Thăng,

để ngăn chặn đối phương lại. Trình độ khinh công của Trúc Lâm Thất Tiên vốn còn kém sút hơn Đàm Thăng nhiều, nhưng vì lúc bấy giờ vị trí của họ cách chiếc thuyền gần hơn, nên chỉ vừa lướt nhanh tới trước, họ liền giàn thành hàng chữ "nhất", chặn ngay trước mặt của Đàm Thăng rất kịp thời.

Trúc Lâm Thất Tiên vì chưa biết rõ lai lịch của Đàm Thăng, nên từ đầu đến cuối vẫn có thái độ đối địch với ông ta.

Vì thế, khi họ chặn lối không cho Đàm Thăng tiến bước, mỗi người nhanh nhẹn vung tay lên công thẳng về Đàm Thăng một thế võ.

-oOo-

Hết chương 15

# Chương 16: Lòng Tham Mờ Ám Lương Tri Phán Tiên Hành Động Kể Gì Bất Nhân

Bảy người trong nhóm Trúc Lâm Thất Tiên, suốt hai ba mươi năm qua, đã đồng cam cộng khổ như anh em ruột thịt, mặc dù võ công của mỗi người, kẻ âm nhuyễn người dương cang khác hẳn nhau, nhưng vì đã kết giao sinh tử nên họ đã dùng sở trường của kẻ này để bổ túc cho sở đoản của kẻ khác, khiến ai ai cũng đều tiến bộ vượt bậc.

Đồng thời, một việc có lợi cho họ hơn hết, chính là trong nhiều năm gần đây, họ đã nhận thấy tuy võ công của mỗi người nếu tách rời ra, mặc dù cũng được kể như là hàng cao thủ đệ nhất trong võ lâm, nhưng nếu đem đối kháng thẳng với một vài nhân vật có tiếng tăm khác vẫn còn kém sút hơn nhiều. Do đó, họ thấy rằng, nếu liên kết sở trường của mỗi người lại, đồng tâm nhất trí đối phó với kẻ địch, võ công của bọn họ chẳng

những được gia tăng uy lực, mà lại còn chặt chẽ, không hề có một tí sơ hở nào.

Bởi thế, sau khi họ nhận xét được sự cần thiết của liên kết giữa bảy người lại thành một khối duy nhất, thanh thế của bọn họ đã nổi bật trong giang hồ, và do đó bỗng tiếng tăm của Trúc Lâm Thất Tiên cũng vang lừng thiên hạ, không ai không biết đến.

Chính vì vậy, giờ đây khi họ đồng loạt tràn tới ngăn chặn Đàm Thăng, tuy mỗi người họ vung chưởng đánh ra xem rất rối loạn, như hoàn toàn không có tương quan với nhau, nhưng kỳ thực thì những luồng chưởng lực cả âm lẫn dương của họ, đã phối hợp và hòa thành một khối vô cùng chặt chẽ.

Đàm Thăng lúc bấy giờ đang bay lơ lửng giữa khoảng không, vốn có thể vận dụng thêm chân lực để vượt qua khỏi đầu họ, rồi tiếp tục lướt thẳng xuống mũi thuyền, nhưng chẳng ngờ ông ta bất thần cảm thấy có một luồng chưởng phong cuốn tới ào ạt, vô cùng mạnh mẽ, cơ hồ có thể bạt được cả núi đồi nên không khỏi kinh hãi.

Luồng chưởng lực đó thực chẳng khác chi một bức thành vô hình, đang chặn ngay trước mặt Đàm Thăng.

Vừa rồi Đàm Thăng đã ra tay đánh nhau với Thần Bút Sử Tụ qua một thế võ, và đã thấy được võ công của đối phương tuy có cao cường, nhưng chắc chắn không phải là địch thủ của mình, do đó giờ đây ông ta không khỏi lấy làm kinh dị, chẳng hiểu tại sao Trúc Lâm Thất Tiên lại có thể công ra một luồng chưởng phong mạnh mẽ đến mức khủng khiếp như vậy? Đàm Thăng nguyên là một nhân vật võ công cao cường tuyệt đỉnh trong võ lâm ngày nay, và nếu ông ta bằng lòng xưng danh hiệu mà mình đã dùng trước kia, chắc chắn Trúc Lâm Thất Tiên đều biết được, hơn nữa, họ sẽ dừng tay không đánh nhau với ông ta ngay.

Nhưng chẳng rõ Đàm Thăng đã vì một lý do nào, lại nhất quyết không hề thố lộ danh hiệu lừng lẫy xưa kia của mình, thêm vào đó vì suốt ngoài hai mươi năm qua, ông ta đã ẩn tích mai danh, nên Trúc Lâm Thất Tiên mặc dù đã đoán biết được ông ta là một nhân vật rất phi thường, nhưng không làm thế nào tưởng tượng được ông ta lại là nhân vật khét tiếng trước đây.

Khi trông thấy luồng chưởng lực mãnh liệt cuốn tới, Đàm Thăng cất tiếng nói to rằng:

- Tấn công lúc này thực là phải lúc.

Mỗi một tiếng nói của ông ta đều được gằn mạnh, và cứ mỗi lần gằn mạnh như thế, thân người ông ta lại vượt lên cao một bậc. Do đó, ông ta đã vượt thêm lên cao được đến năm sáu thước.

Trúc Lâm Thất Tiên đều là những nhân vật có mắt quan sát rất tinh tường, nên trông thấy đối phương sử dụng thuật khinh công ấy, đều không khỏi giật mình kinh hãi.

Vì bọn họ đều biết thuật khinh công đó có tên là Cấp Cấp Thăng Thiên, nếu người không có một nguồn chân lực dồi dào tuyệt thế, chắc chắn không thể nào tập luyện thành công môn khinh công này cả.

Trong các thuật khinh công, chỉ có ba thuật khinh công khó nhất trên đời, đó là Lăng Không Bộ Hư, tức một thuật khinh công đã thất truyền từ lâu, kế đó là Tùy

Công Phiêu Hành, một thuật khinh công từ xưa đến nay chẳng có ai tập luyện được thành công, và cuối cùng chính là thuật Cấp Cấp Thăng Thiên này. Chỉ dựa vào đó cũng đủ biết võ công của Đàm Thăng cao cường đến mức không ai có thể tưởng tượng nổi.

Nhưng tâm trạng của Trúc Lâm Thất Tiên lúc bấy giờ vẫn không hề tỏ ra khiếp sợ trước thuật khinh công xuất quỷ nhập thần ấy của Đàm Thăng, mà trái lại ai ai cũng có ý muốn tranh tài cao thấp với đối phương, nên bèn đồng thanh to tiếng khen rằng:

- Khinh công hay tuyệt.

Song, cùng một lúc đó tất cả mọi người đều rùn thấp thân hình xuống, rồi bất bất thần bay vọt thân người lên, vung chưởng quét thẳng về phía đối phương một thế võ thứ hai.

Lúc bấy giờ, Đàm Thăng hãy còn bay lơ lửng giữa khoảng không, và sau khi tiếp tục bay vọt lên cao, ông ta đã cách xa mặt đất non đến hai trượng. Do đó, ông ta đã tránh được thế võ đầu tiên của Trúc Lâm Thất Tiên

đánh tới.

Tiếp đó ông ta định sử dụng thế Nhạn Lạc Bình Sa nhảy ngay mũi thuyền, tiếp tục lướt thẳng tới, bất thần lại trông thấy thế võ thứ hai của Trúc Lâm Thất Tiên cuốn tới nơi…

Thế võ thứ hai của Trúc Lâm Thất Tiên được đánh từ dưới thấp trở lên cao, cuốn đi ồ ạt như sóng to thét gào, tạo nên một luồng chưởng lực vô cùng mãnh liệt. Do đó, mặc dù võ công của Đàm Thăng rất cao cường, nhưng vì thân hình đang bay lơ lửng giữa khoảng không, chẳng có nơi lấy đà, nên cũng không khỏi cảm thấy luống cuống.

Chính vì thế, nên luồng chưởng lực của Trúc Lâm Thất Tiên cuốn tới, thân hình của Đàm Thăng liền bị hất bay lên cao độ non một trượng nữa. Do đó, Đàm Thăng đã vượt khỏi mặt đất ngoài ba trượng, dưới bóng trăng sáng trông thấy tà áo màu đen của ông ta không ngớt bay phất phơ theo chiều gió, thực chẳng khác gì bóng hình của yêu quỷ hay thần linh, chứ chẳng phải là một con người nữa.

Bởi thế Lữ Lân đứng yên dưới thuyền nhìn thấy, không khỏi trố mắt ngây người.

Từ trước đến nay cậu ta những tưởng võ công của cha mẹ mình là cao tuyệt khắp thiên hạ, không còn ai có thể so sánh được nữa. Đấy chẳng phải là vì cậu ta có tánh kiêu căng, tự cao tự đại, mà chính vì cậu ta ít có dịp bước ra khỏi cửa nên tầm mắt cũng trở thành hẹp hòi.

Chính vì thế, nên khi thấy tài khinh công tuyệt đỉnh của Đàm Thăng, cậu ta không khỏi kinh hoàng thất sắc, đồng thời cậu ta cũng mới hiểu được câu "biển học mênh mông" quả là chí lý.

Đàm Thăng sau khi bị luồng chưởng lực mãnh liệt của Trúc Lâm Thất Tiên hất bay bổng lên cao, quát to lên rằng:

- Hay lắm! Tức thì, hai bàn tay của ông ta liền nhanh nhẹn đè mạnh trở xuống một lượt...

Thế là, sau một tiếng phình to, hai luồng chưởng lực

của đôi bên va chạm thẳng vào nhau, và do đó Trúc Lâm Thất Tiên đều bị đẩy lùi ra sau nửa bước.

Đàm Thăng cũng liền nhanh nhẹn nhào lộn một vòng trên khoảng không, rồi đáp nhẹ nhàng đôi chân trở xuống đất, song vẫn không thể vượt đến mũi thuyền được.

Sau khi Đàm Thăng đứng yên được trên đất, liền cất giọng bực tức nói:

- Thằng bé ấy có tương quan rất to tát đến mọi việc sắp xảy ra tạ Tiên Nhân Phong trên núi Võ Di, vậy tại sao các ông không cho tôi gặp nó là có ý gì? Thiết Thư Tiêu Thông cất giọng lạnh lùng nói:

- Thằng bé ấy đang bị trọng thương và đã được chúng tôi cứu nguy cho, hơn nữa, hiện giờ chúng tôi đã có ý thu nó làm môn đồ. Vậy ông là một con người lai lịch không rõ ràng, tại sao vừa thấy nó lại lao thoắt đến, nên lẽ cố nhiên là chúng tôi không thể đứng yên nhìn được.

Đàm Thăng nghe qua như lộ vẻ sửng sốt nói:

- Bảy vị đều là người có tuyệt nghệ, vậy nếu bằng lòng thu nó làm môn đồ, thực là một đều may mắn vô cùng cho nó. Nhưng dù sao đi nữa, nó vẫn phải theo tôi đến núi Võ Di một chuyến mới được, vì chỉ cần nó xuất hiện thì bao nhiêu sự hiềm khích, hiểu lầm giữa hai phái Nga My, Điểm Thương cùng Lục Chỉ Tiên Sinh, Bích Ngọc Sinh, Thiết Đạc Thượng Nhân sẽ đương nhiên được xóa bỏ ngay tức khắc.

Thiết Thư Tiêu Thông nói:

- Chỉ khéo nói chơi mà thôi. Môn đồ của chúng tôi vì lẽ nào lại phải đi theo ông đến núi Võ Di chứ? Câu nói vừa dứt, Đàm Thăng bất thần cất tiếng thét lên cao vút. Tiếng thét của ông ta khiến ai nghe lọt tai cũng phải kinh hoàng khiếp đảm.

Đồng thời, sau khi tiếng thét vừa dứt, xương cốt trên người Đàm Thăng đều chuyển động, kêu lên nghe răng rắc.

Tiếp đó ông ta lên tiếng nói:

- Bảy vị có phải rượu mời không chịu uống, đợi uống rượu phạt hay không? Đôi mày của Thần Bút Sử Tụ khẽ nhướng qua một lượt nói:

- Này, các huynh đệ trong số bảy anh em của chúng ta đây, ai cũng vừa uống mấy chung rượu cả rồi, nhưng chẳng rõ trong số anh em chúng ta có ai lại bị uống rượu phạt Chương nào? Người đàn ông to béo trong bọn cất tiếng cười ha hả nói:

- Lão tam ngươi chớ nên lắm lời, giờ đây chẳng phải Đàm bằng hữu định bắt chúng ta uống rượu phạt đó hay sao? Tuy bề ngoài hai người chỉ nói chuyện riêng với nhau, nhưng kỳ thực trong sự đối đáp của họ đã cố ý xiên xỏ đối phương, chứng tỏ họ không coi Đàm Thăng vào đâu cả.

Đàm Thăng cất tiếng cười nhạt nói:

- Vừa rồi, tại hạ đã có dịp lãnh giáo qua hai thế võ liên hoàn cùng một lúc bảy người của các vị, nhưng nếu

giờ đây các vị bằng lòng chỉ giáo thêm vài thế võ nữa cũng là một điều hay. Có thế tại hạ mới có dịp mở rộng tầm mắt, hầu xem tài nghệ của Trúc Lâm Thất Tiên cao cường đến đâu.

Sự đối thoại giữa đôi bên xem ra mỗi lúc lại càng gay gắt hơn, chắc chắn không làm sao tránh khỏi một cuộc xô xát bằng võ lực. Do đó, Lữ Lân đang đứng bên cạnh, không khỏi cuống quýt hơn.

Lữ Lân tuổi còn rất nhỏ, hơn nữa trong võ lâm cậu ta hoàn toàn không có địa vị chi, vậy chắc chắn lời khuyên ngăn của cậu ta hoàn toàn vô hiệu, nhưng cậu ta thấy rằng hai đối phương vì mình mà tranh chấp, vậy mình cần phải khuyên can đôi lời dù có hiệu quả hay không cũng mặc. Bởi thế, Lữ Lân bèn to tiếng nói:

- Thưa bảy vị bá bá, vị Đàm bá bá này chẳng phải là người xấu đâu.

Người đàn ông to béo trong nhóm Trúc Lâm Thất Tiên bèn quay lại nạt rằng:

- Thằng bé kia, ngươi chớ có lắm lời, hãy khoanh tay đứng nhìn chúng ta đánh nhau đây.

Đàm Thăng cũng lên tiếng nói:

- Này thằng bé kia, Trúc Lâm Thất Tiên đều là số người có tuyệt nghệ cả, vậy khi họ ra tay đánh nhau, ngươi nên chú ý theo dõi để học.

Trúc Lâm Thất Tiên vừa nói dứt lời, đã đồng loạt tràn tới trước một bước. Hành động của họ xem ra vô cùng nhất trí, nhưng sau khi họ đồng loạt tràn tới, bất thần lại phân tán ra hai bên ngay...

Cùng một lúc đó, bỗng gió cuốn tới ầm ầm, bắt từ trên cao chụp thẳng xuống đầu của Đàm Thăng.

Lữ Lân đứng cạnh đấy, không khỏi hết sức kinh hãi hoang mang, không hiểu vì lẽ gì bất thần lại có một luồng chưởng phong mãnh liệt cuốn tới như vậy.

Thì ra, thế võ của Trúc Lâm Thất Tiên tuy bề ngoài xem như rất rời rạc, ai lo đánh theo thế võ nấy của mình, trông chẳng khác chi cả bọn đang tập dợt võ công

vậy. Nhưng kỳ thực thì luồng nội lực do bảy người họ phát ra, được dung hòa một cách vô cùng tuyệt diệu, nên đã gây thành một luồng chưởng phong mãnh liệt, không thể tưởng tượng.

Bởi thế, một số cây nhỏ chung quanh Đàm Thăng liền bị luồng chưởng phong ấy cuốn gãy ngay tức khắc.

Nhưng Đàm Thăng thì vẫn đứng yên không nhúc nhích, đôi mắt chiếu ngời, y phục trên người ông ta bị cuồng phong cuốn bay, giũ nghe rèn rẹt.

Trúc Lâm Thất Tiên trông thấy Đàm Thăng vẫn điềm nhiên, không hề biến sắc, hơn nữa, mặc dù một luồng chưởng phong vô cùng mãnh liệt công thẳng vào ông ta, thế mà ông ta như chẳng hề hay biết, trong lòng ai nấy đều không khỏi kinh hoàng thất sắc.

Do đó, cả bọn đồng thanh quát to lên một lượt, rồi đưa chân tràn ngay về phía trước, vung tay quét thẳng ra hai chưởng về phía Đàm Thăng. Chưởng thế của họ trông vô cùng mãnh liệt và đáng sợ.

Nhưng liền đó, Đàm Thăng lại thét lên một tiếng dài, rồi nhanh nhẹn xoay người, vung đôi chưởng quét ra như bay, nên chỉ trong chớp mắt là đã công trả liên tiếp bảy chưởng.

Bảy chưởng của Đàm Thăng vừa đánh ra, chẳng những hết sức nhanh nhẹn, mà trong khi vung chưởng đánh tới, thân người của ông ta di động nhanh như chớp, nhẹ nhàng như gió thoảng, khiến mọi người chung quanh chỉ trông thấy một bóng đen chập chờn, chẳng khác chi có đến bảy người che mặt cùng một lúc tràn ra chống trả lại Trúc Lâm Thất Tiên vậy.

Trúc Lâm Thất Tiên vừa trông thấy đối phương sử dụng thế võ công thần diệu ấy, đều không khỏi giật mình đồng thời họ như chợt có một ý chi trong lòng.

Do đó người đàn ông to béo trong bọn liền vội vàng lên tiếng nói:

- Các vị huynh đệ hãy mau lui xa ra chờ tôi hỏi rõ lại ông ta đã.

Dứt lời bảy người liền nhanh nhẹn đồng loạt thối lui ra sau.

Đàm Thăng cũng nhẹ nhàng thu thế võ trở về rồi đứng sững không nhúc nhích.

Vừa rồi thân hình của ông ta di động nhanh như gió thế nhưng khi dừng chân đứng yên lại trông lại có vẻ vững vàng như núi Thái Sơn. Đấy quả mới đúng là khi tĩnh thì vững như bàn thạch, mà khi động thì lại nhanh như gió hốt tài nghệ đã tiến tới mức thu phát nội lực theo ý nghĩ chớp nhoáng trong đầu óc chứ chẳng cần phải vận dụng mệt nhọc như kẻ khác nữa.

Sau khi đôi bên vừa dang ra xa, người đàn ông to béo trong nhóm Trúc Lâm Thất Tiên bèn lên tiếng nói:

- Thế võ mà các hạ vừa sử dụng, chả lẽ lại là Thất Sát Thần Chưởng, tức là một thứ chưởng pháp đã làm rung chuyển khắp võ lâm xưa kia, được tập trung sở trường của hai môn Phật, Ma, và phát huy một cách tài tình các sở trường đó, trong khi trên đời không ai có thể phát huy được đấy chăng? Câu nói ấy tuy Lữ Lân nghe

rõ mồn một, nhưng thật sự thì cậu ta không hiểu nghĩa lý ra sao cả.

Vì võ công của Phật môn và võ công của Ma đạo, căn bản không thể nào dung hòa lại được, vậy tại sao lại bảo là tập trung sở trường của hai thứ võ công Phật, Ma? Hơn nữa, tại sao lại bảo là phát huy một cách tài tình các sở trường đó, trong khi trong đời này không ai phát huy được? Nhưng vì lúc bấy giờ cậu ta không tiện lên tiếng hỏi ai cả, nên đành phải im lặng chú ý lắng nghe câu trả lời của Đàm Thăng mà thôi.

Lúc ấy, Đàm Thăng bỗng cất tiếng than dài một lượt, và trong khi ông ta định lên tiếng giãi bày ý kiến của mình, bất thần nghe có tiếng vó ngựa từ xa chạy rầm rập tới, và mỗi lúc một gần hơn! Đồng thời, chẳng mấy chốc sau, mọi người đã nghe có tiếng một cô gái kêu to lên rằng:

- Bảy vị bá bá trong Trúc Lâm Thất Tiên, chẳng hay có ở đấy không? Trúc Lâm Thất Tiên nghe thế, không khỏi giật mình, hạ giọng nói:

- Ủa! Con tiện tỳ trong Phi Yến Môn ấy, chẳng rõ tìm chúng ta có chuyện gì? Người đàn ông to béo cất giọng ôn tồn nói:

- Đúng thế! Bảy anh em chúng tôi đều có mặt ở nơi đây cả.

Câu nói của người đàn ông to béo ấy vừa dứt, ai nấy đã trông thấy một con ngựa chạy bay đến nơi, đồng thời trên lưng con ngựa ấy có một cô gái xinh đẹp duyên dáng, lên tiếng nói:

- Tôi vừa ra khỏi thành, liền trông thấy dấu hiệu đặc biệt của bảy vị lưu lại, nên đoán biết bảy vị đang ở gần đâu đây. Và quả nhiên tôi đã tìm gặp được rồi, thực là hết sức may mắn! Con ngựa ấy khi tiến tới còn cách bờ hồ ngoài mười trượng nữa liền dừng chân đứng yên lại. Song cô gái ngồi trên yên ngựa liền phi thân bay bổng lên cao trông chẳng khác chi một con chim yến, tiếp đó thân người của cô ta lại từ trên cao sa xuống, rồi lại tiếp tục lướt về phía trước mấy thước nữa mới buông chân đứng yên lại trước mặt Trúc Lâm Thất Tiên một cách gọn gàng. Thân pháp của cô ta vừa nhanh nhẹn vừa đẹp

mắt không thể tả.

Người đàn ông to béo ấy vừa cười vừa mắng rằng:

- Con tiện tỳ đáng ghét kia, trên đời này ai lại không biết tài khinh công của Phi Yến Môn các ngươi hay tuyệt, vậy ngươi còn biểu diễn bản lãnh ấy trước mặt bảy anh em ta làm gì? Ngươi hãy xem chừng ta bắn cho một viên đá thì rớt đấy nhé.

Cô gái ấy cất tiếng cười giòn như tiếng hạt châu rơi tên mâm bạc nói:

- Sáu vị bá bá hãy nghe đấy, bá bá béo ấy chẳng cần phân biệt trắng đen phải trái chi cả, vừa mở miệng ra là đã mắng người ta rồi. Vậy nếu bá bá không muốn thấy mặt tôi thì tôi sẽ đi ngay bây giờ.

Thần Bút Sử Tụ nói:

- A Hồng, ngươi chớ có nũng nịu nữa, ngươi hối hả tìm gặp anh em chúng ta là có chuyện gì? Thì ra cô nương ấy không ai khác hơn là đứa môn đồ đắc ý nhất của vị Chưởng môn Phi Yến Môn tên gọi là Đoan Mộc

Hồng.

Liền đó cô ta bèn liếc mắt nhìn sang hai bên tả hữu và do đó đã chạm thẳng vào đôi tia mắt của Đàm Thăng và Lữ Lân.

Lữ Lân trông thấy Đoan Mộc Hồng tuổi cũng suýt soát nhau với mình nhưng khuôn mặt tròn trịa như trăng rằm, đôi mắt sáng ngời như làn thu thủy, nói chuyện duyên dáng dễ cảm, đôi môi lúc nào cũng tươi cười thực là khả ái.

Lữ Lân tuy tuổi còn nhỏ nhưng tính yêu đẹp nguyên là tính chung của con người do đó cậu ta vừa nhìn Đoan Mộc Hồng trong lòng đã có thiện cảm ngay.

Đoan Mộc Hồng nghe câu hỏi của Thần Bút Sử Tụ liền lên tiếng đáp:

- Thưa bảy vị bá bá, tôi phụng mệnh của các bậc trưởng bối đến đây. Hiện nay Lục Chỉ Tiên Sinh cần mời bảy vị bá bá cấp tốc đến Tiên Nhân Phong tại núi Võ Di. Gia sư hiện cũng đã xuống khỏi Phi Yến Phong, hối hả

đi đến Võ Di rồi.

Trúc Lâm Thất Tiên nghe thế không khỏi giật mình vì vị Chưởng môn của Phi Yến Môn là một bậc nữ hiệp tiền bối mà ai cũng biết. Bà ta chính là Thanh Yến Khưu Quân Tố, nếu luận về vai vế trong võ lâm, Thanh Yến Khưu Quân Tố có thể lớn hơn các cao thủ trong võ lâm ngày nay một bậc, kể cả Trúc Lâm Thất Tiên.

Khưu Quân Tố đã từ chối không còn giữ địa vị Chưởng môn của Phi Yến Môn nữa, nhưng tám năm trước đây, trong Phi Yến Môn đã gặp phải một biến cố vô cùng to tát khiến vị Chưởng môn của phái này và toàn bộ đệ tử đời thứ nhất và thứ hai đều bị chết sạch. Do đó, bất đắc dĩ Khưu Quân Tố mới trở lại nắm cương vị Chưởng môn.

Với tuổi tác của bà ta nếu thu nhận đệ tử, số đệ tử ấy năm nay tất phải ngoài năm mươi tuổi cả. Song vì lớp đệ tử đời thứ nhất trong môn phái đều chết sạch qua biến cố ấy, nên ngày nay bà ta mới thu nhận Đoan Mộc Hồng để làm đệ tử kế nhiệm.

Đoan Mộc Hồng tuy tuổi còn nhỏ, nhưng trong thực tế cô ta có đến hai mươi vị sư tỷ, tuổi lớn gấp đôi cô ta cả. Đấy quả là một việc ít thấy trong võ lâm.

Riêng Khưu Quân Tố cũng tựa hồ ít muốn đề cập đến biến cố trong Phi Yến Môn, nên mãi cho đến ngày hôm nay người trong võ lâm cũng không được biết là xưa kia Phi Yến Môn đã gặp phải biến cố gì.

Khưu Quân Tố năm nay tuổi đã tám mươi, trình độ nội công cao cường tuyệt đỉnh và đấy là lẽ tự nhiên khỏi cần nói mọi người cũng đoán biết được. Riêng về thuật khinh công bà ta lại càng cao thâm đến mức xuất quỷ nhập thần. Bình nhật bất luận đối với việc nhỏ to chi bà ta thường sai phái lớp đệ tử thứ ba đi ra ngoài lo liệu giải quyết và khi gặp một việc chi trọng đại hơn bà ta bèn phái Đoan Mộc Hồng ra đi, chứ riêng mình thì tuyệt nhiên chẳng hề rời khỏi Tần Lãnh nửa bước.

Thế nhưng, hôm nay Thanh Yến Khưu Quân Tố lại xuống núi đi đến Võ Di Sơn, như vậy cũng thấy việc xảy ra nghiêm trọng đến mức nào.

Chính vì thế sau khi Trúc Lâm Thất Tiên sau khi thầm kinh hãi ai nấy đều nghĩ rằng: "Chả lẽ lời nói của Đàm Thăng vừa rồi là đúng sự thực cả sao?" Đối với lai lịch của Đàm Thăng, Trúc Lâm Thất Tiên cảm thấy có nhiều chỗ mù mờ khó hiểu thực đáng nghi ngờ, nhưng qua thế võ của ông ta sử dụng vừa rồi, rõ ràng là Thất Sát Thần Chưởng một môn võ đã từng làm rung chuyển cả võ lâm trước kia và cũng là một môn võ học cao thâm tuyệt vời trong đời ngày nay.

Môn Thất Sát Thần Chưởng ấy, khắp trong thiên hạ chẳng hề có kẻ nào biết sử dụng cả, nó là một thứ chưởng pháp do một dị nhân trước kia đã mang hết tinh lực của mình ra nghiên cứu suốt tháng năm dài đằng đẵng rồi mới sáng tạo nên được. Thứ chưởng pháp ấy bao gồm sở trường của hai phe chính tà, chính là một thứ võ công hết sức phi thường. Thế mà giờ đây Đàm Thăng lại mang ra sử dụng như vậy cũng đủ thấy ông ta là kẻ chắc chắn có mối tương quan hoặc ít hoặc nhiều với bậc dị nhân đã ẩn tích nhiều năm ấy.

Trúc Lâm Thất Tiên im lặng một lúc thật lâu, người to béo trong bọn mới lên tiếng nói:

- A Hồng, sư phụ ngươi đến núi Võ Di làm chi thế? Đoan Mộc Hồng là một cô gái hãy còn nhỏ nên chẳng hề biết được mọi chuyện đang xảy ra có một mức độ nghiêm trọng vô cùng, trái lại cho đấy là những chuyện vui nhộn thích thú nên không ngớt cất tiếng cười nói:

- Thưa bảy vị bá bá, mãi đến bây giờ mà bảy vị cũng chưa được biết chuyện chi cả hay sao? Sư phụ tôi đến đấy để tham dự một trận đánh lộn to tát lắm.

Thần Bút Sử Tụ suyt một tiếng nói:

- Này con bé kia, ngươi càng nói càng không ra thể thống chi cả. Trong võ lâm sắp xảy ra một cuộc chém giết đẫm máu và đấy chính là một điềm bất tường, vậy có chi lại đáng cười chứ? Đoan Mộc Hồng thè lưỡi ra một lượt nói:

- Tam bá bá bác chớ nên dọa tôi, nếu bác có tài thì hãy đi đến Tiên Nhân Phong ở núi Võ Di để cùng đánh nhau với các cao thủ hai phái Nga My, Điểm Thương một chuyến.

Đoan Mộc Hồng vừa dứt lời cất tiếng cười khanh khách rồi nhanh nhẹn thối lui ra sau tựa hồ nàng đoán biết trước Thần Bút Sử Tụ khi nào chịu buông tha cho nàng một cách dễ dàng.

Quả nhiên Sử Tụ quát to lên một lượt nhanh nhẹn vung ngọn Tử Hào Bút quét nhẹ về phía trước, nhưng vì Đoan Mộc Hồng đã có sự chuẩn bị từ trước rồi nên đã lẹ làng lách mình tránh ngang và đã tiến sát bên con ngựa.

Nàng vội vàng nhảy phốc lên yên cười nói:

- Bảy vị bá bá, lời mời ấy tôi đã mang đến rồi. Vậy xin hẹn sẽ gặp nhau trên Tiên Nhân Phong tại núi Võ Di. Hiện giờ tôi còn cần phải đi gặp Hỏa Phụng Tiên Cô nữa.

Câu nói vừa dứt ai nấy đã nghe tiếng vó ngựa nện trên mặt đường lốc cốc và thấy con ngựa của Đoan Mộc Hồng lao bốn vó lướt đi thật xa.

Chừng ấy Đàm Thăng mới lên tiếng nói:

- Hỏa Phụng Tiên Cô hiện đang dưỡng thương tại Mộc Độc Trấn, ngươi đi đến đó tìm sẽ gặp được bà ta

ngay.

Giọng nói của ông ta không nhanh lắm, nhưng con ngựa của Đoan Mộc Hồng vì đang lướt tới lẹ làng không thể tưởng, do đó khi câu nói của Đàm Thăng vừa dứt con ngựa của Đoan Mộc Hồng cũng đã chạy ra xa ngoài một dặm đường rồi. Song những tiếng nói của ông ta vẫn truyền đến tai của Đoan Mộc Hồng rõ mồn một từng tiếng chẳng hề bị đường xa hoặc gió lùa làm sai lệch gọng nói trái lại nghe như đối bên đang đứng sát cạnh nhau.

Đoan Mộc Hồng là đệ tử kế nghiệp của Thanh Yến Khưu Quân Tố nên kiến thức rộng rãi do đó nàng vừa nghe qua gọng nói ấy không khỏi thầm kinh hãi. Vì giọng nói ấy hoàn toàn xa lạ chẳng phải là giọng nói trong số người của Trúc Lâm Thất Tiên.

Như vậy nàng có thể quả quyết giọng nói ấy chẳng phải là của người thiếu niên đứng trước mũi thuyền mà chắc chắn là giọng nói của người che mặt vừa rồi.

Khi Đoan Mộc Hồng đến gặp Trúc Lâm Thất Tiên

cũng đã nhìn thấy người che mặt ấy, hơn nữa nàng cũng thấy đôi mắt người ấy chiếu sáng ngời chứng tỏ chẳng phải là một nhân vật tầm thường. Nhưng sự thực nàng thể ngờ đến được là võ công của người ấy lại cao cường đến vậy.

Đoan Mộc Hồng vừa nghĩ ngợi nhưng cũng vừa thúc ngựa chạy bay tới Mộc Độc Trấn, để tìm gặp Hỏa Phụng Tiên Cô.

Riêng Đàm Thăng sau khi thấy Đoan Mộc Hồng đã đi xa liền chắp tay ra sau đi tới đi lui một lúc mới lên tiếng nói:

- Bảy vị nếu muốn đi đến Tiên Nhân Phong, xin nhớ lấy lời nói của tại hạ vừa rồi.

Ngụ ý trong câu nói của Đàm Thăng rất rõ ràng, ông ta nhắc nhở khéo là khi bảy người đến đó nếu gặp trường hợp không cần thiết phải ra tay đánh nhau tuyệt đối chớ nên dùng vũ lực.

Người to béo trong nhóm Trúc Lâm Thất Tiên nói:

- Nếu chúng tôi không đi thì sao? Đàm Thăng cất tiếng cười đáp:

- Số người của Lục Chỉ Tiên Sinh đang bị người ta vây đánh, tưởng khi đó chắc chắn bảy vị chẳng phải là hạng người thấy bạn bè lâm nguy mà lại khoanh tay đứng nhìn bao giờ.

Vậy hà tất ông phải đặt ra câu hỏi đó? Thiết Thư Tiêu Thông to tiếng nói:

- Lời nói đúng lắm.

Câu nói của Đàm Thăng vừa dứt thì ông ta đã lắc mình lướt ra xa ngoài năm sáu trượng, do đó Trúc Lâm Thất Tiên vội vàng đồng thanh nói:

- Đàm bằng hữu chớ nên vội đi, chúng tôi còn có việc hỏi đây.

Nhưng thân hình của Đàm Thăng lại lắc mạnh mấy lượt tiếp tục lướt về phía trước, tuy nhiên ai nấy đều nghe được tiếng ông ta từ xa xa nói lại rằng:

- Bảy vị chẳng cần hỏi chi thêm nữa, giờ đây bảy vị đi đến Tiên Nhân Phong chắc chắn Lữ Lân cũng phải đi theo và chỉ cần nó xuất hiện mọi chuyện rắc rối sẽ được thu xếp gọn ngay. Vậy chúng ta sẽ gặp nhau lại trên Tiên Nhân Phong được rồi.

Khi Đàm Thăng vừa nói dứt lời, thân hình ông ta đã lẩn khuất giữa màn đêm không còn trông thấy gì nữa.

Trúc Lâm Thất Tiên đưa mắt nhìn nhau một lượt im lặng cẳng nói chi cả, sau đó họ lần lượt bước trở lên thuyền và qua một lúc khá lâu sau, người đàn ông to béo mới lên tiếng hỏi:

- Nghe đâu trước đây khi Thất Sát Thần Chưởng vừa mới được sáng tạo ra chẳng có một người thứ hai nào rèn luyện được thứ chưởng pháp đó cả. Bởi thế khắp thiên hạ chỉ có một mình ông ấy am hiểu mà thôi. Hơn nữa ông ta tuyệt đối cũng không truyền dạy cho ai bao giờ, như vậy vừa rồi người che mặt ấy sử dụng thứ chưởng pháp ấy chả lẽ...

Bao nhiêu người hiện diện đều đoán biết được nếu

ông ta tiếp tục nói tiếp nữa tất sẽ bảo `chả lẽ Đàm Thăng chính là bậc dị nhân khét tiếng một thời trong võ lâm, tức là người đã sáng tạo ra được Thất Sát Thần Chưởng, môn võ công bao gồm sở trường của hai phe chính tà trước kia hay sao?.

Nhưng sáu người trong nhóm Trúc Lâm Thất Tiên ai ai cũng không muốn để ông ta nói hết lời vì nếu sự thực đúng như vậy quả thật là một việc đáng hãi hùng.

Do đó Thiết Thư Tiêu Thông vội vàng nói:

- Giờ đây chúng ta chẳng cần mệt trí xét đoán ông ta là ai, mà nên bàn bạc gấp về việc làm cấp bách của chúng ta thì hơn.

Thần Bút Sử Tụ nói:

- Lẽ tất nhiên là hiện giờ chúng ta phải đi đến Tiên Nhân Phong ở núi Võ Di, vì giữa lúc bằng hữu gặp cơn hoạn nạn nguy cấp, chả lẽ chúng ta có thể an nhàn ở tại vùng Thái Hồ này thưởng trăng uống rượu hay sao? Người đàn ông to béo ấy chính là người anh cả cầm đầu

nhóm Trúc Lâm Thất Tiên, ông ta trầm ngâm nghĩ ngợi giây lát, nói:

- Lẽ tất nhiên chúng ta cần phải đi, hơn nữa nếu chúng ta đi đến đó những sự hiểu lầm giữa đôi bên tất sẽ được xóa bỏ ngay tức khắc.

Nói đến đây ông ta dừng lại trong giây lát rồi quay mặt nhìn lại Lữ Lân, tiếp rằng:

- Thằng bé kia chẳng hay ngươi có bằng lòng theo anh em chúng ta đi đến núi Võ Di hay không? Lữ Lân nhanh nhẩu đáp:

- Lẽ tất nhiên tôi rất bằng lòng, hiện giờ má tôi đã chết rồi và kẻ thù sẽ đến vùng núi Võ Di, vậy tại sao tôi lại không đi đến đó được? Khi Lữ Lân nói đến mấy tiếng "má tôi đã chết rồi" cậu ta đã ưỡn ngực đứng thẳng sắc mặt đầy vẻ đau đớn và cũng tràn ngập nét căm hận, đôi mắt sáng ngời như nảy lửa.

Thái độ ấy của Lữ Lân Trúc Lâm Thất Tiên đều trông thấy được rõ ràng nên ai ai cũng không khỏi thầm

than dài biết mọi việc rắc rối này đang có người tìm đủ cách ly gián để gây sự chém giết trong võ lâm và chắc chắn khó bề thu xếp được. Tuy nhiên Trúc Lâm Thất Tiên đều lấy làm lại không hiểu kẻ dụng tâm ly gián gây cuộc xô xát đẫm máu trong võ lâm ấy là ai chả lẽ đó lại chính là người bạn thâm giao của mình Lục Chỉ Tiên Sinh? Tất cả mọi người trong nhóm Trúc Lâm Thất Tiên đều biết rất rõ cá tánh của Lục Chỉ Tiên Sinh. Ông ấy là người có tánh tình giản dị và trang nhã không bao giờ có ý nghĩ tranh chấp chi với đời. Vậy tuyệt đối ông ta chẳng bao giờ làm việc đó, nhưng qua lời nói quả quyết vừa rồi của Đàm Thăng, ông này qua quyết là Lục Chỉ Tiên Sinh có dụng tâm ly gián các môn phái trong võ lâm.

Bởi thế tất cả bảy người không khỏi lấy làm lạ, băn khoăn nghĩ mãi nhưng vẫn không làm sao tìm ra lời giải đáp.

Qua một lát Thiết Thư Tiêu Thông mới lên tiếng đáp:

- Các vị huynh đệ vừa rồi chúng ta có nói là sẽ thu thằng bé này làm môn đồ, vậy chúng ta có thể nuốt mất lời nói của mình không? Gã đàn ông to béo nghe qua khẽ

gật đầu nhìn phía Lữ Lân hỏi:

- Thằng bé kia ngươi có bằng lòng không? Lữ Lân nghe thế không hỏi thẩn thờ cau mày suy nghĩ...

Trong lòng Lữ Lân thật sự rất bằng lòng lạy Trúc Lâm Thất Tiên làm sư phụ vì bảy người họ ai nấy đều có tuyệt nghệ, nếu mình bằng lòng làm môn đệ của họ chắc chắn sẽ học được sở trường của họ, vậy dịp may hiếm có ấy đâu dễ dàng gặp? Song hiện nay Lữ Lân lại thấy rằng hiện nay phụ thân mình có mố thâm thù với Lục Chỉ Tiên Sinh trong khi đó Trúc Lâm Thất Tiên lại là bạn cố giao của ông này. Vậy trước khi mọi sự hiểu lầm được thanh toán cho minh bạch, cậu làm thế nào có thể lạy Trúc Lâm Thất Tiên làm sư phụ được? Chính vì lẽ ấy nên cậu ta đứng thẩn thờ không biết trả lời làm sao.

Thiết Thư Tiêu Thông sốt ruột hỏi:

- Thằng bé kia chả lẽ ngươi không bằng lòng hay sao? Lữ Lân vội vàng đáp:

- Vãn bối đâu lại không bằng lòng, nhưng hiện giờ

vãn bối chưa hỏi qua ý kiến của cha già nên chẳng dám nhận lời liền đó thôi.

Thiết Thư Tiêu Thông cất tiếng cười nói:

- Ta hiểu ý ngươi rồi, phải chăng vì hiện giờ giữa cha ngươi và Lục Chỉ Tiên Sinh đang có sự hiểu lầm, trong khi đó anh em chúng ta đây lại là bạn thâm giao với Lục Chỉ Tiên Sinh nên ngươi thấy không tiện bằng lòng chăng? Đấy là lần thứ nhất mà Lữ Lân cảm thấy sự tranh chấp chém giết trong võ lâm và sự ân oán thù hằn nhau giữa các nhân vật giang hồ thật sự là một điều đáng khiếp sợ nên bất giác cất tiếng than dài đáp:

- Tiền bối nói chẳng sai chút nào cả, vãn bối hiện đang băn khoăn về điều đó.

- Nếu thế có chi đáng ngại? Giữa cha ngươi và Lục Chỉ Tiên Sinh chẳng qua là có sự hiểu lầm với nhau mà thôi. Và sự hiểu lầm đó do chính ngươi mà ra, vậy khi ngươi đi đến đó cho họ được gặp và họ thấy ngươi vẫn bình an vô sự tự nhiên mọi sự hiểu lầm đó sẽ được phá tan đi, thử hỏi ngươi còn lo lắng làm chi cho mệt? Lữ

Lân nghe được sự giải thích ấy trong lòng hết sức vui mừng nói:

- Nếu thế xin bảy vị sư phụ nhận lấy một lạy ra mắt này của con.

Nói dứt lời, Lữ Lân bèn sụp xuống ván thuyền lạy sát đất để làm lễ ra mắt sư phụ.

Trúc Lâm Thất Tiên khi vừa mới gặp được Lữ Lân đã nhận thấy cậu ta có đủ điều kiện để đào tạo nên một con người kỳ tài, nên giờ đây trong lòng hết sức vui vẻ, ai ai cũng lên tiếng khích lệ cậu ta vài lời, rồi tiếp rằng:

- Chúng ta nên cấp tốc đi bất kể ngày đêm đến Tiên Nhân Phong càng sớm càng hay.

Lúc ấy Lữ Lân cũng đang sốt ruột muốn gặp phụ thân mình ngay tức khắc nên rất tán đồng ý kiến của Trúc Lâm Thất Tiên.

Riêng Trúc Lâm Thất Tiên là những nhân vật quen bôn ba khắp chốn giang hồ trong lòng lúc nào cũng thảnh thơi không có chút cơ hội bận rộn nên đã nói đi thì

lên đường đi ngay. Do đó cả bọn tám người liền rời thuyền nhắm hướng đông nam lướt đi như gió.

Đêm hôm đó họ đã vượt qua một con đường dài đến bảy tám mươi dặm và đến sớm tinh sương đã đến đường cái quan, rồi cùng kéo vào một cái quán trà dựng bên đường để cùng điểm tâm. Sau khi tám người đã ngồi yên vào bàn bất thần trông thấy một gã đàn ông hết sức to béo trên vai gánh một gánh đá xanh nặng đến ba bốn trăm cân rảo bước hối hả ngang qua đường, mớ thịt phì nộn trên người y không ngớt nhảy múa theo nhịp bước chân.

Trúc Lâm Thất Tiên vừa nhìn thấy người ấy đồng thanh cất tiếng cười to, do đó gã đàn ông to béo ấy bèn nhanh nhẹn quay đầu ngó lại và khi thấy được Trúc Lâm Thất Tiên, y lộ sắc hết sức vui mừng to tiếng nói:

- Bảy người các ông sao lại cũng có mặt nơi này?
Thiết Thư Tiêu Thông nói:

- Gã béo họ Từ kia, ông chớ nên bỏ đi vì bảy anh em chúng tôi ngày hôm nay không bao giờ chịu buông tha

cho ông đâu.

Thì ra người đàn ông to béo ấy chính là vị Chưởng môn Thái Cực Môn tức Phán Tiên Từ Lưu Bản, ông ta cười tuếch toác rồi đưa chân bước thẳng vào quán nói:

- Tại sao các ông không thể buông tha cho tôi? Thiết Thư Tiêu Thông đáp:

- Tất cả mọi người đều biết được là người anh cả trong nhóm Trúc Lâm Thất Tiên của chúng tôi rất to béo, thế nhưng ông lại càng to béo hơn anh cả chúng tôi nữa, chỉ với điểm ấy ông cũng đáng chết rồi.

Từ Lưu Bản cười ngặt nghẽo khiến thớ thịt trên người ông ta không ngớt rung rinh, nhưng cũng ngay lúc ấy bỗng ông ta nhìn thấy Lữ Lân, nên đôi mắt vốn ẩn sâu vào giữa khuôn mặt đầy thịt của ông ta liền chiếu lên sáng ngời. Đồng thời ông ta đưa chân tràn ngay tới trước nhanh nhẹn thò tay chụp lấy một cánh tay của Lữ Lân.

Chớ xem thường Từ Lưu Bản có một thân hình phì nộn mà lầm, vì ông ta hành động hết sức lanh lợi, do đó

Lữ Lân dù muốn tránh cũng không còn lách tránh kịp nữa nên bàn tay to lớn và cứng rắn của ông ta chỉ trong chớp mắt là đã siết chặt được cánh tay của Lữ Lân rồi.

Lúc ấy Lữ Lân như cảm thấy bàn tay của mình như bị một chiếc kềm sắt kẹp cứng cậu ta cố sức giãy giụa mấy lượt nhưng vẫn không làm sao thoát ra được.

Sử Tụ ngồi bên cạnh đấy trông thấy thế có vẻ như đang tức giận, nhưng cũng có vẻ như đang gượng cười, nạt rằng:

- Gã béo kia hãy buông nó ra ngay.

Từ Lưu Bản trợn to đôi mắt nhìn thẳng về phía Sử tụ một lượt, nhưng ông ta cũng liền chồm người tới nhấc bổng Lữ Lân ngang qua mặt bàn kéo thẳng về phía mình. Đồng thời bàn tay trái của ông ta cũng đã nhanh nhẹn đè thẳng lên đỉnh đầu của Lữ Lân.

Trúc Lâm Thất Tiên trông thấy thế ban đầu vẫn tưởng là Từ Lưu Bản đang đùa vì từ trước đến nay đôi bên giao du khá thân mật, tuy không thể bảo là đôi bên

có tình thâm giao, nhưng do đôi bên đều là nhân vật chính phái nên chẳng hề có một sự xung đột này xảy ra giữa nhau.

Thế nhưng, giờ đây bỗng bọn họ trông thấy Từ Lưu Bản đưa tay trái đè thẳng lên đỉnh đầu của Lữ Lân, không ai bảo ai đều lộ sắc kinh hoàng sửng sốt.

Vì họ đều biết Từ Lưu Bản bấy lâu nay rèn luyện Thái Cực chân khí vô cùng lợi hại. Do đó chớ nói chi là Lữ Lân mà dù cho một người nào trong nhóm Trúc Lâm Thất Tiên họ nếu bị ông ta ra tay chế ngự những huyệt đạo trọng yếu vẫn phải chịu thiệt thòi dưới tay của ông ta như thường. Bởi thế Thiết Thư Tiêu Thông cất tiếng quát to rằng:

- Gã béo họ Từ kia ông định giở trò chi thế? Từ Lưu Bản không trả lời thẳng với Thiết Thư Tiêu Thông trái lại quay về Lữ Lân hỏi:

- Thằng bé kia ngươi có phải là người họ Lữ không? Lúc ấy Lữ Lân vì bị Từ Lưu Bản đè một bàn tay lên đỉnh đầu nên cảm thấy khắp thân người đều mềm nhũn cơ hồ

không còn đủ sức để nói chuyện nữa nên đã đoán biết người đàn ông to béo này là kẻ không có ý tốt chi đối với mình trong lòng hết sức bực tức và chán ghét.

Do đó cậu ta bèn trợn to đôi mắt nói:

- Đúng thế tôi là người họ Lữ nhưng ông hãy mau buông tay tôi ra. Tại sao ông lại có hành động như thế này? Phán Tiên Từ Lưu Bản to tiếng cười ha hả, mớ thịt phì nộn trên người ông ta lại rung rinh không ngừng, nói:

- Tốt lắm, quả ta đã đi nát gót giày mà tìm không gặp, thế mà khi gặp lại quá dễ dàng.

Thần Bút Sử Tụ cất giọng lạnh lùng nói:

- Gã béo họ Từ kia, lời nói của ông là có ý gì? Từ Lưu Bản cười đáp:

- Bảy người các ông chớ nên giả vờ điên dại nữa, giữa chúng ta tuy không phải là người thuộc nhân vật hắc đạo, nhưng cái lệ kẻ nào trông thấy được kẻ đó phải được chia phần vẫn được áp dụng trong trường hợp này.

Số người trong nhóm Trúc Lâm Thất Tiên đều lộ vẻ tức giận nhưng vì vừa rồi bọn họ đã sơ ý nên giờ đây Lữ Lân đang bị lọt vào tay của đối phương, dù muốn ném chuột vẫn sợ bị bể đồ bất đắc dĩ phải đè nén cơn tức giận xuống. Thiết Thư Tiêu Thông tức giận nói to rằng:

- Gã béo kia ông nói bá láp chi mãi thế? Sắc mặt của Từ Lưu Bản tràn đầy vẻ đắc ý, lắc lư chiếc đầu đáp rằng:

- Bá láp thì chớ nghe, bá láp thì chớ nghe.

Xem thái độ của Từ Lưu Bản thì như nửa đùa nửa thật, nên Trúc Lâm Thất Tiên nhất thời đều hoang mang không hiểu ông ta định giở trò gì. Nếu đối phương là một nhân vật trong tà phái, có lẽ họ sẽ đối phó dễ dàng hơn. Nhưng đàng này đối phương lại là vị Chưởng môn Thái Cực Môn, tức là một bậc tôn sư trong võ lâm, do đó họ hoang mang không làm sao nhận được đối phương đang muốn gì.

Thần Bút Sử Tụ đưa mắt nhìn sáu người trong bọn, rồi nghiêm sắc mặt nói:

- Gã béo họ Từ, chúng tôi không có thời giờ rãnh để nói bá láp dài dòng với ông. Vậy ông có ý định gì hãy mau nói ra đi nào? Từ Lưu Bản đáp:

- Kể ra Sử lão tam là người biết điều nhất. Tôi thấy rằng thằng bé này linh lợi, lại vừa là con tra của Lữ Đằng Không, diện mục giống y hệt cha nó nên muốn mang nó đi khắp nơi để nó có dịp mở rộng kiến thức.

Sử Tụ không làm sao đè nén được cơn tức giận to tiếng nói:

- Nếu thế, không được. Nó vừa rồi đã lạy bảy anh em ta làm sư phụ, vậy đâu thể để cho ông tự tiện mang nó đi đâu thì đi.

Sắc mặt của Từ Lưu Bản khẽ biến, nhưng rồi lại tươi cười như cũ, nói:

- Từ trước đến nay nghe mọi người đồn đãi, bảo là bảy người thường tự ví mình là Trúc Lâm Thất Hiền thuở xưa. Song ngày nay xem ra cái tên tuổi ấy của các ông chỉ là rỗng tuếch mà thôi.

Sử Tụ nói:

- Gã béo họ Từ kia ông lại nói bá láp chi thế? Từ Lưu Bản cất tiếng cười to nói:

- Việc bảy người các ông xem hợp nhãn thằng bé này, quả là một việc quý hóa lắm.

Trúc Lâm Thất Tiên không biết lời nói của Từ Lưu Bản là có ngụ ý làm sao, nên đều im lặng không nói chi cả. Song cả bọn không ai bảo ai đưa chân bước đến gần Từ Lưu Bản hơn nữa.

Từ Lưu Bản cất đầu bàn chân đè lên gánh đá xanh của mình, rồi cất tiếng cười khanh khách nói:

- Bảy vị chớ nên hành động liều lĩnh.

Tiếp đó Từ Lưu Bản lại cất giọng lạnh lùng cười dài nói:

- Theo ý tôi thì có lẽ các vị chẳng phải thật sự ưa thích chi xương cốt của thằng bé này, mà sở dĩ các vị thu nhận nó làm môn đồ chính là ở mục đích muốn tìm

cái lợi nơi Lữ Đằng Không đó thôi.

Trúc Lâm Thất Tiên nghe qua lời nói ấy thì trong lòng đã bừng bừng nổi giận, sắc mặt bảy người đều sa sầm ngay.

Lúc bấy giờ số người của Trúc Lâm Thất Tiên đều biết võ công của Từ Lưu Bản, nếu đánh một xuất một với bất luận một người trong nhóm người họ thì cũng chưa chắc có thể thủ thắng được dễ dàng. Phương chi giờ đây bọn họ có đến bảy người thì Từ Lưu Bản không làm sao cướp Lữ Lân mang đi đâu được nên cũng tạm yên lòng.

Bởi thế bảy người bọn họ đồng thanh cất giọng cười cho thấy chẳng xem Từ Lưu Bản vào đâu cả.

Sử Tụ sau khi cất tiếng cười bèn nạt to rằng:

- Gã béo kia ông là tông sư của một phái thế tại sao lại ăn nói bừa bãi chẳng kể chi sĩ diện thế? Từ Lưu Bản cười to nói:

- Như nhau cả! Như nhau cả! Sử Tụ tức giận vỗ tay

xuống mặt bàn nghe một tiếng bốp, nói:

- Gã béo họ Từ kia, ông hãy thả thằng bé đó ra, chúng tôi không có thời giờ để nói dài dòng với một con người hèn mạt như ông.

Từ Lưu Bản nghiêng đầu như lắng tai nghe tiếng động chi và chẳng mấy chốc sau mọi người cũng đều nghe được tiếng vó ngựa đang chạy rầm rập từ xa tiến tới gần.

Từ Lưu Bản liền mĩm một nụ cười gian manh tỏ vẻ đang đắc ý lắm.

Số người trong Trúc Lâm Thất Tiên tuy có nghe tiếng vó ngựa chạy tới, nhưng vì nơi đây là quan lộ xe ngựa thường hay qua lại luôn, do đó dù trời mới sáng tinh sương nhưng tiếng vó ngựa ấy cũng không làm cho mọi người chú ý đến nhiều.

Từ Lưu Bản bỗng gằn giọng nhấn mạnh từng tiếng một rằng:

- Nếu... tôi... không... bằng lòng buông thì sao? Câu

nói ấy của ông ta kéo rất dài thời gian và khi vừa nói xong thì lại bất thần cất tiếng hú to một lượt.

Từ Lưu Bản là người bấy lâu nay luyện Thái Cực Chân Khí nên chân lực của ông ta chính là thứ chân lực chí dương chí cương rất mãnh liệt, khiến tiếng hú bay lâng lâng thấu tận chín tầng mây và lan truyền ra khắp cả núi đồi.

Đồng thời khi tiếng hú của ông ta vừa dứt, thì ai nấy đều thấy có bốn năm con tuấn mã từ xa nhanh nhẹn phi đến nơi...

Thiết Thư Tiêu Thông trông thấy Từ Lưu Bản mà lại có hành động ngang tàng vô lại trong lòng hết sức tức giận nhanh nhẹn đứng phắt dậy nói:

- Gã béo kia, ông đã tỏ ra không kể chi đến thể diện của mình, vậy nếu để cho ông sống trên đời này thêm nữa thực chẳng có ích lợi chi cho ai cả.

Nhưng Từ Lưu Bản vẫn một mực tươi cười, nói:

- Thế à? Tiếng "à" vừa thốt ra khỏi miệng, đầu bàn

chân phải của ông ta đã hất mạnh ra một lượt khiến gánh đá xanh nặng nề liền bị hất bay thẳng về phía Trúc Lâm Thất Tiên.

Gánh đá xanh ấy của ông ta nặng có ngoài bốn trăm cân và khi được đầu bàn chân của ông ta hất bay đi, nó lại mang theo một luồng kình phong mãnh liệt nhắm đối phương lướt tới ồ ạt chẳng khác nào núi đồi đang sụp đổ...

Cùng một lúc đó, Từ Lưu Bản lại to tiếng quát lên rằng:

- Hãy chụp lấy! Cấp tốc đi ngay! Tiếng quát vừa dứt, ông ta đã vung cánh tay lên, ném thẳng Lữ Lân ra ngoài cửa.

Lúc bấy giờ, chính là lúc mấy con tuấn mã vừa từ xa chạy bay tới, nên khi Lữ Lân bị Từ Lưu Bản ném thẳng ra ngoài, liền rơi về phía những người đang ngồi trên lưng ngựa ấy.

Liền đó một người đàn ông to lớn trong số người

cưỡi ngựa kia đã kêu lớn lên rằng:

- Sư phụ…

Nhưng một người khác đã vội vàng nạt to:

- Kêu làm chi thế? Sư phụ đã kêu mình chụp lấy rồi bỏ chạy ngay, chả lẽ ngươi không nghe hay sao? Lúc ấy Trúc Lâm Thất Tiên đã hiểu được là Từ Lưu Bản biết có mấy môn hạ mình sắp đến trước ngôi quán nhỏ nên mới bình tĩnh tìm cách kéo dài thời gian để chờ cho bọn người ấy tới nơi, hầu ném Lữ Lân cho chúng cướp mang đi.

Vì nhất thời số người trong nhóm Trúc Lâm Thất Tiên không để ý quan sát kỹ mưu toan của đối phương, nên đã lầm kế gian của Từ Lưu Bản.

Bởi thế khi mọi người đã nhìn ra ý định ấy của Từ Lưu Bản bị gánh đá xanh nặng nề của ông ta quét tới nên cũng không thể nào hành động cơ hội khác hơn. Họ bất đắc dĩ phải nhảy lùi ra sau tránh.

Giữa lúc bảy người trong nhóm Trúc Lâm Thất Tiên

vừa nhảy lui ra, Từ Lưu Bản đã kịp thời ném thẳng Lữ Lân về phía cửa rồi nhanh nhẹn đưa chân tràn tới thò tay chụp lấy gánh đá xanh dùng ngay Mãn Thiên Tinh Đẩu quét bồi thêm một thế võ nữa.

Từ việc Từ Lưu Bản hất mạnh gánh đá xanh về phía Trúc Lâm Thất Tiên cho đến việc ông ta ném Lữ Lân về phía môn đồ của mình, rồi lại tràn tới chụp gánh đá xanh quét bồi thêm một thế Mãn Thiên Tinh Đẩu có thể nói đã nối tiếp nhau nhanh nhẹn như gió hốt nhẹ nhàng như lưu thủy hành vân, quả xứng đáng là một cao thủ số một trong giang hồ.

Thế võ Mãn Thiên Tinh Đẩu của ông ta vừa đánh ra quả hết sức mãnh liệt nên kình phong cuốn tới ào ào khiến mái quán nhỏ lợp bằng tranh liền bị hất bay bổng lên khoảng không.

Song Trúc Lâm Thất Tiên cũng chẳng phải là nhân vật tầm thường, nên mặc dù mọi biến cố xảy đến đột ngột, Phán Tiên Từ Lưu Bản đã giành được thế chủ động, song họ vẫn một mực bình tĩnh nhanh nhẹn phân tán ra rồi mỗi người vung tay đánh ra một thế võ gây

thành một luồng chưởng lực không kém ồ ạt đỡ thẳng vào luồng kình phong từ gánh đá xanh của Từ Lưu Bản cuốn tới.

Bởi thế qua một tiếng nổ ầm to, Từ Lưu Bản bị hất lui ra xa đến ba thước dài.

Từ Lưu Bản tự biết chỉ mình ông ta không làm sao đối địch nổi với Trúc Lâm Thất Tiên.

Hơn nữa mục đích của ông ta chỉ là cướp Lữ Lân mang đi thôi, nên hoàn toàn không có ý kéo sự giao tranh.

Sở dĩ Từ Lưu Bản lại hành động như thế, là vì vừa rồi ông ta đã nhận được hai tấm ngọc xanh báo cho biết Lữ Đằng Không đang lãnh áp tải một món đồ vật vô cùng quý báu.

Và món vật ấy chính là một món vật mà khắp võ lâm ai ai cũng mơ ước, mong đoạt được về cho mình.

Do đó, ông ta không kể chi đến danh dự của một bậc Chưởng môn quyết ra tay tranh đoạt món vật ấy, nhưng

mãi đến nay ông ta vẫn chưa hề thu được kết quả. Bởi thế khi vừa nhìn thấy Lữ Lân trong lòng ông ta liền nảy sinh một ý nghĩ, ông ta muốn bắt lấy Lữ Lân làm điều kiện uy hiếp Lữ Đằng Không phải trao món vật quý báu ấy về cho mình.

Thì ra Phán Tiên Từ Lưu Bản nguyên chẳng phải là một kẻ tiểu nhân có những ý nghĩ hèn mạt đến thế, song vì trong thâm tâm mỗi người ít nhiều vẫn có những ý nghĩ xấu xa và những ý nghĩ xấu ấy trong bình nhật chắc chắn chẳng ai nhận ra nó được. Vì bình nhật nó hoặc bị câu thúc bởi lễ giáo hay bị sự đè nén của hoàn cảnh nên nó tiềm tàng không hề bộc lộ.

Trái lại khi dục vọng của cá nhân bị hấp dẫn bởi một chuyện gì ý nghĩ xấu xa ấy bèn trỗi dậy ngay, ấy là lòng tham làm mờ lương tri con người.

Hiện giờ có thể nói Từ Lưu Bản đang ở vào một trường hợp như thế, vì đã nhiều năm qua uy danh của Thái Cực Môn ngày một suy sụp, ngay đến vùng đất đặt căn cứ của họ là Thiên Mục Sơn, hiện đang bị Kim Cô Lâu chiếm đi một nửa, thế mà họ vẫn không thể đuổi

được đối phương ra khỏi nơi ấy. Do đó Từ Lưu Bản lúc nào cũng tha thiết muốn khôi phục lại uy danh thuở xưa cho Thái Cực Môn, nên cho rằng đây là một cơ hội tốt cần phải chụp lấy tuyệt đối không thể bỏ qua.

Khi Từ Lưu Bản trông thấy số thủ hạ của mình đã mang Lữ Lân chạy đi xa rồi, thì cũng có ý nghĩ thoát đi do đó ông ta nhân đà bị hất lui ra sau, nhanh nhẹn điểm mạnh đôi bàn chân tiếp tục vọt thẳng về phía trước ba trượng nữa và đã đứng vững đôi chân trên mặt đường...

Trúc Lâm Thất Tiên trông thấy Từ Lưu Bản định bỏ chạy thì thử hỏi nào chịu buông tha? Do đó bảy người không ai bảo ai nhanh nhẹn tràn thẳng về phía trước nhanh như gió cuốn với ý định truy đuổi theo Từ Lưu Bản...

Nhưng ngay lúc đó thì một biến cố lại đột ngột xảy ra.

Vì vừa rồi khi Từ Lưu Bản vung tay ném Lữ Lân ra ngoài cửa thì cũng đã điểm thẳng vào Kiên Tĩnh huyệt của cậu ta khiến Lữ Lân chỉ còn nằm yên không làm sao

nhúc nhích hay phản kháng được chi nữa. Chính vì vậy cậu ta mới đành chịu cho hai tên đệ tử của Thái Cực Môn chụp lấy rồi phi ngựa bỏ chạy đi.

Số đệ tử của Thái Cực Môn sau khi mang Lữ Lân vượt đi xa ngoài một dặm thì lại nghe tiếng hú báo động của Từ Lưu Bản. Hơn nữa vì vừa rồi họ cũng nghe lời dặn dò của vị Chưởng môn bảo phải cấp tốc bỏ chạy đi ngay nên cả bọn chẳng hề dám nấn ná giật cương cho những con tuấn mã lướt đi nhanh như điện xẹt.

Bởi thế khi Từ Lưu Bản và Trúc Lâm Thất Tiên lướt ra đến đường cái quan thì chỉ còn thấy cát bụi mịt mờ và những con tuấn mã ấy đã tiến đi xa rồi.

Nhưng cũng ngay lúc ấy, bỗng từ phía đầu đường kia có một bóng người đang nhắm đoàn ngựa chay bay tới nhanh như gió và thân pháp nhẹ nhàng như một luồng khói mỏng, chỉ trong nháy mắt sau thì đã lướt đến nơi.

Những con tuấn mã ấy đang chạy nhanh nên xem ra chắc chắn chúng nó sẽ giẫm lên người của đối phương và người ấy nếu không bị mất mạng tất cũng sẽ bị trọng

thương ngay.

Song, chẳng ngờ khi hắn ta lướt thẳng vào giữa bầy ngựa thì liền nghe có mấy tiếng ối chao nổi lên lên tiếp vô cùng rùng rợn và lại thấy có hai người từ trên lưng ngựa té lăn quay trên đất.

Biến cố ấy xảy ra quá đột ngột lại quá nhanh nhẹn, nên đã làm cho Từ Lưu Bản hết sức kinh hãi.

Ông ta vội vàng co chân chạy bay về phía trước không kể chi đến việc đối phó Trúc Lâm Thất Tiên nữa.

Từ Lưu Bản vừa chạy nhưng cũng vừa to tiếng kêu lên rằng:

- Nhân vật nào đã bất thần xuất hiện đó? Vậy chớ nên bỏ chạy hãy nán lại gặp mặt gã béo tôi đã.

Trúc Lâm Thất Tiên trông thấy thế không ai bảo ai đều đưa mắt nhìn nhau một lượt rồi cũng vội vàng phi thân lướt thẳng về phía trước…

-oOo-

Hết chương 16

# Chương 17: Tiên Nhân Phong Hội Chính Tà Chuẩn Bị Xô Xát Thật Là Hãi Kinh

Từ Lưu Bản và Trúc Lâm Thất Tiên đều là những nhân vật thuộc đệ nhất cao thủ trong võ lâm, nên khi họ đã sử dụng khinh công lướt tới, thực nhanh nhẹn không làm sao tưởng tượng nổi. Thế mà bóng người vừa xông thẳng vào bầy ngựa ở phía trước, hành động lại càng nhanh nhẹn hơn nữa.

Bởi thế, ai nấy chỉ kịp trông thấy một cái bóng đen vọt lên rơi xuống, đi đôi với những tiếng ngựa hí, người la thảm thiết đinh tai, thì năm tên môn đệ đắc ý nhất của Thái Cực Môn, đều bị té nhào xuống khỏi lưng ngựa.

Bóng đen ấy bèn nhanh nhẹn chụp lấy Lữ Lân, nhảy thẳng lên lưng một con tuấn mã cạnh đấy, giật cương chạy bay đi! Kịp khi Từ Lưu Bản và Trúc Lâm Thất Tiên tiến đến nơi, thì đối phương người ngựa chỉ còn là một

chấm đen nhỏ, thấp thoáng giữa bụi mù xa tít mà thôi.

Từ Lưu Bản và Trúc Lâm Thất Tiên đều biết không còn đuổi theo kịp nữa. Do đó, Thiết Thủ Tiêu Thông tức giận mắng rằng:

- Gã béo họ Từ này quả là một người không kể chi đến sỉ diện nữa! Hôm nay, rõ ràng người đã hại anh em ta, song thử hỏi chính người có được lợi gì? Lúc ấy, Từ Lưu Bản cũng không có thời giờ để đấu khẩu với đối phương, vội vã lách mình chạy đến xem qua năm tên đệ tử đang nằm sóng sượt trên đất. Nhưng ông ta thấy năm nạn nhân đều bị đánh tan xương nát thịt, chết tốt từ lúc nào rồi.

Năm tên đệ tử này của Từ Lưu Bản, tuy võ công không thể gọi là cao cường, nhưng cũng tương đối khá. Thế mà, chỉ trong chớp mắt, bọn họ đã bị đánh chết tốt một cách dễ dàng. Vậy thử hỏi Từ Lưu Bản không kinh hoảng sao được? Ông ta đứng trơ người ra tại đấy, không nói được lời nào.

Trúc Lâm Thất Tiên lúc ấy cũng đã thấy rõ những đệ

tử của Thái Cực Môn đã hoàn toàn bị sát hại.

Thần Bút Sử Tụ liền cúi người xuống, xách bổng xác chết lên, xem qua tỉ mỉ, rồi ném phịch trở xuống, nói:

- Các vị huynh đệ của ta hãy mau đuổi theo gấp! Tiêu Thông nói:

- Giờ thì còn làm sao đuổi kịp nữa? Sử Tụ đáp:

- Đối phương có họ có tên, vậy nào sợ không truy tìm được hắn? Phán Tiên Từ Lưu Bản nghe thế, vội vàng lên tiếng hỏi:

- Sử lão tam, hung thủ là ai, có lẽ ngươi đã nhận ra được rồi chăng? Thần Bút Sử Tụ hừ một tiếng to trong mũi, nói:

- Dĩ nhiên là tôi đã nhận ra được rồi. Song, giờ đây bộ ông cũng muốn truy đuổi theo hắn ta sao? Trong lòng của Phán Tiên Từ Lưu Bản lúc bấy giờ, vừa tức giận lại vừa hối hận. Trong khi ông ta ra tay cướp giật Lữ Lân, thực không có thể tưởng tượng được là miếng mồi béo bở đã kề đến miệng, mà lại bị đối phương đoạt mất như

thế này. Hơn nữa, chẳng những ông ta bị mất Lữ Lân, mà năm tên đệ tử đắc ý nhất cũng bị thương vong, đồng thời, chính bản thân ông ta cũng bị mang tiếng xấu tới ngàn năm, không làm sao gột rửa được.

Ông ta dừng câu nói lại trong giây lát, rồi mới đáp rằng:

- Lẽ tất nhiên là tôi phải truy đuổi theo hắn.

Thần Bút Sử Tụ nói:

- Cái chết của năm người này đều do Âm Thi Chưởng gây ra.

Từ Lưu Bản không khỏi sửng sốt, nói:

- Nếu thế thì kẻ đã xuống tay vừa rồi chính là Thạnh Linh lão quỷ hay sao? Thần Bút Sử Tụ nói:

- Nếu chẳng phải lão ta, thì cũng là một trong hai đứa con yêu quý của lão ta thôi.

Từ Lưu Bản tức giận, nói:

- Chỉ khéo nói bá láp! Những môn hạ của ta chả lẽ đều là phường giá áo túi cơm cả sao? Chắc chắn kẻ xuống tay vừa rồi chính là Thạnh Linh lão quỷ! Trúc Lâm Thất Tiên thấy mọi việc đã xảy ra đến thế này, mà Từ Lưu Bản vẫn còn lên tiếng cãi nhau để bảo vệ thanh danh cho mình, thì trong lòng vừa tức giận lại vừa buồn cười.

Tiêu Thông cất giọng lạnh lùng nói:

- Nếu ông có muốn truy đuổi theo hắn ta, thì cứ việc đuổi đến Bắc Mang Sơn vậy.

Riêng chúng tôi thì không làm thế nào hợp tác với ông được! Từ Lưu Bản nghe thế, không khỏi hết sức luống cuống, vì ông ta tự biết, dù cho mình có gặp mặt Quỷ Thánh Thạnh Linh ở dọc đường đi nữa, vị tất có thể đối địch nổi với lão ta, vậy nói chi đến việc xâm nhập vào Quỷ Cung ở Bắc Mang Sơn để đòi lại Lữ Lân? Bởi thế, ông ta suy nghĩ một chốc, bèn cất tiếng cười nhạt, nói:

- Chả lẽ các ông lại bằng lòng để cho tên môn đồ của

mình bị rơi vào tay bọn yêu tà, mà không nghĩ tới việc cứu nguy hay sao? Thần Bút Sử Tụ cất giọng lạnh lùng, cười nói:

- Đúng thế! Bảy anh em chúng tôi đây đều là hạng người hèn nhát đáng khinh, tự mình gây sự rồi lại sợ hãi. Vậy gã béo họ Từ, ông có thể mang việc này ra rêu rao cho tất cả võ lâm đồng đạo được biết! Từ Lưu Bản nghe câu nói của Thần Bút Sử Tụ, chính là một câu nói đầy gai góc, nên khuôn mặt phì nộn của ông ta cũng trở thành đỏ bầm như màu gan heo, trông thực là xấu xí.

Nhưng vì quá thẹn, nên ông ta cũng trở thành tức giận, cất tiếng hừ một một lượt, nói:

- Được để chờ xem! Nói đoạn, ông ta bèn xoay người bỏ đi thẳng. Lúc bấy giờ, tuy Trúc Lâm Thất Tiên hết sức tức giận Từ Lưu Bản, vì việc Lữ Lân bị rơi vào tay của Quỷ Thánh Thạnh Linh chính là do Từ Lưu Bản gây ra cả. Song mặc dù họ hết sức khinh bỉ trước hành động đê tiện của Từ Lưu Bản, và tự biết rằng nếu mình liên hợp lại để đánh nhau với đối phương thì chắc chắn sẽ thủ thắng được rất dễ dàng, nhưng Trúc Lâm Thất

Tiên vẫn không muốn gây sự với Từ Lưu Bản, mà trái lại, để cho ông ta tự do ra đi.

Chỉ dựa vào việc đó, cũng đủ thấy cách đối nhân xử thế của Trúc Lâm Thất Tiên thực vô cùng cao thượng, chẳng phải tầm thường như những phần tử giang hồ khác.

Kế đó, Trúc Lâm Thất Tiên trông thấy quán trà bên vệ đường đã bị hư hại nặng nề qua trận giao tranh vừa rồi, khiến lão chủ quán đang méo xệch khuôn mặt, lui cui lo thu dọn những đồ vật đang rơi rớt bừa bãi trên đất, thì không khỏi cảm động. Hơn nữa, lúc ấy trời đã hoàn toàn sáng tỏ, nên một số khách đi đường vì hiếu kỳ, cũng vây quanh xem rất đông.

Trúc Lâm Thất Tiên vì không muốn việc của mình gây xáo động trong lương dân, nên vội vàng lấy ra một nén bạc trao lão chủ quán, rồi hối hả bỏ lên đường ngay.

Bảy người họ vừa đi vừa bàn bạc kế hoạch đối phó với mọi việc đang xảy ra. Thần Bút Sử Tụ lên tiếng nói:

- Tuy Lân nhi hiện giờ bị rơi vào tay của bọn yêu tà, nhưng chắc chắn sinh mạng của nó chẳng có việc chi đáng lo ngại. Vì bọn yêu tà ấy cướp lấy Lân nhi đi, cũng chỉ có một ý định như Từ Lưu Bản mà thôi. Hiện giờ, đối phương có lẽ sẽ mang Lân nhi đi đến Tiên Nhân Phong để tìm Lữ Đằng Không, vậy chúng ta cũng nên cấp tốc tới đó, để xem mọi sự động tĩnh như thế nào.

Sáu người trong nhóm Trúc Lâm Thất Tiên nghe thế, đều gật đầu tán đồng. Và sau đó, cả đoàn bèn nhắm hướng Tiên Nhân Phong trong vùng núi Võ Di lướt nhanh tới.

-oOo-

Nhắc lại Đoan Mộc Hồng, sau khi đã giã từ Trúc Lâm Thất Tiên, bèn hối hả phi ngựa nhắm Mộc Độc Trấn lướt nhanh tới, để tìm gặp Hỏa Phụng Tiên Cô.

Nguyên trước đây Đoan Mộc Hồng đã chịu mệnh lệnh của sư phụ là Thanh Yến Khưu Quân Tố xuống núi tìm chặn đường vợ chồng Lữ Đằng Không để đoạt lấy chiếc hộp gỗ mà Lữ Đằng Không lãnh áp tải, hầu mang

trở về Phi Yến Môn. Nhưng chẳng ngờ khi nàng xuống núi và hành sự lại gặp vô số cao thủ của hai phe chính tà cũng ùn ùn kéo tới, với mục đích cướp đoạt chiếc hộp gỗ ấy như mình.

Hơn nữa, ngay như vợ chồng của Lữ Đằng Không, cũng là hàng đệ nhất cao thủ trong võ lâm, nên Đoan Mộc Hồng không làm thế nào đối địch nổi. Vì thế, nên khi nàng tìm gặp vợ chồng của Lữ Đằng Không tại gian khách điếm, thì lại gặp Từ Lưu Bản chen vào. Đồng thời, sau đó nàng lại bị Tây Môn Nhất Nương điểm huyệt chế ngự, nên đành để cho đối phương vuột khỏi ra đi.

Giữa Thái Cực Môn và Phi Yến Môn vốn có sự giao thiệp rất hòa hiếu, nên Từ Lưu Bản đã ra tay giải trừ huyệt đạo giúp cho Đoan Mộc Hồng, rồi mạnh ai nấy đi. Sau đó, Đoan Mộc Hồng tuy trong lòng hết sức bực tức, nhưng vì biết tài nghệ của mình còn kém sút, nên cũng không dám hành động chi nữa. Song sứ mệnh mà sư phụ nàng đã giao phó cho nàng vẫn chưa thể hoàn thành được, vậy thử hỏi nàng làm sao dám trở về môn phái? Bởi thế, Đoan Mộc Hồng liền tiếp tục nhắm hướng Tô Châu đi tới, để dò xét thêm mọi sự động tĩnh về

chiếc hộp gỗ mà Lữ Đằng Không áp tải. Bất thần khi nàng sắp đi đến thành Tô Châu, bỗng lại gặp hai người sư điệt. Hai vị ấy tuổi đều trên dưới bốn mươi, nhưng vai vế trong môn phái thì họ lại nhỏ hơn Đoan Mộc Hồng.

Hai người đàn bà ấy đang muốn tìm gặp Đoan Mộc Hồng, nên khi vừa trông thấy mặt liền báo cho nàng biết là hiện giờ ở trên Tiên Nhân Phong tại núi Võ Di sắp xảy ra một biến cố to lớn, và vị Chưởng môn là Khưu Quân Tố cũng đã đi xuống núi để đến đấy rồi.

Đồng thời, sư phụ truyền lệnh cho nàng phải cấp tốc đi khắp mọi nơi, tìm gặp Trúc Lâm Thất Tiên và Hỏa Phụng Tiên Cô, để cùng kéo đến núi Võ Di ngay.

Đoan Mộc Hồng nghe thế, bèn hối hả lên đường để tìm những nhân vật ấy. Và cũng may là Trúc Lâm Thất Tiên vốn có thói quen, hễ khi đi đến nơi nào, đều lưu dấu hiệu riêng của mình ở đấy cả. Chính vì vậy, nên khi Đoan Mộc Hồng đi tới thành Tô Châu, liền trông thấy dấu hiệu của họ, và đã tìm gặp họ tại bờ Thái Hồ.

Nhưng Đoan Mộc Hồng khi biết được Hỏa Phụng

Tiên Cô đang dưỡng thương tại Mộc Độc Trấn thì trong lòng hết sức kinh ngạc, vì nàng biết Hỏa Phụng Tiên Cô chẳng những là người võ công cao tuyệt, lại có món vũ khí Liệt Hỏa Tỏa Tâm Luân vô cùng lợi hại, không ai dễ chi đối phó. Sư phụ nàng là Thanh Yến Khưu Quân Tố, mỗi lần nhắc đến Hỏa Phụng Tiên Cô, đều lấy làm tiếc về chỗ bà ta đã thoát ly ra khỏi Phi Yến Môn. Như vậy, tại sao hôm nay bà lại bị đối phương đánh trọng thương được? Nàng vừa nghĩ ngợi vừa phi ngựa như bay về hướng Mộc Độc Trấn.

Mộc Độc Trấn là một thị trấn nhỏ nằm dưới Linh Nham Sơn, ở tại ngoại ô thành Cô Tô.

Thị trấn nhỏ này được xây dựng sát ven bờ Thái Hồ, phong cảnh vô cùng xinh đẹp.

Vì đường không xa, nên Đoan Mộc Hồng chỉ phi ngựa chưa đến nửa tiếng đồng hồ đã đến đầu thị trấn ấy.

Đoan Mộc Hồng là một cô gái rất tinh nghịch, lại rất thích gây sự với người chung quanh. Nhưng vì kỹ luật trong Phi Yến Môn rất nghiêm khắc, và nếu môn đồ nào

có sai lầm hoặc hành động bừa bãi, gây sự vô cớ, thì tất sẽ bị trừng phạt rất nặng nề. Chính vì vậy, nên Đoan Mộc Hồng mới bớt đi cá tánh tinh nghịch của nàng.

Khi thấy sắp tiến vào thị trấn, thì Đoan Mộc Hồng liền gò cương cho ngựa chạy chậm lại. Và ngay lúc đó, bỗng nàng nghe có tiếng bánh xe lăn lộc cộc, rồi lại trông thấy một cỗ xe ngựa đang từ trong thị trấn chậm chạp chạy ra.

Đoan Mộc Hồng nhìn lên, nàng không khỏi thầm kinh ngạc. Vì cỗ xe ấy trang hoàng hết sức trang trọng, khắp nơi đều có khảm những viên ngọc quý, ánh sáng chiếu lập lòe giữa đêm khuya. Hơn nữa, chung quanh các cửa sổ xe, đều được treo màn gấm thêu kim tuyến vô cùng lộng lẫy, chỉ thoáng nhìn qua là ai cũng biết được đấy là một cỗ xe của hàng thượng lưu quý phái.

Nhưng lúc ấy Đoan Mộc Hồng trông thấy người ngồi trước xe đang cúi đầu ngủ gật, để cho những con ngựa kéo xe chậm chạp tiến bước! Đoan Mộc Hồng nhìn kỹ cỗ xe một lúc, nàng nghĩ cỗ xe này chắc chắn là xe riêng của một vị quan to giàu có trong vùng, nên cũng

không để ý đến lắm. Tuy nhiên, nàng vẫn có cảm giác cỗ xe ấy có những điểm rất đáng nghi ngờ.

Cỗ xe đã qua, Đoan Mộc Hồng lại đưa mắt nhìn về hướng thị trấn, thì bỗng nghe có một tiếng gào to rất quái dị, từ đầu thị trấn vọng đến.

Tiếp đó, nàng lại trông thấy có một bóng người phi thân chạy bay về phía mình. Nhưng đôi chân người ấy loạng choạng, chẳng khác chi một người đang say rượu. Mặc dù thế, Đoan Mộc Hồng vẫn trông thấy thân pháp của đối phương hết sức nhanh nhẹn, quả không làm sao tưởng tượng được.

Đoan Mộc Hồng nghe qua tiếng gào to đầy tức giận ấy, thì không khỏi giật mình. Vì tiếng gào đầy căm tức đó, khiến ai nghe lọt vào tai cũng phải rùng mình rỡn óc. Qua tiếng gào to, chứng tỏ bóng người đó hiện đang hết sức căm giận trong lòng về một chuyện chi.

Nhưng sau đó Đoan Mộc Hồng lại thấy bóng người ấy cứ thỉnh thoảng lại té lăn quay ra đất, rồi vội vàng đứng lên, tiếp tục chạy bay tới, nên trong lòng nàng hết

sức lấy làm lạ, vì lối khinh công của bóng người ấy, có chỗ giống nhau với thuật khinh công của Phi Yến Môn.

Bởi thế, nàng bèn vội vã nhắm ngay bóng người ấy lướt thẳng tới. Và bóng dáng khập khểnh kia cũng tiếp tục hướng nhanh về phía nàng như điên dại. Nhưng khi người ấy vừa lướt tới trước được độ ngoài một trượng, thì lại té lăn quay trở xuống đất. Tuy nhiên, người ấy cố gắng đứng lên, rồi phi thân vọt thẳng lên cao bảy tám thước, định sẽ tiếp tục lướt đi. Nhưng lần này, người ấy lại té xuống đất, và không còn đứng lên nổi nữa.

Đoan Mộc Hồng trông thấy thân pháp của người ấy sử dụng để bay vọt lên cao, rõ ràng là thế Xảo Vân Tề Thiên, tức một thế trong thuật khinh công bí truyền của Phi Yến Môn, nàng không khỏi hết sức kinh ngạc. Vì Đoan Mộc Hồng biết thuật khinh công của bản môn, thì tuyệt đối không khi nào truyền dạy ra cho người ngoài. Như vậy, bóng người này nếu biết sử dụng thuật khinh công của Phi Yến Môn, lẽ tất nhiên là người ấy có mối tương quan sâu sắc đến môn phái của nàng. Do đó, nàng lại càng hối hả chạy bay về phía đối phương.

Khi đến nơi, nàng định thần nhìn kỹ, thì thấy mớ tóc dài trên đầu của đối phương đang xõa xuống và rối phờ, máu tươi đầy mặt, đang phục trên đất thở hổn hển.

Đoan Mộc Hồng bèn cúi người xuống gọi:

- Này...

Nàng mới vừa thốt lên một tiếng thì bỗng người ấy đã nhanh nhẹn quay lại nhìn thẳng vào Đoan Mộc Hồng, rồi buột miệng ồ lên một tiếng dài.

Bởi thế, Đoan Mộc Hồng khi trông thấy rõ được diện mục của đối phương, nàng không khỏi kinh hoàng thất sắc. Vì tuy cả khuôn mặt của người ấy đang nhuộm đỏ máu đào, nhưng đôi mắt vẫn sáng ngời trông thực hung tợn.

Hơn nữa, sau khi buột miệng ồ lên một tiếng dài, thì người ấy đã giương năm ngón tay ra như năm cái móc sắt, nhắm ngay lồng ngực của Đoan Mộc Hồng chụp tới nhanh như chớp! Đoan Mộc Hồng không làm sao ngờ được là mình vốn có ý tốt tìm đến để xem đối phương là

ai, nhưng trái lại, bị đối phương vung tay tấn công bất thần như thế này. Do đó, nàng luống cuống ngửa người ra sau để tránh. Và thế tránh ấy của nàng, chính là thế Thiết Bản Kiều rất độc đáo của Phi YếnMôn, khác hẳn với những môn phái khác.

Khi Đoan Mộc Hồng vừa ngã người ra phía sau, thì đối phương bỗng cất tiếng "úy" lên một tiếng, rồi gằn giọng hỏi:

- Người là lớp đệ tử thứ mấy trong Phi Yến Môn? Đoan Mộc Hồng vốn đã đoán biết đối phương là một nhân vật có tương quan rất sâu sắc với môn phái mình, hơn nữa, khi nghe qua giọng nói lớn lối ấy của đối phương, nàng chẳng dám chểnh mãng, cung kính đáp ngay rằng:

- Thưa, gia sư là Khưu Quân Tố! Người ấy lại ồ lên một tiếng dài, rồi chỏi tay lên đất ngồi dậy, nói:

- Trước đây bảy năm, Quân Tố thâu một người đệ tử kế nghiệp, tên gọi Đoan Mộc Hồng, vậy có phải ngươi đấy không? Đoan Mộc Hồng đáp:

- Chính là vãn bối đây! Chẳng hay tiền bối danh hiệu gọi là gì? Người ấy không trả lời ngay câu hỏi của Đoan Mộc Hồng, trái lại, đã nhanh nhẹn ngước mắt nhìn thẳng về phía trước, Đoan Mộc Hồng cũng đưa mắt ngó theo hướng của đối phương nhìn, thì thấy cỗ xe ngựa vừa rồi đã đi tận tít mù xa.

Đoạn, người ấy bèn cất tiếng than dài, nói:

- Sư phụ người gần đây có được mạnh không? Ta chính là Hỏa Phụng Tiên Cô đây! Đoan Mộc Hồng vừa nghe qua, không khỏi hết sức kinh hãi:

- Thưa Tiên Cô, hiện con đang đi tìm Tiên Cô đây! Hỏa Phụng Tiên Cô nói:

- Người tìm ta để làm gì? Đoan Mộc Hồng bèn đem hết mọi việc nói tỉ mỉ lại cho Hỏa Phụng Tiên Cô nghe. Khi đã nghe xong, Hỏa Phụng Tiên Cô lại cất tiếng than dài, nói:

- Hiện giờ ta đang bị thương rất nặng nề, vậy làm sao ta đi đến núi Võ Di được? Đoan Mộc Hồng nghe thế, lại

càng kinh hãi hơn, nói:

- Hỏa Phụng cô cô, kẻ nào đã gây thương tích cho cô cô thế? Hỏa Phụng Tiên Cô hừ lên một tiếng đáp:

- Chính là người đang ngồi trong cỗ xe ngựa vừa rồi. Hiện giờ đối phương đã bỏ đi xa, vậy cũng không cần nhắc đến làm chi nữa.

Đoan Mộc Hồng ồ lên một tiếng dài, nói:

- Nếu vãn bối được biết sớm, thì vãn bối sẽ chặn cỗ xe ấy lại, không cho chúng bỏ đi.

Hỏa Phụng Tiên Cô cười nhạt, nói:

- E rằng chính sư phụ ngươi đến đây, cũng chưa chắc chặn cỗ xe ấy lại được.

Đoan Mộc Hồng vội vàng lên tiếng hỏi:

- Chẳng hay người trong cỗ xe ấy là ai? Hỏa Phụng Tiên Cô đáp:

- Trong cỗ xe ấy chẳng phải chỉ có một người, hơn

nữa, vừa rồi vì ta bị thương, nên cũng không nhìn thấy rõ được. Nhưng trong số người ấy, ta biết có Lục Chỉ Tiên Sinh.

Đoan Mộc Hồng nói:

- Ủa! E rằng không phải đó chăng? Vì Lục Chỉ Tiên Sinh hiện nay đang có việc tại núi Võ Di, vậy tại sao ông ấy lại đến đây để gây sự? Cá tánh của Hỏa Phụng Tiên Cô rất nóng nảy, hơn nữa, lại vô cùng chủ quan, nên mỗi khi việc chi mà bà ta đã cho là đúng, thì tuyệt nhiên không bằng lòng ai cãi lại mình cả. Bởi thế, bà ta nghe qua câu nói của Đoan Mộc Hồng, liền cất giọng tức giận đáp:

- Ta đã trông thấy rất rõ ràng, người ấy từ trong mui thò một cánh tay ra, và bàn tay của hắn lại có đến sáu ngón. Hơn nữa, lúc ấy trong xe lại nghe tiếng đàn vọng ra, tức một trò giải trí mà Lục Chỉ Tiên Sinh ưa thích nhất, vậy nếu không phải ông ta thì còn là ai? Đoan Mộc Hồng biết Hỏa Phụng Tiên Cô là người đồng vai vế với sư phụ mình, nên cũng không dám nói thêm chi nữa.

Hỏa Phụng Tiên Cô dừng lại thở hào hển một lúc, nói:

- Ngươi từ Tân Lãnh đến đây, vậy dọc đường có gặp đứa môn đồ của ta là Hàn Ngọc Hà, tức con gái của Kim Tiên Chấn Càn Khôn Hàn Tốn ấy không? Đoan Mộc Hồng lắc đầu đáp:

- Con chẳng gặp, vì con đã rời khỏi Tân Lãnh hơn nửa tháng nay rồi.

Hỏa Phụng Tiên Cô nói:

- Té ra là thế! Ôi! Hơn nửa tháng nay rồi! Hơn nửa tháng nay rồi! Bà ta thấy rằng, trước đây nửa tháng cứ mỗi đêm là Hàn Ngọc Hà tìm đến ngọn Hồ Khưu Tháp để học hỏi võ công với mình, thế nhưng chẳng ngờ sau nửa tháng, thì mọi việc lại hoàn toàn biến đổi hẳn. Chính vì vậy, nên trong lòng bà ta không khỏi xúc cảm, bùi ngùi.

Đoan Mộc Hồng không biết vì lẽ gì Hỏa Phụng Tiên Cô lại tỏ ra bùi ngùi đến thế, nên lên tiếng nói:

- Cô cô, hiện giờ sư phụ của con đã đi đến Tiên Nhân

Phong tại núi Võ Di rồi. Nếu đúng là Lục Chỉ Tiên Sinh đã đánh trọng thương cô cô, thì tại sao ta lại bằng lòng buông tha cho ông ta được? Vậy vãn bối xin cùng đi với cô cô tới Tiên Nhân Phong để tìm đối phương thì hơn! Lời nói ấy của Đoan Mộc Hồng hoàn toàn hợp với ý muốn trong lòng của Hỏa Phụng Tiên Cô, nên bà liền tươi cười nói:

- Thảo nào sư phụ ngươi lại biết nhận ngươi làm môn đồ kế nghiệp. Vì quả ngươi là một đứa con gái có nhiều đức tánh, khiến cho người chung quanh phải kính nể. Hiện giờ, chẳng hay ngươi có mang thứ linh đơn chữa thương độc đáo của Phi Yến Môn là Yến Linh Đơn theo người không? Nếu có, ngươi hãy đưa cho ta bốn viên để uống vào, thì thương thế ta sẽ đỡ ngay.

Đoan Mộc Hồng nghe thế, không khỏi lộ vẻ đắn đo trong giây lát, nhưng cuối cùng đáp rằng:

- Thưa có, song chỉ có bốn viên mà thôi.

Hỏa Phụng Tiên Cô nói:

- Ta biết cá tánh của sư phụ ngươi, nên cũng đoán biết bà ấy chỉ bằng lòng đưa cho ngươi bốn viên. Nếu ngươi chẳng phải là đệ tử kế nghiệp của bà ta, thì e rằng một viên bà ta cũng không cho nữa kìa! Đoan Mộc Hồng cười đáp:

- Cô cô là người giao du thân mật lâu năm với sư phụ con, nên tất nhiên được biết cá tánh của sư phụ con nhiều lắm.

Vừa nói nàng vừa thò tay vào áo, lấy ra một cái hộp màu đỏ tía, đưa hai tay đến trước mặt Hỏa Phụng Tiên Cô.

Hỏa Phụng Tiên Cô nhận lấy chiếc hộp, nói:

- Ngươi hãy yên lòng, vì ta dùng bốn viên Yến Linh Đơn của ngươi, thì nếu sư phụ ngươi có quở trách, ta tất nhiên sẽ đỡ lời cho. Hơn nữa, ta không khi nào lại lợi dụng suông lòng tốt của ngươi đâu, sau này nhất định ta sẽ làm điều chi có lợi cho ngươi.

Thứ Yến Linh Đơn ấy của Phi Yến Môn là một thứ

thuốc chữa thương rất độc đáo, có hiệu nghiệm chẳng khác chi thuốc tiên. Đấy chính là một thứ thuốc mà trước kia khi sư phụ của Thanh Yến Khưu Quân Tố còn sinh tiền, đã tập trung tất cả linh dược trong trời đất, rồi hòa cùng nước miếng của loài Huyết Yến sống trên những vách đá cao, ở giữa biển khơi đầy sóng gió tại vùng Nam Hải để luyện nên.

Trong khi đi bắt loài Huyết Yến ấy, một sư tỷ của Khưu Quân Tố đã chẳng may trật chân rơi xuống biển mà chết.

Chính vì thế, nên thứ Yến Linh Đơn này, có thể nói là một thứ thuốc do mồ hôi và máu tươi của Phi Yến Môn đã tạo ra, nên người trong Phi Yến Môn hết sức quý trọng nó.

Hơn nữa, vì lúc bây giờ, món thuốc ấy chế ra không nhiều, nên nó lại càng trở thành quý báu. Ngay như một môn đồ kế nghiệp duy nhất là Đoan Mộc Hồng, thế mà chỉ có được bốn viên mà thôi. Bởi thế, trong bình nhật nàng ít khi nào dám nghĩ tới việc dùng nó.

Giờ đây, có lẽ Đoan Mộc Hồng đã phước chí tâm linh, nên mới tỏ ra hào phóng như vậy. Nàng tươi cười nói:

- Chỉ mấy viên Yến Linh Đơn này, thì vãn bối nào lại dám nhận sự đền ơn của Tiên Cô.

Hỏa Phụng Tiên Cô cũng tươi cười, nói:

- Người chớ nên giả vờ nói như người rộng rãi. Ta cũng biết thứ Yến Linh Đơn này chẳng phải là vật tầm thường, nhưng hiện nay, ở trong trường hợp thương thế của ta, không thể không dùng đến nó được. Vậy, ta đã hứa là sẽ tìm cách báo đáp lại cho ngươi, thì lời hứa ấy tất nhiên chắc chắn, không khi nào lại nói cho có rồi bỏ qua, ngươi yên lòng! Vừa nói, bà ta vừa mở nắp hộp ra, và khi nắp hộp được giở lên, một mùi tanh nồng nặc liền bay vào mũi hai người.

Thật là một thứ linh dược hoàn toàn khác biệt với những thứ tiên dược có trong đời, phần nhiều mùi thơm ngào ngạt.

Hỏa Phụng Tiên Cô bỏ từng viên thuốc một vào miệng nuốt xuống, rồi mới ngồi xếp bằng lên đất, vận dụng chân khí để điều hòa hơi thở, lo việc chữa thương cho mình.

Đoan Mộc Hồng đứng yên bên cạnh, chờ đợi suốt một tiếng đồng hồ, bỗng thấy trên người của Hỏa Phụng Tiên Cô khói trắng bốc lên nghi ngút, nên nàng biết thứ Yến Linh Đơn đã bắt đầu có hiệu nghiệm, và cũng biết thương thế của Tiên Cô hy vọng sẽ được chữa lành.

Do đó, trong lòng nàng hết sức vui mừng.

Đoan Mộc Hồng lại đứng yên chờ đợi trong giây lát đã thấy Hỏa Phụng Tiên Cô từ từ đứng lên, đưa tay kéo lấy một cánh của Đoan Mộc Hồng, nói:

- Chúng ta hãy đi thôi! Hai người đi chừng non một dặm đường, thì đã đến ven một bờ sông nhỏ. Hỏa Phụng Tiên Cô bèn đến mé nước cúi xuống rửa sạch các vết máu tươi trên mặt, bới lại búi tóc trên đầu, nói:

- A Hồng, thương thế của ta hiện giờ chỉ mới bình

phục được có một nửa thôi, nhưng chắc từ đây đến núi Võ Di thì sẽ được hoàn toàn bình phục như cũ. Vậy trên đường đi ngươi không nên gây sự rắc rối. Và phải thận trọng nhiều mới được.

Đoan Mộc Hồng gật đầu đáp:

- Vãn bối đã biết được rồi.

Hỏa Phụng Tiên Cô lại nói:

- Nếu chẳng phải cá tánh của sư phụ ngươi vốn rất quái dị, một khi bà ta đã thu ai làm môn đồ rồi, thì tuyệt đối không để cho người khác được chỉ dạy thêm cho môn đồ của mình, chắc chắn ta sẽ mang hết võ công của ta đã rèn luyện được, truyền dạy cho ngươi! Đoan Mộc Hồng nói:

- Tiên Cô hà tất phải vì bốn viên Yến Linh Đơn ấy, mà lúc nào cũng canh cánh bên lòng việc trả ơn cho vãn bối.

Hỏa Phụng Tiên Cô cười, nói:

- Ngươi rõ ràng tốt hơn môn đồ của ta nhiều lắm. Vì đứa môn đồ của ta, nó cũng có cá tánh nóng nảy như ta vậy. Trái lại, ngươi thì lúc nào cũng cười dòn như hạt châu rơi trên mâm bạc, làm cho người chung quanh ai cũng thương mến. Vậy, từ đây về sau, ngươi nên nhớ là hễ có gặp điều chi khó khăn, bất luận chuyện ấy đúng hay sai, hợp tình hợp lý hay không, mà chỉ cần tìm đến nhờ ta, thì ta sẽ nhất định ra mặt giúp đỡ ngươi ngay.

Đoan Mộc Hồng nghe thế, thì trong lòng không khỏi thầm vui mừng. Vì từ bấy lâu nay, có lắm lúc nàng muốn gây sự với những người chung quanh, nhưng vẫn còn kiêng dè, chẳng dám hành động. Giờ đây, đã có Hỏa Phụng Tiên Cô làm người đỡ đầu cho nàng, thì lẽ tất nhiên là nàng sẽ bạo dạn hơn trong mọi hành động hơn. Do đó, nàng liền quỳ xuống đất lạy tạ Hỏa Phụng Tiên Cô ngay.

Sau đó hai người lại tiếp tục hàn huyên một lúc, bỗng nhiên Hỏa Phụng Tiên Cô như chợt nhớ ra điều gì, hỏi:

- Phải rồi, khi nãy ngươi bảo là ngươi đi tìm ta, thế tại sao ngươi lại biết ta ở Mộc Độc Trấn mà đến tìm như

vậy? Đoan Mộc Hồng nói:

- Đấy là vừa rồi vãn bối đã nhờ một người che mặt chỉ đường cho.

Hỏa Phụng Tiên Cô dừng bước, đứng lại hỏi:

- Người che mặt? Có phải là một người thân hình rất cao lớn, và đôi mắt chói ngời như điện không? Đoan Mộc Hồng đáp:

- Đúng thế. Vừa rồi khi vãn bối đã bỏ đi xa đến hàng dặm, thì người ấy mới lên tiếng nói. Nhưng tiếng nói của ông ta khi truyền đến đôi tai của vãn bối, thì lại nghe rõ mồn một như đứng sát bên cạnh nhau.

Hỏa Phụng Tiên Cô nói:

- Ngươi có được biết ông ta tên gọi là chi không? Đoan Mộc Hồng đáp:

- Thưa, vãn bối không có hỏi.

Kế đó, nàng đem chuyện gặp Trúc Lâm Thất Tiên và

người che mặt ấy, lần lượt nói qua tỉ mỉ cho Hỏa Phụng Tiên Cô nghe. Hỏa Phụng Tiên Cô nghe đến hết, bỗng cất tiếng than dài, nói:

- Trong đời của ta, từ trước đến nay chẳng khi nào chịu nhận ơn nghĩa của người chung quanh bao giờ. Nhưng liên tiếp trong hai hôm nay, ta phải chịu đến hai lần ơn to của người khác. Đấy chính là cái ơn của ngươi đã biếu bốn viên Yến Linh Đơn, và một cái ơn khác là ơn cứu mạng của người che mặt ấy.

Nói đến đây, bà ta bỗng dừng ngang câu nói lại, rồi cất tiếng than dài một lượt, nói tiếp rằng:

- Nếu chẳng có người ấy cứu mạng cho ta, thì e rằng hiện giờ ta cũng đành chịu mất mạng tại gian nhà riêng của Kim Tiên Chấn Càn Khôn Hàn Tốn, y như ông ấy vậy! Đoan Mộc Hồng tuy không biết mọi việc đã xảy ra như thế nào, nhưng nàng thấy rằng, một nhân vật tiếng tăm lẫy lừng như Kim Tiên Chấn Càn Khôn Hàn Tốn mà còn bị mất mạng, đồng thời, Hỏa Phụng Tiên Cô cũng phải nhờ đến kẻ khác cứu nguy cho mới thoát chết, thì chắc chắn việc xảy ra ấy là những chuyện vô cùng kinh

khiếp. Nhưng dù nàng đã lên tiếng hỏi liên tiếp luôn mấy lượt, mà Hỏa Phụng Tiên Cô vẫn không chịu nói thực mọi việc cho nàng nghe. Nàng thấy cũng không tiện hỏi chi thêm, chỉ thầm băn khoăn ngờ vực trong lòng mà thôi.

Vì thương thế của Hỏa Phụng Tiên Cô chưa hoàn toàn bình phục, nên trên đường đi, hai người chỉ đi về đêm, và ban ngày thì tìm nơi ở trọ để tránh những chuyện rắc rối có thể xảy ra. Bởi vậy, suốt dọc đường, họ cũng không gặp điều chi nguy hiểm.

-oOo-

Nhắc lại khi Lục Chỉ Tiên Sinh và Thiết Đạc Thượng Nhân gặp mặt Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương tại một cánh rừng gần thành Nam Xương, thì hai vợ chồng của Lữ Đằng Không đã xem ông ta là kẻ thù địch rồi.

Tuy nhiên, sở dĩ hai vợ chồng của Lữ Đằng Không vẫn để yên không đả động chi đến ông ta, chính vì họ muốn tìm cách để tóm hết số người của Lục Chỉ Tiên

Sinh. Hơn nữa, vì lúc ấy hai vợ chồng của Lữ Đằng Không thấy mình khó bề thủ thắng được đối phương, nên mới tạm thời đè nén cơn tức giận, giã từ ra đi.

Khi hai vợ chồng của Lữ Đằng Không đã đi khỏi, thì Thiết Đạc Thượng Nhân lấy làm lạ, lên tiếng nói:

- Này Lục Chỉ, tôi xem thái độ của họ dường như có vẻ đang tức giận chi đấy? Lục Chỉ Tiên Sinh có một cá tánh rất thanh đạm, có thể nói ông ta chẳng còn điều chi tranh đua với đời nữa. Do đó, khi nghe qua câu hỏi của Thiết Đạc Thượng Nhân, ông ta bèn đưa tay khảy mấy sợi đàn rồi cười lơ đễnh, đáp:

- Có thể là họ nghe tôi muốn thu đứa con yêu quý của họ làm môn đồ, nên trong lòng không vui cũng chưa biết chừng.

Thiết Đạc Thượng Nhân là một con người rất thẳng thắn, và cá tánh không sâu sắc, nên khi nghe qua liền lên tiếng nói:

- E rằng chẳng phải thế đâu! Vì như họ đã bảo là một

tháng sau, họ sẽ đưa con họ đến Tiên Nhân Phong tại núi Võ Di kia mà? Trong khi hai người đang trò chuyện, bỗng nghe từ cánh rừng cạnh đấy, bất thần có tiếng đàn cổ hết sức du dương vọng đến.

Thiết Đạc Thượng Nhân cau đôi mày, nói:

- Lục Chỉ, với một cây đàn của ông đã làm cho đôi tai tôi suốt ngày chịu khổ vì ồn ào, thế mà giờ đây ở đâu lại thêm một cây đàn nữa! Vậy, ông hãy đứng yên đây chờ, để tôi tìm đập nát cây đàn ấy đã, rồi sẽ tiếp tục hành trình.

Vừa nói, Thiết Đạc Thượng Nhân cũng vừa đưa chân định bước thẳng vào cánh rừng có tiếng đàn vọng đến. Nhưng Lục Chỉ Tiên Sinh vừa nghe qua tiếng đàn ấy, thì tỏ ra hết sức ngạc nhiên, nghiêng tai lắng nghe thực chăm chú. Đồng thời, ông ta lắc mạnh đôi vai lướt thẳng tới trước, chặn lấy lối đi của Thiết Đạc Thượng Nhân, hạ giọng nói nhỏ rằng:

- Thiết Đạc, ông chớ nên hành động liều lĩnh.

Dứt lời, Lục Chỉ Tiên Sinh lại nghiêng tai lắng nghe thêm một chốc nữa, rồi bỗng buột miệng khen rằng:

- Cây đàn quý lắm! Ngón đàn hay tuyệt! Lục Chỉ Tiên Sinh bình nhật ngoài giờ luyện võ nghệ ra, còn một điều ưa thích duy nhứt là sưu tập các loại đàn. Gian nhà của ông ta ở tại Tiên Nhân Phong, hiện đã có đến hàng trăm cây đàn cổ quý giá, cũng như rất thạo nghe tiếng đàn.

Sau khi khen dứt lời, Lục Chỉ Tiên Sinh lại nghiêng tai lắng nghe thêm một chốc nữa, thì sắc mặt lại càng hiện vẻ kinh ngạc hơn, nói lẩm bẩm rằng:

- Úy! Nghe qua tiếng đàn này, thì ông bạn khảy đàn cũng lại là một người có sáu ngón tay! Thiết Đạc Thượng Nhân cười, nói:

- Nếu thế, thì ông ta chính là một người bạn tri âm của ông rồi đó! Lục Chỉ Tiên Sinh liếc mắt ra hiệu với Thiết Đạc Thượng Nhân, để ông này im lặng chẳng nói chi thêm, rồi mới quay thẳng về cánh rừng ấy to tiếng nói:

- Cao nhân phương nào mà lại cao hứng đến đây tấu đàn hay tuyệt, khiến đôi tai của tại hạ được dịp may mắn thưởng thức tiếng đàn hay, quả là một cơ hội hiếm có trong đời! Câu nói của Lục Chỉ Tiên Sinh vừa dứt, thì tiếng đàn ấy cũng vừa im bặt. Đồng thời, lại nghe có tiếng người từ trong rừng nói vọng ra rằng:

- Đấy chỉ là tài nghệ tầm thường, vậy có đáng chi mà các hạ khen ngợi. Chẳng hay các hạ là ai thế? Lục Chỉ Tiên Sinh nghe đối phương ăn nói rất trang nhã khiêm tốn, nên trong lòng hết sức có thiện cảm, vội vàng đáp:

- Tại hạ chính là Lục Chỉ ở núi Võ Di! Tiếng người ấy nói:

- Té ra là Lục Chỉ Tiên Sinh, một người thanh cao trang nhã nổi tiếng! Nói đến đây, thì người ấy tựa hồ như chợt nhớ ra điều gì, vội vàng cất tiếng ồ lên một lượt, rồi tiếp rằng:

- Tại sao trong giờ phút này, mà tiên sinh lại còn an nhàn du ngoạn ở đây? Chẳng lẽ tiên sinh chẳng hay trên Tiên Nhân Phong sắp có đại họa xảy đến rồi hay sao?

Lục Chỉ Tiên Sinh và Thiết Đạc Thượng Nhân nghe thế, đều không khỏi giật mình, hỏi:

- Lời nói ấy của các hạ là có nghĩa làm sao? Hai người vừa lên tiếng hỏi, nhưng cũng vừa hối hả đi thẳng vào cánh rừng.

Khi vào đến bên trong cánh rừng, cả hai đã trông thấy trên một phiến đá xanh bằng phẳng, dưới một cội tùng cằn cỗi có một người ngồi yên, trong tay cầm một cây đàn cổ, và đang giở bao đàn để cất cây đàn ấy trở vào. Khi nhìn thấy hai người vừa bước đến, thì người ấy vội vàng đứng lên để nghênh đón.

Lục Chỉ Tiên Sinh và Thiết Đạc Thượng Nhân đưa mắt nhìn kỹ người ấy, thấy y là một người rất trẻ tuổi, diện mục khá thanh tú. Nhưng khi Lục Chỉ Tiên Sinh nhìn kỹ hai bàn tay của người ấy, chỉ vỏn vẹn có năm ngón, chẳng khác những người thường, thì không khỏi hết sức kinh ngạc. Do đó, Lục Chỉ Tiên Sinh đứng trơ người ra một lúc thực lâu mới lên tiếng nói:

- Vừa rồi có phải các hạ đã đánh đàn ấy không?

Người ấy đáp:

- Chính là tại hạ. Nhưng chẳng rõ tiếng đàn có nghe được không? Trong lòng của Lục Chỉ Tiên Sinh cảm thấy hết sức quái dị, vì với trình độ chơi đàn, cũng như trình độ nghe tiếng đàn của ông ta, chắc chắn không khi nào ông ta lại nghe lầm bao giờ. Vừa rồi, qua ngón đàn độc đáo của đối phương rõ ràng là người có sáu ngón tay. Vì với tiếng đàn như vậy, thì một con người chỉ có năm ngón tay, không khi nào tấu lên được.

Nhưng giờ đây Lục Chỉ Tiên Sinh thấy đối phương đã lên tiếng nhìn nhận là mình vừa tấu đàn khi nãy, nên cũng không tiện cật vấn chi thêm, bèn nói:

- Ngón đàn của các hạ quả là siêu quần bạt chúng, khiến ai nghe đến cũng phải khâm phục. Nhưng chẳng rõ lời nói vừa rồi của các hạ là có ý chi? Vậy, tại hạ rất bằng lòng nghe sự giải thích thêm của các hạ.

Lục Chỉ Tiên Sinh và Thiết Đạc Thượng Nhân cũng không biết mặt người ấy, nên mới bị phỉnh gạt như vậy. Trái lại, nếu lúc bấy giờ có mặt Lữ Đằng Không ở tại

đây, thì chắc chắn ông ta sẽ nhận ra được đối phương ngay. Vì người đàn ông trẻ tuổi đó, không ai khác hơn là Tề Phúc! Nhưng lúc bấy giờ Tề Phúc đã thay đổi cách ăn mặc, không còn có vẻ như một quản gia nữa.

Tề Phúc vốn có ý định phỉnh gạt hai người cấp tốc trở về Tiên Nhân Phong, hầu tạo điều kiện cho một âm mưu gây cuộc xô xát đẫm máu sắp xảy ra nơi ấy sẽ dễ dàng đi đến thành công hơn. Do đó, hắn ta bèn lên tiếng nói:

- Phi Hổ Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương đều cho rằng các hạ đã sát hại đứa con trai yêu quý nhất của họ, nên hiện giờ hai người ấy đã đi đến hai phái Nga My và Điểm Thương, để mời các cao thủ trong hai môn phái này, cùng kéo đến Tiên Nhân Phong gây sự đánh nhau với các vị. Nhưng nếu nhị vị sợ rắc rối, thì tốt nhất nên tìm nơi lẩn trốn trước thì hơn. Song, khi bọn họ kéo đến Tiên Nhân Phong, mà lại không gặp được các vị, thì có lẽ những cây đàn cổ mà các vị đã sưu tầm hàng mấy mươi năm nay, chắc chắn sẽ phải chịu họa lây.

Lục Chỉ Tiên Sinh là một người yêu đàn đến mức

không ai có thể giải thích được.

Những cây đàn cổ mà ông ta đã sưu tập được, bình nhật ông ta còn yêu quý hơn cả tính mạng của mình nữa. Do đó, Tề Phúc đã nói một câu đánh trúng ngay chỗ nhược của ông ta, nên ông ta vừa nghe qua, liền kêu lên một tiếng "ối chao", rồi nói rằng:

- Thiết Đạc, chúng ta hãy gấp rút trở về! Dứt lời, Lục Chỉ Tiên Sinh không chờ cho Thiết Đạc Thượng Nhân kịp lên tiếng nói chi cả, nhanh nhẹn phi thân lướt thẳng ra khỏi cánh rừng, hối hả lên lưng con lừa, giật cương chạy bay đi.

Thiết Đạc Thượng Nhân là một con người rất ít cảnh giác, nên thấy Lục Chỉ Tiên Sinh đã bỏ đi, cũng không muốn tìm hiểu nguyên nhân tỉ mỉ trong việc này, nên cũng vội vàng chạy theo, và chẳng mấy chốc sau, hình bóng đã mất hút.

Chừng ấy, Tề Phúc mới phá lên cười to ha hả, nói:

- Thưa chủ nhân, tôi đã nói cho hai ông ấy tin lời rồi!

Tức thì, từ một lùm cây kín đáo cách đấy khá xa, bỗng nghe có tiếng người đáp lại rằng:

- Việc làm của ngươi hay lắm, vậy chắc chắn chẳng bao lâu nữa thì ngươi sẽ trở thành một nhân vật chỉ chịu dưới tay một người, nhưng lại ngồi trên trăm vạn người đó! Tề Phúc vội vàng cúi người, nói:

- Việc ấy tôi hoàn toàn trông nhờ ở sự nâng đỡ của chủ nhân. Hiện giờ, chúng ta có cần phải tiếp tục đi xúi bảo thêm mọi người chung quanh, nhất là môn phái Nga My, và Điểm Thương, để họ cấp tốc kéo đến núi Võ Di gây sự chăng? Tiếng của người trong rừng đáp rằng:

- Đấy là lẽ tất nhiên. Chúng ta cần phải loan truyền việc này để cho tất cả nhân vật võ lâm đều được biết! Tề Phúc và người chủ nhân của hắn ta quả đã nói đúng sự thực. Vì khi vợ chồng của Lữ Đằng Không chưa kịp đi đến Tô Châu, thì khắp cả võ lâm, ai ai cũng đều biết được chuyện ấy. Chính vì vậy, mà các phái chính tà đã cùng kéo nhau đến núi Võ Di, và những nhân vật ấy, nếu chẳng phải là vị Chưởng môn của một môn phái, thì cũng là những cao thủ bậc nhất trong môn phái cả.

Trong số quần hùng cùng kéo đến Tiên Nhân Phong, thảy đều có một mục đích khác nhau. Có những người vì việc Lục Chỉ Tiên Sinh bị hàm oan, nên tìm đến để trợ lực, như Trúc Lâm Thất Tiên. Nhưng cũng có người trước đây đã đón đường vợ chồng Lữ Đằng Không định cướp đoạt chiếc hộp gỗ của họ áp tải, bởi không được toại nguyện nên giờ đây họ lại định tìm đến, để chờ cơ hội ra tay cướp đoạt một lần nữa, ví như vị Chưởng môn của Phi Yến Môn là Thanh Yến Khưu Quân Tố, những vị Đường chủ tiếp cận với Liệt Hỏa Tổ Sư ở phái Hoa Sơn, vị Chưởng môn Thái Cực Môn là Phán Tiên Từ Lưu Bản, Quỷ Thánh Thạnh Linh, Hắc Thần Quân ở Thái Sơn chẳng hạn.

Nhưng ngoài số người ấy ra, lại còn có số người đang có mối thâm thù với Lữ Đằng Không, tìm đến để thanh toán nợ máu, như Hỏa Phụng Tiên Cô, Hàn Ngọc Hà.

Hơn nữa, lại còn một nhân vật đặc biệt, tìm đến với ý định ngăn chặn cuộc xô xát đẫm máu này, không cho xảy ra việc chém giữa các nhân vật giang hồ, ấy là Đàm Thăng.

Đồng thời, lại còn có một số mầm non ưu tú trong võ lâm, như anh em của Đàm Nguyệt Hoa, Đoan Mộc Hồng, cũng rủ nhau đi đến Tiên Nhân Phong, để tham dự một cuộc biến động hiếm có trên đời.

Bởi thế, Tiên Nhân Phong tại núi Võ Di, một địa điểm ẩn cư của Lục Chỉ Tiên Sinh, nhất thời đã trở thành một địa điểm tập hợp tất cả những cao thủ trong võ lâm. Và chắc chắn không mấy chốc nữa, nơi ấy sẽ trở thành một bãi chiến trường nặc mùi tanh máu!

-oOo-

Hết chương 17

# Chương 18: Trước Mặt Cao Thủ Giang Hồ Hố Sâu Quỷ Sứ Bị Xô Hụt Giò

Chỉ trong một tháng hành trình thì Lục Chỉ Tiên Sinh và Thiết Đạc Thượng Nhân đã về đến Tiên Nhân Phong.

Vùng núi Võ Di, chính là một trong những dãy núi nổi tiếng khắp trong thiên hạ. Nơi ấy núi non rộng mênh mông, những ngọn núi cao nối tiếp chạy dài không dứt.

Ngọn Tiên Nhân Phong tuy không cao lắm, nhưng phải kể nó là một ngọn núi có địa thế hiểm trở nhứt trong vùng núi Võ Di.

Đứng từ xa nhìn lại, tất mọi người có thể trông thấy được, giữa vô số những ngọn núi cao chọc trời, có một ngọn núi trông chẳng khác chi một tấm bình phong, vách đá đứng, có đến hàng ngàn trượng. Trên bức vách đá ấy lại có những cây tòng cổ thụ, nhánh mọc cong

queo, thân cây sù sì, xám đen như sắt thép, từ trong khe đá mọc ra ngoài.

Ở ngay giữa bức vách đá cao đứng ấy, lại có một đường như nấc thang bằng đá, bắc từ trên chân núi chạy thẳng lên đến đỉnh. Dãy đường ấy gồm có đến ba ngàn sáu trăm cấp.

Riêng về con đường đó do ai xây dựng nên, hiện giờ chẳng còn có dấu vết hoặc truyền thuyết chi để tìm hiểu được nữa.

Dãy tam cấp bằng đá gồm ba ngàn sáu trăm cấp ấy, chính là con đường duy nhất để đi lên ngọn Tiên Nhân Phong. Nhưng dãy tam cấp đá đó chỉ rộng độ bốn tấc mộc, hơn nữa, vì bình nhật rất ít người đi nên nó đã phủ rêu xanh, hết sức trơn trợt, nếu một người mà tài khinh công còn kém cỏi, chỉ đứng dưới nhìn lên chớ không làm sao vượt đến đỉnh núi được.

Nơi trú ngụ của Lục Chỉ Tiên Sinh chính là trên chót đỉnh núi ấy.

Trên đỉnh núi ấy hoàn toàn khác biệt với bao đỉnh núi khác, vì trên đấy lại có một vùng đất rất bằng phẳng, suốt năm trời trong gió mát, cỏ non xanh mượt như nhung, hoa rừng đua nở sặc sỡ đây đó trông như gấm.

Lục Chỉ Tiên Sinh biết chọn một địa điểm như thế này để ẩn cư, quả là không còn một địa điểm nào khác có thể bì kịp. Thế nhưng một địa điểm xinh đẹp và thanh tĩnh như vầy, lại sắp sửa bùng nổ một cuộc tranh chấp chưa từng có trong võ lâm! Hôm ấy là một buổi sáng có nắng vàng ấm áp, bên cạnh một tảng đá xanh to lớn, dưới bóng một gốc cây tùng cổ thụ, có hai người đang cùng ngồi đối diện nhau đánh cờ. Hai người ấy diện mục đều có vẻ thanh cao nhàn tản.

Một người trong bọn đưa tay vuốt nhẹ chòm râu, vẻ mặt đang trầm ngâm nghĩ ngợi.

Tại cạnh ngón tay cái trên bàn tay phải của người ấy, lại có một ngón tay nhỏ mọc gie ra. Và người ấy không ai khác hơn là Lục Chỉ Tiên Sinh.

Người đang ngồi cạnh đấy có thân hình gầy yếu,

dưới cằm cũng có ba chòm râu dài, đôi mắt sáng ngời như sao, bàn tay phải đang cầm một ngọn Như Ý bằng ngọc xanh lóng lánh. Người ấy không ai khác hơn là Kỳ Giác, một võ lâm quái kiệt có những tuyệt nghệ vô cùng quái dị, và cá tánh lúc nào cũng yêu thích đến say mê các loài ngọc quý, tự xưng hiệu là Bích Ngọc Sinh. Ông ta say mê ngọc quý đến đỗi, phàm khi trông thấy một đối phương có giữ ngọc quý trong tay, thì sẵn sàng truyền dạy cho các môn tuyệt nghệ để đánh đổi nó, chẳng cần biết đối phương là người trong chính phái hay tà phái chi cả! Lúc bấy giờ, hai người đang ngồi trên một chiếc ghế bằng đá, xem thái độ như rất ung dung. Nhưng kỳ thực thì lúc đó cách hai người chẳng bao xa, đang có một người đàn ông thân hình cao lớn, da dẻ đen sạm, đầu cọp mắt to, râu ria xồm xoàm, lo việc canh gác.

Trong tay của người đàn ông to lớn đó, đang cầm một cái chuông bằng sắt đen huyền, cao độ bốn thước, rộng độ thước mộc. Đấy chính là một cái chuông có hình dáng như một cái lưỡi búa, và là một nhạc khí mà người xưa dùng trong việc tế lễ trời đất.

Nhưng cái chuông ấy hiện đang ở trong tay của Thiết Đạc Thượng Nhân, nó không còn là một nhạc khí nữa, mà trái lại, đã trở thành một món binh khí lừng danh trong thiên hạ.

Theo lời mọi người đồn đãi, thì Thiết Đạc Thượng Nhân thuở nhỏ rất khỏe mạnh, vì ông ta có một sức khỏe trời ban, không ai đối địch nổi với ông ta cả. Bởi thế, sau khi ông ta đã luyện võ thành tài, không có món binh khí chi mà ông ta ưng ý và cầm vừa tay cả.

Mãi đến mấy năm sau, trong lúc ông ta đi đến vùng phụ cận Tam Giáp, bất ngờ trong thấy những người sống trên thuyền bè tại nơi đó đang đốt nhang quỳ lại trước một cái chuông sắt to, và bọn họ đang bị những thổ hào trong vùng lợi dụng việc ấy để làm tiền, nên ông ta hết sức bất bình, dõng dạc bước tới can thiệp, gây sự đánh nhau với bọn thổ hào ấy. Ông ta chỉ cần đánh qua vài thế võ là bọn thổ hào đã kinh hoàng bỏ chạy. Hơn nữa, vì ông ta thấy tánh mê tín đáng buồn cười của dân quê, nên đã thò tay cầm lấy cái chuông sắt ấy, định nhấc bổng lên để cho những người chung quanh biết rằng cái chuông ấy chẳng có chi là linh thiêng cả. Song, nào ngờ với sức

mạnh phi thường của ông ta, mà vẫn không làm sao nhấc bổng nó lên được.

Bởi thế, Thiết Đạc Thượng Nhân không khỏi hết sức kinh hãi, từ trước đến nay, sức mạnh của ông ta đối với việc nhấc bổng một vật nặng năm ba trăm cân là một việc hoàn toàn dễ dàng, chẳng có chi là khó cả. Thế nhưng chẳng ngờ cái chuông sắt ấy lại có một sức nặng vượt ra ngoài sức tưởng tượng của ông ta, khiến ông ta không làm sao nhấc bổng nó lên được.

Chính vì vậy, ông ta lại đi tầm sư học đạo, suốt tháng năm lo khổ luyện võ công. Và sau năm năm trôi qua, ông ta lại đến địa điểm cũ, mới có thể nhấc bổng nổi chiếc chuông sắt ấy lên được.

Sau khi Thiết Đạc Thượng Nhân xem xét chiếc chuông sắt ấy, thì thấy ở trong lòng nó có khắc một dòng chữ: "Thuở xưa trong dịp trị thủy của vua Vũ, có đúc ra một chiếc chuông khổng lồ để đánh lên gọi dân chúng trong một vùng mười dặm. Nhưng đáng tiếc là cái dùi hiện nay đã bị mất đi, nên không tài nào đánh nó kêu được. Tôi đã tìm thấy chiếc chuông này vào năm thứ hai

Thiên Bảo, và cân nặng được bảy trăm tám mươi ba cân. Chiếc chuông này được đúc bằng Huyết Thiết. Vậy tôi xin lưu lại hai mươi bảy đường chuông, để tặng cho người đời sau." Bên dưới dòng chữ ấy không có ký tên rõ ràng, mà chỉ có chạm một cái đầu beo mà thôi.

Thiết Đạc Thượng Nhân xem qua, thì biết chiếc chuông này, chính là một di vật của một bậc dị nhân võ lâm để lại, vào khoảng năm Thiên Bảo đời nhà Đường. Hơn nữa, bên trong lòng chuông ấy, lại còn ghi chép rõ ràng hai mươi bảy đường võ đánh bằng chuông, nên Thiết Đạc Thượng Nhân đã dựa vào đó, rèn được thành công, và tiếng tăm vang lừng trong khắp giới giang hồ.

Nhờ đó, nên ai ai cũng gọi tặng ông một biệt hiệu Thiết Đạc Thượng Nhân. Đồng thời, từ đó ai nấy cũng quên mất tên họ thật sự của ông ta, không còn nhắc nhở đến nữa.

Lúc ấy Thiết Đạc Thượng Nhân bỗng xoay tròn thân người một vòng, tức thì, ánh thép màu đen của chiếc chuông liền lóe lên chói ngời như một cái móng, bao lấy thân người của ông ta. Thế là, ông ta sử dụng toàn

những thế võ vô cùng mãnh liệt để tập luyện một Chương, rồi mới để chiếc chuông nặng nề trở xuống đất nghe một tiếng phịch rồi đưa mắt nhìn về hướng hai người đang đánh cờ, nói to rằng:

- Hai ông chả lẽ không biết cường địch sắp tìm đến gây sự rồi hay sao? Lục Chỉ Tiên Sinh cười lơ đễnh, đưa tay giáng mạnh một quân cờ xuống bàn nghe một tiếng bốp đáp:

- Biết cũng làm chi được chứ? Chả lẽ chúng ta có thể không cho bọn họ tìm đến đây hay sao? Đôi mày rậm của Thiết Đạc Thượng Nhân khẽ lay động, to tiếng nói:

- Hừ! Hai người các ông suốt ngày kẻ chơi đàn người chơi ngọc, rồi lại ngồi trơ ra đó đánh cờ mãi, hoàn toàn chẳng lo nghĩ chi đến cách đối phó với kẻ cường địch, là có ý nghĩa gì? Thiết Đạc Thượng Nhân là người có tánh tình ngay thẳng và nóng nảy, nên khi ông ta nghĩ đến việc các cao thủ trong hai phái Điểm Thương và Nga My, sắp kéo đến để tấn công ngọn Tiên Nhân Phong, thì trong lòng hết sức tức giận, chỉ muốn đánh nhau với họ một trận long trời lở đất mà thôi. Thế nhưng suốt mấy

ngày hôm nay, tại Tiên Nhân Phong vẫn bình yên như thường. Hơn nữa, Thiết Đạc Thượng Nhân lại vô cùng tức tối, về chỗ Lục Chỉ Tiên Sinh và Bích Ngọc Sinh vẫn thản nhiên như không có chuyện chi xảy ra, nên càng làm cho ông ta hết sức khó chịu.

Tiếp đó, Bích Ngọc Sinh cũng lên tiếng cười nói:

- Lục Chỉ, ván cờ này ông đã thua rồi, vậy ông chưa chịu phục hay sao? Lục Chỉ Tiên Sinh đáp:

- Đúng thế, tôi đã thua hết bảy con cờ rồi! Hai người nói cười thực là vui vẻ, hoàn toàn chẳng để ý chi đến Thiết Đạc Thượng Nhân.

Trước vẻ lãnh đạm của hai người, khuôn mặt vốn đen sạm của Thiết Đạc Thượng Nhân, vì quá tức giận nên đã trở thành đỏ gay như lửa. Ông ta dõng dạc bước thẳng đến trước hai người, rồi vung chưởng lên hai tiếng vút vút, khiến những con cờ trên mặt bàn bằng đá xanh, đều bị chưởng phong hất bay đi vèo vèo, bắn ra xa ngoài ba bốn trượng, có con ghim sâu vào thân cây cổ thụ cạnh đấy.

Lục Chỉ Tiên Sinh và Bích Ngọc Sinh nhanh nhẹn đứng lên đứng lên, cất tiếng cười to ha hả, nói:

- Thiết Đạc, ông đã làm mất hứng cả! Thiết Đạc Thượng Nhân đang định lên tiếng trả lời, chợt nghe từ giữa ngọn núi, bất thần có sáu, bảy tiếng hú dài vọng đến.

Những tiếng hú ấy, lúc khoan lúc nhặt, có bổng có trầm, bay lâng lâng mãi giữa nền trời xanh, chứng tỏ những người cất tiếng hú ấy, đều là những cao tuyệt, chứ chẳng phải là tay tầm thường.

Thiết Đạc Thượng Nhân liền biến hẳn sắc mặt, nói:

- Các ông còn ở đó bảo tôi làm mất hứng nữa thôi! Này có phải bọn chúng đã đến rồi đó chăng? Nói dứt lời, Thiết Đạc Thượng Nhân liền nhanh như gió, chạy bay đến cạnh chiếc chuông sắt, xách bổng nó lên, như sẵn sàng đối phó với kẻ địch.

Bích Ngọc Sinh và Lục Chỉ Tiên Sinh trông thấy vậy đưa mắt nhìn nhau, rồi ôm bụng cười ngặt nghẽo.

Thiết Đạc Thượng Nhân giương to đôi mắt như hai cái lục lạc đồng, lớn tiếng nói:

- Kẻ địch đã đến rồi, vậy các ông còn cười cái chi thế? Lục Chỉ Tiên Sinh nói:

- Thiết Đạc, suốt ngày nay ông vì đã lo lắng quá, nên ngay đến tiếng hú của người bạn thân mà cũng không còn nhận ra nữa kia. Thử hỏi một chuyện ngớ ngẩn như thế, mà không đáng cười hay sao? Thiết Đạc Thượng Nhân lộ vẻ kinh ngạc, nhưng cũng liền tươi cười nói:

- Ồ, phải rồi, chính là bảy con quái vật đó! Câu nói của ông ta chưa dứt, thì tại bậc chót nơi dãy đường bằng đá, đã có bóng người di động chập chờn, rồi lại trông thấy rõ ràng từ dưới lướt thẳng lên.

Khi bay người ấy vượt lên đến đỉnh núi, thì liền nhanh nhẹn dàn thành hàng chữ nhất, và người cầm đầu chính là một người đàn ông to béo, lớn tiếng nói:

- Thiết Đạc, ông nói lén người ta chi thế? Chúng ta có chỗ nào đáng gọi là những con quái vật? Thiết Đạc

Thượng Nhân trông thấy bảy người bạn thâm giao là Trúc Lâm Thất Tiên đã đến, trong lòng hết sức vui mừng, to tiếng cười ha hả, nói:

- Nếu bảy ông chẳng là quái vật, thì còn ai đáng gọi là quái vật nữa? Thôi, chuyện nhảm chớ nên nói nhiều, chúng ta nên bàn cách đối phó với kẻ địch nhanh lên là hơn! Lục Chỉ Tiên Sinh lên tiếng nói:

- Bảy vị xin chớ nghe những lời nói bá láp ấy của Thiết Đạc. Nơi đây tôi còn có một số rượu Bách Hoa, thứ để lâu năm rất ngon, vậy chúng mình hãy cùng uống say một bữa đã! Trúc Lâm Thất Tiên đều lên tiếng tán đồng, khiến cho Thiết Đạc Thượng Nhân tức giận đến phùng râu trợn mắt. Nhưng, vì ông ta biết chỉ một mình mình, không làm sao cãi lại được số đông, nên cũng đành đè nén cơn giận.

Sau đó, Lục Chỉ Tiên Sinh bèn sai tiểu đồng mang rượu ngon ra, rồi cả bọn cùng kéo nhau đến một bãi cỏ, kẻ ngồi người nằm, vừa uống rượu vừa to tiếng nói chuyện vui vẻ.

Họ uống rượu với nhau mãi đến một tiếng đồng hồ sau, thì người đàn ông cầm đầu nhóm Trúc Lâm Thất Tiên, tức Sinh Tử Khuyên Lâm Hào, lên tiếng nói:

- Lục Chỉ, có lẽ các ông suốt ngày chỉ lo chơi nhạc, nên chẳng hay biết chi cả. Riêng chúng tôi trên đường đi đến đây, thì đã hay được là hiện nay, đang có rất đông cao thủ võ lâm. Đồng thời, trong số ấy lại có cả những người mai danh ẩn tích từ lâu, đang cùng kéo nhau định tìm đến nơi này. Vậy, chẳng hay với địa vị chủ nhân, các ông định nghênh đón họ bằng cách nào đây? Lục Chỉ Tiên Sinh vỗ tay cười to ha hả, nói:

- Chỉ khéo nói chơi thôi! Tiên Nhân Phong này nào phải là của riêng tôi? Vậy, bọn họ thích đến thì đến, có dính dấp chi đến cá nhân tôi chứ? Thần Bút Sử Tụ nói:

- Lục Chỉ, ông chớ nên xem chuyện này là một chuyện chơi! Sắc mặt của Lục Chỉ Tiên Sinh sa sầm, nói:

- Sử lão tam, ông lại làm mất hứng anh em chi thế? Thiết Thư Tiêu Thông to tiếng nói:

- Lục Chỉ Tiên Sinh, hai phái Nga My và Điểm Thương, đều cho rằng chính ông đã ra tay sát hại đứa con trai của Lữ Đằng Không đấy. Việc đó chẳng phải là một việc nhỏ, vậy nếu chúng ta đối phó không khéo, thì nó sẽ xảy ra một cuộc xô xát to tát trong võ lâm! Lục Chỉ Tiên Sinh là người từ trước đến nay, sống một cuộc đời hết sức giản dị, gác bỏ mọi sự tranh chấp ra ngoài tai, nên nghe qua lời nói của Thiết Thư Tiêu Thông, chỉ tươi cười đáp:

- Dù cho có xảy ra một cuộc xô xát to tát trong võ lâm đi nữa, cũng chẳng dính dấp chi đến tôi, vì việc ấy nào phải do tôi gây ra đâu? Đôi mày rậm của Thiết Đạc Thượng Nhân cau lại một lúc khá lâu, và sau khi nghe qua câu nói của Lục Chỉ Tiên Sinh, mới cất giọng tức bực nói:

- Bảy vị chớ nên nói chi thêm với ông ta nữa, mà để chờ đến chừng ấy, chúng ta đứng yên khoanh tay nhìn, xem ông ta đối phó bằng cách nào cho biết! Lục Chỉ Tiên Sinh cười đáp:

- Hai phái Nga My và Điểm Thương nào phải là

những môn phái tầm thường, nên lại chẳng biết lẽ phải trái? Thần Bút Sử Tụ nghiêm sắc, nói:

- Việc ấy khó nói lắm, vì hiện giờ mọi chuyện rắc rối đang xảy ra, tựa hồ có một nhân vật hết sức bí mật, nhưng cũng hết sức tài ba, đang cố ý ly gián để gây sự. Ông nên biết, là hiện nay Thất Sát Thần Chưởng một thứ chưởng pháp đã làm rung chuyển khắp cả thiên hạ trước đây lại tái xuất hiện rồi đó! Lục Chỉ Tiên Sinh nghe thế, không khỏi lộ vẻ kinh ngạc, nói:

- Nếu thế, chả lẽ mọi việc rắc rối hiện giờ, đều do vị chủ nhân của Thất Sát Thần Chưởng ấy gây ra cả hay sao? Sử Tụ lắc đầu nói:

- Không phải thế đâu! Sau đó, ông ta bèn đem việc vợ chồng Lữ Đằng Không đã gây thành mối thù oán với Hàn Tốn và Hỏa Phụng Tiên Cô, cũng như việc vị Chưởng môn của Phi Yến Môn là Thanh Yến Khưu Quân Tố rất có thể tìm đến nơi này, nói đại lược cho Lục Chỉ Tiên Sinh nghe. Và sau khi Lục Chỉ Tiên Sinh đã biết tường tận, thì ngồi im lặng không nói chi nữa.

Thiết Đạc Thượng Nhân đoán biết Lục Chỉ Tiên Sinh đã nhận thấy được tính cách nghiêm trọng của việc này, liền cất tiếng to cười ha hả, nói:

- Cứ uống rượu nữa đi! Cứ đánh cờ nữa đi! Sinh Tử Khuyên Lâm Hào đưa mắt nhìn về Thiết Đạc Thượng Nhân một lượt, nói:

- Thiết huynh, chuyện này chẳng phải là một chuyện đùa, vậy giữa chúng ta chớ nên có điều bất bình nhau. Trong số các cao thủ tìm đến nơi này, chắc chắn sẽ gồm có các nhân vật của các môn phái, do đó, nếu khi cần thiết ra tay đánh nhau, thì e rằng ngoài mười anh em chúng ta đây, không còn có ai đến tiếp tay với chúng ta nữa đâu! Thiết Đạc Thượng Nhân tỏ ra vô cùng tự tin, nói:

- Chỉ với mười anh em chúng ta, cũng đã đủ lắm rồi! Lời nói ấy của Thiết Đạc Thượng Nhân, quả chẳng phải là một câu nói khoác lác. Nên biết, với mười người hiện diện, ai ai đều cũng có tuyệt nghệ, và xứng đáng là đệ nhất cao thủ trong võ lâm cả.

Do đó nếu thật sự đánh nhau với đối phương, chắc chắn dù là đối phương có đông cao thủ vẫn chưa dễ gì thủ thắng được mười người một cách dễ dàng.

Trong khi Thần Bút Sử Tụ định nói lên tiếng chi, thì bỗng ai nấy trông thấy có hai người lướt thẳng lên đến đỉnh núi, êm ru không hề nghe thấy tiếng động. Thân pháp của hai người đó hết sức nhanh nhẹn, nên mọi người chỉ mới kịp thoáng nhìn hai cái bóng xám di động chập chờn, thì đối phương đã đứng sững trước mắt rồi! Khi mọi người đưa mắt nhìn kỹ, thấy hai bóng người ấy là hai cô gái đứng tuổi. Sau khi đứng yên, hai cô gái ấy bèn hướng về mười người, cúi đầu thi lễ, nói:

- Chẳng biết vị nào là Lục Chỉ Tiên Sinh? Lục Chỉ Tiên Sinh liền đứng thẳng người lên nói:

- Chính là tại hạ đây, chẳng hay nhị vị có điều chi chỉ giáo? Một cô gái trong bọn lên tiếng nói:

- Vãn bối chính là môn hạ của Phi Yến Môn, lên đây theo mệnh lệnh của sư tổ để ra mắt Lục Chỉ Tiên Sinh trước. Sư tổ chúng tôi muốn hỏi mượn một địa điểm

trên ngọn Tiên Nhân Phong này, hầu làm nơi cư trú tạm cho một số người của Phi Yến Môn trong ít hôm! Lục Chỉ Tiên Sinh nghe qua, bèn cất tiếng cười, nói:

- Trên đỉnh Tiên Nhân Phong này, chỉ có ba gian chòi tranh chật hẹp, ngoài ra, chẳng còn có nhà cửa chi khác nữa cả! Hai cô gái đứng tuổi ấy, lại cúi mình thi lễ, và đồng thanh, nói:

- Cần chi phải có nhà cửa, chỉ một khoảng đất trống là đủ rồi! Lục Chỉ Tiên Sinh nói:

- Nếu thế, xin nhị vị cứ tự tiện chọn một nơi nào trên đỉnh núi này cũng được cả! Hai cô gái ấy lại cúi mình, nói:

- Được vậy, chúng tôi rất đa tạ! Nói đoạn, cả hai liền quay mình rảo mắt nhìn chung quanh, rồi cùng bước đên một khoảng đất trống, dưới nhiều cây đại thọ. Họ thò tay vào áo lấy ra đó mười bảy, mười tám thanh sắt lóng lánh, dài chừng ba thước mộc, vung tay ném thẳng ra, Tức thì, những thanh sắt ấy liền lóe ánh thép sáng ngời, bay vút đi khắp nơi nơi, cắm phập xuống mặt đất.

Thế là, chỉ trong chớp mắt, những thanh sắt ấy đã cắm thành một cái vòng tròn, trên một dãy đất trống, rộng trên dưới mười trượng.

Trên đầu những thanh sắt ấy, đều được dùng sơn đỏ vẽ hình một con chim én đang bay.

Sau khi hai cô gái làm xong mọi việc, bèn qua về số người của Lục Chỉ Tiên Sinh cúi mình thi lễ, nói:

- Giờ đây vãn bối xin cáo lui, để trở xuống núi mời sư tổ lên, và cũng xin có lời cảm ơn tiên sinh đã cho mượn đất dùng tạm.

Nói đoạn, cả hai bèn phi thân lướt nhanh trở xuống núi nhẹ nhàng như hai con chim én bay.

Chờ cho hai đối phương đã đi khỏi, Lục Chỉ Tiên Sinh mới cất tiếng than dài, nói:

- Phi Yến Môn tuy toàn là đàn bà con gái, nhưng trong võ lâm tên tuổi của họ đang nổi như cồn. Hai người này chỉ là lớp đệ tử hậu bối của Khưu Quân Tố, thế mà võ công cũng như thái độ hành sự, đã tỏ ra cao

cường chín chắn đến thế kia! Tất cả mọi người cũng đều có ý nghĩ tương tự như Lục Chỉ Tiên Sinh, nên ai ai cũng chen vào bàn bạc với nhau một lúc. Và chẳng mấy chốc sau, lại trông thấy hai cô gái ấy từ dưới chân núi lướt trở lên. Sau lưng họ, còn có một lão bà mình mặc áo xanh, diện mục vô cùng xấu xí, trông giá lạnh như sương, đôi mắt chiếu ngời ánh sáng.

Lão bà ấy tuy đã tóc trắng da mồi, nhưng xem cách đi đứng vẫn còn mạnh mẽ, chẳng hề thấy có vẻ chi là già nua lụm cụm cả. Đôi chân của bà ta bước thoăn thoắt, trông nhẹ như lướt giữa tầng mây! Mọi người vừa nhìn qua, thì đều biết là vị Chưởng môn của Phi Yến Môn, tức một nữ dị nhân trong võ lâm, danh hiệu là Thanh Yến Khưu Quân Tố! Tất cả số người hiện diện tại đây, từ trước đến nay đều không có giao thiệp với Phi Yến Môn, nên lúc Khưu Quân Tố từ dưới bước lên đến đỉnh núi, vẫn một mực im lặng chẳng hề chào hỏi ai. Do đó, mọi người cũng không ai nói chi đến bà ta cả.

Theo sau lưng của Khưu Quân Tố, lại còn có bốn đệ tử của Phi Yến Môn. Và khi họ cùng bước đến bãi đất trống, có cặm những thanh sắt ngắn của họ vừa rồi, thì

xúm nhau lo căng trại đặt bếp, không cần chào hỏi xả giao với ai cả.

Thần Bút Sử Tụ hạ giọng nói nhỏ:

- Xem qua tình hình này, thì các cao thủ của hai phái Nga My và Điểm Thương, cũng chưa chắc đã dễ chi chiếm được phần ưu thế. Vì Thanh Yến Khưu Quân Tố và Hỏa Phụng Tiên Cô là chỗ giao du rất thân mật, vậy tất nhiên bà ta sẽ trợ lực cho Hỏa Phụng Tiên Cô, đối kháng thẳng với Lữ Đằng Không, chứ không còn chi phải nghi ngờ nữa.

Mọi người nghe thế, đều gật đầu tán đồng, Bích Ngọc Sinh nói:

- Đến chừng ấy, nếu chúng ta có thể đứng yên bên ngoài nhìn, thì chắc cũng sẽ được nhiều trò vui để giải trí! Thần Bút Sử Tụ cười nói:

- Ông nghĩ thế hay lắm! Nhưng chỉ e rằng ông và Lục Chỉ Tiên Sinh, sẽ bị mang họa vào thân trước hơn ai hết! Mọi người vừa cười vừa nói, nhưng cũng không

quên rót rượu mời nhau.

Chẳng mấy chốc sau, lại nghe từ giữa lưng chừng ngọn núi, bỗng có tiếng ào ào, nghe như tiếng gió to thổi vào một lò lửa đang bốc cháy vậy! Hơn nữa, cũng ở tại hướng ấy, đang có một bựng khói đen bay lên mịt mù, và những đốm lửa đỏ, chen lẫn giữa vầng khói không ngớt nhảy múa. Thỉnh thoảng, ai nấy lại còn thấy có những ngọn lửa đỏ rực, từ dưới bốc thẳng lên cao, trông thật đáng ghê sợ! Thiết Đạc Thượng Nhân nhìn qua, to tiếng nói:

- Lão tặc ấy thực là đáng ghét! Nói đoạn, ông ta bèn nhấc bổng chiếc chuông sắt lên, đưa chân dõng dạc bước thẳng đến đầu dãy đường nấc thang...

Nhưng ông ta chỉ mới bước được mấy bước, thì đã có ba người, trong nhóm Trúc Lâm Thất Tiên tràn tới ngăn lại. Cùng một lúc đó, Bích Ngọc Sinh cũng đã gằn giọng quát rằng:

- Thiết Đạc, bất luận là ai muốn xâm nhập vào vùng núi này, chúng ta cũng nên tạm thời để mặc họ, chớ gây

sự làm gì! Thiết Đạc Thượng Nhân nói:

- Bích Ngọc Sinh, bình nhật ông là người xem dưới mắt không ai, thế tại sao hôm nay lại tỏ ra nhẫn nhịn đến như vậy? Lục Chỉ Tiên Sinh cũng nghiêm sắc mặt, nói:

- Thiết Đạc, mọi việc sắp xảy ra chẳng phải tầm thường, vậy ông chớ nên hành động một cách liều lĩnh! Trong khi đôi bên còn đang nói chuyện với nhau, thì đã thấy vầng khói đen kia càng tiến đến gần hơn.

Trên đỉnh Tiên Nhân Phong gió đang thổi thực to, thế mà vầng khói ấy vẫn bốc lên thẳng đứng, chẳng hề bị gió thổi tan đi, quả là chuyện rất lạ lùng! Và chỉ trong chớp mắt sau, ai nấy đã trông thấy có một gã đàn ông thân hình to lớn, thần sắc oai vệ, cao đến tám thước mộc, mình mẫy đỏ rực từ dưới bước thẳng lên.

Người đàn ông ấy, còn to lớn hơn cả Thiết Đạc Thượng Nhân nữa. Cánh tay phải của hắn để lộ ra ngoài, nên ai nấy đều thấy rõ ràng da thịt rắn chắc và đen sạm của hắn ta.

Người đàn ông đó đang cầm một bó đuốc bốc cháy đỏ rực trong tay, nhưng chẳng hiểu bó đuốc ấy được bó bằng thứ chi, mà ngọn lửa bốc cháy cao có đến năm thước, làn khói đen bay mù mịt, xông thẳng lên đến nền trời cao như thế.

Mặc dù người đàn ông ấy đang đưa chân bước dõng dạc đến tới trước mấy bước, nhưng số người hiện diện trên đỉnh núi, không ai để ý đến hắn ta. Do đó, sắc mặt hắn ta không khỏi hầm hầm tức giận.

Nhưng sắc tức giận chỉ thoáng hiện qua trong giây lát, rồi lại biến mất ngay. Hắn to tiếng nói:

- Tôi là môn đồ của phái Hoa Sơn, tức Chưởng Hỏa Sứ Giả, phụng mệnh của sư tổ đến đây để tạm trú, vậy có lời thông báo cho các vị, kẻo lại thất lễ! Tất cả số người hiện diện đều đưa mắt nhìn thẳng về Chưởng Hỏa Sứ Giả của phái Hoa Sơn, sắc mặt đều như đang cười gượng, chỉ riêng có Thiết Đạc Thượng Nhân tựa hồ đang tức giận và không làm sao đè nén được, nên bất giác lao thoắt tới, nạt to rằng:

- Ngươi nói bá láp chi thế! Nếu anh em chúng ta cũng kéo đến Hoa Sơn, diệu võ dương oai như thế này, thì thử hỏi tên lão Tổ sư của ngươi, có nhẫn nhịn được không? Chưởng Hỏa Sứ Giả đưa đôi mắt lạnh lùng nhìn qua Thiết Đạc Thượng Nhân, nói:

- Các hạ có phải là chủ nhân ở đây chăng? Lục Chỉ Tiên Sinh vội vàng đưa mắt nhìn về phía Thiết Đạc Thượng Nhân ra hiệu một lượt, nói nhỏ rằng:

- Hãy im ngay, trong giờ phút này chẳng phải là lúc chúng ta hành động nóng nảy theo tình cảm được.

Thiết Đạc Thượng Nhân nghe thế, liền im lặng, nhưng sắc mặt vẫn còn lộ vẻ tức giận hầm hầm.

Lục Chỉ Tiên Sinh lại lên tiếng nói:

- Nếu Liệt Hỏa Tổ Sư ở phái Hoa Sơn đến, tại hạ hết sức hoan nghênh. Vậy xin Sứ giả hãy tùy tiện! Gã Chưởng Hỏa Sứ Giả ấy bèn cất tiếng lạnh lùng cười khanh khách, thái độ tỏ ra hết sức ngạo mạn. Sau đó, hắn đưa chân bước đi ra xa chừng năm sáu trượng,

chọn một miếng đất trống, vung mạnh đôi cánh tay, cắm bó đuốc đang cháy đỏ rực xuống đất, và chống nạnh đứng yên bên cạnh đấy! Tất cả sồ người hiện diện đều biết phái Hoa Sơn đã quen tánh tự đại, nhất là vị Chưởng môn phái này, tức Liệt Hỏa Tổ Sư, có địa vị rất cao trong võ lâm, nên càng xem dưới mắt không người.

Chưởng Hỏa Sứ Giả là một nhân vật có địa vị cao hơn cả mười hai vị Đường chủ trong phái Hoa Sơn. Hơn nữa, hắn ta là người có trình độ ngoại công của huyền môn rất cao tuyệt, có thể nói đã tiến tới mức xuất quỷ nhập thần, nên cũng không trách được tại sao hắn ta lại có thái độ ngạo mạn như vậy! Sau khi Chưởng Hỏa Sứ Giả đã cắm bó đuốc xuống mặt đất, chẳng bao lâu thi ai nấy bỗng nghe có tiếng người từ dưới chân Tiên Nhân Phong vọng lên, rồi chẳng mấy chốc sau, họ trông thấy có bốn đứa đồng tử áo đỏ, trong tay cầm nhạc khí vừa tấu nhạc vừa đưa chân thong thả bước lên.

Ở phía sau bốn đứa đồng tử áo đỏ ấy, còn có ba gã đàn ông to lớn, người nào người ấy bước chân vững vàng, mới nhìn qua thì biết ngay đấy chẳng phải là người võ công tầm thường. Thì ra, ba người đàn ông ấy, đều là

những nhân vật trong nhóm mười hai vị Đường chủ của phái Hoa Sơn.

Cuối cùng, người đi sau chót chính là một lão già tóc đỏ như lửa trông chẳng khác chi đang đội một mẻ lửa cháy rực trên đầu, thân hình gầy đét, trông như một que củi. Thế nhưng ông ta lại mặc môt chiếc áo rộng đỏ thùng thình, khắp bên trên chiếc áo đỏ ấy, lại có thêu hình những ngọn lửa đang cháy, bằng một thứ chỉ có màu đỏ sậm hơn. Đôi mắt của lão ta lúc nào cũng nhìn thẳng lên trời cao, đưa chân thong thả bước từ dưới lên đỉnh núi.

Khi số người ấy đã lên đến chót đỉnh, thì chẳng hề để ý đến ai cả, cùng nhau bước tới khoảng đất trống có cắm cây đuốc, rồi lo việc căng trại da bò lên để sắp đặt chỗ nghỉ ngơi cho họ.

Trong khi đó, bó đuốc vẫn cháy đỏ rực, và khi có ngọn gió to lùa qua thì nó không ngớt reo lên ào ào, khói đen bay mù mịt lên tận nền trời xanh.

Lục Chỉ Tiên Sinh đưa mắt nhìn về phía họ một lúc

khá lâu mới cau đôi mày, thong thả đứng lên, nói:

- Các vị, chúng ta nên bước vào chòi tranh của chúng ta là hơn.

Trúc Lâm Thất Tiên đều lắc đầu, nói:

- Thì cứ ở đây chơi, có sợ chi chứ? Chẳng mấy chốc sau, mọi người bỗng nghe có tiếng gào khóc vô cùng quái dị, từ dưới chân núi vọng đến! Thần Bút Sử Tụ cười nói:

- Hay lắm, tất cả loài yêu tà quỷ quái chi cũng tập trung cả về đây rồi! Tiếng khóc ấy nghe mỗi lúc một gần hơn, và từ từ tiến về phía đỉnh núi, chứng tỏ đối phương đang vượt lên qua một thân pháp vô cùng nhanh nhẹn.

Nhưng khi tiếng gào khóc ấy sắp lên đỉnh núi cao, thì bỗng mọi người lại nghe có tiếng trong trẻo của một cô gái nói rằng:

- Làm ơn tránh đường! Làm ơn tránh đường! Tiếp đó lại nghe có một giọng quái dị nạt rằng:

- Ngươi là cái chi, mà lại ồn thế? Hãy tránh đường ra cho đại gia đi! Trong khi những lời đối đáp ấy vừa dứt, thì mọi người đã nhận thấy có bốn bóng đen đang từ dưới bậc tam cấp lướt thẳng lên đỉnh núi nhanh như bay. Và khi ai nấy nhìn rõ hơn, thì mới thấy bốn bóng người ấy vừa ra tay đánh nhau quyết liệt.

Khi bốn đối phương đã tiến lên tới nơi, mọi người mới trông thấy đấy chính là hai đứa con trai của Quỷ Thánh Thạnh Linh, tức Câu Hồn Sứ Thạnh Tài và Đoạt Mệnh Sứ Thạnh Phủ.

Ngoài ra, hai người khác gồm một trai một gái. Người con gái tuổi mới độ mười lăm, mười sáu trông xinh đẹp và duyên dáng phi thường. Nhưng cô ta mặc y phục lại có vẻ vô cùng kỳ quái, vì hai tay áo của cô ta, phùng lên thực to trông chẳng khác nào hai cái lồng đèn.

Riêng người con trai thì tuổi chừng hai mươi, thái độ trang nhã, ung dung, diện mạo khôi ngô tuấn tú, quả là một người đẹp trai ít thấy trên đời.

Đôi cánh tay của gã Thạnh Tài và Thạnh Phủ, không

ngớt vung chiếc gậy tang và ngọn Chiêu Hồn Phướn đánh ra vun vút, nhắm tấn công thẳng về phía hai đối phương, tựa hồ bọn họ đang cố gắng vượt qua mặt người con gái và người con trai kia. Nhưng hai người thiếu niên ấy, lúc đó đang sử dụng thân pháp hết sức nhanh nhẹn, nên chỉ trong nháy mắt sau, là cả hai đã vượt lên đến đỉnh núi trước rồi! Khi người con gái vừa lướt tới đỉnh núi, thì liền nhanh nhẹn quay người lại, cất tiếng trong trẻo nạt rằng:

- Hai con quỷ vô chủ kia, bọn ngươi mà cũng dám tranh đường đi với anh em ta nữa hay sao? Hôm nay, ta sẽ cho bọn các ngươi biết sức lợi hại.

Câu nói của nàng vừa dứt, thì ngọn Chiêu Hồn Phướn trong tay gã Thạnh Tài đã giũ nghe rèn rẹt, nhắm thẳng ngay đầu nàng giáng mạnh xuống! Cùng một lúc đó, chiếc gậy tang trong tay của gã Thạnh Phủ, cũng được vung lên thành một cái vòng tròn, rồi nhanh như chớp nhắm điểm thẳng tới trước lồng ngực của nàng! Mặc dù cô gái trông thấy hai đối phương vây đánh mình, nhưng thái độ vẫn tỏ ra vô cùng điềm tĩnh. Và một việc đáng lạ lùng hơn, là người thiếu niên ấy lại chắp hai tay

ra sau lưng, đưa chân thong thả bước đi xa, tựa hồ thấy rằng chỉ một mình cô gái, cũng thừa sức để đối phó với hai đối phương rồi! Lúc bấy giờ, số người hiện diện trên đỉnh Tiên Nhân Phong, hầu hết đều là những nhân vật có tiếng tăm. Hơn nữa, ngay như Liệt Hỏa Tổ Sư, Khưu Quân Tố, lại là những cao thủ có địa vị và vai vế rất cao trong võ lâm. Do đó, không ai không biết hai đứa con trai của Quỷ Thánh Thạnh Linh, tức Mang Sơn Song Quỷ, đều là người có võ công cao cường, tuyệt đối chẳng phải là những nhân vật hèn kém.

Hơn nữa, tất cả mọi người cũng biết người cha già của họ, là Quỷ Thánh Thạnh Linh, lại là một nhân vật lợi hại hơn.

Tuy nhiên, trong đó thì không một ai được biết rõ được lai lịch của chàng trai và cô gái vừa xuất hiện ấy cả. Chính vì vậy, nên có rất nhiều người đang băn khoăn lo lắng cho số phận của họ! Trong khi ai nấy đều giương mắt nhìn về số phận cô gái, thì bất thần trông thấy cô ta cất giọng trong trẻo nạt to, rồi nhảy lùi ra xa độ một trượng.

Hai gã Thạnh Tài và Thạnh Phủ trông thấy thé, đều nhanh như chớp, nhún mạnh đôi chân lướt tới, cất tiếng gào khóc nghe càng rùng rợn hơn.

Thần Bút Sử Tụ đang ngồi yên cạnh đấy trông thấy thế, thì vừa có ý định xông tới để can thiệp, hầu cứu nguy cho cô gái chỉ có một thân trơ trọi, mà phải đối phó với hai gã đàn ông. Nhưng bất ngờ ông ta đã nghe cô gái ấy cười to rằng:

- Hai con ma nhà xó kia! Bọn các ngươi đã lầm mưu ta rồi! Câu nói chưa dứt, thì mọi người đã nghe hai tiếng xoạc như tiếng xé lụa, và cũng liền trông thấy hai tay áo to lớn của cô gái, bất thần rách toạc ra, và hai sợi lòi tói sắt nặng nề, cũng cùng một lúc ấy, bay thẳng về phía trước chẳng khác hai con rồng đang lồng lộn trên mây! Thế là, hai sợi lòi tói sắt nặng nề và rắn chắc đó, liền cuốn tới ào ào, nhắm ngay đầu của Thạnh Tài và Thạnh Phủ giáng xuống! Đấy chẳng những là một việc vô cùng bất ngờ, mà đồng thời hai sợi lòi tói sắt ấy lại có một sức mạnh hết sức to tát, cơ hồ như có thể xô bạt được cả núi đồi, nên ai ấy lại càng kinh ngạc hơn.

Lúc ấy, khoảng cách giữa đôi bên rất gần, nên hai sợi lòi tói đã cuốn tới ào ào, át hẳn tiếng gào khóc của Thạnh Tài và Thạnh Phủ. Đồng thời, cùng một lúc đó, cô gái lại vung chưởng quét ra vun vút liên tiếp bốn thế chưởng mãnh liệt.

Chính vì vậy, nên hai sợi lòi tói sắt lại bay múa giữa khoảng không, qua những thế võ vô cùng quái dị, khiến Mang Sơn Song Quỷ đã không khỏi luống cuống, hối hả nhảy thối lui...

Vì nhất thời quá cấp bách, nên hai hắn ta đã quên mất là mình vừa mới vượt lên đến đỉnh núi, ở phía sau là hố sâu, do đó, khi cả hai nhảy lùi ra sau, thì đã hụt chân chới với...

Ngay lúc ấy, cô gái lại cất tiếng cười to ha hả, và lại vung mạnh đôi tay ra, khiến hai sợi lòi tói sắt cuốn tới ào ào, quét thẳng về phía trước, khiến Thạnh Tài và Thạnh Phủ đều bất giác gào lên một tiếng kinh hoàng, và cả hai liền trật chân rơi thẳng trở xuống hố sâu.

Ngọn Tiên Nhân Phong gồm có đến ba ngàn sáu

trăm cấp đá, hơn nữa, vách núi lại sừng sững, vậy khi bị trật chân rơi xuống phía dưới núi, thử hỏi làm thế nào còn mong chi sống sót được? Sắc mặt của cô gái tỏ ra hết sức vui thích, vung mạnh hai cánh tay lên, khiến hai sợi lòi tói sắt cuốn gọn vào, rồi quay về phía người thiếu niên nói:

- Ca ca, tôi đã đuổi hai con quỷ vô chủ ấy trở xuống núi rồi! Chàng thiếu niên cười đáp:

- Nếu thế thì hay lắm! Thái độ của hai người tỏ ra hết sức bình tĩnh, tựa hồ không hề có xảy ra trận ác chiến vừa rồi! Hai người tuy hết sức bình tĩnh, song những người chung quanh, thì trái lại đang hết sức lo lắng cho họ.

Bích Ngọc Sinh to tiếng nói:

- Hai đứa bé kia, các ngươi đã gây ra đại họa rồi! Chàng thiếu niên và cô gái ấy, không ai khác hơn là anh em của Đàm Nguyệt Hoa. Do đó, sau khi nghe qua lời nói của Bích Ngọc Sinh, thì đôi mày liễu của Đàm Nguyệt Hoa liền nhướng lên một lượt, nói:

- Chúng tôi đã gây ra đại họa chi, xin ông chỉ giáo cho được rõ? Bích Ngọc Sinh nói:

- Hai con quỷ nhỏ ấy đã chết rồi, thì thử hỏi còn quỷ già kia nào chịu buông tha cho hai ngươi? Đàm Nguyệt Hoa cười ngặt nghẽo nói:

- Nếu con quỷ già ấy đến, thì chúng tôi sẽ chạy núp ở sau lưng tiền bối, thì còn sợ chi nữa? Bích Ngọc Sinh nghe qua lời nói của nàng, thì không khỏi bật cười thành tiếng. Nhưng giữa lúc tiếng cười của ông ta chưa dứt, thì bất thần ai nấy đều nghe có hai tiếng ào ào từ phía dưới dãy tam cấp đá lướt trở lên, rồi lại thấy có hai bóng người đang bị hất bay bổng đến đỉnh núi, té lăn quay ra mặt đất! Bởi thế, tất cả số người hiện diện, ai ai cũng hết sức ngạc nhiên, giương to đôi mắt nhìn kỹ, thì thấy hai người bị hất từ dưới chân núi bay lên ấy, lại chính là Mang Sơn Song Quỷ, tức Thạnh Tài và Thạnh Phủ! Hai hắn ta đã từ trên cao nhào lộn xuống bãi cỏ, song cũng may là tài nghệ của chúng chẳng phải tầm thường, nên liền nhảy phắt dậy ngay.

Số người hiện diện trên đỉnh núi, không ai là không

kinh ngạc trước việc tại sao hai hắn ta đã rơi từ trên cao xuống hố sâu, mà đều không chết. Nhưng liền đó, bỗng nghe có một giọng ồ ề cười to rằng:

- Lục Chỉ Tiên Sinh, những người đến đây đều là khách cả, vậy mặc dù lũ quỹ con quỹ cháu ấy trông có chướng mắt thực, song đánh chó phải kiêng chủ nhà, do đó nên nể tình còn quỷ già ấy, cho chúng lưu lại trên đỉnh núi này, hầu có dịp mở rộng tầm mắt thì hại chi chứ? Câu nói vừa dứt, ai nấy lại trông thấy từ phía dưới bậc tam cấp, lại có một bóng người vượt nhanh lên như gió hốt. Người ấy hết sức to béo, đôi vai gánh hai gánh đá xanh nặng nề.

Thì ra chính là vị Chưởng môn Thái Cực Môn, tức Phán Tiên Từ Lưu Bản! Trúc Lâm Thất Tiên vừa trông thấy Từ Lưu Bản xuất hiện, thì ai nấy đều cất tiếng cười nhạt một lượt. Tiếng cười ấy, chính là tiếng cười khinh bỉ về hành động của ông ta trong mấy ngày trước đây.

Nhưng riêng Từ Lưu Bản thì vẫn bình thản, xem như chẳng hề có chuyện chi. Ông ta đưa chân bước đến bên cạnh số người của Phi Yến Môn, rồi để gánh đá xuống

ngồi nghỉ chân, rồi quay về hai gã Thạnh Tài và Thạnh Phủ nói:

- Trước đây mấy hôm, cha các ngươi đã phổng tay trên ta, do đó, đáng lý ra ngày hôm nay, ta để mặc các ngươi bị rơi xuống hố mà chết, không thèm ra tay cứu ngay làm gì. Nhưng vì ta đã nghĩ đến cái đức hiếu sinh của trời đất, nên mới không nỡ để cho các ngươi bị vong mạng. Như thế, đã là một việc may mắn cho các ngươi quá rồi, vậy giờ đây sao không cút đi ra xa cho ta, còn nhởn nhơ ở đó làm gì cho bẩn mắt ta thế? Ông ta lên tiếng trách mắng hai gã Thạnh Tài và Thạnh Phủ, nghe nghiễm nhiên là một tông sư của một môn phái, vừa uy nghi lại vừa đứng đắn vô cùng. Thế nhưng trước đây mấy hôm, ông ta đã ra tay cướp lấy Lữ Lân tại một quán trà bên vệ đường, thì thật sự không khác chi một kẻ tiểu nhân hèn mạt.

Hai gã Thạnh Tài và Thạnh Phủ trong lòng vừa tức giận, nhưng lại vừa thẹn thùng.

Song, hai hắn ta biết số người hiện diện trên đỉnh Tiên Nhân Phong này, đều là số cao thủ thượng thặng trong

võ lâm cả. Ngay như hai người thiếu niên kia, mà họ không thể đối phó nổi, vậy còn nói gì đến số người chung quanh? Bởi thế hai hắn ta im hơi lặng tiếng, cút đi ra xa tìm chỗ ngồi yên, để chờ người cha già của bọn chúng đến nơi rồi sẽ định liệu.

Riêng hai anh em của Đàm Nguyệt Hoa, thì cùng đưa chân bước thong thả ra xa một cách ung dung. Nhưng hai người vừa mới bước đi được mấy bước, bỗng nghe trong số người của Hoa Sơn, có kẻ tiếng kêu to rằng:

- Này con bé kia, ngươi hãy lại đây! Người lên tiếng gọi ấy, giọng nói ấm áp và vang rền, chứng tỏ là người có trình độ nội công rất cao thâm.

Hơn nữa, tuy người ấy không gọi đích danh là ai, nhưng trên đỉnh núi này, chỉ có cô gái là người con gái duy nhất, do đó, chẳng cần phải nói rõ, ai nấy cũng biết đối phương định gọi cô gái nọ, chứ chẳng còn ai khác hơn nữa.

Nhưng hai anh em của Đàm Nguyệt Hoa, vẫn giả vờ như hoàn toàn không hề nghe, một mực vui cười nói

chuyện riêng với nhau, và thong thả đưa chân bước tới mãi.

Thì ra, người đàn ông lên tiếng gọi ấy, chính là một trong sáu vị đại Đường chủ tiếp cận Liệt Hỏa Tổ Sư trong phái Hoa Sơn. Khi hắn ta trông thấy đối phương hoàn toàn chẳng hề để ý chi đến tiếng gọi của mình, thì sắc mặt không khỏi lộ vẻ tức giận vì thẹn. Bởi thế, hắn ta khẽ lắc đôi vai, tràn thẳng đến trước mặt của hai anh em Đàm Nguyệt Hoa, cất giọng hầm hầm quát rằng:

- Con bé kia! Ta kêu ngươi lại đây, tại sao ngươi giả vờ không nghe như thế? Vị Đường chủ ấy, bất thần lại to tiếng quát tháo với một người hoàn toàn xa lạ như vậy, đứng về phép lịch sự giữa võ lâm đồng đạo với nhau, thật sự là một chuyện không hay.

Nhưng vì số người trong phái Hoa Sơn đã quen tánh kiêu căng ngạo mạn, nên họ cũng chẳng xem thái độ ấy là kém lễ phép, mà trái lại, cho đấy là tất nhiên nữa! Sau tiếng quát ấy của người đàn ông trong phái Hoa Sơn, thì Trúc Lâm Thất Tiên và số người của Bích Ngọc Sinh, đều nhóng người lên như muốn đứng dậy tất cả...

Qua cử chỉ ấy của họ, chứng tỏ họ đều đang chuẩn bị để tiếp tay với Đàm Nguyệt Hoa, chống trả lại đối phương nếu có xảy ra cuộc xô xát.

Nhưng Đàm Nguyệt Hoa trái lại, vẫn bình tĩnh như thường, quay mặt về phía số người của Trúc Lâm Thất Tiên và Bích Ngọc Sinh, mỉm cười một lượt, rồi mới quay đầu trở lại ồ lên một tiếng to, nói:

- Thì ra, các hạ gọi tôi đấy sao? Tôi nào phải là họ "Con" và tên là "Bé Kia" đâu? Vị Đường chủ ấy hừ lên một lượt, nói:

- Con bé kia, ai có thời giờ để nói dần lân với ngươi mãi? Ngươi hãy theo ta, vì Tổ sư đang có việc cần nói với ngươi ngay bây giờ! Đàm Nguyệt Hoa lộ sắc kinh dị, nói:

- Tổ sư? Cái gì gọi là Tổ sư chứ? Qua thái độ ấy của nàng, rõ ràng là nàng đang giả vờ để bỡn cợt đối phương, nên ai nấy nhìn vào cũng không khỏi bắt tức cười nôn ruột! Bởi thế, trong đám đông đã có người không thể nhịn được, nên bật cười thành tiếng.

Nhất là Mang Sơn Song Quỷ, lại phá lên cười to hơn ai hết! Thì ra, vì vừa rồi hai hắn ta đã bị Đàm Nguyệt Hoa đánh bại, hắt từ trên đỉnh núi rơi thẳng xuống hố sâu, nếu không may mắn gặp lúc Từ Lưu Bản đang từ dưới vượt lên, và do đó, cả hai nhanh nhẹn chụp lấy hai đầu gánh đá xanh của Từ Lưu Bản, thì chắc chắn giờ đây chúng đã tan xương nát thịt chết mất rồi. Chính vì vậy, nên khi bọn chúng trong thấy nhân vật trong phái Hoa Sơn bước ra, định gây sự với Đàm Nguyệt Hoa, thì trong lòng hết sức vui mừng. Bọn họ chỉ sợ là hai bên sẽ không đánh nhau, nên đã cố tình cất tiếng cười to để trêu cợt, hầu chọc tức số người trong phái Hoa Sơn. Bởi thế vị Đường chủ ấy không làm sao đè nén được cơn tức giận, quát rằng:

- Hôm nay sư tổ đích thân đến ngọn Tiên Nhân Phong này, vậy ngươi còn dám ăn nói vô lễ hay sao? Câu nói vừa dứt, thì hắn ta đã nhanh như chớp vung cánh tay phải lên, như nhắm bả vai của Đàm Nguyệt Hoa chụp tới! Nhưng hắn mới vừa vung tay ra, thì cánh tay phải của thiếu niên đã nhanh nhẹn đè lên vai của hắn ta một cách dễ dàng rồi! Bởi thế, vị Đường chủ ấy liền cảm

thấy có luồng nội lực mãnh liệt, giáng mạnh xuống bả vai của mình, khiến toàn thân đều mềm nhũn, nên cánh tay phải vừa tung ra bất giác buông thõng trở xuống, không còn sức mạnh nữa! Tiếp đó, chàng thiếu niên bèn cất tiếng cười nhạt, nói:

- Bằng hữu có điều chi thì nên nói chuyện với nhau, hà tất phải gây sự đánh nhau như thế? Sắc mặt của vị Đường chủ ấy trông méo xệch, thật vô cùng xấu xí. Nhưng hắn ta không còn làm sao sử dụng được sức mạnh để đối kháng lại với đối phương nữa! Người anh trai của Đàm Nguyệt Hoa bèn cất tiếng cười, nói:

- Bằng hữu, xin bằng hữu hãy lui đi! Dứt lời, chàng bèn xô nhẹ vị Đường chủ ấy một lượt, khiến hắn ta bị té lăn quay ra xa non một trượng. Và trong khi hắn ta định gượng người đứng lên, thì vì khắp châu thân đang mất hết cả sức lực, nên lại té đánh phịch trở xuống đất!

-oOo-

Hết chương 18

# Chương 19: Mạnh Yếu Chênh Lệch Thực Xa Bò Non Mà Chọc Cọp Già Mới Ghê

Qua cái té ấy đã làm cho vị Đường chủ nọ trở nên hết sức thảm não, mất hẳn vẻ lẫm liệt oai phong như lúc hắn ta vừa bước ra khi nãy, làm cho ai nhìn đến cũng không khỏi bắt tức cười.

Bởi thế, Đàm Nguyệt Hoa bất giác nhếch môi cười nói:

- Ca ca, anh có xuống tay thì cũng phải nhè nhẹ, vì người ta có Tổ sư ở đây, nào phải là chuyện chơi đâu? Chàng thiếu niên cũng tươi cười nói:

- Nào ai có ngờ, vừa rồi xem hắn tỏ ra oai vệ đến thế, song kỳ thực lại quá tệ như thế này? Hai anh em của Đàm Nguyệt Hoa, kẻ nói người trả lời, hoàn toàn chẳng xem nhân vật của phái Hoa Sơn vào đâu cả! Nhân vật

trong phái Hoa Sơn những năm gần đây đều có thái độ tự cao tự đại, hống hách xem thường những nhân vật võ lâm, nên ai ai cũng hết sức chán ghét. Do đó, bây giờ họ chịu nhục trước mặt mọi người, khiến số nhân vật võ lâm hiện diện, đều không khỏi cảm thấy khoái trá trong lòng! Tuy nhiên, một mặt khác, ai nấy cũng không tránh khỏi lo sợ cho sự an nguy của hai anh em Đàm Nguyệt Hoa. Vì Liệt Hỏa Tổ Sư của phái Hoa Sơn, nào phải là một nhân vật tầm thường. Xem ra chắc chắn hai anh em của Đàm Nguyệt Hoa tất phải bị thiệt thòi trước lão ta.

Vì đứng trước tình trạng này, thử hỏi lão ta làm sao chịu ngồi yên mà nhìn? Hơn nữa, trình độ võ công của Liệt Hỏa Tổ Sư, như ai nấy được biết thực chẳng phải là người dễ chi đối phó.

Bích Ngọc Sinh ngay từ lúc đầu, đã có thiện cảm với anh em của Đàm Nguyệt Hoa. Vì ông ta thấy hai người tương đối có tài năng, nên rất cảm thương, bèn vội vàng lên tiếng nói:

- Bọn các người hãy đến ngồi chung với chúng ta đây chơi, chờ chốc nữa sẽ xem nhiều trò vui mắt, được

không? Đàm Nguyệt Hoa liền quay về phía Bích Ngọc Sinh cúi người thi lễ, nói:

- Vãn bối xin đa tạ lòng thương mến của tiền bối! Qua câu nói đó đã chứng tỏ nàng đã từ khước lòng tốt muốn che chở của Bích Ngọc Sinh một cách có lễ độ.

Thiết Thư Tiêu Thông đang ngồi bên cạnh, lên tiếng nói:

- Con bé kia, bọn các người lại dám vuốt râu hùm chơi hay sao? Anh em của Đàm Nguyệt Hoa nghe thế thì chỉ mỉm cười, không trả lời sao cả.

Giữa lúc đôi bên còn đang nói chuyện, thì trong nhóm người của phái Hoa Sơn, bất thần có ba vị Đường chủ đưa chân dõng dạc bước ra.

Lúc bấy giờ, người đàn ông vừa bị xô té trên mặt đất, sắc mặt đang đỏ gay vì xấu hổ, lòm còm đứng thẳng người trở lên.

Cùng một lúc đó, ba vị Đường chủ kia cũng đã lướt tới nhanh như gió hốt, và chỉ trong chớp mắt sau, là họ

đã đứng sững trước mặt anh em Đàm Nguyệt Hoa rồi. Bọn chúng cất giọng lạnh lùng, nhìn thẳng vào Đàm Nguyệt Hoa cười sâu hiểm nói:

- Hành động của cô nương cũng đáng kể lắm chứ? Một tháng trước đây, có mấy vị Đường chủ của chúng tôi bị thương vong tại miền Triết Đông, vậy chẳng hay có phải do cô nương gây ra không? Chúng tôi mong nghe sự giãi bày rõ ràng của cô nương! Đàm Nguyệt Hoa vốn đã biết ngay từ lúc đầu, là phái Hoa Sơn sẽ tìm đến gây sự với mình, chính vì chuyện nàng đã ra tay đánh đuổi mấy tên Đường chủ phái Hoa Sơn tại một cánh rừng rậm, để đáp lại cái ơn cứu mạng của vợ chồng Lữ Đằng Không mà ra.

Tuy nhiên nàng giả vờ như không biết chi về việc đó, tươi cười nói:

- Thật ra tôi hoàn toàn không biết được ý ông muốn nói chi? Cái chi gọi là Đường chủ? Trước đây một tháng ở tại Triết Đông tôi thật ra có đánh nhau với mấy người vì bọn chúng đang cùng bàn bạc với nhau định cướp hàng của người ta áp tải. Do đó, tôi đã cho chúng là một

bọn người hèn mạt trong phe hắc đạo, nhưng chẳng ngờ đấy lại là đồng đạo của các vị hay sao? Câu nói của Đàm Nguyệt Hoa hết sức sắc bén, vì trong cái khinh miệt, lại còn thẳng thắn chửi vào mặt của ba vị Đường chủ đó. Bởi thế, sắc mặt của đối phương tức giận đến tái xanh, luống cuống không biết trả lời thế nào cả! Chờ cho Đàm Nguyệt Hoa nói dứt lời, ba người ấy mới đồng thanh hừ lên một tiếng, đáp:

- Nếu đúng là cô rồi thì Tổ sư sẽ xử trị, vậy cô hãy theo chúng tôi đến gặp ngài! Đàm Nguyệt Hoa cười nói:

- Vừa rồi ông kia đã té đánh phịch xuống đất, khiến bàn tọa bị đau điếng, vậy chẳng hay các ông cũng định nếm thử cho biết cái mùi vị ấy sao? Một gã đàn ông trong số ba người ấy quát to lên rằng:

- Còn nói lải nhải chi với nó thế? Tức thì, hai người đàn ông đứng bên cạnh, liền đồng thanh quát to lên một lượt, rồi kẻ bên phải, người bên trái, và bất thần lao thoắt về phía Đàm Nguyệt Hoa! Đàm Nguyệt Hoa trông thấy thế, bèn vung mạnh hai cánh tay lên, và nhanh nhẹn nhảy lùi ra sau một bước. Bởi thế, hai sợi lòi tói sắt trong

tay của nàng, liền bay lên như hai con rồng mun, cuốn gió nghe ào ào! Đàm Nguyệt Hoa trước đây vốn đã gây sự đánh nhau với một số nhân vật giữ chức vụ Đường chủ trong phái Hoa Sơn mấy lần, nên nàng có cảm giác là số người ấy, chỉ hữu danh vô thực mà thôi. Vì những vị Đường chủ trong một môn phái, phải là những nhân vật được xếp vào hàng đệ nhất cao thủ của môn phái ấy, thế mà họ đã bị bại dưới tay nàng một cách quá dễ dàng.

Nhưng kỳ thực nàng nào có biết tên tuổi của phái Hoa Sơn đang vang lừng trong võ lâm, chẳng phải là tên tuổi rỗng tuếch và ngẫu nhiên có được! Chớ nói chi vị Chưởng môn phái này là Liệt Hỏa Tổ Sư, mà chỉ nói trong số mười hai vị Đường chủ của họ, thật sự cũng có ba bốn người võ công cao cường tuyệt đỉnh. Ví như hai gã đàn ông vừa nhắm Đàm Nguyệt Hoa lao tới ấy, chính là hai người gốc Tây Vực, ngay từ nhỏ đã gặp nhiều dịp may mắn, nên tài nghệ hết sức cao, sau đó họ lại tìm đến Liệt Hỏa Tổ Sư để làm môn hạ, nên lại có dịp rèn luyện thêm võ công đến mức tinh thâm. Hơn nữa, đối với ba môn võ công bí truyền của phái Hoa Sơn, họ cũng có khá nhiều tâm đắc, nên chẳng dễ chi đối phó.

Bởi thế, khi hai hắn ta trong thấy Đàm Nguyệt Hoa lại xử dụng hai sợi lòi tói sắt như khi nãy để tấn công về phía mình, liền đồng thanh cất tiếng cười to ha hả, và nhanh như chớp, thân người họ liền lùi ra phía sau để tránh! Nhưng cái lùi ấy của họ lại hết sức quái dị, vì đôi chân của họ hoàn toàn không di động, thân người vẫn đứng yên một chỗ! Thế nhưng lồng ngực họ thì đã tự nhiên hót vô đến mấy thước mộc. Đấy đúng là Súc Cốt Công, tức một môn võ học bí truyền rất quái dị của phái Hoa Sơn! Do đó, hai sợi lòi tói sắt trong tay của Đàm Nguyệt Hoa, vốn đang nhằm quét thẳng về phía lồng ngực của hai đối phương, nhưng vì lồng ngực của họ đã hót vào phía trong, nên hai sợi lòi tói sắt ấy chỉ cuốn gió ào ào, lướt mạnh qua trước ngực của họ mà thôi, hoàn toàn không gây thiệt hại chi được cho họ cả.

Đàm Nguyệt Hoa trông thấy thế thì không khỏi hết sức kinh hoàng, đoán biết hai nhân vật này chẳng phải dễ chi đối phó.

Nhưng lúc bấy giờ thì nàng đã chậm đi một bước, vì đã bị đối phương cướp mất phần chủ động. Tiếp đó, hai gã đàn ông trước mặt, đã nhanh như chớp thò hai tay ra,

giương thẳng năm ngón như năm cái móc sắt, nhắm chụp lấy hai sợi lòi tói trong tay của Đàm Nguyệt Hoa. Nàng liền cảm thấy có hai luồng sức mạnh kéo lấy thân người mình lướt tới, nên trong lòng hết sức kinh hãi, kêu to lên rằng:

- Ca ca! Chàng thiếu niên trông thấy thế, hối hả thò một cánh tay ra, nhắm ngay Đái Mạch huyệt của người đàn ông đứng ở phía trái Đàm Nguyệt Hoa, điểm tới nhanh như gió! Nhưng cùng một lúc đó, một vị Đường chủ khác đang đứng bên cạnh, đã kịp thời tuốt lấy thanh mã tấu giắt trên vai xuống nghe một tiếng rẻng, rồi nhanh nhẹn vung lên công ra mảnh liệt, với thế võ Tà Phong Thê Vũ nhắm ngay bả vai chàng thiếu niên chém xuống! Chính vì vậy, nên chàng thiếu niên bất đắc dĩ, phải lách người để tránh, và do đó thế chỉ của chàng đã điểm hụt vào khoảng không.

Cùng lúc ấy, mọi người đã nghe hai vị Đường chủ vừa chụp lấy được hai sợi lòi tói trên tay của Đàm Nguyệt Hoa, đã to tiếng quát:

- Một! Hai! Ba! Tức thì họ đồng loạt vung mạnh hai

cánh tay ra, khiến cả thân người của Đàm Nguyệt Hoa bị hất bổng lên khoảng không. Và ngay lúc ấy, hai vị Đường chủ đó liền buông lỏng năm ngón tay ra, khiến Đàm Nguyệt Hoa tiếp tục bị hất bay thẳng về phía căn trại da bò, nơi có Liệt Hỏa Tổ Sư đang xếp bằng ngồi yên trên đất! Thiết Đạc Thượng Nhân từ nãy giờ đứng yên bên cạnh, đưa mắt theo dõi cuộc giao tranh giữa hai anh em Đàm Nguyệt Hoa với số nhân vật phái Hoa Sơn, trong lòng vốn đã hết sức căm tức, nóng nảy muốn nhảy vào can thiệp ngay. Bởi thế đến khi ông ta trông thấy Đàm Nguyệt Hoa bị hai vị Đường chủ của phái Hoa Sơn vung tay ném bổng lên khoảng không, thì liền quát to một tiếng, chẳng khác chi tiếng sấm nổ giữa nền trời xanh rằng:

- Con bé kia, ngươi chớ nên sợ! Tài nghệ của Đàm Nguyệt Hoa vốn rất cao cường, nên mặc dù bị hai vị Đường chủ của phái Hoa Sơn, vung tay ném thẳng nàng lên khoảng không, với sức mạnh vô cùng mãnh liệt, nên khi thân người nàng vừa lướt đi xa độ một trượng, thì nàng đã kịp vận dụng công lực trong người chống lại với sức ném ra của đối phương làm cho tốc độ được giảm đi

quá nửa, và thân người nàng cũng cảm thấy nhẹ nhõm đi rất nhiều! Bởi thế, khi nghe tiếng kêu to của Thiết Đạc Thượng Nhân, thì trong lòng Đàm Nguyệt Hoa bỗng vui mừng, tin tưởng hơn ở khả năng mình! Liền đó, mọi người đã trông thấy Thiết Đạc Thượng Nhân đưa chân tràn nhanh tới trước, rồi vung tay quét chiếc chuông bằng sắt lên, gây thành một ngọn kình phong, cuốn thẳng về phía Đàm Nguyệt Hoa.

Do đó, Đàm Nguyệt Hoa liền vận dụng chân khí trong người, buông đôi chân sa thẳng trở xuống...

Nếu Đàm Nguyệt Hoa có thể từ trên cao buông người sa xuống như vậy, thì chắc chắn sẽ chụp được chiếc chuông sắt trong tay của Thiết Đạc Thượng Nhân, hầu giữ thân người lại, không để lướt về phía trước nữa.

Nói một cách khác, tuy Đàm Nguyệt Hoa bị hai vị Đường chủ ấy vung tay ném thẳng đi về phía trước, nhưng giữa chừng đã được công lực cao cường tuyệt đỉnh của Thiết Đạc Thượng Nhân chặn trở lại.

Song, nào ngờ khi Đàm Nguyệt Hoa vừa vung sợi lòi

tói sắt trong tay quét tới, và sắp sửa quấn được chiếc chuông sắt của Thiết Đạc Thượng Nhân, thì bất thần ai nấy lại nghe có một tiếng quát to như sấm nổ. Đồng thời lại thấy một bóng người hết sức cao lớn, đã lắc vai tràn thẳng tới trước mặt của Thiết Đạc Thượng Nhân, vung đơn chưởng khổng lồ công tới nhanh như gió! Thì ra bóng người ấy không ai khác hơn chính là người đã xuất hiện trên đỉnh núi này trước tiên của phái Hoa Sơn, tức Chưởng Hỏa Sứ Giả.

Lúc ấy vì Thiết Đạc Thượng Nhân đang vung chiếc chuông lên khoảng không, nên trước ngực hoàn toàn sơ hở, không có vật chi để che chở cả.

Hơn nữa, thế chưởng của Chưởng Hỏa Sứ Giả lại đang nhắm đánh thẳng vào chỗ sơ hở ấy của Thiết Đạc Thượng Nhân, và Thiết Đạc Thượng Nhân cũng đã trông thấy rõ thế chưởng ấy đánh trúng thẳng vào người thì dù cho người ấy có là người bằng đá xanh đi nữa cũng e rằng bị đánh vỡ ra làm đôi! Giữa cơn cấp bách, Thiết Đạc Thượng Nhân tuy chưa thể nhận rõ đối phương đang tràn tới tấn công vào mình ấy chính là ai, nhưng ông ta là một con người đã dấn bước giang hồ lâu

năm, kinh nghiệm phong phú, nên chỉ thoáng nhìn qua, là đã nhận ngay luồng chưởng phong ấy chính là một luồng chưởng phong cứng rắn và mãnh liệt, tức một thứ huyền môn ngoại công. Hơn nữa, kẻ sử dụng thứ võ công đó, lại là một người có trình độ điêu luyện hết sức cao cường.

Bởi thế ông liền nghĩ ngay là kẻ đang ra tay tấn công mình chắn chắn là Chưởng Hỏa Sứ Giả trong phái Hoa Sơn chứ chẳng còn ai khác hơn.

Chính vì vậy nên Thiết Đạc Thượng Nhân đã lâm vào tình trạng phải lo tự bảo vệ, không còn thừa sức cứu nguy cho kẻ khác được nữa! Nhưng cá tính của ông là một người rất tốt, một khi đã quyết định cứu nguy cho ai, thì luôn luôn phải thực hiện cho kỳ được. Vì nếu không làm được việc đó, thì lương tâm của ông cảm thấy vô cùng xấu hổ. Bởi thế, ông ta một mặt nhanh nhẹn hạ thấp chiếc chuông sắt trở xuống, để che chở lồng ngực, một mặt khác lại lẹ làng vung chưởng phong cuốn thẳng lên phía trên.

Ý định của Thiết Đạc Thượng Nhân là muốn nhờ vào

luồng chưởng phong mãnh liệt đó, đỡ thân người của Đàm Nguyệt Hoa bay cao trở lên non một trượng nữa.

Vì vừa rồi ông ta đã trông thấy Đàm Nguyệt Hoa vận dụng chân lực trong người, đối kháng lại với luồng sức mạnh của đối phương đang hất nàng bay đi, và đã khiến cho luồng sức mạnh ấy bị tiêu tán quá nữa. Do đó, bây giờ nếu nàng bị hất bay trở lên cao hơn thì chắc chắn nàng có thể xử dụng được một thế khinh công cao tuyệt của mình, để lướt xéo tránh ra xa, không rớt xuống trước mặt Liệt Hỏa Tổ Sư đúng theo như ý định của đối phương.

Hơn nữa nếu Đàm Nguyệt Hoa không rơi đúng trước mặt Liệt Hỏa Tổ Sư, thì chắc chắn Liệt Hỏa Tổ Sư sẽ vì thận trọng trước địa vị của mình trong võ lâm không khi nào lại đi gây sự với Đàm Nguyệt Hoa bao giờ, mặc dù trong lòng lão ta đang hết sức căm tức nàng.

Ý nghĩ ấy của Thiết Đạc Thượng Nhân quả không sai tí nào cả. Nếu mọi việc đều diễn biến đúng theo như ý của ông ta, thì chắc chắn Đàm Nguyệt Hoa sẽ không khi nào bị rơi đến trước mặt Liệt Hỏa Tổ Sư cả.

Nhưng một việc mà Thiết Đạc Thượng Nhân không làm sao tưởng tượng đến được, ấy chính là Huyền Môn Thần Chưởng của Chưởng Hỏa Sứ Giả trong phái Hoa Sơn, thực lợi hại tới mức không thể ngờ.

Vì thứ Huyền Môn Thần Chưởng ấy, chính là một tuyệt nghệ ngoài số ba tuyệt nghệ bí truyền của phái Hoa Sơn. Nó có một uy lực vô cùng đáng sợ.

Trong phái Hoa Sơn, các vị Chưởng môn đã được truyền ngôi vị từ đời này sang đời khác, và cứ mỗi một vị Chưởng môn mới lên nắm vai trò lãnh tụ của môn phái thì lại tìm một vật hữu hình trong trời đất, để làm vật tượng trưng cho mình. Ví như, vị Chưởng môn trước Liệt Hỏa Tổ Sư, đã lấy một cây cổ thụ để làm vật tượng trưng, và xưng danh hiệu là Cự Mộc Linh Quân, còn một vị Chưởng môn một đời trước nữa đã dùng nước để tiêu biểu cho mình, và hiệu xưng là Hắc Thủy Tán Nhân.

Chính vì đó, nên cứ mỗi một vị Chưởng môn, đều có một nhân vật chuyên lo cầm giữ món vật tiêu biểu cho vị Chưởng môn ấy. Và nhân vật đó có một địa vị thực cao trong môn phái, có thể nói là cao hơn cả mười hai vị

Đường chủ nữa.

Đồng thời nhân vật nắm giữ món vật tượng trưng của vị Chưởng môn sẽ được truyền dạy Huyền Môn Thần Công, tức là một môn võ học bí truyền của phái Hoa Sơn. Do đó, thứ Huyền Môn Thần Chưởng ấy đến cả vị Chưởng môn của phái Hoa Sơn cũng không am hiểu, mà chỉ có người nắm giữ món vật tượng trưng cho mình là am hiểu mà thôi.

Vị Chưởng môn đương kim của phái Hoa Sơn, đã lấy lửa làm tín vật tiêu biểu cho mình, nên ông ta xưng là Liệt Hỏa Tổ Sư. Và người nắm giữ tín vật ấy xưng là Chưởng Hỏa Sứ Giả.

Chưởng Hỏa Sứ Giả của phái Hoa Sơn nguyên là một người có sức mạnh trời sinh, thêm vào đó, hắn ta lại khổ công rèn luyện võ công, lúc nào cũng cố gắng học tập huyền môn ngoại công và nhờ thế, hắn ta đã tiến tới một trình độ lục tầng trong môn võ học này.

Thứ huyền môn ngoại công ấy, nếu có thể rèn luyện được đến mười phần, thì sẽ trở thành một môn võ học

cao thâm tuyệt đỉnh, mà người đời gọi là Bất Tử Thân Pháp.

Nhưng từ khi có huyền môn ngoại công xuất hiện đến giờ, chưa ai có thể tập luyện đến trình độ đó cả. Một người có thể trui rèn đến mức cao cường nhất, chỉ là học được độ sáu phần mười, tức lục tầng mà thôi. Nhưng cũng cần với trình độ đó thì chưởng lực của họ cũng đã có thể đánh vỡ được đá núi rồi, chẳng phải là dễ chi đạt đến.

Gã Chưởng Hỏa Sứ Giả ấy, vì trông thấy việc có thể hất được Đàm Nguyệt Hoa bay đến trước mặt Liệt Hỏa Tổ Sư hay không, chính vì việc có tương quan đến danh dự của phái Hoa Sơn, nên thế chưởng của hắn vừa đánh ra, chính là một thứ chưởng được vận dụng toàn bộ chân lực trong người.

Bởi thế, khi hắn ta vừa vung chưởng quét tới, thì luồng chưởng lực đã cuốn thẳng đến trước ngực của Thiết Đạc Thượng Nhân rồi. Và chỉ trong nháy mắt sau, ai nấy liền nghe một tiếng boong, ngân lên vang dội, gần như muốn xé rách màng tai mọi người! Chiếc chuông

sắt ấy theo lời đồn đãi trong võ lâm, chính là do vua Vũ Chương xưa kêu thợ đúc nên, khi đánh lên có thể lan truyền ra xa ngoài mười dặm. Song vì hiện giờ, cái dùi dùng để đánh nó đã mất đi, nên suốt những năm gần đây, nó chẳng hề được đánh kêu lên thành tiếng bao giờ.

Giờ đây, Huyền Môn Thần Chưởng của Chưởng Hỏa Sứ Giả trong phái Hoa Sơn vừa quét ra, đã gây nên một luồng chưởng lực nặng hàng ngàn cân, và vì đã đánh trúng thẳng vào chiếc chuông sắt ấy, nên chẳng khác chi một cái dùi chuông nện mạnh vào thân nó, tất nhiên nó ngân to đến ai nấy đều phải kinh hoàng! Cùng lúc ấy Thiết Đạc Thượng Nhân cảm thấy có một luồng sức mạnh hết sức mãnh liệt, sau khi giáng trúng vào chiếc chuông sắt trên tay mình, lại hất chiếc chuông ấy bay thẳng về phía lồng ngực của ông ta! Bởi thế ông ta tự biết, nếu mình dùng sức mạnh để đỡ thẳng vào thế chưởng của đối phương, thì chắc chắn mình sẽ không làm thế nào tránh được bị nội thương nặng nề, vì vậy ông ta hối hả nhún chân nhảy lùi về phía sau và cũng nhờ thế nhảy lùi ấy, nên đã phá vỡ được luồng sức mạnh vô biên của Huyền Môn Thần Chưởng vừa công tới.

Nhưng có điều là giữa lúc quá cấp bách, nên Thiết Đạc Thượng Nhân đã quên mất trong khi mình dời chiếc chuông sắt xuống che chở lồng ngực thì cũng đã vung chưởng trái quét thẳng lên trên, gây ra một luồng chưởng phong nhằm mục đích hất Đàm Nguyệt Hoa bay cao lên thêm nữa. Do đó, khi ông ta nhảy lùi về phía sau, thì luồng chưởng lực ấy không làm thế nào hất trúng được người của Đàm Nguyệt Hoa, theo như sự dự định của ông ta nữa.

Nhưng nếu luồng chưởng lực ấy không hất được Đàm Nguyệt Hoa bay lên cao thêm thì cũng chưa có chi là hại lắm, vì rất có thể Đàm Nguyệt Hoa sẽ xử dụng khinh công lướt tránh ra xa, không để bị rơi xuống trước mặt Liệt Hỏa Tổ Sư. Trái lại đằng này khi Thiết Đạc Thượng Nhân vừa nhảy lùi ra sau, thì luồng chưởng phong đã vô tình quét thẳng vào sát cạnh người của Đàm Nguyệt Hoa nghe một tiếng vút! Trong lúc ấy, Đàm Nguyệt Hoa cũng đang dùng thế Bình Sa Lạc Nhạn định lướt xéo ra phía ngoài, thì bất thần lại bị luồng chưởng lực của Thiết Đạc Thượng Nhân quét tới, hất thân người nàng tiếp tục bay thẳng về phía Liệt Hỏa Tổ Sư! Cùng

lúc đó, gã Chưởng Hỏa Sứ Giả cũng đã kịp thời quay người lại, vung cả đôi chưởng lên, xô thẳng tới trước một lượt, khiến một luồng chưởng phong mạnh mẽ lại cuốn tới ào ào về phí Đàm Nguyệt Hoa...

Đàm Nguyệt Hoa vì thân người đang bay lơ lững giữa khoảng không, nên không có chỗ lấy để đà, liền bị luồng chưởng phong của Chưởng Hỏa Sứ Giả quét trúng, bay thẳng luôn về phía trước và bay luôn xuống đất! Kể từ lúc Đàm Nguyệt Hoa bị hai vị Đường chủ chụp được hai sợi lòi tói sắt trong tay, rồi lại vung mạnh cho cả người nàng bay bỗng lên khoảng không, cho đến lúc nàng bị Chưởng Hỏa Sứ Giả xông tới quét bay về phía trước mặt của Liệt Hỏa Tổ Sư, chỉ là những việc xảy ra trong một cái chớp mắt. Do đó dù cho người anh trai của Đàm Nguyệt Hoa có muốn ra tay cứu nguy cho nàng, cũng không sao hành động kịp nữa.

Khi Đàm Nguyệt Hoa bắt từ trên cao vừa té phịch xuống trước mặt Liệt Hỏa Tổ Sư, thì nàng vốn có ý định sẽ nhào lộn thân người nhảy lui ra xa để tránh. Nhưng nào ngờ Liệt Hỏa Tổ Sư từ nãy đến giờ đang ngồi xếp bằng trên đất, đôi mắt nhắm nghiền, như chẳng hề trông

thấy mọi việc xảy ra trước mắt, thời giờ đây lại bất thần mở to đôi mắt ra.

Đàm Nguyệt Hoa mặc dù đang nhún chân nhảy lùi ra xa, nhưng đôi mắt cũng vẫn ngó chòng chọc về Liệt Hỏa Tổ Sư để theo dõi mọi sự động tĩnh của đối phương.

Chính vì thế nên khi đôi mắt Liệt Hỏa Tổ Sư vừa mở to lên, thì đã chạm thẳng vào hai tia mắt của Đàm Nguyệt Hoa...

Do đó, Đàm Nguyệt Hoa đã bất ngờ nhìn thấy hai tia mắt của Liệt Hỏa Tổ Sư có hai luồng ánh sáng hết sức lạ lùng, cơ hồ làm cho nàng phải hoa cả mắt. Chính vì vậy nên nhất thời nàng đứng trơ người ra như một pho tượng, luống cuống chẳng biết nên hành động ra sao. Và cũng ngay lúc đấy, Liệt Hỏa Tổ Sư đã nhanh như điện chớt, thò một tay dài ra chụp thẳng tới cổ tay của Đàm Nguyệt Hoa và siết cứng lấy.

Nên biết Đàm Nguyệt Hoa tuy tuổi hãy còn trẻ, nhưng đứng về võ học được phụ thân truyền dạy cho nên cũng có thể nói là cao cường, rất có hạng trong võ

lâm. Do đó ở trong mọi trường hợp, nếu nàng đánh nhau với hàng cao thủ và thấy mình không thể đối địch nổi với kẻ thù, thì nàng vẫn có thể bỏ chạy một cách dễ dàng, tuyệt nhiên không khi nào bị đối phương bắt sống được. Thế mà giờ đây, chỉ qua một thế võ, là nàng lọt vào tay của Liệt Hỏa Tổ Sư, rồi thực đấy chính là một việc lạ lùng hiếm thấy.

Lẽ tất nhiên là võ công của Liệt Hỏa Tổ Sư cao cường hơn Đàm Nguyệt Hoa rất nhiều nhưng kỳ thực thì sở dĩ lão ta bắt sống được Đàm Nguyệt Hoa dễ dàng như đã thấy, là chính nhờ ở hai tia mắt sáng ngời một cách lạ lùng của lão ta.

Thì ra hai tia mắt sáng ngời ấy là một thứ võ công bí truyền, tức một trong võ công cao tuyệt của phái Hoa Sơn, rất khó luyện thành công được và có tên gọi là Huyễn Thần Pháp.

Nếu Đàm Nguyệt Hoa là một con người tài nghệ kém cõi thì khi Liệt Hỏa Tổ Sư sử dụng Huyễn Thần Pháp tấn công, tất nàng đã té lăn quay ra đất bất tỉnh rồi. Song Đàm Nguyệt Hoa khi nhìn thấy hai tia mắt sáng ngời quái

dị của đối phương thì chỉ giật mình kinh hãi mà thôi. Như vậy cũng đủ thấy võ công của Đàm Nguyệt Hoa cao cường chẳng phải tầm thường.

Sau khi Đàm Nguyệt Hoa bị Liệt Hỏa Tổ Sư siết cứng lấy cổ tay, thì nàng liền cảm thấy toàn thân đang bị ít nhiều tê dại. Song hiện tượng tê dại nhẹ nhàng ấy đã làm cho Đàm Nguyệt Hoa không khỏi cảm thấy hết sức bất ngờ.

Vì Mạch Môn huyệt đạo rất hiểm yếu trên cơ thể con người hơn nữa, Liệt Hỏa Tổ Sư lại là người võ công cao cường tuyệt đỉnh, vậy nếu một khi lão ta siết cứng Mạch Môn huyệt của nàng thì đáng lý cả thân người nàng phải cảm thấy đau đến tận xương tủy và không còn một tí sức mạnh nào nữa mới phải. Thế nhưng giờ đây nàng chỉ ít nhiều cảm thấy tê dại mà thôi, quả là một điều hết sức lạ lùng! Nhưng Đàm Nguyệt Hoa chỉ kinh ngạc trong giây phút ngắn ngủi thì đã hiểu ra mọi lẽ ngay...

Vì trước đây trong khi nàng bị Kim Cô Lâu bắt sống thì đối phương đã trồng lên hai cổ tay nàng hai cái khoen sắt rất chắc chắn, rồi lại dùng hai sợi lòi tói thô kệch nối

liền hai cái khoen sắt ấy để xích nàng vào một cột sắt thật kiên cố, giam giữ nàng tại đó.

Khi hai vợ chồng Lữ Đằng Không bất ngờ gặp được nàng thì họ đã dùng ngọn đao thép Miến Điện sắc bén, đồng thời dồn thêm thần công của bản thân họ vào thanh đao, chặt đứt sợi lòi tói để giải thoát nàng.

Sau đó vì nàng thấy hai sợi lòi tói lủng lẳng trong tay mình, bỗng nhiên đã trở thành hai món binh khí vô cùng lợi hại đánh ra vô cùng biến ảo, khiến đối phương khó lường, nên nàng cũng lấy làm đắc ý. Và do đó, nàng giữ mãi hai đoạn lòi tói ấy lại, không nghĩ đến việc hủy bỏ nó đi.

Chính vì vậy nên hai cổ tay nàng vẫn còn hai khoen sắt rắn chắc, nên khi bị năm ngón tay của Liệt Hỏa Tổ Sư siết cứng thì hai cái khoen sắt ấy vô tình trở thành vật bảo vệ Mạch Môn huyệt của nàng, và cũng chính vì vậy nên nàng mới chỉ cảm thấy ít nhiều tê dại trong châu thân mà thôi, chứ tuyệt nhiên không hề có dấu hiệu đau đớn khổ sở nào khác.

Riêng Liệt hỏa Tổ Sư, mặc dù giờ đây đã nắm cứng được cổ tay của Đàm Nguyệt Hoa, nhưng vì vừa rồi lão ta đã sử dụng Huyễn Thần Pháp nên trong người chân lực bị tiêu hao khá nhiều. Do đó lão ta lại nhắm nghiền đôi mắt lại để để dưỡng thần, đồng thời cất tiếng quát to rằng:

- Chưởng Hỏa Sứ Giả đâu? Năm tiếng ấy lão ta nói lên rất chậm rãi và gằn mạnh từng tiếng một. Do đó, đã khiến số người hiện diện trên đỉnh núi, đều cảm thấy quả tim của mình bị một vật chi nặng nề giáng thẳng vào, làm cho ai ai cũng phải kinh hoàng thất sắc. Chỉ qua việc đó, cũng đủ thấy trình độ nội ngoại công của Liệt Hỏa Tổ Sư quả đã tiến đến mức cao cường tuyệt đỉnh khiến mọi người đều phải kiếp sợ.

Chưởng Hỏa Sứ Giả nghe Liệt Hỏa Tổ Sư quát gọi mình thì hối hả lên tiếng đáp lời rằng:

- Thưa có môn hạ đây! Dứt lời, hắn ta liền quay người đưa chân dõng dạc bước thẳng đến trước Liệt Hỏa Tổ Sư. Nhưng ngay lúc đấy người anh trai của Đàm Nguyệt Hoa cũng vừa vung chưởng đánh lui một vị

Đường chủ đang giao tranh với mình, và liền nhanh nhẹn khẽ lắc đôi vai lướt tới. Do đó chàng đã lướt đến trước mặt Liệt Hỏa Tổ Sư trước hơn Chưởng Hỏa Sứ Giả! Thái độ của người thiếu niên ấy, trông hết sức ung dung trang nhã. Chàng thong thả to tiếng nói:

- Liệt Hỏa Tổ Sư, xá muội cho dù có lỗi chi với ông đi nữa, mà nếu ông đích thân ra tay đối phó với nó như vậy, thì e rằng tránh không khỏi bị người đời chê cho! Liệt Hỏa Tổ Sư chỉ cất tiếng hừ lên một lượt, song không đáp chi cả. Lão ta khẽ nghiêng chiếc đầu đáp:

- Hãy mau đem nó trói bên cạnh đây trước đã, chờ cho mọi việc xong xuôi rồi sẽ xử trí nó sau! Chưởng Hỏa Sứ Giả nhanh nhẹn cúi mình nói:

- Xin vâng! Tiếng nói chưa dứt, thì hắn đã nhanh như chớp vung hai bàn tay lên, chụp thẳng về phía bả vai của Đàm Nguyệt Hoa! Đàm Nguyệt Hoa trông thấy thế, trong lòng không khỏi hết sức cuống quýt. Vì nàng biết rằng trên Tiên Nhân Phong ngày nay, chắc chắn sẽ xảy ra một cuộc biến động kinh thiên động địa. Bởi thế nếu nàng không được tham dự, đã là một chuyện ức lắm rồi,

thế mà lại còn bị người ta trói bỏ một xó, tất cả quần hùng đều được mục kích, vậy sau này nàng còn mặt mũi nào để gặp người chung quanh nữa? Do đó, Đàm Nguyệt Hoa không chờ cho đôi bàn tay to như hai chiếc quạt lá kè của Chưởng Hỏa Sứ Giả chụp đến nơi, thì nàng đã vận dụng hết sức bình sinh giật mạnh cánh tay đang bị Liệt Hỏa Tổ Sư giữ cứng trở về...

Nhưng khi nàng đã bị lọt vào tay Liệt Hỏa Tổ Sư rồi thử hỏi đâu dễ gì tự giải thoát được? Bởi thế, khi nàng vừa ra sức giật mạnh, thì cũng liền cảm thấy có luồng sức mạnh phi thường, từ cổ tay truyền vào khắp châu thân, khiến tứ chi đều mềm nhũn, mất cả chân lực đi! Cùng một lúc đó, thì hai bàn tay rắn chắc như sắt thép của Chưởng Hỏa Sứ Giả, cũng đã chụp tới bả vai của Đàm Nguyệt Hoa. Do đó, hắn ta đã bấu mạnh vào hai bên xương bả vai của nàng, rồi lại dùng hai ngón tay cái đè lên Kiên Tĩnh huyệt tại nơi ấy nữa! Bởi thế Đàm Nguyệt Hoa liền bị Chưởng Hỏa Sứ Giả dùng huyền môn ngoại công chế ngự huyệt đạo, trong người không còn sót lại một tí sức mạnh nào để phản kháng đối phương nữa. Chưởng Hỏa Sứ Giả liền xách bỗng nàng lên, đưa

chân bước đi ra xa ngay.

Nhưng đối phương vừa mới bước được năm sáu bước, thì Đàm Nguyệt Hoa đã kêu to lên rằng:

- Ca ca! Đàm Nguyệt Hoa vốn có ý kêu cứu với người anh trai của mình, nhưng liền đó, nàng thấy chàng thiếu niên nháy mắt ra hiệu với nàng một lượt.

Đàm Nguyệt Hoa vốn biết người anh trai của mình văn võ song toàn, hành sự lúc nào cũng hết sức nhanh nhẹn kịp thời và hết sức chính chắn, nên khi thấy anh mình nháy mắt ra hiệu là nàng đã đoán biết được đang có một cách đối phó hay chi đó rồi. Do đó, nàng cố trấn tĩnh lại tâm thần, để mặc cho Chưởng Hỏa Sứ Giả xách bỗng mang đi ra ngoài hai trượng.

Lúc bấy giờ, số người trong phái Hoa Sơn đã mang một sợi thừng to, đánh bằng gân bò đến, chuẩn bị trói Đàm Nguyệt Hoa vào một gốc tòng cổ thụ cạnh đấy.

Tự nãy đến giờ, chàng thiếu niên vẫn một mực đứng yên, không hành động chi cả. Kịp khi chàng trông thấy

Đàm Nguyệt Hoa sắp bị đối phương trói vào gốc cây thì mới bất thần thét lên một tiếng dài, phi thân bay bỗng lên khoảng không, rồi nhắm ngay bó đuốt đang cháy ngùn ngụt lướt tới nhanh như gió…! Lúc bấy giờ, hai vị Đường chủ đang lo dây để trói Đàm Nguyệt Hoa, vì thế nên Chưởng Hỏa Sứ Giả cũng phải phụ kềm chặt Đàm Nguyệt Hoa lại sợ nàng thừa cơ chạy thoát đi.

Và chàng thiếu niên đã nắm lấy cơ hội đó lao thoắt về phía bó đuốc của phái Hoa Sơn.

Nên biết bó đuốc ấy chính là một bó đuốc rất đặc biệt của môn phái này. Nó được dùng một thứ cây chôn vùi sâu dưới đáy Hoa Sơn trong nhiều năm, và đã trở thành than, tên gọi là Tế Âm Mộc để bó nên. Cứ mỗi bó đuốc như thế thì có thể đốt cháy được đến suốt một năm và đấy cũng chính là tín vật tượng trưng cho Liệt Hỏa Tổ Sư.

Bởi thế khi Chưởng Hỏa Sứ Giả nhận lãnh trách vụ của mình thì có tuyên thệ rất nghiêm khắc, là nếu khi người còn sống, thì tất phải giữ cho được bó đuốc ấy và chỉ có trong trường hợp người bị chết đi, thì bó đuốc ấy

mới bị huỷ diệt mà thôi. Hơn nữa nếu bất thần bị đối phương cướp mất bó đuốc và mình có giật được trở về cũng vẫn phải bị trừng phạt rất nặng nề.

Sau khi hai bàn tay của Chưởng Hỏa Sứ Giả đã buông ra, thì Đàm Nguyệt Hoa liền được khôi phục lại tự do của mình. Do đó, nàng đã vung mạnh hai sợi lòi tói sắt trong tay, quét thẳng về phía trước nhanh như gió cuốn. Thế là qua hai tiếng phịch, phịch thực to, hai gã Đường chủ đang lo trói nàng, vì quá bất ngờ không tránh kịp, nên đã bị hai sời lòi tói giáng trúng thẳng vào lưng, đồng thanh ụa lên một tiếng to rồi hộc ra hai vòi máu tươi đỏ ối! Người anh trai của Đàm Nguyệt Hoa khi nhún chân lao thẳng về hướng bó đuốc đang cháy, chỉ là kế điệu hổ ly sơn mà thôi. Do đó khi chàng nhìn thấy Chưởng Hỏa Sứ Giả hối hả buông Đàm Nguyệt Hoa ra, và lao nhanh đến nơi với ý định bảo vệ bó đuốc, thì chàng liền nhanh nhẹn thay đổi hướng tiến, lách mình lướt thành một cái vòng tròn to! Do đó, khi Chưởng Hỏa Sứ Giả lướt đến sát bên cạnh bó đuốc cắm trên đất, thì chàng cũng đã tiến đến sát bên cạnh Đàm Nguyệt Hoa rồi.

Đồng thời, hai anh em liền tay nắm tay, nhanh nhẹn nhảy lui ra xa tức khắc.

Chưởng Hỏa Sứ Giả trông thấy thế thì không khỏi sửng sờ, biết mình đã bị lầm mưu đối phương. Nhưng trong khi hắn ta định phi thân lao trở về phía hai anh em của Đàm Nguyệt Hoa một lần nữa, thì Trúc Lâm Thất Tiên đã ùn ùn tràn tới, bao vây hai anh em Đàm Nguyệt Hoa vào giữa một cái vòng tròn rồi.

Do đó, Chưởng Hỏa Sứ Giả mới vừa bước tới được mấy bước, thì đã nhanh nhẹn dừng chân đứng yên lại, tỏ ra đắn đo, chưa dám hành động vội.

Vì hắn ta tự biết Trúc Lâm Thất Tiên đều là những nhân vật có tuyệt nghệ, chẳng phải như những kẻ tầm thường khác. Do đó, hắn ta bèn quay về phía Liệt Hỏa Tổ Sư cúi mình nói:

- Tổ Sư, phạm nhân đã đào tẩu rồi, xin Tổ Sư xuống lệnh! Liệt Hỏa Tổ Sư khẽ mở đôi mắt ra, và trong khi lão ta đang định lên tiêng nói gì, thì Thần Bút Sử Tụ đã nhanh nhảu to tiếng cướp lời rằng:

- Liệt Hỏa Tổ Sư, hiện giờ con bé này xem như đã chạy thoát được, vậy với địa vị của ông hiện nay trong võ lâm, chẳng lẽ lại ra tay bắt nó lần thứ hai trước mặt mọi người như thế này hay sao? Liệt Hỏa Tổ Sư cất giọng bình thản đáp:

- Trúc Lâm Thất Tiên, có phải các ông định ra mặt đỡ đầu cho con bé này chăng? Thần Bút Sử Tụ cười nói:

- Chúng tôi tại sao phải ra mặt đỡ đầu cho nó chứ? Sở dĩ chúng tôi hành động như thế này, chẳng qua là vì muốn bảo vệ thanh danh cho Liệt Hỏa Tổ Sư ông mà thôi. Vậy nếu ông bằng lòng tha cho nó lần này, và về sau nó có bị ông dùng Liệt Hỏa Chưởng đánh chết thành một cục than đen đi nữa, thì cũng hoàn toàn không có dính dấp chi đến chúng ta.

Sử Tụ biết cá tính của Liệt Hỏa Tổ Sư, từ trước đến nay lão rất tự cao tự đại, vậy nếu chống báng thẳng với lão ta, thì tất lão ta sẽ vì tự ái mà ra tay đánh nhau ngay, khiến mọi việc càng thêm rắc rối. Do đó, Sử Tụ đã dùng một câu nói hết sức khôn khéo, không tự hào và không tự ti, làm cho đối phương phải đuối lý. Chính vì vậy, Liệt

Hỏa Tổ Sư cất tiếng cười sâu hiểm đáp rằng:

- Được! Kể như là ông đã khéo nói chuyện lắm! Này, Chưởng Hỏa Sứ Giả, các vị Đường chủ hãy mau trở về vị trí cũ! Chưởng Hỏa Sứ Giả và các vị Đường chủ trong phái Hoa Sơn, tuy trên sắc mặt vẫn đang tràn đầy vẻ tức giận, nhưng vì thấy Liệt Hỏa Tổ Sư đã bị đuối lý trước một câu nói khôn khéo, nhưng cũng ngầm chứa sự cười cợt của Sử Tụ, nên ra lệnh cho mình trở về, do đó, họ cũng đành tuân theo mệnh lệnh, chứ chẳng còn cách nào khác hơn.

Bởi thế, Chưởng Hỏa Sứ Giả và các vị Đường chủ, bèn sử dụng khinh công, phi thân lướt nhẹ nhàng đến vị trí cũ.

Sau đó, hai anh em Đàm Nguyệt Hoa được Trúc Lâm Thất Tiên bảo vệ cùng bước tới bên cạnh một tảng đá xanh to ngồi xuống. Đàm Nguyệt Hoa cười nói:

- Vãn bối xin đa tạ về ý định giải vây cho ngày hôm nay của các vị tiền bối! Người đàn ông to béo trong Trúc Lâm Thất Tiên, tức Lâm Hào cười rằng:

- Con bé kia, ngươi tưởng đâu Liệt Hỏa Tổ Sư là một nhân vật dễ trêu chọc lắm hay sao? Rồi đây, khi ngươi trở xuống Tiên Nhân Phong, e rằng còn sẽ gặp nhiều rắc rối đó! Đàm Nguyệt Hoa thè lưỡi ra một lượt nói:

- Nếu thế, vãn bối xin ở hẳn trên Tiên Nhân Phong này vậy! Câu nói cũng như thái độ đầy vẻ thơ ngây của Đàm Nguyệt Hoa, đã làm cho số người của Trúc Lâm Thất Tiên đều bật lên cười to vui vẻ. Đồng thời, trong lòng họ cũng không khỏi thầm nghĩ: "Lời tục bảo tre tàn măng mọc chẳng sai, thật không ai có thể tưởng tượng được là hai đứa bé tuổi trẻ như thế này, mà dám vuốt râu hùm của Liệt Hỏa Tổ Sư." Giữa lúc mọi người đang cười nói vui vẻ, thì trên đỉnh núi lại xuất hiện thêm một người mình mặt áo đen, và chỉ có một chân duy nhất.

Người một chân ấy, diện mạo vô cùng quái dị, đôi má lõm sâu, đôi mắt nhỏ như hạt đậu chỉ thấy có con ngươi, chứ chẳng hề trông thấy có tròng trắng, làn da đen như mực, trong tay cầm một cây gậy đen huyền.

Nhưng người ấy chẳng hề cầm cây gậy chỏi trên đất để giữ thăng bằng cho mình, mà trái lại chỉ đưa ngang

cây gậy cầm gọn trên tay mà thôi.

Hơn nữa có một điều làm cho ai nấy đều không khỏi thầm kinh hãi, ấy là trên đỉnh núi này đang hiện diện một số đông cao thủ, thế mà chẳng hề có ai phát giác được là quái nhân đó đã vượt lên đỉnh núi bằng cách nào cả! Quái nhân ấy, sau khi đưa mắt lạnh lùng quét nhìn khắp bốn bên, rồi bất thần nhún mạnh đôi chân, nhảy lên cao độ bốn thước mộc, và khi hắn ta rơi xuống đất, là đã lướt tới non một trượng rồi. Cứ thế, quái nhân ấy tiếp tục nhảy đi bảy tám lượt về phía trước và hoàn toàn im lặng chẳng hề nghe một tiếng động khẽ, thân pháp quái dị không tả xiết.

Khi hắn ta nhảy đến sát một gốc cây to, thì bất thần lại nhún mạnh chân vọt lên một lượt, và lần này thì hắn ta đã vọt lên cao đến ba trượng! Thế là hắn ta đã buông người ngồi gọn trên nhành cây gie ngang, rồi nhắm nghiền đôi mắt như muốn ngủ, chẳng lên tiếng nói chi với ai cả.

Trong số người hiện diện, đã có người biết quái nhân ấy là ai rồi. Vì lão quái nhân đó, chẳng ai khác hơn là

Hắc Thần Quân tại núi Thái Sơn! Tuy nhiên vì lúc bấy giờ Lữ Đằng Không chưa đến, tức mấu chốt của sự rắc rối vẫn chưa mở màn, nên ai ai cũng làm lơ, không để ý đến lão quái nhân đó làm gì cả.

Ngày hôm đó, mãi cho tới lúc trời đã tối mà vẫn không có một nhân vật nào khác vượt lên đỉnh núi nữa.

Số người hiện diện trên đỉnh núi, kể cả nằm trên nhành cây, người nằm trên bãi cỏ, hoặc trong lều da để ngủ. Riêng về việc ăn uống thì tự ai nấy lo. Do đó, có người tìm trái cây rừng, hoặc rau rừng để ăn đỡ dạ.

Trong võ lâm những cuộc đại hội quần hùng vẫn thường có luôn. Song chẳng có cuộc họp mặt nào quái dị như cuộc họp mặt trên đỉnh Tiên Nhân Phong ngày hôm nay cả. Vì các nhân vật trong hai phái chính tà cùng kéo đến đây, ngoại trừ đối với người trong môn phái của mình, còn thì họ chẳng hề trò chuyện chi với những người chung quanh cả.

Hiện tượng đó, dường như giữa các môn phái đều đang thù địch với nhau vậy! Đến sáng ngày hôm sau, lại

có một người vượt lên đỉnh núi, người ấy chính là Kim Cô Lâu ở Tây Thiên Mục.

Có một việc rất lạ lùng là khi Kim Cô Lâu vừa đến nơi, và trong khi không ai lên tiếng chào hỏi với hắn ta chi cả, thì Hắc Thần Quân đang ngồi vắt vẻo trên ngọn cây cao bỗng to tiếng gọi:

- Kim huynh! Kim Cô Lâu bèn lên tiếng đáp lời, và khẽ nhún hai đầu bàn chân, bay thẳng lên ngọn cây cách đấy chừng ba bốn trượng, rồi buông mình ngồi sánh vai với Hắc Thần Quân.

Lai lịch của Kim Cô Lâu như thế nào, hầu hết nhân vật trong võ lâm không ai được biết rõ. Thế mà giờ đây, bất thần mọi người trong thấy hắn ta dường như có sự quen biết trước với Hắc Thần Quân, một nhân vật mà từ xưa đến nay, vẫn đi đứng một mình, hơn nữa, xem ra giữa họ dường như rất thân mật với nhau, nên mọi người đều không khỏi hết sức lấy làm lạ.

Ngoài ra, sau đó lại còn một người thứ hai vượt lên đỉnh núi. Người ấy chính là đệ nhị cao thủ của phái Võ

Đang, tức Sinh Phong Kiếm Khách Âu Dương Bái.

Sau khi Sinh Phong Kiếm Khách Âu Dương Bái xuất hiện, thì chỉ quay về phía Từ Lưu Bản và số người của Trúc Lâm Thất Tiên chào hỏi qua loa mà thôi, rồi tự bước thẳng đến một phiến đá xanh to ngồi yên xuống, ngửa mặt nhìn lên nền trời cao.

Chẳng mấy chốc sau, ai nấy bỗng lại thấy có hai người đàn bà từ phía dưới vượt lên nghe vun vút. Và khi hai người ấy vừa lên đến đỉnh núi, thì tất cả số người trong Phi Yến Môn đều đứng lên cả.

Thanh Yến Khưu Quân Tố nhanh nhẹn lướt tới nhẹ nhàng như một làn khói, nghênh đón ngay người vừa vượt lên đầu tiên, hạ giọng nói:

- Phụng Cô, tại sao mãi đến giờ này mới tới? Thì ra người vừa vượt lên đầu tiên là Hỏa Phụng Tiên Cô. Bà ta to tiếng nói:

- Câu chuyện dài dòng lắm! Tiếp đó, hai người tay nắm tay cùng đưa chân thong thả bước tới khu đất dành

riêng cho họ.

Người con gái đi ở phía sau Phụng Cô, không ai khác hơn là Đoan Mộc Hồng.

Lúc ấy Đoan Mộc Hồng đang đưa chân bước theo Khưu Quân Tố và Hỏa Phụng Tiên Cô, nhưng lại quay mặt về phía Trúc Lâm Thất Tiên nheo mắt ra hiệu. Kế đó nàng lại nhìn về phía Từ Lưu Bản thè lưỡi ra một lượt, khiến Đàm Nguyệt Hoa trông thấy, không khỏi bật cười thành tiếng! Đoan Mộc Hông nghe tiếng cười bèn nhanh nhẹn quay mặt nhìn về phía ấy, nàng thấy một cô gái xinh đẹp, tuổi cũng suýt soát với mình, nên trong lòng cũng có thiện cảm. Do đó, nàng bèn nhìn thẳng về Đàm Nguyệt Hoa, mỉm cười xã giao. Nhưng cùng lúc đó, nàng bỗng trông thấy phía sau lưng Đàm Nguyệt Hoa lại có một chàng thiếu niên diện mạo tuấn tú, dáng người nho nhã, mảnh khảnh, thì sắc mặt không khỏi bừng đỏ, vội vàng quay đầu nhìn về phía khác, rồi đưa chân bước thẳng đến khu đất riêng của Phi Yến Môn.

Sau khi Hỏa Phụng Tiên Cô và Đoan Mộc Hồng lên đến đỉnh núi chẳng bao lâu, thì bất thần một cô gái nữa

phi thân vượt lên nhanh như gió.

Trong tay của cô gái ấy, có cầm một món binh khí quái dị, bên trên tròn như một cái mâm, đồng thời tại eo lưng lại có quấn một ngọn roi vàng sáng lóng lánh. Và khi vừa dừng chân đứng yên trên đỉnh núi, nàng đã cất giọng mếu máo gọi to rằng:

- Sư phụ! Hỏa Phụng Tiên Cô vội vàng đứng thẳng người lên, nói:

- Ủa! A Hà, người không có đến Tần Lãnh hay sao? Thì ra cô gái ấy chính là Hàn Ngọc Hà, ái nữ của Kim Tiên Chấn Càn Khôn Hàn Tốn.

Nàng vừa kêu dứt lời, thì liền nhắm ngay lòng Hỏa Phụng Tiên Cô nhào tới, nói:

- Sư phụ, cha con đã chết rồi, chẳng hay sư phụ có biết không? Ai đã sát hại cha con như thế? Hỏa Phụng Tiên Cô cất tiếng than dài, nói:

- Hàn đại hiệp đã chết rồi hay sao? Ôi chính ta cũng đã từ trong cái chết mà sống sót đây. Nhưng hiện giờ

vẫn khó bề quả quyết ai đã sát hại cha ngươi. Tuy nhiên việc báo thù rồi mình cũng phải tiến hành, song chẳng nên nóng nảy trong nhất thời như vậy! Hỏa Phụng Tiên Cô vừa nói dứt lời, thì trên sắc mặt của số người hiện diện, đều lộ vẻ kinh ngạc. Vì ai nấy đều không làm sao tưởng tượng được, là có một nhân vật nào lại cùng một lúc đối địch nổi với Kim Tiên Chấn Càn Khôn Hàn Tốn và Hỏa Phụng Tiên Cô như vậy.

Nhưng giữa lúc ấy lại bất thần lại nghe có một giọng nói lạnh lùng, từ trên ngọn cây vọng xuống rằng:

- Ai đã ra tay sát hại Kim Tiên Chấn Càn Khôn Hàn Tốn, thì nên tự nhìn nhận đi, chớ giả vờ không biết như thế nữa! Số người hiện diện đều đưa mắt nhìn về hướng có tiếng nói, và thấy đấy chính là gã Kim Cô Lâu, người đang sánh vai ngồi chung với Hắc Thần Quân, một nhân vật ở Vạn Hốt Cốc trên Thái Sơn.

Qua giọng nói của Kim Cô Lâu, thì tựa hồ hắn ta là kẻ đã biết được kẻ sát hại Kim Tiên Chấn Càn Khôn Hàn Tốn. Vậy đáng lý ra Hỏa Phụng Tiên Cô phải lên tiếng cật vấn hắn ta ngay mới phải, song đàng này thì Hỏa

Phụng Tiên Cô chỉ ngửa mặt nhìn lên một lượt, sắc mặt tràn đầy vẻ tức giận, gằn giọng quát to rằng:

- Ông là ai thế? Kim Cô Lâu bật cười thành tiếng nói:

- Bà chớ nên tìm hiểu tôi là ai làm gì. Vì chắc chắn tôi không phải là kẻ sát hại Hàn Tốn! Vẻ tức giận trên nét mặt của Hỏa Phụng Tiên Cô xem ra mỗi lúc mỗi dữ dội hơn, mớ tóc bạc trên đầu bà ta đều dựng đứng cả lên, không ngớt phất phơ như đang bị gió lùa. Sắc mặt bà ta cũng từ chỗ đỏ gay, lần lần trở thành tái nhợt, và cuối cùng trông như chẳng còn là sắc mặt của người đang tức giận nữa, vì nó đang từ tái nhợt trở thành xám ngắt, y như một xác chết vậy! Sự thay đổi đột ngột trên sắc mặt của Hỏa Phụng Tiên Cô, đã khiến cho số người hiện diện, đều hết sức kinh ngạc.

Kim Cô Lâu trái lại, cất tiếng cười to, ha hả nói:

- Này tiểu cô nương, cô hãy nghe theo số mệnh vậy. Trong lúc sinh tiền, lệnh tôn tuy là một người đáng bậc anh hùng hào kiệt, nhưng vì giao du không rộng rãi, nên giờ đây lệnh tôn đã chết rồi, thử hỏi cô nương còn định

dùng sức mình, để mưu đồ chuyện báo thù hay sao? Tốt nhất cô nương nên ngoan ngoãn trở xuống núi là hơn!

-oOo-

Hết chương 19

# Chương 20: Ma Cầm Tác Quái Ghê Thay Bạn Tình Mà Lại Thành Hai Kẻ Thù

Lời nói ấy của Kim Cô Lâu đã làm cho Hàn Ngọc Hà hết sức hoang mang, ngờ vực. Nhưng vì mọi sự thật đã xảy ra, nàng không làm thế nào có thể tưởng tượng được, nên vẫn không hiểu ngụ ý qua câu nói đó là gì. Bởi thế, nàng bèn quát to rằng:

- Ông là ai thế? Tại sao ông không chịu nói thẳng ra, mà chỉ nửa úp nửa mở như vậy? Kim Cô Lâu lại cất tiếng cười và lên tiếng nói:

- Tiểu cô nương, trong phái Thanh Thành đã có người đến kìa. Sinh tiền phụ thân của cô có mối giao du rất thân mật với Thanh Thành, vậy tại sao cô không nhờ họ giúp cho công việc báo thù? Hàn Ngọc Hà tất nhiên cũng biết được, là giữa phụ thân mình và vị Chưởng môn phái Thanh Thành, tức Ngân Quán Đạo Nhân, có

giao du vô cùng thân mật. Nhưng lúc ấy nàng vẫn mãi băn khoăn, không làm sao hiểu được kẻ nào đã xuống tay sát hại cha mình.

Bởi thế nàng lại lên tiếng hỏi:

- Ông hãy nói mau, kẻ thù đã sát hại cha tôi là ai thế? Câu nói của nàng vừa dứt, thì bỗng nghe từ phía dãy đường dẫn đến ngọn núi ấy, bất thần có một tiếng hú trong trẻo vang lên.

Tiếng hú ấy vừa dài, lại vừa trong veo, nên khi ai nấy nghe lọt tai, đều cảm thấy vui vẻ thích thú.

Kế đó, mọi người đều trông thấy có một cái bóng màu bạc di động chập chờn, rồi lại thấy rõ một lão đạo sĩ đầu đội mũ bạc, sắc mặt hồng hào, tay cầm một phất trần to màu bạc lóng lánh, dài độ ba thước.

Ở phía sau lưng đạo sĩ ấy, lại còn có bốn người đạo sĩ đứng tuổi khác. Những đạo sĩ này hai tay đều không có cầm theo vật chi, nhưng bên sườn của họ, có đeo một vật hình tròn to, đường kính độ một thước rưỡi. Vì vật

ấy được một cái bao trùm kín lại, nên chẳng ai biết đấy là vật gì.

Vị đạo sĩ ấy vừa xuất hiện, liền tươi cười nói:

- Vị bằng hữu nào vừa đề cập đến tên tuổi tệ phái thế? Kim Cô Lâu đáp ngay rằng:

- Chả dám! Vì Kim Tiên Chấn Càn Khôn Hàn Tốn đã bị người hại, nên vừa rồi tại hạ có chỉ vẽ cho Hàn cô nương cầu cứu nơi đạo trưởng hầu lo việc báo lại mối thù sát phụ! Lão đạo trưởng ấy chính là vị Chưởng môn phái Thanh Thành, Ngân Quán Đạo Nhân, nên vừa nghe qua, liền biến hẳn sắc mặt, quay đầu lại nói:

- Hàn cô nương, lệnh tôn đã tạ thế từ bao giờ? Tại sao bần đạo lại không hay biết chi cả? Ngân Quán Đạo Nhân vừa đề cập đến cái chết thê thảm của Kim Tiên Chấn Càn Khôn Hàn Tốn, thì trong lòng Hàn Ngọc Hà lại tràn đầy sự căm tức. Do đó, sắc mặt của nàng trở thành đỏ gay, đôi mắt sáng lập lòe, nói:

- Thưa đạo trưởng, cái chết bất thần của gia phụ đã

xảy ra trước đây một tháng. Vãn bối lúc ấy... một thân bơ vơ trơ trọi, lo chôn cất gia phụ xong, thì tức khắc... tìm đến nơi này để truy đuổi theo kẻ thù. Do đó, chưa kịp báo cho các vị bằng hữu thân thích với gia phụ trước kia được hay tin.

Khuôn mặt hồng hào của Ngân Quán Đạo Nhân đã trở thành hết sức nghiêm nghị, nói:

- Nếu nói như thế thì hiện giờ cô nương đã biết được kẻ thù sát hại lệnh tôn, đang có mặt trên đỉnh núi này rồi? Hàn Ngọc Hà nguyên hoàn toàn không hề được biết đích xác về kẻ đã xác hại cha mình là một nhân vật lợi hại ra sao? Vì trong khi mọi việc xảy ra nàng đã rời nhà ra đi rồi.

Tuy nhiên trong lòng nàng đã có một sự phán đoán, và từ sự phán đoán đó, nàng lại đinh ninh kẻ sát hại cha nàng, chắc chắn là Lữ Đằng Không.

Lúc bấy giờ, Lữ Đằng Không chưa tới nơi, do đó, Hàn Ngọc Hà vừa nghe Ngân Quán Đạo Nhân lên tiếng hỏi, liền mím chặt đôi hàm răng nói:

- Đạo trưởng, theo ý vãn bối thì kẻ sát hại gia phụ, chắc chắn là tên lão tặc Lữ Đằng Không...! Nói đến đây, bất ngờ nàng ngước mặt nhìn lên, trông thấy hai anh em của Đàm Nguyệt Hoa đang đứng cách đấy chẳng bao xa. Do đó, trong lòng nàng bỗng nhiên thấy đau xót khó tả.

Hàn Ngọc Hà đối với người anh trai của Đàm Nguyệt Hoa vốn từ trước đã có một cảm tình rất nồng nhiệt. Nhất là, sau đêm nàng núp kín sau một tảng đá to ở trên núi Hổ Khưu gần vùng Tô Châu, lắng nghe được câu chuyện giữa hai anh em Đàm Nguyệt Hoa thì trong lòng nàng lại thầm yêu tha thiết chàng hơn nữa. Và có thể nói, mầm tình yêu đã âm thầm nảy nở một cách mãnh liệt trong lòng từ đó! Nhưng kế tiếp sau đó, nàng lại gặp bao nhiêu biến cố bất ngờ đến dồn dập với mình, nên cũng không làm sao mà nghĩ đến việc ấy nữa.

Giờ đây, hai anh em của Đàm Nguyệt Hoa đang đứng trước mặt nàng, vừa nhìn thấy con tim non không khỏi nhảy nghe thình thịch.

Song khi nàng nghĩ đến cái chết thảm thương của

người cha già, thì không làm sao không căm thù Đàm Nguyệt Hoa cho được.

Trước đây Đàm Nguyệt Hoa đã từng gây sự, đánh nhau với nàng. Nàng nhớ là sau khi trông thấy nàng bị bại dưới tay của Đàm Nguyệt Hoa thì phụ thân và sư phụ nàng bỗng nhiên lại kinh hoàng thất sắc.

Nhờ thế, Lữ Đằng Không cũng đã được Đàm Nguyệt Hoa cứu nguy trong dịp đó, rồi cả hai cũng bỏ đi.

Vì thế, lòng căm tức đối với Đàm Nguyệt Hoa đã làm cho nàng có ý nghĩ Đàm Nguyệt Hoa là kẻ đồng lõa trong vụ sát hại người cha già của mình! Trong khi đó, Ngân Quán Đạo Nhân hoàn toàn không biết được tâm trạng của Hàn Ngọc Hà đang rối rắm, phức tạp như thế, nên đưa mắt nhìn chăm chú vào nàng hỏi:

- Phi Hổ Lữ Đằng Không tuy võ công chẳng phải tầm thường, nhưng nếu đem so sánh với lệnh tôn, thì cũng suýt soát nhau thôi. Vậy chắc chắn kẻ thù chẳng phải chỉ riêng có Lữ Đằng Không, thế còn ai nữa? Cá tánh của Hàn Ngọc Hà lúc nào cũng nóng nảy, hành động

thường theo tình cảm, giống hệt như Hỏa Phụng Tiên Cô. Do đó, khi nghe Ngân Quán Đạo Nhân lên tiếng hỏi thì nàng chẳng cần suy nghĩ chín chắn, đưa tay chỉ thẳng về phía Đàm Nguyệt Hoa nói:

- Con tiện tỳ hung ác này nữa! Ngân Quán Đạo Nhân nghe nói thế bèn nhanh nhẹnđưa mắt nhìn theo hướng tay chỉ của nàng, trong thấy tại nơi ấy có hai thiếu niên nam nữ đang đứng gần nhau. Chàng thiếu niên trông tuấn tú, trang nhã, còn cô gái thì dung nhan xinh đẹp phi thường. Hơn nữa, xương cốt của họ cực tốt, quả ít thấy trong đời.

Đồng thời Ngân Quán Đạo Nhân lại nhận thấy trên sắc mặt của hai người, hoàn toàn chẳng có nét gian manh, hung dữ, xem ra chắc không phải phường tiểu nhân hại người một cách vô cớ.

Tuy trong lòng Ngân Quán Đạo Nhân nghĩ thế, nhưng vì Kim Tiên Chấn Càn Khôn Hàn Tốn, chính là một người bạn già chí thân duy nhất trong đời lão, nên vẫn thấy hết sức xót xa, căm hận. Trước khi Ngân Quán Đạo Nhân xuất gia đi tu, thì ông ta cũng có tánh thích

đôi mão bằng bạc, và do đó, trong võ lâm thường gọi ông ta với Hàn Tốn là Kim Tiên Ngân Quán.

Bởi thế, lúc nào họ cũng đi đứng chung với nhau cả.

Về sau Ngân Quán Đạo Nhân đã xuất gia theo tu Đạo giáo, nên từ đó hai người ít gặp nhau. Tuy nhiên tình cảm giữa họ vẫn không hề vì đó mà lợt lạt.

Bởi thế, giờ đây Ngân Quán Đạo Nhân nghe được tin Kim Tiên Chấn Càn Khôn Hàn Tốn bị sát hại, thì trong lòng đau xót không thể tả. Do đó, ông ta đã có một sự quyết định, là phải mang hết tài sức của cá nhân mình, thậm chí, phải mang hết thực lực của phái Thanh Thành ra, hầu báo thù cho Hàn Tốn mới nghe! Chính vì thế, nên mặc dù lão ta trong thấy dung mạo của hai anh em Đàm Nguyệt Hoa có vẻ tuấn tú khác thường, đoan chính thuộc hạng người đứng đắn, nhưng vẫn gằn giọng quát hỏi rằng:

- Này con bé kia, sư trưởng của người là ai thế? Tại sao ngươi lại sát hại Kim Tiên Chấn Càn Khôn Hàn Tốn? Lúc bấy giờ Đàm Nguyệt Hoa đang đứng bên cạnh đấy,

và sau khi nghe qua lời nói của Kim Cô Lâu thì tâm trạng cũng băn khoăn như mọi người. Nàng đang lắng nghe đối phương nói tiếp thêm, hầu xem hung thủ sát hại Hàn Tốn là kẻ nào? Vì Kim Tiên Chấn Càn Khôn Hàn Tốn tuy là người tánh tình cô độc, ít hòa hợp được với số đông xung quanh, nhưng nhờ thái độ đối nhân xử thế của ông ta lúc nào cũng tỏ ra anh hùng nghĩa hiệp, dũng cảm đáng ngợi khen, nên hầu hết tất cả mọi người thuộc phe chính phái, bất luận có quen biết với ông ta hay không, đều nhất nhất kính phục ông ta như nhau.

Trước đây khi vợ chồng của Phi Hổ Lữ Đằng Không đến phủ riêng của Hàn Tốn, và lúc đôi bên vừa mới gặp nhau, thì Hàn Tốn đã nhận ra vợ chồng Lữ Đằng Không đang bị trúng Âm Thi Chưởng của Quỷ Thánh Thạch Linh, nên liền mang hai viên Cửu Chuyển Cửu Hoàn Đơn là một thứ linh dược mà cả võ lâm đều xem quý báu vô giá, mang ra tặng ngay cho. Chỉ mới một hành động đó, cũng đủ chứng thực cá tánh hào hiệp đáng ngợi khen của Hàn Tốn rồi.

Chính vì thế nên lời nói vừa rồi của Kim Cô Lâu, đã làm cho ai ai cũng không khỏi giật mình, và chú ý lắng

nghe tâm trạng của Đàm Nguyệt Hoa cũng chẳng khác hơn mọi người xung quanh.

Thế nhưng Đàm Nguyệt Hoa không làm sao tưởng tượng nổi, là chỉ trong phút chốc sau, thì Hàn Ngọc Hà lại bảo thẳng cho Ngân Quán Đạo Nhân biết, chính mình là kẻ đồng lõa với Lữ Đằng Không, sát hại cha nàng, tức Kim Tiên Chấn Càn Khôn Hàn Tốn! Đàm Nguyệt Hoa vốn không có thiện cảm chi với Hàn Ngọc Hà nên từ nãy giờ, nàng đã có ý muốn lên tiếng xiên xỏ để trêu cợt đối phương. Do đó, giờ đây khi nghe câu hỏi của Ngân Quán Đạo Nhân, nàng liền cất giọng lạnh lùng, cười lên khanh khách nói:

- Câu hỏi ấy của đạo trưởng không khỏi làm cho người ta bắt tức cười. Vì chính tôi làm thế nào hiểu được tại sao tôi lại phải ra tay sát hại Hàn đại hiệp chớ? Nếu Hàn cô nương bảo đạo trưởng là hung thủ, thì có lẽ đạo trưởng tất cũng vô cùng ngạc nhiên là vì lẽ gì mình lại sát hại Hàn đại hiệp? Ngân Quán Đạo Nhân nghe thế thì không khỏi sửng sờ, nhất thời không làm sao tìm được lời đối đáp! Hàn Ngọc Hà giương to đôi mắt, nhìn về phía Đàm Nguyệt Hoa cất giọng hầm hầm, nói:

- Thưa đạo trưởng, con tiện tỳ hung ác này lắm mưu gian chước quỷ, vậy xin ông chớ lầm mưu gian của nó! Đàm Nguyệt Hoa sở dĩ không muốn gây sự rắc rối thêm với Hàn Ngọc Hà, chính là vì nàng nể mặt người anh trai của mình mà thôi. Giờ đây nàng nghe Hàn Ngọc Hà cứ mở miệng ra là mắng mình "con tiện tỳ hung ác", nên chẳng còn làm thế nào dằng cơn tức giận được nữa. Do đó, nàng bất thần đưa chân bước nhanh tới trước ba bước, sắc mặt sa sầm, nói:

- Hàn cô nương, lệnh tôn chính là một bậc đại hiệp hiện nay, và cô nương cũng chính là một người kế nghiệp duy nhất của ông ấy, vậy xin cô hãy ăn nói cho thận trọng mới được! Hàn Ngọc Hà trông thấy Đàm Nguyệt Hoa bước tới, thì đôi mắt đỏ ngầu, thử hỏi làm sao còn giữ được bình tĩnh để nói phải trái với nhau? Bởi thế Hàn Ngọc Hà sau một tiếng hừ lạnh lùng, bèn vung ngọn Liệt Hỏa Tỏa Tâm Luân trong tay lên, dùng thế Hỏa Nha Phi Vũ, bắt từ trên nhắm ngay lòng ngực Đàm Nguyệt Hoa giáng xuống! Đàm Nguyệt Hoa trông thấy thế, không ngớt cất tiếng cười nhạt nói:

- Đã là một bại tướng rồi, vậy thử hỏi ngày nay lại

muốn tự đi tìm lấy nhục nữa hay sao? Dứt lời, Đàm Nguyệt Hoa lách mình tránh ngang, là đã tránh được thế võ ấy của Hàn Ngọc Hà. Và giữa lúc nàng định phản công trả lại đối phương, thì bỗng nghe người anh trai kêu to lên rằng:

- Muội muội, có lẽ vì Hàn cô nương nhất thời quá nóng nảy, nên mới có sự hiểu lầm đó thôi. Vậy, muội tuyệt đối chớ nên ra tay đánh nhau với cô ấy! Đàm Nguyệt Hoa vừa nghe qua lời nói ấy của người anh trai mình, thì liền diễn biến ngay thế võ nhanh như chớp. Nàng vốn đang giương năm ngón tay ra như năm cái móc sắt, nhằm ngay cổ tay của Hàn Ngọc Hà chụp tới, nhưng giờ đây, nàng đã nhanh nhẹn thu cánh tay trở về, rồi nhún chân nhảy lùi về sau lẹ như điện xẹt! Lúc ấy trong lòng của Hàn Ngọc Hà vẫn còn tràn đầy sự tức giận, nên có định sẽ tràn tới để truy đuổi đối phương. Nhưng Ngân Quán Đạo Nhân đã kịp thời chặn ngang trước mặt nàng, để ngăn nàng lại. Hàn Ngọc Hà hết sức tức giận nói:

- Đạo trưởng, ông...

Chỉ qua một thế võ thì Ngân Quán Đạo Nhân đã thấy được võ công của Đàm Nguyệt Hoa cao cường hơn Hàn Ngọc Hà một bậc. Thế nhưng Đàm Nguyệt Hoa sau khi nghe được lời nói của người anh trai mình, liền thu ngay thế công trở về, nhảy lùi ra sau non một trượng.

Do đó, lão ta đoán biết được tâm địa của Đàm Nguyệt Hoa, là một con người rất tốt. Như vậy vị tất nàng là hung thủ đã đồng lõa sát hại Kim Tiên Chấn Càn Khôn Hàn Tốn.

Chính vì lẽ đó, nên Ngân Quán Đạo Nhân đoán biết được bên trong việc này, có lắm điều bí ẩn, và cũng do đó, lão ta mới ngăn Hàn Ngọc Hà lại, không cho nàng tràn tới tấn công Đàm Nguyệt Hoa nữa.

Ngân Quán Đạo Nhân trông thấy Hàn Ngọc Hà đang tức giận, thì lên tiếng khuyên rằng:

- Hàn cô nương, mối thù sâu tợ biển của lệnh tôn, bần đạo xin nghiêng vai gánh vác tất cả. Do đó, dù cho cần phải dốc hết thực lực của phái Thanh Thành ra, bần đạo cũng sẵn sàng, nhằm rửa sạch mối thù này mới

nghe.

Hàn Ngọc Hà nghe thế, bèn sụp xuống đất lạy tạ ngay.

Cái lạy ấy của Hàn Ngọc Hà, tất nhiên đã làm cho lời hứa vừa rồi của Ngân Quán Đạo Nhân trở thành chắc chắn như đinh đóng cột, không làm sao dời đổi được nữa! Ngay lúc ấy, bỗng Kim Cô Lâu đang ngồi trên ngọn cây cao, bất thần lại phá lên cười to ha hả? Qua tiếng cười ấy của hắn đã làm cho tất cả quần hùng hiện diện đều kinh ngạc. Và ai nấy cũng có ý nghĩ là chắc chắn lại có một chuyện chi quái dị sắp xảy ra! Trong số người hiện diện trên đỉnh núi này, lẽ tất nhiên có rất nhiều người biết được Kim Cô Lâu. Nhưng cũng có quá nửa từ trước đến nay, chưa hề gặp được mặt hắn ta lần nào.

Họ chỉ nhìn qua cách ăn mặc quái dị, và một cái đầu lâu thêu bằng kim tuyến vàng ở trước ngực phía trái của hắn ta, nên mới đoán biết hắn ta là ai mà thôi. Hơn nữa, trong đám đông hiện giờ, chỉ có Phán Tiên Từ Lưu Bản ở Thái Cực Môn và Đàm Nguyệt Hoa, là biết thực rõ về trình độ võ công của Kim Cô Lâu mà thôi.

Phán Tiên Từ Lưu Bản và Đàm Nguyệt Hoa, đều nhận thấy võ công của Kim Cô Lâu thật sự cao vượt hơn mình. Chính Đàm Nguyệt Hoa trước đây, đã từng bị Kim Cô Lâu bắt sống mang về giam cầm. Hai sợi lòi tói sắt đang được sử dụng như hai món binh khí trên cổ tay của nàng, chính là vật "quý báu" Kim Cô Lâu đã ban cho.

Nhưng lúc bấy giờ, Đàm Nguyệt Hoa đang cùng đứng chung với số người của Trúc Lâm Thất Tiên, nên nàng vẫn không hề sợ hãi trước gã Kim Cô Lâu ấy. Do đó, nàng chờ cho Kim Cô Lâu ngưng tiếng cười, thì quát to hỏi rằng:

- Có cái chi vui mà ông cười như thế? Kim Cô Lâu nghe qua câu hỏi đó, thì sắc mặt trở nên nghiêm trang, đưa mắt nhìn về phía Đàm Nguyệt Hoa một lượt, rồi lơ đễnh khẽ gật đầu mấy lượt, mới quay mặt về hướng đám đông nói:

- Kẻ đã ra tay sát hại Kim Tiên Hàn đại hiệp ấy, nếu không tự mình đứng lên thú nhận, thì tôi phải vạch mặt chỉ tên ra đó! Câu nói ấy của Kim Cô Lâu một lần nữa

làm cho mọi người hết sức hoang mang, nghi ngờ. Nhất là Hàn Ngọc Hà thì càng nóng nảy muốn tìm hiểu sự thật hơn ai hết.

Bởi thế Hàn Ngọc Hà bèn đưa mắt lên, nhìn thẳng về phía Kim Cô Lâu. Nhưng qua cái nhìn ấy, thì nàng không khỏi giật mình, sửng sốt...! Lúc bấy giờ, lẽ tất nhiên là số người đang đưa mắt nhìn về phía Kim Cô Lâu, chẳng riêng chỉ có một mình Hàn Ngọc Hà. Do đó, tất cả mọi người cũng đều đang có cảm giác kinh ngạc, y như tâm trạng của Hàn Ngọc Hà vậy! Vì trong khi Kim Cô Lâu lên tiếng nói câu ấy, đôi mắt sáng ngời của hắn ta cũng đang nhìn chằm chằm về phía một người...! Hơn nữa, qua ngụ ý trong lời nói ấy của Kim Cô Lâu, thì tựa hồ người mà hắn ta đang nhìn ấy, nếu không bằng lòng tự thú nhận thì hắn sẽ thẳng thắn vạch mặt trước quần hùng, để mọi người được biết, chính người ấy là hung thủ sát hại Kim Tiên Hàn Tốn! Nhưng có một điều khiến ai nấy cũng cảm thấy kinh dị, là đôi mắt của Kim Cô Lâu lại không nhìn ai khác hơn là Hỏa Phụng Tiên Cô! Hơn nữa có một điều làm mọi người phải kinh dị không kém, ấy là lúc đó, Hỏa Phụng Tiên Cô lại cúi gầm đầu, sắc

mặt xám ngắt như một xác chết! Sỡ dĩ quần hùng hiện diện đều kinh ngạc, là vì Hỏa Phụng Tiên Cô từ trước đến nay như ai cũng biết, chính là một con người tánh tình nóng nảy như lửa, nhưng hành động thì lúc nào cũng đứng vững trên lập trường chính phái. Kế đó, sự tương quan giữa Hỏa Phụng Tiên Cô và Kim Tiên Chấn Càn Khôn Hàn Tốn, thì có thể nói ai ai cũng đều biết rất rõ ràng.

Vì trước đây ba mươi năm, Hỏa Phụng Tiên Cô và Kim Tiên Chấn Càn Khôn Hàn Tốn chính là một đôi tình nhân, yêu nhau hết sức tha thiết. Song do cá tánh của Hỏa Phụng Tiên Cô thường nóng nảy, nên hai người đã vì một sự hiểu lầm nhỏ nhen, nên mối tình nồng nàn giữa họ, do đó mà bị tan vỡ, kẻ nam người bắc, thề không gặp mặt lại nhau! Sau đó ít lâu, Kim Tiên Chấn Càn Khôn Hàn Tốn, đã nghe theo lệnh cha mẹ dạy, cưới một người đàn bà khác làm vợ, và hạ sinh được một trai một gái.

Việc Kim Tiên Chấn Càn Khôn Hàn Tốn lấy vợ, chỉ là một việc vâng theo lệnh phụ mẫu, và không thể nào làm khác hơn, mặc dù thật sự thì ông ta hoàn toàn không

muốn thế.

Trước đây không lâu, cha mẹ cũng như người vợ hiền của Hàn Tốn đều nối tiếp nhau qua đời, do đó, ông ta cũng không còn đi đứng trong giang hồ nữa. Trái lại ông ta lại tìm đến thành Tô Châu, mua nhà ở yên không còn biết đến chuyện thị phi của võ lâm. Nhưng chẳng ngờ Hỏa Phụng Tiên Cô cũng tìm đến Tô Châu, và hai người lại được gặp mặt nhau. Do đó, khi nhớ lại chuyện cũ, thì cả hai đều tỏ ra hết sức hối tiếc. Vì họ đều nhận thấy trong lúc tuổi trẻ, cá tính nóng nảy, thiếu chín chắn, nên tự mình đã làm tan vỡ nhân duyên của mình một cách oan uổng.

Nhưng đã ba mươi năm trôi qua, khi gặp lại được nhau, thì hai người cũng đều tuổi già bóng xế, nên lẽ tất nhiên là họ không còn đề cập đến tình yêu nữa. Song vì muốn buộc chặt tình cảm với nhau, nên Hàn Tốn đã lệnh cho con gái mình là Hàn Ngọc Hà, lạy Hỏa Phụng Tiên Cô làm sư phụ.

Đoạn tình sử ấy giữa họ với nhau, có thể nói lớp người lớn tuổi trong võ lâm không ai là không biết. Do

đó, khi mọi người trong thấy Kim Cô Lâu đưa mắt nhìn thẳng về phía Hỏa Phụng Tiên Cô, thì ai ai cũng đều hết sức kinh ngạc.

Hàn Ngọc Hà sau giây phút sửng sờ, bèn to tiếng hỏi:

- Ông hãy nói mau, ai là hung thủ đâu? Hà tất ông phải chờ cho người ấy tự thú nhận? Kim Cô Lâu cất tiếng cười to ha hả, rồi thò tay bẻ một cành cây nhỏ trước mặt, co ngón tay trỏ búng ra một cái nhẹ nhàng. Thế là nhành cây ấy đã bị búng bay thẳng lên khoảng không, rồi từ từ rơi trở xuống, nằm yên trên mớ tóc bạc của Hỏa Phụng Tiên Cô! Tiếp đó Kim Cô Lâu lại lên tiếng nói:

- Hàn cô nương, cô hãy xem trên đầu ai có nhành cây nhỏ thì kẻ đó chính là kẻ sát hại phụ thân cô! Lời nói ấy của Kim Cô Lâu vừa thốt ra khỏi miệng, thì tất cả mọi người đều kinh ngạc không thể tả! Vừa rồi, Kim Cô Lâu đưa đôi mắt nhìn thẳng về phía Hỏa Phụng Tiên Cô, chẳng qua chỉ là một sự ám chỉ kín đáo, song giờ đây, qua lời nói thẳng thắn ấy của hắn ta, thì mọi việc có thể nói là được vạch trần ra ánh sáng! Nếu bảo việc ấy là

việc Kim Cô Lâu cố tình ly gián, thì hắn ta không khỏi quá ngu ngốc. Bởi thế, trong khi Hàn Ngọc Hà chưa kịp lên tiếng nói gì, thì Thanh Yến Khưu Quân Tố đã giương đôi mắt sáng ngời như hai luồng điện cất giọng lạnh lùng nói:

- Ông vốn thật là ai thế? Kim Cô Lâu chưa kịp lên tiếng đáp lời thì mọi người bất ngờ trông thấy Hỏa Phụng Tiên Cô từ từ ngước mặt nhìn lên...! Sắc mặt của Hỏa Phụng Tiên Cô lúc bấy giờ, đang tái nhợt trông thật là đáng sợ.

Nhưng ai nấy cũng có thể nhận thấy được trên sắc mặt của bà ta, đang tràn đầy nét đau đớn! Khi bà ta đã ngước mặt nhìn lên, liền gàn giọng quát rằng:

- Kim Cô Lâu, ông... ông... ông...

Hỏa Phụng Tiên Cô nói liên tiếp ba tiếng "ông", song những lời sau đó, bà ta vẫn không nói ra khỏi miệng được. Như vậy cũng đủ thấy tâm trạng của Hỏa Phụng Tiên Cô lúc bấy giờ, rõ ràng đang phức tạp rối rắm không thể tả.

Nhưng Kim Cô Lâu vẫn ngồi điềm nhiên như thường trên ngọn cây, bình tĩnh nói:

- Có phải bà muốn hỏi là tại sao tôi biết được việc đó hay không? Tôi xin nói thật cho bà nghe để bà không còn thắc mắc nữa. Ấy là, đối với món vật mà Lữ Đằng Không lãnh áp tải, đưa đến cho Hàn đại hiệp, chính tôi rất tha thiết muốn đoạt lấy. Do đó, tôi bèn âm thầm theo dõi đến tận nhà riêng của Hàn đại hiệp... Ha ha... Nhưng chẳng ngờ trong dịp đó, tôi lại được mục kích chính Hỏa Phụng Tiên Cô đang dùng một cái chân ghế bằng gỗ tử đàn đã gãy, đâm thẳng vào ngực của Hàn Tốn! Câu nói ấy của Kim Cô Lâu vừa dứt, thì tiếng quát "chỉ khéo nói bá láp", đã nối tiếp nhau nổi lên khắp nơi! Nhưng một việc làm cho ai nấy đều hết sức bất ngờ, là Hỏa Phụng Tiên Cô đã đưa tay lên, khoát trước mọi người liên tiếp rồi gằn giọng nói:

- Kim Cô Lâu, ông đã trông thấy được việc đó, tại sao ông lại không lên tiếng ngăn hành động đó của tôi lại? Lời nói ấy của Hỏa Phụng Tiên Cô vừa thốt ra khỏi miệng, thì cả đỉnh núi bất thần trở thành im phăng phắc, chẳng còn nghe một tiếng động nhỏ nào! Song không

khí im lặng ấy chẳng kéo dài được bao lâu, thì đã nghe mọi người đồng thanh cất giọng kinh ngạc ồ lên một tiếng thật to! Vì lời nói ấy của Hỏa Phụng Tiên Cô rõ ràng đã nhìn nhận chính mình ra tay sát hại Kim Tiên Chấn Càn Khôn Hàn Tốn, đúng như lời tố cáo của gã Kim Cô Lâu! Kim Cô Lâu cười to nói:

- Chỉ khéo nói chơi mà thôi! Giữa bà với Hàn đại hiệp là người có mối tình riêng sâu sắc, ai lại chẳng rõ. Vậy một khi bà vì thấy cái lợi mà quên đi tình nghĩa, nhẫn tâm sát hại ông ấy, thì có lẽ Hàn đại hiệp chết dưới suối vàng, vẫn ngậm cười nhắm mắt. Thử hỏi, tôi hà tất phải lên tiếng ngăn cản làm gì? Toàn thân của Hỏa Phụng Tiên Cô đều đang run rẩy, và qua một lúc khá lâu sau, bà ta mới buộc miệng nói to lên rằng:

- Ai lại thấy lợi mà quên tình nghĩa? Kim Cô Lâu nói:

- Các vị đã nghe rõ cả rồi? Bà ta bảo chẳng phải vì thấy lợi mà quên tình nghĩa, như vậy, bên trong chuyện này chắc chắn còn có một nguyên nhân khác. Chúng ta đều là người ngoài cuộc, vậy lẽ tất nhiên là không làm thế nào biết được cái nguyên nhân chính đó. Đồng thời,

nếu nói nhiều hơn nữa, thì e rằng sẽ hóa thành kẻ ăn cơm nhà nói chuyện thiên hạ mất! Lời nói của Kim Cô Lâu vừa dứt thì Hàn Ngọc Hà và Ngân Quán Đạo Nhân đã nối ngót nhau, đưa chân tràn thẳng về phía trước, vây chặt Hỏa Phụng Tiên Cô vào giữa. Đồng thời Ngân Quán Đạo Nhân cũng đưa mắt ra hiệu cho bốn vị đạo sĩ đứng tuổi ở phía sau lưng mình một lượt. Tức thì bốn người ấy bèn nhanh nhẹn phân tán ra, tạo thành một vòng vây giữ chặt Hỏa Phụng Tiên Cô hơn nữa! Ngay lúc ấy, ai nấy bỗng lại trông thấy Thanh Yến Khưu Quân Tố phi thân nhắm hướng Hỏa Phụng Tiên Cô bay vút tới nhẹ nhàng như một cơn gió thoảng...

Bốn người đạo sĩ đứng tuổi đang bao quanh cạnh đấy trông thấy thế bèn sử dụng thân pháp, tràn ngay về phía Khưu Quân Tố, định ngăn chặn nàng ta lại. Nhưng thử hỏi với thuật khinh công của Thanh Yến Khưu Quân Tố, nào phải tầm thường? Vậy những nhân vật võ lâm khác làm sao bì kịp với bà ta? Chính vì thế nên bốn vị đạo trưởng đứng tuổi ấy, vừa mới vọt người lướt tới, thì Khưu Quân Tố đã nhanh như chớp, vượt ngang qua họ nghe một tiếng vút, và tiếp tục lao người về phía trước,

đưa chân đáp nhẹ sát bên cạnh Hỏa Phụng Tiên Cô! Bốn vị đạo trưởng trông thấy thế, mặt không khỏi đều biến sắc, nhanh nhẹn vung tay vỗ mạnh vào vật tròn mà họ đang mang theo bên sườn một lượt. Tức thì ai nấy cũng đều nghe một tiếng rẻng ngân dài, đồng thời, lại thấy có một cái cán gươm từ trong ló ra...

Hành động của bốn vị đạo sĩ ấy hết sức ăn khớp nhau, nên họ đã đồng loạt chụp thẳng vào cán gươm tuốt mạnh lên. Thế là một món binh khí lập lòe ánh thép, liền được rút ra khỏi vỏ, xông thẳng lên khoảng không nhanh như một cơn gió hốt. Và khi ai nấy nhìn kỹ hơn thấy đó chính là bốn thanh trường kiếm chói sáng ngời! Hình dáng của bốn thanh trường kiếm ấy hết sức lạ lùng, rộng không hơn một ngón tay, dài độ bốn thước, và khi nó được tuốt ra khỏi vỏ, thì không ngớt lay động, mềm mại trên không trung, trông chẳng khác chi một lá liễu non vào mùa tháng ba! Hành động của bốn vị đạo trưởng ấy, thật vô cùng nhanh chóng, nên bốn ngọn trường kiếm vừa được vun vút, khiến ánh thép lóe lên chói rực, nhắm ngay Khưu Quân Tố công thẳng tới! Nhưng thế kiếm vừa mới tấn công ra, thì Ngân Quán

Đạo Nhân đã quát to rằng:

- Không thể vô lễ được! Tức thì bốn vị đạo trưởng ấy bèn nhanh nhẹn nhảy lui trở ra sau, rồi đồng loạt thò cánh tay trái về phía trước, nắm cứng lấy đầu gươm lại, khiến thân gươm uốn cong thành một hình tròn. Người tinh mắt nhìn thấy thế đều có thể đoán biết được là khi họ buông lỏng năm ngón tay đang giữ chặt đầu gươm ra, thì những thế võ lợi hại nhất sẽ được tấn công tới tấp về phía đối phương ngay! Ngân Quán Đạo Nhân sau khi quát to để ngăn các vị đạo sĩ ấy lại, bèn cất giọng lạnh lùng nói:

- Khưu Quân Tố, từ bấy lâu nay bần đạo rất ngưỡng mộ tên tuổi của bà, song chưa có dịp nào để gặp được mặt. Theo lời đồn đãi trong chốn giang hồ, thì bà là người hành động hào hiệp đáng kính phục, vậy chẳng rõ tại sao ngày hôm nay, lại bất thần ra tay cản ngăn việc làm của bần đạo như thế này? Bần đạo rất vui lòng lắng nghe sự giải thích của bà! Trong phe chính phái, vị Chưởng môn của Phi Yến Môn là Thanh Yến Khưu Quân Tố, cũng như Ngân Quán Đạo Nhân, Chưởng môn của phái Thanh Thành, đều là những nhân vật có vai vế

rất cao. Thế mà giờ đây, đôi bên lại sắp sửa gây sự xô xát với nhau bằng vũ lực! Do đó, quần hùng hiện diện trên ngọn núi này, đều không khỏi cảm thấy hết sức kinh ngạc. Đồng thời tâm trạng của mọi người cũng đang vô cùng căng thẳng. Có mấy người đang định đứng ra để ngăn cản đôi bên hầu tránh đi cuộc xô xát, nhưng Khưu Quân Tố đã lên tiếng nói rằng:

- Đạo trưởng, xin ông vui lòng hãi chậm tay lại, chờ cho tôi tìm hiểu rõ sự thực về viêc này đã, rồi sẽ nói sau! Dứt lời, bà ta bèn thò tay nắm lấy cánh tay của Hỏa Phụng Tiên Cô, nói:

- Phụng Cô, chả lẽ mọi việc đã xảy ra, đúng như lời nói của gã ấy hay sao? Hỏa Phụng Tiên Cô to tiếng cười đáp:

- Đúng thế! Quân Tố bà chẳng cần phải nghĩ chi đến tôi nữa, mặc cho bọn họ xuống tay ra sao thì xuống đi! Ngân Quán Đạo Nhân bèn lên tiếng nói:

- Khưu Thanh Yến, xin bà hãy lui ra xa! Khưu Quân Tố tức giận nói:

- Tại sao ông lại quá nóng nảy như thế? Sắc mặt của Ngân Quán Đạo Nhân như được trùm lên một lớp sương lạnh nói:

- Bà ta đã thừa nhận việc làm của mình rồi, vậy chả lẽ giờ đây Thanh Yến Môn muốn đối kháng với phái Thanh Thành hay sao? Lúc bấy giờ, những nhân vật thuộc tà phái đang hết sức vui thích trước sự xung đột giữa phe chính phái, nên tên nào tên nấy cũng giương mắt, chờ xem cuộc xô xát sắp xảy ra.

Nhưng trong khi đó, thì những nhân vật của phe chính phái, đều hoang mang không hiểu vì lẽ gì Hỏa Phụng Tiên Cô lại xuống tay sát hại Hàn Tốn như vậy? Hơn nữa, nếu Hỏa Phụng Tiên Cô chỉ cần lên tiếng phủ nhận lời tố cáo ấy của Kim Cô Lâu, thì rõ ràng số người hiện diện hầu hết đều tin lời Hỏa Phụng Tiên Cô, trái lại, chắc chắn không ai nghe theo lời tố cáo ấy của Kim Cô Lâu bao giờ. Song, Hỏa Phụng Tiên Cô lại thẳng thắn xác nhận, lời tố cáo của Kim Cô Lâu, là hoàn toàn đúng sự thật! Do đó, số người hiện diện đều thầm đoán là bên trong việc này chắc chắn có một ẩn tình chi khó giãi bày. Bích Ngọc Sinh bỗng lên tiếng kêu rằng:

- Ngân Quán Đạo Trưởng, mọi lẽ trắng đen phải trái, chắc chắn sẽ có một ngày được phơi trần ra ánh sáng, cho mọi người được biết. Vậy ông hà tất phải tỏ ra nóng nảy trong nhất thời? Khưu Quân Tố bèn lên tiếng hỏi ngay rằng:

- Phụng Cô, bên trong việc này chắc chắn có nguyên do chi, vậy bà hãy trình bày ra cho chúng tôi được rõ? Hỏa Phụng Tiên Cô cất tiếng than dài một lượt, nói:

- Dù cho tôi có trình bày chuyện này đi chăng nữa, thì chắc chắn cũng không ai chịu tin theo lời tôi bao giờ! Khưu Quân Tố nói:

- Ta sẽ tin theo lời bà! Thần Bút Sử Tụ và một số người khác trong nhóm Trúc Lâm Thất Tiên, cũng đồng thanh lên tiếng nói:

- Chúng tôi sẽ tin theo lời bà! Sắc mặt Hỏa Phụng Tiên Cô thoáng hiện vẻ cảm kích, nói to rằng:

- Nếu thế thì tôi sẽ trình bày ra đây! Nói tới đó, thì bà ta dừng lại trong giây lát, mới tiếp rằng:

- Hôm ấy, Lữ Đằng Không được con bé này...

Bà ta vừa nói, vừa đưa tay chỉ thẳng về phía Đàm Nguyệt Hoa, rồi mới tiếp:

- Nó đã cứu thoát Lữ Đằng Không mang đi. Nhưng qua cuộc đánh nhau với đứa môn đồ của tôi là A Hà, thì tôi được thấy thế Huyền Võ Tam Nã của nó sử dụng, dường như là môn võ công do vị chủ nhân Thất Sát Thần Chưởng xưa kia truyền dạy cho. Bởi thế, tôi và Hàn đại hiệp điều không khỏi kinh hoàng thất sắc! Trúc Lâm Thất Tiên nghe đến đây, thì bất giác buộc miệng ồ lên một lượt. Vì lúc đó bảy người họ liền nghĩ ngay đến người che mặt, đã tìm đến gặp mình tại ven Thái Hồ vừa rồi.

Bởi thế, Thiết Thư Tiêu Thông bèn quay mặt nhìn về phía Đàm Nguyệt Hoa, hỏi:

- Này con bé kia, ngươi là người họ chi thế? Đàm Nguyệt Hoa cười nói:

- Tôi họ Đàm! Thần Bút Sử Tụ giật mình nói:

- Đàm cô nương, môn võ công Huyền Võ Tam Nã ấy, cô đã học được từ ai thế? Đàm Nguyệt Hoa nói:

- Cái chi là Huyền Võ Tam Nã? Thực tôi hoàn toàn không được biết! Những lời đối đáp ấy giữa ba người họ, số nhân vật võ lâm hiện diện trên đỉnh núi, ai ai cũng đều nghe rõ mồn một! Lúc bấy giờ, Hỏa Phụng Tiên Cô tuy đang hết sức buồn rầu đau khổ, nhưng vừa nghe qua câu nói của Đàm Nguyệt Hoa, liền lên tiếng bảo rằng:

- Thế võ mà ngươi đã sử dụng để đoạt mất ngọn Liệt Hỏa Tỏa Tam Luân trong tay A Hà ấy, chả lẽ không phải là Huyền Võ Tam Nã, tức là một thủ pháp dùng để cướp đoạt vũ khí trong tay đối phương, khét tiếng xưa kia đấy hay sao? Đàm Nguyệt Hoa cười, nói:

- Quái lạ thật, ngay đến võ công của tôi mà tôi lại không biết hay sao? Thế võ ấy, đúng là một thế võ cầm nã, nhưng riêng về bốn tiếng Huyền Võ Tam Nã, thì thật tôi hoàn toàn chưa được nghe nói đến! Khưu Quân Tố bèn đưa mắt nhìn về phía hai anh em Đàm Nguyệt Hoa một lượt, nói:

- Phụng Cô, xin bà tiếp tục giãi bày, chớ nên để ý đến câu chuyện của họ làm gì nữa! Hỏa Phụng Tiên Cô bèn nói tiếp:

- Bởi thế, nên chúng tôi e rằng, chỉ trong chốc lát nữa đây sẽ có một cuộc ác chiến quyết liệt xảy ra. Hơn nữa, vì chúng tôi thấy võ công của A Hà còn kém cỏi, và nếu có cuộc xô xát, thì nó không làm sao tránh khỏi phải bị hại. Do đó, mới bảo nó nên rời khỏi nhà ngay tạm đi thẳng đến Tần Lãnh để tá túc nơi Phi Yến Môn...

Khưu Quân Tố khẽ gật đầu nói:

- Nhưng nó không thấy đến với chúng tôi.

Hàn Ngọc Hà lúc bấy giờ, đã biết rõ kẻ sát hại cha mình, lại chính là sư phụ của mình, nên trong lòng đau đớn không làm sao tả siết. Do đó, đôi tai nàng chỉ con nghe tiếng kêu o o không ngớt, và những lời nói của người xung quanh, nàng không hề nghe được chi cả! Hỏa Phụng Tiên Cô nói tiếp rằng:

- Nó có đi hay không, thật tôi hoàn toàn không biết

được. Lúc đó, vì chúng tôi thấy rằng, võ công của đối phương cao cường tuyệt đỉnh nên dù có giữ binh khí hay chăng, cũng không giúp ích chi, nên bèn trao cả cho nó quyển Liệt Hỏa Tỏa Tâm Luân và ngọn roi vàng để nó mang đi theo người. Chúng tôi vốn có ý định, là nếu vạn nhất không đối địch nổi với kẻ thù, thì sẽ lấy mạng đổi mạng cùng đối phương.

Khưu Quân Tố sốt ruột lên tiếng hỏi:

- Nói thế, nghĩa là kẻ ấy đã tìm đến phải không? Hỏa Phụng Tiên Cô đáp:

- Không hề có! Có lẽ chúng tôi đã nhận lầm về lai lịch võ công của con bé ấy cũng nên.

Bởi thế, qua một lúc khá lâu sau, bỗng chúng tôi nghe có tiếng đàn du dương nổi lên sát bên tai...

Hỏa Phụng Tiên Cô vừa nói tới đây, thì có nhiều người buột miệng hỏi rằng:

- Bà nghe tiếng đàn vọng đến bên tai à? Trong số người kinh hoàng buột miệng hỏi như vậy, có cả hai anh

em Đàm Nguyệt Hoa và Hàn Ngọc Hà nữa! Sắc mặt của Hỏa Phụng Tiên Cô hiện rõ nét đau khổ không bút mực nào tả xiết. Hai bàn tay bà ta siết chặt, khiến những đốt ngón tay kêu lên răng rắc và to tiếng nói:

- Phải, chính tôi đã nghe được tiếng đàn! Nhưng sau đó thì... ngay cả đến việc làm chính tôi, tôi cũng không còn hay biết. Mãi đến khi tai tôi nghe được một tiếng gào thất thanh, thì mới bừng tỉnh trở lại. Chừng đó, tôi mới kịp biết mình đang bị thương rất trầm trọng và Hàn đại hiệp đã bị chết dưới tay tôi! Thanh Yến Khưu Quân Tố nghe xong, thì không nói chi cả. Lúc bấy giờ, thật ra trong lòng của Thanh Yến Khưu Quân Tố vốn có ý muốn tìm một lý lẽ vững chắc, hầu bênh vực giúp cho Hỏa Phụng Tiên Cô, nhưng vì nghe qua lời nói của bà ta hết sức kỳ lạ, không ai có thể tin được, nên đành im lặng chẳng nói chi cả! Ngân Quán Đạo Nhân trông thấy Thanh Yến Khưu Quân Tố đứng lặng thinh, bèn cất giọng lạnh lùng nói:

- Khưu Quân Tố, giờ đây bà bước lui đi thì phải rồi! Cá tánh của Khưu Quân Tố có nhiều điểm rất quái dị, hơn nữa, bà ta là người có tình bạn sâu xa với Hỏa

Phụng Tiên Cô, vậy thử hỏi nào có thể ngoan ngoãn nghe theo lời của Ngân Quán Đạo Nhân được? Lúc ấy, tuy Thanh Yến Khưu Quân Tố cũng chưa hoàn toàn tin hết ở lời nói của Hỏa Phụng Tiên Cô, nhưng vì đứng trên tình bạn riêng tư, bà ta vẫn cương quyết phải bảo vệ Hỏa Phụng Tiên Cô đến cùng. Do đó, bà ta liền cất tiếng cười lạnh lùng, nói:

- Tại sao tôi phải lui đi chứ? Giờ đây, kẻ nào ra tay đối kháng với Hỏa Phụng Tiên Cô, thì cũng tức là đối kháng với cả Phi Yến Môn vậy! Ngân Quán Đạo Nhân nghe thế, thì mặt không khỏi biến sắc cất tiếng cười dài, nói:

- Bà nói hay lắm! Dứt lời lão ta liền nhanh nhẹn vung mạnh cánh tay lên, và ngọn phất trần bạc cũng theo đó cuốn ra nghe một tiếng vút, nhắm ngay mặt của Thanh Yến Khưu Quân Tố quét tới! Thân người của Khưu Quân Tố chẳng hề nhúc nhích, nhưng bất thần bay bỗng lên, và lướt đi xa ngoài một trượng! Đồng thời bà ta cũng mang cả Hỏa Phụng Tiên Cô lướt theo! Hàn Ngọc Hà trông thấy thế thì trong lòng tràn đầy căm tức, kêu to lên rằng:

- Đạo trưởng, việc báo thù ngày hôm nay xin ông hãy gánh vác giúp cho! Ngân Quán Đạo Nhân cất giọng nói quả quyết như dao chém sắt rằng:

- Hàn cô nương, xin cô hãy an lòng, bần đạo sẵn lòng đảm nhiệm tất cả! Không khí trên đỉnh núi liền trở nên hết sức căng thẳng, dù ai có muốn đứng ra can ngăn giữa đôi bên cũng không còn cách nào can ngăn được nữa! Hai môn phái Thanh Thành và Phi Yến đều là danh môn chính phái có tên tuổi trong võ lâm. Thế nhưng bất ngờ giờ đây, hai Chưởng môn của hai môn phái này, lại bắt đầu xô xát bằng vũ lực, quả là một chuyện không ai tưởng tượng nổi! Sau đó, ai nấy bỗng nghe Hỏa Phụng Tiên Cô lên tiếng nói:

- Quân Tố, bà hà tất phải bận tâm lo nghĩ đến tôi làm gì? Khưu Quân Tố đáp:

- Phụng Cô, bà hãy mặc kệ tôi! Lúc xảy ra chuyện đau lòng, nếu bà đã nghe có tiếng đàn, thì tất nhiên trong việc này có kẻ nhúng tay vào để gây rối. Bởi thế, cần phải tìm hiểu cho rõ thêm mới được. Giờ đây, tâm trạng của bà đang xúc động, mất cả bình tĩnh, vậy bà hãy nghỉ

ngơi một chốc đã! Vừa nói, Khưu Quân Tố vừa quay đầu nhìn về phía số người của Phi Yến Môn, gọi to rằng:

- Hồng nhi đâu? Tức thì Đoạn Mộc Hồng từ trong số môn đồ của Phi Yến Môn, lên tiếng đáp:

- Hồng nhi có đây! Khưu Quân Tố nói:

- Ngươi hãy dẫn Phụng Cô tìm nơi nghỉ ngơi trong giây lát! Đoạn Mộc Hồng cất tiếng vâng lời, nhanh nhẹn lướt tới đưa tay kéo lấy Hỏa Phụng Tiên Cô đi! Võ công của Hỏa Phụng Tiên Cô nguyên cao cường hơn Đoan Mộc Hồng rất nhiều, nhưng vì lúc bấy giờ ba ta đang xúc động, đau khổ, nên cũng để mặc cho Đoan Mộc Hồng dẫn đi đâu tùy ý! Vì trong lòng của Hỏa Phụng Tiên Cô lúc đó đang hết sức hoang mang, không làm sao hiểu được là vì lẽ gì, khi bà ta còn ở tại nhà riêng của Hàn Tốn, và khi nghe có tiếng đàn nổi lên, tâm thần mình bỗng nhiên bấn loạn gần như mê sảng, ngay đến hành động của chính mình vẫn không tự biết. Và đến sau khi mình đã trọng thương bừng tỉnh dậy mới biết giữa mình và Hàn Tốn giao tranh quyết liệt với nhau, do đó, Hàn Tốn mới bị chết dưới tay mình.

Bởi thế, Hỏa Phụng Tiên Cô vừa đau xót, lại vừa hết sức ân hận! Chính vì thế nếu mọi việc không được Kim Cô Lâu mục kích và đem ra tố cáo trước mặt mọi người, thì chắc chắn bà ta cũng phải tự thú nhận với Hàn Ngọc Hà, chứ chẳng hề giấu giếm.

Hàn Ngọc Hà trông thấy Đoan Mộc Hồng kéo Hỏa Phụng Tiên Cô lướt đi, thì bất thần gào lên một tiếng đau đớn như xé can tràng:

- Sư phụ...! Hỏa Phụng Tiên Cô ngơ ngác nhìn lên, nói:

- A Hà, ngươi còn gọi ta là sư phụ hay sao? Đôi mắt của Hàn Ngọc Hà gần như nảy lửa, gằn mạnh từng tiếng rằng:

- Lẽ tất nhiên là tôi vẫn gọi bà là sư phụ, chỉ cần giờ đây, bà biết tỏ ra mình xứng đáng là một bậc sư biểu của kẻ khác, bằng cách...

Hàn Ngọc Hà vừa mới nói tới đây, thì Đoan Mộc Hồng đã đoán biết được, là nếu cô ta tiếp tục nói tới, tất

nhiên sẽ dồn Hỏa Phụng Tiên Cô vào con đường tự sát để tạ lỗi. Hơn nữa, nếu Hàn Ngọc Hà thẳng thắn nói lên lời nói đó, thì với tâm trạng đau khổ và xúc động của Hỏa Phụng Tiên Cô, không biết chừng bà ta sẽ tự sát ngay tức khắc! Bởi thế, Đoan Mộc Hồng không chờ cho Hàn Ngọc Hà nói hết lời nhanh như chớp đưa tay vào sườn rút ngọn roi mềm ra, êm ru không hề nghe một tiếng động, nhanh nhẹn vung lên, nhắm điểm thẳng vào Thiên Tỉnh huyệt của Hàn Ngọc Hà, định khóa cứng huyệt đạo này lại, không cho nàng tiếp tục nói thêm nữa.

Ngân Quán Đạo Nhân và Thanh Yến Khưu Quân Tố đang ở cách xa nhau non trượng, song đôi bên vẫn đứng sừng sững không hề nhúc nhích.

Hai người họ đều là những người có võ công cao cường, đáng liệt vào bậc nhất trong võ lâm. Vậy, khi họ ra tay đánh nhau, thì lẽ tất nhiên là chẳng phải như những người tầm thường khác, chỉ biết dùng sức mạnh để tấn công ồ ạt vào đối phương. Mà trái lại, họ biết tìm lấy những nhược điểm bé nhỏ nhất, thậm chí những sơ hở mà người thường không làm sao nhận ra được, để thủ thắng đối phương mà thôi.

Do đó, lúc bấy giờ tuy đôi bên đang đứng sừng sững, để mặc cho ngọn gió núi thổi tung tà áo nghe rèn rẹt, song kỳ thực, thì cả đôi bên đều đang tập trung tinh thần, sẵn sàng đối phó với sự tấn công của kẻ địch.

Chính vì vậy, nên mặc dù Đoan Mộc Hồng vung ngọn roi quét tới, nhằm khóa cứng huyệt đạo của Hàn Ngọc Hà, Ngân Quán Đạo Nhân đã trông thấy rõ ràng, song vẫn không có đủ thời giờ ra tay cứu nguy cho nàng được.

Nhưng bốn vị đạo sĩ đứng tuổi đang ở chung quanh Ngân Quán Đạo Nhân, bất thần đồng loạt đưa chân tràn về phía Hàn Ngọc Hà! Bốn đạo sĩ ấy, vừa rồi đã đồng loạt vung kiếm đâm thẳng về phía Khưu Quân Tố, nhưng bị Ngân Quán Đạo Nhân ngăn lại, nên cả bọn đều thò tay chụp lấy đầu ngọn trường kiếm, uốn lưỡi kiếm cong thành một cái vòng tròn, rồi đứng im mãi bên cạnh đấy.

Giờ đây, bọn họ trông thấy Đoan Mộc Hồng lướt đi, bèn nhanh nhẹn buông đầu lưỡi kiếm ra. tức thì sau bốn tiếng rẻng ngân dài đi đôi với những đạo ánh thép chói

lòa như điện, là bọn họ đã đồng loạt tấn công thẳng về phía Đoan Mộc Hồng! Đoan Mộc Hồng vun ngọn roi khóa cứng huyệt đạo trên vai của Hàn Ngọc Hà khiến nàng không thể nói hết lời, trong lòng mới vừa lấy làm đắc ý, thì bất ngờ đã thấy thanh trường kiếm của bốn vị đạo sĩ đứng tuổi công tới, nên không khỏi kinh hãi.

Đoan Mộc Hồng dù muốn vung roi chống trả, cũng không còn kịp nữa. Do đó, nàng hối hả sử dụng thuật khinh công của bản môn, dùng thế Mẫu Yến Mịch Thực lướt sát trên mặt đất, lao thẳng về phía trước nhanh như gió hốt. Và khi lướt đi được non một trượng, nàng lại dùng thế Nhất Phi Xung Thiên, vươn mình thẳng lên như cũ.

Nhưng mặc dù nàng đã trông thấy nguy cơ và kịp thời lách tránh qua một thân pháp vừa nhanh nhẹn lại vừa kỳ tuyệt không thể tả, song bốn vị đạo sĩ đứng tuổi ấy đều là những đệ tử chân truyền của Ngân Quán Đạo Nhân, nên thanh trường kiếm của họ đã tấn công ra với những thế võ lợi hại vô song, khiến Đoan Mộc Hồng tuy khỏi bị sát hại, nhưng sau khi đứng yên lại được, thì đã thấy hai tay áo của mình bị chém đứt lìa và trên vai phải

mang một vết thương nhỏ. Việc đó, chứng tỏ bốn thanh kiếm của đối phương vừa vung ra, chẳng phải hoàn toàn bị đánh hụt vào khoảng không! Đoan Mộc Hồng vừa rồi đã chế ngự được Hàn Ngọc Hà một cách dễ dàng, trước mặt số đông quần hùng, giờ đây, trái lại nàng bị thua thiệt đối phương, nên trong lòng hết sức tức giận, cất tiếng hừ to rồi mắng rằng:

- Tặc đạo sĩ! Kiếm pháp của các ngươi khá lắm! Bốn vị đạo sĩ đứng tuổi ấy, chỉ cất giọng lạnh lùng cười dài:

- Nhưng nào bì kịp với những đường roi lợi hại của cô nương? Đoan Mộc Hồng đưa chân bước, cất giọng hầm hầm nói:

- Bốn người các ông hãy xông cả vào một lúc đi nào! Nhưng liền đó, ba vị đạo sĩ trong bọn đã đồng loạt đưa chân lùi ra sau và chỉ có một người đứng y nguyên tại vị trí cũ mà thôi.

Tuy giữa bốn đạo sĩ ấy, không hề bàn bạc với nhau, nhưng qua hành động của họ thì cả bốn người tỏ ra đều hiểu ý định của nhau.

Bởi thế, vị đạo sĩ còn đứng nguyên tại chỗ cũ, cất giọng lạnh lùng nói:

- Chỉ một mình tiểu đạo đây, xin lãnh giáo đường roi của cô nương được rồi! Đoan Mộc Hồng vì muốn gỡ lại sư thua thiệt vừa rồi, hầu cứu vãn thể diện trước mặt quần hùng nên chẳng cần kể chi đến nguyên nhân tranh chấp giữa đôi bên, ai phải ai sai cũng như chẳng cần biết hai đối phương đều là người trong phe chính phái, nên gây sự đánh nhau, thì chỉ là trò cười cho những người bên tà phái mà thôi. Do đó, khi nàng trông thấy chỉ còn một đạo sĩ đứng lại để giao tranh với mình, thì trong lòng hết sức mừng rỡ nói:

- Được, cô nương sẽ dạy khôn cho ngươi một bài học! Về tuổi tác của Đoan Mộc Hồng, tuy nhỏ hơn bốn vị đạo sĩ ấy rất nhiều, nhưng nếu nói về vai vế trong võ lâm, thì giữa họ cũng bằng nhau mà thôi. Hơn nữa, giờ đây đôi bên đã coi nhau như thù địch, vậy những lời nói có tánh cách mạt sát, ngông nghênh là chuyện thường, chẳng có chi đáng kể cả.

Khi tiếng nói vừa dứt, thì Đoan Mộc Hồng đã đưa

chân tràn tới, vung ngọn roi trong tay ra một cách nhẹ nhàng, quét ngang với một sức mạnh vô cùng mãnh liệt.

Ngọn roi mềm trong tay nàng chính là một ngọn roi màu bạc sáng lóng lánh, nên vừa quét ra, là ánh sáng đã lập lòe khắp nơi nơi.

Nhưng thanh trường kiếm trong tay của vị đạo sĩ ấy, lại chính là một ngọn kiếm mềm cũng có màu bạc, nên khi phản công trở lại, thì ánh bạc cũng chiếu sáng ngời. Do đó, khi đôi bên đánh nhau qua ba thế võ, thì những người xung quanh chỉ còn trông thấy hai vầng ánh sáng xoay tròn vun vút mà thôi, chẳng làm sao trông thấy hình bóng của đối phương được nữa.

Một vầng ánh sáng màu bạc đang che chở lấy một vị đạo sĩ đứng tuổi, và một vầng ánh sáng màu bạc khác lại đang che chở một cô gái xinh đẹp kiều diễm. Đôi bên, kẻ bay vọt lên, người rơi xuống, khiến ánh bạc lóe lên chập chờn khắp cả khoảng không. Lắm lúc ánh bạc lại vươn dài ra như một cái móng vắt ngang lưng trời, trông vô cùng kinh khiếp. Nhất là với thân pháp hết sức nhanh nhẹn và hết sức đẹp mắt của cô gái, cũng như những

thế roi tuyệt vời của nàng, đã làm cho người chung quanh đều phải hoa cả mắt! Nhưng trận giao tranh quyết liệt kéo dài một lúc lâu, mà đêu bên vẫn tương đương nhau, bất phân thắng bại.

Trong lúc Đoan Mộc Hồng và vị đạo sĩ đứng tuổi đang đánh nhau, thì người anh trai của Đàm Nguyệt Hoa cũng lẹ làng tràn đến sát bên cạnh Hàn Ngọc Hà, vung ngón tay điểm thẳng vào huyệt đạo của nàng khiến huyệt đạo bị khóa cứng khi nãy liền được giải trừ ngay.

Hàn Ngọc Hà vừa được giải trừ huyệt đạo, vốn có ý định to tiếng, mắng chửi đối phương. Nhưng nhìn kỹ lại, nàng trông thấy người vừa giải trừ huyệt đạo cho mình, lại chính là chàng thiếu niên tuấn tú khôi ngô thường xuất hiện trong những giấc mộng êm đềm nhất của nàng, nên sắc mặt không khỏi đỏ bừng.

Một cô gái, bất luận cá tính có nóng nảy đến đâu, khi đứng trước mặt người mà mình để ý thương yêu, vẫn tuyệt nhiên không bao giờ dám để lộ sự nóng nảy ra cả. Vì đấy chính là một tánh trời ban cho con người.

Lúc đó, chàng thiếu niên đã hạ giọng nói nhỏ rằng:

- Hàn cô nương, lệnh sư đã nhìn nhận chính mình là hung thủ sát hại lệnh tôn, nhưng bên trong việc này, rất có thể còn những ẩn tình chi đấy! Hàn Ngọc Hà cúi đầu nhìn xuống, đôi mắt bồ câu ngấn lệ lóng lánh, nói nhỏ rằng:

- Anh... anh... làm thế nào biết được việc ấy? Chàng thiếu niên cất tiếng than một lượt, đáp:

- Chỉ cần tôi nói rõ một việc ra, thì tất cô sẽ hiểu hết mọi việc ngay! Hàn Ngọc Hà cảm thấy giọng nói của chàng thiếu niên có một sức mạnh lạ lùng, khiến người nghe không làm sao nỡ lòng phản đối được. Hơn nữa, giọng nói của chàng, còn làm cho nàng cảm thấy trong người như dễ chịu hẳn đi. Nhất là ở trong khung cảnh hiện nay, tâm trạng nàng đang cảm thấy bơ vơ côi cúc, bao nhiêu chuyện đau khổ kéo tới dồn dập, thì giọng nói ấy của chàng thiếu niên, làm cho nàng cảm thấy dường như có nơi nương tựa, nên lên tiếng hỏi rằng:

- Chuyện chi thế? Người thiếu niên tươi cười đáp:

- Việc ấy nói ra rất dài dòng, vậy xin cô nương hãy bước đến đây với chúng tôi, ngồi nghỉ ngơi trong giây lát, được không? Hàn Ngọc Hà ngước mặt lên, nhìn về phía Đàm Nguyệt Hoa một lượt, rồi tỏ ra do dự, nói:

- Chỉ e lệnh muội...

Chàng thiếu niên mỉm cười đáp:

- Muội muội của tôi là con người có tánh ăn ngay nói thẳng, vậy gần gũi lâu ngày, tất Hàn cô nương biết rõ! Sau khi nói hết lời thì chàng thiếu niên dường như cảm thấy lời nói của mình quá lộ liễu, nên sắc mặt anh tuấn của chàng, cũng không khỏi bừng đỏ! Trái lại Hàn Ngọc Hà lại cảm thấy trong lòng hết sức ngọt ngào, nên liền đưa chân bước theo chàng thiếu niên, đi đến bên cạnh số người trong nhóm Trúc Lâm Thất Tiên.

Giữa Hàn Ngọc Hà và Đàm Nguyệt Hoa, vì đã có sự hiềm khích nhau, nên chỉ chào hỏi qua loa chiếu lệ rồi không nói chi thêm nữa.

Lúc bấy giờ, Ngân Quán Đạo Nhân và Thanh Yến

Khưu Quân Tố, cũng bắt đầu ra tay đánh nhau. Thế võ của đôi bên hết sức chậm chạp, xem chẳng khác chi họ đang tập võ với nhau vậy.

Song nếu là người am hiểu võ công, thì nhìn qua lối đánh của hai người, tất sẽ hiểu ngay là họ đang dùng nội gia chân lực để giao tranh với nhau. Bởi thế, tại một vùng rộng hàng trượng vuông họ đang giao tranh, luồng chân lực nội gia không ngớt cuốn nghe ào ào, xem như có thể xô bạt được cả núi đồi, khiến cho những người võ công kém cỏi, chắc chắn không làm sao đứng vững được.

Riêng Đoan Mộc Hồng và vị đạo sĩ đứng tuổi của phái Thanh Thành, thì cứ mỗi lúc lại đánh càng nhanh hơn, và chỉ trong chớp mắt là đôi bên đã giao tranh hơn hai mươi thế võ.

Đoan Mộc Hồng không khỏi cuống quýt, vì thấy đối phương gồm có đến bốn người, thế mà nàng mới giao tranh với một, song vẫn chưa thể thủ thắng được. Như vậy thực là một chuyện hết sức mất mặt.

Do đó, trong lòng Đoan Mộc Hồng lại không ngớt nghĩ ngợi để tìm một phương pháp thủ thắng mau hơn, và khi nàng đã có một sự quyết định, thì liền vung mạnh ngọn roi cầm trong tay ra, dùng thế Quần Yến Phân Phi đánh vút tới...

Thế võ Quần Yến Phân Phi của nàng chính là một thế võ hiểm hóc và kỳ tuyệt nhất trong đường roi mà sư phụ nàng đã truyền dạy cho. Chỉ trong một thế võ ấy, mà ngầm chứa đến chín miếng khác nhau. Hơn nữa, Đoan Mộc Hồng đã khổ luyện trong một thời gian lâu dài, nên khi sử dụng ra, quả chẳng phải tầm thường.

-oOo-

Hết chương 20

# Chương 21: Quái Khách Vung Chưởng Thị Oai Hai Phe Tranh Chấp Dừng Tay Tức Thì

Khi Đoan Mộc Hồng vừa vung ngọn roi quét thẳng ra, thì người đạo sĩ đứng tuổi ấy đã thấy được thế roi cuốn tới vô cùng mãnh liệt, nên hối hả nhảy lùi ra phía sau để tránh.

Nhưng người đạo sĩ ấy mới nhảy lùi thì bất thần trông thấy thế roi của đối phương dừng lại, không công tới nữa. Như vậy, cuộc giao tranh đang trong tình trạng ồ ạt nhất, bỗng dưng lại trở thành yên tĩnh. Và tuy mọi việc đó xảy ra trong một cái chớp mắt, song đối với người đạo sĩ đứng tuổi ấy thì đó lại là một cơ hội rất tốt.

Bởi thế, ông ta chẳng hề để lỡ mất cơ hội, đưa chân nhanh nhẹn tràn thẳng về phía đối phương, rồi vung ngọn trường kiếm trong tay lên quét tới vun vút ba thế võ mãnh liệt! Đoan Mộc Hồng trông thấy thế, liền nhảy

lui ra sau để tránh, và tiếp đó, nàng lại nhảy thêm để tránh luôn hai thế kiếm công tới dồn dập. Vì vậy, trước sau nàng đã lui ra xa đến ngoài hai trượng! Người đạo sĩ đứng tuổi trông thấy vậy, thì trong lòng hết sức vui mừng, nhanh nhẹn tràn thẳng về phía đối phương, rồi vung trường kiếm dùng thế Trường Hồng Quán Nhật đánh ra ào ào, vừa chém lại vừa đâm, quả hết sức hiểm hóc, và cũng hết sức ồ ạt. Nhưng giữa lúc người đạo sĩ ấy đang tràn về phía Đoan Mộc Hồng để tấn công, thì ba vị đạo sĩ đứng cạnh đấy, bất thần kêu to lên rằng:

- Đạo huynh, hãy thận trọng! Thì ra, ba vị đạo sĩ ấy là người bàng quan nên lúc nào cũng sáng suốt hơn. Họ trông thấy đường roi của Đoan Mộc Hồng, trong khi đang giao tranh và hoàn toàn chẳng hề thấy có dấu hiệu nào sắp chiến bại, thế mà nàng bỗng dưng nhảy lùi ra sau liên tiếp. Như vậy, bên trong chắc chắn có điều chi đáng ngờ. Bởi thế, khi trông thấy vị đạo sĩ ấy vừa tràn theo để tấn công, thì họ liền lên tiếng để nhắc nhở ông ta chú ý đề phòng.

Nhưng tiếng kêu ấy của ba vị đạo sĩ đang ngoài, tỏ ra rất sáng suốt, nhưng đã chậm đi mất rồi. Vì trong khi

thế kiếm Trường Hồng Quán Nhật vừa quét tới, thì Đoan Mộc Hồng đã khẽ lắc đầu qua một lượt, để hất mớ tóc rối về phía sau, rồi nhanh như chớp lướt người tràn xéo về phía trước, thành một cái hình bán nguyệt to. Thế là, nàng đã đến sát sau lưng của đối phương rồi! Thế lướt tới trên một cái hình bán nguyệt ấy của Đoan Mộc Hồng thật ra là một thế võ chân tài thực học của Phi Yến Môn, chứ chẳng là một cách lừa phỉnh đối phương.

Do đó, dù cho thân người nàng lướt đi trên một cái hình bán nguyệt rất rộng, dài có ngoài hai trượng, thế mà đôi chân của nàng lúc nào cũng dính liền với mặt đất cả.

Việc ấy, chứng tỏ nguồn chân khí trong người nàng được vận dụng liên tục không hề bị đứt quãng, nên mới có thể lướt đi nhanh nhẹn đến mức đó, khiến đối phương không sao đối phó kịp.

Chính vì Đoan Mộc Hồng bất thần lướt thẳng ra sau lưng vị đạo sĩ đứng tuổi, nên thế kiếm Trường Hồng Quán Nhật của ông ta, là một thế kiếm rất lợi hại, và đang được sử dụng hết sức tinh thâm, nhưng vì đối

phương đã biến mất hẳn, do đó, thế kiếm ấy dù cho có thần diệu đến đâu, cũng đã trở thành vô dụng! Riêng vị đạo sĩ đứng tuổi ấy, khi trông thấy đối phương bất thần biến dạng, thì cũng đoán biết mọi việc sắp xảy ra rất bất lợi cho mình. Nhưng ông ta không còn kịp đối phó nữa.

vì lúc ấy Đoan Mộc Hồng đã lướt tới sát lưng ông ta và đã rung ngọn roi màu bạc lên êm ru không nghe một tiếng động, sử dụng lại thế Quần Yến Phân Phi như cũ! Thế là, sau ba tiếng bốp, bốp, bốp nối tiếp vang lên, thì ai nấy đã nghe vị đạo sĩ đứng tuổi ấy cất tiếng gào to vô cùng đau đớn, rồi cả thân người cũng loạng choạng tràn tới trước bảy tám bước, mới gượng đứng yên lại được. chừng ấy, ai nấy mới kịp nhìn thấy rõ, trên hai bả vai phía trái và phải của vị đạo sĩ ấy, có sáu lằn roi đánh toạc lớp áo ngoài, rách cả da thịt, khiến máu tươi tuôn ra dầm dề, bị thương không phải là nhẹ.

Đoan Mộc Hồng liền nhanh nhẹn thu ngọn roi trở về, rồi đứng sững như ngọn núi Thái Sơn, sắc mặt tràn đầy vẻ đắc ý, nói:

- Còn có vị nào xông ra nữa không? Tức thì, ba vị

đạo sĩ còn lại liền đồng loạt đưa chân tràn tới! Đoan Mộc Hồng thấy thế, trong lòng không khỏi thầm giật mình, nhưng bề ngoài vẫn giữ nét tươi cười như chẳng hề sợ hãi. Vì nàng biết không sao tránh khỏi phải đánh nhau cùng một lúc với ba đạo sĩ này.

Nhưng ngay lúc đó, bỗng ai nấy nghe Sinh Phong Kiếm Khách Âu Dương Bái, một cao thủ số hai trong phái Võ Đang nói to rằng:

- Cô nương trong Phi Yến Môn kia, và các vị đạo huynh trong phái Thanh Thành, xin chớ nên đánh nhau nữa! Vừa nói, người ấy vừa đưa chân dõng dạc bước ra, rồi đến đứng sững giữa hai đối phương.

Vị cao thủ trong phái Võ Đang này, vừa rồi khi mới vượt lên đến đỉnh núi thì chỉ chào hỏi qua loa một số ít người, kế đó, lại tìm đến một phiến đá xanh ngồi yên nhìn trời, không nói chi đến ai nữa. thế mà giờ đây, ông ta bỗng bước ra khuyên ngăn đôi bên, không để cho cuộc chiến tiếp diễn.

Đoan Mộc Hồng tự biết là chỉ một mình mình mà lại

đối phó với ba vị đạo sĩ kia, tất thực lực có phần kém sút hơn. Vậy, nếu ba đối phương thay phiên nhau đánh với một mình nàng, thì chắc chắn nàng không làm sao đủ sức để chịu đựng trước một trận chiến dai dẳng, và tất nhiên nàng sẽ bị chiến bại ngay. Do đó, vừa nhìn thấy có người bước ra can ngăn thì nàng hết sức vui mừng, bước lùi ra sau một bước, và đứng yên không nói chi cả.

Nhưng ba vị đạo sĩ trong phái Thanh Thành thì lại đồng thanh lên tiếng hỏi:

- Tại sao lại dừng tay không đánh nhau nữa? Chúng tôi rất vui lòng nghe sự giải thích của ông! Sinh Phong Kiếm Khách Âu Dương Bái quay mặt nhìn về phía Khưu Quân Tố và Ngân Quán Đạo Nhân đang đánh nhau, nói:

- Hai vị Chưởng môn của môn phái đang đánh nhau quyết liệt như thế kia, vậy nếu giữa hai người ai thắng ai bại thì tất nhiên sẽ phân định được võ công của môn phái nào cao, môn phái nào thấp. Bởi thế các vị còn cần chi đánh nhau nữa? Các môn phái kéo nhau lên ngọn Tiên Nhân Phong này ngày hôm nay, lẽ tất nhiên ai có mục đích nấy, nhưng chắc chắn không phải đến đây để

đánh lộn như thế này. Vì nếu làm vậy thì tất không khỏi gây huyên náo và làm bẩn mắt bẩn tai mọi người chung quanh! Ba vị đạo sĩ đứng tuổi trong phái Thanh Thành nghe thế, nhất thời cũng không tìm được lời chi để đối đáp lại, nên cả ba đều im lặng đứng trơ ra như pho tượng.

Cùng một lúc đó, bỗng ai nấy nghe thấy có tiếng người kêu to lên rằng:

- Lời nói ấy của Âu Dương Kiếm Khách, quả là đúng lắm! Chỉ với một câu nói ngắn ngủi ấy, nhưng đã thu hút tất cả quần hùng trên đỉnh núi này. Vì giọng nói của người ấy, chẳng những nghe rổn rảng vang rền, mà lại rất nhanh, nên khiến câu nói chót lướt qua khoảng không như một tiếng sấm, và khi câu nói đã dứt, mà bên tai mọi người vẫn không ngớt kêu o... o mãi! Khi ai nấy nhìn về phía đối phương, thì lại không khỏi giật mình, sửng sốt...! Thì ra, người vừa lên tiếng nói ấy, ăn mặc vô cùng quái dị! Ông ta mặc một chiếc áo dài cũn cỡn ngang đầu gối, trong tay cầm một chiếc quạt lá kè đã rách nát.

Song còn một điều lạ lùng hơn, là trên đầu người ấy, lại đội một cái mặt địa đang cười tít toát, to bằng cái thúng, và không ngớt lắc lư. Song, chẳng hiểu có phải lúc bấy giờ, chính cái đầu của người ấy đang lắc lư hay không? Lối ăn mặc kỳ quái đó, nếu nói đúng ra thì cũng chẳng có chi là lạ lùng. Vì trong những dịp Tết, thì người ta thường ăn mặc như thế để dẫn đầu những đoàn múa rồng hay múa lân, hầu làm trò vui cho số người chung quanh. Nhưng một người ăn mặc như thế này mà lại xuất hiện trong dịp tập hợp quần hùng, thì quả là một chuyện quá chướng mắt. Hơn nữa, dù cái mặt địa người ấy đội trên đầu, lúc nào cũng cười tít toát, song hai ánh mắt của người ấy, xuyên qua hai lỗ thủng nhỏ, thì trái lại chiếu ngời ánh sáng màu tía lập lòe, khiến ai nhìn thấy cũng bắt ớn lạnh cả xương sống! Song, có một điều làm cho ai nấy càng kinh ngạc hơn, ấy là, đáng lý người ấy ăn mặc quái dị như vậy, thì khi y vừa xuất hiện tai đỉnh núi này, mọi người chung quanh tất để ý ngay mới phải. Thế nhưng đàng này thì trái lại, y đến đây từ lúc nào, xem ra không ai hay biết cả! Ngay như Liệt Hỏa Tổ Sư của phái Hoa Sơn, sau khi nhìn thấy người ấy, thì liền hạ giọng hỏi nhỏ mấy câu với hai vị Đường chủ đang đứng

gần, chứng tỏ lão ta cũng hoàn toàn không được biết người ấy lên đến đỉnh núi từ lúc nào! Lúc bấy giờ, ai nấy trông thấy người đang ngồi yên trên một tảng đá có hình nhọn như một mục măng tre. Đầu tảng đá ấy tuy hết sức nhọn, song người ấy ngồi ngay ngắn xem có vẻ vững vàng chẳng khác chi đang ngồi trên mặt đất bằng.

Mọi người đưa mắt đăm đăm nhìn về phía người ấy một lúc, và không ngớt kề tai kề miệng thì thầm bàn tán với nhau. Vì lẽ, tất nhiên là khi trông thấy có một người lạ mặt xuất hiện, thì ai ai cũng muốn tìm hiểu đây là cao thủ của môn phái nào.

Nhưng sau khi mọi người hỏi tới hỏi lui, thì vẫn không ai biết đối phương là nhân vật nào cả. do đó, sau một Chương bàn tán xôn xao, mọi người đều không còn chú ý đến người ấy nữa.

Vì trên đỉnh núi này ngày hôm nay, cao thủ của hai phe chính tà tập trung về rất đông đảo. Vậy, chỉ cần là một nhân vật có tiếng tăm trong giới giang hồ, thì lẽ tất nhiên có người biết được lai lịch của họ ngay. Như Kim Cô Lâu là một nhân vật rất thần bí, thế mà khi đến nơi,

vẫn có người biết được hắn ta.

Như vậy, người ấy đã không ai nhận ra được, thì chắc chắn chỉ là một tên vô danh tiểu tốt trong võ lâm mà thôi. Nhưng có lẽ y muốn ăn mặc quái dị như thế, để làm cho mọi người phải để ý tới mình! Trong khi mọi người đều đang có ý nghĩ như vậy, bỗng thấy người ấy đứng lên, bắt đầu từ trên đầu tảng đá nhảy thẳng xuống đất. Và khi từ trên cao rơi mình trở xuống, đôi chân của người ấy lại nện thẳng vào mặt đất nghe một tiếng phịch dường như y là người hoàn toàn không am hiểu chi về khinh công! Sau khi đứng yên trên mặt đất, người ấy không ngớt lắc lư chiếc mặt địa to, rồi cất giọng sang sảng nói:

- Này, Ngân Quán Đạo Trưởng, Khưu Thanh Yến, nhị vị chẳng cần phải đánh nhau nữa.

Lúc ấy, hai đối phương đang đánh nhau tới thế võ thứ mười một và thực lực đôi bên dường như ngang nhau, nên cả hai đều cố dùng nội lực để giao tranh quyết liệt. Nhưng chắc chắn là cuộc giao tranh ấy nếu kéo dài ra thì bên này không dễ chi thắng được bên kia.

Song, mặc dù đang lâm vào một tình trạng giằng co bí lối như vậy, chẳng lẽ cả hai lại bỏ cuộc giao tranh giữa chừng? Chính vì lẽ ấy, nên mặc dù nghe quái nhân đó to tiếng can ngăn, song hai đối phương vẫn làm ngơ như chẳng hề biết đến, rồi mỗi bên lại vung chưởng lên, đánh thẳng ra với những luồng kình phong mãnh liệt. Và khi hai luồng kình phong va chạm vào nhau, liền gây nên một tiếng nổ ầm, đồng thời, cả hai đều bị hất lui ra sau một bước.

Trong khi hai người đang định vung chưởng lên, để đánh ra thế võ thứ mười ba, thì đôi bên không khỏi giật mình sửng sốt...! Thì ra, chẳng rõ quái nhân mang chiếc mặt nạ kỳ quái kia, đã từ lúc nào sừng sững gi ữa hai đối phương rồi. Do đó, cả hai đều không khỏi kinh hoàng thất sắc! Nên biết, Khưu Quân Tố và Ngân Quán Đạo Nhân đều là Chưởng môn của một môn phái, võ công cao cường tuyệt đỉnh, đáng gọi là cao thủ bậc nhất trong võ lâm ngày nay. Hơn nữa, cả hai trong lúc giao tranh, thì khắp một vùng rộng hàng trượng vuông kình phong dấy động ầm ầm, chắc chắn không ai có thể xâm nhập được cả. Thế nhưng, người ấy lại bất thần xuất hiện như

vậy, thử hỏi họ không kinh ngạc sao được? Hơn nữa, tai mắt của họ lại hết sức thính, hết sức tinh anh, dù là một con chim nhỏ bay ngang qua đầu, họ vẫn có thể phát giác được. Trái lại giờ đây, người ấy chỉ trong một cái chớp mắt là đã lướt tới đứng giữa hai người, mà cả hai đều không ai hay biết chi cả! Chính vì lẽ ấy, nên cả hai đều đứng sửng sờ như hai pho tượng! Quái nhân ấy lên tiếng nói:

- Nhị vị nếu muốn phân thắng bại, mà đánh nhau như thế này, dù cho có đánh đến năm trăm hiệp, cũng không thể định đoạt được, trái lại, chỉ làm trở ngại thêm việc chính và quan trọng của mọi người mà thôi. Vậy, nếu nhị vị bằng lòng làm theo lời tôi, chắc chắn sẽ biết ai thắng ai bại ngay tức thì! Lúc ấy, Khưu Quân Tố và Ngân Quán Đạo Nhân thấy người đó ăn mặc quái dị, vốn có ý nghi ngờ đối phương chỉ là người tài năng kém cỏi, cố ý lập dị để gây sự chú ý trước mọi người mà thôi. Nhưng giờ đây, bỗng trông thấy đối phương võ công quá cao cường, nên cả hai không khỏi có lòng kiêng sợ, vì nếu người ấy dồn nội lực cho kẻ địch của mình thì chắc chắn mình sẽ lâm nguy ngay.

Do đó, hai người liền đồng thanh lên tiếng hỏi rằng:

- Có phương pháp nào để phân thắng bại ngay được? Chiếc mặt nạ trên đầu của người ấy lắc lư qua một lượt, nói:

- Về mặt võ học, lúc nào cũng lấy nội công làm chính yếu. Giờ đây có rất nhiều cao thủ võ lâm hiện diện, vậy nhị vị mỗi người bước ra biểu diễn nội công của mình cho tất cả xem qua, thì lẽ tất nhiên sẽ được sự phê phán là ai cao ai thấp, hà tất phải đánh nhau đến kẻ chết người sống như thế kia? Ngân Quán Đạo Nhân gằn giọng nói:

- Lời nói của các hạ tuy rất đúng, nhưng giữa tôi và bà ấy chẳng phải muốn so tài để phân định kẻ thắng người bại, mà việc này còn có dính dấp đến việc trừng trị hung thủ đã sát hại Kim Tiên Hàn Tốn! Người ấy cất giọng quái dị cười qua một lượt, nói:

- Tôi biết rồi, nhưng nếu một khi đã định được kẻ nào đắc thắng thì kẻ ấy sẽ hành động đúng theo ý muốn của mình! Ngân Quán Đạo Nhân cất giọng lạnh lùng,

nói:

- Song chỉ e là các hạ không thể đứng ra làm trọng tài được! Quái nhân lại cất tiếng to cười ha hả. Tiếng cười của ông ta nghe hết sức chướng tai, và trong khi tiếng cười chưa dứt, chợt thân người ông ta bất thần nhảy lui ra sau...

Thân pháp của quái nhân hết sức nhanh nhẹn, nên chỉ trong chớp mắt, là ông ta đã lướt thẳng đến sát bên cạnh tảng đá, mà ông ta ngồi vừa rồi. Kế đó, ông ta lại bất thần vung chiếc quạt lá kè rách trong tay lên, quét thẳng về phía tảng đá một lượt...

Giữa lúc số người hiện diện đều hoang mang chưa biết ông ta định bày trò gì, thì bất thần đã nghe một tiếng phình, là tất cả đều thấy chiếc quạt lá kè rách trong tay ông ta đã giáng thẳng vào tảng đá ấy.

Tức thì, tảng đá to hàng người ôm ấy, liền bị đánh gãy làm đôi. Nhưng trong khi phần trên của tảng đá nặng nề đó chưa kịp ngã xuống đất, thì quái nhân đã nhanh như chớp, lướt trở về sát bên cạnh Khưu Quân Tố

và Ngân Quán Đạo Nhân, nói:

- Ông xem tôi có thể đứng ra làm trọng tài được không? Liền đó, ai nấy đều nghe một tiếng ầm, rồi lại thấy đá vụn bắn đi vèo vèo khắp nơi, tuôn đổ lào xào xuống đất! Phần trên của tảng đá vừa bị quái nhân ấy đánh vỡ, nặng ít nhất cũng có ngoài một vạn cân. Và một vật nặng nề như thế, tất nhiên khi ngã đổ xuống đất, thì có một sức rơi rất nhanh. Thế nhưng quái nhân ấy đã có thể từ bên cạnh tảng đá đó lướt về vị trí cũ, mà tảng đá vẫn chưa hề rơi xuống đến mặt đất kịp. Như vậy, cũng đủ thấy tài khinh công và nội công của ông ta cao cường đến mức tuyệt đỉnh.

Qua thực trạng đó, chẳng những Khưu Quân Tố và Ngân Quán Đạo Nhân đều thán phục là mình không làm sao bì kịp, mà đồng thời quá nửa số người hiện diện trên đỉnh núi cũng chắt lưỡi tán thưởng không ngớt! Riêng Đàm Nguyệt Hoa thì lại càng cảm thấy kinh dị hơn, hạ giọng nói nhỏ rằng:

- Ca ca, võ công của người này quả đến mức tuyệt đỉnh trong đời, song chẳng biết ông ta là ai thế? Người

anh trai của nàng lắc đầu, đáp:

- Anh cũng không được biết, vì trong võ lâm dị nhân rất nhiều, mình làm sao biết hết được? Thế là, những nhân vật trong các môn phái có mặt trên đỉnh núi, đều kề tai thì thầm nói nhỏ với nhau, bàn tán về quái nhân này không ngớt.

Ngân Quán Đạo Nhân tuy trong thâm tâm hoàn toàn chẳng có thiện cảm với quái nhân này, nhưng đứng trước tài nghệ tuyệt đỉnh của ông ta, thì Ngân Quán Đạo Nhân cũng không thể không khiếp phục.

Vì dù với thuật khinh công cao tuyệt của ông ta, cũng không có chi đáng phải khiếp sợ, mà chỗ đáng khiếp sợ nhất, chính là chỗ ông ta đã dùng một chiếc quạt lá kè rách nát, để quét gãy một tảng đá to.

Nếu quái nhân đó dùng chưởng lực để đánh vỡ một tảng đá, thì chuyện đó không có chi là lạ, vì trong số những người hiện diện tại đỉnh núi này, chắc chắn có quá nửa làm được việc đó.

Hơn nữa, nếu quái nhân ấy cầm trong tay một món võ khí nặng ví như một ngọn Phục Ma Kim Cang Chữ hoặc Bát Lăng Tử Kim Chùy thì việc đánh gãy một tảng đá to, chẳng có chi làm cho người ta phải kinh ngạc cả.

Nhưng đằng này trong tay ông ta chỉ vỏn vẹn có một chiếc quạt lá kè rách nát mà thôi! Như thế, tức có nghĩa là, ông ta đã dùng nội lực trong người mình truyền qua thân cây quạt lá kè rách, rồi từ cây quạt lá kè rách giáng thẳng vào tảng đá to kia, mới khiến nó bị đánh lìa ra như vậy được. Do đó, cũng đủ thấy về sự rèn luyện nội lực của quái nhân ấy đã tiến tới mức ném một đóa hoa, hoặc ngắt một chiếc lá, thì cũng đủ gây thương tích cho đối phương rồi. Một trình độ nội công cao cường đến mức ấy quả là từ trước đến nay chưa hề nghe ai nói đến, chớ nói chi là được mục kích! Vì lẽ ấy, nên Ngân Quán Đạo Nhân biết mình hãy còn kém sút hơn đối phương xa, do đó, lão ta suy nghĩ một lúc bèn lên tiếng nói:

- Nếu tôn giá không muốn cho chúng tôi cùng ra tay đánh nhau nữa, thì cũng được. Vì nơi đây thật ra chẳng phải là nơi để cho chúng tôi gây sự đánh nhau như vầy. Và giờ đây, chúng tôi cũng không muốn làm nhọc công

đến tôn giá, phải can dự tới chuyện riêng chúng tôi, mà chúng tôi sẵn sàng dừng cuộc giao tranh lại, để chờ khi trở xuống núi rồi sẽ tiếp tục nữa.

Quái nhân phất cây quạt lá kè một lượt, nói:

- Nếu thế, thì còn chi hay hơn nữa. Nhưng các vị đã đến ngọn Tiên Nhân Phong này rồi, thì lẽ tất nhiên chẳng phải muốn tìm đến đây để chờ xem mọi việc ồn ào diễn ra trước mắt.

Trái lại, chỉ e rằng đến chừng đó, giữa các vị với nhau, cũng khó bề tránh khỏi được phải dùng võ lực để giao tranh. Như vậy, nếu ai là người võ công hãy còn kém cỏi, thì nên có một sự quyết định sáng suốt trước, kẻo tới chừng đó thì lại chịu mất mặt với người ta! Lời nói ấy của ông ta, rõ ràng là muốn cảnh báo khéo với tất cả số người hiện diện tại đỉnh núi này. Và giọng nói đó, quả thật là lớn lối, không còn ai dám lớn lối hơn thế nữa! Liệt Hỏa Tổ Sư của phái Hoa Sơn, bỗng mở to đôi mắt ra, ánh sáng từ hai tròng mắt chiếu lập lòe, quát hỏi rằng:

- Các hạ là ai thế? Quái nhân ấy cất tiếng cười ha hả,

đáp:

- Tôi tức là tôi! Vừa nói, quái nhân ấy đưa chân bước tránh qua một bên. Hành động của ông ta lúc bấy giờ, cũng chẳng có chi là nhanh nhẹn lắm. Khi ông ta đi ngang qua trước mặt anh em của Đàm Nguyệt Hoa, thì bỗng dừng chân đứng lại, rồi đưa mắt chú ý nhìn về phía hai người.

Hai anh em của Đàm Nguyệt Hoa thấy hai tia mắt của quái nhân ấy sáng ngời màu tím, từ bên trong chiếc mặt nạ xuyên ra ngoài, khiến họ nhìn thấy liền cảm thấy ớn lạnh cả xương sống.

Nhưng quái nhân đó dừng chân đứng yên chú ý nhìn hai anh em Đàm Nguyệt Hoa chẳng bao lâu rồi lại đứng yên một chỗ.

Qua chuyện rắc rối đó, thì trời đã đứng trưa. Nhưng từ bên dưới chân núi luôn luôn có người tiếp tục vượt lên, và số người đó thực là đông đảo, không sao nhớ cho hết.

Đến xế chiều hôm ấy, thì Quỷ Thánh Thạnh Linh cũng dẫn đủ ngưu đầu mã diện của ông ta, thong thả kéo nhau lên đỉnh núi.

Mang Sơn Song Quỷ là Thạnh Tài và Thạnh Phủ, trông thấy người cha già của mình vừa đến nơi, thì vội vàng bước đến hạ giọng nói nhỏ chi với lão ta một lúc.

Đôi mắt chiếu sáng lập lòe của Quỷ Thánh Thạnh Linh liền quét nhìn về phía Trúc Lâm Thất Tiên và hai anh em Đàm Nguyệt Hoa mấy lượt. Song cuối cùng lão ta lại dẫn số người của mình tìm đến một bãi cỏ trống rồi cùng ngồi xuống.

Đàm Nguyệt Hoa trông thấy thế liền cười nói:

- Ca ca, con quỷ già ấy vừa đến, thì lũ quỷ con liền xúm nhau tới để tố cáo mình đấy! Chàng thiếu niên vội vàng nói:

- Hãy im ngay! Không hiểu tại sao đến giờ này cha vẫn chưa đến? Vậy, chúng ta chớ nên gây sự với bọn họ nữa! Đàm Nguyệt Hoa cũng biết Quỷ Thánh Thạnh Linh

chẳng phải là một nhân vật dễ trêu chọc, nên thè chiếc lưỡi ra thật dài một lượt, rồi ngồi im lặng không nói chi nữa.

Sau khi Quỷ Thánh Thạnh Linh lên đến đỉnh núi chẳng bao lâu, thì lại có một môn hạ trong Quỷ Cung của lão ta, ăn mặc chẳng khác chi một con quỷ dạ xoa, từ dưới chân núi chạy lên, đến sát bên cạnh Quỷ Thánh Thạnh Linh thì thầm nói nhỏ chi một lúc.

Liền đó, bỗng trông thấy Quỷ Thánh Thạnh Linh lại đưa mắt nhìn về phía hai anh em của Đàm Nguyệt Hoa một lượt, rồi cất giọng lạnh lùng nói:

- Lại có chuyện như thế hay sao? Gã đàn ông ăn mặc như một con quỷ dạ xoa ấy, bèn gật đầu nói:

- Đúng thế! Mọi người chung quanh không ai abiết bọn họ nói với nhau những gì. Nhưng riêng Đàm Nguyệt Hoa thì đoán biết được, có lẽ câu chuyện giữa bọn họ, lại có dính dấp gì đến hai anh em mình. Song, vì nàng thấy giờ đây mình đang ngồi chung với nhóm Trúc Lâm Thất Tiên, và ba cao thủ võ công cao tuyệt của Lục Chỉ

Tiên Sinh, nên cũng chẳng sợ Quỷ Thánh Thạnh Linh gây điều rắc rối cho mình, do đó nàng vẫn ngồi yên một cách bình tĩnh.

Suốt trong ngày hôm ấy, có rất đông nhân vật giang hồ nối tiếp nhau vượt lên đỉnh núi, song chẳng hề có chuyện chi xảy ra.

Mãi đến hoàng hôn, thì lại thấy hai cao thủ trong phái Võ Đang cũng kéo đến nơi. Họ có cho biết là trên đường đi, họ đã trông thấy Chưởng môn nhân của phái Điểm Thương, tức Lăng Tiêu Nhạn Khuất Lục Kỳ đang dẫn trên mười cao thủ hối hả đi về phía Tiên Nhân Phong.

Hai người ấy lại cho biết thêm, là trên mười cao thủ mà họ đã được gặp, chẳng những gồm có các cao thủ của phái Điểm Thương, mà lại còn có hai lão bà ăn mặc rất quái dị, từ trước đến nay họ không hề gặp mặt lần nào. Trên cổ của hai lão bà đó, đều có quấn một con rắn dài, vải ngũ sắc sặc sỡ.

Số người hiện diện nghe thế thì đều biết phái Điểm Thương hiện đang trên đường đi đến Tiên Nhân Phong,

và như vậy, chắc chắn các cao thủ tại gia và xuất gia của phái Nga My cũng đang trên đường kéo đến đây.

Chẳng mấy chốc, thì màn đêm đã buông rũ khắp nơi nơi. Song trên đỉnh núi vẫn yên tĩnh, chẳng có chuyện chi rắc rối xảy ra. Nhưng trong lòng của mọi người đều có một cảm giác là sự yên tĩnh này, chính là một sự yên tĩnh nặng nề, ngột ngạt, trước khi xảy ra một biến động kinh hồn.

Đàm Nguyệt Hoa kể từ ngày có trí khôn đến giờ, luôn luôn theo sát bên cạnh cha nàng và thường ở yên trong sơn động để tập luyện võ công. Chỉ những năm gần đây, cha nàng mới dẫn nàng đến vùng ngoại ô Tô Châu để ở, nên từ nhỏ đến lớn, nàng chưa hề có dịp nào trông thấy một khung cảnh như thế này.

Trước đây, nàng có ý muốn ra đi khắp nơi nơi, hầu có dịp tiếp xúc với nhân vật trong các môn phái, để cùng nhau đàm luận, mở rộng tầm hiểu biết cho mình. Đồng thời cũng rất có thể trong sự giao thiệp rộng rãi đó, nàng sẽ tìm được nhiều lợi ích khác cho cá nhân.

Nhưng vì hôm nay khi hai anh em của nàng vừa mới đến đây, thì đã gây sự trêu cợt Mang Sơn Song Quỷ và hiện giờ lại thấy còn có cả Quỷ Thánh Thạnh Linh xuất hiện, nên nàng không còn dám đi đứng bừa bãi, sợ đối phương gây chuyện rắc rối cho mình.

Hơn nữa, số nhân vật trong phái Hoa Sơn cũng đang hết sức căm tức nàng, do đó, nếu nàng rời nhóm Trúc Lâm Thất Tiên, thì chắc chắn họ sẽ gây sự với nàng ngay.

Do đó, nàng bèn ngã người nằm ngửa ra bãi cỏ, gối đầu lên một cánh tay, nghe người anh trai mình đang thì thầm nói chuyện riêng với Hàn Ngọc Hà không ngớt, nhưng nàng vẫn không làm sao nghe rõ được họ đang nói gì.

Trong khi Đàm Nguyệt Hoa đang cảm thấy hết sức buồn tẻ, thì bất thần nghe có một giọng nói nhỏ như tiếng muỗi kêu, bay lọt vào tai rằng:

- Này, con bé kia! Này, con bé kia! Người nào đó chỉ gọi "con bé kia" chứ không kêu đích danh là ai cả. Do

đó, mặc dù Đàm Nguyệt Hoa nghe rất rõ ràng, song nàng vẫn nằm yên không chú ý tới.

Nhưng tiếng người ấy lại tiếp tục gọi như thế đến ba lượt nữa, khiến Đàm Nguyệt Hoa không khỏi lấy làm lạ. Vì nàng thấy tiếng gọi đó tuy hết sức nhỏ, nhưng lọt vào tai mình thì lại rõ mồn một như đối phương đang ở cạnh mình.

Bởi thế, Đàm Nguyệt Hoa không khỏi giật mình, vì thấy rõ ràng là đối phương đang sử dụng thuật Truyền Âm Nhập Mật, một môn truyền âm rất độc đáo mà cha nàng trước đây có nói cho nàng được biết là khi muốn sử dung nó, người ấy phải am hiểu huyền môn vô thượng nội công. Như vậy, chả lẽ đây lại là quái nhân vừa rồi đã lên tiếng gọi mình hay sao? Vì nghĩ thế, nên nàng vội chỏi tay ngồi lên, đưa mắt rảo nhìn khắp bốn bên, và thấy cách xa mình độ bốn trăm trượng, quái nhân đầu đội chiếc mặt nạ to, tay cầm quạt lá kè rách ấy, đang vẫy tay để gọi nàng.

Bởi thế, Đàm Nguyệt Hoa không khỏi cảm thấy hết sức lấy làm lạ, chẳng hiểu ông ta gọi để làm gì? Do đó,

nhất thời nàng không khỏi tỏ ra do dự, không biết nên bước đến ông ta hay ngồi yên một chỗ.

Nhưng ngay lúc ấy, bỗng giọng nói nhỏ vừa rồi lại lọt vào tai nàng rằng:

- Con bé kia, nơi đây không ai biết được lai lịch của ta cả. Nhưng riêng cha ngươi chắc chắn biết được lai lịch của ta. Vậy, ngươi hãy yên lòng, ta không bao giờ làm hại ngươi đâu! Đàm Nguyệt Hoa biết với trình độ võ công của người ấy, nếu muốn sát hại mình, thì thật ra mình không làm sao trốn tránh đi đâu cho được. Do đó, nàng phải âm thầm đứng lên, đưa chân bước thẳng đến phía người ấy. Và khi đến nơi, nàng liền hạ giọng hỏi nhỏ rằng:

- Chẳng hay tiền bối cho gọi tôi để có điều chi dạy bảo? Người ấy cười nói:

- Ngươi ăn nói nghe ngọt ngào quá! Vừa mở miệng ra là đã gọi tiền bối rồi. Ta hỏi ngươi, hiện giờ ta có một việc muốn sai ngươi đi làm, vậy chẳng hay ngươi có bằng lòng không? Vào Chương sáng này, trong khi quái

nhân ấy lên tiếng nói chuyện, thì âm thanh sang sảng, khiến ai nghe lọt vào tai cũng phải kinh hoàng, thế mà giờ đây, giọng nói của ông ta lại dịu dàng ấm áp, làm cho ai nghe cũng phải ưa thích, hoàn toàn trái hẳn với giọng nói trong ngày vừa qua.

Đàm Nguyệt Hoa sau khi nghe xong câu hỏi của quái nhân ấy, thì không khỏi lộ sắc kinh ngạc, nói:

- Chẳng hay tiền bối muốn bảo tôi làm việc gì? Người ấy mỉm cười, nói:

- Nói về lòng can đảm, thì chắc chắn không ai có thể bì kịp với ngươi. Vậy, nếu ngươi làm xong được việc này, thì không khi nào ta lại đối xử tệ với ngươi đâu. Vậy, ngươi có bằng lòng giúp ta không? Đàm Nguyệt Hoa thầm nghĩ: "Ông chưa bảo cho tôi biết rõ là việc gì, thế mà lại hỏi tôi có bằng lòng làm giúp không, thật quả là kỳ lạ!" Tuy nhiên, bề ngoài nàng vẫn tỏ ra vui vẻ chẳng dám làm phật lòng đối phương. Nàng tươi cười nói:

- Xin tiền bối hãy nói rõ việc mà tiền bối muốn sai tôi

làm, để tôi được nghe qua trước đã! Quái nhân ấy bèn đưa cây quạt lá kè lên quạt qua một lượt, nói:

- Việc này, nếu nói ra thì thật là đơn giản..

Nói đến đây, ông ta bỗng im lặng không nói tiếp nữa, nhưng lại đưa cán quạt lá kè lên viết rằng: "Con trai của Lữ Đằng Không, là Lữ Lân hiện đang bị Thạnh Linh lão quỷ giam cầm dưới tám tầng địa ngục trong Quỷ Cung. Vậy, ngươi hãy đi đến Bắc Mang Sơn, cứu thoát nó mang về đây cho ta!" Đàm Nguyệt Hoa xem xong, thì trong lòng hết sức kinh ngạc. Vì từ đây đi đến Bắc Mang Sơn, khứ Chương nào dưới vạn dặm? Do đó, dù nàng có thể đến Bắc Mang Sơn cứu Lữ Lân ra ngay tức khắc, rồi mang gấp cậu ta trở về đây, thì cũng e rằng mọi người đã phân tán ra đi hết sạch chẳng còn ai hiện diện nơi này nữa.

Đấy là chưa nói Quỷ Cung ở Bắc Mang Sơn, chính là một địa điểm quan trọng của Quỷ Thánh Thạnh Linh, bên trong cạm bẫy lớp lớp, cao thủ đông như kiến, một người tài nghệ tầm thường, chắc chắn không sao xâm nhập được.

Bởi thế, Đàm Nguyệt Hoa tỏ ra do dự, không dám lên tiếng đáp lại.

Đôi mắt của quái nhân ấy chiếu sáng lập lòe, mắng rằng:

- Các cao thủ trong Quỷ Cung, hiện giờ đều đang tập trung đến đây cả, vậy với trình độ võ công của ngươi, chỉ cần thận trọng trong mọi hành động thì chắc chắn ngươi sẽ làm được việc ngay, thế ngươi còn ngại điều chi mà chẳng dám đi chứ? Đàm Nguyệt Hoa vẫn tỏ ra do dự, nói:

- Vãn bối chẳng phải không dám đi, mà chỉ vì gia phụ bảo hai anh em vãn bối ở tại nơi này, để chờ ông ấy đến. Vậy, giờ đây gia phụ chưa tới nơi, thật sự vãn bối không dám đi đứng bừa bãi.

Người ấy cất tiếng cười nhạt, nói:

- Ngươi tại sao bỗng nhiên trở nên ngoan ngoãn đến thế? Đàm Nguyệt Hoa là một cô gái vốn rất nũng nịu, thường ngày nàng rất ít khi nghe theo lời dạy của cha

già, và cha nàng vì quá nuông chiều nàng, nên cũng đành chịu mà thôi.

Giờ đây, sở dĩ nàng nói như vậy chẳng qua chỉ là muốn lấy cớ để thối thác, song chẳng ngờ quái nhân ấy lại vạch trần được dụng tâm của nàng nên không khỏi đỏ bừng mặt vì thẹn thùng! Quái nhân ấy lại nói:

- Ngươi hãy an lòng, nếu cha ngươi có đến đây, thì ta sẽ nói cho ông ấy biết được rồi.

Đàm Nguyệt Hoa bỗng có một ý nghĩ thoáng qua đầu óc, lên tiếng nói:

- Lời nói của tiền bối tất nhiên là rất hữu lý, nhưng vãn bối còn có một việc muốn hỏi tiền bối nữa.

Quái nhân ấy nói:

- Chuyện chi? Ngươi cứ nói thẳng ra nào! Đàm Nguyệt Hoa nói:

- Tiền bối đã hứa, là sẽ nói lại cho gia phụ được biết thì tôi cũng yên tâm. Nhưng chẳng rõ danh hiệu của tiền

bối là gì? Nếu vãn bối không được biết, và sau này gia phụ có hỏi đến, thì lại mắng cho, vì lẽ không biết danh hiệu là chi, thế mà lại bằng lòng đi làm mọi việc do tiền bối sai, thì chẳng hóa ra hài hước lắm sao? Quái nhân ấy buột miệng cười xòa, nói:

- Con bé kia! Ngươi thực là ranh mãnh! Song, danh hiệu của ta nếu nói cho ngươi nghe thì cũng bằng không mà thôi! Đàm Nguyệt Hoa cười, nói:

- Nếu thế, thì vãn bối không làm sao tuân mạng được! Quái nhân ấy cười nhạt, nói:

- Đấy là tùy ý ngươi, vì ta không khi nào lại muốn ép ngươi làm giúp công việc cho ta.

Nhưng sau này thì ngươi chớ nên ân hận đấy nhé! Đàm Nguyệt Hoa tươi cười nói:

- Tiền bối, nếu tôi có bằng lòng đến Quỷ Cung ở Bắc Mang Sơn đi nữa, thì chắc chắn khứ Chương cũng phải trên một tháng trường, như vậy, số người ở tại đây cũng vẫn chưa phân tán ra đi hay sao? Quái nhân ấy đáp:

- Về việc đó, thì ngươi chẳng cần phải chú tâm đến làm gì. Vì ta sẽ ở lại nơi này, chờ đợi ngươi được rồi. vậy, ngươi có bằng lòng đi không, hãy nói mau? Lúc bấy giờ, thật ra Đàm Nguyệt Hoa không làm sao có thể quyết định dứt khoát được là sẽ bằng lòng đi hay không.

Vừa rồi, nàng đã chính mắt trông thấy quái nhân này thi thố võ công cao cường tuyệt đỉnh nên đoán biết chắc chắn ông ta là một vị tiền bối quái kiệt trong võ lâm, và cũng không biết chừng vai vế của ông ta ngang hàng với người cha già của mình, chứ không kém sút hơn.

Tuy nhiên, thật sự thì đối với người cha của mình, Đàm Nguyệt Hoa vẫn chẳng hề biết được gì cả. Nhất là về danh hiệu trước đây đã làm rung chuyển khắp võ lâm của cha nàng, thì nàng lại chẳng hề được biết.

Nhưng dù sao Đàm Nguyệt Hoa hiện giờ cũng đã là một cô gái đi đứng khá nhiều, nên nàng có thể dám quả quyết phụ thân mình chính là một cao thủ thuộc vào hàng thượng thặng trong võ lâm. Giờ đây, nghe qua giọng nói của quái nhân này, thì tựa hồ ông ta rất quen thân với phụ thân nàng, như vậy, chắc chắn ông ta cũng

là một nhân vật chẳng phải tầm thường.

Hơn nữa, ông ta lại chẳng tỏ ra muốn rúng ép nàng phải làm việc giúp cho ông ta, mà chỉ bảo là, nếu nàng bằng lòng làm việc ấy, thì chắc chắn sẽ có lợi cho nàng, như vậy, cái lợi đó tất nhiên không phải là nhỏ.

Nghĩ đến đây, thì nàng có ý định đi đến Quỷ Cung tại Bắc Mang Sơn một chuyến rồi sẽ hay. Nhưng khi nghĩ đến việc các cao thủ của hai phái Điểm Thương và Nga My cùng kéo đến ngọn Tiên Nhân Phong này, thì mọi việc xảy ra tất sẽ vô cùng nào nhiệt, và cũng chính là một cục diện ngàn năm chưa gặp một lần, chắc chắn sẽ giúp ích nhiều cho kiến thức của nàng lắm.

Như vậy, nếu nàng bỏ ra đi, thì sau này đâu còn có dịp nào để chứng kiến một cuộc tập hợp quần hùng to tát như thế này nữa? Chính vì thế, nên nàng lại do dự không muốn rời đi. Phương chi, Quỷ Cung là một địa điểm được canh phòng cẩn mật, đồng thời Quỷ Thánh Thạnh Linh lại là một con người giỏi về việc sử dụng chất độc, do đó, khắp Quỷ Cung đâu đâu cũng đầy hiểm nguy, không biết chừng mình chỉ cần đè tay lên bức

tường một cái là đã bị trúng độc chết mất mạng rồi! Quái nhân trông thấy Đàm Nguyệt Hoa đăm chiêu nghĩ ngợi thì liền ngửa mặt nhìn trời cao không lên tiếng nói chi cả. Qua một lúc thật lâu, ông ta mới lên tiếng hỏi rằng:

- Ngươi đã suy nghĩ kỹ rồi chưa? Đàm Nguyệt Hoa gượng cười, nói:

- Thật ra vãn bối không làm sao có thể quyết định dứt khoát được.

Quái nhân ấy cười, nói:

- Ngươi nói nghe hay lắm! Có phải ngươi thấy nơi này đang ồn ào náo nhiệt, nên không nỡ rời đi, hay ngươi vì sợ Quỷ Cung là một địa điểm nguy hiểm, nên không dám xâm nhập? Đàm Nguyệt Hoa vội vàng đáp:

- Lẽ tất nhiên vãn bối không phải sợ Quỷ Cung nguy hiểm. Vì dù cho đấy là ổ rồng hang cọp đi nữa mà khi vãn bối thấy cần đến, thì vẫn dám đến như thường! Quái nhân ấy nói:

- Nói thế là phải rồi! Hôm nay trong võ lâm chỉ mới bắt đầu đại loạn, chứ chưa phải đến Chương chấm dứt, do đó, những trường hợp náo nhiệt như thế này tất sẽ còn nhiều. Sau này dù cho ngươi không muốn chứng kiến, cũng chắc chắn không thể được! Đàm Nguyệt Hoa không ngớt nghĩ ngợi miên man, và một lúc lâu sau mới lên tiếng nói:

- Tiền bối có thể để cho tôi bàn bạc lại với huynh trưởng của tôi hay không? Người ấy đáp:

- Không cần! Vì nếu ngươi có thể đi, thì cứ ra đi một mình, không để cho ai được biết cả. Trái lại, nếu ngươi không thể đi, thì cũng phải giữ bí mật chuyện này, chớ tiết lộ ra cho người thứ ba rõ. Giờ đây, ta có thể tìm người khác để đi lo việc ấy cũng được. Vì con bé ở trong Phi Yến Môn kia, võ công cũng khá cao cường, và lòng can đảm có lẽ còn hơn ngươi nữa, vậy ta bảo nó đi, thì chắc chắn nó sẽ nghe lời đi ngay.

Đàm Nguyệt Hoa nghe nói thế, thì trong lòng không khỏi thấy chạm tự ái, nên đáp ngay rằng:

- Được, tôi bằng lòng đi giúp cho tiền bối! Người ấy nói:

- Như vậy mới phải chứ! Giờ thì ngươi đã hứa đi giúp cho ta rồi, ta mới nói thẳng cho nguơi được biết là sau này chắc chắn ngươi chẳng có điều chi phải hối hận với việc làm hôm nay đâu! Đàm Nguyệt Hoa tươi cười, nói:

- Sau này nếu có hối hận chi nữa, thì cũng không làm sao kịp được! Quái nhân ấy cười, nói:

- Việc ấy thì phải xem ở ngươi hành sự như thế nào. Ta nói thực cho ngươi rõ, là trong Quỷ Cung nguy cơ lớp lớp, nếu thiếu thận trọng một tí là sẽ mất mạng như chơi. Do đó mọi việc ngươi phải thực đề phòng mới được.

Đàm Nguyệt Hoa lên tiếng vâng lời, rồi lại hỏi:

- Chẳng hay tiền bối còn có điều chi dạy bảo thêm, hầu tránh bớt đi một phần nào nguy hiểm chăng? Người ấy đáp:

- Ta cũng không biết chi nhiều để chỉ dẫn cho ngươi.

Song, có một điều ta biết chắc, ấy là Quỷ Cung có hai bức họa đồ rất tỉ mỉ, một bức được cất giữ cẩn mật trong Quỷ Cung, còn một bức khác, thì mang theo trong người của Quỷ Thánh Thạnh Linh. Vậy nếu ngươi bản lãnh, thì hãy tìm cách trộm lấy bức họa đồ mang theo người của tên lão quỷ ấy, tất sẽ hành sự được dễ dàng. Bằng không, khi xâm nhập vào Quỷ Cung, ngươi trước tiên nên tìm lấy bức họa đồ đó, thì mọi việc sẽ thuận lợi hơn.

Đàm Nguyệt Hoa nghe qua thì không khỏi bắt rùng mình! Thử nghĩ, với tài nghệ của Tây Môn Nhất Nương và Lữ Đằng Không còn bị hại dưới tay của Quỷ Thánh Thạnh Linh, vậy bảo nàng tìm cách đến trộm một món vật trên người lão ta, thì chẳng phải là nằm mộng hay sao? Như vậy, chỉ còn cách đến Quỷ Cung, rồi sẽ tìm cách tùy cơ hành sự là hơn. Do đó nàng bèn lên tiếng nói:

- Nếu thế, thì sáng sớm ngày mai tôi sẽ lên đường ra đi.

Người ấy lắc đầu nói:

- Không thể được! Ngươi phải đi ngay trong đêm nay!

-oOo-

Hết chương 21

# Chương 22: Cân Nhắc Lợi Hại Đôi Đàng Đang Đêm Xâm Nhập Bắc Mang Hiểm Nghèo

Đàm Nguyệt Hoa nghe quái nhân ấy bảo mình phải lên đường ngay trong đêm nay, thì không khỏi hết sức lấy làm lạ, cười nói:

- Tiền bối, từ đây tới Bắc Mang Sơn khứ Chương hàng vạn dặm, hà tất tranh thủ thời gian đến thế? Giọng nói của quái nhân ấy nghe như cười cợt, nhưng cũng dường như tức giận, đáp rằng:

- Con tiện tỳ kia, nếu như ngươi bằng lòng thì cứ đi, mà không bằng lòng thì thôi! Kể từ khi mới bắt đầu nói chuyện với quái nhân ấy, thì trong lòng Đàm Nguyệt Hoa đã đoán biết rằng việc mình nghe lời đối phương hay không, chính là một việc có ảnh hưởng tới đời sống sau này của nàng rất to tát.

Vì võ công của quái nhân ấy cao cường tuyệt đỉnh, hơn nữa, ông ta lại hứa là sẽ giúp đỡ mình, vậy tất chắc chắn nàng sẽ có một cái lợi vô cùng trọng đại.

Lẽ cố nhiên phụ thân của nàng là một nhân vật hết sức cao tuyệt, nhưng trong võ học nào có bến bờ, và chẳng ai dám bảo tài nghệ đến đây là đủ cả.

Bởi thế, hôm nay nàng bằng lòng ra đi, làm giúp công việc cho quái nhân này hay không, sẽ có ảnh hưởng cực kỳ lớn lao đối với đời sống của nàng trong tương lai.

Do đó, nàng sửng sờ nghĩ ngợi trong giây lát, mới quả quyết nói:

- Được! Tôi bằng lòng sẽ đi trong đêm nay! Đôi tia mắt của quái nhân ấy, từ trong chiếc mặt nạ chiếu sáng ngời hai luồng ánh sáng rất lạ lùng, nhìn đăm đăm vào Đàm Nguyệt Hoa một lúc lâu, mới cất giọng ôn tồn nói:

- Con bé ngoan kia, sau khi ngươi xâm nhập vào Quỷ Cung thì nhất thiết phải cẩn thận nhé! Đàm Nguyệt Hoa đã đoán biết Quỷ Cung chính là một địa điểm tối quan

trọng của Quỷ Thánh Thạch Linh. Vì Quỷ Thánh Thạch Linh tuy là một nhân vật tà phái, thế mà ngày hôm nay lại có một địa vị khá cao trong võ lâm, khiến ngay cả những người trong chính phái đều chẳng dám coi thường lão ta. Việc đó thật ra có tương quan rất chặt chẽ đến địa điểm ấy của lão ta.

Nghe đâu, Quỷ Cung của Quỷ Thánh Thạch Linh chính là một cái sơn động thiên nhiên, nằm sâu dưới lòng núi. Và trước đây, Quỷ Thánh Thạch Linh vì bị kẻ thù truy đuổi, nên bất đắc dĩ phải chạy vào sơn động ấy để trốn. Lúc bấy giờ, lão ta đi luồn mãi trong sơn động, mà chẳng làm thế nào tìm được lối ra, nên cho rằng chắc chắn mình sẽ vùi thây bên trong sơn động hoang tàn ấy. Nhưng chẳng ngờ giữa cơn tối nguy ngập đó, thì lão ta đã tìm ra được một tấm địa đồ.

Vì ngôi sơn động cổ này, trước đây mấy trăm năm đã có người ở, hơn nữa còn lưu lại một kho sách ghi chép về nội công tuyệt đỉnh của tà phái. Chính nhờ thế, Quỷ Thánh Thạch Linh đã thoát chết, mà lại còn tiến bộ vượt bực về võ công! Sau đó lão đem hết tâm trí ra xây dựng lại khu sơn động này, tự mình xưng hiệu là Quỷ Thánh

và mệnh danh cho khu sơn động ấy là Quỷ Cung.

Do đó, suốt mấy mươi năm gần đây, nhân vật trong Quỷ Cung đã sử dụng những võ công độc đáo riêng biệt của mình và Quỷ Thánh Thạch Linh cũng trở thành tôn sư của một môn phái.

Khu Quỷ Cung ấy, sau mấy mươi năm được Quỷ Thánh Thạch Linh xây dựng trở lại, thì người ngoài tuyệt đối không làm sao xâm nhập vào được một bước nào cả. Vì khắp nơi, đâu đâu cũng có cạm bẫy nguy hiểm không tả xiết. Do đó, các nhân vật trong phe chính phái, đều không ai dám xem thường cả.

Vào Chương sáng này, Đàm Nguyệt Hoa đã chính mắt trông thấy quái nhân ấy có một trình độ võ công hết sức cao cường, thế mà giờ đây ông ta lại dặn dò mãi, bảo nàng phải ta phải thận trọng. Như vậy, cũng đủ biết Quỷ Cung là một địa điểm hết sức nguy hiểm. Do đó, nàng không hề dám lơ đễnh, vội vàng lên tiếng đáp:

- Vãn bối đã hiểu được rồi! Quái nhân ấy lại nói:

- Ngươi đi làm công việc giúp cho ta, lẽ tất nhiên không khi nào ta lại muốn ngươi mất mạng trong Quỷ Cung. Nhưng mọi sự bố trí bên trong Quỷ Cung, thật ra ta cũng không được biết rõ lắm. Song cũng may là, các cao thủ trong Quỷ Cung hiện giờ đều bận việc đi ra ngoài.

Do đó, nên ngươi hành sự tất cũng bớt đi nhiều trở lực. Giờ đây, ta biếu cho ngươi vật này, khi ngươi xâm nhập vào Quỷ Cung, nếu cảm thấy lồng ngực nặng nề khó thở, dưới bụng bào bọt buồn nôn, tất đang bị trúng một thứ chất độc, thì hãy mau lấy nó ra mà ngậm vào trong miệng, vì nó có khả năng giải trừ trăm chất độc trên đời. Song, có một điều ngươi cần chú ý, là khi chưa bị trúng độc, thì ngươi tuyệt đối chớ lấy ra xem, vì sợ người chung quanh trông thấy được, thì sẽ ra tay cướp đoạt mất đi! Vừa nói, ông ta vừa thò tay vào áo lấy một chiếc hộp sơn đen, vuông vức độ hai tấc mộc, trao cho Đàm Nguyệt Hoa.

Đàm Nguyệt Hoa băn khoăn không hiểu bên trong chiếc hộp ấy đựng vật gì, nhưng khi nàng thò tay cầm lấy chiếc hộp, thì lại thấy nó nhẹ bổng như một chiếc

hộp không, nên trong lòng lại càng kinh dị hơn. Nàng muốn giở ngay chiếc hộp ấy ra để xem qua cho biết, vì thấy làm như vậy cũng chẳng có hại chi.

Nhưng quái nhân ấy vừa dặn dò, nên nàng lại thấy không tiện giở ngay chiếc hộp ra trước mặt ông ta chăng? Vậy, để chốc nữa đây, khi xuống tới chân núi, thì nàng nhất định phải giở ra xem trong ấy có vật gì cho biết! Bởi thế, nàng bèn cất kỹ chiếc hộp vào áo, rồi quay mặt nhìn về phía người anh trai một lượt. Nhưng nàng thấy người mình vẫn đang chú ý nói chuyện chi với Hàn Ngọc Hà, và hoàn toàn không hề để ý tới nàng, nên nàng lại nhìn đi nơi khác.

Đàm Nguyệt Hoa biết người anh trai của mình đã gặp được Hàn Ngọc Hà rồi, thì có lẽ trong mấy hôm tới đây, sẽ không để ý nhiều đến nàng. Do đó nàng bèn đứng dậy sửa soạn ra đi.

Quái nhân ấy hạ giọng nói:

- Ta đưa ngươi một đoạn đường, được không? Đàm Nguyệt Hoa lắc đầu nói:

- Chẳng cần.

Dứt lời, nàng khẽ lắc đôi vai là đã lướt đi ra xa ngoài hai trượng. Khi đến sau một tảng đá to, nàng ẩn mình lại trong giây lát, rồi mới tiếp tục lướt thẳng về phía trước.

Trình độ võ công của nàng vốn cũng đã khá cao cường nên tiếp tục vượt đi không hề nghe tiếng động, và chẳng mấy chốc là đã lẩn khuất giữa màn đêm, nhắm hướng chân núi mà chạy bay xuống.

Lúc bấy giờ, tại ngọn Tiên Nhân Phong, vẫn đắm chìm giữa không khí tĩnh mịch của đêm khuya, chẳng hề có xảy ra điều chi rắc rối.

Sáng sớm hôm sau, khi ánh triều dương vừa lố dạng, khắp đỉnh núi vạn vật đều nhuộm lên một lớp ánh sáng dịu dàng. Đứng trên cao, nhìn về phía chân núi, thấy mây phủ nơi nơi, phản chiếu ánh thái dương trở thành đỏ rực, nên ai nấy đều có cảm giác đỉnh Tiên Nhân Phong này chính là một cái hải đảo nhỏ, nổi giữa một đại dương màu hồng.

Các nhân vật trong các môn phái đều đã thức dậy, kẻ lo tìm nước người lo nấu cơm, song tuyệt nhiên không hề giao thiệp với nhau. Do đó, không khí chung quanh vẫn hết sức tĩnh mịch.

Mãi đến lúc ánh thái dương màu hồng, lần lần biến thành vàng nhạt, thì giữa lớp mây mịt mù phủ kín bên dưới chân núi, bỗng trông thấy vô số bóng người đang di động...

Thì ra, đấy chính là bảy người đang từ giữa lớp mây trắng, nhắm ngay ngọn núi cao bay vọt lên! Nếu bảo những người ấy, đang từ những cụm mây trắng bay vọt lên, quả không sai tí nào cả. Vì lúc bay giờ sương sớng vẫn chưa tan hẳn, khắp nơi đều tĩnh mịch, thì bỗng ai nấy đã trông thấy từng bóng người một, đang bắt từ dưới vọt thẳng đứng lên, trông chẳng khác chi những mũi tên khổng lồ. Và cứ mỗi lần vọt lên như vậy, là họ đã vọt cao gần một trượng, nhanh nhẹn phi thường.

Khi bảy bóng người ấy vừa xuất hiện, thì trên đỉnh núi cũng không khỏi xao động, vì tất cả các môn phái đều đang thì thầm bàn tán với nhau.

Trong tiếng bàn tán ấy, bỗng nghe có một giọng nói tương đối lớn, bảo rằng:

- Chưởng môn của phái Điểm Thương đã đến kia!
Câu nói của người ấy vừa dứt, thì ai nấy liền nghe một tiếng vèo, và đã trông thấy người lướt đi trước tiên trong nhóm bảy người ấy, đã vượt đến đỉnh núi cao.

Nhưng khi người ấy vừa lên đến nơi, thì không dừng chân đứng yên lại đấy ngay, mà trái lại, y khẽ nhún chân trên bậc tam cấp cuối cùng, vọt người bay bổng lên khoảng không chừng ba trượng...

Kế đó, sáu người ở phía sau, cũng đã nhanh nhẹn phi thân bay vọt lên khoảng không nghe vèo vèo. Tuy mỗi người vọt lên cao thấp khác nhau, nhưng người phi thân thấp nhất cũng cao có đến hai trượng.

Tiếp đó, bảy người ấy bỗng xếp thành một hàng chữ nhất trên giữa khoảng không, rồi lại đảo thành một vòng tròn trên cao, cuối cùng mới bay trở xuống mặt đất!
Quần hùng hiện diện trên đỉnh núi, đều là những nhân vật hữu danh cả, nhưng qua tài khinh công của bảy

người ấy, ai ai cũng nhận quả là cao tuyệt hiếm thấy. Đồng thời, có một điều làm cho ai nấy đều phải khâm phục, ấy là hành độngcủa họ lại rất ăn khớp với nhau, nên xem vô cùng ngoạn mục.

Khi bảy người ấy đã nối tiếp đáp yên xuống đất, thì lại dàn thành hàng chữ nhất ngay.

Người cầm đầu trong bọn, có một khuôn mặt hơi gầy, nhưng diện mạo trông rất thanh tú, mình mặc áo dài xám, dáng điệu vô cùng trang nhã. Nơi sườn, có đeo một thanh trường kiếm, cán chạm thành một đầu chim nhạn, trông rất ngộ nghĩnh. Đồng thời, nơi che chở bàn tay tại cán gươm lại được làm rất dài, và khi nhìn kỹ, mới thấy rõ đấy là hình hai cánh nhạn.

Những nhân vật võ lâm, chỉ nhìn qua thanh trường kiếm đặc biệt đó, ai nấy đều biết ngay vị chủ nhân của nó, là Chưởng môn phái Điểm Thương, tức Lăng Tiêu Nhạn Khuất Lục Kỳ.

Số người đứng nối tiếp bên dưới Lăng Tiêu Nhạn Khuất Lục Kỳ, tuổi tác cứ mỗi người lại càng trẻ hơn.

Nhưng người trẻ nhất, cũng có ngoài bốn mươi.

Thì ra, sáu người đó đều là cao thủ của phái Điểm Thương, tức những vị sư huynh hoặc sư đệ của Khuất Lục Kỳ.

Và cả bảy người, đều là sư đệ của Tây Môn Nhất Nương.

Sau khi đứng yên, Lăng Tiêu Nhạn Khuất Lục Kỳ liền đưa đôi mắt chiếu sáng ngời như hai bó đuốc, từ từ quét nhìn qua các nhân vật hiện diện trên đỉnh núi. Khi ông nhìn thấy đám người của Lục Chỉ Tiên Sinh, thì tia mắt dừng lại trong giây lát. Kế đó, khi ông lại nhìn đến Hỏa Phụng Tiên Cô, và số người của Phi Yến Môn, thì trong cổ họng bất giác hừ lên một tiếng. Cuối cùng, ông đã đưa chân bước đến sát bên cạnh khu đất có cắm những thanh sắt, thành hình vòng tròn của Phi Yến Môn.

Lúc bấy giờ, tất cả những nhân vật võ lâm, ai ai cũng đều được biết Tây Môn Nhất Nương trước đây đã bị chết dưới tay của Hỏa Phụng Tiên Cô. Do đó, khi trông thấy Khuất Lục Kỳ đưa chân bước thẳng về phía Phi

Yến Môn, thì mọi người đều không khỏi chú ý nhìn, trong lòng phập phồng lo sợ.

Vì ai nấy cũng tưởng đôi bên sẽ gây chuyện đánh nhau ngay. Nhưng chẳng ngờ khi bảy người của Khuất Lục Kỳ, vừa thong thả đưa chân bước đến sát cạnh số người của Phi Yến Môn, và trong khi Thanh Yến Khưu Quân Tố đang gương đôi mắt lạnh lùng, nhìn chòng chọc vào họ, thì họ vẫn điềm nhiên bước thẳng về phía trước.

Sau đó, bảy người lại tiếp tục nhắm ngay Quỷ Thánh Thạch Linh và Mang Sơn Song Quỷ đang đứng đi thẳng tới.

Nhìn qua đôi mắt của bảy người, ai ai cũng có thể đoán biết được, là họ đang vô cùng tức giận.

Một người đàn ông to lớn, có râu ria xồm xoàn trong bọn họ, bỗng to tiếng nói:

- Đại sư huynh, giờ mình nên chọn ai để xuống tay đầu tiên? Lăng Tiêu Nhạn Khuất Lục Kỳ hạ giọng nói:

- Hãy chờ các cao thủ của phái Nga My đến đông đủ rồi sẽ hay! Vừa nói, Lăng Tiêu Nhạn cũng vừa dừng chân đứng lại trước một phiến đá xanh to.

Đồng thời, bất thần ông ta xoay phắt người lại, và sau một tiếng rẻng ngân dài, thanh trường kiếm của ông ta đã được tuốt ra khỏi vỏ, ánh thép lóe lên chiến ngời. Thế là, ai nấy liền thấy ánh thép đang chiếu ngời ấy, không ngớt lập lòe giữa khoảng không, đi đôi với những tiếng xoảng, xoảng nối tiếp không dứt bên tai, đá vụn bắn đi tung tóe, lửa đỏ lóe sáng nơi nơi...

Nhưng chỉ trong nháy mắt, Lăng Tiêu Nhạn Khuất Lục Kỳ đã tra thanh trường kiếm trở vào vỏ.

Vì động tác của ông quá nhanh, nên mãi đến khi thanh trường kiếm của ông ta đã tra vào vỏ rồi, mà ai nấy vẫn đều chưa thấy rõ chuyện chi đã xảy ra! Nhưng nếu ai lanh mắt hơn, thì cùng một lúc thanh trường kiếm của ông ta đã được tra xong vào vỏ, liền thấy rõ trên tảng đá to ấy đã được ông ta dùng mũi kiếm vạch sâu vào đá thành hình một con nhạn bay.

Những đường nét của con chim nhạn đang bay rất đơn giản, tựa hồ giữa các đường nét ấy, được dính liền vào nhau. Nhưng con chim nhạn ấy lại trông thực linh động vô cùng.

Chỉ cần vung kiếm qua một lượt, là đã có thể khắc sâu vào đá hình một con chim nhạn đang bay cũng đủ thấy kiếm pháp Điểm Thương lanh lẹ và tài tình, quả không sai với lời đồn đãi.

Sau đó, bảy người trong nhóm Điểm Thương bèn cùng đến bên cạnh tảng đá ấy ngồi xuống. Sắc mặt người đàn ông to lớn râu ria xồm xoàn vẫn tràn đầy nét tức giận. Trái lại mấy người kia đều có vẻ đăm chiêu nghĩ ngợi.

Người đàn ông râu ria ấy, thỉnh thoảng lại đưa mắt nhìn về phía Quỷ Thánh Thạch Linh, rồi lại quay về phía Hỏa Phụng Tiên Cô, trong miệng không ngớt nói lầm bầm, song chẳng ai nghe rõ được hắn ta đang nói gì.

Nhưng Thanh Yến Khưu Quân Tố bỗng đưa mắt nhìn lên, cất giọng lạnh lùng hỏi:

- Nam Cung Thích, ngươi đang nói bá láp chi thế? Thì ra, người đàn ông râu rìa ấy, là người họ đôi Nam Cung, và chỉ có một tên gọi là Thích, biệt hiệu Phích Lịch Kiếm. Trong võ lâm, tên tuổi của ông ta cũng khá nổi, vì chẳng những kiếm pháp của ông ta trui luyện, chính là Phong Lôi Phích Lịch Kiếm Pháp, tức một thứ kiếm pháp đơn truyền của phái Điểm Thương, rất độc đáo trong rừng kiếm pháp của võ lâm hiện giờ, mà đồng thời vì cá tánh của ông ta hết sức nóng nảy, nên ai ai cũng phải kiêng nể! Lúc ấy, ông ta đang nói lẩm bẩm trong miệng, chính là đang mắng chửi kẻ thù chung quanh. Nên ở vào trường hợp chẳng có ai lên tiếng gây sự với ông ta vì kiêng sợ vị Chưởng môn là Khuất Lục Kỳ nên vẫn còn đè nén cơn giận xuống, không dám gây sự bừa bãi. Nhưng đàng này Khưu Quân Tố vì đôi tai rất thính, nên đã nghe rõ được ông ta đang mắng số người chung quanh, trong đó gồm có cả Phi Yến Môn, nên trong lòng không khỏi tức giận, liền lên tiếng hỏi vặn lại ông ta ngay.

Chính vì đã có một cái cớ để gây sự, nên Phích Lịch Kiếm Nam Cung Thích không khỏi mừng thầm, đôi mắt

chiếu lên sáng ngời, quát to như sấm nổ rằng:

- Ai lại nói bá láp? Chính bà mới đang nói bá láp đó! Địa vị của Thanh Yến Khưu Quân Tố trong võ lâm rất cao, hơn nữa, ở trước mặt bao nhiêu quần hùng như thế này mà Nam Cung Thích lại lên tiếng mắng thẳng vào mặt bà ta, nên bà cảm thấy bị chạm tự ái. Do đó, sắc mặt của Khưu Quân Tố sa sầm, cất giọng lạnh lùng nói:

- Này, Nam Cung Thích, sớm muộn gì chúng ta cũng phải ra tay đánh nhau, vậy chúng ta sẽ đánh nhau bây giờ, được không? Cá tánh của Nam Cung Thích lúc nào cũng nóng nảy, tuy nhiên, trong sự nóng nảy và thô lỗ của ông ta, lại cũng có phần tế nhị. Do đó, vừa nghe qua câu nói của Thanh Yến Khưu Quân Tố, thì ông ta đã cất tiếng to cười ha hả rằng:

- Bà quả là một con người sáng suốt, nên mới tự biết mình đang che chở cho một hung thủ sát nhân, nếu chúng tôi không làm sao buông tha cho được! Câu nói của Nam Cung Thích, tuy vẫn không thối thác việc đánh nhau, nhưng đã khôn ngoan đổ lỗi về cho đối phương một cách khéo léo.

Khưu Quân Tố cất tiếng cười dài. Nhưng giữa lúc bà ta mới vừa im tiếng cười và định lên tiếng trả lời, thì bỗng thấy Hỏa Phụng Tiên Cô bất thần đứng phắt dậy, nói:

- Tây Môn Nhất Nương đã bị trúng Âm Thi chưởng mới thiệt mạng một cách bất ngờ.

Vậy, nợ có mối, thù có chủ, thế tại sao ông lại đi gây sự một cách bừa bãi với người khác? Nam Cung Thích nghe qua mấy lời nói ấy, không khỏi sửng sốt, nhất thời không tìm được lời lẽ chi đối đáp cả! Giữa lúc khắp nơi đều im lặng, bỗng ai nấy nghe Ngân Quán Đạo Nhân cất tiếng cười dài, nói:

- Nếu nói như vậy, thì Kim Tiên Chấn Càn Khôn Hàn Tốn, lại chết dưới tay ai? Qua câu hỏi đó, đã làm cho Hỏa Phụng Tiên Cô đứng ngây người ra, không biết phải trả lời như thế nào? Khi Ngân Quán Đạo Nhân vừa nhắc đến Kin Tiền Chấn Càn Khôn Hàn Tốn, thì nét mặt của Hàn Ngọc Hà tràn đầy nét căm hận. Thái độ ấy của nàng, người anh trai của Đàm Nguyệt Hoa là Đàm Dực Phi đã trông thấy rõ ràng, nên không khỏi cau chặt đôi

mày lưỡi kiếm.

Vì suốt đêm qua, chàng đã đem hết lời hơn lẽ thiệt ra để khuyên nhủ Hàn Ngọc Hà, cho rằng mối thù sát hại phụ thân nàng tất nhiên phải báo, nhưng bên trong chuyện này còn có lắm điều khúc chiết do đó, trước khi xuống tay trả thù, cần phải nhận xét cho minh bạch trước mới được. Thế nhưng với cá tánh của Hàn Ngọc Hà rất nóng nảy, nên mặc dù đã được Đàm Dực Phi khuyên nhủ suốt đêm, thế mà giờ đây vẫn chẳng hề thấy có một tí kết quả nào! Bởi thế, Đàm Dực Phi lên tiếng gọi khẽ rằng:

- Hàn cô nương...! Nhưng Hàn Ngọc Hà không chờ cho Đàm Dực Phi nói dứt lời, đã cất giọng hầm hầm nói:

- Đàm công tử, xin công tử chớ nên chữa tội giúp cho kẻ khác làm gì. Vì bà ta đã chính miệng thừa nhận rồi, vậy còn có chi đáng nói nữa! Thêm vào đó, khi tôi vừa phát giác được xác chết của phụ thân tôi trên đỉnh ngọn tháp Hổ Khưu, thì tôi đã thề độc, là nhất định phải trả được mối thù này. Nếu vừa rồi không có Kim Cô Lâu vạch trần ra, thì tôi... tôi đã nghi oan cho một người tốt!

Nói đến đây, nàng chợt nhớ lại việc khi mình phát giác được xác chết của cha già, thì cũng đồng thời phát giác hai chữ "Đàm" và "Lữ", viết rõ trên vách tường tại đó.

Lúc bấy giờ, nàng đã nghi quyết kẻ sát hại phụ thân mình, chính là Đàm Thăng và Lữ Đằng Không. Nhưng khi nàng nghĩ đến Đàm Dực Phi lúc nào cũng có vẻ như đang tha thiết yêu thương mình, thì trong lòng không khỏi hoang mang. Giờ đây, nàng đã biết kẻ thù sát hại phụ thân mình chính là Hỏa Phụng Tiên Cô, tức người ân sư của mình, lẽ tất nhiên là nàng không còn có sự thắc mắc chi với Đàm Dực Phi nữa.

Lời nói của Hàn Ngọc Hà vừa dứt, trong lòng Đàm Dực Phi bỗng thoáng có một ý nghĩ, nên to tiếng nói rằng:

- Xin các vị chớ nến đấu khẩu nữa! Lời nói của chàng vang rền khắp nơi. Tuy trong số người hiện diện tại đỉnh núi này, Đàm Dực Phi không phải là một nhân vật được xếp hàng vào đệ nhất cao thủ, song vì con người chàng có vẻ trang nhã xuất chúng, nên khi lên tiếng nói to, thì ai nấy đều chú ý, nhất thời im ngay cuộc

tranh luận, lắng tai nghe chàng giãi bày.

Tiếp đó, Đàm Dực Phi bèn quay về phía Hàn Ngọc Hà hỏi rằng:

- Hàn cô nương, cô bảo là đã phát giác được tử thi lệnh tôn, ở trên tầng chót của ngôi tháp Hổ Khưu phải không?

- Đúng thế! Hàn Ngọc Hà đáp.

Hàn Ngọc Hà vừa dứt lời, thì Hỏa Phụng Tiên Cô bất thần nhảy nhổm lên, nói:

- A ha, lại có chuyện như thế sao? Hàn Ngọc Hà chỉ hừ một tiếng, không trả lời sao cả.

Đàm Dực Phi vội vàng nói:

- Hàn cô nương, mọi việc trong vụ án này, tỏ ra có lắm điều khúc chiết. Hôm qua, Kim bằng hữu bảo chính mắt được mục kích Hỏa Phụng Tiên Cô đâm chết lệnh tôn tại Hàn phủ.

Thế mà, tại sao xác chết của lệnh tôn tự nhiên có thể đi đến tầng chót của ngôi tháp Hổ Khưu được? Hàn Ngọc Hà nghe qua, cũng không khỏi hết sức kinh dị.

Thì ra trong ngày hôm qua, vì tha thiết muốn truy lùng hung thủ đã sát hại cha mình, nên Hàn Ngọc Hà vừa nghe Kim Cô Lâu tố giác, bảo Hỏa Phụng Tiên Cô chính là kẻ đã xuống tay sát hại Kim Tiền Chấn Càn Khôn Hàn Tốn, thì trong lòng không khỏi mất hẳn bình tĩnh.

Vì thế, nên nàng chẳng hề chú ý tới vấn đề then chốt đó.

Trong lúc ấy, số người hiện diện chung quanh, lại hoàn toàn chẳng biết được xác chết của Kin Tiền Chấn Càn Khôn Hàn Tốn lại ở trên đỉnh chót của ngọn tháp Hổ Khưu. Chính vì thế, nên một vấn đề trọng đại như vậy, mà mãi cho đến hôm nay, mới được sự xét đoán tế nhị của Đàm Dực Phi phát giác ra.

Do đó, tất cả mọi người đều hoang mang không hiểu tại sao mọi việc lại diễn ra quái dị đến mức đó. Riêng

Hàn Ngọc Hà đứng ngây người trong giây lát lên tiếng nói:

- Rất có thể là bà ta sát hại cha tôi xong, rồi mang xác đến đỉnh ngôi tháp ấy không chừng! Hỏa Phụng Tiên Cô kêu to lên rằng:

- A Hà...! Phần sau câu nói của Hỏa Phụng Tiên Cô chưa kịp trả lời hết thì gã Kim Cô Lâu đang ngồi vắt vẻo trên ngọn cây, đã lên tiếng nói:

- Hàn cô nương, chớ lên nói oan cho bà ta làm gì, vì chính mắt tôi trông thấy, sau khi bà ta sát hại lệnh tôn rồi, thì liền bỏ chạy ra khỏi cửa ngay.

Đàm Dực Phi vội vàng lên tiếng nói:

- Hàn cô nương, như vừa rồi tôi đã nói, là bên trong vụ này chắc chắn có lắm chỗ khúc chiết khó hiểu, vậy giờ đây đã chứng thực điều đó là đúng! Hàn Ngọc Hà cất giọng lạnh lùng nói:

- Nhưng chuyện đó thì có quan hệ chi? Vì dù sao đi nữa, thì cha tôi vẫn bị chết dưới tay bà ấy! Đàm Dực Phi

nghe thế, không khỏi cất tiếng khẽ than dài, im lặng không nói chi nữa.

Vừa rồi, Thanh Yến Khưu Quân Tố và Phích Lịch Kiếm Nam Cung Thích đang gây gổ với nhau kịch liệt, và xem chừng sắp sửa ra tay đánh nhau, nhưng vì bị câu chuyện ồn ào của mọi người cắt đứt ngang, nên giờ đây họ cũng không còn biết mượn cớ chi để gây sự đánh nhau nữa.

Đồng thời, Khuất Lục Kỳ cũng đưa mắt ra hiệu cho Nam Cung Thích, ngầm bảo ông không nên gây sự bừa bãi. Do đó, không khí trên đỉnh núi bỗng lắng dịu trở lại, chung quanh trở thành tĩnh mịch như cũ.

Song sự tĩnh mịch ấy chẳng kéo dài được bao lâu, bất thần ai nấy nghe có một tiếng niệm Phật to, từ giữa lớp mây dầy đặc bao quanh sườn núi bay vọng đến.

Bốn tiếng A di đà phật vang rền như sấm nổ, khiên ai nấy nghe lọt vào tai, đều phải giật mình hãi kinh! Nhưng có một điều làm cho ai nấy cảm thấy hãi kinh nhất, không phải là tiếng niệm Phật vang rền đó, mà chính là

chỗ tất cả mọi người đều nhận ra nhân vật vừa lên tiếng niệm Phật là ai! Kể từ khi lên đến ngọn núi, Liệt Hỏa Tổ Sư của phái Hoa Sơn ngoại trừ lúc ra lệnh bắt sống Đàm Nguyệt Hoa, còn thì lão ta lúc nào vẫn một mực ngồi yên trên đất, không hề bước đi đâu một bước nào. Thế mà giờ đây, sau khi một tiếng niệm Phật ấy vọng đến ngọn núi, chẳng những đôi mắt của lão ta mở to ra, mà cả thân người cũng không khỏi nhúc nhích qua một lượt! Bởi thế, không khí trên đỉnh núi chỉ trong thoáng chốc, bỗng trở thành tĩnh mịch đến mức quái lạ.

Qua một lúc sau, ai nấy đều thấy có một lão hòa thượng thân người cao lớn, da dẻ hồng hào, đưa chân bước thong thả lên đỉnh núi.

Vì lão hòa thượng ấy mình mặc một chiếc cà sa màu xám, nhưng sáng lóng lánh như bạc, trên cổ đeo một xâu chuỗi bồ đề dài, gồm đến một trăm lẻ tám hạt, khiến ông ta lại có vẻ hiền hòa khả kính hơn.

Khi lão hòa thượng bước đến đỉnh núi, thì lại cất tiếng niệm Phật to, rồi chắp hai tay nói:

- Hay thay! Các vị thí chủ đã đến đông đủ cả rồi! Trong khi vị lão hòa thượng ấy đang lên tiếng nói, thì từ phía dưới dãy tam cấp bằng đá, lại có ba tăng nhân nữa nối gót nhau bước đến nơi. Ba tăng nhân ấy đều là người đứng tuổi, trong số có hai người diện mạo rất giống nhau, xem rất thanh cao trang nhã.

Nhưng còn một người khác lại mặc một chiếc cà sa màu đen huyền, thân người gầy đét, da nâu như màu sắt. Và có một điều kỳ lạ hơn nữa, ấy là chiếc đầu của ông ta đen như huyền, lúc nào cũng sáng lóng lánh! Khi bốn vị tăng nhân ấy vừa bước lên đỉnh núi, thì một phần lớn số người hiện diện, đã biết mọi việc đang xảy ra thực vô cùng trầm trọng.

Vì ai nấy đều đinh ninh, là dù Lữ Đằng Không có đến phái Nga My đi nữa, chắc chắn cũng chỉ mời được độ mấy cao thủ của phái này đến tiếp tay mà thôi. Song, chẳng ngờ ngay đến vị Chưởng môn của nhóm tăng nhân tại phái Nga My, là Thủy Kính Thiền Sư, ngày hôm nay cũng xuống núi đến nơi này! Một khi Thủy Kính Thiền Sư đã xuống núi, thì chắc chắn vị Chưởng môn của nhóm tại gia trong phái Nga My là Hồng Ưng Cung

Long sẽ đến nơi.

Giữa lúc mọi người đang nghĩ thế, thì bất thần đã nghe có một tiếng quát to, rồi lại thấy một bóng người đưa chân dõng dạc tràn thẳng lên đỉnh núi. Người ấy dáng điệu trông vô cùng oai vệ, bên sườn đeo lủng lẳng một thanh Tử Kim Quỷ Đầu Đao. Và người ấy không ai khác hơn là Phi Hổ Lữ Đằng Không! Khi Phi Hổ Lữ Đằng Không vừa xuất hiện, thì không khí trên đỉnh núi trở thành căng thẳng vô cùng.

Tiếp theo sau Phi Hổ Lữ Đằng Không, ai nấy lại trông thấy có bốn lão già nối gót nhau vượt nhanh lên. Trong số bốn người đầu beo mắt to, râu ria xồm xoàn, tua tủa như lông nhím, mình khoác một chiếc áo choàng đỏ hồng. Khi số người chung quanh vừa nhìn thấy, thì liền nhận ra lão già đó, chính là vị Chưởng môn các đệ tử tại gia của phái Nga My, tức Hồng Ưng Cung Long, một nhân vật mà cả hai mặt nội ngoại công đều cao cường tuyệt đỉnh.

Lữ Đằng Không vừa bước lên đỉnh núi, thì vị Chưởng môn phái Điểm Thương là Khuất Lục Kỳ và sáu nhân vật

tùy tùng nhanh nhẹn bước đến nghênh đón.

Lữ Đằng Không to tiếng nói:

- Khuất huynh đã đến trước kia rồi! Khuất Lục Kỳ nói:

- Chúng tôi cũng vừa mới đến đây thôi. Lữ huynh, chúng ta nên thanh toán vấn đề của tôn phu nhân trước chứ? Phi Hổ Lữ Đằng Không nói:

- Chúng ta sẽ giải quyết dứt khoát từng chuyện một! Nói đoạn, Lữ Đằng Không bèn quay mặt nhìn về phía Hỏa Phụng Tiên Cô, quát to rằng:

- Hỏa Phụng Tiên Cô, bà chớ nên giả vờ là một ngoại cuộc như thế! Cùng một lúc với tiếng quát, thân người của Lữ Đằng Không đã quay nhanh một lượt, tức thì tiếng rẻng ngân dài, thanh Tử Kim Quỷ Đầu Đao của lão ta, cũng được tuốt ra khỏi vỏ! Thần Thủ Kiếm Khách Lăng Tiêu Nhạn Khuất Lục Kỳ vội vàng nói:

- Lữ huynh, anh đã lặn lội đường xa đến tiếp xúc với các phái Nga My và Điểm Thương, vậy chắc chắn trong

người đang nhọc mệt. Vậy trận đầu này hãy nhường lại cho tiểu đệ thanh toán mối thù của sư tỷ! Lữ Đằng Không nói:

- Khuất huynh nói thế là sai rồi! Vì mối thù của hiền thê thì đâu lại có thể mượn tay người khác báo thù được? Nói dứt lời, Lữ Đằng Không bèn dõng dạc bước đến một khoảng đất trống, vung mạnh cánh tay ra, khiến ngọn Tử Kim Đao bắt từ trong quét thẳng ra ngoài nghe một tiếng vút, rồi chỉ vào mặt Hỏa Phụng Tiên Cô quát:

- Hãy bước ra mau! Thế là, Hỏa Phụng Tiên Cô đã bị đối phương dùng vũ khí chỉ thẳng vào mặt để khiêu chiến. Việc ấy, theo quy củ võ lâm, ngoại trừ trường hợp đôi bên có mối thù bất cộng đái thiên, còn thì không khi nào ai lại làm thế bao giờ. Nếu Hỏa Phụng Tiên Cô bước ra ứng chiến, thì cuộc giao tranh giữa hai người chắc chắn nếu không đi đến kẻ chết người sống thì không khi nào chịu bỏ dở giữa chừng.

Lữ Đằng Không và Hỏa Phụng Tiên Cô đều là nhân vật thuộc hàng cao thủ bậc nhất trong chính phái, thế mà giờ đây hai người lại kết thành mối thù sâu như biển;

đưa đến phải giao tranh một trận mất còn, quả đã làm cho số nhân vật trong chính phái hết sức đau lòng.

Song, trái lại những nhân vật trong tà phái thấy thế, lấy làm vui thích! Lúc ấy, bỗng nghe Lăng Tiêu Nhạn Khuất Lục Kỳ lên tiếng nói:

- Lữ huynh đã quyết định đối phó với Hỏa Phụng Tiên Cô, thì chúng tôi sẽ tìm lũ yêu quái này đánh nhau một trận vậy! Vừa nói, ông ta vừa quay người hướng về Quỷ Thánh Thạch Linh, quát:

- Lũ yêu quỷ kia! Tại sao các ngươi còn chưa chịu bước ra? Câu nói vừa dứt, ai nấy đều nghe một tiếng rẻng, tức thì thanh trường kiếm đã được ông ta siết chặt nơi tay! Lúc bấy giờ, có thể nào mọi sự ân oán giữa số nhân vật võ lâm hiện diện trên đỉnh núi này đều chưa được phanh phui cặn kẽ. Do đó, Đàm Dực Phi đứng bên cạnh đấy, thấy cuộc xô xát đẫm máu sắp sửa diễn ra, nên trong lòng cuống quýt.

Vì chàng biết rằng phụ thân mình đang có ý định tìm đến đây để ngăn chận một cuộc xô xát chưa từng có

trong võ lâm này xảy ra. Nhưng trong khi phụ thân chàng chưa kịp đến nơi thì các nhân vật hai phe đều tụ tập đông đủ cả.

Vậy, nếu khi cuộc xô xát đã bùng nổ, thì dù cho ông ta có đến đi nữa, vẫn không còn làm cách nào ngăn chận được đôi bên.

Vì nghĩ thế, Đàm Dực Phi cảm thấy chính mình có trách nhiệm đối với cuộc xô xát không tiền khoáng hậu này. Bởi thế, chàng thấy nếu mình có thể làm cho không khí được tạm thời lắng dịu và kéo dài thời gian chừng nào hay chừng nấy, thì vẫn là có lợi.

Do đó, chàng bèn đứng thẳng người lên, to tiếng nói:

- Khuất đại hiệp, Lữ Tổng tiêu đầu, chẳng hay nhị vị có bằng lòng nghe tôi giãi bày một đôi lời không? Khuất Lục Kỳ và Lữ Đằng Không nghe tiếng nói ấy đều một loạt quay đầu nhìn lại. Họ trông thấy người lên tiếng kêu họ là một chàng thiếu niên mảnh khảnh, diện mục tuấn tú, nên liền đồng thanh nói:

- Còn có lời chi? Đàm Dực Phi nói:

- Lữ Tổng tiêu đầu đến đây, việc chính là việc của Lữ công tử...

Đàm Dực Phi mới nói đến đó, thì Lữ Đằng Không đã quát rằng:

- Ta phải thanh toán xong việc thứ nhất, rồi sẽ đến việc thứ hai.

Đàm Dực Phi thản nhiên mỉm cười, nói:

- Lữ Tổng tiêu đầu làm thế, e rằng chẳng khác chi một kẻ bắn tên mà không có đích. Vì lệnh lang hiện giờ vẫn còn sống trên dương trần này! Lữ Đằng Không ngửa mặt lên trời, cười ba tiếng dài như điên dại, nói:

- Thằng bé kia, ngươi hãy đứng yên cạnh đấy mà xem trò vui mắt vậy! Câu nói đó của Lữ Đằng Không, chứng tỏ là ông ta hoàn toàn không tin ở lời nói của Đàm Dực Phi. Hơn nữa, cũng ngầm bảo chàng chớ nên tham dự vào chữngs chuyện không đâu làm gì! Lữ Đằng Không mặc dù đang trong cơn thịnh nộ, nhưng vẫn có

thể nói lên được một câu nhã nhặn như thế, phải kể là đã hết sức khách sáo rồi. Vì mặc dù ông ta trông thấy Đàm Dực Phi tuổi hãy còn trẻ, nhưng thái độ bình tĩnh, trang nghiêm, xương cốt trên người rất tốt, chứng tỏ là con em của nhân vật chẳng phải tầm thường, nên ông ta mới ăn nói như thế.

Đàm Dực Phi nghe qua cất tiếng than dài, nói:

- Lữ Tổng tiêu đầu, tất cả chúng ta ở đây đều là những nhân vật võ lâm tên tuổi lừng lẫy, vậy có đâu vì một sự hiểu lầm nhỏ nhặt mà lại gây lên một trận xô xát to lớn trong võ lâm hay sao? Lữ Đằng Không nghe qua lời nói đó, lửa giận liền bốc cháy bừng bừng, quát rằng:

- Khá khen cho thằng bé kia! Té ra ngươi có ý bảo ta chớ nên trả thù! Đàm Dực Phi vội vàng nói:

- Tôi...

Nhưng chàng chưa kịp nói đến tiếng thứ nhì, thì Lữ Đằng Không đã đưa chân tràn tới nhanh như tên bắn, đồng thời, thanh Tử Kim Đao trong tay liền được vung

lên, chém tới vun vút với thế Tam Hoàng Sáo Nguyệt nhanh như gió hốt! Đàm Dực Phi vốn là người trẻ tuổi, việc đối nhân xử thế không được già dặn lắm, nên không ngờ câu nói của mình vốn xuất phát từ lòng tốt, mà Lữ Đằng Không lại bất thần tức giận tràn tới tấn công nhanh như vậy.

Thật ra, Đàm Dực Phi nào hiểu được sự căm tức đó trên hai tháng qua trong lòng của Lữ Đằng Không, nên lúc bây giờ, khi vừa bước chân tới đỉnh núi, thì lòng căm tức đó liền sôi sục không còn cách đè nén được. Hơn nữa, lai lịch của Đàm Dực Phi, lão ta chưa được biết rõ ràng, nên lão ta đinh ninh chàng là người trong phe đối địch, vậy thử hỏi lão ta không tràn tới tấn công chàng sao được? Thế võ Tam Hoàng Sáo Nguyệt ấy chính là một thế cao tuyệt ít mang ra dùng của Lữ Đằng Không, uy lực của nó quả thực chẳng phải tầm thường.

Bởi thế, khi thế võ vừa đánh ra, thì ánh thép của ngọn đao chớp lập lòe trùm kín cả thân người Đàm Dực Phi, trông thật vô cùng khiếp sợ.

Giữa cơn bối rối, Đàm Dực Phi, hối hả rùn thấp thân

người, liền điểm mạnh đầu bàn chân phía trái, phi thân bay vọt ra xa kêu một tiếng vút để tránh. Nhưng mặc dù thân pháp của chàng hết sức nhanh nhẹn ít thấy trong đời, song thế đao của Lữ Đằng Không càng nhanh không thua chỉ một luồng điện xẹt, nên đã rạch thành một đường dài lên bả vai phía trái của chàng. Vết thương ấy dài có đến bốn tấc mộc! Sau khi Đàm Dực Phi lách tránh khỏi thế công của Lữ Đằng Không, bèn nhanh nhẹn đứng thẳng người lên một cách vững vàng, và còn chẳng để ý đến máu tươi đang tuôn dầm trên vết thương, mỉm cười nói:

- Lữ Tổng tiêu đầu, tôi chẳng hề nói là ông chớ nên nghĩ đến việc trả thù kia mà! Lữ Đằng Không cất tiếng cười nhạt, nói:

- Khá khen cho thằng bé kia! Ngươi muốn ngăn chặn cuộc tranh chấp này thì chỉ uổng công phí sức mà thôi. Vậy, ngươi hà tất tự đi tìm lấy đau khổ về cho mình? Đàm Dực Phi cúi mình, nói:

- Vãn bối tự biết mình không đủ năng lực làm được chuyện đó, nhưng muốn xin các vị hãy chờ gia phụ đến

đây đã, rồi sẽ hành động sau cũng không muộn! Lữ Đằng Không quát rằng:

- Cha ngươi là ai thế? Đàm Dực Phi nói:

- Gia phụ họ Đàm, húy gọi là Thăng! Lữ Đằng Không nói:

- Té ra là ông ta! Câu nói của Lữ Đằng Không chưa dứt, ai nấy bỗng nghe có người bật cười thành tiếng:

- Hai tiếng Đàm Thăng nếu nói ra thì e rằng chẳng có mấy vị được biết. Nhưng nếu nói đến cái danh hiệu Hỏa Tiều Đảo Chủ hay Thất Sát Thần Quân, tức một nhân vật mà về võ công bao gồm cả hai phe Phật, Ma và đã tự luyện thành công Thất Sát Thần Chưởng và Huyền Võ Tam Nã, tên tuổi vang long khắp cả thiên hạ, thì e rằng số người có mặt tại đây ai ai cũng đều được biết! Câu nói ấy vừa thốt ra khỏi miệng, thì số người hiện diện đều không khỏi hãi kinh! Thủy Kính Thiền Sư, Chưởng môn phái Nga My bèn chắp hai tay lại, cất tiếng niệm Phật thật to.

Liệt Hỏa Tổ Sư của phái Hoa Sơn cũng bất thần đúng phắt dậy. Số người trong nhóm Trúc Lâm Thất Tiên đều giương to đôi mắt nhìn nhau ngơ ngác, vì họ chợt nghĩ đến trước đây, đã cũng phán đoán về lai lịch của Đàm Thăng, và chứng tỏ sự phán đoán ấy đúng sự thật hoàn toàn. Họ không thể nào ngờ được, Đàm Thăng chính là Thất Sát Thần Quân! Nhưng chỉ riêng Đàm Dực Phi sau khi nghe lời nói ấy, không khỏi vô cùng kinh ngạc.

Vì chàng thầm nghĩ cha mình nào lại có cái biệt hiệu chi gọi là Hỏa Tiều Đảo Chủ hay Thất Sát Thần Quân đâu? Khi ai nấy đều đưa mắt nhìn kỹ về hướng người nói lên câu nói đó, thì thấy đối phương không ai khác hơn là quái nhân tay cầm quạt lá đã rách nát, đầu đội cái mặt địa to tướng kia! Trong khi Đàm Dực Phi chưa kịp lên tiếng hỏi chi thêm, quái nhân đã cười nhạt, nói tiếp:

- Song, chỉ e trong vòng mười ngày trở lại đây, ông ấy chắc chắn không đến ngọn Tiêu Nhân Phong này kịp. Vậy, chẳng hay Lữ Tổng tiêu đầu có bằng lòng chờ mười hôm nữa không? Lữ Đằng Không gầm lên một tiếng to, rồi lại vung ngọn Tử Kim Đao lên, chỉ thẳng về phía Hỏa Phụng Tiên Cô quát rằng:

- Hỏa Phụng Tiên Cô, chả lẽ ở trước mặt bao nhiêu hảo hán trong thiên hạ như vầy, mà bà lại không dám bước ra giao tranh với ta hay sao? Trong khi đó, ở bên cạnh đấy, Thần Thủ Kiếm Khách Lăng Tiêu Nhạn Khuất Lục Kỳ cũng đang khiêu chiến với số người của Quỷ Thánh Thạch Linh.

Nhưng những tiếng khiêu chiến của Lữ Đằng Không và Khuất Lục Kỳ đều bị tiếng thét dài vang đến, cao vút của quái nhân át hẳn, không còn nghe rõ được nữa! Tiếng thét ấy nghe thật chẳng khác nào tiếng thiên quân vạn mã đang ồ ạt tiến bước, nên đã lan truyền ra đến tận phương trời xa tít! Sau khi tiếng thét ấy vừa lắng xuống, quái nhân ấy liền lên tiếng nói:

- Hôm nay cuộc họp mặt tại Tiên Nhân Phong này đều được cao thủ các môn phái đến đông đủ, thực là một chuyện hiếm có và rất long trọng. Nhưng anh em chúng ta đây đều không phải là phường trộm gà thuốc chó trong giới giang hồ. Trái lại, ai ai cũng có địa vị, vậy chả lẽ lại gây sự đánh nhau một cách bừa bãi hay sao? Phương chi, hiện giờ những mối ân oán giữa số người hiện diện, chưa được giãi bày minh bạch, vậy chỉ có

cách mang từng việc ra thanh toán lần lượt mà thôi. Vì nếu chia ra thành hai ba nhóm, cùng đánh nhau một lúc, thì chẳng phải sẽ làm cho mọi người chung quanh phải rối trí và hoa cả mắt hay sao? Tại hạ tuy bất tài, nhưng bằng lòng bắt chước theo Mao Toại tự tiến thân ngày xưa, bước ra đảm nhiệm vai trò trọng tài trong cuộc đại hội này. Và nếu ai dám làm xáo trộn quy củ như tại hạ vừa nói, thì chớ trách tại hạ lại tức giận đó! Quái nhân ấy nói một hơi dài, khiến cho quần hùng chung quanh nghe qua, trong lòng đều cảm thấy vừa tức giận, vừa tức cười! Vì qua giọng nói của ông ta, tựa hồ ông ta là người đang sợ trong võ lâm sẽ chẳng còn xảy ra những cuộc gây gổ xô xát nữa, nên mới làm cho mọi việc hôm nay, được kéo dài thời gian ra, hầu giúp ông ta có dịp giải trí vậy! Hơn nữa, đứng trước mặt bao nhiêu cao thủ võ lâm như vậy, mà ông ta lại dám ngang nhiên đứng lên làm trọng tài, thì quả là quá ngông cuồng đi mất! Bởi thế, tiếng nói của quái nhân vừa dứt, thì Hồng Ưng Cung Long, tức vị Chưởng môn của nhóm tại gia phái Nga My, bèn quát to rằng:

- Tôn giá là ai thế?

-oOo-

Hết chương 22

# Chương 23: Chẳng Phân Phải Trái Trắng Đen Lên Đầu Sắt Nhọn Một Phen Thư Hùng

Quái nhân ấy bật cười thành tiếng, nói:

- Ông chẳng cần phải hỏi tôi là ai, nếu ông cảm thấy không đồng ý lời nói của tôi, thì chúng ta có thể bước ra so tài cao thấp trước cũng được! Hồng Ưng Cung Long thầm nghĩ: "Như thế càng hay! Một người khiêu chiến với ta trước mặt bao nhiêu cao thủ như vậy, thì ta đâu chịu kém sút hơn?" Bởi thế, Hồng Ưng Cung Long bèn đưa chân dõng dạc bước thẳng về phía trước. Quái nhân ấy cũng nhanh nhẹn vọt người qua từ trên đầu tảng đá cao đáp yên xuống đất, rồi đi thẳng về phía đối phương. Do đó, hai người chỉ trong chốc lát sau là đã tiến sát bên nhau.

Hồng Ưng Cung Long bèn đưa một cánh tay ra, nói:

- Chúng ta nên bắt tay trước một lượt! Câu nói của ông ta chính là có ý bảo quái nhân ấy trước khi đánh nhau, nên bắt tay một lượt gọi là thi lễ đã. Tuy nhiên sự thực qua cái bắt tay đó, chính là một cuộc đấu chân lực giữa hai cao thủ! Vì Hồng Ưng Cung Long chính là vị Chưởng môn nhóm tại gia của phái Nga My, ngay như Lữ Đằng Không là một cao thủ có hạng mà trên danh nghĩa vẫn ở dưới quyền của ông ta. Như vậy, địa vị của ông trong võ lâm rõ ràng chẳng phải là tầm thường.

Vậy, với một con người có địa vị như ông ta, mà nếu vừa bước tới là ra tay đánh nhau ngay với đối phương, tất không khỏi mang tiếng là nóng nảy và hẹp hòi. Bởi thế, ông ta mới giả vờ cùng bắt tay một lượt với quái nhân nọ, song để thừa dịp giao đấu nội lực luôn.

Quái nhân thấy thế, bèn lên tiếng nói:

- Hay lắm! Tức thì, ông ta chẳng hề do dự, đưa một cánh tay ra ra để bắt nhau với Hồng Ưng Cung Long. Và khi hai bàn tay mới siết chặt với nhau, thì Hồng Ưng Cung Long liền vận dụng luồng thuần dương chân khí trong người đưa thẳng đến Lai Cung huyệt tại giữa lòng

bàn tay rồi bắn thẳng về phía bàn tay của quái nhân ấy với một sức mạnh xô bạt được cả núi đồi.

Nhưng khi luồng chân lực của Hồng Ưng Cung Long vừa tấn công ra, ông liền cảm thấy lòng bàn tay của đối phương mềm mại như bông gòn, khiến luồng chân lực của ông không va chạm vào đâu được cả. Hơn nữa, cùng lúc ấy ông ta cũng cảm thấy tựa hồ lòng bàn tay của đối phương đang có một chân lực phi thường, hút lấy luồng chân lực của mình! Chính vì thế, nên Hồng Ưng Cung Long không khỏi thầm kinh hãi, chẳng biết đối phương đang sử dụng một thứ võ gì! Do đó, ông ta chẳng dám chểnh mảng, vội vàng thu ngay luồng chân lực trở về.

Nhưng luồng chân lực vừa phóng ra bỗng bị thu trở về quá gấp nên nó đã va chạm thẳng vào số chân lực đang từ trên cánh tay chuyển xuống, do đó, liền gây nên một tiếng nổ ầm thực to! Thế là, hai bàn tay của hai người mới vừa nắm vào nhau, liền hất bạt ra xa, mỗi bên liền bước lùi ra sau một bước! Qua thực trạng đó, người đứng bên ngoài nhìn vào, thấy như hai bên thực lực tương đương nhau, không ai thắng ai bại, vì cả hai bước

lùi một bước như nhau cả.

Nhưng riêng Hồng Ưng Cung Long thì đã tự biết mình đã thua một nước cờ trước đối phương. Ông ta tự biết, nếu tiếp tục giao tranh thì sự thắng bại sẽ về ai rồi.

Tuy nhiên, đứng về mặt khách quan mà nói, thì Hồng Ưng Cung Long chẳng hề bị mất mặt, vì chắc chắn không có mấy ai được biết thực trạng đó cả. Chính vì vậy, nên Hồng Ưng Cung Long bèn lanh trí tìm đường rút lui trước, nên lên tiếng nói:

- Tôn giá xem qua có đủ tư cách để làm một vị trọng tài, nhưng để rồi chờ xem tôn giá sẽ điều động mọi việc như thế nào cho biết! Qua lời nói ấy của Hồng Ưng Cung Long, khiến mọi người chung quanh nhận thấy là tài nghệ giữa đôi bên tương đương nhau, chẳng ai cao thấp hơn ai cả.

Thật ra, trong số người hiện diện, ngoại trừ vài ba cao thủ tài nghệ tuyệt đỉnh như Thủy Kính Thiền Sư và Liệt Hỏa Tổ Sư ra, còn thì chẳng có ai biết được sự thực qua sự va chạm vừa rồi cả.

Quái nhân ấy nghe thế, bèn cất tiếng cười, nói:

- Tôi rất cám ơn lời khen tặng của Cung bằng hữu. Nhưng chẳng rõ các vị khác còn có ý kiến chi nữa không? Hồng Ưng Cung Long là một người có địa vị rất cao trong võ lâm, hơn nữa đôi bên vừa trổ tài cao thấp, và đã chứng tỏ tài nghệ tương đương nhau, vậy thử hỏi một khi ông lên tiếng tán đồng, thì còn có ai lại muốn so tài thêm với quái nhân nữa? Bởi thế, sau khi quái nhân dứt lời, mà khắp chung quanh vẫn im thin thít, quái nhân thấy thế, bèn nói tiếp rằng:

- Nếu thế thì tôi còn có thêm một vài ý kiến thô thiển nữa. Việc tỷ thí võ công của chúng ta tất nhiên phải khác biệt hơn một số người tài nghệ tầm thường trong võ lâm mới được. Nếu có ai muốn biểu diễn tuyệt nghệ, thì các vị xin tự tiện định liệu lấy một biện pháp tỷ thí. Tôi không cần biết đến, trái lại, nếu cần tỷ thí về võ công, mà chỉ đánh nhau trên đất bằng, thì không khỏi mất hết ý nghĩa là người cao thủ...! Nói đến đây, ông ta thò tay vào áo, và liền nghe những tiếng khua loảng xoảng nối tiếp ngân lên. Tức thì, ai nấy đều thấy quái nhân ấy từ trong tay áo lấy ra một bó que sắt nhỏ bằng

ngón tay út. Những que sắt ấy rất sắc bén, có màu lóng lánh, vừa nhìn qua là đã biết ngay, là loại thép Miến Điện rèn lên.

Số người hiện diện trông thấy quái nhân cầm bó que sắt trong tay, đều ngạc nhiên không biết ông ta định làm gì. Nhưng liền đó, quái nhân nọ bèn cất tiếng cười vui vẻ, rồi đưa chân chạy thành một cái vòng tròn to. Đôi chân ông ta lướt đi nhẹ nhàng như gió thoảng, nhanh như tên bắn. Hơn nữa, trong khi vừa chạy, ông ta vừa vung tay lên cắm những que sắt nhọn ấy xuống mặt đá xanh.

Đối với việc cắm những que sắt nhọn vào mặt đá tuy có nhiều người làm được dễ dàng.

Nhưng có điều khó khăn là quái nhân nọ chẳng những hành động vô cùng nhanh nhẹn, mà những que sắt được ông ta cắm vào đá lại rất ngay ngắn chỉnh tề.

Lúc ấy, ai nấy đã rõ tổng số những que sắt đó gồm có mười sáu que, mỗi que được cắm vào mặt đá cách nhau đều khoảng ba thước mộc, và thành một cái hình

vuông. Như vậy mỗi cạnh gồm có bốn que, và rộng độ ngoài một trượng.

Sau khi cắm xong những que sắt, quái nhân bèn lên tiếng nói:

- Nơi đây gồm có tất cả mười sáu que sắt Miến Điện, trên đầu nó khá bén nhọn. Vậy, nếu ai cần đánh nhau, thì phải di chuyển đôi chân trên những que sắt nhọn đó, để phân định được ai cao ai thấp! Câu nói của quái nhân ấy vừa dứt, các cao thủ hiện diện trên đỉnh núi, đều cho là hay tuyệt! Vì một người có trình độ võ công cao cường, ngoài nội ngoại công, còn phải tinh thâm cả về khinh công nữa. Trừ phi một người chưa từng rèn luyện ngoại công, ví như Thiết Đạc Thượng Nhân chẳng hạn, thì khinh công mới kém cỏi mà thôi.

Bởi thế, hầu hết các cao thủ đều cảm thấy việc làm của quái nhân nọ, tuy đã đặt ra một vấn đề khó khăn cho mọi người, nhưng kỳ thực thì bên trong có một dụng ý rất hay. Vì có như vậy, mới chứng tỏ được bản lãnh chân chính của một người, cao cường đến mức độ nào.

Song, duy chỉ có Thiết Đạc Thượng Nhân là đã cất giọng kêu to lên rằng:

- Ôi chao! Tại sao lại bày trò như vậy? Quái nhân ấy bèn lên tiếng đáp:

- Tôi đã biết rồi! Việc này đối với những bằng hữu chưa rèn luyện ngoại công, thì không khỏi ít nhiều nhiều cảm thấy thiếu công bình. Nhưng, tôi cũng đã có biện pháp riêng cho các bằng hữu đấy rồi! Nói đoạn, ông ta vừa đưa đôi chân bước tới, vừa kéo lết một bàn chân trên mặt đá, tại một khoảng trống cạnh khu vực mà ông ta vừa cắm những que sắt.

Sau khi chạy vòng quanh được mấy vòng, thì ai nấy cũng trông thấy nơi đôi bàn chân của ông ta kéo qua, tất cả số đá gồ ghề, đều được san bằng phẳng, khiến những mảnh đá vụn bắn đi tung tóe. Do đó, chẳng mấy phút sau, mặt đá nơi ấy đã phẳng lì như mặt gương! Chừng ấy, quái nhân mới bước tránh ra xa, rồi đưa tay chỉ thẳng vào phía sân đá được ông ta quét bằng phẳng ấy, cười nói:

- Thiết Đạc Thượng Nhân, ông có biết ý định của tôi là gì không? Thiết Đạc Thượng Nhân nói:

- Ối chao! Tôi nào biết được ông định giở trò chi chứ? Quái nhân ấy nói:

- Nếu ai có ý tránh không muốn đánh nhau trên những que sắt nhọn kia, thì cũng có thể đánh nhau trên mặt đá bằng phẳng này. Nhưng có điều là cứ mỗi một thế võ, đôi bên phải đạp lún sâu xuống mặt đá. Bằng trái lại, võ công mình không đạt đến mức ấy, thì tốt nhất lên tìm nơi ngủ một giấc ngon lành, hầu lấy sức đứng ngoài xem mọi trò vui mắt là hơn! Câu nói đó, thật đã gãi đúng ngay chỗ ngứa của Thiết Đạc Thượng Nhân, do đó ông ta bèn to tiếng kêu lên rằng:

- Như thế là hay tuyệt! Số người trong Trúc Lâm Thất Tiên cùng đưa mắt lạnh lùng theo dõi, và cảm thấy quái nhân mang chiếc mặt địa to lớn ấy, chẳng những võ công hết sức cao cường, mà đồng thời, dường như rất am hiểu trình độ và lai lịch võ công của mọi người hiện diện, nên mới bày ra trò tỷ thí thực là tế nhị như đã thấy. Chính vì vậy, họ đều thầm khâm phục trong lòng.

Nhưng xem ra thì tất cả mọi người có mặt trên đỉnh núi này, không ai biết rõ lai lịch của quái nhân ấy cả.

Việc ấy, quả là một việc không sao tưởng tượng được! Vì một nhân vật vắng mặt trong võ lâm đã hai mươi năm qua như Hỏa Tiều Đảo Chủ, tức Thất Sát Thần Quân, mặc dù không dùng đến những danh hiệu lẫy lừng ấy nữa, mà trái lại, chỉ dùng cái tên chân thật của mình, ít ai được biết đến Đàm Thăng, thế mà khi đi đứng trong võ lâm, người ta vẫn có thể đoán biết được ít nhiều về lai lịch của ông ta.

Thế nhưng quái nhân mang chiếc mặt địa to lớn này, thì lại hoàn toàn bí mật, không ai làm sao tìm hiểu được tí gì về lai lịch của ông ta cả.

Nhưng riêng về hành động của ông ta, có lắm lúc giống như người chính phái, song có khi lại tựa hồ như người tà phái, nên càng làm cho mọi người không ai có thể xét đoán được ông ta là một nhân vật thuộc phe phái nào! Quái nhân ấy khi vừa dứt lời, bèn dừng lại trong giây lát, rồi tiếp rằng:

- Lữ Tổng tiêu đầu và Hỏa Phụng Tiên Cô muốn ra đánh nhau trước, vậy tôi xin mời nhị vị! Câu nói ấy vừa dứt, bỗng nghe Thanh Yến Khưu Quân Tố lên tiếng nói:

- Hỏa Phụng Tiên Cô suốt mấy ngày hôm nay tâm trạng lúc nào cũng bất an, tinh thần mất hẳn bình tĩnh. Vậy ai muốn tìm bà để báo thù, thì hãy tìm tôi đây cũng thế thôi! Giọng nói của bà mỗi lúc một to hơn, và tiếng "thôi" ấy nghe lại càng bén nhọn, như xói xỉa vào màng tai mọi người. Trong khi tiếng nói ấy hãy còn bay lâng lâng giữa khoảng không, thì thân người bà ta đã lướt sát mặt đất, bay nhẹ nhàng đến bên cạnh vùng có cắm những que sắt nhọn ấy. Kế đó, bất thần thân người bà ta bắn vọt lên cao độ ba thước, chẳng khác nào một cánh lá bị gió thổi, rồi dùng thế Không Bãi Hà Hoa tiếp tục lướt tới, đáp nhẹ nhàng xuống đầu thanh sắt nhọn, đưa mắt nhìn thẳng về phía Lữ Đằng Không.

Lữ Đằng Không chỉ muốn đánh nhau một trận chết sống với Hỏa Phụng Tiên Cô, hầu trả lại mối thù Tây Môn Nhất Nương bị bà ta sát hại. Nhưng khi trông thấy Khưu Quân Tố đứng ra che chở cho Hỏa Phụng Tiên Cô, thì trong lòng không muốn giao tranh với đối

phương nữa! Giữa lúc Lữ Đằng Không còn đang do dự, bỗng có người lên tiếng nói:

- Hay lắm! Giữa chúng ta còn có món nợ của Hàn đại hiệp chưa thanh toán dứt khoát đây! Ai nấy đều đua mắt nhìn về hướng có tiếng nói, thì thấy người vừa lên tiếng chính là Ngân Quán Đạo Nhân! Lão ta tay cầm ngọn phất trần đưa chân thong thả bước tới, rồi bay vọt lên đứng trên đầu một que sắt nhọn, đối diện với Khưu Quân Tố.

Quái nhân trông thấy thế, bèn lên tiếng cười ha hả, nói:

- Những người giữ vai tuồng chính chưa bước ra, thế mà các tay trợ thủ đã ra đánh nhau trước! Song cũng được, giữa nhị vị định đánh nhau đến chết sống, hay chỉ cần phân thắng bại mà thôi? Khưu Quân Tố cất giọng lạnh lùng nói:

- Việc ấy thì có can chi đên ông chứ? Quái nhân ấy nói:

- Nếu không can chi thì thôi, tôi chẳng cần biết đến! Dứt lời, quái nhân ấy bèn lui trở về tảng đá xanh to cạnh đấy, ngồi bó gối im lặng, chờ theo dõi cuộc giao tranh! Lúc ấy, Khưu Quân Tố và Ngân Quán Đạo Nhân mỗi người chiếm một góc trên bãi sắt nhọn ấy, và giữa họ cách nhau độ hơn một trượng. Khi Ngân Quán Đạo Nhân vừa từ dưới nhảy lên, thì liền vận dụng chân khí, vòng tay về phía Khưu Quân Tố thi lễ, trong khi ngọn phất trần còn cầm chặt nơi tay phải, nói:

- Khưu Thanh Yến, bần đạo xin mời! Trong khi lão ta thi lễ, thì đuôi nhọn phất trần đã từ trong quét thẳng ra ngoài dưới thế Đồng Tử Hiến Đào! Lúc bấy giờ, cả hai người đều đang đứng trên những que sắt thực nhọn để cùng đánh nhau, nên dù cho ở trong trường hợp nào, cả hai cũng chỉ có thể đứng một chân trên đầu một que sắt mà thôi. Hơn nữa, nếu trình độ khinh công của ai kém cỏi, thì chắc chắn sẽ bị những que sắt nhọn đó đâm thủng bàn chân ngay! Chính vì vậy, nên cả hai đều tập trung tinh thần, tỏ ra hết sức thận trọng trong mọi hành động.

Ngân Quán Đạo Nhân biết Khưu Quân Tố là người

có thuật khinh công cao tuyệt, nên muốn giành ngay phần chủ động về mình. Do đó, ông ta không còn khách sáo, giả vờ vòng tay thi lễ là đã xử dụng thế võ đánh ngay ra. Tức thì, một luồng kình phong mãnh liệt từ đuôi phất trần quét thẳng về phía Khưu Quân Tố! Khưu Quân Tố trông thấy thế, bèn khẽ lắc thân người, rồi bay xéo sang một bên. Thế là bà ta đã vượt qua hai que sắt nhọn, xê dịch đến một góc khác.

Ngân Quán Đạo Nhân thừa dịp đó, bèn khẽ điểm nhẹ bàn chân trên đầu que sắt nhọn, lướt về phía trước độ bốn thước, rồi lại vung tay quét thẳng trở ra, chồm người tới sử dụng thế Thuận Thủy Thôi Châu, công tiếp theo về phía đối phương.

Trong khi Ngân Quán Đạo Nhân sử dụng thế võ ấy, thì thân người ông ta cũng bay vọt lên khoảng không, và đã lướt về phía trước thêm một que sắt nhọn nữa. Trong khi ấy, đuôi ngọn phất trần đã bay vút tới, bó tròn như một ngọn bút lông, rung chuyển liên tiếp ba lượt, nhắm ngay ba huyệt đạo Trung Phủ, Vân Môn và Tuyền Cơ trước ngực Khưu Quân Tố công tới.

Ba huyệt đạo ấy đều trực thuộc vào Thủ Thái Âm Phế Kinh, và chính là những huyệt đạo trọng yếu trên cơ thể con người.

Việc Ngân Quán Đạo Nhân vừa đánh ra thế võ thứ hai, là đã nhắm công thẳng vào những huyệt đạo tối quan trọng của đối phương, cũng đã cho mọi người thấy rằng, cuộc chiến này là một trận giao tranh sống chết.

Khưu Quân Tố lúc bấy giờ đang đứng trên một que sắt sát bìa, nên dù muốn nhạy lui cũng không còn đường nào để lui nữa. Trong lúc ấy Ngân Quán Đạo Nhân đã từ phía phải công tới, đồng thời, tay trái của lão ta cũng đã vung cao, sẵn sàng đánh ra, khiến cho Khưu Quân Tố dù muốn lách mình về phía trái, cũng chẳng còn đường nào để lách đi nữa.

Xem ra, thế Thuận Thủy Thôi Châu của Ngân Quán Đạo Nhân, chắc chắn sẽ thu được kết quả như ý muốn.

Nhưng chẳng ngờ giữa lúc đầu ngọn phất trần của Ngân Quán Đạo Nhân sắp sửa điểm tới lồng ngực của Khưu Quân Tố, thì bà ta bỗng lách ngang người một

lượt.

Cái lách ngang ấy của Khưu Quân Tố, xem ra hoàn toàn không có tác dụng chi, vì Ngân Quán Đạo Nhân đang dùng thế Thuận Thủy Thôi Châu công về phía bà ta, và ngọn phất trần đang nhắm điểm vào ba huyệt đạo trên lồng ngực của bà ta, vậy dù có lách mình tránh ngang đi nữa, thì chắc chắn những huyệt đạo khác cạnh đấy, tất cũng sẽ bị ngọn phất trần của Ngân Quán Đạo Nhân điểm trúng như thường! Nhưng Khưu Quân Tố dù sao cũng là một nhân vật nổi danh trong võ lâm, vậy thử hỏi đâu lại có thể chiến bại ngay ở thế võ thứ hai của Ngân Quán Đạo Nhân như thế hay sao? Liền đó, ai nấy thấy sau cái lắc mình tránh ngang của Khưu Quân Tố, thì cánh tay phải của bà ta cũng đã nhanh nhẹn thò ra, nhằm chụp vào mạch cổ tay trái của Ngân Quán Đạo Nhân. Đồng thời, chưởng trái của bà ta vung ra, quét thẳng vào ngọn phất trần đang công tới để ngăn chặn nó lại.

Thanh Yến Khưu Quân Tố là một con người nội lực cao thâm, do đó, bà ta vung chưởng quét ra, chưởng phong cuốn tới ào ào, khiến cho lớp y phục của Ngân

Quán Đạo Nhân bị luồng gió mạnh thổi ép sát vào thân mình! Ngân Quán Đạo Nhân trông thấy Khưu Quân Tố sử dụng một thế võ hết sức kỳ tuyệt như vậy, không khỏi giật mình, hối hả thu cánh tay trở lại, trong khi ngọn phất trần trên tay cũng đã thay đổi thế Thuận Thủy Thôi Châu thành ra thế Ngân Hà Hoành Tuyên. Vì thế, những sợi lông trên đầu ngọn phất trần liền vèo tới cổ tay trái của Khưu Quân Tố.

Thế võ ấy của Ngân Quán Đạo Nhân hết sức tinh tuyệt và rất kịp thời. Nên khi, chưởng trái của Khưu Quân Tố vừa đánh ra, dù cho bà ta có nhanh nhẹn thu trở về, nhưng chắc chắn lòng bàn tay của bà ta cũng bị ngọn phất trần quét trúng.

Hơn nữa, ngọn phất trần của Ngân Quán Đạo Nhân, chính là dùng lông đuôi ngựa và những sợi tơ bạc kết lên, phối hợp với nội lực cao tuyệt của ông ta, nếu bàn tay của Khưu Quân Tố bị nó quét trúng thì chắc chắn sẽ bị rách toặt cả da thịt, lòi xương trắng ra ngoài chứ chẳng chơi.

Bởi thế, số quần hùng đang theo dõi chung quanh, ai

nấy đều đang chuẩn bị để reo hò tán thưởng...

Nhưng nào ngờ ngay lúc ấy, một diễn biến đột ngột lại xảy ra...

Vì Khưu Quân Tố đã nhanh nhẹn hạ thấp cánh tay trái xuống, rồi bất thần thụt bàn tay vào trong tay áo rộng. Thế là, nhanh như chớp, ai nấy liền trông thấy từ tay áo rộng của bà ta, có một ngọn roi màu bạc được quét thẳng ra nghe một tiếng vút, dùng thế Hoành Tảo Thiên Quân phản công trở về phía Ngân Quán Đạo Nhân.

Ngọn roi đó dài độ năm sáu thước mộc, và được quét ra hết sức nhanh nhẹn, như một làn điện xẹt, ánh bạc lóe lên sáng ngời, cuốn thẳng về phía trước mặt của Ngân Quán Đạo Nhân. Hơn nữa, trong khi đó, Khưu Quân Tố vẫn quay lưng về phía Ngân Quán Đạo Nhân, chứ chẳng hề quay mặt nhìn lại, bởi thế, cũng đủ thấy thế roi của bà ta hết sức quái dị.

Ngân Quán Đạo Nhân thấy ngọn phất trần của mình quét ra sắp thu được kết quả, bỗng lại thấy Khưu Quân

Tố vung roi bạc phản công, ông ta hết sức hãi kinh, vội vàng thu ngọn phất trần trở về, và định nhảy lui ra sau để tránh.

Nhưng vì ngọn roi bạc trong tay của Khưu Quân Tố quá dài, nên mặc dù Ngân Quán Đạo Nhân đã kịp thời lách tránh, song vẫn cảm thấy một bên má bị đau buốt, vì đuôi ngọn roi đã quét trúng mặt lão ta.

Lúc ấy, Ngân Quán Đạo Nhân vừa kinh hoàng lại vừa tức giận, và chính vì vậy, nên chân khí trong người của lão ta bị phân tán đi. Do đó, bàn chân đang đứng trên đầu que sắt nhọn, bỗng cảm thấy đau buốt, nên lão ta biết là que sắt nhọn ấy đã đâm thủng qua đế giầy, chạm vào lòng bàn chân.

Như vậy, Ngân Quán Đạo Nhân tự hiểu rằng, nếu mình tiếp tục đánh nhau với đối phương nữa, chắc chắn không làm sao tránh khỏi bị thiệt thòi to. Nghĩ thế, lão ta vội vàng nhảy lui ra sau, rồi tiếp tục lách mình tránh ngang, lướt trở xuống mặt đất.

Khi mọi người chung quanh chú ý nhìn kỹ, thì trông

thấy trên mặt lão ta đã mang một vết thương sâu hàng phân, máu tuôn dầm dề! Song, cũng may là lão ta đã kịp thời nhảy lui, nếu không tất sẽ bị ngọn roi bạc của Khưu Quân Tố quét bay cả chiếc đầu, hoặc bị chặt mất đi nửa bên sọ chết mất mạng cũng nên! Ngân Quán Đạo Nhân vừa nhảy yên xuống đất, bèn cất tiếng quái dị nói:

- Bần đạo vì tài nghệ kém cỏi, nên hôm nay tự nhận là mình thua sút hơn! Vừa nói, lão ta vừa nhanh nhẹn lướt đến bên bốn tên đệ tử đứng cạnh đấy, kêu to rằng:

- Rút lui mau! Vừa nói, đôi chân lão đã lướt tới.

Bốn người đệ tử của lão ta, cũng vội lách mình theo sau. Chỉ trong một nháy mắt, cả bọn năm người đã lướt thẳng xuống núi mất dạng.

Số người xung quanh, ai nấy cũng biết được là võ công của Ngân Quán Đạo Nhân dù cho không bằng Khưu Quân Tố đi nữa, cũng không thể bị chiến bại một cánh nhanh chóng như vậy. Nhưng có lẽ vì lão ta quá tha thiết đến việc chiến thắng đối phương, nên trong lòng có phần nóng nảy, để sơ hở nhiều trong cuộc giao tranh,

mới ra nông nỗi như vậy! Liền đó, quái nhân đầu đội chiếc mặt địa to ấy, bỗng lên tiếng nói:

- Đã có năm người rút lui rồi! Vừa nói, ông ta vừa thò tay vào áo lấy ra một que sắt, rồi nhanh nhẹn vung lên viết vào mặt đá xanh...

Khi ai nấy nhìn kỹ, thì thấy ông ta viết một dòng chữ sâu vào độ nửa tấc mộc rằng: "Khưu Quân Tố thuộc Phi Yến Môn, đã đánh bại Ngân Quán Đạo Nhân ở thế võ thứ ba." Mọi người thấy thế, đều không khỏi thầm kinh hãi.

Vì trong cuộc tỷ thí võ công này đều được quái nhân ấy ghi chép lại trên mặt đá xanh, lưu truyền hậu thế, thì quả là một việc có liên quan đến danh dự của các môn phái hiện diện.

Nên biết, trong võ lâm việc tranh chấp nhau không lúc nào dừng, và một phần lớn những cuộc tranh chấp ấy, không phải vì quyền lợi vật chất, mà chính là danh vọng môn phái hoặc cá nhân. Lắm lúc, họ vì tranh hơn thua nhau về danh vọng, mà lôi kéo đến nhiều môn phái

vào cuộc chém giết nhau từ đời này sang đời nọ! Giờ đây, quái nhân ấy ghi chép mọi việc vào đá xanh, thì Ngân Quán Đạo Nhân của phái Thanh Thành, dù cho tạm thời bị bại trước đối phương nhưng chắc chắn không khi nào bằng lòng chịu nhục, mà nhất định sẽ tìm đủ trăm phương ngàn kế đề rửa cho kỳ được mối nhục này.

Như vậy, cũng có nghĩa là giữa phái Thanh Thành và Phi Yến Môn, từ nay sẽ trở thành thù địch, không biết đến bao giờ mới chấm dứt.

Chính vì lẽ ấy, nên số người chung quanh thảy đều biến sắc! Thủy Kính Thiền Sư cất giọng thong thả nói:

- Hay thay! Thí chủ hà tất phải làm như vậy? Quái nhân ấy cất tiếng cười to ha hả, nói:

- Hôm nay tôi đến ngọn Tiêu Nhân Phong này, hoàn toàn chẳng phải vì quý vật đã do Lữ Đằng Không áp tải, mà cũng chẳng phải có mục đích tiếp tay với ai, hơn nữa, lại càng không có ý định ngăn chận cuộc tranh chấp này, mà chỉ có mục đích phân định sự cao thấp

giữa các môn phái hiện diện mà thôi. Vậy, vì đâu tôi lại không ghi chép cho rõ ràng? Thủy Kính Thiền Sư nói:

- Trong võ lâm, việc tranh chấp chém giết nhau đã nhiều rồi. Vậy, nếu thí chủ làm thế, thì chẳng hóa ra kể từ đây về sau, sự tranh chấp chém giết nhau giữa các môn phái sẽ được nối tiếp mãi mãi chẳng còn ngày nào yên ổn đó sao? Quái nhân cất tiếng cười nhạt, nói:

- Lão hòa thượng thực là chu đáo, nhưng sự tranh chấp và chém giết nhau giữa họ, lại hoàn toàn không có can chi đến tôi. Vậy, tôi chỉ cần gi chép đúng sự thực là được rồi! Da dẻ của Thủy Kính Thiền Sư vốn đã hồng hào, thế mà giờ đây nghe qua câu nói của quái nhân ấy, thì sắc mặt mỗi lúc càng đỏ thêm hơn. Lão ta lên tiếng hỏi rằng:

- Thí chủ không bằng lòng chấm dứt việc làm đó sao? Quái nhân ấy đáp:

- Lẽ tất nhiên là không khi nào bỏ dở việc làm này! Thủy Kính Thiền Sư cất tiếng niệm Phật một lượt, đưa chân bước tới trước một bước, và thân người của lão ta

đã lướt nhẹ nhàng đến trước tảng đá to, mà quái nhân đã ghi chép dòng chữ khi nãy. Đồng thời, lão ta nhanh nhẹn vung một tay áo rộng lên, nhắm quét thẳng về phía tảng đá ấy nghe một tiếng vút! Mọi người chung quanh đều biết Thủy Kính Thiền Sư là người có công lực thượng thặng của Phật môn, nên tay áo rộng của lão quét ra, mặc dầu chỉ là một vật mềm mại, song vì lúc ấy đã được lão ta dồn luồng nội công vô song của Phật môn vào, nên khi nó quét qua mặt đá, tất sẽ quét bay dòng chữ của quái nhân nọ vừa ghi sâu vào đấy.

Lúc bấy giờ, ai nấy đều trông thấy Thủy Kính Thiền Sư bước ra ngăn cản việc làm của quái nhân nọ, nên tất cả đều ngồi im theo dõi, chớ không lên tiếng nói chi.

Nhưng tay áo rộng của Thủy Kính Thiền Sư vừa mới quét đến sát mặt đá xanh, thì chiếc quạt lá kè rách nát của quái nhân ấy cũng đã nhanh nhẹn từ trên cao quét thẳng xuống nghe một tiếng vút, khiến cho cuồng phong dấy động ào ào, đỡ thẳng về phía tay áo rộng của đối phương.

Thế là, hai luồng lình lực chạm thẳng vào nhau sát

bên cạnh tảng đá xanh ấy, gây nên một tiếng nổ ầm như sấm động, làm cho thân người của quái nhân ấy bị hất bay bổng lên cao đến ba thước mộc. Đồng thời Thủy Kính Thiền Sư cũng bị sự va chạm đó làm cho chao động thân người qua một lượt.

Xem qua tình trạng ấy, mọi người đã biết công lực của quái nhân nọ hoàn toàn tương đương nhau với Thủy Kính Thiền Sư, một đệ nhất cao nhân trong cửa Phật môn.

Thân người của quái nhân ấy sau khi bị hất bay bổng lên cao, liền rơi nhẹ nhàng trở xuống đầu tảng đá ấy ngay. Đồng thời, ông ta vẫn ngồi xếp bằng nguyên như cũ, cất tiếng to cười ha hả, nói:

- Lão hòa thượng, chẳng lẽ ông lại e sợ hai nhóm tăng nhân và tại gia của phái Nga My sẽ bị ghi chép tên tuổi xấu xa trên tảng đá xanh này hay sao? Nếu chẳng phải là thế, thì sao lão hòa thượng không bằng lòng cho tôi ghi chép sự thực xảy ra trên đỉnh Tiên Nhân Phong này ngày hôm nay? Thủy Kính Thiền Sư vốn có ý định vung tay áo rộng quét ra lần thứ hai, nhưng khi nghe

quái nhân ấy lên tiếng nói thế, thì không khỏi giật mình đứng sửng sờ.

Lão ta đứng yên trong giây lát, bèn lên tiếng nói:

- Thí chủ nói sai rồi! Người xuất gia lúc nào cũng lấy lòng từ bi làm căn bản. Vậy, đâu nỡ đưa mắt nhìn võ lâm đồng đạo tàn sát lẫn nhau? Quái nhân ấy cất tiếng bén nhọn cười to, nói:

- Lão thiền sư, trong võ lâm không nói đến chuyện tranh chấp tàn sát nhau, vậy chả lẽ mọi người đều ngồi yên để ngâm thơ làm câu đối hay sao? Thủy Kính Thiền Sư đang có ý định lên tiếng can ngăn, không cho quái nhân ấy tiếp tục ghi chép nữa. Nhưng Hồng Ưng Cung Long đã lên tiếng nói to rằng:

- Thủy Kính sư huynh, hãy để mặc ông ta muốn ghi chép chi thì ghi. Chả lẽ hai nhóm tăng nhân và tại gia phái Nga My, thật sự sợ bị bại dưới tay của kẻ khác hay sao? Thủy Kính Thiền Sư quay mặt nhìn lại, trông thấy sắc mặt của mọi người chung quanh đang tỏ ra bất mãn trước việc làm ấy của quái nhân nọ. Nhưng sở dĩ họ

không lên tiếng ngăn lão ta, chính là vì câu nói của quái nhân ấy vừa rồi.

Vì câu nói ấy, tuy nghe qua như chẳng có chi là quan trọng, nhưng kỳ thực thì nó có ngụ ý, là kẻ nào bước ra ngăn cản việc làm ấy của ông ta, thì chính kẻ đang có ý sợ mình bị bại trước đối phương, và bị ghi chép sự xấu xa đó lưu truyền mãi mãi đến hậu thế.

Như vậy, thử hỏi có ai lại chịu tự thừa nhận là mình đang khiếp sợ đâu.

Thủy Kính Thiền Sư nhìn qua tình hình trước mắt, thì biết rằng cuộc xô xát này không thể chấm dứt trong một sớm một chiều được. Nên bất giác cất tiếng than dài, rồi khẽ lắc thân người về vị trí cũ.

Quái nhân ấy bèn lên tiếng nói:

- Chớ để mất thời giờ, các vị hãy tiếp tục ra tay đánh nhau nữa đi! Khưu Quân Tố sau khi đánh bại được Ngân Quán Đạo Nhân, liền đưa đôi mắt chăm chú nhìn về phía Lữ Đằng Không.

Lữ Đằng Không vốn đã có ý định nhảy lên những que sắt nhọn ấy để giao tranh với đối phương, nhưng chỉ vì việc làm vừa rồi của quái nhân nọ đã gây ra cuộc cãi vã, nên ông ta đành đứng yên để chờ đợi. Giờ đây, Lữ Đằng Không Lữ Đằng Không thấy mọi sự cãi vã đã được dàn xếp xong, bèn định phi thân lướt thẳng về phía trước, để bắt đầu cuộc giao tranh.

Nhưng bất ngờ nghe có tiếng của Hỏa Phụng Tiên Cô nói to lên rằng:

- Quân Tố, đây là một cuộc đánh nhau chết sống vô cùng hệ trọng, vậy hãy để cho tôi bước ra được rồi! Vừa nói, thân người của Hỏa Phụng Tiên Cô đã nhanh nhẹn tràn về phía trước. Nhưng bà ta chẳng phải nhắm ngay những que sắt nhọn cắm ngay trên đá lướt tới, mà trái lại nhắm ngay phía Hàn Ngọc Hà và Đàm Dực Phi đang đứng cạnh đấy. Thế lướt tới của Hỏa Phụng Tiên Cô hết sức lanh lẹ, làm cho Đàm Dực Phi hãi kinh, lẹ làng lách mình chặn ngang trước mặt Hàn Ngọc Hà, vung chưởng quét ra một tiếng vút.

Nhưng lúc ấy Hỏa Phụng Tiên Cô đã tràn tới nơi,

đồng thời, bà ta vung chưởng lên đỡ thẳng thế đánh của Đàm Dực Phi! Sau một tiếng ầm to, đôi chưởng của hai người đã giáng trúng thẳng vào nhau...

Nhưng Hỏa Phụng Tiên Cô thừa lúc đôi bàn tay hai bên đang đè dính vào nhau, thì nhanh như chớp kéo cánh tay về phía ngoài. Như vậy, có nghĩa là Hỏa Phụng Tiên Cô đã lợi dụng phút giây hết sức ngắn ngủi, trong khi đôi chưởng của đôi bên vừa va chạm vào, để kéo luôn Đàm Dực Phi tránh ra ngoài, và đồng thời, lại vung đôi bàn tay trái lên, nhắm ngay vai của Hàn Ngọc Hà chụp tới.

Bởi thế, Hàn Ngọc Hà hết sức hãi kinh, dù muốn lách tránh đi nơi khác cũng không còn kịp nữa.

Nhưng ngay lúc đó, bỗng nghe Hỏa Phụng Tiên Cô quát to rằng:

- A Hà! Ngươi chớ nên sợ hãi.

Thế là chỉ trong chớp mắt sau, Hàn Ngọc Hà đã cảm thấy một bên vai mình đã bị bà ta chụp cứng ngắc.

Đồng thời, bà ta vội thu cánh tay phải trở về, rồi chụp thẳng tới ngọn Liệt Hỏa Tỏa Tâm Luân đang giắt bên sườn của Hàn Ngọc Hà.

Và khi nàng đã được món binh khí ấy vào tay, Hỏa Phụng Tiên Cô liền nhanh nhẹn nhảy lùi ra sau ngay tức khắc.

Chừng ấy mọi người được biết, sở dĩ Hỏa Phụng Tiên Cô bất thần tràn về phía Hàn Ngọc Hà, chính là mục đích muốn lấy lại món binh khí lợi hại của mình để sử dụng trong trận đánh.

Sau khi Hỏa Phụng Tiên Cô đã nhảy ra xa, bèn lạnh lùng nói:

- Quả không hổ là đứa con trai của Thất Sát Thần Quân, vì ngươi đã có thể đỡ thẳng vào chưởng thế của ta như vậy.

Nên biết, Hỏa Phụng Tiên Cô chính là một nữ hiệp tiền bối, nổi danh trong võ lâm đã lâu rồi. Với tài nghệ của Tây Môn Nhất Nương trong phái Điểm Thương, mà

trước đây vẫn mấy lượt bị gãy thanh trường kiếm dưới ngọn Liệt Hỏa Tỏa Tâm Luân của bà ta.

Vì lẽ những chiếc răng bén nhọn trên ngọn Liệt Hỏa Tỏa Tâm Luân ấy, được dùng thứ Huyền Thiết rèn nên, và cũng vì bà ta là một người có nội lực cao siêu khôn lường.

Thế mà, một người tuổi mới độ đôi mươi như Đàm Dực Phi, mà lại có thể đỡ thế chưởng của bà ta, quả là một chuyện hiếm có trên đời.

Hỏa Phụng Tiên Cô nói dứt lời, bèn phi thân lướt xéo đến những que sắt nhọn ấy.

Thanh Yến Khưu Quân Tố đối với Hỏa Phụng Tiên Cô, có tình thương nhau như chị em ruột thịt. Do đó, những ngày qua bà ta trông thấy Hỏa Phụng Tiên Cô, sau khi bị Kim Cô Lâu vạch trần việc bà này đã sát hại Hàn Tốn, thì tỏ ra vô cùng đau khổ, lúc nào cũng buồn rầu, chán ngán, tâm thần mất bình tĩnh, nên mới có ý định ra tay đối phó với mọi kẻ thù giúp cho Hỏa Phụng Tiên Cô.

Song giờ đây, bà ta trông thấy Hỏa Phụng Tiên Cô đã sử dụng những thế võ nhanh nhẹn phi thường, mãnh liệt khó tả, để cướp lại ngọn Liệt Hỏa Tỏa Tâm Luân, thì không còn lo lắng chi cho bà ta nữa, nên lên tiếng nói:

- Hỏa Phụng hãy thận trọng mới được! Dứt lời, Thanh Yến Khưu Quân Tố liền phi thân nhảy trở xuống mặt đất.

Hỏa Phụng Tiên Cô lên tiếng đáp lời Khưu Quân Tố, rồi vung ngọn Liệt Hỏa Tỏa Tâm Luân lên khiến cái mâm tròn trên món vũ khí ấy liền xoay chuyển vun vút, nói:

- Lữ Tổng tiêu đầu, giờ đây ông có thể ra tay báo thù cho phu nhân được rồi! Lữ Đằng Không trông thấy Hỏa Phụng Tiên Cô, thì đôi mắt trợn to cơ hồ tét cả hai khóe. Ông ta không chờ cho Hỏa Phụng Tiên Cô nói hết lời, đã gầm lên một tiếng thật to, và thân người cao lớn cũng khẽ lắc vọt thẳng lên không, và sau đó lại đáp xuống vững vàng trên đầu một que sắt nhọn.

Hai kẻ thù trông thấy mặt nhau, thực quả không còn

sự căm hờn nào so sánh được.

Bởi thế, ngọn Tử Kim Đao trong tay của Lữ Đằng Không đang định vung ra, công thẳng về phía Hỏa Phụng Tiên Cô, bất thần nghe có hai người đồng thanh kêu to lên rằng:

- Hãy chậm đã! Hai giọng kêu ấy, một ấm áp vang rền, trái lại, một giọng khác the thé bén nhọn.

Tất cả mọi người chung quanh đưa mắt nhìn về phía có tiếng kêu, thì trông thấy hai người ấy chính là Quỷ Thánh Thạch Linh và Chưởng Hỏa Sứ Giả của phái Hoa Sơn.

Bởi thế, ai nấy đều hết sức kinh ngạc. Vì việc đánh nhau giữa Lữ Đằng Không và Hỏa Phụng Tiên Cô, thực chẳng hề có dính dấp chi đến họ cả. Vậy, vì lẽ gì mà họ lại lên tiếng bảo "chậm đã".

Giữa lúc mọi người hãy còn cảm thấy làm lạ, thì Quỷ Thánh Thạch Linh đã mỉm cười, nói:

- Xin Chưởng Hỏa Sứ Giả hãy nói trước! Chưởng

Hỏa Sứ Giả trong phái Hoa Sơn cũng không khách sáo, bèn to tiếng nói:

- Tại hạ tuân lời dạy của Tổ sư, loan báo cho quý vị biết là, vì hiện nay Tổ Sư còn đang cần hỏi Lữ Tổng tiêu đầu một việc, vậy nếu ai sát hại Lữ Tổng tiêu đầu, thì cũng có nghĩa là kẻ ấy đã gây khó khăn cho phái Hoa Sơn! Quỷ Thánh Thạch Linh lên tiếng hỏi:

- Chưởng Hỏa Sứ Giả đã nói hết chưa? Chưởng Hỏa Sứ Giả đáp:

- Tại hạ đã nói hết lời rồi. Vậy, xin mời Quỷ Thánh hãy tỏ bày ý kiến của ông.

Quỷ Thánh Thạch Linh bèn cất giọng lạnh lùng, sâu hiểm, phá lên cười to khanh khách.

Tiếng cười của lão ta nghe bén nhọn, xói xỉa vào lỗ tai của mọi người, khiến ai cũng có cảm giác kinh rợn, và tự nhiên bắt đầu nổi da gà. Sau đó, lão ta mới im tiếng cười, nói:

- Giữa già và Lữ Tổng tiêu đầu còn có một chuyện

buôn bán chưa nói xong, nên ai sát hại Lữ Tổng tiêu đầu, thì cũng có nghĩa là gây trở ngại cho già vậy! Lữ Đằng Không nghe qua không khỏi tức giận, lại vừa bắt tức cười! Vì ông ta không ngờ bất ngờ lại có hai nhân vật xuất đầu lộ diện, lên tiếng che chở cho mình như thế.

Hỏa Phụng Tiên Cô trái lại, cất tiếng cười nhạt, nói:

- Một đàng là lũ yêu quái không dám ló ra thấy mặt con người, còn một đàng là kẻ lúc nào cũng vênh váo làm bộ làm tịch, nhưng chẳng ngờ cả hai đều là những tay trợ thủ của Lữ Tổng tiêu đầu cả. Vậy, lẽ tất nhiên tôi không khi nào dám sát hại ông! Tuy Hỏa Phụng Tiên Cô bảo là mình chẳng hề dám sát hại đến Lữ Đằng Không, Nhưng kỳ thực thì khi nói dứt lời, bà ta đã vung ngọn Liệt Hỏa Tỏa Tâm Luân đánh vút tới.

Tức thì, cả thân người của Hỏa Phụng Tiên Cô liền lướt qua hai que sắt nhọn, quét thẳng vũ khí đến trước ngực Lữ Đằng Không.

Mọi người nghe qua lời nói vừa rồi của Hỏa Phụng Tiên Cô thì ai nấy đều biết đấy là một câu nói trái ngược,

nên lúc trông thấy bà ta tràn tới tấn công, vẫn không cho đấy là một chuyện lạ.

Lữ Đằng Không thấy thế, bèn lách mình tràn ngang rồi vung ngọn đao trong tay lên, dùng thế Phi Bộc Lưu Tuyền nhắm ngay chiếc mâm tròn trên ngọn Liệt Hỏa Tỏa Tâm Luân chém thẳng tới nhanh như gió.

Qua thế đao ấy, Lữ Đằng Không đã sử dụng hết tinh lực của mình, nên có một sức mạnh không thể tả.

Bởi thế, khi ngọn đao vừa chém đến nơi, ai nấy đã nghe một tiếng va chạm mãnh liệt giữa hai món binh khí, vang lên điếc óc đinh tai.

Trên chiếc mâm tròn của ngọn Liệt Hỏa Tỏa Tâm Luân trong tay của Hỏa Phụng Tiên Cô, vốn có những cái răng nhọn rất nguy hiểm. Và chiếc răng đó, lại có thể khóa cứng được vũ khí của đối phương trong trường hợp hai món vũ khí va chạm vào nhau. Do đó, khi bà ta trông thấy ngọn đao thép của Lữ Đằng Không chém tới thì trong lòng lấy làm thích chí.

Chính vì vậy, Hỏa Phụng Tiên Cô đã đưa thẳng ngọn Liệt Hỏa Tỏa Tâm Luân về phía trước, đỡ mạnh về thế đao của Lữ Đằng Không. Thế là sau một tiếng xoảng, đi đôi với những tia lửa đỏ bắn tung tóe, hai món binh khí đã dính cứng vào nhau, vì những chiếc răng bén nhọn của ngọn Liệt Hỏa Tỏa Tâm Luân đã khóa ngọn đao thép của Lữ Đằng Không lại rồi.

Trong nhiều trường hợp, khi binh khí của đối phương bị ngọn Liệt Hỏa Tỏa Tâm Luân khóa chặt, cái mâm tròn trên món vũ khí ấy vẫn đang trớn xoay mạnh, nên nó chặt gãy được những món vũ khí của đối phương một cách dễ dàng. Nhưng vì ngọn Tử Kim Đao của Lữ Đằng Không nguyên là một lễ vật mà phái Điểm Thương biếu cho, trong dịp lễ thành hôn của Tây Môn Nhất Nương, nên nó chẳng phải là vật tầm thường.

Trước đây, sư phụ của Tây Môn Nhất Nương là Khuông Nhất Thượng Nhân, trong dịp ngao du ở vùng Nam Dương, khi đi tới một ngọn núi lửa, bất ngờ có lượm được một miếng Tử Kim. Sau này khi thấy người môn đồ yêu quý của mình đi lấy chồng, ông ta bèn đích thân đốt lửa lo việc rèn ngọn Tử Kim Đao suốt chín

mươi chín ngày chẵn mới xong. Như vậy, lưỡi đao ấy không làm sao bị lưỡi răng nhọn bằng Huyền Thiết kia chặt đứt được.

Trong khi hai món binh khí của đôi bên đã dính cứng vào nhau, thì thân người của hai đối phương cũng vì đó phải đứng yên cả lại.

Nhưng Lữ Đằng Không đã nhanh nhẹn chụp lấy phần chủ động về mình, vung chưởng lên nhắm ngay đầu của đối phương đánh xuống nghe một tiếng vút.

Hỏa Phụng Tiên Cô trông thấy chưởng của Lữ Đằng Không quét tới, thì không khỏi giật mình kinh hãi...

Song, vì lúc bấy giờ hai món vũ khí của đôi bên đã dính cứng vào nhau, do đó, trừ phi bà ta phải buông bỏ ngọn Liệt Hỏa Tỏa Tâm Luân thì mới mong lách tránh khỏi được thế chưởng của đối phương đang công tới. Nhưng ở vào trường hợp quyết định sự sống chết như thế này, thử hỏi Hỏa Phụng Tiên Cô nào chịu buông bỏ món vũ khí trên tay? Giữa lúc bối rối ấy, Hỏa Phụng Tiên Cô phải vung chưởng trái lên, bắt từ dưới đỡ xéo về

phía chưởng thế của Lữ Đằng Không đang đánh xuống.

Như vậy, Lữ Đằng Không lại càng chiếm ưu thế, vì thế chưởng của ông ta bắt đầu từ trên cao giáng xuống, trái lại thế chưởng của Hỏa Phụng Tiên Cô lại từ dưới đỡ lên, lẽ tất nhiên là phải bị thiệt thòi hơn nhiều.

Hơn nữa, lúc bấy giờ đôi bên không phải đánh nhau trên mặt đất bằng mà chính là đang đánh nhau trên những que sắt nhọn thật là nguy hiểm! Bởi thế, khi thế chưởng của Hỏa Phụng Tiên Cô bắt từ dưới đỡ thẳng lên, thì đôi chân sẽ tự nhiên ấn mạnh thêm trên đầu que sắt nhọn và như vậy, là hoàn toàn bất lợi cho bà ta.

Liền sau đó, mọi người đều trông thấy hai thế chưởng của đôi bên đã nhanh nhẹn giáng thẳng vào nghe một tiếng ầm, và đồng thời, người ta lại nghe có tiếng sắt đá khua động.

Thân người của Hỏa Phụng Tiên Cô chao qua một lượt, và nhanh nhẹn nhảy lùi trở ra sau. Qua một tiếng soạt, ai nấy đã thấy đầu que sắt nhọn đã đâm thủng vào đế giầy của bà ta một lỗ khá to! Thế chưởng ấy của Lữ

Đằng Không, mặc dù chưa thể sát hại được đối phương, nhưng nhờ đó ông ta lại càng giữ vững phần chủ động hơn nữa.

Do đó, khi thấy Hỏa Phụng Tiên Cô vừa nhảy lui, thì Lữ Đằng Không bèn gầm lên một tiếng to, rùn thấp người, đưa chân phải về trước mặt, trong khi chân trái vẫn đứng yên trên đầu một que sắt nhọn quét mạnh ngọn đao ra, dùng thế Trường Giang Đông Triết công vào hạ bộ của Hỏa Phụng Tiên Cô nhanh như gió, khiến ánh thép màu tía lóe lên chói rực.

Hỏa Phụng Tiên Cô sau khi nhảy lui và chưa kịp đứng vững đôi chân, thì lại thấy ngọn đao của Lữ Đằng Không công tới, nên không khỏi hết sức kinh hoàng..

-oOo-

Hết chương 23

# Chương 24: Kim Đao Quyết Hạ Kẻ Thù Hỏa Phụng Thoát Chết Mặc Dù Trọng Thương

Hỏa Phụng Tiên Cô vì bị thiệt thòi như vừa rồi, nên cá tánh nóng nảy của bà ta liền nổi dậy, do đó khi trông thấy Lữ Đằng Không vung đao quét thẳng vào hạ bộ của mình thì liền quát to lên một tiếng, rồi chẳng những không nhảy lùi, mà trái lại tràn về phía trước thêm một thanh sắt nhọn nữa. Kế đó, bà ta lại vung ngọn Liệt Hỏa Tỏa Tâm Luân lên, dùng thế Đảo Phong Trợ Hỏa, bắt từ trên đỉnh đầu của Lữ Đằng Không giáng xuống nhanh như gió hốt.

Lúc bấy giờ, đôi bên đều dùng toàn những thế võ hiểm hóc nhất nhằm sát hại đối phương, khiến những người ở bên ngoài nhìn vào không khỏi hết sức hãi kinh.

Nếu thế võ của Lữ Đằng Không thu được kết quả, thì chắc chắn đôi chân của Hỏa Phụng Tiên Cô sẽ bị ngọn

đại đao trong tay ông ta chặt đứt tiện. Nhưng trái lại, ông ta cũng không làm sao tránh khỏi ngọn Liệt Hỏa Tỏa Tâm Luân của Hỏa Phụng Tiên Cô giáng xuống nát ngướu cả chiếc đầu! Hai thế võ của đôi bên đều được sử dụng qua toàn bộ chân lực trong người, nên xem ra chắc chắn cả hai đều phải mất mạng! Hỏa Phụng Tiên Cô có ý muốn lấy mạng đổi mạng với Lữ Đằng Không, song riêng Lữ Đằng Không lại không có ý định như thế. Vì hôm nay ông ta đến đây để truy tìm kẻ thù, chẳng phải riêng gì một mình Hỏa Phụng Tiên Cô mà còn có cả Lục Chỉ Tiên Sinh và số người của Quỷ Thánh Thạnh Linh nữa! Bởi thế, giờ đây ông ta lấy mạng đối mạng với Hỏa Phụng Tiên Cô, tuy những kẻ thù còn lại chắc chắn những vị sư huynh đệ trong phái Điểm Thương không khi nào lại chịu buông tha cho họ. Song ông ta thấy rằng, nếu được chính tay mình hạ sát thì vẫn thích thú hơn.

Nghĩ thế, khi ông ta thấy ngọn Liệt Hỏa Tỏa Tâm Luân của Hỏa Phụng Tiên Cô mang theo một luồng kình lực mãnh liệt bắt từ trên giáng xuống, thì tự biết thế võ Trường Giang Đông Triết của mình không làm sao có

thể thu được kết quả theo ý muốn nữa. Bởi thế, ông ta liền nhanh nhẹn tràn thẳng người về phía trước, rồi đáp nhẹ nhàng lên đầu một que sắt nhọn.

Qua thuật khinh công ấy, Lữ Đằng Không đã chứng tỏ rõ ràng chân tài thực học của ông ta chứ chẳng phải cố tình biểu diễn để lòe mọi người.

Nếu là người không có trình độ khinh công cao tuyệt, thì chẳng những thân người không làm sao vọt được khoảng không một cách nhẹ nhàng, mà khi lướt tới trước bốn bước, chắc chắn sẽ phải rơi xuống mặt đất vì thân người vọt lên quá thấp.

Qua cái lướt tới ấy, Lữ Đằng Không đã tiến sát bên cạnh Hỏa Phụng Tiên Cô. Nhưng Hỏa Phụng Tiên Cô sau khi vung ngọn Liệt Hỏa Tỏa Tâm Luân giáng xuống, vì bất thần trông thấy trước mắt hoa lên rồi chẳng còn thấy Lữ Đằng Không đâu nữa, liền biết ngay là không hay. Do đó, bà ta chẳng cần suy nghĩ nhiều, nhanh nhẹn vung người ngọn Liệt Hỏa Tỏa Tâm Luân về phía sau...

Hỏa Phụng Tiên Cô dù sao cũng là một nhân vật nổi

danh từ lâu, tuy thế võ quét ngược của bà ta hoàn toàn không có ý định chi trước, nhưng lại kịp thời và nhờ đó đã cứu nguy cho bà ta.

Vì Lữ Đằng Không vừa tràn đến sát bà ta, là đã nhanh như chớp vung ngọn đao lên chém thẳng xuống người bà ta ngay. Do đó, nếu Hỏa Phụng Tiên Cô còn chần chờ, thì chắc chắn không làm sao tránh khỏi bị hại dưới ngọn đao của đối phương! Nhưng rất may là bà ta đang sinh nghi nên kịp thời quét ngược ra một thế võ để tự vệ.

Hai món binh khí vừa va chạm nhau thì dội ra ngay tức khắc! Nãy giờ, hai người chỉ mới đánh có bốn thế võ nhưng đều là những thế cao cường cả.

Chỉ cần một bên nào sử dụng thế võ của mình sai chạy trong đường tơ kẽ tóc thì chắc chắn sẽ bị đối phương sát hại ngay. Chính vì vậy nên cuộc giao tranh của hai người trở thành kinh khủng, khiến cho số nhân vật võ công còn kém sút nhìn đến phải trợn mắt há mồm, không ngớt tặc lưỡi ngợi khen! Sau khi đôi bên vừa dang ra xa thì liền xáp lại ngay sử dụng toàn những

thế tuyệt học, đánh nhau quyết liệt như trước! Thân pháp của hai người đều nhanh nhẹn đến không ai tưởng tượng nổi, cứ bên này vọt lên thì bên kia rơi xuống, tuy cùng giao tranh trên đầu những que sắt nhọn, nhưng xem họ bình tĩnh và vững vàng như đứng trên mặt đất bằng, chẳng có vẻ chi là khó khăn cả.

Ngọn Liệt Hỏa Tỏa Tâm Luân của Hỏa Phụng Tiên Cô vung lên nghe ào ào, ánh thép chói ngời lồng lộng từ trên đến dưới, nhưng ngọn Tử Kim Đao của Lữ Đằng Không cũng rít gió vèo vèo, gây thành những vệt sáng màu tía như chiếc cầu vồng, tạo nên một uy thế mãnh liệt vô song. Do đó, dù cho số nhân vật chung quanh hầu hết là những cao thủ đi đứng lâu năm trong giới giang hồ mà vẫn cho rằng đây là một cuộc giao tranh ít khi thấy.

Chẳng mấy chốc hai người đánh nhau đã trên hai mươi thế võ, nhưng xem tình hình thì nhất thời vẫn chưa định được sự thắng bại về ai.

Có lúc ai nấy trông thấy Lữ Đằng Không đang lâm vào một tình trạng hết sức hiểm nguy, nhưng chẳng mấy

chốc sau ông ta lại giành được phần chủ động, đã dồn đối phương vào thế bị động suýt nữa nguy hiểm tính mạng.

Cuộc giao tranh lại qua non nửa tiếng đồng hồ nữa thì mọi người bỗng nghe Hàn Ngọc Hà kêu to lên rằng:

- Cha ơi! Nếu cha ở dưới suối vàng có linh thiêng thì tại sao cha không trợ lực để rửa mối thù này cho cha! Tiếng quát của Hàn Ngọc Hà vừa dứt thì giữa Hỏa Phụng Tiên Cô và Lữ Đằng Không đang giao tranh trên đầu những que sắt nhọn ấy, bất thần thấy có một bóng người bay vọt thẳng lên không...! Thì ra giữa lúc Hỏa Phụng Tiên Cô và Lữ Đằng Không đang đánh nhau quyết liệt, đôi bên đều tập trung tinh thần để theo dõi những thế tấn công của đối phương nên khi tiếng kêu to của Hàn Ngọc Hà vang lên và nhất là cô ta lại kêu gọi linh hồn của phụ thân mình là Kim Tiên Chấn Càn Khôn Hàn Tốn về trợ lực cho nàng rửa mối thù sát phụ, vậy thử hỏi hai đối phương nghe qua không kinh hoàng sao được! Nhất là giữa Hỏa Phụng Tiên Cô và Hàn Tốn trước đây nguyên là một đôi bạn tình với nhau. Tuy về sau họ có sự hiểu lầm nên tình duyên mới bị đổ vỡ, song

đến lúc tuổi về già thì họ lại có dịp trùng phùng như đã thấy.

Hỏa Phụng Tiên Cô có cá tánh rất nóng nảy, trong đời bà ta hễ nói làm việc chi thì nhất định làm cho kỳ được, và khi đã làm xong bà ta không khi nào hối hận bao giờ. Thế nhưng cái chết quá thê thảm của Kim Tiên Chấn Càn Khôn Hàn Tốn đã làm cho bà ta đau đớn vô ngần.

Vì Kim Tiên Chấn Càn Khôn Hàn Tốn chính là đã bị chết dưới tay của bà ta! Mặc dù lúc xảy ra tấn thảm kịch ấy, bà ta vẫn như người nửa tỉnh nửa mê, mọi việc xảy ra chứng tỏ có điều oái oăm bí mật, nhưng dù sao vẫn là do tay bà ta đã hạ sát Hàn Tốn.

Chính vì lẽ ấy nên vừa nghe tiếng kêu to của Hàn Ngọc Hà thì Hỏa Phụng Tiên Cô có cảm giác như bị một lưỡi dao sắc bén đâm thẳng vào tim mình vậy.

Nên Hỏa Phụng Tiên Cô cảm thấy trước lồng ngực bị đau buốt, và thế võ của bà ta đánh ra cũng vì đó mà chậm lại rất nhiều! Lúc ấy, bà ta đang sử dụng thế Hỏa

Nha Song Phi khiến ngọn Liệt Hỏa Tỏa Tâm Luân xoay chuyển vun vút, quét từ trái sang phải, nhắm tấn công vào ngay lồng ngực Lữ Đằng Không, nhưng đã bị tiếng kêu to của Hàn Ngọc Hà làm cho mất hẳn bình tĩnh, đôi tay vì thế cũng bị chậm lại.

Trong khi đó, Phi Hổ Lữ Đằng Không lại là nhân vật chẳng phải tầm thường, nên thoáng nhìn thấy thế võ của đối phương bị chậm đi, một cơ hội không thể bỏ qua được, ông ta vội vàng vận dụng sức mạnh xuống bàn chân, vọt lên khoảng không, vung ngọn Tử Kim Đao dùng thế Nhất Trụ Kình Thiên công tới, quét qua sát ngọn Liệt Hỏa Tỏa Tâm Luân, rồi tiếp tục nhắm ngay lồng ngực của Hỏa Phụng Tiên Cô đâm tới, khi mũi đao thép sắp chạm đến lồng ngực của đối phương, ông ta liền hất nhẹ mũi đao lên, khiến nó chĩa thẳng vào cổ họng của Hỏa Phụng Tiên Cô! Chỉ một thế võ mà Lữ Đằng Không đã nhằm tấn công vào hai nơi hiểm yếu của Hỏa Phụng Tiên Cô. Như vậy cũng đủ thấy đao pháp của ông ta hết sức kỳ tuyệt, ít có ai sánh kịp trên đời này.

Hỏa Phụng Tiên Cô vừa thấy ánh thép màu tía chói

lên lập lòe thì món binh khí trong tay Lữ Đằng Không đã cuốn trước mặt mình khiến bà ta hết sức kinh hoảng, biết mình đang bị lâm nguy. Nhưng đã muộn quá rồi.

Do đó, Hỏa Phụng Tiên Cô chưa kịp đưa ngọn Liệt Hỏa Tỏa Tâm Luân lên đỡ thì đã thấy trước ngực đau nhói, vì đầu ngọn đao thép đã đâm sâu vào ngực bà ta đến ba tấc mộc! Hỏa Phụng Tiên Cô liền thấy đôi mắt tối sầm, đầu óc choáng váng và tự biết mình đã bị thương trầm trọng. Nhưng bà ta cũng là một cao thủ thượng thặng trong võ lâm, nên dù đang ở trong tình trạng vô cùng nguy hiểm, song vẫn không quên mình đang đánh nhau với đối phương trên đầu những thanh sắt nhọn.

Do đó, bà ta thấy rằng nếu mình té khụy ngay xuống thì dù cho thanh đao của đối phương không sát hại được nhưng chắc chắn những thanh sắt nhọn ở dưới chân cũng sẽ xuyên thủng qua người mà phải mất mạng ngay tức khắc. Vì vậy, dù đang lúc vô cùng cấp bách, bà ta vẫn cố gắng vận dụng chân khí trong người, rồi sử dụng tài khinh công tuyệt đỉnh nhún nhẹ đôi chân nhảy xéo lên khoảng không, nhờ thế chẳng những bà ta tránh khỏi được lưỡi đao thép của đối phương, mà đồng thời còn

vượt ra khỏi bãi thép nhọn cắm trên đất ấy.

Nhưng lúc đó Hỏa Phụng Tiên Cô đang bị thương nặng nề, nên khi bà ta vọt người bay lên thì trước lồng ngực cũng đã bắn ra một vệt máu đỏ ối nên bị ngất đi, không còn biết chi nữa cả! Tất nhiên Hỏa Phụng Tiên Cô không còn làm sao có thể sử dụng thuật khinh công để đáp nhẹ một cách bình yên trở lên mặt đất, mà trái lại, ai nấy chỉ còn thấy tay chân của bà ta không ngớt bơi mạnh giữa khoảng không rồi bắt từ trên cao rơi nhanh trở xuống mặt đất...! Lữ Đằng Không trông thấy Hỏa Phụng Tiên Cô mặc dù đã trọng thương mà còn có thể phi thân bay bổng lên khoảng không đến trên dưới hai trượng thì đoán biết thế đao vừa rồi của mình vẫn chưa thể sát hại được đối phương, vậy thử hỏi ông ta nào lại bằng lòng buông tha cho đối phương được? Bởi thế, trong lúc Hỏa Phụng Tiên Cô đang bắt từ trên cao rơi trở xuống mặt đất, Lữ Đằng Không đã gầm lên một tiếng như sấm nổ, rồi phi thân bay vọt lên, dùng thế Tuyết Hoa Phiến Phiến gây thành bóng đao chập chờn, dày đặc cả không trung, nhắm toàn thân của Hỏa Phụng Tiên Cô chụp tới.

Thế đao ấy của Lữ Đằng Không, nếu quét trúng vào thân người của Hỏa Phụng Tiên Cô thì chắc chắn Hỏa Phụng Tiên Cô đành phải bị lưỡi đao chặt tan nát ra làm năm mười mảnh vụn! Thế nhưng vì địa điểm giao tranh giữa hai người cách quần hùng khá xa, hơn nữa sự chiến bại của Hỏa Phụng Tiên Cô lại xảy ra quá đột ngột, nên mặc dù lúc ấy có người muốn tràn ra cứu nguy cho Hỏa Phụng Tiên Cô, song vẫn không làm sao kịp nữa.

Thanh Yến Khưu Quân Tố là một người đang tha thiết muốn cứu nguy cho Hỏa Phụng Tiên Cô nhất, nên bà ta liền lắc nhẹ thân mình, lướt thẳng về phía ấy nhanh như một luồng gió hốt. Song dù cho thuật khinh công của bà ta cao tột trên đời, nhưng xem ra cũng không làm thế nào kịp nữa...! Số người có mặt chung quanh trông thấy thế, không ai bảo ai đều buột miệng ồ lên một tiếng kinh hoàng! Nhưng ngay lúc đó, một sự diễn biến đột ngột xảy ra...

Vì vừa rồi khi Hỏa Phụng Tiên Cô đã bị thương và đã dùng toàn lực trong người vọt mạnh lên khoảng không nên đã vọt cao đến trên dưới hai trượng. Trái lại Lữ Đằng Không bay theo để tấn công thì ông ta lại không

bay cao đến mức đó.

Việc ấy không phải vì trình độ khinh công của Lữ Đằng Không kém sút hơn Hỏa Phụng Tiên Cô mà chính vì Lữ Đằng Không đoán biết Hỏa Phụng Tiên Cô sẽ từ trên cao sa xuống.

Vậy ông ta chỉ cần nhảy lên một trượng rồi sử dụng thế võ đánh ra, nhắm quét thẳng vào thân người Hỏa Phụng Tiên Cô thì sẽ ít nhọc sức và vẫn có thể hạ sát kẻ thù.

Nhưng có lẽ mạng sống của Hỏa Phụng Tiên Cô không bị chết dưới ngọn đao của Lữ Đằng Không, nên khi ông ta vừa vung đao đánh ra thế Tuyết Hoa Phiến Phiến và mũi đao sắp giáng thẳng vào người bà thì bất thần năm ngón ta phải của bà ta đã buông lỏng ra một cách vô thức, giữa lúc Hỏa Phụng Tiên Cô đang bị hôn mê. Nhưng hành động vô ý thức như vậy lại cứu được mạng bà ta.

Thì ra khi năm ngón tay của bà ta vừa buông lỏng ngọn Liệt Hỏa Tỏa Tâm Luân trong tay, bà ta liền bắt từ

trên cao rơi xuống và lại may mắn rơi thẳng vào ngọn Tử Kim Đao của Lữ Đằng Không! Nhờ thế những cái răng bén nhọn trên ngọn Liệt Hỏa Tỏa Tâm Luân liền khóa cứng lấy thanh Tử Kim Đao của đối phương lại, nên cái đà của Tử Kim Đao bị mất.

Nhờ vậy nên thế đao Tuyết Hoa Phiến Phiến không làm sao sử dụng được cho đến nơi đến chốn nữa, nên khi ngọn đao của Lữ Đằng Không bị chậm lại, thì Thanh Yến Khưu Quân Tố đã kịp thời lao mình đến nơi. Liền đó, ai nấy ngọn roi bạc trên tay phải của Thanh Yến Khưu Quân Tố liền được dùng thế Hậu Nghệ Xạ Nhật quét ra, trông chẳng khác nào một con mãng xà lướt ra khỏi sơn động, nhắm quét thẳng về phía trước.

Đồng thời, tay trái của bà ta cũng nhanh nhẹn vung lên, tung ra một chưởng, gây thành một kình lực xô thẳng vào người của Hỏa Phụng Tiên Cô.

Thanh Yến Khưu Quân Tố dù đang bay lơ lững giữa khoảng không, thế mà vẫn có thể đánh ra liên tiếp hai thế võ nhanh như điện chớp, khiến cho mọi người có mặt ở chung quanh đều đồng thanh tán thưởng nhiệt liệt.

Lữ Đằng Không trông thấy ngọn roi của đối phương quét tới, không dám xem thường, vội vàng vung ngọn đao ra phía trước để đỡ. Nhưng ngặt vì lúc ấy ngọn đao của ông ta đang bị ngọn Liệt Hỏa Tỏa Tâm Luân khóa cứng nên khi ông ta vung ngọn đao ra thì ngọn Liệt Hỏa Tỏa Tâm Luân cũng được vung theo cùng một lúc.

Do đó khi ngọn roi của Khưu Quân Tố quét tới, ai nấy liền nghe một tiếng phập to vang lên, tức thì ngọn roi bạc ấy cũng liền bị những cái răng nhọn trên ngọn Liệt Hỏa Tỏa Tâm Luân kẹp chặt, không làm sao giật trở lại được nữa.

Cùng lúc ấy, Hỏa Phụng Tiên Cô đã được luồng chưởng lực của Khưu Quân Tố quét ra vừa rồi xô thẳng về phía ngoài. Bỗng từ trong nhóm người của Phi Yến Môn, có năm bóng đen phi thân lướt thẳng ra. Đoan Mộc Hồng là người lướt đi đầu, đã nhanh nhẹn đưa hai tay ra hứng lấy thân người của Hỏa Phụng Tiên Cô đang từ trên không trung sa xuống, rồi nhanh nhẹn mang bà ta trở về vùng đất riêng của Phi Yến Môn.

Khưu Quân Tố và Lữ Đằng Không sau khi thấy hai

món binh khí bị dính cứng vào nhau thì cũng đã bắt từ trên đáp nhẹ trở xuống. Nhưng hai người chẳng phải đáp trở xuống mặt đất bằng mà trái lại đã đáp yên trên đầu những thanh sắt nhọn! Trong khi hai bên đã đứng vững trên những thanh sắt ấy thì khoảng cách giữa họ không đầy bốn thước mộc, do đó cả hai bên nhanh nhẹn vung cánh tay trái lên, đồng loạt quét thẳng ra một chưởng về phía đối phương khi hai luồng chưởng lực chạm thẳng vào nhau, thân người họ bị chao động mạnh, nhưng cả hai đều đứng vững được trên những thanh sắt, không hề bị hất rơi xuống đất.

Lúc bấy giờ hai món binh khí của họ vẫn còn bị ngọn Liệt Hỏa Tỏa Tâm Luân kẹp cứng lấy, không làm thế nào giật trở về được.

Lữ Đằng Không trông thấy thế chưởng của mình vừa đánh ra, không thu được kết quả gì, bèn vội vàng giật mạnh cánh tay phải trở về, định kéo chúi Khưu Quân Tố về phía trước.

Nhưng cùng một lúc đó, Khưu Quân Tố cũng nhanh nhẹn giật mạnh cánh tay đang siết chặt ngọn roi nên hai

người vô tình đã bắt đầu giao tranh về nội lực.

Bởi thế, sau một tiếng xoảng to, ai nấy liền trông thấy ngọn Liệt Hỏa Tỏa Tâm Luân đã bị hất bay thẳng lên lưng chừng trời! Vì thế Thanh Yến Khưu Quân Tố và Lữ Đằng Không đều bị mất thăng bằng, khiến cả hai loạng choạng lùi ra sau độ bốn thước.

Lúc bấy giờ, đôi bên đều đang tức giận nên vừa lùi ra sau, cả hai lại nhún chân vọt mạnh tới, ra tay đánh nhau quyết liệt.

Riêng ngọn Liệt Hỏa Tỏa Tâm Luân sau khi bị hai luồng nội lực của Thanh Yến Khưu Quân Tố và Lữ Đằng Không hất bay lên lưng chừng trời, nó không ngớt kêu ào ào giữa khoảng không và bay bổng đến năm sáu trượng mới bắt đầu rơi trở về mặt đất. Nhưng trong khi ngọn Liệt Hỏa Tỏa Tâm Luân ấy chưa kịp rơi xuống, ai nấy bỗng thấy có hai cô gái đồng loạt sử dụng thân pháp hết sức nhanh nhẹn lướt thẳng ra.

Hai cô gái ấy, một người nắm chặt trong tay một ngọn roi màu bạc sáng lóng lánh, và không ai khác hơn

là Đoan Mộc Hồng trong Phi Yến Môn. Cô gái thứ hai trong tay cũng siết chặt một ngọn roi mềm, nhưng lại lập lòe ánh vàng kim sáng rực và chính là Hàn Ngọc Hà.

Hai cô gái ấy liền nhắm ngay nơi ngọn Liệt Hỏa Tỏa Tâm Luân sắp rơi xuống, chạy nhanh tới như bay, chỉ trong chớp mắt sau là cả hai đã sắp chạm thẳng vào nhau. Và chừng đó đôi bên mới phát giác được là trước mặt mình đang có người chạy bay tới.

Bởi thế hai cô gái ấy đều không khỏi giật mình, liền nhanh nhẹn vung roi quét ra rồi nhảy lùi ra sau tức khắc.

Trong lúc đó, ai nấy đã nghe một tiếng phụp to và thấy ngọn Liệt Hỏa Tỏa Tâm Luân đã bắt đầu từ trên cao rơi xuống. Những chiếc răng nhọn của nó cắm phập vào đá và đứng sững.

Hàn Ngọc Hà vội vàng đưa chân tràn tới trước, vung roi quét thẳng ra nghe một tiếng vút, định dùng roi quấn lấy ngọn Liệt Hỏa Tỏa Tâm Luân kéo về phía mình. Nhưng Đoan Mộc Hồng sở dĩ lướt nhanh ra cũng chính là có ý định đoạt lấy ngọn Liệt Hỏa Tỏa Tâm Luân đó

nên thử hỏi nàng nào chịu để cho Hàn Ngọc Hà đoạt mất đi? Bởi thế Đoan Mộc Hồng liền nhanh nhẹn vung một cánh tay lên, khiến ngọn roi bạc cuốn tới nghe một tiếng soạt rồi giương thẳng đứng chẳng khác nào một ngọn giáo, nhắm điểm thẳng vào Dương Cốc huyệt nơi cổ tay của Hàn Ngọc Hà. Đồng thời nàng lại quát to rằng:

- Khá khen cho con tặc nữ kia! Ngươi là kẻ đã vu cáo cho sư phụ và xem sư phụ chẳng khác chi một kẻ thù, vậy còn mặt mũi nào bước ra đoạt lấy ngọn Liệt Hỏa Tỏa Tâm Luân này nữa? Hàn Ngọc Hà trong thấy đầu ngọn roi của đối phương công tới, bất đắc dĩ phải thu cánh tay trở về. Và khi nàng ngước mặt nhìn lên thì mới trông thấy rõ đối phương là ai.

Cá tánh của Hàn Ngọc Hà vốn rất nóng nảy, hơn nữa lại nghe được lời nói có tính cách nhục mạ ấy của Đoan Mộc Hồng thì lửa giận liền cháy bừng bừng, không làm sao đè nén được nữa.

Bởi thế Hàn Ngọc Hà bèn cất giọng trong trẻo nạt to rồi đưa chân về phía trước, vung ngọn roi vàng quét tới vun vút nhắm công thẳng vào Đoan Mộc Hồng hai thế

võ dồn dập.

Nhưng võ công của Đoan Mộc Hồng cũng chẳng phải tầm thường nên đã lách tránh khỏi hai thế võ của đối phương, đồng thời giữa cơn nguy cấp ấy, nàng lại có thể dùng ngay thế Lãng Dũng Tề Thiên phản công trả lại. Đôi bên đều sử dụng toàn những thế võ đánh nhanh nên chỉ trong nháy mắt, cả hai đã đánh qua bốn thế võ mãnh liệt. Nhưng ngay lúc ấy, bỗng quái nhân mang chiếc mặt địa ngồi trên đầu tảng đá cạnh đấy bất thần cất tiếng quát to rằng:

- Nếu còn muốn đánh nhau thì phải lên trên đầu những thanh sắt nhọn kia. Hai con bé kia, tại sao chưa chịu mau dừng tay lại? Tiếng kêu to ấy của quái nhân nọ, Đoan Mộc Hồng và Hàn Ngọc Hà đều nghe rõ cả nhưng vì lúc bấy giờ cả hai đều đang tức giận, hơn nữa lại đang đánh hăng nên họ nào chịu dừng tay? Rồi hai thế võ nữa lại qua.

Do đó quái nhân ấy bèn hừ lên một tiếng, rồi thân người bất thần vọt lên khoảng không và chỉ trong nháy mắt, ai nấy trông thấy ông ta lướt thẳng vào bóng roi

chập chờn của đôi bên, rồi nhanh nhẹn nhảy lùi trở về chỗ cũ tức khắc.

Và khi quái nhân ấy đã nhảy lùi ra xa thì Hàn Ngọc Hà và Đoan Mộc Hồng đều đứng trơ ra, không còn nhúc nhích được nữa! Số người chung quanh thấy thế đều lấy làm lạ. Trước tiên, ai ai cũng ngờ là quái nhân nọ đã nhanh nhẹn lướt sát đến hai người rồi xuống tay khóa cứng huyệt đạo của họ nên họ mới đứng trơ người ra. Song kịp khi ai nấy định thần xem kỹ lại thì mới hết sức kinh hoàng.

Vì sở dĩ Hàn Ngọc Hà và Đoan Mộc Hồng đứng yên không nhúc nhích được nữa, chính vì đuôi hai ngọn roi của họ đã bị cột dính vào nhau thành một cái gút, chẳng làm thế nào giật trở về được nữa.

Tất nhiên cái gút ấy là do quái nhân nọ vừa rồi đã tràn tới và cột cứng lấy. Chứng tỏ thủ pháp của ông ta hết sức nhanh nhẹn, hiếm có trên đời! Sau đấy quái nhân bèn cất giọng lạnh lùng nói:

- Hai con bé ngươi không bằng lòng nghe theo lời

khuyên nhủ của ta, vậy chờ xem hai ngươi làm cách nào chấm dứt cuộc giao tranh này cho biết! Lúc ấy, Hàn Ngọc Hà và Đoan Mộc Hồng đều trợn to đôi mắt đầy vẻ giận dữ nhìn chòng chọc vào nhau. Nhưng vì hai món binh khí của họ đã bị cột gút lại nên không làm thế nào thu trở về được nữa, nên nhất thời cũng đành bó tay, không biết phải đối phó ra sao cả.

Quái nhân ấy lại cất tiếng to cười ha hả nói:

- Chờ một chốc nữa hai ngươi sẽ lên trên những thanh sắt nhọn kia mà tranh tài cao thấp và ai đắc thắng sẽ lấy ngọn Liệt Hỏa Tỏa Tâm Luân. Vậy các ngươi hà tất phải nôn nóng trong nhất thời! Nói dứt lời quái nhân ấy lại phi thân lướt thẳng trở về xuống đất, bước đến giữa hai người thò tay ra mở lấy cái gút trên đầu hai ngọn roi. Nhờ thế Hàn Ngọc Hà và Đoan Mộc Hồng mới thu được món binh khí của mình trở về.

Cả hai nàng đều đang tức giận hầm hầm nên định tràn tới để đánh nhau nữa. Nhưng quái nhân ấy đã kịp thời quát to lên một tiếng rồi vung cả hai chưởng phải lẫn trái, quét thẳng về hai đối phương khiến cả hai liền cảm

thấy mình đang bị một luồng kình lực mạnh mẽ hất lùi ra sau liên tiếp bảy tám bước dài mới cố gắng đứng vững trở lại được.

Lúc bấy giờ, Đàm Dực Phi cũng đã nhanh nhẹn bước tới, hạ giọng nói nhỏ rằng:

- Hàn cô nương, hiện giờ đang có quái nhân ấy đứng ra làm trọng tài, hơn nữa võ công của ông ta lại hết sức cao cường, vậy cô nương tạm thời chớ nên hành động liều lĩnh là hơn.

Vì chắc chắn cô nương không thể thắng được ông ta đâu! Trong lòng Hàn Ngọc Hà tuy vẫn còn đang ấm ức, nhưng biết lời nói ấy của Đàm Dực Phi là đúng sự thực nên đành ngoan ngoãn nghe theo.

Đoan Mộc Hồng trái lại là một cô gái rất tinh ranh nên chẳng cần phải có ai bước tới khuyên ngăn cả. Nàng biết không làm sao tranh đoạt được ngọn Liệt Hỏa Tỏa Tâm Luân trước mặt quái nhân nọ, vậy tạm thời rút lui chờ cơ hội khác là hơn! Giữa Hàn Ngọc Hà và Đoan Mộc Hồng trước đây vốn đã có sự xích mích với nhau,

qua sự va chạm này hai người càng trở thành kẻ thù không đội trời chung.

Sau khi Đoan Mộc Hồng và Hàn Ngọc Hồng bước lui ra xa, thì ngọn Liệt Hỏa Tỏa Tâm Luân vẫn còn cắm đứng sững trên đá. Tuy nhiên vì số người hiện diện tại đỉnh núi này, về mặt võ công đều cao cường tuyệt đỉnh, xứng đáng là bậc tông sư của một môn phái nên không ai thèm ngó ngàng chi đến nó cả.

Một số người võ công còn kém cỏi, tuy biết ngọn Liệt Hỏa Tỏa Tâm Luân ấy là một thứ võ khí rất lợi hại, nếu mình chiếm được vào tay tất sẽ nhờ đó gia tăng uy lực rất nhiều.

Nhưng vì họ kiêng sợ quái nhân nọ nên đành ngồi yên, không dám bước ra tranh giành.

Lúc ấy, quái nhân nọ lại cất tiếng cười dài rồi quay trở về tảng đá xanh to, ngồi xếp bằng trở xuống như cũ.

Trong khi đó thì trên đầu những thanh sắt nhọn, Khưu Quân Tố và Lữ Đằng Không đã đánh nhau đến

ngoài ba mươi hiệp. Sự giao tranh giữa hai người hoàn toàn khác nhau với trận giao tranh giữa Lữ Đằng Không và Hỏa Phụng Tiên Cô khi nãy.

Vì Thanh Yến Khưu Quân Tố là một người có trình độ khinh công hết sức cao tuyệt, nên khi ra tay đánh nhau với đối phương trên đầu những thanh sắt nhọn như thế này, tất nhiên là bà ta sẽ chiếm phần ưu thế hơn.

Chính vì thế nên thân hình của bà ta di động nhanh nhẹn như gió, mọi người chung quanh chỉ còn nhìn thấy một cái bóng xám xê dịch vun vút, đi đôi với ánh bạc lập lòe, từ ngọn roi của bà ta quét ra mà thôi. Bây giờ bà ta đã giữ phần chủ động, vung ngọn roi bạc quét ra tới tấp gây thành một uy lực mạnh mẽ vô song.

Nhưng Lữ Đằng Không lúc ấy vẫn đứng sững một nơi, vững vàng chẳng khác nào quả núi Thái Sơn, khắp chung quanh người lão ta lúc nào cũng có một vầng ánh thép màu tía từ ngọn Tử Kim Đao cuốn ra che chở. Tuy nhiên ông ta vẫn thủ nhiều hơn công. Thế là chỉ trong chốc lát sau, đôi bên lại đánh nhau trên mười thế võ nữa.

Tiếp đó, bỗng ai nấy nghe vị Chưởng môn nhóm tại gia của phái Nga My là Hồng Ưng Cung Long bất ngờ kêu to lên rằng:

- Lữ sư đệ, người ta có ý định dùng lối đánh thay phiên để thủ thắng, vậy sư đệ đánh nhau với họ làm gì? Hãy để cho ngu huynh bước ra so tài với bà ta một chốc đã! Lữ Đằng Không lúc bấy giờ đang lâm vào thế thủ nên tự biết dù có đánh nhau với Khưu Quân Tố, chắc chắn cũng không làm sao có thể thắng được đối phương, nhưng nếu ông ta muốn rút lui cũng chẳng phải là một chuyện dễ.

Hơn nữa, nếu ông ta bỏ dở cuộc giao tranh, nhảy xuống khỏi những thanh sắt nhọn thì cũng có nghĩa là mình mặc nhiên chịu thua đối phương rồi.

Ở vào trường hợp đó, không nói chi đến những hậu quả bất lợi khác, cần nói đến việc quái nhân kia sẽ ghi chép vào phiến đá xanh trên đỉnh núi, nói rõ là ngày này tháng này, Phi Hổ Lữ Đằng Không ở phái Nga My đã bị bại dưới tay của Phi Yến Khưu Quân Tố, Chưởng môn của Thanh Yến Môn tại Tiên Nhân Phong trong vùng núi

Võ Di thì chẳng hóa ra thanh danh của lão ta gây dựng bấy lâu nay đành buông trôi theo dòng nước chảy hay sao? Vì nghĩ thế nên ông ta bèn hạ giọng cười nói:

- Cung sư huynh, dù cho họ có muốn dùng cách đánh thay phiên để giao tranh với mình thì cũng có chi đáng sợ chứ? Giữa sư huynh và sư đệ của Lữ Đằng Không, kẻ hỏi người đáp và qua lời nói của họ, chứng tỏ họ đều khẳng định việc bước ra giao tranh của Khưu Quân Tố chính là muốn dùng một lối đánh thay phiên để thủ thắng đối phương.

Nên biết một con người dù võ công cao cường đến đâu, sinh lực trong cơ thể vẫn có giới hạn, như vậy một người phải đối phó với nhiều người thì sớm muộn gì cũng phải để nhiều sơ hở và sẽ bị hại trước một đối phương đông đảo thay phiên nhau để tấn công mình.

Với lối đánh ấy, ngoại trừ một số nhân vật hèn mạt chẳng kể danh dự trong phe hắc đạo thường hay áp dụng để thủ thắng đối phương, còn thì tất cả nhân vật giang hồ có địa vị tương đối khá cao, dù là trong tà phái cũng không khi nào chịu áp dụng nó bao giờ.

Giờ đây, Khưu Quân Tố nghe bọn họ nói như vậy, trong lòng hết sức tức giận. Bởi thế bà ta liền nhanh nhẹn vung tay quét mạnh ngọn roi bạc ra nghe một tiếng vút rồi nhảy lùi về phía sau, cốt giữ không cho Lữ Đằng Không tràn theo tấn công mình, cất giọng lạnh lùng cười nói:

- Cung đại hiệp, nếu cho rằng tôi đang dùng lối đánh luân phiên, mong lấy số đông để thủ thắng đối phương thì xin đại hiệp hãy bước ra chỉ giáo cho vài thế võ! Đôi cánh tay của Hồng Ưng Cung Long vung mạnh lên, to tiếng nói:

- Tốt lắm! Ông ta vừa nói dứt lời thì cả thân người liền vọt thẳng đứng lên khoảng không nhanh như một mũi tên bắn.

Trên người của Hồng Ưng Cung Long có khoác một chiếc choàng màu đỏ tươi nên khi ông ta vung tay phi thân bay bổng lên thì chiếc áo choàng ấy cũng theo chiều gió bay phấp phới, trông thực vô cùng sặc sỡ xem chẳng khác chi một con quái điểu lông đỏ đang xòe cánh bay lượn trên nền trời cao.

Giữa lúc thân người của Hồng Ưng Cung Long đang lơ lửng trên không, bất thần lại xoay nhẹ qua một lượt rồi đáp xuống những thanh sắt nhọn một cách nhẹ nhàng, vòng tay nói:

- Xin mời! Hai đối phương, một bên có biệt hiệu là Thanh Yến và một bên có biệt hiệu là Hồng Ưng, đồng thời cả hai đều là bậc tông sư của một môn phái, nếu họ ra tay đánh nhau thì sẽ vô cùng khủng khiếp. Nhưng chẳng ngờ ngay lúc ấy, Đoan Mộc Hồng bỗng to tiếng kêu lên rằng:

- Sư phụ! Sư phụ! Phụng Cô không xong rồi! Vậy sư phụ hãy mau đến đây xem đã? Kể từ lúc Khưu Quân Tố vung chưởng quét thẳng lên khoảng không để xô bạt Hỏa Phụng Tiên Cô tránh khỏi thế đao Tuyết Hoa Phiến Phiến của Lữ Đằng Không thì bà ta vì bận đánh nhau với Lữ Đằng Không nên hoàn toàn không biết đến thương thế của Hỏa Phụng Tiên Cô như thế nào. Giờ đây, khi bà ta nghe Đoan Mộc Hồng kêu to lên như vậy thì không khỏi thầm kinh hãi.

Bởi thế, bà ta liền nhảy lui ra sau bốn bước, cất giọng

lạnh lùng nói:

- Hồng Ưng Cung Long, xin ông hãy chờ đợi trong giây lát rồi chúng ta sẽ so tài cao thấp với nhau! Hồng Ưng Cung Long mỉm cười nói:

- Tôi sẵn sàng nghe theo ý kiến của các hạ! Khưu Quân Tố liền khẽ nhún đôi chân, lướt đi nhanh như gió, thân người nằm thẳng ngang và sát trên mặt đất. Từ nơi cắm những thanh sắt nhọn ấy đến nơi Hỏa Phụng Tiên Cô đang ngồi cách xa độ sáu bảy trượng, thế mà suốt đoạn đường ấy, Thanh Yến Khưu Quân Tố chỉ thò chân điểm nhẹ lên mặt đất có một lần là đã bước đến nơi rồi.

Khi đến bên cạnh Hỏa Phụng Tiên Cô, bà ta trông thấy sắc mặt của Hỏa Phụng Tiên Cô đã vàng như nghệ và vết thương nơi ngực vẫn còn chảy máu dầm dề, bởi thế Khưu Quân Tố tức giận nói:

- Vết thương của Phụng Cô trầm trọng như thế này, vậy tại sao lại không điểm huyệt để cầm máu lại? Đoan Mộc Hồng đáp:

- Đệ tử đã sử dụng đủ các phương pháp, nhưng không làm sao cầm máu được cả! Khưu Quân Tố hừ lên một lượt rồi cúi người xuống để xem qua Hỏa Phụng Tiên Cô.

Nhưng ngay lúc ấy, bất thần đôi mắt của Hỏa Phụng Tiên Cô mở to lên đồng thời hai bàn tay của bà ta cũng đè mạnh trên vai hai người đệ tử của Phi Yến Môn, gắng gượng đứng thẳng người dậy.

Thanh Yến Khưu Quân Tố trông thấy thế hết sức kinh ngạc. Nhưng liền đó bỗng nghe trong cổ họng của Hỏa Phụng Tiên Cô có tiếng tằng hắng rất mệt nhọc, chẳng mấy chốc sau, bà ta cất giọng khàn khàn gằn rõ từng tiếng một rằng:

- Các vị hãy cẩn thận đề phòng... tiếng đàn... Kim Tiên Chấn Càn Khôn Hàn Tốn... tuy bị chết dưới tay tôi... nhưng kẻ sát nhân chính là tiếng đàn ấy! Giọng nói của Hỏa Phụng Tiên Cô tuy đã trở thành khàn khàn nhưng số người có mặt trên đỉnh núi, ai ai cũng đều nghe rõ mồn một.

Bởi thế tất cả quần hùng đều giật mình sửng sốt. Vì bà ta bảo "tiếng đàn" là có nghĩa lý gì? Thực không ai có thể hiểu rõ được điều ấy cả! Song chỉ có một mình Đàm Dực Phi thì khác hẳn, vì chàng đã chợt nhớ lại việc xảy ra trên núi Hổ Khưu trước đây.

Hôm ấy, chàng và người em gái của mình, sau khi viết xong mấy dòng chữ lưu bút trên tảng đá xanh cho người cha già, thì bắt đầu phi thân nhắm hướng núi Võ Di lướt tới. Nhưng hai anh em của chàng chạy đi chẳng được bao lâu, bất thần nghe có tiếng đàn du dương vui vẻ từ đâu vọng đến bên tai.

Tiếng đàn ấy nghe không có chi lạ, cũng như những tiếng đàn của người đời mà thôi nên hai anh em chàng cũng không hề để ý chi cả, chỉ một mực lo chạy bay về phía trước.

Nhưng mãi đến lúc tiếng đàn đã im hẳn, hai anh em chàng mới phát giác được một chuyện lạ lùng. Ấy là từ nãy đến giờ, hai người tuy vẫn tiếp tục chạy nhanh như bay song vẫn ở y nguyên chỗ cũ! Nếu tính về thời gian thì đáng lý ra hai anh em chàng phải vượt đi xa đến hai

ba mươi dặm đường rồi, thế mà trên thực tế, cả hai vẫn đứng nguyên chỗ cũ! Lúc ấy hai anh em Đàm Dực Phi nhận thấy việc đó rất lạ lùng, nhưng vì họ không làm sao tìm ra được nguyên nhân nên tạm gác bỏ, không đề cập và tìm hiểu nữa. Thế mà giờ đây, chàng bỗng nghe Hỏa Phụng Tiên Cô đang cơn bị thương trầm trọng, sắp nhắm mắt lìa đời lại nói lên hai tiếng "tiếng đàn" ấy, khiến chàng không khỏi hết sức lấy làm lạ.

Lúc đó Thanh Yến đang cau chặt đôi mày nói:

- Phụng Cô, bà đang nói chi thế? Đôi mắt của Hỏa Phụng Tiên Cô giương tròn xoe, cất giọng yếu đuối nói tiếp rằng:

- Tiếng đàn ấy...! Xin các vị hãy chú ý đến tiếng đàn ấy...! Bà ta lại nhấn đi nhấn lại hai lần "tiếng đàn" rồi bỗng cất tiếng than dài nói:

- Ngọn Liệt Hỏa Tỏa Tâm Luân ấy... tôi biếu cho A Hồng. Trong chiếc bánh xe tròn...

Câu nói vừa đến đây thì bỗng nhiên im hẳn.

Khưu Quân Tố vội vàng đưa tay ra sờ lên lồng ngực của Hỏa Phụng Tiên Cô thì thấy trái tim bà ta không còn đập nữa! Đoan Mộc Hồng vội vàng lên tiếng hỏi:

- Sư phụ, Phụng Cô đã như thế nào rồi? Khưu Quân Tố nhớ đến tình bạn giữa mình và Hỏa Phụng Tiên Cô nên đôi khóe mắt liền trào ra hai dòng lệ nói:

- Bà ấy... chết rồi! Đoan Mộc Hồng đứng trơ người ra một lúc thật lâu, nói không ra lời! Khưu Quân Tố đỡ xác chết của Hỏa Phụng Tiên Cô để nằm nhẹ nhàng lên mặt đất rồi quay mặt về phía Đoan Mộc Hồng to tiếng nói:

- Hồng nhi, trước khi Phụng Cô lìa đời, bà ấy đã bằng lòng biếu ngọn Liệt Hỏa Tỏa Tâm Luân cho ngươi, thế tại sao ngươi chưa chịu đi lấy? Đoan Mộc Hồng đã nghe rõ lời nói của Hỏa Phụng Tiên Cô nên biết trong ngọn Liệt Hỏa Tỏa Tâm Luân đang có giấu một món vật chi. Do đó, nàng bèn đưa chân bước tới rồi nhanh nhẹn xoay thân người lướt thẳng đến trước ngọn Liệt Hỏa Tỏa Tâm Luân.

Cùng một lúc ấy, Hàn Ngọc Hà cũng định phi thân tràn tới để đoạt lấy món binh khí nọ. Nhưng Đàm Dực Phi đã kịp thời kéo nàng trở về, nói:

- Hàn cô nương, ngọn Liệt Hỏa Tỏa Tâm Luân ấy cũng chẳng phải là một món binh khí phi thường chi, vậy hà tất phải ra tay tranh đoạt? Trong khi Đàm Dực Phi và Hàn Ngọc Hà đang nói chuyện với nhau thì Đoan Mộc Hồng đã lấy được ngọn Liệt Hỏa Tỏa Tâm Luân vào tay lui trở về chỗ cũ.

Hàn Ngọc Hà tuy hoàn toàn không tán đồng với lời nói của Đàm Dực Phi, song vì thấy ngọn Liệt Hỏa Tỏa Tâm Luân đã rơi vào tay người rồi nên cũng đành làm thinh.

Số quần hùng trông thấy Hỏa Phụng Tiên Cô là một cao thủ tuyệt đỉnh, thế mà giờ đây đành nhắm mắt lìa trần nên ai ai cũng đều có một cảm giác là cuộc họp mặt trên Tiên Nhân Phong tại vùng núi Võ Di này chắc chắn sẽ xảy ra nhiều chuyện chẳng may. Bởi thế nhất thời không ai lên tiếng nói chi cả.

Riêng Lữ Đằng Không yên lặng trong giây lát thì bỗng ngửa mặt nhìn trời cao cười to ba tiếng dài. Nhưng tuy miệng lão ta cười hả hê, song đôi khóe mắt lại tuôn trào đôi dòng lệ già nua nói:

- Phu nhân ơi! Nếu hương hồn của phu nhân linh thiêng, thì có lẽ ngày hôm nay phu nhân cũng tạm yên lòng được một nửa rồi! Câu nói vừa dứt, ông ta bèn quay người lại nhìn về phía Quỷ Thánh Thạnh Linh gằn giọng quát rằng:

- Ngươi còn giả vờ ngồi yên làm chi thế? Khưu Quân Tố hối hả nói:

- Hãy chậm đã! Vì việc riêng của chúng tôi hiện giờ vẫn chưa giải quyết xong kia mà! Hồng Ưng Cung Long cười nhạt nói:

- Khưu Thanh Yến, hôm nay chúng tôi kéo lên ngọn núi này nào phải để đấu khẩu chơi với bà đâu! Vậy hãy chờ mọi việc giải quyết xong, tất sẽ có ngày tôi đến tìm gặp bà, bà hà tất phải tỏ ra sốt ruột? Khưu Quân Tố cất giọng lạnh lùng cười khanh khách liên tiếp, nhưng im

lặng không nói chi thêm nữa.

Trong lúc ấy mọi người bỗng nghe vị Chưởng môn của phái Điểm Thương lên tiếng nói:

- Lữ Tổng tiêu đầu, riêng về lũ yêu quỷ này, hãy để cho phép Điểm Thương được một cơ hội đóng góp ít nhiều sức lực! Vừa nói ông ta vừa đưa tay để mạnh lên chuôi kiếm rồi phi thân bay thẳng đến những thanh sắt nhọn đáp yên xuống.

Lữ Đằng Không và Cung Long đều biết Thần Thủ Kiếm Khách Khuất Ngọc Kỳ chẳng những về kiếm thuật siêu quần bạt chúng mà về nội công cũng có một trình độ cao siêu độc đáo. Do đó tuy Quỷ Thánh Thạnh Linh là một nhân vật nổi danh trong võ lâm mấy mươi năm qua, hơn nữa lại là người rèn luyện rất nhiều môn võ công ác độc và quái dị, khiến đối phương khó bề đề phòng, nhưng chắc chắn Khuất Lục Kỳ dù cho không thắng được cũng vẫn không đến nỗi bị bại dưới tay đối phương.

Hơn nữa Tây Môn Nhất Nương chính là một nhân

vật trong phái Điểm Thương, vậy việc báo thù cho bà ta mà không có sự đóng góp của phái Điểm Thương thì thật là một điều khó xử về phần tình cảm.

Chính vì thế nên sau khi thấy Khuất Lục Kỳ phi thân nhảy lên đầu những thanh sắt nhọn thì Lữ Đằng Không và Cung Long đều vòng tay cúi mình, nhanh nhẹn nhảy lùi xuống mặt đất ngay.

Khuất Lục Kỳ dùng thế Phong Bãi Hà Hoa đáp xuống nhẹ nhàng và đứng yên giữa những thanh sắt nhọn, bàn tay vẫn đè chặt trên chuôi kiếm. Những tà áo dài của ông ta không ngớt tung bay theo chiều gió lộng, trông thái độ có vẻ hết sức ung dung, trang nhã.

Tiếp đó Khuất Lục Kỳ bèn đưa tay chỉ thẳng về Quỷ Thánh Thạnh Linh nói:

- Họ Thạnh kia! Giờ đây ông cũng nên bước ra cho rồi! Quỷ Thánh Thạnh Linh thong thả đứng thẳng người, nhưng bỗng phá lên cười to ha hả.

Tiếng cười của ông ta nghe bình thường như mọi

người, chứng tỏ ông ta không hề sử dụng đến thuật Quỷ Khốc Thần Hiệu chi cả.

Sau khi im tiếng cười, Quỷ Thánh Thạnh Linh không trả lời thẳng với Khuất Lục Kỳ mà trái lại nhìn về phía Lữ Đằng Không xá dài một xá, nói:

- Lữ Tổng tiêu đầu, giữa chúng mình gặp nhau một lần trong thành Cô Tô và vì có sự hiểu lầm nhau nên mới đưa đến việc cả hai phu phụ của Lữ Tổng tiêu đầu bị trúng chưởng của tại hạ, khiến cho tôn phu nhân bị mất mạng nơi nhà riêng của Hàn Tốn. Việc đó thực đã làm cho tại hạ vô cùng ân hận! Lời nói của Quỷ Thánh Thạnh Linh vừa thốt ra khỏi miệng, ai ai đều hết sức ngạc nhiên không hiểu lão ta định nói gì! Vì Quỷ Thánh Thạnh Linh là một nhân vật phải được kể là khét tiếng và cũng là người cao tột trong tà phái. Tuy về phần tên tuổi của lão ta thì có nhiều người như Thất Sát Thần Quân, một nhân vật lưng chừng giữa hai phái chính tà trước kia cũng như Hắc Thần Quân ở núi Thái Sơn, Kim Cô Lâu ở Tây Thiên Mục hiện nay đều có thể so sánh kịp, nhưng riêng về thanh thế của lão ta thì chắc chắn không ai có thể bì kịp được cả! Vì lão ta chiếm đóng vùng Quỷ Cung

đầy hiểm trở, đồng thời lại rèn luyện được những môn võ công hết sức độc đáo, chiêu tập được thủ hạ đông đảo. Do đó số người trong phe chính phái không dám xem thường lão ta, nên những nhân vật trong Quỷ Cung lúc nào cũng tỏ ra tự cao tự đại, không xem ai vào mắt.

Giờ đây quần hùng trong võ lâm đều tụ tập đến ngọn Tiên Nhân Phong chính là một cơ hội tốt để ra oai hầu nêu cao tên tuổi của mình trong võ lâm, gây uy tín cho môn phái.

Đáng lý ra khi có một cơ hội giao tranh bằng võ lực thì với một nhân vật như Quỷ Thánh Thạnh Linh phải lập tức phi thân lướt đến những thanh sắt nhọn kia để cùng tranh tài cao thấp với đối phương mới phải.

Thế nhưng lão tại lại điềm tĩnh quay về Lữ Đằng Không nói lên những lời ấy, quả là một chuyện quái dị không ai hiểu nổi! Các cao thủ trong hai phái Nga My và Điểm Thương đều giương to đôi mắt nhìn chòng chọc về phía Quỷ Thánh Thạnh Linh. Trong lòng vô cùng hoang mang, không hiểu ông ta định giở trò gì.

Riêng Lữ Đằng Không trong nhất thời chẳng tìm được một lời đối đáp như thế nào cho phải nên chỉ cất tiếng hừ lạnh lùng mà thôi.

Song Quỷ Thánh Thạnh Linh hoàn toàn không để ý chi đến việc ấy, lại phá cười to ha hả nói:

- Lữ Tổng tiêu đầu, theo ý kiến thô thiển của tại hạ thì sự hiểu lầm trước đây giữa chúng ta giờ đây nên xóa bỏ đi là tốt nhất! Số người của Khuất Lục Kỳ nghe thế đều đồng thanh to tiếng nạt thẳng vào mặt lão ta.

Nhưng Quỷ Thánh Thạnh Linh vẫn một mực tươi cười nói:

- Lữ Tổng tiêu đầu, tại hạ hiện giờ đang có một việc muốn bàn bạc riêng cùng ông, hầu trao đổi buôn bán với nhau. Và tại hạ biết chắc Lữ Tổng tiêu đầu nhất định sẽ bằng lòng ngay! Lời nói của Quỷ Thánh Thạnh Linh cứ mỗi lúc lại có vẻ khó hiểu và bí mật nên làm cho Lữ Đằng Không càng hoang mang.

Hồng Ưng Cung Long to tiếng quát rằng:

- Có điều chi hãy mau nói ra, giấu đầu giấu đuôi mãi làm chi thế? Quỷ Thánh Thạnh Linh thong thả nói:

- Lữ Tổng tiêu đầu, tôn phu nhân hiện giờ tuy đã chết rồi, nhưng lệnh lang thì hãy còn sống trên dương trần này, vậy chẳng hay ông có muốn biết hay không? Lữ Đằng Không nghe thế không khỏi giật mình, gằn giọng hỏi:

- Vậy sống chết của con trai tôi, ông làm thế nào biết được? Quỷ Thánh Thạnh Linh cười nói:

- Câu hỏi ấy phải lắm, hiện giờ lệnh lang đang ở tại Quỷ Cung của tại hạ, vậy tại sao tại hạ lại không biết chứ? Lữ Đằng Không nghe qua lời ấy, sắc mặt liền biến hẳn, đưa chân tràn tới trước một bước. Nhưng liền đó ông ta vội vàng lùi trở ra sau ngay, cười nhạt nói:

- Ai lại không biết ông là người lắm mưu sâu chước độc, hơn nữa tôi chẳng phải là một đ a trẻ lên ba, vậy làm thế nào ông lừa tôi được? Vì trước đây Lữ Đằng Không đã phát giác được một xác chết trẻ thơ không đầu bên trong gian hầm đá bí mật của mình và dù cho

xác chết ấy đã mất thủ cấp, nhưng nhìn qua y phục và vật trang sức thì rõ ràng đấy chính là Lữ Lân, đứa con trai yêu quý của ông ta. Do đó ông ta đinh ninh là Lữ Lân không còn sống trên cõi đời này nữa, nên hoàn toàn không tin lời của Quỷ Thánh Thạnh Linh.

Lẽ tất nhiên Lữ Đằng Không chẳng làm sao biết được xác chết trẻ thơ không đầu mà lão ta phát giác được bên trong gian hầm đá bí mật của mình chính là một âm mưu vô cùng to tát nhằm gây rối loạn trong võ lâm.

Quỷ Thánh Thạnh Linh trông thấy Lữ Đằng Không còn có vẻ nghi ngờ nên lại lên tiếng nói:

- Lữ Tổng tiêu đầu, việc ấy chỉ một mình tôi nói thì thực hoàn toàn không có chứng cứ chi cả. Vậy tại đây có Trúc Lâm Thất Tiên và vị Chưởng môn của Thái Cực Môn là Phán Tiên Từ Lưu Bản chắc chắn cũng hiểu được việc đó, mong ông hỏi lại thì sẽ rõ hơn! Lữ Đằng Không nghe thế càng hoang mang, nhanh nhẹn quay về phía Trúc Lâm Thất Tiên. Nhưng ông ta chưa kịp lên tiếng hỏi thì Thần Bút Sở Tụ đã nói to rằng:

- Lời nói ấy của Quỷ Thánh chính là đúng sự thật! Riêng Phán Tiên Từ Lưu Bản thì khuôn mặt méo xệch trông thực vô cùng xấu xí! Lữ Đằng Không thấy lời nói của Quỷ Thánh Thạnh Linh có chỗ xác thực, trong lòng vừa kinh hãi lại vừa vui mừng.

Ông ta vui mừng vì đứa con nối nghiệp của mình là Lữ Lân chưa chết, nhưng ông ta kinh hãi vì hiện nay Lữ Lân đã rơi vào tay của Quỷ Thánh Thạnh Linh. Vậy không hiểu nó đang bị sự hành hạ khổ sở đến đâu? Bởi thế ông ta vội vàng lên tiếng hỏi:

- Hiện giờ ông đã đối xử với nó như thế nào rồi? Quỷ Thánh Thạnh Linh cười nói:

- Hiện giờ tại hạ đã để nó ở yên dưới mười tám tầng địa ngục trong Quỷ Cung, nhưng hoàn toàn không làm điều chi thiệt hại đến tính mạnh nó cả! Lữ Đằng Không biết Quỷ Cung là một cái sơn động nhiều ngõ ngách chìm sâu dưới lòng núi, gồm có đến mười tám tầng khác nhau. Nhưng mặc dù gọi đó là "địa ngục" nhưng kỳ thực thì sự cư trú vẫn cảm thấy dễ chịu chứ chẳng có chi khổ sở quá đáng. Chính vì thế nên khi nghe Quỷ Thánh

Thạnh Linh cho biết là không hề xuống tay hành hạ Lữ Lân, ông ta cũng đỡ lo đi một phần lớn.

Do đó ông ta bèn thở phào một hơi dài, hạ giọng hỏi rằng:

- Nhưng hiện giờ ông muốn gì? Quỷ Thánh Thạnh Linh cười nói:

- Lữ Tổng tiêu đầu có thể tin là tại hạ hoàn toàn không có ác ý. Song chẳng qua tại hạ muốn dùng lệnh công tử đánh đổi lấy một vật nơi các hạ mà thôi. Nhưng tại hạ tin rằng các hạ nhất định sẽ bằng lòng.

Lữ Đằng Không đã biết Quỷ Thánh Thạnh Linh có ý định bắt cóc con mình để uy hiếp mình phải đem một vật quý báu ra đánh đổi. Nhưng ông ta vẫn không làm sao biết được Quỷ Thánh Thạnh Linh định đánh đổi vật gì? Trong khi Lữ Đằng Không đang định lên tiếng hỏi thì Quỷ Thánh Thạnh Linh đã nói trước rằng:

- Việc ấy nơi này không tiện nói ra, vậy để khi mọi việc ở đây xong xuôi, chúng ta cùng tìm đến một địa

điểm khác thương lượng được không? Lữ Đằng Không xét thấy Lữ Lân hiện đang rơi vào Quỷ Cung, trong việc này đối phương đã chiếm ưu thế hơn, nên cũng đành phải chịu chứ chẳng còn cách nào khác nữa.

Ông ta bèn gật đầu nói:

- Cũng được! Sắc mặt của Quỷ Thánh Thạnh Linh tràn đầy vẻ đắc ý, đưa mắt quét qua mọi người một lượt nói:

- Hiện giờ tại hạ đã được Lữ Tổng tiêu đầu bằng lòng như vậy thì tại hạ xin cáo lui thôi! Vừa nói, Quỷ Thánh Thạnh Linh vừa đưa tay ra phía sau lưng, khoát lên một cái, rồi cùng Mang Sơn Song Sứ nhắm phía chân núi định lướt thẳng xuống...

Nhưng Khuất Lục Kỳ đang đứng sững trên đầu những thanh sắt nhọn, trông thấy Quỷ Thánh Thạnh Linh định bỏ đi, thì thử hỏi làm sao bằng lòng buông tha cho lão ta được? Bởi thế, Khuất Lục Kỳ liền lấy hơi Đan Điền, gằn giọng quát to rằng:

- Lão yêu quỷ kia! Ngươi tự thấy là không thể đối địch nổi, nên định bỏ chạy hay sao?

-oOo-

Hết chương 24

# Chương 25: Đôi Bên Cùng Đấu Nội Kình Tổ Sư Thi Thố Tài Tình Thần Công

Quỷ Thánh Thạnh Linh liền dừng chân đứng yên lại, và bất thần ngửa mặt nhìn trời cười to ha hả.

Tiếng cười của lão ta khiến ai nghe lọt vào tai cũng phải kinh tâm khiếp đảm, chứng tỏ lão ta đang sử dụng thuật Mang Sơn Quỷ Tiếu. Đồng thời, lão ta cất giọng quái dị khó nghe, nói chen lẫn giữa tiếng cười gặng:

- Thử hỏi Thạnh mỗ mà lại sợ hãi trước vị Chưởng môn phái Điểm Thương, tất cả mọi người ở đây có ai tin được hay không? Giọng nói của Quỷ Thánh Thạnh Linh nghe thật lớn lối. Nhưng ai ai cũng thấy được lời nói ấy của lão ta chính là hoàn toàn đúng sự thật, chẳng hề khoác lác tí nào cả! Vì tuy vị Chưởng môn phái Điểm Thương là một nhân vật ít ai dám đụng chạm đến, nhưng Quỷ Thánh Thạnh Linh thì vị tất đã kiêng sợ ông

ta.

Khuất Lục Kỳ nghe qua câu nói ấy, sắc mặt liền sa sầm, cất tiếng hỏi:

- Nếu không sợ hãi, thì tại sao ngươi lại hối hả bỏ chạy như thế? Quỷ Thánh Thạnh Linh cười nhạt nói:

- Hiện giờ, Thạnh mỗ đang bận việc cấp bách, vậy nào có thời giờ ở đây nói dài dòng với ông? Khuất Lục Kỳ nghe thế không làm sao đè nén được cơn tức giận nữa, lão hét to lên:

- Lão yêu quỷ kia! Ngươi bỏ chạy đi đâu cho khỏi? Tức thì, thân người của ông ta liền từ trên đầu những thanh sắt nhọn bay thẳng trở xuống đất, qua một tiếng rẻng ngân dài, thanh Nhạn Linh trường kiếm của ông ta đã được tuốt ra khỏi vỏ, vung lên thành một vệt ánh thép chói ngời, nhắm ngay lồng ngực của Quỷ Thánh Thạnh Linh đâm vút tới.

Quỷ Thánh Thạnh Linh trông thấy sức tấn công của Khuất Lục Kỳ quá mãnh liệt, liền quét ngược hai tay về

phía sau, gây thành một luồng chưởng phong mạnh mẽ, xô Mang Sơn Song Quỷ là Thạnh Tài và Thạnh Phủ ra xa ngoài một trượng.

Kế đó, lão ta lại bất thần xoay nhanh thân người một vòng. Tức thì mũi kiếm của Khuất Lục Kỳ cũng vừa quét phớt qua vạt áo của lão ta nghe một tiếng vút! Khuất Lục Kỳ có biệt hiệu là Thần Thủ Kiếm Khách, tất nhiên về kiếm thuật của ông ta tinh tuyệt khó lường.

Nhưng vì vừa rồi thế kiếm của Khuất Lục Kỳ đã quét hụt sát thân người của Quỷ Thánh Thạnh Linh, nên giờ đây khi ông đưa chân tràn sang, thì lưỡi kiếm cũng theo đó quét ngang qua, nhằm chặt thẳng vào người của Quỷ Thánh Thạnh Linh nhanh như chớp.

Quỷ Thánh Thạnh Linh trông thấy thế liền cất giọng quái dị cười to. Tiếng cười của lão ta khiến ai nấy đều bắt nổi da gà. Ngay như Khuất Lục Kỳ là một người có nội công cao tuyệt, cũng không tránh khỏi phải giật mình. Và thừa dịp đối phương sơ hở đó, Quỷ Thánh Thạnh Linh vội vung chưởng nhằm giáng thẳng vào lồng ngực Khuất Lục Kỳ! Khuất Lục Kỳ đã biết rõ từ trước là Quỷ

Thánh Thạnh Linh rèn luyện được Âm Thi Chưởng lợi hại vô song. Ngay như sư tỷ của ông ta là Tây Môn Nhất Nương cũng vì bị chưởng phong Âm Thi Chưởng quét trúng mà mất mạng. Nên khi nhìn thấy thế chưởng của đối phương quét tới, ông ta hết sức kinh hoàng, vội vàng nhảy lùi ra sau non một trượng để tránh.

Ông ta bỗng thấy bóng người chập chờn ngay trước mặt. Thế là quái nhân ấy đã từ bên cạnh lướt tới, chặn giữa hai người, nói to rằng:

- Bất luận là ai cũng không thể vượt ra khỏi luật lệ giao tranh ngày hôm nay. Nếu muốn đánh nhau thì xin mời lên đầu những thanh sắt nhọn kia! Khuất Lục Kỳ gằn giọng nói:

- Thạnh lão quỷ, ngươi có bằng lòng đi không? Thạnh Linh lạnh lùng nói:

- Tôi cần phải gấp rút trở về Quỷ Cung để lo săn sóc Lữ công tử, vậy ai có thời giờ ở đây đánh nhau với ông? Khuất Lục Kỳ cất tiếng to cười ha hả, nói:

- Nếu thế thì nhờ ông bạn đây khắc lên mặt đá một dòng chữ là: "Quỷ Thánh Thạnh Linh không dám ứng chiến trước sự khiêu chiến của vị Chưởng môn phái Điểm Thương!" Quỷ Thánh Thạnh Linh nghe thế, thì sắc mặt bất thần biến hẳn. Lão ta đưa đôi mắt long lánh màu xanh biếc, nhìn chòng chọc vào Khuất Lục Kỳ, nói:

- Nếu nói như thế, thì các hạ nhất định phải tranh tài cao thấp với già rồi chớ gì? Khuất Lục Kỳ ngửa mặt nhìn trời cười to ha hả, nói:

- Cần chi phải hỏi? Quỷ Thánh Thạnh Linh cười to và bất thần lướt tới sát một gốc cây to độ ba tay, vung chưởng giáng thẳng vào thân cây nghe một tiếng phình.

Thế chưởng của lão ta chẳng những không hề làm cho thân cây rung động, mà ngay đến lá cây trên ngọn cũng chẳng thấy lắc lay.

Bởi thế, trong nhất thời quá nửa số người hiện diện không biết lão ta vung chưởng đánh ra như thế là có dụng ý gì? Riêng Quỷ Thánh Thạnh Linh sau khi đã vung chưởng đánh ra, liền nhảy lui về chỗ cũ ngay, lên

tiếng nói:

- Các hạ có thể đánh ra một chưởng như thế, thì Thạnh mỗ nhận là mình sút kém hơn! Khuất Lục Kỳ biết ngay qua thế chưởng ấy, đối phương đã sử dụng một thuật chi rồi, song lúc ấy ông ta vẫn không làm sao xét đoán được.

Do đó ông ta chưa dám lên tiếng trả lời vội trước sự thách thức của đối phương.

Nhưng giữa lúc ông ta còn đang do dự, bỗng nghe nhiều người buột miệng kêu "ôi chao" liên tiếp, có vẻ như hết sức kinh ngạc.

Khuất Lục Kỳ nhìn lên, trông thấy đám đông đang chú ý nhìn về phía gốc cây nọ, nên cũng vội vàng đưa mắt nhìn theo...

Thì ra, lúc đó tất cả lá cây trên nhành đang tuôn đổ lào xào vì đều bị cháy nám đen.

Và chỉ trong giây lát sau, gốc cây đầy nhành lá sum sê, tươi tốt ấy đã trơ cành trụi lũi, chẳng còn một cái lá

xanh nào. Hơn nữa, những cành non của nó cũng đều xụ cả xuống vì khô héo! Thần Thủ Kiếm Khách Khuất Lục Kỳ trông thấy thế hết sức kinh hãi! Vì một người có nội lực cao thâm, nếu muốn vung chưởng đánh vào một thân cây to như thế, khiến mạch lạc nó bị đánh vỡ cả đi, lần lần trở thành khô héo, không thể tiếp tục sống được nữa, thì thực chẳng có chi là khó khăn cả.

Nhưng cái khó ở đây là chỉ trong vòng bao nhiêu phút đồng hồ mà lá cây đều bị cháy nám và tuôn đổ cả xuống đất.

Như vậy, cũng đủ biết thế chưởng của Quỷ Thánh Thạnh Linh đã vận dụng được một luồng nội lực vô cùng to tát, mà đấy cũng chính là một thứ độc chưởng có một uy lực đáng sợ.

Trong khi Khuất Lục Kỳ hãy còn đứng trơ người ra vì kinh hãi thì đã nghe Quỷ Thánh Thạnh Linh cất giọng lạnh lùng cười khanh khách, nói:

- Các hạ nếu xét thấy mình không thể làm được như vậy, thì việc so tài bằng võ công trên những thanh sắt

nhọn kia xin tạm thời đừng đề cập tới nữa. Sau cuộc họp mặt tại núi Võ Di này, tất sẽ còn nhiều cơ hội gặp nhau, và chừng ấy tại hạ sẵn sàng xem chỉ giáo! Câu nói của Quỷ Thánh Thạnh Linh đã làm cho Khuất Lục Kỳ bừng đỏ khuôn mặt.

Vì tuy nội lực của Khuất Lục Kỳ rất dồi dào, nhưng không làm thế nào đánh ra một chưởng, khiến một gốc cây to khô héo và rụng lá ngay tức khắc như Quỷ Thánh Thạnh Linh được! Bởi thế, ông ta thấy tấn thối lưỡng nan, khuôn mặt méo xệch, trông thực vô cùng thảm não! Phi Hổ Lữ Đằng Không trông thấy thế, đoán biết ông ta đang lâm vào tình trạng khó xử trước mặt mọi người, nên liền lên tiếng nói:

- Khuất huynh, thứ độc chưởng tà môn ấy tự nhiên chúng ta không rèn luyện nó làm gì.

Vậy giờ đây lão ta bảo là có chuyện cấp bách cần đi, không chịu ứng chiến thì mặc kệ lão ta.

Vì tương lai còn dài, lão ta có chạy mất đi đâu mà sợ chứ? Khuất Lục Kỳ biết Lữ Đằng Không dọn đường rút

lui giúp cho mình, trong lòng hết sức cảm kích, vội vàng lên tiếng nói:

- Lữ Tổng tiêu đầu nói rất có lý, vậy lão quỷ ngươi hãy ở tại Quỷ Cung chờ ta được rồi.

Quỷ Thánh Thạnh Linh cất tiếng cười ha hả, rồi cùng hai đứa con trai định kéo nhau xuống núi.

Nhưng khi lão ta vừa đến đầu dãy tam cấp đá, bỗng dừng chân quay đâu lại nói:

- Tại hạ sẽ túc trực nơi cửa Quỷ Cung để chờ Lữ Tổng tiêu đầu giá lâm vậy! Lữ Đằng Không vì đang lo lắng cho đứa con trai, nên bắt buộc phải nói vài lời xã giao để lấy lòng Quỷ Thánh Thạnh Linh.

Quỷ Thánh Thạnh Linh lại nói tiếp:

- Lữ Tổng tiêu đầu, hiện giờ có quá nửa số người hiện diện tại Tiên Nhân Phong này, tìm đến đây cũng có một mục đích như già. Do đó, xin Lữ Tổng tiêu đầu hãy nhớ kỹ là lệnh lang đang ở tại Quỷ Cung của tại hạ nhé! Lữ Đằng Không cảm thấy khó hiểu vì không rõ Quỷ

Thánh Thạnh Linh bắt cóc Lữ Lân để đánh đổi với mình vật gì? Chả lẽ quá nửa số đến Tiên Nhân Phong này, cũng là có mục đích tìm lấy một vật chi nơi mình hay sao? Nghĩ đến đây, Lữ Đằng Không bỗng nhớ đến mọi việc xảy ra trước đây một tháng. Lúc ấy trên đường đi từ Nam Xương đến Tô Châu, hai vợ chồng ông đã gặp bao nhiêu cao thủ chận đường, định ra tay cướp đoạt chiếc hộp gỗ bọc gấm mà ông ta lãnh áp tải.

Đồng thời, số người trước đây đã từng giao tranh với hai vợ chồng ông ta, hiện nay cũng đều có mặt cả tại đỉnh Tiên Nhân Phong này! Vậy chả lẽ bọn họ vẫn còn tha thiết, muốn truy hỏi mình để lấy chiếc hộp gỗ ấy hay sao? Đối với chiếc hộp gỗ đầy bí mật đó, khi Lữ Đằng Không vừa nghĩ tới, thì không khỏi vừa căm hận vừa đau khổ. Vì chính chiếc hộp gỗ ấy đưa đến tình trạng vợ ông ta bị tử thương, con ông ta bị đối phương bắt mang đi mất, đồng thời gây nên chuyện rắc rối to trong võ lâm như vầy! Nhưng Lữ Đằng Không dù có suy nghĩ nát óc, vẫn không làm sao hiểu được chiếc hộp gỗ ấy có tương quan đến một chuyện to tát chi trong giới giang hồ.

Lữ Đằng Không chỉ cảm thấy rằng tính cách quái dị

và bí mật của chiếc hộp gỗ ấy quả là từ trước tới nay chưa hề có. Đồng thời, phong ba do nó gây ra trong võ lâm hiện nay, dù đã là to tát, song đấy chỉ mới bắt đầu mở màn mà thôi! Bởi thế, Lữ Đằng Không nghe qua câu nói của Quỷ Thánh Thạnh Linh thì chỉ hừ một tiếng, xem như là một câu đáp lời, chớ không nói chi nữa.

Quỷ Thánh Thạnh Linh cất tiếng cười ha hả, rồi đưa chân định bước thẳng xuống núi.

Nhưng lão ta vừa bước được một cấp đá, thì bất thần nghe có tiếng cười nói to, vang rền như tiếng đại hồng chung rằng:

- Quỷ Thánh, hãy dừng chân đứng lại đã! Quỷ Thánh Thạnh Linh đưa mắt nhìn lại, thì thấy người cất tiếng kêu to ấy, chính là Chưởng Hỏa Sứ Giả trong phái Hoa Sơn.

Trong số người hiện diện trên đỉnh Tiên Nhân Phong này, thật ra chẳng có mấy nhân vật mà Quỷ Thánh Thạnh Linh kiêng dè về võ công.

Đối với quái nhân ấy là người thứ nhất mà Quỷ

Thánh Thạnh Linh phải kiêng sợ. Vì đối phương là một nhân vật lai lịch mơ hồ, võ công trác tuyệt. Ngoài ra còn có Thủy Kính Thiền Sư Chưởng môn nhóm tăng nhân, và Hồng Ưng Cung Long Chưởng môn nhóm tại gia của phái Nga My, đều là những nhân vật khiến Quỷ Thánh Thạnh Linh phải kiêng dè cả.

Kế đó, Liệt Hỏa Tổ Sư phái Hoa Sơn cũng là một trong số người mà lão ta có ý vị nể.

Chính vì thế nên Quỷ Thánh Thạnh Linh thấy Chưởng Hỏa Sứ Giả lên tiếng gọi mình, lòng không khỏi thầm kinh hãi. Lão ta liền nghiêng đầu nói nhỏ với Thạnh Tài và Thạnh Phủ:

- Các ngươi hãy mau trở về Quỷ Cung chờ ta! Bắc Mang Song Quỷ lên tiếng vâng lệnh, rồi một tên vung ngọn Chiêu Hồn Phướn và một tên khác vung chiếc gậy tang, nhắm phía chân núi chạy bay đi.

Riêng Quỷ Thánh Thạnh Linh vẫn đứng yên chỗ cũ, lên tiếng nói:

- Quý Sứ giả có điều gì chỉ giáo? Chưởng Hỏa Sứ Giả trong phái Hoa Sơn thong thả nói:

- Tổ sư của bản phái tạm thời xin các hạ khoan trở về Quỷ Cung! Quỷ Thánh Thạnh Linh biết đối phương muốn tìm cớ gây sự, nên sắc mặt sa sầm, nói:

- Rõ là trò đùa! Hành động của tại hạ, thử hỏi nào có dính dấp chỉ đến quý Tổ sư? Chưởng Hỏa Sứ Giả vẫn giữ vẻ lạnh lùng, gằn rõ từng tiếng rằng:

- Quỷ Thánh hãy chờ đợi trong giây lát thì sẽ hiểu rõ ngay! Nói dứt lời, Chưởng Hỏa Sứ Giả liền bước tránh qua một bên, và Liệt Hỏa Tổ Sư cũng từ từ đứng lên, đôi mắt chiếu ngời ánh sáng lạ lùng, đưa chân bước tới hai bước đến sát gốc cây, vung chưởng giáng nhẹ xuống thân cây một lượt...

Thế chưởng ấy, cũng giống y như thế chưởng vừa rồi của Quỷ Thánh Thạnh Linh, không hề làm cho thân cây giao động, tựa hồ gốc cây ấy chẳng bị ảnh hưởng chi trước thế chưởng ấy cả! Quỷ Thánh Thạnh Linh trong thấy thế, đoán biết Liệt Hỏa Tổ Sư đang cố ý

muốn so tài cao thấp với mình. Và đối phương đã ra tay thi thố tài năng như vậy, thử hỏi làm thế nào lão ta bỏ đi cho được? Quỷ Thánh Thạnh Linh vốn có ý nghĩ là hiện nay Lữ Lân đã rơi vào tay lão ta rồi, thì lão ta có thể lấy đó làm điều kiện uy hiếp, tất chẳng sợ chi Lữ Đằng Không từ chối trước sự đòi hỏi của mình.

Hơn nữa, lão ta cũng tự hiểu rằng khi việc Lữ Lân đang bị giam giữ tại Quỷ Cung được công bố ra cho mọi người biết, thì dù cho Quỷ Cung là một nơi dẫy đầy cạm bẫy, nguy hiểm chẳng khác chi hang cọp ổ rồng, nhưng vẫn khó bề ngăn cản, sẽ có kẻ mạo hiểm xâm nhập.

Do đó, lão ta mới có ý định trở về trước để lo liệu mọi việc, hầu chờ đợi Lữ Đằng Không tìm đến thương lượng các điều kiện trao đổi.

Bởi thế, ngay như việc đánh nhau với Khuất Lục Kỳ, lão ta cũng không muốn vì đối phương chẳng phải là một nhân vật tầm thường, vậy nếu đánh nhau thì sẽ kéo dài suốt cả ngày, vị tất đã phân thắng bại.

Do đó lão ta mới sử dụng Âm Thi Chưởng đi đôi với

nguồn Âm Hàn Khí để đánh chết ngay một gốc cây đang tốt tươi, hầu lấy đó làm một sự thách thức khó khăn khiến Khuất Lục Kỳ không còn lý do chi để khiêu chiến với lão ta nữa, và nhờ thế lão ta sẽ rời đi được sớm hơn.

Thế nhưng, mọi việc lại xảy ra trái hẳn với sở nguyện của lão ta. Vì Liệt Hỏa Tổ Sư của phái Hoa Sơn đã đích thân đứng ra thi thố tuyệt nghệ, nhằm so tài cao thấp với lão ta, thì lão ta làm sao rời đi được? Sau khi Liệt Hỏa Tổ Sư đã vung chưởng giáng nhẹ vào thân cây, rồi chỉ trong nháy mắt sau là tất cả lá cây đều trở thành vàng úa! Nhưng số lá cây ấy vẫn không tuôn đổ xuống mặt đất ngay.

Tiếp đó, ai nấy lại trông thấy Liệt Hỏa Tổ Sư bước lùi ra sau một bước, vung đôi tay áo rộng quét tới, khiến một luồng tụ phong cuốn ầm ầm về phía gốc cây ấy.

Những người đang đứng gần đấy, đều cảm thấy hơi nóng từ luồng tụ phong của Liệt Hỏa Tổ Sư tràn ngập khắp nơi, và khi luồng hơi nóng ấy quét tới ngọn cây, tất cả số lá vàng trên cành đều bị cuốn bay thẳng lên khoảng không.

Nhìn qua hiện tượng đó, có thể nói chưởng lực của Liệt Hỏa Tổ Sư dường như không lợi hại bằng chưởng lực của Quỷ Thánh Thạnh Linh, vì Quỷ Thánh Thạnh Linh đánh ra một luồng chưởng phong, thì tất cả lá cây đều tự động tuôn đổ cả xuống mặt đất. Trái lại Liệt Hỏa Tổ Sư còn phải quét ra một luồng kình lực, để cuốn bay số lá cây hãy còn bám trên cành.

Bởi thế, tất cả mọi người xung quanh đều không khỏi thầm thì bàn tán với nhau, cho rằng với một người tên tuổi vang lừng trong võ lâm, cũng như uy thế khiến ai nấy đều phải kiêng nể từ bấy lâu nay như Liệt Hỏa Tổ Sư, tất không có lý do nào vừa thi thố tài nghệ, biểu diễn trước mặt mọi người, mà lại tỏ ra kém sút hơn đối phương như vậy được.

Trong khi ai nấy còn đang thắc mắc, bỗng trông thấy số lá cây đang tung bay giữa khoảng không, đều tự nhiên đi đâu mất cả. Trái lại chỉ còn thấy bụi nâu bay theo chiều gió, tuôn đổ xuống mặt đất mà thôi.

Đến chừng ấy, mọi người mới bừng hiểu và hết sức khâm phục.

Vì lẽ thế chưởng ấy của Liệt Hỏa Tổ Sư chẳng những khiến cho số lá cây trên nhành đều vàng úa, mà đồng thời nó còn đánh vỡ tan được từng mạch lạc một trên từng cánh từng lá, nên khi chúng bị tụ phong quét tới, mới nát tan ra thành bột nhuyễn như vậy.

Qua sự thực đó, chứng tỏ chưởng lực của Liệt Hỏa Tổ Sư cao cường hơn Quỷ Thánh Thạnh Linh rất nhiều.

Chỗ cao cường ấy là ở chỗ gốc cây to đến ba tay, trên ngọn nhành lá sum sê, rộng đến hàng trượng thế mà chưởng lực của lão đã lan rộng ra tới khắp từng cành lá, gây thành một sức rung chuyển mãnh liệt, khiến chúng phải tan vỡ thành bột nhuyễn. Vậy thử hỏi việc dễ làm hay sao? Số người có mặt chung quanh, tuy một phần lớn không ưa chi Liệt Hỏa Tổ Sư, nhưng khi trông thấy lão ta thi thố tuyệt nghệ đó, thì đồng loạt hò reo, hoan hô như sấm động.

Quỷ Thánh Thạnh Linh tuy trong lòng thầm phục, nhưng ngoài mặt vẫn không chịu nhìn nhận là mình kém sút hơn, cất giọng the thé nói:

- Tại hạ chỉ cần đánh ra một chưởng là tất cả lá cây đều tuôn đổ xuống đất, còn Liệt Hỏa Tổ Sư lại phải quét thêm một luồng tụ phong, mới khiến lá cây nát thành bột nhuyễn, như vậy chỉ có thể nói là đôi bên huề nhau thôi. Thế chẳng hay giờ đây ông còn có điều chi chỉ giáo nữa? Liệt Hỏa Tổ Sư chỉ hừ một tiếng trong cổ họng, rồi quay mặt nhìn về phía Chưởng Hỏa Sứ Giả không nói chi cả.

Liệt Hỏa Tổ Sư là một con người rất tự cao, và lòng tự cao ấy gần như trở thành cuồng tính, bởi thế lão ta cho rằng vai vế của mình cao tột trong võ lâm, nên số người có mặt trên đỉnh núi này, đều không ai xứng đáng để cho lão ta nói chuyện cả.

Bởi thế, nhất nhất việc đối đáp chi với người chung quanh cũng đều do Chưởng Hỏa Sứ Giả thay mặt cho lão ta cả.

Do đó khi nhìn thấy Liệt Hỏa Tổ Sư đưa mắt về phía mình, thì Chưởng Hỏa Sứ Giả liền bước tới một bước, nói:

- Tổ sư của bản phái sẽ thi thố tiếp một môn nội công tuyệt đỉnh, vậy xin Quỷ Thánh hãy nán lại xem xong rồi hãy rời đi cũng không muộn.

Lẽ tất nhiên Quỷ Thánh Thạnh Linh cũng biết được ngụ ý của câu nói ấy của đối phương, là muốn bảo sau khi Liệt Hỏa Tổ Sư biểu diễn xong một môn võ công tuyệt đỉnh, thì mình cũng phải biểu diễn y như vậy, và xem đó như hai người đã so tài cao thấp.

Bởi thế, Quỷ Thánh Thạnh Linh liền thầm nghĩ: "Liệt Hỏa Tổ Sư dù võ công ông có cao cường thật, nhưng nếu so tài bằng cách biểu diễn như thế này, thì dù cho tôi có thua đi nữa, vẫn rút lui an toàn được kia. Trong khi đó, sự phòng vệ tại Quỷ Cung lại vô cùng chặt chẽ, vậy dù cho đích thân ông có xuất lãnh các cao thủ trong phái Hoa Sơn đến tấn công, cũng vị tất đã xâm nhập được." Kế đó, lão ta lại thấy rằng, hiện giờ Lữ Lân đang ở trong tay mình, vậy nếu lão ta có thể dựa vào đó, để buộc Lữ Đằng Không phải trao món vật mà lão ta đang cần ra, thì không sợ chi không có ngày san bằng được phái Hoa Sơn. Vì việc trả thù của người quân tử, dù có chậm đi mười năm sau, cũng không phải là muộn.

Bởi thế, ông ta bèn cất giọng lạnh lùng nói:

- Tại hạ thực muốn có dịp xem thần công của phái Hoa Sơn, hầu lấy đó mở rộng tầm mắt! Liệt Hỏa Tổ Sư lại hừ một tiếng qua giọng mũi, đồng thời tràn nhanh người về phía trước. Tức thì, ai nấy chỉ còn trông thấy chiếc áo màu đỏ của lão ta không ngớt tung bay theo chiều gió, chẳng khác chi một cụm lửa đỏ đang lăn quay trên đất.

Và chỉ trong chớp mắt sau, Liệt Hỏa Tổ Sư đã lướt thẳng đến những thanh sắt nhọn cắm trên mặt đá.

Quỷ Thánh Thạnh Linh trông thấy thế không khỏi thầm kinh hãi, vì tưởng đâu đối phương sẽ thật sự khiêu chiến với mình bằng võ công.

Nếu đúng như vậy, thì Dương Hỏa Thần Công của Liệt Hỏa Tổ Sư chính là một môn võ công có thể chế ngự được những môn võ công tà phái của Quỷ Cung. Hơn nữa, Huyền Thần Pháp của Liệt Hỏa Tổ Sư lại cũng hết sức lợi hại. Vậy đôi bên nếu choảng nhau bằng võ lực, nghĩ rằng Quỷ Thánh Thạnh Linh không dễ gì rời

khỏi Tiên Nhân Phong theo ý định! Bởi thế, Quỷ Thánh Thạnh Linh đã thầm có một sự dự tính, là nếu Liệt Hỏa Tổ Sư thật sự lên tiếng khiêu chiến, thì lão ta sẽ chẳng kể chi đến thể diện, quay người bỏ chạy bay xuống núi ngay.

Nhưng khi Liệt Hỏa Tổ Sư đến sát bên cạnh những thanh sắt nhọn cắm trên mặt đá, thì đứng sững lại chẳng hề phi thân vượt lên những thanh sắt ấy.

Sau đó, ai nấy bỗng thấy lão ta từ từ đưa cánh tay phải lên, khiến bàn tay vốn đang ẩn kín trong áo đã thò ra ngoài. Bàn tay của lão ta trông hồng hào và chẳng có chi khác biệt hơn bàn tay của những người chung quanh. Nhưng ngay lúc đó, ai nấy bất thần trông thấy lão ta lướt đi như bay, và những tiếng xoảng, xoảng cũng ngân lên không ngớt bên tai.

Mọi việc chỉ xảy ra trong một cái chớp mắt, và vì thân pháp của Liệt Hỏa Tổ Sư hết sức nhanh nhẹn, nên lão ta đã lướt đi trọn một vòng trên những thanh sắt nhọn ấy. Đồng thời, vừa lướt đi lão ta lại vừa co tay búng thẳng vào từng thanh sắt một.

Thế là những thanh sắt được lão ta búng qua ấy đều cong xuống và cắm sâu đầu nhọn vào trong đá.

Khi Liệt Hỏa Tổ Sư dừng chân nhảy lui ra ngoài, thì mọi người trông thấy mười sáu thanh sắt nhọn không còn nguyên hình dạng như cũ, mà trái lại đều trở thành những thanh sắt hình móng ngựa, hai đầu đều ghim sâu vào đá.

Hơn nữa, mười sáu thanh sắt đó, đều cong giống hệt như nhau, chẳng hề khác biệt một tí nào! Qua thủ pháp đó, ai nấy cũng đều thấy nó hoàn toàn khác hẳn với thủ pháp đánh tan lá cây thành bột vừa rồi của lão ta. Vì việc vung chưởng đánh tan lá cây thành bột, tuy cần phải có một nguồn nội lực dồi dào, nhưng đồng thời muốn cho những lá cây trở thành vàng úa ngay, tất nhiên lão ta phải sử dụng uy lực của Dương Hỏa Thần Chưởng thì mới có thể đạt đến mục đích đó.

Việc ấy, chẳng khác nào Quỷ Thánh Thạnh Linh vung chưởng đánh ra, khiến lá cây trên cành đều nám đen, là phải dùng Âm Thi Chưởng vậy.

Thế nhưng giờ đây, Liệt Hỏa Tổ Sư co chỉ búng ra một loạt, khiến cho tất cả mười sáu thanh sắt đều cong queo y như nhau, đã là một việc hết sức khó khăn. Nhưng chỗ thực khó khăn, chính là chỗ đầu nhọn của mười sáu thanh sắt ấy đều cắm sâu vào đá. Vì việc ấy không phải là ngẫu nhiên, mà thật sự phải nhờ vào nguồn nội lực vô cùng dồi dào, và một thủ pháp vô cùng tinh tuyệt tạo nên.

Chính vì lẽ ấy, nên số người có mặt chung quanh đều trố mắt kinh ngạc, quên cả cất tiếng hoan hô.

Riêng Quỷ Thánh Thạnh Linh cũng đứng sửng sờ ra như một pho tượng gỗ! Quỷ Thánh Thạnh Linh có một ý nghĩ là với một công lực cao tuyệt, chỉ cần có tay búng qua một lượt, đã khiến cho mười sáu thanh sắt Miến Điện đều được uốn cong như nhau, chắc chắn trong số người hiện diện tại đây, chỉ có quái nhân lai lịch mù mờ kia, và Thủy Kính Thiền Sư là có thể làm được mà thôi.

Quỷ Thánh Thạnh Linh cũng tự biết rằng, với võ công tà môn của mình tuyệt nhiên không làm sao có thể

so sánh nổi món võ công dựa vào nội lực thuần túy ấy được.

Trong khi Quỷ Thánh Thạnh Linh hãy còn đứng sửng sờ im lặng, thì Chưởng Hỏa Sứ Giả đã lên tiếng nói:

- Tổ sư của bản phái đã biểu diễn tài nghệ xong, vậy xin Quỷ Thánh hãy làm y như thế cho mọi người xem thử.

Quỷ Thánh Thạnh Linh cất tiếng cười ha hả, nói:

- Thần công của Liệt Hỏa Tổ Sư thực cao cường tuyệt đỉnh, tại hạ hết sức khâm phục.

Nhưng hiện giờ những thanh sắt ấy đã bị búng cong cả đi, vậy cần phải nhờ vị chủ nhân của nó bẻ ngay lại trước đã.

Quái nhân ấy nghe thế, liền buột miệng cười to, nói:

- Hai người so tài về võ công với nhau, thế mà những thanh sắt của tôi phải chịu khổ! Vừa nói, quái nhân ấy cũng vừa từ trên đầu tảng đá xanh nhảy trở xuống đất,

rồi đưa chân tràn thẳng đến trước mười sáu thanh sắt đang uốn cong trên mặt đá, vung chiếc quạt lá kè trong tay ra, quét thành những tiếng bốp, bốp. Tức thì, chỉ trong nháy mắt sau, những thanh sắt ấy đều đứng thẳng lên y nguyên như cũ! Quỷ Thánh Thạnh Linh đang đứng bên cạnh đấy, bèn nhanh nhẹn đưa chân tràn ngay đến những thanh sắt nhọn ấy, vung chỉ ra búng thẳng vào, gây thành những tiếng xoảng, xoảng không ngớt.

Thế là, chẳng mấy chốc sau, mười hai thanh sắt đều bị lão ta búng cong thành hình móng ngựa và đầu nhọn ghim sâu vào đá.

Nhưng đến thanh sắt thứ mười ba thì chỉ cong xuống vừa chấm đến mặt đá, chứ không còn cắm sâu và đá được nữa.

Kế đó, những thanh sau thì đầu nhọn còn cách mặt đá đến trên dưới một tấc mộc.

Bởi thế, mọi người xung quanh đều nhận thấy ngay tài nghệ của Quỷ Thánh Thạnh Linh rõ ràng hãy còn kém sút hơn Liệt Hỏa Tổ Sư rất nhiều. Song, việc ông ta

có thể vung chỉ búng mười hai thanh sắt cong thành hình móng ngựa, và cắm sâu vào đá như thế, cũng đủ làm cho số người chung quanh hết sức kinh ngạc rồi.

Nhưng lúc bấy giờ những người hiện diện nào biết Quỷ Thánh Thạnh Linh nguyên là một con người rất lanh trí, dù trong một khung cảnh gay go đến đâu, lão ta cũng có thể tìm được những điều kiện thuận lợi, hầu lợi dụng nó mà không ai nhận ra được mánh khóe ấy của lão ta.

Thì ra, vừa rồi lão ta trông thấy Liệt Hỏa Tổ Sư sử dụng nguồn nội lực thuần túy và tuyệt đỉnh của mình, búng mười sáu thanh sắt nhọn ghim sâu vào đá, thì lão ta đã tự biết không tài nào có thể làm được như vậy. Hoặc giả, nếu lão ta cố gắng lắm, e rằng chỉ có thể búng được độ ba bốn thanh sắt ghim vào đá mà thôi! Như vậy, nếu bước ra để biểu diễn tài nghệ, thì việc bị thua Liệt Hỏa Tổ Sư cũng không có chi là quan trọng, mà trái lại việc quan trọng hơn, chính là để lộ sở đoản của mình cho những nhân vật võ lâm trông thấy.

Vì thế, lão ta vốn có ý định bỏ chạy thẳng xuống núi,

rút lui ra khỏi cuộc tranh tài là hơn. Vì tuy bỏ chạy đi như vậy cũng là một chuyện mất thể diện, song việc để người chung quanh thấy được sở đoản của mình, vẫn có lợi hơn.

Nhưng giữa lúc Quỷ Thánh Thạnh Linh đang sửa soạn thực hiện ý định ấy của mình, bất ngờ lại có một ý nghĩ khác thoáng qua óc. Do đó, lão ta bèn có một sự quyết định mới.

Thì ra trong giây phút ngắn ngủi ấy, lão ta đã kịp nhận thấy là một khi thanh sắt vốn đã bị uốn cong và được bẻ ngay lại, nó sẽ bị sức nóng làm cho mềm đi. Do đó, muốn búng cong nó trở lại, thì không có chi là khó khăn cả.

Đó chẳng qua là một hiện tượng rất thông thường của các loại sắt thép. Nhưng phần đông người xung quanh ít ai để ý nhận xét đến điểm đó. Nhất là trong một trường hợp gay go như thế này, mà Quỷ Thánh Thạnh Linh đã bình tĩnh nhận xét được những phần tế nhị ấy, thì thực là một con người vô cùng lanh trí.

Bởi thế, lão ta vừa trông thấy quái nhân ấy vung quạt bẻ đứng các thanh sắt trên mặt đá xong, lão đã chụp lấy cơ hội mười sáu thanh sắt hãy còn nóng, tràn ngay người tới vung chỉ búng thẳng vào nó. Vì ông ta biết chắc chắn chỉ cần sử dụng một ít nội lực, là đã có thể thu được kết quả rất to tát.

Lẽ cố nhiên, lão ta cũng không tin rằng mình có thể búng được mười sáu thanh sắt ghim sâu vào đá như Liệt Hỏa Tổ Sư. Nhưng dù cho lão có kém sút hơn vẫn chẳng có chi là quan trọng cho lắm. Vì lão ta chỉ cần có thể búng được trên mười thanh sắt ghim sâu vào đá như đối phương để chứng tỏ nguồn nội lực của mình cũng đã tiến tới mức cao cường tuyệt đỉnh, thì lão ta vẫn củng cố được uy danh của mình từ xưa đến nay.

Quả nhiên, Quỷ Thánh Thạnh Linh đã kịp thời nắm được cơ hội tốt, và đã vung chỉ búng cong mười hai thanh sắt nhọn ghim sâu vào đá. Riêng bốn thanh sắt cuối cùng, vì nội lực của lão ta đã bị hao hụt, hơn nữa, vì thời gian đã kéo dài, nên sức nóng trên thanh sắt cũng đã giảm bớt đi, không thể búng cong nó dễ dàng như lúc đầu.

Tuy nhiên, lão ta có thể làm được đến chừng ấy, đã là một việc vượt ra ngoài sức tưởng tượng của lão ta rồi.

Tiếp đó lão ta liền hướng về Liệt Hỏa Tổ Sư vòng tay, nói:

- Nội lực của tại hạ quả không làm sao sánh kịp với Liệt Hỏa Tổ Sư, vậy tại hạ tự nhận mình thua sút hơn, và cũng xin cáo từ ngay bây giờ! Nhưng bỗng nghe Chưởng Hỏa Sứ Giả cất tiếng cười to ha hả, nói:

- Quỷ Thánh đã tự nhận thua, thì Tổ sư của bản phái muốn Quỷ Thánh hãy trao Lữ công tử ra ngay, bằng không chắc chắn sẽ gặp nhiều bất tiện.

Quỷ Thánh Thạnh Linh từ trước đến nay đã hoành hành khắp trong võ lâm, và chưa từng bị thất bại lần nào. Có thể nói, lão ta trong hầu hết mọi việc, đều thu được thắng lợi.

Thế mà giờ đây lão ta lại đụng thẳng với Liệt Hỏa Tổ Sư của phái Hoa Sơn, một nhân vật mà trước đây sáu mươi năm, khi lão vừa mới bước ra giới giang hồ, thì đối

phương đã nổi danh lừng lẫy cả miền nam lẫn miền bắc sông Trường Giang. Do đó, lão ta bất đắc dĩ lên tiếng nhận kém sút hơn, nhưng trong lòng cho đấy là một chuyện nhục nhã nhất trong đời lão ta.

Thế mà giờ đây, Chưởng Hỏa Sứ Giả lại nói lên lời nói ấy, khiến trong lòng lão ta lại bừng bừng nổi giận, sắc mặt lão ta biến hẳn, cất giọng lạnh lùng cười khanh khách, nói:

- Lữ công tử hiện đang ở tại Quỷ Cung, vậy Liệt Hỏa Tổ Sư nếu cần, xin cứ đi ngay đến đó mà bắt! Chưởng Hỏa Sứ Giả chẳng hề lộ sắc tức giận, trái lại điềm nhiên nói:

- Quỷ Thánh có phải đã đồng ý rồi không? Quỷ Thánh Thạnh Linh đưa mắt nhìn về phía Liệt Hỏa Tổ Sư một lượt, thì bắt gặp đôi mắt của Liệt Hỏa Tổ Sư cũng đang liếc nhìn về phía mình. Khi bốn tia mắt chạm thẳng vào nhau, Quỷ Thánh Thạnh Linh bỗng thấy trong lòng có một cảm giác thực kỳ lạ! Những võ công mà Quỷ Thánh Thạnh Linh đã rèn luyện suốt đời tỏ ra cũng tinh tuyệt, ví như Quỷ Khốc Thần Hiệu, Mang Sơn Quỷ Tiếu,

đều là những thứ võ công làm mê loạn tâm thần của đối phương, vậy lão ta nào không biết Liệt Hỏa Tổ Sư đang sử dụng Huyền Thần Pháp? Bởi thế Quỷ Thánh Thạnh Linh bèn cố gắng tự trấn tĩnh tâm thần quay đầu nhìn đi nơi khác, và nhờ ở trình độ võ công của lão ta cũng chẳng phải tầm thường, nên mới tránh khỏi bị hại trước Huyền Thần Pháp ấy của Liệt Hỏa Tổ Sư.

Nhưng có một điều mà Quỷ Thánh Thạnh Linh tự biết rất rõ ràng là nếu lão ta không lên tiếng nhận lời cùng Liệt Hỏa Tổ Sư, thì chắc chắn đối phương sẽ ra tay chế ngự mình, rồi bắt mình mang đến Bắc Mang Sơn. Chừng đó, đối phương không cần phải mạo hiểm xâm nhập vào Quỷ Cung, mà chỉ đứng ngoài gọi hai đứa con trai của lão ta ra, bảo mang Lữ Lân đến đánh đổi, thì chắc chắn mục đích của họ sẽ đạt thành ngay! Bởi thế, Quỷ Thánh Thạnh Linh sau khi nghĩ ngợi thật nhanh qua đầu óc, bèn có một quyết định riêng, gượng cười nói:

- Nếu Liệt Hỏa Tổ Sư có lòng chiếu cố như vậy, thì tại hạ biết chắc chắn với một người như Tổ sư, sau này tất sẽ không khi nào lại quên ban cho tại hạ nhiều điều lợi to. Song, vì việc này chỉ một mình tại hạ, thì thật không

làm sao quyết định được.

Lần này, Liệt Hỏa Tổ Sư bỗng đích thân lên tiếng hỏi. Nhưng lão chỉ hỏi có một tiếng duy nhất:

- Ai? Quỷ Thánh Thạnh Linh đưa tay chỉ về phía quái nhân nọ, nói rằng:

- Chính là vị nhân huynh này! Liệt Hỏa Tổ Sư trông thấy Quỷ Thánh Thạnh Linh đưa tay chỉ liền liếc đôi mắt đầy ánh sáng, nhìn về phía quái nhân ấy. Nhưng cùng một lúc ấy, Quỷ Thánh Thạnh Linh đã xoay nhanh thân người, nhắm hướng chân núi chạy bay đi như một cơn gió hốt.

Liệt Hỏa Tổ Sư hoàn toàn không ngờ Quỷ Thánh Thạnh Linh lại bỏ chạy như vậy. Vì Quỷ Thánh Thạnh Linh dù sao cũng là một cao thủ có tên tuổi trong võ lâm. Bình nhật, Quỷ Thánh Thạnh Linh rất thích dàn dá để lên mặt. Ví như lúc lão ta tới thành Tô Châu để cho người mạo nhận Hàn Tốn, gạt vợ chồng Lữ Đằng Không đến một ngôi nhà hầu cướp lấy món hàng áp tải của đối phương, thì lão ta cũng đích thân đến nơi và dàn dá uy

nghi phi thường.

Bởi thế, ai nấy cũng đều biết Quỷ Thánh Thạnh Linh tuy là một nhân vật trong tà phái, nhưng về võ học độc đáo không giống môn phái nào, nghiễm nhiên trở thành một bậc tôn sư trong võ lâm. Do đó, với một người có địa vị như vậy, thật không ai ngờ được là bỗng nhiên lại bỏ chạy như thế bao giờ! Song, riêng Quỷ Thánh Thạnh Linh đã cân nhắc, thà chịu mất đi một phần tiếng tăm, hầu tránh đi mọi sự thiệt hại to ngay trước mắt. Hơn nữa, lúc bấy giờ tuy Quỷ Thánh Thạnh Linh bỏ chạy, nhưng uy danh của lão ta đã tạo được trên đỉnh núi này, bằng cách co tay búng cong mười hai thanh sắt nhọn cắm sâu vào đá, vẫn làm cho một số cao thủ hiện diện không dám xem thường lão ta bao giờ. Chính lão ta đã mang hai phần lợi hại ấy để so sánh, và thấy việc bỏ chạy như vậy vẫn có lợi hơn là sự thiệt hại cho mình.

Khi Liệt Hỏa Tổ Sư trông thấy Quỷ Thánh Thạnh Linh bỏ chạy, thì liền quát to lên một tiếng, rồi lao thoắt về phía trước…

Tiếng quát to của Liệt Hỏa Tổ Sư có một thanh thế

vô cùng mãnh liệt. Thật ra trong võ lâm không ai lại có tiếng quát vang rên và uy nghi như lão ta cả. Nhưng qua thế lao tới ấy, lão ta vẫn không thể nào chụp được Quỷ Thánh Thạnh Linh lại. Vì Quỷ Thánh Thạnh Linh đã có sự chuẩn bị trước, nên đã sử dụng ngay thuật khinh công tuyệt đỉnh của mình, nhắm phía dưới lướt đi nhanh như bay rồi.

Nếu Liệt Hỏa Tổ Sư muốn truy đuổi cho kịp đối phương, chắc chắn lão ta vẫn có thể làm được. Nhưng vì lão ta dè dặt trước địa vị của mình trong võ lâm, nên dù trong trường hợp nào, lão ta ra đi đều có Chưởng Hỏa Sứ Giả cầm bó đuốc biểu hiện cho lão ta đi mở đường, rồi lão ta mới bằng lòng đi ở phía sau. Do đó, lúc ấy lão ta chỉ đành đứng yên, khuôn mặt méo xệch trông vô cùng xấu xí, và cuối cùng đưa chân bước thẳng vào lều riêng của mình.

Suốt từ sáng sớm hôm ấy, khi các cao thủ của hai phái Nga My và Điểm Thương lên đến ngọn Tiên Nhân Phong, thì mọi việc xảy ra tại đây khiến số người hiện diện đều cảm thấy kinh tâm khiếp đảm, quả là những biến cố ngàn năm chưa xảy ra một lần trong võ lâm.

Sau khi Quỷ Thánh Thạnh Linh bỏ đi, thì bóng thái dương đã ngã về phía tây. Và sau đó, số nhân vật của các môn phái, ai lo nấu nướng thức ăn lấy cho mình, không còn người nào bước ra khiêu chiến nữa.

-oOo-

Hết chương 25

# Chương 26: Tiếng Đàn Trầm Bổng Du Dương Cao Nhân Chém Giết Như Phường Ác Nhân

Nhắc lại Đàm Nguyệt Hoa, sau khi bắt từ trên đỉnh Tiên Nhân Phong chạy một mạch xuống tới chân núi, trong lòng lúc nào cũng nghĩ ngợi, cố tìm hiểu về lai lịch của quái nhân ấy.

Đàm Nguyệt Hoa là một cô gái thông minh, lanh lợi, thế mà nàng moi óc suy nghĩ thật lâu, song vẫn hoàn toàn không tìm ra được một manh mối nào, nàng mong trên đường đi sẽ gặp mặt phụ thân mình, hầu đem vấn đề ấy ra hỏi cho rõ.

Kế đó, nàng nhớ đến số người trên đỉnh núi, đã nói cái chi là Thất Sát Thần Chưởng, Huyền Võ Tam Nã, những danh từ đó có tương quan đến phụ thân mình. Việc ấy, thực nàng hoàn toàn không hiểu ra sao hết.

Bởi thế, nàng có ý định là khi gặp được phụ thân, thì sẽ có rất nhiề việc cần hỏi, chẳng riêng chi về lai lịch của quái nhân ấy. Mặt khác, nàng lại nghĩ đến việc mình sẽ xâm nhập vào Quỷ Cung, một nơi vô cùng nguy hiểm, khắp trong võ lâm không ai mà không biết.

Vậy chẳng rõ trong chuyến đi này, nàng có thể gặp Lữ Lân và mang cậu ta thoát ra được một cách thuận lợi hay chăng? Chính vì thế, nên trong lòng nàng lúc bấy giờ ý nghĩ thật là rối rắm nhất thời không làm sau thu xếp cho có mạch lạc, nàng chỉ còn biết cúi gầm đầu lướt nhanh về phía trước.

Khi Đàm Nguyệt Hoa vượt qua một mạch xa đến ngoài ba mươi dặm đường và trên nền trời cao, mây đen mỗi lúc càng nhiều, đó đây đều tối đen như mực.

Bỗng Đàm Nguyệt Hoa bất thần giật mình, vì nàng có cảm giác là ở phía sau lưng mình, có một người thần bí nào đó đang bám sát theo.

Nàng vội xoay nhanh thân người lại, đưa mắt rảo nhìn khắp chung quanh. Tuy lúc ấy trời tối đen, song

chung quanh người nàng độ ba thước, nàng vẫn có thể nhìn thấy cảnh vật lờ mờ được. Thế nhưng Đàm Nguyệt Hoa tuyệt nhiên chẳng thấy có một bóng người nào cả.

Nàng đứng yên một lúc, cố suy nghĩ để tìm hiểu tại sao mình bớt ngờ lại có cảm giác, là có người đang bám sát theo sau mình? Song, nàng suy nghĩ một lúc, mà vẫn không thể nào tự giải đáp được. Hơn nữa, lúc ấy chung quanh lại im phăng phắc, không một tiếng động nào khả nghi mà cũng chẳng hề có tiếng gió lùa nhẹ nhành lá.

Nhưng Đàm Nguyệt Hoa vẫn đinh ninh rằng đàng sau lưng mình đang có một người bí mật bám sát theo lưng nàng! Đàm Nguyệt Hoa bất ngờ dừng chân đứng lại, rồi xoay nhanh ra sau, vung sợi lòi tói sắt trên cổ tay phải, quét tới một thế võ nhanh như gió và hiểm hóc khôn lường! Như vậy, nếu sau lưng nàng thật sự có người đang bám sát, thì chắc chắn sẽ bị sợi lòi tói sắt của nàng quét trúng chẳng sai. Thế nhưng đâu đó vẫn vắng lặng như tờ, chẳng hề có một bóng người! Đàm Nguyệt Hoa thấy thế, trong lòng không khỏi cười thầm. Nàng nghĩ suốt đêm qua, mình đã gặp bao nhiêu chuyện quái dị, hơn nữa giờ đây mình lại phải đi đến Quỷ Cung để lo

việc cứu người, thực đầy dẫy nguy hiểm. Bởi thế, nàng không khỏi băn khoăn trong lòng.

Đàm Nguyệt Hoa là người trước khi hành sự lúc nào cũng suy nghĩ rất chín chắn trong mọi trường hợp, nàng thường rất dè dặt. Ví như, vừa rồi nàng vung sợi lòi tói sắt quét nhanh ra, nếu ở sau lưng nàng thật sự có người bám sát thì chắc chắn kẻ ấy sẽ bị nàng hạ ngay tức khắc.

Bởi thế, sau khi thấy đâu đó vắng tanh, Đàm Nguyệt Hoa lại tự cho mình là quá cẩn thận, nên bình tĩnh sử dụng khinh công, tiếp tục chạy bay về phía trước. Nhưng sau khi nàng lướt đi độ nửa dặm đường, thì thấy vẫn lại cảm thấy ở sau lưng mình có người bám sát theo! Và nhất là lần này nàng lại còn nghe rõ cả tiếng động nữa.

Vì sau khi nàng vượt khỏi qua một tảng đá to thì bất thần nghe có một tiếng bốp, tựa hồ ai đó đã co chỉ búng mạnh vào tảng đá ấy! Đàm Nguyệt Hoa nhanh nhẹn quay đầu về phía sau. Song nàng thấy chung quanh tảng đá to vẫn vắng ngắt, không hề có một bóng người, nếu

chung quanh, có những cây rừng cổ thụ, thì còn có thể là do những trái cây từ trên cao rụng xuống gây ra. Song, đàng này đâu đâu cũng trống trơn, chẳng hề thấy cây cỏ.

Chừng ấy, Đàm Nguyệt Hoa quả quyết là có người đang theo mình thực, nàng cất tiếng cười nhạt, gằn giọng nói:

- Bằng hữu ở phương nào, tại sao lại bám sát theo tôi mãi, mà không chịu xuất hiện để cùng làm quen nhau? Giọng nói của Đàm Nguyệt Hoa tuy không to lắm, nhưng giữa đêm khuya canh vắng, đâu cũng nghe rõ mồn một.

Đàm Nguyệt Hoa đã lặp đi lặp lại câu hỏi của mình đến hai lần, nhưng vẫn chẳng hề nghe có tiếng người đáp lại.

Lúc ấy, Đàm Nguyệt Hoa đã có một sự khẳng định là nếu thật sự có người bám sát mình, thì chắc chắn người ấy hiện giờ đang ẩn kín phía sau tảng đá to ấy. Vì dù cho đối phương có thân pháp nhanh nhẹn đến đâu, tất cũng

không làm thế nào vượt ra khỏi tầm mắt của nàng được.

Lúc ấy, mây đen trên trời đã tan đi, cảnh vật chung quanh độ ba trượng, đều có thể trông thấy được rõ ràng.

Bởi thế, Đàm Nguyệt Hoa lặp đi lặp lại câu nói mấy lượt:

- Các hạ bám sát theo tôi chắc là có điều chi cần? Giờ đây, các hạ đang ẩn sau tảng đá to ấy, tưởng tôi không biết hay sao? Bốn bề vẫn im lặng! Đàm Nguyệt Hoa vừa nói, vừa vận chân khí trong người, nên câu nói vừa dứt, thì đôi chân nàng đã nhún mạnh lên mặt đất, phi thân bay bổng lên khoảng không.

Trong khi nàng sử dụng khinh công để bay vượt đi, nàng cũng vừa dùng một thuật khinh công thần diệu vô song, mà trong võ lâm ai cũng được biết, chính là một trong những tuyệt nghệ của phụ thân nàng.

Nó có tên là Phi Thiên Mã Nguyệt tức một thuật kinh công tuyệt đỉnh, mà trước kia phụ thân nàng đã nghiên cứu những hình chạm trổ trong bức chạm Đôn Hoàng

Bích Họa tại một hang đá có tên gọi là Đôn Hoàng Thạch Động. Và nhờ đó, phụ thân nàng đã sáng tạo được thân pháp tuyệt đỉnh ấy. Thế nhưng nàng vẫn hoàn toàn không biết nó có tên gọi là gì cả.

Đàm Nguyệt Hoa tuy sử dụng khinh công để bay bổng lên khoảng không, nhưng nàng không bay cao lắm mà chỉ cách mặt đất trên dưới một trượng mà thôi. Song, thân hình nàng lướt đi trong gió nhanh như mũi tên bắn, bay vèo vèo về phía trước, chỉ trong nháy mắt nàng đã lướt xa đến ngoài hai trượng. Chừng ấy, nàng mới buông nhẹ đôi chân, sa xuống rồi lại điểm mạnh chân lên mặt đất một lượt, cất tiếng thét dài trong trẻo...

Tức thì cả thân người nàng bỗng bay thẳng đứng lên đến hai trượng, và mới nhanh nhẹ đáp yên xuống đầu tảng đá to.

Từ khi nàng nói dứt câu nói, cho đến khi nàng buông chân đáp nhẹ trên đầu tảng đá xanh, chỉ cách nhau trong vòng một cái nháy mắt mà thôi.

Do đó, khi nàng vừa đứng vừa vững trên đầu tảng

đá, liền thấy có một bóng người lướt thẳng về phía ngoài, nhẹ nhàng như một làn khói mỏng.

Khi bóng người ấy phi thân lướt đi, đã dùng một thân pháp hết sức quái dị, thực không ai có thể tưởng tượng nổi. vì thân người của đối phương, vẫn đứng ngay ngắn, đôi chân tựa hồ không hề rời khỏi mặt đất, thế mà lại lướt đi nhẹ nhàng như một hình nhân bằng giấy, đang bị một trận gió cuốn đi xa vậy.

Đàm Nguyệt Hoa thấy thế không khỏi giật mình sửng sốt.

Phụ thân của Đàm Nguyệt Hoa, nguyên là một nhân vật võ học cao cường, uyên thâm, có thể nói ít ai sánh kịp trong đời. Hơn nữa, ông ta lại là người hiểu biết rất nhiều về võ công của các môn phái trong võ lâm.

Do đó, hai anh em của Đàm Nguyệt Hoa, chẳng những ngay từ lúc nhỏ đã được người cha đích thân truyền dạy võ học, đồng thời còn giải thích rất tường tận về các thứ võ công của các môn phái khác.

Chính nhờ vậy, nên Đàm Nguyệt Hoa tuy không thể nói là người đi đứng nhiều trong giới giang hồ, song kỳ thực thì kiến thức của nàng rất rộng rãi. Thế nhưng giờ đây nhìn qua thân pháp của đối phương, nàng vẫn không làm sao tìm biết được đấy là thuật khinh công của môn phái nào! Xem qua thân pháp nhẹ nhàng và hoàn toàn không gây lên tiếng động của người ấy, ít nhiều có phần giống thuật khinh công Quỷ Hành Không, tức một thân pháp độc đáo của Quỷ Thánh Thạnh Linh. Nhưng thuật khinh công ấy lại là một môn khinh công cao tuyệt của tà phái, nên khi sử dụng không sao giấu được âm phong tà khí của nó, nên một người có đôi mắt tinh tường, liếc nhìn qua là đã hiểu ngay.

Trong khi đó, thân pháp của người ấy khi lướt đi, lại hết sức linh động và nhẹ nhàng, tuyệt nhiên chẳng thấy có dấu hiệu nào chứng tỏ là một thuật khinh công của tà phái cả.

Bởi thế, Đàm Nguyệt Hoa đứng ngây người trên đầu tảng đá suy nghĩ mãi, nhưng không làm sao tìm được câu giải đáp.

Bóng người ấy vượt đi trong nháy mắt đã xa bảy tám trượng rồi lẩn khuất vào màn đêm. Nàng vội vàng lên tiếng nói:

- Bằng hữu đã bị tôi phát giác được, thế tại sao chưa chịu đến gặp nhau? Với tài khinh công cao tuyệt, chắc chắn bằng hữu chẳng phải là một nhân vật tầm thường, thế vì lẽ gì, lại hành động một cách thập thò ám muội như vậy? Mặc dù nàng nói rất to, nhưng bóng đen ấy vẫn như không nghe thấy, vẫn tiếp tục lướt đi nhẹ nhàng như gió, và chỉ trong chớp mắt đã mất dạng.

Đàm Nguyệt Hoa tự biết với tài khinh công cao tuyệt của đối phương, dù mình có truy đuổi cũng vô ích. Nàng đứng yên băng khoăn nghĩ ngợi, và không biết được tại sao đối phương lại bám sát theo mình.

Trong khi nàng đang nghĩ ngợi miên man, bất thần nghe một tiếng phựt như tiếng sợi dây cung giương thẳng và bắn ra. Âm thanh đõ cánh nàng không xa mấy. Đồng thời, có tiếng rít gió vèo vèo, y như một ám khí chi bay đang bay đến.

Dưới bóng trăng sao mờ tỏ, Đàm Nguyệt Hoa đã liếc mắt trông thấy từ phía xa, một mũi tên nhỏ dài độ ba tấc mộc, đang bay vèo vèo về phía mình.

Nàng quá tức giận, cho rằng một nhân vật có tài khinh công cao cường đến thế, mà lại hành sự thiếu quang minh.

Nhưng khi mũi tên bé nhỏ đó bay vèo đến còn cách nàng độ ba bốn thước mộc, nàng bèn nhanh nhẹn thò tay ra chụp gọn nó vào giữa lòng bàn tay! Khi nàng đã chụp mũi tên mới biết mọi việc xảy ra không phải tầm thường. Vì mũi tên bé nhỏ ấy chẳng những có phần đuôi để ghì thăng bằng, hơn nữa lại nhẹ nhàng như một cuộn giấy nhỏ, tuy nàng đã cầm gọn trong tay, mà tựa hồ như đang nắm tay không vậy.

Vừa rồi, Đàm Nguyệt Hoa nghe có tiếng sợi cung bắn ra, và theo đó lại thấy có mũi tên bay vèo vèo tới. Như vậy, mũi tên nhẹ bổng này tất nhiên là vừa được dùng cung bắn ra.

Nhưng một người có thể dùng cung để bắn một mũi

tên nhẹ bay đi xa như vậy, cũng đủ thấy sức mạnh được sử dụng qua sợi dây cung ấy to lớn dường nào.

Đàm Nguyệt Hoa xòe tay ra, liếc nhìn mũi tên nhỏ ấy, bất thần nàng thấy trên thân tên có mang theo một cuộn giấy nhỏ.

Bởi thế, Đàm Nguyệt Hoa hết sức kinh ngạc, vội vàng lấy cuộn giấy ấy mở ra xem.

Song nàng vẫn e sợ trên tấm giấy đó có tẩm chất độc, nên chỉ dè dặt dùng móng tay để gỡ nhẹ ra một cách thận trọng, đồng thời lại đặt mảnh giấy ấy cách xa thất khiếu của mình.

Qua ánh trăng sao đang chiếu rọi, Đàm Nguyệt Hoa thấy trên mặt giấy có một dòng chữ thảo viết ngoằn ngoèo rằng: "Chớ đến Quỷ Cung." Đàm Nguyệt Hoa xem qua nét chữ, biết rằng đấy là bút tích một người mới học viết.

Nhưng. ở phía dưới thì không có ký tên ai.

Đàm Nguyệt Hoa xem xong, rồi lật sang bề trái để

xem xét, nhưng ngoài bốn chữ ấy ra, không còn có bút tích gì khác.

Do đó, Đàm Nguyệt Hoa càng cảm thấy quái dị hơn. Vì bởi hành động này, chứng tỏ đối phương là người có ý tốt! Nhưng với một người có tài khinh công cao tuyệt đến mức đó tất nhiên phải là một dị nhân, một cao sĩ trong võ lâm. Thế tại sao đối phương lại dùng một phương pháp đầy thần bí ấy, để cản ngăn việc mình đến Quỷ Cung? Đàm Nguyệt Hoa suy nghĩ một lúc, nhưng vẫn không tìm được câu giải đáp. Nàng đoán biết đối phương chưa bỏ đi xa, nên liền cất tiếng cười, nói:

- Tại hạ xin cảm tạ lời khuyên ngăn của các hạ, nhưng những việc chung quanh vấn đề này, tại hạ có lắm chỗ chưa được minh bạch, cần phải nhờ các hạ chỉ giáo cho, vậy xin các hạ vui lòng xuất hiện cho tại hạ được gặp mặt.

Câu nói của nàng vừa dứt, trong đầu óc của nàng lại bỗng nhớ đến một vấn đề chi khác, nên càng tha thiết muốn gặp mặt người ấy hơn.

Thì ra, nàng chợt nhớ lại, là việc mình rời Tiên Nhân Phong để đến Bắc Mang Sơn, với ý định xâm nhập Quỷ Cung để cứu Lữ Lân ngoại trừ quái nhân ấy, vì chính ông ta là người ủy thác việc làm này cho nàng, còn thì không có một nhân vật thứ ba nào hiểu được cả.

Hơn nữa, khi quái nhân ấy dặn dò nàng, vì sợ người chung quanh lén nghe được, nên ông ta không nói bằng lời, mà chỉ lấy cán quạt viết thành chữ trên đất, để truyền đạt ý kiến ấy cho nàng mà thôi. Như vậy mọi việc đã tiến hành hết sức kín đáo thế tại sao người này làm gì biết được là nàng đang đi đến Quỷ Cung, mà theo để khuyên ngăn nàng? Chính vì thế, nên nàng nóng lòng muốn gặp mặt bóng đen ấy. Nhưng mọi việc xảy ra hoàn toàn đi ngược lại với ý nguyện của nàng. Vì mặc dù nàng đã kêu to đến năm lần bảy lượt, nhưng chung quanh vẫn im phăng phắc, không có một tiếng đáp lời nào cả.

Đàm Nguyệt Hoa trông thấy thế hết sức hoài nghi, nhưng không thể làm cách nào khác hơn được. Nàng chỉ còn cất kỹ mũi tên nhọn vào áo có ý định là chờ sau này định gặp người có kiến thức rộng rãi, sẽ mang ra để hỏi

về lai lịch của đối phương. Và sau đó, Đàm Nguyệt Hoa lại tiếp tục hành trình.

Kể từ khi nàng rời khỏi Tiên Nhân Phong ra đi, nhờ suốt dọc đường nàng không hề nấn ná nơi nào lâu; nên vừa đến lúc trời hừng sáng, nàng đã ra khỏi vùng núi Võ Di. Từ đấy trở đi, nàng không còn thấy có người bám sát theo sau mình nữa.

Nàng cũng hiểu rõ là trong chuyến đi đến Quỷ Cung này của mình sẽ gặp bao nhiêu chuyện nguy hiểm gian truân. Nhưng vì lúc bấy giờ nàng đã nhận lời làm giúp việc ấy cho người ta rồi, vậy đâu thể nửa chừng lại thay đổi ý định được? Chính vì lẽ ấy, nên nàng không xem lời khuyên ngăn của bóng đen bí mật vừa rồi vào đâu cả.

Chẳng mấy chốc sau, chân trời phía đông đã đâm mây ngang, và Đàm Nguyệt Hoa cũng biết rằng, khi mình vượt ra khỏi vùng núi Võ Di tìh sẽ đến một con đường cái quan rộng rãi nối liền giữa miền nam và miền bắc, khách bộ hành qua lại khá đông đảo. Đàm Nguyệt Hoa thấy nếu để hai sợi lòi tói sắt lủng lẳng trên cổ tay, xem ra rất kỳ quái, và tất nhiên sẽ là sẽ làm cho mọi

người chú ý, nhất là người trong võ lâm, phần đông lại ưa gây sự rắc rối.

Do đó, Đàm Nguyệt Hoa bèn dừng chân lại, lấy hai sợi lòi tói sắt quấn gọn vào cánh tay, rồi kéo tay áo che phủ xuống khi nàng vừa toan cất bước, bất thần nghe có tiếng hò reo sát phạt văng vẳng vọng đến bên tai. Nàng giật mình sửng sốt, vì nghe qua tiếng hò reo ấy thì ít nhất cuộc giao tranh phải đông đến hai ba mươi người.

Hơn nữa, chen lẫn giữa những tiếng hò reo ầm ĩ, còn có nhiều tiếng gào thảm thiết, nối tiếp nhau vang lên, chứng tỏ cuộc chiến vô cùng ác liệt và đẫm máu! Song, còn một việc khác đã khiến cho Đàm Nguyệt Hoa phải kinh dị hơn, đấy là giữa tiếng gào thét sát phạt như điên dại đó, lại còn chen lẫn những tiếng đàn tình tang trầm bổng du dương.

Đàm Nguyệt Hoa sau giây phút kinh ngạc, liền chợt nhớ lại tiếng đàn thần bí mà chính nàng đã từng nghe, cũng như bao nhiêu chuyện rắc rối liên tiếp xảy ra trong võ lâm gần đây, nàng liền định thần nhận định kỹ tiếng hò reo ầm ĩ ấy từ hướng nào vọng đến, và biết được

cuộc giao tranh chỉ cách xa mình một vài dặm đường mà thôi.

Tức thì Đàm Nguyệt Hoa bèn vận dụng chân khí, nhằm ngay hướng ấy lướt nhanh tới.

Lúc bấy giờ, Đàm Nguyệt Hoa vì muốn tìm hiểu việc gì đang xảy ra, nên nàng phóng mình như một cơn gió hốt, và chỉ trong nháy mắt sau, tiếng hò reo sát phạt được nghe rõ ràng hơn nữa và tiếng binh khí va chạm nhau, thực rùng rợn.

Dù cho cuộc giao tranh tuy ác liệt, tiếng hò reo vang dội như điên cuồng, binh khí va chạm nhức óc đinh tai, song tiếng động đó, đều không làm sao át mất tiếng đàn quái dị kia! Đàm Nguyệt Hoa biết chắc chắn mọi việc đang xảy ra, tất phải vô cùng to tát. Bởi thế, nàng lại vận dụng thêm chân khí, lướt tới nhanh hơn, và sau bảy tám lượt vọt lên rơi xuống, nàng đã lướt về phía trươc hơn mười trượng rồi. Nàng giương mắt nhìn kỹ về phía xa, thấy trước mặt nàng, một khoảnh đất trống khá rộng chung quanh có những cụm cây rừng thấp vây bọc kín đáo, và bảy tám người còn đang đánh nhau quyết liệt,

trong khi trên đất đã nằm ngổn ngang có đến hai ba mươi người.

Họ đang đánh nhau hăng say, chẳng kể chi đến chuyện chết sống. Đồng thời, có hai người trong bọn khắp châu thân dính be bét máu tươi, nhưng vẫn một mực tràn tới đánh nhau không hề lùi bước! Đàm Nguyệt Hoa đứng từ xa nhìn lại, thấy cuộc chiến đẫm máu ấy thì cũng không khỏi khiếp đảm kinh hồn. Nàng hối hả lướt nhanh về phía trước, và khi đến nơi, nàng nghe tiếng đàn quái dị kia đang từ nhỏ dần, tựa hồ như người đánh đàn ấy đang bỏ đi xa.

Nàng vốn đang có ý định truy tầm cho ra tiếng đàn ấy từ đâu vọng đến, thì bất thần nghe một tiếng tình tang cuối cùng vọng lại, bay lâng lâng giữa khoảng không rồi im bặt.

Đồng thời, nàng lại nghe có tiếng bánh xe lăn lộp cộp trên mặt đất, có lẽ đang từ một khu rừng cạnh đấy, vượt nhanh ra ngoài.

Nàng vội nhìn về hướng có tiếng bánh xe lăn, thì

thấy một cỗ xe ngựa trang hoàng vô cùng sang trọng, châu ngọc rực rỡ do hai con tuấn mã kéo chạy thong thả về phía tây.

Đàm Nguyệt Hoa định truy đuổi theo cỗ xe ngựa đó, thì bất thần nghe trong số bảy tám đối thủ đang giao tranh với nhau, có người gào to thảm thiết. Nàng giật mình quay mặt nhìn lại, thì thấy trong đám đông lại có năm người nữa đã ngã quỵ xuống đất.

Trên khắp châu thân họ đều mang thương tích trầm trọng, mau tươi tuôn trào xối xả, hơi thở họ mong manh, chắc chắn dù cho Hoa Đà tái thế, cũng không làm sao cứu sống họ được nữa.

Vòng chiến chỉ còn lại hai người là vẫn đứng sững tại đó, nhưng không tiếp tục giao tranh.

Đàm Nguyệt Hoa vội vàng đưa mắt nhìn về phía hai người ấy thấy họ là hai lão già trên dưới sáu mươi tuổi. Một lão già có diện mục vô cùng thanh tú, tóc buông xõa đến lồng ngực, và không ngớt bay phất phơ theo chiều gió. Hơn nữa, trên bộ râu bạc phơ của ông ta,

cũng dính máu tươi đỏ ối. Trong tay ông ta đang siết chặt một ngọn đơn đao cổ bản rộng lưng mỏng, sắc bén vô cùng.

Còn lão già kia là một người đầu cọp, măt to, trên bả vai đang bị trọng thương, máu tươi tuôn trào đỏ ối. Trong tay của lão già ấy, đang cầm một món binh khí hình bát giác, đường kính rộng độ hai thước mộc, trông chẳng khác chi một cái khiêng bằng đồng, trên mặt hình bát quái, gồm đủ các cung.

Đàm Nguyệt Hoa vừa nhìn thấy thế, trong lòng thầm kinh hãi vì căn cứ và món binh khí này, thì đối phương dường như chính là vị Chưởng môn nhân của Bát Quái môn, tức Lâm Cực Ông. Và món binh khí đó có tên là Bát Quái Đồng Thuẫn.

Như vậy, chả lẽ lão già này là vị Chưởng môn của Bát Quái môn hay sao? Hai lão già ấy, sau khi dừng tay thì đưa mắt ngó đăm đăm vào nhau, sắc mặt lộ vẻ ngơ ngác khó hiểu.

Đàm Nguyệt Hoa trông thấy thế vội lên tiếng hỏi:

- Thưa nhị vị tiền bối, chẳng rõ vừa rồi đã xảy ra chuyện chi thế? Nhưng hai lão già vẫn đưng trơ như tượng gỗ, tựa hồ chẳng hề nghe được câu hỏi ấy.

Sau một lúc khá lâu, bỗng nghe lão già trong tay đang cầm chiếc Bát Quái Đồng Thuẫn, cất giọng quái dị, nói to lên rằng:

- Bạch huynh, tại sao lại có chuyện như thế này? Lão già râu dài phất phơ ấy, đưa mắt rảo nhìn khắp bốn bên, xem kỹ từng xác chết đang nằm sõng sượt trên đất, rồi bỗng cất tiếng than dài nói:

- Lâm huynh, tôi phải tự tận rồi! Tiếng "rồi" mới vừa thốt ra khỏi miệng, thì bỗng lão ta vung cao ngọn đao lên, nhắm giáng xuống ngay cổ mình nghe một tiếng vút.

Đàm Nguyệt Hoa trông thấy thế vội vàng đưa chân tràn tới, kêu to lên rằng:

- Thưa tiền bối, chớ nên hủy mình như vậy! Vừa nói, nàng vừa vung sợi lòi tói sắt ra, nhắm ngay ngọn đại đao

cuốn tới như một con mãng xà.

Nhưng tựa hồ lão già ấy đã quyết tâm hủy mình, nên nhanh nhẹn lật ngược lưỡi đao chém thẳng về phía sợi lòi tói sắt nghe một tiếng soảng...

Đàm Nguyệt Hoa đoán biết là trải qua một trận ác chiến khủng khiếp mà hai lão già này còn sống sót, tất họ không phải là những nhân vật tầm thường, chứng tỏ họ là những ngươi võ công cao cường tuyệt đỉnh. Bởi thế, khi vung sợi lòi tói sắt quét ra nàng đã dùng đến bảy phần mười chân lực. Thế nhưng khi lưỡi đao của lão già ấy hất lên, đỡ thẳng vào sợi lòi tói sắt của nàng đang cuốn tới, một sức mạnh khiến nàng không sao tưởng tượng nổi.

Một tiếng xoảng, những đốm lửa đỏ liền bị bắn ra tung tóe, đồng thời sợi lòi tói sắt của Đàm Nguyệt Hoa đã bị ngọn đơn đao hất bật trở lên cao một cách dễ dàng! Sau khi lão già ấy, vung đao gạt băng sợi lòi tói sắt của Đàm Nguyệt Hoa thì bỗng lại cất tiếng than dài, rồi xoay nhanh lưỡi đao nhắm ngay đỉnh đầu mình tiếp tục giáng xuống.

Thủ pháp của lão ta nhanh nhẹ không thể tả, nên tiếng than của lão ta chưa dứt, thì lão ta đã té quỵ trên vũng máu chết tốt rồi! Đàm Nguyệt Hoa không ngờ cá tánh của lão già ấy lại cương quyết và nóng nảy đến thế, nên khi thấy mọi việc xảy ra, nàng không khỏi kinh hoàng đến thất sắc.

Nhưng chẳng ngờ giữa lúc Đàm Nguyệt Hoa hãy còn đang sửng sờ, thì lại nghe một lão già khác cất tiếng than dài rằng:

- Thế là hết! Thế là hết! Bạch huynh đã hủy mình, thì tôi còn mặt mũi nào sống trên dương trần này nữa? Nói đoạn, lão ta cũng bất thần đưa cao chiếc Bát Quái Đồng Thuẫn lên nhắm nện thẳng vào đầu mình nghe một tiếng vút! Đàm Nguyệt Hoa vừa nhìn thấy một lão già đã tự sát chết đi, thế mà giờ đây, lão già thứ hai lại toan hủy mình nữa, nên vừa cuống quýt lại vừa tức giận quát rằng:

- Ông chớ nên chết có được không? Dứt lời, nàng bèn rùn thấp đôi chân, rồi lại nhanh nhẹn xoay tròn thân người ba lượt, lướt sát đến trước mặt lão già ấy, dùng thế

Bàn Cổ Cái Thiên vung sợi lòi tói sắt quét thẳng lên...

Lần này, Đàm Nguyệt Hoa đã có kinh nghiệm hơn, nên khi quét sợi lòi tói sắt đỡ thẳng vào chiếc khiêng đồng của đối phương, nàng đã sử dụng đến chín phần mười chân lực.

Thế là sau một tiếng xoảng ngân vang, đinh tai nhức óc, sợi lòi tói sắt của nàng đã giáng trúng thẳng vào chiếc khiêng đồng ấy.

Vì lão già ấy đã trải qua một cuộc huyết chiến lâu dài, hơn nữa trên vai đang bị trọng thương, nên sợi lòi tói sắt của Đàm Nguyệt Hoa vừa quét trúng chiếc Bát Quái Đồng Thuẫn thì lão ta không làm thế nào giữ chặt được món binh khí của mình. Bởi thế, chiếc khiêng đồng ấy liền bị quét bay thẳng lên khoảng không ngay! Lão già ấy bèn nhanh nhẹn nhảy lùi ra sau một bước, nhưng Đàm Nguyệt Hoa lại sợ ông ta tìm cách hủy mình đi, nên vội vàng lên tiếng nói:

- Thưa tiền bối, bất luận là chuyện chi đã xảy ra, chúng ta cũng có biện pháp giải quyết ổn thỏa, hà tất

phải đi tìm lấy cái chết? Đôi mắt của lão già ấy ngấn lệ long lanh, nhìn đăm đăm vào Đàm Nguyệt Hoa khá lâu nói:

- Ngươi là ai thế? Đàm Nguyệt Hoa đáp:

- Tôi họ Đàm, vừa rồi bất ngờ có việc đi ngang qua đây, được mục kích cuộc giao tranh đẫm máu của các vị, nên mới hối hả tìm đến đây để xem qua.

Lão già ấy lại cất tiếng than dài, rồi qua giọng buồn bã nói rằng:

- Lão phu họ Lâm, tên là Cực Ông! Đàm Nguyệt Hoa nói:

- Té ra chính là Chưởng môn nhân của Bát Quái môn! Lâm Cực Ông cười đau đớn nói:

- Đúng thế! Nhưng ngươi hãy xem kia, năm người mà ta dẫn theo hiện giờ đã chết hết cả rồi! Vừa nói, ông ta vừa đưa tay chỉ thẳng vào những xác chết đang nằm la liệt trên đất, nói tiếp rằng:

- Ba vị này chính là Vạn Thị Tam Kiệt trong Vạn Gia Trang ở Kỳ Bắc. Bảy vị kia là cao thủ trong Thê Hà phái. Tám vị đều là hảo hán ở hai địa phương Ký Dự. Còn vị ấy chính là Chưởng môn nhân của phái Thê Hà, tức đơn đao Đoạn Nhạc Bạch Hưng lão anh hùng. Riêng lão bà đây chính là Bạch phu nhân! Lão ta nói một thôi dài, và đến đây thì dừng lại một lúc, sắc mặt bỗng hiện vẻ buồn rầu, nói tiếp:

- Cả bọn hai mươi sáu người của chúng tôi, nếu chẳng phải là người có tình nghĩa thầy trò, thì cũng là người giao du từ bấy lâu nay. Nhưng giờ đây chỉ còn lại có một mình tôi là sống sót, vậy tôi làm thế nào tiếp tục sống trên dương trần này được nữa? Đàm Nguyệt Hoa thật ra đã đoán biết được mọi việc đang xảy ra trước mắt. Nhưng khi nghe qua lời nói của Lâm Cực Ông, nàng liền lên tiếng hỏi rằng:

- Vì lẽ gì mà Lâm tiền bối không thể tiếp tục sống trên đời này nữa? Lâm Cực Ông gằn giọng đáp:

- Vừa rồi, khi người vừa đến đây, thì giữa anh em chúng ta hãy còn đang đánh nhau, vậy chả lẽ ngươi

không thấy trên hai mươi xác chết này, có một số đã bị chết dưới tay ta hay sao? Anh em của ta đây, có ý định cùng kéo đến Tiên Nhân Phong, nhưng chẳng ngờ...chẳng ngờ...

Nói đến đây, đôi mắt của lão ta giương lên tròn xoe, sắc mặt trở thành vô cùng hung tợn, đỏ gay như máu, hơi thở hổn hển, chứng tỏ trong lòng lão ta đang xúc động vô cùng.

Đàm Nguyệt Hoa vội vàng nói:

- Lâm tiền bối, ông không nói thì tôi cũng đã đoán biết được rồi, sở dĩ giữa các ông bất thần ra tay tàn sát lẫn nhau như vầy, chắc chắn bên trong có một nguyên nhân quái dị, và nguyên nhân ấy, có tương quan đến tiếng đàn du dương trầm bổng vừa rồi.

Sắc mặt của Lâm Cực Ông tỏ ra hết sức nóng giận, gầm to lên một tiếng đáp:

- Đúng thế! Đàm Nguyệt Hoa nói:

- Lâm tiền bối, người đã chết rồi, thì không làm sao

sống lại được nữa, tiền bối chớ nên nghĩ cùng như vậy. Hiện nay, trong võ lâm bắt đầu có mầm đại loạn. Và theo ý nghĩ của vãn bối, thì mầm đại loạn đó tương quan rất chặt chẽ đến tiếng đàn quái dị kia. Chẳng hay Lâm tiền bối có thể đem mọi việc đã xảy ra kể lại tường tận cho vãn bối rõ chăng? Lâm Cực Ông chán ngán ngồi bẹp xuống đất. Đàm Nguyệt Hoa vội vàng thò tay vào áo lấy ra một cái gói nhỏ bằng lụa tía, nói:

- Lâm tiền bối, tôi...

Chiếc gói nhỏ bằng lụa tía của Đàm Nguyệt Hoa chính là chiếc gói đựng thuốc chữa thương bí truyền của phụ thân nàng. Vì nàng trông thấy vết thương của Lâm Cực Ông vẫn còn tuôn trào máu tươi dầm dề, nên có ý định lấy thuốc đó ra để chữa vết thương giúp cho ông ta.

Nhưng chẳng ngờ, khi nàng vừa lấy chiếc gói nhỏ bằng lụa tía ấy ra, bỗng nghe một tiếng phịch, và từ trong áo của nàng rơi ra một món vật khác.

Đàm Nguyệt Hoa cúi đầu nhìn xuống, thì thấy vật đó

chính là chiếc hộp nhỏ mà quái nhân nọ đã trao cho nàng lúc sắp sửa rời đi và có dặn nàng dọc đường tuyệt đối không nên lấy ra xem.

Đàm Nguyệt Hoa trông thấy chiếc hộp đã rơi trên đất, nên tạm dừng câu nói lại, cúi người nhặt nó trở lên...

Nhưng chẳng ngờ sau khi nàng đã cầm gọn chiếc hộp ấy vào tay, thì bất ngờ trông thấy đôi mắt của đối phương đang nhìn chòng chọc vào chiếc hộp, với hai tia mắt nảy lửa! Đàm Nguyệt Hoa không khỏi lấy làm lạ, lên tiếng nói:

- Lâm tiền bối...! Song, nàng chỉ mới nói có ba tiếng, thì Lâm Cực Ông đã bất thần gầm lên một tiếng to, cơ hồ rung chuyển cả trời đất, rồi đứng phắt dậy, giương thẳng hai ngón tay ra như một chiếc dao thép, nhắm ngay Hoa Cái huyệt trước lồng ngực nàng điểm thẳng tới! Hoa Cái huyệt chính là một huyệt đạo chủ yếu, có liên quan đến ngũ tạng và khắp châu thân con người, vậy nếu bị điểm trúng, tất sẽ chết tốt ngay. Đối với huyệt đạo ấy, trừ phi ở vào trường hợp có sự oán thù bất cộng đái thiên, còn thì chẳng ai lại nỡ ra tay tấn công vào đó bao

giờ.

Thế mà, giờ đây Lâm Cực Ông vừa vung chỉ điểm tới, là đã nhắm ngay Hoa Cái huyệt của Đàm Nguyệt Hoa. Hơn nữa thế võ của lão ta nhanh nhẹn như điện chớp, sức mạnh lại phi thường.

Lâm Cực Ông lúc bấy giờ, tuy trong người đang bị trọng thương, vì đã trải qua một cuộc ác chiến suốt hai tiếng đồng hồ, nên nội lực đã bị hao hụt rất nhiều. Nhưng lão ta chính là một vị Chưởng môn của một môn phái, võ nghệ cao cường tuyệt đỉnh, nên hai ngón tay tuy chưa chạm đến nơi mà Đàm Nguyệt Hoa đã cảm thấy có luồng nội lực mạnh mẽ vô song quét tới sát bên nàng rồi.

Bởi thế, nàng kinh hoàng loạng choạng nhảy lui ra sau một bước để tránh.

Nàng tự biết, nếu để cho đối phương điểm trúng vào mình, thì chắc chắn phải ngã ra chết ngay. Do đó, nàng không kịp nghĩ ngợi nhiều, về chỗ tại sao đối phương lại bất thần hạ độc thủ đối với mình như vậy, mà chỉ hành động theo bản năng tự vệ, điểm mạnh đôi chân, tiếp tục

nhảy lùi ra xa hai trượng để tránh đối phương sát hại.

Nhưng Lâm Cực Ông liền bám sát theo như hình với bóng, sử dụng một lúc đến hai chưởng, chưởng trái đã gây thành một luồng kình lực hết sức mãnh liệt, cuốn tới trùm kín cả thân người Đàm Nguyệt Hoa, và chưởng phải cũng đang nhanh nhẹn nhắm giáng thẳng vào những vị trí hiểm yếu nhất trên người nàng.

Đàm Nguyệt Hoa trông thấy Lâm Cực Ông có vẻ như đang điên cuồng, nên càng thêm kinh hãi. Nàng đoán biết, nếu mình không ra tay chống trả lại, thì chắc chắn đối phương sẽ tràn theo tấn công dồn dập mãi, và chỉ cần bị trúng một thế võ của lão ta thì nàng cũng đủ mất mạng rồi.

Bởi thế, khi Lâm Cực Ông vừa vung chưởng quét tới, Đàm Nguyệt Hoa vội vàng rùn thấp đôi chân, vung chưởng phải công trả lại về phía đối phương ngay.

Lúc bấy giờ, tay trái nàng còn đang cầm chiếc hộp bé nhỏ kia, và gói thuốc chữa thương, nên thế võ Lao Yến Phân Phi ấy, nàng không thể sử dụng hết phần tinh

tuyệt của nó.

Tuy nhiên, vì trên cổ tay của nàng còn có sợi lòi tói sắt lủng lẳng, nên khi nàng vung chưởng quét tới, thì sợi lòi tói sắt ấy đã tạo ra một áp lực đáng kể.

Chính vì thế, nên khi luồng chưởng lực của đối phương đang bắt từ trên cao đè trở xuống, thì sợi lòi tói sắt trong tay nàng đã mang theo một luồng kình phong, cuốn lên đỡ thẳng vào thế công của Lâm Cực Ông. Đồng thời, sợi lòi tói sắt ấy lại tiếp tục quét thẳng vào mắt đối phương, trông thực vô cùng nguy hiểm! Thế nhưng Lâm Cực Ông tựa hồ hoàn toàn chẳng để ý chi đến sợi lòi tói sắt thô kệch, nặng nề ấy, đang quét về phía mình, trái lại, vẫn một mực vung chưởng tiếp tục tấn công về phía Đàm Nguyệt Hoa một cách ồ ạt và hung tợn.

Lúc bấy giờ, Đàm Nguyệt Hoa tuy không có ý gây thương tích cho Lâm Cực Ông, nhưng trái lại, Lâm Cực Ông thì xem Đàm Nguyệt Hoa như một kẻ thù bất cộng đái thiên, sử dụng toàn những thế võ ác độc, muốn giết chết nàng ngay tức khắc.

Hơn nữa, Lâm Cực Ông dường như không để ý đến sự an nguy của bản thân mình, mà chỉ lo tràn tới tấn công, quyết hạ cho kỳ được đối phương mà thôi! Bởi thế, sau một tiếng phịch to sợi lòi tói sắt trong tay của Đàm Nguyệt Hoa, đã giáng thẳng vào đầu của Lâm Cực Ông rồi. Song thế chưởng đang đánh tới của lão ta, vẫn ồ ạt như núi đồi sụp đổ, bắt từ trên cao giáng xuống.

Tiếp đó, lại nghe có một tiếng phình to nổi lên, gây ra bởi sự va chạm giữa hai luồng chưởng lực của đôi bên.

Đàm Nguyệt Hoa trông thấy thế võ của mình đã gây thương tích cho Lâm Cực Ông thì trong lòng hết sức cuống quýt. Nhưng vì thấy Lâm Cực Ông vẫn sử dụng một chưởng lực nhanh như chớp, mãnh liệt như búa thiên lôi, nên buộc nàng phải đem toàn lực ra đỡ thẳng vào thế công của lão ta.

-oOo-

Hết chương 26

# Chương 27: Từ Đây Thì Chẳng Có Thơ Tự Xem Tự Hiểu Mình Thời Bó Tay

Đàm Nguyệt Hoa biết lão ta vì bị trọng thương không còn đứng vững được nên nhanh nhẹn tràn nhanh tới, định xem qua thương thế cho lão ta. Nhưng, lúc ấy Lâm Cực Ông vẫn còn giương thẳng hai chỉ, nhằm phía trước điểm tới vun vút, chẳng có mục tiêu gì cả.

Qua hiện tượng đó, chứng tỏ lão ta không còn trông thấy được mọi sự vật chung quanh luôn cả vị trí của Đàm Nguyệt Hoa đang đứng nữa. Tuy nhiên lão ta vẫn gầm to rằng:

- Lão tặc tử! Bát Quái Môn... của ta... nhất định không chịu... đội trời chung...

Nói đến đây, thì một vòi máu đỏ ối từ trong miệng của lão ta bắn ra, thế là chỉ trong chớp mắt sau, lão ta

nằm im thiêm thiếp, không còn cử động hay gào là chi nữa.

Đàm Nguyệt Hoa trông thấy Lâm Cực Ông đã chết đi thì trong lòng hết sức bấn loạn, không biết đấy là đau đớn hay tức giận.

Nàng vốn có ý khuyên ngăn, không cho Lâm Cực Ông tự sát vì lão ta đang hối hận trước việc làm của mình. Nhưng chẳng ngờ Lâm Cực Ông lại bị mất mạng dưới sợi lòi tói của nàng.

Đàm Nguyệt Hoa đứng sửng sờ ra một lúc thật lâu, bỗng cảm thấy nơi bả vai đau nhói, mỗi lúc càng gia tăng thêm.

Nàng bèn đưa tay sờ nhẹ lên, thì thấy vết thương khá nặng nề, đoán biết dù cho mình có linh dược gia truyền đem theo, song cũng phải mất đi độ nửa tháng mới mong chữa lành được.

Trong khi nàng lại phải đi đến Quỷ Cung, là một địa điểm dẫy đầy nguy hiểm.

Đàm Nguyệt Hoa nghĩ đến đấy, nàng bất giác cất tiếng than dài rồi đưa chân bước thẳng vào lùm cây rừng rậm rạp cạnh đấy, cởi áo ra sửa lại đoạn xương bị gãy ngay ngắn, rồi dùng thuốc chữa thương trét vào, nàng lại xé một vạt áo buộc chặt nơi vết thương rồi mới bước trở ra.

Đàm Nguyệt Hoa đưa mắt nhìn về phía những xác chết đang nằm sóng sượt khắp trên đất, trong lòng lại càng xót xa khó tả.

Tuy Lâm Cực Ông chưa nói rõ mọi việc đã xảy ra cho nàng nghe, nhưng nàng cũng đã đoán biết được một phần nào sự thực.

Chắc chắn số người của Lâm Cực Ông đang cùng kéo nhau đi đến Tiên Nhân Phong, nhưng họ vừa mới tới nơi này thì bất ngờ nghe được tiếng đàn thần bí kia nên tâm trạng mất hết bình tĩnh và tự chủ, nổi lên tàn sát lẫn nhau như đã thấy.

Sở dĩ Đàm Nguyệt Hoa phán đoán như vậy vì chính nàng cũng đã bị tiếng đàn quái dị đó làm cho mất cả trí

khôn một lần rồi.

Hôm ấy, nàng đã cùng người anh trai của nàng là Đàm Dực Phi rời khỏi ngọn núi Hổ Khưu, định cấp tốc đi đến Tiên Nhân Phong, nhưng họ vừa mới lướt tới được độ nửa dặm đường thì bất thần nghe rõ tiếng đàn du dương lọt vào tai.

Trong khi họ chưa kịp nhận định tiếng đàn ấy từ đâu vọng đến thì trí óc đã cảm thấy rối loạn, tâm thần như nửa tỉnh nửa mơ, không còn sáng suốt như bình thường, họ càng sử dụng thuật khinh công, đem hết sức mình ra chạy để thoát khỏi ảnh hưởng, nhưng tiếng đàn nọ vẫn còn lọt rõ vào tai hai người, do đó họ hoàn toàn bị nó chế ngự. Họ đinh ninh là mình đang đi theo con đường đã định sẵn, và ít nhất đã vượt ra xa ngoài một trăm dặm rồi.

Nhưng nào ngờ khi tiếng đàn im hẳn và trí óc của họ được bình tĩnh trở lại, thì mới hay mình vẫn chạy vòng quanh một chỗ, không thể lướt đi tới như mình đã tưởng.

Lúc bấy giờ, hai anh em của nàng không hiểu vì sao lại có chuyện quái dị như vậy. Do đó, Đàm Nguyệt Hoa có ý định là khi gặp mặt phụ thân mình thì sẽ đem chuyện ấy rằng hỏi lại cặn kẽ. Song từ đấy đến nay, nàng vẫn chưa gặp mặt được cha mình lần nào.

Hơn nữa, lúc nàng đến Tiên Nhân Phong lại được nghe Hỏa Phụng Tiên Cô nói là Kim Tiên Hàn Tốn bị chết dưới tay bà ta cũng như qua việc tàn sát giữa hai phái Thê Hà và Bát Quái Môn hiện giờ, càng khiến nàng biết được tiếng đàn quái dị kia chính là tiếng đàn nguy hiểm đáng sợ.

Qua mọi việc ấy, Đàm Nguyệt Hoa bỗng có ý nghĩ là gần đây phụ thân mình thường lo buồn trước mầm đại loạn trong võ lâm và việc ấy có lẽ tương quan chặt chẽ với mọi việc mà nàng đã được chứng kiến.

Đàm Nguyệt Hoa tuy đang nghĩ đến những việc ấy, nhưng vì Lâm Cực Ông vừa rồi trong khi nói chuyện với nàng thì bất thần lao thoắt tới, ra tay tấn công nàng ngay. Hơn nữa, lại dùng những thế võ hiểm độc vô song nên khiến nàng lại càng hoang mang không hiểu lý do vì đâu

cả.

Đàm Nguyệt Hoa nhớ kỹ là trước khi Lâm Cực Ông tràn tới tấn công nàng, đôi mắt đã giương to, ngó chòng chọc vào những vật mà nàng đang cầm trên tay.

Những vật ấy, chính là chiếc hộp bé nhỏ mà quái nhân nọ đã trao cho nàng, và cái gói bằng lụa màu tím đựng thuốc chữa thương.

Vậy chả lẽ chính vì hai món vật đó mà Lâm Cực Ông mới bất thần tràn tới tấn công nàng hay sao? Qua những lời nói đầy căm thù trước khi lão ta tắt thở, khiến Đàm Nguyệt Hoa có cảm giác dường như chính mình là kẻ có mối hận cừu sâu xa với Bát Quái Môn. Hơn nữa, lão ta lại buột miệng chửi "lão tặc". Vậy chả lẽ ông ta lại có mối cựu thù với phụ thân nàng chăng? Đàm Nguyệt Hoa suy nghĩ một lúc thật lâu, nhưng vẫn không làm sao tìm được câu giải đáp. Do đó, nàng bèn cất kỹ gọi lụa màu tía và chiếc hộp nhỏ trở vào áo. Nàng vốn có ý định sẽ chôn cất tất cả xác chết đang nằm sóng sượt khắp nơi, nhưng khổ nỗi là xương bả vai của nàng đã bị gãy, cả cánh tay phải của nàng không sao cử động được nên

đành chịu mà thôi.

Đàm Nguyệt Hoa chỉ đưa mắt rảo nhìn các xác chết nằm la liệt trên đất, rồi lắc đầu than dài, cất bước ra đi.

Lúc ấy trời đã sáng hẳn, nàng đi chẳng bao lâu đã tới quan lộ rộng thênh thang.

Nó là một con đường nối liền giữa hai miền nam bắc. Trời vừa sáng mà xe ngựa đã tới lui tấp nập Đàm Nguyệt Hoa rảo bước về hướng bắc và sau khi đi được chừng hai tiếng đồng hồ, khi trời sắp đứng trưa, nàng thấy ở phía trước mặt xuất hiện một thị trấn khá lớn.

Đàm Nguyệt Hoa thấy bụng đã đói, hơn nữa cần có một con ngựa để đỡ chân, nên hối hả nhắm ngay thị trấn lướt tới.

Khi nàng đến nơi, nhận thấy ở đây buôn bán thật phồn thịnh Đàm Nguyệt Hoa bèn đưa chân đi thẳng vào gian tửu lâu. Nhưng khi nàng ngửa mặt nhìn lên thì không khỏi giật mình, suýt nữa phải dừng chân.

Thì ra lúc ấy nàng đã nhìn thấy ở phía sân sau của

gian tửu điếm, có một khu đất trống rất rộng, dùng làm nơi nghỉ chân uống nước cho những con ngựa của các thực khách...

Lúc bấy giờ, trong sân đang có đến hai ba mươi con ngựa, đồng thời lại có rất nhiều cỗ xe. Và trong số những cỗ xe đó, Đàm Nguyệt Hoa thấy có cả cỗ xe ngựa bí mật trang hoàng lộng lẫy kia.

Cỗ xe ngựa đó tuy được một tấm vải dầu che phủ, nhưng vẫn có thể nhìn thấy được ở phía sau. Qua ánh sáng mặt trời, Đàm Nguyệt Hoa nhận được những viên ngọc đỏ nạm trên xe đang chiếu lóng lánh.

Đàm Nguyệt Hoa vừa trông thấy cỗ xe ngựa đó thì liền liên tưởng ngay đến tiếng đàn thần bí đáng sợ kia.

Cỗ xe ngựa ấy đã dừng lại nơi này, thì lẽ tất nhiên người trong cỗ xe chắc chắn cũng đang ăn uống tại tửu điếm này.

Như vậy, cũng có nghĩa là nhân vật thần bí đang gây nên những biến động to tát trong võ lâm, giờ đây đang

hiện diện tại gian tửu lâu này.

Đàm Nguyệt Hoa nghĩ đến đây thì trong lòng không khỏi hết sức Chương hộp, nhưng cũng hết sức phấn khởi. Nàng vội vàng đưa mắt rảo nhìn khắp bốn bên, trông thấy gian tửu điếm xây cất rất to lớn, chia làm hai tầng trên và dưới. Nguyên cả tầng dưới, nàng thấy đâu đâu cũng có tủ kệ và những thùng rượu to, song chẳng hề thấy có để bàn ghế cho thực khách ngồi ăn uống. Như vậy, số thực khách trong gian tửu điếm này đều đến tầng lầu thứ hai để ăn uống cả.

Đàm Nguyệt Hoa trông thấy cạnh đấy có một thang lầu sơn đỏ sặc sỡ để cho thực khách bước lên tầng thứ nhì. Nhưng lúc bấy giờ chung quanh đều vắng ngắt, chẳng thấy có bọn tiểu nhị mà cũng không có một thực khách nào tới lui.

Do đó, Đàm Nguyệt Hoa bèn cố trấn tĩnh tâm thần, thong thả đi vong ra phía sân sau, đến khu đất trống dùng làm nơi cột ngựa cho thực khách ấy.

Nàng trông thấy tại đây có mấy tên tiểu nhị đang bận

rộn lo cho ngựa ăn uống và chúng cũng không hề chú ý đến nàng. Nhờ thế, Đàm Nguyệt Hoa liền bạo dạn nhanh nhẹn lướt thẳng đến cỗ xe ngựa trang hoàng lộng lẫy kia.

Khi Đàm Nguyệt Hoa dừng chân đứng yên bên cạnh cỗ xe ngựa ấy thì trái tim nàng không khỏi nhảy nghe thình thịch. Nàng lại đưa mắt nhìn khắp bốn bên và khi thấy chẳng có ai để ý thì mới vội vàng thò tay ra vén một bức rèm trên cỗ xe, đưa mắt nhìn vào trong mui.

Thì ra bên trong cỗ xe cũng trang hoàng hết sức sang trọng, khắp bốn bên đều có màn gấm buông rũ, đồng thời trên một cái bàn thấp còn có một cây đàn cổ nữa.

Đàm Nguyệt Hoa vừa trông thấy chiếc đàn cổ ấy thì trong lòng không khỏi Chương hộp kinh hoàng. Nàng đưa mắt xem xét thật tỉ mỉ thì thấy chiếc đàn ấy hoàn toàn khác biệt với những chiếc đàn thông thường. Vì những chiếc đàn mà người ta thường dùng chỉ bảy sợi dây mà thôi, nhưng chiếc đàn cổ này lại có rất nhiều dây.

Hơn nữa, những sợi dây trên chiếc đàn cổ quái dị đó từ to đến nhỏ chênh lệch nhau thật xa, và sợi dây to nhất lại to bằng một ngón tay.

Đàm Nguyệt Hoa vốn có ý thò tay khảy nhẹ thử một lượt, nhưng nàng đã kịp thời nhớ lại là mình đang lẻn tới đây để rình trộm cỗ xe, nếu làm thế thì tất chiếc đàn sẽ kêu lên thành tiếng và do đó đối phương tất sẽ phát giác được ngay. Chính vì vậy, nên nàng không hề dám hành động liều lĩnh, trái lại có ý định sẽ đi thẳng lên trên lầu, hầu theo dõi mọi sự động tĩnh là hơn.

Bởi thế, nàng bèn buông tấm rèm xe trở xuống, rồi quay lưng bước thẳng đến trước cửa gian tửu lâu, ung dung bước lên lầu như chẳng hề có chuyện gì đã xảy ra. Khi nàng bước lên đến nơi, thì trông thấy trên gian lầu ấy có đến năm mươi chiếc bàn và thực khách đang ngồi chật quá nửa.

Nhưng Đàm Nguyệt Hoa trong nhất thời không thể biết được trong số thực khách ấy ai là người trong võ lâm, ai là những lái buôn thật sự.

Liền đó nàng bèn tiến đến một chiếc bàn kê sát một góc nhà, ngồi yên xuống. Vì vị trí đó có thể nhìn rõ tất cả gian lầu. Sau khi bọn tiểu nhị đến hỏi nàng cần dùng thức chi và nàng đã dặn dò xong xuôi, đoạn đưa mắt rảo nhìn qua khắp số thực khách hiện diện.

Nhưng Đàm Nguyệt Hoa trông thấy quá nửa số thực khách ở đây toàn là những người ăn mặc theo lối lái buôn, bôn ba xa gần, chỉ vì đồng tiền mà thôi.

Ngoài số người ấy ra, cũng có bảy tám người ăn mặc theo lối nho sinh nên Đàm Nguyệt Hoa rất chú ý đến mọi cử chỉ của họ. Song nàng vẫn không thấy họ có vẻ chi là một bậc dị nhân trong võ lâm cả. Đồng thời trong số ấy lại có một người ăn mặc như một ông thầy thuốc dạo, trên người đeo một xâu lục lạc, thỉnh thoảng lại khua reng reng và dưới thân có để một rương thuốc to tướng, khuôn mặt phì nộn trông rất tầm thường.

Ngoài ra, hầu hết số thực khách khác đều là những nông phu đến họp phiên chợ rồi tạt vào đây ăn uống mà thôi.

Đàm Nguyệt Hoa nhìn kỹ thêm một lúc thì mới thấy quanh một chiếc bàn to có một gã đàn ông ăn mặc theo như tiêu sư đang cùng bốn năm tên phu xe cùng ngồi ăn uống nói chuyện ồn ào, có vẻ như chẳng kiêng dè chi cả.

Sau khi nhìn qua khắp nơi, Đàm Nguyệt Hoa vẫn không thấy một nhân vật nào chứng tỏ là một dị nhân trong võ lâm, nên nàng hết sức lấy làm lạ. Chẳng mấy chốc sau, bọn tiểu nhị đã dọn rượu thịt lên trên bàn, Đàm Nguyệt Hoa vừa ăn uống, vừa liếc mắt rảo nhìn để quan sát tỉ mỉ thêm.

Giữa lúc nàng đang lấy làm lạ về chỗ cỗ xe ấy đậu ở sân sau của gian tửu điếm, thế vì lẽ gì những người trong cỗ xe ấy lại biến đi đâu cả. Bất thần có một tên tiểu nhị đưa chân bước đến thẳng trước mặt nàng, rồi cúi người thi lễ nói:

- Cô nương có phải là người họ Đàm chăng? Đàm Nguyệt Hoa nghe thế, không khỏi thầm kinh hãi.

Nàng tuy là người lúc nào cũng cảnh giác đề phòng

rất cẩn mật, nhưng thật ra không có thể tưởng tượng được là tại một địa phương xa lạ như thế này mà lại có người biết được tên họ của mình.

Hơn nữa, vì vừa rồi nàng đã lẻn đến nhìn trộm cỗ xe, nên đang phập phồng lo sợ, chẳng rõ có phải vì chủ nhân của cỗ xe ấy đã phát giác được hành động của nàng nên mới định tìm cớ gây sự chăng? Vị chủ nhân của cỗ xe ấy là người có tài nghệ cao cường như nàng đã thấy thì dù cho ngay lúc này nàng chưa hề bị thương tích đi nữa vẫn chắc chắn không phải là đối thủ của đối phương, vì thế nên nhất thời Đàm Nguyệt Hoa hoang mang không biết nên nhận thật mình là người họ Đàm hay nên chối phắt đi. Do đó nàng chỉ "ờ" một tiếng mơ hồ trong cổ họng mà thôi.

Nhưng tên tiểu nhị ấy vẫn một mực tươi cười nói:

- Nếu cô chính là Đàm cô nương thì có một quan khách cần trao đến cô nương vật này mà sai con đưa tận tay cô nương.

Đàm Nguyệt Hoa nghe thế lại lấy làm lạ hơn nữa.

Nàng thầm nghĩ, đấy có lẽ chính là vị chủ nhân của cỗ xe ngựa quái dị kia chứ chẳng còn ai khác hơn. Do đó, nàng bèn lên tiếng nói:

- Vật chi thế? Tên tiểu nhị nhanh nhẹn thò tay để một món vật lên mặt bàn, nói:

- Chính là vật này đây.

Đàm Nguyệt Hoa trông thấy tên tiểu nhị vừa để vật ấy lên bàn thì đã kêu nghe một tiếng cạch, chứng tỏ nó là một món vật nặng nề. Nhưng khi nàng nhìn kỹ, thấy đấy chỉ là một gói giấy rất nhỏ. Nàng không vội mở ra xem, lên tiếng hỏi rằng:

- Vật này do ai trao đến cho ta? Tên tiểu nhị tươi cười nói:

- Đấy chính là một vị đại gia. Vị đại gia ấy, nếu xem bề ngoài thì chắc chắn không ai biết được là người hào phóng. Vị ấy bảo con mang vật này đi mà ông dám biếu cho con đến một lượng vàng, ông ấy còn bảo nếu con mang được đến cho Đàm cô nương thì chắc chắn sẽ

được cô nương trọng thưởng.

Đàm Nguyệt Hoa vội vàng nói:

- Ông ấy đã gởi cho ngươi từ bao giờ?

- Mới vừa rồi đây, khi con đang đứng ngoài cửa hiệu thì có quan khách ấy gọi con đến và chính lúc đó là lúc thần tài chiếu mệnh con...

Đàm Nguyệt Hoa biết muốn hỏi chi thêm nơi tên tiểu nhị này cũng chắc chắn sẽ không tìm hiểu được gì hơn, nên thò tay vào áo lấy ra một mảnh bạc vụn trao cho hắn ta, nói:

- Thôi, ngươi hãy đi đi.

Tên tiểu nhị thò tay ra lấy bạc và định cúi xuống để lạy tạ...

Nhưng Đàm Nguyệt Hoa sợ mọi người chung quanh chú ý nên vội vàng ngăn hắn ta lại.

Tên tiểu nhị cúi đầu cảm tạ rối rít, rồi rời đi ngay.

Đàm Nguyệt Hoa mở gói giấy nhỏ ấy ra xem, không khỏi giật mình sửng sốt...

Thì ra bên trong gói giấy chính là một mũi tên bé nhỏ.

Mũi tên ấy không dài ba tấc mộc, thân tên đen láy và to cỡ ba ngón tay, đàng tước đầu vừa nhọn vừa sắc bén vô cùng, hình dáng cũng giống y hệt như mũi tên mà nàng đã chụp được trong đêm vừa qua.

Hơn nữa, trên thân mũi tên đó còn quấn theo một cuộn giấy nhỏ. Đàm Nguyệt Hoa liền nhanh nhẹn mở ra xem, thấy có một dòng chữ rằng: "Quỷ Cung là một nơi đầy dẫy cạm bẫy, xin Đàm cô nương chớ nên mạo hiểm!" Bút tích trên tấm giấy đó cũng ngoằn ngoèo y như trên tấm giấy mà nàng đã xem trước đây.

Đàm Nguyệt Hoa sửng sờ một lúc thật lâu, băn khoăn không biết đây là nhân vật nào và cũng không đoán biết được hành động này của đối phương là có thiện ý hay có ác ý? Hơn nữa, tại sao đối phương lại bám sát theo mình mãi và cảnh cáo cho mình liên tiếp đến

mấy lần? Trong khi Đàm Nguyệt Hoa đang băn khoăn nghĩ ngợi, bỗng nghe về phía sân sau của gian tửu điếm có tiếng bánh xe lăn lạch cạch, đồng thời lại có tiếng đàn khua tình tang vọng đến.

Ở giữa một thị trấn ồn ào náo nhiệt như thế này, thì những tiếng động đó hoàn toàn không ai để ý, Song riêng Đàm Nguyệt Hoa thì lại chú ý rất tỉ mỉ tiếng bánh xe lăn, cũng như tiếng đàn vừa rồi.

Do đó nàng đoán biết mũi tên được gói kín trong giấy này chắc chắn không có tương quan chi đến tiếng bánh xe lăn, cũng như tiếng đàn vừa khua ấy. Hơn nữa, nàng đoán biết là khi tiếng đàn khua lên thì cỗ xe ấy cũng đã rời gian tửu điếm. Nàng hối hả cất kỹ mũi tên nhỏ vào áo và không kể chi đến chuyện ăn uống, đứng lên bước xuống lầu, nhưng cũng không quên liếc mắt nhìn qua số thực khách hiện diện.

Trí nhớ của Đàm Nguyệt Hoa rất khá, nên mặc dù nàng chỉ ngồi trên gian tửu lầu không quá nửa tiếng đồng hồ, nhưng nàng đã nhận xét được số thực khách vừa rồi, thấy họ vẫn còn đông đủ như cũ.

Song khi nàng nhìn đến một góc nhà ở phía đông thì thấy có một tên tiểu nhị đang thu dọn chén bát, chứng tỏ nơi ấy thực khách vừa rồi đi chẳng bao lâu. Bởi thế, Đàm Nguyệt Hoa cố nghĩ ngợi thì chỉ nhớ lại chiếc bàn đó vừa rồi có hai người ngồi.

Một trong số hai người ấy ăn mặc như một người [thiếu hai trang ## ¬ ##) Trong đời, người có sáu ngón tay chẳng phải chỉ riêng một mình Lục Chỉ Tiên Sinh nhưng trong võ lâm, thì ngoại trừ Lục Chỉ Tiên Sinh ở Tiên Nhân Phong ra không hề nghe nói có ai có sáu ngón tay nữa. Phương chi, Lục Chỉ Tiên Sinh là người có cá tính rất ưa thích những cây đàn cổ, tiếng đàn và ông ta gần như dính liền với nhau làm một.

Đàm Nguyệt Hoa nghĩ đến đây, càng tin chắc người trong cỗ xe ngựa sang trọng kia là Lục Chỉ Tiên Sinh.

Lẽ dĩ nhiên, lúc bấy giờ vì Đàm Nguyệt Hoa đã rời khỏi Tiên Nhân Phong ra đi thì nàng không làm sao biết chắc được Lục Chỉ Tiên Sinh vẫn còn ở trên đỉnh Tiên Nhân Phong hay không? Hơn nữa, trong võ lâm chẳng riêng chỉ một mình nàng đang có ý nghi ngờ như vậy,

mà trái lại cũng có nhiều người băn khoăn và ngờ vực y như nàng.

Lúc ấy, Đàm Nguyệt Hoa thấy mình đang bị thương chưa lành, nên chắc chắn không làm sao chống nổi với đối phương. Song nàng lại sợ nếu để cho cỗ xe ngựa ấy vuột đi thì sau này sẽ khó tìm gặp lại. Do đó, nàng bèn thúc ngựa chạy nhanh hơn để bám sát theo phía sau cỗ xe.

Chẳng mấy chốc màu trời càng lúc càng tối. Trên đường, khách bộ hành và xe ngựa qua lại mỗi lúc càng một thưa thớt dần.

Đàm Nguyệt Hoa thấy nếu bám sát theo sau cỗ xe mãi thì đối phương sẽ nghi ngờ nên gò cương cho ngựa chạy chậm bớt để giữ khoảng cách xa hơn.

Đôi bên tiếp tục lướt tới độ nửa tiếng đồng hồ thì số xe ngựa qua lại trên đường lại càng thưa thớt hơn. Riêng cỗ xe ngựa sang trọng ấy lại càng chạy nhanh hơn. Đàm Nguyệt Hoa thầm nghĩ: "Nếu mình bám sát theo đối phương mãi như vầy thì thật rất nguy hiểm. Nhưng nếu

không bám sát theo, đối phương sẽ vuột đi mất và không làm sao tìm lại được nữa." Và đang định thúc đôi chân vào hông con tuấn mã để truy đuổi gấp theo, chẳng ngờ bốn vó con tuấn mã mới vừa giương ra, Đàm Nguyệt Hoa bỗng nghe có tiếng người nói sát bên tai rằng:

- Đàm cô nương, không thể truy đuổi theo được.

Đàm Nguyệt Hoa bất thần nghe có tiếng người nói sát bên tai mình thì trong lòng hãi kinh khôn tả xiết.

Vì lúc bấy giờ con ngựa của nàng đang cưỡi chạy thực nhanh, do đó dù cho có một nhân vật nào muốn bám sát theo nàng cũng không phải là chuyện dễ.

Nhưng tiếng nói mà nàng nghe lọt vào tai ấy không thể cách xa, chính ở sát bên cạnh nàng. Tựa hồ đối phương đang cùng cưỡi chung một con ngựa với nàng vậy.

Đàm Nguyệt Hoa kinh hoảng quay nhanh nửa thân người lại, bất thần vung tay chụp thẳng ra phía sau lẹ như gió hốt. Song, năm ngón tay của nàng chỉ đụng

nhằm một vật chi mềm mại như bông gòn, giống như một cái vạt áo.

Đàm Nguyệt Hoa rảo mắt nhìn quanh, thì nàng thấy một cái bóng đen từ trên lưng ngựa của mình lướt thẳng ra xa nhanh như điện xẹt. Cái bóng đen đó vừa lướt đi, nhưng cũng vừa cất tiếng than dài rất khẽ.

Thế là chỉ trong nháy mắt, cái bóng đen đó đã lẩn khuất giữa màn trời đêm, chẳng còn trông thấy tăm dạng đâu nữa.

Đàm Nguyệt Hoa hết sức kinh ngạc, nàng sửng sờ một lúc thật lâu.

Thử nghĩ, với một con người có trình độ võ công như nàng, hơn nữa lại đang phi ngựa như bay thế mà có kẻ tiến sát đến bên cạnh mà nàng vẫn hoàn toàn không hay biết chỉ cả.

Như vậy, nếu người ấy có ý sát hại nàng, thì quả dễ dàng như trở bàn tay. Do đó khi nàng nghĩ lại thì càng cảm thấy đáng khiếp sợ gấp mấy lần lúc việc đang xảy

ra.

Khi Đàm Nguyệt Hoa lấy lại được bình tĩnh thì không còn nghe tiếng cỗ xe ngựa ấy đâu nữa. Nàng hối hả giục ngựa phi nhanh về phía trước và sau khi lướt đi độ một dặm đường, đã gặp một cái ngả ba ở trước mặt, nàng hoang mang không biết cỗ xe ngựa vừa rồi đã rẽ về con đường nào.

Đàm Nguyệt Hoa liền bỏ ngay ý nghĩ truy đuổi theo cỗ xe bí mật kia mà chỉ lo tiếp tục đi về hướng bắc. Đến nửa đêm, nàng đã đến một thị trấn nhỏ và kêu cửa một gian khách điếm vào nghỉ trọ cho đến sáng.

Sáng hôm sau, khi nàng tỉnh dậy thì bỗng có một vật chi lạnh như giá băng chạm vào má nàng. Nàng hối hả ngồi lên đưa mắt nhìn thấy bên cạnh gối lại có một mũi tên bé nhỏ.

Mũi tên ấy có xuyên theo một tấm giấy, bên trên viết sáu chữ rằng: "Không thể đi! Không thể đi!" Tuy dòng chữ ấy không nói rõ là không thể đi đâu, nhưng vì đây là lần thứ ba Đàm Nguyệt Hoa trông thấy mũi tên bé nhỏ

giống y hệt như nhau nên biết nhân vật bí mật nào đó lại ngăn cản nàng chớ nên đi đến Quỷ Cung ở Bắc Mang Sơn đầy nguy hiểm.

Đàm Nguyệt Hoa suy nghĩ mãi nhưng không làm thế nào nghĩ ra được về chỗ nhân vật bí mật đó, chứng tỏ là người võ công cao tuyệt, thế tại sao lại có một hành động kỳ quái khó hiểu. Nếu đối phương có thể cùng cưỡi một con ngựa với nàng, trong khi nàng hoàn toàn không hay biết chi cả, thì cũng rất có thể giữa lúc nàng đang ngủ ngon giấc lẻn vào phòng riêng cửa nàng một cách dễ dàng. Như vậy, tài khinh công của người đó quả tiến tới mức cao tuyệt đỉnh, không ai có thể tưởng tượng nổi.

Một nhân vật tài nghệ như vậy thì lẽ tất nhiên có thể đến gặp mặt thẳng nàng, để ngăn không cho nàng xâm nhập Quỷ Cung, một địa điểm đầy nguy hiểm, hà tất phải có thái độ thập thò thiếu quang minh như vậy.

Nếu bảo đối phương có một lý do đặc biệt gì không lộ diện gặp gỡ mọi người thì cũng không hoàn toàn đúng. Vì mục đích người ấy ngăn cản không cho nàng

đi về phía Bắc Mang Sơn đều có lưu lại một mũi tên bé nhỏ, hình dáng y hệt như nhau, và cũng rất đặc biệt, chứng tỏ ấy là một vật tiêu biểu riêng của đối phương. Như vậy đối phương hoàn toàn không có ý giấu giếm về lai lịch đối với nàng.

Đàm Nguyệt Hoa tự biết từ đây đến Bắc Mang Sơn, mình chỉ trải qua được độ một phần mười đoạn được vạn dặm ấy. Như vậy, nếu nhân vật bí mật đó cứ bám sát theo nàng thì chắc chắn tương lai sẽ còn lắm việc xảy ra. Nếu quả đối phương là người không có ý tốt thì nàng cần phải thận trọng cho lắm mới được.

Nhưng trong lúc này bả vai phía phải của nàng đang bị trọng thương bởi cuộc đấu chưởng với Lâm Cực Ông, cần phải nửa tháng sau mới bình phục. Bởi thế Đàm Nguyệt Hoa lại càng cảm thấy bồn chồn, lo sợ.

Nàng biết hiện giờ ở trên đỉnh Tiên Nhân Phong, chắc chắn đang có lắm việc xảy ra và vô cùng náo nhiệt. Do đó, nàng không muốn đi đến Bắc Mang Sơn tí nào, trái lại muốn quay trở về Tiên Nhân Phong để tham dự một cuộc họp mặt hiếm có trên đời ấy mà thôi.

Nhưng cuối cùng nàng không làm như vậy vì nàng thấy rằng nếu mình không hứa giúp cho người ta thì thôi, trái lại khi mình đã hứa rồi nếu không đi thì chẳng hóa ra mình là kẻ thất tín hay sao? Đàm Nguyệt Hoa bèn cất kỹ mũi tên bé nhỏ ấy vào áo, lo rửa mặt chải đầu và bắt đầu tiếp tục cuộc hành trình.

Suốt bảy tám hôm trên đường đi, Đàm Nguyệt Hoa chẳng hề gặp chuyện rắc rối chi xảy ra. Trên đường, nàng đã gặp rất nhiều nhân vật võ lâm và bọn họ đều đang bàn tán xôn xao về cuộc hợp mặt hi hữu trên đỉnh Tiên Nhân Phong. Nhưng số người đó đều không biết rõ tình hình ở Tiên Nhân Phong hiện giờ như thế nào cả.

Đàm Nguyệt Hoa vì sợ điều rắc rối nên cũng không dám lên tiếng hỏi han. Trái lại, nàng chỉ im lặng lo đi tới mà thôi.

Vào ngày thứ mười, Đàm Nguyệt Hoa thấy vết thương trên bả vai không còn đau nhức nữa, đồng thời cả cánh tay của nàng cũng có thể bắt đầu cử động được, song vẫn chưa thể sử dụng sức mạnh.

Đàm Nguyệt Hoa tính về lộ trình, thì thấy hiện giờ mình chỉ còn cách Bắc Mang Sơn không hơn bảy trăm dặm đường nữa. Vậy tất vào ngày thứ tư thì nàng đến được vùng Bắc Mang Sơn.

Khi nghĩ đến việc mình sẽ xâm nhập vào Bắc Mang Sơn để cứu người, một địa điểm dẫy đầy nguy hiểm, thì lòng nàng không khỏi phập phồng lo sợ.

Hôm ấy bầu trời mây đen đang giăng nặng trĩu, một trận mưa to sắp đến. Tiếng sấm động ầm ầm, những luồng điện chớp lập lòe đây đó, càng làm cho không khí ngột ngạt và có vẻ rùng rợn hơn.

Đàm Nguyệt Hoa bắt đầu lên đường từ lúc bình minh, song mãi cho đến giữa trưa mà bầu trời vẫn u ám nặng nề.

Nàng vượt qua được độ bảy tám mươi dặm đường, bỗng nghe tiếng sấm nổ thật to rồi một trận mưa bất đầu tuôn đổ ào ào.

Trận mưa ấy to đến đỗi Đàm Nguyệt Hoa không làm

sao mở mắt ra được, nên chỉ trong chốc lát y phục trên người ướt đẫm.

Đàm Nguyệt Hoa biết thương thế của mình chưa bình phục, nếu dầm mưa đi tới, tất sẽ bất lợi. Do đó, nàng vừa giục ngựa tiến nhanh, nhưng cũng vừa để ý tìm xem có một ngôi nhà nào trú mưa được hay chăng? Và chẳng mấy chốc, nàng bỗng trông thấy thấp thoáng về phía trước mặt có màu ngói đỏ ối, chen lẫn giữa cây rừng, chứng tỏ nơi đấy là một gian nhà rất to lớn.

Đàm Nguyệt Hoa trông thấy có vào đụt mưa được, trong lòng hết sức vui mừng, nhưng nàng cũng không khỏi lấy làm lạ.

Vì địa điểm nàng đang đi qua là địa điểm giáp giới hai tỉnh Hồ Bắc và Hồ Nam, nơi đây cũng là địa điểm tập hợp các dãy núi Đại Biệt Sơn, Đồng Bách Sơn và Đại Hồng Sơn. Khắp vùng đều hoang vu nghèo nàn, chẳng có bao nhiêu dân cư.

Thỉnh thoảng, chỉ gặp trên được từng đoàn thợ săn, chứ chẳng hề thấy khách bộ hành qua lại.

Hơn nữa, nếu có nhà cửa cư dân thì toàn là những gian nhà tranh mái thấp lè tè, nghèo nàn xơ xác. Thế nhưng gian nhà ngói trước mặt đây lại là một gian nhà to lớn nguy nga, quả thực là một chuyện lạ.

Đàm Nguyệt Hoa thúc ngựa chạy đến trước cổng nhà thì trận mưa vẫn còn tuôn đổ ào ào. Nàng bèn đưa tay lên che trước đôi mày, nhìn về phía cổng, thấy có hai cánh cửa sơn màu đỏ tươi đang đóng im lìm. Hai bên phía phải và trái của chiếc cổng đồ sộ còn có hai con sư tử chạm bằng đá bạch ngọc đời Hán, trông xinh xắn và khéo léo như một đôi sư tử thật, quả ít thấy trong đời, trên hai cánh cửa to lại có hai chiếc khoen đồng nặng nề lau chùi sáng bóng.

Ở về phía trên của chiếc cổng có treo một tấm biển to. Thông thường mọi người chỉ cần nhìn vào tấm biển trước cổng nhà là đoán biết lai lịch của chủ nhân. Nhưng tấm biển ngôi nhà này chỉ đề bốn chữ, có tính cách chúc tụng mà thôi, nên Đàm Nguyệt Hoa không thể dựa vào đó để đoán ra chủ nhân là người chi cả.

Đàm Nguyệt Hoa thầm nghĩ: "Đây rất có thể là một

gia đình phú hộ, hoặc một vị cao thủ võ lâm về quy ẩn, hay một vị quan lớn Chương hưu cũng nên." Song, nàng thấy chẳng cần biết chủ nhân là ai, miễn là mình có thể xin vào đụt mưa trong giây lát là đã mãn nguyện rồi.

Nàng bèn bước tới khua mạnh chiếc khoen đồng trên cánh cửa kêu loảng xoảng mấy lượt. Chẳng mấy chốc, đã nghe phía trong có tiếng người to tiếng quát rằng:

- Ai thế? Đàm Nguyệt Hoa vội vàng đáp:

- Tôi là khách qua đường bị mưa to nên muốn xin phép vào trú mưa trong giây lát.

Phía trong cánh cổng có tiếng người bàn tán với nhau một lúc rồi lại nghe giọng nói vừa rồi to tiếng đáp:

- Nếu thế thì xin mời vào.

Tức thì cánh cổng liền hé mở. Đàm Nguyệt Hoa vội vàng cột ngựa rồi bước thẳng vào trong. Nàng thấy một ngôi nhà đồ sộ, bước qua khỏi cổng, tới một khu thiên tỉnh rộng lớn.

Tại nơi đấy, có bốn năm người đàn ông đầu đội nón tre đan to vành, mình khoác áo tơi.

Nhưng vì họ đội nón quá thấp nên nàng không làm sao trông thấy rõ được dung mạo của họ.

Đi khỏi khu thiên tỉnh thì đã vào đến một gian đại sảnh rộng rãi. Đàm Nguyệt Hoa nhanh nhẹn bước thẳng vào bên trong ngay.

Lúc bấy giờ, cả người nàng đang ướt đầm đìa nên vừa bước vào đến gian đại sảnh thì nước mưa trên người nàng đã chảy xuống mặt đất thành một vũng to. Đàm Nguyệt Hoa trong lòng hết sức áy náy, định tạ lỗi với những người chung quanh. Nhưng khi nàng nhìn lên thì bốn năm người đàn ông đã biến đi đâu mất cả.

Đàm Nguyệt Hoa không khỏi sửng sốt thầm nghĩ số người ấy thân pháp nhanh nhẹn đến mức đó chắc chắn không phải là những nhân vật tầm thường.

Đàm Nguyệt Hoa vốn có ý theo dấu đối phương để tìm hiểu hư thực, nhưng nàng lại thấy rằng mình chỉ vào

đây tạm trú trong giây lát rồi đi, vậy hà tất phải tò mò làm gì? Nàng bèn nhìn khắp gian đại sảnh, thấy trang hoàng rất sang trọng, bàn ghế toàn bằng gỗ tử đàn, lau chùi thật bóng loáng.

Tại bức tường ngay chính giữa có treo một tấm sơn thủy to. Nhưng hai bên tấm sơn thủy ấy thường thì người ta vẫn treo một đôi liễn, song ở đây lại để trống không? Vì trời đang mưa to, mây đen phủ kín cả không gian nên không khí trong gian đại sảnh cũng trở thành âm u nặng nề. Nhất là một ngôi nhà đồ sộ như thế này mà chẳng một bóng người, nên lại càng thanh tĩnh đến mức đáng sợ. Vừa rồi, Đàm Nguyệt Hoa còn thấy năm người tại khu thiên tỉnh nên không khí ở đây như có vẻ ấm áp hơn, trái lại giờ thì tựa hồ càng lạnh lẽo và càng tĩnh mịch hơn.

Đàm Nguyệt Hoa nhìn qua tình trạng ấy, đoán biết ngôi nhà này chắc chắn có chỗ oái oăm khó hiểu. Nhưng nàng vẫn bình thản đưa tay vắt ráo mớ nước mưa đang bám trên tóc rồi lại từ từ vắt y phục đang ướt đẫm của mình cho khô bớt, và bước tới một chiếc ghế ngồi yên xuống, chờ đợi trận mưa dứt hột sẽ ra đi.

Song trận mưa to ấy cứ kéo dài mãi, tựa hồ không bao giờ ngừng. Đàm Nguyệt Hoa đã ngồi một nơi trong gian đại sảnh có hơn nửa tiếng đồng hồ, thế mà ngoài trời mưa vẫn tuôn ào ạt không ngớt.

Đàm Nguyệt Hoa cảm thấy sốt ruột, thầm nghĩ: "Một trận mưa to như thế này, mình đợi đến chừng nào mới dứt? Chả lẽ mưa to kéo dài suốt một ngày thì mình cũng ngồi yên đây chờ cả ngày nữa sao?" Nàng có ý định hỏi xin một chiếc nón tre và một chiếc ao tơi của số người trong ngôi nhà này rồi đội mưa ra đi vẫn hay hơn. Vì làm như vậy một mặt nàng sẽ không bị mất thời giờ, kế đó nàng lại có thể rời khỏi ngôi nhà âm u đáng sợ này nữa.

Đàm Nguyệt Hoa quyết định như thế nên liền đưa mắt ngó quanh định lên tiếng gọi người trong nhà. Nhưng, bất ngờ ngay lúc ấy từ ngoài cổng lại có tiếng gõ cửa nghe cộp, cộp vang lên, đồng thời lại lên tiếng nói:

- Trong nhà có người không? Xin phép cho tôi bước vào trú mưa trong giây lát.

Đàm Nguyệt Hoa nghe thế trong lòng cũng không

khỏi lấy làm vui thích, vì có người cùng trú mưa dù sao cũng đỡ buồn tẻ hơn.

Nàng nhìn lên thấy năm người khách mặc áo tơi, đội nón tre đan vừa rồi từ bên cạnh khu thiên tỉnh bước ra. Họ im lặng đi tới mở cổng và thấy ở bên ngoài có một người bé nhỏ, gầy đét, mớ tóc trên đầu bị gió mưa làm cho rối bời, phủ gần kín cả khuôn mặt nên chẳng ai trông thấy rõ được dung mạo của hắn ta ra sao.

Năm người ấy vừa mở cổng ra, thì nàng ở bên ngoài cũng bước nhanh vào rồi đi thẳng đến gian đại sảnh.

Đối với người vừa bước vào trú mưa đó, Đàm Nguyệt Hoa không mấy chi để ý lắm.

Trái lại nàng lúc nào cũng chú ý mọi sự động tĩnh của số người trong ngôi nhà này. Nàng thấy có một người trong bọn họ lo đóng kín hai cánh cổng lại, nhanh nhẹn kéo nhau bước lui vào trong.

Bởi thế Đàm Nguyệt Hoa đã có thể khẳng định vị chủ nhân của ngôi nhà này chắc chắn là một nhân vật võ

lâm.

Kế đó, nàng lại thầm kiểm điểm số nhân vật nổi tiếng trong võ lâm ở vùng Dự Nhạc đã lui về nơi này quy ẩn.

Riêng về người khách lạ vừa bước vào trú mưa, sau khi đã bước đến gian đại sảnh, liền ngồi quay lưng về phía Đàm Nguyệt Hoa lo vắt khô mớ y phục bị nước mưa làm cho ướt đẫm, rồi ngồi yên xuống ghế không nói chi cả. Song, có một điều lạ là người ấy dù đứng hay ngồi chi cũng luôn luôn quay lưng về phía Đàm Nguyệt Hoa, chứ chẳng chịu ngó thẳng mặt nàng.

Trước tiên, Đàm Nguyệt Hoa cũng không chú ý về cử chỉ ấy của đối phương. Nhưng sau đó, vì nàng sốt ruột trước trận mưa kéo dài nên đã đứng lên đánh bộ trong gian đại sảnh, và cứ mỗi khi bước đi của nàng ở vào vị trí ngó thẳng mặt với người ấy, thì người ấy lại âm thầm quay mặt nhìn đi chỗ khác ngay.

Qua mấy lần như vậy đã làm cho Đàm Nguyệt Hoa không khỏi thầm kinh dị, nàng đã cố ý ngó thẳng vào mặt người ấy, nhưng người ấy cũng lại nhanh nhẹn tránh

đi nơi khác ngay, không khi nào để cho Đàm Nguyệt Hoa nhìn được diện mạo của mình.

Độ nửa tiếng đồng hồ, Đàm Nguyệt Hoa không còn làm thế nào đè nén được sự tò mò trong lòng, nên bước lui ra sau mấy bước, ngồi yên xuống ghế, rồi cất tiếng tằng hắng nói:

- Bằng hữu từ đâu đi đến đây thế? Đáng lý ra dù đôi bên không hề quen biết, nhưng cùng vào một ngôi nhà trú mưa, thì ai ai cũng có thể nói một vài câu làm quen cho đỡ buồn. Nhưng câu hỏi đó của Đàm Nguyệt Hoa chẳng hề được khách đáp lại. Hắn ta vẫn ngồi điềm nhiên, tựa hồ không nghe không thấy chi cả.

Đàm Nguyệt Hoa thấy vậy trong lòng không khỏi vừa tức giận, nhưng lại vừa buồn cười.

[mất từ trang ## ¬ ##] của y lại có phần lạnh lùng, khiến người nghe rất lấy làm khó chịu.

Đàm Nguyệt Hoa cố đè nén cơn tức giận nói:

- Quý quản gia, cơn mưa này xem ra còn kéo dài, tôi

lại đang có chuyện cấp bách cần phải đi, vậy chẳng hay quý quản gia có thể biếu cho tôi một chiếc áo tơi hay không? Nếu được thì tôi lấy làm cảm kích.

Người ấy cất giọng lạnh lùng nói:

- Nói thế có nghĩa là cô nương muốn rời đi hay sao? Đàm Nguyệt Hoa không khỏi thầm kinh ngạc nói:

- Lẽ tất nhiên là tôi muốn rời đi.

Người ấy bước lui lại phía sau mấy bước nói:

- Tôi xin khuyên cô nương là chớ nên nóng nảy, chờ cho vị chủ nhân của chúng tôi trở về, tất ông ấy sẽ có sự sắp xếp cho cô nương.

Vừa rồi Đàm Nguyệt Hoa đã bị người lạ mặt bước vào cùng đụt mưa với mình làm cho trong lòng hơi bực tức, thế mà giờ đây nàng nghe qua lời nói của người đàn ông khoác áo tơi có vẻ ngang tàng không nể vì khách lạ nên trong lòng lại càng bừng bừng nổi giận. Vì nếu lúc đầu thấy không tiện cho khách lạ vào đụt mưa thì thôi, trái lại khi đã cho người ta vào rồi thì có lý nào lại ngăn

cản không để người ta được rời đi.

Do đó, Đàm Nguyệt Hoa bèn cất tiếng cười nhạt nói:

- Nói như vậy thì tôi không thể rời đi được nữa?

Người đàn ông ấy vẫn giữ giọng lạnh lùng như băng nói:

- Vâng, không thể rời đi được nữa.

Đàm Nguyệt Hoa tức giận vung bàn tay trái vỗ đánh bốp xuống mặt chiếc kỷ trà. Vì đang cơn tức giận, nàng đã sử dụng một sức mạnh to tát, nên sau khi bàn tay nàng giáng xuống, thì sợi lòi tói sắt dính lủng lẳng trong cổ tay nàng cũng cuốn ra.

Bởi thế, chiếc kỷ trà liền bị nàng nàng đánh sập ngay xuống nghe một tiếng ầm và sợi lòi tói sắt cũng giáng thẳng lên sàn nhà nghe một tiếng bốp, khiến mấy tấm gạch nơi đó bị bể nát tan.

Liền đó, Đàm Nguyệt Hoa khẽ lắc thân mình tràn thẳng về phía đối phương, nạt rằng:

- Nếu thế thì ta tạm mượn đỡ chiếc áo tơi của ông

đang dùng đây vậy.

Vừa dứt lời, Đàm Nguyệt Hoa vung bàn tay trái quét ra, khiến sợi lòi tói sắt vung theo nghe một tiếng vút nhắm ngay đầu của gã đàn ông mặc áo tơi ấy tấn công tới.

Nhưng gã đàn ông ấy cất tiếng cười khanh khách, lách mình tránh khỏi được thế công của Đàm Nguyệt Hoa.

Đàm Nguyệt Hoa cười nhạt nói:

- Thì ra ông là người võ công cũng khá, thảo nào lại ăn nói ngang tàng như vậy.

Nói dứt lời, nàng bèn rùn thấp đôi chân, vung sợi lòi tói sắt quét ra nhanh như gió, khiến kình phong rít ào ào. Nhưng, đối phương liền nhảy lùi ra sau, và lại tránh được thế công thứ hai của Đàm Nguyệt Hoa. Kế đó, hắn ta chu cao đôi môi, huýt thành một tiếng sao dài. Tức thì, những tiếng phi thân lướt gió nghe vèo [mất từ trang ## ¬ ##] Đàm Nguyệt Hoa lòng quá tức giận, nhưng phì

cười nói:

- Nếu nói như vậy chủ nhân của các ông một năm sau mới về thì tôi cũng phải ở đây chờ đến cả năm chăng? Người đàn ông ấy hừ một tiếng nói:

- Dù cho có phải chờ một năm đi nữa, cô nương hà tất tỏ ra nóng lòng? Đàm Nguyệt Hoa nghe thế, tức giận không làm sao đè nén được nữa. Nàng nhanh nhẹn rùn thấp đôi chân định sẽ đánh nhau với năm đối phương ngay tức khắc…

Nhưng bỗng giữa cơn mưa gió, bất thần nghe có tiếng bánh xe lăn lạch cạch vọng đến, đồng thời, nghe có mấy tiếng đàn tình tang rất du dương. Tức thì năm người đàn ông ấy cùng lên tiếng nói:

- Chủ nhân của chúng tôi đã về kia.

Đàm Nguyệt Hoa vừa nghe tiếng đàn lọt vào tai và nghe năm gã đàn ông đứng trước mặt đồng thanh nói như thế, không khỏi thầm kinh hãi. Vì nàng không làm sao tưởng tượng được là mình đã vô tình lọt vào một địa

điểm như thế này.

Năm gã đàn ông đứng trước mặt nàng, chỉ cần nghe tiếng bánh xe lăn và mấy tiếng đàn tình tang nổi lên là biết ngay chủ nhân của họ đã về đến. Như vậy, Đàm Nguyệt Hoa cũng đoán biết được chủ nhân của những gã đàn ông này là ai rồi.

Lẽ tất nhiên Đàm Nguyệt Hoa đối với nhân vật thần bí đó hiện giờ vẫn hoàn toàn chưa được biết chi về hắn cả. Nhưng nàng biết chắc rằng vị chủ nhân của ngôi nhà này chính là người ngồi trong cỗ xe ngựa trang hoàng sang trọng mà nàng đã gặp. Đồng thời cũng chính là nàng đã dùng những tiếng đàn quái lạ chi phối bất luận ai ở chung quanh, để mọi người phải hành động theo ý muốn của hắn và đã gây nên bao nhiêu sóng gió hiện nay trong võ lâm.

Bởi thế nhất thời Đàm Nguyệt Hoa liền cảm thấy hết sức vui mừng nhưng cũng vô cùng lo sợ.

Nàng vui mừng là vì vô tình mình lại phát giác được sào huyệt ẩn cư của nhân vật bí mật đó. Nhưng nàng lại

lo sợ ở chỗ tài nghệ của người ấy cao cường tuyệt đỉnh, vậy lẽ tất nhiên là đối phương sẽ không khi nào chịu buông tha cho nàng một cách dễ dàng. Do đó, không biết chừng ngày hôm nay nàng phải chịu mất mạng tại gian nhà đồ sộ này cũng nên.

Trong khi Đàm Nguyệt Hoa hãy còn băn khoăn lo nghĩ, thì cỗ xe đã dừng lại trước cổng ngôi nhà. Tức thì hai gã đàn ông trong bọn nhanh nhẹn chạy bay về phía cửa, còn ba gã khác thì vẫn đứng dàn thành hình chữ nhất chặn ngang trước mặt Đàm Nguyệt Hoa không cho nàng thừa cơ vượt ra ngoài.

Trong khi đó, Đàm Nguyệt Hoa cũng tự biết, nếu mình tràn ra thì dù cho có vượt qua khỏi được ba đối phương trước mặt đi nữa, chắc chắn khi đến cửa ngỏ sẽ gặp phải những cao thủ của họ ngăn chận. Do đó nàng hết sức hoang mang, không biết nên quyết định như thế nào? Nhưng ngay lúc đó nàng nghe có ba tiếng phựt, phựt, phựt lọt vào tai, chứng tỏ có ai đó đang giương cung bắn ra ba phát.

Qua ba tiếng động đó, gần như không có sự chênh

lệch về thời gian, nên tựa hồ đấy là ba người đã cùng giương cung bắn ra một lúc.

Sau khi tiếng động vừa dứt thì Đàm Nguyệt Hoa liền thấy có ba mũi tên bé nhỏ xé không khí lướt tới vèo vèo, nhắm xẹt thẳng vào ba gã đàn ông đang đứng trước mặt nàng.

Ba gã đàn ông ấy tuy đang đứng chắn ngang trước mặt Đàm Nguyệt Hoa để giữ không cho nàng bỏ chạy, nhưng thỉnh thoảng lại quay đầu nhìn về phía cửa ngỏ để nghe ngóng. Do đó, ba mũi tên vừa bắn ra, ba hắn ta hoàn toàn không hay biết. Mãi đến lúc nghe có tiếng gió rít, thì bọn chúng mới kinh hoàng quay đầu ngó lại.

Song ba gã đàn ông ấy vừa mới kịp quay mặt nhìn về phía có tiếng động lạ thì ba mũi tên cũng đã bay vèo đến trước mặt họ rồi, bởi thế cả ba đều cuống sợ vung tay lên đỡ, song chẳng còn kịp nữa. Tức thì ba tiếng phập, phập, phập, đã thấy ba mũi tên bé nhỏ kia ghim sâu vào tim của ba gã.

Ba gã đàn ông ấy lảo đảo thân người, té lăn quay ra

đất ngay tức khắc.

Kể từ khi có tiếng động của sợi dây cung vọng đến, cho tới lúc ba gã đàn ông ấy trúng tên té ra đất, chỉ cách nhau trong một cái chớp mắt mà thôi. Do đó, Đàm Nguyệt Hoa không khỏi hết sức kinh ngạc.

Khi Đàm Nguyệt Hoa vừa nghe tiếng động của sợi dây cung lọt vào tai, cũng như vừa trông thấy được mũi tên bé nhỏ kia thì nàng liền liên tưởng ngay đến một con người bí mật đã bám sát theo nàng để ngăn cản không nàng đến Quỷ Cung. Kế đó, nàng lại nhớ đến người khách lạ vừa bước vào đụt mưa, hành động tỏ ra rất quái dị, đáng ngờ. Hơn nữa, giờ đây đối phương lại biến đi đâu mất, không còn trông thấy có mặt tại gian đại sảnh này.

Trong khi đó, chung quanh gian đại sảnh, chẳng hề thấy có bóng dáng một người lạ mặt nào khác. Như vậy, chả lẽ người đàn ông có thân hình gầy đét, và không chịu nhìn thẳng vào mặt nàng lại chính là con người bí mật đó hay sao? Đàm Nguyệt Hoa nghĩ thế, nên vội vàng đưa mắt nhìn về phía chiếc ghế mà người khách lạ đã

ngồi khi nãy.

Nhưng trong khi Đàm Nguyệt Hoa vừa quay đầu lại nhìn thì cũng chính là lúc ba gã đàn ông té lăn quay ra đất. Đồng thời trên con đường từ ngoài cửa ngỏ dẫn đến gian đại sảnh, cũng có tiếng cười ồ ề vọng đến, chứng tỏ hai gã đàn ông nọ đang nghênh đón vị chủ nhân của họ bước vào gian đại sảnh này.

Đàm Nguyệt Hoa một mặt đưa mắt nhìn về phía ấy, nhưng mặt khác cũng muốn tìm đường rút lui. Và khi nàng mới vừa quay mặt lại thì không khỏi giật mình kinh ngạc.

Thì ra người khách lạ gầy đét vừa rồi chẳng rõ đã đứng sát bên cạnh nàng từ lúc nào, thế mà nàng hoàn toàn không hề nghe tiếng động. Hơn nữa, đối phương lại đang thò một bàn tay ra định nắm lấy cánh tay phải của nàng.

Đàm Nguyệt Hoa không khỏi cuống quýt chẳng kịp nhìn rõ diện mạo của người ấy ra sao, vội vàng nhảy lùi lại gằn giọng quát rằng:

- Ông làm chi thế? Người đàn ông đó nghe qua tiếng quát của Đàm Nguyệt Hoa thì lộ vẻ sợ hãi, y như một đứa bé đã làm ra một chuyện lầm lỗi chi bị người lớn bắt gặp vậy.

Người ấy vội vàng quay người lại, rồi hối hả nói:

- Đàm cô nương, xin cô hãy theo tôi mau, nếu chậm không còn kịp nữa.

Nói dứt lời, người ấy liền phi thân nhắm ngay khung của ở bên hông sảnh đường lướt đi mất. Nhìn qua thân pháp của người ấy rõ ràng đây là kẻ có tài khinh công cao tuyệt và cũng chẳng ai khác hơn người bí mật đã bám sát theo Đàm Nguyệt Hoa.

Đàm Nguyệt Hoa sửng sờ trong giây lát, nhưng sau đó nàng tự biết mình đang ở trong một hoàn cảnh vô cùng hiểm nguy. Nếu chủ nhân của ngôi nhà này đến nơi thì chẳng cần bàn những vấn đề khác mà chỉ với việc ba gã đàn ông bị trúng tên, ngã lăn ra đất chết tốt đây, tất đối phương cũng không khi nào chịu buông tha cho nàng rồi.

Đàm Nguyệt Hoa biết ngay rằng tuy người đàn ông gầy bé ấy võ công có vẻ hết sức cao cường, hành tung lại quái dị, và đầy bí mật, nhưng xem ra y hoàn toàn không có ý muốn hại mình, vậy hà tất không tạm thời chạy theo y để tìm đường rút lui.

Suy nghĩ trong giây lát, nàng bèn vận dụng chân lực, nhắm ngay khung cửa cạnh đấy lướt đi nghe một tiếng vút. Và khi đã vượt ra khỏi gian đại sảnh, nàng trông thấy trước mặt là một dãy hành lang thật dài, lúc đó bóng người kia vẫn còn đang lướt về phía trước, nhưng có lẽ y đang chờ đợi Đàm Nguyệt Hoa nên thân pháp cũng không nhanh nhẹn lắm.

Chỉ trong chớp mắt, Đàm Nguyệt Hoa đã đuổi theo kịp. Nàng nghe người ấy nói nhỏ rằng:

- Chớ nên nói chi cả.

Đàm Nguyệt Hoa hỏi:

- Tôn giả là ai? Người ấy chỉ cất tiếng than dài một lượt, song không đáp câu hỏi của nàng.

Sau lời đối đáp ấy, hai người đã vượt ra khỏi dãy hành lang, cùng tiến đến một khung cửa bán nguyệt ở trước mặt rồi lại tiếp tục vượt qua luôn. Khi đã qua khỏi khung cửa bán nguyệt đó, hai người lại cùng tiến tới một gian hoa sảnh nhỏ. Gian hoa sảnh đó trang hoàng hết sức trang nhã, nhưng lúc đó Đàm Nguyệt Hoa không còn đủ thời giờ để thưởng ngoạn, trái lại vội vàng lên tiếng hỏi:

- Bằng hữu, có phải ông bạn quen thuộc đường đi nước bước trong khu nhà này lắm không? Người ấy đưa mắt nhìn dáo dác khắp bốn bên một lúc, rồi mới lắc đầu không đáp.

Đàm Nguyệt Hoa trông thấy đối phương tỏ ra không biết đường đi trong khu nhà thì không khỏi kinh hoàng thất sắc. Đồng thời, nàng cũng bừng bừng nổi giận lên tiếng trách rằng:

- Ông bạn đã không biết đường đi, thế tại sao...

Nhưng câu nói của nàng chưa dứt thì bất thần nghe phía xa có hai tiếng cười khanh khách, đầy lạnh lùng vọng đến bên tai.

Tại gian hoa sảnh nhỏ ấy, bốn bên đều có cửa sổ bằng rèm trúc, lại được vén gọn một nửa, nhất là lúc ấy cơn mưa đã tạnh, ánh thái dương rọi qua những cụm mây đen trên nền trời đang soi thẳng vào gian hoa sảnh, nên khiến khắp gian phòng đều sáng tỏ. Nhưng sau khi nghe được hai tiếng cười ấy lọt vào tai, thì Đàm Nguyệt Hoa bất giác rùng mình mấy lượt và cảm thấy như mình đang đứng giữa một vùng đầy giá băng lạnh lẽo.

Bởi thế Đàm Nguyệt Hoa cũng không còn đủ thời giờ để lên tiếng trách móc đối phương nữa. Nàng ngửa mặt nhìn lên thấy người ấy đang lấy tay che mặt, không để cho nàng được trông thấy rõ diện mục của y. Đồng thời, y cất giọng hối hả nói:

- Đàm cô nương, hãy mau mau vận dụng chân khí, tập trung tinh thần. Hiện giờ, xem ra tôi sắp bị khống chế rồi, song riêng cô thì có lẽ chạy thoát được… Nhưng hãy ghi nhớ là…chớ nên đến Quỷ Cung.

Đàm Nguyệt Hoa nghe qua lời nói ấy trong lòng không khỏi kinh dị. Vì nàng không thể đoán biết được ngụ ý trong câu nói của đối phương là gì. Nàng bèn tràn

nhanh đến sát bên cạnh người ấy, vừa định lên tiếng để hỏi rõ lại thì bất thần đã nghe tiếng cười nhạt vừa rồi im hẳn. Đồng thời, tiếng đàn cũng bất thần nổi lên.

Những tiếng đàn ấy nghe hết sức du dương, hết sức êm tai.

Qua tiếng đàn đó, làm cho ai nghe lọt vào tai cũng có cảm giác như quên đi tất cả những phiền muộn trong lòng. Bởi thế, sắc mặt của Đàm Nguyệt Hoa liền tươi tỉnh hẳn, hai khóe miệng cũng đang hiện lên một nụ cười hân hoan. Nàng bước lui ra sau một bước rồi lại ngồi xuống một chiếc ghế bằng gỗ tử đàn, đưa tay chống cằm, định im lặng thưởng thức tiếng đàn ấy.

Nhưng Đàm Nguyệt Hoa mới vừa ngồi yên xuống ghế thì bỗng nghe một tiếng phịch, vì gã đàn ông nọ đã té lăn ra đất.

Tiếng động ấy đã làm cho Đàm Nguyệt Hoa giật mình bừng tỉnh. Đồng thời, nàng cũng hết sức hãi kinh, khắp người đều toát mồ hôi lạnh, nàng đã chợt nhớ lại trước đây mình và người anh trai vừa rời khỏi ngọn núi

Hồ Khưu, định truy đuổi theo Lữ Đằng Không thì bất ngờ lại nghe được tiếng đàn du dương như thế này. Vì thế, hai người đã chạy thành mấy mươi cái vòng tròn to ở yên mãi một chỗ không hề bỏ đi xa được. Giờ đây, tiếng đàn ấy lại lọt vào tai nàng, làm cho nàng nhất thời quên đi khung cảnh nguy hiểm chung quanh...

Đàm Nguyệt Hoa nghĩ đến đấy vội vàng vận dụng chân khí trong người và tập trung tinh thần lại để chống trả sự khống chế của tiếng đàn ấy. Nhưng nàng càng cố gắng chống trả bao nhiêu thì tiếng đàn ấy như càng đua nhau chui lọt vào tai nàng rõ ràng bấy nhiêu.

Chẳng mấy chốc, Đàm Nguyệt Hoa đã cảm thấy đầu óc đều căng thẳng, ngũ tạng đau nhói, đôi mắt không ngớt thấy lửa đỏ chập chờn, cơ hồ không làm thế nào chịu đựng được nữa.

Bởi thế, nàng hối hả gắng gượng đứng thẳng người lên, rồi đưa chân bước lảo đảo về phía trước hai bước. Nàng thấy người đàn ông vừa rồi cũng đang cố bò trên mặt đất, tiến về phía khung cửa cái, rồi lấy vai đẩy mạnh cánh cửa để đóng chặt lại. Nhờ thế, tiếng đàn mới nhỏ

bớt đi.

Nhờ tiếng đàn đã nhỏ nên Đàm Nguyệt Hoa cảm thấy tâm trạng của mình cũng nhẹ đi một phần nào, vội vàng tiến đến sát bên khung cửa sổ, định phi thân lướt thẳng ra ngoài.

Nhưng nàng vừa mới bước đến nơi đưa mắt nhìn về phía người đàn ông nọ, nàng thấy hắn ta đang thở hồng hộc, nơi hắn ta đang nằm có một vệt máu tươi đỏ ối.

Bãi máu tươi đó chắc chắn là do chính người đàn ông ấy vừa hộc ra, vì khi nãy hắn ta đã cố gắng dùng sức mình để đóng cánh cửa phòng cho kín lại.

Đàm Nguyệt Hoa trông thấy thế, trong lòng cảm thấy kinh dị qua tài khinh công cao cường tuyệt đỉnh của người ấy, hơn nữa thuật bắn cung tên của hắn cũng tuyệt vời, chứng tỏ y phải là một cao thủ, một dị nhân trong võ lâm. Sau khi tiếng đàn bắt đầu nổi lên, Đàm Nguyệt Hoa tuy phải vận dụng chân lực đối kháng rất khổ sở, song dù sao nàng vẫn còn có thể đối kháng được. Trái lại, người ấy đã hộc máu tươi, chứng tỏ đang bị thương

rất trầm trọng.

Theo sự tưởng tượng của Đàm Nguyệt Hoa thì người đàn ông đó phải là người võ công cao cường hơn nàng gấp bội, thế nhưng không ngờ giờ đây, hắn ta lại bị thương trầm trọng trước hơn nàng nữa, vậy thử hỏi nàng không kinh ngạc sao được? Đàm Nguyệt Hoa tuy đang hết sức kinh dị về điểm đó, nhưng vẫn không có đủ thời giờ để suy nghĩ nhiều hơn. Nàng thấy người ấy đang cố gắng chỏi tay ngồi lên, thì hạ giọng nói:

- Bằng hữu, ông bạn...

Nhưng nàng vừa mới nói được mấy tiếng, vì chân khí bị phân tán nên tiếng đàn lại uy hiếp nàng dữ dội hơn. Kịp thời ngay lúc ấy tiếng đàn đang dồn dập nên làm cho nàng khổ sở muôn phần.

Thì ra lúc ấy người tấu đàn dùng ngọn Đại Luân Chỉ đang ầm ầm như tiếng quân sát phạt, dồn dập như gió thét mưa gào, khiến Đàm Nguyệt Hoa cảm thấy tựa hồ có một bàn tay rắn chắc đang siết chặt huyệt đạo hiểm yếu trên châu thân mình, cổ họng nàng bất giác cảm

thấy mằn mặn, rồi máu tươi bắt đầu trào ra hai khóe miệng.

Đến chừng đó, Đàm Nguyệt Hoa mới có thể khẳng định được tiếng đàn ấy thật ra là một thứ huyền môn công phu hết sức thần bí mà cũng hết sức lợi hại. Hơn nữa, nàng cũng tự biết là nếu mình nấn ná ở lại đây lâu hơn tất sẽ bị tiếng đàn ấy sát hại chứ chẳng còn chi nghi ngờ nữa.

Bởi thế, Đàm Nguyệt Hoa bèn đưa chân bước về phía người đàn ông đang nằm trên đất mấy bước, rồi vận dụng toàn lực trong người cố gắng đối kháng lại với tiếng đàn đáng sợ kia.

Đồng thời nhanh nhẹn vung cánh tay phải lên một lượt, tức thì qua một tiếng loảng xoảng, sợi dây lòi tói sắt trên cánh tay của nàng liền cuốn tới, quấn chặt lấy người đàn ông ấy. Tiếp đó, nàng lại ra sức vung mạnh cánh tay lên, hất bay người đàn ông nọ ra khỏi cửa sổ trước.

Nhưng sau khi nàng làm xong được việc đó rồi thì

đôi mắt đều hoa cả lên, cảm thấy có vô số sao vàng đang nhảy múa chập chờn trước mặt, thân người lảo đảo, suýt nữa té khụy xuống đất.

Cùng lúc đó tiếng đàn bỗng làm cho nàng bất thần cảm thấy hết sức buồn ngủ. Nàng chỉ mong được nằm lăn ra đất để ngủ một giấc ngon lành, chẳng cần biết điều nguy hiểm chi chung quanh mình nữa.

Song dù sao Đàm Nguyệt Hoa vẫn là một con người về mặt võ công có căn bản, hơn nữa ngay từ lúc tuổi còn nhỏ, nàng đã được người cha hướng dẫn rèn luyện nội công thượng thặng, nên trình độ nội công khá cao cường, tuyệt đối không khi nào bị bấn loạn tâm thần bao giờ.

Nhờ thế nên mặc dù l

# Chương 28

Đàm Nguyệt Hoa vừa nghe qua câu nói của đối phương thì không khỏi thầm kinh hãi, cất giọng thất thanh hỏi rằng:

- Trong võ lâm có lời đồn đãi bảo là tại Quỷ Cung nơi Bắc Mang Sơn, người có khinh công cao tuyệt nhất không phải là Quỷ Thánh Thạnh Linh mà chính là Quỷ Nô. Vậy người ấy chính là ông bạn đây hay sao? Gã đàn ông nghe qua rất ngạc nhiên nói:

- Thực chẳng ngờ con người như tại hạ mà cũng có lời đồn đãi trong võ lâm nữa sao? Đàm Nguyệt Hoa thực tình đáp:

- Tuy khinh công của các hạ chẳng phải là cao cường số một trong võ lâm, nhưng sự thật thì cũng ít thấy lắm. Do đó, việc đồn đãi về các hạ trong chốn giang hồ thì

có gì là lạ.

Người ấy gượng cười nói:

- Tại hạ xin cảm tạ lời khen tặng ấy của cô nương. Nhưng ngoài thuật khinh công ra thì tại hạ chẳng còn sở trường nào khác cả.

Đàm Nguyệt Hoa cũng đã có sự nhận xét ấy từ trước, nên cất giọng kinh dị hỏi:

- Thế tại sao ông bạn lại có thể rèn luyện nên thuật khinh công kỳ tuyệt đó? Người ấy cất tiếng than dài, song im lặng không đáp chi cả.

Qua một lúc khá lâu, y mới lại cất tiếng than:

- Việc ấy nếu kể ra thì rất dài dòng.

Đàm Nguyệt Hoa biết người đàn ông đó trả lời như vậy chắc chắn trong quá khứ của đời y đã gặp bao nhiêu chuyện đau buồn, nên không muốn nhắc lại nữa.

Nàng chỉ biết được đối phương là người không có ác

ý với mình, là nàng yên tâm rồi.

Bởi thế, nàng im lặng không nói chi nữa, nhắm mắt lo việc dưỡng thương và chẳng mấy chốc thời gian đã trôi qua một canh giờ.

Phàm người am hiểu võ công khi vận dụng chân khí để chữa trị thương thế, thì khoảng thời gian được xem là quan trọng nhất chính là khoảng một canh giờ đầu tiên, khi tiến hành việc chữa thương. Nếu trong khoảng thời gian đó không bị ai quấy rầy, thì chắc chắn võ công sẽ được khôi phục hẳn lại một nửa. Kế đó còn một nửa khác tùy ở thương thế của người ấy nặng nhẹ, nhanh thì năm hôm, chậm độ mười ngày, tất cũng sẽ Chương phục như cũ.

Do đó, sau một giờ ngồi yên điều nguyên vận tức, Đàm Nguyệt Hoa đã thấy đỡ đi một nửa rồi, khi nàng mở mắt ra nhìn liền có một bóng người lướt sát qua mình, nhẹ nhàng như một làn khói và người đó chính là Quỷ Nô.

Nàng trông thấy hắn ta đi đến một góc nhà phía trái

bưng một chiếc mâm bằng đá lướt tới trước nàng và quay mặt đi chỗ khác nói:

- Đàm cô nương, có lẽ cô cũng đói bụng rồi, vậy xin dùng đỡ những thức ăn này. Ở giữa núi rừng hoang dã, không sao tìm được thức ăn ngon.

Đàm Nguyệt Hoa cúi đầu nhìn xuống thấy trên chiếc mâm đá có ly nước suối trong xanh, nửa con gà rừng quay chín, mùi thơm nức mũi. Ngoài ra, lại còn có một bát cơm to, tuy đấy là cơm gạo đỏ, nhưng mùi thơm cũng ngào ngạt. Hơn nữa lại còn có mấy trái cây chín thật tươi ngon.

Đàm Nguyệt Hoa nói:

- Thực tôi đã làm nhọc công ông bạn quá! Ông bạn làm thế nào tìm được nhiều thức ăn như thế này? Song chẳng hay ông bạn đã dùng chưa? Quỷ Nô vội vàng đáp:

- Tôi đã ăn xong rồi.

Đàm Nguyệt Hoa đưa tay đỡ lấy chiếc mâm đá rồi đặt ngay xuống chiếc ghế đá trước mặt.

Quỷ Nô nhanh nhẹn quay lưng bước nhanh đi nơi khác. Đàm Nguyệt Hoa nhìn thấy Quỷ Nô hành động hết sức lẹ làng, nên trong lòng lại càng kinh dị hơn. Nhưng vì nàng đã bôn ba vất vả suốt một ngày một đêm, giờ đây lại phải ngồi yên lo vận công điều tức, chữa thương đến cả canh giờ, bụng đói như cào nên im lặng cầm thức ăn lên nhai ngấu nghiến, chẳng mấy chốc nàng ăn hết sạch cả mâm. Sau đó nàng cảm thấy tâm thần phấn chấn trở lại như thường.

Khi Đàm Nguyệt Hoa đã dùng xong, Quỷ Nô lại nhanh nhẹn lướt tới dọn mâm đi. Và khi hắn lướt đến gần, Đàm Nguyệt Hoa bất thần nàng vung tay chụp thẳng vào vai của hắn nhanh như chớp.

Thế chụp ấy của Đàm Nguyệt Hoa thực vô cùng cao tuyệt. Nếu các cao thủ trong võ lâm nhìn thấy tất sẽ nhận ra ngay đấy là Huyền Võ Tam Nã, tức một thế chụp vô cùng kỳ tuyệt từng nổi danh khắp giang hồ.

Thế nhưng Đàm Nguyệt Hoa mới vừa vung tay chụp tới, đã thấy Quỷ Nô lùi thân người trở lại nhanh như gió và lách tránh ngang hơn một trượng rồi.

Đàm Nguyệt Hoa vì thấy Quỷ Nô lúc nào cũng có vẻ thập thò, không dám nhìn thẳng vào mặt mình, nàng đoán biết đối phương tuổi tác chắc chắn hãy còn trẻ, có lẽ suýt soát tuổi mình mà thôi, nên mới có ý định xuất kỳ bất ý, chụp vào vai hắn ta cốt để đùa giỡn với hắn ta.

Nhưng chẳng thể ngờ thế chụp ấy của nàng không thể chụp trúng hắn, nên khiến nàng cảm thấy tự ái trong lòng. Nàng định đứng phắt dậy để đuổi theo hắn, chẳng ngờ ngay lúc đó, nàng bỗng nghe từ phía ngoài gian phòng có tiếng gào khóc vọng đến.

Đàm Nguyệt Hoa vừa nghe được tiếng gào khóc ấy thì sắc mặt liền biến hẳn.

Vì những tiếng gào khóc vô cùng quái dị đó khi lọt vào tai người ta liền khiến cho tâm trạng người nghe phải phập phồng, Chương hộp, và nghe là biết ngay đấy chính là môn tuyệt công của Quỷ Cung, kỳ thuật Quỷ Khốc Thần Hiệu.

Như vậy chắc chắn là có những cao thủ ở Quỷ Cung đang tiến đến gian phòng đá này.

Qua giây phút kinh ngạc, nàng liền đứng phắt dậy và cùng lúc đó, Quỷ Nô cũng vừa quay người ngó lại...

Đây là lần đầu tiên Đàm Nguyệt Hoa trông thấy rõ diện mục của Quỷ Nô.

Nhưng Quỷ Nô vừa nhìn thẳng vào Đàm Nguyệt Hoa cũng không khỏi sửng sốt.

Thì ra khuôn mặt hắn ta xấu xí không làm sao tả xiết được.

Đàm Nguyệt Hoa vừa nhìn thẳng vào mặt của Quỷ Nô thì cơ hồ không thể tin được trên đời này lại có người diện mạo xấu xí đến mức đó.

Vì hắn ta có một khuôn mặt đen như đít chảo, lại có những sợi lông đỏ hoe mọc lưa thưa khắp nơi, đôi mắt to và lộ, tròng mắt màu vàng úa, mũi xẹp, miệng lớn, răng thưa lại thô kệch, thực xấu xí vô cùng.

Đàm Nguyệt Hoa trông thấy Quỷ Nô vừa nhìn thấy mặt mình một lượt, là hắn vội vàng quay mặt đi nơi khác, nên đoán biết tại sao đối phương từ mấy hôm rồi

không chịu để mình trông thấy mặt.

Căn cứ vào điểm ấy thì thấy được tâm địa của Quỷ Nô rất lương thiện. Nhưng giờ đây tiếng Quỷ Khốc Thần Hiệu của cao thủ Quỷ Cung cứ mỗi lúc một gần hơn. Vậy phải giải thích như thế nào về trường hợp đó? Đàm Nguyệt Hoa suy nghĩ trong giây lát, bèn cất giọng gay gắt hỏi:

- Quỷ Nô, ngươi đưa ta đến đây phải chăng là có ý định hãm hại ta? Quỷ Nô nhanh nhẹn quay người lại, song vẫn cúi gầm đầu.

Đàm Nguyệt Hoa trông thấy sắc mặt vốn đen đúa của hắn bỗng trở nên đỏ gay, đôi tròng mắt cũng lóng lánh ánh lệ, cất giọng mếu máo đáp:

- Đàm cô nương, nếu tôi có lòng dạ ấy thì bị thiên tru địa diệt đi! Đàm Nguyệt Hoa cũng tin lời của Quỷ Nô là đúng sự thật, song nàng lại tiếp tục truy hỏi hắn:

- Nếu thế thì tiếng gào khóc kia là của ai thế? Quỷ Nô nói:

- Đấy chính là nhị vị công tử của đại ân nhân của tôi, chẳng rõ tại sao hai vị ấy lại rời khỏi núi Võ Di trở về đây.

Đàm Nguyệt Hoa nghe Mang Sơn Song Quỷ cùng kéo đến nơi này không khỏi hết sức cuống quýt. Vì nếu nàng bị bọn họ phát giác được thì chắc chắn không làm sao tránh khỏi một trận phong ba to tát. Do đó, nàng vội vàng hỏi:

- Quỷ Nô, ở đây có chỗ nào lẩn trốn không? Quỷ Nô đáp:

- Thưa có.

Trong khi hai người đang nói chuyện với nhau, thì hai người nghe tiếng gào khóc quái dị kia đã tiến đến sát trước cánh cửa rồi đứng yên lại. Đồng thời, trên cánh cửa đá lại nghe có tiếng gõ cộp, cộp thực to và có tiếng của Câu Hồn sứ Thạnh Tài kêu to rằng:

- Quỷ Nô, ngươi có đấy không? Quỷ Nô vội vàng cúi người đáp:

- Thiếu chủ nhân, có Quỷ Nô đây.

Thạnh Tài nói:

- Hãy mau mở cửa ra, anh em ta có việc này muốn hỏi ngươi.

Quỷ Nô cung kính đáp rằng:

- Tôi tới đây.

Đàm Nguyệt Hoa đứng cạnh đấy, trông thấy thái độ của Quỷ Nô đối với Mang Sơn Song Quỷ lúc nào cũng tỏ ra cung kính, sợ hãi thì trong lòng càng kinh hoảng. Nàng thấy Quỷ Nô đã đi đến bên cạnh cửa đá và đưa tay định mở then cài ra. Đàm Nguyệt Hoa hết sức cuống quýt, nàng chẳng dám nói chi cả. Trái lại nàng chỉ khẽ giậm chân tỏ ý phản đối mà thôi.

Nhưng khi Quỷ Nô bước sát đến cánh cửa thì mới quay đầu ngó lại, rồi đưa tay chỉ thẳng về phía chiếc giường đá cạnh đấy.

Đàm Nguyệt Hoa rất thông minh nên vừa nhìn thấy

đã hiểu ý Quỷ Nô muốn ra hiệu cho mình lẩn trốn ra phía sau chiếc giường đá ấy.

Bởi thế nàng liền sử dụng thân pháp lướt thẳng về phía đó nhanh như gió. Đến nơi, nàng trông thấy ở phía sau chiếc giường đá có một khoảng trống rộng không tới một thước mộc. Hơn nữa, chiếc giường đá ấy kê sát vào một góc nhà rất kín đáo nên chắc chắn khó ai phát giác. Đàm Nguyệt Hoa vội vàng chui ngay vào khoảng trống đó ẩn mình ngay.

Nàng vừa mới nằm yên đã nghe tiếng cánh cửa chuyển kèn kẹt và thấy Quỷ Nô mở to cánh cửa ra.

Đàm Nguyệt Hoa từ trong chiếc giường đá kín đáo đưa mắt lên nhìn ra, thấy hai gã Mang Sơn Song Quỷ là Thạnh Tài, Thạnh Phú, kẻ cầm gậy tang, người cầm Chiêu Hồn Phướn nhanh nhẹn lướt thẳng vào nhanh như một cơn gió.

Khi vào đến gian phòng đá, hai gã liền ngồi chễm chệ ngay trên ghế, đồng thanh nói:

- Quỷ Nô, thứ Thạch Tủy Trấp của ngươi ở đây, hôm nay đã đúng ngày giờ rỉ ra, trong ba năm nó mới rỉ ra một lần, thế tại sao ngươi không mang ra cho hai anh em ta dùng? Đàm Nguyệt Hoa nghĩ lâu nay có nghe người ta đồn đãi, bảo rằng thứ Thạch Tủy ấy là một thứ linh dược quý báu chẳng kém chi Vạn Tải Không Thanh và Thạch Trung Hoàng Tử.

Tuy thứ Thạch Tủy đó không thể sánh kịp với hai thứ linh dược vừa nói trên, nhưng nếu dùng được nửa ly đầy thì thân người sẽ trở nên nhẹ nhàng, công lực bản thân được bồi bổ thêm gấp mấy lần.

Nhưng có điều là thứ Thạch Tủy đó chỉ trong trường hợp may mắn mới gặp được nó mà thôi. Hơn nữa nó từ đá rỉ ra, nếu không dùng ngay tức khắc thì chỉ sau mấy canh giờ nó sẽ biến thành đá cứng.

Đàm Nguyệt Hoa không sao tưởng tượng nổi là trong gian phòng đá này lại có vật quý, mà người trong giới võ lâm hằng mơ ước.

Trong khi nàng còn đang nghĩ ngợi, thì lại nghe Quỷ

Nô lên tiếng đáp:

- Nhị vị công tử đến thực không may, vì thứ Thạch Tủy đó đúng ra vào năm nay nó sẽ rỉ ra, nhưng vì Quỷ Nô không được biết trước nhị vị công tử sẽ đến, đồng thời vì nó là vật không thể để lâu, nên vừa rồi Quỷ Nô đã uống hết cả rồi.

Thạnh Tài hừ lên một tiếng lắc đầu nói:

- Tiểu quỷ! Ngươi muốn giở trò trước mặt anh em ta chẳng được đâu. Anh em ta hỏi ngươi để lấy Thạch Tủy, ngươi lại bảo không có. Vậy trong chốc lát đây, cha ta tới hỏi ngươi, ngươi cũng trả lời là đã dùng rồi hay sao? Quỷ Nô nói:

- Đại ân nhân cũng định tới đây nữa hay sao? Thạch Phú cười nhạt nói:

- Lẽ tất nhiên. Thôi hãy lấy Thạch Tủy ra đi nào.

Quỷ Nô cúi gằm mặt xuống nói:

- Thật sự là tôi đã dùng đi rồi, tôi làm sao lại dám

giấu giếm trước mặt nhị vị công tử.

Thạnh Phú lại hừ một tiếng, bất thần vung chiếc gậy tang trong tay lên, giáng thẳng xuống chiếc bàn đá nghe một tiếng bốp, nạt rằng:

- Chỉ khéo nói bá láp. Chả lẽ anh em ta không biết ngươi từ nhỏ tới lớn đã dùng thứ Thạch Tủy ấy nhiều lần rồi, nên thân mình mới nhẹ nhàng như một con chim én, vậy ngươi có cần chi dùng thêm nữa? Sao không mau đi lấy ra cho anh em ta? Quỷ Nô đối với Mang Sơn Song Quỷ hai người hung tợn hống hách ấy, chẳng những không hề dám lên tiếng cãi lại, mà còn tỏ vẻ kiêng sợ, rụt rè, dường như hắn rất khiếp phục đối phương, qua một lúc thật lâu hắn mới ấp úng rằng:

- Sự thật... tôi đã dùng rồi...! Vừa nói hắn vừa đưa mắt liếc nhanh về phía Đàm Nguyệt Hoa đang lẩn trốn.

Lúc ấy trong lòng Đàm Nguyệt Hoa vốn còn đang ngờ vực, nên khi thấy ánh mắt của Quỷ Nô liếc về phía mình, thì trong lòng nàng bừng hiểu ra mọi lẽ.

Thì ra vừa rồi khi nàng vận nguyên điều tức xong, Quỷ Nô bưng một mâm thức ăn cho nàng dùng, có một ly nước trong xanh mà nàng tưởng là nước suối ấy, lại chính là Thạch Tủy.

Thảo nào mà nàng vừa uống ly nước ấy vào người liền cảm thấy mát rượi cả tạng phủ, thân thể lại nhẹ nhàng, dễ chịu vô cùng. Như vậy, chắc chắn thương thế của nàng sẽ được bình phục nội trong ngày hôm nay mà thôi.

Quỷ Nô bằng lòng mang Thạch Tủy cho nàng uống, thì lẽ tất nhiên hắn ta không còn đâu để đưa ra cho Mang Sơn Song Quỷ dùng nữa, hắn ta mới phải tự nhận là mình đã uống rồi và như vậy chắc chắn hắn sẽ bị hai tên ác quỷ đó hành hạ.

Đàm Nguyệt Hoa vừa suy nghĩ trong, lòng không khỏi hoang mang. Vì giữa Quỷ Nô và nàng từ trước đến nay chẳng hề quen biết nhau. Dù cho vừa rồi nàng xả thân cứu mạng hắn ta tại gian nhà đồ sộ kia, song đấy cũng chẳng phải là cái ơn to tát. Hơn nữa, trước đây hắn ta đã bám sát theo nàng để ngăn chặn không cho nàng

xâm nhập vào Quỷ Cung, tỏ ra hắn đã có ý tốt đối với nàng ngay từ lúc đó.

Vậy trong một trường hợp đôi bên không quen biết, mà cũng không có bà con thân thích, thế tại sao hắn ta lại lo lắng cho nàng như vậy? Đàm Nguyệt Hoa nhìn thấy hai tên Thạnh Tài và Thạnh Phú đang tác uy tác phúc với Quỷ Nô, trong lòng hết sức bất bình. Nếu vừa rồi nàng không nghe hai tên ác quỷ đó bảo là Quỷ Thánh Thạnh Linh cũng sẽ đến nơi, thì có lẽ giờ đây nàng đã bước ra đánh cho chúng một trận rồi.

Lúc ấy Thạnh Tài bỗng đứng lên quát rằng:

- Quỷ Nô, ngươi thực không bằng lòng đem Thạch Tủy ra chăng? Quỷ Nô vội vàng cúi gầm đầu, không dám lên tiếng trả lời ra sao cả.

Liền đó ngọn Chiêu Hồn Phướn trong tay Thạnh Tài bỗng hạ thấp xuống và quét thẳng trở lên nghe một tiếng vút, nhằm tấn công thẳng về phía Quỷ Nô.

Nhưng Quỷ Nô vội vàng nương theo luồng kình

phong của ngọn Chiêu Hồn Phướn phát ra phi thân bay bổng lên cao lách tránh khỏi chiêu công của Thạnh Tài.

Ngay lúc đó ngoài khung cửa có tiếng quát khẽ rằng:

- Hãy dừng tay.

Đàm Nguyệt Hoa vừa nghe tiếng quát đó, trong lòng không khỏi thầm kinh hãi.

Nàng vội vàng đưa mắt nhìn thấy một lão già ăn mặc cổ quái, diện mạo uy nghi, đang bước vào gian phòng đá. Và lão già đó không ai khác hơn là Quỷ Thánh Thạnh Linh.

Thạnh Tài nghe cha mình quát to bèn buông thỏng hai tay đứng yên không dám tấn công Quỷ Nô nữa.

Quỷ Thánh Thạnh Linh trợn mắt nhìn về phía hai hắn ta, cất giọng lạnh lùng nói:

- Từ bấy lâu nay ta đã nói cho chúng bây rõ, Quỷ Nô vì nhớ cái ơn cứu mạng của ta, nên mới cam tâm chịu làm nô bộc cho ta, chứ kỳ thực tài khinh công của nó

cao cường tuyệt đỉnh, hơn nữa nó lại có cây Hỏa Huyền Cung thần diệu vô song, vậy nếu thật sự đánh nhau thì chúng bay chưa chắc là địch thủ của nó. Nhưng nó nể mặt ta nên mới không đánh lại các ngươi, thế vì lẽ gì các người gặp nó lại ra tay hiếp đáp nó như thế? Những lời răn dạy đó đã làm cho Mang Sơn Song Quỷ phải gục đầu, luôn miệng vâng dạ.

Đàm Nguyệt Hoa nghe thế trong lòng lấy làm lạ, không hiểu tại sao Quỷ Thánh Thạnh Linh lại tỏ ra là người đứng đắn đàng hoàng đến mức ấy? Quỷ Nô cúi mình nói:

- Ân nhân tuy nói vậy nhưng kỳ thực tiểu nô có khi nào dám ra tay đánh nhau với nhị vị công tử.

Quỷ Thánh Thạnh Linh bước tới thò tay vỗ nhẹ lên vai của Quỷ Nô mấy lượt nói:

- Ngươi chớ nên quá dè dặt.

Nói đến đây đôi mắt màu xanh biếc của lão ta bỗng chiếu lập lòe một thứ ánh sáng kỳ dị cất giọng nói:

- Ủa! Trong sơn động này dường như còn có một người lạ nào thì phải? Đàm Nguyệt Hoa nghe thế vội vàng thụt đầu ẩn kín, nín thở im lặng ngay.

Quỷ Nô lên tiếng đáp:

- Nào... có ai đâu? Quỷ Thánh Thạnh Linh nghiêng tai lắng nghe trong giây lát, rồi lướt người đi khắp gian phòng đá một vòng, nhẹ nhàng như gió thoảng. Kế đó lão ta lại trở về vị trí cũ đứng yên.

Thân pháp của lão ta tuy không linh động bằng Quỷ Nô, nhưng cũng hết sức cao tuyệt.

Tiếp đó, lão ta lại lên tiếng nói:

- Lạ thực! Vừa rồi không hiểu vì sao ta bỗng cảm thấy dường như có người lạ trong gian phòng này.

Đàm Nguyệt Hoa đang ẩn mình sau chiếc giường đá không khỏi thầm kêu: "Nguy hiểm thực!" Đồng thời nàng cũng hết sức khâm phục Quỷ Thánh Thạnh Linh. Lão ta tuy là một nhân vật thuộc tà phái, nhưng quả tài nghệ đúng với lời đồn đãi từ lâu. Lão ta chẳng hề trông

thấy hình bóng của Nguyệt Hoa, thế mà bất thần lại có thể phát giác ra trong gian phòng đá này có một người lạ mặt đang ẩn mình. Như vậy, lẽ tất nhiên lão ta phát giác được tiếng hơi thở của nàng, và do đó cũng đủ thấy thính giác của lão ta tuyệt đỉnh đến đâu.

Quỷ Thánh lại lên tiếng hỏi:

- Quỷ Nô, gian nhà đồ sộ ấy tại sao bây giờ lại biến đổi như thế? Quỷ Nô đáp:

- Tiểu nô thực tình không biết vì nguyên do nào.

Quỷ Thánh suy nghĩ trong giây lát lại hỏi:

- Quỷ Nô, vị chủ nhân của gian nhà đồ sộ ấy đã ba bốn lượt sai người đến cửa Quỷ Cung, nói thẳng là muốn bắt ngươi đem về, vậy ngươi có biết rõ vị chủ nhân của ngôi nhà ấy là ai không? Đàm Nguyệt Hoa nghe câu hỏi đó của Quỷ Thánh, mới biết là sau khi nàng rời khỏi gian nhà đồ sộ đó thì cả khu nhà đã bị cháy thành tro bụi rồi.

Nếu bảo đấy là hỏa hoạn thì chắc chắn không thể nào cháy nhanh đến như thế. Việc ấy rất có thể là do chủ

nhân đã nổi lửa đốt khắp bốn bên để thiêu rụi nó mà thôi.

Vị chủ nhân của ngôi nhà đồ sộ đó có một trình độ võ công quái dị khó lường. Nếu Đàm Nguyệt Hoa không nhờ mang hết nội lực ra chống trả lại với tiếng đàn đáng sợ của đối phương, thì có lẽ trước khi nàng thấy được diện mục của hắn là đã bị chết mất mạng tại đấy rồi.

Một nhân vật bản lãnh cao cường đến mức đó, vậy thử hỏi có ai lại dám tìm đến gây sự với hắn ta nữa? Do đó, chắc chắn khu nhà ấy đã bị thiêu hủy do lệnh của chủ nhân mà thôi.

Sở dĩ hắn ta ra lệnh thiêu hủy khu nhà đồ sộ của mình, chính là vì đám người của Đàm Nguyệt Hoa đã vô tình thâm nhập và đã phát giác được sào huyệt bí mật của hắn ta.

Nhưng qua câu hỏi của Quỷ Thánh thì Đàm Nguyệt Hoa thấy tựa hồ là hắn đã biết một phần nào về hành tung và lai lịch của vị chủ nhân ngôi nhà đồ sộ đó. Song nàng không hiểu tại sao Quỷ Nô lại biết được như vậy? Đàm Nguyệt Hoa có thể khẳng định là vị chủ nhân của

ngôi nhà đồ sộ ấy chính là một nhân vật có liên quan rất chặt chẽ đến những mối đại loạn hiện nay trong võ lâm. Do đó, nàng càng chú ý nghiêng tai lắng nghe hơn.

Sau đó Quỷ Nô lên tiếng đáp:

- Tiểu nô thật sự không được biết.

Giọng nói của Quỷ Thánh có vẻ bực tức hỏi rằng:

- Ngươi thật sự không biết hay sao? Thế tại sao hắn ta cứ đến tìm ngươi mãi vậy? Quỷ Nô suy nghĩ một chốc đáp:

- Rất có thể vì hắn ta biết tiểu nô hành động lanh lẹ, lại có sở trường sưu tập những vật kỳ quái hiếm có trên đời, nên muốn bắt tiểu nô về phục vụ cho hắn cũng không biết chừng.

Quỷ Thánh Thạnh Linh cất giọng lạnh lùng cười khanh khách nói:

- Rất có thể như vậy lắm.

Qua giọng nói của lão ta, chứng tỏ lão ta không tin lời giãi bày của Quỷ Nô.

Nhưng vì lão ta là người rất biết rõ cá tính của Quỷ Nô, một khi hắn không chịu nói thì dù có cưỡng ép đến mức nào, hắn ta cũng không khi nào chịu nói thêm. Bởi thế, lão ta không hỏi chi thêm nữa, trái lại chỉ lên tiếng dặn dò rằng:

- Quỷ Nô, ngươi ở đây nếu biết được có ai định đến Quỷ Cung thì hãy cấp tốc báo ngay cho ta được rõ, không nên chậm trễ.

Quỷ Nô lên tiếng vâng lệnh. Quỷ Thánh Thạnh Linh liền đứng dậy khoát tay về phía Mang Sơn Song Quỷ nói:

- Chúng ta hãy trở về Quỷ Cung thôi.

Kế đó, Đàm Nguyệt Hoa lại nghe có tiếng cánh cửa đá chuyển động kèn kẹt và chẳng mấy chốc sau lại nghe có tiếng của Quỷ Nô nói to rằng:

- Đàm cô nương, giờ thì có thể bước ra được rồi.

Đàm Nguyệt Hoa từ phía sau chiếc giường đá nhảy ra, song trong lòng hết sức lo lắng, sắc mặt lộ vẻ kém vui. Nàng có ý định xâm nhập vào Quỷ Cung để cứu người và đinh ninh là mình sẽ hành động được tương đối dễ dàng, vì các cao thủ trong Quỷ Cung đều kéo cả đến ngọn Tiên Nhân Phong tại núi Võ Di. Do đó, mặc dù trong Quỷ Cung cạm bẫy tầng tầng lớp lớp, đâu đâu cũng nguy hiểm khó lường, nhưng nếu không có số người của Quỷ Thánh ở nhà thì nàng vẫn có nhiều hy vọng hành động thành công hơn.

Thế mà giờ đây Quỷ Thánh Thạnh Linh đã trở về Quỷ Cung và tất cả số cao thủ trong Quỷ Cung cũng đang ùn ùn kéo hết về đây. Nếu nàng vẫn quyết tâm xâm nhập vào Quỷ Cung để tiến hành mọi việc thì quả là một chuyện nguy hiểm không thể lường.

Nhưng khổ nỗi Đàm Nguyệt Hoa đã nhận lời với người ta rồi, mặc dù nàng biết khả năng của mình không đủ, song vì đã lỡ cưỡi lên lưng cọp rồi, bây giờ không thể nào tuột xuống được nữa.

Quỷ Nô đóng kín cánh cửa đá rồi hỷ hả nói:

- Đàm cô nương, bọn họ đã đi hết rồi.

Hắn ta cười tít toát nên trông khuôn mặt lại càng xấu xí vô cùng. Lúc ấy, tuy trong lòng Đàm Nguyệt Hoa đang buồn phiền nghĩ ngợi, nhưng thấy thế cũng phải phì cười.

Sau đó nàng ta lại lên tiếng than dài nói:

- Quỷ Nô, ngươi đối xử tốt với ta như thế khiến ta vô cùng cảm kích. Ngươi đã biếu cho ta dùng Thạch Tủy, vậy có lẽ thương thế của ta sẽ hoàn toàn bình phục nội trong ngày nay mà thôi. Như vậy cũng chẳng còn bao lâu nữa chúng ta sẽ phải chia tay ai đi đường nấy rồi.

[mất hai trang ## và ##]... Quỷ Thánh Thạnh Linh và cũng chớ nên tự xưng danh hiệu là Quỷ Nô nữa.

Trên mặt của Quỷ Nô thoáng hiện vẻ tươi cười, nhưng liền đó lại cất tiếng than rằng:

- Đàm cô nương, mấy năm gần đây tuy tôi được biết người ân nhân của tôi có nhiều hành động không chính đáng. Nhưng khổ nỗi vì ông ấy là một đại ân nhân của

tôi, nên tôi không làm sao không dính dấp đến ông ta được. Đồng thời, tôi cũng không thể sửa đổi danh hiệu được.

Đàm Nguyệt Hoa tự nghĩ trước khi thương thế của mình được hoàn toàn bình phục, tất không thể nào mạo hiểm xâm nhập vào Quỷ Cung. Vậy tại sao mình không nhân thời gian này dưỡng thương và hỏi thăm về thân thế Quỷ Nô cho biết.

Hơn nữa, qua câu hỏi vừa rồi của Quỷ Thánh thạnh Linh chứng tỏ Quỷ Nô là kẻ biết được ít nhiều về lai lịch của chủ nhân căn nhà đồ sộ kia, vậy nếu mình tìm hiểu được ít nhiều về nhân vật đó cũng chẳng phải là vô ích.

Bởi thế Đàm Nguyệt Hoa bèn bước tới một chiếc ghế đá, ngồi xuống nói:

- Quỷ Nô, hiện giờ chúng ta thành bằng hữu, vậy ngươi có thể nói cho ta biết về thân thế của ngươi được không? Quỷ Nô nghe thế thì lộ vẻ mừng rỡ cất tiếng cười to, nhảy bổng lên khoảng không đến gần một trượng, cười nói:

- Đàm cô nương, cô... cô bảo tôi cũng có tư cách làm một người bạn với cô chăng? Đàm Nguyệt Hoa cười đáp:

- Chúng ta đều là người trong võ lâm, vậy tại sao lại không có tư cách làm bạn với nhau? Đôi mắt của Quỷ Nô lại càng sáng rực, hắn tung tăng khắp gian phòng đá, thân mình hắn ta trông nhẹ nhàng như một làn khói mỏng. Qua một lúc thật lâu, tình cảm trong lòng hắn mới lần lắng dịu trở xuống.

Hắn đưa chân bước đến cạnh Đàm Nguyệt Hoa, ngồi yên xuống nhìn thẳng vào nàng một Chương lâu rồi lên tiếng:

- Đàm cô nương, cô thực là một người tốt.

Quỷ Nô từ trước đến nay vì tự biết diện mục mình quá xấu xí, nên trong lòng lúc nào cũng có tự ti mặc cảm, ít khi muốn để cho người chung quanh thấy rõ được mặt thật.

Trong khi đó, Nguyệt Hoa lại là một cô gái xinh như

hoa, đẹp như ngọc và nếu đem diện mạo của hai người để so sánh thì thực chênh lệch nhau một trời một vực.

Giờ đây, Quỷ Nô trông thấy thái độ của Đàm Nguyệt Hoa hoàn toàn không để ý đến diện mạo xấu xí của mình, hơn nữa nàng lại bảo giữa đôi bên trở thành bạn hữu của nhau khiến Quỷ Nô vui mừng không tả xiết! Cùng với sự vui mừng đó, hắn ta lại còn có một sự cảm kích thầm kín trong lòng chắc chắn không ai có thể lãnh hội nổi tình cảm đó của hắn ta cả.

Vì kể từ khi Quỷ Nô còn nhỏ cho đến khi khôn lớn, đây là lần thứ nhất mà hắn ta được một người đối xử bình đẳng với hắn ta, xem hắn ta là một người bằng hữu.

Việc đó đối với Quỷ Nô thực quý báu hơn tất cả mọi vật trên đời này.

Đàm Nguyệt Hoa trông thấy Quỷ Nô vui mừng, liền cười cười nói:

- Việc đó chẳng có chi quan hệ cả. Quỷ Nô, ngươi năm nay bao nhiêu tuổi rồi? Quỷ Nô nghe thế liền cúi

mặt xuống tựa hồ hắn rất thẹn thuồng, hắn nói nho nhỏ:

- Tôi năm nay hai mươi hai tuổi, nhưng chẳng biết được cái chi cả.

Đàm Nguyệt Hoa cười nói:

- Ngươi lại nói thế nữa. Trong võ lâm hiện nay tên tuổi của ngươi đã nổi như cồn, vậy hà tất phải tỏ ra khiêm tốn tới mức đó? Quỷ Nô há hốc mồm, cười ngặt nghẽo một lúc rồi lên tiếng:

- Kể từ lúc tôi có sự hiểu biết đến giờ thì vẫn ở mãi trong động đá này. Ngoài tôi ra chỉ còn có một bộ xương khô nữa mà thôi.

Đàm Nguyệt Hoa kinh hãi hỏi:

- Một bộ xương khô? Quỷ Nô gật đầu:

- Đúng thế...! Theo sự phán đoán của tôi thì bộ xương khô ấy chắc chắn là một thân nhân của tôi đó. Trước đây có lẽ người ấy đã đem tôi đến gian phòng đá này rồi chết đi bỏ lại tôi một mình trơ trọi.

Đàm Nguyệt Hoa kinh ngạc:

- Nếu thế thì ngươi ăn thức chi để lớn lên? Quỷ Nô cười tự nhiên đáp:

- Trong những năm đầu tiên tôi không làm sao nhớ rõ được nữa, song chắc chắn là tôi không có ăn thứ chi, ngoài uống Thạch Tủy từ trong một cái vú đá nhỏ rỉ ra. Thạch Tủy tuy rất ít nhưng tôi dùng mãi vẫn không khi nào cạn, bảy tám năm gần đây nguồn Thạch Tủy mới dừng chảy liên tục như trước, phải đợi đến ba năm nó mới rỉ ra một lần.

Đàm Nguyệt Hoa gật đầu nói:

- Nếu thế thì ta thật là may mắn, trong dịp đến đây lại được uống Thạch Tủy.

Quỷ Nô mỉm cười, nói tiếp rằng:

- Khi tôi được mười tuổi thì mới có đủ sức mạnh để mở toang cánh cửa đá này ra. Tôi dùng chiếc Hỏa Huyền Cung đi săn bắn kiếm thú rừng về ăn thịt, chiếc cung ấy trước đó được bộ xương khô kia nắm chặt

trong tay. Hơn nữa vì ngay từ lúc nhỏ tôi chẳng hề ăn thức chi ngoài dùng Thạch Tủy để lớn dần nên cơ thể nhẹ nhàng, hành động nhanh nhẹn khó ai có thể phát hiện được.

Đàm Nguyệt Hoa nói:

- Nếu vậy Quỷ Thánh Thạch Linh tại sao lại trở thành một người ân nhân cứu mạng của ngươi? Quỷ Nô đáp:

- Cuộc sống của tôi đã trôi qua một cách bình thản như vừa nói và kéo dài được độ sáu bảy năm. Suốt trong thời gian đó tôi chỉ mang cung tên đi săn bắn thú rừng, lúc trông thấy có người lạ đến là tôi vội vàng tìm nơi để lẩn trốn ngay. Nhưng cách đây bốn năm, chẳng hiểu vì lẽ gì tôi lại thấy can đảm hơn nên đã rời đi xa và đã phát giác được một ngôi nhà đồ sộ...

Đàm Nguyệt Hoa nghe đến đây không khỏi giật mình hỏi:

- Một ngôi nhà đồ sộ? Nếu thế có phải ngôi nhà mà chúng ta đã vào trú mưa ngày hôm qua chăng? Quỷ Nô

gật đầu đáp:

- Chính là ngôi nhà đó.

Đàm Nguyệt Hoa vội vàng hỏi tiếp:

- Ngươi đã thấy được chi trong gian nhà đó hãy mau nói cho ta nghe nào? Quỷ Nô đưa mắt nhìn qua Nguyệt Hoa mấp máy đôi môi như muốn nói chi, nhưng cuối cùng vẫn im lặng. Qua một lúc thật lâu hắn ta mới lên tiếng:

- Đàm cô nương, nếu không nói ra thì không được hay sao? Đàm Nguyệt Hoa cất giọng quả quyết như dao chém sắt, đáp rằng:

- Không thể không nói được.

Quỷ Nô lộ sắc mặt kinh dị hỏi:

- Tại sao lại thế? Đàm Nguyệt Hoa bèn đem việc Phi Hổ Lữ Đằng Không ở thành Nam Xương nhận áp tải một món hàng hết sức quái dị, đến những biến động gần đây trong võ lâm, cùng một cuộc họp mặt mà mãi đến giờ

phút này vẫn chưa được biết kết quả ra sao? Nhất nhất đều nói lại tỉ mỉ cho Quỷ Nô nghe.

Quỷ Nô nghe xong nói:

- Nếu thế thì tôi phải nói việc này. Thật ra tôi không hề muốn nhắc lại việc ấy nữa.

Ngày hôm đó, khi tôi tiến tới trước cửa của khu nhà đồ sộ ấy và đưa mắt quan sát mọi nơi.

Vì lòng hiếu kỳ nên tôi lẻn vượt qua tường rào, tiến thẳng vào trong. Nhưng tôi mới vừa xâm nhập đến khu vườn thì bất thần nghe có một tiếng gào thảm thiết vang lên. Hơn nữa, tiếng gào thảm thiết đó...

Quỷ Nô nói đến đây thì lắc đầu liên tiếp mấy cái, sắc mặt lộ vẻ kinh hoàng nói tiếp:

- Từ đó cho đến nay tôi hãy còn nhớ thực rõ tiếng gào thảm khốc đó đã vang lên từ gian đại sảnh khiến tôi phải đứng sửng sờ một lúc thực lâu mới tiếp tục phi thân lẻn vào đấy để xem qua. Tôi thấy nơi đó có một người khắp châu thân dính đầy máu tươi đang đứng giữa gian

đại sảnh...

- Song tại gian đại sảnh ấy còn có chi nữa không?

- Dĩ nhiên còn có một số người nữa đang nằm sóng sượt trên mặt đất.

Đàm Nguyệt Hoa vội ngắt lời hỏi:

- Số người nằm trên mặt ấy gồm có tất cả bao nhiêu? Họ là những nhân vật nào? Quỷ Nô đáp:

- Tất cả có năm người, nhưng lúc đó tôi không nhìn rõ lắm. Song có điều tôi biết chắc là năm người đó đều bị thương trầm trọng, khắp người bê bết máu tươi, tôi không trông rõ được diện mạo của họ, tôi chỉ thấy người đang đứng tại gian đại sảnh có đôi mắt chiếu ngời ánh sáng hung tợn nhìn chòng chọc vào năm người kia và qua một lúc sau, bất thần ngửa mặt lên trời cười to khanh khách. Lúc bấy giờ tôi cảm thấy hết sức sợ hãi, và không còn đủ can đảm nhìn khung cảnh hãi hùng ấy nữa. Nhưng bất thần lúc đó tôi lại được thấy một vật đã khiến tôi phải nán lại rình xem mọi việc xảy ra...

Đàm Nguyệt Hoa càng nghe càng lấy làm hứng thú. Vì nàng cảm thấy người đàn ông đang ngửa mặt cười ấy, rất có thể là gã ma đầu hiện đang gây rối trong võ lâm.

Bởi thế, nàng hối hả hỏi:

- Thế ngươi đã thấy vật chi? Quỷ Nô đưa mắt nhìn thẳng vào Đàm Nguyệt Hoa rồi quay người lướt đi nhanh như gió đến sát một chiếc nghế đá, cúi người xuống lấy ra một cái hộp gỗ vuông dài lên. Kế đó, hắn ta lại nhanh nhẹn lướt sát đến bên cạnh Đàm Nguyệt Hoa, trao cho nàng xem chiếc hộp gỗ ấy.

-oOo-

Hết chương 28

# Chương 29

Đàm Nguyệt Hoa thò tay nhận lấy chiếc hộp xem qua, thấy nó nằng nặng nên biết đấy là chiếc hộp bằng gỗ tử đàn.

Trên mặt hộp có chạm một con quái vật trông giống như rồng mà cũng tựa như phượng xem rất cổ kính.

Khi nàng mở nắp hộp ra xem, thấy bên trong có một phần lõm sâu, hình dáng như cây cung, đoán biết nó chính là chiếc hộp dùng để đựng cây cung mà Quỷ Nô đang mang theo người. Do đó nàng bèn lên tiếng hỏi rằng:

- Lúc ấy, ngươi chỉ trông thấy chiếc hộp gỗ này thôi chăng? Quỷ Nô đáp:

- Không phải, chiếc hộp gỗ này từ đầu đến cuối vẫn

ở sát bên cạnh bộ xương khô trong gian phòng đá này.

Đàm Nguyệt Hoa sốt ruột hỏi:

- Thế ngươi thấy vật chi? Quỷ Nô đáp:

- Tôi còn trông thấy một chiếc hộp gỗ khác to hơn chiếc hộp này nhiều. Bên trên nắp hộp cũng có chạm một con quái vật y hệt như con quái vật này.

Đàm Nguyệt Hoa gật đầu nói:

- Đấy mới thực là quái lạ. Vậy ngươi hãy nói tiếp đi nào.

Quỷ Nô kể:

- Lúc ấy tôi trông thấy chiếc hộp gỗ được để trên mặt bàn cạnh đấy, và gã đàn ông nọ sau một lúc cười dài, bèn đưa chân bước thẳng đến trước chiếc hộp gỗ, giở nắp ra, thấy bên trong đựng một vật rất lạ mà lúc bấy giờ tôi không được biết là vật chi cả. Song về sau tôi hỏi người xung quanh mới hiểu đấy là một cây đàn cổ.

Đàm Nguyệt Hoa cảm thấy hứng thú nói:

- Chính là một cây đàn cổ thật hay sao? Quỷ Nô đáp:

- Đúng thế! Và trong khi tôi còn đang ngơ ngác, bỗng người đàn ông đó to tiếng cười dài, đưa mắt nhìn thẳng vào những chiếc xác chết nằm trên đất, cất giọng hầm hầm nói:

- Bọn các người mà cũng dám tranh đoạt với ta hay sao? Sau đó, hắn bèn thò tay khảy vào những sợi dây đàn một lượt.

Lúc đầu mặc dù hắn ta khảy đúng vào những sợi dây đàn song chẳng hề kêu lên thành tiếng, kế đó hắn lại khảy thêm mấy lượt nữa, nhưng cây đàn vẫn câm. Cuối cùng hắn tỏ ra hết sức tức giận, vận dụng chân lực ra cánh tay, khảy thật mạnh lần thứ ba. Tôi thấy người đàn ông ấy có điều lạ là trên một bàn tay của hắn có sáu ngón tay.

Đàm Nguyệt Hoa nghe lời nói của Quỷ Nô rất ăn khớp với mọi việc mà nàng được biết nên gật đầu tỏ ra

vui thích vô cùng. Song nàng vẫn một mực im lặng nghiêng tai lắng nghe.

Sau giây phút dừng lại, Quỷ Nô nói tiếp:

- Tôi đưa mắt theo dõi cử chỉ của người ấy một lúc thì thấy hắn ta xòe thẳng năm ngón tay, khảy mạnh vào sợi dây đàn to nhất. Bất thần, cây đàn liền ngân lên thành một tiếng vang rền tựa đất lở trời long.

Sau khi tiếng đàn ấy ngân lên, tôi cảm thấy hồn phi phách tán, năm ngón tay đang bám vào thành cửa sổ, bất giác buông lỏng ra...

Có thể nói thuật kinh công của tôi cũng cao tuyệt, thế mà lúc tôi bị đánh té phịch một tiếng to và cảm thấy vô cùng đau đớn. Đấy là một việc hết sức quái dị mới xảy ra lần đầu tiên trong đời tôi.

Tôi vội đứng dậy, cùng lúc ấy gã đàn ông đó phi thân lao thoắt ra cửa sổ.

Tôi thấy thế vội vàng khẽ nhún đôi chân bỏ đi. Người đàn ông đó bèn truy đuổi theo tôi thực gấp. Nhưng vì

thân pháp của tôi nhẹ nhàng lanh lợi nên chỉ trong nháy mắt tôi đã bỏ rơi đối phương thật xa rồi.

Tuy nhiên vì trong cơn hối hả và mất bình tĩnh tôi chạy bất kể đường sá nên bị lạc vào một sơn cốc có rất nhiều rắn độc. Khi vừa kịp nhận ra là đã bị một con rắn màu hồng rất độc lao tới sau lưng cắn trúng một vết.

Vì thế tôi phải cố gắng lắm mới vượt qua khỏi được sơn cốc đầy nguy hiểm đó và té xuống đất nằm bất tỉnh.

Song cũng may là lúc bấy giờ có Thạnh ân nhân ngang qua trông thấy tôi đang trong cơn hấp hối, mới ra tay cứu tử cho.

Phần cá nhân tôi vì diện mạo hết sức xấu xí, nên không muốn tìm đi đâu xa. Sau khi được Thạnh ân nhân cứu sống lại, tôi bằng lòng phục dịch cho ông ta. Nhờ thế ông ta chỉ vẽ cho tôi thêm về thuật khinh công và từ đó tôi cũng được quen biết với một số nhân vật trong Quỷ Cung.

Dù vậy tôi vẫn ở yên trong sơn động của tôi, chứ

không vào Quỷ Cung.

Đàm Nguyệt Hoa nghe đến đây, thì đã hiểu ít nhiều về lai lịch của Quỷ Nô. Hơn nữa nàng cũng hiểu được gã ma đầu đáng sợ kia mới chỉ lấy được chiếc đàn cổ ấy độ trong vòng bốn năm nay mà thôi.

Đàm Nguyệt Hoa suy nghĩ một lúc lại hỏi rằng:

- Về sau ngươi có trở lại gian nhà đồ sộ ấy nữa không? Quỷ Nô đáp:

- Qua trận ấy, tôi suýt tí nữa phải bị mất mạng vậy đâu còn dám quay trở lại đấy nữa? Từ đó cho đến ngày hôm qua vì tôi phải bám sát theo cô để ngăn không cho cô xâm nhập vào Quỷ Cung, hơn nữa vì thấy trời đang mưa to mà cô lại biến đi đâu mất, đoán biết cô đã xin vào trú mưa trong gian nhà đồ sộ đó tôi mới đánh bạo xin vào để tìm cô. Nhưng chẳng ngờ lại được cô cứu tử cho lần thứ hai.

Đàm Nguyệt Hoa cười nói:

- Nếu không nhờ ngươi bắn liên tiếp ba mũi tên để sát

hại ba gã đàn ông hung tợn kia, thì e rằng ta cũng không làm cách nào thoát thân được.

Hai người lại hàn huyên thêm giây lát, thì Đàm Nguyệt Hoa ngồi xếp bằng lo vận nguyên điều tức. Nàng nhờ Thạch Tủy có công hiệu, nên vào sáng sớm ngày thứ hai thì nội ngoại thương dần hoàn toàn bình phục, đồng thời tinh thần có vẻ phấn chấn hơn trước.

Đàm Nguyệt Hoa thấy mình đã lưu lại trong sơn động đến hai hôm liền, vậy giờ nàng không thể để mất thời giờ thêm bèn cáo từ Quỷ Nô ra đi.

Quỷ Nô méo xệch khuôn mặt nói:

- Đàm cô nương, cô thật sự muốn xâm nhập Quỷ Cung hay sao? Đàm Nguyệt Hoa nói:

- Đấy là lẽ tất nhiên vì ta đã hứa với người ta rồi. Vậy đâu lại bỏ dở công việc được? Quỷ Nô lắc đầu nói:

- Đàm cô nương hiện giờ Lữ Lân đang bị giam cầm nơi nào, chính tôi đây cũng không được biết. Thạnh ân nhân trước kia đã phái thủ hạ đi tới vùng phụ cận thành

Nam Xương để bắt cóc Lữ Lân một lần. Nhưng về sau, chẳng may nó lại vuột khỏi. Do đó Thạnh ân nhân tức giận suốt mấy hôm liền khiến ai cũng hoảng sợ. Giờ đây, ông ấy đã may mắn cướp được Lữ Lân từ trong tay kẻ khác đem về, vậy đâu dễ chi để cho người ngoài xâm nhập cứu thoát? Đàm cô nương xin hãy nghe theo lời tôi chớ nên mạo hiểm làm gì.

Trong khi Quỷ Nô lên tiếng nói thì Đàm Nguyệt Hoa đưa mắt nhìn thẳng vào hắn ta.

Nàng chờ cho Quỷ Nô nói dứt lời, trong lòng bỗng thoáng có một ý nghĩ lên tiếng hỏi:

- Quỷ Nô ngươi nói như thế thì có lẽ ngươi rất am hiểu đường đi nước bước trong Quỷ Cung chứ gì? Quỷ Nô gật đầu đáp:

- Đúng thế.

Đàm Nguyệt Hoa vui mừng nói:

- Như vậy thì không còn chi hay hơn. Từ trước đến nay ta chưa hề vào Quỷ Cung lần nào, nhưng giờ đây ta

nhất định phải xâm nhập để cứu người đúng như lời hứa, vậy ngươi có bằng lòng cùng đi với ta chăng? Quỷ Nô nghe qua không khỏi sửng sờ. Qua một lúc thấy hắn vẫn không lên tiếng đáp lời ra sao cả.

Đàm Nguyệt Hoa nói:

- Nếu ngươi không chịu thì ta cũng chẳng ép làm gì.

Quỷ Nô vội vàng nói:

- Đàm cô nương chẳng phải tôi không chịu, vì nếu cô muốn tôi cùng đi đến nơi nào khác, tôi cũng vui lòng. Nhưng cô bảo tôi xâm nhập vào Quỷ Cung để cứu người thì... vì lẽ nơi đấy chính là địa điểm riêng của Thạnh ân nhân, nếu tôi...

Đàm Nguyệt Hoa trông thấy Quỷ Nô là một con người tánh tình chất phác, trung thực, nên khi đã có một sự quyết định nào rồi tất ít khi chịu thay đổi. Do đó, đôi tròng mắt nàng liền xoay qua một lượt, trong lòng cũng thoáng hiện một ý nghĩ hay.

Bởi thế sắc mặt nàng bỗng sa sầm nói:

- Nếu thế thì ta tỏ ra đa đoan quá mất. Thôi hẹn sau này sẽ gặp lại.

Nói dứt, nàng khẽ lắc thân mình lao thoắt ra khỏi khung cửa đá và tiếp tục lướt qua một vùng sơn động. Chẳng mấy chốc là nàng ra đến bên vệ đường mòn.

Nhưng lúc ấy Đàm Nguyệt Hoa hãy còn nghe tiếng Quỷ Nô kêu văng vẳng ở phía sau:

- Đàm cô nương...! Thế là Đàm Nguyệt Hoa vừa mới thoát ra khỏi sơn động, lại thấy Quỷ Nô cũng bám sát theo sau như hình với bóng. Nhưng Đàm Nguyệt Hoa không thèm quay đầu lại, nàng bèn nhanh nhẹn vung sợi tòi lói sắt gây thành tiếng loảng xoảng, nhắm quét thẳng về phía Quỷ Nô quát rằng:

- Nếu ngươi bám theo ta mãi, thì chớ trách tại sao ta xuống tay vô tình.

Quỷ Nô vội vàng lách ngang rồi đứng yên lại, sắc mặt lộ vẻ đau đớn, khổ sở.

Đàm Nguyệt Hoa nghĩ thầm: "Mình cứ việc đi thẳng

đến Quỷ Cung tất không sợ chi, hắn ta chẳng dám bám sát theo sau mình. Như vậy khi mình xâm nhập vào Quỷ Cung, chắc chắn hắn ta sẽ phải che chở cho mình." Ý nghĩ của Đàm Nguyệt Hoa thực đúng tâm trạng của Quỷ Nô, nhưng thói thường mọi việc trong đời vẫn hay đi ngược với ý nghĩ và sự ước muốn của con người.

Đàm Nguyệt Hoa vì nghĩ thế nên cứ nhắm hướng bắc chạy tới, và đến hoàng hôn ngày hôm ấy nàng đi tới chân núi Bắc Mang Sơn.

Vùng Bắc Mang Sơn cây cối hết sức rậm rạp, đứng ra xa nhìn vào đâu đâu cũng bao phủ một màu đáng sợ.

Đàm Nguyệt Hoa tiến thẳng vào núi tìm kiếm một lúc mới thấy ở giữa một bãi tha ma hoang vắng có một tấm bia đá thật to bên trên đề hai chữ "Quỷ Cung" to bằng cái thúng.

Đàm Nguyệt Hoa vừa trông thấy hai chữ ấy trong lòng không khỏi kinh hoàng. Vì nàng thấy ở đây đã là cổng Quỷ Cung thì rất có thể nàng đã bị đối phương phát giác ra rồi. Do đó nàng vội vàng phi thân lướt tới ẩn

kín thân người sau một gốc cây to lắng tai nghe ngóng.

Đàm Nguyệt Hoa chú ý nhìn khung cảnh chung quanh một lúc lại đưa mắt ngó lên tấm bia đá kia, mới thấy rõ ở bên dưới hai chữ Quỷ Cung to lại còn có bốn chữ nhỏ "cách đây ba dặm".

Nàng thấy thế không khỏi sửng sờ vì tấm bia đá này chứng tỏ Quỷ Thánh Thạnh Linh là một người hết sức ngông nghênh tự phụ.

Phần đông những nhân vật trong tà phái đối với địa điểm để ẩn mình đều hết sức giữ bí mật, tuyệt nhiên không để kẻ khác biết bao giờ. Hơn nữa, phần đông lại tìm đủ cách nghi trang chung quanh sào huyệt, để đánh lạc hướng không cho đối phương tìm đến nơi.

Nhưng Quỷ Thánh Thạnh Linh trái lại đã dựng một tấm bia đá to, chỉ đường cho mọi người biết là Quỷ Cung còn cách nơi đây ba dặm đường.

Đàm Nguyệt Hoa bèn đứng thẳng người lên tiếp tục lướt tới thêm hai dặm nữa. Suốt dọc đường lúc nào nàng

cũng thận trọng đề phòng mọi biến cố bất ngờ có thể xảy ra.

Nhưng mọi việc đều hoàn toàn trái hẳn với mọi dự liệu của nàng. Suốt trên đường đi, vẫn một mực yên tĩnh không có chi rắc rối xảy ra.

Sau khi nàng đã vượt qua hơn hai dặm đường mới thấy ở phía trước không xa có độ một trăm cây cổ thụ đỏ ối như lửa vào một ngọn núi bé nhỏ đứng sừng sững.

Trong những dãy núi to thường hay có những ngọn núi bé nhỏ như vậy xuất hiện, đấy chỉ là một chuyện rất thường. Hơn nữa mặc dù ngọn núi ấy được một cánh rừng phong bao bọc cảnh trí xinh đẹp vô cùng, nhưng nếu nó chẳng có đặc điểm chi khác hơn thì vẫn không ai để ý tới nó làm gì.

Trái lại Đàm Nguyệt Hoa sau khi nhìn thấy ngọn núi nhỏ ấy, liền nhanh nhẹn lách mình ẩn kín vào phía sau một tảng đá, đồng thời tâm trạng nàng cũng vô cùng căng thẳng. Bất giác nàng đưa mắt quan sát chung quanh thực kỹ.

Thì ra ngọn núi bé nhỏ đó tuy không cao quá ba mươi trượng, nhưng những tảng đá đen trên ngọn núi lại có màu sắc hết sức quái dị. Chen lẫn giữa những tảng đá đen thui như mực lại còn có những tảng đá đỏ hồng như máu, ngoài ra không có loài cỏ cây nào mọc được cả.

Hơn nữa việc mà làm cho ai thấy cũng phải bắt kinh hoàng ấy là số đá gồ ghề trên khắp đỉnh núi gồm có đến hàng vạn tảng to nhỏ khác nhau. Nhưng bất luận là một tảng đá màu đen hay màu đỏ, lớn hay bé đều nhất loạt chạm thành hình một cái sọ người. Dưới bóng mặt trời sáng tỏ trông thấy khắp đỉnh núi y như một động xương khô vô cùng khiếp sợ.

Đàm Nguyệt Hoa nhìn thấy khung cảnh ấy đoán biết mình đã đến trước cửa Quỷ Cung rồi. Trước đây nàng đã tỏ ra rất quả quyết vượt qua hàng vạn dặm đường từ Tiên Nhân Phong ở núi Võ Di đến Quỷ Cung, thế mà khi đến nơi, quả tim nàng không khỏi nhảy lên nghe thình thình vì lo sợ.

Đôi môi của nàng cảm thấy khô bỏng, nàng nghiến chặt đôi hàm răng lách mình lướt tới nhanh như gió, ẩn

mình kín đáo sau một cột phong để nghe ngóng.

Nàng thấy phía trước cửa ngọn núi cao độ hai trượng, nhưng vách đá lại phẳng lì như gương. Trên bức vách bằng đá lại có một cái sọ người thật to, nhô ra chừng một thước mộc.

Có lẽ đấy chính là lối ra vào.

Trên trán chiếc cửa sọ người ấy có khắc hai chữ "Quỷ Cung" thật to. Chung quanh đấy đá tảng đều một màu đỏ hồng như máu, khiến Đàm Nguyệt Hoa nhìn vào không khỏi cảm giác rùng rợn.

Bởi thế, nàng liền hít vào một hơi dài để đè nén sự Chương hộp trong lòng. Nàng nghĩ: "Quỷ Cung quả là một địa điểm danh bất hư truyền. Chớ nói chi đến việc xâm nhập mười tầng địa ngục ở bên trong, mà chỉ nói riêng về chiếc cổng này thôi, thực cũng chẳng phải dễ dàng lọt qua đượC. Nếu Quỷ Thánh Thạnh Linh chưa trở về thì mình có thể bước thẳng ra khiêu chiến với đối phương để dùng võ lực xâm nhập thẳng vào bên trong. Nhưng giờ đây Quỷ Thánh Thạnh Linh đã trở về rồi, vậy

việc đó chắc chắn không thể làm được." Đàm Nguyệt Hoa nghĩ thế bất giác cất tiếng than dài. Nhưng tiếng than của nàng vừa dứt thì bỗng nghe bên cạnh nàng có một tiếng động rất khẽ, nghe như một cành lá vàng từ trên cây cao rơi xuống mặt đất vậy.

Nhưng Đàm Nguyệt Hoa là một cô gái rất thông minh nên vừa nghe qua tiếng động lạ đó trước tiên có hơi giật mình, nhưng liền đó nàng đoán biết được kẻ vừa đáp yên xuống bên cạnh mình, chính là Quỷ Nô chứ chẳng còn ai khác hơn nữa.

Khi nghĩ đến Quỷ Nô, nàng liền thoáng có ngay một ý nghĩ. Nàng thấy rằng trong chuyến đi này của mình được thành công hay thất bại cơ hồ quyết định ở nơi Quỷ Nô có chịu trợ lực cho mình hay không? Do đó nàng vẫn điềm nhiên không quay người lại cất tiếng hỏi rằng:

- Quỷ Nô, ngươi theo đến đây để làm chi thế? Quả nhiên lời nói của nàng vừa dứt, thì nghe có tiếng than dài não ruột, vọng đến rằng:

- Đàm cô nương, chính tôi đã đến đây rồi.

Đàm Nguyệt Hoa quay đầu ngó lại trông thấy Quỷ Nô đang đứng tựa vào một thân cổ thụ, sắc mặt xấu xí của hắn lộ vẻ u buồn, nhất là đôi mắt của hắn đang thoáng hiện hai tia sáng bùi ngùi xót xa khó tả.

Tất nhiên là Đàm Nguyệt Hoa có thể hiểu được đôi mắt của Quỷ Nô tỏ ra buồn rầu là do mình mà ra. Vì từ nơi thầm kín trong nội tâm Quỷ Nô, thật sự đang yêu. Đàm Nguyệt Hoa có thể đoán biết được, chính vì thứ tình cảm đó mà Quỷ Nô lại càng có mặc cảm tự ti trước diện mạo xấu xí của hắn và do đó, hắn ta không khi nào dám dùng lời nói để thố lộ tâm sự riêng tư của mình.

Đàm Nguyệt Hoa im lặng nhìn thẳng vào Quỷ Nô một lúc mới cười lơ đễnh nói:

- Ngươi lại bám sát theo ta để làm gì? Quỷ Nô đưa chân bước tới một bước, cúi gầm đầu xuống, khẽ nói rằng:

- Tôi... Tôi cũng không biết tôi đến đây để làm gì,

song tôi trông thấy cần khuyên Đàm cô nương đừng xâm nhập vào Quỷ Cung để cứu người nữa. Vì ngay như cánh cửa đá trước mặt này nếu không được người từ phía trong mở ra, thì dù cho ngay đến Quỷ Thánh Thạnh Linh cũng chẳng có biện pháp nào đứng ngoài mở nó được.

Đàm Nguyệt Hoa nghe thế không khỏi kinh hoàng lên tiếng hỏi:

- Tại sao thế? Quỷ Nô gượng cười nói:

- Những loại đá trên núi này thứ màu đỏ nặng gấp bảy lần đá thường và thứ màu đen thì nặng gấp bốn lần. Riêng cánh cửa đá ấy đều lấy toàn thứ đá màu đỏ làm nên do đó sức nặng của nó nặng dưới mấy ngàn cân. Như vậy, chắc chắn không ai có sức mạnh để xê dịch nó cả mà phải dùng đến những sợi tòi lói sắt nặng nề và những bánh xe to tướng ở phía trong sơn động mới có thể di động nó được. Do đó, nếu là người ở bên ngoài chắc chắn không làm sao xâm nhập được Quỷ Cung một bước nào cả.

Đàm Nguyệt Hoa biết lời nói của Quỷ Nô hoàn toàn là đúng sự thực, vì nếu chẳng phải Quỷ Cung là một địa điểm khó xâm nhập đến thế, thì tại sao nó nổi danh lừng lẫy cả võ lâm được? Đoạn nàng cất tiếng than dài nói:

- Quỷ Nô ngươi khuyên ta chớ nên xâm nhập Quỷ Cung đấy là một chuyện không thể được. Vì ta đã lớ hứa với người ta rồi thì làm thế nào thay đổi ý kiến được? Nếu ta lẻn vào trong ấy thì ta cứ thẳng thắn xuất hiện, khiêu chiến, rồi dùng võ lực áp đảo đối phương mà xâm nhập thôi.

Vừa nói, nàng vừa đưa chân bước thẳng ra ngoài.

Nhưng thân người Đàm Nguyệt Hoa mới vừa xê dịch sắc mặt của Quỷ Nô cũng liền biến đổi hẳn. Hắn ta vội vàng chồm tới định kéo lấy cánh tay của Đàm Nguyệt Hoa trở lại, nhưng sợ cử chỉ ấy sẽ làm xúc phạm đến Đàm Nguyệt Hoa, nên hắn vội vàng thu tay về, cất giọng cuống quýt gọi:

- Đàm cô nương...

Đàm Nguyệt Hoa vốn đã đoán biết nếu nàng bước thẳng về phía cửa Quỷ Cung như vậy thì chắc chắn hắn sẽ lên tiếng ngăn ngay. Do đó, nàng liền quay đầu nhìn lại mỉm cười nói:

- Chuyện chi thế? Sắc mặt xấu xí của Quỷ Nô đỏ bừng, nói:

- Không thể làm như vậyđược. Hiện giờ Thạnh ân nhân đang ở trong cung ấy.

Đàm Nguyệt Hoa có ý nghĩ là nếu mình càng tỏ ra liều lĩnh bao nhiêu, tất Quỷ Nô sẽ cuống quýt thêm bấy nhiêu và nhờ thế hắn bằng lòng giúp đỡ cho mình. Do đó nàng bèn cười nhạt nói:

- Quỷ Nô, có phải ngươi muốn bảo là nếu ta dùng võ lực để xâm nhập tất càng nguy hiểm hơn hay không? Quỷ Nô nghe thế bèn gật đầu.

Đàm Nguyệt Hoa nói:

- Ta đã hứa với người ta rồi, không làm sao thất tín được, nên thà chịu chết mà thôi? Vừa nói, nàng lại vừa

đưa chân bước thẳng về hướng cửa chính của Quỷ Cung thêm hai bước nữa.

Quỷ Nô thấy thế, bèn lướt nhanh về phía trước, chặn mất lối đi của nàng, hắn cất giọng van xin gần như muốn khóc rằng:

- Đàm cô nương! Cô...

Đôi mày liễu của Đàm Nguyệt Hoa khẽ nhướng cao, nói:

- Rõ là quái lạ! Ta xâm nhập Quỷ Cung là chuyện riêng của ta, dù có nguy hiểm đi nữa nào can hệ chi đến ngươi chứ? Khuôn mặt đen thui của Quỷ Nô cơ hồ bừng đỏ đến vành tai nói:

- Tôi... Tôi...

Nhưng hắn ta cứ tôi tôi mãi mà không nói được một tiếng chi khác hơn.

Lúc bấy giờ Đàm Nguyệt Hoa đã có thể khẳng định được về tình ý kín đáo của Quỷ Nô như nàng vừa dự

đoán, nên tươi cười nói:

- Có phải ngươi luôn lo lắng cho ta, nên không muốn ta phải lâm vào cảnh nguy hiểm chăng? Quỷ Nô nghe qua lời nói ấy cảm thấy nhẹ nhàng như vừa trút bỏ một gánh nặng, nhanh nhẹn gật đầu tán đồng ngay.

Đàm Nguyệt Hoa hạ giọng nói:

- Quỷ Nô, ngươi tỏ ra lo lắng cho ta như vậy, thì chi bằng hãy giúp ta một tay.

Khuôn mặt Quỷ Nô trở thành méo xệch như muốn khóc nói:

- Song Thạnh ân nhân lại là người có ơn cứu mạng cho tôi, vậy tôi nào…

Đàm Nguyệt Hoa hừ một tiếng nói:

- Quỷ Nô, dù sao ngươi cũng chẳng hề gây thiệt hại đến tính mạng của ông ấy kia mà.

Ta xâm nhập chỉ có một mục đích cứu thoát một

người ra khỏi Quỷ Cung mà thôi, vậy tại sao ngươi cứ muốn che chở cho ông ấy mãi thế? Ông ấy tuy là người ân nhân của ngươi, nhưng chả lẽ vì thế mà ngươi lại cam tâm tiếp tay [mất trang] ……..

Giọng nói the thé ở bên trong cánh cửa ấy bỗng cười to rồi tiếp rằng:

- Té ra là ngươi. Có lẽ ngươi đã tìm được vật chi muốn mang đến dâng cho ân công đấy phải không.

Quỷ Nô lại quay đầu nhìn về phía Đàm Nguyệt Hoa khoát tay ra hiệu cho nàng hãy lui xa ẩn mình kín đáo hơn.

Đàm Nguyệt Hoa hiểu được ý ấy nên nhanh nhẹn phi thân lui về phía sau trên mười trượng nhanh như con chim én. Tiếp đó nàng trông thấy cánh của đá nặng nề cứ tiếp tục lui về phía trong và chẳng mấy chốc sau để lộ ra một khoảng trống ở hai bên vừa đủ cho một người lách mình bước vào.

Tức thì Quỷ Nô bèn đưa chân bước thẳng vào trong

mất dạng. Sau khi Quỷ Nô bước vào trong cánh cửa đá liền từ từ đóng trở lại.

Lúc bấy giờ trong lòng Đàm Nguyệt Hoa tuy quả quyết, nhưng vẫn không tránh khỏi bao nhiêu suy nghĩ miên man dồn dập. Nàng tự hỏi nếu như Quỷ Thánh Thạnh Linh không nghe theo lời Quỷ Nô thì tính thế ra sao? Quỷ Thánh Thạnh Linh buộc Lữ Đằng Không phải vào Quỷ Cung để gặp lão ta thì sao? Nếu Quỷ Thánh Thạnh Linh khăng khăng không chịu rời khỏi Quỷ Cung hoặc chịu rời đi nhưng khi lão ta biết được lời nói của Quỷ Nô là dối trá cấp tốc trở về bằng một cánh cửa khác.

Tất cả những cái "nếu" ấy chỉ cần một cái hóa thành sự thật thì chắc chắn Đàm Nguyệt Hoa không làm sao thoát được Quỷ Cung.

Nhất là đối với lời nói Quỷ Nô cho là sau khi cánh cửa chính của Quỷ Cung được đóng chặt thì dù Quỷ Thánh Thạnh Linh ở phía ngoài vẫn không có biện pháp chi lọt được vào trong, quả là lời nói hết sức đáng ngờ. Như vậy, nếu khi Quỷ Thánh Thạnh Linh biết đang bị

lầm mưu gian của đối phương nên cấp tốc quay trở về và vào được Quỷ Cung thì chẳng hóa ra Đàm Nguyệt Hoa trở thành chim lồng cá chậu.

Hơn nữa dù cho mọi việc có được thuận lợi tất cả, nhưng sau khi nàng xâm nhập vào Quỷ Cung cứu thoát Lữ Lân, rồi lại phải dùng con đường nào để ra khỏi Quỷ Cung? Chả lẽ Quỷ Thánh Thạnh Linh không biết bố trí ở cửa chính để chờ nàng.

Đàm Nguyệt Hoa nghĩ đến đây, mới thấy cái gọi là diệu kế của mình thật không đáng giá một đồng xu.

Nếu mọi việc bị đối phương phát giác được thì chẳng những tia hy vọng cứu thoát Lữ Lân của nàng trở nên rất mỏng manh, mà trái lại còn liên lụy tới Quỷ Nô nữa.

Thế nhưng tình trạng trước mắt không cho phép nàng lùi bước, nàng phải cương quyết tiến hành theo kế hoạch đã định.

Lúc ấy Đàm Nguyệt Hoa bỗng lại nghe có tiếng tòi lói sắt khua trên mặt đá, từ bên trong vọng đến. Kế đó nàng

lại thấy cánh cửa đá nặng nề ấy từ từ lùi vào trong để lộ một khe trống nhỏ đồng thời có những tiếng hú cao vút và rất quái dị liên tiếp. Tức thì, lại thấy bóng người từ trong phi thân lướt ra chập chờn gồm có tất cả tám người vượt qua khỏi khung cửa.

Tám người ấy ăn mặc và cải trang trông quái dị vô cùng, khiến ai nhìn đến cũng bắt nổi da gà. Vì bọn người ấy rõ ràng toàn là một lũ đầu trâu mặt ngựa.

Sau khi tám người ấy lướt ra khỏi sơn động, liền đứng thành hai hàng. Tiếp đó trông thấy Mang Sơn Song Sứ cũng nhanh nhẹn lướt ra, và cuối cũng là Quỷ Thánh Thạnh Linh.

Quỷ Thánh Thạnh Linh đầu đội mão, mình mặc y phục sang trọng sắc mặt vui vẻ, cùng bước ra một lượt với Quỷ Nô.

Đàm Nguyệt Hoa trông thấy Quỷ Nô đã gạt được Quỷ Thánh Thạnh Linh rời khỏi Quỷ Cung thì trong lòng vừa vui mừng lại vừa kinh hãi.

Lúc đó nàng bỗng nghe Quỷ Thánh Thạnh Linh lên tiếng dặn dò rằng:

- Quỷ Nô ngươi hãy đi trước để dẫn đường mau.

Quỷ Nô vâng lệnh rồi phi thân lướt đi về phía trước, nhẹ nhàng như một làn khói mỏng. Liền đó tám gã đầu trâu mặt ngựa cũng ùn ùn tràn theo Quỷ Nô. Riêng Mang Sơn Song Sứ và Quỷ Thánh Thạnh Linh thì đồng thanh cất tiếng trong trẻo hú dài, nghe quái dị đáng kinh khiếp, rồi cùng phi thân lướt thẳng về phía trước. Chỉ trong chớp mắt sau là không còn trông thấy hình bóng họ đâu nữa.

Đàm Nguyệt Hoa tự biết với tài khinh công của Quỷ Thánh Thạnh Linh ra đi và trở về trong vòng mười dặm đường chỉ trong chớp mắt mà thôi.

Tuy nhiên nhờ lão ta thích dàn dá, bề ngoài chờ đợi những gã đầu trâu mặt ngựa đi trước để dọn đường nên hành trình chắc chắn sẽ bị chậm chạp đi nhiều. Song dù thế nào khoảng thời gian đó vẫn không phải là lâu lắm.

Đàm Nguyệt Hoa cũng tự biết là nếu mọi việc làm của mình hiện nay bị thất bại thì về sau chắc chắn sẽ không còn cơ hội nào hành động được nữa. Do đó dù cho kế hoạch của nàng tuy không phải là hoàn thiện, song nếu bỏ qua tuột dịp tốt đi thì Quỷ Thánh Thạnh Linh tất sẽ đề phòng, sau này dù muốn hành động sẽ trăm ngàn trở lực.

Giữa Đàm Nguyệt Hoa và Lữ Lân vốn không quen biết nhau, đáng lý nàng chẳng cần phải mạo hiểm đi cứu nguy cho cậu ta làm gì. Nhưng vì đây là một việc đại sự kể vào bậc nhất từ khi Đàm Nguyệt Hoa dấn bước bước giang hồ đến nay nên nàng không thể không làm.

Nàng biết công việc này thành hay bại có tương quan rất to lớn đối với nàng. Nếu mọi việc thành công mỹ mãn thì tiếng tăm của nàng sẽ được đồn đãi ra khắp võ lâm, ngược lại tên tuổi của nàng sẽ hoàn toàn sụp đổ.

Nên biết người võ lâm vẫn không ai thoát khỏi được chữ danh. Những nhân vật trong hai môn phái chính tà sở dĩ gây ra thù oán với nhau tàn sát đẫm máu từ đời này sang đời nọ lắm lúc cũng chỉ vì chữ danh vọng suông

mà thôi.

Bởi thế Đàm Nguyệt Hoa chờ cho Quỷ Thánh Thạnh Linh khuất bóng, nàng liền phi thân lướt thẳng về phía khung cửa Quỷ Cung. Chỉ qua mấy lần vọt lên rơi xuống là nàng đã đứng vững trước khung cửa có hình sọ người ấy rồi.

Lúc bấy giờ Đàm Nguyệt Hoa hết sức bình tĩnh, nàng khom mình nhặt lấy một hòn đá rồi gõ mạnh vào khung cửa mười bảy lượt nhanh, mười bảy lượt chậm, y như Quỷ Nô đã làm vừa rồi.

Sau tiếng gõ cửa của nàng vừa dứt thì cánh của đá ấy đã tự động lùi từ từ phía trong.

Đồng thời ở bên trong sơn động cũng có một tiếng nói the thé vọng ra rằng:

- Ai xâm nhập đến đây gõ cửa Quỷ Cung thế? Đàm Nguyệt Hoa bèn sửa giọng ồ ề nói:

- Đại công tử bảo tôi trở về cung để lấy thêm một món vật vậy hãy mở cửa ra mau.

Mặc dù Đàm Nguyệt Hoa to tiếng nói thế, song nàng vẫn không tin là câu nói đó có thể gạt được đối phương. Nhưng chẳng ngờ người bên trong cánh cửa ấy lại cất tiếng "ờ" và cánh cửa tiếp tục lùi sâu vào trong mãi.

Đàm Nguyệt Hoa trông thấy, trong lòng vui mừng. Nàng đứng nép sát thân mình vào cánh cửa và cứ cánh cửa lùi đi một tấc thì nàng tiến tới một tấc, chờ khi cánh cửa mở rộng được chừng một thước mộc nàng liền phi thân lướt thẳng vào trong nhanh như gió.

Đàm Nguyệt Hoa vốn có ý nghĩ là bên trong khung đá này chắc chắn tối đen như mực.

Nhưng nào ngờ nàng thấy trước mặt sáng rực một cách lạ lùng. Ánh sáng ở đây có thể nói còn dữ dội hơn ánh sáng mặt trời ở phía ngoài sơn động, khiến nàng phải hoa cả mắt.

Việc ấy Đàm Nguyệt Hoa không làm sao tưởng tượng được, nên nhất thời đã bị ánh sáng mãnh liệt làm hai mắt chói lòa không còn nhìn rõ khung cảnh chung quanh ra sao nữa.

Đồng thời cùng một lúc đó bỗng nàng nghe có giọng cười khan với tiếng ám khí rít vèo vèo bay thẳng về phía lồng ngực.

-oOo-

Hết chương 29

# Chương 30

Đàm Nguyệt Hoa hết sức kinh hãi, vì lúc ấy đôi mắt nàng đang còn không trông thấy được chi cả, mà chỉ nhờ vào đôi tai nghe tiếng gió thực khẽ nên mới đoán biết được là đối phương đang ném ám khí tấn công lén về phía mình mà thôi.

Trong cơn vô cùng nguy cấp ấy, nàng đã kịp thời nhảy lui ra sau ngay tức khắc.

Thế nhảy lui ấy của nàng tuy là một sự quyết định hối hả giữa lúc hết sức cấp bách, nhưng lại chính là một hành động vô cùng chính xác và nhờ thế nàng mới khỏi bị mất mạng.

Thì ra trong khi đối phương vừa ném những mũi ám khí bay vèo về phía mình nhanh như điện xẹt, thì Đàm Nguyệt Hoa đã hiểu được là đối phương dùng ám khi tấn

công lén mình như vậy nếu chẳng phải từ phía trước ném tới thì chắc chắn cũng từ hai bên phải và trái mà ném sang mà thôi. Vì lúc đó ở phía sau lưng nàng hoàn toàn không có tiếng động lạ.

Loại Phong Dĩ Châm là một thứ ám khí hết sức bé nhỏ và vô cùng nguy hiểm, chỉ cần đối phương có vài sự sơ hở nhỏ, nó cũng có thể vượt qua để gây thương tích cho đối phương.

Nếu chẳng phải là người có nội lực cao thâm đến mức quét chưởng phong ra là chung quanh biến thành một bức tường kình lực dày chắc như sắt đá thì chẳng khi nào đỡ nổi những mũi Phong Dĩ Châm nhỏ và nguy hiểm ấy được.

Riêng Đàm Nguyệt Hoa tài nghệ tuy còn sút kém, nội lực chưa đạt đến mức cao thâm như vậy. Song may mắn là nơi cổ tay của nàng có dính lủng lẳng hai sợi lòi tói sắt dài độ bốn thước mộc nên lúc nàng quét bốn chưởng dồn dập về phía hai vùng Phong Dĩ Châm ấy khiến cho hai sợi lòi tói sắt cũng bay lên như hai con rồng mun, khắp cả khoảng không đều chập chờn bóng đen che kín

khắp thân mình Đàm Nguyệt Hoa, không để một chỗ nào sơ hở.

Bởi thế liền nghe những tiếng loảng xoảng nổi lên không dứt bên tai, chứng tỏ những mũi ám khí bằng sắt thép kia đang chạm thẳng vào hai sợi lòi tói trên tay nàng. Và do đó hai vầng Phong Dĩ Châm đều bị sợi lòi tói sắt quét bay đi xa hết cả.

Đàm Nguyệt Hoa tự biết hiện giờ mình đang vào trong Quỷ Cung, vậy nếu đối phương lên tiếng báo động tất sẽ có đông đảo cao thủ tới tiếp ứng ngay và như vậy nàng không còn hy vọng thoát được nữa.

Bởi thế sau khi vung hai sợi lòi tói sắt hất bay tất cả những mũi Phong Dĩ Châm, nàng liền quyết định lấy cách tốc chiến quyết để hạ đối phương càng sớm thì càng có lợi cho mình hơn.

Lúc ấy đôi mắt của Đàm Nguyệt Hoa đã dần dần quen với ánh sáng mãnh liệt ở bên trong sơn động, do đó khi đánh xong bốn chưởng về phía đối phương, nàng bèn thu thế võ trở về, rồi đứng yên sừng sững. Nhưng

khi nàng đưa mắt nhìn về phía trước thì lại không khỏi ngạc nhiên...

Vì lúc bấy giờ ở phía trước mặt nàng đâu đó đều trống trơn, chẳng hề thấy có một bóng người.

Đàm Nguyệt Hoa không khỏi kinh hoàng, chưa kịp nhận xét tại sao lại có việc quái lạ như vậy, thì bất thần bỗng nghe tiếng cười lạnh lùng nổi lên sát sau lưng. Đồng thời, qua hai tiếng vút, vút nàng liền thấy có hai món binh khí đang rít gió, nhắm hai bên sườn nàng công tới nhanh như chớp.

Đến chừng ấy, Đàm Nguyệt Hoa mới biết là đối phương đã lẻn ra phía sau lưng mình rồi. Nàng vội vàng tràn về phía trước một bước và cũng liền theo đó nàng nghe hai tiếng vèo vèo rít lên. Tức thì hai mũi đinh ba nhọn hoắt đã lướt xéo ngang hông nàng trông thật là ghê rợn.

Đàm Nguyệt Hoa thấy thế không khỏi thầm kêu "nguy hiểm quá", rồi nhanh nhẹn quét thẳng hai sợi lòi tói sắt về phía trước.

Sau khi nàng phải công hai thế võ mới nhìn rõ được đối phương là những nhân vật như thế nào.

Thì ra trước mặt nàng đang đứng sững hai người gầy cao, diện mục rất giống nhau, nét mặt sâu âm hiểm, khiến ai nhìn đến cũng thấy chán ghét. Trong tay mỗi tên có cầm một cây đinh ba sắc bén và sáng giới.

Thế đánh ra của Đàm Nguyệt Hoa đẩy hai sợi lòi tói sắt cuốn về phía hai đối phương, tuy không đả thương được kẻ địch, nhưng đã làm cho thế công của đối phương chậm bớt lại một phần nào.

Kế đó hai gã đàn ông ấy rùn thấp thân người xuống, kẻ bên trái người bên phải, cùng một lúc sử dụng thế Tiên Nhân Chỉ Lộ, vung ngọn đinh ba nhọn hoắt nhắm đâm thẳng vào sườn Đàm Nguyệt Hoa.

Nàng bèn tách mình tránh ngang vận dụng chân khí điểm nhẹ đôi chân lên mặt đất, phi thân bay bổng cao độ một trượng.

Việc Đàm Nguyệt Hoa diễn biến thân pháp có thể nói

hết sức đột ngột. Thế nhưng hai gã đàn ông ấy cũng chẳng phải kẻ tầm thường, nên giữa lúc Đàm Nguyệt Hoa mới bay vọt lên thì họ cũng liền diễn biến ngay thế võ.

Nhất nhất mỗi động tác của hai gã đàn ông ấy đều giống y hệt như nhau. Thân người của họ không hề bay vọt lên nhưng thế Tiên Nhân Chỉ Lộ vừa rồi đã được diễn biến thành thế Song Phong Thám Vân công thẳng vào nhanh như gió.

Thân hình của hai gã đàn ông ấy vốn đã cao lớn, nên khi Đàm Nguyệt Hoa đang bắt từ trên cao sa xuống, hai hắn ta liền giương cao hai ngọn đinh ba dài khoảng ba thước mộc, nhắm đâm vào thân dưới của nàng.

Đàm Nguyệt Hoa vốn có ý phi thân bay vọt lên cao, rồi từ trên phản công trả lại hai đối phương, nhưng nàng thấy đối phương diễn biến thế võ rất tinh diệu, nên trong lòng không khỏi giật mình. Trong lúc cấp bách ấy Đàm Nguyệt Hoa đã lanh lẹ diễn biến, cánh tay dùng thế Bài Thủy Liễu, bắt từ trên đánh mạnh xuống, hai sợi tòi lói liền nhắm quét xuống mặt của hai gã đàn ông.

Thế Bài Thủy Liễu ấy chính là một môn võ công tuyệt đỉnh, bí truyền của nhà họ Đàm.

Khi sử dụng ra là đánh tay không hay có cầm vũ khí, người đứng ngoài nhìn vào trong thấy thế võ uyển chuyển nhẹ nhàng. Nhưng kỳ thực đấy chính lại là một thế võ vô cùng thần diệu, khiến đối phương không làm sao ước lường trước được.

Đàm Nguyệt Hoa chỉ mong đối phương sẽ đánh giá sai lầm về thế võ của mình, thì nàng thừa cơ diễn biến thế võ một cách nhanh nhẹn tất thủ thắng đối phương được dễ dàng hơn.

Nào ngờ đâu hai gã đàn ông đó cũng là kẻ hiểu biết khá rộng rãi, vừa trông thấy hai sợi tòi lói sắt nằng nề nhắm ngay mặt mình quét tới trông dịu dàng và hết sức kỳ ảo. Nhưng họ lại biết đấy là một thế đánh hết sức lợi hại, cả hai bèn nhanh nhẹn nhảy lùi ra sau một bước, hạ thấp ngọn đinh ba xuống, nhắm đỡ thẳng vào hai sợi lòi tói sắt của Đàm Nguyệt Hoa.

Hai tiếng loảng xoảng vang lên, sợi lòi tói sắt của

Đàm Nguyệt Hoa liền va chạm thẳng với hai ngọn đinh ba trong tay đối phương. Tiếng va chạm ấy đã vang lên khá to giữa một sơn động tĩnh mịch và kín đáo.

Bởi thế Đàm Nguyệt Hoa không khỏi sợ hãi. Nàng e rằng tiếng động ấy sẽ khiến kẻ địch chung quanh ùn ùn kéo tới trợ lực, thì chắc chắn nàng không làm sao thoát thân được.

Do đó nàng liền buông người đáp nhẹ trở xuống mặt đất, rồi xoay qua một lượt nhanh như gió hốt, nghiêng tai lắng nghe mọi sự động tĩnh ở chung quanh.

Đàm Nguyệt Hoa tự biết lúc bấy giờ nếu mình không dùng cách tốc chiến tốc quyết, thì mỗi lúc lại càng nguy hiểm hơn. Do đó, sau khi nàng xoay người qua, liền nhanh nhẹn vung sợi lòi tói sắt trong cổ tay phải, nhắm đầu một đối phương giáng mạnh trở xuống.

Nhưng gã đàn ông đó tỏ ra vô cùng nhanh nhẹn, trong khi sợi lòi tói sắt chưa quét đến nơi là hắn đã tránh người về phía trước, lách tránh khỏi thế công ấy ngay.

Đồng thời lúc ấy bỗng từ phía trong sơn động có tiếng người hỏi vói ra rằng:

- Có chuyện chi thế? Đàm Nguyệt Hoa nghe tiếng hỏi lấy làm kinh hoàng. Bất thần một gã đàn ông trong bọn liền lên tiếng đáp rằng:

- Chẳng có chuyện chi cả. Anh em chúng tôi vì buồn nên dượt võ với nhau mà thôi.

Đàm Nguyệt Hoa nghe thế trong lòng cảm thấy hoang mang, không hiểu tại sao đối phương lại trả lời như vậy? Qua cách ăn mặc của hai gã đàn ông này, Đàm Nguyệt Hoa đoán biết bọn họ là người trong Quỷ Cung. Hơn nữa, những thế võ của họ công ra chứng tỏ vô cùng hiểm độc chắc chắn họ không có thiện cảm chi với nàng. Thế nhưng tại sao họ lại giấu số người ở bên trong sơn động không chịu cho biết có kẻ địch xâm nhập và cuộc giao tranh đang diễn ra.

Đàm Nguyệt Hoa tuy không hiểu vì nguyên nhân nào khiến hai gã đàn ông trước mặt mình lại trả lời với đồng bọn như thế, song dù sao thì nàng cũng cảm thấy yên

tâm rất nhiều.

Vì câu trả lời đó tạm thời giúp nàng không bị đối phương ùn ùn kéo ra bao vây, nhờ thế cuộc giao tranh sẽ dễ dàng thủ thắng hơn.

Khi Đàm Nguyệt Hoa đã nhận thức được những những thế võ của mình phản công kẻ địch vừa rồi vì sử dụng giữa lúc tâm trạng đang Chương hộp lo âu, nên chưa thể vận dụng được một nửa thành công lực.

Người am hiểu võ công vốn rất kỵ tâm trạng mất thăng bằng, vì như thế sẽ không thể nào sử dụng được hết chân lực của mình. Nhưng Đàm Nguyệt Hoa sau khi xâm nhập vào bên trong sơn động đã bị cảnh tượng chung quanh làm cho mất bình tĩnh, nên không lạ gì về việc tại sao nàng phải Chương hộp kinh hoàng như đã thấy.

Sau khi ý thức được về việc ấy, Đàm Nguyệt Hoa cố trấn tĩnh tinh thần và liền cảm thấy mình rất có thể thủ thắng được hai đối phương, nếu sử dụng được hết khả năng của mình.

Bởi thế nàng hiện lên một nụ cười tự tin rồi lách mình tràn tới, vung chưởng quét ra nghe một tiếng vút. Cạnh bàn tay của nàng lúc ấy được xòe thẳng ra, trông chẳng khác chi một lưỡi sao sắc bén, nhắm vào bả vai của đối phương trước mặt. Hơn nữa, sợi lòi tói trong tay của nàng cũng vì bàn tay đang giáng xuống, bỗng nó được tung lên một cách quái dị.

Nhưng người ấy chỉ hừ một tiếng rồi lách mình tránh khỏi thế công của Đàm Nguyệt Hoa. Tiếp đó, hắn nhanh nhẹn vung nhọn đinh ba nhắm ngay lồng ngực nàng mà đâm tới.

Song chẳng ngờ thế chưởng của Đàm Nguyệt Hoa xem ra như hết sức mạnh mẽ, nhưng kỳ thực đấy lại là một hư thế.

Do đó, khi ngọn đinh ba của đối phương vừa nhắm công vào lồng ngực của nàng thì nàng đã vung tay quét sợi tòi lói sắt tới, xô bạt binh khí của đối phương ngay. Đồng thời, tay phải của nàng cũng thay đổi thế võ, biến chưởng thành trảo, sử dụng Huyền Võ Tam Nã tức một thủ pháp chuyên dùng bắt sống kẻ địch, giương thẳng

năm ngón tay như năm cái móc sắt sắc, nhắm chụp vào ngọn đinh ba nhanh như gió. Trong khí đó, sợi tòi lói nơi cổ tay nàng cũng đang bắt từ trên cao giáng thẳng xuống đỉnh đầu của đối phương.

Do đó, khi ngọn đinh ba của đối phương vừa nhắm công vào lồng ngực của nàng thì nàng đã vung tay quét sợi lòi tói sắt tới, xô bạt binh khí của đối phương ngay. Đồng thời, tay phải của nàng cũng thay đổi thế võ, biến chưởng thành trảo, sử dụng Huyền Võ Tam Nã, tức một thủ pháp chuyên dùng bắt sống kẻ địch, giương thẳng năm ngón tay như năm cái móc sắt sắc, nhằm chụp vào ngọn đinh ba nhanh như gió. Trong khi đó, sợi lòi tói nơi cổ tay nàng cũng đang bắt từ trên cao giáng thẳng xuống đỉnh đầu của đối phương.

Sự diễn biến thế võ cả Đàm Nguyệt Hoa chẳng những nhanh nhẹn như điện chớp mà còn gọn gàng và ngoạn mục.

Gã đàn ông nọ không khỏi kinh hoàng thất sắc, vội ngả ngửa nửa thân trên ra phía sau để tránh...

Nhưng thế ngả người ấy của đối phương chỉ có thể tránh khỏi được sợi tòi lói đang quét tới, trái lại năm ngón tay của Đàm Nguyệt Hoa vẫn chụp thẳng được vào ngọn đinh ba đang công tới, rồi siết cứng lấy ngay. Đồng thời, nàng liền vung tay gạt ngang qua một lượt thật mạnh.

Thế là gã đàn ông liền bị mất thăng bằng, đôi chân loạng choạng ngả sang một bên.

Đàm Nguyệt Hoa không bỏ lỡ cơ hội, nhanh nhẹn co khuỷu tay thúc mạnh vào Đại Bao huyệt của hắn ta.

Tức thì gã đàn ông ấy bèn hự lên một tiếng ho khan và té ngửa ra đất ngay tức khắc.

Đồng thời lại nghe tiếng loảng xoảng vang lên, và ngọn đinh ba của hắn ta đã bị đánh rơi trên đất.

Đàm Nguyệt Hoa không đủ thời giờ để nhìn xem đối phương vừa bị mình đánh ngã chết hay sống. Nhưng nàng đoán biết chắc chắn là qua thế thúc khuỷu tay mạnh mẽ được sử dụng đến tám phần mười chân lực ấy

của nàng, tên ấy có thể đã chết rồi.

Đàm Nguyệt Hoa vừa hạ được một đối phương liền nhanh nhẹn xoay trở người lại trông thấy sắc mặt của gã đàn ông còn lại đang tràn đầy sắc tức giận. Hắn đưa chân tràn tới vung ngọn đinh ba nhắm đâm thẳng vào mặt Đàm Nguyệt Hoa.

Đàm Nguyệt Hoa đang trên đà thắng thế, nàng trông thấy kẻ địch vừa xông tới liền lách mình tránh ngang, khiến thế võ của đối phương bị đánh hụt vào khoảng không.

Vừa rồi, Đàm Nguyệt Hoa tuy đã hạ được một đối phương, nhưng chưa biết đích xác sống hay chết. Nhưng riêng gã đàn ông còn lại thì thấy khi người ấy bị trúng một khuỷu tay của Đàm Nguyệt Hoa thì khóe miệng liền tràn máu tươi, ngã lăn ra đất không nhúc nhích, hơi thở chỉ còn mỏng manh.

Bọn họ là hai anh em ruột. Trong khi còn hoạt động trong phe hắc đạo tên tuổi cũng đã được mọi người biết đến và ai ai cũng gọi họ là Quan Trung Song Sát.

Trong năm vừa qua, hai anh em họ mới tìm đến đây để đầu phục Quỷ Cung. Quỷ Thánh Thạnh Linh trông thấy võ công của họ tuy tầm thường nhưng giỏi sử dụng ám khí. Hơn nữa, ải thứ nhất của Quỷ Cung lại đang cần đến người biết sử dụng ám khí để lo việc phòng thủ nên Quỷ Thánh Thạnh Linh mới thu dụng họ và giao cho nhiệm vụ canh giữ tại cửa chính này.

Nhưng vì họ là người mới vào đầu phục Quỷ Cung, nên số người cũ có lòng ganh tỵ và xem thường họ, họ hết sức bực tức. Vì Quan Trung Song Sát là kẻ tự cao và ngạo mạn, vừa rồi khi thấy Đàm Nguyệt Hoa mới xâm nhập Quỷ Cung là hai anh em họ đã có sự quyết định chung, tuyệt đối không báo động để nhờ những người trợ lực mà chỉ dùng khả năng của mình để hạ cho kỳ được Đàm Nguyệt Hoa hầu lấy đó lập một chiến công với Quỷ Cung.

Chính vì lẽ ấy, nên số người bên trong sơn động khi nghe có tiếng động lạ ở ngoài lên tiếng hỏi họ, thì họ lại bảo là anh em họ đang tập dượt võ công với nhau.

Đấy âu cũng là cái may cho Đàm Nguyệt Hoa tránh

khỏi bị mất mạng nơi này. Nếu Quan Trung Song Sát lên tiếng báo động để mọi người chung quanh biết là có gian tế xâm nhập vào Quỷ Cung thì chắc chắn cần một vài cao thủ nữa chạy ra ứng chiến, tất Đàm Nguyệt Hoa không làm sao đối phó nổi.

Sự quyết định ấy của Quan Trung Song Sát thật ra có phần nào quá tự phụ, song vì họ thấy đối phương chỉ là một cô gái trẻ tài nghệ chẳng là bao. Nhưng họ nào biết được Đàm Nguyệt Hoa tuy tuổi hãy còn trẻ, song trình độ trui luyện về võ công đã khá cao cường. Ngay như Mang Sơn Song Quỷ cũng bị nàng trêu cợt và đành chịu bó tay, vậy huống hồ chi đối với Quan Trung Song Sát.

Lúc nàng vừa xâm nhập, vì tâm trạng hãy còn sợ hãi lo âu nên mấy thế võ đầu không sử dụng được toàn bộ chân lực, do đó Quan Trung Song Sát đã đánh giá sai về nàng.

Lúc ấy Đàm Nguyệt Hoa sau khi lách mình tránh ngang, bèn thừa thế vung cánh tay trái hất mạnh lên. Cùng lúc đó ngọn đinh ba của gã đàn ông còn lại đang

rít gió vèo vèo, nhắm nách Đàm Nguyệt Hoa vút tới.

Đàm Nguyệt Hoa chờ cho ngọn đinh ba của đối phương lướt gần mình, bất thần lật ngược bàn tay trái, dùng thế Tiên Văn Thủ Vũ giương năm ngón tay ra như năm chiếc móc, chụp thẳng vào cổ tay phải đối phương nhanh như gió.

Gã đàn ông ấy trông thấy thế trong lòng hết sức kinh hoàng. Hắn ta tuy đã kịp thời nhảy lui để tránh, song vừa mới lui ra sau một bước thì chưởng trái của Đàm Nguyệt Hoa bèn nhanh nhẹn vung lên nhắm ngay lồng ngực của hắn giáng thẳng tới.

Hơn nữa Đàm Nguyệt Hoa vừa nhận thấy hắn ta định nhảy lui liền nhanh nhẹn đưa chân tràn ngay về phía trước, bám sát theo hắn như hình với bóng.

Lúc ấy, khoảng cách giữa hai người vốn đã gần nên khi thế chưởng của Đàm Nguyệt Hoa công tới, người ấy không còn làm sao dùng ngọn đinh ba để chống trả lại được nữa. Giữa cơn cấp bách ấy, hắn ta đành phải vung chưởng trái ra để đỡ thẳng, có ý định vận dụng toàn bộ

chân lực đấu chưởng với Đàm Nguyệt Hoa...

Nhưng lúc ấy Đàm Nguyệt Hoa đã nắm vững phần chủ động, lẹ làng thay đổi thế võ cách kỳ ảo, khiến đối phương không sao ước lượng trước được.

Bởi thế chưởng trái của người ấy mới vung lên, thì Đàm Nguyệt Hoa đã nhanh nhẹn thay đổi thế Thôi Vân Nã Nguyệt thành ra thế Tinh Quảy Thiên Tề, co ngón tay giữa búng mạnh ra nghe một tiếng bốp.

Sự diễn biến thế võ ấy từ thế chưởng diễn biến thành thế búng nhanh như điện xẹt, khiến hai động tác cơ hồ như dính liền nhau làm một.

Do đó khi gã đàn ông biết được là Đàm Nguyệt Hoa không có ý định đấu chưởng với mình, vội vàng thu chưởng trở về, nhưng thử hỏi nào còn kịp nữa.

Vì thế ngón tay giữa của Đàm Nguyệt Hoa đã búng trúng vào Lao Cung huyệt của hắn ta.

Lao Cung huyệt chính là một huyệt đạo thuộc về Thủ Quyết Âm Tâm Bao Kinh tức là một huyệt đạo trực

thuộc vào tâm mạch, trong kỳ kinh bát mạch, thì cả thân người gã đều bị giật mạnh, rồi sắc mặt tái nhợt như tờ giấy, chứng tỏ bị nội thương không phải nhẹ.

Đến chừng đó hắn ta mới biết đối phương tuy là một cô gái còn trẻ tuổi; nhưng võ công cao cường hơn cả chính mình và chắc chắn mình không làm thế nào đối địch nổi. Hắn ta liền nhảy lui ra sau một bước định cất tiếng gọi báo động, nhưng đã muộn rồi...

Vì Đàm Nguyệt Hoa đã nhanh nhẹn đạp trung cung, rồi tràn về vị trí hồng môn lao thoắt người tới trước, vung bàn tay nhắm quét thẳng vào lồng ngực của hắn ta nhanh như gió, chẳng hề nghe một tiêng động khẽ.

Bởi thế người ấy vừa há hốc mồm định kêu cứu thì chưởng thế của Đàm Nguyệt Hoa đã giáng trúng vào lồng ngực hắn. Khiến hắn chỉ kịp hự lên một tiếng khô khan rồi té ngay ra đất.

Đàm Nguyệt Hoa thừa thế đoạt mất ngọn đinh ba trong tay hắn, rồi vội vàng kéo cả hai đến giấu kín vào phía sau bức màn che sát cạnh cửa ra vào.

Sau khi bước ra khỏi bức màn. Đàm Nguyệt Hoa thấy chung quanh đều tối đen. Hơn nữa cánh cửa đá đang đóng kín, bên cạnh có một chiếc bánh xe sắt đường kính rộng hơn một thước mộc.

Đồng thời Đàm Nguyệt Hoa lại thấy chung quanh đấy còn có nhiều sợi lòi tói sắt vừa to vừa rắn chắc, nên thầm đoán có lẽ chính đây là những máy móc dùng để xê dịch cánh cửa nặng nề của Quỷ Cung.

Đàm Nguyệt Hoa nghiêng tai lắng nghe bỗng từ phía xa có tiếng gào thét của Quỷ Thánh Thạnh Linh vọng đến. Nàng hết sức kinh hoàng biết lão ta đã hiểu được Quỷ Nô tìm cách phỉnh gạt mình và cũng đoán biết được mọi việc đang xảy ra rất bất lợi cho lão ta, nên mới hối hả chạy trở về Quỷ Cung như vậy.

Đàm Nguyệt Hoa lúc ấy kinh hoàng không thể tả, vì nếu Quỷ Thánh Thạnh Linh có thể vào được Quỷ Cung, mà không cần ai mở cửa thì nàng thật khác chi cá trên thớt? Do đó nàng nín hơi nghiêng tai lắng nghe và chẳng mấy chốc đã thấy tại cánh cửa đá nặng nề có tiếng gõ vang lên không ngớt.

Tiếng gõ cửa tuy không to lắm, nhưng vì sơn động tĩnh mịch nên nghe rõ mồn một.

Đàm Nguyệt Hoa chú ý đếm từng tiếng thì thấy người bên ngoài gõ tất cả ba mươi bốn tiếng, rồi im hẳn.

Đàm Nguyệt Hoa nín thở chờ đợi. Bỗng nàng nghe bên ngoài sơn động có tiếng gắt gỏng của Quỷ Thánh Thạnh Linh vang lên:

- Hãy mau mở cửa ra.

Qua giọng nói chứng tỏ lão ta đang tức giận.

Chừng ấy Đàm Nguyệt Hoa mới thở ra một hơi dài nhẹ nhõm. Vì nàng đã biết chắc rằng mọi việc hoàn toàn đúng như lời của Quỷ Nô là cánh cửa đá nặng nề này dù cho ngay đến Quỷ Thánh Thạnh Linh vẫn không tài nào đứng từ ngoài mở nó ra được.

Quỷ Thánh Thạnh Linh gào thét một lúc thì lại nghe có tiếng gõ cửa cộp cộp lên liên tiếp. Lần này lão ta gõ mười bảy lượt nhanh và mười bảy lượt chậm.

Khi tiếng gõ cửa vừa dứt, Đàm Nguyệt Hoa bỗng nghe ở phía sau lưng mình có tiếng hỏi nhau:

- Ủa? Quái lạ thực có người cần gọi cửa, thế tại sao Quan Trung Song Sát lại không chịu mở cửa? Tiếp đó lại nghe một giọng ồ ề đáp:

- Vừa rồi ở bên ngoài rõ ràng có tiếng giao tranh với nhau, thế mà hai người họ lại bảo là tập dượt võ nghệ. Vậy chẳng lẽ đã xảy ra biến cố gì chăng? Chúng ta hãy mau bước ra xem nào.

Đàm Nguyệt Hoa vừa nghe lời đối thoại giữa hai người ấy thì đoán biết bọn họ chính là kẻ đã lên tiếng hỏi Quan Trung Song Sát vừa rồi. Do đó, nàng vội vàng lách mình ẩn kín vào một góc có nhiều bóng tối để chờ đợi.

Sau khi Đàm Nguyệt Hoa vừa rồi tìm được nơi ẩn mình xong, thì đã thấy bức màn vải được vén lên rồi từ trong bước ra có hai người, khi vừa xuất hiện họ liền phát giác được hai xác chết của Quan Trung Song Sát đang nằm sóng sượt trên đất.

Cả hai đồng thanh ồ lên một lượt nói:

- Không xong rồi.

Cùng lúc đó, Quỷ Thánh Thạnh Linh ở bên ngoài sơn động cũng đang kêu to:

- Có gian tế lọt vào Quỷ Cung, mau mở cửa ra cho ta.

Đàm Nguyệt Hoa trông thấy thế lòng lại càng bồn chồn sợ hãi.

Nhưng nhờ lúc đó bọn họ chưa phát giác được sự hiện diện của nàng, nên nàng cố gắng tự trấn tĩnh tâm thần, sẵn sàng đối phó với mọi bất trắc.

Hai gã đàn ông đưa mắt nhìn nhau, một gã nói:

- Giáo chủ đang ở bên ngoài, vậy chúng ta hãy mở cửa ra trước đã rồi mọi việc sẽ tính sau.

Nói dứt lời, cả hai liền đưa chân bước tới quay lưng về phía Đàm Nguyệt Hoa, định xoay chuyển chiếc bánh

xe to cạnh đấy để mở cửa.

Đàm Nguyệt Hoa thấy cơ hội tốt đã đến, nàng chờ cho hai đối phương thò tay xoay chuyển bánh xe, liền bất thần tràn tới phía sau họ giương thẳng hai ngón tay phải như một ngọn giáo thép, dùng ngay thế võ Dàn Thạch Vấn Lộ điểm tới. Thế là gã đàn ông ở phía trái chưa kịp la lên một tiếng nào, Linh Đài huyệt tại sau lưng gã đã bị nàng điểm trúng, thân người gã lảo đảo, ngã thẳng vào mình gã kia.

Vì đang cuống quýt nên gã kia chẳng biết có biến cố, chỉ quay lại hỏi:

- Ủa? Ngươi làm sao rồi...? Tiếng nói cuối cùng của hắn ta chưa kịp thốt ra khỏi miệng thì chưởng trái của Đàm Nguyệt Hoa đã giáng trúng thẳng vào lưng của hắn ta qua một thế võ mãnh liệt vô song. Và mãi đến chừng đó gã đàn ông ấy mới được biết là kẻ địch đã lẻn vào Quỷ Cung và đang ở sát sau lưng mình.

Bởi thế hắn ta gắng gượng xoay nhanh người lại vung chưởng phản công nghe một tiếng vút. Hai luồng

chưởng lực của đôi bên liền cuốn tới nhanh như gió hốt, chạm thẳng vào nhau gây thành tiếng bùng. Tức thì Đàm Nguyệt Hoa liền vận dụng thêm chân lực, xô thẳng về phía trước hất gã lùi lại một bước khiến lưng hắn chạm vào cánh cửa, hắn ta liền nhanh nhẹn vung cả hai tay lên giương mười ngón tay ra phía Đàm Nguyệt Hoa với một thế võ ồ ạt và mãnh liệt...

Nhưng bất thần cánh cửa đá ấy bỗng vang lên một tiếng ầm thực to, khiến thân gã đàn ông nọ mất hẳn thăng bằng ngã chúi về phía trước.

Đàm Nguyệt Hoa vội vàng lách mình tránh khỏi thế chụp tới của gã. Nàng thấy miệng gã hộc ra máu tươi rồi ngã lăn quay ra đất.

Trước hiện tượng quá đột ngột đó, lúc ban đầu Đàm Nguyệt Hoa không làm sao hiểu rõ đựơc biến cố chi đã xảy ra qua một lúc suy nghĩ biết rằng gã đàn ông nọ đã bị chết dưới luồng chưởng lực của Quỷ Thánh Thạnh Linh.

Vì lúc ấy Quỷ Thánh Thạnh Linh đang đứng bên

ngoài và trông thấy không ai lên tiếng trả lời, cũng như không ai ra mở cửa cho nên lão ta tức giận vung chưởng đánh thẳng vào cánh cửa đá ấy một chưởng mãnh liệt.

Trong khi Quỷ Thánh Thạnh Linh vừa tung chưởng đánh ra thì cũng chính là lúc gã đàn ông nọ vừa tựa lưng vào cánh cửa. Vì thế luồng nội lực của Quỷ Thánh Thạnh Linh đã truyền qua cánh cửa đá, rồi xông thẳng vào lưng của hắn ta. Vậy thử hỏi hắn ta không ngã lăn quay ra đất chết tốt ngay sao được? Đàm Nguyệt Hoa trông thấy hết sức vui mừng, biết Quỷ Thánh Thạnh Linh ở bên ngoài, dù có gào la như sấm đi nữa, trong Quỷ Cung vẫn không ai hay biết vì những người có nhiệm vụ canh giữ tại cửa ải thứ nhất và ải thứ hai đều chết cả rồi. Ngoài ra số còn lại đều ở trong sâu, vậy chắc chắn không làm sao nghe được tiếng gọi của lão ta nữa.

Nàng dừng chân đứng yên trong giây lát, rồi nhanh nhẹn đưa tay khoác tấm vải che cạnh đấy lướt thẳng vào vùng sơn động có ánh sáng mãnh liệt kia. Sau đó nàng lại tiếp tục lướt đến trước con đường hầm hé nhỏ nhưng đen tối, vùng đấy chẳng hề có một tí ánh sáng nào.

Nàng bèn dừng chân lại đó nghe ngóng. Đàm Nguyệt Hoa vì đang chỗ có ánh sáng bước vào bóng tối nên không làm sao nhìn thấy được con đường hầm ấy sâu cạn, rộng hẹp. Tuy nhiên nàng có thể thấy chắc chắn nó là một con đường hầm dẫn sâu vào Quỷ Cung.

Nàng khẽ nhún đôi chân phi thân thẳng vào con đường hầm đen tối đó, chẳng hề do dự.

Đàm Nguyệt Hoa vừa lướt tới được độ một trượng thì trông thấy trước mặt mình đen thui như mực.

Ngay lúc ấy, bất giác linh tính của nàng cảm thấy có một cái gì đó khác thường, mặc dù nàng không làm sao giải thích được cái khác thường ấy, nàng vội vàng đứng lại rồi vung chưởng quét mạnh về phía trước một lượt..

Thế là luồng chưởng phong liền cuốn thẳng tới, gây thành một tiếng nổ ầm vang dội.

Chừng đó Đàm Nguyệt Hoa mới biết là mình đã vung chưởng đánh vào một tấm sắt nặng nề đồng thời lòng bàn tay của nàng cũng cảm thấy vô cùng nóng bỏng

như chạm phải một vật lạ lùng.

Đàm Nguyệt Hoa hãi kinh. Nàng nhớ lại lúc còn ở trên Tiên Nhân Phong, quái nhân ấy đã có dặn dò là trong Quỷ Cung đâu đâu cũng đầy dẫy cạm bẫy, nếu mình không để ý đề phòng tất sẽ bị trúng độc mà chết.

Đàm Nguyệt Hoa vừa xâm nhập vào Quỷ Cung đã hạ sát được ngay bốn thủ hạ của Quỷ Thánh Thạnh Linh, đồng thời lại đóng chặt cánh cửa đá đó bỏ Quỷ Thánh Thạnh Linh ở bên ngoài. Như vậy xem như nàng đã thu được thắng lợi đầu tiên. Nhưng từ nơi này đi sâu vào trong để cứu thoát Lữ Lân, thật ra hãy còn nhiều gian nguy, vậy nàng làm sao dám thờ ơ được? Đàm Nguyệt Hoa vội xòe bàn tay ra xem thấy lòng bàn tay vẫn trắng hồng không có gì khác lạ.

Tuy nhiên Đàm Nguyệt Hoa vẫn không yên lòng vội vàng vận dụng chân lực đưa thẳng ra cánh tay rồi mới bước về phía trước một bước, giương mắt nhìn kỹ tấm vách đang chắn ngang, nàng mới thấy rõ được, đấy chính là một tấm cửa sắt ở về phía phải có một cái khoen to.

Bởi thế Đàm Nguyệt Hoa biết hai gã đàn ông vừa rồi có nhiệm vụ trấn giữ của ải thứ hai này. Song giờ đây cả hai đều bị giết chết không còn ai canh giữ nữa, nàng cảm thấy bạo dạn hơn, đưa tay kéo mạnh chiếc khoen trên tấm cửa nặng nề đó vẫn đứng sừng sững không nhúc nhích.

Đàm Nguyệt Hoa thấy vậy không khỏi cuống quýt hối hả thò tay trì kéo tất cả những vật đáng nghi ở chung quanh. Nhưng nàng vẫn không làm thế nào mở cánh cửa ấy ra được.

Qua một lúc khá lâu, bất ngờ nàng đưa hai tay nắm cánh cửa ấy đỡ mạnh lên và sau một tiếng soạt cánh cửa liền bị nhấc bổng đến ba bốn thước.

Đàm Nguyệt Hoa hết sức vui mừng và lần này nàng đã rút được kinh nghiệm qua những việc làm khi nãy, nên nhất định hành động cũng vô cùng thận trọng. Nàng vung sợi lòi tói sắt trong tay lên quét về phía trước một lượt thấy không có động tịnh chi khả nghi, mới nhẹ nhàng hạ thấp đôi chân chui thẳng người qua cánh cửa.

Sau khi qua được cánh cửa sắt, Đàm Nguyệt Hoa vội vàng đóng như cũ.

Vừa rồi khi nàng còn đứng bên ngoài cánh cửa sắt đôi tai vẫn nghe tiếng gào la văng vẳng của Quỷ Thánh Thạnh Linh trước Quỷ Cung, nhưng sau khi đã đóng kín cánh cửa sắt lại thì chung quanh trở thành tĩnh mịch.

Sự tĩnh mịch ấy rất lạ lùng khác với khung cảnh tĩnh mịch ở bên ngoài. Vì ở ngoài dù cho giữa một khung cảnh có tĩnh mịch đến đâu đôi tai người ta vẫn nghe được một vài tiếng động nho nhỏ. Nhưng giờ đây khắp chung quanh đâu đâu cũng im lặng ngay đến tiếng tim đập của mình cũng còn nghe được rõ nữa.

Đàm Nguyệt Hoa tự biết sau khi mình đã vượt qua cánh cửa sắt này mới thật sự tiến vào Quỷ Cung.

Nàng định thần quan sát kỹ về phía trước thấy nơi ấy lờ mờ khiến nàng có một cảm giác rất lạ lùng.

Nơi đây cũng là một sơn động nhưng có phần rộng rãi hơn và hoàn toàn không còn trông thấy một con

đường hầm nào dẫn về phía trước nữa. Trái lại nàng trông thấy chỉ có một cái hang sâu rộng chừng một trượng ăn luồn xuống đất mà thôi.

Đàm Nguyệt Hoa bèn nhanh nhẹn bước đến sát miệng hang ấy, cúi người nhìn xuống, bỗng nghe có tiếng nói vọng lên. Hai người đang nói là một người đàn ông và một người đàn bà.

Tiếng người đàn ông nói:

- Giáo chủ vừa nghe Lữ Tổng tiêu đầu đến nơi đã hối hả bước ra nghênh đón, đấy thực là một chuyện hết sức kỳ lạ. Chẳng rõ Lữ Tổng tiêu đầu đấy là một nhân vật lợi hại đến mức nào? Người đàn bà đáp:

- Lẽ tất nhiên vì lão ta là người cha già của tên tiểu tặc ấy chứ còn chi nữa.

Đàm Nguyệt Hoa nghe đến đây đã chợt hiểu ít nhiều. Nàng thấy hai tiếng "tiểu tặc" mà người đàn bà vừa nói, chắc chắn là muốn ám chỉ Lữ Lân chứ không còn ai khác hơn.

Giọng nói của người đàn ông bỗng có vẻ hầm hầm tức giận, tiếp rằng:

- Không nhắc đến tên tiểu tặc ấy thì thôi, mà hễ ai nhắc tới nó thì tôi hãy còn tức giận.

Người đàn bà nọ nghe thế liền phì cười, bà ta lên tiếng nói:

- Chẳng rõ lần ấy tại sao ngay đến cả Tả Phán Quan cũng bị khiển trách? Ông có thể nói thực cho tôi nghe không? Người đàn ông đáp:

- Lần đó Giáo chủ sai Tả Phán Quan dẫn ba anh em chúng tôi cùng đi bắt tên tiểu tặc ấy đem về và chuyện đó thật ra nào phải là dễ? Nhưng chúng tôi hành động là đã thu được kết quả mỹ mãn, tóm ngay được tên tiểu tặc ấy rồi cùng hối hả trở về...

Người đàn ông ấy nói đến đây thì bỗng dừng lại trong giây lát, cất giọng kinh ngạc hỏi:

- Ủa? Tại sao lại có tiếng động thế? Người đàn bà hứ lên một lượt nói:

- Nơi đây gọi là Vô Âm Giới, vậy làm thế nào còn nghe được tiếng động nữa.

Người đàn ông nói:

- Tại sao lại không nghe tiếng động được. Thế còn Kỳ lão tam và Đinh thất huynh đâu? Người đàn bà dường như sốt ruột nói:

- Anh lo lắng đến họ làm gì, hãy nói tiếp cho tôi nghe hết đã.

Đàm Nguyệt Hoa vì chưa kịp nghĩ ra một biện pháp hay nào để đối phương không phát giác được mình, nên đành phải đứng im nín thở. Nàng lại nghe người đàn ông nói tiếp rằng:

- Sau khi chúng tôi bắt cóc được tên tiểu tặc ấy vội hối hả trở về bất kể ngày đêm, đúng theo như lời dặn dò của Giáo chủ. Chiếc túi vải đó, vốn được Tả Phán Quan kẹp vào nách mang đi, nhưng chẳng ngờ khi về tới Quỷ Cung mở ra xem qua, thì mới biết trong đó chỉ là một con heo đã bị giết chết. Hơn nữa cả bọn chúng tôi không

ai được biết là mình đã bị một đối phương bí mật nào đó đánh tráo chiếc túi vải từ bao giờ. Chính vì vậy Giáo chủ làm sao không tức giận được? Người đàn bà tựa hồ cảm thấy rất lý thú trước câu chuyện đó, nên lên tiếng nói:

- Nói thế nghĩa là tất cả các người của các ông, ngay đến Tả Phán Quan cũng hoàn toàn không hề được biết có chuyện gì xảy ra cho mình từ lúc nào chăng? Người đàn ông ấy cất giọng hầm hầm đáp:

- Chớ nói chi là chúng tôi mà có lẽ ngay đến bản thân của tên tiểu tặc ấy cũng hoàn toàn không được biết là mình bị một đối phương bắt cóc mang đi, và dọc đường lại chuyển sang tay một đối phương khác. Tuy nhiên Giáo chủ tỏ ra là một người rất thần thông quảng đại, nên liền đích thân bước ra truy tìm và chẳng mấy chốc lại cướp được tên tiểu tặc ấy mang về. Nếu chẳng phải thế thì anh em chúng tôi đây chắc chắn ngày đêm đều lo sợ phập phồng, còn mong chi ở yên tại Quỷ Cung này nữa.

Đàm Nguyệt Hoa vì không hiểu câu chuyện Lữ Lân bị bắt cóc ra sao, nên giờ đây nghe qua những lời nói ấy

nàng không hiểu đầu đuôi ra sao cả.

Nhưng nếu lúc bấy giờ Lữ Lân được nghe lời đối thoại của người đàn ông và người đàn bà ấy thì chắc chắn trong lòng chàng cũng cảm thấy vô cùng quái lạ. Vì sau khi cậu ta bị bắt cóc và bị bỏ và một cái túi vải mang đi, có nghe số người đó bảo là sẽ mang mình về Quỷ Cung.

Thế nhưng sau khi cậu đến nơi thì gặp bao nhiêu chuyện lạ lùng xảy ra bên trong sơn động xa lạ này. Hơn nữa sơn động đó lại xem ra không phải là Quỷ Cung.

Qua sự thật đó chứng tỏ lời nói của gã đàn ông nọ không phải là láo khoét. Vì ngay đến Lữ Lân cũng chẳng hề biết được là sau khi mình bị bắt cóc mang đi, giữa đường lại bị một nhân vật bí mật đánh tráo bằng một con heo bị giết chết.

Đàm Nguyệt Hoa lại nghiêng tai lắng nghe một lúc, rồi từ từ xê dịch thân mình tới sát miệng hang, thò đầu nhìn xuống phía dưới. Nhưng nàng vừa mới bước đi, bỗng nghe có tiếng động xoạt xoạt nổi lên thực to. Nơi

nàng đang đứng nguyên là một địa điểm hoàn toàn tĩnh mịch, ngay đến quả tim của mình đập cũng nghe rõ ràng thế mà bất thần lại có tiếng động to ấy, nên âm thanh đã truyền đi thực xa. Đàm Nguyệt Hoa thấy mình bước tới hết sức thận trọng, thế không rõ vì lẽ gì lại gây thành những tiếng động to lớn đến như vậy? Bởi thế nàng biết chắc là không còn làm thế nào che giấu được đối phương được nữa.

Quả nhiên liền đó nàng đã nghe tiếng quát to:

- Ai đi thế? Đàm Nguyệt Hoa biết hành tung của mình đã bị lộ, bèn to tiếng đáp:

- Chính tôi đây.

Tiếng "đây" vừa thốt ra khỏi miệng thì người nàng cũng đã nhanh nhẹn phi thân lướt thẳng vào hang sâu ấy rồi.

Nhưng Đàm Nguyệt Hoa mới vừa rơi xuống hang sâu bất thần nghe có tiếng ám khí rít gió vèo vèo, đồng thời lại thấy ba đốm sao bạc sáng lập lòe từ dưới hang bay

thẳng lên theo hình tam giác.

Đàm Nguyệt Hoa lúc vừa buông người lướt xuống đã biết trước nơi ấy vô cùng nguy hiểm nên đã sẵn sàng chuẩn bị đối phó. Nàng đưa chưởng trái che lồng ngực, còn chưởng phải thì vung lên quét ra liên tiếp khiến sợi lòi tói sắt cũng được múa vun vút, che kín cả thân người của nàng. Nhờ thế nên ba mũi ám khí vừa bay đến nơi là đã bị quét bật ra xa.

Đàm Nguyệt Hoa vận dụng chân lực buông nhẹ thân mình tiếp tục rơi về phía dưới và chẳng mấy chốc đôi chân nàng đã đứng vững.

Sau khi Đàm Nguyệt Hoa đã đứng yên vừa đưa mắt nhìn lên thì không khỏi sửng sốt.

Thì ra lúc đầu nàng tưởng Quỷ Cung là một cái hang đá thiên nhiên chìm sâu dưới lòng núi, nhưng nó chỉ là một cái hang tối tăm, dơ bẩn, không hơn không kém.

Hơn nữa sau khi nàng vượt qua cánh cửa chính của Quỷ Cung và tiến thêm được hai cửa ải nữa thì thấy đâu

đâu cũng là hang đá, hoàn toàn không khác chi sự dự đoán của nàng nên càng tin là mình đoán đúng sự thực.

Song chẳng ngờ giờ đây khi nàng ngước mặt nhìn lên và nhận rõ khung cảnh chung quanh, thì mới bắt đầu hết sức kinh ngạc. Vì nơi nàng đang đứng yên chính là một tảng đá bằng phẳng, to gần bằng một mẩu vuông hết sức trơn láng.

Về phía trước của chiếc sân đá bằng phẳng đó chính là một cái hố sâu bề ngang rộng độ năm trượng, những luồng gió lạnh từ bên dưới không ngớt thổi lên. Nàng không làm sao biết được cái hố ấy sâu đến bao nhiêu. Nàng nào có biết được là trong những năm gần đây, Quỷ Thánh Thạnh Linh có ý nổi lên xưng bá trong võ lâm, nên ngoại trừ số cao thủ đã có sẵn trong Quỷ Cung, lão ta lại còn phái người đi khắp nơi để tìm kiếm thêm không ít những nhân vật tà phái để thu dụng vào Quỷ Cung, hầu làm trợ thủ cho mình, mưu đồ khuếch trương thanh thế.

Mao Thái Bà và Quỷ Diện Thái Tuế Lưu Độc này chính là hai nhân vật mà trước kia Đàm Nguyệt Hoa

cũng đã nghe nói tới.

Hai đối phương nguyên trước kia chỉ hoạt động tại vùng Lạn Thương Giang ở phía nam Vân Nam mà thôi. Võ học của họ hoàn toàn thuộc về tà môn. Nhiều năm về trước nghe đâu họ có ý định liên kết nhau để cùng kéo tới Trung Nguyên gây sự với nhân vật võ lâm ở vùng này.

Nhưng bọn họ chưa kịp đến Trung Nguyên thì vì việc sát hại mấy tên đệ tử của phái Điểm Thương ở Vân Nam khiến các cao thủ của phái này đã truy kích họ và bất đắc dĩ họ phải chạy trở về sào huyệt cũ ở miền Lạn Thương Giang.

Đàm Nguyệt Hoa thực không ngờ được là hai người ấy lại âm thầm tìm đến đầu phục vào Quỷ Cung.

Đàm Nguyệt Hoa đứng sửng sờ trong một lúc lâu mới lên tiếng:

- Té ra là nhị vị. Từ lâu nay tôi đã ngưỡng mộ nhị vị nhiều lắm.

Đàm Nguyệt Hoa tuy biết mình đang lâm vào cảnh may ít rủi nhiều, nhưng nàng vẫn không hề chịu tỏ ra lui bước.

Mao Thái Bà lại thất vọng lạnh lùng nói:

- Ngươi là ai? Đến đây để làm gì? Đàm Nguyệt Hoa tươi cười đáp:

- Tôi là người họ Đàm. Tôi đến đây là được Quỷ Thánh Thạnh Linh mời.

Đàm Nguyệt Hoa nói vậy vốn có ý cho hai đối phương phải kiêng dè và do đó nàng sẽ tìm cách phỉnh gạt họ để đi qua khỏi nơi đây.

Nhưng nào ngờ câu nói của nàng đã để lộ một sơ hở thực to, đối phương thấy được quá dễ dàng. Vì Quỷ Thánh Thạnh Linh là một nhân vật có địa vị cao tột trong võ lâm, phàm tất cả số môn hạ của lão ta đều gọi tôn lão ta là Giáo chủ, tuyệt nhiên chẳng ai dám gọi to tên họ như thế cả. Thế mà Đàm Nguyệt Hoa đã gọi thẳng bốn tiếng Quỷ Thánh Thạnh Linh.

Do đó đôi mắt hình tam giác có màu xanh lục của Mao Thái Bà liền sáng lập lòe, đồng thời đôi mày đảo ngược của bà ta cũng khẽ lay động qua một lượt, cất tiếng cười lạnh lùng.

Khi tiếng cười vừa dứt, thì bất thần bà ta đã tràn tới nhanh như gió hốt, giương thẳng năm ngón tay ra như năm chiếc móc, gió rít vèo vèo nhắm chụp thẳng vè phía bả vai của Đàm Nguyệt Hoa.

Vừa rồi Mao Thái Bà mặc dù trông thấy Đàm Nguyệt Hoa xuất hiện nhưng vẫn ngồi điềm nhiên trên tảng đá, chẳng hề nhúc nhích. Thế mà giờ đây bà ta bất thần tràn tới nhanh như gió, chẳng hề để lộ một dấu hiệu nào báo trước cả.

Hơn nữa thế võ của bà ta sử dụng lại vô cùng mãnh liệt và hiểm độc, dù ai nhìn đến cũng phải khiếp đảm. Nhất là những ngón tay của bà ta có móng dài đến hàng bảy tấc mộc, lập lòe màu xanh biết, nhìn qua là biết ngay trên những móng tay ấy có tẩm một thứ chất độc vô cùng nguy hiểm.

Đàm Nguyệt Hoa trông thấy đối phương bất thần tràn tới tấn công vào mình vội vàng nhảy lùi ra sau để tránh.

Nhưng thân người của Mao Thái Bà mặc dù tràn tới tấn công và tuy đã hụt vào khoảng không thế võ thứ nhất, song hãy còn đủ sức để tràn theo đối phương. Chính vì vậy nên bà ta đã giương thẳng cánh tay ra nhắm ngay sườn của Đàm Nguyệt Hoa chụp tới một thế võ thứ hai nhanh như điện xẹt.

Đàm Nguyệt Hoa vội vàng xoay qua lách mình ra ngoài một trượng.

Đàm Nguyệt Hoa vừa tránh khỏi thế công của Mao Thái Bà, bỗng lại thấy bóng người tràn tới chập chờn, nhìn kỹ nàng mới kịp nhận ra bóng người ấy chính là gã đàn ông mặc áo đen vừa đứng sững phía bên kia sân trống khi nãy. Bọn họ cũng nhanh nhẹn vượt qua và chỉ trong chớp mắt đã tràn đến khu vực trống.

Đồng thời bên trong ngôi điện nổi lên hai tiếng chuông vang rền. Tức thì Đàm Nguyệt Hoa trông thấy một người đàn ông thân hình to lớn, ăn mặc cổ quái

không khác chi vị Phán Quan ở Diêm Vương từ trong ngôi điện thong thả bước ra cửa.

Quỷ Diện Thái Tuế Lưu Độc trông thấy thì đã to tiếng kêu lên rằng:

- Tả Phán Quan có gian tế lẻn vào Quỷ Cung của ta đấy.

Gã đàn ông vừa được gọi là Tả Phán Quan ấy bèn lướt thẳng qua phía cầu đá và tràn thẳng đến trước mặt Đàm Nguyệt Hoa. Khi đứng yên hắn ta nhìn về Đàm Nguyệt Hoa một lượt, rồi lại bất thần phi thân nhắm vào hang đá phía trên lướt đi nghe một tiếng vút.

Đàm Nguyệt Hoa trông thấy không khỏi kinh hoàng. Vì nếu Tả Phán Quan lướt đến bên trên thì hắn ta sẽ phát giác được tất cả mọi việc đã xảy ra, đồng thời cũng sẽ mở cánh cửa chính cho Quỷ Thánh Thạnh Linh vào sơn động ngay.

Như vậy là mọi kế hoạch của Đàm Nguyệt Hoa đều tan thành mây khói.

Đàm Nguyệt Hoa không khỏi thầm than dài, bèn nhanh nhẹn vung hai sợi lòi tói sắt trên cổ tay quét thẳng ra, đẩy lùi Mao Thái Bà ra sau một bước, có ý định sẽ đuổi theo Tả Phán Quan để chận hắn ta lại...

Nhưng lúc ấy nàng nghe có tiếng gào thét rớt quái dị của Quỷ Thánh Thạnh Linh từ phía trên cao vọng xuống.

Đàm Nguyệt Hoa tuy tự biết chắc chắn mình không làm sao địch nổi với kẻ thù quá đông, nhưng nàng vẫn không cam tâm chịu bó tay để cho đối phương bắt sống. Do đó bèn cất tiếng thét dài, khẽ nhún đôi chân bay vọt lên trên khoảng không...

Và trong khi thân người của Đàm Nguyệt Hoa vừa mới vọt lên cao, thì bất thần lại lướt xéo ra xa và đáp yên trở xuống cách Mao Thái Bà ngoài một trượng. Thân pháp của Đàm Nguyệt Hoa tuy nhanh nhẹn, song số người đang vây chặt nàng gồm đến hơn hai mươi địch thủ.

Bởi thế mặc dù nàng vượt qua khỏi Mao Thái Bà,

nhưng vừa mới đáp yên được là đã thấy bốn gã đàn ông mặc áo đen, tay cầm đinh ba dài, đưa chân tràn tới rút đinh ba dài nhọn hoắt ra, đâm tới nghe vun vút.

Lúc bấy giờ tiếng gào thét của Quỷ Thánh Thạnh Linh càng lúc lại càng gần hơn, khiến cho Đàm Nguyệt Hoa kinh hoàng, bối rối.

Đàm Nguyệt Hoa tự biết hiện nay chẳng khác chi một con hổ đã sa lưới, chiến đấu chỉ là liều lĩnh mà thôi. Song nàng lại thấy rằng, nếu mình đã bị lọt vào tay của Quỷ Thánh Thạnh Linh chắc chắn phải chịu đủ thứ khổ sở, vậy chi bằng giờ đây nên thừa cơ hội chưa bị đối phương áp đảo, ra tay sát hại được chúng càng nhiều càng hay, kẻo sự hy sinh của mình lại không xứng đáng.

Do đó khi nàng trông thấy bốn cây đinh ba vừa đâm tới thì liền vung một bàn tay lên nhắm chụp thẳng vào ngọn đinh ba gần nhất.

Hơn nữa trong khi nàng giương tay chụp ra thì sợi lòi tói nơi cổ tay cũng cuốn theo lên rồi nhắm mặt của gã đàn ông ấy quét xuống.

Gã đàn ông đó vội vàng nhảy tránh. Nhưng riêng ngọn đinh ba của hắn ta đã bị Đàm Nguyệt Hoa đoạt mất.

Đàm Nguyệt Hoa đoạt được ngọn đinh ba bèn thừa thế đâm mạnh cán đinh ba vào Tuyền Cơ huyệt trước lồng ngực của hắn, khiến hắn gào lên một tiếng thất thanh, loạng choạng đôi chân, lùi ra sau một bước…

Số người ấy trong khi tràn tới đánh nhau với Đàm Nguyệt Hoa thì họ vẫn đang đứng gần kề miệng hố sâu. Do đó hắn ta lui ra sau liên tiếp mấy bước là đã hụt chân rơi thẳng vào vực sâu không đáy đầy âm u và lạnh lẽo ấy.

Sau khi nàng hạ được một đối phương, lại thấy ngọn đinh ba của ba gã đàn ông còn lại đã chĩa sát đến lồng ngực nàng và không xa quá một thước mộc nữa.

Đàm Nguyệt Hoa trông thấy bèn rùn thấp thân người, chân phải đưa cao, chân trái nhón đứng trên đất, xoay nhanh thân người một lượt…

Qua thế xoay ấy, nàng đã quét cả ngọn đinh ba lẫn hai sợi lòi tói sắt trên tay nàng về phía địch. Tức thì qua ba tiếng xoảng, xoảng, xoảng nổi lên liên tiếp, đã thấy ba ngọn đinh ba của đối phương đều bị nàng hất bạt ra xa. Đồng thời hai tên trong dọn vì thối lui quá lố nên đã gào lên một tiếng thảm thiết, rồi ngã lăn ra đất nằm yên.

Tiếng binh khí va chạm nhau cùng hò reo sát phạt cùng với tiếng gần hét quái dị, nhức óc đinh tai của Quỷ Thánh Thạnh Linh kết hợp thành những âm thanh huyên náo nghe vô cùng rùng rợn.

Đàm Nguyệt Hoa vừa hạ được ba đối phương bất thần thấy chung quanh bỗng im phăng phắc, không còn nghe có một tiếng động khẽ nào nổi lên nữa.

Bởi thế Đàm Nguyệt Hoa cũng không khỏi sửng sốt trước biến chuyển đột ngột ấy.

Nàng liền đưa chưởng trái lên che lồng ngực, chưởng phải thủ thế sẵn sàng đối phó với mọi biến cố xảy đến. Và khi nàng đưa mắt nhìn kỹ số người chung quanh, tuy thấy họ vẫn vây chặt mình vào giữa, song đứng yên

không hề cử động.

Kế đó Đàm Nguyệt Hoa bỗng trông thấy từ phía trên cao, có bóng người nối tiếp nhau lướt xuống thân pháp nhanh nhẹn không thể tả.

Người thứ nhất lướt đến nơi chính là Tả Phán Quan vừa bỏ đi khi nãy, kế đó là Mang Sơn Song Sứ, tức là hai gã Thạnh Tài và Thạnh Phủ và người cuối cùng chính là Quỷ Thánh Thạnh Linh.

Đàm Nguyệt Hoa trông thấy Quỷ Thánh Thạnh Linh đã đến nơi thì bắt rùng mình mấy lượt.

Nàng tự biết giờ đây dù cho mình có dùng vũ lực để trống trả với đối phương cũng vô ích, nên đưa cao cánh tay phải cắm ngọn đinh ba vào mặt đá nghe một tiếng soạt, khiến mũi đinh ba lún sâu đến một thước mộc, và cán đinh ba không ngớt lắc lư.

Khi Quỷ Thánh Thạnh Linh vừa mới xuất hiện thì sắc mặt đầy vẻ tức giận. Nhưng kịp khi lão ta đưa mắt nhìn lên thấy kẻ xâm nhập vào Quỷ Cung chính là Đàm

Nguyệt Hoa thì bỗng nổi sắc giận thành vẻ ngạc nhiên. Đôi mắt của lão ta âm u lạnh lùng nhưng đang sáng lập lòe, nhìn thẳng vào mặt Đàm Nguyệt Hoa một lúc thực khá lâu.

Đàm Nguyệt Hoa lúc ấy tuy đã thấy mình hoàn toàn bị đối phương vây chặt, nhưng trái lại chẳng hề tỏ ra khiếp sợ, và có lẽ bình tĩnh hơn lúc nào hết. Nàng cất tiếng cười nhạt nói:

- Trong võ lâm đồn đãi, bảo Quỷ Cung là một địa điểm rất khó xâm nhập, quả danh bất hư truyền.

Quỷ Thánh Thạnh Linh cất giọng sâu hiểm cười nói:

- Đàm cô nương dám nhập đến nơi này, thật là một chuyện hiếm có rồi.

Đàm Nguyệt Hoa nghe Quỷ Thánh Thạnh Linh gọi đúng tên họ của mình, qua giọng nói của lão ta, không phải quá hung dữ thì không khỏi ngạc nhiên. Nàng nghĩ thầm: "Chả lẽ mình còn có hy vọng sống sốt chăng?" Trong khi Đàm Nguyệt Hoa đang lựa lời để lên tiếng hỏi

vặn lại đối phương, bỗng lại nghe Quỷ Thánh Thạnh Linh quay qua Tả Phán Quan dặn dò rằng:

- Này Tả Phán Quan, Đàm cô nương từ xa đến đây tất đã nhọc mệt, vậy hãy dẫn cô ấy đi nghỉ ngơi trong giây lát rồi sẽ nói chuyện sau.

Đàm Nguyệt Hoa nghe thế thực không đoán biết được ý định của đối phương ra sao cả.

Nàng thấy Tả Phán Quan bước về phía mình thì vội vàng lách ngang để tránh.

Nhưng Quỷ Thánh Thạnh Linh lại lên tiếng nói:

- Đàm cô nương không ngại đường sá xa xôi ngàn dặm tìm đến Quỷ Cung này, lẽ tất nhiên không bỏ đi ngay được có phải thế chăng? Đàm Nguyệt Hoa hừ một tiếng nói:

- Quỷ Thánh hiện giờ Quỷ Nô ở đâu rồi? Đàm Nguyệt Hoa vì thấy việc làm của mình bại lộ nên lo lắng cho số phận của Quỷ Nô, do đó nàng mới lên tiếng hỏi như vậy.

Nghe qua câu hỏi ấy sắc mặt của Quỷ Thánh Thạnh Linh thoáng hiện sát khí, nhưng chỉ trong giây lát là tan biến ngay. Tuy nhiên Đàm Nguyệt Hoa thấy thế không khỏi nổi da gà.

Lão ta cất giọng lạnh nói:

- Rồi đây sớm muộn gì hắn cũng lọt vào tay ta, vậy chẳng phiền Đàm cô nương lo ngại.

Đàm Nguyệt Hoa biết Quỷ Nô đã bỏ chạy thoát thân rồi, nên trong lòng thấy đỡ lo quá nửa. Nàng biết với tài khinh công tuyệt diệu của Quỷ Nô về sau chắc chắn không có chi đáng lo ngại.

Nàng lại lên tiếng hỏi:

- Nhưng ông định đối xử với tôi ra sao đây? Quỷ Thánh Thạnh Linh cất giọng ngạo nghễ cười khanh khách:

- Đáng lý ra phàm kẻ xâm nhập vào Quỷ Cung này không ai có thể sống còn để rời đi được. Nhưng riêng với Đàm cô nương thì khác, đợi khi gặp được lệnh tôn,

tất sẽ sắp xếp mọi việc sau, xin Đàm cô nương hãy yên tâm chớ nên nóng lòng.

Đàm Nguyệt Hoa nghe thế trong lòng lại không khỏi lấy làm lạ hỏi:

- Té ra ông cũng biết phụ thân tôi nữa sao? Quỷ Thánh Thạnh Linh đáp:

- Hỏa Tiều Đảo Chủ, Thất Sát Thần Quân, tên tuổi ấy lừng danh trong võ lâm ai lại không biết? Đây là lần thứ hai, Đàm Nguyệt Hoa lại nghe người ta gọi phụ thân mình là Thất Sát Thần Quân, trong lòng cảm thấy hoang mang khó hiểu, vì nàng không thể tưởng tượng là phụ thân mình lại có một biệt hiệu như thế.

Nhưng bấy giờ nàng không rảnh để nghĩ ngợi đến việc đó, nên lại cất giọng lạnh lùng nói tiếp:

- Nếu vậy thì ông định giam lỏng tôi ở đây chăng? Quỷ Thánh Thạnh Linh chưa kịp trả lời thì Câu Hồn Sứ Thạnh Tài đã gằn giọng quát rằng:

- Giam lỏng ngươi ở đây đã là một việc khoan hồng

đối với ngươi, ngươi lải nhải điều gì? Cá tánh của Đàm Nguyệt Hoa rất cứng cỏi, nên mặc dù lúc này nàng đã rơi vào tay người, song nàng chẳng khi nào lại chịu để cho người ta nói nặng mình. Nàng bèn cười nhạt đáp:

- Với hai ngươi mà cũng có tư cách nói chuyện với ta nữa sao? Qua giọng nói của nàng chứng tỏ nàng đang khinh miệt Mang Sơn Song Sứ không thể tả.

Mấy hôm trước đây hai gã Thạnh Tài và Thạnh Phủ mới vừa vượt lên đến ngọn Tiên Nhân Phong ở Võ Di liền bị hai anh em của Đàm Nguyệt Hoa làm nhục trước mặt quần hùng, nên mãi tới giờ phút này họ vẫn còn căm hận trong lòng, khi bọn chúng thấy Đàm Nguyệt Hoa tự tìm đến Quỷ Cung để nạp mạng thì đã có ý muốn băm vằm nàng ra từng mảnh vụn mới hả lòng căm tức.

Nhưng vì thấy thái độ của phụ thân chúng hoàn toàn chẳng hề có ý muốn sát hại Đàm Nguyệt Hoa, nên buộc lòng đè nén cơn giận chưa gây sự với nàng. Thế nhưng giờ đây chúng lại nghe Đàm Nguyệt Hoa miệt thị mình thì sắc mặt liền biến ngay. Cả hai tràn tới một bước, ra tay tấn công Đàm Nguyệt Hoa.

Song hai hắn ta mới vừa bước tới được một bước thì Quỷ Thánh Thạnh Linh đã dang rộng hai cánh tay ngăn chúng đứng lại.

Bởi thế cả hai bèn đồng thanh nói:

- Thưa cha, con tiện tỳ này...

Lời nói chưa dứt, thì sắc mặt của Quỷ Thánh Thạnh Linh đã sa sầm nói:

- Ta đã có cách giải quyết của ta, vậy các ngươi chớ nên lắm lời.

Mang Sơn Song Sứ đang căm tức song không dám làm nghịch ý cha già.

Tiếp đó Đàm Nguyệt Hoa nghe Quỷ Thánh Thạnh Linh cất giọng thong thả nói:

- Ta sở dĩ để cho nó được sống còn cũng chính là vì hai đứa bây, vậy chẳng lẽ chúng bây chưa hiểu hay sao?
Mang Sơn Song Sứ vốn đang tức giận, nhưng khi nghe qua lời nói ấy thì liền đổi giận làm vui đồng thanh nói:

- Thưa cha, có phải vì con đây không? Cả hai vừa dứt lời thì lại trợn mắt lườm nhau một lượt.

Quỷ Thánh Thạnh Linh nói:

- Vì đứa nào hiện giờ ta vẫn chưa quyết định dứt khoát, vậy bọn ngươi chớ nên tranh giành.

Thạnh Tài lên tiếng nói ngay rằng:

- Thưa cha, con là trưởng nam lẽ tất nhiên cha phải lo cho con trước.

Thạnh Phủ trợn mắt lườm về phía anh trai nói:

- Cha đã có ý định của cha, vậy anh hà tất phải làm vậy chứ? Thế là hai anh em hắn ta liền đấu khẩu với nhau.

Quỷ Thánh Thạnh Linh cau mày quát rằng:

- Bọn các ngươi chớ có giành với nhau. Tả Phán Quan hãy mau dẫn cô ấy đi nghỉ ngơi đã.

Ba cha con Quỷ Thánh Thạnh Linh đối đáp với nhau,

Đàm Nguyệt Hoa đã nghe rõ từng câu nói. Nhưng nàng không hiểu cha con hắn ta đang nói về chuyện gì.

Quỷ Thánh Thạnh Linh sau khi nhắc nhở Tả Phán Quan, thì gã đàn ông này liền bước thẳng về phía Đàm Nguyệt Hoa nói:

- Đàm cô nương xin mời.

Đàm Nguyệt Hoa thầm nghĩ: "Việc là của mình có thể nói hoàn toàn thất bại và thực là xấu hổ. Vậy thay vì ta ra tay đánh nhau một cách liều lĩnh với đối phương, thì chi bằng ta tạm thời giả vờ phục tùng họ rồi chờ thời cơ thuận tiện sẽ hành động vẫn là hay hơn." Bởi thế nàng bèn hừ lên một tiếng rồi đưa chân bước theo Tả Phán Quan, đi về phía trước.

Hai người bước qua chiếc cầu đá chính giữa và đi chẳng mấy bước là lên đến dãy tam cấp.

Đi hết dãy tam cấp Đàm Nguyệt Hoa đã bước vào đến cung đường nguy nga mà nàng trông thấy vừa rồi. Nàng để ý quan sát tòa kiến trúc ấy, thấy có nhiều cây

cột to hàng người ôm, song vừa nhìn qua là biết ngay đấy chính là những cây cột trong thiên nhiên, khéo léo không thể tả.

Chẳng mấy chốc Tả Phán Quan đã hướng dẫn nàng bước thẳng vào một khung cửa ở bên hông cung điện. Hai người đi tới một lúc nữa thì bắt đầu tiến vào một con đường hầm tối tăm.

Lúc ấy chung qua

# Chương 31

Trong khi Đàm Nguyệt Hoa và Lữ Lân vừa phi thân lướt thẳng về phía cầu thang, thì bất thần nghe tiếng chuông reo inh ỏi sát bên tai...

Cảnh vật chung quanh vốn hết sức tĩnh mịch, nhưng bất thần tiếng chuông reo ầm lên, nên cả hai đều không khỏi kinh hoàng sửng sốt, nhanh nhẹn đáp yên xuống cầu thang, sửng sờ chưa biết phải hành động thế nào.

Ngay lúc đó bỗng có hai lưỡi búa sáng ngời giá lạnh như sương từ phía trước mặt hai người chém vút tới.

Hai lưỡi búa ấy đều vô cùng sắc bén, cán rất dài. Do đó nó đã từ nơi khúc quanh của dãy cầu thang chém nhanh như gió.

Vị trí nơi hai người vừa đáp xuống chính là nơi một

khúc quanh rất gắt, do đó đáng lý ra không có một vũ khí chi hắt từ trên đỉnh đầu họ giáng xuống được. Song vì hai lưỡi búa ấy cán dài mà lại cong nên nó mới có thể thò ra chém nhanh về phía hai người được.

Bởi thế khi hai lưỡi búa vừa bất thần xuất hiện thì cả hai đều nghĩ có ý nghĩ, nó không sao chém trúng mình. Nhưng kỳ thực thì lúc bấy giờ hai lưỡi búa đã sa xuống nhanh như gió và chỉ cách đỉnh đầu của hai người không hơn một thước mộc.

Đàm Nguyệt Hoa và Lữ Lân trông thấy thế đều hết sức kinh hoảng. Do đó Đàm Nguyệt Hoa nhanh nhẹn thò cánh tay trái ra chụp thẳng vào một cánh tay của Lữ Lân và nhanh nhẹn vọt người bay thẳng lên, đồng thời lại vận dụng chân lực trở xuống vị trí cũ.

Song giữa lúc thân người của Đàm Nguyệt Hoa và Lữ Lân chưa kịp đáp yên xuống đất thì bỗng nghe có tiếng Lữ Lân kêu kinh hoàng lên rằng:

- Đàm tỷ tỷ, chị hãy xem trên mặt đất kìa.

Đàm Nguyệt Hoa hối hả cúi mặt nhìn xuống, nàng không khỏi kinh hoảng thất sắc..

Thì ra mặt đất nơi hai người vừa điểm chân bay vọt lên khi nãy vốn rất bằng phẳng trơn láng, thế mà giờ đây một vùng rộng chừng năm thước vuông tại đó bóng có vô số những lưỡi gươm bén nhọn cắm thẳng đứng sừng sững. Như vậy nếu hai người rơi thẳng xuống mặt đất, chắc chắn bị những lưỡi gươm ấy xuyên thủng chân ngay. Hơn nữa những lưỡi gươm ấy lại có một màu xanh lóng lánh, như vậy chứng tỏ đối phương tẩm một thứ chất độc vô cùng nguy hiểm và nếu bị nó đâm rách da chảy máu tất sẽ bị nhiễm độc chết ngay.

Đàm Nguyệt Hoa trông thấy thế mới biết lời nói Tả Phán Quan vừa rồi hoàn toàn đúng sự thật chứ chẳng có ý đe dọa suông. Khắp nơi tại ngôi Quỷ Cung này quả e khó bề xê dịch đi một bước nào.

Giữa cơn nguy cấp ấy, Đàm Nguyệt Hoa trước tiên có ý nghĩ lo lắng đến Lữ Lân. Do đó nàng vung mạnh tay trái ra rồi hối hả buông lỏng năm ngón tay đang nắm cứng lấy năm ngón tay của cậu ta, thân người Lữ Lân

liền bị ném tung ra ngoài một dặm, rồi mới rơi trở xuống tránh khỏi nơi bố trí những lưỡi gươm nhọn đáng sợ kia.

Nhưng chính Đàm Nguyệt Hoa không kịp lo cho mình nên sau khi ném được Lữ Lân ra ngoài rồi, thân mình nàng bắt đầu từ trên cao sa xuống ngay nơi có vô số những lưỡi gươm bén nhọn kia...

Lữ Lân sau khi bị Đàm Nguyệt Hoa ném ra xa và rơi xuống đất bèn vội vã đưa mắt nhìn lên, trông thấy Đàm Nguyệt Hoa đang lâm nguy như chỉ mành treo chuông thì trong lòng hết sức kinh hoàng. Cậu ta biết sở dĩ nàng bị lâm nguy như vậy chính là vì vừa rồi phải bận tâm lo xô cậu ta ra xa, nên mới không còn đủ thời giờ để đối phó, do đó Lữ Lân cất giọng cảm động kêu lên rằng:

- Đàm tỷ tỷ, chính chị đã...

Câu nói của Lữ Lân chưa dứt thì bất thần trông thấy ba bóng người lướt tới nhanh như gió. Hai người trong bọn họ nhanh nhẹn tràn thẳng đến trước mặt Lữ Lân, còn một bóng khác thì nhanh nhẹn tràn về phía Đàm Nguyệt Hoa.

Giữa lúc Lữ Lân còn đang kinh ngạc thì hai bóng người ấy đã lướt đến trước mặt cậu ra rồi. Do đó Lữ Lân không cần nghĩ ngợi nhiều, vung đôi chưởng ra nhắm hai đối phương quét ra một thế võ công cùng mãnh liệt.

Nhưng đôi chưởng của cậu ta mới vừa vung ra được một nửa, thì hai bóng đen ấy đã nhanh như chớp thò chỉ về phía trước, nhắm Xích Trạch huyệt của Lữ Lân búng thẳng tới, khiến hai cánh tay của cậu ta cảm thấy tê buốt và mất hết sức mạnh, tự nhiên buông thõng xuống.

Kế đó Lữ Lân lại cảm thấy tại phía sau lưng mình bị tê dại nên biết là mình đã bị đối phương chế ngự huyệt đạo rồi.

Cùng một lúc với Lữ Lân bị chế ngự huyện đạo có một bóng người lướt nhanh về phía Đàm Nguyệt Hoa đẩy mạnh hai tay áo quét thẳng tới, gây một luồng kình phong hất Đàm Nguyệt Hoa bay ra xa ngoài một trượng rồi rơi trở xuống đất bằng. Nhờ thế nên nàng mới tránh khỏi bị hại dưới những lưỡi gươm bén nhọn và tẩm chất độc kia.

Trong khi đó bóng đen ấy vì đã tràn tới xô Đàm Nguyệt Hoa ra xa, và do đó đã sa xuống bãi gươm đao bén nhọn ấy. Tuy nhiên thân hình của người ấy lại nhẹ nhàng như một đợt khói, hoàn toàn chẳng bị thương tích chi cả.

Lữ Lân trông thấy vậy thì hết sức hãi kinh, vì tài khinh công của bóng đen đó quả là vô cùng độc đáo. Đến khi định thần nhìn kỹ thì không khỏi suýt nữa hồn bay khỏi xác, vì bóng đen kia không ai khác hơn là Quỷ Thánh Thạnh Linh.

Thì ra trong khi Đàm Nguyệt Hoa sắp rơi vào bãi gươm đao sắc bén kia và chắc chắn sẽ bị mất mạng ngay, chợt Quỷ Thánh Thạnh Linh đã kịp thời phi thân lướt tới cứu nguy cho nàng.

Đến khi Đàm Nguyệt Hoa đứng yên đưa mắt nhìn thì thấy Mang Sơn Song Quỷ đang đứng sững sau lưng Lữ Lân, còn Quỷ Thánh Thạnh Linh thì đang đứng trước mặt mình, nên tự biết không làm sao trốn thoát được nữa. Như vậy mọi kế hoạch đào tẩu của nàng kể như hoàn toàn thất bại. Do đó nàng bất giác cất tiếng than

dài, im lặng không nói chi cả.

Quỷ Thánh Thạnh Linh cất tiếng cười nói:

- Đàm cô nương, chả lẽ vừa rồi Tả Phán Quan không nói cho cô biết mọi việc hay sao? Trong Quỷ Cung này đâu đâu cũng đầy dẫy nguy hiểm chắc chắn không ai có thể xê dịch đi khỏi một bước nào.

Đàm Nguyệt Hoa nghe thế thì trong lòng không khỏi hết sức tức giận, song vẫn một mực im lặng chẳng trả lời đối phương ra sao cả.

Quỷ Thánh Thạnh Linh lại cất tiếng cười ha hả nói:

- Nếu chẳng nhờ chúng tôi đến đây kịp thời và ra tay cứu nguy cho Đàm cô nương, thì chắc chắn giờ đây Đàm cô nương đã bị những lưỡi gươm tẩm độc này sát hại rồi.

Đàm Nguyệt Hoa biết lời nói của Quỷ Thánh Thạnh Linh là sự thật, do đó nàng thấy rằng nếu lão không kịp thời đến nơi để vung tay áo quét tới, để xô mình bay khỏi vùng được bố trí những lưỡi gươm bén nhọn kia, thì

chắc chắn nàng vì trong khung cảnh quá đột ngột, không vận chuyển chân khí trong người kịp, tất nhiên đã bị hại dưới những lưỡi gươm bén kia rồi.

Nhưng lúc bấy giờ vì Quỷ Thánh Thạnh Linh đã là nhân vật đối đầu với nàng, vậy nàng đâu lại có thể quỳ xuống để tạ ơn cứu mạng mình hay sao? Bởi thế nàng chỉ cất tiếng lạnh lùng nói:

- Chỉ e là chưa hẳn thế đâu.

Thái độ của Quỷ Thánh Thạnh Linh lúc bấy giờ hoàn toàn vượt ra ngoài sức tưởng tượng của Đàm Nguyệt Hoa. Vì lão ta tỏ ra rất hiền lành tươi cười chu cao cái môi huýt lên một tiếng sáo dài và khi tiếng sáo vừa chấm dứt thì bao nhiêu lưỡi gươm bén đang cắm chằng chịt trên mặt đất kia bất thần bay ngược trở về phía dưới đất, do đó nơi ấy trên mặt lại trở thành bằng phẳng như là chẳng còn trông thấy những món vũ khí bố trí như trước nữa.

Đồng thời hai lưỡi búa to và sắc bén trên dây cầu cũng tự nhiên thụt vào phía trong mất dạng.

Quỷ Thánh Thạnh Linh đã đoán biết trước là nếu những kẻ bị lão ta giam cầm tại những gian phòng cạnh đây định bỏ trốn đi thì chắc chắn sẽ cấp tốc lướt thẳng cầu thang ngay hầu tìm đường thoát ra khỏi Quỷ Cung. Hơn nữa lão ta cũng biết khi đối phương muốn lướt về phía cầu thang thì tất phải nhún mạnh đôi chân lên trên đất để lấy đà vượt đi. Do đó tại nơi sàn ấy, lão đã đặt một cạm bẫy rất lợi hại.

Bởi thế khi mặt sàn nhà rộng năm thước vuông ấy bị giẫm mạnh, thì nó liền tự hạ thấp về phía lòng đất, khiến tiếng chuông cũng liền reo lên ầm ĩ. Nhờ thế mà người có nhiệm vụ canh gác trong Quỷ Cung liền hay biết và chỉ cần họ đưa tay lên đè lấy một cái nút là hai chiếc búa sắc và to lớn kia cũng nhanh nhẹn cắt từ trong vách đá chém thẳng về phía số người định bỏ chạy.

Và trong số người có ý định thoát thân ấy trông thấy lưỡi búa bất thần công tới thì lẽ tất nhiên ai ai cũng phải hãi kinh, nhanh nhẹn nhảy trở lui ra sau để tránh. Nhưng họ chẳng ngờ cùng một lúc với chiếc búa công tới thì mặt đất, nơi mà họ nhún lấy đà phi thân lướt lên vừa rồi đã trở thành một bãi đầy gươm nhọn vô cùng lợi hại, nên

chắc chắn không ai có thể thoát khỏi được sự nguy hiểm cả.

Quỷ Thánh Thạnh Linh sau khi huýt lên một tiếng sáo dài bèn nói:

- Hãy giải trừ huyệt đạo cho công tử đã.

Thạnh Tài và Thạnh Phủ lên tiếng vâng lời đưa tay giải trừ huyệt đạo cho Lữ Lân.

Quỷ Thánh Thạnh Linh lại cất giọng lạnh lùng nói:

- Lữ công tử, kể từ ngày cậu đến Quỷ Cung đến nay, tôi hoàn toàn không có điều chi ngược đãi cậu, thế tại sao cậu lại định bỏ trốn? Lữ Lân đưa mắt nhìn về phía Đàm Nguyệt Hoa một lượt mắng rằng:

- Chỉ khéo bá láp. Thế vì lẽ gì ông lại giam giữ tôi trong gian phòng đá này? Sắc mặt Quỷ Thánh Thạnh Linh liền sa sầm, Đàm Nguyệt Hoa trông thấy thế không khỏi cuống quýt, vì sợ Lữ Lân sẽ bị đối phương hành hạ ngay tức khắc. Bỗng Quỷ Thánh Thạnh Linh ôn tồn bảo:

- Lữ công tử, ít hôm nữa lệnh tôn nhất định sẽ tìm đến Quỷ Cung và chỉ cần lệnh tôn bằng lòng nghe theo lời của già, thì già sẽ để cho cậu tự do rời đi khỏi nơi này. Nhưng trong trường hợp lệnh tôn không bằng lòng thì việc đó quả thực khó nói.

Lữ Lân vốn không biết Quỷ Thánh Thạnh Linh vì lẽ gì bắt cóc mình đến giam giữ tại nơi này. Nhưng giờ đây sau khi nghe qua câu nói ấy của lão ta, Lữ Lân mới biết Quỷ Thánh Thạnh Linh muốn dùng mình để làm con tin hầu rúng ép cha mình phải theo điều kiện của lão ta đặt ra.

Lữ Lân tuy tuổi hãy còn nhỏ, nhưng ngay từ lúc ấu thơ đã được sự trui rèn của phụ mẫu, hơn nữa bình nhật bao nhiêu bậc hiệp sĩ anh hùng trong võ lâm thường lui tới giao tiếp với cha mẹ cậu ta, do đó cá tính của Lữ Lân đã trở thành rất cứng cỏi, không khi nào chịu khiếp phục trước bọn gian tà. Bởi thế tuy lúc ấy cậu ta không lên tiếng nói chi, song trong lòng đã có một sự quyết định là nếu khi gặp lại mặt phụ thân cậu ta sẽ lên tiếng khuyên cáo ông ấy, thà để mặc cậu ta chịu sự hiểm nguy còn hơn là thuận những điều kiện do Quỷ Thánh Thạnh Linh

đặt ra dưới sự uy hiếp của lão ta.

Lúc ấy Quỷ Thánh Thạnh Linh liền đưa mắt ra hiệu cho Mang Sơn Song Sứ một lượt, tức thì cả hai bèn đưa Lữ Lân trở vào gian phòng vừa rồi để nhốt yên như cũ.

Đàm Nguyệt Hoa đưa mắt nhìn theo Lữ Lân song không có biện pháp nào để giải nguy cho cậu ta. Nàng trông thấy Mang Sơn Song Sứ sau khi khép kín cánh cửa đá nặng nề lại rồi quay mặt nhìn trở về phía nàng mỉm cười trông thật xấu xí.

Đàm Nguyệt Hoa không hiểu vì sao hai hắn ta lại nhìn mình mỉm một nụ cười đầy quái dị như thế, hơn nữa vì hai gã Thạnh Tài và Thạnh Phủ chẳng những ăn mặc hết sức quái dị mà diện mạo của bọn chúng lại vô cùng kinh tởm, màu da tái nhợt, đôi mày xụ xuống, đôi mắt hình tam giác, nếu chẳng cười thì thôi, trái lại nếu bọn chúng cười lên thời trông lại càng xấu xí không thể tả. Do đó Đàm Nguyệt Hoa bất giác cảm thấy hết sức chán ghét, vội vàng quay đầu ngó đi nơi khác.

Nhưng cũng chính vì nàng quay đầu nhìn về phía

khác mà đã vô tình chạm vào đôi mắt của Quỷ Thánh Thạnh Linh. Do đó nàng trông thấy Quỷ Thánh Thạnh Linh đang nhìn thẳng vào mình mỉm cười một cách khó hiểu.

Đàm Nguyệt Hoa không khỏi giật mình, hoang mang chẳng rõ bọn họ có ý định đối phó với nàng ra sao đây? Trong khi Đàm Nguyệt Hoa còn đang suy nghĩ, thì bỗng nghe Quỷ Thánh Thạnh Linh lên tiếng nói:

- Đàm cô nương, tôi có một việc muốn cùng thương lượng với cô nương, đồng thời hiện tại chính điện của Quỷ Cung đã bày xong bàn tiệc, cao thủ trong Quỷ Cung đều hiện diện chờ đợi, vậy xin Đàm cô nương hãy nể tình tôi bước đến đấy cho buổi tiệc thêm long trọng.

Đàm Nguyệt Hoa cơ hồ hoài nghi đôi tai của chính mình đã nghe lầm lời nói ấy, nên vội vàng lên tiếng hỏi:

- Ông bảo sao? Quỷ Thánh Thạnh Linh chỉ mỉm cười chứ chưa lên tiếng đáp trả lời, thì Mang Sơn Song Sứ đã nhanh nhẹn nói ngay rằng:

- Tại chính điện của Quỷ Cung đã bày xong bữa tiệc, do đó chúng tôi đặc biệt đến đây mời cô nương nể tình dời gót ngọc tới dự tiệc.

Đến chừng đó Đàm Nguyệt Hoa mới biết chắc đôi tai của mình hoàn toàn không nghe nhầm, trong lòng nàng cảm thấy việc này thực khó hiểu. Vì nàng không sao hiểu được bởi lý do nào Quỷ Thánh Thạnh Linh lại tỏ vẻ tôn trọng mình đến nhường ấy. Địa vị của Quỷ Thánh Thạnh Linh trong võ lâm cũng như trình độ võ công của lão ta, tuy không thể bảo là siêu quần bạt chúng thuộc hàng nhân vật siêu đẳng, nhưng thật ra lão ta chẳng cần phải tỏ ra sợ một ai cả.

Như vậy thái độ kính nể khách sáo này của lão với nàng tất phải có một nguyên nhân chi khác.

Bởi thế Đàm Nguyệt Hoa tự thấy dù sao hiện mình cũng đã là kẻ rơi vào tay đối phương, nếu chống, lại không làm sao chống được, nên liền cười nói:

- Quỷ Thánh hà tất phải khách sáo như vậy.

Quỷ Thánh Thạnh Linh cất tiếng to cười ha ha nói:

- Xưa kia, giữa già và lệnh tôn lúc còn chung đi đứng trong giới giang hồ tình thân mật chẳng khác chi tay chân. Nhưng về sau chỉ vì một sự hiểu lầm nhỏ nhen nên mới cách biệt kẻ đông người tây, giờ đây già nhớ lại mọi việc ấy, nên thấy rằng lúc tuổi hãy còn trẻ, hành sự lúc nào cũng nóng nảy theo tình cảm quả là một việc đáng tức cười. Đồng thời, lệnh tôn hiện giờ cũng có một ý nghĩ tương tự như già đây.

Đàm Nguyệt Hoa nguyên đã có ý định đi theo bọn họ hầu xem bọn họ định giở trờ gì, nhưng kịp khi nghe lời nói của Quỷ Thánh Thạnh Linh thì trong lòng không khỏi bừng bừng lửa giận.

Vì Đàm Nguyệt Hoa thầm nghĩ trước đây chắc chắc Quỷ Thánh Thạnh Linh vẫn không thể là nhân vật tốt chi đó, vậy phụ thân của mình làm thế nào có thể đứng chung với lão ta được? Do đó nếu lão khinh bạc nói càn tất nhiên là chạm tới danh dự của phụ thân nàng, vậy thử hỏi nàng làm thế nào mà nhịn được? Bởi thế sắc mặt của Đàm Nguyệt Hoa liền sa sầm nói:

- Quỷ Thánh suốt đời của gia phụ chẳng hề có tranh chấp chi với mọi người, vậy có lẽ không khi nào ông ấy lại cùng đi chung với tôn giá đâu.

Lời nói của Đàm Nguyệt Hoa tuy rất khéo, nhưng với một con người gian manh khét tiếng như Quỷ Thánh Thạnh Linh thì thử hỏi làm thế nào không hiểu được ngụ ý sâu xa bên trong? Do đó lão ta cất tiếng cười to ha hả nói:

- Đàm cô nương, lúc bấy giờ anh em của cô nương vẫn chưa ra đời, nên khi lệnh tôn dấn bước giang hồ được tất cả mọi người trong võ lâm gọi là Thiên Tàn Song Sát, quãng đời dĩ vãng đó, cô nương không sao biết được cả.

Đàm Nguyệt Hoa nghe qua trong lòng càng cảm thấy tức giận vì thấy Quỷ Thánh Thạnh Linh càng nói càng không ra chi cả, song nàng vẫn cố đè nén cơn bực tức im lặng chẳng nói thêm chi nữa.

Quỷ Thánh Thạnh Linh trái lại lúc nào cũng hỷ hả nói:

- Thôi, xin mời Đàm cô nương hãy đi lên.

Đàm Nguyệt Hoa vội vàng đưa tay xé rách y phục đen bên ngoài, đồng thời cũng rút tấm vải đen trùm kín trên đầu xuống, khiến [mất trang] ……đều đổ dồn về phía mình, trong lòng nàng hết sức lấy làm lạ.

Nàng thầm nghĩ: "Mình xâm nhập vào Quỷ Cung như vầy, đối với Quỷ Thánh Thạnh Linh là một cái tội không tha thứ được. Hơn nữa mình lại mưu toan cứu thoát Lữ Lân mang đi, do đó càng thêm có tội nặng nề hơn nữa. Song chẳng hiểu vì lẽ gì Quỷ Thánh Thạnh Linh lại tỏ ra khách sáo với mình đến mức này? Chả lẽ giữa phụ thân mình và lão ta thật sự có mối tình bằng hữu rất thân thiết hay sao?" Trong khi đang nghĩ ngợi miên man Đàm Nguyệt Hoa cũng ngồi tự nhiên xuống ghế.

Suốt buổi tiệc Mang Sơn Song Sứ tỏ ra rất chăm sóc đến nàng.

Đàm Nguyệt Hoa thầm nghĩ: "Chẳng lẽ trong rượu thịt của bọn họ có bỏ thuốc độc hay sao?" Nhưng nàng vẫn điềm nhiên ăn uống như thường, gác bỏ ngoài tai

những câu chuyện gian ác trong võ lâm do vô số người chung quanh cao hứng nói thao thao bất tuyệt.

Buổi tiệc ấy kéo dài tới hai tiếng đồng hồ, xong mọi người đứng lên cáo lui. Sau khi tiệc tàn, Quỷ Thánh Thạnh Linh lại đưa Đàm Nguyệt Hoa đi tới một gian phòng đá khác.

Gian phòng này mới nhìn qua trông tựa hồ như là một thư phòng. Tất cả bàn ghế trong thư phòng đều là do các loài đá quý chạm trổ, nên vừa trang nhã lại vừa cổ kính.

Lúc ấy Mang Sơn Song Sứ cũng bước theo sau. Do đó Đàm Nguyệt Hoa lại càng hoang mang không hiểu bọn họ định giở trò chi đối với mình.

Sau khi cả đoàn người bước vào trong và ngồi yên xuống ghế xong, thì Quỷ Thánh Thạnh Linh lại cất to tiếng cười ha hả nói:

- Người bạn thâm giao của già có được một hậu duệ như thế này thực khiến cho già vô cùng vui thích.

Đàm Nguyệt Hoa trông thấy Quỷ Thánh Thạnh Linh trước sau như một lúc nào cũng tỏ ra khách sáo đối với mình, nên bất đắc dĩ nàng dùng lời lẽ ôn tồn lễ độ đối đáp với ông ta.

Sau một cuộc hàn huyên, Quỷ Thánh Thạnh Linh bỗng xoay đầu đề nói:

- Đàm cô nương, với hai đứa con trai bất tài của tôi, nếu bàn về võ công tất nhiên không làm sao dám đem so sánh với hai anh em của cô nương. Nhưng dù sao bọn chúng hiện nay cũng tương đối nổi danh trong võ lâm rồi, vậy theo sự nhận xét của Đàm cô nương thì giữa hai chúng nó, đứa nào có hy vọng thành danh càng to lớn hơn? Mong cô nương cứ thẳng thắn trình bày ý kiến của mình.

Sau khi Quỷ Thánh Thạnh Linh lên tiếng hỏi, hai gã Thạnh Tài và Thạnh Phủ đều đứng thẳng người, nét mặt cố làm ra vẻ tươi tỉnh hầu hấp dẫn sự chú ý của Đàm Nguyệt Hoa.

Đàm Nguyệt Hoa dù tuổi đã cập kê nhưng vẫn chỉ là

một cô gái trẻ trung, đối với chuyện tình yêu giữa nam và nữ vẫn chưa có một ý thức rõ rệt nào.

Do đó nàng vẫn không biết Quỷ Thánh Thạnh Linh nói thế là có nghĩa gì nên trong lòng không khỏi tức cười. Vì nàng thấy lời tục thường bảo "hương nào thơm mũi nấy" thực chẳng sai tí nào cả. Với hai con trai trông chẳng khác chi loài yêu quái này, thế mà Quỷ Thánh Thạnh Linh lại hãnh diện vô cùng.

Tuy nhiên bề ngoài nàng vẫn cố giữ vẻ tươi cười nói:

- Hai vị công tử đều là người rất có triển vọng cả.

Quỷ Thánh Thạnh Linh mỉm cười đáp:

- Đàm cô nương bất tất phải khách sáo. Hôm nay già được dịp trùng phùng với ái nữ của người bạn xưa, thì nhất nhất việc chi Đàm cô nương có thể nói thẳng chẳng cần phải ngại. Vậy chẳng hay giữa hai chúng nó, Đàm cô nương có ý thích đứa nào hơn? Qua câu hỏi ấy của Quỷ Thánh Thạnh Linh, có thể bảo là hoàn toàn lộ liễu, do đó dù Đàm Nguyệt Hoa dù là một cô gái ngu ngốc tới

đâu vẫn có thể biết được ngụ ý của lão ta muốn chi rồi. Bởi thế đôi má của nàng liền đỏ bừng, trong lòng thầm mắng lão ta là tên láo cá, sắc mặt sa sầm trông chẳng còn tươi vui như khi nãy nữa.

Nàng lên tiếng nói:

- Lời nói ấy của Quỷ Thánh Thạnh Linh là có ý gì, tôi đây thật không làm sao hiểu rõ được? Quỷ Thánh Thạnh Linh cười ha hả nói:

- Đàm cô nương chớ nên e thẹn, vì với tình bạn thân thiết giữa già và lệnh tôn thì dù chúng ta có trở thành thông gia với nhau, chắn chắc lệnh tôn cũng hết sức tán đồng.

Đàm Nguyệt Hoa càng nghe thì càng thêm tức giận, chỉ muốn tràn ngay tới tát cho Quỷ Thánh Thạnh Linh một cái tát đích đáng. Nhưng nàng bỗng nghĩ lại, thấy rằng lần này xâm nhập vào Quỷ Cung kể như hoàn toàn thất bại. Do đó, đối với việc cứu thoát Lữ Lân mang đi chỉ là một chuyện không còn hy vọng chi nữa rồi. Nhưng rất có thể nhờ vào việc này mà một chuyện hoàn

toàn thất vọng ấy lại trở thành có những tia hy vọng mới cũng nên.

Vì nghĩ thế nên Đàm Nguyệt Hoa cố đè nén cơn tức giận trở xuống, giữ vẻ điềm nhiên nói:

- Thì ra Quỷ Thánh có ý ấy! Quỷ Thánh Thạnh Linh cười nói:

- Đàm cô nương nên hiểu rõ là già đây hoàn toàn không có ý ép uổng.

Mặc dù trong lòng Đàm Nguyệt Hoa đang thầm mắng Quỷ Thánh Thạnh Linh là quân bất lương, quân láu cá, song nàng vẫn tươi cười đáp:

- Tuy Quỷ Thánh bảo là không ép uổng, song nếu người ngoài nhìn vào họ vẫn không làm sao tránh được sự hiểu lầm là ông đã ép uổng tôi.

Quỷ Thánh Thạnh Linh lẽ tất nhiên đã hiểu được lời nói của Đàm Nguyệt Hoa là trách mình thừa lúc nàng lâm nguy để ép nàng ưng lấy con trai của mình. Nhưng vì nếu chuyện này được thành công thì có một ý nghĩa

vô cùng trọng đại. Do đó, lão ta thấy dù sau này phụ thân của Đàm Nguyệt Hoa có không đồng ý chăng nữa, thì Đàm Nguyệt Hoa đã ưng thuận rồi, chẳng khác chi ván đã đóng thuyền, vẫn không làm sao khác hơn được.

Do đó, lão cất tiếng cười nhạt rồi đổi giọng cứng rắn nói:

- Người ngoài vốn nói sao mặc họ, chúng ta chả cần phải để ý làm gì, Đàm cô nương bảo có phải chăng? Đàm Nguyệt Hoa vốn có ý định lợi dụng Mang Sơn Song Sứ để thực hiện mục đích xâm nhập Quỷ Cung, nên cố đè nén cơn bực tức xuống tươi cười đáp:

- Nếu thế thì có lẽ Quỷ Thánh hiện nay đã có ý định sẵn rồi? Quỷ Thánh Thạnh Linh cười to ha hả nói:

- Đối với hai chúng nó, tuy mới nghe già đề cập tới vấn đề ấy, đều không ai chịu nhường cho ai cả. Này Đàm cô nương, chuyện hôn nhân của con cháu, thì đám người lớn tuổi như già không thể nhất nhất đều ép chúng phải đi theo ý mình, cô nương xem có đúng không? Đàm Nguyệt Hoa đưa mắt nhìn về phía Thạnh Tài và

Thạnh Phủ một lượt, trông thấy bọn họ đang nhìn đăm đăm về phía mình, nên không khỏi hết sức tức giận, mà cũng hết sức buồn cười. Do đó, nàng bất giác buột miệng cười lên một tiếng hồn nhiên.

Tiếng cười của Đàm Nguyệt Hoa đối với hai gã Thạnh Tài và Thạnh Phủ quả là một nụ cười nghiêng thành nghiêng nước. Bởi thế cả hai đều lộ vẻ thèm thuồng trông vô cùng chướng mắt.

Đàm Nguyệt Hoa thấy vậy nhận biết mọi kế hoạch của mình có thể mang ra sử dụng được, nên cất giọng thong thả nói:

- Quỷ Thánh, giữa tôi và nhị vị công tử mới gặp mặt lần đầu tiên...

Nói đến đây, đôi má nàng bỗng dưng đỏ và cúi gầm đầu nhìn xuống đất.

Quỷ Thánh Thạnh Linh thấy thế đoán biết việc này rất có hy vọng nên trong lòng vô cùng thích thú, vội vàng lên tiếng nói:

- Đàm cô nương nói phải lắm, vậy chi bằng nên lưu lại chơi ở đây ít hôm, rồi sẽ định đoạt sau cũng không muộn. Giờ đêm đã khuya rồi, vậy xin Đàm cô nương hãy đi nghỉ ngơi trước đã.

Quỷ Thánh Thạnh Linh vừa nói dứt lời, thì hai gã Thạnh Tài và Thạnh Phủ đều đứng phắt dậy đồng thanh nói:

- Đàm cô nương, tôi xin theo hầu cô.

Đàm Nguyệt Hoa không khỏi phì cười, nói:

- Giữa nhị vị, nếu có vị nào đưa tôi đi một mình cũng được, hà tất phải tỏ ra khách sáo như vậy.

Hai gã Thạnh Tài và Thạnh Phủ đều đưa mắt lườm nhau, tỏ ra không kẻ nào chịu nhượng cho kẻ nào cả. Do đó cả hai đều đứng trơ người ra một lúc thật lâu, khiến Đàm Nguyệt Hoa hết sức thầm vui thích, nàng bèn sử dụng ngay thủ đoạn của mình, bẽn lẽn nói:

- Tương lai hãy còn dài, giờ xin phiền đại công tử đưa tôi đi trước cũng được.

Thạnh Phủ nghe thế sắc mặt liền hiện ra vẻ bất bình, trái lại Thạnh Tài thì tỏ ra vô cùng đắc ý.

Quỷ Thánh Thạnh Linh đứng bên cạnh trông thấy thế, không khỏi cau mày nói:

- Đàm cô nương đã nói thế thì chúng bây còn tranh giành nỗi chi nữa? Gã Thạnh Tài nhanh nhẹn đưa chân bước thẳng đến sát khung cửa nói:

- Xin Đàm cô nương hãy theo tôi.

Đàm Nguyệt Hoa bước thong thả đến cửa phòng rồi lại quay đầu nhìn về phía gã Thạnh Phủ mỉm cười duyên dáng.

Qua nụ cười ấy của nàng khiến gã Thạnh Phủ nhận thấy tâm hồn như bay bổng chín tầng mây, đứng trơ trơ một lúc giữa gian phòng, quả tim không ngớt nhảy nghe thình thịch.

Do đó Đàm Nguyệt Hoa sau khi liếc mắt nhận xét, trong lòng càng hết sức vui thích.

Hai gã Thạnh Tài và Thạnh Phủ đều là những nhân vật gian manh hiểm độc có tiếng, thế nhưng giờ đây Đàm Nguyệt Hoa chỉ cần sử dụng một vài thủ đoạn tầm thường đã khiến cho chúng phải điên đảo chẳng khác chi hai anh khờ.

Việc ấy thật ra không có chi là lạ. Vì tuy tên tuổi là Quỷ Thánh Thạnh Linh hiện nay đang nổi như cồn trong võ lâm, hơn nữa cũng có thể bảo lão ta là một nhân vật lợi hại nhất trong tà phái, nhưng dù thế nào lão ta vẫn là một nhân vật trong phe hắc đạo.

Bởi lẽ ấy nên những nhân vật trong chính phái không ai giao thiệp với lão ta cả.

Trong khi đó mặc dù có rất nhiều ma nữ dâm tà trong phe hắc đạo đang ao ước làm con dâu của Quỷ Thánh Thạnh Linh, nhưng vẫn không làm sao toại nguyện được, vì ba cha con của lão ta, lúc nào cũng tự cao tự đại chẳng hề ngó xuống số người ấy.

Với ý nghĩ riêng của cha con Quỷ Thánh Thạnh Linh, không lúc nào họ lại nhận mình nhân vật tà phái, tự cho

mình là số người có một thứ võ công độc đáo đứng ngoài cả hai phái chính tà, không dính dấp gì đến số người ấy. Do đó việc hôn nhân của hai gã Thạnh Tài và Thạnh Phủ lúc nào cũng được họ hướng về số nhân vật đứng đắn, tuyệt nhiên chẳng khi nào chú ý tới số người ngang mình hoặc ở dưới mình.

Riêng phụ thân của Đàm Nguyệt Hoa, mặc dù trước kia ai ai cũng biết ông ta chính là một đại ma đầu trong võ lâm, tức Đảo Chủ Thất Sát Thần Quân. Hơn nữa ông ta thật sự có một giai đoạn đã cùng đứng chung với Quỷ Thánh Thạnh Linh.

Nhưng mãi về sau này, ông ta mới vì một chuyện đã cải tà quy chính, tìm nơi quy ẩn không còn xuất đầu lộ diện trong võ lâm nữa. Hai mươi năm gần đây, ông ta mới lại dấn bước giang hồ, nhưng hoàn toàn không dùng tới danh hiệu thuở xưa, do đó ngay cả con gái của ông ta cũng không được biết phụ thân của mình lại chính là một đại ma đầu trước kia trong võ lâm.

Việc Thất Sát Thần Quân tái xuất trong giới giang hồ tuy chẳng được bao lâu, song trong võ lâm ai ai cũng

bàn tán đến, đồng thời còn đồn đãi khắp nơi nơi. Do đó Quỷ Thánh Thạnh Linh trông thấy Đàm Nguyệt Hoa xâm nhập vào Quỷ Cung thì liền khôn ngoan sử dụng phương pháp mềm dẻo và rắn chắc để ép nàng phải chấp nhận theo ý kiến của mình.

Hơn nữa, Mang Sơn Song Sứ vừa trông thấy diện mạo xinh như hoa, đẹp như ngọc của Đàm Nguyệt Hoa thì lại vô cùng si mê. Vì họ nghĩ rằng nếu có thể cưới Đàm Nguyệt Hoa làm vợ, lẽ tất nhiên họ sẽ trở thành hiền tế của Thất Sát Thần Quân.

Thử nghĩ nếu họ có thể dựa vào uy tín của Quỷ Thánh Thạnh Linh và Thất Sát Thần Quân thì dù cho có hành động ngang tàng trong võ lâm đi nữa, thử hỏi có ai dám đứng ra gây sự với họ? Chính vì thế nên hai người không còn nghĩ chi đến huynh đệ thủ túc nữa, mà ai ai cũng có ý nghĩ tranh đoạt cho kỳ được Đàm Nguyệt Hoa mà thôi.

Lúc ấy gã Thạnh Tài đưa Đàm Nguyệt Hoa tiếp tục đi tới và khi đi được mấy khúc quanh thì hắn lại gợi chuyện với Đàm Nguyệt Hoa. Nhưng Đàm Nguyệt Hoa

vẫn một mực im lặng và hoàn toàn không để ý đến hắn ta.

Chẳng mấy chốc sau Đàm Nguyệt Hoa trông thấy có tên cầm lồng đèn bước tới, hướng dẫn nàng đến một gian phòng đá được trang hoàng vô cùng sang trọng.

Thạnh Tài sau khi đưa Đàm Nguyệt Hoa đến gian phòng ấy, vẫn đứng yên giữa phòng vẻ mặt tràn đầy nét thèm khát, không chịu rời đi. Đàm Nguyệt Hoa trông thấy thế giả vờ tươi cười nói:

- Đại công tử, vừa rồi dường như lệnh đệ không được vui vẻ lắm, vậy chẳng hay đấy là vì sao? Thạnh Tài hừ lên một tiếng nói:

- Để ý tới hắn ta làm gì. Hắn ta không tự xét xem con người mình như thế nào mà lại dám hy vọng được Đàm cô nương ghé mắt trông.

Đàm Nguyệt Hoa không khỏi tự thầm nhủ: "Hai ngươi đúng là lươn chê lịch." Nhưng nàng vẫn giữ nét mặt điềm nhiên, cất tiếng thở dài một lượt rồi ngồi yên nói:

- Đại công tử, tôi có một điều tâm sự, song chẳng biết nên nói với ai? Câu Hồn Sứ Thạnh Tài nghe qua lời nói đó tâm hồn cơ hồ bay bổng lên tận chín tầng mây. Bởi thế sắc mặt của hắn đã bừng đỏ đến hóa bầm như màu gan gà, trong lòng vui vẻ không thể tả xiết.

Đàm Nguyệt Hoa thấy vậy không khỏi cười thầm, nàng giả vờ cúi gầm đầu xuống như e thẹn.

Thạnh Tài đứng sửng sờ qua một lúc khá lâu mới lên tiếng hỏi:

- Đàm cô nương, cô có thể nói thẳng việc ấy ra cho tôi được biết không? Đàm Nguyệt Hoa đưa mắt nhìn về phía hắn ta một lượt nói:

- Tôi rất muốn nói cho công tử nghe việc này, song chẳng hiểu công tử có tiết lộ ra ngoài chăng? Thạnh Tài vội vàng nói:

- Đàm cô nương, việc ấy xin cô yên lòng.

Đàm Nguyệt Hoa thấy kế hoạch của mình bắt đầu thành tựu nên liền nói:

- Những lời hứa hẹn suông thì không làm thế nào tin được.

Câu Hồn Sứ Thạnh Tài hối hả đưa tay lên trời thề rằng:

- Nếu tôi có tiết lộ một lời nào trong chuyện này, thì cho tôi bị trúng độc dược hoặc ám khí mà chết đi.

Đàm Nguyệt Hoa cười nói:

- Đại công tử hà tất phải thề độc như thế.

Thạnh Tài cười đáp:

- Nếu không thề thì Đàm cô nương làm sao tin tôi được? Đàm cô nương, cần nói chi với tôi xin cứ thẳng thắng nói ra đi nào.

Đàm Nguyệt Hoa thở dài nói:

- Riêng về chuyện này, thật sự có liên quan rất mật thiết tới tính mệnh cũng như danh dự của tôi, nên chẳng rõ đại công tử có bằng lòng giúp đỡ cho không? Thạnh

Tài trông thấy Đàm Nguyệt Hoa muốn nhờ cậy tới mình, gã nghĩ đây là một cơ hội để tỏ sự sốt sắng giúp đỡ với người đẹp, nên trong lòng hết sức vui vẻ, vội vàng nói:

- Đàm cô nương, cứ việc nói thẳng chớ ngại chi cả. Dù cho cần phải lội vào nước sôi lửa bỏng, tôi đây vẫn chẳng hề chối từ bao giờ.

Đàm Nguyệt Hoa nói:

- Đại công tử, chẳng hay đại công tử có biết ngày hôm nay tôi mạo hiểm xâm nhập vào Quỷ Cung như vầy là có mục đích gì chăng? Thạnh Tài suy nghĩ một chốc lên tiếng nói:

- Có phải cô nương vì thằng bé Lữ Lân ấy chăng? Đàm Nguyệt Hoa gật đầu rồi đi thẳng vào đề rằng:

- Tôi lỡ hứa với người ta cứu thoát Lữ Lân ra khỏi Quỷ Cung, do đó ngày hôm nay mới mạo hiểm tìm đến đây, vậy chẳng hay đại công tử có bằng lòng giúp cho tôi hoàn thành lời hứa đó không? Câu Hồn Sứ Thạnh Tài nghe qua rồi im lặng một lúc thật lâu không trả lời sao

cả.

Hắn ta biết sở dĩ phụ thân của hắn ta là Quỷ Thánh Thạnh Linh bắt cóc Lữ Lân mang về giam cầm tại Quỷ Cung này chính là để dùng Lữ Lân làm điều kiện rúng ép Lữ Đằng Không, bắt buộc đối phương phải trao cho phụ thân hắn ta một vật vô cùng quý giá, có một không hai trong võ lâm.

Trước đây Lữ Lân đã bị số người trong Quỷ Cung bắt cóc mang về, nhưng dọc đường lại bị kẻ khác cướp đi, khiến cho Quỷ Thánh Thạnh Linh lại bừng bừng nổi giận. Việc ấy Câu Hồn Sứ Thạnh Tài đến nay vẫn còn chưa quên. Hơn nữa căn cứ vào đó hắn ta biết được Lữ Lân là một con người vô cùng quan trọng đối với Thạnh Linh hiện giờ, thế mà Đàm Nguyệt Hoa lại có ý muốn cứu thoát cho Lữ Lân thì thực là một chuyện rất khó quyết định.

Chính vì thế nên Thạnh Tài không khỏi tỏ ra đắn đo do dự. Hắn ta đưa mắt nhìn đăm đăm về phía Đàm Nguyệt Hoa, nhưng không thể lên tiếng trả lời dứt khoát ra sao cả.

Đàm Nguyệt Hoa thấy vậy đoán biết hắn ta đang luống cuống khó xử, nên giả vờ cất giọng lạnh lùng nói:

- Nếu đại công tử không bằng lòng giúp đỡ cho thì cũng chẳng sao cả. Vì tôi có thể đi nhờ cậy nơi một người thứ hai.

Thạnh Tài nghe thế vội vàng lên tiếng hỏi:

- Cô nương định nhờ ai thế? Đàm Nguyệt Hoa chỉ mỉm cười, nhưng không trả lời rõ ràng cho hắn ta biết.

Thạnh Tài bèn cất tiếng hừ lên một lượt nói:

- Cô nương định tìm lão nhị à? Đố nó dám.

Đàm Nguyệt Hoa cười nói:

- Đại công tử, tôi có mấy điều nhận xét này, nhưng nói ra xin công tử chớ giận.

Thạnh Tài trợn mắt nói:

- Có sự nhận xét chi? Đàm Nguyệt Hoa cất giọng lạnh lùng nói:

- Trong võ lâm có lời đồn đãi, bảo là giữa Mang Sơn Song Sứ, người anh cả chẳng khác chi con rắn, còn người thứ hai mới thực là con rồng.

Thật ra trong võ lâm hoàn toàn không có lời đồn đãi ấy, chẳng qua Đàm Nguyệt Hoa đã bày điều ly gián họ mà thôi. Nhưng Thạnh Tài vừa nghe qua thì đã nhảy tưng lên, nói to rằng:

- Đâu lại có thế. Không tin thì kêu lão nhị tới đây hỏi xem nó có dám làm chuyện ấy hay không? Câu Hồn Sứ Thạnh Tài đang nói chưa dứt lời, thì bất ngờ cánh cửa chuyển động kèn kẹt rồi mở to ra...

Kế đó lại trông thấy một bóng người từ ngoài bước thẳng vào gian phòng. Bởi thế cả Đàm Nguyệt Hoa lẫn gã Thạnh Tài đều không khỏi giật mình sửng sốt, đồng loạt đưa mắt nhìn lên, trông thấy bóng người ấy chẳng ai khác hơn là gã Thạnh Phủ.

Lúc ấy hai khóe miệng của gã Thạnh Phủ đang hiện một nụ cười vô cùng gian manh, quái dị. Trong tay hắn

ta siết chặt cây gậy tang đưa cao lên ngang lồng ngực, cất giọng lạnh lùng nói:

- Đại ca, anh làm sao biết được là tôi không dám giúp Đàm cô nương? Thạnh Tài trông thấy Thạnh Phủ bước tới thì trong lòng không khỏi nổi giận, bừng bừng quát rằng:

- Ngươi đến đây để làm gì? Thạnh Phủ cười nhạt đáp:

- Tôi nói thực cho anh nghe là vừa rồi tôi đã bám sát theo sau lưng hai người và do đó, việc Đàm cô nương nhờ cậy anh giúp đỡ, tôi cũng hoàn toàn nghe được hết. Anh là người chẳng hề biết được đấy là một dịp may mắn cho mình, thế mà anh ngang nhiên chối từ, khiến tôi trông vô cùng chướng mắt.

Thạnh Tài cất giọng lạnh lùng cười liên tiếp nói:

- Đố ngươi dám. Ta sẽ nói cho cha biết tất cả.

Thạnh Phủ cười nhạt nói:

- Tôi chỉ e là hiện nay dù anh muốn làm thế vẫn

không còn đủ thời giờ nữa.

Câu Hồn Sứ Thạnh Tài nghe qua lời nói thì trong lòng không khỏi kinh hoàng. Hắn ta đưa mắt nhìn thì trông thấy sắc mặt của gã Thạnh Phủ đang tràn đầy sát khí, nên lại càng vô cùng kinh hãi, bất giác thối lui ra sau một bước dài.

Giữa hai anh em của họ nếu đem so sánh về võ công thì gã Thạnh Tài có thể nói cao vượt hơn một bậc. Nhưng vừa rồi vì sau khi tiệc tan Thạnh Tài bận đưa Đàm Nguyệt Hoa đi tới phòng riêng để yên nghỉ nên không có mang ngọn Chiêu Hồn Phướn, tức món binh khí đặc biệt của hắn ta theo người, hơn nữa hai món binh khí của hai anh em hắn ta sử dụng đều được cùng một thứ sắt tinh ròng rèn nên, đồng thời lại có tẩm một thứ thuốc độc vô cùng nguy hiểm, nên nếu có món binh khí trong tay, thì khác chi được tăng cường thêm một phần võ công nữa.

Bởi thế khi Thạnh Tài trông thấy đứa em của mình đang tràn đầy sát khí qua nét mặt như vậy, thử hỏi hắn ta không kinh hoàng sao được.

Gã Thạnh Tài vừa mới lui ra sau một bước, thì gã Thạnh Phủ cũng hối hả tràn về phía trước một bước ngay.

Đàm Nguyệt Hoa đứng cạnh đây trông thấy thế thì trong lòng vô cùng vui mừng. Song nàng giả vờ lên tiếng khuyên ngăn rằng:

- Nhị vị công tử hà tất phải vì tôi mà tranh chấp như vậy.

Thạnh Phủ nói:

- Đàm cô nương, xin cô chớ nên để tâm tới chuyện này làm gì. Vì hắn ta ỷ mình là kẻ lớn, nên lúc nào cũng hiếp đáp tôi cả, vậy tôi tuyệt đối không khi nào buông tha cho hắn đâu.

Sắc mặt của Thạnh Tài biến hẳn, gằn giọng quát vang:

- Ngươi không sợ cha đến hay sao? Thạnh Phủ vung mạnh cánh tay ra, khiến chiến gậy tang trong tay của hắn ta cùng cuốn lên nghe một tiếng vút. Nhưng thế

đánh ấy chẳng phải tấn công về phía gã Thạnh Tài mà trái lại, nhằm giáng thẳng vào cánh cửa đá nghe một tiếng ầm, khiến cả cánh cửa bị hất mạnh và đóng kín lại.

Tất cả những gian phòng bên dưới Quỷ Cung đều như những sơn động thiên nhiên cả, chỉ riêng có tấm cửa đá là do công nhân làm nên mà thôi, song nó vẫn hết sức nặng nề, nên chỉ khép kín lại thì mọi việc xảy ra bên trong gian phòng, chắc chắn người ở ngoài không sao hay biết được chi cả.

Sau khi cánh cửa đá đã đóng kín, gã Thạnh Phủ bèn to tiếng cười liên tiếp qua giọng lạnh lùng nói:

- Việc đã đến thế này rồi thì anh còn định nói gì nữa? Câu Hồn Sứ Thạnh Tài lại thối lui liên tiếp mấy bước, đồng thời thò tay chụp lấy một cái ghế trường kỷ dùng để chậu hoa siết chặt vào tay mình.

Chiếc ghế trường kỷ ấy cũng là một chiếc ghế bằng đá chạm nên và nó chính là một chiếc thạch nhũ to được người thợ chạm dựa vào hình thể sẵn có chạm trổ rất tinh vi, khi cầm trong tay chẳng khác nào một món

binh khí dài bốn thước mộc.

Thạnh Tài vung chiếc trường kỷ lên một lượt, thấy rằng nó cũng có thể tạm sử dụng như một món binh khí, nên cũng thấy yên lòng hơn. Tuy nhiên dù sao vẫn không bằng chiếc gậy tang trong tay của Thạnh Phủ vì nó vừa rắn chắc lại vừa có chất độc.

Bởi thế Thạnh Tài vẫn không có ý muốn đánh nhau với Thạnh Phủ, sắc mặt tức giận đến tái xanh nói:

- Lão nhị, dù cho ngày hôm nay ngươi có thực hiện được ý định của mình, song ta hỏi ngươi sau này trước mặt cha, ngươi sẽ ăn nói làm sao? Thạnh Phủ cười to ha hả đáp:

- Việc ấy thì không cần chi anh phải bận tâm, vì tôi đã nghĩ giúp cho anh đâu vào đó rồi.

-oOo-

Hết chương 31

# Chương 32

Vừa nói hắn ta vừa thò tay vào áo lấy ra một vật có màu đen lóng lánh, dài độ ba tấc mộc, hai đầu nhọn chính giữa to, có hình dáng trông như một món ám khí nói:

- Anh có nhận ra đây là vật chi không? Câu Hồn Sứ Thạnh Tài vừa trông thấy càng kinh hoàng nói:

- Đấy... đấy chính là Hắc Mang Thoa của Hắc Thần Quân ở Thái Sơn, vậy... chính ngươi làm thế nào... có được? Có lẽ Thạnh Tài vừa trông thấy Hắc Mang Thoa thì đã biết được sự lợi hại của nó đến đâu, nên sắc mặt không ngớt biến đổi, khi thì trắng bệch, khi thì xanh như chàm. Và khi câu nói của hắn ta cắt đứt, giọng nói đã trở nên run rẩy.

Thạnh Phủ cất giọng lạnh lùng cười khanh khách nói:

- Anh chớ tìm hiểu những việc ấy làm gì. Chỉ trong chốc lát nữa đây xác chết của anh sẽ được nằm yên ngoài núi đồi, trên lưng có mũi Hắc Mang Thoa này cắm sâu.. ha ha.. thử hỏi còn nói chi được nữa? Câu Hồn Sứ Thạnh Tài lẽ tất nhiên biết rất rõ cá tính của em mình, chẳng những vô cùng độc ác mà lại rất cương quyết. Do đó mỗi khi hắn ta đã nói ra điều gì tất phải làm cho được điều ấy. Như vậy giờ đây không làm sao tránh khỏi được một cuộc xô xát, thế vì lẽ gì mình không ra tay trước để giành phần chủ động? Bởi thế, Câu Hồn Sứ Thạnh Tài cất tiếng cười to nói:

- Quả là một đứa em tốt.

Tiếng "tốt" vừa ra khỏi miệng, hắn bất thần quát lên một tiếng to đầy quái dị, lao thoắt người về phía trước vung chiếc ghế trường kỷ có hình dáng như chiếc chày đá lên nhắm ngay đầu của gã Thạnh Phủ bổ xuống.

Thế đánh ấy của Câu Hồn Sứ Thạnh Tài chính là một thế võ có ý định lấy mạng đổi mạng, nên chỉ chú trọng về sức mạnh chứ không chú trọng mấy về thế võ hiểm hóc. Do đó kình khí liền dấy động ầm ầm trông thực vô

cùng đáng sợ.

Đàm Nguyệt Hoa nhìn thấy hai anh em Mang Sơn Song Sứ bắt đầu thật sự ra tay đánh nhau, trong lòng nàng e sợ là Thạnh Phủ không đủ sức đối địch với người anh, nên vội vàng lên tiếng nói:

- Nhị công tử, có phải công tử thật sự hứa giúp cho tôi không? Thạnh Phủ đưa chân lùi ra sau một bước, tránh được thế công bất thần của gã Thạnh Tài, lên tiếng nói:

- Lẽ tất nhiên. Vậy Đàm cô nương cũng nên ra tay hạ cho kỳ được hắn ta.

Thạnh Tài nghe lời nói ấy của Thạnh Phủ thì không khỏi kinh hoàng đến hồn phi phách tán, cất giọng run run kêu to lên rằng:

- Đàm cô nương, tôi cũng bằng lòng...

Nhưng bốn tiếng "giúp cho cô nữa" mà hắn định nói chưa kịp thốt ra khỏi miệng, đầu chiếc gậy tang của Thạnh Phủ đã thẳng tới trước ngực của hắn ta rồi, đồng

thời Đàm Nguyệt Hoa cũng nhanh nhẹn lướt tới êm ru không hề nghe một tiếng động vung chỉ chưởng giáng thẳng vào lưng của hắn ta.

Câu Hồn Sứ Thạnh Tài bị hai đối phương tràn tới tấn công cả phía trước lẫn phía sau lưng, nên không làm sao tránh đi đâu cho được. Bởi thế khi chưởng lực của Đàm Nguyệt Hoa vừa giáng trúng vào lưng hắn ta, đôi mắt của hắn tóe lửa đỏ lòm, cổ họng cùng liền tràn đầy mằn mặn, rồi một vòi máu tươi tuôn trào ra xối xả.

Cùng một lúc ấy, đầu chiếc gậy tang trong tay của Thạnh Phủ cũng đã điểm trúng thẳng vào Hoa Cái huyệt trước ngực hắn ta, nên đôi tay của hắn ta liền buông lỏng ra, khiến chiếc trường kỷ giáng thẳng vào lòng đất nghe một tiếng ầm. Đồng thời cả thân người của hắn ta cũng té đánh phịch, không còn cử động được nữa.

Thạnh Phủ trông thấy người anh đã thật sự tắt thở chết tốt, thì sắc mặt vô cùng đắc ý, vung tay phóng mũi Hắc Mang Thoa vào lưng của Thạnh Tài.

- Đàm cô nương, chỉ cần chúng ta mang xác của hắn

vứt khỏi Quỷ Cung, thì dù cho thánh thần cũng chẳng làm thế nào phát giác được vụ án này.

Đàm Nguyệt Hoa đưa đôi mắt đầy tình tứ nhìn gã Thạnh Phủ một lượt nói:

- Nhị công tử, chả lẽ giờ đây công tử đã quên mất lời hứa vừa rồi với tôi chăng? Thạnh Phủ vội vàng đáp:

- Lẽ tất nhiên là tôi vẫn còn nhớ. Hiện tôi đã có kế hoạch sẽ mang Lữ Lân và xác chết này ra khỏi Quỷ Cung. Vậy Đàm cô nương hãy yên lòng chờ đợi tôi trong chốc lát rồi sẽ hay.

Vừa nói hắn ta bèn xô cửa lách mình chạy bay ra khỏi phòng.

Lúc bấy giờ trong lòng Đàm Nguyệt Hoa hết sức vui mừng, vì nàng đoán biết Thạnh Phủ sẽ xuống phòng chót trong mười tám tầng địa ngục của Quỷ Cung để mang Lữ Lân lên đây, rồi đưa ra khỏi vùng nguy hiểm này.

Nàng thấy chỉ cần thoát ra khỏi Quỷ Cung thì dù có

đến mười gã Thạnh Phủ, nàng vẫn không hề sợ. Khi mọi việc đã đạt thành kết quả, nàng sẽ lập tức lên đường trở về Tiên Nhân Phong trong núi Võ Di hầu gặp quái nhân ấy để bàn giao mọi việc.

Đàm Nguyệt Hoa cảm thấy trong lòng đang bồn chồn, nên không ngớt đi quanh mãi trong phòng. Và chẳng mấy chốc sau bỗng nàng nghe có tiếng chân người bước ở bên ngoài khung cửa.

Đàm Nguyệt Hoa thầm nghĩ đấy có lẽ chính là tiếng chân của gã Thạnh Phủ đã trở lại nên liền bước đến sát cánh cửa, hạ giọng nói:

- Nhị...

Nhưng nàng mới vừa gọi được một tiếng thì đôi mắt nàng cũng vừa nhìn ra khe cửa, trông thấy bóng dáng người đang bước đến nơi có một thân hình cao lớn, đôi chân chững chạc, khí sắc vô cùng oai vệ, chỉ cần nhìn qua cũng biết đấy là một cao thủ bậc nhất trong Quỷ Cung chứ chẳng phải là Thạnh Phủ.

Đàm Nguyệt Hoa là một con người rất lanh trí, nên vội vàng dừng ngay cây nói lại.

Nàng đưa mắt nhìn kỹ về phía bóng người ấy hơn thì không khỏi càng thêm kinh hoàng thất sắc…

Vì bóng người to lớn đang bước đến trước cửa đó không ai khác chính là Quỷ Thánh Thạnh Linh.

Đàm Nguyệt Hoa không làm sao tưởng tượng nổi là giữa lúc mọi chuyện đang xảy ra và sắp thành công như thế này mà Quỷ Thánh Thạnh Linh lại tìm đến đây để viếng thăm mình. Bởi thế nhất thời nàng hoang mang không biết phải đối phó ra sao cả.

Nếu vạn nhất Quỷ Thánh Thạnh Linh biết được mọi việc, thì chắc chắn Đàm Nguyệt Hoa và Lữ Lân sẽ mãi mãi không làm sao có hy vọng thoát khỏi Quỷ Cung nữa.

Do đó, nàng đứng trơ trơ ra một lúc thực lâu, tâm trạng vừa căng thẳng lại vừa cuống quýt. Trong lúc ấy Quỷ Thánh Thạnh Linh đã bước đến trước cửa phòng

lên tiếng gọi:

- Đàm cô nương chưa đóng cửa, vậy có lẽ chưa nghỉ chăng? Đàm Nguyệt Hoa tự biết trong giờ phút này tuyệt đối không thể tỏ ra hoang mang sợ hãi được, nên vội vàng trấn tĩnh đáp:

- Đúng thế, có phải Quỷ Thánh Thạnh Linh đến đây không? Vừa nói nàng vừa đưa chân bước lùi ra sau một bước, rồi nhanh nhẹn co chân đá hất xác chết của gã Thạnh Tài vào trong gầm giường.

Quỷ Thánh Thạnh Linh lên tiếng nói:

- Nếu Đàm cô nương chưa ngủ thì tôi có mấy lời muốn hỏi rõ cũng cô nương.

Đàm Nguyệt Hoa nói:

- Đợi đến sáng ngày mai không được sao? Quỷ Thánh Thạnh Linh cười đáp:

- Việc này vừa rồi tôi bất ngờ nhớ đến, nên nóng lòng muốn hỏi ngay cho biết hầu an tâm mà thôi.

Đàm Nguyệt Hoa đưa mắt nhìn về phía gầm giường thấy xác chết của gã Thạnh Tài nằm yên trong bóng tối, nếu không chú ý nhìn kỹ thì chắc chắn không làm sao phát giác được. Do đó nàng bất đắc dĩ phải giải quyết tiếp kiến ngay Quỷ Thánh Thạnh Linh. Vì nếu nàng chậm chạp hơn, rất có thể gã Thạnh Phủ sẽ mang Lữ Lân bước đến nơi và tất cả mọi việc đều bại lộ thì thực vô cùng nguy hiểm.

Bởi thế nàng giả vờ tươi cười bước đến mở rộng cánh cửa ra để Quỷ Thánh Thạnh Linh bước vào giữa phòng.

Quỷ Thánh Thạnh Linh vui vẻ hỏi:

- Đàm cô nương có lẽ đang bận luyện công? Đàm Nguyệt Hoa giữ sắc bình tĩnh nói:

- Đúng thế.

Quỷ Thánh lại tươi cười đưa chân bước thẳng về phía chiếc giường đá. Do đó quả tim của Đàm Nguyệt Hoa không ngớt nhảy lên nghe thình thịch. Tuy nhiên nàng giả vờ to tiếng hỏi:

- Chẳng hay Quỷ Thánh tiền bối đến đây có điều chi chỉ dạy? Trong khi Quỷ Thánh Thạnh Linh bước vào phòng, cửa phòng không hề khép kín, do đó Đàm Nguyệt Hoa cố ý nói chuyện to hầu gã Thạnh Phủ nếu có bất ngờ trở về, sẽ nghe tiếng nói của nàng mà tìm đường lẩn tránh.

Quỷ Thánh Thạnh Linh nói:

- Đàm cô nương, vừa rồi khi nhắc đến lệnh tôn, tôi lại quên hỏi thăm lệnh đường, chẳng hay hiện có còn khỏe mạnh chăng? Đàm Nguyệt Hoa nghe qua câu hỏi của Quỷ Thánh Thạnh Linh thì không khỏi giật mình, buột miệng hỏi ngược lại lão ta rằng:

- Mẫu thân của tôi đấy à? Quỷ Thánh Thạnh Linh nói:

- Phải, trước đây già có dịp gặp mặt lệnh đường mấy lần, nên được biết võ công độc đáo của bà ấy vô cùng kỳ ảo, có thể được gọi là vô song trong đời này đấy.

Đàm Nguyệt Hoa nghe thế liền thở dài vì nàng thấy

Quỷ Thánh Thạnh Linh lại biết được mẫu thân của mình là ai, trong khi đó nàng lại hoàn toàn không biết được mặt người mẹ thân yêu của mình.

Nàng Chương nghĩ lại cứ mỗi khi hai anh em của nàng hỏi về người mẹ ruột thịt với phụ thân thì cha mình lúc nào cũng trả lời một cách lờ mờ khó hiểu. Do đó từ trước đến nay anh em nàng chẳng hề được biết người mẹ đẻ ruột thịt của mình là ai.

Bởi thế hai anh em của Đàm Nguyệt Hoa thường bàn bạc với nhau về việc ấy trong những lúc không có mặt phụ thân nàng. Đồng thời họ đoán biết việc này chắc chắn người cha mình có một ẩn tình chi khó giãi bày nên về sau chẳng dám mang ra hỏi nữa.

Chính vì thế nên anh em của Đàm Nguyệt Hoa hoàn toàn không được biết mẫu thân của mình là ai. Do đó nàng thấy nếu mình thành thật nói rõ việc đó ra càng thêm xấu hổ nên bất đắc dĩ phải lên tiếng trả lời một cách mơ hồ rằng:

- Thưa, bà ấy vẫn mạnh.

Quỷ Thánh Thạnh Linh cơ hồ rất bùi ngùi, cất tiếng than dài nói:

- Chẳng ngờ ngày nay, lớp hậu bối lại lớn lên nhanh như thế này. Mỗi lần già nhớ lại việc trước kia vẫn còn thấy hiện rõ trong đầu óc như vừa mới xảy ra vậy.

Đàm Nguyệt Hoa trông thấy Quỷ Thánh Thạnh Linh chỉ toàn nói những việc không đâu, trái lại chẳng hề có ý muốn rời đi, nên vô cùng cuống quýt, vừa đối đáp chiếu lệ với lão ta, vừa lén đưa mắt nhìn ra ngoài để xem chừng Thạnh Phủ. Song suốt thời gian đó không hề thấy có bóng người nào bước đến trước cửa phòng cả.

Quỷ Thánh Thạnh Linh ngồi chơi trong gian phòng riêng của Đàm Nguyệt Hoa chỉ độ nửa tiếng, song Đàm Nguyệt Hoa thấy khoảng thời gian ấy thực dài đăng đẵng, không khác nào hàng năm trường.

Nhưng cuối cùng Quỷ Thánh Thạnh Linh cũng đứng lên cáo từ và chẳng mấy chốc sau thì lại thấy Thạnh Phủ mang Lữ Lân bước vào.

Lữ Lân sau khi bước vào phòng bèn nhanh nhẹn đến đứng sát bên cạnh Đàm Nguyệt Hoa.

Đàm Nguyệt Hoa vui mừng nói:

- Lữ huynh đệ, giờ đây tuyệt đối chớ nên ồn ào, vì nhị công tử đã bằng lòng giúp chúng ta ra khỏi Quỷ Cung.

Sắc mặt của Lữ Lân bỗng trở thành vô cùng nghiêm trang, đưa đôi mắt nhìn đăm đăm về phía Đàm Nguyệt Hoa một lúc thực lâu rồi mới lên tiếng nói:

- Đàm tỷ tỷ, tôi muốn hỏi chị một việc.

Đàm Nguyệt Hoa lấy làm lạ nói:

- Chuyện chi thế? Lữ Lân đáp:

- Đàm tỷ tỷ, giữa bọn họ và chúng ta là hai phe chính tà, chẳng bao giờ giúp đỡ nhau được, vậy vì cớ gì họ lại cứu nguy cho mình? Đàm Nguyệt Hoa nghe câu hỏi ấy của Lữ Lân, nàng cũng không khỏi luống cuống đến chẳng biết làm sao tìm lời giải đáp. Nàng thấy Lữ Lân

tuy tuổi hãy còn nhỏ nhưng hành sự lúc nào cũng tỏ ra hết sức minh bạch chẳng chịu làm việc chi có tánh cách lờ mờ khó hiểu.

Nàng thấy mọi kế hoạch của mình sắp đặt hoàn toàn là có ý muốn cứu nguy Lữ Lân thoát ra khỏi Quỷ Cung nên lẽ tất nhiên mục đích của mình làm phải chứ chẳng có điều chi sai lầm cả.

Song nàng lại thấy băn khoăn không rõ mình làm như vậy là có hợp tình hợp lý hay chăng? Khi Đàm Nguyệt Hoa nghĩ đến vấn đề ấy cảm thấy rằng nếu là một nữ hiệp thuộc danh môn chính phái lâm vào chung cảnh như nàng thì chắc chắn sẽ cự tuyệt ngay lời yêu cầu của Quỷ Thánh Thạnh Linh, không khi nào lại bằng lòng tỏ ra hạ mình như nàng cả.

Nhưng nếu nàng thẳng thắn cự tuyệt ngay lời yêu cầu của đối phương như vậy thì lẽ tất nhiên mọi việc sẽ hoàn toàn thất bại, chứ không làm sao cứu vãn được sự thất bại hầu chuyển bại thành thắng như nàng bây giờ cả.

Nghĩ tới đây thì Đàm Nguyệt Hoa cảm thấy hành

động của mình hoàn toàn hữu lý, nên cũng tạm yên lòng. Nàng tươi cười nói:

- Lữ huynh đệ, chờ khi chúng ta thoát ra khỏi Quỷ Cung, rồi tôi sẽ nói cho cậu nghe.

Lữ Lân gật đầu không nói thêm gì nữa.

Đàm Nguyệt Hoa lên tiếng hỏi:

- Nhị công tử, chúng ta làm thế nào để thoát ra đây? Thạnh Phủ mỉm cười, thò tay vào áo lấy ra hai chiếc túi vải màu đen nói:

- Lữ bằng hữu, xin tạm chịu hạ mình một tí, cho mình vào chiếc túi vải này thì mới mong thoát ra được.

Lữ Lân định lên tiếng phản kháng, nhưng Đàm Nguyệt Hoa vội vàng đưa mắt ra hiệu liên Chương mấy lượt cho cậu ta, nên mặc dù sắc mặt của Lữ Lân đang giận hầm hầm, song vẫn ngoan ngoãn chui vào trong chiếc túi vải.

Thạnh Phủ thấy thế bèn rút kín miệng túi vải lại.

Trong khi đó Đàm Nguyệt Hoa cũng đã lấy một chiếc túi vải khác bỏ xác chết của gã Thạnh Tài vào trong.

Thế là Thạnh Phủ kẹp hai chiếc túi vải đen, bên trong đựng một người chết và một người sống vào nách rồi đưa chân vội ra khỏi phòng...

Đàm Nguyệt Hoa trông thấy chỉ trong chốc lát sau là mình sẽ thoát ra khỏi Quỷ Cung, nên trong lòng vô cùng vui mừng. Do đó nàng cũng hối hả đưa chân bước nhanh theo sau Thạnh Phủ. Nhưng Thạnh Phủ bỗng quay đầu nhìn lại nói:

- Đàm cô nương, cô chẳng cần phải đi ra ngoài làm gì! Đàm Nguyệt Hoa không khỏi sửng sốt nói:

- Tại sao lại bảo thế? Vì lẽ gì tôi không thể đi ra ngoài được? Thạnh Phủ mỉm cười đầy gian manh nói:

- Tôi sẽ đưa Lữ huynh đến gặp mặt phụ thân của anh ấy, vậy hà tất phải nhọc đến Đàm cô nương lặn lội cực khổ.

Đàm Nguyệt Hoa không khỏi bừng bừng nổi giận,

thầm mắng: "Rõ ràng hai anh em đều là kẻ độc ác gian manh, sâu hiểm khó lường. Nếu ta không thoát ra khỏi Quỷ Cung thì chẳng phải tính già hóa non hay sao?" Bởi thế nàng sa sầm sắc mặt nói:

- Tại sao nhị công tử vừa nói đó rồi lại quên vậy?
Thạnh Phủ đáp:

- Đàm cô nương, vừa rồi tôi chỉ hứa là cứu Lữ Lân thoát ra khỏi Quỷ Cung mà thôi.

Đàm Nguyệt Hoa nghĩ ngợi trong giây lát, bỗng cất tiếng cười nói:

- Nhị công tử, nếu công tử không nghĩ cách đưa tôi thoát ra khỏi Quỷ Cung, thì tôi sẽ mang việc công tử sát hại đại công tử nói ra cho mọi người biết.

Thạnh Phủ nghe qua không khỏi biến ngay sắc mặt nói:

- Đàm cô nương, vừa rồi cô cũng có nhúng tay vào việc ấy.

Đàm Nguyệt Hoa nói:

- Phải, vậy chúng ta sẽ cùng chung gánh lấy tội trạng đó.

Thạnh Phủ đứng ngơ ngác một lúc thật lâu mới cất tiếng than dài:

- Đàm cô nương, tôi chẳng phải là không có ý muốn đưa cô ra khỏi Quỷ Cung, mà thật sự tôi không có phương pháp nào để làm việc đó cả.

Đàm Nguyệt Hoa trông thấy thái độ của Thạnh Phủ đoán biết lời nói của hắn ta là hoàn toàn đúng sự thật, chứ không phải có mục đích phỉnh gạt. Nhưng nàng tự xét thấy nếu mình không nắm chắc được thời cơ có một không hai này để thoát ra khỏi Quỷ Cung thì tương lai thực vô cùng đen tối.

Bởi thế nàng cất tiếng cười nhạt nói:

- Công tử là Thiếu chủ nhân của Quỷ Cung, vậy chả lẽ không thể dẫn người đi ra vào Quỷ Cung hay sao?
Thạnh Phủ nghe thế không khỏi vô cùng bối rối, lắp bắp

một Chương thực lâu nhưng vẫn không nói nên lời. Cuối cùng hắn ta thở dài đáp:

- Đàm cô nương, có nhiều việc cô không được biết. Phàm là bất luận ai, không có lệnh phù riêng của cha ta thì tuyệt đối không thể ra vào Quỷ Cung này.

Đàm Nguyệt Hoa nghe thế trong lòng vừa cuống quýt vừa tức giận, cất tiếng hứ một lượt nói:

- Nếu thế tại sao công tử vừa rồi không nói sớm để cho tôi biết trước, trái lại vỗ ngực xưng mình là một kẻ dám làm? Thạnh Phủ bị câu nói ấy của Đàm Nguyệt Hoa làm cho xấu hổ đến đỏ bừng sắc mặt.

Hắn ta trợn to đôi mắt, nhưng vẫn không nói ra được tiếng nào cả. Qua một lúc khá lâu mới lên tiếng đáp rằng:

- Tôi cũng tưởng là mang một mình Lữ Lân thoát ra khỏi Quỷ Cung mà thôi, do đó tôi mới dám nói là có thể làm được.

Đàm Nguyệt Hoa giận dữ nói:

- Hừ, khi Lữ Lân đã thoát khỏi Quỷ Cung này còn phải nhờ tôi đưa đến gặp mặt một người, vậy nhị công tử không thể cứu thoát tôi ra khỏi Quỷ Cung thì tôi nhất định sẽ tố giác việc công tử đã giết người anh. Chừng đó xem công tử và tôi, ai bị thiệt thòi hơn thì biết.

Vầng trán của Thạnh Phủ toát từng hạt mồ hôi to, hắn đưa chân bước tới bước lui mãi, song vẫn chẳng thể tìm được một cách giải quyết nào cho ổn thỏa.

Lúc bấy giờ trong lòng hắn ta đang hết sức cuống quýt và nóng nảy, song với Đàm Nguyệt Hoa thì càng cuống quýt và nóng nảy hơn hắn ta gấp mấy lần. Vì nếu thời cơ duy nhất này mà nàng không thoát đi được, có lẽ chuyện nói chơi sẽ thành sự thật và nàng phải cùng gã Thạnh Phủ làm chồng vợ mất.

Lúc ấy trong gian phòng hết sức im lặng. Và qua một lúc khá lâu mọi người mới nghe Lữ Lân từ trong chiếc túi vải nói vọng ra rằng:

- Đàm tỷ tỷ, tôi đã có biện pháp.

Đàm Nguyệt Hoa vội vàng nói:

- Biện pháp chi? Hãy nói mau.

Lữ Lân hạ giọng nói:

- Chúng ta cùng chui vào chung một chiếc túi vải này để ông ấy mang ra có phải dễ dàng không? Đàm Nguyệt Hoa thấy biện pháp ấy mặc dù phải hạ mình rất nhiều, nhưng chắc chắn là có thể thi hành được. Do đó nàng ngửa mặt nhìn lên đưa tay vuốt mớ tóc rối xõa xuống vầng trán nói:

- Nhị công tử thấy biện pháp ấy có thể được không? Thạnh Phủ đưa tay gãi đầu nói:

- Được thì được, nhưng nếu Đàm cô nương thoát ra khỏi Quỷ Cung rồi bỏ rơi tôi mất thì...

Đàm Nguyệt Hoa cười tươi ngắt lời rằng:

- Nhị công tử, xin công tử hãy an lòng, trong vòng ba tháng trở lại tôi nhất định sẽ tìm đến để gặp mặt công tử.

Trong khi Đàm Nguyệt Hoa lên tiếng nói câu ấy, trong lòng không ngớt nguyền rủa gã Thạnh Phủ. Hơn nữa lời nói lại rất khôn ngoan vì "đến gặp mặt" thì dù cho hiểu sao cũng được. Thậm chí khi gặp mặt nhau thì cùng ra tay đánh nhau cũng không thể bảo là đã nói dối.

Lúc bấy giờ Thạnh Phủ trông thấy Đàm Nguyệt Hoa mỉm cười đầy duyên dáng, tâm thần cơ hồ bay bổng giữa chín từng mây, nên vội vàng nói:

- Được! Được! Chỉ e là trong vòng ba tháng dài dăng dẳng ấy tôi sẽ buồn rầu mà sinh bệnh mất.

Đàm Nguyệt Hoa không khỏi vừa tức giận lại vừa buồn cười nói:

- Nói thì dài thế, song tôi cố gắng đến càng sớm càng hay.

Thạnh Phủ nghe thế thì sắc mặt liền hiện vẻ vui tươi, vội vàng để chiếc túi vải có đựng Lữ Lân xuống rồi banh miệng túi ra để Đàm Nguyệt Hoa chui vào.

Chiếc túi vải ấy không to lắm, nên khi hai người cùng

chui vào đấy phải ngồi sát vào nhau.

Tuy thế Đàm Nguyệt Hoa bỗng có một cảm giác rất kỳ lạ. Vì nàng thấy tuy Lữ Lân nhỏ tuổi hơn, song thân người cũng cao lớn suýt soát như nhau. Hơn nữa Đàm Nguyệt Hoa lại ngửi thấy hơi thở của Lữ Lân có một mùi vị rất lạ lùng khiến con tim nàng bất giác nhảy rộn lên.

Lúc ấy nàng và Lữ Lân đang ngồi sát nhau nên quả tim nàng nhảy quá mạnh, thì e rằng Lữ Lân sẽ nhận ra được hiện tượng bất thường đó.

Lữ Lân định lên tiếng hỏi Đàm Nguyệt Hoa về nguyên nhân nào khiến quả tim nàng đập mạnh đến thế. Bỗng lúc ấy cậu ta cảm thấy quả tim của mình cũng đang bắt đầu nhảy rộn lên. Giữa hai người đều đang có một cảm giác quái lạ, mơ hồ, không làm sao hình dung được.

Hơn nữa cảm giác lạ lùng ấy khiến cả hai cùng thấy hết sức êm ái, do đó mặc dù túi vải hết sức nhỏ hẹp, song họ đều mong rằng thời gian được ngồi yên trong chiếc túi vải ấy càng dài thì lại càng hay.

Tình cảm giữa trai gái nảy sinh ra vốn rất tự nhiên và cũng rất kỳ diệu.

Trước đây một hôm, Đàm Nguyệt Hoa vẫn chưa biết được Lữ Lân là một con người thế nào, thế mà giờ đây, nàng bỗng có cảm giác giữa Lữ Lân và mình tựa hồ vô cùng thân thiết.

Giữa hai người chẳng rõ từ lúc nào đôi tay đã siết chặt cứng lấy nhau.

Lúc ấy họ cảm thấy mình đang được gã Thạnh Phủ ôm dưới nách tiếp tục chạy bay về phía trước. Đồng thời thỉnh thoảng lại nghe có tiếng người chào hỏi Thạnh Phủ, song chẳng hề thấy ai bước ra ngăn trở hắn ta cả.

Chẳng mấy chốc sau thì Đàm Nguyệt Hoa và Lữ Lân bỗng thấy ánh sáng từ bên ngoài xuyên qua chiếc túi vải, khiến họ có thể đưa mắt nhìn thấy được cảnh vật chung quanh. Do đó cả hai đều biết được là Thạnh Phủ đã mang họ đi đến ải thứ nhất trong Quỷ Cung tức là nơi mà chung quanh sơn động đâu đâu cũng có khảm những tấm bạc sáng ngời.

Liền đó bỗng nghe có tiếng một người con gái nói qua giọng âm u sâu hiểm rằng:

- Đoạt Mệnh Sứ muốn bước ra khỏi Quỷ Cung đấy chăng? Thạnh Phủ đáp:

- Phải, phiền bà hãy mở cửa giúp cho.

Người đàn bà ấy cất giọng lạnh lùng nói:

- Đoạt Mệnh Sứ, tôi đã phụng mệnh giữ cửa thành này, trách nhiệm vô cùng trọng đại, vậy xin ông chớ nên trách cho về chỗ tôi cần phải xem qua lệnh phù của Giáo chủ.

Đàm Nguyệt Hoa nghe giọng nói của người đàn bà ấy biết ngay bà ta chính là Mao Thái Bà, nên trong lòng không khỏi giật mình sửng sốt.

Liền đó Thạnh Phủ lên tiếng đáp:

- Có lệnh phù đây.

Tiếp đó chung quanh lại im lặng một lúc, rồi mới

nghe Mao Thái Bà cất tiếng nói:

- Việc công thì phải lo cho chu đáo, vậy Đoạt Mệnh Sứ chớ khiển trách về chỗ rôi muốn biết trong hai chiếc túi vải này mang thứ chi? Đàm Nguyệt Hoa và Lữ Lân nghe thế thì không khỏi phập phồng lo sợ, nên hai tay vốn đang siết chặt nhau của họ, giờ đây lại còn siết chặt hơn.

Liền đó bỗng nghe Thạnh Phủ cất tiếng cười:

- Mao Thái Bà, tôi phụng mệnh Giáo chủ ra khỏi Quỷ Cung để làm việc cấp bách, do đó trong hai chiếc túi vải này đựng thứ chi, xin bỏ lỗi cho tôi không thể nói rõ ra được. Vậy nếu bà thấy không an lòng, xin cứ hỏi thẳng Giáo chủ là được rồi.

Mao Thái Bà cất giọng khô khan nói:

- Đoạt Mệnh Sứ sao lại nói thế? Nếu đã có mang lệnh của Giáo chủ thì lẽ tất nhiên là tôi mở cửa ngay.

Kế đó liền nghe cánh cửa đá nặng nề chuyển động kèn kẹt, đồng thời Đàm Nguyệt Hoa và Lữ Lân chợt

trông thấy trước mặt tối sầm lại và chẳng mấy chốc sau họ có cảm giác là được Thạnh Phủ kẹp chạy như bay về phía trước.

Đàm Nguyệt Hoa biết mình đã ra khỏi Quỷ Cung nên trong lòng vui mừng không tả xiết. Nàng to tiếng kêu lên rằng:

- Này, giờ thì có thể thả chúng tôi ra được rồi.

Thạnh Phủ vội vàng dừng chân đứng yên, mở miệng túi vải cho Đàm Nguyệt Hoa và Lữ Lân từ bên trong chui thẳng ra ngoài.

Cả hai đứng lên sửa lại xiêm y và Đàm Nguyệt Hoa thò tay kéo lấy cánh tay của Lữ Lân nói:

- Lữ huynh đệ, chúng ta hãy đi thôi.

Nói đoạn nàng liền dùng thân pháp lướt nhanh về phía trước ba trượng.

Đoạt Mệnh Sứ Thạnh Phủ không truy đuổi theo hai người mà chỉ đứng yên kêu to rằng:

- Đàm cô nương, trong vòng ba tháng sau chúng ta sẽ gặp lại tại nơi này. Vậy xin cô nương chớ quên lời hứa.

Đàm Nguyệt Hoa không đè nén được cơn tức cười, nên buột miệng phá lên cười to khanh khách nói:

- Lẽ dĩ nhiên. Xin công tử hãy chờ đợi vậy.

Vừa nói nàng vừa tiếp tục chạy bay tới trước và cũng vừa cất giọng trong trẻo cười dài không ngớt. Chỉ trong chớp mắt sau hai người đã lướt tới bên cạnh tấm bia đá to chỉ hướng Quỷ Cung rồi cùng chậm bước chân, không còn hối hả như khi nãy. Đàm Nguyệt Hoa nghĩ đến việc Thạnh Phủ muốn cưới nàng làm vợ thì trong lòng thực hết sức buồn cười. Nhưng riêng Lữ Lân chẳng hiểu sao Đàm Nguyệt Hoa lại cười ngặt nghẽo như vậy, nên cậu ta lên tiếng hỏi:

- Đàm tỷ tỷ, chị cười chi mà dữ thế? Đàm Nguyệt Hoa vừa cười vừa nói:

- Lữ huynh đệ, Quỷ Thánh Thạnh Linh bảo tôi nên

ưng hai đứa con trai quý báu của ông ấy, vậy Lữ huynh đệ bảo có đáng tức cười không chớ? Lữ Lân nghe thế thì sắc mặt bỗng trở thành lo âu, vội vàng hỏi:

- Thế chị đã hứa với họ chưa? Đàm Nguyệt Hoa trông thấy sắc mặt của Lữ Lân đang trở thành lo lắng trang trọng như thế nên không khỏi giật mình. Song nàng giả vờ nói:

- Tôi đã hứa với họ rồi, nếu chẳng thế thì làm sao cứu được Lữ huynh đệ ra? Lữ Lân vừa nghe qua lời nói ấy thì khuôn mặt tuấn tú của cậu ta bỗng bừng đỏ, to tiếng nói:

- Đàm tỷ tỷ, chị vì muốn giải thoát cho tôi nên mới bất đắc dĩ hứa với họ chăng? Nếu thế thì tôi nhất định trở lại Quỷ Cung.

Câu nói vừa dứt thì Lữ Lân đã nhanh nhẹn nhắm hướng Quỷ Cung chạy bay đi...

Đàm Nguyệt Hoa trông thấy Lữ Lân vừa nói ra là đã thực hành đúng như lời nói, nên lo sợ cậu ta sẽ trở lại

Quỷ Cung để nạp mạng, nên vội vàng kêu to rằng:

- Anh khờ kia! Tại sao chưa chịu trở lại, đấy là lời nói gạt mà thôi.

Lữ Lân nghe thế vội vàng dừng chân đứng lại. Nhưng vì vừa rồi cậu ta chạy quá nhanh nên khi dừng gấp thì đôi chân bị lảo đảo mất hẳn thăng bằng té phịch xuống đất.

Đàm Nguyệt Hoa trông thấy vừa cuống quýt lại vừa buồn cười. Nàng nhanh nhẹn chạy tới đỡ Lữ Lân đứng lên.

Lữ Lân không nghĩ chi đến việc phủi đi lớp cát bụi đang bám trên y phục, hối hả hỏi rằng:

- Đàm tỷ tỷ, phải chị nói dối tôi thực không? Đàm Nguyệt Hoa cười nói:

- Lẽ tất nhiên. Với những người như Mang Sơn Song Sứ thì thử hỏi tôi làm sao mà bằng lòng ưng họ cho được? Lữ Lân nghe qua bèn đổi buồn làm vui, đứng yên trong giây lát bỗng lên tiếng hỏi rằng:

- Đàm tỷ tỷ, nếu thế thì chị muốn ưng ai chứ? Câu hỏi ấy của Lữ Lân làm cho Đàm Nguyệt Hoa thẹn thùng đến đỏ bừng cả đôi má, nàng quay đầu nhìn về phía khác, hứ lên một tiếng trách rằng:

- Tôi không thèm nói chuyện với cậu nữa đâu.

Lữ Lân vừa hỏi xong câu thì trong lòng cũng cảm thấy lời nói đó quá đường đột. Song cậu ta là một con người không giỏi ăn nói nên nhất thời luống cuống đến bừng đỏ cả vành tai, ấp úng không đáp được chi cả.

Qua một lúc khá lâu, Đàm Nguyệt Hoa mới từ từ quay mặt nhìn lại và bốn mắt đã chạm thẳng vào nhau. Cả hai cùng mỉm cười và xem như xóa bỏ tất cả mọi việc vừa xảy ra.

Đàm Nguyệt Hoa hạ giọng nói:

- Lữ huynh đệ, về sau tôi không cho phép cậu hỏi như vậy nữa.

Lữ Lân bừng đỏ sắc mặt nói:

- Đàm tỷ tỷ, tôi... tôi mong là chị sẽ không ưng ai cả.

Đàm Nguyệt Hoa lấy làm lạ hỏi:

- Tại sao thế? Sắc mặt của Lữ Lân lại càng đỏ gay nói ấp úng rằng:

- Vì thế, thì... thì tôi sẽ được ở mãi bên cạnh chị.

Đàm Nguyệt Hoa nghe thế không khỏi hết sức thẹn thùng. Nhưng cùng một lúc đó trong người nàng bỗng cảm thấy có một cái gì ngọt ngào dễ chịu khó tả.

Hai người đứng đối diện nhau im lặng một lúc lâu và trong khoảng thời gian im lặng đó, hai con tim trong trắng đã bắt đầu hòa chung một nhịp, mầm tình yêu bắt đầu nảy nở.

Đàm Nguyệt Hoa bỗng lên tiếng nói:

- Thôi, chúng ta hãy mau lên đường cho sớm.

Lữ Lân hỏi:

- Giờ đây, chúng ta phải đến nơi nào? Đàm Nguyệt

Hoa nói:

- Lữ huynh đệ, hãy theo tôi rồi sẽ hay.

Thế là hai người tay nắm tay cùng chạy bay về phía trước. Suốt dọc đường đi, Đàm Nguyệt Hoa đem việc quần hùng tập hợp tại ngọn Tiên Nhân Phong trong núi Võ Di, cũng như được quái nhân đội chiếc mặt nạ bảo nàng tức tốc xuống núi ngay trong đêm ấy tìm đến Quỷ Cung để cứu Lữ Lân, và việc nàng đã mạo hiểm xâm nhập vào Quỷ Cung như thế nào, nhất nhất nói tỉ mỉ lại cho Lữ Lân nghe qua một lượt.

Lữ Lân nghe xong trong lòng hết sức cảm kích nói:

- Đàm tỷ tỷ, giữa tôi và chị không hề quen biết nhau, mà cũng không phải bà con thân thích, thế tại sao chị lại bằng lòng mạo hiểm cứu nguy cho tôi? Hôm nay tôi có cảm tưởng là rất tiếc uổng về chỗ được gặp chị quá muộn.

Đàm Nguyệt Hoa cười nói:

- Lữ huynh đệ, muốn được biết tôi sớm hơn thì cũng

không có cách nào biết được cả.

Lữ Lân nói:

- Tại sao không được? Kế đó cậu ta bèn đem việc mình đến núi Hổ Khưu và đã lầm Hàn Ngọc Hà ra Đàm Nguyệt Hoa suýt nữa bị chết mất mạng dưới tay đối phương, nói lại cho Đàm Nguyệt Hoa nghe. Cuối cùng cậu ta cất giọng hầm hầm nói:

- Đàm tỷ tỷ, mẹ tôi đã bị chết dưới tay phụ thân con tiện tỳ ấy và nó lại đối xử độc ác với tôi như vậy, thử hỏi dù tôi có chết đi nữa cũng không khi nào chịu buông tha cho cô ta.

Đàm Nguyệt Hoa nghe Lữ Lân nói với giọng vô cùng căm hận quả quyết thì không khỏi giật mình. Giữa Lữ Lân với nàng tuy chưa được quen biết nhau lâu, nhưng chỉ cần nhận xét qua cử chỉ và thái độ của Lữ Lân, nàng cũng đoán biết được cá tánh của cậu ta hết sức cứng rắn, do đó cậu ta nói nhất định sẽ làm cho kỳ được. Nhất là hiện nay cậu ta đang mang trong lòng mối huyết thù người mẹ thân yêu bị sát hại, đồng thời chính bản

thân của cậu ta cũng suýt nữa chết oan uổng dưới ngọn roi vàng của Hàn Ngọc Hà, thì chắc chắn mối hận thù đó lại càng sâu đậm hơn.

Bởi thế Đàm Nguyệt Hoa không khỏi chợt nghĩ tới người anh trai của mình đang có mối tình rất tha thiết với Hàn Ngọc Hà, nên trong lòng rất lấy làm buồn bã. Nàng cũng biết giữa số người chung quanh mình hiện đang ngầm chứa một sự mâu thuẫn chờ thời cơ sẽ bùng nổ khó bề ngăn chận cho được.

Lữ Lân đi bên cạnh trông thấy Đàm Nguyệt Hoa im lặng thật lâu, bèn lên tiếng hỏi:

- Đàm tỷ tỷ, chị đang suy nghĩ gì thế? Đàm Nguyệt Hoa tươi cười nói:

- Chẳng có suy nghĩ gì cả. Hiện giờ lệnh tôn cũng đang có mặt trên Tiên Nhân Phong, mong rằng khi chúng ta tới nơi, số người ấy chưa phân tán đi thì hay lắm.

Lữ Lân nói:

- Tốt nhất là được như vậy. Thôi chúng ta hãy cùng đi cho nhanh lên.

Đàm Nguyệt Hoa và Lữ Lân sau khi giãi bày rõ ràng cho nhau nghe về mọi việc trải qua của mình, trời đã bắt đầu hừng sáng, họ trông thấy ở phía trước mặt nhà cửa san sát chứng tỏ đấy chính là một thị trấn sầm uất. Bởi thế cả hai dừng bớt đôi chân, thong thả đi thẳng vào khu chợ. Lúc ấy buổi họp chợ sớm đang bắt đầu, cả thị trấn hết sức náo nhiệt.

Đàm Nguyệt Hoa cười nói:

- Tuy hiện giờ cần phải đi gấp rút, song nếu để bụng đói thì cũng không được. Vậy chúng ta hãy tìm nơi ăn cho no, đồng thời tìm hai con ngựa tốt để làm chân, chẳng hay được không? Lữ Lân nghe thế cũng rất thích thú nên vội vàng nói:

- Nếu được như thế tất nhiên là hay lắm, song chẳng rõ Đàm tỷ tỷ có mang theo ngân lượng hay không? Lúc ấy hai người đã dừng bước đến trước mặt một gian tửu gia đồ sộ. Nhưng vì câu hỏi của Lữ Lân nên đã khiến đôi

chân của Đàm Nguyệt Hoa đang bước vào hiệu ăn bỗng dừng lại.

Nàng thè lưỡi nói:

- Nguy mất, hiện giờ không có nén bạc nào mang theo người cả, làm sao để ăn uống và mua ngựa được? Lữ Lân nghe thế cũng xòe đôi bàn tay ra, chứng tỏ cậu ta chẳng hề có một miếng bạc vụn nào. Song ngay lúc ấy bỗng từ trong tửu gia có bốn năm người đàn ông ăn mặc hết sức sang trọng đang thong thả bước ra. Bọn người đó không ngớt nói cười vui vẻ và gã đàn ông đi chính giữa vừa cười ta vừa nói:

- Lão ca, ngày hôm nay tôi mới mua được một con két biết nói tiếng người rất hay, giá đến tám chín lượng bạc.

Đàm Nguyệt Hoa bèn quay về phía Lữ Lân nheo mắt ra hiệu rồi nói khẽ rằng:

- Có bạc rồi.

Nói đoạn nàng liền đưa chân bước nhanh về phía

người ấy, miệng không ngớt kêu to rằng:

- Xin tránh đường cho! Xin tránh đường cho! Bọn người ấy nguyên là ác bá ở thị trấn này, khi trông thấy có người đâm sầm vào mình thì tên nào tên nấy đều trợn tròn xoe mắt định lên tiếng mắng chửi, nhưng kịp khi bọn chúng trông thấy đối phương chỉ là một cô gái kiều diễm tuyệt vời thì bỗng thay đổi dáng điệu, tươi cười như hoa nở, có ý muốn lên tiếng trêu chọc.

Nhưng thân pháp của Đàm Nguyệt Hoa quá nhanh nhẹn nên bọn chúng chưa kịp mở miệng nói chi thì đã lướt sát bên cạnh chúng đi thẳng vào gian tửu gia.

Lúc ấy Đàm Nguyệt Hoa bèn quay về phía Lữ Lân vẫy tay ra hiệu để gọi cậu ta cùng vào. Kế đó cả hai cùng bước thẳng lên lầu không hề quay đầu nhìn lại.

Khi lên đến phía trên, Đàm Nguyệt Hoa bèn xòe bàn tay ra nói:

- Lữ huynh đệ, cậu có trông thấy vật chi hay không? Lữ Lân nghe thế bèn đưa mắt nhìn, chàng thấy trong tay

của Đàm Nguyệt Hoa đang cầm một chiếc túi bông gấm, có lẽ vừa rồi khi nàng lướt qua sát bên cạnh bọn ác bá ấy đã nhanh tay đánh cắp của chúng mà chúng chẳng hề hay biết.

Dù đó cả hai bèn nhìn nhau cười to, tỏ vẻ khoái chí vô cùng.

Đến khi tìm đến ngồi yên xuống một chiếc bàn kê sát cửa sổ, bọn tiểu nhị bèn bước tới hỏi hai người cần dùng thức ăn chi. Đàm Nguyệt Hoa đưa mắt nhìn về phía dưới đường, trông thấy bọn ác bá vừa rồi vẫn thong thả đi quẹo sang một khúc quanh, chứng tỏ bọn chúng hoàn toàn không hay biết chi đến việc món vật của mình bị đánh cắp, do đó Đàm Nguyệt Hoa cười nói:

- Đối với bọn trọc phú ấy dù chúng ta có đánh cắp của chúng một ít vàng bạc cũng không có chi là xấu cả.

Vừa nói nàng vừa mở chiếc túi gấm ra xem, trông thấy bên trong có bảy tám lượng vàng. Nhưng ngoài vàng ấy lại còn có một vật rất lạ.

Lữ Lân vừa trông thấy thì cất giọng ngạc nhiên nói:

- Ủa, vật ấy là cái chi thế? Vừa nói, Lữ Lân vừa thò tay cầm lên xem đó là một cái đầu lâu bằng vàng được chạm trổ vô cùng khéo léo, khiến người xem càng nhìn lại càng phát sợ.

Lữ Lân trông thấy chiếc đầu lâu bằng vàng ấy thì lấy làm lạ mà thôi. Song Đàm Nguyệt Hoa trái lại khi nhìn thấy món vật đó chợt nghĩ đến một nhân vật trong võ lâm, sắc mặt nàng liền biến hẳn.

Lữ Lân đang muốn lên tiếng hỏi Đàm Nguyệt Hoa tại sao gã ác bá kia có món vật lạ lùng như thế, song khi cậu ta đưa mắt nhìn lên trông thấy thần sắc của Đàm Nguyệt Hoa đang biến hẳn, nên không khỏi kinh ngạc nói:

- Đàm tỷ tỷ, chị làm sao rồi? Đàm Nguyệt Hoa hạ giọng nói:

- Lữ huynh đệ, hãy mau giấu kỹ chiếc đầu lâu này đi.

Lữ Lân ngơ ngác chẳng hiểu đã có chuyện chi xảy

ra, nhưng cậu ta cũng ngoan ngoãn nhanh nhẹn cất đi chiếc đầu lâu vàng, to cỡ nắm tay vào trong áo.

Đàm Nguyệt Hoa nói:

- Có một nhân vật võ lâm không tên không tuổi được mọi người gọi là Kim Cô Lâu.

Vậy chẳng hay Lữ huynh đệ có biết không? Lữ Lân tuy từ nhỏ tới lớn chưa có dịp đi đứng trong giới giang hồ, song đối với những giai thoại của võ lâm, cậu đã nghe cha mẹ mình thuật lại không ít bèn lên tiếng nói:

- Tôi có được nghe qua rồi.

Đàm Nguyệt Hoa nói:

- Giữa người ấy với tôi trước đây có sự đụng chạm nhau. Và chiếc đầu lâu bằng vàng này chính là dấu hiệu đặc biệt của hắn ta, chẳng hiểu vì lẽ gì mà lại ở trong túi gã thổ hào này. Lữ huynh đệ, cậu chú ý quan sát nơi đầu thang lầu, nếu trông thấy Kim Cô Lâu xuất hiện thì chúng ta cần phải thận trọng vì tôi không thể đối địch nổi với hắn ta.

Lữ Lân nghe qua bèn nhanh nhẹn gật đầu. Chẳng mấy chốc sau rượu thịt đã được dọn lên, hai người liền châu đầu ăn ngấu nghiến.

Trong khi cả hai đang ăn ngon miệng, bỗng nghe nơi thang lầu có tiếng chân bước ầm ầm, khiến cả gian lầu đều rung chuyển và tô canh cá trên bàn của cả hai người cũng bị tạt ra ngoài một ít.

Bởi thế Đàm Nguyệt Hoa và Lữ Lân đều không khỏi giật mình, hối hả buông đũa xuống, ngước mặt nhìn lên. Họ trông thấy nơi thang lầu có một gã đàn ông to béo, trên vai gánh một gánh đá nặng hối hả bước lên. Ở phía sau lưng của người đàn ông to béo lại còn có hai người nữa đang thong thả bước lên.

Lữ Lân vừa trông thấy bèn vội vàng cúi mặt nhìn Đàm Nguyệt Hoa nói nhỏ rằng:

- Đàm tỷ tỷ, người đàn ông to béo ấy chính là Phán Tiên Từ Lưu Bản, vị Chưởng môn của Thái Cực Môn ở Đông Thiên Mục. Hắn ta chẳng phải là một nhân vật tốt, vì nếu không có hắn ta thì tôi chắc chắn không bị rơi

vào Quỷ Cung như vừa rồi.

Đàm Nguyệt Hoa nói:

- Tôi cũng biết hắn nữa. Lúc ở trên Tiên Nhân Phong, tôi có trông thấy bọn họ, nhưng không rõ hiện giờ bọn họ tìm đến đây có mục đích gì? Nhưng tốt nhất chúng ta chớ nên để cho bọn họ phát giác được sự hiện diện của mình ở đây.

Lữ Lân nói:

- Gã Phán Tiên Từ Lưu Bản ấy tự cho mình là hàng danh môn chánh phái, song trong hành động chứng tỏ hết sức hèn hạ. Nên tôi muốn trêu cợt lão cho hả cơn tức giận.

Đàm Nguyệt Hoa cất tiếng cười khanh khách nói:

- Lữ huynh đệ chớ nên sốt ruột, riêng tôi đã có kế hoạch đối phó rồi.

Sau khi Phán Tiên Từ Lưu Bản bước đến gian lầu thì để yên gánh đá nặng nề trên vai xuống. Số thực khách

hiện diện đều nhìn về phía lão ta lấm lét. Thật ra họ tỏ ra không ưa chi lão ta, song thấy chỉ với gánh đá mà lão ta gánh trên vai cũng nặng có đến bốn năm trăm cân chứng tỏ lão ta là một con người mạnh mẽ phi thường, nên cũng đành im lặng chẳng dám lên tiếng nói chi cả.

Từ Lưu Bản quát tháo ầm ĩ gọi bọn tiểu nhị mang rượu thịt lên. Đồng thời lại sờ vào lưng lấy ra một ít bạc biếu ngay tên tiểu nhị ấy.

Tên tiểu nhị trông thấy vị thực khách to béo này tỏ ra rất hào phóng, nên không ngớt thưa cụ thưa ông và chẳng mấy chốc sau nó đã hối hả chạy vào nhà bếp mang một chiếc mâm to lên ngay.

Trong chiếc mâm ấy đang đựng một con vịt tiềm, hơi nóng bốc lên nghi ngút. Nó vừa đưa đồ ăn vừa bước đến chiếc bàn của Từ Lưu Bản vừa to tiếng nói:

- Thức ăn đã đến! Thức ăn đã đến!

-oOo-

Hết chương 32

# Chương 33

Đàm Nguyệt Hoa trông thấy thế nhếch môi cười nói:

- Đã có cơ hội đây rồi.

Dứt lời nàng thò hai ngón tay kẹp đứt một đoạn của chiếc đũa trên bàn rồi dùng ngón tay giữa búng nhẹ về phía trước nghe một tiếng tách khiến đoạn đũa gãy bay vèo đi, nhắm Tiểu Yêu huyệt của tên tiểu nhị búng tới.

Tên tiểu nhị vốn đang tỏ ra vô cùng cung kính trên tay khệ nệ bưng chiếc mâm có một tô vịt tiềm định để yên xuống mặt bàn. Hắn ta tuyệt đối không làm sao có thể ngờ được trong giờ phút đó lại có một cao thủ võ lâm ngầm xuống tay ám hại hắn ta.

Bởi thế trong khi hắn ta hành động một cách trịnh trọng thì ngọn đũa ngắn vẫn tiếp tục bay vèo tới và đã

đâm thẳng vào Tiểu Yêu huyệt của hắn ta không lệch đi một phân một hào nào cả.

Do đó tên tiểu nhị bỗng cảm thấy nơi sườn mình tê dại, đồng thời tự nhiên hắn bắt tức cười nôn ruột, chẳng làm sao đè nén được nữa, mặc dù hắn tự biết trong giây phút đó tuyệt đối không thể cất tiếng cười một cách vô lễ như vậy.

Song thử hỏi một khi Tiểu Yêu huyệt bị một vật nhọn giáng trúng như vậy, hắn làm sao đè nén được cơn tức cười? Vì thế hắn ta buột miệng cười ha hả không ngớt. Thân người hắn ta đang khòm nên khi cười lớn không giữ được thăng bằng chồm thẳng về phía trước khiến tô vịt tiềm đang nóng bỏng cũng bị hất về phía Phán Tiên Từ Lưu Bản nghe một tiếng xoảng.

Từ Lưu Bản dù sao cũng là một cao thủ rất có tiếng tăm trong võ lâm, nhưng nếu ông ta có sự chuẩn bị trước, chắc chắn tô vịt tiềm nóng bỏng kia không làm sao tạt được vào mình ông ta cả.

Nhưng đằng này lúc ấy ông ta đang ngửi thấy mùi

thơm ngào ngạt từ tô vịt tiềm bay ra, nên đang thèm được ăn một bụng no nê, nào ngờ lại xảy ra một chuyện như vậy.

Do đó mãi đến lúc ông ta cảm thấy nước vịt tiềm nóng bỏng đang từ trên cao tạt xối xuống mặt, mới vội vàng vung đôi bàn tay ra, đè mạnh vào mặt bàn, nhảy vọt ra xa một bước hết sức nhanh nhẹn.

Thế là sau những tiếng loảng xoảng vang lên từ tô vịt tiềm to lớn bị rơi thẳng xuống mặt đất, bể tan thành từng mảnh vụn, khiến nước sôi bắn tung tóe vào người của Từ Lưu Bản. Hơn nữa lại có nhiều giọt nước bắn vào mặt lão ta khiến y phục mặt mày của lão bị dơ bẩn, trông hết sức thiểu não.

Cơn tức giận nổi lên lão xòe thẳng năm ngón tay ra nhằm vào tên tiểu nhị vẫn đang cười ngặt nghẽo kia, tát cho một tát tai đích đáng. Tuy lão ta chẳng hề sử dụng sức mạnh, song thử hỏi đối với một con người hoàn toàn không biết về võ học như tên tiểu nhị ấy làm sao chịu nổi cái tát tai trong cơn tức giận của lão ta? Liền đó nửa bên mặt của tên tiểu nhị bị sưng vù lên ngay, đôi chân

loạng choạng tiếp tục lui về phía thang lầu rồi té lăn quay ra đất, xem chừng hắn sẽ bị lăn luôn cả xuống đáy thang lầu ấy cũng nên...

Nhưng bất ngờ ngay lúc đó có bóng người từ dưới lướt thẳng lên nhanh chẳng kém một mũi tên bắn. Và khi người nọ vừa lướt tới bèn nhanh nhẹn thò một cánh tay ra đỡ lấy tên tiểu nhị lên.

Lúc bấy giờ Từ Lưu Bản đang giũ mớ nước canh bám trên y phục nên hoàn toàn không trông thấy tên tiểu nhị ấy lại được một nhân vật bất ngờ xuất hiện đỡ lại như vừa rồi.

Riêng Đàm Nguyệt Hoa trông thấy hành động của mình đã thu được kết quả liền đưa mắt nhìn về phía Lữ Lân tỏ ra hết sức vui thích. Song cả hai người đều cố nén cơn tức cười vì sợ Từ Lưu Bản phát giác được. Nhưng bất ngờ họ trông thấy bóng người ấy xuất hiện không khỏi khẽ biến sắc, Đàm Nguyệt Hoa vội vàng cúi gầm mặt xuống để tránh.

Lữ Lân đã trông thấy sự thay đổi sắc diện ấy của

Đàm Nguyệt Hoa, vội vàng liếc mắt nhìn về phía bóng người xuất hiện. Cậu ta trông thấy người ấy tuổi trên dưới bốn mươi, diện mục cũng rất đoan chính, mình mặc áo dài, song có một điều lạ là ở trước ngực về phía trái có thêu một cái đầu lâu bằng kim tuyến.

Lữ Lân là một cậu bé rất thông minh nên vừa trông thấy cách ăn mặc và dáng điệu của người này đã đoán biết đối phương chính là Kim Cô Lâu chứ chẳng phải ai khác.

Bởi thế cậu ta lại càng cố gắng đè nén cơn tức giận, im lặng chẳng hề dám gây tiếng động.

Riêng Kim Cô Lâu sau khi đã đỡ được tên tiểu nhị bèn cất tiếng cười dài nói:

- Chưởng pháp hay tuyệt! Chưởng pháp hay tuyệt! Từ Lưu Bản mặc dù tát cho tên tiểu nhị kia một cái tát tai đích đáng khiến hắn suýt nữa phải lăn thẳng xuống thang lầu mà mất mạng, song vẫn còn chưa hả cơn tức giận.

Nhưng bất ngờ lão ta nghe lọt vào tai một chuỗi cười âm u sâu hiểm, không khỏi giật mình ngước đầu nhìn lên, lão nhận ra đối phương chính là một nhân vật đối đầu với mình từ bấy lâu nay, tức Kim Cô Lâu lại càng kinh hãi hơn nữa.

Kim Cô Lâu đẩy nhẹ cánh tay ra để xô gã tiểu nhị để bước tránh ngang một bước, lên tiếng nói:

- Lời tục thường bảo "chẳng phải oan gia chẳng gặp nhau", có phải không? Lúc ấy trước ngực và trước bụng của Từ Lưu Bản, y phục đang bị tô vịt tiềm tạt ướt đẫm, khói nóng còn bốc lên nghi ngút nên trông dáng điệu lão ta vô cùng xốc xếch, thiểu não, song khi lão ta đã phác giác được sự hiện diện của Kim Cô Lâu, lão ta không còn chú ý chi đến chuyện bị tô vịt tiềm tạt trúng nữa, đưa chân nhanh nhẹn bước ngang một bước đến sát bên gánh đá xanh, kế đó lão ta cất giọng lạnh lùng nói:

- Đúng thế. Hôm nay quả là oan gia gặp nhau.

[mất trang] ……Từ Lưu Bản biết không làm sao có thể đánh thắng được Kim Cô Lâu, vì giữa hai người

suốt trong thời gian qua đã gây sự đánh nhau nhiều lần tại ranh giới ngọn núi Đông Thiên Mục và Tây Thiên Mục, nhưng chẳng ai thắng ai cả. Song vì lão ta đang cơn tức giận nên chẳng cần biết là mình có thể thủ thắng được đối phương hay không? Câu nói của lão ta vừa dứt liền nhanh nhẹn tràn về phía trước một bước, vung gánh đá xanh quét tới như một cơn gió hốt, khiến cả gian lầu rung rinh.

Nhưng giữa lúc gánh đá xanh nặng của Phán Tiên Từ Lưu Bản vừa mới công tới, bất thần một âm thanh vô cùng quái dị làm cho ai nghe lọt vào tai cũng cảm thấy cả thân người bứt rứt khó chịu, thậm chí muốn nôn ra ngay. Giọng nói ấy to tiếng rằng:

- Quả là người nóng nảy.

Phán Tiên Từ Lưu Bản kiến thức rất rộng rãi nên vừa nghe qua tiếng nói đó đã hiểu ngay đối phương phải là một nhân vật tà phái, rèn luyện nội công đến mức cao cường tuyệt đỉnh. Vì nếu chẳng phải một người như vậy, thì không khi nào lại phát ra được giọng nói đáng ghê sợ kia.

Bởi thế lão ta bèn hối hả thu gánh đá trở về thối lui ra sau một bước, trông thấy có một bóng đen từ dưới lướt thẳng lên, rồi đứng sánh ngang vai với Kim Cô Lâu.

Người ấy mặc y phục màu đen, khuôn mặt gầy, đôi mắt lõm sâu. Và Từ Lưu Bản vừa nhìn qua đã nhận ngay đấy không ai khác hơn là Hắc Thần Quân ở Vạn Hốt Cốc tại vùng núi Thái Sơn.

Trong cuộc họp mặt trên Tiên Nhân Phong trong vùng núi Võ Di, Hắc Thần Quân và Kim Cô Lâu cùng ngồi sánh vai nhau trên một cành cây cao, ai ai cũng đều được trông thấy cả. Kim Cô Lâu nguyên là một người lai lịch rất thần bí, chẳng ai biết được rõ, song cuộc họp mặt ấy người ta mới thấy được là giữa hắn đã có mối tương quan rất sâu xa với Hắc Thần Quân.

Lúc bấy giờ Từ Lưu Bản trông thấy Hắc Thần Quân xuất hiện thì không khỏi hết sức kinh hoàng. Vì Hắc Thần Quân là một người thật ra còn khó đối phó hơn cả Kim Cô Lâu nữa.

Theo sự đồn đãi trong giới giang hồ thì Hắc Thần

Quân đã rèn luyện thành công Hắc Sa Chưởng, đồng thời trình độ lại tiến đến mức đệ cửu trùng cảnh giới tức là một mức độ mà từ trước đến nay chưa hề có ai luyện được tới cả. Như vậy ngoại trừ một nhân vật có nội gia công lực cao cường đến làm cho cơ thể rắn chắc không thua chi sắt thép, họa chăng mới đối phó nổi, bằng trái lại chỉ cần bị lão ta đánh trúng phải một chưởng tất sẽ bị thương mất mạng ngay.

Trước tình trạng ấy Phán Tiên Từ Lưu Bản tự xét thấy là mình không làm sao thủ thắng được đối phương nữa. Do đó trong lòng lão ta vừa cuống quýt, vừa tức giận đứng trơ ra như một pho tượng nói chẳng nên lời.

Kim Cô Lâu trông thấy thế bèn cất giọng lạnh lùng nói:

- Này Phán Tiên, như tôi đã bảo là tại đây không phải là địa điểm chúng ta đánh nhau, hơn nữa dù cho ông muốn đánh nhau cũng chưa đủ tài sức đâu... ha ha... Thế tại sao ông chưa chịu trao trả vật đã đánh cắp của tôi ra nào.

Số thực khách hiện diện chung quanh vừa trông thấy những nhân vật võ lâm đang gây sự đánh nhau nên người nào người nấy mặt tái xanh như tàu lá, lo sợ sẽ bị mang họa lây.

Song toàn thể số người đó chẳng ai dám bước qua sát bên cạnh Phán Tiên Từ Lưu Bản, hầu đi xuống khỏi gian lầu. Chính vì vậy họ đều ùn ùn kéo về một góc để tránh hai đối phương.

Riêng Đàm Nguyệt Hoa và Lữ Lân vốn chẳng sợ chi cuộc đánh nhau giữa Kim Cô Lâu và Phán Tiên Từ Lưu Bản, song vì số người đó chú ý tới mình nên cũng hối hả đứng lên chen vào đám đông, lén đưa mắt nhìn ra ngoài.

Phán Tiên Từ Lưu Bản bị Kim Cô Lâu miệt thị nhưng lại không dám gây sự đánh nhau nữa. Do đó sắc mặt của lão ta lúc thì tái xanh lúc thì đỏ bầm, luống cuống một lúc thật lâu mới nói được rằng:

- Tôi thật sự không hề trông thấy chiếc đầu lâu bằng vàng ấy bao giờ. Chả lẽ tôi lại đi phỉnh gạt ông hay sao? Đôi mày của Kim Cô Lâu liền nhướng cao sắc mặt lộ vẻ

kinh ngạc nói:

- Ông thật sự chưa trông thấy chiếc đầu lâu bằng vàng ấy à? Từ Lưu Bản nói:

- Kẻ nào đánh cắp vật ấy của ông thì cho chết nguyên cả môn phái đi.

Đàm Nguyệt Hoa nghe thế không khỏi khẽ hừ lên lạnh lùng, vì câu nói của Từ Lưu Bản nguyên có mục đích là bày tỏ lòng trong trắng thành thực của mình, song lại vô tình mắng thẳng vào mặt nàng.

Kim Cô Lâu biết Từ Lưu Bản là một vị Chưởng môn, nên khi đã lên tiếng thề độc như vậy lẽ tất nhiên chắc chắn ông không khi nào đánh cắp vật ấy của mình. Sắc mặt của Kim Cô Lâu liền sa sầm im lặng chẳng nói chi cả.

Đàm Nguyệt Hoa trông thấy Kim Cô Lâu và Hắc Thần Quân đang định quay lưng bỏ đi đều không khỏi vui mừng, vì bọn họ không phát giác được nàng và Lữ Lân. Nàng định thở phì ra một hơi dài khoan khoái,

nhưng bất thần cảm thấy tại vai trái của mình đang có một bàn tay đang đè mạnh xuống...

Lúc đầu Đàm Nguyệt Hoa vẫn tưởng đấy là bàn tay của Lữ Lân nên không để ý, mà chỉ đưa mắt từ từ nhìn về phía đó mà thôi. Song khi nàng nhìn kỹ lại thì chẳng còn trông thấy Lữ Lân đứng gần đấy nữa nên không khỏi hết sức kinh hoàng.

Đàm Nguyệt Hoa không hề tỏ ra do dự, nhanh nhẹn tung chưởng nhắm giáng thẳng vào bàn tay đang đè lên vai mình và co khuỷu tay trái thúc mạnh về phía sau.

Hai động tác ấy của Đàm Nguyệt Hoa có thể nói là nhanh nhẹn đến mức gần như cùng hành động một lúc. Nhưng chưởng thế của nàng chưa kịp giáng xuống thì bàn tay đè lên trên vai nàng đã thu về mất đi từ lúc nào. Chợt phía sau lưng nàng có một tiếng gào to, chứng tỏ đối phương đã bị thúc trúng và vô cùng đau đớn.

Đàm Nguyệt Hoa vội vàng quay mặt nhìn lại thấy kẻ bị khuỷu tay trái nàng thúc trúng ấy, chính là một gã đàn ông khỏe mạnh. Song qua dáng điệu chứng tỏ hắn ta

hoàn toàn không biết võ công, hắn đang đau đớn đến sắc mặt tái nhợt.

Đàm Nguyệt Hoa vội vàng rảo mắt nhìn quanh bốn [mất trang ###] Lúc ấy Đàm Nguyệt Hoa hoàn toàn không hay biết chi về việc có người đang truy đuổi theo ở sau lưng mình, trái lại nàng chỉ một mực lo vượt nhanh về phía trước hầu đuổi theo kịp bóng đen vừa rồi. Bởi thế nàng quanh sang phải, quẹo sang trái tiếp tục lướt đi vun vút như gió và chỉ trong nháy mắt sau là đã lướt ra khỏi thị trấn sầm uất ấy.

Nhưng nàng chẳng hề trông thấy bóng đen vừa rồi đã bỏ đi về đâu.

Tuy nhiên sau giây phút chậm chân để quan sát, Đàm Nguyệt Hoa vẫn nhắm phía trước mặt lướt tới nhanh như bay. Và mãi đến khi nàng đã lướt đi trên một dặm đường mới phát giác được là ở sau lưng mình đang có người truy đuổi theo.

Đàm Nguyệt Hoa là một cô gái rất thông minh nên vừa phát giác được có kẻ theo dõi mình là đã đoán biết

ngay nếu đối phương chẳng phải là Hắc Thần Quân và Kim Cô Lâu thì chính là Phán Tiên Từ Lưu Bản chứ không còn ai nữa.

Đoạn nàng vung mạnh hai tay lên rồi quét thẳng hai sợi dây lòi tói sắt xuống mặt đất nghe bốp bốp, nhắm hất mạnh trở về phía sau.

Trong khi Đàm Nguyệt Hoa vung tay quét hai sợi lòi tói sắt như vậy, thân hình vẫn tiếp tục lướt nhanh về phía trước. Liền đó khi hai sợi lòi tói sắt vừa quét xuống mặt đất, liền thấy hai mảnh đá to bị hất bay vèo về phía sau lưng nàng nhanh như tên bắn.

Đàm Nguyệt Hoa có ý nghĩ với hai mảnh đá ấy dù không gây thương tích cho đối phương thì ít nhất nó cũng ngăn chận được bước tiến của đối phương ít nhiều.

Song chẳng ngờ liền theo đó nàng vẫn nghe hai tiếng ầm ầm nổ vang ở sau lưng, rồi lại cảm thấy có hai luồng kình lực mãnh liệt chẳng thua chi sóng dậy triều dâng, nhanh nhẹn cuốn thẳng về phía mình. Do đó Đàm Nguyệt Hoa kinh hoàng không thể tả.

Nhưng nàng vẫn bình tĩnh lách mình tránh ngang và khi hai tiếng nổ to vừa dứt, nàng vội vàng quay mặt nhìn lại, trông thấy hai mảnh đá vụn do nàng quét hai sợi lòi tói sắt hất bắn ra sau lưng khi nãy từ trên cao giáng lún sâu vào mặt đất. Khi nàng định thần nhìn kỹ hơn lại thấy Kim Cô Lâu và Hắc Thần Quân không rõ đã đứng sững trước mặt mình trên dưới một trượng từ lúc nào rồi.

Bởi thế Đàm Nguyệt Hoa vừa cuống quýt, lại vừa hết sức tức giận.

Trước đây, Kim Cô Lâu bỗng không đã bắt giam nàng tại gian nhà đá trong vùng núi Tây Thiên Mục, nếu chẳng nhờ vợ chồng Lữ Đằng phát giác và giải cứu cho, có lẽ mãi cho đến ngày hôm nay nàng vẫn không làm sao thoát thân được. Giờ đây nàng đang cấp tốc tìm tung tích Lữ Lân, thế mà Kim Cô Lâu lại truy đuổi theo để gây sự. Do đó nàng tức giận buột miệng mắng:

- Gã Kim Cô Lâu hung ác kia, ông lại muốn làm chi thế? Kim Cô Lâu nói:

- Ngươi hãy rao trả chiếc đầu lâu bằng vàng cho ta

trước, rồi nói chi sẽ nói sau.

Đàm Nguyệt Hoa hứ lên một tiếng rồi vung hai sợi dây lòi tói sắt ra nghe vun vút, nhắm công thẳng về phía Kim Cô Lâu.

Hai sợi lòi tói sắt ấy mang theo một luồng kình lực mãnh liệt khó tả, nhưng khi vừa quét ra được một nửa thì Kim Cô Lâu đã thò tay chụp về phía trước chẳng hề tỏ vẻ sợ chi cả.

Bởi thế Đàm Nguyệt Hoa vội thu hai cánh tay trở về rồi nhảy lùi ra sau non một trượng xoay nhanh thân người bỏ chạy bay đi nhanh như gió.

Nhưng nàng mới vừa chạy được độ bốn năm trượng đã nghe Thái Sơn Hắc Thần Quân cất giọng ngạo nghễ cười khanh khách nói:

- Nếu ta để ngươi chạy thoát thì anh em ta còn mặt mũi nào trông thấy nhân vật võ lâm nữa? Câu nói của Hắc Thần Quân từ xa tiến lại gần và khi nói đến những lời nói cuối cùng là Đàm Nguyệt Hoa đã trông thấy bóng

đen của hai lão ta đã lướt nhanh qua khỏi chẳng khác chi cơn gió lốc.

Đàm Nguyệt Hoa hết sức kinh hãi, nhanh nhẹn dừng chân đứng yên lại. Chừng ấy nàng mới thấy khuôn mặt tái nhợt như xác chết của Hắc Thần Quân, chỉ cách xa nàng không quá một trượng. Nàng kinh hoàng vì với tài khinh công của nàng, tuy không phải cao cường tuyệt đỉnh trong võ lâm tới mức xuất thần nhập quỷ, song kỳ thực thì khắp giới giang hồ chưa dễ chi có ai lên tiếng bảo đuổi theo nàng là đuổi kịp ngay như vậy.

Thế mà giờ đây, Hắc Thần Quân lên tiếng nói chưa dứt lời là đã vượt qua khỏi mặt nàng, chặn mất bước tiến của nàng như vậy, thử hỏi nàng không hãi kinh sao được? Chừng ấy Đàm Nguyệt Hoa mới nhận biết là Hắc Thần Quân quả danh bất hư truyền, nếu mình bị hai đối phương lợi hại bao vây chắc chắn không làm thế nào thoát khỏi vòng vây được.

Bởi thế nàng liền bình tĩnh quay đầu nhìn về phía Kim Cô Lâu, trông thấy hắn cũng đang đứng cách xa nàng không quá sáu bước, nên liền cười tự nhiên nói:

- Với tài năng của hai ông lẽ tất nhiên là muốn truy đuổi theo chẳng có chi là khó khăn cả.

Kim Cô Lâu cất tiếng cười khanh khách nói:

- Nói phải lắm! Dứt lời hắn ta liền đưa chân tràn tới vung chỉ nhắm điểm thẳng vào bả vai của Đàm Nguyệt Hoa.

Trước đây khi Đàm Nguyệt Hoa bị Kim Cô Lâu bắt giam tại một gian nhà đá tại vùng nói Tây Thiên Mục, nàng vẫn không hiểu được Kim Cô Lâu định bắt giữ mình để làm gì. Và giờ đây, nàng lại càng không rõ Kim Cô Lâu tại sao vẫn một mực đối địch với nàng mãi như vậy.

Trong khi thấy ngón tay của Kim Cô Lâu vừa điểm tới thì Đàm Nguyệt Hoa đâu lại chịu để yên cho đối phương chế ngự và bắt sống mang đi. Do đó nàng bèn nhanh nhẹn lách mình tránh ngang rồi vung sợi lòi tói bằng sắt trong tay phản công trả lại.

Kim Cô Lâu trông thấy sợi lòi tói sắt trong tay của

Đàm Nguyệt Hoa vừa quét ra, với một thế đánh hết sức quái dị, vội thu cánh tay trở về cười nhạt nói:

- Chẳng ngờ trước đây ta giam giữ ngươi tại Tây Thiên Mục lại giúp cho ngươi có hai món binh khí khá vừa tay này.

Đàm Nguyệt Hoa lách tránh liên tiếp mấy lượt đôi chân đã lui đến sát bên vệ đường to.

Nàng ngửa mặt nhìn lên trông thấy cách xa đấy độ bốn năm trượng có một cánh rừng nhỏ, bỗng nàng thoáng có một ý nghĩ trong đầu óc...

Bởi thế nàng bèn ngửa mặt nhìn thẳng về phía Kim Cô Lâu nói:

- Nếu bảo như vậy có lẽ tôi phải cảm tạ trước sự giam giữ của ông mất.

Câu nói vừa dứt, nàng nhanh nhẹn nhún mạnh đôi chân lao thoắt về phía cánh rừng và chỉ sau mấy lượt vọt lên rơi xuống, nàng đã tiến tới giữa cánh rừng ấy. Nhưng trong khi đôi chân của Đàm Nguyệt Hoa chưa kịp đứng

yên trên đất, nàng chợt nghe phía trước mặt và sau lưng mình bất thần có hai tiếng cười nổi lên, nàng định thần nhìn kỹ thực lỡ khóc lỡ cười, vì Kim Cô Lâu và Hắc Thần Quân vẫn một trước một sau vây chặt lấy nàng như cũ.

Đàm Nguyệt Hoa trông thấy thế bèn gượng cười nói:

- Kim Cô Lâu, ông thật sự muốn gì? Kim Cô Lâu cười đáp:

- Vẫn câu nói ấy! Trước đây phụ thân ngươi đã thiếu ta rất nhiều đồ vật, vậy ta cần dựa vào ngươi để đòi lại.

Đàm Nguyệt Hoa tức giận mắng:

- Chỉ khéo nói bá láp. Cha tôi làm sao lại thiếu đồ vật chi của ông chứ? Kim Cô Lâu nói:

- Cha ngươi đã thiếu rất nhiều đồ vật của ta, song ta nghĩ tình bà con nên cũng không muốn đòi về tất cả. Tuy nhiên chỉ có một món vật duy nhất mà ta phải bắt ngươi làm con tin, hầu buộc ông ấy phải trả lại cho ta.

Đàm Nguyệt Hoa nghe thế không biết ăn nói làm sao. Nàng thầm nghĩ: "Vừa rồi Quỷ Thánh Thạnh Linh bất thần lại xưng là thế bá của nàng, tức một người bạn thân của cha nàng thuở trước, giờ đây bỗng không lại thêm ra một người bà con nữa, thật đáng tức cười!" Nhưng vì quá tức giận nên Đàm Nguyệt Hoa phì cười nói:

- Giữa ông và chúng tôi lại có bà con ở chỗ nào, vậy mong ông chỉ giáo cho biết! Kim Cô Lâu cất tiếng cười ha hả nói:

- Ta chờ đợi câu hỏi ấy của ngươi lâu rồi! Nếu nói thẳng ra giữa ta và ngươi là bà con gần, không còn ai gần hơn nữa. Và chính ta là cậu của ngươi đây! Đàm Nguyệt Hoa nghe thế không khỏi giật bắn mình đứng trơ ra một lúc thực lâu không nói được tiếng nào cả.

Kim Cô Lâu nói tiếp rằng:

- Người cha bất lương ấy của ngươi trước sau cũng không chịu nhìn bà con với ta, song ta chẳng cần. Như vậy ngươi có bằng lòng gọi ta là cậu hay không, vẫn chẳng có chi quan trọng. Song ngày hôm nay chắc chắn

ngươi muốn chạy vuột khỏi tay ta là một việc hoàn toàn không thể được.

Đàm Nguyệt Hoa cố đè nén tức giận, vì đối với lời nói của Kim Cô Lâu nàng không khỏi bán tín bán nghi. Sở dĩ nàng nghi ngờ là vì mọi việc của Kim Cô Lâu vừa nói ra thực hết sức quái đản gần như không thể có được. Nhưng nàng cũng không khỏi phải băn khoăn nhiều, vì trên đời này tuy có rất nhiều anh chàng ngốc, song không ai ngốc đến đỗi lại tự thừa nhận mình là em vợ của kẻ khác.

Bởi thế Đàm Nguyệt Hoa bèn gượng cười nói:

- Nếu thật sự ông là cậu của tôi chả lẽ một người cậu lại có thái độ ấy đối với cháu gái hay sao? Kim Cô Lâu cũng cất tiếng cười đáp:

- Việc ấy khó nói lắm! Vừa nói, Kim Cô Lâu vừa xoay nhanh thân người, dang đôi tay ra thực rộng, rồi nhắm chụp thẳng về phía eo lưng của Đàm Nguyệt Hoa.

Thế võ ấy của Kim Cô Lâu chẳng những thân pháp

hết sức quái dị, mà lối đánh lại diễn biến khó lường. Khi hắn ta tràn tới tấn công về phía đối phương thực chẳng khác chi định ôm chầm lấy Đàm Nguyệt Hoa vậy.

Do đó cả bên phải lẫn trái của Đàm Nguyệt Hoa đều bị thế võ ấy của hắn ta chặn mất đường xoay chuyển, nàng chỉ còn có thể lui về phía sau mà thôi. Song tại phía sau của nàng lại có Hắc Thần Quân chận lấy không làm sao lui được.

Đàm Nguyệt Hoa không khỏi hết sức cuống quýt, vội vàng vận dụng chân khí nhún mạnh đôi chân bay vọt lên cao ngoài một trượng.

Bởi thế, thế võ của Kim Cô Lâu liền bị đánh hụt vào khoảng không. Nhưng trong khi thân người của nàng còn đang lơ lửng giữa khoảng không, thì đôi vai bỗng cảm thấy có một áp lực mạnh mẽ, đang từ trên đè xuống.

Trong cơn nguy cấp Đàm Nguyệt Hoa vội ngửa mặt nhìn lên, trông thấy Hắc Thần Quân chẳng rõ từ bao giờ phi thân bay vọt lên cao hơn nàng đến hai thước, vung

cả đôi chưởng lên, nhằm giáng thẳng xuống người nàng. Rồi khắp châu thân của Đàm Nguyệt Hoa liền bị sức mạnh của đôi chưởng Hắc Thần Quân cuốn tới, chế ngự hoàn toàn không có cách nào lách tránh đi đâu được nữa.

Ngay lúc ấy, Đàm Nguyệt Hoa cũng trông thấy đôi lòng chưởng của Hắc Thần Quân đang đen ngòm như mực.

Trước đây Đàm Nguyệt Hoa cũng đã từng trông thấy một số người luyện thành công Hắc Sa Chưởng, song phần đông lòng tay của họ chỉ có màu đen nhàn nhạt trông như một lớp mây mờ trên nền trời mà thôi. Trái lại đôi chưởng của Hắc Thần Quân đen ngòm thậm chí những ngón tay cũng đen nhánh.

Đàm Nguyệt Hoa biết nếu để đôi chưởng ấy đè trúng vào đôi vai của mình, chắc chắn sẽ bị đánh vỡ xương thịt ngay. Do đó nàng chẳng dám đối kháng lại, nhanh nhẹn vận dụng chân khí buông người sa nhanh trở xuống mặt đất một cách ngoan ngoãn.

Hắc Thần Quân lên tiếng nói:

- Chỉ cần ngươi không giở trò chi với chúng ta, ta cũng không sát hại ngươi làm gì. Vậy ngươi nên an tâm.

Đàm Nguyệt Hoa tức giận nói:

- Tôi xin đa tạ lòng tốt ấy của ông! Ông có lẽ cũng là bà con chi với tôi nên mới tốt đến mức đó chứ? Câu nói ấy của Đàm Nguyệt Hoa vốn là câu nói xiên xỏ, mỉa mai, song chẳng ngờ mọi việc lại xảy ra ngoài sức dự liệu của nàng, vì Hắc Thần Quân đã điềm nhiên đáp:

- Đúng thế! Ta chính là cậu cả của ngươi đây! Đàm Nguyệt Hoa từ trước đến nay chưa từng gặp một cảnh nào lỡ khóc lỡ cười như thế này. Song nàng nhìn thấy thái độ của Hắc Thần Quân có vẻ trang nghiêm, hoàn toàn không có điểm nào chứng tỏ lão ta đang nói đùa, nên nàng liền lên tiếng hỏi:

- Thì ra hai ông chính là hai anh em ruột? Kim Cô Lâu và Hắc Thần Quân đồng thanh đáp:

- Đúng thế! Đàm Nguyệt Hoa đối với mẫu thân của

mình là một nhân vật như thế nào, thật ra từ trước đến nay hoàn toàn không được biết. Hơn nữa nàng lại không làm sao ngờ được là mình còn có hai người cậu như vậy.

Bởi thế nàng cất tiếng cười nói:

- Hai cậu giờ đây định đối phó với đứa cháu gái này ra sao? Kim Cô Lâu cất tiếng cười nói:

- Này cháu ngoan! Đây chỉ là chờ xem phụ thân của ngươi có bằng lòng mang trả lại một món vật cho chúng ta không đã.

Đàm Nguyệt Hoa tự biết nếu nói dài dòng với họ cũng vô ích mà thôi, do đó nàng bèn lên tiếng hỏi:

- Nếu như vậy chả lẽ hai ông còn sợ tôi chạy trốn sao? Hai ông hà tất phải chế ngự tôi để giữ cho chắc chắn? Kim Cô Lâu cất tiếng cười nói:

- Ngươi sợ bị anh em chúng ta ra tay chế ngự, vậy chúng ta không làm thế nữa.

Vừa nói Kim Cô Lâu vừa đưa chân tràn thẳng về phía

trước dùng thế Song Long San Châu nhắm đôi tròng mắt của Đàm Nguyệt Hoa điểm tới.

Đàm Nguyệt Hoa vừa nghe Kim Cô Lâu bảo là không ra tay chế ngự nàng, thế mà bây giờ đây bất thần hắn lại sử dụng một thế võ hết sức ác độc nhằm gây thương tích cho nàng nên không khỏi kinh hoàng thất sắc. Nàng nhanh nhẹn hạ thấp cánh tay phải xuống khiến sợi lòi tói sắt nơi cổ tay liền quét tới nghe một tiếng vút.

Nhưng thế Song Long San Châu xem như rất mãnh liệt ấy của Kim Cô Lâu chính lại là một hư thế.

Khi sợi lòi tói sắt của Đàm Nguyệt Hoa vừa vung lên, hắn ta đã nhanh nhẹn thu bàn tay trở về, rồi giương thẳng năm ngón tay ra, nhắm sợi lòi tói sắt chụp tới nói:

- Thế này cũng không sợ chi người bỏ trốn được.

Đàm Nguyệt Hoa trông thấy sợi lòi tói sắt trong tay đã bị đối phương nắm cứng lấy nên biết không làm sao khác hơn được, liền gượng cười nói:

- Cũng may là mãi đến ngày hôm nay tôi mới được

biết hai người cậu ruột thịt của tôi như vầy. Trái lại nếu tôi được biết sớm hơn ít năm, có lẽ giờ đây tôi đã mất mạng từ lâu rồi.

Hắc Thần Quân cười nói:

- Con bé kia ngươi chớ nên oán trách, hãy đợi khi mọi việc giữa cha ngươi và chúng ta đây thanh toán [mất trang] ……

Kim Cô Lâu cũng cảm thấy hết sức lấy làm lạ là lúc đó vô tình Hắc Thần Quân xoay lưng về phía Kim Cô Lâu và Đàm Nguyệt Hoa. Khi Đàm Nguyệt Hoa đưa mắt nhìn kỹ vào lưng của Hắc Thần Quân thì bất giác phì cười ha hả.

Sắc mặt của Kim Cô Lâu lúc ấy cũng tỏ ra luống cuống vô cùng, vừa tức giận lại vừa buồn cười.

Hắc Thần Quân nhanh nhẹn quay người lại, cất giọng kinh dị hỏi:

- Các ngươi cười chi thế? Đàm Nguyệt Hoa trông thấy Hắc Thần Quân hoàn toàn không hay biết chi cả,

nên lại cất giọng trong trẻo cười khanh khách. Kim Cô Lâu đè nén được cơn tức giận, hầm hầm nói:

- Hắc huynh, trên lưng của anh đấy! Hắc Thần Quân không khỏi sửng sốt, thò tay về phía lưng đụng phải một vật chi, lão ta vội vàng gỡ vật ấy xuống thì không khỏi hết sức kinh ngạc, khuôn mặt méo xệch, lỡ khóc lỡ cười. Thì ra đấy chính là một mảnh giấy trắng trên đó có vẽ một con rùa to.

Tấm giấy ấy vừa bị một nhân vật bí mật nào đó mang đến dán lên lưng lão ta. Trò đùa cợt ấy nguyên là một trò đùa trẻ con, sự thật rất thông thường chẳng có chi đáng nói.

Nhưng trò đùa lại được mang đến để đùa cợt với một nhân vật đáng là kỳ nhân số một số hai trong tà phái, tức Hắc Thần Quân ở Vạn Hốt Cốc ở vùng Thái Sơn này thì quả là một việc không ai tưởng tượng nổi.

Trong lòng của Hắc Thần Quân đang hết sức căm tức, song vì lão ta là một con người sâu hiểm và trầm tĩnh, nên sắc mặt vẫn điềm nhiên không hề lộ vẻ gì khác

lạ. Lão ta cất giọng lạnh lùng cười khà khà hai lượt nói:

- Bằng hữu ở phương nào mà tìm đến đùa với tại hạ như thế? Tại sao chưa chịu bước ra để gặp mặt nhau? Nhưng lão ta lập đi lập lại hai lượt, song trong cánh rừng vẫn im phăng phắc chẳng hề nghe có tiếng người đáp lại.

Đàm Nguyệt Hoa biết Hắc Thần Quân là một nhân vật có địa vị và danh vọng rất cao trong võ lâm, vậy nếu trò đùa này được loan truyền ra giới giang hồ thì lão còn bị mất mặt hơn cả người bị chiến bại dưới tay của một cao thủ.

Lúc đó kẻ nào dám đùa với lão ta như vậy thật sự đã tạo thành mối thù bất cộng đái thiên với lão ta rồi.

Kim Cô Lâu trông thấy cánh rừng im lặng chẳng có tiếng người đáp lại bèn cất giọng lạnh lùng nói:

- Hắc huynh, lũ chuột ấy không dám xuất đầu lộ diện, vậy chúng ta cần chi phải đếm xỉa tới chúng? Thôi hãy mau lên đường thì hơn.

Hắc Thần Quân hừ lên một lượt, bóp mạnh đôi bàn

tay khiến mảnh giấy bị vò thành một cục tròn rồi ném thẳng ra xa ngoài một trượng to tiếng nói:

- Tại hạ luôn luôn ở tại Vạn Hốt Cốc thuộc vùng Thái Sơn, vậy ai đó nếu có việc cần chi hãy tới đó tìm gặp tại hạ là được rồi.

Nói đoạn ba người tiếp tục chạy về phía trước.

Khi chuyện lạ lùng ấy xảy ra, Kim Cô Lâu và Hắc Thần Quân đều đề phòng rất cẩn thận, song cả bọn vừa mới lướt tới trên một trượng, bỗng nghe Kim Cô Lâu hét lên một tiếng dài, vung tay chụp ngược về phía sau...! Hắc Thần Quân thấy vậy vội vàng quay đầu trở lại, trông thấy có một cái bóng đen lướt đi nhanh như gió, nhẹ nhàng như một đợt khói mỏng, vừa thấy thấp thoáng đó là đã mất ngay.

Đồng thời trên lưng của Kim Cô Lâu lúc ấy cũng có một miếng giấy trắng, y như miếng giấy của Hắc Thần Quân vừa rồi.

Thì ra, trên tấm giấy trắng đó, cũng được đối

phương dùng mực vẽ hình một con rùa thật to.

Hắc Thần Quân trông thấy bóng đen lướt thẳng vào khu rừng cạnh đấy, bèn vội vàng xoay lưng đuổi theo thật gấp. Riêng Kim Cô Lâu thò tay gỡ lấy tấm giấy xuống, rồi xé tan nát thành từng mảnh vụn, trong lòng vô cùng căm tức.

Bóng đen bí mật kia tuy xuất hiện trong chớp mắt, song Đàm Nguyệt Hoa cũng nhìn thấy được. Nàng nhìn qua thân pháp nhanh như điện chớp ấy đã đoán được chắc chắn đối phương ấy không ai khác chính là Quỷ Nô.

Việc Quỷ Nô dùng trò trêu cợt ấy để chọc phá Hắc Thần Quân và Kim Cô Lâu khiến Đàm Nguyệt Hoa hết sức vui thích trong lòng, song một mặt khác nàng cũng không khỏi lo lắng giúp cho hắn ta.

Vì trước đây Quỷ Nô đã giúp cho nàng xâm nhập vào Quỷ Cung mà kết thành mối oán cừu với Quỷ Thánh Thạnh Linh. Giờ đây hắn ta cũng vừa muốn giải nguy cho nàng, mà phải kết thành mối hận cừu với Kim Cô

Lâu và Hắc Thần Quân.

Đàm Nguyệt Hoa lo sợ cho Quỷ Nô, vì tuy biết tài khinh công của hắn ta cao cường tuyệt đỉnh, song e rằng công lực của hắn ta có hạn, rồi đây trong một ngày nào đó, hắn ta sẽ bị rơi vào tay đối phương tất sẽ bị đủ điều đau khổ.

Trong khi Đàm Nguyệt Hoa còn đang nghĩ ngợi miên man, bất thần nghe có tiếng phình, phình to nổi lên liên tiếp vang dội cả màng tai. Đồng thời, những cây rừng to ở cạnh đấy cũng ngã đổ ầm ầm, nhành lá tung bay mù mịt.

Đàm Nguyệt Hoa trông thấy thế, đã đoán biết Hắc Thần Quân không đuổi kịp đối phương nên sử dụng Hắc Sa Chưởng đánh thẳng vào những cây rừng như vậy.

Giữa lúc ấy bỗng nghe có hai tiếng cung bắn ra, tức thì hai mũi tên bé nhỏ lướt tới nhanh như điện, nhắm thẳng vào hai bả vai của Kim Cô Lâu.

Lúc ấy Kim Cô Lâu vì một tay đang giữ sợi lòi tói sắt

của Đàm Nguyệt Hoa, nên khi nhìn thấy hai mũi tên ấy bay vèo vèo tới, tự biết chỉ với một cánh tay tất không làm sao mà đối phó kịp. Do đó hắn ta vội vàng buông lỏng bàn tay đang nắm chặt sợi lòi tói sắt ra, rồi nhanh nhẹn vung cả hai tay lên, chụp cứng lấy hai mũi tên bay vèo tới.

Đàm Nguyệt Hoa biết sở dĩ Quỷ Nô dám mạo hiểm như vậy chính là có mục đích muốn giải nguy cho mình, do đó khi nàng trông thấy bàn tay của Kim Cô Lâu buông lỏng ra, nàng thừa cơ nhảy lùi ra sau ngay tức khắc.

Kim Cô Lâu vì không biết rõ Quỷ Nô, nên chỉ tưởng đối phương là một kẻ kình địch rất đáng sợ. Vì qua tài khinh công tuyệt đỉnh cũng như qua thuật bắn tên nhanh nhẹn lại vừa mãnh liệt như đã thấy, chắc chắn đối phương phải là một cao thủ rất đáng sợ.

Bởi thế trong nhất thời hắn ta không còn đủ thời giờ để chú ý đến Đàm Nguyệt Hoa nữa. Trái lại nhanh nhẹn xoay người vung chưởng quét ra liên tiếp bốn thế võ nhanh như gió hốt.

Đồng thời hắn ta cũng to tiếng kêu lên rằng:

- Hắc huynh, hãy mau đến đây này.

Tiếng kêu của Kim Cô Lâu chưa dứt, bóng đen của Hắc Thần Quân đã từ trong cánh rừng lao thoát ra nhanh như tên bắn.

Đàm Nguyệt Hoa đã thừa cơ hội đó, tiếp tục chạy bay ra ngoài bốn năm trượng rồi ẩn mình kín đáo vào một lùm cỏ dại rậm rạp.

Khi Đàm Nguyệt Hoa vừa đứng yên thân người, bỗng nghe có tiếng cây cỏ khua động cạnh đấy xào xạc. Nàng vội vàng quay đầu lại nhìn, trông thấy Quỷ Nô đang mỉm cười hết sức xấu xí, đưa chân thong thả bước đến sát bên cạnh nàng. Đàm Nguyệt Hoa hạ giọng nói nhỏ rằng:

- Quỷ Nô, ngươi quả to gan lắm! Quỷ Nô cũng hạ giọng đáp lại:

- Cô nương, thật chẳng ngờ cô có thể thoát ra khỏi Quỷ Cung. Việc ấy hoàn toàn nhờ ở hoàng thiên trợ lực cho cô, nên cô mới sống còn để thoát ra được. Kể từ

ngày hôm ấy đến nay, lúc nào tôi cũng lạy trời lạy phật để cầu nguyện cho cô.

-oOo-

Hết chương 33

# Chương 34

Đàm Nguyệt Hoa nghe lời của Quỷ Nô có vẻ rất ngờ nghệch song lại rất chân thành. Căn cứ vào đó cũng đủ thấy là hắn ta đối với nàng lúc nào cũng lo lắng cả. Có lẽ hắn lo lắng cho nàng nhiều hơn là lo cho chính hắn ta nữa.

Sau đó Đàm Nguyệt Hoa sợ sự đối thoại giữa họ bị Kim Cô Lâu và HắcThần Quân phát giác được, nên nàng đưa tay ra hiệu ngăn không cho Quỷ Nô tiếp tục nói chi thêm nữa.

Từ trong lùm cỏ dại, Đàm Nguyệt Hoa đưa mắt nhìn ra ngoài trông thấy Kim Cô Lâu và Hắc Thần Quân đang dựa lưng vào nhau, sắc mặt căng thẳng như gặp một kẻ đại địch. Bốn mắt của họ đang chiếu ngọn ánh sáng lập lòe, nhìn thẳng về phía xa, tựa hồ họ đã phát giác được chỗ ẩn mình của hai người.

Đàm Nguyệt Hoa hết sức phập phồng lo sợ. Nàng toan lao người đi, và như thế nàng sẽ thoát được tai mắt của họ. Nhưng bất thần ngay lúc ấy, bỗng Kim Cô Lâu và Hắc Thần Quân cất tiếng hú dài.

Tiếng hú của Kim Cô Lâu nghe trong ngần cao vút, trái lại tiếng hú của Hắc Thần Quân nghe ồ ề nhưng rất ấm áp. Tuy nhiên, tiếng hú của hai người khi hợp lại, thì tựa hồ như rất ăn khớp với nhau.

Khi tiếng hú vừa nổi lên, Đàm Nguyệt Hoa liền cảm thấy tâm thần căng thẳng, do đó lúc nào cũng bồn chồn sợ hãi. Nàng đưa mắt nhìn về phía Quỷ Nô, thấy sắc mặt của hắn đang biến hẳn.

Do đó Đàm Nguyệt Hoa không khỏi kinh hoàng, định lên tiếng hỏi Quỷ Nô đang cảm thấy trong người ra sao, nhưng bỗng thấy ngay lúc đó, tiếng hú của Kim Cô Lâu và Hắc Thần Quân bất ngờ im bặt. Tiếng hú của họ từ chỗ cất cao lên, cho đến lúc im hẳn, thực vô cùng đột ngột, hoàn toàn chẳng có dấu hiệu chi báo trước cả. Hơn nữa, khi tiếng hú vừa dứt thì Kim Cô Lâu và Hắc Thần Quân đều nhanh như gió, nhằm thoắt người về phía lùm

cỏ dại của Đàm Nguyệt Hoa và Quỷ Nô đang lẩn trốn.

Hai người họ vừa lướt về phía lùm cỏ dại ấy, thân pháp của mỗi người đều khác nhau.

Kim Cô Lâu tuy lướt tới thực nhanh nhẹn, nhưng đôi chân lúc nào cũng dính liền trên mặt đất. Trái lại Hắc Thần Quân vừa vọt lên là cả thân người đã bay bổng giữa khoảng không rồi bất ngờ sa trở xuống. Hơn nữa, khi thân người họ còn cách lùm cỏ dại độ chừng một trượng, cả hai lại đồng loạt vung bốn chưởng lên quét tới, khiến chưởng phong cuộn ra ào ào, cỏ dại chung quanh mọp sát xuống mặt đất, khiến Đàm Nguyệt Hoa và Quỷ Nô không còn nơi nào ẩn mình nữa, đành đứng trơ trơ ra trước mắt hai đối phương.

Đàm Nguyệt Hoa kinh hoàng kêu to lên:

- Riêng tôi không ngại chi cả, vậy ngươi hãy mau chạy đi đã.

Quỷ Nô nhanh nhẹn phi thân lướt đi, trông nhẹ nhàng chẳng khác chi một sợi khói mỏng. Nhưng ngay lúc ấy

Hắc Thần Quân cũng từ trên cao sa xuống, đồng thời, thân người lão ta bèn nhào lộn mấy vòng rồi vung đôi chưởng bắt từ trên chụp thẳng xuống, chẳng khác chi một con ó đói đang chụp mồi, vừa nhanh nhẹn lại vừa vô cùng mãnh liệt.

Hắc Sa Chưởng của Hắc Thần Quân ở Vạn Hốt Cốc trong vùng Thái Sơn, chắc chắn khắp võ lâm trong số những ai rèn luyện môn chưởng lực đó không ai có thể sánh kịp. Ngay như những cao thủ bậc nhất trong chính phái, vẫn không hề dám đỡ thẳng vào chưởng lực của lão ta.

Do đó, khi đôi chưởng của lão ta bắt đầu từ trên cao chụp xuống đỉnh đầu của Quỷ Nô, thì khắp một vùng rộng hàng trượng vuông đều bị chưởng lực của lão ta trùm kín tất cả.

Quỷ Nô tuy có tài khinh công tuyệt đỉnh, nhưng chỉ mới vừa lướt tới chẳng bao xa, liền cảm thấy khắp thân người cơ hồ như đang bị những bức tường chắn ngang, nên hắn ta không làm sao lướt tới được nữa.

Ngay lúc đó, Hắc Thần Quân cũng đã từ trên cao sa thẳng xuống. Và chính vì vậy, nên Quỷ Nô lại cảm thấy thân người bị một áp lực nặng nề đáng sợ.

Đồng thời cùng một lúc, Kim Cô Lâu cũng đã tràn người và phía trước. Quỷ Nô tuy sở trường về khinh công nhưng đứng trước sự bao vây chặt chẽ của hai cao thủ tà phái này, vẫn cảm thấy đành phải thúc thủ thôi.

Đàm Nguyệt Hoa đứng cạnh đấy trông thấy thế thì lòng hết sức cuống quýt. Nàng nhanh nhẹn tràn người tới, nhưng chỉ mới lướt đi được nửa bước, một chưởng của Kim Cô Lâu đã xoay ngay lại chặn mất bước tiến của nàng.

Đàm Nguyệt Hoa đưa mắt nhìn lên, trông thấy Hắc Thần Quân đã đáp yên đôi chân xuống đất, đồng thời một bàn tay cũng đặt lên đỉnh đầu của Quỷ Nô và một bàn tay khác cũng đang đè chặt lên huyệt Linh Đài huyệt tại sau lưng hắn ta.

Bởi thế, sắc diện của Quỷ Nô trở nên tái xanh đầy vẻ kinh hoàng.

Đàm Nguyệt Hoa biết Hắc Thần Quân tạm thời chưa vội sử dụng chân lực để sát hại Quỷ Nô, song một khi lão ta đã đè được Bách Hội huyệt trên đỉnh đầu và Linh Đài huyệt ở sau lưng, tức những huyệt đạo quan trọng trên châu thân con người thì chớ nói chi là Quỷ Nô mà dù cho có là Quỷ Thánh Thạnh Linh đi nữa, một khi lão ta sử dụng chân lực công ra, tất phải chết mất mạng ngay không kịp trối. Kim Cô Lâu buột miệng cười nói:

- Thì ra hắn ta chính là Quỷ Nô. Này Hắc huynh, vậy tạm thời khoan xuống tay đã.

Hắc Thần Quân gượng cười nói:

- Ta cũng có ý ấy từ trước rồi.

Nói đến đây, lão ta bèn cúi mặt nhìn xuống gằn giọng quát:

- Tiểu tặc! Ngươi có bằng lòng làm nô bộc cho ta không? Nếu ngươi bằng lòng thì ta sẽ tha chết cho ngươi.

Quỷ Nô nhắm nghiền mắt, im lặng không trả lời.

Đàm Nguyệt Hoa vội vàng nói:

- Quỷ Nô, ngươi hãy hứa với ông ta đi, sợ chi chứ? Ngụ ý qua câu nói ấy của Đàm Nguyệt Hoa là chỉ cần phỉnh gạt cho Hắc Thần Quân buông lỏng đôi tay ra, Quỷ Nô tất nhiên có thể chạy thoát đi mất được một cách dễ dàng.

Nhưng nàng nào có biết Quỷ Nô là một người có tính ngay thẳng, hễ nói sao thì làm như vậy, chứ chẳng hề hứa gian dối bao giờ. Ngay từ lúc nhỏ, hắn ta gặp bao cảnh ngộ đau thương, hơn nữa, diện mục của hắn ta lại quá xấu xí, nên những người chung quanh từ trước đến nay, chẳng ai xem hắn là con người. Chính vì vậy nên ngay đến hắn ta, cũng có mặt cảm tự ti rất nặng nề.

Song kể từ khi gặp được Đàm Nguyệt Hoa, thì Đàm Nguyệt Hoa đối xử với hắn y như những con người bình thường khác, xem hắn ta ngang hàng như mọi người. Do đó Quỷ Nô cảm thấy hết sức vinh hạnh và cũng nhờ thế, hắn ta mới biết mình cũng có địa vị như mọi người, tuyệt đối không thể để cho mọi người chung quanh hiếp đáp.

Bởi thế lúc ấy hắn ta chắc chắn không làm sao bằng lòng hứa sẽ cúi đầu làm nô bộc cho kẻ khác được nữa.

Chính vì vậy mà Đàm Nguyệt Hoa đã lên tiếng hối thúc mấy lượt, song Quỷ Nô vẫn nhắm nghiền mắt im lặng không nói một tiếng nào.

Hắc Thần Quân tức giận nói:

- Tiểu tặc, nếu ngươi không chịu làm nô bộc cho ta, thì ta sẽ giết chết ngươi như một con chó.

Quỷ Nô nghe câu nói ấy, bỗng mở bừng đôi mắt ra nói:

- Đàm cô nương, chúng ta không thế nào gặp lại nhau được nữa.

Hắn ta nói dứt lời, lại nhắm nghiền đôi mắt như cũ. Xem ra hắn ta đã nhất định chọn lấy cái chết.

Đàm Nguyệt Hoa cuống quýt, giậm chân kêu lên rằng:

- Hắc… Thần Quân, ông hãy thả nó ra, để tôi từ từ khuyên lơn nó.

Hắc Thần Quân chưa kịp trả lời, thì Quỷ Nô đã lên tiếng nói:

- Đàm cô nương, tôi tin chắc là cô không khi nào lại khuyên tôi đi làm nô bộc cho kẻ khác đâu. Tôi tin như vậy.

Đàm Nguyệt Hoa trông thấy Quỷ Nô quá chất phác nên không khỏi cất tiếng than dài.

Riêng Kim Cô Lâu nghe thế, bèn lên tiếng:

- Hắc huynh, nếu nó không bằng lòng, thì để nó sống làm chi nữa. Vậy chúng ta chỉ cần lấy được cây Hỏa Huyền Cung của nó cũng đủ rồi.

Hắc Thần Quân hạ giọng:

- Lời nói đó phải lắm! Lão ta đang định sử dụng chân lực để giáng thẳng vào hai huyệt đạo sát hại Quỷ Nô, nhưng bất thần lại nghe trong rừng có tiếng người kêu to

lên rằng:

- Cây Hỏa Huyền Cung ấy là phần của ta.

Vừa rồi, Hắc Thần Quân đã đi lục soát khắp cả khoảng rừng, vung chưởng đánh ngã đổ cây to khắp nơi, sao chẳng hề trông thấy có một bóng người. Mãi đến khi lão ta nghe tiếng Kim Cô Lâu gọi, thì mới hối hả chạy trở về vị trí cũ. Lúc ấy cả hai vẫn chưa phát giác được chỗ ẩn mình của Đàm Nguyệt Hoa và Quỷ Nô, nhưng chính vì lúc đó, Đàm Nguyệt Hoa đang cùng nói chuyện với Quỷ Nô, nên đã để lộ tung tích của mình.

Tuy hai người nói chuyện rất nhỏ, song vì Kim Cô Lâu và Hắc Thần Quân đều là những nhân vật chẳng phải tầm thường. Hơn nữa, lúc ấy cả hai đều đang tập trung tinh thần để do xét mọi động tĩnh, hầu truy tìm tung tích kẻ địch. Do đó, dù Đàm Nguyệt Hoa và Quỷ Nô không lên tiếng nói chuyện, mà chỉ cần thở mạnh thôi, họ cũng có thể phát hiện được như thường.

Hắc Thần Quân và Kim Cô Lâu mặc dù biết được nơi ẩn mình của Đàm Nguyệt Hoa và Quỷ Nô, họ vẫn đứng

yên lặng như thường. Sau đó, họ bất thần cất tiếng hú dài, cao vút mây xanh. Mục đích của tiếng hú ấy, chính là để cho đối phương kinh khiếp, nếu đấy là người tài nghệ kém cỏi. Đồng thời, tiếng hú vừa dứt, tâm trạng đối phương còn đang hoang mang, dao động thừa lúc đó họ tràn tới để chế ngự ngay.

Chính vì thế, tại cánh rừng này đáng lý ra không còn một nhân vật nào khác ẩn mình được nữa mới phải. Nhưng giờ bọn họ lại nghe tiếng người nói, nên không khỏi hết sức kinh hoàng.

Hắc Thần Quân vội vàng ngừng tay lại, ngửa mặt nhìn lên, đã thấy một bóng người từ trong rừng cây rậm rạp lướt ra, thân pháp vô cùng quái dị, mới xem chẳng khác gì một lão già say rượu, khi đảo sang đông, khi xiêu sang tây.

Nhưng Hắc Thần Quân dù sao vẫn là một nhân vật cao cường, đứng vào hàng số một số hai trong tà phái, chẳng thua sút chi Quỷ Thánh Thạnh Linh. Kiến thức lão ta rất rộng rãi, hiểu biết uyên thâm. Bởi thế khi lão ta vừa nhìn thấy thân pháp của đối phương, lão biết ngay

đấy là thứ khinh công tuyệt đỉnh có tên là Càn Khôn Đại Nã Di.

Quả nhiên, chỉ trong thoáng chốc, bóng người ấy đã lướt đến nơi. Và khi mọi người nhìn kỹ, thì chỉ riêng có Đàm Nguyệt Hoa là lộ sắc vui mừng, buột miệng kêu to rằng:

- Thì ra chính là ông.

Trái lại, Kim Cô Lâu và Hắc Thần Quân đều thầm kinh hãi, đưa mắt nhìn nhau một luợt, rồi đồng thời thối lui ra sau ngay.

Kỳ thực, thì người vừa từ trong cánh rừng lướt ra ấy, dáng điệu chẳng có chi đáng sợ, mà trái lại, có thể bảo rất khôi hài là khác.

Vì ông ta mặc một chiếc áo dài ngắn, một chiếc quần cũn cỡn, tay cầm quạt lá kè rách, đầu đội một chiếc mặt địa to, cứ mỗi bước đi thì chiếc mặt địa lại lắc lư trông thật đáng buồn cười.

Nếu người ấy xuất hiện giữa chốn đô hội, chắc chắn

trẻ con sẽ bu theo sau lưng lão ta vỗ tay reo hò không ngớt.

Nhưng hai nhân vật có hạng trong tà phái này khi trông thấy người ấy lại kinh hoàng thất sắc.

Thì ra, người ấy không ai khác chính là quái nhân đã đứng ra làm trọng tài trong cuộc tỷ thí võ công trên ngọn Tiên Nhân Phong tại Võ Di Sơn, đồng thời cũng là người đã quét một chưởng đẩy lui được Hồng Ưng Cung Long, Chưởng môn của nhóm tại gia thuộc phái Nga My.

Hắc Thần Quân và Kim Cô Lâu đã được mục kích tài nghệ cao cường tuyệt đỉnh của quái nhân ấy lúc ở Tiên Nhân Phong.

Khi quái nhân đó tiến tới trước mặt mọi người liền nhìn về Đàm Nguyệt Hoa khẽ chào.

Vì trên đầu người ấy đội một chiếc mặt nạ quá to, nên khi ông ta gật đầu chào chiếc mặt địa lại lắc lư mấy lượt, trong khi chiếc miệng to đang cười tít toác, trông

thật khôi hài.

Quái nhân đó sau khi chào xong, bèn quay người nhìn về phía Kim Cô Lâu và Hắc Thần Quân nói:

- Chiếc Hỏa Huyền Cung này thuộc về ta, chắc nhị vị không hẹp lượng chứ? Lẽ tất nhiên là Hắc Thần Quân nào chịu bằng lòng như vậy. Vì chiếc Hỏa Huyền Cung chính là một cây cung quý báu có một không hai trong võ lâm. Nếu là người nội lực dồi dào, có thể giương thẳng được cả dây cung thì mũi tên bắn ra sẽ bay xa đến ngoài một dặm. Đấy quả là một cây cung vô cùng lợi hại.

Vừa rồi, Hắc Thần Quân đã có sự toan tính rất nhanh chóng trong đầu là sau khi lão ta lấy được chiếc Hỏa Huyền Cung vào tay, lão sẽ dùng nó bắn món ám khí đặc biệt của lão, có tên gọi Hắc Mang Lăng tất nhiên sẽ khiến loại ám khí ấy tăng uy lực đáng sợ vô song.

Sau quái nhân lên tiếng giành chiếc Hỏa Huyền Cung, nhưng Hắc Thần Quân không bằng lòng, lão ta liền hạ giọng nói:

- Các hạ sao không lưu lại Tiên Nhân Phong để chủ tọa buổi họp mặt quần hùng, tìm đến nơi này làm chi thế? Quái nhân ấy phì cười nói:

- Ông chẳng cần phải tìm hiểu chuyện đó. Tôi chỉ muốn hỏi ông là chiếc Hỏa Huyền Cung này thuộc về phần tôi, ông có chịu không nào? Hắc Thần Quân nguyên là một con người tự cao tự đại, thử hỏi đâu lại nhịn nhục trước sự lấn lướt của người chung quanh như thế? Song vì tài nghệ của quái nhân đó quá ư cao cường, lão ta đã đạt được mục đích trong cuộc họp mặt quần hùng tại ngọn Tiên Nhân Phong vừa rồi, hơn nữa, lai lịch của ông ta lại vô cùng thần bí, không ai biết một tí gì, nên Hắc Thần Quân càng phải kiêng dè hơn.

Với tài nghệ cao tuyệt của Hắc Thần Quân có thể nói đối với các nhân vật trong Thiên Hà Tứ Lão tức những nhân vật được ai nấy gọi là vô địch trong võ lâm, xuất hiện trước đây mấy mươi năm, lão ta vẫn chẳng xem vào đâu. Thế mà giờ đây, Hắc Thần Quân hoàn toàn phải tỏ ra kiêng dè, chẳng dám làm điều chi mếch lòng với quái nhân ấy cả.

Lão ta cố đè nén cơn giận trong lòng, nói:

- Các hạ nói sai. Chiếc Hỏa Huyền Cung này hiện giờ chẳng khác chi món vật trong túi của tôi, vậy các hạ tại sao lại muốn cưỡng đoạt đi? Quái nhân ấy buột miệng kêu to rằng:

- Ối chao! Rõ là nói bá láp. Rõ là nói bá láp. Tôi chỉ muốn ông nhường chiếc Hỏa Huyền Cung ấy lại cho tôi, chứ nào có chi gọi là cưỡng đoạt? Kim Cô Lâu đứng cạnh đấy, dường như không đè nén được sự bực tức trong lòng, nên lên tiếng nói:

- Nói thế, nếu chúng tôi không bằng lòng nhường cho thì sao? Quái nhân ấy lại lên tiếng cười nói:

- Không nhường à? Thì chiếc Hỏa Huyền Cung vẫn thuộc về phần tôi.

Câu nói của quái nhân thực hết sức ngang ngược, chẳng kể chi là lẽ phải. Bởi thế, đôi mày rậm của Hắc Thần Quân liền nhướng cao, đôi mắt lõm sâu cũng lập lòe ánh sáng nói:

- Nếu vậy, tại hạ bằng lòng dùng Hắc Sa Chưởng hèn kém của mình để lãnh giáo tài nghệ của các hạ.

Quái nhân vẫn tươi cười nói:

- Hễ ông mở miệng là đem Hắc Sa Chưởng ra dọa thiên hạ ngay. Ông có biết: "Hành khí cửu khúc, hắc khí thượng đẳng, Chương khí kỳ trung, bạch khí kỳ hạ, âm tam thần cửu, vô tiên vật tồi, cửu sú hi đoạn, bất hỏa bát cửu" đó chăng? Quái nhân nói một thôi dài bảy tám câu, có ca có kệ dường như là những câu thiệu để rèn luyện võ công, khiến người chung quanh nghe qua, đều ngơ ngác không hiểu nghĩa lý gì.

Nhưng riêng Hắc Thần Quân vừa nghe xong, sắc mặt liền biến hẳn và cuối cùng thì mồ hôi lạnh toát ra đẫm cả y phục.

Thì ra, những câu mà quái nhân vừa đọc, chính là những câu thiệu vô cùng cao sâu và huyền bí, dùng để rèn luyện Hắc Sa Chưởng.

Thứ Hắc Sa Chưởng ấy, chính là một trong bảy thứ

đại tuyệt chưởng ngoại môn, người võ lâm đua nhau rèn luyện không phải là ít. Nhưng uy lực thứ chưởng pháp đó gồm có đến mười tầng khác nhau. Những người thông thường chỉ có thể rèn luyện đến tầng thứ ba là cùng. Và những tầng cao hơn, chẳng còn cách chi rèn luyện được nữa.

Vì bắt đầu từ tầng thứ tư trở lên, phương pháp luyện Hắc Sa Chưởng đã bị thất truyền.

Song riêng người sư phụ của Hắc Thân Quân vẫn còn giữ được tất cả những phương pháp rèn luyện Hắc Sa Chưởng, từ tầng thứ nhất đến tầng thứ mười. Do đó, ông ấy đã truyền dạy cho Hắc Thần Quân và Hắc Thần Quân đã khổ công trui luyện suốt ba mươi năm dài.

Thế nhưng Hắc Thần Quân vẫn chỉ rèn luyện được đến tầng thứ chín mà thôi.

Trong khi đó, Hắn Thần Quân tự biết, nếu mình có thể tiến tới được bước nữa, rèn luyện thành công tầng thứ mười, thì uy lực của Hắc Sa Chưởng sẽ gia tăng gấp bội. Nhưng trái lại, nếu không thể tiến bộ được, mà chỉ ở

mãi tầng thứ chín, uy lực đó lại dần sút kém hơn là ở tầng thứ tám. Do đó Hắc Thần Quân không khỏi băn khoăn mãi trong lòng.

Từ tầng thứ chín muốn rèn luyện đến tầng thứ mười, có mấy câu thiệu vừa rồi quái nhân vừa [mất trang ###] Hắc Thần Quân tự biết, nếu Hắc Sa Chưởng của mình có thể luyện được tầng thứ mười, chỉ cần đánh ra một chưởng cũng đủ gây một uy lực kinh khiếp cả cao thủ vũ lâm.

Do đó, thử hỏi với chiếc Hỏa Huyền Cung thì nghĩ lý gì? Chính vì vậy, nên lão vội vàng nói:

- Tôi bằng lòng, nhưng...

Quái nhân ấy ngắt lời rằng:

- Được rồi, nếu ông bằng lòng, hãy thả thằng bé ấy ra, rồi các ông muốn đi đâu thì đi.

Hắc Thần Quân và Kim Cô Lâu đưa mắt nhìn nhau một lượt, nói:

- Các hạ dường như đối với Hắc Sa Chưởng chẳng những am tường mà còn tinh thông nữa.

Quái nhân ấy nói:

- Chả dám. Tôi từ trước đến nay, chẳng hề rèn luyện Hắc Sa Chưởng. Song, một người thuộc hàng vãn bối của tôi đã có rèn luyện thứ chưởng ấy. Vậy chẳng rõ ông có nghe ai nói đến danh hiệu của người ấy chăng? Người ấy tên gọi là Cự Linh Tử.

Hắc Thần Quân nghe qua, sắc mặt từ trắng bạch trở thành tái xanh.

Danh hiệu Cự Linh Tử mà quái nhân vừa nói chính là sư phụ đã tiên du của Hắc Thần Quân.

Qua giọng nói của quái nhân ấy, thì Cự Linh Tử chỉ là vãn bối của ông ta, như vậy Hắc Thần Quân đứng về vai vế võ lâm, hãy còn sút kém hơn quái nhân ấy đến hai bậc.

Song lẽ tất nhiên trong thực tế, không khi nào lại có chuyện như vậy được. Vì lúc Cự Linh Tử từ trần lối đã

ngoài chín mươi, lớp trưởng bối của ông ấy, không làm thế nào còn sống trên đời được cả. Bởi thế, Hắc Thần Quân không khỏi hoài nghi lời nói của quái nhân chỉ có ý phỉnh gạt mình mà thôi.

Tuy nhiên, Hắc Thần Quân vẫn không dám lên tiếng gây sự, vì lão xét rằng, quái nhân này quả là người am hiểu những mấu chốt dùng để rèn luyện toàn diện toàn mỹ Hắc Sa Chưởng.

Lão ta im lặng trong giây lát, rồi lên tiếng nói:

- Đấy chính là tiên sư của tôi. Lời đòi hỏi của các hạ, lẽ tự nhiên chúng tôi sẽ tuân mệnh, nhưng từ tầng thứ chín...

Hắc Thần Quân vốn có ý gợi chuyện, để quái nhân chỉ dạy thêm cho lão ta phần kỳ bí dùng rèn luyện Hắc Sa Chưởng tiến tới tầng thứ mười. Nhưng quái nhân lại chẳng hề tiết lộ một chi chí, đoạn lên tiếng nói:

- Ông hãy mau thả thằng bé ấy ra đã.

Hắc Thần Quân nghe theo lời, buông lỏng hai bàn tay

ra và Quỷ Nô nhanh nhẹn lướt thẳng đến, đứng sát bên cạnh Đàm Nguyệt Hoa.

Chừng đó, quái nhân ấy mới cất giọng thong thả nói:

- Trong những năm gần đây, hành động của ông trong võ lâm cũng chẳng có chi là gian ác. Vậy nếu như ông bằng lòng sống đứng đắn thêm ít năm nữa, đến chừng đó ta vẫn chưa chết, chắc chắn không lý nào để ông thất vọng đâu. Thôi, hãy đi đi.

Hắc Thần Quân nghe thế, trong lòng hết sức vui mừng thái độ càng tỏ ra cung kính nói: [mất trang ###] phần mười chân lực. Nhưng hắn ta vẫn cảm thấy luồng chưởng phong từ chiếc quạt lá kè cuốn ra cơ hồ như có thể bạt được cả núi đồi, đang cuốn tới ào ạt như sóng dữ, mãnh liệt không ai đỡ nổi, nên đẩy lùi hắn ra sau đến bảy tám bước dài.

Hắc Thần Quân thấy thế, bèn hối hả tràn tới nắm lấy cánh tay của Kim Cô Lâu, rồi cả hai bỏ chạy bay biến.

Đàm Nguyệt Hoa đứng bên cạnh đấy, trông thấy thế

lấy làm vui mừng lên tiếng nói:

- Tiền bối, võ công của tiền bối cao cường tuyệt luân, có lẽ ông là nhân vật số một trong võ lâm rồi.

Quái nhân khẽ cất tiếng than dài:

- Không thể nói như vậy được. Hiện giờ, ít nhất còn có một người mà ta không khi nào dám gặp mặt.

Đàm Nguyệt Hoa nghe qua không khỏi hết sức hãi hùng, băn khoăn hỏi:

- Tiền bối quá khiêm tốn đó chứ gì? Quái nhân lắc đầu đáp:

- Không phải đâu. Nếu người ấy xuất hiện ngay bây giờ, nhất thời ta sẽ quay đầu bỏ chạy ngay.

Tài nghệ của quái nhân thi thố trên ngọn Tiên Nhân Phong, cũng như qua thế quạt vừa rồi, đẩy lui được Kim Cô Lâu, chứng tỏ đã tiến tới mức cao cường tuyệt đỉnh. Đàm Nguyệt Hoa nhất nhất đều được mục kích, thấy sự thật trong đời này không còn có ai có thể bì kịp nữa.

Ngay hai vị Chưởng môn của hai hệ phái tăng nhân và tại gia của phái Nga My, cũng không làm thế nào so sánh kịp. Như vậy nếu còn có một nhân vật nào đó bất thần xuất hiện, khiến quái nhân này phải sợ hãi bỏ chạy, thì nhân vật ấy không ai có thể tưởng tượng nổi.

Bởi thế, Đàm Nguyệt Hoa vội vàng lên tiếng hỏi:

- Người ấy là ai? Quái nhân ấy đáp:

- Chuyện rắc rối chính là ở chỗ đó. Ông ấy là ai, đến ngay như ta cũng hoàn toàn không được biết.

Đàm Nguyệt Hoa càng khó hiểu nói:

- Nếu thế tại sao ông lại sợ người đó? Quái nhân ấy đáp:

- Ta không phải sợ người đó, mà chính là sợ thứ võ công Bát Long Thiên Âm của người ấy đã rèn luyện được.

Đàm Nguyệt Hoa nghe thế trong lòng không khỏi thoáng hiện một ý nghĩ, lên tiếng:

- Bát Long Thiên Âm? Ha ha! Tôi đã biết rồi. Có phải ông muốn bảo tiếng đàn ấy chăng? Quái nhân dường như không muốn tiếp tục nói nhiều hơn, nên không trả lời thẳng câu hỏi của Đàm Nguyệt Hoa, trái lại nói:

- Ngươi chớ nên hỏi nữa. Chẳng rõ ngươi có đi đến Quỷ Cung hay chưa? Đàm Nguyệt Hoa đáp:

- Tôi đã đi đến rồi.

Quái nhân ấy hỏi:

- Được lắm. Như vậy chứng tỏ ngươi rất can đảm, thế còn Lữ Lân đâu? Đàm Nguyệt Hoa buột miệng than dài, nói: [mất trang] ……

Vừa xấu hổ vừa cuống quýt, khuôn mặt đỏ bừng, tròng mắt long lanh ánh lệ, suýt nữa khóc ồ lên.

Quái nhân ấy vẫn mắng tới không dừng:

- Nếu ta sớm biết ngươi vô dụng như thế, thì ta sẽ nhờ cậy người khác, tất không đến nỗi hư việc như hôm nay. Hừ, người họ Đàm nào lại có kẻ vô dụng đến như

ngươi? Rõ là phường giá áo túi cơm.

Đàm Nguyệt Hoa vẫn cúi đầu im lặng, không dám lên tiếng nói chi cả. Nhưng Quỷ Nô đang đứng cạnh đấy không đè nén được sự bất mãn trong lòng nói:

- Ông chớ nên mắng thêm nữa. Đàm cô nương suýt nữa mất mạng tại Quỷ Cung vậy tại sao ông nỡ trách cô ấy được? Quái nhân nghe Quỷ Nô nói thế càng nổi giận đùng đùng, liền quát:

- Thằng tiểu yêu kia ngươi có biết chi mà nói? Nếu nó có bị mất mạng đi thì đấy mới thực là một cái may cho nó. Vậy ngươi chớ nên lắm lời, hãy cút mau Câu nói vừa dứt, ông ta vung cây quạt lá kè trong tay ra, quét thẳng về phía Quỷ Nô nghe một tiếng vút, khiến đôi chân của Quỷ Nô liền bị lảo đảo, thối lui ra đến ba bốn trượng, mới gắng gượng đứng yên lại được. Song hắn ta vừa mới đứng lại, thì đã té đánh phịch ngay xuống đất.

Quỷ Nô tuy bị quái nhân ấy vung quạt tấn công và bị đẩy lùi không làm sao chống trả được, nhưng đến khi hắn ta té xuống đất rồi, mà vẫn ngơ ngác không hiểu mọi

việc xảy ra như thế nào cả.

Vì chiếc quạt của quái nhân chỉ quét vào khoảng không, chứ hoàn toàn không hề đụng đến người hắn ta.

Đàm Nguyệt Hoa từ nãy đến giờ vẫn im lặng không dám lên tiếng, song khi thấy Quỷ Nô bị quái nhân vung quạt tấn công, nàng mới lên tiếng giãi bày:

- Tôi tự biết mình không làm tròn được trách vụ tiền bối giao phó, song hiện giời tôi đang đi tìm cậu ấy đây. Nếu tôi thật sự không tìm được cậu ấy, chừng đó tiền bối trách mắng tôi cũng chưa muộn.

Quái nhân cất giọng lạnh lùng cười nói:

- Ngươi còn định khoác lác nữa hay sao? Được, ta kỳ hạn cho ngươi ba hôm để đi tìm lại Lữ Lân. Nếu trong khoảng thời gian đó, ngươi không tìm được nó mang về, thì ta chẳng còn kể chi đến Đàm Thăng, Đàm Dực Phi hay lũ Đàm con Đàm cháu chi khác, nhất nhất không buông tha cho đứa nào. Chừng đó, các ngươi chớ trách tại sao ta trở mặt nhé.

Khi còn ở trên ngọn Tiên Nhân Phong, Đàm Nguyệt Hoa đã có cảm giác là quái nhân này hành sự có vẻ bất thường, khi thì như người chính phái, lúc lại có vẻ như kẻ gian tà, không ai xét đoán được khuynh hướng của ông ta ra sao cả.

Vừa rồi, khi ông ta xuất hiện giải cứu cho Quỷ Nô, đối phó với Kim Cô Lâu và Hắc Thần Quân, hành động đó xem rõ ràng là một nhân vật tiền bối trong phe chính phái. Nhưng đến lúc ông ta nghe việc Lữ Lân bị mất tích, thì đùng đùng nổi giận thái độ y hệt như một nhân vật tà phái.

Đàm Nguyệt Hoa vốn có ý là sau khi trình bày việc Lữ Lân bi mất tích cho ông ta nghe xong, sẽ lên tiếng nhờ ông ta tiếp tay với mình để tìm lại Lữ Lân, nhưng giờ đây, qua giọng nói của ông ta tựa hồ ông ta hoàn toàn bỏ liều không thèm đếm xỉa mà chỉ để một mình nàng tự lực tìm lại Lữ Lân mang về, trao đến tận tay ông ta mà thôi.

Do đó, trong lòng Đàm Nguyệt Hoa không khỏi có phần tức giận. Nhưng nàng suy nghĩ lại, thấy việc Lữ

Lân bị mất tích chính là do mình quá sơ xuất, hơn nữa trong vòng ba hôm, vị tất mình không thể tìm được Lữ Lân mang về...

Nghĩ thế, Đàm Nguyệt Hoa cất giọng lanhk lùng nói:

- Nếu trong vòng ba hôm, tôi tìm được Lữ Lân mang về thì sao? Quái nhân ấy to tiếng nói:

- Nếu được như vậy, thì xem như những lời nói của ta vừa rồi đều toàn là lời nói bá láp. Hơn nữa, việc ta đã hứa sẽ mang đến những điều lợi cho ngươi, lẽ tất nhiên là ta vẫn giữ trước sau như một.

Đàm Nguyệt Hoa hừ một tiếng lạnh lùng nói:

- Thế thì tốt.

Quái nhân ấy lại nói:

- Ba hôm sau, ta sẽ đến tại khu rừng này chờ đợi ngươi.

Tiếng "ngươi" vừa mới thốt ra khỏi miệng, chiếc mặt

địa lớn đang đội trên đầu của ông ta liền lắc lư và thân người ông ta cũng ngả về một phía, xem như một ông lão già say rươu, loạng choạng suýt té. Song chỉ với một thế đó, là ông ta đã lướt ra xa đến ngoài hai trượng rồi.

Kế đó, ông ta tiếp tục ngả người như vậy, và chẳng mấy chốc sau, không còn thấy hình bóng đâu nữa.

Đàm Nguyệt Hoa chờ cho quái nhân đi khuất dạng, mới cất tiếng than dài, đưa chân bước tới một gốc cây ngồi xuống, chống tay lên cằm trầm tư nghĩ ngợi. Nàng đã lỡ hứa với quái nhân ấy là trong vòng ba hôm sẽ đem được Lữ Lân trở về, giao đến tận tay cho ông ta.

Nhưng giờ đây nghĩ kỹ lại thì việc làm đó quả còn khó khăn hơn xâm nhập vào Quỷ Cung để cứu thoát Lữ Lân gấp ngàn lần.

Vì mặc dù Quỷ Cung là một địa điểm hết sức nguy hiểm, nhưng dù sao nó vẫn là một mục tiêu nhất định. Thế nhưng giờ đây Lữ Lân đã bị mất tích, thời gian cũng đã trôi qua đã một tiếng đồng hồ rồi mà chỗ nàng ngồi đây là đâu, chính nàng cũng không biết rõ, vậy thử hỏi

làm sao tìm kiếm Lữ Lân cho được? Đàm Nguyệt Hoa hết sức hoang mang không biết Lữ Lân đã bị kẻ khác chế ngự và cướp mang đi thì kẻ đã hành sự ấy là ai? Trái lại, nếu cậu ta tự động bỏ đi thì lại là vì lý do gì? Tất cả những nghi vấn đó, Đàm Nguyệt Hoa đều thấy phức tạp, không tìm ra manh mối gì cả.

Bởi thế, nàng lại cất tiếng than dài, rồi đưa mắt nhìn đăm đăm về phía cánh rừng nhỏ trước mặt. Chỉ ba hôm nữa, thực là một khoảng thời gian hết sức ngắn ngủi.

Nhưng nàng biết giờ đây mình cứ ngồi yên rầu lo cũng vô dụng và một việc làm cấp bách trước mắt là phải trong vòng ba hôm tìm cho ra Lữ Lân.

Tuy đối với quái nhân, nàng không hề được biết rõ lai lịch, nhưng xem qua sự giận dữ của ông ta quả chẳng phải là chuyện chơi đâu.

Đàm Nguyệt Hoa ngồi trơ người nghĩ ngợi một lúc, xét thấy khi Lữ Lân bị mất tích, chỉ có một manh mối duy nhất có thể giúp nàng dựa vào đó để truy tầm nguyên nhân. Đấy là, một bàn tay bất thần thò tới đặt

nhẹ lên vai nàng. Và kịp khi nàng vung chưởng tấn công về phía ấy, bàn tay đó nhanh như chớp rút ngay trở lại.

Nhưng bàn tay ấy là một bàn tay có hình dáng ra sao? Đàm Nguyệt Hoa thật sự không thấy rõ. Hơn nữa, nếu người ấy có thể bất ngờ thò một bàn tay đến, đặt lên vai nàng, thì chắc chắn đối phương muốn ám hại nàng, thực dễ dàng như lấy đồ vật trong túi.

Đàm Nguyệt Hoa nghĩ ngợi thực kỹ về trường hợp đó, song cuối cùng nàng vẫn không tìm ra được một tia sáng nhỏ nào. Khi nàng ngửa mặt nhìn lên, thấy Quỷ Nô đang đứng sững trước mặt mình, dáng điệu có vẻ sợ sệt. Mãi đến khi thấy nàng ngửa mặt lên, Quỷ Nô mới dám lên tiếng hỏi:

- Đàm cô nương, có việc chi đã làm cho cô phải phiền muộn? Đàm Nguyệt Hoa bỗng có một ý nghĩ thoáng hiện trong đầu óc. Nàng nghĩ với tài khinh công tuyệt đỉnh của Quỷ Nô đi lại nhanh như gió, tất sẽ giúp được cho nàng rất đắc lực. Như vậy tại sao nàng không đem tất cả những chuyện đã xảy ra nói kỹ cho hắn nghe? Vì nghĩ như thế, nàng vội vàng lên tiếng nói:

- Ngươi hãy ngồi yên xuống đây, việc này rất cần đến sự trợ giúp của ngươi, nếu không thì chắc chắn không thành công được.

Quỷ Nô có vẻ ngạc nhiên trước câu nói ấy của Đàm Nguyệt Hoa nên vội vàng ngồi yên xuống ngay. Đàm Nguyệt Hoa bèn đem mọi việc đã xảy ra kể lại tỉ mỉ cho Quỷ Nô nghe. Hắn ta nghe xong, vội vàng lên tiếng nói:

- Đàm cô nương, cô thấy quái nhân vừa rồi có thể thực hiện đúng theo lời hăm dọa của ông ấy không? Nếu cô không tìm được Lữ Lân mang về, ông ấy có thật sự xuống tay sát hại cô không? Đàm Nguyệt Hoa cất tiếng than dài nói:

- Giờ chẳng cần để ý đến lời nói của ông ta là thật hay giả, song nếu trong vòng ba hôm mà không tìm được Lữ Lân mang về, thì sau này còn mặt mũi nào trông thấy mọi người nữa.

Quỷ Nô nghe qua im lặng không nói gì cả. Đàm Nguyệt Hoa nghĩ ngợi một lúc rồi tiếp:

- Sau khi ngươi rời Quỷ Thánh Thạnh Linh thì ngươi đi về đâu? Sắc mặt Quỷ Nô tràn đầy nét ưu sầu nói:

- Thạnh ân nhân đã hăm dọa là phải giết cho được tôi mới hả giận. Do đó, tôi hối hả chạy thoát được, song vẫn còn lo lắng đến sự an nguy của cô nương nên suốt hai ngày gần đây, tôi không ngớt lảng vảng quanh vùng Quỷ Cung để nghe ngóng.

Đàm Nguyệt Hoa nói:

- Ngươi có trông thấy hành tung của nhân vật nào đáng nghi xuất hiện trong vùng này không? Quỷ Nô nghiêng đầu suy nghĩ một lúc, rồi bỗng nhảy tưng lên, nói:

- Có! Sáng sớm ngày hôm nay khi tôi đi ngang qua một ngọn đồi có đá tảng lởm chởm thì phát giác một nhân vật vô cùng quái lạ.

Đàm Nguyệt Hoa vội vàng hỏi:

- Người ấy như thế nào Quỷ Nô đáp.

- Người ấy dường như đang bị trọng thương và tìm đến ngồi xếp bằng giữa bốn tảng đá to che kín để dưỡng thương.

Đàm Nguyệt Hoa cất tiếng than dài, nói:

- Ý ta muốn hỏi, là người ấy có chỗ nào đáng nghi không? Có thể là người đã cướp Lữ Lân mang đi hay không? Vậy ngươi bảo người bị thương trầm trọng ấy ra sao? Không biết chừng dựa vào đó, ta sẽ tìm hiểu được vài chuyện có lợi cũng nên.

Quỷ Nô ấp úng một lúc khá lâu mới lên tiếng nói:

- Người bị thương ấy tuổi trên sáu mươi, tướng mạo rất uy nghi, mình mặc áo dài đen, trên ngón tay giữa phía trái có đeo một chiếc nhẫn bằng bích ngọc.

Đàm Nguyệt Hoa nghe đến đây, bỗng giật bắn người hỏi.

- Quỷ Nô, ngươi bảo có mang vật gì? Quỷ Nô chớp qua đôi mắt đáp:

- Có mang một chiếc nhẫn bằng bích ngọc màu xanh lục trông rất dễ thương.

Đàm Nguyệt Hoa tròn xoe đôi mắt nói:

- Ông ấy... ông ấy bị thương có nặng lắm không? Quỷ Nô đáp:

- Ông ấy bị thương rất nặng, sắc mặt tái nhợt, nhưng vừa nhìn thấy tôi liền cười bảo tôi tuyệt đối chớ nên tiết lộ cho ai biết là ông ấy đang ở đó để dưỡng thương. Đồng thời, ông ấy cũng có nhờ tôi đi tìm một ít món thuốc chữa thương. Và chính nhờ vậy tôi mới gặp được Đàm cô nương ở thị trấn đó.

Đàm Nguyệt Hoa vội vàng nói:

- Thế ngươi đã mua được thuốc chưa? Quỷ Nô đáp:

- Đã mua được rồi hiện đang cất trong áo tôi đây.

Đàm Nguyệt Hoa đứng phắt dậy nói:

- Quỷ Nô ngươi hãy dẫn ta đến gặp người ấy.

Quỷ Nô tỏ vẻ đắn đo nói:

- Đàm cô nương, tôi... tôi đã hứa với người ta, là tuyệt đối không tiết lộ nơi ẩn mình của ông ấy rồi kia mà.

Đàm Nguyệt Hoa cất giọng trong trẻo nạt rằng:

- Chớ có dài dòng nữa, người ấy là cha của ta.

Quỷ Nô không khỏi giật mình nói:

- Té ra là lệnh tôn à? Nếu thế thì chúng ta hãy đi mau, đến gặp ông ấy ngay.

Dứt lời, hai người bèn nhắm hướng tây nam chạy bay đi. Đàm Nguyệt Hoa tuy sử dụng khinh công đến mức tối đa, nhưng vẫn không sao theo kịp Quỷ Nô. Thỉnh thoảng Quỷ Nô phải dừng chân để chờ đợi nàng.

Chừng hơn nửa tiếng đồng hồ sau, hai người đã vượt đi được trên mười dặm đường.

Đàm Nguyệt Hoa trông thấy trước mặt có một ngọn

đồi đầy đá tảng ngổn ngang, rộng trên dưới mười mẫu.

Những tảng đá trên ngọn đồi ấy dựng thẳng đứng lởm chởm và khắp nơi đều có những lùm cây dại mọc cao hơn đầu người.

Những tảng đá trên ngọn đồi ấy dựng đứng lởm chởm và khắp nơi nơi đều có những lùm cây dại mọc cao hơn đầu người, rậm rạp kín đáo.

Quỷ Nô lướt thẳng lên ngọn đồi ấy và Đàm Nguyệt Hoa cũng bám sát theo sau. Chẳng mấy chốc cả hai đã tiến đến giữa ngọn đồi.

Quỷ Nô bèn nhắm ngay một địa điểm có bốn tảng đá cao che kín, nhanh nhẹn lướt tới.

Đàm Nguyệt Hoa thấy thế cũng hối hả chạy theo. Nàng đưa mắt nhìn vào bốn bên tảng đá to ấy, quả nhiên trông thấy phụ thân của mình đang ngồi xếp bằng trên mặt đất.

Đàm Nguyệt Hoa vừa gặp được cha không khỏi òa lên khóc to. Vì suốt mấy hôm gần đây, nàng đã gặp phải

bao nhiêu chuyện gay go, mà từ trước đến nay nàng chưa hề gặp bao giờ.

Đàm Thăng liền mở to mắt, và đôi mày khẽ cau lại, cất giọng bình tĩnh nói:

- Con bé ngốc kia, ngươi khóc chi thế? Bộ ngươi tưởng ngươi vẫn là con nít hay sao? Tại sao ngươi lại biết ta ở đây mà đến tìm? Đàm Nguyệt Hoa nghe lời cha nói cảm thấy hết sức xấu hổ, nàng cố đè nén sự xúc động không khóc to nữa, vội vàng bước thẳng vào trong, lên tiếng nói:

- Con đã nhờ người bạn này nói cho biết là cha ở đây. Cha, tại sao cha hẹn với các con chờ đợi cha trên núi Hổ Khưu, mà không thấy cha đến? Các con đã tìm đến Tiên Nhân Phong, song cũng vẫn không hề thấy bóng dáng của cha đâu cả. Vậy, cha ở đây để làm gì? Tại sao cha lại bị thương trầm trọng như thế này? Con... con...

Nói đến đây, đôi khóe mắt của Đàm Nguyệt Hoa trào tuôn dòng lệ nóng.

Đàm Thăng mỉm cười đưa tay nhận lấy gói thuốc chữa thương của Quỷ Nô mua giúp cho ông ta. Đồng thời ông ta đưa một tay áo lên, chùi nước mắt cho Đàm Nguyệt Hoa nói:

- Con bé ngốc. Thương thế của cha chỉ cần tĩnh dưỡng trong nửa tháng hoặc lâu lắm là một tháng tất sẽ khỏi ngay. Vậy ngươi cuống quýt làm chi? Giờ đây, ngươi hãy đem mọi chuyện xảy ra trên Tiên Nhân Phong kể lại đầu đuôi cho ta nghe đã.

Đàm Nguyệt Hoa đưa mắt nhìn kỹ thân phụ mình, thấy sắc mặt của ông tái nhợt như tờ giấy trắng, chứng tỏ thương thế vô cùng trầm trọng. Nhưng thái độ của Đàm Thăng vẫn một mực bình tĩnh như thường, chứng tỏ ông ta là một nhân vật công lực cao sâu, chẳng phải như những người tầm thường khác.

Đối với ông ta là một người tài nghệ cao cường, vậy tại sao lại bị trọng thương? Điều đó, Đàm Nguyệt Hoa càng hết sức kinh dị.

Trầm ngâm trong giây lát, Đàm Nguyệt Hoa lại lên

tiếng nói:

- Cha, chuyện xảy ra trên Tiên Nhân Phong để thong thả con sẽ kể sau, vì giờ đây con đang có rất nhiều vấn đề muốn hỏi cha.

Đàm Thăng mỉm cười, đưa một bàn tay lên xoa nhẹ đầu Đàm Nguyệt Hoa, xem nàng chẳng khác chi một đứa bé, nói:

- Ngay từ lúc nhỏ, ngươi muốn ngăn nào là được ngăn nấy rồi vậy, giờ đây chớ nên nhỏng nhẻo kẻo ông bạn này cười cho. Ngươi có vấn đề chi cần hỏi cha, thì hãy mau nói đi đã. Vì cha sốt ruột muốn nghe mọi việc đã xảy ra trên Tiên Nhân Phong.

Đàm Nguyệt Hoa hít vào một hơi dài, hỏi:

- Cha, thật sự trước đây có phải cha từng lấy danh hiệu là Hỏa Tiều Đảo Chủ Thất Sát Thần Quân không? Đàm Thăng không ngờ con gái lại đặt ra vấn đề đó nên sắc mặt lộ vẻ ngạc nhiên.

Nhưng chỉ một thoáng ông ta đã lấy lại được sự bình

tĩnh như thường nói:

- Đúng thế, trước kia cha lấy danh hiệu đó. Nhưng từ hai mươi năm gần đây, ta tự thấy bất mãn đối với những việc làm xưa, nên hoàn toàn không dùng đến danh hiệu ấy nữa, đồng thời, cũng không hề nói cho anh em ngươi được biết về những danh hiệu đó.

Đàm Nguyệt Hoa lại hỏi:

- Nếu thế, thì Quỷ Thánh Thạnh Linh bảo là trước kia, đã có một thời gian chung sống với cha, và được mọi người kêu tặng là Thiên Địa Song Sát cũng là sự thật chứ gì? Đàm Thăng tặc lưỡi liên Chương nói:

- Gớm thật. Ngươi chỉ mới đi đứng một mình trong võ lâm có hai tháng, thế mà lại được biết rất nhiều chuyện.

Đàm Nguyệt Hoa nói:

- Còn nữa. Này cha, con hiện giờ đang có hai người cậu, vậy có lẽ cha được biết chứ? Đôi mày lưỡi kiếm của Đàm Thăng khẽ nhướng cao nói:

- Lẽ tất nhiên. Một người chính là Hắc Thần Quân ở Vạn Hốt Cốc thuộc vùng Thái Sơn, tên tuổi lẫy lừng trong giới giang hồ, và một người khác, tiếng tăm mới nổi gần đây thôi, hành tung lúc nào cũng bí mật khó hiểu, tức Kim Cô Lâu.

Đàm Nguyệt Hoa cất tiếng than dài nói:

- Tại sao con có hai người cậu như thế đó? Cha, thế còn má con là ai? Đàm Thăng gượng cười nói:

- Việc ấy cần chi phải hỏi nữa? Má con chính là người em gái của Hắc Thần Quân, và là chị ruột của Kim Cô Lâu đấy.

Đàm Nguyệt Hoa thấy mỗi khi mình đề cập đến mẫu thân, thì cha mình vẫn không khi nào chịu trả lời thẳng. Vì lẽ ấy, nàng đang định lên tiếng hỏi thêm, bỗng nghe Đàm Thăng nói:

- Được rồi, vậy mọi chuyện xảy ra trên Tiên Nhân Phong ra sao, ngươi hãy kể cho ta nghe đã.

Đàm Nguyệt Hoa bất đắc dĩ phải đem mọi chuyện

mình đã chứng kiến trên Tiên Nhân Phong nhất nhất nói lại cho phụ thân nghe qua một lượt.

Trong khi Đàm Nguyệt Hoa nói thì đôi mày của Đàm Thăng không ngớt cau lại. Và khi nàng kể tới sự [mất trang] ……

Đàm Thăng thong thả đáp:

- Hiện giờ ta cũng không đủ sức khỏe để nói rõ mọi việc cho ngươi nghe. Nhưng có điều là ngươi nên lánh xa ông ta, chớ gần gũi nhiều. Người ấy vô cùng lợi hại, hơn nữa hành sự lúc nào cũng có vẻ như điên điên dại dại. Ông ấy rất dễ tức giận và khi đã tức giận rồi thì lời nói chi cũng có thể thốt lên được nữa, một khi ông ta đã nói ra rồi, thì ông ta sẽ thực hiện ngay.

Đàm Nguyệt Hoa nghe cha mình nói thế, nàng kinh hoàng đến quả tim không ngớt nhảy lên nghe thình thịch.

Riêng Quỷ Nô đứng yên bên cạnh đó, cũng kinh hãi đến sắc mặt tái nhợt.

Lúc ấy, Đàm Thăng đã nhắm nghiền đôi mắt lại nên

không thấy rõ sắc diện của hai người. Ông ta lại lên tiếng nói:

- Thế mọi việc sau đó thì sao? Ngươi hãy tiếp tục nói cho ta nghe đã? Đàm Nguyệt Hoa đã đem mọi chuyện nói lại đúng sự thực. Nhưng khi sắp nói đến việc quái nhân ấy đang đêm gọi nàng ủy thác việc xâm nhập Quỷ Cung để cứu nguy giúp cho Lư Lân, bỗng nàng chợt nhớ lại lời dặn dò của cha mình khi nãy.

Hơn nữa, nàng trông thấy khi cha mình vừa nghe nói đến việc quái nhân ấy xuất hiện tại Tiên Nhân Phong thì có vẻ hết sức sợ hãi. Như vậy, nếu giờ đây nàng nói thực việc đó ra tất nhiên cha nàng không khỏi lo lắng, có hại cho thương thế đang trầm trọng chứ hoàn toàn không hề có lợi ích gì cả.

Qua một lúc suy nghĩ, nàng bèn đưa mắt ra hiệu cho Quỷ Nô, rồi nói tiếp rằng:

- Trong đêm đầu tiên, con nhờ người bạn này cho biết là Lữ Lân đang bị giam giữ tại Quỷ Cung, nên liền có ý nghĩ mạo hiểm xâm nhập vào đó, cứu thoát Lữ Lân

mang về để chấm dứt cuộc tranh chấp đang bắt đầu xảy ra.

Đàm Thăng nghe thế, bèn lên tiếng khen rằng:

- Hay lắm! Nhưng có lẽ ngươi hành động không được thành công chứ gì? Đàm Nguyệt Hoa cười đáp:

- Nói thế thì cha đã xem thường con gái của cha rồi. Vì con đã cứu thoát được Lữ Lân ra khỏi Quỷ Cung. Nhưng... nhưng giờ đây thì cậu ta lại bị mất tích nữa.

Đàm Thăng nói:

- Ngươi hãy kể rõ lại mọi việc ấy cho ta nghe xem nào? Đàm Nguyệt Hoa nhớ lại mọi việc đã xảy ra từ khi nàng xâm nhập vào Quỷ Cung thì trong long hết sức vui thích, nàng bèn kể tỉ mỉ cho Đàm Thăng nghe qua mọi việc và khi nói đến chuyện Lữ Lân mất tích, nàng lên tiếng hỏi:

- Cha, theo sự xét đoán của cha, tại sao Lữ Lân lại bị mất tích? Đàm Thăng cười nói:

- Ta không hiểu được manh mối nào, vậy thử hỏi làm sao phán đoán được? Nguyệt Hoa, ngươi chớ tưởng việc ngươi đến Quỷ Cung thế là xong rồi.

Đàm Nguyệt Hoa lấy làm lạ hỏi:

- Tại sao cha bảo là chưa xong? Đàm Thăng nói.

- Lẽ tất nhiên là việc ấy chưa phải xem như đã kết thúc đâu. Vì Thạnh Phủ bảo ngươi trong vòng ba tháng sau phải tìm đến gặp nó, vậy ngươi tưởng đấy chỉ là những lời nói suông hay sao? Ngươi hãy xòe bàn tay của ngươi cho ta xem nào? Đàm Nguyệt Hoa vội vàng xòe đôi bàn tay ra. Đàm Thăng bèn chỉ thẳng vào Lao Cung huyệt trên lòng bàn tay phải và trái của nàng nói:

- Ngươi xem đây!

-oOo-

Hết chương 34

# Chương 35

Đàm Nguyệt Hoa cúi nhìn xuống thấy giữa lòng bàn tay mình tại Lao Cung huyệt có một chấm đỏ rất nhỏ và lu mờ.

Nàng đưa mắt nhìn lên và chưa kịp hỏi chi đã nghe Quỷ Nô kinh hoàng thét lên rằng:

- Huyết Xà Cổ.

Sắc diện Đàm Thăng lộ vẻ kinh ngạc hỏi:

- Không ngờ vị bằng hữu này lại am hiểu về tình hình trong Quỷ Cung.

Đàm Nguyệt Hoa vội nói:

- Anh ấy nguyên là người trong Quỷ Cung mà. Cha, Huyết Xà Cổ là cái chi thế? Đàm Thăng nói:

- Đấy là một thứ độc cổ rất nguy hiểm. Bọn chúng cho ngươi uống vào, và quá thời hạn ba tháng, tất chất độc nổi lên tác quái. Chừng đó, nơi trong lòng bàn tay sẽ xuất hiện một con rắn màu đỏ như máu.

Đàm Nguyệt Hoa hết sức kinh hãi nói:

- Nếu thế, có thuốc chi để giải trừ chăng? Đàm Thăng cười nói:

- Lẽ tất nhiên là có. Hiện giờ Thạnh Linh chỉ còn có một đứa con trai duy nhất. Vậy không khi nào lại chịu để đứa con của mình phải chết bất đắc kỳ tử, nhưng ngươi hãy an lòng ta đã có phương pháp bắt buộc lão ta phải trao thuốc giải độc cho ngươi.

Đàm Nguyệt Hoa nghe thế, mới thở phì một cái nhẹ nhõm nói:

- Thì ra tên lão quỷ quả là ác độc và đáng ghét.

Đàm Thăng cười nói:

- Trong giới giang hồ còn nhiều kẻ ác độc và đáng

ghét hơn lão ta nữa, nếu mình không đề phòng sẽ lọt vào tròng của họ ngay. Ngươi mới dấn bước vào giang hồ nên tưởng đâu đi đứng như vậy, chẳng vui vẻ như một du khách du sơn ngoạn thủy hay sao? Đàm Nguyệt Hoa nghe phụ thân mình nói thế, lại chợt nhớ đến lời nói của quái nhân nọ, nên bất giác thở dài não nuột.

Đàm Thăng hỏi:

- Giờ đây ngươi định đi đâu? Đàm Nguyệt Hoa nói:

- Con cần phải đi tìm Lữ Lân, vì không thể không tìm cho được cậu ta.

Đàm Thăng nói:

- Đúng thế. Mình đã cứu người thì phải cứu đến nơi đến chốn. Thằng bé ấy nếu bị rơi vào tay kẻ khác, chắc chắn trong võ lâm sẽ có lắm chuyện rắc rối xảy ra. Ôi! Nếu ta có thể dẫn nó đến được Tiên Nhân Phong thì thật không còn chi hay hơn nữa. Nhưng vì hiện giờ đang bị thương bởi Bát Long Thiên Âm nên không làm sao đi được.

Đàm Nguyệt Hoa nghe thế không khỏi kinh hoàng nói:

- Cha, thì ra thương thế của cha do thứ Bát Long Thiên Âm ấy gây ra sao? Đàm Thăng cười nói:

- Ngươi cũng biết Bát Long Thiên Âm là gì nữa hay sao? Đàm Nguyệt Hoa đáp:

- Lẽ tất nhiên là con được biết. Nó chính là những tiếng đàn du dương, nghe vô cùng vui tai. Con và người bằng hữu này đã từng bị nó làm cho bị trọng thương.

Đàm Thăng dừng lại trong giây lát nói:

- Đúng thế, mầm loạn trong võ lâm hiện giờ chính là do nó gây ra tất cả. Ôi! Lúc ta tuổi còn trẻ, đã có nghe các vị trưởng bối nói: "Bát Long Thiên Âm mất, khắp chốn võ lâm yên. Bát Long Thiên Âm dậy, khắp chốn võ lâm nguy". Hiện nay, sự xuất hiện của Bát Long Thiên Âm tuy chưa quá ba tháng, nên lẽ cố nhiên là võ lâm chưa bị nguy, nhưng chắc chắn nguy cơ chẳng còn cách bao xa nữa.

Đàm Nguyệt Hoa nghe thế, không khỏi kinh hoàng nói:

- Cha, thứ Bát Long Thiên Âm ấy sự thật là thứ gì mà lợi hại đến như vậy? Đàm Thăng nói:

- Đó là một thứ võ công đáng sợ vô cùng, đã bị thất truyền từ lâu. Thứ võ công ấy dựa vào một cây đàn cổ, thùng đàn đóng bằng loài gỗ Vạn Niên Âm Mộc chìm sâu dưới đáy biển đến hàng vạn năm, dây đàn đều lấy gân của tám con rồng làm nên, và đấy cũng chính là một cây đàn quý giá hy hữu trong đời, tên gọi là Bát Long Cầm. Khi khảy dây đàn ấy lên, thì tiếng đàn làm cho người nghe như say sưa ngây ngất, dù võ công cao cường đến mức nào cũng bị người đánh đàn đó sai khiến theo ý muốn được.

Đàm Nguyệt Hoa suy nghĩ một chốc nói:

- Nếu nói như vậy, thì chả lẽ không có phương pháp vào trị được nó hay sao? Đàm Thăng thở dài não nuột, nhưng im lặng chẳng nói chi cả.

Qua một lúc khá lâu ông ta lại lên tiếng nói:

- Ngươi có việc thì cứ tự tiện đi đi, ta ở lại nơi đây địa thế cũng rất kín đáo, không sợ người lạ phát hiện được. Chỉ cần độ nửa tháng sau, thương thế của ta sẽ được bình phục.

Đàm Nguyệt Hoa bỗng chợt nhớ đến một việc, nhưng nàng tạm giấu kín không nói ra, mà chỉ lên tiếng đáp rằng:

- Nếu thế thì chúng con xin đi vậy.

Đàm Thăng khẽ gật đầu, rồi lại nhắm nghiền đôi mắt lo việc dưỡng thương. Đàm Nguyệt Hoa phi thân nhảy ra khỏi bốn tảng đá bao quanh đấy, kéo Quỷ Nô chạy bay đi. Và khi hai người đã lướt đi xa được chừng một dặm đường nàng mới lên tiếng hỏi:

- Trong thạch động của ngươi, hiện giờ còn Thạch Tủy hay không? Quỷ Nô nhăn nhó mặt nói:

- Nếu cần lấy thì cũng có thể lấy được ít nhiều. Song giờ thì không làm sao đến đấy được nữa.

Đàm Nguyệt Hoa lấy làm lạ hỏi:

- Tại sao thế? Quỷ Nô nói:

- Thạch ân nhân vì muốn bắt cho kỳ được tôi, nên đã phái Tả Phán Quan đến canh giữ tại gian phòng đá ấy rồi.

Đàm Nguyệt Hoa cười nói:

- Tưởng có chi đáng sợ? Phải chỉ có mình Tả Phán Quan ở đấy thôi không? Quỷ Nô đáp:

- Phải! Đàm Nguyệt Hoa bèn đưa một bàn tay vỗ nhẹ lên vai của Quỷ Nô nói:

- Tôi cũng đi đến đấy nữa, nếu bất đắc dĩ mình sẽ phải đánh nhau một trận với hắn ta thôi.

Quỷ Nô cười đáp:

- Nếu thế thì còn chi hay hơn. Này Đàm cô nương... vừa rồi Đàm đại hiệp có bảo quái nhân ấy... Chúng ta giờ không đi tìm Lữ công tử hay sao? Đàm Nguyệt Hoa cất

tiếng than dài, nói:

- Lẽ tất nhiên là mình phải đi tìm, song nóng lòng thì cũng có lợi chi. Tất nhiên giờ đây nên nghĩ cách để giúp cho thương thế của cha tôi mau bình phục, và chừng đó, mình sẽ nghĩ biện pháp tìm Lữ Lân sau Quỷ Nô khẽ gật đầu, và hai người nhằm hướng sơn động của hắn ta chạy bay đi.

Kể từ lúc Đàm Nguyệt Hoa và Quỷ Nô rời khỏi Quỷ Cung, hai người chỉ mới đi được có một đêm trường, và khi đến thị trấn ấy, họ bèn dừng lại để nghỉ ngơi ăn uống. Hiện giờ, họ vẫn còn đang ở trong vòng một dặm quanh Quỷ Cung.

Vì vậy, muốn đi đến ngôi sơn động của Quỷ Nô cũng không xa lắm.

Bởi thế, Đàm Nguyệt Hoa và Quỷ Nô đi đến xế chiều đã đến ngôi sơn động ấy rồi.

Đàm Nguyệt Hoa đưa chân bước thẳng tới trước, vượt qua đường mòn rồi tung sợi lòi tói sắt giáng thẳng

vào cánh cửa nghe một tiếng bốp. Tức thì từ trong có tiếng người quát hỏi:

- Ai thế? Đàm Nguyệt Hoa nghe ra, đấy là tiếng quát hỏi của Tả Phán Quan nên quay lại đưa mắt ra hiệu cho Quỷ Nô.

Quỷ Nô bèn vội vàng lên tiếng nói:

- Tả Phán Quan, tôi đã trở về đây rồi.

Tả Phán Quan cất giọng lạnh lùng cười khanh khách và tiếng cười chưa dứt thì cánh cửa đá đã mở toang ra.

Đàm Nguyệt Hoa đã có chuẩn bị từ trước, nên khi thấy cánh cửa vừa mở, nàng liền vung tay lên giáng thẳng vào phía trong một chưởng mãnh liệt.

Đồng thời sợi lòi tói sắt trong cổ tay nàng cũng theo chưởng thế bay múa như một con rồng đang lồng lộn, nhằm ngay đỉnh đầu của Tả Phán Quan bay vút tới.

Tả Phán Quan vốn tưởng Quỷ Nô là một con người quen với kiếp sống nô lệ, nên giờ đây y trở về tự tìm hy

vọng được Quỷ Thánh Thạnh Linh giảm khinh một phần nào. Cho nên hắn ta hoàn toàn không ngờ Quỷ Nô lại dẫn theo một nhân vật lợi hại như vầy.

Bởi thế, khi thế chưởng và sợi lòi tói của Đàm Nguyệt Hoa công tới nhanh như gió, mà hắn ta vẫn còn ngạc nhiên đứng trơ người ra chưa kịp đối phó ngay. Nhưng dù sao hắn ta vãn là một tay võ công cao cường, nên giữa lúc nguy cấp ấy đã kịp thời dùng thế Thiết Bảng Kiều ngả nửa thân trên ra sau để tránh khỏi thế công bất thần của Đàm Nguyệt Hoa.

Nhưng có điều là vừa chạm mặt với đối phương là hắn ta đã bị lâm vào thế thủ, nên lẽ tất nhiên đã hoàn toàn bị động. Do đó, Đàm Nguyệt Hoa liền tràn người tới một bước, vung cả đôi chưởng lên, dùng thế Thái Điệp Song Phi quét nhanh ra như điện chớp.

Thế Thái Điệp Song Phi chẳng những vô cùng mãnh liệt mà lại nhẹ nhàng như cánh bướm đang bay. Thêm vào đó, trên hai cổ tay của Đàm Nguyệt Hoa lại có hai sợi lòi tói sắt, đang theo với thế chưởng bay múa vun vút. Tuy mới xem qua nó chẳng thành một thế võ chi,

song kỳ thực nó lại bay múa theo với chưởng pháp của Đàm Nguyệt Hoa và đó gọi là bí quyết Thần Tự trong võ học. Chính vì thế, nên hai sợi lòi tói sắt ấy trở nên thần ảo vô cùng, nhắm chụp xuống khắp cả thân người của Tả Phán Quan, đi đôi với những bóng chưởng chập chờn dày đặc, trông thực đáng sợ vô cùng.

Mãi đến chừng ấy, Tả Phán Quan vẫn chưa thấy rõ được kẻ địch bất thần tấn công mình là ai. Song hắn ta căn cứ vào hai sợi lòi tói sắt cũng đoán biết được đối phương chính là Đàm Nguyệt Hoa.

Bởi thế, hắn ta không khỏi thầm kinh hãi, mà cũng thầm lấy làm lạ. Hắn quát to lên một tiếng, rồi xô mạnh cả đôi chưởng ra, khiến chưởng phong cuốn tới ào ào, làm chậm bớt phần nào thế công của Đàm Nguyệt Hoa.

Nhưng giữa lúc hắn ta định nhảy lùi ra sau để tránh, hai sợi lòi tói sắt ấy bất thần hạ thấp xuống và giáng trúng thẳng vào bên vai của hắn ta.

Tả Phán Quan cảm thấy đôi vai bị đau đớn khôn tả, nhưng vẫn gắng gượng lùi ra sau, và thừa lúc thế võ của

Đàm Nguyệt Hoa đã hết đà chưa kịp đánh ra thế thứ hai, hắn ta nhanh nhẹn nhào xuống đất lăn trở ra xa mấy trượng.

Đàm Nguyệt Hoa trông thấy hai thế võ xuất kỳ bất ý của mình không thể hạ được đối phương, nàng đoán biết võ công của Tả Phán Quan chẳng phải tầm thường. Nếu không giành lấy phần chủ động, tràn tới tấn công ồ ạt để hạ hắn ngay, ắt mình sẽ gặp nhiều trở lực.

Bởi thế, nàng không chờ cho Tả Phán Quan kịp đứng lên, đôi chân đã điểm nhẹ, tràn người theo đối phương như hình với bóng rồi vung chưởng lên dùng thế Thiên Băng Địa Liệt quét thẳng vào kẻ địch. Cùng một lúc với luồng chưởng phong đang cuốn tới, lại còn nghe tiếng rít gió loạn của binh khí bằng sắt thép nhằm ngay thân mình của Tả Phán Quan áp xuống.

Chưởng pháp ấy của Đàm Nguyệt Hoa chính là một thế đánh tối nguy hiểm trong Thất Sát. Thần Chưởng, [mất trang] ……

Nguyệt Hoa tuyệt nhiên chẳng dám xem thường. Thế

là hai người lại đánh nhau quyết liệt trên mười thế võ.

Cánh tay phải của Tả Phán Quan tuy bị gãy, thương thế khá trầm trọng, song ngọn đao thép trong tay hắn ta vẫn được múa lên vun vút, từ công tới thủ đều chặt chẽ, không hề để lộ một tí sơ hở, khiến Đàm Nguyệt Hoa không làm sao thủ thắng được đối phương.

Hai người đánh nhau chẳng bao lâu, lại qua bảy tám thế võ khác. Đàm Nguyệt Hoa nóng lòng cất tiếng trong trẻo nạt to, rồi vung cả hai sợi lòi tói sắt ra, đẩy Tả Phán Quan lùi hai bước. Và giữa lúc Tả Phán Quan vừa lùi trở về phía sau, bỗng nghe có một tiếng cung bắn ra, hắn ta quát to rằng:

- Quỷ Nô, đố ngươi dám...

Tiếng "dám" của hắn ta vừa kịp thốt ra khỏi miệng, thì chưởng thế của Đàm Nguyệt Hoa đã giáng tới. Vì thế hắn phải vội vàng lo nghênh địch, không còn thời gian để đối phó với mũi tên bé nhỏ mà Quỷ Nô mới vừa bắn ra ấy nữa.

Rồi mũi tên bé nhỏ kia đã bay vèo tới nhanh như điện xẹt, cắm phập vào cổ họng Tả Phán Quan.

Thế là Tả Phán Quan chưa kịp gào la một tiếng nào đã ngã lăn quay ra đất. Đàm Nguyệt Hoa nhanh nhẹn vung sợi dây sắt trong tay quét thẳng vào hắn ta nghe một tiếng khịch, khiến thân người của hắn bị hất bổng lên cao, chạm mạnh vào vách sơn động rồi mới rơi trở lại nằm ngay đơ không nhúc nhích nữa.

Đàm Nguyệt Hoa quay đầu ngó lại, trông thấy Quỷ Nô siết chặt chiếc Hỏa Huyền Cung trên tay, sắc mặt có vẻ vô cùng đau khổ. Đàm Nguyệt Hoa biết hắn ta không quen giết người, nhất là không quen sát hại nhân vật trong Quỷ Cung, nên bèn lên tiếng an ủi rằng:

- Ngươi chớ ngớ ngẩn như thế nữa. Người này đã gây chẳng biết bao nhiêu là tội ác trong võ lâm, dù có chết đi cũng chưa đáng tội, vậy ngươi thương tiếc làm gì? Thôi, hãy mau lo việc lấy Thạch Tủy đã.

Quỷ Nô cất tiếng than dài nói:

- Hắn ta tuy có nhiều lần hiếp đáp tôi, nhưng dù sao vẫn phải kể hắn là người đối xử khá tốt với tôi.

Vừa nói, Quỷ Nô vừa đưa chân đến bên cạnh một phiến đá to, cất tiếng hỏi Đàm Nguyệt Hoa:

- Đàm cô nương, cô có thể đánh cho phiến đá này vỡ chăng? Đàm Nguyệt Hoa lấy làm lạ hỏi:

- Nếu đánh vỡ phiến đá này thì từ nay về sau chẳng phải còn mong chi lấy được Thạch Tủy nữa hay sao? Quỷ Nô nói:

- Ngoài phương pháp ấy ra, thực sự chẳng còn phương pháp nào khác hơn được.

Đàm Nguyệt Hoa nói:

- Lẽ tất nhiên là tôi cần Thạch Tủy, nhưng nếu ngươi thấy tiếc uổng nó, thì tôi cũng không khi nào có ý phá hủy.

Quỷ Nô cười đáp:

- Đàm cô nương, tai sao cô lại nói thế? Nếu làm như thế mà có lợi cho cô, dù chết tôi cũng không ân hận. Phương chi, từ nay về sau, mình không mong chi trở lại đây được nữa, vậy để nó làm gì? Đàm Nguyệt Hoa biết lời nói ấy của Quỷ Nô hoàn toàn thành thực xuất phát từ đáy lòng, tuyệt đối chẳng phải những lời nói môi mép, mà cũng không phải lời nói khách sáo. Do đó, nàng liền bước đến trước phiến đá to ấy, vận dụng đến chín phần mười sức mạnh, vung sợi lòi tói sắt lên đánh thẳng vào phiến đá nghe một tiếng ầm. Tức thì, phiến đá vỡ thành bốn mảnh, và từ trong giữa ruột của phiến đá có một vật hình dáng y như một quả trứng gà, vô cùng mềm mại, màu vàng nhạt rơi thẳng vào tay của Quỷ Nô.

Quỷ Nô nhanh nhẹn chụp lấy vật ấy và chẳng thấy còn vật chi khác lạ hơn nữa. Đàm Nguyệt Hoa biết đấy chính là tinh chất của Thạch Tủy nên vội vàng nói:

- Chúng ta hãy mau đi, nếu chậm e có biến.

Vừa nói, nàng vừa thò tay lấy vật ấy từ trong tay Quỷ Nô, rồi cả hai nhanh nhẹn chạy bay ra ngoài.

Lúc hai người trở ra sơn động, trời đã bắt đầu mờ tối. Họ cùng hối hả lướt nhanh trở về, chẳng kể đêm khuya. Đến nửa đêm cả hai đã tới ngọn đồi đầy đá tảng lởm chởm kia.

Đêm hôm ấy, nhờ sáng trăng nên Đàm Nguyệt Hoa vượt lên đỉnh đồi dễ dàng, và tìm ngay đến nơi có bốn tảng đá to bao vây kín đáo. Nàng trông thấy cha nàng vẫn còn ngồi yên tại đấy. Ông đưa mắt nhìn thẳng vào Đàm Nguyệt Hoa, tỏ vẻ rất ngạc nhiên.

Đàm Nguyệt Hoa vội vàng chìa một bàn tay ra nói:

- Cha, chẳng hay cha có biết đây là vật chi chăng?

Hắc Sát Thần Quân đưa tay ra nhận lấy vật ấy xem qua một lượt nói:

- Ủa! Đây chính là Vạn Niên Thạch Tinh. Phàm những tảng đá to lâu năm bên trong có Vạn Niên Thạch Tinh, thường chảy ra một thứ Thạch Tủy, vậy con đã tìm thấy vật này từ đâu thế? Đàm Nguyệt Hoa tỏ vẻ rất đắc ý nói:

- Cha chẳng cần tìm hiểu thêm làm chi nữa. Trước đây con bị thương dưới Bát Long Thiên Âm và đã dùng Thạch Tủy nên chỉ trong vòng một đêm thương thế đã hoàn toàn bình phục. Vậy cha hãy mau dùng đi.

Đàm Thăng cất tiếng than dài nói:

- Nguyệt Hoa, viên Vạn Niên Thạch Tinh này, nếu dùng ngay sau khi còn từ trong lòng đá rơi ra thì sẽ gia tăng công lực của mình, bằng khổ luyện suốt mười năm dài.

Đàm Nguyệt Hoa cuống quýt.

- Giờ đây chả lẽ nó không còn dùng được nữa sao?
Đàm Thăng đáp:

- Vật này nếu khi gặp gió thì sẽ đông cứng lại ngay, trở thành rắn chắc như đá. Do đó, nó không còn linh nghiệm như mới từ trong lòng đá rơi ra nữa. Thực là đáng tiếc! Như vậy, mới biết vật ngàn năm khó gặp được một lần, và khi gặp được cũng vị tất có thể dùng đúng theo ý muốn.

Nhưng riêng Đàm Nguyệt Hoa thì không thấy ân hận chi trước việc ấy cả. Vì nang tìm Thạch Tinh với mục đích chữa lành thương thế cho phụ thân mình, chứ không hề có ý nghĩ dùng nó để gia tăng công lực cho mình. Giờ đây, nó tuy mất đi một phần nào linh nghiệm, nhưng vẫn còn có thể chữa lành thương thế được thì đối với nàng, thật ra chẳng có chi gọi là đáng tiếc cả.

Đàm Thăng bỏ viên Thạch Tinh vào giữa lòng bàn tay vò qua một lượt, khiến nó tan thành bột nhuyễn, rồi trút cả vào miệng nuốt xuống. Qua một lúc sau, ông ta mới cất lên tiếng nói:

- Có được thứ Thạch Tinh này trợ lực thì chỉ trong vòng ba hôm là thương thế của cha sẽ hoàn toàn bình phục.

Đàm Nguyệt Hoa nghe thế, không khỏi hết sức thất vọng nói:

- Phải đợi tận ba hôm nữa hay sao? Sở dĩ Đàm Nguyệt Hoa lên tiếng hỏi như thế, vì qua lời đó của Đàm Thăng, đã gián tiếp trả lời cho nàng biết là việc truy tầm

lại Lữ Lân vẫn hoàn toàn trông cậy ở một mình nàng mà thôi.

Đàm Thăng nói:

- Lẽ tất nhiên là sáng sớm ngày mai, cha có thể đi đứng như bình thường được, không cần ẩn mình tại nơi đây để dưỡng thương nữa. Nhưng hiện giờ cha không thể chậm trễ trong một giây một phút nào, mà phải cấp tốc đến Tiên Nhân Phong hầu ngăn chặn không cho hai phái Nga My và Điểm Thương gây sự chém giết nhau với số người của Trúc Lâm Thất Hữu mới được.

Đàm Nguyệt Hoa vốn có ý nhờ cha mình trợ giúp cho trong việc tìm kiếm Lữ Lân.

Nhưng nàng chưa tiện nói thẳng ra vì nàng nghĩ tới việc mất tích của Lữ Lân vô cùng bí mật như vậy, nếu có thêm người tìm kiếm chăng nữa cũng vị tất đã có ích.

Đêm hôm ấy, Đàm Thăng tiếp tục lo vận khí luyện công để chữa trị thương thế. Riêng Đàm Nguyệt Hoa

trong lòng không ngớt nghĩ ngợi miên man. Nàng cùng Quỷ Nô tìm đến một nơi khô ráo trên ngọn đồi đầy đá lởm chởm để yên nghỉ qua một đêm dài.

Đến sáng hôm sau, thương thế của Đàm Thăng đã giảm nhẹ đi một nửa. Ông ta nhảy phóc ra khỏi bốn tảng đá to, quay về Quỷ Nô nói:

- Già xin đa tạ sự trợ giúp của bằng hữu. Chẳng rõ bằng hữu danh hiệu gọi là chi? Quỷ Nô nghe hỏi liền bừng đỏ sắc mặt. Đàm Nguyệt Hoa vội vàng đỡ lời rằng:

- Anh ấy ngay từ lúc nhỏ đã mồ côi cha mẹ, nên đến tên họ là chi cũng không hề được biết.

Đàm Thăng nói:

- Nào lại có thế. Chả lẽ Quỷ Thánh Thạnh Linh lại không biết họ của vị chủ nhân chiếc Hỏa Huyền Cung ấy sao? Quỷ Nô nghe thế đôi mắt liền chiếu rực ánh sáng nói:

- Đàm đại hiệp, tôi tin rằng từ khi tôi hiểu biết đến nay, bộ xương khô nằm yên trong ngôi động đá mà tôi ở,

chắc chắn là một thân nhân của tôi.

Đàm Thăng gật đầu nói:

- Cũng có lẽ thế, vị chủ nhân của chiếc Hỏa Huyền Cung ấy chính là người anh cả trong Xuyên Biên Lục Xú, được mọi người gọi là Xú Linh Quan, họ Huỳnh tên Đông. Ông ấy vợ chết sớm, nên rất có thể bằng hữu là con trai của ông ấy cũng nên.

Quỷ Nô lập đi lập lại mãi năm tiếng Xú Linh Quan Huỳnh Đông, cuối cùng lại lên tiếng hỏi:

- Nếu thế, thì tôi là người họ Huỳnh rồi? Đàm Nguyệt Hoa vội vàng nói:

- Tất nhiên là thế chứ còn chi nghi ngờ gì nữa. Thôi để tôi chọn giúp cho anh một cái tên luôn.

Quỷ Nô vui mừng nói:

- Chọn tên tôi là gì? Đàm Nguyệt Hoa đáp.

- Gọi anh là Tâm Mỹ có được không? Quỷ Nô lắc

đầu nói:

- Không được, vì nếu gọi như thế, thì chẳng phải có ý bảo diện mạo của tôi xấu xí lắm? Đàm Thăng cười nói:

- Cái tên ấy cũng hay lắm. Xưa kia, hành động của Xuyên Biên Lục Xú, thật già đây chả dám khen tặng. Ngày nay, một người có tâm địa ngay thẳng như Huỳnh bằng hữu thật là khó có được. Vậy, nếu chữ "Mỹ" không hay thì có thể sửa lại gọi là "Tâm Trực" được không? Quỷ Nô cười nói.

- Vậy kể từ nay tôi xin cải danh thành Huỳnh Tâm Trực.

Đàm Thăng và Đàm Nguyệt Hoa sau khi giúp Quỷ Nô tìm thân thế, cũng như mệnh danh xong cho hắn ta, thì hắn ta thật vô cùng vui thích. Nhưng Thất Sát Thần Quân nào biết được, vị chủ nhân của chiếc Hỏa Huyền Cung ấy tuy đúng là người anh cả trong Xuyên Biên Lục Xú, Xú Linh Quan Huỳnh Đông như ông ta đã nói, song bộ xương khô chết trong sơn động ấy, lại hoàn toàn không phải là Huỳnh Đông.

Sau đó, Đàm Thăng hối hả lên đường nhắm Tiên Nhân Phong đi tới.

Riêng Đàm Nguyệt Hoa và Quỷ Nô, người vừa cải danh là Huỳnh Tâm Trực, vẫn đứng yên lại nơi ngọn đồi đầy đá lởm chởm đó. Đàm Nguyệt Hoa đưa mắt nhìn theo bóng của Đàm Thăng đi mỗi lúc càng xa, và cuối cùng cất tiếng than dài nói:

- Huỳnh bằng hữu, thế là một ngày đã trôi qua.

Huỳnh Tâm Trực cũng không khỏi thở dài nói:

- Chỉ còn hai hôm nữa mà thôi.

Đàm Nguyệt Hoa ôn lại tất cả mọi việc đã xảy ra, thấy ngay như cha mình mà cũng lên tiếng cảnh cáo, bảo chớ gây sự chọc giận quái nhân ấy. Như vậy, đủ biết lời nói của quái nhân hễ nói ra tất thực hiện được ngay, tuyệt đối không khi nào nói chơi rồi bỏ qua. Bây giờ lòng nàng đang bối rối vì chuyện vô cùng phiền toái mà mình phải đảm đương.

Nếu Lữ Lân đã bị một nhân vật nào đó bắt sống

mang đi, thời gian đã trôi qua một ngày, tất đối phương có thể đem Lữ Lân đi xa ngoài hàng mấy trăm dặm rồi. Vậy, dù cho nàng có kiếm được Lữ Lân thì trong vòng ba hôm, cũng không làm thế nào kịp quay về khu rừng nhỏ ấy cả.

Nàng hy vọng là Lữ Lân vẫn còn ở chung quanh đâu đây là tốt nhất.

Suy nghĩ một lát, Đàm Nguyệt Hoa bèn đứng lên nói:

- Huỳnh bằng hữu, tài khinh công của ngươi rất cao tuyệt, vậy ngươi nên giúp ta đi rảo khắp chung quanh vùng thị trấn này trong phạm vi một trăm dặm trở lại, và nếu có gặp người nào khả nghi thì chớ nên gây sự với họ, mà trái lại phải cấp tốc về báo cho tôi biết.

Trong thời gian đó, tôi sẽ ở yên tại thị trấn để xem động tĩnh. Dù ngươi có tìm được manh mối hay không, thì cứ đứng trưa, cũng phải quay về gặp mặt tôi một lần, rồi đến hoàng hôn lại gặp lần thứ hai, và vào lúc nửa đêm sẽ gặp lần thứ ba. Nếu chừng ấy mà chúng ta vẫn không tìm được manh mối chi, thì sẽ tính cách khác

vậy.

Huỳnh Tâm Trực không ngớt gật đầu nói:

- Được, tôi đi ngay bây giờ đây.

Dứt lời, hắn ta khẽ lắc mình là đã lướt đi xa ngoài ba trượng.

Đàm Nguyệt Hoa kêu vói theo:

- Hãy nhớ, bất cứ trong trường hợp nào ngươi cũng không được gây sự đánh nhau với đối phương.

Huỳnh Tâm Trực từ xa đáp vọng lại, tỏ ý nghe theo lời, đồng thời thân người lại lắc mạnh, thế là hắn đã lướt đi nhanh như một ngọn gió, trong chớp mắt đã mất dạng.

Đàm Nguyệt Hoa trông thấy Huỳnh Tâm Trực đã bỏ đi xa, nàng nghĩ rằng: "Nếu có tìm được Lữ Lân chăng, thì chỉ trong vòng nội ngày hôm nay mà thôi. Và cuối cùng vẫn không tìm hiểu được tung tích chi của Lữ Lân, mình đành phải trơ mặt ra chịu cho quái nhân xử trị thế

nào cũng được." Nàng cất tiếng than dài, quấn gọn hai sợi lòi tói sắt vào cánh tay dùng tay áo rộng giấu kín và nhắm ngôi thị trấn đi rút tới.

Khi nàng ra đến đường cái quan, không ngớt chú ý nhìn từng người qua lại. Nàng trông thấy khách bộ hành ngoài những lái buôn, còn thì phần đông đều là sĩ tử hối hả đi dự khoa thi. Nhân vật võ lâm cũng chen lấn giữa khách bộ hành không ít.

Đàm Nguyệt Hoa không hiểu rõ cuộc họp mặt của quần hùng tại Tiên Nhân Phong hiện giờ đã diễn biến thế nào? Tuy nhiên, nàng đoán biết chắc có nhiều người đã rời khỏi ngọn Tiên Nhân Phong rồi. Nhưng nàng không biết vì nguyên nhân nào số người ấy lại rời đi.

Đàm Nguyệt Hoa nhận xét thấy các nhân vật võ lâm, hầu hết đều nhắm hướng Quỷ Cung đi rất hối hả. Đàm Nguyệt Hoa cũng nhớ lại vừa rồi, khi nàng và Lữ Lân ăn uống tại tửu lâu, đã nghe Kim Cô Lâu và Từ Lưu Bản nói với nhau là mọi người tìm đến nơi này để truy tầm Lữ Lân. Vậy hầu hết võ lâm đều biết được Lữ Lân đang bị giam giữ trong Quỷ Cung hay sao? Giả thuyết ấy có thể

đúng thật sự. Vì sau khi nàng trốn khỏi Quỷ Cung, nhưng vẫn loanh quanh mãi chung quanh khu vực kiểm soát của Quỷ Thánh Thạnh Linh, thế mà nàng lại tuyệt nhiên chẳng trông thấy người trong Quỷ Cung phái ra tìm kiếm.

Với một con người như Quỷ Thánh Thạnh Linh lẽ tất nhiên khi nàng trốn đi, lão ta không bao giờ lại bằng lòng buông tha cho.

Như vậy, chỉ có thể giải thích là hiện nay các cao thủ trong võ lâm đang tập hợp gần Quỷ Cung không ít, nên Quỷ Thánh Thạnh Linh bận đối phó với họ, không còn thời giờ chú ý đến việc nàng bỏ trốn nữa.

Đàm Nguyệt Hoa nghĩ đến đấy rồi tự hỏi: "Tại sao không đến Quỷ Cung thăm dò cho biết?" Nhưng cũng liền đó, nàng bất giác buồn cười. Vì nàng thấy rằng, nếu có nhân vật nào đó bắt cóc Lữ Lân mang đi, lẽ tất nhiên không khi nào tìm đến Quỷ Cung! Đàm Nguyệt Hoa vừa rảo bước đi nhanh về phía thị trấn, vừa không ngớt nhĩ ngợi miên man. Chẳng mấy chốc sau, nàng đã tới khu thị trấn sầm uất này.

Tình hình tại thị trấn này không có chi khác hơn ngày hôm qua. Đàm Nguyệt Hoa chậm bớt đôi chân, thong thả đi quanh thị trấn mấy vòng, rồi lại trở về gian tửu lầu dùng cơm.

Nhưng mãi đến gần đứng trưa, mà nàng vẫn không tìm thấy một manh mối nào cả.

Đàm Nguyệt Hoa không khỏi hết sức buồn bã, rời khỏi tửu lầu đi trở ra phố. Bỗng nàng nghe có tiếng bánh xe lăn lạch cạch trên đường từ xa tiến lại, gần nên giật mình quay đầu nhìn lại.

Sở dĩ Đàm Nguyệt Hoa giật mình là vì nàng ngờ vực tiếng bánh xe ấy là cỗ xe ngựa bí mật trước kia chăng. Nàng vội vã lách mình bước thẳng vào một ngõ hẻm nhỏ, đưa mắt nhìn kỹ rồi không khỏi hừ một tiếng.

Lúc đầu nàng tưởng đấy là chiếc xe ngựa trang hoàng lộng lẫy mà nàng có dịp gặp được trước kia. Nhưng nhìn kỹ mới biết đấy chẳng qua là một cỗ xe áp tải hàng thông thường.

Phía trước của chiếc xe tải hàng ấy, có mấy tên phu lo việc kéo xe, và phía sau lại có một gã đàn ông gầy bé, cưỡi ngựa thong thả bước theo.

Đáng lý, gã đàn ông gầy bé ấy phải cưỡi ngựa đi trước để dẫn đầu cỗ xe tải hàng, nhưng đàng này không những hắn đi sau mà lúc nào cũng rúc đầu vào cổ áo như đang ngủ gật, chẳng có vẻ hiên ngang oai vệ của một vị tiêu sư.

Nếu ở bên sườn của hắn không có một vật chi gồ ra xem như một ngọi roi mềm dùng làm binh khí, thì chắc chắn không ai biết hắn ta là một nhân vật võ lâm cả.

Đàm Nguyệt Hoa thấy cỗ xe chỉ là một cỗ xe áp tải hàng, nàng không còn chú ý đến nữa. Nhưng lúc nàng vừa định bước ra khỏi ngõ hẻm, bất thần lại trông thấy cỗ xe đó, ngoài một số vật được gói kỹ lưỡng lại còn có một chiếc rương to sơn màu vàng kim óng ánh, dài bốn năm thước, rộng đến một thước.

Đàm Nguyệt Hoa nhìn qua chiếc rương to, trong lòng không khỏi thoáng có một ý nghĩ.

Nàng cho rằng những xe tải hàng thông thường nếu chở vàng bạc hoặc đồ quý giá thì tiêu sư thường mang theo người, còn trên xe chỉ để một số hàng hóa không đáng giá, dùng để nghi trang mà thôi.

Từ trước đến nay, không có một cỗ xe tải nào lại dùng một cái rương to lớn như vậy để đựng đồ vật quý giá bao giờ. Hơn nữa, hình dáng của chiếc rương lại rất cổ quái, nếu nhìn lâu chẳng khác chi một cỗ quan tài.

Đàm Nguyệt Hoa biết thân người của Lữ Lân cũng cao suýt soát như nàng, hơn nữa, cậu ta không béo lắm. Như vậy, nếu đối phương muốn giấu cậu ta vào chiếc rương đó, chắc chắn không có chi khó khăn cả.

Bởi thế, Đàm Nguyệt Hoa không khỏi sinh nghi, quyết tìm cách xem qua chiếc rương đang đựng thứ gì.

Đã quyết định nên Đàm Nguyệt Hoa chờ cho cỗ xe đi xa bốn năm trượng, mới ung dung bước ra, bám sát theo sau.

Chẳng mấy chốc cỗ xe đã rời khỏi thị trấn. Đàm

Nguyệt Hoa vẫn một mực bám sát theo mãi. Cỗ xe chỉ đi trên đường cái quan được độ nửa dặm, đoạn rẽ vào một con đường về hướng đông. Con đường ấy nhỏ hẹp lại rất gồ ghề, nên cỗ xe không ngớt lắc lư chao động.

Chiếc rương to lắm lúc bị tung lên rất cao, vì số người áp tải hàng chẳng hề dùng dây buộc chặt chiếc rương vào cỗ xe.

Đàm Nguyệt Hoa tuy cách xa đến bốn năm trượng, song lúc nào cũng đưa mắt nhìn chăm chú vào cỗ xe, nên trông thấy chiếc rương bị tung lên, nàng thấy phía dưới đáy rương hiện rõ nhiều lỗ tròn to bằng đầu ngón tay.

Vì vậy Đàm Nguyệt Hoa lại càng nghi ngờ hơn nữa. Nếu chiếc rương không phải dùng để chứa người, hà tất phải xoi những lỗ tròn để làm gì? Lẽ tất nhiên họ muốn cho người bị nhốt trong rương khỏi bị chết ngạt nên mới xoi nhiều lỗ thủng nhỏ để không khí lọt vào, hầu giúp người trong ấy có thể được dễ dàng như ở ngoài.

Nghĩ đến đây, Đàm Nguyệt Hoa không khỏi vô cùng

vui mừng. Nàng lại tiếp tục bám sát theo hơn một dặm đường nữa, và đã cách đường cái quan khá xa, bắt đầu tiến tới vùng hoang vu vắng vẻ. Gã đàn ông gầy bé ngồi trên lưng ngựa, vẫn một mực rúc đầu vào cổ áo chẳng hề nhúc nhích.

Đàm Nguyệt Hoa trông thấy trời đã sắp đứng trưa, đến giờ nàng hẹn gặp Huỳnh Tâm Trực tại thị trấn, nên muốn buông bỏ cỗ xe quay trở về không cần theo dõi nữa.

Nhưng nàng mới sắp sửa quay lưng, bỗng gã đàn ông bé nhỏ ngồi trên lưng ngựa khẽ lay động thân người, rồi lại thò hai cánh tay ra để vươn vai. Kế đó hắn ta quát một tiếng to khiến con ngựa hắn đang cưỡi và cả cỗ xe đang đi chậm chạp kia, đều nhất loạt đứng yên cả lại.

Tức thì, gã đàn ông bé nhỏ ấy liền quay mặt nhìn lại và nhảy ngay xuống khỏi lưng ngựa.

Đàm Nguyệt Hoa trông thấy hành động của đối phương rất linh hoạt nên chẳng dám xem thường vội vàng dừng chân đứng yên.

Nàng trông thấy gã đàn ông gầy nhỏ bé nọ, tuổi trên dưới năm mươi, sắc diện như ngái ngủ. Hắn ta cất giọng lạnh lùng nói:

- Được rồi, cô nương chẳng cần theo dõi chúng tôi nữa, nếu có việc gì cần thiết chi thì xin cứ chỉ giáo.

Đàm Nguyệt Hoa không khỏi giật mình, đoán biết người ấy chẳng phải nhân vật tầm thường. Vì đối phương rất có thể đã phát giác được ngay từ lúc nàng vừa theo dõi họ tại đường phố trong thị trấn.

Đàm Nguyệt Hoa bước tới mấy bước nói:

- Tôi thực có lỗi. Chẳng hay các hạ danh hiệu là chi? Người ấy có vẻ như vừa mới thức giấc, há to miệng ngáp dài nói:

- Tôi chỉ là một tiêu sư vô danh tiểu tôt, vậy cần chi phải xưng danh hiệu. Cô nương từ bên trong một ngõ hẻm bước ra, rồi theo dõi mãi chúng tôi cho đến bây giờ, chắc chắn không phải vì muốn tim hiểu danh hiệu của tôi thôi? Đàm Nguyệt Hoa không khỏi thầm kêu lên rằng:

"Đáng sợ thực! Thì ra hắn đã biết mình theo dõi ngay từ đầu." Nàng thấy người ấy không bằng lòng nói rõ danh hiệu nên càng thận trọng, chẳng dám xem thường.

Nàng mỉm cười nói:

- Nếu nói thẳng ý định của tôi, thì không khỏi có phần thất lễ, vậy xin tiêu đầu thứ lỗi cho.

Người ấy cất giọng lạnh lùng nói:

- Cô nương cứ nói đi.

Đàm Nguyệt Hoa chỉ thẳng về cỗ xe nói:

- Này tiêu đầu, trong rương kia đựng vật chi? Tôi muốn xem qua cho biết.

Người ấy nghe thế, dáng điệu buồn ngủ của hắn ta biến mất ngay, đôi mắt lập lòe ánh sáng. Nhưng chỉ trong thoáng chốc, đôi mắt hắn lại trở thành lờ đờ như khi nãy, đoạn cười nhạt đáp:

- Không thể để cho cô nương xem được.

Đàm Nguyệt Hoa đoán biết trước đối phương sẽ trả lời mình như vậy, chính vì thế, lại khiến nàng càng tò mò muốn tìm hiểu vật gì ở bên trong chiếc rương. Nàng bèn truy hỏi:

- Nếu thế, bên trong chiếc rương của ông đang đựng thứ chi, chắc có thể nói cho tôi nghe chứ? Người ấy lắc đầu há to miệng ngáp dài nói.

- Cũng không thể được Đàm Nguyệt Hoa biết nếu không gây sự đánh nhau với đối phương, thì chắc chắn không làm sao đạt được ý muốn, nên nàng bèn hừ lên một tiếng nói:

- Tôi nhất định phải xem cho biết.

Người ấy cất tiếng cười to nói:

- Con bé kia, tốt nhất ngươi nên trở về nhà yên nghỉ là hơn, chờ hai năm sau tìm một bà già chồng tử tế để làm dâu, sống cuộc đời hạnh phúc thì hay hơn. Ngươi chớ nên ỷ biết một vài đường võ rồi tìm người gây sự như vậy.

Đàm Nguyệt Hoa nghe lời của đối phương, trong lòng vừa tức giận vừa buồn cười.

Nàng cất tiếng hừ lạnh lùng đáp:

- Ai nói lải nhải với ông làm gì? Nếu ông không cho tôi xem qua thì bắt buộc tôi phải gây sự đánh nhau với ông vậy.

Người ấy nói:

- Thì ngươi cứ dùng vũ lực đánh nhau đi.

Hai bàn chân của Đàm Nguyệt Hoa khẽ điểm lên mặt đất, phi thân bay vượt qua khỏi người ấy ngay.

Đàm Nguyệt Hoa chỉ muốn tìm hiểu trong chiếc rương ấy đang đựng thứ gì, có phải chính là Lữ Lân hay không? Nàng không muốn đánh nhau với đối phương nên phi thân bay vọt lên, định lướt qua khỏi người ấy để tràn tới bên cạnh cỗ xe, giở nắp rương ra xem xong là bỏ đi ngay. Nhưng nào ngờ nàng mới vừa phi thân, đối phương bất thần lách mình nhảy lùi sang một bên, rồi nhanh nhẹn thò cả hai cánh tay ra...

Hai cánh tay của người ấy thò ra một cách quái di, động tác xem như chậm chạp, nhưng kỳ thực thì vô cùng nhanh chóng. Hơn nữa, nếu nhìn qua dáng điệu của lão ta, thực chẳng khác chi một người mới ngủ dậy và đang vươn vai, nhưng mười ngón tay đó khi giương thẳng khi co vào không nhất định, xem như điểm mà cũng như chụp về phía nàng.

Đàm Nguyệt Hoa trông thấy đối phương xử dụng một thân pháp kỳ lạ để chặn bước tiến của mình, không khỏi thoáng qua một ý nghĩ. Nàng tuy chưa hề được mục kích thân pháp ấy lần nào, song nàng có nghe người ta nói đến.

Nhưng vì lúc ấy đang quá cấp bách, nên Đàm Nguyệt Hoa không thể nhớ được môn võ học gì.

Đối phương đã ra tay ngăn chặn, vậy nàng không đánh nhau cũng không được. Bởi thế nàng bèn vung cánh tay trái quét thẳng về phía đối phương, sử dụng nửa thế võ Thái Điệp Song Phi.

Thế võ Thái Điệp Song Phi của nàng nếu sử dụng

toàn bộ, thì phải đánh ra cùng một lúc hai chưởng. Nhưng giờ đây, nàng chỉ đánh có một chưởng trái, nên phải kể nàng sử dụng có nửa thế mà thôi.

Thế chưởng của nàng vừa quét ra là sợi lòi tói sắt cũng liền cuốn theo. Trong khi đó, khoảng cách giữa đôi bên vốn rất gần, mà thế đánh của nàng lại nhanh như gió hốt, nên người ấy bắt buộc phải ngả ngửa thân trên ra sau, và nhảy lùi liên tiếp để tránh. Thế là hắn đã tránh được thế công của Đàm Nguyệt Hoa một cách dễ dàng. Quả thân pháp vô cùng quái dị, không ai có thể tưởng tượng.

Người ấy đứng yên cất giọng lạnh lùng nói.

- Con bé kia, thì ra ngươi cũng là kẻ khá cao cường về võ công, chứ không phải là chỉ mới học lóm được vài thế đánh như ta tưởng.

Người am hiểu về võ học, chỉ cần nhìn qua một vài thế đánh của đối phương là có thể đoán biết được trình độ ngay.

Tuy Đàm Nguyệt Hoa mới sử dụng có nửa thế Thái Điệp Song Phi, nhưng người ấy vừa nhìn qua, liền đoán biết võ công của nàng rất có căn bản.

Đàm Nguyệt Hoa nghe đối phương lên tiếng khen mình chẳng những không vui mừng, mà lại thêm lo lắng.

Vì đối phương là kẻ có thể nhận xét được trình độ võ công của nàng, ắt bản thân cũng là kẻ cao cường có hạng.

Bởi thế nàng hừ lên một tiếng nói:

- Tôi xin cảm tạ lời khen ngợi đó.

Dứt lời, nàng xoay thân người một vòng, vung chưởng phải lên sử dụng thêm nửa thế Thái Điệp Song Phi vừa rồi.

Đàm Nguyệt Hoa đã tách làm đôi thế võ của nàng, nhưng khi đánh ra vẫn có một uy lực đáng sợ.

-oOo-

Hết chương 35

# Chương 36

Chưởng phải của Đàm Nguyệt Hoa vừa đánh ra, sợi lòi tói sắt trên cổ tay nàng cũng bay vút tới. Nàng không chờ thế đánh đi hết đà, lại nhanh nhẹn tràn về phía trước, dùng ngay hai thế Tiên Đồng Tống Quả và Bạch Viên Phiên Thiên công ra dồn dập, không để đối phương có đủ thời giờ chống trả.

Đối phương vẫn một mực lo lách tránh chứ không hề phản công. Thân pháp của hắn trông chẳng khác chi một người đang uể oải, song kỳ thực hết sức nhanh nhẹn chỉ chờ đến lúc tối nguy hiểm mới lách tránh một cách tài tình và kịp thời.

Đàm Nguyệt Hoa tấn công dồn dập ba thế võ, nhưng vẫn chưa thể thủ thắng, mặc dù đối phương chẳng hề chống trả. Vì vậy nàng không khỏi cuống quýt, hối hả đưa chân đạp trung cung, tấn hồng môn, nhắm ngay kẻ

địch lướt tới, vung chưởng phải lên dùng ngay Thiên Băng Địa Liệt, bắt từ trên cao giáng xuống nhanh như búa thiên lôi bổ.

Thế võ Thiên Băng Địa Liệt, nguyên là một thế võ trong Thất Sát Thần Chưởng. Thất Sát Thần Chưởng gồm có tất cả bảy thế đánh, thế Thiên Băng Địa Liệt này, chính là thế đầu tiên, uy lực của nó chẳng phải tầm thường, khi đánh ra sức mạnh cứ mỗi lúc một mãnh liệt.

Trước đây, Đàm Thăng truyền dạy cho Đàm Nguyệt Hoa và Đàm Dực Phi, nhưng vẫn không chịu nói rõ chưởng pháp đó gọi là Thất Sát Thần Chưởng, mà chỉ nói đấy là Thất Sát Chưởng Pháp, uy lực mạnh mẽ vô song, nếu chẳng phải ở vào trường hợp gặp kẻ đại địch thì tuyệt đối chớ nên đem ra dùng một cách cẩu thả.

Ông lại dặn:

- Nếu không phải là một trường hợp bất đắc dĩ, cấm mang Thất Sát Chưởng ra dùng, khi đánh ra chỉ nên dùng ba thế đầu, tức các thế Thiên Băng Địa Liệt, Hải Khô Thạch Lạn và Phong Uyển Sa Thanh thôi. Vì sử

dụng quanh đi quẩn lại nhiều lần ba thế đó, nếu kẻ địch là người hiểu biết rộng rãi, tất sẽ sợ hãi mà rút lui.

Đàm Nguyệt Hoa tuy là một cô gái hãy còn trẻ tuổi, cá tính nghịch ngợm trẻ con, song trước lời dặn dò trịnh trọng ấy của cha, nàng tuyệt nhiên không khi nào dám vi phạm. Bởi thế, từ trước đến nay, nàng không hề mang thứ chưởng pháp ấy ra sử dụng bao giờ.

Ngày hôm qua, nàng đánh nhau với Tả Phán Quan trong ngôi thạch động riêng của Quỷ Nô, vì cần phải thủ thắng đối phương để lấy cho kỳ được Thạch Tủy, nên lần đầu tiên dùng thứ chưởng pháp đó và đã thu được kết quả ngay.

Hôm nay, nếu không tìm được Lữ Lân thật hậu quả tai hại không sao tưởng tượng, nên lòng nàng hết sức cuống quýt, mới lại sử dụng thứ chưởng pháp ấy lần thứ hai.

Thế chưởng của nàng vừa quét ra là kình phong dấy động ầm ầm. Đối phương nhìn qua không khỏi biến hẳn sắc mặt, hối hả nhảy lùi ra sau để tránh, rồi kêu thét lên

rằng:

- Thất Sát Thần Chưởng.

Tiếng kêu vừa dứt, hắn bỗng giương cổ hú dài. Tiếng hú của hắn rất ngắn, song rất bén nhọn, cơ hồ xoi thẳng màng tai của người nghe, khiến Đàm Nguyệt Hoa cảm thấy khó chịu vô cùng. Hắn ta hú liên tiếp bảy tiếng, rồi nhanh nhẹn nhảy lùi ra xa thêm.

Đàm Nguyệt Hoa không rõ tại sao người ấy bất thần hú lên như vậy. Nàng nghi đối phương có ý định gọi đồng đảng tới tiếp ứng chăng? Nhưng khi trông thấy đối phương nhảy lùi ra sau, Đàm Nguyệt Hoa cho đấy là một cơ hội tốt để tràn thẳng đến chiếc rương kia, hầu xem trong ấy có phải giấu Lữ Lân không? Nàng xoay nhanh thân người, không truy đuổi theo đối phương, mà trái lại, nhắm ngay cỗ xe tải hàng lao vút tới.

Nhưng thân người Đàm Nguyệt Hoa chưa lướt tới gần cỗ xe, thì bất thần trông thấy chiếc rương tự nhiên nhảy tưng lên, gây nên một tiếng phình to.

Đàm Nguyệt Hoa đã khẳng định trong chiếc rương kia đang đựng một vật chi cử động, nên trong lòng càng vui mừng, vì đấy rất có thể là Lữ Lân.

Chiếc rương sau khi tự nhiên tung lên cao non một thước mộc, lại rơi trở xuống cỗ xe.

Trong khi Đàm Nguyệt Hoa chưa kịp lướt tới gần, thì nắp rương bỗng hất tung lên nghe một tiếng bốp và mở toang ra.

Lúc bấy giờ, Đàm Nguyệt Hoa có một ý nghĩ thoáng qua óc. Nàng biết mọi sự phán đoán của mình về chiếc rương đều hoàn toàn sai lầm.

Vì nếu trong chiếc rương thật sự được giấu Lữ Lân, tất nhiên đối phương sẽ điểm vào huyệt đạo để chế ngự cậu ta trước, tuyệt đối không khi nào lại để cho cậu ta có thể cử động như vậy.

Đàm Nguyệt Hoa luôn luôn cảnh giác, nên vừa thoáng có ý nghĩ ấy liền nhanh nhẹn dừng chân đứng yên lại. Cùng một lúc đó, nàng bỗng nghe một tiếng xoạt

vọng đến, rồi lại thấy từ trong chiếc rương có một dải lụa ngũ sắc bay vèo lên không trung.

Đàm Nguyệt Hoa không khỏi giật mình sửng sốt.

Nhưng sau khi nàng định thần nhìn kỹ, thì thấy đấy chẳng phải là dải lụa ngũ sắc, mà chính là một con rắn độc.

Con rắn có hình dáng hết sức quái dị, thân mình nó dẹp và bằng phẳng, rộng trên dưới sáu tấc mộc, khắp nơi có bông hoa ngũ sắc sặc sỡ, trông như được dùng chỉ thêu nên vậy.

Khi con rắn đó vừa lao vút ra khỏi rương, liền cất đầu và rảo mắt nhìn bốn phía, há họng thè lưỡi, trông thực kinh khiếp.

Đàm Nguyệt Hoa đứng trước con vật đáng ghê tởm đó, trong lòng hết sức sợ hãi, vội vàng nhảy lùi ra sau một bước.

Trong khi nàng chưa kịp đứng vững đôi chân, thì tiêu sư nọ lại cất tiếng hú ngắn liên tiếp bảy tiếng nữa. Và khi

tiếng hú vừa dứt, con rắn quái dị lại lao mình bay vèo tới, trông chẳng khác nào một chiếc mống vắt ngang nền trời.

Con rắn tỏ ra rất khôn ngoan. Nó biết nhắm ngay Đàm Nguyệt Hoa lao tới tấn công khiến nàng lại càng thêm kinh hãi, vội vàng nhún mạnh đôi chân nhảy lui ra sau để tránh, đồng thời vung hai cánh tay lên, quét hai sợi lòi tói sắt về phía trước để phản công trả lại.

Nhưng con rắn ấy tỏ ra vừa khôn ngoan lại vừa lanh lợi, khi trông thấy hai sợi lòi tói sắt trong tay của Đàm Nguyệt Hoa vừa bay tới, nó vội vàng cuốn tròn, buông mình từ trên cao rơi trở lại mặt đất, tránh khỏi thế công của Đàm Nguyệt Hoa.

Chừng ấy, Đàm Nguyệt Hoa mới thấy thật rõ con rắn. Bề dài của nó có đến ngoài một trượng. Thảo nào mà tên tiêu đầu kia phải dùng đến một chiếc rương to để đựng nó, khiến Đàm Nguyệt Hoa sinh nghi trong chiếc rương đó giấu Lữ Lân.

Đàm Nguyệt Hoa thấy người ấy nhảy lui ra xa và

đứng yên lại, chứng tỏ hắn không muốn nghênh chiến với nàng, mà chỉ ra lệnh cho con rắn độc lao ra. Như vậy, cũng đủ biết con rắn độc này đáng sợ đến mức nào.

Vì nàng nhận định như vậy, nên lại càng thận trọng hơn. Nàng đưa mắt nhìn chăm chú về phía con rắn để theo dõi từng cử động một của nó, nên không còn thời giờ chú ý đến đối phương đang làm gì.

Con rắn độc sau khi cuộn tròn và buông mình từ trên cao rơi trở xuống đất, liền nhanh nhẹn cất cao chiếc đầu vừa dẹp vừa to lên, há miệng thè lưỡi trông vô cùng hung dữ.

Đàm Nguyệt Hoa còn đang nghĩ ngợi hầu tìm ra biện pháp hay để chế ngự con rắn, bất thần nghe ở sau lưng có tiếng binh khí công vút tới.

Giữa cơn nguy cấp, nàng vội vàng đưa mắt nhìn lên, thấy trước mặt có hai tên phu xe vẫn đứng yên, miệng cười đầy sâu hiểm. Bởi thế, nàng đoán biết kẻ đang tấn công lén sau lưng mình là tên tiêu đầu chứ chẳng còn ai nữa.

Vì con rắn độc đang ở trước mặt nên Đàm Nguyệt Hoa không dám quay người trở lại phía sau. Nàng vừa cuống quýt vừa tức giận, thầm nghĩ: "Người này nuôi một con rắn độc như vầy, chắc chắn không phải là hạng người tốt, thế mình hà tất phải nương tay đối với hắn ta?" Nàng vung chưởng quét ngược trở ra sau lưng với một thế võ vô cùng mãnh liệt.

Thế chưởng ấy là thế thứ hai trong Thất Sát Thần Chưởng, tức thế Hải Khô Thạch Lạn.

Thế chưởng ấy của Đàm Nguyệt Hoa vừa phát ra, chưởng phong đã dấy động ầm ầm và cũng liền nghe người đó hự lên một tiếng khô khan, vội vàng nhảy lùi ra sau tức khắc.

Nhưng cùng lúc đó, con rắn độc ở phía trước mặt Đàm Nguyệt Hoa dùng đuôi chỏi lên mặt đất, phóng vút tới chẳng khác nào một chiếc cầu vồng. Nó há cái miệng đỏ tươi như máu, phun hơi tanh xông ra nồng nặc.

Đàm Nguyệt Hoa hối hả lách mình tránh ngang, nhưng con rắn cũng liền bám theo, khiến nàng không

làm sao vượt ra khỏi tầm tấn công của nó.

Con rắn độc dùng đuôi tựa trên mặt đất, và vươn mình giữa khoảng không như một cây cung, nên trong vòng một trượng vuông chung quanh nó đều có thể tấn công đối phương đúng theo ý muốn.

Chính vì vậy, Đàm Nguyệt Hoa không khỏi vô cùng kinh hoàng, vội vàng nhảy lui ra sau liên tiếp. Nhưng hễ nàng nhảy lui một bước, thì con rắn ấy lại chỏi đuôi lên đất vọt tới một bước y như nàng, không ngớt há to miệng như chực mổ xuống.

Hành động của con rắn độc thực vô cùng quái dị, từ trước tới nay Đàm Nguyệt Hoa chưa thấy bao giờ. Nàng tự biết, nếu mình giữ thế thủ mãi, tất không tránh khỏi sơ hở, và trong trường hợp đó, sẽ bị nó mổ trúng ngay.

Nàng chờ cho con rắn lao tới cách nàng trên dưới ba thước mộc nữa, bất thần nàng vung chưởng, dùng thế Phong Uyển Sa Thanh quét ra nhanh như gió hốt.

Con rắn độc vừa trông thấy luồng chưởng phong

mãnh liệt cuốn tới, đã nhanh nhẹn cuốn tròn thân mình lại. Nhờ thế Đàm Nguyệt Hoa mới có đủ thời gian vung sợi dây lòi tói sắt quét ngược trở về sau đẩy lui tên tiêu đầu đang tràn tới tấn công lén.

Đoạn hắn nhảy thối lui ra xa đứng thở hào hển, nói:

- Giữa Thất Sát Thần Quân và phái Điểm Thương có nuôi oán cừu chi, vậy tôi sẵn sàng nghiêng tai lắng nghe sự giãi bày tỉ mỉ của cô nương.

Đàm Nguyệt Hoa nghe câu nói đó không khỏi sửng sốt, lên tiếng hỏi:

- Thì ra ông là nhân vật trong phái Điểm Thương hay sao? Người ấy hừ lên một tiếng đáp:

- Thụy Tiên Tần Mộng Giác chính là tại hạ đây, chẳng hay cô nương có nghe qua lần nào không? Đàm Nguyệt Hoa buộc miệng ồ lên một tiếng, vì nàng đã nhớ ra tên tuổi của đối phương, thảo nào mà thân pháp của ông ta, nàng cảm thấy như hết sức quen thuộc.

Thì ra, người đó sở trường về Thụy Bát Tiên Thân

Pháp có danh hiệu gọi là Thụy Tiên Tần Mộng Giác, tài nghệ khá cao cường, anh em đồng môn với vị Chưởng môn phái Điểm Thương, cũng là một cao thủ của phái này, tên tuổi được nhiều người biết đến.

Đàm Nguyệt Hoa xét thấy với một người một rắn như vậy, nếu họ thực tâm muốn thủ thắng mình chắc chắn mình không dễ chi đối phó, nên nàng bèn khôn ngoan xem gió trở cờ, tươi cười nói:

- Xin Tần đại hiệp chớ trách, chỉ là hiểu lầm thôi. Nếu khi vừa gặp mặt, Tần đại hiệp cho tôi biết ngay danh hiệu, chắc chắn không khi nào lại có sự hiểu lầm xảy ra. Giữa gia phụ và phái Điểm Thương chẳng hề có mối oán cừu chi cả, chẳng qua vì tôi đang nghi trong chiếc rương to kia giấu một người bạn vừa bị mất tích nên tò mò theo dõi. Vậy xin Tần đại hiệp hãy bỏ lỗi cho.

Sắc mặt đang tức giận của Tần Mộng Giác cũng từ từ dịu lại, lão ta chu nhọn đôi môi huýt thành một tiếng sáo dài. Con rắn độc nhanh nhẹn lao trở về chiếc rương to đang để yên trên cỗ xe.

Tần Mộng Giác thong thả đưa chân bước tới đậy nắp chiếc rương lại, nói:

- Nếu thế, chúng ta tiếp tục ai đi đường nấy thôi.

Đàm Nguyệt Hoa nói:

- Con rắn to của Tần đại hiệp thực là khôn ngoan lạ lùng, ngày hôm nay tiểu nữ mới có dịp mở rộng tầm mắt.

Tần Mộng Giác lại há to miệng ngáp dài nói:

- Con rắn này có tên gọi là Ngọc Cẩm Đái, nó dùng đuôi chống đất có thể đứng thẳng như một cây trụ. Nó là một con vật hiếm có trong đời.

Tần Mộng Giác vừa nói vừa nhảy lên mình ngựa, rồi ngồi co ro như đang ngủ gật, tiếp tục đi thẳng về phía trước.

Đàm Nguyệt Hoa gây sự đánh nhau với đối phương một lúc rốt cuộc chẳng vào đâu.

Trái lại, suýt nữa nàng đã kết thành mối oan thù vô ích với phái Điểm Thương nên trong lòng không khỏi hết sức thất vọng.

Nàng ngửa mặt nhìn lên, thấy trời đã đứng trưa, nên vội vàng quay trở lại ngôi thị trấn.

Nàng vừa mới tiến vào khu phố đã thấy Huỳnh Tâm Trực đang đi giữa đám đông và rảo mắt nhìn quanh để kiếm nàng. Khi trông thấy nàng, y vội vàng chạy đến ngay.

Đàm Nguyệt Hoa thấy sắc diện của Huỳnh Tâm Trực có vẻ rất căng thẳng nên nhanh nhảu nói:

- Có tìm được manh mối gì chưa? Huỳnh Tâm Trực đưa mắt nhìn chung quanh rồi kéo Đàm Nguyệt Hoa vào một ngõ hẻm vắng, hạ giọng nói nhỏ rằng:

- Tôi có gặp một lão già gầy bé, hướng dẫn một cỗ xe áp tải hàng, và trên cỗ xe đó có để một chiếc rương thực to.

Đàm Nguyệt Hoa không khỏi phì cười nói:

- Lão già ấy tôi cũng có gặp rồi, song trong chiếc rương đó chỉ đựng một con rắn độc rất to.

Huỳnh Tâm Trực ồ lên một tiếng, nói:

- Nhưng tôi còn gặp một gã đàn ông có thân hình to lớn, trong tay cầm một bó đuốc đang cháy đỏ rực, đi thẳng vào một ngôi nhà đồ sộ ở phía bắc thị trấn này. Gã đàn ông đó tôi có dịp trông thấy hắn xuất hiện tại ngọn Tiên Nhân Phong.

Đàm Nguyệt Hoa nói:

- Gã đàn ông đó chính là Chưởng Hỏa Sứ Giả trong phái Hoa Sơn. Ngoài hắn ra có còn ai khác nữa không? Huỳnh Tâm Trực đáp:

- Còn có điều đáng nghi ngờ là dưới nách gã Chưởng Hỏa Sứ Giả đang kẹp một chiếc túi vải to.

Đôi mày liễu của Đàm Nguyệt Hoa cau lại nói:

- Một chiếc túi vải? Huỳnh Tâm Trực đáp:

- Đúng thế! Tôi đã dùng thân pháp nhanh như điện chớp lướt thẳng tới sát người hắn ta, thò tay sờ vào chiếc túi vải đó, bỗng nghe có tiếng người kêu "ối chao". Nhưng gã Chưởng Hỏa Sứ Giả đã nhanh nhẹn vung chưởng quét thẳng về phía tôi, nên tôi phải lách mình bỏ chạy, suýt nữa bị mất mạng rồi.

Đàm Nguyệt Hoa nghe thế hết sức vui mừng nói:

- Theo lời ngươi bảo thì trong chiếc túi vải ấy đang đựng một người phải không? Huỳnh Tâm Trực gật đầu đáp:

- Chắc chắn là tôi không khi nào nghe nhầm, đấy rõ ràng là một người.

Đàm Nguyệt Hoa vội vàng nói:

- Hắn ta đã vào ngôi nhà đồ sộ nào? Vậy ngươi hãy mau dẫn ta đến đó xem qua cho biết.

Huỳnh Tâm Trực nói:

- Ngôi nhà ấy cách đây chẳng bao xa, chúng ta chỉ đi

trong chốc lát là tới ngay.

Dứt lời, hai người cũng bước ra khỏi ngõ vắng, tiếp tục đi nhanh về hướng bắc. Chẳng mấy chốc cả hai đã đến trước cổng một ngôi nhà to lớn.

Ngôi nhà ấy tuy rất nguy nga, song vì chung quanh cây cối um tùm nên trông âm u và đầy vẻ kỳ bí.

Chung quanh ngôi nhà có tường cao bao bọc, bên trong có nhiều gốc cây cổ thụ to, nên hai người phải lùi ra xa mới trông thấy được mái ngói.

Đàm Nguyệt Hoa và Huỳnh Tâm Trực bước tới trước cổng liền dừng chân đứng lại.

Nàng biết nếu Lữ Lân bị rơi vào tay phái Hoa Sơn, thì dù cho Liệt Hỏa Tổ Sư không hiện diện tại đây, thì nàng vẫn gặp rất nhiều trở lực. Vì dưới tay của Chưởng Hỏa Sứ Giả còn có rất đông cao thủ, vậy việc cứu thoát Lữ Lân không phải là chuyện dễ dàng.

Nghĩ đến đây, nàng bèn hạ giọng nói nhỏ rằng:

- Chúng ta đã tới nơi này, lẽ tất nhiên phải xâm nhập để xem qua hư thực. Song Huỳnh bằng hữu phải hết sức thận trọng, nếu trông thấy mọi việc bất lợi cho chúng mình thì phải mau mau tự lo thoát thân để trở về tìm gặp phụ thân tôi ngay.

Huỳnh Tâm Trực đắn đo một lúc nhưng không trả lời chi cả.

Đàm Nguyệt Hoa thấy thế không khỏi cuống quýt hỏi:

- Ngươi chớ nên ngốc quá như vậy, vì chỉ cần ngươi gặp được cha ta, đem tất cả mọi việc đã xảy ra nói rõ cho ông ấy được biết, thì sẽ có lợi cho mình rất nhiều. Vậy ngươi có biết không? Huỳnh Tâm Trực miễn cưỡng khẽ gật đầu, rồi cả hai bèn phi thân lướt thẳng vào bên trong vòng tường.

Đàm Nguyệt Hoa vừa đứng yên đôi chân trên đất đưa mắt nhìn quanh, trông thấy bốn bên cây cối hết sức rậm rạp, tựa hồ đây là một cánh rừng nhỏ được vị chủ nhân xây tường bao kính lại để làm khu vườn riêng cho mình.

Đàm Nguyệt Hoa và Huỳnh Tâm Trực lách mình giữa đám cây rậm rạp, tiếp tục lướt tới. Đi chẳng bao xa cả hai đều trông thấy mái ngói đỏ của ngôi nhà. Đồng thời họ lại trông thấy có một vầng khói đen từ giữa nhà xông thẳng lên khoảng không. Vầng khói ấy xông lên không cao lắm, là đã bị ngọn gió bên ngoài thổi tan đi, nên lúc hai người còn đứng ở ngoài cổng không thể nhìn thấy được.

Đàm Nguyệt Hoa hít một hơi dài và cũng tự biết nếu mình tiến tới nữa, ắt sẽ bị đối phương phát giác ngay. Như vậy thật vô cùng nguy hiểm.

Huỳnh Tâm Trực đứng cạnh đấy cũng tựa hồ đoán biết được ý nghĩ của Đàm Nguyệt Hoa, nên hạ giọng nói nhỏ rằng:

- Đàm cô nương hãy để tôi lẻn vào bên trong, tìm hiểu hư thực trước được không? Đàm Nguyệt Hoa nghĩ: "Ở vào trường hợp này chỉ có thể làm như vậy mà thôi." Nàng liền lên tiếng đáp:

- Được! Nhưng Huỳnh bằng hữu phải đi nhanh về

nhanh nhé.

Huỳnh Tâm Trực lên tiếng vâng lời, khẽ lắc đôi vai nhắm ngay khu nhà lướt tới nhanh như một mũi tên bắn. Đàm Nguyệt Hoa thấy hắn ta đi đến trước ngôi nhà ấy liền phi thân bay bổng lên mái ngói, và tiếp tục vọt lên rơi xuống mấy lượt, là biến hẳn vào bên trong mất dạng.

Đàm Nguyệt Hoa đứng im bên ngoài cánh rừng chờ đợi đến nửa canh giờ, song vẫn không trông thấy Huỳnh Tâm Trực trở ra.

Trong khi Đàm Nguyệt Hoa đang lo nhìn về phía trong, bỗng có bóng người di động chập chờn ở hai bên tả và hữu. Thế là ở hai phía đó lại xuất hiện thêm sáu người nữa, tức cộng chung tất cả là mười hai người đều vây chặt nàng vào giữa.

Đàm Nguyệt Hoa nhìn khắp mười hai gã đàn ông kia, thấy ngoại trừ ba lão già đứng ở phía trái, khí thế hào hùng, có vẻ là người võ công cao tuyệt, còn thì chín người khác đều rất tầm thường. Nếu bọn họ đánh đơn độc từng người với nàng chắc chắn nàng có thể thủ

thắng được chẳng hề khiếp sợ. Nhưng giờ đây đối phương có tất cả đến mười hai người vậy nàng làm sao thắng được họ dễ dàng? Đàm Nguyệt Hoa đoán biết mười hai người ấy là mười hai vị Đường chủ tiếp cận của Liệt Hỏa Tổ Sư.

Tuy mười hai vị Đường chủ phái Hoa Sơn trong mấy tháng gần đây có một số đã bị hại dưới tay Lữ Đằng Không, Tây Môn Nhất Nương và nàng, song vì phái Hoa Sơn cao thủ đông như kiến, nhân tài dồi dào, nên những phó Đường chủ liền được vinh thăng để bổ túc chức vụ bỏ trống ấy ngay.

Đàm Nguyệt Hoa đứng sừng sững giữa vòng vây, đưa mắt nhìn chăm chú vào ba lão già ở phía trái. Nàng tự biết nếu mình gây sự đánh nhau với đối phương tất sẽ bị bại ngay tức khắc. Bởi vậy, nàng lập tức tập trung tinh thần vận dụng sẵn chân lực, song chẳng hề tràn tới tấn công, mỉm cười nói:

- Tài nghệ của mười hai vị tuyệt lắm! Lão già đứng giữa trong số ba lão già đứng ở phía trái cất giọng lạnh lùng cười sâu hiểm nói:

- Xin mời cô nương vào đại sảnh.

Lời nói của lão vừa dứt, thì liền khoát tay lên một lượt, tức thì tất cả mười hai người đang vây chặt Đàm Nguyệt Hoa liền di động về hướng đông ba bước.

Mặc dù họ đồng loạt di động ba bước về hướng đông, song đội hình của họ vẫn giữ nguyên không biến đổi. Trong khi đó, Đàm Nguyệt Hoa đang đứng giữa vòng vây không rộng quá hai trượng vuông, nên lúc số người chung quanh di động, thì nàng cũng bắt buộc phải di động theo nhịp bước dưới áp lực của họ.

Mười hai nhân vật đó sau khi tạm dừng chân đứng yên, lại nhất loạt di động về hướng đông một lần nữa, khiến Đàm Nguyệt Hoa bất đắc dĩ phải đưa chân bước theo. Và cứ thế chẳng mấy chốc sau, tất cả mọi người đã tiến tới trước cánh cửa to sơn màu đỏ.

Ba lão già nhanh nhẹn lách mình tránh ra một bên, trong khi chín người kia vẫn đứng y nguyên không nhúc nhích. Như vậy đội hình của họ đã biến từ vuông trở thành tròn, và chừa lại một miệng trống ngay cánh cửa

sơn đỏ. Đàm Nguyệt Hoa vẫn đứng giữa vòng vây của họ như thường.

Lão già vừa rồi lại cất giọng lạnh lùng nói:

- Sao Đàm cô nương chưa chịu quỳ gối xuống để đi vào bên trong hầu nghe sự xử phạt của Tổ sư? Đàm Nguyệt Hoa rảo mắt nhìn quanh biết chẳng những mình đang bị mười hai Đường chủ của phái Hoa Sơn vây chặt, mà hơn nữa, rất có thể họ đang dàn thành một trận pháp chi đó, chắc chắn dù nàng muốn dùng võ lực để phá vòng vây, cũng là một chuyện khó khăn vô cùng.

Đồng thời nàng cũng biết sở dĩ họ chừa một phía trống như vậy, là có ý muốn để nàng đi thẳng vào bên trong gian đại sảnh, hầu gặp mặt Liệt Hỏa Tổ Sư. Nếu nàng hành động theo ý của họ tất sẽ không làm thế nào trốn thoát được nữa. Vì qua lời nói của lão già, bảo nàng phải quỳ gối để đi vào trong cũng đủ thấy đối phương hoàn toàn không có ý tốt đối với nàng.

Nhưng tình hình trước mặt lại cho nàng thấy là ngoài con đường ấy ra, không còn con đường nào khác hơn

nữa.

Đàm Nguyệt Hoa biết trước sau rồi mình cũng phải đi vào gặp mặt Liệt Hỏa tổ Sư, tức phải đương đầu với một việc vô cùng nguy hiểm, nhưng dù sao nàng vẫn phải tìm cách cứu thoát Lữ Lân, vậy hà tất không xô cửa đi thẳng vào? Chỉ có điều vì qua lời nói xấc xược của lão già ấy, trong lòng nàng đang ấm ức chưa chịu phục, nên nhất định phải dương oai cho bọn họ biết sự lợi hại của nàng.

Sau khi suy nghĩ thực nhanh, Đàm Nguyệt Hoa cười nhạt nói:

- Ừ! Đi vào thì đi, song có lẽ tôi không cần phải đi bằng hai đầu gối.

Nói dứt lời, nàng bèn vận dụng chân khí trong toàn thân, đưa tay xô thẳng vào cánh cửa sơn đỏ. Tức thì cánh cửa liền mở toang. Nàng nhanh nhẹn lách người lướt thẳng vào trong và thấy đấy chính là một gian đại sảnh vô cùng rộng lớn.

Nhưng vì lúc này nàng đã có ý định riêng, nên không hề chú ý xem khung cảnh bên trong gian đại sảnh ấy như thế nào, trái lại sau khi lướt thẳng vào được chừng ba thước mộc, thì nàng bất thần xoay người lại và tiếp tục lướt tới theo hình bán nguyệt, nhắm bức vách tường sát bên cạnh cánh cửa xông tới.

Đàm Nguyệt Hoa chưa lướt tới bức tường thì hai sợi lòi tói sắt trên cổ tay nàng đã được vận dụng tới tám thành công lực quét thẳng ra.

Thế là sau hai tiếng bốp, bốp vang dội, cả hai bức tường cơ hồ đều lắc lư. Cùng lúc đó, Đàm Nguyệt Hoa đã lao thân người đến, dùng vai đụng mạnh thêm vào tấm tường một lần nữa.

Qua một tiếng ầm to, nơi đó đã bị Đàm Nguyệt Hoa đánh thủng thành một lỗ rộng.

Tức thì nàng liền phi thân chui thẳng qua lỗ trống ấy nhanh như gió hốt, lướt trở ra bên ngoài.

Trong khi nàng hành động chớp nhoáng như vậy, thì

đôi tai nghe có tiếng người reo hò tán thưởng trước tài nghệ tuyệt vời của nàng. Nhưng vì lúc ấy nàng đang quá chăm chú vào hành động nên không thể nhận được tiếng người reo hò ấy là ai.

Sau khi Đàm Nguyệt Hoa đã lướt trở ra khỏi tấm tường, là đã vượt qua khỏi vòng vây của mười hai vị Đường chủ của phái Hoa Sơn. Nàng tràn thẳng đến sau lưng họ, vung mạnh sợi lòi tói sắt lên nhắm quét ồ ạt vào thân dưới một người trong bọn họ.

Mười hai gã đàn ông đó, quả xứng đáng là mười hai vị Đường chủ tiếp cận của Liệt Hỏa Tổ Sư. Tuy trong bọn có mấy người mới vừa từ phó Đường chủ thăng lên Đường chủ, song võ công cũng không phải tầm thường.

Số người ấy biết Đàm Nguyệt Hoa là con gái của Hỏa Tiêu Đảo Chủ Thất Sát Thần Quân, tức một nhân vật tên tuổi lẫy lừng trước đây. Họ cũng biết nàng có võ học gia truyền rất uyên bác, trình độ võ công cao cường. Nhưng họ tuyệt nhiên không làm sao tưởng tượng nổi là Đàm Nguyệt Hoa lại có thể dùng phương pháp ấy để phá vỡ bức tường chui trở ra ngoài như vậy.

Trong khi Đàm Nguyệt Hoa vừa lướt thẳng vào cánh cửa đó, bọn họ đều đinh ninh trong ấy có sự hiện diện của Liệt Hỏa Tổ Sư, chắc chắn nàng không làm sao chạy thoát đi đâu được nữa.

Họ không làm sao có thể ngờ được Đàm Nguyệt Hoa mới vừa bước vào trong chưa quá ba thước mộc thì đã nhanh nhẹn đánh một cái vòng bán nguyệt, phá tường chui trở ra ngoài như đã thấy. Việc đó khiến ngay đến Liệt Hỏa Tổ Sư, một nhân vật mà trình độ võ công đã tiến tới mức cao siêu tuyệt đỉnh cũng không kịp ra tay ngăn chặn.

Chính vì vậy nên mãi đến lúc Đàm Nguyệt Hoa đã phá tường gây thành một tiếng động vang rền, mà mười hai vị Đường chủ đứng bên ngoài vẫn chưa biết chuyện đang xảy ra.

Kịp khi thân người của Đàm Nguyệt Hoa từ trong lao vút trở ra, và vung hai sợi lòi tói sắt lồng lộn giữa khoảng không như hai con rồng mun công tới, mười hai vị Đường chủ mới biết đối phương quả rất phi thường.

Nếu họ không thể vây được một cô gái trẻ tuổi như thế này, thì chẳng nói chi khi tổ Sư xuống lời khiển trách họ không làm sao tìm được lý do nào để bào chữa, mà đồng thời nếu câu chuyện được lan truyền ra ngoài, thử hỏi họ còn mặt mũi nào nhìn võ lâm đồng đạo nữa? Bởi thế tất cả mười hai người đều hét lên một tiếng rồi tức khắc phân tàn rộng ra, tràn tới định bao vây Đàm Nguyệt Hoa trở lại. Nhưng hành động của Đàm Nguyệt Hoa hết sức nhanh nhẹn, sợi lòi tói sắt trong tay nàng đánh ra với thế Trường Xà Xuất Động đã cuốn tới quấn chặt đôi chân của gã Đường chủ ấy rồi.

Gã ta là một trong những người võ công kém nhất trong bọn, nên khi sợi lòi tói sắt trong tay của Đàm Nguyệt Hoa quấn lấy đôi chân thì không còn giữ được thăng bằng. Hơn nữa, Đàm Nguyệt Hoa lại là một cô gái có sức mạnh dữ dội nên ngọn Thiên Cân Chùy của gã ta chưa kịp phản công thì Đàm Nguyệt Hoa đã vung cả thân người gã bay vút vào bên trong cánh cửa và rơi đánh phịch trở xuống đất.

Mười một vị Đường chủ còn lại trông thấy thế đều không khỏi hết sức kinh hoàng. Họ vừa buộc miệng kêu

lên một tiếng to vừa phân tán rộng ra vây chặt Đàm Nguyệt Hoa trở lại như cũ.

Đàm Nguyệt Hoa chỉ có ý thị uy trước mặt mười hai vị Đường chủ của phái Hoa Sơn mà thôi, chứ không hề có ý định bỏ chạy. Vì nàng tự biết hiện giờ mình đã xâm nhập vào một địa điểm quan trọng của phái Hoa Sơn tất dễ chi thoát thân được.

Hơn nữa, trong khi chưa tìm hiểu tin tức chi về Lữ Lân thì nàng đâu lại bằng lòng rời khỏi địa điểm này.

Nàng thấy mình đã hất bay được một vị Đường chủ vào trong gian đại sảnh, tức đã đạt được mục đích thị uy nên không còn muốn ra tay đánh nhau với họ nữa. Nàng đứng sừng sững giữa vòng vây mặt ngó thẳng vào trong khung cửa cất giọng lạnh lùng nói:

- Tôi muốn bước vào trong để ra mắt Liệt Hỏa Tổ Sư, vậy tại sao các ông không chịu tránh đường cho tôi đi? Mười một vị Đường chủ ấy tuy đang căm hận Đàm Nguyệt Hoa đến tận xương tủy, song vì nghe Đàm Nguyệt Hoa nói vậy, nên không thể gây sự với nàng. Bởi

thế, không ai bảo ai, họ nhanh nhẹn mở rộng vòng vây, chừa một đường trống cho nàng đi vào gian đại sảnh.

Đàm Nguyệt Hoa quay mặt nhìn thẳng về phía ba lão già khi nãy cất tiếng cười nói:

- Có lẽ giờ đây tôi không cần đi bằng hai đầu gối rồi chứ? Sắc diện của lảo già ấy trông hết sức lạnh lùng, đồng thanh hừ lên một tiếng, nhưng vẫn im lặng không đáp lời.

Đàm Nguyệt Hoa ung dung sửa lại mái tóc rối, cũng như sửa lại y phục hơi xốc xếch của mình, rồi ngang nhiên bước thẳng vào gian đại sảnh.

Khi nàng vừa bước vào trong, thấy gã Đường chủ vừa bị nàng hất bay đi khi nãy vẫn còn nằm khoanh tròn trên đất, chưa đứng dậy nổi. Có lẽ hắn ta đã bị thương không nhẹ.

Đàm Nguyệt Hoa thầm nghĩ: "Mình đã có sự đụng chạm và gây thành mối thù địch với phái hoa Sơn rồi, vậy còn sợ chi mối thù đó trở thành sâu sắc hơn nữa?"

Nàng cất giọng trong trẻo cười khanh khách nói:

- Vị bằng hữu này chả lẽ phủ phục mãi trên đất để làm lễ nghênh đón tôi hay sao? Thôi chẳng cần quá thủ lễ như thế.

Gã đàn ông đó nghe lời nói biếm nhã của Đàm Nguyệt Hoa, sắc mặt liền đỏ bừng như gấc. Hắn ta cố đè nén sự đau đớn trong người, lồm cồm đứng thẳng lên định nhắm ngay Đàm Nguyệt Hoa lao tới một cách hung tợn...

Nhưng giữa lúc hắn ta vừa nhún đôi chân, bỗng nghe có một giọng nói vang rền và rắn chắc hết sức uy nghi vang đến rằng:

- Hãy lui ra! Chỉ với ba tiếng ngắn ngủi đó, thế mà như có một ma lực đáng khiếp sợ, khiến cho gã ta nhanh nhẹn dừng đôi chân lại, rồi loạng choạng bước ra ngoài.

Chừng đó, Đàm Nguyệt Hoa mới vội vàng đưa mắt nhìn thẳng về phía trước và nàng cũng không khỏi hết sức kinh ngạc, quả tim không ngớt nhảy lên nghe thình

thịch.

Vì Đàm Nguyệt hoa trông thấy ở góc phía đông của gian đại sảnh, bên dưới bức tường màu đỏ có Liệt Hỏa Tổ Sư, mình khoác áo dài đỏ, đang ngồi chễm chệ trên một chiếc ghế bành to.

Chiếc ghế ấy được đặt trên một cái bệ cao năm thước mộc, càng làm cho Liệt Hỏa tổ Sư có vẻ uy nghi đáng sợ hơn.

Đồng thời trên tường nhà ở phía trước mặt Liệt Hỏa Tổ Sư đang có hai người bị trói bằng dây thừng to, treo lủng lẳng. Hai người ấy chính là người mà nàng đang muốn tìm kiếm, tức Lữ Lân và Huỳnh Tâm Trực.

Đàm Nguyệt Hoa quay đầu nhìn lại phía sau thấy gã Đường chủ bị mình đánh hạ vừa rồi đang bước trở lại đội ngũ và cả mười hai người ấy lại dàn thành thế trận chắn mất đường rút lui của nàng. Đàm Nguyệt Hoa biết trong tình cảnh này mình muốn giở trò chi với họ cũng vô ích.

Vì vậy, nàng đâm liều đưa chân ngang nhiên bước thẳng tới phía trước, rồi nhìn ngay liệt Hỏa Tổ Sư mà cúi người thi lễ nói:

- Vãn bối là Đàm Nguyệt Hoa xin ra mắt Liệt Hỏa Tổ Sư.

Nên biết Đàm Nguyệt Hoa là một cô gái có tánh tự cao tự đại, không khi nào bằng lòng cúi mình thi lễ trước kẻ địch bao giờ. Song nếu nói đúng ra thì Liệt Hỏa Tổ Sư là người có vai vế rất cao trong võ lâm. Nếu đem lão ta so sánh với Thất Sát Thần Quân thì vai vế của lão ta còn cao hơn ông này một bực.

Vậy với địa vị hậu sinh vãn bối của Đàm Nguyệt Hoa trong võ lâm, dù cho cô phải cúi rạp người xuống để lạy lão ta đúng theo đại lễ cũng chẳng có gì gọi là quá đáng.

Sau khi thi lễ xong, Đàm Nguyệt Hoa đứng sang một bên.

Nàng trông thấy sắc mặt của Liệt Hỏa Tổ Sư sa sầm, nên đoán biết trong lòng lão ta có lẽ đang hết sức tức

giận. Song vì lão ta bị đặt trước địa vị của mình nên chưa vội la hét hoặc gây sự đó thôi.

Tuy nhiên đôi mắt lão ta đang chiếu sáng ngời, quét về phía Đàm Nguyệt Hoa một lượt, rồi cất giọng lạnh lùng nói:

- Ngươi cũng biết phân biệt sự tôn ti trong võ lâm nữa hay sao? Đàm Nguyệt Hoa nghe qua câu nói đó biết Liệt Hỏa tổ Sư có dụng ý mạt sát mình, nên trong lòng không khỏi cảm thấy tức cười. Nàng nghĩ: "Nếu mình gây sự đánh nhau với lão ta thì chắc chắn không địch nổi, lại mang tiếng bất kính nữa. Nhưng nếu chỉ dùng lời nói khôn ngoan để biện bác thì dù có thêm một Liệt Hỏa Tổ Sư nữa thì cũng không sợ." Vì thế, nàng liền ngửa mặt nhìn lên tươi cười nói:

- Vãn bối ngay từ lúc nhỏ đã được sự giáo dục kỹ lưỡng của gia đình, nên lẽ tất nhiên có thể phân biệt được sự tôn ti trong võ lâm. Hơn nữa vãn bối cũng biết được quy tắc thông thường trong võ lâm là người lớn không hiếp nhỏ. Chính vì thế mà đối với việc nhị vị bằng hữu họ Lữ và họ Huỳnh đang bị Tổ sư dùng thừng treo

lên như vậy không khỏi lấy làm khó hiểu.

Câu nói của Đàm Nguyệt Hoa không nghênh ngang, tự đại cũng chẳng hề tự ti. Trái lại, nàng đã công kích rất hợp lẽ về hành động của Liệt Hỏa Tổ Sư nên sắc mặt của Liệt Hỏa Tổ Sư dù đang biến hẳn, song chẳng biết phải dùng lời lẽ nào để đáp lại câu nói của nàng.

Có lẽ Liệt Hỏa Tổ Sư vì trong lúc nhất thời đang luống cuống, nên không kịp nhận xét tánh cách khôn ngoan trong lời nói ấy của Đàm Nguyệt Hoa. Vì đứng về mặt đạo nghĩa trong võ lâm mà xét, thật sự ai ai cũng phải công nhận cái lẽ "lớn không hiếp nhỏ" là đúng. Nhưng cùng với lẽ ấy lại còn có câu "kẻ dưới không xấc láo với người trên". Thế mà câu nói đó của Đàm Nguyệt Hoa lại không hề nhắc đến.

Liệt Hỏa Tổ Sư im lặng trong giây lát, liền hừ lên một tiếng nói:

- Ngươi nói phải lắm.

Dứt lời, lão ta đưa hai tay chụp vào thành ghế bằng

gỗ tử đàn một lượt. Loại gỗ tử đàn ấy là thứ gỗ vô cùng rắn chắc thế mà khi lão ta chụp vào nó liền bể ra từng mảnh ngay, trông chẳng khác chi một thanh gỗ mục.

Tiếp đó lão ta co ngón tay giữa búng ra một lượt, khiến hai mảnh gỗ liền mang theo một luồng kình phong bay vèo vèo nhắm thẳng vào người Lữ Lân và Huỳnh Tâm Trực đang bị treo lơ lửng trên tường nhà.

Đàm Nguyệt Hoa không khỏi hết sức hãi kinh. Nàng tưởng đâu lời nói ấy của mình đã làm cho lão ta quá thẹn nên đâm ra tức giận định ra tay sát hại hai người đang bị treo lủng lẳng kia.

Bởi thế, nàng kinh hoàng thầm kêu lên rằng: "Nguy mất rồi!" Hai mảnh gỗ nhỏ được Liệt Hỏa Tổ Sư vừa búng ra, tuy chỉ là hai mẩu gỗ vụn không đáng kể, song vì Liệt Hỏa Tổ Sư là nhân vật tài nghệ đã đạt mức "ngắt hoa hại địch, ném lá chặn thù" thì chắc Lữ Lân và Huỳnh Tâm Trực không làm sao sống sót nổi trước luồng kình lực ghê người ấy.

Vì quá kinh hoàng nên Đàm Nguyệt Hoa định vung

mạnh hai sợi lòi tói sắt trong tay lên để chặn hai mảnh gỗ lại. Song vì Liệt Hỏa Tổ Sư hành động quá nhanh, hai miếng gỗ nhỏ đó đã bay vèo ra chẳng thua điện chớp và đã giáng trúng ngực của hai người...! Đàm Nguyệt Hoa trông thấy thế không khỏi ớn lạnh cả xương sống, đôi chân gần như mềm nhũn và cơ hồ sắp ngất lịm đi.

Nhưng nào ngờ ngay sau đó nàng thấy mọi việc xảy ra hoàn toàn trái ngược với sự dự đoán của mình. Hai mảnh gỗ nhỏ sau khi giáng trúng ngực của hai người bọn họ đã gây ra hai tiếng tách tách khá to và cả hai người đáp nhẹ nhàng xuống đất.

Nhất thời Đàm Nguyệt Hoa hoang mang không hiểu chuyện gì đã xảy ra, vì chính mắt nàng trông thấy hai mảnh gỗ do Liệt Hỏa tổ Sư búng đi đã bay thẳng tới đâm vào ngực của Lữ Lân và Huỳnh Tâm Trực kia mà.

Thế tại sao cả hai người lại hoàn toàn không bị thương tích gì, mà trái lại sợi dây thừng dùng để trói họ cũng đã bị đứt lìa, và cả hai nhẹ nhàng đáp xuống đất như chẳng hề có chuyện gì xảy ra.

Trong khi Đàm Nguyệt Hoa còn đang kinh hoàng đứng trơ ra như một khúc gỗ, thì Lữ Lân và Huỳnh Tâm Trực nhanh nhẹn chạy thẳng đến sát bên cạnh nàng.

Đàm Nguyệt Hoa dù sao cũng vẫn là một cô gái thông minh và lanh trí, nên chỉ thoáng chốc là nàng đã biết được nguyên nhân. Nàng đoán chắc rằng Liệt Hỏa Tổ Sư vì nghe lời nói rất hữu lý của nàng, nên không muốn mang tiếng ỷ lớn hiếp nhỏ, mới cắt dây trói thả hai người xuống như vậy.

Lão ta búng hai mảnh gỗ nhỏ dùng để cắt đứt hai sợi thừng to cột chặt Lữ Lân và Huỳnh Tâm Trực, rõ ràng đã sử dụng tầm sức mạnh vô cùng thích hợp. Khi hai mảnh gỗ vừa bay đến trước ngực của hai người, thì nó chỉ vừa đủ mạnh cắt đứt hai sợi dây trói mà thôi.

Sau đó chân lực truyền vào hai mảnh gỗ liền bị phân tán cả đi. Nhờ vậy nên hai người mới khỏi bị thương tích.

-oOo-

Hết chương 36

# Chương 37

Đàm Nguyệt Hoa ôn lại mọi việc vừa xảy ra, trong lòng lại càng thêm kinh hoàng. Vì qua sự thi thố tài năng của Liệt Hỏa Tổ Sư, chứng tỏ về nội công của lão ta có thể muốn thu hay phát tùy theo ý muốn. Đồng thời lão ta lại có thể điều khiển được chân lực vô cùng linh tuyệt, quả đã tiến tới mức cao siêu tuyệt đỉnh hiếm thấy trong đời, ai nghe cũng phải khiếp sợ.

Hơn nữa với cá tánh thâm trầm và sâu sắc của lão ta, Đàm Nguyệt Hoa đoán biết mặc dù hiện giờ lão ta đang bị những lời nói rất chí lý của mình dồn ép bắt buộc phải thả Huỳnh Tâm Trực và Lữ Lân xuống, nhưng rồi đây lão ta sẽ tìm một biện pháp khác hầu đối phó với nàng.

Bởi thế, nàng không ngớt suy nghĩ để tìm cách đối phó.

Nàng vội vàng quay về phía Huỳnh Tâm Trực hạ giọng nói nhỏ rằng:

- Huỳnh bằng hữu, ông bạn hãy...

Ý định của Đàm Nguyệt Hoa là muốn bảo Huỳnh Tâm Trực hãy sử dụng thuật khinh công tuyệt vời vượt qua khỏi trùng vây thoát đi ra ngoài tìm gặp phụ thân nàng để báo tin, hầu ông ấy tìm cách giúp đỡ. Nhưng lời nói của nàng chưa dứt lời thì mười hai vị Đường chủ ở phía sau bất thần đưa chân tràn tới và đứng sát vai nhau tạo thành một đội hình bán nguyệt vây chặt ba người vào giữa.

Đàm Nguyệt Hoa tuy biết tài khinh công của Huỳnh Tâm Trực rất cao tuyệt, song vì về nội lực của hắn còn yếu kém, chắc chắn không thể thoát ra khỏi vòng vây. Do đó nàng bèn dừng ngang câu nói.

Lữ Lân đứng cạnh đấy bỗng lên tiếng nói nhỏ rằng:

- Đàm tỷ tỷ, chúng ta phải đối phó cách nào đây?
Đàm Nguyệt Hoa cố ý nói to rằng:

- Lữ huynh đệ, cậu hãy an lòng vì Liệt Hỏa Tổ Sư là bậc tông sư khét tiếng một thời, vậy đâu lại xuống tay khắc nghiệt với bọn vãn bối chúng ta sao? Nói đoạn nàng lại hướng về Liệt Hỏa Tổ Sư, cúi người thi lễ tiếp rằng:

- Vãn bối xin đa tạ ơn to của Tổ sư đã tha hai vị bằng hữu này. Giờ đây chúng tôi xin cáo từ vậy.

Dứt lời nàng đưa mắt ra hiệu cho Huỳnh Tâm Trực và Lữ Lân một lượt, rồi cả ba định quay lưng bước đi.

Đàm Nguyệt Hoa đoán biết mọi việc đâu lại quá dể dàng như thế. Nàng chẳng qua muốn dò xét thái độ của Liệt Hỏa Tổ Sư định đối phó với nàng bằng cách nào mà thôi.

Quả nhiên trong khi ba người vừa mới xoay lưng thì đã nghe Liệt Hỏa Tổ Sư cất tiếng hừ to nói: [mất trang]
……

- Chả lẽ Tổ Sư đã quên lời nói vừa rồi hay sao? Chúng tôi sẽ dựa vào võ công của chúng tôi để vượt ra

khỏi nơi này. Nếu chúng tôi không rời đi được, thì chúng tôi mới bằng lòng chọn một trong hai hình phạt đó.

Trong lòng Lữ Lân từ nãy đến giờ đang hậm hực bực bội, đến khi nghe Đàm Nguyệt Hoa nói thế, cậu ta thực vui mừng khôn tả, đôi mày lưỡi kiếm liền nhướng lên cao, vỗ mạnh hai bàn tay kêu lên:

- Nói phải lắm.

Lữ Lân và Đàm Nguyệt Hoa quả là cừu non không biết sợ hổ, nên mới dám dựa vào võ công của mình để toan vượt ra khỏi vòng vây chặt chẽ của số môn hạ phái Hoa Sơn. Hơn nữa trên sắc mặt họ lại tràn đầy vẻ tự tin. Liệt Hỏa Tổ Sư cất tiếng cười to ha hả nói:

- Được! Người tuổi trẻ lúc nào cũng gan dạ quả là hiếm có. Giờ đây Địa Chi Trận Pháp của huyền môn, do mười hai vị Đường chủ phái Hoa Sơn dàn thành, vốn chẳng phải thứ tuyệt học trong võ lâm, song hai ngươi cứ thử dùng tài nghệ để vượt qua thử xem nào? Đàm Nguyệt Hoa và Lữ Lân đều đoán biết trước là không khi nào Liệt Hỏa Tổ Sư đích thân ra tay đánh nhau với họ

nên khi nghe lão ta nói thế, trong lòng không khỏi mừng thầm: "Quả là lão già gian manh!" Vì qua lời nói của lão ta, bề ngoài tuy như khen ngợi lòng dũng cảm của hai người, song kỳ thực thì đã ngầm ra lệnh cho mười hai vị Đường chủ dàn thành Địa Chi Trận để đối phó với họ.

Chuyện đã đến nước này, thực không còn làm sao nghĩ khác hơn được.

Đàm Nguyệt Hoa bèn hạ giọng hỏi nhỏ Lữ Lân:

- Lữ huynh đệ có mang binh khí theo người không?
Lữ Lân cười đáp:

- Lẽ ra còn có một cây đao thép Miến Điện, song vì vừa rồi đã dùng nó để báo tin cho phụ mẫu tôi nên hiện giờ không còn giữ binh khí chi cả.

Đàm Nguyệt Hoa nói:

- Cũng chả sao.

Đoạn nàng bèn ngửa mặt nhìn lên to tiếng nói:

- Lữ công tử không có mang binh khí theo người, vậy xin Tổ sư cho mượn một ngọn đơn đao.

Liệt Hỏa Tổ Sư bèn đưa mắt nhìn về số thủ hạ cạnh đấy, tức thì một người nhanh nhẹn quay lưng chạy thẳng vào hậu đường, chẳng mấy chốc hắn ta khệ nệ khiêng ra một cái giá binh khí gồm có mười tám thứ tất cả để yên giữa gian đại sảnh.

Liệt Hỏa Tổ Sư nói:

- Các ngươi có thể chọn một trong những ngọn đao ấy.

Đàm Nguyệt Hoa trông thấy khu nhà đồ sộ này trang bị không thiếu thứ gì, thậm chí đến nhà giam cũng được họ xây cất, thì đoán đây chính là một cơ sở quan trọng của phái Hoa Sơn.

Lữ Lân đưa chân nhanh nhẹn bước đến trước giá binh khí, chọn một ngọn đơn đao dài và nặng suýt soát với thanh đao thép Miến Điện của mình, siết chặt vào tay rồi lui trở về đứng sát bên cạnh Đàm Nguyệt Hoa như

cũ.

Đàm Nguyệt Hoa hạ giọnh nói:

- Lữ huynh đệ, giữa hai chúng ta lúc này không nên rời xa nhau. Vì Địa Chi Trận này thật sự nó cao tuyệt đến mức nào, chúng ta chưa được biết. Song riêng ba lão già kia đều là người võ công cao cường, vậy chúng ta tuyệt đối tránh giao tranh với họ.

Lữ Lân cũng gật đầu tỏ ý lãnh hội.

Kể từ ngày Lữ Lân khôn lớn đến giờ, đây chính là một khung cảnh đầy nguy hiểm mà cậu ta gặp lần đầu tiên. Nhưng lời tục thường bảo "cừu non không sợ hổ", trong lòng cậu ta vẫn chẳng hề kinh hãi, mà trái lại còn cảm thấy thích thú nữa là khác.

Bởi thế mọi việc chi Lữ Lân cũng bình tĩnh hành động theo sự xếp đặt của Đàm Nguyệt Hoa, chẳng hề làm trái bao giờ.

Đàm Nguyệt Hoa vừa nói dứt lời, liền đứng đấu lưng với Lữ Lân. Trong khi đó, mười hai vị Đường chủ cũng

nhanh nhẹn đứng dang ra xa, dàn thành đội hình vuông vức, cứ mỗi cạnh ba người vây chặt đối phương vào giữa.

Sau khi họ đã dàn đội hình xong, liền nghe có tiếng loảng xoảng vang lên không dứt bên tai. Đoạn mỗi người nhanh nhẹn rút ra một ngọn phán quan bút siết chặt vào tay. Mười hai ngọn phán quan bút ấy được họ đưa cao và gác mũi vào nhau, trông chẳng khác nào một cái lồng sắt thép, nhốt kín Lữ Lân và Đàm Nguyệt Hoa.

Đàm Nguyệt Hoa biết phái Hoa Sơn có mấy thứ võ công độc đáo, không hề truyền dạy cho người ngoài môn phái bao giờ. Hơn nữa nàng thấy họ dùng toàn những ngọn phán quan bút, tức một thứ binh khí chuyên để điểm huyệt, nên trong lòng lúc nào cũng lo lắng vì Địa Chi Trận này chẳng dễ chi phá vỡ được.

Nàng đưa chân bước thong thả quanh trận pháp, mười hai vị Đường chủ của phái Hoa Sơn người nào người nấy đôi mắt chiếu sáng ngời, nhìn chòng chọc vào nàng và Lữ Lân trong khi thân người họ vẫn đứng yên không hề nhúc nhích.

Đàm Nguyệt Hoa đi được nửa vòng đã đối diện với vị Đường chủ vừa bị nàng quật ngã.

Tức thì nàng cất giọng trong trẻo quát to và đưa chân tràn thẳng tới trước vung chưởng lên dùng thế Thiên Băng Địa Liệt đánh nghe một tiếng vút.

Thế võ ấy là một thế trong Thất Sát Thần Chưởng uy lực hết sức mãnh liệt, chưởng phong dấy động ầm ầm.

Lữ Lân vốn đang đứng đâu lưng với Đàm Nguyệt Hoa nên khi nhìn thấy Đàm Nguyệt Hoa tiến về phía trước thì cậu ta cũng nhanh nhẹn điểm nhẹ đôi chân nhảy lùi theo một cách rất ăn khớp hai người vẫn lưng đâu lưng như cũ.

Trong lúc chưởng thế của Đàm Nguyệt Hoa vừa đánh, liền thấy hai vị Đường chủ đứng hai bên tả hữu của người bị tấn công liền đồng loạt đưa chân tràn tới trước một bước, vung hai ngọn phán quan bút nhắm ngay Chương Môn huyệt hai bên sườn của Đàm Nguyệt Hoa điểm vút ra, kình phong rít nghe vèo vèo.

Đồng thời, chín người khác cũng nhất loạt phát động ngay trận thế. Sáu người ở phía phải và trái của Đàm Nguyệt Hoa cùng đưa chân tràn tới hai bước, rồi vung sáu ngọn phán quan bút lên, khi thì đâm ra, khi thì thu về không nhất định. Song những thế công của họ đều là hư thế cả.

Riêng ba người đang đứng trước mặt Lữ Lân lại là ba lão già mà Đàm Nguyệt Hoa vừa cho biết võ công rất cao cường. Khi trận thế vừa phát động thì cả ba liền nhanh nhẹn dang ra xa hơn một ít, đồng thời ba ngọn phán quan bút của họ cũng công tới ngay. Trong số ấy có hai ngọn phán quan bút xéo về phía phải và trái, còn một ngọn khác lại nhắm đâm thẳng vào người Lữ Lân.

Vì vừa rồi Đàm Nguyệt Hoa có nói rõ cho Lữ Lân biết ba lão già ấy võ công hết sức cao cường, hơn nữa vì trước đây khi Lữ Lân cùng Đàm Nguyệt Hoa đến gian tửu lầu để ăn uống, cậu ta bị ba lão già ấy lén đến sát bên cạnh vung tay điểm huyệt đạo rồi mang cậu ta đi, nên Lữ Lân không khỏi kiêng sợ.

Lữ Lân không dám chểnh mảng vung ngọn đơn đao

lên dùng thế Hoành Bộc Huyền Không quét nhanh như gió.

Võ công của Lữ Lân cố nhiên chưa phải là cao cường, nhưng đao pháp của cậu ta rất có căn bản, vì cậu ta được sự chân truyền đến tám phần mười tài nghệ của Lữ Đằng Không, nên thế võ vừa đánh ra cũng có phần cao sâu kỳ tuyệt như đao pháp thuộc nhóm tại gia của phái Nga My.

Thế đao Hoành Bộc Huyền Không vừa đánh ra thì ánh thép đã chói lập lòe nơi nơi, che kín tất cả ba mặt giữa, phải và trái của Lữ Lân. Hơn nữa ánh đao của cậu ta khi thì lóe dài, lúc lại thu ngắn không nhất định, nhắm chặt vào cổ tay của ba lão già trông thực vô cùng nguy hiểm.

Thế võ của ba lão già vốn hết sức mãnh liệt và nhanh nhẹn, nhưng khi thế đao của Lữ Lân vừa phản công lại thì thân người của ba đối phương bỗng chậm bớt rất nhiều. Đồng thời họ bỗng vung mạnh cánh tay lên, thế võ liền biến ngay tức khắc. Thế là ba ngọn phán quan bút trong tay họ liền bám sát theo Lữ Lân đi đôi với tiếng

rít gió vèo vèo nhắm ngay ngọn đơn đao điểm tới.

Lữ Lân thấy thế không khỏi kinh hoàng và cũng hết sức hoang mang, vì không rõ lối đánh của ba lão già này là lối đánh gì? Bởi thế, cậu ta bèn nhanh nhẹn hạ thấp cánh tay xuống diễn biến ngay thế đao, bắt từ dưới quét ngược ngọn đao lướt sát ba mũi phán quan bút nghe một tiếng vút, rồi lại nhanh nhẹn nhắm hạ bộ của lão già đứng giữa chém tới.

Thế võ ấy gọi là thế Diệp Lạc Quy Căn và cũng là một thế đao vô cùng kỳ diệu. Mặc dù Lữ Lân đã diễn biến thế võ rất nhanh nhẹn, nhưng ba lão già trước mặt cậu ta đối phó lại càng nhanh nhẹn hơn.

Ngọn đơn đao của Lữ Lân mới vừa bắt đầu từ trên cao chém xuống thì ba ngọn phán quan bút đã đồng loạt điểm tới nơi.

Tức thì, sau ba tiếng xoảng, xoảng, xoảng ngân vang là ba ngọn phán quan bút chẳng những đã gác tréo lên nhau, mà chúng còn đè chặt được ngọn đơn đao của Lữ Lân lại.

Lữ Lân hết sức cuống quýt, vội vàng hất mạnh ngọn đao trở lên. Nhưng cậu ta không làm sao nhúc nhích được.

Sáu người đứng ở phía trái và phải của Lữ Lân nguyên là số người chỉ dùng toàn những hư thế để chi phối đối phương. Nhưng bỗng có hai người vung phán quan bút nhắm hai bên sườn Lữ Lân điểm tới.

Ngọn đơn đao của Lữ Lân đang bị ba ngọn phán quan bút của ba lão già trước mặt đè chặt, nên không cử động được. Tuy ba lão chẳng hề tiếp tục tấn công, song thân người Lữ Lân vì đó không còn nhích được. Bởi thế hai ngọn phán quan bút đang phía phải và trái công tới trở thành hai thế võ mà Lữ Lân không thể đỡ gạt.

Hơn nữa, nếu lúc ấy Lữ Lân buông ngọn đao trong tay để lách tránh hai ngọn phán quan bút đó, thì chắc chắn ba lão già ở trước mặt sẽ đồng loạt tràn theo tấn công và lại càng khó đối phó hơn nữa.

Vì lẽ ấy nên Lữ Lân đang lâm vào một tình trạng chắc chắn phải bị bại dưới tay đối phương.

Giữa lúc Lữ Lân đang bị nguy khốn, Đàm Nguyệt Hoa lại có phần được ưu thắng hơn.

Sau khi nàng công ra một chưởng và lại thấy hai ngọn phán quan bút phản công về phía mình, liền vung cả hai cánh tay lên, khiến hai sợi lòi tói sắt cuốn gió ào ào, bắt từ trên giáng xuống nhanh như điện xẹt. Qua hai tiếng xoảng, xoảng hai ngọn phán quan bút đã bị hất bạt ra xa. Cùng một lúc đó, Đàm Nguyệt Hoa lại nhanh nhẹn rùn thấp đôi chân, vung tiếp hai sợi lòi tói sắt quét sát mặt đất, làm cho ba đối phương đều phải nhảy lùi ra xa để tránh.

Nhờ thế, Đàm Nguyệt Hoa có đủ thời giờ quay mặt lại thấy Lữ Lân đang lâm vào thế hết sức hiểm nguy. Nàng hối hả lên tiếng bảo:

- Không thể bỏ rơi ngọn đao được.

Vừa nói dứt lời, nàng vung ngược hai sợi lòi tói sắt trở ra sau, nhắm quét thẳng vào hai ngọn phán quan bút đang đâm thẳng vào sườn của Lữ Lân. Đồng thời chưởng phải của nàng cũng liền dùng thế Hải Khô Thạch

Lạn và chưởng trái dùng thế Phong Uyển Sa Thanh nhất tề quét thẳng tới. Hai thế chưởng ấy đều là những thế Thất Sát Thần Chưởng nên có uy lực rất mãnh liệt.

Vì vậy chưởng lực vừa cuốn tới là hai gã Đường chủ ấy đều bị đẩy lùi ra xa ngay.

Nhưng hai đối phương vừa bị đẩy lùi thì lão già đứng giữa trong số ba lão già đang ở trước mặt Lữ Lân đã bất thần cất cao ngọn phán quan bút, hướng mũi nhọn nhắm đâm thẳng vào Thiên Đột huyệt nơi cổ họng của cậu ta.

Lữ Lân thấy ngọn phán quan bút vừa công tới vốn có ý định vung đao ra đỡ, song vì lúc đó ngọn đao vẫn còn bị hai ngọn phán quan bút khác đè chặt, nên không làm sao cử động được.

Trong phút giây ngắn ngủi ấy bỗng Lữ Lân cảm thấy nơi cổ họng của mình lạnh buốt vì đầu ngọn bút nhọn đã chĩa đúng vào Thiên Đột huyệt rồi. Tất cả mọi việc cơ hồ đã xảy ra cùng một lúc với việc Đàm Nguyệt Hoa vung chưởng đánh lui hai gã Đường chủ ở phía phải và trái của Lữ Lân.

Đàm Nguyệt Hoa nhìn thấy Lữ Lân đã bị đối phương chế ngự, tự biết nếu tiếp tục đánh nhau nữa tất Lữ Lân sẽ phải chịu khổ sở nhiều hơn nên vội vàng thu thế võ trở về nói:

- Chẳng cần đánh nhau nữa. Chúng tôi nhìn nhận là đã thua rồi.

Lữ Lân đoán biết sỡ dĩ Đàm Nguyệt Hoa lên tiếng chịu thua là do mình đã bị đối phương chế ngự, nhất thời vừa cuống quýt lại vừa thẹn thuồng, khuôn mặt tuấn tú liền bừng đỏ, suýt tuôn rơi đôi dòng lệ cất tiếng nói:

- Đàm tỷ tỷ, tất cả mọi việc đều hỏng ở tôi cả, quả tôi quá kém cỏi. Tôi đã làm hại lây đến chị, khiến chị phải nhận thua.

Cái tánh của Lữ Lân vốn rất cứng rắn không khi nào bằng lòng chịu thua. Cậu ta tuy dấn bước giang hồ chưa được bao lâu, nhưng chỉ cần nhìn qua việc cậu ta bị Hàn Ngọc Hà đánh chết lên chết xuống tại ngọn tháp Hổ Khưu ở Tô Châu mà vẫn không hề ngỏ lời van xin cũng đủ biết tánh cậu ta cứng cỏi đến mức nào.

Chính vì cá tánh của Lữ Lân tương đồng với cá tánh của Đàm Nguyệt Hoa, nên cậu ta hiểu rằng một khi Đàm Nguyệt Hoa lên tiếng chịu thua là chuyện chẳng phải tầm thường.

Cậu ta tự hiểu sở dĩ Đàm Nguyệt Hoa hạ mình chịu thua trước mặt Liệt Hỏa Tổ Sư là vì chính cậu ta đã làm hỏng việc to.

Hơn nữa một việc quan trọng hơn ấy là Đàm Nguyệt Hoa biết nếu cứ tiếp tục đánh nhau thì cậu ta tất sẽ bị hại dưới tay đối phương. Nàng muốn bảo vệ tánh mạng cho cậu ta nên mới bằng lòng hạ mình như vậy.

Vì nghĩ như thế nên nhất thời vừa áy náy lại vừa cảm kích vô cùng.

Đàm Nguyệt Hoa là một cô gái thông minh nên chỉ nhìn qua sắc diện của Lữ Lân là đã đoán biết được ý nghĩ trong lòng cậu ta như thế nào. Nàng liền mỉm cười nói:

- Lữ huynh đệ, dù sao hiện giờ cậu cũng khá lớn rồi,

vậy chả lẽ còn định òa lên khóc hay sao? Lữ Lân nghe Đàm Nguyệt Hoa nói thế không khỏi cảm thấy vô cùng xấu hổ. Nhưng cậu ta biết ngụ ý trong lời nói của Đàm Nguyệt Hoa hoàn toàn không có ý muốn trêu chọc cậu ta chi cả, nên cũng tạm yên lòng đáp:

- Tôi không khóc đâu, Đàm tỷ tỷ. Tôi không bao giờ khóc đâu.

Đàm Nguyệt Hoa tuy không lớn hơn Lữ Lân mấy tuổi, nhất là khi hai người đứng sát bên nhau chỉ cao suýt soát như nhau, nhưng lúc ấy thái độ của nàng chẳng khác chi một người đã trưởng thành. Nàng đưa tay vỗ nhẹ lên vai Lữ Lân mấy lượt nói:

- Như vậy mới phải đấy. Nếu không đánh thắng được thì thôi, có gì quan trọng đâu? Liệt Hỏa Tổ Sư bỗng cất tiếng cười nhạt nói:

- Kẻ thức thời vụ mới là tuấn kiệt. Đàm cô nương giờ đây thì cô định thế nào? Đàm Nguyệt Hoa ngửa mặt nhìn lên nói:

- Vừa rồi, Tổ sư có cho biết, nếu không thể dùng võ công của mình vượt ra khỏi gian đại sảnh này thì một là chịu giam cầm ba tháng trong nhà ngục có chứa nước, hai là chịu đánh ba chục roi đuôi báo có phải thế chăng? Sắc mặt của Liệt Hỏa Tổ Sư lạnh như tiền, nên không ai đoán biết tâm trạng của lão lúc bấy giờ ra sao. Qua một lúc khá lâu, lão ta mới gật đầu nói:

- Đúng thế. Ta có nói như vậy.

Đàm Nguyệt Hoa hỏi:

- Nếu vậy, thì chúng tôi có thể chọn một trong hai thứ hình phạt đó? Liệt Hỏa Tổ Sư cất giọng lạnh lùng cười nói:

- Đúng thế. Các ngươi có thể chọn một trong hai thứ hình phạt đó. Nhưng ta thấy cần phải nói trước cho hai ngươi được biết, kẻo hai ngươi lại trách ta là ỷ lớn hiếp nhỏ. Đấy là, tuy ngục tối có chứa nước nghe đáng sợ thực, song nếu chịu giam cầm ba tháng thì vị tất đã bị chết. Trái lại, người có nhiệm vụ giữ lấy ngọn roi đuôi báo kia, là kẻ có thiên bẩm trời ban sức mạnh khiếp

người, mỗi roi của họ đánh ra ít nhất có sức mạnh đến một trăm cân.

Nói dứt lời lão ta đưa mắt ngó sang bên cạnh tiếp:

- Hai ngươi hãy bước ra đánh thử hai roi để hai đứa bé này có dịp xem tận mắt.

Hai gã đàn ông to lớn trong tay đang siết chặt hai ngọn roi đuôi báo liền đồng thanh quát to một tiếng, rồi dõng dạc bước thẳng ra giữa gian đại sảnh.

Ai nấy chỉ kịp trông thấy hai vai họ khẽ lắc, tức thì thân người họ bước nhanh tới trước, cánh tay vung mạnh khiến ngọn roi đuôi báo, màu vàng chen lẫn màu đen liền rít gió ào ào, nhắm ngay cây cột to giữa gian đại sảnh quất tới.

Sau hai tiếng bốp, bốp hai gã đàn ông to lớn ấy liền nhanh nhẹn nhảy lùi về vị trí cũ, đứng sững không nhúc nhích.

Thân pháp của họ hết sức nhanh nhẹn, lại hết sức gọn gàng, có thể nói là những người khinh công cao

tuyệt.

Đàm Nguyệt Hoa và Lữ Lân cùng đưa mắt nhìn về phía cây cột gỗ, thì trong lòng không khỏi thầm hãi kinh.

Vì sau khi hai ngọn roi đuôi báo vừa quất qua, thì liền thấy trên cây gỗ đó hiện lên hai lằn roi lõm sâu hàng tấc mộc.

Gian đại sảnh ấy tuy rất to lớn, song chỉ có tất cả sáu cây cột mà thôi. Như vậy, cũng đủ biết sáu cây cột gỗ này là những thứ danh mộc, thịt cây hết sức rắn chắc. Thế nhưng hai ngọn roi đuôi báo vừa quất xuống thì nó đã hiện ra hai lằn sâu, vậy sức mạnh của hai ngọn roi thực không ai có thể tưởng tượng nổi.

Đàm Nguyệt Hoa và Lữ Lân chỉ cần chịu một ngọn roi của họ đánh vào người cũng chưa chắc đã có thể chịu nổi, vậy thử hỏi làm sao chịu được đến ba chục roi? Liệt Hỏa Tổ Sư liền lên tiếng nói:

- Hai ngươi có lẽ đã bằng lòng chịu nhốt vào ngục tối

có nước rồi chứ gì? Đàm Nguyệt Hoa và Lữ Lân bất giác đưa mắt nhìn nhau một lượt. Khi bốn tia mắt của họ vừa gặp nhau thì họ tự nhiên bắt rùng mình. Vì trong giây phút ngắn ngủi đó, cả hai đều có cảm giác là tia mắt của đối phương cơ hồ có một sức sáng mãnh liệt, soi thấu đến tận tâm linh sâu kín nhất của mình.

Tia mắt ấy chỉ có được trong vòng những người thân cận nhất của đời mình mà thôi.

Đối với những kẻ xa lạ không thể có những tia mắt sâu xa và kỳ diệu đến thế.

Hai người gần như quên mất hoàn cảnh hiểm nguy, tự nhiên nhìn nhau mỉm cười rồi tự nhiên thò tay nắm chặt lấy tay nhau, buột miệng đồng thanh đáp:

- Không phải thế.

Sắc mặt của Liệt Hỏa Tổ Sư biến hẳn nói:

- Nếu nói vậy thì các ngươi bằng lòng chịu đánh ba chục roi đuôi báo sao? Lữ Lân to tiếng nói:

- Chịu ba chục roi thì có chi là đáng sợ? Tuy roi đánh ra có mạnh thật, song nó không đánh nát nổi bộ xương của một con người ngang tàng khí phách bao giờ.

Liệt Hỏa Tổ Sư không làm sao tưởng tượng được là hai người đã nhìn qua tận mắt uy lực của hai ngọn roi đuôi báo, thế mà vẫn chọn hình phạt đánh ba mươi roi.

Với địa vị là bậc tôn sư như Liệt Hỏa Tổ Sư, thế mà trước đây đã bí mật sai thủ hạ tìm bắt cóc Lữ Lân mang về đã là một việc tổn thương đến danh dự. Song vì lão ta muốn bắt Lữ Lân để rúng ép Lữ Đằng Không phải ngoan ngoãn tuân theo sự đòi hỏi của mình nên bất đắc dĩ phải làm như vậy.

Giờ đây lão ta chỉ mong Đàm Nguyệt Hoa và Lữ Lân khiếp sợ trước uy lực của hai ngọn roi, bằng lòng cho lão ta mang đi giam vào ngục tối, và chỉ cần trong khoảng thời gian ba tháng, tất lão ta sẽ tính toán xong mọi việc đâu vào đấy rồi.

Thế mà, bất thần hai người lại có ý chịu để cho lão ta đánh ba mươi roi đuôi báo, quả là một việc không những

trái ngược với sự mong muốn của lão ta, mà đồng thời lại khiến lão ta không làm sao có thể ngờ trước được.

Trong giữa ruột hai ngọn roi đuôi báo vì có để chất thủy ngân nên khi giáng xuống nó có một sức mạnh rất đáng sợ. Nếu đánh trúng vào thân người tuy bề ngoài xem chẳng thấy thương tích chi, song nội tạng lại bị thương rất nặng nề.

Trừ phi những người có một trình độ nội ngoại công cao tuyệt hoặc giả họ luyện được một trong những thuật Huyền Môn Chân Khí, Hoành Luyện Nội Công, Kim Chung Trạo và Thiết Bố Sam thì mới có thể miễn cưỡng chịu đựng được ba mươi roi.

Trái lại, nếu là người không am hiểu những thứ võ công đó, tất sẽ chết mất mạng ngay tức khắc.

Đàm Nguyệt Hoa và Lữ Lân nếu bị chết dưới hai ngọn roi đuôi báo thì Hỏa Tiêu Đảo Chủ Thất Sát Thần Quân và các cao thủ trong hai nhóm tăng nhân và tại gia của phái Nga My, thử hỏi làm sao bằng lòng để yên cho lão ta được? Như vậy, có lẽ bắt đầu từ đó trở đi phái Hoa

Sơn sẽ chẳng còn được một ngày nào yên ổn nữa.

Nhưng vừa rồi lão ta đã nói lỡ lời, vậy với địa vị của lão ta, không khi nào có thể nói một đàng làm một nẻo được.

Bởi thế, nhất thời lão ta hết sức căm tức, cất giọng sâu hiểm cười nhạt nói:

- Hai người đã nghĩ kỹ rồi chứ? Đàm Nguyệt Hoa và Lữ Lân cùng cất tiếng cười dài. Lữ Lân đáp:

- Chịu sự đau khổ lâu ngày chày tháng, chẳng bằng thà chịu một sự đau khổ ngắn ngủi vẫn hơn. Vậy ông hãy xuống tay đi chớ nói lải nhải dài dòng.

Liệt Hỏa Tổ Sư hừ một tiếng nói:

- Được, hãy dùng dây trói chúng lại trên tường nhà để xử trị.

Câu nói của Liệt Hỏa Tổ Sư vừa dứt, lập tức có tám gã đàn ông lực lưỡng từ trong tràn thân về phía hai người...

Bốn gã đàn ông đi trước nhanh nhẹn lướt tới sát bên cạnh Lữ Lân.

Nhưng Lữ Lân đã vung mạnh hai cánh tay ra quát rằng:

- Cút ngay.

Lúc bấy giờ tuy cậu ta đang đứng trước mặt Liệt Hỏa Tổ Sư và xem ra chỉ cần bị đánh ba mươi ngọn roi đuôi báo thì chắc chắn sẽ hồn quy địa phủ, song khi đôi tay của cậu ta vung ra và hét to lên, vẫn có vẻ oai phong vô cùng, quả đáng mặt người khí phách ngang tàng chứ chẳng phải tầm thường. Thái độ của cậu ta thực chẳng khác chi thái độ của những cao thủ võ lâm đã nổi danh.

Bốn gã đàn ông bị tiếng quát của Lữ Lân làm cho kinh khiếp đồng loạt dừng chân lại.

Đôi mày lưỡi kiếm của Lữ Lân khẽ nhướng cao nói:

- Trói cái chi? Nếu chúng tôi lách tránh ngọn roi đuôi báo một lần hoặc rên rỉ nửa tiếng thì ông sẽ chẳng xem chúng tôi là hảo hán.

Đàm Nguyệt Hoa nghe thế vội vàng vỗ tay luôn mấy lượt nói:

- Lữ huynh đệ nói hay lắm! Nói hay lắm! Đàm Nguyệt Hoa và Lữ Lân sẵn sàng đứng yên cho đối phương đánh ba mươi ngọn roi đuôi báo, với một tinh thần ngang tàng khí phách, với một thái độ xem thường cái chết, nên số người hiện diện đều không khỏi thầm kính nể.

Chỉ riêng Liệt Hỏa Tổ Sư khi nhìn qua thái độ không hề chịu khuất phục của hai người thì trong lòng lại càng giận dữ.

Lão ta là một người thâm trầm và sâu độc. Suốt mấy mươi năm qua lão ta sở dĩ chẳng hề gặp một sự khó khăn nào là hoàn toàn nhờ ở cá tánh thâm trầm và sâu độc đó. Bởi thế, trong lòng lão ta tuy đang hết sức tức giận nhưng ngoài mặt vẫn điềm nhiên, chẳng hề để lộ tí nào.

Đôi mắt sáng ngời và lạnh lùng như hai luồng điện của lão ta quét khắp châu thân của Đàm Nguyệt Hoa và

Lữ Lân một lượt, nói:

- Hãy xuống tay.

Hai gã đàn ông lực lưỡng đang cầm hai ngọn roi đuôi báo liền đồng loạt tràn về phía trước và tám gã đàn ông vừa bước ra khi nãy cũng nhanh nhẹn thối lui trở ra sau.

Khi hai gã đàn ông cầm roi lướt sát đến bên cạnh Đàm Nguyệt Hoa và Lữ Lân thì nhanh nhẹn dừng chân đứng yên lại. Kế đó họ đồng loạt vung hai ngọn roi đuôi báo lên nhắm ngay vai của hai người giáng xuống nghe một tiếng vút.

Nhưng Lữ Lân và Đàm Nguyệt Hoa vẫn đứng điềm nhiên như không hề trông thấy, đôi tay cùng siết chặt nhau, người này chú ý nhìn người kia mỉm cười.

Hai người chẳng hề có một biện pháp chi để phòng ngự trước sức vút mãnh liệt của ngọn roi đáng sợ kia. Hơn nữa, vừa rồi họ đã được mục kích uy lực của hai ngọn roi nên tự biết với tài nghệ của mình nhiều nhất chỉ có thể chịu đựng nổi năm sáu roi là cùng. Nhưng trong

lòng họ lúc bấy giờ chẳng hề có một tí chi gọi là sợ hãi.

Vì vừa rồi bốn mắt họ nhìn vào nhau, trong lòng họ liền có một sự giao cảm nên trong giây phút đầy nguy hiểm đó cả hai cảm tưởng mình được cùng chết chung với nhau là đã mãn nguyện.

Bởi thế, tuy hai người biết những ngọn roi đang bắt từ trên giáng xuống ào ào ấy, mình không làm sao lách tránh đi đâu khỏi, nhưng vẫn mặt nhiên chẳng hề để tâm tới.

Hai ngọn roi ấy lướt đi hết sức nhanh, xem ra chỉ trong chớp mắt sau là hai người sẽ bị đánh trọng thương. Nhưng giữa lúc hiểm nguy như chỉ mành treo chuông đó bỗng nghe có một tiếng ầm to vang dội, nổi lên trên nóc gian đại sảnh.

Mọi người trông thấy những mảnh ngói vụn tuôn đổ ào ào như mưa. Và những mảnh ngói vụn đó lại lướt đi hết sức nhanh nhẹn. Có hai mảnh ngói lại nhắm ngay đỉnh đầu của hai gã đàn ông cầm roi, bay vút tới như một làn tên xẹt.

Hai gã đàn ông không khỏi kinh hoàng, hối hả thu ngọn roi trở về, nhảy lùi ra sau tức khắc.

Khi mọi người đưa mắt nhìn lên thì trông thấy trên nóc gian đại sảnh đã bị thủng một lỗ to, đồng thời, có một người đang bắt từ nơi lỗ thủng đó té thẳng về phía mặt đất, hai tay hai chân không ngớt quơ lia lịa như một kẻ chết đuối cố tìm vật chi để bám.

Sau khi Đàm Nguyệt Hoa lên tiếng chịu thua thì mười hai vị Đường chủ của phái Hoa Sơn vẫn đứng bao vây tại sau lưng nàng, kịp khi họ trông thấy có người từ trên nóc đại sảnh rơi xuống, liền nhanh nhẹn tràn tới một bước vung mười hai ngọn phán quan bút lên nhắm ngay đối phương điểm tới nhanh như chớp, gió rít lên vèo vèo.

Qua sự tấn công chớp nhoáng của họ xem ra đối phương dù là tài nghệ cao cường đến đâu chắc chắn cũng không làm sao tránh khỏi được.

Nhưng việc lạ lùng lại xảy ra ngay sau đó. Vì người ấy vẫn đang múa máy tay chân, từ trên cao rơi xuống, tựa hồ chẳng biết võ công. Nhưng bất thần ai nấy lại

thấy sức rơi của y bỗng nhanh hơn, nhanh đến mức không ai có thể tưởng tượng nổi nên chỉ trong nháy mắt sau là đã rơi đánh thịch xuống đất.

Vì thế, mười hai ngọn phán quan bút của các vị Đường chủ phái Hoa Sơn đang điểm tới đã điểm hụt vào khoảng không tất cả.

Trước hiện tượng đó cả bọn đều không khỏi hết sức hãi kinh, vội vàng đồng loạt nhảy lùi ra sau. Tức thì người ấy bèn từ dưới đất lồm cồm bò dậy đưa tay phủi đít hai lượt nói:

- Gian sảnh đường cao quá! Té thực là đau.

Khi người ấy rơi đánh phịch xuống đất thì Đàm Nguyệt Hoa đã trông thấy rõ trên đầu người ấy có đội một cái mặt địa to, trong tay cầm một cái quạt lá kè rách nát, đúng là quái nhân đã buộc nàng trong vòng ba hôm phải tìm cho ra Lữ Lân mang về và cũng đã hăm dọa là nếu nàng không làm được việc đó tất sẽ gây lắm điều bất lợi cho cả gia đình nàng.

Bởi thế trong lòng Đàm Nguyệt Hoa vừa lo sợ lại vừa vui mừng.

Sở dĩ nàng lo sợ vì vừa rồi nàng được nghe phụ thân nàng cho biết quái nhân ấy chính là một nhân vật vô cùng lợi hại, khắp cả võ lâm không ai dám trêu chọc bao giờ. Cha nàng có dặn khi gặp mặt ông ta thì tốt nhất nên tránh xa là hơn. Thế nhưng giờ đây giữa nàng và ông ta đã có sự tương quan trong việc làm, vậy chẳng rõ tương lai mọi việc diễn biến sẽ có lợi hay hại đối với nàng. Và sở dĩ nàng vui mừng là vì thấy quái nhân ấy xuất hiện rất kịp thời, ông ta sẽ có cách đối phó với Liệt Hỏa Tổ Sư. Như vậy nàng và Lữ Lân sẽ thoát khỏi bàn tay của đối phương.

Trong lúc quái nhân ấy vừa mới đứng thẳng lên được, thì ba vị Đường chủ của phái Hoa Sơn ở góc phía đông liền đồng loạt vung phán quan bút tràn thẳng tới trước, nhắm ba mặt phải trái và giữa của quái nhân ấy điểm vèo với những thế võ hết sức nhanh nhẹn.

Nhưng quái nhân ấy chẳng hề để tâm đến, đưa cao hai cánh tay vươn vai một lượt...

Thế rồi sau đó ông ta giắt chiếc quạt lá kè lên cổ áo, rồi lại sử dụng một động tác nhanh nhẹn đến mức đôi mắt mọi người không làm sao nhìn kịp, vung cả hai cánh tay ra thành hai cái vòng tròn.

Mãi đến lúc ông ta thu hai cánh tay trở về thì sắc mặt của ba vị Đường chủ kia đã trở thành tái xanh. Đồng thời, ba ngọn phán quan bút cũng đã bị quái nhân đoạt vào tay từ lúc nào.

Thủ pháp của ông ta quả hết sức kỳ tuyệt và nhanh nhẹn từ trước đến nay chưa hề thấy trong võ lâm.

Lữ Lân đứng bên cạnh không khỏi hết sức vui mừng, to tiếng ngợi khen rằng:

- Võ công hay tuyệt.

Đàm Nguyệt Hoa sở dĩ có dính líu đến quái nhân ấy là vì trước đây nàng chưa hề biết cá tánh của đối phương giống như cha nàng đã nói. Vì vậy, nàng vốn có ý ngăn không cho Lữ Lân lên tiếng nói chi với ông ta, hầu như tránh đi mọi phiền phức sau này. Nhưng Lữ Lân

quá nhanh miệng nên nàng không làm thế nào ngăn chặn lại kịp.

Quái nhân mỉm cười nói:

- Thằng bé kia, ngươi có muốn học thứ võ công này không? Lữ Lân nhảy tưng lên tỏ ra vô cùng thích thú nói:

- Lẽ tất nhiên là tôi muốn học.

Quái nhân ấy lại cười nói:

- Thong thả cũng không muộn.

Dứt lời, ông ta bèn đưa ba ngọn phán quan bút lên ngang mắt nhìn qua một lượt rồi nói lẩm bẩm rằng:

- Ủa! Thứ đồ chơi trẻ con này dùng vào đâu được? Có phải dùng nó để gãi cho đã ngứa không? Vừa nói, lão ta vừa lấy một ngọn phán quan bút thọc vào cổ áo rồi gãi lưng nghe sồn sột.

Mười hai vị Đường chủ của phái Hoa Sơn nguyên là

những nhân vật lỗi lạc trong phe hắc đạo. Họ là những người am hiểu võ công trước và sau này mới tìm đến đầu phục phái Hoa Sơn.

Binh khí của họ sử dụng trước kia hoàn toàn khác biệt nhau. Nhưng trong trường hợp họ dàn thành Địa Chi Trận Pháp thì lại dùng toàn phán quan bút.

Mười hai ngọn phán quan bút ấy được Liệt Hỏa Tổ Sư chọn thứ thép Miến Điện hết sức rắn chắc và dẻo dai để rèn luyện, nên chẳng phải tầm thường như những ngọn phán quan bút khác.

Phán quan bút mà các nhân vật võ lâm thường dùng bề dài độ chừng ba thước mộc, trên chót có dạng cái bàn tay, ngón cái và út đưa cao và cây bút lại được bàn tay ấy nắm chặt vào giữa, một đầu nhọn và một đầu tà.

Thứ phán quan bút đó là một trong mười tám món binh khí ngoại môn rất khó sử dụng.

Song phàm một món binh khí nào có nhược điểm, thì cũng đều có ưu điểm. Nếu ai sử dụng quen phán

quan bút thì thế đánh thường vô cùng lợi hại. Vì trên đầu món binh khí ấy có bốn nơi nhô cao ra nên khi đánh nhau với đối phương họ có thể điều khiển bốn đầu nhọn điểm vào huyệt đạo của đối phương rất dễ dàng.

Riêng mười hai ngọn phán quan bút của Liệt Hỏa Tổ Sư là binh khí được dùng thép Miến Điện tinh ròng rèn nên chẳng những hai đầu ngọn bút đều sắc bén khó lường được mà ngón tay giữa lại được giương thẳng tới như hai ngọn tay cái và út.

Đầu nhọn của ba ngón tay ấy hết sức sắc bén, những món binh khí tầm thường khó bề chống đỡ nổi.

Bởi thế dù quái nhân có dùng một đầu nào của ngọn bút để gãi vào lưng chắc chắn cũng sẽ bị nó cào toạc da thành những đường dài đẫm máu. Nhưng đàng này ai nấy chỉ nghe tiếng sột soạt, chứ da lưng của lão ta chẳng hề bị thương tích. Như vậy, cũng đủ thấy quái nhân ấy thật sự đã rèn luyện cơ thể mình cứng rắn chẳng thua chi sắt thép.

-oOo-

Hết chương 37

# Chương 38

Quái nhân đưa ngọn phán quan bút gãi lưng một lúc rồi nói:

- Không dùng được.

Dứt lời ông ta bèn gộp chung ba ngọn phán quan bút lại và dùng sức bẻ qua một lượt.

Thế là ba ngọn phán quan bút liền bị ông ta bẻ cong chẳng khác nào người ta kéo kẹo ống từ hình thẳng đã thành hình móng ngựa.

Ông ta vung tay ra xa rồi đưa mắt nhìn về Liệt Hỏa Tổ Sư cất tiếng cười nói:

- Được gặp mặt nhau thực là may mắn. Được gặp mặt thật là may mắn.

Quái nhân ấy vừa xuất hiện thì Liệt Hỏa Tổ Sư biết ngay đây là người đã xuất hiện trên đỉnh Tiên Nhân Phong và đã vung chưởng đẩy lui Hồng Ưng Cung Long tức vị Chưởng môn thuộc nhóm tại gia phái Nga My.

Lúc bấy giờ Liệt Hỏa Tổ Sư đã biết tài nghệ của đối phương cao cường chắc chắn chẳng kém sút hơn mình. Thế nhưng một con người lịch duyệt giang hồ suốt mấy mươi năm qua như lão ta mà vẫn không làm sao đoán biết được đối phương là ai cả.

Vì thế khi thấy quái nhân vừa xuất hiện, Liệt Hỏa Tổ Sư vẫn ngồi ngay ngắn trên ghế không hề nhúc nhích. Và giờ đây lão ta bỗng khoát tay lên một lượt ra hiệu cho mười hai vị Đường chủ thối lui ra sau, cất giọng lạnh lùng nói:

- Được gặp mặt nhau quả hết sức hân hạnh.

Quái nhân nói:

- Vừa rồi khi tôi còn ở trên nóc nhà nhìn thấy Liệt Hỏa Tổ Sư đối xử với hai đứa bé này quả thật vô cùng

oai phong. Danh vọng của phái Hoa Sơn được vang lừng thực chẳng phải bỗng không mà có. Tại hạ khâm phục lắm.

Câu nói ấy là một câu xiên xỏ hết sức thâm trầm. Mặc cho Liệt Hỏa Tổ Sư dù là người rất thâm trầm hiểm độc mà vẫn không khỏi biến sắc mặt. Lão ta hừ một tiếng nhưng chẳng tìm được lời lẽ chi để trả miếng cả.

Quái nhân cất tiếng cười ha hả, đưa tay vẫy Đàm Nguyệt Hoa và Lữ Lân nói:

- Hai đứa bé kia, tuy oai phong của phái Hoa Sơn các ngươi đã có dịp trông thấy tận mắt rồi, vậy từ nay về sau nếu có gặp những nhân vật võ lâm, cũng nên nói lại cho mọi người được biết. Giờ đây, bọn các ngươi vẫn chưa chịu rời đi hay sao? Lữ Lân trông thấy quái nhân là người tỏ ra rất hào hiệp và lanh lợi, lúc nào cũng khôi hài đùa cợt, võ công lại vô cùng cao cường, nên trong lòng không khỏi hết sức ưa thích, vội vàng lên tiếng nói:

- Phải đấy! Lời nói của tiền bối thật đúng. Chúng tôi cần phải truyền bá giúp cho phái Hoa Sơn, hầu tên tuổi

của môn phái này càng lan rộng thêm nữa.

Dứt lời, cậu ta thò tay kéo một cánh tay của Đàm Nguyệt Hoa định sẽ cùng quay lưng đi thẳng ra ngoài.

Nhưng hai người chưa bước được hai bước, bỗng nghe Liệt Hỏa Tổ Sư gằn giọng nói:

- Bằng hữu, ông muốn mang hai đứa bé này đi chăng? Quái nhân vỗ tay nói:

- Tại hạ quả có ý đó, như vậy là ông đã đoán biết trước rồi.

Qua giọng nói của ông ta, nghe như ông ta không những có thể đi ở mặc tình trước mặt Liệt Hỏa Tổ Sư, mà hơn nữa lại có thể cứu cho người khác mà không cần lên tiếng nói phải quấy chi ráo.

Liệt Hỏa Tổ Sư nghe thế bỗng cất tiếng cười ha hả. Trong khi lão ta cười thì thân người vẫn ngồi chễm trệ trên chiếc ghế dựa bằng gỗ quý chẳng hề cử động. Nhưng chiếc áo dài màu đỏ như lửa của lão ta tự nhiên cứ bay múa nghe rèn rẹt tựa hồ đang bị một ngọn cuồng

phong thổi tung trông chẳng khác chi một cụm lửa đang bừng cháy. Khi tiếng cười vừa dứt lão ta cất tiếng nói:

- Các hạ nếu bằng lòng lưu lại tính danh, thì tôi cũng có thể kết tình bằng hữu với các hạ từ nay.

Quái nhân ồ lên một tiếng nói:

- Chỉ cần tôi nói rõ tính danh thì ông bằng lòng cho tôi dắt hai đứa bé này đi phải không.

Liệt Hỏa Tổ Sư đáp:

- Đúng thế.

Sở dĩ Liệt Hỏa Tổ Sư trả lời như vậy là vì lão ta đã được mục kích võ công cái thế của quái nhân ấy nên lão ta đoán biết đối phương phải là một nhân vật tên tuổi lừng lẫy trong võ lâm. Song đối phương lại không bằng lòng để người chung quanh thấy chân diện mục, vậy chắc chắn phải là người có một ẩn tình chi khó giãi bày. Do đó chỉ cần đối phương bằng lòng nói rõ tính danh, thì lão ta sẽ dễ tìm biện pháp đối phó hơn.

Quái nhân bật cười nói:

- Thật chẳng ngờ tên tuổi hèn mọn của tại hạ mà hữu dụng như thế. Vậy tại hạ xin nói rõ cho ông nghe thôi. Tại hạ là người họ Triệu, tên gọi Tiền Tôn.

Liệt Hỏa Tổ Sư nghiêng tai chú ý nghe và nghe đối phương cho biết mình là người họ Triệu thì trong lòng không khỏi sửng sốt. Vì một cao thủ tuyệt đỉnh như lão ta cũng không làm sao biết rõ có nhân vật lỗi lạc nào là người họ Triệu.

Hơn nữa đối phương bảo tên mình là Tiền Tôn nên lão ta không ngừng lẩm bẩm ba tiếng Triệu Tiền Tôn một lúc lâu nhưng vẻ mặt vẫn còn ngơ ngác. Lão ta không ngờ đối phương đang bày trò đùa cợt mình, nên vẫn moi óc soát lại tất cả những nhân vật võ lâm mà lão ta được biết. Nhưng mãi đến khi Liệt Hỏa Tổ Sư nhớ ba chữ Triệu Tiền Tôn chẳng hề nghe ai nói trong võ lâm bao giờ thì mới chợt nhớ lại đó là ba chữ mở đầu trong cuốn Bách Gia Tánh.

Như vậy rõ ràng đối phương đã nói tính danh giả chứ

chẳng phải tên họ thực. Liệt Hỏa Tổ Sư không khỏi hết sức tức giận cất giọng lạnh lùng cười khanh khách nói:

- Xin các hạ hãy để hai đứa bé ấy lại đây.

Quái nhân úy lên một tiếng nói:

- Ông ngồi chễm trệ trên ghế cao nhìn qua thì thấy giống nhân vật quan trọng, song chẳng rõ vì đâu lại ăn nói như trẻ con, vừa mới nói đó thì lại quên ngay rồi.

Liệt Hỏa Tổ Sư nói:

- Muốn dẫn hai đứa bé ấy đi, thì trước tiên ông phải lưu tánh danh lại đã.

Quái nhân nói:

- Quái lạ thực! Chả lẽ đôi tai của ông điếc hay sao? Tôi đã nói rồi kia mà? Tôi họ Triệu, tên gọi Tiền Tôn.

Liệt Hỏa Tổ Sư nghe thế trong lòng không khỏi một phen sửng sốt. Lão ta thầm nghĩ: "Hắn cứ một mực bảo tên họ thật sự của hắn là Triệu Tiền Tôn, trong khi đó

mình lại không có biện pháp chi để chứng minh lời nói sai hay là đúng, vậy làm thế nào để buộc hắn phải nói tên họ thật ra được?" Vừa rồi lão ta đã bị quái nhân ấy làm đủ mọi cách trêu cợt, xiên xỏ, quả là một chuyện suốt hai mươi năm gần đây lão ta chưa hề gặp bao giờ. Bởi thế lửa giận đã cháy bừng bừng trong lòng lão ta không sao để đè nén được. Lão ta cất tiếng cười nhạt nói:

- Bản Tổ sư bình thường hễ nói ra một lời thì chắc như đinh đóng cột. Nhưng đối với những lũ chuột giấu đầu lòi đuôi chẳng dám để cho mọi người chung quanh biết rõ danh tánh thì tạm thời cũng phải tráo trở hầu lấy đó làm bài học khôn cho bọn tặc tử vô danh sau này.

Quái nhân chưa kịp lên tiếng trả lời, thì Lữ Lân đã tức giận lên tiếng:

- Chớ có vô sỉ như thế! Chính mình đã nói, rồi xem lời nói ấy như tiếng chó sủa ma hay sao? Người ta đã bảo là Triệu Tiền Tôn kia mà? Đôi mắt của Liệt Hỏa Tổ Sư chiếu sáng ngời như điện, tràn đầy sát khí, nhìn chăm chú vào Lư Lân một lúc thật lâu, rồi mới từ từ dời đi nơi khác.

Quái nhân cất tiếng cười to nói:

- Thằng bé, ngươi chớ nên vô lễ, dù sao người ta cũng là Chưởng môn của một môn phái, địa vị chẳng phải tầm thường. Tuy vừa rồi người ta ăn nói thô lỗ, song ngươi phải biết vì người ta đang tức giận nên mất khôn, vậy ngươi phải châm trước mới được.

Quái nhân và Lữ Lân, một trẻ một già một xướng một họa, đối đáp nhau toàn lời châm biếm xỏ xiên, khiến Liệt Hỏa Tổ Sư tức giận đến mức không sao nhẫn nhịn được nữa. Đôi mắt chiếu sáng ngời của lão ta quay lại nhìn chòng chọc vào Lữ Lân.

Vừa rồi Lữ Lân chẳng hề sợ hãi trước Liệt Hỏa Tổ Sư, vậy giờ đây cậu ta được quái nhân võ công cao tuyệt đỡ đầu, thì lại càng không biết kiêng sợ tí gì. Cậu ta liền thầm nghĩ: "Ông trợn mắt nhìn tôi thì chả lẽ tôi không dám nhìn lại ông hay sao?" Cậu ta bèn đưa tay chống nạnh, rồi giương tròn xoe đôi mắt nhìn thẳng về phía Liệt Hỏa Tổ Sư. Nhưng đôi mắt của Lữ Lân vừa chạm vào tia mắt của Liệt Hỏa Tổ Sư, thì cậu ta không khỏi kinh hoàng.

Vì cậu ta bỗng thấy hai tia mắt của Liệt Hỏa Tổ Sư đã khác hẳn với khi nãy, tựa hồ nó sâu thăm thẳm như một cái hố mù tịt không đáy, khiến cậu ta mất hẳn tự chủ buộc phải chăm chú nhìn mãi vào đôi mắt lão ta không làm sao dời đi nơi khác được.

Ngay lúc ấy đôi mắt của Liệt Hỏa Tổ Sư bất thần lóe lên những tia sáng rất lạ lùng, khiến cho Lữ Lân đầu óc choáng váng và đau nhức.

Lữ Lân chưa đi đứng nhiều trong giang hồ nên kinh nghiệm dù sao vẫn còn non kém.

Cậu ta hoàn toàn không biết một trong những môn võ công lợi hại nhất của phái Hoa Sơn chính là môn Huyền Thần Pháp này. Chỉ cần hai tia mắt của đối phương chạm thẳng vào hai tia mắt của Liệt Hỏa Tổ Sư, thì tự nhiên mất hẳn tự chủ, bị lão ta chế ngự và điều khiển theo ý muốn. Đấy quả là một sức mạnh huyền diệu phi thường, khó ai có thể tưởng tượng nổi.

Lúc ấy Lữ Lân vẫn chưa biết việc chi xảy ra. Cậu ta cố đem hết sức của mình, hầu dời tia mắt khỏi ánh mắt

của đối phương. Cậu ta cố gắng tuyệt vọng như một kẻ đang rơi xuống hố sâu, múa máy hai tay để mong bám víu vào một vật chi vậy.

Đàm Nguyệt Hoa đứng cạnh đấy, thấy vầng trán của Lữ Lân đã toát mồ hôi, khuôn mặt tuấn tú đang bừng đỏ thì đã biết nguy, vội vàng kêu to lên rằng:

- Tiền bối ông hãy xem kìa! Quái nhân bèn thò tay lên vai một lượt nói:

- Cái trò tầm thường đó, thật chẳng đáng mang ra thi thố làm gì.

Dứt lời lão ta nhanh nhẹn rút chiếc quạt lá rách nát trên cổ áo xuống, đưa thẳng che kín trước mặt Lữ Lân. Tức thì Lữ Lân cảm thấy trước mặt tối sầm, trong lòng cũng sảng khoái dễ chịu. Cậu ta thở phào một hơi dài và cảm giác kinh hoàng khổ sở của kẻ đang hụt chân rơi xuống hố khi nãy cũng tự nhiên tiêu tán đi cả.

Đàm Nguyệt Hoa thấy sắc mặt của Lữ Lân từ từ tỉnh trở lại, vội vàng thò tay kéo Lữ Lân đưng sát bên cạnh

mình nói:

- Lân đệ, lão già ấy võ nghệ cao cường tuyệt đỉnh khắp võ lâm ai ai cũng biết. Tuy khoảng cách giữa lão ta và Lân đệ khá xa, song tuyệt nhiên chớ nên nhìn thẳng vào mắt lão ta như thế.

Nói dứt lời Đàm Nguyệt Hoa mới chợt tỉnh lại là mình đã gọi Lữ Lân bằng Lân đệ, tức một cách xưng hô thân mật hơn Lữ huynh đệ, mà nàng thường dùng trước đây. Khuôn mặt kiều diễm của nàng bất giác bừng đỏ. Song Lữ Lân không để ý đến việc đó. Cậu ta tự nhiên rằng:

- Nguyệt tỷ tỷ, tôi đã biết rồi! Giữa hai người trong tình trạng đối thoại tự nhiên đã thay đổi cách xưng hô, càng có vẻ thân mật hơn nhiều.

Quái nhân sau khi đưa thẳng chiếc quạt lá kẻ ra, cắt đứt luồng nhãn tuyến giữa Liệt Hỏa Tổ Sư và Lữ Lân, thì liền cất tiếng cười nói:

- Ông cũng chớ nên nói nhiều nữa, trước sau gì rồi hai chúng ta cũng phải so tài để biết ai cao ai thấp! Liệt

Hỏa Tổ Sư nói:

- Phải lắm! Các hạ quả là người rất sáng suốt, nên đoán biết trước được mọi việc xảy ra.

Quái nhân nói:

- Ông là vị Chưởng môn của một phái, còn tôi lại không muốn đánh giá thấp mình, do đó giữa chúng ta chả lại học đòi theo phường vô lại ngoài đầu đường xó chợ, ẩu đả để phân định cao thấp sao? Vừa rồi Liệt Hỏa Tổ Sư đã nếm mùi xiên xỏ chua cay của quái nhân, nên giờ đây sợ mình nói nhiều thì đối phương sẽ nắm sơ hở mà biếm nhẽ làm tổn thương đến uy danh lão ta hơn, nên lão ta liền cất giọng lạnh lùng nói:

- Vậy theo ý ông thì sao? Quái nhân nói:

- Chúng ta sẽ so tài về võ công trong ba lượt, nếu ai thắng hai sẽ được cuộc.

Liệt Hỏa Tổ Sư lạnh lùng nói:

- Nếu đắc thắng rồi thì sao? Quái nhân đáp:

- Đáng lý mọi việc được tiến hành một cách dễ dàng, nhưng vừa rồi ông mới hứa đó lại nuốt ngay lời hứa, nên mọi việc phải rắc rối hơn.

Liệt Hỏa Tổ Sư liền cất giọng ngạo nghễ cười to nói:

- Nếu nói thế thì chả lẽ đôi bên chỉ dựa vào cái miệng của mình để quyết định sự thắng bại hay sao? Quái nhân đáp:

- Ông cần phải hứa một khi đã giao kết rồi, tất không được thay đổi nữa.

Liệt Hỏa Tổ Sư nói:

- Đấy là lẽ tất nhiên.

Quái nhân nói:

- Tốt lắm! Nếu tôi thắng cuộc thì tôi sẽ mang hai đứa bé này đi. Trái lại nếu ông thắng cuộc thì chẳng những hai đứa bé này sẽ phải chịu cho ông quất ba chục roi đuôi báo, mà tôi đây cũng sẽ bằng lòng cho ông quất một trăm roi! Liệt Hỏa Tổ Sư chưa kịp trả lời, thì Lữ

Lân đã ồ lên một tiếng nói:

- Tiền bối nếu giao kết như vậy, chẳng hóa ra ông chịu thiệt hơn hay sao? Ngọn roi đuôi báo ấy thật sự chẳng chi dễ chịu đựng đâu.

Quái nhân quay mặt nhìn về phía Lữ Lân nói:

- Nếu mình bị thua, thì lẽ tất nhiên phải chịu người ta xử trí thế nào mặc tình! Liệt Hỏa Tổ Sư thầm nghĩ bụng: "Với công lực mấy mươi năm của ta, nếu đem tỷ thí cùng đối phương vị tất đã bại. Vậy chỉ cần ta thắng được đối phương hai lần, thì ta sẽ quất cho hắn một trăm roi, dù hắn không chết ngay, mình cũng nhờ thế mà hả cơn giận." Lão ta bèn gật đầu nói:

- Tốt nhưng tỷ thí cách nào đây? Quái nhân đáp:

- Lẽ tất nhiên phải tỷ thí một cách công bằng. Chúng ta sẽ cùng tỷ thí với nhau ba lượt, lượt thứ nhất do ông quy định cách tỷ thí, lượt thứ hai đến tôi, và lượt thứ ba phải được đôi bên đồng ý.

Liệt Hỏa Tổ Sư nghĩ ngợi một lúc thấy phương pháp

đó rất công bình, chẳng ai có thể lấn lướt ai, nên lão ta liền đáp:

- Được! Lần tỷ thí thứ nhất sẽ do tôi quyết định chứ? Quái nhân nói:

- Phải! Vậy xin ông hãy định phương pháp tỷ thí đi! Liệt Hỏa Tổ Sư cất giọng sâu hiểm cười nhạt nói:

- Hãy khiêng hai tấm đá xanh ra đây! Tức thì có gã đàn ông lực lưỡng, cất tiếng vâng lệnh rồi hối hả chạy thẳng ra hậu đường. Chẳng mấy chốc sau, bốn gã cùng chia nhau khiêng hai tấm đá xanh trở ra. Hai tấm đá xanh ấy dầy chừng ba tấc mộc, rộng độ bốn thước vuông. Sau khi bốn gã đàn ông ấy đặt hai tấm đá xanh xuống đất, liền hối hả bước lui về chỗ cũ đứng ngay ngắn không hề nhúc nhích.

Liệt Hỏa Tổ Sư bèn từ từ đứng lên, đưa chân thong thả bước xuống bậc tam cấp bằng đá, đến trước hai tấm đá xanh. Lúc ấy tâm trạng của Lữ Lân đang hết sức căng thẳng. Cậu hạ giọng nói rằng:

- Nguyệt tỷ tỷ, lão ta định làm chi thế? Đàm Nguyệt Hoa nói:

- Tôi cũng không biết! Lữ Lân lại hạ giọng thấp hơn hỏi:

- Nguyệt tỷ tỷ, theo chị xem thì quái nhân ấy có thể thắng cuộc không? Đàm Nguyệt Hoa cười nói:

- Việc đó tôi cũng không biết.

Trong khi hai người đang nói chuyện thì Liệt Hỏa Tổ Sư đã bước đến hai tấm đá xanh.

Lão ta dùng đầu bàn chân móc vào một trong hai tấm đá ấy, khiến tấm đá dựng đứng lên.

Tấm đá xanh ấy không quá ba tấc mộc, nên một khi được dựng đứng, nó không ngớt lắc lư, gần như muốn ngã trở xuống.

Liệt Hỏa Tổ Sư liền đưa cao cánh tay phải, tay áo cũng liền tuột xuống, để lộ một khúc tay gầy đét như que củi. Kế đó lão ta mới từ từ đưa lòng chưởng nhắm

vào tấm đá xanh.

Hành động của lão ta hết sức chậm chạp, chứng tỏ lão ta vô cùng thận trọng. Qua một lúc lâu, lòng chưởng của lão ta mới đè sát lên mặt đá. Khi lòng chưởng của Liệt Hỏa Tổ Sư đè vào mặt đá thì chẳng hề nghe tiếng động tịnh chi, hơn nữa phiến đá được dựng đứng và không vững vàng ấy vẫn chẳng hề dao động.

Tiếp đó lão ta từ từ di động bàn tay trên mặt đá xanh, đầu lão ta bắt đầu bốc khói trắng chứng tỏ lão ta đang vận dụng nguồn nội lực tuyệt đỉnh, hòng thi thố thần công.

Lữ Lân và Đàm Nguyệt Hoa tuy rất xem thường Liệt Hỏa Tổ Sư, song khi họ thấy lão ta sử dụng thần công tuyệt diệu đó, cũng không khỏi kính phục. Khắp cả gian đại sảnh im phăng phắc, chẳng hề nghe một tiếng động khẽ. Thời gian trôi qua độ nửa giờ, thì Liệt Hỏa Tổ Sư từ từ Liệt Hỏa Tổ Sư từ từ thu bàn tay trở về rồi cất tiếng cười dài. Lão ta đứng thẳng người lên, hất tay áo rộng về phía trước một cái rất nhẹ nhàng.

Mãi đến chừng ấy mà Lữ Lân và Đàm Nguyệt Hoa vẫn chưa biết lão ta định giở trò gì.

Nhưng khi tay áo rộng của Liệt Hỏa Tổ Sư vừa hất về phía trước thì số người hiện diện trong gian đại sảnh trước tiên không khỏi kinh hoàng đến đứng sửng sờ. Rồi kế đó, ngay cả đến Lữ Lân và Đàm Nguyệt Hoa cũng đồng thanh hoan hô như sấm dậy.

Thì ra khi tay áo của Liệt Hỏa Tổ Sư vừa quét về phía trước, gây thành một luồng gió nhẹ khiến phiến đá khẽ lắc một lượt, thì mọi người trông thấy có một cụm bụi đá tung lên...

Khi bụi đá lắng xuống, mọi người mới trông thấy rõ ở giữa phiến đá xanh ấy đã bị Liệt Hỏa Tổ Sư dùng chưởng lực gây thành một lỗ thủng tròn có đường kính độ nửa thước mộc.

Với tài nghệ ấy quả chẳng phải tầm thường, nên số người hiện diện hoan hô vang dội là phải.

Quái nhân thấy thế liền cất tiếng nói:

- Hay tuyệt! Hay tuyệt! Liệt Hỏa Tổ Sư quả là người danh bất hư truyền. Hai đứa bé ngươi có biết được là có vung chưởng đánh một phiến đá tan nát thành bốn năm mảnh vụn thật sự chỉ là võ công thấp kém. Hơn nữa dù chỉ vung chưởng đánh mạnh ra khiến một phiến đá lủng thành một lỗ to, vẫn chưa thể gọi là công lực tiến đến mức cao tuyệt. Vì có dùng công lực gây thành một sức chấn động mãnh liệt, để xoay thủng một phiến đá xanh, trong khi phiến đá ấy được dựng đứng mà chẳng hề lay động chút nào. Đấy mới thực là người có nguồn nội lực gồm đủ hai mặt cứng rắn và mềm dẻo, tuyệt diệu vô cùng. Như vậy mới đáng gọi là thần công thượng đẳng của một nhân vật nội gia chân chính.

Quái nhân tự xưng là Triệu Tiền Tôn ấy kể từ lúc xông vào gian đại sảnh này, trước sau vẫn dùng lời lẽ xiên xỏ biếm nhẽ đối phương, chưa một lần nào nói lên một câu đứng đắn. Mãi đến khi ông nói ngợi khen về võ công của Liệt Hỏa Tổ Sư thì nghe ông ta có giọng hết sức chân thành, không phải là lời nói cười cợt nữa.

Lữ Lân và Đàm Nguyệt Hoa nghe quái nhân dựa vào những việc đang xảy ra, để giải thích cho mình cách

phân biệt giữa võ công thượng thặng và võ công hạ đẳng, nên trong lòng lãnh hội rất nhiều.

Bởi thế cả hai người thi lễ nói:

- Lời của tiền bối phải lắm, Quái nhân cất tiếng cười ha hả nói:

- Liệt Hỏa Tổ Sư đã thi thố tài nghệ tuyệt vời, vậy làm sao tôi cũng phải bước ra biểu diễn khả năng hèn mọn của mình vậy.

Lúc ấy, Liệt Hỏa Tổ Sư cất giọng lạnh lùng nói:

- Trận tỷ thí đầu tiên này, việc đánh thủng thành một lỗ tròn giữa mặt đá, chỉ là phần đầu trong cuộc tỷ thí mà thôi. Kế đó, lại còn một phần thứ hai nữa mới được xem là hoàn tất.

Riêng về phần kế tiếp ấy, hiện giờ tôi chưa biểu diễn vội, song cũng phải nói trước cho minh bạch.

Quái nhân đã biết ngay từ lúc đầu, là thứ võ công đó tuy rất cao tuyệt, song trong võ lâm cũng có một ít

người biểu diễn được. Do đó chắc chắn Liệt Hỏa Tổ Sư cũng đã đoán biết trước, là nó tuyệt đối không khi nào gây được khó khăn gì cho đối phương. Hơn nữa, trong cuộc tỷ thí đầu tiên này, Liệt Hỏa Tổ Sư muốn nắm cho được phần thắng lợi, nên không khi nào lại bày tỏ tỷ thí quá đơn giản như thế.

Quái nhân lên tiếng nói:

- Còn phần kế tiếp là chi, các hạ hà tất không thi thố cho tôi được thấy? Nếu tôi tự xét mình không thể đua tài được, thì tôi sẽ tự động rút lui, chẳng cần biểu diễn tài nghệ vụng về trước mắt mọi người làm gì.

Liệt Hỏa Tổ Sư cất giọng sâu hiểm cười lên một tiếng nói:

- Xin các hạ hãy đánh thủng một lỗ tròn trên mặt đá xanh trước đã, rồi tại hạ biểu diễn sau cũng không muộn.

Quái nhân tự biết, tuy mình có thể đánh thủng mặt đá xanh y như Liệt Hỏa Tổ Sư, bằng cách sử dụng nguồn

nội lực tuyệt đỉnh và vô cùng dồi dào của mình, nhưng chắc chắn làm thế sẽ bị hao hụt nội lực không ít. Vì lẽ muốn làm được như vậy, phải hoàn toàn dựa vào chân lực chân chính của bản thân, để gây thành một sự rung chuyển mãnh liệt đánh tan đá xanh thành bột nhuyễn. Ngoài cách đó ra, thực không còn cách nào khác hơn được.

Như vậy sở dĩ Liệt Hỏa Tổ Sư không bằng lòng biểu diễn ngay phần kế tiếp, là vì một phần nội lực trong người lão ta đã bị hao hụt khá nhiều, nên không muốn để cho quái nhân vì thế mà chiếm được ưu thế hơn.

Theo thói quen hành sự, thì ông ta vốn có thể bỏ dở cuộc so tài thứ nhất này, thẳng thắn nhìn nhận là mình thua, hòng bảo vệ nguyên khí trong người, để chiếm ưu thế trong hai cuộc tỷ thí sau. Song vì giờ đây ông ta không muốn mọi người hiểu mình là kẻ kém cỏi, nhất là ông ta không bằng lòng để cho Lữ Lân thấy mình thua sút đối phương. Vì Lữ Lân vừa gặp mặt ông ta, là tỏ ra hết sức sùng kính, vậy nếu ông ta lên tiếng chịu thua chẳng phải khiến Lữ Lân thất vọng lắm hay sao? Nếu thế, sau này ông ta đâu còn hy vọng thu nhận Lữ Lân

làm môn đồ được nữa? Ông ta cất tiếng cười dài nói:

- Được! Dứt lời ông ta thò tay về phía trước, rùn thấp đôi chân, đè thẳng lòng chưởng vào mặt đá xanh.

Vừa rồi, Liệt Hỏa Tổ Sư cũng thi triển như thế nhưng hành động rất chậm chạp, chưởng thế đưa từ từ về phía trước từng tấc một. Trái lại, giờ đây quái nhân hành động có vẻ nhanh nhẹn cẩu thả, chẳng có vẻ thận trọng chi cả.

Nhìn qua việc ấy, ai nấy đều có cảm giác là tài nghệ của quái nhân cao cường hơn Liệt Hỏa Tổ Sư một bậc. Nhưng khi chưởng thế của ông ta chạm đến mặt đá xanh thì phiến đá đó khẽ dao động, khác hẳn với Liệt Hỏa Tổ Sư vừa rồi. Bởi thế mọi người có nhận xét là ông ta kém sút hơn Liệt Hỏa Tổ Sư về phần đó. Song sự hơn kém ấy, nếu so sánh và cân nhắc kỹ lưỡng hơn thì thấy đôi bên tài nghệ cũng tương đương mà thôi.

Chẳng mấy chốc sau, trên đỉnh đầu của quái nhân bốc khói trắng, và thời gian lại trôi qua độ nửa canh giờ, ông ta liền nhảy lui ra sau, thổi mạnh một hơi dài về phía

trước, khiến bụi đá bay mù mịt, đồng thời mặt đá cũng hiện lên một lỗ thủng tròn to! Số người hiện diện ở gian đại sảnh được chứng kiến hai cao thủ tuyệt đỉnh biểu diễn tài nghệ phi thường của họ, thì ai ai cũng trố mắt đứng nhìn, im lặng chẳng hề nghe một tiếng động. Mãi đến khi quái nhân nhảy lùi và đứng sững giữa sảnh đường, thì tiếng hoan hô như sấm nổi lên! Sắc mặt của Liệt Hỏa Tổ Sư sa sầm, nói:

- Công lực của các hạ quả thực đáng khâm phục lắm! Quái nhân đáp:

- Như nhau cả! như nhau cả! Liệt Hỏa Tổ Sư trông thấy đối phương ăn nói chẳng hề khiêm tốn nên trong lòng có phần tức giận. Song vì đối phương cũng có thể dùng chân lực nội gia tuyệt đỉnh của mình, đánh thủng mặt đá thành một lỗ tròn y hệt lão ta, nên lão ta không tìm được một lý do gì để bắt bẻ, đành cười nhạt rồi im lặng.

Quái nhân lên tiếng hỏi:

- Liệt Hỏa Tổ Sư, chẳng hay phần kế tiếp trong cuộc

tỷ thí đầu tiên này, còn có chi nữa không? Sắc mặt của Liệt Hỏa Tổ Sư hiện lên vẻ đắc ý vô cùng nói:

- Phần kế tiếp ấy à? Chỉ cần các hạ có thể làm được y như tôi thì tôi bằng lòng xem các hạ đã toàn thắng! Quái nhân nghe thế không khỏi giật mình, thầm nghĩ: "Liệt Hỏa Tổ Sư dám nói lớn lối như vậy, có lẽ phần tỷ thí kế tiếp này, phải là một tài nghệ tuyệt luân, kinh khiếp mọi người?" Tuy nhiên bề ngoài ông ta vẫn điềm tĩnh như thường, lên tiếng nói:

- Xin mời! Liền đó, Liệt Hỏa Tổ Sư bước lui ra xa, cách phiến đá xanh đã đánh thủng một lỗ tròn trên dưới một trượng mới đứng lại. Kế đó, bỗng lão ta rùn thấp thân mình đưa tay phải chống lên đất, cho toàn thân nằm ngang trên khoảng không.

Số người hiện diện tại sảnh đường, trông thấy thế đều ngơ ngác, không biết Liệt Hỏa Tổ Sư định bày trò gì. Nhưng liền đó, ai nấy đều trông thấy thân người lão ta bay vèo về phía trước nhanh như một mũi tên bắn.

Trong lúc ấy ngoại trừ quái nhân nọ, còn thì số người

hiện diện đều không ai đoán biết được lão ta định biểu diễn trò gì.

Chỉ nháy mắt sau, đỉnh đầu của Liệt Hỏa Tổ Sư đã sắp chạm vào phiến đá xanh, và thân người lão ta chập chờn trong không trung. Thế là lão ta đã chui thẳng qua chiếc lỗ tròn giữa phiến đá, rộng không hơn nửa thước mộc ấy.

Sau khi chui qua chiếc lỗ tròn, Liệt Hỏa Tổ Sư lại tiếp tục bay thẳng đến phía trước độ một trượng rồi mới vọt đứng thân người lên, dùng thế Nhũ Yến Đầu Lâm đáp vững trên sàn nhà. Riêng phiến đá xanh mà lão ta vừa chui qua, chỉ khẽ lắc lư mấy lượt, rồi lại đứng vững như thường, không hề bị ngã đổ.

Qua hiện tượng ấy, Lữ Lân, Đàm Nguyệt Hoa cũng như số người hiện diện, cơ hồ không tin ở đôi mắt của mình, ngỡ là nhất thời đôi mắt của mình bị hoa nên không thể nhận rõ được sự thật mà thôi.

Vì lẽ, chiếc lỗ tròn ở giữa phiến đá xanh, trực kính không quá nửa thước mộc, nếu cố gắng lắm chỉ có thể

chui qua được một chiếc đầu người, và phần vai thì tuyệt đối không làm sao có thể chui lọt được. Thế nhưng họ đã trông thấy rõ ràng, nguyên thân mình của Liệt Hỏa Tổ Sư đã chui lọt qua chiếc lỗ tròn bé nhỏ đó.

Hơn nữa, phiến đá xanh ấy vì bề dày không quá ba tấc mộc, nên khi dựng đứng chỉ cần va chạm mạnh một tí là nó sẽ đổ ngay. Nhưng sau khi Liệt Hỏa Tổ Sư chui qua mà phiến đá chỉ dao động khẽ mấy lượt rồi lại đứng yên, không hề ngã xuống. Như vậy chứng tỏ khi lão ta chui qua chiếc lỗ tròn ây, lớp y phục ở bên ngoài chỉ va chạm ít nhiều vào mặt đá thôi, chứ thân mình lão ta chẳng hề chạm đến phiến đá. Bởi thế ai nấy mới rõ, quả quái dị đến mức không thể tưởng tượng nổi.

Sau khi Liệt Hỏa Tổ Sư đứng yên trên sàn nhà, bèn cất tiếng cười nhạt nói:

- Xin mời các hạ.

Quái nhân chắp tay ra sau, bước tới bước lui mấy bước nói:

- Súc Cốt Thần Công của phái Hoa Sơn quả là cao tuyệt trong võ lâm. Hơn nữa thuật Súc Cốt Thần Công ấy lại được Tổ Sư rèn luyện đến mức cao thâm tuyệt vời, không ai có thể sánh kịp. Khắp trong thiên hạ, cao nhân tuy nhiều, nhưng ngoại trừ các hạ, thử hỏi ai còn biết được thuật Súc Cốt Thần Công cao tuyệt đó nữa? Như vậy, tôi nhận thua ở cuộc tỷ thí đầu tiên này.

Lữ Lân và Đàm Nguyệt Hoa nghe lời của quái nhân mới biết thân pháp hết sức quái dị của Liệt Hỏa Tổ Sư vừa biểu diễn, chính là một trong những tuyệt kỹ của phái Hoa Sơn, tức thuật Súc Cốt Thần Công.

Sau khi họ đã hiểu được thân pháp ấy là gì, thì mới liên tưởng đến những việc tương tự khác. Do đó, họ biết thuật Súc Cốt Thần Công có thể giúp cho Liệt Hỏa Tổ Sư chui ngang qua một lỗ thủng nhỏ trên phiến đá xanh, vạn nhất khi cần thiết dùng vũ lực để giao tranh với kẻ thù tất lão ta sẽ dựa vào thân pháp quái di đó, đánh ra toàn những thế võ cao sâu khó lường, khiến đối phương không làm sao đề phòng được. Bởi thế Đàm Nguyệt Hoa và Lữ Lân không tránh khỏi bị đối phương đánh đến ba mươi roi đuôi báo, mà còn hại lây đến quái nhân ấy cũng

phải chịu đánh một trăm roi nữa.

Liệt Hỏa Tổ Sư ngạo mạn nói:

- Cuộc tỷ thí đầu tiên đã định rõ ai thắng ai bại, vậy cuộc tỷ thí thứ hai tiến hành như thế nào, xin các hạ chỉ giáo cho.

Quái nhân khẽ nhún đôi vai cất tiếng cười to, nói:

- Tại hạ xin mạn phép hỏi tôn giá để mượn một ít đồ vật? Liệt Hỏa Tổ Sư đáp:

- Xin các hạ cứ nói thẳng.

Quái nhân ấy đưa mắt nhìn sang phải rồi lại nhìn sang trái, nói:

- Trong gian nhà này số người khá đông, vậy có lẽ nhà bếp cũng không phải nhỏ? Mọi người có mặt tại gian đại sảnh, ngay cả đến Liệt Hỏa Tổ Sư đều hoang mang không hiểu quái nhân ấy vì lẽ gì, đang bị thất bại ở cuộc tỷ thí đầu tiên, mà bỗng lại quay sang hỏi nhà bếp to hay nhỏ. Hàng trăm tia mắt đều đổ dồn về phía quái nhân ấy.

Riêng Liệt Hỏa Tổ Sư sau khi cất tiếng hừ qua một lượt, nói:

- Các hạ nói thế là có ý chi? Quái nhân cũng hừ một tiếng nói:

- Tôi chỉ muốn hỏi nhà bếp có sẵn trứng gà hay không? Nếu có thì cho tôi mượn hai chục quả trứng để dùng, và chắc chắn sẽ không gây trở ngại cho buổi cơm tối của quý vị đâu.

Số người chung quanh ai nấy đều ngơ ngác, đưa mắt nhìn nhau, không rõ ông ta mượn trứng gà để làm gì.

Liệt Hỏa Tổ Sư giữ bình tĩnh, quay đầu nhìn lại phía sau bảo bọn thủ hạ rằng:

- Hãy đi lấy ra mau! Tức thì có hai gã đàn ông to lớn, cùng chạy bay vào sau nhà, và chẳng mấy chốc, cả hai bưng ra một rổ trứng gà, đủ số hai mươi quả. Quái nhân bèn khom người rồi đếm, nói:

- Hay lắm, vừa đủ hai mươi quả. Này Liệt Hỏa Tổ Sư, tôi sẽ mượn tạm để dùng mười quả mà thôi.

Khi quái nhân nói dứt lời, thì Lữ Lân vì tính trẻ con hãy còn, nên không làm sao nén được, buột miệng cười to, nói:

- Tiền bối, có phải định thi đua nuốt trứng gà, xem ai nuốt mau không? Quái nhân cười đáp:

- Lẽ tất nhiên không phải thế.

Sau đó, mọi người trông thấy lão ta thò cả hai bàn tay ra, mỗi bên cầm lên hai quả trứng, rồi bỗng xoay người lại, vung tay ném thẳng ra, khiến bốn quả trứng đều bay về phía trước mặt.

Sức lướt đi của bốn quả trứng ấy cũng không nhanh lắm, hơn nữa nó lại bay chập chờn giữa khoảng không, tựa hồ có một sức mạnh chi đỡ lấy nó.

Bốn quả trứng gà đó, nhắm bay tới cây cột gỗ mà hai gã đàn ông to lớn vừa rồi đã vung hai ngọn roi đuôi báo quất mạnh vào, và hãy còn rõ hai lằn lõm sâu.

Chẳng mấy chốc sau, bốn quả trứng gà sắp chạm thẳng vào cây cột khổng lồ và rắn chắc đó.

Số người hiện diện tại gian đại sảnh, đều đinh ninh là bốn quả trứng gà một khi chạm vào cột gỗ, bị vỡ tan nát ngay tức thì. Nhưng chẳng ngờ sau bốn tiếng va chạm thực khẽ, mọi người thấy bốn quả trứng chẳng hề suy suyển, và cũng không rơi xuống đất, trái lại đã khảm sâu vào thân cột và dính cứng ngắc luôn.

Nhìn qua tài nghệ tuyệt vời, mọi người đều kinh hoàng đến há mồm trợn mắt, quên mất cả việc hò reo, tán thưởng.

Thử nghĩ với sức mạnh của hai ngọn roi đuôi báo do hai gã đàn ông lực lưỡng kia đánh ra, chỉ có thể lưu lại trên chiếc cột gỗ rắn chắc ấy hai làn roi thôi. Nhưng giờ đây với những quả trứng gà, là những vật rất dễ bị vỡ, thế mà quái nhân vung tay ném ra, lại có thể khiến chúng khảm sâu vào thân cột. Qua hiện tượng đó, đủ biết nguồn nội lực của quái nhân thâm hậu đến mức nào.

Trong khi mọi người còn kinh hoàng ngơ ngác, thì bỗng nghe quái nhân cất tiếng cười dài, rồi thò tay vào rổ lấy lên bốn quả trứng gà khác, tiếp tục ném về phía chiếc cột.

[mất từ trang ## ¬ ##] Liệt Hỏa Tổ Sư kinh hãi, song lão ta lại nghĩ rằng: "Nội lực của ta đã tiến đến mức cao tuyệt đỉnh, nhưng chỉ đáng tiếc là nội công được truyền dạy nối tiếp trong phái Hoa Sơn, chẳng phải là nguồn nội công huyền môn chính tông mà đã có pha lẫn phương pháp của những môn phái khác, nên không còn thuần túy nữa. Vậy e rằng mình không thể thi thố tới mức tinh tuyệt như đối phương chăng?" Vì thế trong đầu óc lão ta bỗng thoáng nghĩ đến một nhân vật, và lão ta không khỏi sửng sờ, đứng yên không nói nên lời.

Quái nhân lại lên tiếng nói:

- Ủa đã làm sao rồi? Chả lẽ tôn giá lại chịu thua hay sao? Liệt Hỏa Tổ Sư nghe qua lời nói ấy, thì như mới bừng tỉnh. Lão ta cười nhạt đáp:

- Tại hạ cố gắng thi thố tài nghệ của mình, xem có thể làm được như các hạ không? Qua giọng nói ấy chứng tỏ lão ta cũng tự tin ở mình. Lão ta hai tay lấy lên bốn quả trứng gà, ném thẳng tới một gốc cột khác. Qua bốn tiếng va chạm thực khẽ mọi người mới thấy bốn quả trứng đã khảm sâu vào thân cột và cũng dính cứng luôn

tại đấy.

Mười hai vị Đường chủ phái Hoa Sơn trông thấy thế, liền đồng thanh hoan hô vang dội.

Lữ Lân trợn to đôi mắt nói:

- Hãy còn sáu quả nữa, vậy các ông hoan hô cái gì? Tuy ngoài miệng nói thế, song trong lòng cậu ta không khỏi lo âu cuống quýt. Vì Liệt Hỏa Tổ Sư nếu có thể ném tất cả mười quả trứng gà khảm vào cột gỗ, thì kể như quái nhân đã bị thua hai lần.

Liệt Hỏa Tổ Sư lại thò tay lấy bốn quả trứng gà khác, và ném thẳng về phía trước, khiến bốn quả trứng bay đi vèo vèo. Kế đó, lại nghe bốn tiếng cạch, tức thì bốn quả trứng gà lại khảm cứng trên cột gỗ.

Tám quả trứng vừa được Liệt Hỏa Tổ Sư khảm thành một hàng dài thẳng đứng chẳng hề lệch lạc một tí nào.

Đàm Nguyệt Hoa và Lữ Lân trông thấy thế, không khỏi phập phồng lo sợ. Hai bàn tay vốn đã nắm chặt nhau của họ, đang bắt đầu rớm mồ hôi. Đồng thời, khắp

cả gian đại sảnh ai ai cũng im lặng, nín hơi chờ đợi khiến không khí trở thành tĩnh mịch, chẳng hề nghe một tiếng đông khẽ! Liệt Hỏa Tổ Sư thò tay lấy lên hai quả trưng cuối cùng, thái độ tỏ vẻ trang nghiêm. Lão ta vung tay ném ra tức thì, một quả liền bay vèo về phía trước.

Khi quả trứng ấy bay bổng lên cao được ba thước mộc, thì quả trứng thứ hai cũng liền được lão ta ném ra. Thế là, hai quả trứng ấy liền chạm vào nhau giữa khoảng không, gây nên một tiếng cạch khẽ, rồi nhanh nhẹn dang ra xa. Một quả trên, môt quả dưới bay thành hình bán nguyệt, nhắm ngay chiếc cột to lớn kia lướt tới.

Lữ Lân và Đàm Nguyệt Hoa nhìn thấy cảnh tượng ấy, không khỏi ớn lạnh cả tâm can.

Chỉ trong nháy mắt sau, quả trứng đã chạm thẳng vào chiếc cột gỗ. Và qua hai tiếng cạch, cạch không to lắm, lẽ ra cột gỗ đã bị hai quả trứng chạm khảm cứng tại đây, mà trái lại, đã bị vỡ lớp vỏ ngoài, khiến lòng đỏ và lòng trắng tuôn đổ khắp mặt đất.

Chừng ấy Lữ Lân và Đàm Nguyệt Hoa mới thở phào

một hơi dài nhẹ nhõm. Lữ Lân cất tiếng cười to ha hả, nói:

- Nguyệt tỷ tỷ, ông ấy cũng đã đói rồi, nên mới đập vỡ hai quả trứng, định làm món chiên mà ăn.

Đàm Nguyệt Hoa không đè nén được tức cười, đưa mắt nhìn Lữ Lân, nói:

- Lân đệ chớ nên nói càn, Liệt Hỏa Tổ Sư có thể làm được như vậy, đã là người tài năng tuyệt thế, ít có trên đời rồi! Sự đối đáp giữa hai người, Liệt Hỏa Tổ Sư đều nghe rõ mồn một, tuy trong lòng lão ta không khỏi tức giận, nhưng cuộc tỷ thí lần thứ hai này, lão ta đã bị bại rõ ràng, vậy còn nói chi được nữa? Chính vì thế, nên lão ta cố nén giận hỏi:

- Thế còn cuộc tỷ thí thứ ba? Quái nhân đáp:

- Thực đáng tiếc! Thực đáng tiếc! Tài nghệ của tôn giá quả là cao cường tuyệt đỉnh, song chỉ thất bại vì một sự bất cẩn nhỏ nhen mà thôi. Riêng cuộc tỷ thí lần ba cần được đôi bên đồng ý, vậy Tổ Sư có cao kiến gì?

Liệt Hỏa Tổ Sư thầm suy nghĩ, thấy những môn võ độc đáo của Hoa Sơn, tuy còn đến mấy thứ nữa, song nếu lão ta đề nghị ra, vị tất đã được đối phương đồng ý. Như vậy lão ta cần phải chọn một cách tỷ thí nào mà đôi bên không thể dùng mánh khóe để thủ thắng, đồng thời phải là môn tỷ thí mà mình sở trường mới được.

Lão ta trầm ngâm nghĩ ngợi, chưa lên tiếng trả lời sao cả Quái nhân đưa chân bước tới bước lui mấy lượt trong gian phòng, lên tiếng nói:

- Tôi ra một câu đó cho ông đoán, và ngược lại ông cũng ra một câu đố khác cho tôi đoán, được không?
Lúc bấy giờ, số người hiện diện trong gian đại sảnh đều đang chờ đợi một cuộc tỷ thí thứ ba, quyết định sự thắng bại giữa đôi bên, nên không khí căng thẳng đến mức trở thành ngột ngạt. Song bắt ngờ nghe câu đề nghị của quái nhân nọ, thì không khí ngột ngạt đó tự nhiên tiêu tán đi, đồng thời tràng cười khúc khích liền nổi lên khắp nơi nơi.

Sắc mặt của Liệt Hỏa Tổ Sư trở thành lạnh lùng, nạt rằng:

- Đâu có lại thế! Chúng ta cần phải so tài với nhau về mặt võ học kia! Quái nhân nói:

- Nếu ông không đồng ý thì thôi. Vậy ông có cao kiến gì? Liệt Hỏa Tổ Sư suy nghĩ một lúc, thấy về lai lich đối phương, mình đã được biết ít nhiều.

Như vậy, nếu mình đề ra một biện pháp tỷ thí bằng nội lực, thì không dễ chi thắng được hắn.

Hơn nữa, nếu tiếp tục tỷ thí bằng võ công, e rằng phải đi đến chỗ ra tay đánh nhau, chứ không còn biện pháp nào khác hơn. Nhưng làm thế sẽ mất đi một ý nghĩa của cuộc so tài văn nhã, tức lối "văn tỷ" trong võ lâm. Vì nghĩ thế nên Liệt Hỏa Tổ Sư thấy phương pháp tỷ thí lần thứ ba, quả là khó tìm một đề tài. Lão ta cau mày suy nghĩ một lúc, nhớ vừa rồi quái nhân có đề nghị đôi bên nên ra câu đố cho nhau đoán và như vậy có thể chấp nhận được.

Vì cách tỷ thí đó, nếu mới vừa nghe qua, thực chẳng khác chi một trò đùa. Nhưng dù sao đây cũng là một phương pháp thử tài nhau. Hơn nữa Liệt Hỏa Tổ Sư tự

thấy mình là một sĩ tử xuất thân, suốt thời gian tập luyện võ công, lão ta không khi nào bỏ rơi việc đèn sách, nền thi phú kinh thư có thể nói vẫn đầy một bụng, vậy chả lẽ thua đối phương hay sao? Hơn nữa, việc tìm đoán câu đố, dù cho mình có bại trước đối phương và mọi việc đồn đãi ra ngoài, thì quần hùng võ lâm chỉ cười bỏ qua, chứ chẳng hề thương tổn đến uy danh suốt mấy mươi năm qua của mình.

Như vậy, mình chỉ thiệt cái nhỏ trước mắt, chứ chẳng hề bị thiệt thòi to như phải tỷ thí bằng võ công.

Liệt Hỏa Tổ Sư bèn lên tiếng nói:

- Riêng tôi cũng không tìm ra một phương pháp nào tỷ thí bằng võ học, vậy tôi chấp nhận ý kiến của các hạ vừa rồi vậy.

Quái nhân đáp:

- Được! Về văn tài của tôi chẳng qua rất có giới hạn, nên xin ông có ra câu đố, thì chớ ra những câu khó khăn gút mắt lắm.

Liệt Hỏa Tổ Sư nói:

- Giờ đây, ông ra câu đố cho tôi đoán trước, hay thế nào? Quái nhân đáp:

- Xin Tổ Sư hãy ra trước.

Hai cao thủ võ lâm vừa dùng những môn võ công tuyệt đỉnh để so tài cao thấp với nhau, khiến ai ai cũng cảm thấy kinh khiếp. Thế mà giờ đây họ lại thay đổi cách tỷ thí, bằng lối ra câu đố cho nhau đoán, thật là một chuyện bất ngờ. Song việc ấy làm cho số người hiên diện đều cảm thấy vô cùng thích thú.

Liệt Hỏa Tổ Sư trầm ngâm trong giây lát bèn lên tiếng nói:

- Câu đố của tôi chỉ có năm tiếng, vậy ông hãy nghe kỹ đây: "Lời tâu trước mặt vua", xuất một câu gì trong Tứ Thư.

Trong khi Liệt Hỏa Tổ Sư đố xong, thì quái nhân đã lấy ra hai khoanh nhang, rồi đốt cháy lên một. Khoanh nhang ấy chắc chắn sẽ không cháy bao lâu, và nếu nó

cháy hết, mà người đoán vẫn chưa đoán ra, là xem như đã bị thua.

Quái nhân cất tiếng kêu to lên rằng:

- Ối chao! Tứ Thư à? Như thế thì nguy tôi mất! Vừa nói, ông vừa ra chắp tay ra sau, đi bách bộ trong gian phòng.

Lúc bấy giờ, Lữ Lân và Đàm Nguyệt Hoa cũng đang cố moi óc nghĩ ngợi, và sau khoảng thời gian độ uống xong một tách trà nóng thì Đàm Nguyệt Hoa bỗng như bừng hiểu, hạ giọng nói nhỏ rằng:

- Lão đệ, tôi đoán ra rồi! Dứt lời nàng ngửa mặt lên nhìn, thấy khoanh nhang đã cháy mất quá nửa. Lữ Lân vội vàng nói:

- Nguyệt tỷ tỷ, câu đố ấy là chi? Chị mau nói cho tôi nghe nào? Đàm Nguyệt Hoa định lên tiếng nói, nhưng sợ người ta bảo chúng mình chơi gian lận.

Đàm Nguyệt Hoa đang hết sức cuống quýt, thì thấy khoanh nhang cứ cháy một lúc một ngắn dần. Nàng sợ

quái nhân không đoán ra, sẽ bị thua một cách oan uổng.

Chẳng mấy chốc sau, quái nhân bỗng ngửa mặt nhìn lên nói:

- Con bé ngươi quả hết sức thông minh, ta cũng đoán ra được rồi. Này, Liệt Hỏa Tổ Sư "Lời tâu trước mặt vua", có phải là câu "khắc cáo ư quân" trong Tứ Thư đấy không? Ông đã dùng chữ "Khắc" nguyên là tên người ấy, để giải nghĩa nó thành ra động tác, thì quả hết sức tài tình! Câu đáp của quái nhân vừa dứt, thì khoanh nhang cũng vừa cháy hết.

Liệt Hỏa Tổ Sư thấy câu đố của mình đã bị đối phương nói trúng, không làm sao chạy chối được, nên chỉ còn lên tiếng hỏi:

- Thế câu đố của ông thì sao? Quái nhân cười nói:

- Câu đố của tôi nói hơi dài dòng một tí, vậy xin ông hãy nghe rõ đây.

Liệt Hỏa Tổ Sư có vẻ rất chăm chú nói:

- Xin các hạ bắt đầu nói đi nào! Quái nhân thong thả nói:

- Từ xa nhìn lại, nó là một quả trứng gà luộc chín và đã bóc vỏ. Bước tới gần nhìn kỹ hơn, thì nó vẫn là một quả trứng gà luộc chín bóc vỏ. Xem tới xem lui thì nó vẫn là một quả trứng gà luộc chín và bóc vỏ. Nhưng không thể ăn được! Nói dứt lời, lão ta bèn đánh bật lửa đốt cháy khoanh nhang.

Quái nhân ấy nói lòng vòng, lộn xộn, khiến Liệt Hỏa Tổ Sư không khỏi cau mày khó chịu. Lúc đầu Liệt Hỏa Tổ Sư ngỡ là quái nhân sẽ ra một câu đố sâu xa khó đoán, chẳng ngờ khi nghe qua, thì câu đố ấy lại chẳng khác chi những câu đố tầm thường nhất của trẻ con ngoài đường phố, nên lộ vẻ vui mừng và lên tiếng hỏi:

- Ông xuất chi thế? Quái nhân ấy đáp:

- Xuất thực phẩm! Liệt Hỏa Tổ Sư cúi đầu trầm ngâm nghĩ ngợi. Riêng Đàm Nguyệt Hoa và Lữ Lân cũng vội vàng suy nghĩ, cố tìm hiểu câu đố ấy là gì. Khi khoanh nhang đã cháy mất quá nửa, mà Liệt Hỏa Tổ Sư

vẫn còn bối rối, không biết làm sao đoán biết được câu đố ấy là chi. Trái lại Đàm Nguyệt Hoa đã nhếch môi anh đào, cười nói:

- Hay tuyệt, tôi đã đoán ra rồi! Liệt Hỏa Tổ Sư trợn tròn đôi mắt, lườm về phía nàng một lượt, rồi lại quay sang nhìn khoanh nhang đang cháy, thấy nó còn không quá một tấc mộc.

Với một con người như có trình độ tu dưỡng về cá tánh suốt mấy mươi năm dài như lão ta, thế mà giờ đây cũng không khỏi cảm thấy phập phồng cuống quýt. Một khi lão ta bấn loạn thì đầu óc lại càng rối bời.

Rồi chỉ trong nháy mắt sau, khoanh nhang đã cháy tàn hết cả, mà lão ta vẫn chưa đoán ra. Lão ta ngửa mặt nhìn lên, quát to rằng:

- Là chi thế? Quái nhân thò tay phải ra nắm cánh tay Lữ Lân và bàn tay trái nắm tay Đàm Nguyệt Hoa, nói:

- Con bé kia, ngươi hãy giải thích cho ông ta nghe đi nào! Đàm Nguyệt Hoa mỉm cười nói:

- Đấy chính là một quả trứng gà luộc chín và đã bóc vỏ! Liệt Hỏa Tổ Sư sửng sốt, tức giận quát rằng:

- Thế tại sao lại không ăn được? Quái nhân cất tiếng cười ha hả, nói:

- Quả trứng gà luộc chín đã bóc vỏ ấy, vừa rơi vào hũ phân người được nhặt lên, vậy ông có ăn được không? Câu nói ấy chỉ là một câu nói ngang, nhưng trong nhất thời Liệt Hỏa Tổ Sư đành đứng sửng sờ, không tìm được một lời để bác lại.

-oOo-

Hết chương 38

# LỤC CHỈ CẦM MA

Nghê Khuông

www.dtv-ebook.com

## Chương 39

Giữa lúc Liệt Hỏa Tổ Sư còn đang đứng sửng sờ, thì quái nhân cất tiếng cười dài, nói:

- Liệt Hỏa Tổ Sư, mong sau này còn có dịp gặp được gặp mặt nhau! Câu nói vừa dứt, hai cánh tay của ông ta cũng liền vung mạnh lên, khiến Lữ Lân và Đàm Nguyệt Hoa một trước một sau, bay thẳng ra ngoài lỗ thủng to trên mái ngói. Đoạn quái nhân khẽ nhún đôi chân, phi thân lướt thẳng lên nóc nhà.

Liệt Hỏa Tổ Sư trông thấy cả ba đối phương đã nhanh nhẹn vượt ra khỏi gian đại sảnh, thì mới bừng hiểu ra là mình đã bị phỉnh gạt. Do đó, lão ta hết sức tức giận, vung một bàn tay quét mạnh theo đối phương nghe một tiếng vút! Thế chưởng ấy, là một thế được lão ta vận dụng nội gia công lực trong suốt mấy mươi năm rèn luyện, nên sức mạnh vô cùng mãnh liệt, chẳng khác nào

sóng vỗ đầu gành.

Một tiếng nổ ầm to, nóc đại sảnh liền bị đánh sụp xuống một góc. Đồng thời, Liệt Hỏa Tổ Sư nhanh nhẹn phi thân bay vút theo...! Nhưng khi lão ta vượt ra phía ngoài, thì Đàm Nguyệt Hoa, Lữ Lân và quái nhân đã đi xa trên mười trượng.

Liệt Hỏa Tổ Sư biết không sao truy đuổi kịp đối phương, hơn nửa, lão ta cũng biết quái nhân ấy võ công chẳng kém sút gì mình, dù cho có truy đuổi vị tất làm chi được họ.

Bởi thế, lão ta gầm to lên một tiếng, và giậm chân xuống đất, khiến mặt đất nơi ấy bị lõm thành một lỗ sâu hàng nửa thước mộc, rồi hầm hầm quay lưng bước trở vào ngôi nhà.

Lữ Lân và Đàm Nguyệt Nga, sử dụng thế Bình Sa Lạc Nhạn đáp nhẹ nhàng xuống mặt đất. Kế đó, quái nhân cũng vừa lướt tới, thò tay kéo họ chạy một mạch bốn năm dặm đường, mới dừng chân đứng nghỉ.

Quái nhân to tiếng cười, nói:

- Liệt Hỏa Tổ Sư quen tánh tự cao tự đại, xem dưới mắt không ai, nhưng lần này lão ta phải tức giận đến vỡ lồng ngực.

Lữ Lân vỗ tay cười, nói:

- Hay tuyệt! Hay tuyệt! Phải cho lão già ấy bị một vố đau như thế mới đáng đời! Đàm Nguyệt Hoa tuy lòng cảm thấy hết sức thích thú trước việc quái nhân tìm cách trêu chọc Liệt Hỏa Tổ Sư. Nhưng về lai lịch của quái nhân như thế nào, nàng vẫn còn đang mù mờ chưa hiểu rõ, nhất là phụ thân nàng đã có lời dặn dò, nếu gặp được ông ta, phải tìm cách lánh xa nên khi nàng thấy Lữ Lân có thiện cảm và như hết sức khâm phục ông ta, thì trong nàng không khỏi băn khoăn, lo lắng cho cậu ta.

Nàng cố ý tìm cách ngăn không để Lữ Lân dính dấp nhiều đến ông ta, vì theo ý nghĩ của nàng những lời nói của phụ thân nàng chắc chắn không phải là những lời nói có mục đích đe dọa.

Nàng lên tiếng hỏi:

- Mọi việc mà lão tiền bối ủy thác cho vãn bối, ngày nay có thể nói là may mắn đã làm được đến nơi đến chốn cả. Chẳng rõ trước đây tiền bối bảo vãn bối đến Quỷ Cung để cứu Lân đệ ra là có mục đích chi? Quái nhân cầm cây quạt lá kè rách nát phe phẩy mấy cái, chợt cất tiếng than dài, nói:

- Giờ đây thì đã quá muộn rồi! Lữ Lân vì không biết mọi việc trong võ lâm đang xảy ra như thế nào, nên nghe qua câu nói ấy càng hoang mang không hiểu ra sao cả. Riêng Đàm Nguyệt Hoa không khỏi hãi kinh, và trong đầu như đã nghĩ ra một việc gì, hỏi:

- Tại sao lại quá muộn rồi? Hai tia mắt sáng ngời như điện của quái nhân, nhìn đăm đăm vào Lữ Lân một lúc thật lâu, nói:

- Ta vốn có ý định cứu thoát nó ra, để cho mọi người chung quanh không còn dùng nó rúng ép Lữ Đằng Không nữa. Nhưng giờ đây...

Ông ta chỉ mới nói tới đó, thì Đàm Nguyệt Nga đã đoán biết mọi việc rất bất lợi, nên ngắt lời:

- Giờ đây đã thế nào rồi? Quái nhân không trả lời ngay, mà chỉ ngó chăm chú vào Lữ Lân một lúc, mới cất giọng thực nghiêm nghị, nói:

- Lữ Lân, hiện giờ ngươi đang mang nặng mối thâm cừu, vậy ngươi có bằng lòng lạy ta làm sư phụ không? Lữ Lân nghe quái nhân ấy bảo mình đang mang nặng mối thâm cừu, thì ngỡ ông ta muốn nói đến cái chết bi thảm của mẫu thân mình là Tây Nương Nhất Môn, chứ không hề nghĩ đến chuyện chi khác.

Cậu ta nghe quái nhân có ý thu mình làm môn đồ, tuy trong lòng hết sức vui mừng, nhưng cũng lộ vẻ đắn đo, đáp:

- Vãn bối cần phải thỉnh cầu ý kiến của gia phụ, mới có thể làm lễ lạy ra mắt sư phụ được! Quái nhân buông một tiếng thở dài, nói:

- Ngươi không cần phải hỏi nữa, vì phụ thân ngươi

đã chết trên ngọn Tiên Nhân Phong tại núi Võ Di rồi! Vừa rồi, qua những lời nói khéo của quái nhân, Đàm Nguyệt Hoa đã đoán biết được, có lẽ Phi Hổ Lữ Đằng Không đã gặp chuyện chi không may rồi. Thế nhưng giờ đây nghe qua lời nói rõ ràng của quái nhân, Đàm Nguyệt Hoa cảm thấy hết sức đột ngột, kinh hoàng.

Riêng Lữ Lân vì bất thần nghe được hung tin, trong lòng vừa hãi kinh, vừa đau khổ không thể tả xiết.

Lữ Lân đứng sửng sờ như một pho tượng, khuôn mặt tuấn tú của cậu ta cũng lần lần biến thành màu vàng như nghệ, đôi mắt như đứng tròng, không nói lên một tiếng nào nữa! Đàm Nguyệt Hoa thấy thế lấy làm lo sợ, vội vàng kêu to lên:

- Lân đệ, cậu chớ quá đau lòng! Lân đệ...! Lân đệ...! Nhưng Lữ Lân tựa hồ không nghe được lời nói ấy. Cậu ta đứng trân trân như một khúc gỗ, sắc vàng trên mặt đã chuyển thành bầm tím, và mỗi lúc một sậm hơn, gần như đen thẫm! Đàm Nguyệt Hoa cuống quýt, đôi tròng mắt lóng lánh ánh lệ, khẽ nhún hai bàn chân, nhắm phía Lữ Lân lướt tới...

Nhưng thân người của nàng vừa mới phóng đi, bất thần cảm thấy có một luồng kình lực mạnh mẽ cuốn tới, hất lui nàng trở lại, khiến đôi chân nàng loạng choạng, lùi liên tiếp đến ngoài một trượng.

Quái nhân lên tiếng nạt rằng:

- Ngươi chớ đụng đến nó! Lúc bấy giờ, tâm trạng của Đàm Nguyệt Hoa đang rối bời, nên vừa dừng chân đứng lại, thì hai dòng lệ liền tuôn rơi lả tả, nói:

- Tiền bối, cậu ấy thế nào rồi? Quái nhân cất tiếng cười, nói:

- Thực không ngờ ta sai ngươi đến Quỷ Cung cứu nó, thì trong võ lâm lại có thêm một giai thoại! Vì quá lo lắng cho Lữ Lân, Đàm Nguyệt Hoa, chẳng còn biết thẹn thuồng nữa. Nàng như mất hẳn cá tính đó của một cô gái, đưa chân tràn tới hai bước, nói:

- Tiền bối, xin ông hãy ra tay cứu nguy cho cậu ta! Quái nhân nói:

- Hiện giờ, vì nó bất ngờ nghe được hung tin của cha,

nên vô cùng đau khổ, máu huyết đều cuồng loạn, vậy nếu ngươi đụng đến nó, thì nó sẽ chết ngay tức khắc! Đàm Nguyệt Hoa nói:

- Nếu thế, thì phải làm sao bây giờ? Quái nhân cất tiếng than dài, nói:

- Giờ đây, việc sống chết của nó, hoàn toàn nhờ ở sự suy nghĩ của nó mà thôi. Nếu nó biết suy nghĩ sáng suốt, tuy cha nó đã chết rồi, nhưng riêng nó còn sống được, thì sau này sẽ rất hữu dụng, vì có vậy mới mong rửa được mối thù cha. Nhờ đó, số máu huyết đang cuồng loạn trong người nó, sẽ từ từ lắng dịu như cũ, và nó sẽ được sống còn. Trái lại, nếu nó không biết suy nghĩ, thì chính ta đây cũng đành bó tay! Đôi má của Đàm Nguyệt Hoa ràn rụa nước mắt, đứng yên bên cạnh Lữ Lân. Nàng cảm thấy hết sức đau đớn, tựa hồ đang có hàng vạn con kiến bò cắn tạng phủ của nàng.

Qua một lúc khá lâu, bỗng sắc mặt của Lữ Lân từ bầm tím đã chuyển thành đỏ hồng, rồi ụa lên một tiếng to, hộc ra một ngụm máu tươi đỏ ối! Lúc ấy, Đàm Nguyệt Hoa đang đứng trước mặt của Lữ Lân, dường

như không để ý chi đến việc đó.

Đàm Nguyệt Hoa thấy sắc mặt của Lữ Lân đã trở thành hồng hào, đoán biết Lữ Lân không đến đỗi bị mất mạng, nên trong lòng nhẹ nhõm. Nàng lấy tay áo chùi vệt máu trên khóe miệng của Lữ Lân nói:

- Lân đệ, chớ khổ sở quá như vậy. Đệ đã làm cho tôi cuống quýt đến suýt chết mất! Trong khóe mắt của Lữ Lân bỗng trào ra hai hạt lệ, lăn dài xuống má. Sắc mặt của cậu ta từ từ đỏ hồng lần lần trở thành tái nhợt, đôi môi run rẩy, nói:

- Nguyệt tỷ tỷ... Chị đối với tôi thực là tốt! Dứt lời, cả hai người vì quá cảm động, tự nhiên ôm chầm lấy nhau...

Qua một lúc lâu, Đàm Nguyệt Hoa và Lữ Lân mới buông ra. Thân người của Lữ Lân lảo đảo mấy lượt, đưa chân bước tới và khi đến trước mặt quái nhân, cậu ta liền quỳ hai đầu gối xuống thưa:

- Sư phụ, kẻ đã sát hại phụ thân con là ai? Tại sao sư

phụ chưa chịu nói rõ, để con đi trả mối hận thù đó? Quái nhân đưa tay đỡ Lữ Lân đứng lên nói:

- Lân nhi, cha con đã chết dưới lưỡi kiếm Long Hình của Hồng Ưng Cung Long! Câu nói của quái nhân vừa dứt thì Đàm Nguyệt Hoa và Lữ Lân đều không khỏi kinh ngạc đến sửng sờ. Vì khắp cả võ lâm ai ai cũng đều biết Hồng Ưng Cung Long là vị Chưởng môn nhóm tại gia của phái Nga My. Trong khi đó, phụ thân của Lữ Lân tức Phi Hổ Lữ Đằng Không là một cao thủ tại gia của phái này. Hơn nữa, Phi Hổ Lữ Đằng Không lại là sư đệ của Hồng Ưng Cung Long! Như vậy, nếu bảo một môn phái được ai nấy công nhận là danh môn chính phái như Nga My, mà lại xảy ra chuyện tương tàn giữa sư huynh và sư đệ thì quả không ai có thể tin được cả. Nhưng qua giọng nói của quái nhân, chứng tỏ ông ta không phải đặt điều nói càn.

Trong khi Lữ Lân và Đàm Nguyệt Hoa còn đang kinh ngạc, quái nhân lại lên tiếng nói tiếp:

- Con bé kia, sau khi ngươi đã rời khỏi ngọn Tiên Nhân Phong rồi, mọi việc ở đấy diễn biến hết sức đột

ngột, khiến ai nấy đều phải kinh tâm. Việc tranh hơn tranh thua, chém giết nhau trong võ lâm là những việc thường thấy, không có chi lạ lùng. Hơn nữa, trong những cuộc xô xát như vậy, thì chuyện thương vong cũng là lẽ tất nhiên...

Quái nhân vừa nói đến đây, Đàm Nguyệt Hoa bỗng nhớ lại ông ta khi xuất hiện trên ngọn Tiên Nhân Phong, đã có nhiều hành động như muốn xúi giục cho cuộc chém giết giữa quần hùng, càng thêm sớm bùng nổ. Bởi thế, giờ đây khi nghe qua lời nói của ông ta, nàng có ý nghĩ sở dĩ ông ta hành động như vậy, chỉ vì ông ta xem chuyện tàn sát nhau trong võ lâm là một truyện rất thường mà thôi.

Quái nhân vừa nói đến đây, bỗng cất tiếng than dài, rồi nói tiếp rằng:

- Nhưng chẳng ngờ mọi việc diễn biến lại đáng kinh khiếp đến như vậy và cảnh tượng bi thảm đến mức dù ai cũng chẳng dám nhìn thẳng! Đàm Nguyệt Hoa vội vàng lên tiếng hỏi:

- Đã xảy ra chuyện chi rồi? Quái nhân lắc đầu mấy lượt, nhưng không trả lời. Qua một lúc khá lâu, ông ta mới nói:

- Để một chốc nữa ta sẽ nói cho ngươi nghe, giờ đây chẳng hay chiếc hộp nhỏ mà ta đã trao cho ngươi, lúc ngươi rời khỏi Tiên Nhân Phong còn giữ được trong người chăng? Đàm Nguyệt Hoa vội vàng đáp:

- Vẫn còn đây! Nàng thò tay vào áo lấy chiếc hộp nhỏ ra.

Trong khi thò tay lấy chiếc hộp, Đàm Nguyệt Hoa nhớ lại khi mình rời khỏi ngọn Tiên Nhân Phong, đã vô tình đánh rơi chiếc hộp khiến các cao thủ trong Thê Hà phái truy đuổi theo, định xuống tay sát hại nàng, nên buột miệng hỏi rằng:

- Tiền bối, chẳng rõ trong chiếc hộp ấy đựng vật chi thế? Tại sao các cao thủ trong Thê Hà phái vừa trông thấy nó thì ùn ùn đuổi theo định hạ sát tôi? Quái nhân cất tiếng cười khanh khách nói:

- Trước đây nhiều năm, Thất Đại Trưởng Lão trong Thê Hà phái đã bị chết cả dưới tay ta, nên Thê Hà phái bị suy yếu đi. Bởi thế, khi bọn họ trông thấy chiếc hộp bé nhỏ đó liền nhận ra ngay là vật riêng của ta, nên mới truy đuổi theo ngươi định sát hại, khiến ngươi phải một phen kinh hồn! Đàm Nguyệt Hoa nghe quái nhân nói thế, không khỏi giật mình, thối lui ra sau nửa bước. Nàng bỗng nhớ lại trước đây, trong võ lâm có lời đồn đãi về một nhân vật trong phái Nga My đã bất mãn bảy vị Trưởng lão của môn phái Thê Hà, nên cùng hẹn đến Thương Long Lãnh tại núi Thê Hà đánh nhau quyết liệt và đã vung chưởng đánh chết tất cả bảy vị Trưởng lão ấy. Vì việc đó, ông ta bị phái Nga My trục xuất khỏi sư môn, và từ đấy không còn ai biết tung tích đâu nữa.

Đàm Nguyệt Hoa cất giọng kinh hoàng hỏi:

- Tiền bối có phải là… phải là…? Quái nhân cười nói:

- Thôi, ngươi chớ nên đoán bừa bãi nữa! Ta đây chính là Ngọc Diện Thần Quân Đông Phương Bạch, đệ tử giỏi nhất của vị Chưởng môn nhóm tại gia phái Nga My, tức Minh Đô Lão Nhân đây. Trước kia, chính Hồng

Ưng Cung Long còn phải gọi ta bằng sư huynh. Sau khi ta bị đuổi khỏi sư môn, thì chẳng còn lộ mặt trong võ lâm nữa.

Quái nhân tuy đã xưng rõ danh hiệu của mình nhưng Lữ Lân vẫn hoàn toàn không biết chi cả. Riêng Đàm Nguyệt Nga dù đoán biết trước rồi, nhưng vẫn không khỏi hãi kinh.

Vì nàng đã từng nghe phụ thân nàng nói, trong số các nhân vật hiện đang khét tiếng võ lâm, ông đều có thể đối địch nổi cả, nhưng chỉ riêng một người duy nhất trước kia ông có tỷ thí mấy lượt, song vẫn bị bại dưới tay đối phương. Người đó chính là sư huynh của Hồng Ưng Cung Long, mà cũng là người môn đồ giỏi nhất của Minh Đô Lão Nhân, tức Ngọc Diện Thần Quân Đông Phương Bạch.

Theo lời đồn đãi, thì Ngọc Diện Thần Quân Đông Phương Bạch đã làm môn hạ của của Minh Đô Lão Nhân năm vừa lên ba. Đến năm hai mươi tuổi, ông ấy đã học gần hết tài nghệ của thầy nên có một trình độ võ công cao vượt, tên tuổi vang lừng khắp võ lâm.

Ông ta lại là người rất thông minh, mọi việc chi đều hiểu biết mau lẹ, nhớ rất dai, người chung quanh đố ai bì kịp. Minh Đô Lão Nhân với ông ta tuy là tình thầy trò, song thương yêu chẳng khác nào cha con. Nhưng vì Ngọc Diện Thần Quân Đông Phương Bạch là người tính tình hung tợn, thâm độc, hành sự lúc nào cũng theo tình cảm nông nổi của cá nhân, hễ có một lời nói chỉ không hợp lý thì bất luận đối phương là ai, ông ta cũng gây sự đánh nhau chẳng hề nương tay. Chính vì lẽ ấy, nên ông ta đã năm lần bảy lượt vi phạm giới luật của phái Nga My.

Đến năm ông ta hai mươi tuổi, lại vì chuyện xích mích nhỏ nhen, gây sự đánh nhau vói bảy vị Trưởng lão trong phái Thê Hà tại Thương Long Lãnh và vung chưởng đánh chết tất cả bảy vị này. Vì vậy, Minh Đô Lão Nhân đã bị quần hùng thiên hạ chỉ trích nặng nề, nên lão ta bắt buộc phải chiêu tập toàn thể đồng môn, rồi kết tội khai trừ Ngọc Diện Thần Quân ra khỏi phái Nga My.

Lúc bấy giờ, nếu Ngọc Diện Thần Quân Đông Phương Bạch biết lỗi thì có lẽ nhiều nhất ông ta chỉ bị

phạt ngồi yên một nơi để tự sám hối vài năm là cùng. Vì Minh Đô Lão Nhân tuy thu dạy đến bảy người đệ tử và số ấy đều lớn tuổi hơn Ngọc Diện Thần Quân cả, nhưng địa vị Chưởng môn nhóm tại gia của phái Nga My chắc chắn sẽ về phần ông ta nắm giữ chứ không còn ai khác hơn được.

Nhưng Ngọc Diện Thần Quân Đông Phương Bạch không chịu nhận lỗi và bằng lòng rời khỏi vòng tường phái Nga My từ đó.

Sau khi ông ta bỏ đi, thì không còn ai nghe được tin tức chi về ông ta nữa.

Riêng Minh Đô Lão Nhân sau khi đuổi Đông Phương Bạch ra khỏi môn phái, thì suốt ngày đêm buồn bã và ba năm sau thì bị bệnh mà mất, truyền địa vị Chưởng môn nhóm tại gia phái Nga My lại cho Hồng Ưng Cung Long.

Hồng Ưng Cung Long vốn lớn hơn Đông Phương Bạch đến hai mươi tuổi nhưng vì ông ấy vào môn phái sau Đông Phương Bạch. Do đo, ông ấy phải gọi Đông Phương Bạch bằng sư huynh là một chuyện thật, chứ

chẳng phải Đông Phương Bạch bày điều nói dối.

Kể từ lúc Đông Phương Bạch không còn lộ tung tích trong võ lâm nữa thì ai ai cũng tin rằng khi hay tin Ming Đô Lão Nhân tịch diệt, tất ông ta sẽ trở về núi để cúng tế. Nhưng nào ngờ sau đó vẫn không trông thấy hình bóng của ông ta.

Đến lúc đã chôn cất Minh Đô Lão Nhân đã ba hôm, ngôi mộ mới của lão ta bất thần bị một kẻ vô danh đến trộm, mang quan tài đi mất giữa một đêm mưa to gió lớn.

Việc đó người trong phái Nga My giấu kín, chẳng hề nói ra và nhân vật võ lâm cũng ít ai được biết.

Tuy nhiên, người trong phái Nga My đều tin rằng, việc làm đó chắc chắn là do Đông Phương Bạch. Vì khắp võ lâm chẳng còn ai có một trình độ võ công cao cường để làm được một việc như vậy cả. Cũng chính vì lẽ ấy, mọi người tin Đông Phương Bạch hãy còn sống trên đời, hai nhóm tăng nhân và tại gia của phái Nga My đều lo sợ ông ta sẽ tìm đến gây sự.

Họ cẩn mật đề phòng suốt mấy năm liền, vì số đệ tử trong phái Nga My không ai võ công sánh kịp với Đông Phương Bạch cả.

Nhưng đã mấy năm qua, mọi người vẫn không hề trông thấy Đông Phương Bạch xuất hiện, nên lần lần quên ông ta đi.

Hai mươi năm trôi qua, Hồng Ưng Cung Long từ một nhân vật tráng niên đã trở thành người già cả. Khi đến ngọn Tiên Nhân Phong, tuy hai người có gặp nhau, nhưng Ngọc Diện Thần Quân Đông Phương Bạch mang một chiếc mặt địa to nên Hồng Ưng Cung Long không làm sao nhận ra được.

Trước đây hai mươi năm, võ công của Hồng Ưng Cung Long còn kém sút hơn Đông Phương Bạch và sau hai mươi năm, ông ấy vẫn không thể đuổi theo kịp Đông Phương Bạch.

Chính vì lẽ ấy, nên Hồng Ưng Cung Long vừa đấu chưởng với Đông Phương Bạch là đã biết ngay mình kém sút hơn, khôn ngoan rút lui sớm, bằng không thì

chắc chắn ông ấy đã bị thiệt hại to rồi.

Sau khi Ngọc Diện Thần Quân nói rõ lai lịch, bỗng ngửa mặt nhìn trời hú lên một tiếng dài, rồi co tay búng thẳng vào chiếc mặt địa đang đội trên đầu một tiếng bốp, khiến chiếc mặt nạ ấy bay bổng và rớt trở xuống mặt đất.

Khi chiếc mặt nạ vừa bị đánh rơi, Đông Phương Bạch liền nhanh nhẹn cúi mặt nhìn xuống, do đó, Lữ Lân và Đàm Nguyệt Hoa không ai bảo ai, vội vàng đưa mắt nhìn vào ông ta rồi cùng buột miệng ồ một tiếng dài.

Đông Phương Bạch là người võ công hết sức cao cường, hơn nữa, trước kia ông ta đã là một cao thủ thượng thặng trong võ lâm, nên Lữ Lân và Đàm Nguyệt Hoa đinh ninh phải là một người có diện mục hết sức uy nghi, và tuổi tác cũng tương đương với những bậc tiền bối trong võ lâm hiện giờ...

Nhưng tất cả sự phán đoán của hai người đều sai cả! Vì khuôn mặt của ông ta hết sức tuấn tú, da trắng như tô phấn, mũi dọc dừa xinh xắn, đôi mày lưỡi kiếm cao

xếch chạy dài đến tận chân tóc, đôi vành tai vừa to vừa dài, đôi môi đỏ như son, hai hàm răng trắng trong như ngọc, xem ra ông ta như người tuổi mới hai mươi sáu, hai mươi bảy thôi.

Nếu đôi mắt của Đông Phương Bạch không uy nghi và sáng ngời, thì chắc chắn không ai có thể tưởng tượng được một nhân vật khét tiếng xa xưa mà lại có diện mục như thế. Như vậy, cũng đủ thấy biệt hiệu Ngọc Diện Thần Quân của ông ta quả chẳng phải ngẫu nhiên mà có! Đàm Nguyệt Nga kinh ngạc đến đứng trơ trơ, đôi mắt không rời khỏi khuôn mặt của Đông Phương Bạch. Nàng cảm thấy hết sức lạ lùng. Người anh trai của nàng đã là một nhân vật trang nhã hào hoa, song nếu đem so sánh với Đông Phương Bạch thì vẫn còn thua sút xa.

Một người đàn ông xinh đẹp như thế này thử hỏi trước đây đã làm điên đảo bao nhiêu cô gái? Quả tim non đang chớm nở tình yêu của Đàm Nguyệt Hoa vừa nghĩ đến câu chuyện ấy, bất giác đưa mắt liếc nhìn Đông Phương Bạch một lượt và đôi má tự nhiên bừng đỏ.

Nàng tự mắng thầm: "Ôi chao! Ngươi làm sao rồi?

Tại sao lại nghĩ vẩn vơ thế?" Nàng cố tự trấn tĩnh tâm thần, không nghĩ ngợi vu vơ nửa. Đoạn Đông Phương Bạch mỉm cười, diện mục của ông trông càng xinh đẹp khả ái, nói:

- Có lẽ các ngươi không ngờ ta tuổi còn trẻ đến thế này chăng? Đàm Nguyệt Hoa gật đầu.

Đông Phương Bạch nói tiếp:

- Hiện nay, có thể nói ta là người đã đứng tuổi, song vì năm ta bị trục xuất khỏi môn phái, bất ngờ ăn được một trái Lâm Tâm Châu Quả. Thứ trái cây đó rất quý báu, có khả năng làm cho con người trẻ mãi không già. Nhờ thế, nên suốt hai mươi năm qua, ta chẳng hề già nua thêm tí nào cả! Lữ Lân nghiêng tai chăm chú lắng nghe, bỗng lên tiếng hỏi:

- Sư phụ, nếu kẻ thù sát hại phụ thân con chính là Hồng Ưng Cung Long, thì tại sao chúng ta không lập tức đến phái Nga My để rửa sạch mối thù ấy? Ngọc Diện Thần Quân Đông Phương Bạch cất tiếng than dài nói:

- Hồng Ưng Cung Long cũng đã chết rồi!

- Hồng Ưng Cung Long cũng đã chết rồi? Đàm Nguyệt Hoa nghe thế, càng kinh hoàng nói:

- Đông Phương...

Nàng vốn muốn gọi "Đông Phương tiền bối" nhưng hai tiếng "tiền bối" vừa đến vành môi thì nàng cảm thấy khó thốt ra khỏi miệng. Vì xem Đông Phương Bạch người quá trẻ, dáng điệu hào hoa trang nhã, nếu so với nàng không chênh lệch là bao. Vậy thử hỏi làm sao gọi ông ta là tiền bối được? Bởi thế nàng ngập ngừng trong giây lát, rồi thay đổi cách xưng hô rằng:

- Đông Phương... tiên sinh, trên ngọn Tiên Nhân Phong đã xảy ra chuyện chi rồi? Đông Phương Bạch tựa hồ đang chú ý đến vẻ e ấp của Đàm Nguyệt Hoa, nên đưa mắt nhìn nàng một lượt.

Đàm Nguyệt Hoa chẳng hiểu vì lẽ gì khi hai tia mắt chạm vào đôi mắt của ông ta thì quả tim không ngớt nhảy thình thịch, vội vàng cúi gầm đầu.

Đông Phương Bạch cười lơ đễnh nói:

- Hãy lo chữa trị thương thế cho Lân nhi trước đã, chừng nào nó bình phục hẳng rồi sẽ nói chuyện sau.

Vừa rồi, ông ta vừa giở nắp chiếc hộp bé nhỏ ấy ra. Tức thì ánh sáng từ bên trong chiếc hộp chiếu ra sáng ngời. Mặc dù giữa ban ngày, nhưng vầng ánh sáng đấy đã làm cho người chung quanh khó mở to đôi mắt được.

Đàm Nguyệt Hoa là người có gia học uyên bác, lại hiểu được rất nhiều chuyện trong võ lâm nên kiến thức rộng rãi. Nàng vừa nhìn thấy những đạo ánh sáng màu bạc đó, không khỏi thầm kinh hoàng. Nàng vội vàng đưa mắt nhìn kỹ hơn, thấy bên trong chiếc hộp bé nhỏ có đựng một hạt ngọc to cỡ trứng bồ câu, tia sáng màu bạc không ngớt chiếu lập lòe.

Ngoài ra, nàng còn thấy hạt châu lóe lên những bóng màu đỏ ẩn hiện không ngớt di động, trông chẳng khác chi là vật có sự sống.

Đàm Nguyệt Hoa hết sức kinh dị, nàng ấp úng:

- Thì ra... vật tiên sinh đã đưa cho tôi, chính là... vật quý báu thời thượng cổ... tức viên Tuyết Hồn Châu, mà trong võ lâm đã đồn đãi chăng? Sắc mặt của Đông Phương Bạch vẫn điềm nhiên, cất giọng bình thản nói:

- Kiến thức của ngươi khá lắm. Vừa trông thấy nó là ngươi đã đoán biết ngay. Căn cứ vào đó, chứng tỏ ngươi là một cô gái rất ngoan ngoãn, biết nghe theo lời dặn dò, nên chẳng hề mở nắp hộp ra xem. Khi giữ viên ngọc này trong người, dù mình có võ công cao cường tới đâu, nếu tiết lậu ra cho người chung quanh biết, chắc chắn sẽ phải chịu cái họa thiệt thân chứ chẳng phải chơi! Đông Phương Bạch vừa nói chuyện vừa vạch tóc của Lữ Lân ra, rồi kê viên Tuyết Hồn Châu để nhẹ vào Bách Hối huyệt trên đỉnh đầu của cậu ta.

Bách Hối huyệt là một huyệt đạo tập trung tất cả kỳ kinh bát mạch trong cơ thể con người. Do đó, khi viên Tuyết Hồn Châu vừa chạm vào, Lữ Lân liền cảm thấy có một luồng hơi lạnh xuyên thẳng vào huyệt đạo lan tràn khắp nội tạng.

Luồng hơi lạnh ấy chỉ trong phút chốc sau, lại lan

rộng ra khắp kỳ kinh bát mạch. Hơn nữa, nó còn giúp cho khí huyết trong người cậu ta chuyển vận dễ dàng. Lữ Lân nhanh nhẹn tập trung tinh thần theo bắt đầu vận công để lo việc chữa thương.

Đàm Nguyệt Hoa đứng yên bên cạnh, chú ý theo dõi việc Đông Phương Bạch dùng viên ngọc chữa trị thương thế cho Lữ Lân.

Đông Phương Bạch bỗng lên tiếng nói:

- Ta sở dĩ vắng bóng trong võ lâm suốt hai mươi năm qua, cũng chính vì viên Tuyết Hồn Châu này. Suốt trong thời gian đó, ngoại trừ việc ta phải lo mang thi thể của sư phụ ta về Đại Tuyết Sơn để chôn cất, còn thì không khi nào gây sự với ai trong võ lâm. Ta đã dốc hết tâm huyết suốt hai mươi năm dài và lại khiến hai người phải bị mất mạng... mới lấy được viên Tuyết Hồn Châu này! Đàm Nguyệt Hoa nghe ông ta nói qua giọng đau đớn, tựa hồ trong quá trình đoạt được viên Tuyết Hồn Châu, có những chuyện khiến ông ta thương tâm mãi cho đến bây giờ.

Nhưng Đàm Nguyệt Hoa không lên tiếng hỏi chuyện đó, vì nàng đang nghĩ đến một chuyện khác, nên ngơ ngác hỏi:

- Tiên sinh đã dốc hết tâm huyết của mình trong một thời gian dài đến thế, mới lấy được viên Tuyết Hồn Châu, thế tại sao vừa gặp mặt tôi, tiên sinh lại bằng lòng trao cho? Ngọc Diện Thần Quân Đông Phương Bạch ngẩn ngơ trong giây lát:

- Chỉ vì nó có lợi cho ngươi trong lúc xâm nhập Quỷ Cung.

Đàm Nguyệt Hoa lại nói tiếp:

- Hay là tiên sinh muốn làm phúc để chuộc lại lỗi lầm khi xưa.

Ngọc Diện Thần Quân Đông Phương Bạch cười nói:

- Ta biếu cho ngươi là xong, còn phúc hay không phúc thì thử hỏi có can hệ chi đến ta chứ? Đàm Nguyệt Hoa nghe qua giọng nói đầy lạnh lùng, nhưng cũng đầy uy nghi của Đông Phương Bạch, thì cơ hồ mất cả tự

chủ, ngoan ngoãn đưa tay nhận lấy viên ngọc Tuyết Hồn Châu.

Trong lúc Đàm Nguyệt Hoa nhận viên ngọc, thì tay trắng nõn nà của Đông Phương Bạch vô tình chạm trúng tay nàng! Qua sự va chạm ấy, một cảm giác lạ lùng khó tả chạy khắp châu thân nàng, suýt nữa đã đánh rơi viên Tuyết Hồn Châu xuống đất! Cảm giác kỳ dị ấy, Đàm Nguyệt Hoa thật không làm sao diễn tả bằng lời nói.

Nàng muốn thưởng thức thêm một lần nữa cái dễ chịu, cái êm ái của thứ cảm giác mà từ trước đến nay nàng chưa hề có bao giờ! Lúc nàng và Lữ Lân ngồi sát nhau trong chiếc túi vải để gã Thạch Phủ mang từ Quỷ Cung ra ngoài, thì nàng cũng có một cảm giác tương tợ như thế. Nhưng cảm giác ấy vẫn không mãnh liệt và nóng cháy như lần này! Bởi thế, nàng vội vàng đưa tay nhận lấy viên ngọc để che giấu thái độ luống cuống của mình. Đông Phương Bạch lên tiếng nói:

- Ngươi hiện đang bị trúng một thứ bùa ngải rất độc của Quỷ Cung, vậy nên lợi dụng thời gian chờ Lân nhi vận khí dưỡng thần, lấy viên Tuyết Hồn Châu lăn một

trăm hai mươi vòng nơi bị trúng độc cổ ấy, thì viên ngọc sẽ hút chất độc ra tất cả? Tâm trạng của Đàm Nguyệt Hoa lúc bấy giờ đang hết sức rối rắm. Nàng không dám ngước mắt nhìn lên, cố nén những ý nghĩ vu vơ trong đầu óc. Nàng dùng viên Tuyết Hồn Châu lăn một trăm hai mươi vòng tại nơi bị trúng độc cổ y theo lời dặn dò của Đông Phương Bạch, và thấy vết đỏ giữa lòng bàn tay, đã từ từ được viên Tuyết Hồn Châu hút lấy, trở thành nhỏ dần, và chẳng mấy chốc sau tiêu mất dấu vết.

Đông Phương Bạch nói:

- Viên Tuyết Hồn Châu ấy, kể từ khi ta chiếm được đến nay, đây là lần đầu tiên được đem ra sử dụng. Nó là một thứ ngọc quý tích lũy huyền âm, tập trung hơi lạnh hàng vạn năm, thực không hoài công hai mươi năm tâm huyết của ta.

Đông Phương Bạch vội vàng nói:

- Ngươi chẳng cần phải khách sáo nữa, hãy cất kỹ đi! Đàm Nguyệt Hoa lại cảm thấy toàn thân rung động mãnh liệt, chẳng khác chi chạm phải điện trời. Song, lúc

ấy Đông Phương Bạch đã ngó sang Lữ Lân, bắt đầu kể lại cho cậu ta nghe về biến cố xảy ra trên ngọn Tiên Nhân Phong vừa rồi.

Tuy tâm trạng của Đàm Nguyệt Hoa đang vô cùng rối rắm, nhưng vì câu truyện của Đông Phương Bạch kể, là việc mà nàng rất quan tâm nên cố gắng giữ tâm tư đang rạt rào như dòng nước mùa xuân lắng dịu trở lại, nghiêng tai chăm chú nghe.

Thì ra, trước khi Lữ Đằng Không nhận bốn mâm bảo vật để áp tải món hàng lạ lùng ấy đến cho Kim Tiên Chấn Càn Khôn Hàn Tốn ở tận Tô Châu, thì cùng một lúc các cao thủ trong võ lâm, cũng nhận được một lá thư bằng ngọc xanh, mà không ai biết lai lịch. Trong lá thư bằng ngọc xanh ấy, đã cho biết vợ chồng Lữ Đằng Không đang lên đường từ thành Nam Xương đến Tô Châu, mang theo một món vật có tương quan đến sự hưng thịnh cho cả võ lâm.

Ngụ ý trong thư, là muốn bảo cho mọi người biết, nếu ai tranh đoạt được món vật thì chắc chắn có hy vọng trở thành một nhân vật cao tuyệt và lãnh đạo cả võ

lâm.

Nên biết, bất luận là một môn phái thuộc chính hay tà, bất luận là một nhân vật am hiểu võ công cao hay thấp, ai ai cũng đều hy vọng trở thành nhân vật số một võ lâm. Và mọi sự xô xát, chém giết trong giới giang hồ, cũng như những cuộc sát phạt đẫm máu khắp võ lâm, đều xuất phát từ tham vọng say cuồng ấy.

Bởi thế, tuy lá thư bằng ngọc xanh ấy không ai biết rõ lai lịch, nhưng khi tiếp được thì các cao thủ võ lâm đều muốn ra tay tranh đoạt món vật quý báu do vợ chồng Lữ Đằng Không áp tải. Vì thế, nên suốt đường đi từ Nam Xương đến Tô Châu, hai vợ chồng Lữ Đằng Không đã liên tiếp gặp các cao thủ của bao nhiêu môn phái chận đường gây sự, định đoạt món hàng lạ lùng đó.

Nhưng lúc bấy giờ chỉ riêng có vợ chồng Lữ Đằng Không là biết rõ chiếc hộp gỗ mà họ lãnh áp tải chỉ là một chiếc hộp trống không. Nhưng khi họ đưa đến nhà của Kim Tiên Chấn Càn Khôn Hàn Tốn, thì mọi việc lại diễn biến một cách kinh khiếp, vì trong chiếc hộp gỗ vốn trống không đó, bất thần xuất hiện một chiếc đầu

người, mà chiếc đầu người đó, lại là đầu lâu của đứa con mất tích từ bao ngày qua của Hàn Tốn! Thế là, một cuộc giao tranh ác liệt đã xảy ra, và Tây Môn Nhất Nương đã bị mất mạng tại nhà riêng của Hàn Tốn. Lữ Đằng Không vì muốn trả thù cho vợ mình, đã bôn ba tìm đến hai phái Điểm Thương và Nga My, mời các cao thủ hai phái này, kéo tới Tiên Nhân Phong họp mặt đông đảo với nhân vật võ lâm khác.

Hơn nữa, vì Quỷ Thánh Thạnh Linh khi đến Tiên Nhân Phong, có tuyên bố là Lữ Lân hiện được ông ta giam giữ trong Quỷ Cung, đồng thời lên tiếng bảo Lữ Đằng Không phải đích thân tìm đến nơi đó để thương lượng riêng với ông ta, hầu đánh đổi đứa con trai thân yêu đem về, nên số nhân vật hiện diện đều biết Quỷ Thánh Thạnh Linh đang bắt Lữ Lân để làm điều kiện trao đổi, buộc Lữ Đằng Không phải giao cho ông ta món vật quý báu mà khắp võ lâm đang đồn đãi.

Nhưng món vật đó là vật chi, thật ra không ai được biết cả. Chính Lữ Đằng Không cũng chẳng hề được biết sự thật ra sao! Tuy nhiên, số người hiện diện trên Tiên Nhân Phong, ai cũng tin rằng món vật đó, hiện đang ở

trong tay của Lữ Đằng Không! Mặc dù trong quần hùng hiện diện, có rất nhiều người không biết món vật đó là gì, song họ lại không bằng lòng để cho kẻ khác cướp đi, hầu dựa vào nó xưng hùng xưng bá trong võ lâm, giày xéo giang hồ trong đó có cả mình.

Bởi thế, có một số cho rằng Lữ Đằng Không tất nhiên phải lo nghĩ đến tính mạng của đứa con thân yêu, nên chắc chắn phải tìm gặp Quỷ Thánh Thạnh Linh để thương lượng trao đổi. Vì vậy, họ không ngồi yên trên ngọn Tiên Nhân Phong để chờ đợi nữa, mà tìm đến vùng phụ cận Quỷ Cung, đón Lữ Đằng Không để thừa cơ hội tốt ra tay tranh đoạt bảo vật.

Chính vì lẽ ấy nên có một số người đã thừa đêm tối, rời bỏ Tiên Nhân Phong ra đi.

Trong số người ấy gồm có vị Chưởng môn của Thái Cực Môn là Phán Tiên Từ Lưu Bản, Hắc Thần Quân, Kim Cô Lâu, toàn thể bộ hạ của phái Hoa Sơn và Liệt Hỏa Tổ Sư, tức số người mà Đàm Nguyệt Hoa cùng Lữ Lân đã gặp tại vùng phụ cận Quỷ Cung vừa rồi.

Riêng số nhân vật trong Phi Yến Môn, vì Hỏa Phụng Tiên Cô đã chết, nên cũng hối hả mang xác bà ta rời khỏi Tiên Nhân Phong.

Do đó, trên đỉnh Tiên Nhân Phong lúc bấy giờ, chỉ còn lại các cao thủ của hai phái Nga My, Điểm Thương, và một số nhân vật trong phe nhóm người của Trúc Lâm Thất Tiên mà thôi.

Đêm hôm ấy, mọi việc đều yên tĩnh, chẳng có việc chi rắc rối xảy ra. Nhưng chẳng ai ngờ một đêm yên tĩnh đó, lại chính là đêm không khí nặng nề báo trước một cuộc sát phạt đẫm máu ngày mai.

Sáng sớm hôm sau, mọi người tập trung đến khoảng đất trống trên ngọn Tiên Nhân Phong. Lúc ấy, vẫn không ai được biết chân diện mạo của Ngọc Diện Thần Quân Đông Phương Bạch.

Riêng Ngọc Diện Thần Quân Đông Phương Bạch sau khi lấy được viên Tuyết Hồn Châu, thì có ý dựa vào võ công cao tuyệt của mình, xây dựng nên một môn phái lớn, hầu chống đối lại với các môn phái hiện hữu. Nhưng

chẳng ngờ ông ta gặp một cuộc hội họp quần hùng trên đỉnh Tiên Nhân Phong như thế này.

Trong đêm ông ta vừa gặp Đàm Nguyệt Hoa, chính ông ta cũng không làm sao biết được vì lẽ gì mình lại mang viên Tuyết Hồn Châu, một viên ngọc mà ông ta đã hao hai mươi năm tâm huyết, và suýt nữa đã mất mạng, trao cho nàng một cách dễ dàng! Nguyên do ông ta chỉ cảm thấy mọi hành động của Đàm Nguyệt Hoa khi xuất hiện tại Tiên Nhân Phong, tỏ ra rất hợp ý riêng của ông ta mà thôi.

Bởi thế, khi ông ta sai nàng xâm nhập Quỷ Cung, thì sợ nàng gặp điều nguy hiểm, nên đã trao nàng viên Tuyết Hồn Châu, mà ông ta còn quý báu hơn cả tính mạng.

Sau khi mọi người đã tập họp trở lại, thì Đông Phương Bạch vẫn giữ thái độ như mấy ngày qua, cất giọng lạnh lùng nói:

- Một ngày nữa lại bắt đầu, vậy hôm nay ai ra tay tỷ thí trước đây? Lời nói của Đông Phương Bạch vừa dứt, thì trong phái Nga My bỗng có một lão già tóc bạc, dáng

điệu uy nghi, bất thần đứng phắt dậy. Người ấy không ai khác hơn là Phi Hổ Lữ Đằng Không! Sắc mặt của Phi Hổ Lữ Đằng Không đang tràn đầy nét bi thương, căm tức, đưa tay siết chặt cán kim đao nói:

- Tại hạ còn có một việc này chưa được biết rõ, nên muốn thỉnh giáo với vị chủ nhân ở đây, tức Lục Chỉ Tiên Sinh!

-oOo-

Hết chương 39

# Chương 40

Tại ngọn Tiên Nhân Phong, vô tình đã trở thành một cuộc hội họp quan trọng của các cao thủ võ lâm. Cuộc hội họp bất ngờ đó, chẳng hề có ai gởi thiếp mời ai, mà điều chủ yếu nhất, chính là việc Lữ Đằng Không tìm đến gây sự trả thù với Lục Chỉ Tiên Sinh.

Ngoài ra, một số người khác chỉ nghe phong thanh cũng đã ùn ùn kéo nhau đến Tiên Nhân Phong này.

Nhưng sau khi mọi người đã đến Tiên Nhân Phong, thì nhiều chi tiết rắc rối đã xảy ra.

Và cũng chính vì lẽ ấy, nên mãi đến bây giờ, Lữ Đằng Không mới nêu vấn đề chính của mình ra.

Sau khi Lữ Đằng Không dứt lời, ai nấy đều đổ dồn tia mắt về phía Lục Chỉ Tiên Sinh.

Lục Chỉ Tiên Sinh, Thiết Đạc Thượng Nhân và Bích Ngọc Sinh đang ngồi trên một phiến đá to. Bên cạnh họ, số người của Trúc Lâm Thất Tiên, đều khẽ nhắm đôi mắt, sắc diện của mỗi người đều khác nhau.

Trên hai bắp vế của Lục Chỉ Tiên Sinh còn để yên một chiếc đàn cổ, xem thái độ của ông ta hết sức nhàn tản, trái với thái độ hết sức nóng nảy, râu tóc dựng đứng của Phi Hổ Lữ Đằng Không.

Sau khi nghe qua lời nói của Phi Hổ Lữ Đằng Không, Lục Chỉ Tiên Sinh liền đưa tay khảy nhẹ lên sợi dây đàn, ngân lên thành tiếng tình tang, nói:

- Lữ Tổng tiêu đầu có việc chi, xin cứ nói thẳng.

Lữ Đằng Không hừ một tiếng, nói:

- Tại hạ xin hỏi tiên sinh, giữa Lữ mỗ và tiên sinh có mối oan cừu gì không? Lục Chỉ Tiên Sinh ngửa mặt nhìn lên, nói:

- Lời nói ấy của Lữ Tổng tiêu đầu, nghe ra thật không có căn cứ chi cả.

Lữ Đằng Không to tiếng nói:

- Lữ mỗ nếu không có mối oán cừu chi với tiên sinh, thì tại sao tiên sinh lại đi sát hại đứa con trai của Kim Tiên Chấn Càn Khôn Hàn Tốn, rồi mang xác chết của nó bỏ vào gian phòng đá bí mật của Lữ mỗ, nhằm mục đích giá họa cho Lữ mỗ? Kế đó tiên sinh lại mật sai người mang thủ cấp của đứa bé ấy, đêm tối áp tải đến tận nhà Hàn Tốn? Lúc bấy giờ, số người được mục kích sự việc xảy ra tại nhà của Hàn Tốn, gồm có Tây Nương Nhất Môn, Hàn Tốn và Hỏa Phụng Tiên Cô đều đã chết cả. Do đó, hiện tại chỉ còn có Lữ Đằng Không và Hàn Ngọc Hà mà thôi.

Riêng Hàn Ngọc Hà sau khi nghe qua lời nói ấy của Lữ Đằng Không mới biết Lữ Đằng Không trước đây đã lên tiếng giãi bày với nàng là hoàn toàn đúng sự thật, nàng nguyên là một cô gái tính tình nóng như lửa, nàng liền đưa mắt nhìn thẳng về phía Lục Chỉ Tiên Sinh.

Hai tia mắt nàng chiếu sáng ngời như nảy lửa, nghiến chặt đôi hàm răng trắng trong, sắc diện tỏ ra căm hận Lục Chỉ Tiên Sinh không tả xiết, như muốn ăn tươi xé

nát đối phương ra từng mảnh vậy.

Đàm Dực Phi lúc nào cũng ở bên cạnh nàng, trông thấy thế vội vàng nắm nhẹ tay nàng, nói:

- Ngọc Hà, chớ nên nóng nảy, hãy chờ mọi việc sáng tỏ đã, rồi hãy lên tiếng sau cũng không muộn.

Câu nói vừa rồi của Lữ Đằng Không, thật sự đã làm cho Lục Chỉ Tiên Sinh phải kinh hoàng ngơ ngác. Trước mặt đông đảo quần hùng, nếu ông ta không biện bạch cho ra lẽ, thử hỏi từ nay về sau ông ta còn mặt mũi nào trông thấy mọi người nữa? Bởi thế Lục Chỉ Tiên Sinh liền lên tiếng cười dài, nói:

- Có lẽ Lữ Tổng tiêu đầu vì việc bà vợ già vừa chết, quá sức đau lòng nên lời nói không khỏi mất bình thường chăng? Tại hạ có lúc nào gặp ai tên gọi là Hàn công tử đâu? Hơn nữa tại hạ cũng chưa hề được biết ông có một gian hầm đá bí mật nào? Những lời nói ấy rõ ràng là đáng tức cười lắm.

Lữ Đằng Không ngửa mặt nhìn lên, cất tiếng cười to

như sấm, trông chẳng khác một người đang lên cơn điên, nói:

- Ông chối thực là hay! Ông chối thực là khéo! Nếu ông thật sự không biết gian hầm đá bí mật của tôi, thì tại sao trên đường đi vào hầm đá lại có dấu một bàn tay sáu ngón? Lục Chỉ Tiên Sinh cười nhạt nói:

- Khắp trong thiên hạ, người có bàn tay sáu ngón, nào chỉ có một mình tôi đâu? Lữ Đằng Không quát to như sấm nổi:

- Nói thế, ngày hôm ấy tại sao ông lẩn quẩn trong vùng phụ cận thành Nam Xương để làm gì? Lục Chỉ Tiên Sinh và Thiết Đạc Thượng Nhân quả có đến vùng phụ cận Nam xương trong những ngày đó. Và khi Lữ Đằng Không và Tây Môn Nhất Nương vừa ra khỏi cửa thành, đã có dịp gặp họ trên đường đi. Nhưng sự thật vì Lục Chỉ Tiên Sinh nghe lời đồn đãi, bảo Lữ Đằng Không có một đứa con trai tên là Lữ Lân, tuy tuổi hãy còn nhỏ nhưng rất có khả năng, nên muốn thu làm môn đồ để truyền dạy võ công, nên mới tìm đến vùng ấy mà thôi.

Lục Chỉ Tiên Sinh là một người rất giỏi ăn nói, nên ông ta có đủ lời nói để biện minh cho việc làm của mình, mặc dù đối phương tin hay không là một chuyện khác. Nhưng vì lúc ấy trước thái độ hằn học thiếu lễ độ của Phi Hổ Lữ Đằng Không, đã làm cho lửa giận trong lòng của Lục Chỉ Tiên Sinh nổi lên bừng bừng. Ông ta liền cất giọng cười khanh khách nói:

- Lữ Tổng tiêu đầu, ông chẳng qua mở một tiêu cục nhỏ bé trong thành Nam Xương, vậy chả lẽ ông lại lên mặt hống hách, không cho phép ai đi ngang qua vùng phụ cận thành Nam Xương cả hay sao? Lời nói ấy chẳng hề giữ một tí khách sáo nào, mà còn tỏ ra miệt thị Phi Hổ Lữ Đằng Không.

Trong lòng Phi Hổ Lữ Đằng Không lửa căm hờn bỗng cháy lên hừng hực, nên sau khi nghe qua liền tức giận gầm lên tiếng to, nạt rằng:

- Lũ chuột kia, các ngươi đã có thể làm chuyện hèn mạt như thế, thì tại sao chưa chịu bước ra đây để lãnh cái chết? Lục Chỉ Tiên Sinh cất tiếng cười nhạt nhưng chưa kịp lên tiếng trả lời, thì Thiết Đạc Thượng Nhân

đang đứng cạnh đấy đã tức giận quát to rằng:

- Lữ Tổng tiêu đầu quả là người ăn nói lớn lối! Ngày hôm ấy tôi cũng có đến vùng phụ cận Nam Xương, vậy chả lẽ tôi là người dính dấp đến chuyện ấy nữa hay sao? Trong khi Lữ Đằng Không vừa quát dứt lời, thì ông ta đã phi thân bay bổng lên không, rồi bước nhẹ nhàng lên đầu những thanh sắt nhọn, đưa tay tuốt lấy ngọn kim đao ra khỏi vỏ nghe một tiếng rẻng, dáng điệu oai phong lẫm liệt nói:

- Lũ súc sanh, các ngươi tụ tập tại ổ chuột hang rắn này, thì có tên nào đáng gọi là người nữa đâu? Câu nói của Lữ Đằng Không chẳng những mắng thẳng vào mặt Thiết Đạc Thượng Nhân mà còn ám chỉ đến số người giao thiện thân mật với Lục Chỉ Tiên Sinh, gồm Bạch Ngọc Sinh và nhóm Trúc Lâm Thất Tiên nữa.

Bởi thế tám người ấy vừa nghe qua, đều không khỏi sa sầm nét mặt.

Thiết Đạc Thượng Nhân nguyên là người tính tình nóng nảy như lửa, thử hỏi làm sao đè nén được cơn tức

giận? Ông ta rung mạnh chiếc chuông sắt nặng bảy trăm tám mươi ba cân đang mang trên lưng ra phía trước, rồi cũng nhanh nhẹn bay vọt lên khoảng không, buông nhẹ đôi chân đáp xuống mặt đá bằng ấy to tiếng mắng rằng:

- Tên lão tặc kia, ngươi dám xuống đây đánh vài thế võ chăng? Quái nhân mang mặt nạ đó khi vừa xuất hiện trên đỉnh Tiên Nhân Phong, đã cố ý xúi giục các cao thủ trong các môn phái lớn ra tay giao tranh quyết liệt với nhau. Trước kia tuy ông ta xuất thân từ danh môn chính phái, song thái độ xử sự lúc nào cũng theo tình cảm riêng tư của mình, trong lòng muốn sao thì thế, nên ông ta mới bị đuổi khỏi sư môn.

Sở dĩ ông ta muốn các cao thủ đánh nhau, là có mục đích tìm hiểu suốt hai mươi năm ông ta vắng bóng võ lâm, các môn phái lớn có nhân vật nào xuất chúng nổi lên chăng. Sự kiện ấy sẽ giúp ông ta căn cứ vào trình độ võ công của các cao thủ võ lâm, để quyết định mình có nên tái xuất giang hồ hay không? Vì vậy khi xuất hiện tại đỉnh Tiên Nhân Phong, ông ta đã ngang nhiên bước ra làm trọng tài cho cuộc họp mặt của quần hùng. Đồng thời đã dùng những thanh sắt nhọn cắm sâu mặt đất, và

dùng chân quét bằng phẳng một sân đá trống để làm hai nơi tỷ thí võ công cho mọi người.

Ông ta lại ra lệnh cho các quần hùng hiện diện, là muốn đánh nhau trên sân đá bằng phẳng, là mỗi bước đi phải để lại một dấu chân mới được.

Việc ấy mới nghe qua tựa hồ là đánh nhau trên mặt đất bằng phẳng, thì có phần dễ dàng hơn đánh nhau trên những que sắt nhọn, để làm nơi giao tranh, chứ chưa có ai chọn sân đá bằng phẳng bao giờ.

Riêng Thiết Đạc Thượng Nhân vì sở trường về nội ngoại công, nhưng lại kém sút về khinh công, hơn nữa món binh khí của ông ta sử dụng có thể nói lạ lùng số một trong võ lâm, nặng nề hơn cả gánh đá xanh của Phán Tiên Từ Lưu Bản. Như vậy nếu lên đánh nhau trên đầu những que sắt nhọn, thì e rằng đôi chân vừa mới đứng yên, là đã bị những que sắt nhọn ấy xuyên thủng lòng bàn chân rồi.

Bởi thế, nên ông ta đã chọn sân đá làm địa điểm giao tranh.

Lữ Đằng Không thấy thế, bèn to tiếng cười ha hả nói:

- Lũ chuột ngươi chẳng dám lên đây hay sao? Cũng được ta sẽ chiều theo ý các ngươi vậy.

Dứt lời ông ta khẻ nhún đôi chân, bay bổng lên khoảng không...

Nhưng lúc ấy bỗng nghe có tiếng của Hồng Ưng Cung Long quát to:

- Sư đệ, hãy chậm đã! Để hắn cho tôi đối phó được rồi.

Câu nói vừa dứt, thì Hồng Ưng Cung Long đã lách mình lướt thẳng đến trước sân đá trống, đưa tay vào sườn, tuốt ngay thanh Long Đầu Quái Kiếm to cỡ cườm tay ra khỏi vỏ.

Thanh trường kiếm ấy có cái quái dị là không ai nhận ra được bề nào là lưỡi, bề nào là sống cả.

Lữ Đằng Không thấy Hồng Ưng Cung Long bước ra đối phó với Thiết Đạc Thượng Nhân, đúng với ý mình

nên nhanh nhẹn buông nhẹ đôi chân bước trở xuống đầu những que sắt nhọn, đưa tay chỉ thẳng vào Lục Chỉ Tiên Sinh quát rằng:

- Lục Chỉ Tiên Sinh, sao ông chưa chịu bước ra thế? Lục Chỉ Tiên Sinh bị đối phương chỉ đích danh để khiêu chiến, vậy thử hỏi làm sao đè nén được cơn tức giận? Bởi thế ông ta liền phi thân bước thẳng lên đầu những que sắt nhọn, và sau khi đáp yên, liền nhanh nhẹn tràn tới bước thêm hai que sắt nữa, vung chưởng tung thế Thiên Hà Đảo Quái, đánh xéo ra một cách nhẹ nhàng, công thẳng vào Lữ Đằng Không.

Lữ Đằng Không cũng dùng ngay thế Lưu Bộc Đảo Quái vung đao lên nghe vun vút, gây thành một bức tường thép sáng ngời, chận thế chưởng của Lục Chỉ Tiên Sinh lại quát to rằng:

- Giữa hai ta phải có một mất một còn, thế tại sao ông chưa chịu lấy binh khí ra? Tuy Lữ Đằng Không xem Lục Chỉ Tiên Sinh là một kẻ thù đáng căm hận, cần phải sát hại ngay tức khắc, song ông ta cũng không để mất đi phong độ của một cao thủ chính phái, nên chẳng muốn

đánh nhau với một kẻ địch không có binh khí trong tay.

Lục Chỉ Tiên Sinh nghe thế, bèn lướt xéo sang một bên quát rằng:

- Ông sốt ruột chi thế? Ta lấy binh khí ra đây.

Câu nói vừa dứt, Lục Chỉ Tiên Sinh nhanh nhẹn thò tay rút vũ khí vung mạnh trở ra.

Qua hai tiếng vút, vút ai nấy đều thấy hai quả Bát Lăng Cang Chùy to cỡ nắm tay, dính liền vào hai sợi xích sắt rất dài, đã nhanh nhẹn bay tới, nhằm tấn công vào phía trên và giữa của Lữ Đằng Không.

Thì ra món binh khí mà quần hùng vừa thấy có tên gọi là Lưu Tinh Song Chùy.

Đôi Lưu Tinh Song Chùy ấy là một trong những món binh khí khó sử dụng, và nó còn khó sử dụng và điều khiển hơn cả côn và phán quan bút nữa.

Nhất là, Lục Chỉ Tiên Sinh vừa vung chùy đánh ra là đã sử dụng ngay thế Song Long Xuất Hải rất lợi hại, kình

phong dấy động ào ào, uy thế mãnh liệt khó tả.

Hơn nữa hai sợi xích sắt dính liền vào đôi chùy ấy lại dài đến một trượng rưỡi, nếu đánh nhau trên que sắt nhọn như vậy, tất Lục Chỉ Tiên Sinh sẽ được phần thuận lợi hơn.

Lữ Đằng Không khi thấy Lục Chỉ Tiên Sinh đã rút binh khí ra, ông ta tự biết nếu không tìm cách đối phó với món binh khí ấy thì chắc chắn không làm sao thủ thắng được. Do đó, khi đôi chùy của Lục Chỉ Tiên Sinh vừa công tới, Lữ Đằng Không đã nhanh nhẹn vung chưởng đánh vút ra, nhằm ngăn bớt sức tiến trái chùy đang công vào ngực lão ta, đồng thời quét ngược ngọn kim đao từ dưới trở lên, qua thế Độc Phong Kình Thiên nhắm ngay trái chùy thứ hai giáng xuống! Một tiếng xoảng ngân vang, lưỡi đao trong tay của Lữ Đằng Không đã chạm thẳng vào trái chùy sắt của Lục Chỉ Tiên Sinh.

Lữ Đằng Không vung tay đánh ra là đã sử dụng tám phần mười chân lực, nên lúc lưỡi đao va chạm thẳng vào trái chùy sắt, làm cho trái chùy sắt bị hất tung lên cao đến năm thước mộc. Cùng lúc đó, lưỡi đao của Lữ Đằng

Không cũng nhanh nhẹn lướt theo sợi xích sắt, tiếp tục công về phía Lục Chỉ Tiên Sinh.

Lữ Đằng Không nhanh chẳng thua điện chớp, thừa cơ tràn tới nhắm lưỡi đao chém thẳng vào cổ tay của đối phương.

Thế võ ấy biến ảo thần tốc, không ai có thể tưởng tượng trước được.

Lục Chỉ Tiên Sinh thấy thế hết sức kinh hoàng, nhưng cũng may là võ công thật cao cường và đôi Lưu Tinh Song Chùy của ông ta cũng vô cùng linh động, nên cũng không đến nỗi bị hạ dưới tay đối phương.

Giữa cơn nguy cấp, Lục Chỉ Tiên Sinh vội vàng thu cánh tay trở về để tránh lưỡi đao đanh chém tới, đồng thời trái chùy vừa bị Lữ Đằng Không đánh tung lên cao ấy, giờ cũng được ông ta diễn biến thế võ, khiến nó bay thành một vòng bán nguyệt, nhằm sau lưng Lữ Đằng Không giáng xuống, với một sức mạnh như núi đồi sụp đổ.

Lữ Đằng Không bất ngờ cảm thấy sau lưng mình có một luồng cuồng phong công tới, nên không dám mong thủ thắng, nhanh nhẹn rùn thấp đôi chân, bước tránh một bên ngay tức khắc. Cùng một lúc ấy, lưỡi đao của ông ta dùng ngay thế Ngọc Phụng Chưởng Khí, vừa chém vừa đâm, phá vỡ được thế chùy đang công tới của Lục Chỉ Tiên Sinh rồi vung đao nhắm đối phương phản công liên tiếp.

Hai người đã dùng một lối đánh nhanh nhẹn, và những thế võ diễn biến kỳ ảo nhẹ nhàng, khiến người chung quanh đều bị hoa cả mắt, không còn nhận ra họ sử dụng những thế võ chi nữa. Họ chỉ còn trông thấy bóng đao chập chờn trên không trung, bóng chùy lóe sáng như cầu vòng, thanh thế mãnh liệt vô song, nhất thời không phân biệt được thắng bại.

Cùng lúc ấy, trên sân đá bằng phẳng, Thiết Đạc Thượng Nhân và Hồng Ưng Cung Long lại dùng một lối đánh trái ngược với lối đánh của Lục Chỉ Tiên Sinh và Lữ Đằng Không. Bộ pháp của hai người đều hết sức chậm chạp, thận trọng, cứ mỗi bước đi, quả nhiên đều lưu lại trên mặt đá một vết chân rõ ràng.

Chiếc chuông sắt trên tay của Thiết Đạc Thượng Nhân vung ào ào làm cho tà áo của Hồng Ưng Cung Long không ngớt tung bay, giũ nghe rèn rẹt khiến người chung quanh đều phải kinh khiếp.

Thanh Long Hình Kiếm trong tay của Hồng Ưng Cung Long sử dụng thong thả, nhưng mỗi thế võ đều thần ảo khó lường, trong sự tấn công có cả phòng ngự, làm cho Thiết Đạc Thượng Nhân không dám khinh thường, vội thu chuông trở về để bảo vệ cho mình.

Sự giao tranh giữa hai người vẫn chưa phân được thắng bại.

Số người hiện diện trên đỉnh Tiên Nhân Phong hầu hết đều tin là kẻ sát hại con trai của Hàn Tốn chính là Lục Chỉ Tiên Sinh chứ không còn ai khác hơn nữa.

Tuy Lục Chỉ Tiên Sinh từ trước đến nay, nếp sống rất đạm bạc, ai ai cũng đều nghe tiếng, song biết đâu ông ta vì ngồi yên một chỗ quá lâu nên bây giờ lại muốn hoạt động? Nếu việc ấy không phải chính ông ta làm ra, thì làm sao Lữ Đằng Không lại vu khống gây sự một cách

vô cớ như vậy? Trong thực tế, Lữ Đằng Không đã chịu sự thiệt hại vô cùng to tát. Hơn nữa, trên con đường bí mật đi vào gian hầm đá của Lữ Đằng Không vì lẽ gì lại có một bàn tay sáu ngón in trên vách đá? Trong số người hiện diện, có lẽ người đang cuống quýt nhất là Đàm Dực Phi. Vì trước đây Đàm Dực Phi đã có nghe cha chàng cho biết, kẻ bí mật gây sóng gió trong võ lâm ngày nay chính là một kẻ khác chứ chẳng phải Lục Chỉ Tiên Sinh. Hơn nữa, chàng cũng biết cha mình nhất định tìm đến ngọn Tiên Nhân Phong, hầu lấy lời hơn lẽ thiệt khuyên giải mọi người, đánh tan việc hiểu lầm giữa nhau, để chấm dứt cuộc xô xát đẫm máu đáng tiếc này.

Thế nhưng cha chàng mãi đến giờ phút này vẫn chưa thấy tới, mà đứa em gái của chàng cũng lại tự nhiên mất tích một cách kỳ lạ.

Đàm Dực Phi biết em gái mình võ công không kém sút hơn mình là bao, nên dù nàng đi đâu cũng không có điều chi đáng lo ngại. Song, không rõ vì đâu, chàng vẫn bâng khuâng lo lắng mãi.

Bởi thế, Đàm Dực Phi không ngớt đưa mắt liếc nhìn

về phía dãy tam cấp, trông ngóng xem phụ thân mình có đến hay không? Nhưng chàng trông ngóng mãi mà vẫn chẳng thấy hình bóng của phụ thân. Trái lại, chàng bất ngờ trông thấy có ánh sáng chói rực của loại châu ngọc quý báu, chiếu lập lòe tại nơi đó.

Trong khi Đàm Dực Phi đang còn kinh ngạc thì rừng ánh sáng rực rỡ đó đã lướt lên đến đỉnh Tiên Nhân Phong.

Đây chính là một chiếc kiệu do hai người khiêng. Chiếc kiệu được trang hoàng hết sức sang trọng, khắp xung quanh đều có khảm những viên ngọc quý giá, làm phản chiếu ánh sáng mặt trời làm hoa cả mắt mọi người.

Đàm Dực Phi vừa trông thấy chiếc kiệu ấy lên đến đỉnh núi, trong lòng không khỏi kinh hoàng, chàng đưa mắt nhìn kỹ hai người khiêng kiệu, thấy họ đều mang mặt nạ da người.

Sau khi nhìn kỹ hơn hình dáng của chiếc kiệu, Đàm Dực Phi đã nhận ra được nó, chính là cỗ xe ngựa trang hoàng sang trọng, nhưng đầy thần bí mà chàng đã gặp

trước kia, đã bỏ đi hai bánh và thêm vào hai gọng dài để làm thành chiếc kiệu.

Bởi thế, chàng đoán biết mọi việc sắp xảy ra sẽ vô cùng nguy hiểm, nên vội vàng kéo Hàn Ngọc Hà nói:

- Hàn cô nương, chúng ta hãy đi mau, nếu chậm tất có biến! Hàn Ngọc Hà nói:

- Kẻ thù...

Nàng chỉ mới thốt lên được hai tiếng, thì thân người đã bị Đàm Dực Phi kéo chạy bay.

Họ thừa cơ chiếc kiệu vừa lướt đến đỉnh núi nhanh nhẹn nhắm chân Tiên Nhân Phong chạy bay xuống.

Trong khi đó, số quần hùng chung quanh đang chú tâm theo dõi cuộc giao tranh giữa bốn đối thủ nên chưa hay biết chi. Đến khi ai nấy bất thần trông thấy có một chiếc kiệu xuất hiện ai nấy đều hết sức kinh ngạc.

Mọi người chưa kịp trấn tĩnh đã nghe gã phu kiệu ở phía trước cất giọng lạnh lùng nói:

- Giờ chết của các vị đã đến rồi, vậy cũng nên tranh thủ thời gian trước khi nhắm mắt hãy nguyện cầu với trời xanh đi! Số người hiện diện trên Tiên Nhân Phong hầu hết đều là cao thủ võ lâm nên khi nghe qua lời nói của người ấy, biết y chỉ là một kẻ nội công rất tầm thường nên ai ai cũng không khỏi bắt tức cười.

Nhưng đột nhiên, từ trong chiếc kiệu, bỗng có mấy tiếng đàn tình tang nổi lên...

Khi quần hùng nghe được tiếng đàn từ trong kiệu vọng ra, họ lại kinh hoàng, sửng sốt.

Sau hai tiếng đàn tình tang, mọi người lại nghe một bản đàn hết sức dồn dập, từ trong kiệu vọng ra.

Những tiếng đàn dồn dập đó khiến người nghe đàn cũng phải kinh tâm, bàng hoàng cả tâm thần, tựa hồ không còn giữ được tự chủ nữa.

Bỗng chốc tiếng đàn lại chuyển thành điệu êm ái, du dương nghe thật vui tai, khiến mọi người cảm thấy như mình đang đi vào một thế giới mộng ảo vậy.

Ngay từ lúc tiếng đàn chuyển điệu, Ngọc Diện Thần Quân Đông Phương Bạch là người có công lực cao cường trong số người có mặt trên đỉnh Tiên Nhân Phong, cảm thấy tâm thần bắt đầu bấn loạn.

Hơn nữa, suốt hai mươi năm qua, ông ta đã sống giữa vùng tuyết băng giá lạnh, nên sức trấn tĩnh hết sức vững vàng trên đời ít ai bì kịp, ngay đến Thủy Kính Thiền Sư cũng không thể so sánh nổi với ông ta. Bởi thế ông ta đã đoán biết mọi việc đang xảy ra trước mắt vô cùng hiểm nguy, nên vội vàng trấn tĩnh tinh thần, đem hết sức lực ra đối kháng với tiếng đàn đang vọng đến.

Kịp khi Ngọc Diện Thần Quân Đông Phương Bạch ngước mắt nhìn lên thì trông thấy số quần hùng chung quanh, sắc mặt đều có vẻ bơ phờ, ngơ ngác. Do đó ông ta càng kinh hoàng hơn.

Vì trong giây phút đó, Ngọc Diện Thần Quân Đông Phương Bạch chợt nhớ lại những lời nói của ân sư là Minh Đô Lão Nhân lúc tuổi ông hãy còn thơ ấu.

Trước kia, lúc Minh Đô Lão Nhân nắm giữ chức vị

Chưởng môn của phái Nga My, môn phái này vẫn chia thành hai nhóm tại gia và tăng nhân. Nhưng vì Minh Đô Lão Nhân là người từ lúc tuổi trẻ đã có thiên bẩm trời ban đặc biệt, nên vừa mới hai mươi tuổi đầu đã trở thành một bậc anh tài hiếm có trong võ lâm, tên tuổi rung chuyển khắp thiên hạ. Do đó tuy Minh Đô Lão Nhân là người thuộc nhóm tại gia, nhưng đã kiêm nhiệm luôn chức vụ Chưởng môn của nhóm tăng nhân nữa.

Minh Đô Lão Nhân sở dĩ thu nhận Ngọc Diện Thần Quân Đông Phương Bạch làm môn đồ, chính vì thấy thân thể của Đông Phương Bạch có phần giống với lão ta lúc còn trẻ thơ.

Hơn nữa vì xương cốt của Đông Phương Bạch quả hiếm có trong võ lâm, tương lai sẽ chắc chắn trở thành một bậc kỳ tài. Vì thế nên lão ta đã mang hết võ công của mình, truyền hết cho Đông Phương Bạch, không hề giữ lại một môn nào.

Nhưng Minh Đô Lão Nhân không ngờ được là Ngọc Diện Thần Quân Đông Phương Bạch có chỗ khác nhau với mình. Vì lão ta là người tâm địa thuần hậu, lúc nào

cũng trọng lẽ phải và hào hiệp. Trái lại, Đông Phương Bạch cá tính nóng nảy, lại nhiều tham vọng, nên chẳng hề chịu an phận thủ thường. Do đó, cuối cùng Minh Đô Lão Nhân bất đắc dĩ phải đuổi Đông Phương Bạch ra khỏi môn phái.

Minh Đô Lão Nhân là một người võ công cao cường tuyệt đỉnh, hơn nữa, đối với những giai thoại trong võ lâm, lão ta được biết rất nhiều.

Trong khi Đông Phương Bạch vào làm môn đồ của lão ta thì tuổi hãy còn nhỏ, nên Minh Đô Lão Nhân xem như đứa con trai ruột của mình. Vì vậy, mỗi ngày khi đã học xong võ công, còn dư thời giờ, Minh Đô Lão Nhân thường đem những giai thoại trong võ lâm kể lại cho Đông Phương Bạch nghe.

Hôm nay, Đông Phương Bạch bất thần nghe tiếng đàn, làm cho tâm thần ông ta phải ngây ngất bấn loạn, nên ông ta bỗng nhớ lại một sự việc xảy ra trước đây bốn mươi năm, mà ân sư đã kể lại cho mình nghe.

Đông Phương Bạch khẽ nhắm mắt và mọi việc lại

hiện lên rõ ràng trước mặt ông ta, tựa hồ đó là chuyện mới vừa xảy ra.

Một đêm trăng thanh gió mát, sau khi tập luyện xong nội công trên Nga My Kim Đỉnh, bỗng Minh Đô Lão Nhân bước nhẹ tới, rồi cất tiếng thở dài ảo nảo.

Đông Phương Bạch thấy thế, liền hỏi:

- Sư phụ, vì sao lại thở dài? Minh Đô Lão Nhân nói:

- Trời đất tuy bao la, đời trước qua đời sau đến, nhưng những việc quái dị không ai tưởng tượng nổi trong võ học, quả thực khiến mọi người đều phải cảm thán! Đông Phương Bạch lại hỏi:

- Vì đâu ân sư lại nói thế?" Minh Đô Lão Nhân lại bảo rằng:

- Nếu sau này con được nghe Bát Long Thiên Âm xuất thế, ngày đó bắt đầu có những cuộc tàn sát đẫm máu trong võ lâm! Lúc bấy giờ Đông Phương Bạch hãy còn nhỏ tuổi, nên chẳng biết Bát Long Thiên Âm là vật chi. Tuy nhiên với sự phán đoán của tuổi trẻ, Đông

Phương Bạch vẫn có thể biết được thứ Bát Long Thiên Âm ấy, chẳng phải là một món đồ chơi tầm thường. Đông Phương Bạch lại lên tiếng hỏi thêm, và được Minh Đô Lão Nhân cho biết:

- Bát Long Thiên Âm là tám chương âm nhạc, song chẳng rõ do ai sáng tác nên và lưu truyền từ bao giờ. Trong tám chương âm nhạc đó, mỗi chương mang một tên, và lấy thất tình trong Phật gia tức gồm có Hỉ, Nộ, Ái, Ố, Ai, Lạc và Dục. Ngoài ra còn một chương nữa, gọi là Sát Nhạc.

Bát Long Thiên Âm tuy là những chương nhạc, nhưng những cây đàn thông thường không thể làm sao tấu ra âm thanh được, ngoại trừ cây Bát Long Cầm mới tấu thành tiếng mà thôi.

Cây Bát Long Cầm gồm có tám sợi dây, mỗi sợi tấu lên một chương nhạc nói trên. Tuy chỉ với một sợi dây đó, song tiếng đàn biến hóa vô cùng vô tận, khiến người nghe trừ phi là kẻ có một trình độ nội công siêu phàm nhập thánh, có một sức tự trấn tĩnh cao tuyệt, lòng dạ lúc nào cũng thanh thản trong veo như một viên ngọc,

thì mới tránh khỏi bị tiếng đàn ấy làm hại.

Trái lại, khi người nào nội công còn thấp kém khi nghe tiếng đàn lọt vào tai, tâm thần sẽ trở nên bấn loạn, chẳng khác chi một người đang cơn say lúy túy. Và sau đó, lần Chương sẽ bị tiếng đàn dẫn vào trong thế mộng ảo, hoàn toàn bị tiếng đàn thao túng cho đến khi chết mất mạng! Ba trăm năm trước, Bát Long Thiên Âm và Bát Long Cầm đã xuất hiện trong võ lâm một lần.

Lần ấy, Bát Long Cầm và Bát Long Thiên Âm đều lọt vào tay của một nhân vật cá tính rất hẹp hòi, tuy người ấy chẳng phải là người trong tà phái, nhưng ông ta vì hẹp hòi, nên đã gây ra một trận sát phạt đẫm máu, khiến nhiều phần tử tinh anh trong võ lâm đã bị mất mạng dưới tiếng đàn đáng sợ đó! Sau cuộc sát phạt đẫm máu, thực lực của võ lâm suy nhược mãi đến suốt hai trăm năm sau mới lần lần bình phục.

Nếu Bát Long Cầm và Bát Long Thiên Âm xuất hiện một lần thứ hai, mà chẳng may nó lại lọt vào tay một nhân vật tà phái, e rằng những cuộc chém giết đẫm máu trong võ lâm, sẽ càng trở nên trầm trọng hơn lần trước!

Minh Đô Lão Nhân nói dứt lời, thì lại cất tiếng than dài không ngớt, tựa hồ với trình độ võ công của lão ta, vẫn không ngăn chặn nổi những cuộc sát phạt như vậy, nếu một khi nó xảy ra.

Ngọc Diện Thần Quân Đông Phương Bạch lúc ấy chỉ nghe rồi bỏ qua, chứ không chú ý tới lắm.

Bốn mươi năm trôi qua, Ngọc Diện Thần Quân Đông Phương Bạch từ một cậu bé trở thành một nhân vật khét tiếng trong võ lâm, và đã bị đuổi ra khỏi môn phái, nên ông ta đến vùng Đại Tuyết Sơn để tìm viên ngọc quý báu vô giá thời thượng cổ, tức viên Tuyết Hồn Châu. Và trong suốt thời gian đó, ông ta vẫn không được nghe người thứ hai nào nói đến chuyện Bát Long Cầm và Bát Long Thiên Âm nữa.

Như vậy, chuyện ấy trong võ lâm cũng ít người được biết. Giờ đây, sau khi ông ta nghe tiếng đàn đã đổi điệu ba lần, dù ông ta là người có trình độ nội công cao cường vào bậc nhất trong võ lâm tâm thần cũng không thể tránh khỏi bấn loạn, phải cố đem toàn lực tự trấn tĩnh để đối phó với tiếng đàn, thì mới thấy bình tâm được.

Chính vì thế, nên Ngọc Diện Thần Quân Đông Phương Bạch mới nghĩ đến chuyện Bát Long Thiên Âm mà ân sư ông đã nói trước đây.

Người đang đánh đàn vì ngồi ở bên trong chiếc kiệu nên không làm sao trông thấy rõ được diện mục như thế nào. Hơn nữa, cũng không thể trông thấy rõ được chiếc đàn ấy có phải là Bát Long Cầm không? Đông Phương Bạch tuy là người cá tính vui buồn bất thường ai làm phật lòng ông ta, thì không thể nào ông ta chịu buông tha cho, và nếu ông ta đã xuống tay trừng trị, tất đối phương mất mạng ngay, khiến cả võ lâm ai nói đến ông ta, đều kinh hoàng sợ hãi. Nhưng giờ đây khi ông ta nghĩ đến đông đảo cao thủ hiện diện trên ngọn Tiên Nhân Phong này, chỉ trong chốc lát nữa sẽ bị thương vong dưới Bát Long Thiên Âm, thì trong lòng không khỏi càng kinh hoàng mất hẳn bình tĩnh! Ông ta nhớ lại thái độ của ân sư mình lúc nói về lai lịch của Bát Long Thiên Âm cho ông ta nghe, dường như hy vọng sau này nếu ông ta gặp Bát Long Thiên Âm xuất hiện, phải nghiêng vai gánh vác trách nhiệm, ngăn chặn cuộc sát phạt ấy trong võ lâm.

Một con người cá tánh bất thường như Ngọc Diện Thần Quân Đông Phương Bạch, nếu hành động được như vậy, thì quả là một chuyện rất lạ lùng. Nhưng vì ông ta dù sao cũng là một con người lòng dạ hết sức hào hiệp, nên khi nghĩ đến đó, tự thấy mình có trách nhiệm cứu nguy cho võ lâm, chẳng hề sợ hãi do dự.

Đoạn, ông ta vội tập trung công lực suốt mấy mươi năm rèn luyện của mình, bất thần hú lên một tiếng dài, hầu đối kháng lại với tiếng đàn, cứu nguy cho số quần hùng xung quanh...

Nhưng chân khí trong châu thân của ông ta mới vừa tập trung về Đan Điền, bỗng tiếng đàn lại biến điệu lại một lần nữa! Khi tiếng đàn lọt vào tai mọi người, ai nấy đều có cảm giác hết sức sảng khoái, như được ngọn gió mát tháng năm thổi phe phẩy khắp châu thân, cảm thấy mình tựa hồ đang trầm mình dưới ngọn suối nhỏ, chung quanh lại có những nhành liễu xanh mượt đang bay lả lướt.

Bất thần từ trong tiếng đàn ấy, lại có những âm thanh sát phạt vô cùng mãnh liệt.

Chẳng mấy chốc sau, âm thanh sát phạt ấy cứ mỗi lúc càng dữ dội, càng quyết liệt hơn.

Cứ mỗi tiếng đàn ngân lên, thì mọi người đều có cảm giác như thiên binh vạn mã đang lướt tới, uy thế mãnh liệt vô song, thực không gì so sánh được nữa.

Nhưng có một điểm làm cho ai nấy đều hết sức khó hiểu, ấy là chen lẫn giữa âm thanh sát phạt dữ dội đó, lại tựa hồ có vô số những tiếng gào la thảm thiết, những tiếng khóc than ai oán, những tiếng cầu cứu bi thương.

Hàng mấy chục thứ âm thanh khác nhau đó, đã hòa lại làm một khúc nhạc vô cùng quái dị, khiến người nghe có cảm giác như đây là tiếng khóc than của một quả phụ bị bọn cường đồ hành hạ cướp bóc, của một cô gái non dạ bị lũ gia nhân ngược đãi, và khi nghe kỹ hơn, thì âm thanh ấy cũng tựa hồ tiếng kêu than oán trách vô cùng thống thiết của hàng vạn hàng triệu dân lành đang sống khổ sở dưới một chế độ hà khắc!

Đông Phương Bạch đang cảm thấy hết sức ngạc nhiên thì tâm thần của ông ta không khỏi bị phân tán ít

nhiều, nên cảnh vật trước mắt ông ta bất thần biến đổi hẳn…! Thế là, ông ta trông thấy khắp ngọn Tiên Nhân Phong, đâu đâu cũng phủ kín mây sầu, không khí như trở nên lạnh buốt, bầu trời tối tăm rất đáng sợ. Hơn nữa, lại có mấy cô gái yếu đuối, mấy lão bà bơ vơ đang bị mấy mươi tên đàn ông lực lưỡng, đánh vụt roi đánh vào người vun vút, cứ mỗi một ngọn roi giáng xuống, thì thân người những cô gái ấy, những lão già ấy, lại thấy máu tươi bắn ra tung tóe! Ngọc Diện Thần Quân Đông Phương Bạch nhìn thấy những ảo ảnh trước mặt, trong lòng liền có ý nghĩ bước ra cứu nguy cho những người yếu đuối, trừ đi những lũ bạo ngược gian tham. Bởi thế ông ta không hề do dự, cất tiếng thét dài, phi thân lao thoát về phía trước, vung cả hai chưởng xô mạnh tới, khiến hai tên cuồng đồ trong bọn, liền bị luồng chưởng phong của ông ta bay đi ra xa, rơi thẳng xuống mặt đất nghe phịch, phịch!

Sau khi Ngọc Diện Thần Quân Đông Phương Bạch lướt tới vung chưởng đánh vào đối phương, và tự cho rằng đấy là một hành động nghĩa hiệp thì trong lòng ông ta lóe lên một ý nghĩ. Ông ta thấy rằng số người quy tụ

về Tiên Nhân Phong này, hầu hết đều là cao thủ thượng thặng trong võ lâm, vậy họ đâu lại ỷ mạnh hiếp yếu bao giờ? Vì vậy, ông ta đã chợt hiểu ra, là vì mình đang phân tán tâm thần, nghĩ ngợi đến những vấn đề khác, nên bị tiếng đàn của đối phương lung lạc, và đã bị nó thao túng rồi! Khi biết thế, ông ta hết sức kinh hoàng, vội vàng nhảy ra lui sau một trượng, té ngồi xuống mặt đất! Việc làm trước tiên của ông ta, là nhắm nghiền đôi mắt, tập trung tinh thần để vận chuyển chân khí, hầu xua đuổi tất cả những ý nghĩ vẩn vơ trong đầu óc.

Vừa rồi, khi trước mắt Ngọc Diện Thần Quân Đông Phương Bạch, đang hiện lên những ảo ảnh đó, thì đôi tai của ông ta cũng không còn nghe được tiếng đàn nữa. Lẽ tất nhiên đấy không phải tiếng đàn đã ngưng, mà ông ta đã bị tiếng đàn thao túng, tâm thần của ông ta đã hòa làm một với tiếng đàn, không còn biết có tiếng đàn đang tấu nữa.

Nhưng trong khi ông ta không nghe được tiếng đàn như vậy, cũng là lúc ông ta bị tiếng đàn sai khiến, làm những việc mà chính mình không hề hay biết.

Một người có thể từ trong cảnh bị lung lạc như vậy bừng tỉnh trở lại, kịp thời nhảy lùi ra sau một cách sáng suốt. Thật ra ngoài Ngọc Diện Thần Quân Đông Phương Bạch, chẳng còn có người thứ hai nào nữa! Đông Phương Bạch nhảy lui và té ngồi trên đất, đôi tai vẫn còn nghe văng vẳng tiếng khóc than chung quanh, chẳng khác nào đang ở một địa ngục giữa trần gian. Nhưng sau khi ông ta đã vận chuyển chân khí khắp châu thân mấy lượt, thì đã từ từ đối kháng được với sự mê hoặc của tiếng đàn, rồi tinh thần trở nên phấn chấn muốn nhảy tới cứu nguy cho số người yếu đuối kia. Chừng đó, ông ta mới bừng mở đôi mắt ra.

Sau khi Ngọc Diện Thần Quân Đông Phương Bạch mở mắt nhìn khắp chung quanh, thì không khỏi thoát mồ hôi lạnh khắp cả người! Vì khắp đỉnh Tiên Nhân Phong, cơ hồ đã trở thành một chốn a tỳ địa ngục! Xác chết ngổn ngang khắp nơi nơi, đồng thời có những người bị trọng thương đang rên la hết sức thảm thiết.

Những tiếng rên la đó, đã làm tăng thêm không khí ghê rợn, bi thương, trời sầu đất thảm do tiếng Bát Long Thiên Âm gây ra! Ông ta lại trông thấy có mấy mươi

người đang đánh nhau quyết liệt, chẳng khác chi một lũ người điên.

Mấy mươi nhân vật ấy, đều là những phần tử tinh anh trong võ lâm ngày nay, ngoại trừ các cao thủ của hai môn phái Điểm Thương và Nga My, lại còn có Lục Chỉ Tiên Sinh, Thiết Đạc Thượng Nhân, Bích Ngọc Sinh, Trúc Lâm Thất Tiên, và các cao thủ của phái Võ Đang nữa.

Cuộc giao tranh giữa họ, quả thực đáng kinh khiếp. Chưởng phong cuốn đất bụi tối sầm cả đất trời, kiếm khí cuốn ào ạt khắp nơi nơi. Có một số người tuy đang bị thương khắp châu thân, nhưng vẫn một mực cố đánh nhau quyết liệt với đối phương, mặc cho máu tươi đẫm ướt cả y phục chẳng hề chịu lùi bước! Có một điều làm cho Ngọc Diện Thần Quân Đông Phương Bạch cảm thấy vô cùng đau xót, ấy là số nhân vật nọ đều là người trong chính phái cả, thế mà giờ đây, họ lại chém giết lẫn nhau không biết gớm tay.

Trong số người đang đem toàn lực đánh nhau không kể sống chết, có lẽ Phi Hổ Lữ Đằng Không và sư huynh

của ông ta là Hồng Ứng Cung Long đánh nhau quyết liệt nhất! Đồng thời vị Chưởng môn nhóm tăng nhân của phái Nga My là Thủy Kinh Thiền Sư, lại dùng Kim Cang Đại Bang Nhược Chưởng của Phật môn, đánh nát đầu của người sư đệ mình là Thiết Đầu Tăng! Ngoài ra Trúc Lâm Thất Tiên là số người đã kết nghĩa sống chết từ nhiều năm nay, thế mà giờ đây lại tương tàn với nhau vô cùng kinh khiếp! Ngọc Diện Thần Quân Đông Phương Bạch trông thấy thế, trong lòng hãi kinh không bút mực nào tả được! Bởi thế, ông ta muốn bay vọt lên, để tràn ngay về phía trước, ngăn chặn mọi người hãy dừng ngay cuộc sát phạt đẫm máu lại...

Nhưng ông ta tự biết là lúc bấy giờ, mình đang tập trung hết tinh thần để đối kháng với tiếng đàn, thế mà chân khí trong người vẫn bị dao động, phải khó khăn lắm mới giữ tâm thần tự chủ được. Vậy, nếu ông ta phân tán tâm thần, nghĩ đến những chuyện khác, thì tất nhiên sẽ bị tiếng đàn ấy lung lạc ngay tức khắc. Và nếu thế, ông ta sẽ lại mất hết sáng suốt, gia nhập vào cuộc tương tàn kinh khiếp ấy ngay.

Chính vì lẽ ấy, nên mặc dù Ngọc Diện Thần Quân

Đông Phương Bạch trông thấy rõ thảm cảnh đang diễn ra trước mắt, nhưng vẫn đành ngồi yên, không có biện pháp chi đối phó cả! Ngọc Diện Thần Quân Đông Phương Bạch đoán biết, số người đang liều chết giao tranh quyết liệt với đối phương kia, chắc chắn không khi nào tự biết mình đanh chém giết những người thân yêu, bè bạn của mình. Trái lại, lúc ấy trước mặt họ đang thấy những ảo ảnh vô cùng bi thảm, nên họ cho rằng mình đang ra tay hành hiệp, cứu nguy cho kẻ yếu, tức một việc làm rất cần thiết của một nhân vật võ lâm, trong phe chính phái, bởi họ đều là những nhân vật rất căm thù kẻ gian ác, có lòng nghĩa hiệp rạt rào.

Nên biết, chỗ lợi hại của Bát Long Thiên Âm chính là ở chỗ đó. Lúc bấy giờ, người tấu đàn đang đánh hai chương Ố và Ai, nên tiếng nhạc đã làm cho người nghe cảm thấy như có vô số tiếng kêu cứu, bi thương, tự cảm thấy mình có trách nhiệm cứu nguy cho kẻ yếu đuối, đồng thời, sẵn sàng liều thân để trừ lũ cường bạo, không hề khiếp sợ! Khi một người đã có ý nghĩ đó, thì tiếng đàn xâm nhập vào tâm não họ sâu hơn, và vì thế, ảo ảnh liền hiện rõ trước mắt họ. Nếu chẳng phải là một người

đại trí tuệ, có một sức trấn tĩnh cao cường, thì chắc chắn họ sẽ đắm chìm mãi trong ảo ảnh đó, chẳng làm sao tự cứu được nữa! Các cao thủ trong chính phái, đối với sự quyến rũ về vật chất chung quanh, họ đều có thể tự kềm chế được. Nhưng đứng trước một khung cảnh bi thương, gây ra bởi kẻ tàn bạo gian ác, lấn hiếp kẻ yếu hèn thì họ không khi nào chịu khoanh tay đứng nhìn bao giờ. Chính vì lẽ ấy, nên ai ai cũng tràn tới giao tranh.

Ngay như Hỏa Tiều Đảo Chủ Thất Sát Thần Quân là người công lực hết sức cao cường, thế mà vẫn không tránh khỏi được Bát Long Thiên Âm ám hại. Vậy, cũng đủ biết tiếng đàn ấy lợi hại đến mức nào? Trong khi Ngọc Diện Thần Quân ngồi im đưa mắt nhìn, thì lại trông thấy có mấy người bị trọng thương, ngã lăn quay ra đất! Riêng Phi Hổ Lữ Đằng Không và Hồng Ưng Cung Long, trong tay đều có cầm vũ khí.

Họ đã dùng những thế hiểm độc nhất để đánh chết sống với nhau, tựa hồ giữa họ là một đôi kẻ thù bất cộng đái thiên, quyết liều mạng để cùng kéo nhau về cõi chết vậy! Bởi thế, chẳng hơn ba thế võ mãnh liệt, hai người đã mang ba vết thương hết sức nặng nề! Hai người ấy đều

là sư đệ của Ngọc Diện Thần Quân Đông Phương Bạch cả.

Hơn nữa, lúc Ngọc Diện Thần Quân Đông Phương Bạch bị ân sư là Minh Đô Lão Nhân đuổi ra khỏi môn phái, dù ông ta bỏ ra đi chẳng hề van xin ân sư tha lỗi, song số sư huynh đệ đồng môn đều quỳ cả xuống đất, lạy lục xin tội giúp cho ông ta. Đứng trước việc ấy, Đông Phương Bạch thực cùng hết sức cảm động.

-oOo-

Hết chương 40

# Chương 41

Ngọc Diện Thần Quân Đông Phương Bạch nhìn qua thái độ liều chết đánh nhau giữa Phi Hổ Lữ Đằng Không và Hồng Ưng Cung Long, cả hai chắc chắn không làm thế nào tránh khỏi mất mạng, nên ông ta không thể nào lãnh đạm được nữa.

Bởi thế, ông ta đưa mắt nhìn về phía chiếc xe trang hoàng sang trọng và thấy nó chỉ cách xa ông ta không quá năm trượng.

Khoảng cách đó, với công lực của ông ta, chỉ cần nhảy hai bước là có thể đến nơi.

Ông ta nhận thấy đối phương tuy có thể sử dụng Bát Long Thiên Âm để làm cho tất cả cao thủ hiện diện đang bấn loạn tâm thần không còn sáng suốt được nữa, song về võ công thì chưa chắc hẳn đã vượt hơn số quần hùng

có mặt trên đỉnh núi này. Như vậy, ông ta chỉ cần lướt được tới gần, vung chưởng tấn công đối phương, thì chắc chắn sẽ chận đứng được cuộc sát phạt ghê rợn đang diễn ra trước mắt.

Chỉ cần làm thế nào cho đối phương ngưng ngay tiếng đàn, thì tất cả quần hùng sẽ tỉnh trí lại như cũ, và cuộc tương tàn cũng sẽ chấm dứt tức khắc.

Trong khi Ngọc Diện Thần Quân Đông Phương Bạch nghĩ ngợi, nên bị phân tâm, rồi ông ta cảm thấy thân người chao động mấy cái.

Do đó, ông ta vội vàng tập trung tinh thần, không còn để ý chi đến mọi người đang xảy ra trước mắt nữa. Đồng thời, hối hả vận chuyển chân khí chạy khắp châu thân mấy vòng mới giữ được sự bình tĩnh trở lại.

Tiếp đó, ông ta bèn tập trung tất cả công lực vào chưởng phải, bất thần thét lên một tiếng dài, phi thân bay lên khoảng không...! Với công lực của Ngọc Diện Thần Quân Đông Phương Bạch, tiếng thét của ông ta, có thể vang dội đến ngoài mười dặm, còn nghe được rõ mồn

một.

Nhưng giờ đây, tiếng thét của ông ta bị át hẳn không còn cách nào đối kháng nổi với Bát Long Thiên Âm, tức tiếng đàn tự cổ chí kim, cả võ lâm đều phải sợ hãi ấy.

Đông Phương Bạch vốn tự biết tiếng thét của mình không làm sao đè bẹp được tiếng đàn của đối phương. Nhưng sở dĩ ông ta vẫn làm như vậy, là vì muốn cất tiếng thét to, để cho chính đôi tai của ông ta không còn nghe được tiếng Bát Long Thiên Âm nữa, dù cho chỉ trong chốc lát cũng được.

Quả nhiên, khi ông ta cất tiếng thét to, thì tiếng Bát Long Thiên Âm không còn lọt vào tai ông nữa.

Trong giây phút chớp nhoáng đó, đã giúp cho ông ta giữ được bình tĩnh như thường.

Nhờ thế, ông ta liền phi thân bay vọt lên cao, rồi tiếp tục lướt thẳng về phía trước ngoài hai trượng. Khi đôi chân của ông ta vừa chạm lên mặt đất, rồi bay vọt lên lần thứ hai.

Thế là, Ngọc Diện Thần Quân Đông Phương Bạch đã lướt được sát đến bên cạnh chiếc kiệu lộng lẫy kia! Và cùng một lúc đó, chưởng phải của ông ta cũng đã vung lên, quét thẳng về phía trước. Thế chưởng ấy được tập trung toàn bộ chân lực, nên chưởng phong vô cùng mãnh liệt.

Khi bàn tay của ông ta vừa vung lên, là đã thấy một luồng kình lực mãnh liệt, chẳng thua chi ba đào ngoài biển khơi, mà cũng chẳng khác nào núi đồi đang sụp đổ, nhắm quét nhanh về phía trước, khiến cát sạn tung bay mịt mù, uy lực trông vô cùng khinh khiếp.

Nhưng giữa lúc luồng chưởng phong của ông ta đang cuốn tới gây thành tiếng nổ ầm ầm, thì bất thần lại nghe có ba tiếng nổ to khác nổi lên vang dội, chẳng thua chi tiếng sấm giữa không trung.

Ba tiếng nổ ấy, đã làm cho Đông Phương Bạch hết sức kinh hoàng. Đồng thời, thân người đang lướt tới của ông ta tự nhiên dừng ngay lại, đôi mắt bỗng cảm thấy tối sầm, té đánh phịch xuống đất! Ông ta cảm thấy chung quanh hết sức phẳng lặng, đôi mắt không còn nhìn thấy

một vật chi nữa.

Hơn nữa, ông ta thấy máu huyết trong người đang ngược về tim! Vì ba tiếng nổ lớn vừa rồi, chẳng khác nào những nhát búa nặng hàng ngàn cân, giáng trúng thẳng vào lồng ngực ông ta.

Ngọc Diện Thần Quân Đông Phương Bạch không còn thời giờ cảnh giác trước kẻ địch đang ở sát cạnh mình, vội vàng ngồi ngay ngắn lo điều hòa hơi thở, đem số máu huyết đang cuồng loạn trở về kinh mạch.

Sau khoảng thời gian độ dùng xong một chén trà, ông ta mới mở to đôi mắt ra.

Trước tiên, ông ta trông thấy chiếc kiệu khảm đầy châu ngọc ấy đã bị luồng chưởng phong của ông ta quét tan nát thành từng mảnh vụn. Cạnh chiếc kiệu có hai xác chết, chính là hai gã đàn ông lực lưỡng khiêng kiệu vừa rồi.

Hai tên phu kiệu đó, bị luồng chưởng phong đánh gãy xương nát thịt, nằm cuốn tròn không còn nhận ra hình

dạng người được nữa! Ngọc Diện Thần Quân Đông Phương Bạch trông thấy thế biết rằng chiếc kiệu bị đánh tan nát, và hai tên phu kiệu bị chết rùng rợn như vậy, là do luồng chưởng phong được dồn tất cả chân lực của mình đã quét tới khi nãy. Nhưng tên ma đầu tấu đàn ngồi bên trong chiếc kiệu, không thấy bỏ xác trên đỉnh núi, rõ ràng hắn ta thoát đi rồi.

Ngọc Diện Thần Quân thấy luồng chưởng lực quét ra, trong khi chỉ còn cách xa chiếc kiệu hai trượng, và lại từ khoảng không giáng xuống, nên mạnh mẽ phi thường, thế mà tên ma đầu ấy lại có thể thoát chết, ung dung rời đi, đủ biết hắn chẳng phải chỉ có Bát Long Thiên Âm tuyệt kỹ, mà đồng thời lại có trình độ võ công không phải tầm thường.

Đông Phương Bạch nghĩ đến đây, không khỏi cảm thấy ớn lạnh cả tâm can. Ông từ từ đứng thẳng người lên, rảo mắt nhìn khắp mọi người, thấy thanh Long Hình Kiếm trong tay Hồng Ưng Cung Long, đã đâm thủng qua lồng ngực của Lữ Đằng Không. Trái lại, ngọn Tử Kim Đao của Lữ Đằng Không cũng bắt từ trên bả vai của Hồng Ưng Cung Long chém xả xuống, và cả hai đều

chết từ lúc nào! Ngoài ra, Bích Ngọc Sinh và Sinh Phong Kiếm Khách Âu Dương Bái, mỗi người đều bị mất một cánh tay, nơi vết thương máu tươi hãy còn trào ra xối xả, sắc mặt tái nhợt. Hai người đều đứng dựa vào một tảng đá to như hai pho tượng, chẳng hề nghĩ đến việc vung chỉ khóa huyệt đạo để cầm máu lại.

Thiết Đạc Thượng Nhân lúc ấy đang nằm phủ phục trên chiếc chuông sắt to của ông ta, nhưng hãy còn thở tChương thóp, chứng tỏ vẫn chưa chết hẳn.

Nhóm Trúc Lâm Thất Tiên thì đã chết mất đi bốn người, chỉ còn lại Thần Bút Sử Tụ, Sinh Tử Khuyên Lâm Hào và Ngọc Địch Tiêu Phương Dật mà thôi. Nhưng ba người này đều bị trọng thương, ngồi bẹp cả dưới đất, trông thực vô cùng thiểu não. Và bên cạnh họ, Lục Chỉ Tiên Sinh đang nằm co quắp, không còn hơi thở nữa! Trong phái Điểm Thương thì Phong Lôi Phích Lịch Kiếm Nam Cung Thích đang ngã lăn quay cạnh Lục Chỉ Tiên Sinh, chết vô cùng thảm thiết. Vị Chưởng môn phái này là Lăng Tiêu Nhạn Khuất Lục Kỳ, thì bị gãy cả hai ống chân, ngồi bẹp trên đất không đi đứng được! Ngoài ra, các nhân vật trong các môn phái khác đều chết ngổn

ngang khắp đỉnh núi! Chỉ còn hai người chẳng hề bị thương tích, ấy chính là Đông Phương Bạch và Thủy Kính Đại Sư trong phái Nga My mà thôi! Nhưng lúc bấy giờ Thủy Kính Đại Sư đang nhắm nghiền đôi mắt, chắp hai tay trước ngực, ngửa mặt nhìn trời, đứng yên như một pho tượng.

Ngọc Diện Thần Quân nhìn qua cảnh tượng bi thảm đó, thì im lặng chẳng nói lên được một tiếng nào. Việc tàn sát trong võ lâm nguyên là những chuyện rất thường xảy ra. Ví như, trước đây Đông Phương Bạch đã đơn thân độc mã đánh nhau với bảy vị trưởng lão của phái Thê Hà trên một ngọn núi trong vùng Thế Hà Sơn và đã vung chưởng hạ sát tất cả bảy đối phương, xác chết nằm ngổn ngang đây đó. Nhưng giờ đây Đông Phương Bạch không làm thế nào tưởng tượng được là bao nhiêu cao thủ võ lâm này, chỉ trong phút chốc mà đã thương vong gần hết! Bởi thế, ông ta đứng sửng sờ một lúc thật lâu, mới hạ giọng nói:

- Thủy Kính Thiền Sư, tại sao ông không lo đi chăm sóc giúp số người bị thương, mà còn đứng trơ ra nhìn trời làm gì thế? Thủy Kính Thiền Sư lúc ấy không còn

nhận được giọng nói của Ngọc Diện Thần Quân Đông Phương Bạch. Lão ta chỉ rùng mình, rồi cất giọng run run đáp:

- Sóng gió trong võ lâm đã bắt đầu nổi dậy, dù cho có thể thoát khỏi lần này, thì cũng chưa chắc đã thoát khỏi lần sau. Vậy giờ đây lo việc chữa thương cho số người chung quanh, thử hỏi có ích lợi gì? Đông Phương Bạch hừ một tiếng nói:

- Tại sao lại không ích lợi gì? Vừa rồi, tôi đã liều chết vung chưởng đánh tên ma đầu ấy, khiến nó đã kinh hoàng bỏ chạy. Như vậy, chứng tỏ mọi việc vẫn còn có thể đối phó được. Thiền sư là người tuổi cao đức trọng trong võ lâm, nếu bằng lòng đứng ra hô hào, kêu gọi toàn thể võ lâm đoàn kết để đối phó với địch, thì chắc chắn vẫn còn có nhiều hy vọng.

Thế tại sao thiền sư lại tỏ ra thối chí ngã lòng? Thiền sư chẳng sợ người chung quanh chê cười cho hay sao? Qua những lời nói tràn đầy hào khí ấy của Đông Phương Bạch đã khiến Thủy Kính Thiền Sư hết sức kinh ngạc. Lão ta mở to đôi mắt ra, và cất tiếng niệm Phật, nói:

- Thí chủ vốn thực là ai? Ngọc Diện Thần Quân Đông Phương Bạch nhớ lại tình cảm trước kia giữa sư huynh và sư đệ với nhau, suýt nữa đã lên tiếng nói rõ lai lịch mình cho Thủy Kính Thiền Sư được biết.

Nhưng bỗng lúc đó ông ta thoáng có một ý nghĩ, nên liền im lặng không nói chi cả.

Vì kể từ lúc ông ta bị đuổi ra khỏi môn phái, tìm đến ở yên tại vùng Đại Tuyết Sơn, là đã có ý định sáng lập môn phái mới, đứng song song với các môn phái hiện có trong võ lâm, giờ đây, ông ta đang chuẩn bị tái xuất giang hồ. Hơn nữa để gây thanh thế trở lại như trước kia...

Bởi thế, ông ta thấy trong tương lai khó tránh sự xung đột với các nhân vật võ lâm, kể cả Thủy Kính Thiền Sư, nên tạm thời giấu kín lai lịch của mình.

Đông Phương Bạch chỉ cất tiếng cười dài, rồi lướt đến bên cạnh Bích Ngọc Sinh, vung chỉ khóa cứng huyệt đạo để cầm máu giúp cho ông ta.

Thủy Kính Thiền Sư thấy đối phương không trả lời, cũng không có cách nào truy hỏi, nên liền quay lại lo việc chữa thương cho số người chung quanh.

Hai người nhọc nhằn suốt nửa ngày mới cầm máu và rịt xong các vết thương cho số người còn sống sót. Nhờ thế, số người bị thương đã thấy đỡ nhiều.

Lúc bấy giờ, bóng tịch dương đã ngã về tây, nền trời ráng chiều đỏ như máu, làm cho cảnh sắc trên đỉnh Tiên Nhân Phong càng thêm buồn bã, thê lương.

Đông Phương Bạch đứng nhìn chung quanh một lúc, cảm thấy nếu không trừ được tên ma đầu ấy, thì chắc chắn mình sẽ khó bước trở ra giang hồ, gây lại thanh thế như xưa. Do đó, sau khi lo liệu xong cho những người bị thương, ông ta bèn lướt thẳng xuống chân Tiên Nhân Phong mất dạng.

Sau khi đi khỏi vùng núi Võ Di, Ngọc Diện Thần Quân Đông Phương Bạch có ý định truy đuổi theo tên ma đầu vừa rồi. Vì tuy chiếc kiệu sang trọng của hắn đã bị phá vỡ tan nát thành từng mảnh vụn, nhưng ông ta

biết hắn lại còn một cỗ xe ngựa, cũng trang hoàng sang trọng không kém, và căn cứ vào vết bách xe, chứng tỏ hắn đã bỏ đi về phía bắc rồi.

Ngọc Diện Thần Quân Đông Phương Bạch liền theo dấu bánh xe truy đuổi thực gấp.

Chẳng mấy hôm sau, ông ta đã tới vùng phụ cận Bắc Mang Sơn và được người tại đây cho biết, chính họ đã trông thấy một cỗ xe ngựa sang trọng vừa đi qua.

Thảm kịch xảy ra trên ngọn Tiên Nhân Phong tuy đã kết thúc cuộc biến động to lớn trong mấy ngày gần đây, nhưng trước khi chiếc kiệu ấy xuất hiện, có một số đông người đã rời khỏi Tiên Nhân Phong. Hơn nữa, Bát Long Thiên Âm mới tái xuất hiện, vậy chắc chắn mầm đại loạn trong võ lâm, chỉ là mới bắt đầu mà thôi! Đồng thời, dựa vào mọi việc xảy ra gần đây, ông ta thấy rằng nhân vật am hiểu Bát Long Thiên Âm ấy, đã tìm Phi Hổ Lữ Đằng Không, một nhân vật trong phái Nga My, tức môn phái có thế lực to nhất hiện nay để gây điều rắc rối, cũng đủ biết hắn ta là người hết sức gian ngoan.

Vì trước tiên hắn ta đã khôn khéo che giấu hành động của mình để đi lần từng bước một, mượn tay người khác gây mầm xung đột giữa các nhân vật hai phái chính tà, để họ tự tàn sát lẫn nhau, rồi hắn ta mới bí mật chen vào xúi bẩy, để có sự tàn sát ấy ngày một to lớn, trầm trọng hơn.

Nhờ thế, hắn ta đứng yên chờ đợi một thời cơ thuận tiện nhất mới xuất đầu lộ diện, hầu thực hiện dã tâm xưng bá trong võ lâm.

Đông Phương Bạch là người rất thông minh, nhiều kinh nghiệm, nên tin chắc sự phán đoán của mình không sai lầm bao giờ.

Nhưng còn một điểm mà ông ta không còn làm sao hiểu được là tên ma đầu ấy vốn thực là ai? Ngọc Diện Thần Quân Đông Phương Bạch thấy vết bánh xe tiến lần tới vùng phụ cận Bắc Mang Sơn, nên ngờ vực tên ma đầu thần bí ấy có thể là Quỷ Thánh Thạnh Linh chăng? Song, vừa mới nghĩ đến đó, ông ta liền tự lật đổ ý nghĩ ấy ngay. Vì nếu Quỷ Thánh Thạnh Linh đã được Bát Long Thiên Âm, thì chắc chắn không khi nào lại xem

thường địa vị một bậc tông sư của lão ta, sai bộ hạ đi bắt cóc Lữ Lân, để rúng ép Lữ Đằng Không phải tìm đến Quỷ Cung, thương lượng đánh đổi con mang về như thế.

Đông Phương Bạch đang trên đường truy đuổi theo cỗ xe, bất ngờ gặp được Đàm Nguyệt Hoa ở giữa cánh rừng. Và khi được biết Đàm Nguyệt Hoa đã cứu thoát Lữ Lân ra khỏi Quỷ Cung, ông ta hết sức vui mừng.

Nhưng kịp khi nghe Đàm Nguyệt Hoa bảo Lữ Lân lại bị mất tích lần thứ hai, thì cá tánh nóng nảy của ông ta lại nổi lên, mắng xối Đàm Nguyệt Hoa một trận đích đáng.

Sau đó, tuy ông ta rời Đàm Nguyệt Hoa ra đi, nhưng vẫn chú ý truy tầm tung tích của Lữ Lân. Nhờ thế, lúc Đàm Nguyệt Hoa và Huỳnh Tâm Trực lẻn vào ngôi nhà đồ sộ của phái Hoa Sơn, thì ông ta cũng đi theo đến đó.

Vì ông ta là người công lực cao cường, đi theo chẳng hề gây ra một tiếng động khẽ, nên Đàm Nguyệt Hoa và Huỳnh Tâm Trực không hay biết chi cả.

Khi ông ta trông thấy Đàm Nguyệt Hoa can đảm xông thẳng vào gian đại sảnh của Liệt Hỏa Tổ Sư, trong lòng không khỏi thầm khen gợi. Bởi thế, ông ta bám sát theo sau ngay, rồi vượt lên nóc gian đại sảnh ẩn kín chờ xem động tịnh.

Nhờ đó tất cả lời đối đáp giữa Đàm Nguyệt Hoa và Liệt Hỏa Tổ Sư, ông ta đều nghe rõ không sót lời nào. Và cũng chính vì thế, ông ta không khỏi thầm thâm phục trí khôn ngoan và lòng can đảm của nàng.

Trong khi ông ta nghĩ về Đàm Nguyệt Hoa, có một điều rất lạ lùng, là tuy tuổi tác giữa hai người chênh lệch nhau, nhưng ông ta cảm thấy cô gái đầy gan dạ, thông minh và lanh trí như Đàm Nguyệt Hoa, thực xứng đáng là một người bạn ngang hàng với ông ta! Vì lẽ ấy, lúc số người của Đàm Nguyệt Hoa sắp bị đối phương vung roi ra đánh thẳng vào người thì ông ta liền xuất hiện để cứu nguy.

Sau khi Ngọc Diện Thần Quân Đông Phương Bạch đã kể tỉ mỉ mọi việc xảy ra tại Tiên Nhân Phong xong, thì sắc mặt Lữ Lân vì quá căm hận, nên đỏ gay. Cậu ta

to tiếng nói:

- Nếu nói như vậy, thì kẻ thù đã sát hại phụ thân con, chính là tên ma đầu tấu Bát Long Thiên Âm ấy chứ gì? Đông Phương Bạch khẽ gật đầu nói:

- Đúng là hắn ta. Xem ra, mọi sự xô xát càng ngày càng lan rộng trong võ lâm, cũng chính một tay hắn ta gây ra tất cả.

Lữ Lân siết chặt hai quả đấm, nói:

- Nếu tôi không trả được thù cho phụ thân tôi, thì không làm con người nữa! Đông Phương Bạch nói:

- Đấy là lẽ tất nhiên! Nếu chẳng phải thế, thì hỏi ta thu người làm môn đồ có mục đích gì? Sự tức giận đang căng tràn lồng ngực của Lữ Lân, cậu ta cất giọng hầm hầm nói:

- Sào huyệt của tên ma đầu ấy, chẳng rõ hiện ở nơi nào? Đàm Nguyệt Hoa lên tiếng đáp:

- Lân đệ, chớ nên quá sốt ruột, mối thù sát phụ của

đệ đệ, tôi không khi nào khoanh tay đứng nhìn đâu. Sào huyệt của tên ma đầu ấy, tôi được biết là cách đây không xa.

Kế đó, nàng bèn kể chuyện vào đụt mưa tại một gian nhà to lớn, và bất ngờ gặp tiếng đàn quái dị, nói rõ cho mọi người nghe.

Lữ Lân nghe xong, bèn lên tiếng nói:

- Sư phụ, Nguyệt tỷ tỷ, chúng ta nên đi tìm hắn ngay.

Nét mặt của Đông Phương Bạch bỗng sa sầm, nói:

- Không thể được! Lữ Lân sửng sốt, hỏi vặn rằng:

- Tại sao thế? Thái độ của Đông Phương Bạch trở thành nghiêm nghị nói:

- Vừa rồi ở trên Tiên Nhân Phong, khi ta phi thân bắn về phía hắn thì bỗng nghe có ba tiếng đàn nổ ầm thực to như sấm động, ngay đến một người có nội lực cao cường như ta mà vẫn bị tiếng động ấy dội mạnh làm cho

tối sầm cả đôi mắt. Theo ta đoán, tiếng động ấy rất có thể là do hắn ta đã khảy vào sợi dây đàn chính mà ra. Bởi vậy hiện giờ chúng ta không thể tìm đến gần hắn được, mà cần phải bình tĩnh để nghĩ kế hoạch đối phó sau.

Lữ Lân nghe qua lời nói của Đông Phương Bạch chợt nhớ lại chính mình trước đây đã trông thấy một cây đàn để trong cỗ xe ngựa mà cậu ta bắt gặp bên ngoài thành Nam Xương, và vì hiếu kỳ cậu ta cũng đã thò tay khảy mạnh vào sợi dây đàn to nhất. Liền đó, sợi dây đàn ngân lên một tiếng to vang rền như sấm động khiến cho những con ngựa kéo xe sợ hãi, co vó chạy bay, suýt nữa đã lật xe chết mất cậu ta rồi! Lữ Lân nghĩ đến đó, mới biết lời nói của sư phụ mình là hoàn toàn đúng sự thật.

Cậu ta im lặng không nói chi nữa, nhưng đôi mắt vẫn chiếu lập lòe ánh lửa căm hờn.

Đàm Nguyệt Hoa biết cá tánh của Lữ Lân vốn rất cứng rắn, chắc chắn trong lòng của cậu ta chưa hoàn toàn tán đồng ý kiến của Đông Phương Bạch. Bởi thế, nàng bèn cất tiếng nói:

- Lân đệ, lời nói của Đông Phương... tiên sinh, đệ đệ không thể không nghe theo! Lữ Lân không trả lời, mà chỉ hừ một tiếng, im lặng không nói chi nữa cả.

Đông Phương Bạch lên tiếng nói:

- Nếu chúng ta đã biết sào huyệt của hắn, thì chẳng những không tiến tới gần, mà phải tránh đi cho xa ngay.

Đàm Nguyệt Hoa nghe thế, không khỏi hết sức ngạc nhiên, hỏi:

- Đông Phương tiên sinh! Nếu thế, thì chả lẽ ta để mặc cho hắn muốn hoành hành ra sao cũng được chăng? Đôi mày lưỡi kiếm của Đông Phương Bạch khẽ nhướng cao, cất tiếng cười lơ đễnh. Qua nụ cười của ông ta, càng làm cho khuôn mặt vốn tuấn tú xinh đẹp của ông ta lại càng xinh đẹp hơn. Lúc ấy Đàm Nguyệt Hoa vì đang nói chuyện với Đông Phương Bạch, nên nhìn thẳng vào khuôn mặt của ông ta nên nàng trông thấy sắc đẹp của Đông Phương Bạch càng hiện rõ qua nụ cười, thì quả tim non của nàng không ngớt nhảy nghe thình thịch. Song, cũng may là Đông Phương Bạch đã

lên tiếng trả lời ngay, nên nàng mới khỏi luống cuống:

- Dĩ nhiên là không thể để yên cho hắn. Vừa rồi, Thủy Kính Thiền Sư có cho ta biết, hiện nay lệnh tôn đã tìm đến Tiên Nhân Phong rồi. Hai ông ấy sẽ mời tất cả nhân vật võ lâm, hội họp lại, hầu mưu tìm kế hoạch đối phó với tên ma đầu đó! Đàm Nguyệt Hoa cất tiếng than dài, nói:

- Ôi, Bát Long Thiên Âm đã mấy lần xuất hiện, song chẳng rõ vì sao, nó lại không rơi vào tay của một người tốt, nhiều lòng nhân từ, nhiều ý chí nghĩa hiệp.

Ngọc Diện Thần Quân Đông Phương Bạch nghe qua, ông to tiếng cười ha hả, tựa hồ cho lời nói của Đàm Nguyệt Hoa là quá ấu trĩ! Đàm Nguyệt Hoa rất ngưỡng mộ và khâm phục Ngọc Diện Thần Quân Đông Phương Bạch, vì ông ta nếu so sánh với người anh trai của nàng là Đàm Dực Phi, tuy diện mạo không lớn hơn mấy tuổi, nhưng về võ học, thì lại cao cường đến mức khắp cả võ lâm khó ai bì kịp.

Hơn nữa, cá tính của ông ta lại vui vẻ, hài hước. Tuy

nàng đã được phụ thân nàng cho biết, ông ta là người lúc nào cũng rất hung tợn, độc ác. Nhưng suốt trong thời gian nàng được gần gũi và nhận xét, thì thấy lời nói ấy dường như có hơi quá đáng.

Vì Ngọc Diện Thần Quân Đông Phương Bạch lúc nào đối với nàng cũng vui vẻ tươi cười.

Thậm chí viên ngọc Tuyết Hồn Châu có thể trị liệu được các thương thế, chống được các loài độc, quý báu tự ngàn xưa, khó ai tìm lấy được, thế mà ông ta lại khảng khái mang nó biếu cho nàng. Vậy, thử hỏi với một cô gái tâm hồn trong trắng như nàng, không lấy đó làm điều mến phục và ngưỡng mộ sao được? Giờ đây, bỗng nàng nghe qua tiếng của Ngọc Diện Thần Quân Đông Phương Bạch, tựa hồ ông ta xem lời nói của mình quá non kém, thiếu sự nhận xét chín chắn và tế nhị, nên nàng buột miệng hỏi:

- Đông Phương tiên sinh, tại sao tiên sinh lại cười như thế? Chẳng lẽ câu nói của tôi có chỗ nào không đúng hay sao? Ngọc Diện Thần Quân Đông Phương Bạch lại cất tiếng cười, nói:

- Lẽ tất nhiên là không đúng. Vì thử nghĩ, trong võ lâm thật sự có một người tốt, giàu lòng nhân, giàu lòng nghĩa hiệp hay sao? Đàm Nguyệt Hoa nghe lập luận gần như ngụy tạo của ông ta, có vẻ không tán đồng.

Nhưng nàng chưa kịp lên tiếng phản đối, thì Đông Phương Bạch lại nói tiếp:

- Dù cho thật sự có một người tốt, giàu lòng nhân đạo nghĩa hiệp đi nữa, nhưng một khi họ đã nắm được Bát Long Thiên Âm vào tay rồi, thì họ tự biết có thể dựa vào nó để khuất phục tất cả quần hùng võ lâm xưng bá, vậy thử nghĩ, họ có chống lại nổi sự quyến rũ chăng? Chính vì vậy, nên cứ mỗi lần Bát Long Thiên Âm xuất hiện, là khắp võ lâm lại xảy ra những vụ xô xát đẫm máu. Binh pháp có câu "công tâm là thượng sách", vậy trong võ học, cũng cùng một nguyên tắc như thế. Bát Long Thiên Âm là một thứ tuyệt học, dùng để tấn công vào tâm trí của đối phương. Đứng về mặt võ học mà nói, Bát Long Thiên Âm chẳng những là một môn võ tuyệt đỉnh, mà còn là một môn học chỉ mang đến họa bất tường cho võ lâm mà thôi.

Đàm Nguyệt Hoa nguyên lúc đầu không tán đồng lời nói của Đông Phương Bạch, song kịp khi nghe ông ta giãi bày hết ý, thì nàng thấy vô cùng hữu lý. Nàng khẽ than dài, im lặng chẳng nói chi nữa.

Ngọc Diện Thần Quân lại cất tiếng cười ha hả, rồi lại lấy chiếc mặt nạ chụp lên đầu, nói:

- Chúng ta hãy đi thôi! Lữ Lân vì tuổi còn nhỏ, nên đối với lời nói vừa rồi của Đông Phương Bạch, chỉ hiểu được một phần nhỏ chứ không lãnh hội hết được ý nghĩa sâu xa của nó. Cậu ta nghe Đông Phương Bạch hối mọi người lên đường, liền lên tiếng nói:

- Sư phụ, giờ chúng ta đi đâu? Đông Phương Bạch cười lạnh nhạt, nói:

- Hãy mau rời khỏi nơi này, bất luận đi đâu cũng được, càng xa càng tốt.

Đôi môi của Lữ Lân khẽ mấp máy, tựa hồ cậu ta đang muốn nói chi, nhưng cuối cùng im lặng không nói gì cả.

Đông Phương Bạch đã đưa chân bước đi, nên Đàm Nguyệt Hoa và Lữ Lân cùng vai sánh vai, cùng đi theo sau ông ta.

Thái độ như muốn lên tiếng nói vừa rồi của Lữ Lân, Đàm Nguyệt Hoa đã thấy rõ ràng.

Theo đó, nàng đoán biết trong lòng Lữ Lân đang bất bình bởi hành động của Đông Phương Bạch. Nàng định lên tiếng khuyên giải Lữ Lân vài câu, nhưng không biết phải dùng lời lẽ gì để nói với cậu ta. Hơn nữa, nàng cảm thấy mình đang đứng giữa Lữ Lân và Đông Phương Bạch, như có một sự tương quan kỳ diệu khó quên.

Nàng im lặng suy nghĩ một chốc, bỗng tâm trạng rối bời, nên cất tiếng than dài.

Ba người theo đường cái quan, tiến thẳng vào một thị trấn. Khi đến nơi, thì trời đã tối hẳn, nên ba người tìm khánh sạn nghỉ trọ.

Đêm hôm ấy, Đàm Nguyệt Hoa nằm yên trên giường, trăn trở mãi mà không tài nào nhắm mắt được. Với Lữ

Lân, nàng đã vào sanh ra tử, cùng chung hoạn nạn bao lần, nên trong lòng nàng đã có tình cảm sâu xa đối với cậu ta. Nhưng khi nàng gặp được Đông Phương Bạch, và nhất là khi được biết diện mục thật sự của ông ta, thì nàng bỗng thấy Đông Phương Bạch có sức hấp dẫn đối với nàng còn mãnh liệt hơn Lữ Lân.

Khi cùng đi chung với Đông Phương Bạch, nàng cảm giác rất vững lòng tin, dù cho trời long đất lỡ nàng cũng không hề biết sợ. Suy nghĩ đến đấy, nàng lại đỏ sắc mặt! Trong khi Đàm Nguyệt Hoa định xua đuổi những ý nghĩ vẩn vơ hầu dỗ giấc ngủ, bỗng nghe tại khung cửa sổ, có một tiếng gõ thực nhẹ.

Đàm Nguyệt Hoa lúc nào cũng cảnh giác, liền nhanh nhẹn đứng phắt lên, vung sợi dây lòi tói sắt quét nhẹ về phía trước. Nhưng cùng lúc đó, bỗng nghe ngoài cửa sổ có tiếng gọi nhỏ rằng:

- Nguyệt tỷ tỷ! Nguyệt tỷ tỷ! Chị đã ngủ chưa? Đàm Nguyệt Hoa nghe đấy là tiếng Lữ Lân, nên mới thở phào một hơi dài, bước tới mở rộng cánh cửa sổ. Nàng trông thấy Lữ Lân ăn mặc chỉnh tề, thái độ trang nghiêm, đang

đứng sững ở bên ngoài.

Đàm Nguyệt Hoa nghe giọng nói của Lữ Lân, đã đoán biết một phần nào ý định của cậu ta tìm đến đây để làm gì.

Bởi thế nàng bèn hạ giọng hỏi nhỏ rằng:

- Lân đệ, chả lẽ đệ đệ không nghe theo lời dặn của sư phụ sao? Lữ Lân trông thấy Đàm Nguyệt Hoa đã đoán đúng ý định của mình nên khuôn mặt tuấn tú không khỏi bừng đỏ như gấc. Cậu ta hạ giọng nói:

- Nguyệt tỷ tỷ, hiện giờ tôi đã biết được địa điểm kẻ thù sát hại phụ thân tôi rồi, vậy thử hỏi làm thế nào bảo tôi lánh xa đi được? Đàm Nguyệt Hoa đưa tay kéo Lữ Lân vào phòng, nói:

- Lân đệ, bộ đệ đệ định đi tìm lấy cái chết hay sao? Đôi mắt của Lữ Lân chiếu lập lòe ánh sáng căm thù, nói:

- Tôi chẳng cần biết đây có phải là đi tìm cái chết hay không? Trái lại tôi thấy phải đi tìm kẻ thù đã. Nguyệt tỷ tỷ, chị có bằng lòng đi với tôi không? Nếu ở trong

trường hợp Đàm Nguyệt Hoa chưa gặp Ngọc Diện Thần Quân Đông Phương Bạch thì chắc chắn nàng sẽ lên tiếng tán đồng ngay. Nhưng kể từ sau khi nàng cảm thấy nhất thiết lời nói chi của ông ta cũng đều hữu lý. Vì vậy, nàng đã hoàn toàn chịu ảnh hưởng của Đông Phương Bạch mà chính nàng cũng không hay biết.

Nàng liền trả lời chẳng hề do dự:

- Lân đệ, chớ nên nói càn, đệ đệ không thể đi như vậy được! Sắc mặt của Lữ Lân hiện rõ nét thất vọng nói:

- Nguyệt tỷ tỷ, chị không bằng lòng đi với tôi hay sao? Đàm Nguyệt Hoa gượng cười nói:

- Chẳng những tôi không thể đi, mà ngay như đệ cũng không thể hành động liều như vậy được! Lữ Lân cúi đầu im lặng chẳng nói chi thêm nữa.

Đàm Nguyệt Hoa nói tiếp:

- Lân đệ, nếu đệ đệ không chịu nghe theo lời khuyên giải của tôi, thì tôi đánh thức Đông Phương tiên sinh dậy, để ông ấy ngăn không cho đệ đệ ra đi.

Lữ Lân vội vàng khoát tay nói:

- Nguyệt tỷ tỷ, chị tuyệt đối chớ nên đánh thức sư phụ tôi... tôi... bằng lòng nghe theo lời chị rồi.

Đàm Nguyệt Hoa tươi cười nói:

- Như vậy mới phải chứ! Thôi, hãy mau trở về phòng ngủ đi! Lữ Lân bước đến trước cửa sổ, định phi thân lướt thẳng ra ngoài, nhưng bất ngờ cậu ta quay mặt lại, đôi má bừng đỏ, cất tiếng thực khẽ nhưng dồn dập nói:

- Nguyệt tỷ tỷ, tôi... tôi rất thích chị! Đàm Nguyệt Hoa nghe thế, khuôn mặt kiều diễm cũng không khỏi bừng đỏ, quả tim nhảy rộn lên, nhẹ miệng nói:

- Lân đệ, tôi cũng thế! Lữ Lân mỉm cười và đôi trai gái trẻ trung ấy bỗng ôm chầm lấy nhau và siết cứng ngắt.

Qua một lúc khá lâu, hai người mới từ từ buông ra, nhưng họ lại nắm cứng hai bàn tay nhau, đứng yên nhìn ra ngoài cửa sổ.

Bên ngoài trời đang tối đen như mực, trăng sao đều bị mây mù che kín. Họ đứng như thế thực lâu, Lữ Lân mới lên tiếng nói:

- Thôi, tôi đi đây! Đàm Nguyệt Hoa chỉ "ờ" một tiếng, song vẫn đứng yên chẳng hề nhúc nhích.

Lữ Lân liền bay người ra khỏi cửa sổ, rồi lại tiếp tục lướt tới...

Lúc ấy, Đàm Nguyệt Hoa vẫn đứng yên trước khung cửa, trông thấy hình bóng của Lữ Lân chập chờn mấy lượt, rồi lẩn khuất vào bóng đêm, không còn thấy rõ được nữa. Trong lòng của Đàm Nguyệt Hoa lại càng cảm thấy rối bời.

Lời nói vừa rồi của Lữ Lân, đã biểu lộ nỗi lòng thầm kín của cậu ta rất rõ ràng. Đàm Nguyệt Hoa vốn thấy giữa mình và Lữ Lân quả là một đôi giai ngẫu. Nhưng... nhưng giờ đây giữa hai người họ lại có hình bóng của Đông Phương Bạch đứng chen vào giữa.

Đàm Nguyệt Hoa đứng sửng sờ trong bóng tối một

lúc thật lâu mới cất tiếng than dài và định quay người đi trở về giường ngủ. Nhưng ngay lúc ấy, bỗng nàng như chợt nhớ ra một điều gì, và không khỏi hết sức kinh hãi.

Bởi thế, nàng vội vàng ôn lại thái độ vừa rồi của Lữ Lân và thấy thái độ của cậu ta quả có điều bất thường.

Giữa Lữ Lân và nàng, tuy mầm móng tình yêu đã nảy nở từ lúc mới gặp nhau, nhưng suốt trong thời gian ấy, hai người chỉ thông cảm điều đó qua tâm linh của mình chứ tuyệt nhiên không hề nói thẳng ra bao giờ.

Thế nhưng vừa rồi Lữ Lân lên tiếng bảo thẳng cho nàng biết, hơn nữa, thái độ của cậu ta lại tỏ ra rất thương yêu nàng. Như vậy, rõ ràng là một thái độ hết sức đường đột.

Căn cứ vào thái độ đó, Đàm Nguyệt Hoa thầm xét đoán, thấy rằng chỉ vào một trường hợp tự biết mình sắp gặp những điều tối ư hiểm nguy thì Lữ Lân mới mang hết can đảm ra, nói thẳng ý nghĩ thầm kín trong đáy lòng của cậu ta như thế.

Như vậy có nghĩa là Lữ Lân trước khi tìm đến phòng nàng, đã có một sự quyết định phải đi trả thù cho phụ thân và ý chí đó mãi đến lúc giã từ nàng ra đi vẫn không hề thay đổi. Thế mà nàng vẫn tưởng Lữ Lân đã nghe theo lời khuyên giải của mình rồi.

Đàm Nguyệt Hoa nghĩ đến sự lợi hại của Bát Long Thiên Âm khiến cho một người võ công cao tuyệt như phụ thân nàng, vẫn phải bị nó gây trọng thương, làm nàng không khỏi hết sức kinh hoàng. Nàng biết cá tính của Lữ Lân rất nóng nảy và quả cảm, vậy khi cậu ta thấy được tên ma đầu ấy, chắc chắn sẽ tràn ra tấn công ngay. Nếu thế thì chẳng khác nào một con thiêu thân đâm đầu vào lửa đỏ tìm lấy cái chết? Nghĩ đến đây, Đàm Nguyệt Hoa ớn lạnh cả tâm can, nàng nhanh nhẹn điểm nhẹ đôi chân bay thoát ra khỏi cửa.

Phòng ngủ của nàng và phòng ngủ của Lữ Lân chỉ khít cạnh nhau nên khi phi thân ra khỏi phòng, thì nàng tiến đến trước cửa sổ phòng của Lữ Lân. Nàng vung thò tay mở rộng cánh cửa, hạ giọng kêu lên rằng:

- Lân đệ! Lân đệ! Nàng kêu lên hai lượt nhưng vẫn

im lặng, không một tiếng trả lời. nàng vội vàng phi thân lướt thẳng vào phòng, lấy bật lửa đánh cháy, trông thấy căn phòng trống trơn, nào có hình bóng Lữ Lân ở đâu nữa.

Đàm Nguyệt Hoa thấy sự phán đoán của mình hoàn toàn đúng sự thực, nàng hết sức cuống quýt. Nàng định quay người lướt ra khỏi phòng để đánh thức Đông Phương Bạch dậy cùng bàn bạc phương pháp cứu nguy cho Lữ Lân, thì bất thần lại cảm thấy ở phía sau lưng có một ngọn gió nhẹ thoảng qua. Nàng vội vàng quay người lại và thấy Đông Phương Bạch đã đứng sững sau lưng từ lúc nào. Ông ta không còn mang chiếc mặt nạ kỳ quái ấy nữa mà để nguyên diện mục chân xinh đẹp và đầy hào hoa, trông chẳng khác nào một tiên đồng trên thượng giới.

Đàm Nguyệt Hoa vội vàng lên tiếng nói:

- Đông Phương tiên sinh, Lân đệ đã bỏ đi rồi? Khuôn mặt của Đông Phương Bạch lạnh lùng như được phủ lên một lớp sương, khiến cho Đàm Nguyệt Hoa là người lúc nào cũng tỏ ra can đảm không biết sợ hãi trước việc chi,

thế mà nhìn qua vẫn không khỏi bắt giật mình. Nàng gần như mất hẳn tự chủ, hạ giọng nói nhỏ rằng:

- Chúng ta đuổi theo cậu ta chứ? Đông Phương Bạch nói:

- Nó đã bỏ đi về hướng nào? Có lẽ ngươi biết chứ? Đàm Nguyệt Hoa khẽ gật đầu đáp:

- Tôi biết! Cậu ấy hiện đang đi tìm tên Cầm Ma để báo thù! Đông Phương Bạch giậm chân nói:

- Ôi, thằng bé ấy thực quá to gan! Chúng ta hãy đi mau! Vừa nói dứt lời, Đông Phương Bạch bất thần thò tay ra quàng ngang eo lưng của Đàm Nguyệt Hoa...! Đàm Nguyệt Hoa bừng đỏ cả sắc mặt, nóng bỏng đôi vành tai, quả tim nhảy nghe thình thịch.

Nhưng Đông Phương Bạch đã cất giọng điềm nhiên nói:

- Ngươi mau chỉ đường, chúng ta đuổi theo mau! Đàm Nguyệt Hoa biết Đông Phương Bạch chẳng phải có ý muốn xâm phạm đến mình, mà ông ta sợ khinh công

của mình còn kém cỏi, không thể đuổi kịp nên ông ta mới quàng ngang eo lưng để dìu mình cùng lướt đi cho nhanh mà thôi.

Nhưng mặc dù nàng biết vậy, song quả tim vẫn nhảy thình thịch, không làm sao giữ bình tĩnh được.

Từ trước đến nay, Đàm Nguyệt Hoa không khi nào có những cử chỉ thân mật đến thế đối với một người đàn ông. Hơn nữa, người đàn ông đó lại là Ngọc Diện Thần Quân Đông Phương Bạch, một nhân vật mà nàng có cảm tình rất sâu xa.

Nàng chỉ "ờ" lên một tiếng, xem như là câu trả lời. Và ngay lúc đó, Đông Phương Bạch đã đem cả nàng phóng thẳng ra khỏi cửa sổ.

Sau khi hai người ra đến bên ngoài, Đàm Nguyệt Hoa cố gắng trấn tĩnh tinh thần, chỉ đường cho Đông Phương Bạch phi thân lướt tới.

Tài khinh công của Đông Phương Bạch quả hết sức cao cường, khó ai sánh kịp. Đàm Nguyệt Hoa lúc nào

cũng nghe gió rít bên tai vèo vèo, và chỉ độ một tiếng đồng hồ sau, hai người đã lướt xa ngoài sáu mươi dặm đường.

Chừng đó, Đàm Nguyệt Hoa đoán biết không còn cách đoạn đường của tên Cầm Ma bao xa nữa, nên càng nhận xét địa hình kỹ hơn.

Hai người lại tiếp tục lướt tới, chẳng bao lâu, đã đến trước cổng một khu nhà đồ sộ.

Đàm Nguyệt Hoa đưa mắt nhìn bỗng cất tiếng "úy" lên.

Ngọc Diện Thần Quân Đông Phương Bạch nghe thế bèn nhanh nhẹn dừng chân lại.

Sau khi quan sát kỹ hơn, hai người biết mình đã đến trước ngôi nhà của tên Cầm Ma rồi. Nhưng giờ đây thì những dãy nhà nguy nga tráng lệ kia không còn nữa.

Dưới ánh sáng mờ hai người cố giương to đôi mắt nhìn, thấy đây đó gạch ngói đổ nát ngổn ngang. Kèo bị cháy đen sạm ngã đổ chồng chất la liệt, hơn nữa còn

một vài nơi bốc khói trắng mù mịt.

Đàm Nguyệt Hoa vô cùng kinh ngạc cất tiếng hỏi:

- Đông Phương tiên sinh! Ngôi nhà này chẳng hiểu vì sao lại bị thiêu hủy như vậy? Ngọc Diện Thần Quân Đông Phương Bạch cũng ngạc nhiên hỏi:

- Ngươi không nhớ lầm chứ? Đàm Nguyệt Hoa đáp:

- Không thể lầm được. Hôm ấy tôi có đi ngang qua đây, và có vào xin đụt mưa.

Đông Phương Bạch nói:

- Đây thực là một chuyện lạ. Lân nhi dường như chưa tìm đến nơi này.

Đàm Nguyệt Hoa to tiếng gọi:

- Lân đệ! Lân đệ! Nhưng khắp nơi vẫn im phăng phắc, và từ núi đồi chung quanh, không ngớt vọng lại âm hưởng của nàng.

Đông Phương Bạch nhanh nhẹn lướt tới trước những

đống gạch đổ nát, rồi lại vòng xung quanh để quan sát. Khi ông ta đến bên cạnh một cây cột to, hãy còn đứng sững từ phía bắc, thì bỗng nhiên quát lên một tiếng, rồi vung cả hai chưởng xô thẳng về phía trước.

Cây cột ấy to đến hàng ngàn người ôm, một nửa bị chôn vùi dưới đống gạch ngói đổ nát. Nhưng khi đôi chưởng của Đông Phương Bạch quét tới, kình phong dấy động ầm ầm, khiến nguyên cả cây cột ấy, cùng vô số gạch ngói bị hất tung lên khoảng không.

Đàm Nguyệt Hoa thấy thế, lúc đầu vẫn tưởng Đông Phương Bạch đã tìm gặp Lữ Lân đang bị cây cột gỗ ấy đè, nhưng sau đó bỗng nghe Đông Phương Bạch quát hỏi:

- Ai thế? Tiếng quát của Đông Phương Bạch vừa dứt, liền thấy có hai bóng người từ phía sau cây cột to bay xẹt lên.

Thân pháp của hai người ấy, hết sức nhanh nhẹn, đúng là những người có sức khinh công cao tuyệt. Khi họ đã bay bổng lên khoảng không, thì thân người liền

xoáy thành một vòng bán nguyệt, rồi một người lướt về phía trái, một người lướt sang phải, nhắm ngay Đông Phương Bạch bay xẹt tới.

Đông Phương Bạch nhanh nhẹn rùn thấp đôi chân, vung mạnh hai cánh tay, xô cả đôi chưởng ra khiến chưởng phong ào ào cuốn thẳng về phía đối phương.

Hai bóng đen khi lướt tới còn cách Đông Phương Bạch độ bốn năm thước, bất thần đồng thanh hét lên một tiếng dài, rồi nhảy lùi ra sau ngay tức khắc.

Kế đó, cả hai không để mất giây phút nào, vội vàng phi thân bay vọt lên, nhắm ngay Đàm Nguyệt Hoa lao tới, trông nhẹ nhàng như hai đợt khói mỏng.

Mọi việc diễn biến ngay sau khi Đông Phương Bạch vung chưởng quét về phía cây cột gỗ, không để cho ai có đủ thời giờ nhận xét kịp.

Đàm Nguyệt Hoa trông thấy hai người ấy phi thân nhắm ngay mình lao tới, thì vội vàng lách mình để tránh. Nhưng nàng liền cảm thấy một luồng cuồng phong hết

sức mãnh liệt, đang nhắm ngay nàng cuốn tới.

Vừa rồi Đàm Nguyệt Hoa thấy rõ hai bóng người đó sau khi bị chưởng phong của Đông Phương Bạch quét ra, hành động hết sức nhanh nhẹn, nên cũng đoán biết đấy không phải là hạng người tầm thường.

Bởi thế, khi thấy luồng chưởng phong của đối phương cuốn tới trước lồng ngực, nàng không dám đỡ thẳng, vội vàng lẩn tránh.

Nhưng người ấy tựa hồ không muốn giằng co với nàng, nhanh nhẹn sử dụng thân pháp lướt về phía trước như bay. Đồng thời cũng trong giây phút ngắn ngủi đó, Đàm Nguyệt Hoa cũng nhận rõ được hai bóng người ấy là ai, nên buột miệng kêu lên rằng:

- Té ra là hai ông! Hai bóng người vẫn tiếp tục lướt về phía trước như không hề nghe tiếng kêu của Đàm Nguyệt Hoa. Cả hai một trước một sau, lướt đi nhanh thua chi vì sao sa, nên chỉ trong chớp mắt, họ đã vượt ra xa trên mười trượng.

Cùng một lúc đó, bỗng Ngọc Diện Thần Quân bất thần thét lên một tiếng vang dội! Tiếng thét ấy của ông ta trong ngần và cao vút, cơ hồ thấu tới chín tầng mây. Khi tiếng thét vừa dứt thì ông ta lại lên tiếng quát rằng:

- Hãy đứng yên lại! Sức lướt tới của hai bóng ấy, vốn đang vô cùng nhanh nhẹn, và cũng sắp lẩn khuất vào màn đêm, nếu họ tiếp tục lướt tới nữa, thì chắc chắn dù có muốn đuổi theo họ, cũng hết sức khó khăn.

Nhưng tiếng thét của Đông Phương Bạch đã bất thần nổi lên vang rền giữa đêm tối, khiến hai bóng người đó mất hết tự chủ, dừng chân đứng yên lại ngay.

-oOo-

Hết chương 41

# Chương 42

Đàm Nguyệt Hoa đứng cạnh đấy vô cùng kinh ngạc.

Đông Phương Bạch cất giọng lạnh lùng cười khanh khách, rồi thong thả bước về phía hai bóng đen. Trong khi đó, hai bóng đen cũng đã quay mặt lại, và lần này thì Đàm Nguyệt Hoa nhận rõ là Kim Cô Lâu và Hắc Thần Quân.

Hai nhân vật này nguyên là một đôi đại ma đầu, từ trước đến nay hoành hành khắp võ lâm, xem thường mọi người, thế mà giờ đây sắc mặt đang tràn đầy vẻ kinh hoàng. Họ đứng sánh vai nhau như đang đối phó với một kẻ đại địch.

Ngọc Diện Thần Quân Đông Phương Bạch, trái lại, thung dung đưa chân bước thong thả về phía họ...

Đám mây đen trên nên trời đã được gió thổi tan, ánh trăng sáng lại bắt đầu chiếu vằng vặc nơi nơi, giúp Đàm Nguyệt Hoa càng nhìn thấy rõ hơn dáng điệu uy nghi, diện mạo xinh đẹp đầy hào hoa của Đông Phương Bạch. Ông ta quả chẳng khác chi một tiên đồng hạ thế.

Nàng càng nhìn càng cảm thấy trong lòng say sưa, ngây ngất.

Chẳng mấy chốc, Đông Phương Bạch đã bước đến trước mặt Kim Cô Lâu và Hắc Thần Quân, cất giọng lạnh lùng nói:

- Lâu quá không được gặp mặt nhau.

Kim Cô Lâu và Hắc Thần Quân đưa mắt nhìn nhau một lượt. Hắc Thần Quân lên tiếng nói:

- Té ra là Đông Phương huynh! Quả lâu quá không gặp được nhau.

Đôi mày lưỡi kiếm của Đông Phương Bạch khẽ nhướng cao nạt rằng:

- Ai là huynh đệ với các ngươi chứ? Hắc Thần Quân và Kim Cô Lâu đều là những nhân vật khét tiếng trong võ lâm, nhất là Hắc Thần Quân, bấy lâu nay hùng cứ tại Vạn Hốt Cốc trong Thái Sơn, tự cho mình như một vị thổ vương. Riêng về món ám khí Hắc Mang Lăng và tuyệt kỹ Hắc Sa Chưởng của lão ta vừa lợi hại vừa thâm độc, nên những nhân vật võ lâm tầm thường nào dám đối kháng thẳng với lão ta. Vì thế lão ta nghiễm nhiên đã trở thành một bậc tông sư trong giới giang hồ.

Thế mà lúc bấy giờ, Đông Phương Bạch đã nạt thẳng vào mặt hai người chẳng hề tỏ ra vị nể, nhưng cả hai chỉ thoáng hiện nét tức giận trên mặt, chứ chẳng hề lên tiếng nói chi cả.

Đông Phương Bạch lại cất giọng lạnh lùng hỏi rằng:

- Các ngươi đến đây làm gì? Hắc Thần Quân đáp:

- Chúng tôi có ý định đi đến Quỷ Cung để gặp mặt Thanh lão quỷ, nên mới đi ngang qua nơi này.

Đông Phương Bạch hừ lên một lượt rồi nói:

- Các ngươi vừa rồi có trông thấy một người thiếu niên đến đây không?

- Chúng tôi mới đến đây thôi, nhưng vừa rồi có trông thấy hai bóng người, dường như một nam một nữ cùng chạy bay về hướng đông. Vì chúng tôi không trông thấy rõ, nên chẳng biết đấy có phải là người mà Đông Phương... tiên sinh định tìm hay chăng? Đông Phương Bạch trầm ngâm giây lát nói:

- Một nam một nữ? Kim Cô Lâu đáp:

- Đúng thế! Đông Phương Bạch ngửa mặt suy nghĩ, thấy Lữ Lân đi đến có một mình, chắc không có ai cùng kết đoàn với cậu ta nữa. Vậy nếu là một nam một nữ, thì có lẽ đấy là người nào khác.

Và như vậy thì Lữ Lân chưa đến nơi này, rất có thể trên đường đi, cậu ta đã gặp chuyện chi bất trắc rồi? Suy nghĩ giây lát, Đông Phương Bạch bỗng khoát tay nói:

- Các vị hãy đi đi! Kim Cô Lâu và Hắc Thần Quân như được lệnh đại xá, đôi chân từ từ bước lui ra sau

ngoài một trượng. Nhưng bọn họ chưa kịp quay lưng lại để bỏ chạy về phía trước, thì lại nghe Đông Phương Bạch kêu to rằng:

- Hãy chậm đã! Qua tiếng kêu ấy, Kim Cô Lâu và Hắc Thần Quân không khỏi kinh hoàng, dừng chân đứng yên lại ngay, lên tiếng hỏi:

- Đông Phương... tiên sinh, ông còn có chi hỏi nữa chăng? Đông Phương Bạch chắp hai tay ra sau, ngửa mặt nhìn đăm đăm lên nền trời cao! Đàm Nguyệt Hoa đang đứng cạnh đấy, trông thấy nét mặt của Đông Phương Bạch đang hiện rõ nét đau khổ mà cũng đang đầy vẻ bàng hoàng.

Đàm Nguyệt Hoa cảm thấy hết sức kinh dị. Qua một lúc sau, bỗng nghe Đông Phương Bạch cất tiếng thở dài hỏi:

- Hắc Thần Quân, lệnh muội vẫn được bình an chứ? Câu nói ấy vừa thốt ra khỏi miệng Đông Phương Bạch thì Đàm Nguyệt Hoa cũng không khỏi giật mình.

Vì Hắc Thần Quân và Kim Cô Lâu trước đây đã từng cho Đàm Nguyệt Hoa biết, họ chính là cậu ruột của nàng. Lúc đấy nàng không chịu tin lời, song về sau khi gặp lại phụ thân nàng, thì nàng có đem việc ấy ra hỏi nên biết đấy là sự thật.

Hơn nữa, Hắc Thần Quân cũng đã cho nàng biết, lão ta chính là người cậu của nàng, như vậy hai tiếng "lệnh muội" mà Đông Phương Bạch vừa hỏi, chắc chắn là mẫu thân nàng chứ không còn ai khác nữa? Việc đó đã làm cho Đàm Nguyệt Hoa cảm thấy hết sức bất ngờ, vì nàng không làm sao tưởng tượng ra là chẳng những Đông Phương Bạch từng quen biết phụ thân nàng, mà lại còn quen biết cả mẫu thân nàng nữa.

Nhất thời nàng đứng sửng sờ như pho tượng, im lặng không nói nên lời.

Hắc Thần Quân lên tiếng nói:

- Xá muội hiện nay chẳng rõ tung tích ở đâu, từ suốt hai mươi năm qua chẳng hề được nghe tin tức.

Đôi mày lưỡi kiếm của Đông Phương Bạch lại nhướng cao, nói:

- Lại có việc như thế hay sao? Hắc Thần Quân đáp:

- Đúng thế! Hai anh em chúng tôi lúc nào cũng tìm hiểu tin tức của xá muội, nhưng hoàn toàn chẳng thu được kết quả chi. Gần đây, chúng tôi nghe Thất Sát Thần Quân lại tái xuất hiện, nên chúng tôi đang định tìm gặp ông ta, và nếu xá muội thật sự đã bị hại dưới độc thủ của ông ta thì...

Hắc Thần Quân vừa nói đến đây, bất thần nghe Đông Phương Bạch gầm lên một tiếng to, chẳng khác nào tiếng sấm nổ trên trời.

Đồng thời ông ta đột nhiên quét một chưởng vào khoảng không, khiến một góc cây to bằng miệng ở phía sau lưng ông ta bị đánh gãy ngang tức khắc.

Hắc Thần Quân và Kim Cô Lâu không ai bảo ai, lần lượt thối lui ra sau một bước, sắc mặt tràn đầy nỗi kinh hãi.

Kim Cô Lâu lên tiếng nói:

- Hiện giờ, có mặt Đàm cô nương ở đây, vậy có thể dựa vào cô ta để tìm hiểu tung tích của tỷ tỷ tôi.

Đông Phương Bạch quay mặt lại, đưa mắt nhìn thẳng vào Đàm Nguyệt Hoa một lúc.

Đàm Nguyệt Hoa trông thấy đôi mắt của Đông Phương Bạch sáng như điện, đầy vẻ uy nghi, nên trong lòng kinh sợ! Nhưng nàng đã vận dụng hết sức can đảm trong người, lên tiếng nói:

- Má tôi hiện giờ ở đâu, chính tôi cũng không được biết.

Lúc ấy Đông Phương Bạch đang đứng quay lưng với nàng, cất giọng gằn rõ từng tiếng một:

- Đàm cô nương, chả lẽ từ trước đến nay, cô không có hỏi lệnh tôn, là lệnh đường hiện giờ ở đâu hay sao?
Đàm Nguyệt Hoa đáp:

- Lẽ tất nhiên là tôi có hỏi.

Giọng nói của Đông Phương Bạch bỗng trở nên hết sức gay gắt, hỏi tiếp rằng:

- Nếu thế, thì lệnh tôn đã tiết lộ cho cô biết là mẫu thân cô đã bị ông ấy ám hại rồi? Đàm Nguyệt Hoa kinh ngạc trong giây lát, lên tiếng nói:

- Đông Phương tiên sinh, phụ thân tôi nào phải con người như thế? Đông Phương Bạch hừ lên một lượt, im lặng chẳng nói chi nữa. Đàm Nguyệt Hoa cũng không biết lúc ấy ông ta đang nghĩ gì. Trái lại, nàng chỉ cảm thấy việc này thực là oái oăm khó hiểu và có lẽ đây là một câu chuyện rất khúc chiết ly kỳ.

Bởi thế nàng đứng thẫn thờ đưa mắt nhìn chăm chú về phía Đông Phương Bạch, thấy ông ta vẫn đứng trơ người như một pho tượng và qua một lúc lâu mới lên tiếng hỏi:

- Nếu nhị vị biết được lệnh muội ở nơi nào, thì vui lòng cho tôi hay với.

Hắc Thần Quân và Kim Cô Lâu đều lên tiếng vâng

lời, rồi sẽ cúi đầu thi lễ, nhanh nhẹn quay lưng chạy bay về phía trước! Khi cả hai đã lướt đi xa, mà Ngọc Diện Thần Quân vẫn chắp tay đứng yên nghĩ ngợi.

Sau đó, ông ta đưa chân bước tới bước lui dưới ánh trăng vằng vạc, thỉnh thoảng lại thở dài não ruột, chứng tỏ ông ta đang có một sự phiền muộn khó tả.

Đàm Nguyệt hoa đứng yên bên cạnh một lúc lâu, và không ngớt đưa mắt theo dõi từng cử chỉ của Đông Phương Bạch. Nàng không hiểu Đông Phương Bạch đang phiền muộn về chuyện gì, nhưng với tâm linh trong trắng của một cô gái, nàng thấy rất bằng lòng san sớt nỗi phiền muộn ấy với Đông Phương Bạch. Nàng đưa chân bước tới hai bước lên tiếng hỏi:

- Đông Phương tiên sinh, ông đang suy nghĩ gì thế? Ngọc Diện Thần Quân bỗng dừng chân đứng yên ngửa mặt nhìn lên.

Đàm Nguyệt Hoa trông thấy đôi mắt của ông ta tràn ngập ánh sáng tình tứ, nhìn đăm đăm vào mặt mình. Song sắc mặt của ông ta lại có vẻ bàng hoàng ngơ ngác!

Đàm Nguyệt Hoa không khỏi giật mình, chẳng biết nên nói gì với ông ta. Bất ngờ Đông Phương Bạch đưa tay ra, nắm chặt lấy tay nàng.

Đàm Nguyệt Hoa thấy tim nàng đập thình thịch, đôi má đỏ bừng, trong lòng rối bời, chẳng hiểu lúc ấy mình đang có cảm giác nao nao! Đông Phương Bạch không ngớt nói lẩm bẩm như mơ:

- Ngọc muội! Ngọc muội! Em... đã quên mất anh rồi hay sao? Đàm Nguyệt Hoa nghe ông ta gọi mình là "Ngọc muội" trong lòng càng kinh dị, đôi má càng bừng đỏ, vội vàng giật cánh tay trở lại, nói:

- Đông Phương tiên sinh, ông đã làm sao rồi? Tôi... tôi chính là Nguyệt Hoa đây! Chừng ấy, Đông Phương Bạch mới mở to đôi mắt và như vừa bừng tỉnh cơn mộng, ông ta nhìn kỹ Đàm Nguyệt Hoa một lúc, rồi mới buông lỏng cánh tay Đàm Nguyệt Hoa ra! Ông ta lại cất tiếng than dài, rồi quay lưng bước tránh ra xa. Đàm Nguyệt Hoa thấy thế đoán biết ông ta là người lụy vì tình. Hơn nữa, nàng cũng đoán biết hai tiếng "Ngọc muội" mà ông ta vừa kêu, chính là người yêu đã làm tan

nát cõi lòng ông ta trước đây chứ không còn ai nữa! Đàm Nguyệt Hoa cảm thấy Đông Phương Bạch là người võ công cao tuyệt, thế mà vẫn không làm sao thoát khỏi lưới tình, nên lại suy nghĩ đến thân phận của mình... Ôi, trong biển tình rồi đây chẳng hiểu mình có tìm được bến bờ hay không? Đàm Nguyệt Hoa đứng yên suy nghĩ một lúc, tâm trạng nàng lại càng rối bời. Nàng vốn có ý định đè nén tất cả những ý nghĩ miên man đang kéo đến dồn dập trong đầu óc, và thừa cơ hội Đông Phương Bạch ngửa mặt nhìn trời cao, nàng âm thầm bước tránh ra xa...

Nhưng bỗng ngay lúc đó, nàng chợt nhớ lại vừa rồi khi Đông Phương Bạch nắm lấy cánh tay của nàng, trong miệng không ngớt lẩm bẩm hai tiếng "Ngọc muội". Hai tiếng gọi ấy của ông ta nghe hết sức tự nhiên, chắc chắn đó không phải là không có nguyên nhân.

Đàm Nguyệt Hoa lại nghĩ: "Chả lẽ người yêu trước đây của ông ta, lại là người hết sức giống mình, hay chính là mẫu thân của mình hay sao?" Khi Đàm Nguyệt Hoa nghĩ như vậy, dừng chân quay lại, hạ giọng gọi khẽ rằng:

- Đông Phương tiên sinh! Đông Phương Bạch lại cất tiếng than dài, nói:

- Đàm cô nương, xin cô hãy bỏ lỗi cho về thái độ vừa qua của tôi. Vì thật ra, lúc đó tôi không còn bình thường nữa.

Đàm Nguyệt Hoa hạ giọng nói:

- Tôi chẳng hề phiền ông tí nào. Đông Phương tiên sinh, vừa rồi ông đã gọi... Ngọc muội, vậy có phải là người diện mạo rất giống tôi không? Đàm Nguyệt Hoa đã mang hết can đảm lên tiếng hỏi thẳng Đông Phương Bạch, và khi nàng vừa dứt lời đôi má bừng đỏ như gấc! Đông Phương Bạch từ từ quay người lại, đưa đôi mắt hết sức dịu dàng nhìn thẳng vào nàng nói:

- Đúng thế! Nàng hết sức giống cô, giống y hệt như khuôn đúc và cũng thanh tú thoát tục như cô vậy! Đàm Nguyệt Hoa cố trấn tĩnh tâm thần, nói:

- Đông Phương tiên sinh! Tôi đã đoán biết ra người ấy chắc chắn là mẫu thân tôi! Đông Phương Bạch bỗng

cúi gầm đầu xuống, cất giọng buồn bã nói:

- Đúng thế! Một cao thủ khét tiếng của võ lâm, từng khiến tất cả nhân vật trong hai phe chính tà đều phải kiêng nể như Đông Phương Bạch, thế mà trong giờ phút này cũng đau khổ, cõi lòng tan nát y như tất cả những người đàn ông tầm thường bị thất bại trong tình trường vậy.

Đứng trước khung cảnh ấy, Đàm Nguyệt Hoa hết sức cảm động, bỗng thấy mình cần phải đem tình cảm đầy nhựa sống và đầy ấm áp của tuổi trẻ, để xoa dịu một phần nào sự đau thương của ông ta.

Sự cách biệt về trình độ võ công, về vai vế trong võ lâm, về tuổi tác giữa hai người, nhất thời đã tiêu biến đi không còn một tí nào trong ý nghĩ của Đàm Nguyệt Hoa.

Nàng đưa chân bước tới một bước, hạ giọng nói:

- Đông Phương tiên sinh, mọi việc đã trở thành quá khứ rồi, vậy ông còn nhớ đến bà ấy làm chi? Đông

Phương Bạch cười đau đớn, nói:

- Đàm cô nương, tuổi cô hãy còn nhỏ, vậy cô không thể biết được nỗi sầu khổ trong vòng tình ái đâu! Đàm Nguyệt Hoa cất tiếng thở dài, hạ giọng nói:

- Đông Phương tiên sinh, tôi biết! Đông Phương Bạch là người hết sức thông minh, và sự nhận xét vô cùng tinh tế, nên nghe qua câu nói của Đàm Nguyệt Hoa đã đoán biết một phần nào ý định của nàng.

Bởi thế, bao nhiêu kỷ niệm xa xôi trước kia, bỗng lần lượt hiện ra trước mắt ông ta.

Người yêu trước kia của ông ta, hiện giờ không còn biết tung tích ở đâu nữa, nhưng người con gái của nàng, thì lại tỏ ra rất thương cảm, lúc nào cũng chăm sóc đến ông ta.

Đông Phương Bạch đứng sửng sờ một lúc lâu mới đưa bàn tay lên vuốt nhẹ mái tóc Đàm Nguyệt Hoa.

Ngọc Diện Thần Quân tuy hiện nay là người đã đứng tuổi, thế nhưng sắc đẹp của ông ta vẫn còn hấp dẫn bao

nhiêu cô gái. Như vậy, chắc chắn trong lúc tuổi ông ta còn trẻ, diện mạo càng tuấn tú hào hoa hơn, và đã làm say mê không biết bao nhiêu kỳ nữ! Trước đây, ông ta đã chẳng hề để ý đến bao nhiêu cô gái sẵn sàng hiến dâng trái tim trong trắng, mà chỉ thương yêu chung thủy với một người thôi. Song, tạo hóa trớ trêu thay, mối tình của ông ta chẳng ngờ lại trở thành mối tình đầy đau khổ và tuyệt vọng, giày vò tâm linh ông ta suốt hai mươi năm qua! Giờ đây, đứng trước thái độ đầy thương mến, đầy thiện cảm của Đàm Nguyệt Hoa, một cô gái mà tâm hồn vẫn hoàn toàn thuần khiết, thơ ngây, Đông Phương Bạch không khỏi cảm thấy luống cuống, chẳng biết nên đối phó như thế nào! Qua một lúc khá lâu, ông ta bỗng lên tiếng nói:

- Đàm cô nương, lệnh tôn hiện giờ đã đi đến vùng núi Võ Di, vậy tôi cần đi tìm ông ấy. Riêng cô, tốt nhất không nên đi theo tôi, vì khi tôi và lệnh tôn gặp nhau, tất có thể xảy ra một cuộc xung đột.

Đàm Nguyệt Hoa lắc đầu nói:

- Không! Tôi nhất định phải đi theo ông.

Đông Phương Bạch nói:

- Nếu thế, cô không còn ý định đi tìm Lân nhi hay sao? Đàm Nguyệt Hoa nghe thế không khỏi giật mình. Nàng đứng sửng sờ trong giây lát mới lên tiếng nói:

- Tất nhiên là tôi phải tìm cậu ấy, nhưng biết đi đâu để tìm bây giờ? Đông Phương Bạch cất tiếng than dài, nói:

- Cái tánh của Lân nhi còn cứng cỏi và nóng nảy hơn cả tôi nữa, vậy nếu không để cho nó gặp một vài thất bại trong thời tuổi trẻ, thì sau này chắc chắn sẽ gây ra bao nhiêu tai họa, bao nhiêu cuộc giết chóc đẫm máu trong võ lâm! Đàm Nguyệt Hoa suy nghĩ một lúc, nói:

- Nếu thế, thì chúng ta vừa đi, vừa tìm tung tích của cậu ta vậy.

Lúc ấy, thật ra Đông Phương Bạch cũng không muốn chia tay với Đàm Nguyệt Hoa. Vì suốt hai mươi năm, sự giày vò của một mối tình tan vỡ đã không ngớt gặm nhấm và làm tan nát cõi lòng của ông ta, khiến ông ta

chán ngán, không hề rời bước đi khỏi Đại Tuyết Sơn một lần nào. Thế nhưng, giờ đây tâm trạng của ông ta bỗng cảm thấy có phần nào vui trở lại, nhờ ở thái độ tỏ ra thương mến và chăm sóc của Đàm Nguyệt Hoa.

Sống bên cạnh Đàm Nguyệt Hoa, ông ta thấy tuổi mình như trẻ lại, và cuộc đời trở thành tươi vui, chẳng khác nào lúc cùng sống với người yêu trước đây.

Mặc dù trong lòng ông ta đang có những ý nghĩ ấy, nhưng bề ngoài vẫn điềm nhiên, chẳng hề thổ lộ chút nào cả.

Vì trong vấn đề tình cảm, lúc nào cũng vô cùng phức tạp, nếu không khéo hướng tình cảm được đứng đắn, một khi nó đã lệch lạc, tất không làm sao dàn xếp cho ổn thỏa được nữa! Chính vì thế, nên tâm trạng của ông ta lúc bấy giờ hết sức phức tạp. Tuy nhiên, ông ta cố giữ vẻ bình thản nói:

- Nếu cô nhất định đi theo, thì tôi cũng không cản ngăn làm gì.

Đàm Nguyệt Hoa cười nói:

- Tôi biết chắc chắn, ông sẽ bằng lòng cho tôi đi theo kia! Đông Phương Bạch nghe qua không khỏi giật mình. Nhưng ông ta vẫn giữ bình tĩnh, rồi cùng Đàm Nguyệt Hoa nhắm hướng núi Võ Di đi nhanh tới, với mục đích tìm gặp Thất Sát Thần Quân.

-oOo-

Nhắc lại Lữ Lân, vì trong lòng quá căm hờn kẻ thù sát hại phụ thân mình không thể nào nén được, nên đang đêm tìm đến gặp Đàm Nguyệt Hoa, định bảo nàng cùng đi đến sào huyệt của tên Cầm Ma ấy. Nhưng Đàm Nguyệt Hoa không tán đồng ý kiến của Lữ Lân, do đó, Lữ Lân cảm thấy hết sức thất vọng.

Nhưng việc Đàm Nguyệt Hoa không bằng lòng cùng đi, vẫn chẳng hề làm nao núng quyết tâm của cậu ta. Lữ Lân sau khi giã từ Đàm Nguyệt Hoa liền lướt đi mất dạng vào bóng tối. Lữ Lân nói thầm rằng: "Nguyệt tỷ tỷ, xin chị hãy tha thứ cho tôi một lần, vì tôi đã nói dối chị. Nhưng đây là lần đầu... và có lẽ lần cuối cùng vậy!" Lữ

Lân tự biết đơn thân tiến vào sào huyệt của tên Cầm Ma thì thực vô cùng hiểm nguy, nên trước khi ra đi, tìm đến gặp Đàm Nguyệt Hoa, thổ lộ lòng thương mến mà bấy lâu nay cậu ta vẫn giữ kín tận đáy lòng.

Lữ Lân sử dụng khinh công lướt nhanh đi, không chút chậm trễ, nhắm hướng Đàm Nguyệt Hoa đã chỉ trước đây, tiếp tục chạy tới như bay.

Lúc bấy giờ, nếu Đàm Nguyệt Hoa phát giác ngay được thái độ khác thường của Lữ Lân, và gọi Đông Phương Bạch thức dậy để cùng truy đuổi thì chắc hẳn không quá nửa đường, họ sẽ đuổi kịp Lữ Lân. Vì Đàm Nguyệt Hoa sau khi nghe lời thổ lộ tình yêu của cậu ta đối với nàng, lại đứng sửng sờ mãi trước khung cửa sổ, tình cảm rối bời không kịp suy nghĩ đến điều đó.

Sau đó, nàng chợt nhận ra thái độ bất thường của Lữ Lân, thì mới giật mình chạy sang phòng riêng của cậu ta để tìm kiếm.

Nhưng lúc đó Lữ Lân đã chạy xa hơn mấy dặm đường rồi. Hơn nữa, vì cậu ta chẳng hề dám dừng chân

đứng nghỉ, lúc nào cũng nhắm phía trước lướt nhanh như gió hốt, nên chỉ hơn một tiếng đồng hồ, câu ta đã tìm tới đống gạch ngói đổ nát, tức địa điểm ngôi nhà đồ sộ của Cầm Ma trước kia! Sau khi dừng chân nhận xét địa hình, Lữ Lân thấy khu nhà đổ nát hoang tàn ấy đúng là nhà mà Đàm Nguyệt Hoa đã cho biết trước đây nàng có vào đụt mưa, và nhờ thế, phát giác được chính là sào huyệt của tên Cầm Ma.

Lữ Lân hết sức kinh ngạc, vì cậu ta không rõ ngôi nhà đồ sộ ấy tại sao lại biến thành một đống gạch ngổn ngang như vậy? Lữ Lân còn đang nghĩ ngợi miên man, bỗng nghe có tiếng cười lạnh lùng từ phía sau đống gạch ngói đổ nát vang lên. Cậu ta vội vàng nhìn kỹ, trông thấy một bóng người đang từ hướng ấy bước tới, nên không khỏi giật mình.

Bóng người đó, vừa trông thấy Lữ Lân cũng tỏ ra hết sức kinh ngạc, không ngờ lại có thể gặp mặt Lữ Lân ở nơi đây.

Lữ Lân trông thấy hình dáng của người ấy rất yểu điệu, trong tay cầm một ngọn roi mềm, phản chiếu ánh

trăng lập lòe ánh sáng vàng. Đấy rõ ràng là một cô gái. Và khi Lữ Lân nhìn kỹ hơn, thì lửa giận cháy bừng bừng trong lòng! Thì ra, bóng người ấy không ai khác hơn là Hàn Ngọc Hà, một người cậu ta đã gặp trên núi Hổ Khưu, và cũng suýt nữa đã bị chết dưới tay nàng! Hàn Ngọc Hà cũng trông thấy kẻ đứng bên cạnh đống gạch ngói đổ nát ấy chính là Lữ Lân! Cá tính của Lữ Lân vốn cứng cỏi và nóng nảy, nhưng cá tính của Hàn Ngọc Hà cũng không kém chi. Vì thế dù cho giữa hai người không có mối hận thù do cha mẹ họ gây ra, cũng không làm sao dung hòa với nhau được. Đấy là chưa nói trước đây, trên ngọn núi Hổ Khưu, Hàn Ngọc Hà đã đánh đập Lữ Lân thậm tệ.

Chính vì lẽ ấy, nên khi đôi bên gặp nhau, thì sắc mặt cả hai đều giận hầm hầm, người này nhìn người kia chòng chọc, cất tiếng cười nhạt liên tiếp.

Sắc mặt của Hàn Ngọc Hà lạnh tợ sương mai, đôi khóe miệng hiện lên một nụ cười đầy khinh bỉ, nói:

- Thằng bé kia! Té ra ngươi vẫn chưa chết à? Lữ Lân hứ to một tiếng, nói:

- Con tiện tỳ thối kia! Trước khi ta được mục kích mi chết, thì ta đâu lại chịu chết trước chứ? Trước đây, sở dĩ Hàn Ngọc Hà đánh đập Lữ Lân đến chết lên chết xuống trên ngọn tháp Hổ Khưu chính vì nàng tưởng người cha già của Lữ Lân là Phi Hổ Lữ Đằng Không đã xuống tay giết chết phụ thân nàng. Nhưng khi nàng lên đến Tiên Nhân Phong thuộc vùng núi Võ Di, mới được nghe Hỏa Phụng Tiên Cô bất thần tự thú, là chính bà ta đã sát hại Hàn Tốn.

Do đó, sự nghi ngờ ấy cũng đã tiêu tan đi.

Tuy nhiên, không vì thế mà Hàn Ngọc Hà dứt bỏ lòng thù hằn đối với cha con Lữ Lân, nàng vẫn đinh ninh Lữ Đằng Không chính là kẻ đã xuống tay sát hại đứa em trai của nàng! Vì lẽ ấy, nên khi nghe lời của Lữ Lân, nàng bỗng to tiếng quát:

- Được! Để chờ xem kẻ nào chết trước cho biết! Dứt lời, nàng bèn vung ngọn roi vàng lên, dùng thế Lãng Phiên Liên Thiên quét tới, và bóng roi chập chờn dày đặc cả không trung, kình phong cuốn nghe ào ào, nhắm ngay người Lữ Lân tấn công tới! Khi gặp Hàn Ngọc Hà

trên ngôi tháp Hổ Khưu, Lữ Lân đã đánh nhau với nàng một lần, nên cậu ta biết tuổi nàng tuy còn nhỏ, nhưng võ công khá cao cường, và mình còn kém hơn nàng một bậc. Bởi thế, khi vừa trông thấy mặt Hàn Ngọc Hà, thì Lữ Lân đã chuẩn bị đối phó trước rồi.

Khi thấy nàng vung roi quét tới, cậu ta vội vàng lách mình tránh ngang, rồi hất mạnh đôi chân ra, khiến gạch ngói vụn liền theo đó bắn vèo vèo về phía Hàn Ngọc Hà trên mười mảnh. Cùng lúc ấy, Lữ Lân vội vàng nhảy lui ra sau để tránh.

Hàn Ngọc Hà vung ngọn roi vàng lên vun vút, quét tất cả những mảnh gạch ngói đang bắn về phía nàng. Nhưng kịp khi nàng định thần nhìn kỹ, thì chẳng còn trông thấy hình bóng của Lữ Lân đâu nữa! Hàn Ngọc Hà không khỏi giật mình, nhanh nhẹn xoay tròn người lại để quan sát phía sau lưng. Nhưng khắp vùng gạch ngói đổ nát ấy vẫn vắng ngắt, chẳng hề thấy một bóng người. Nàng đoán biết Lữ Lân đã trốn đâu đấy, bèn cất giọng lạnh lùng nói:

- Tên tiểu yêu trong phái Nga My, ngươi đã sợ rồi...

Nhưng câu nói của nàng chưa dứt, thì bất thần nghe trên đầu có tiếng gió lạ, tựa hồ vật chi đang nhằm ngay đầu nàng giáng thẳng xuống với một sức mạnh phi thường.

Hàn Ngọc Hà hết sức kinh hoàng. Tuy võ công của nàng cao cường hơn Lữ Lân, nhưng vì nàng là người chưa đi đứng nhiều trong giới giang hồ, kinh nghiệm còn non kém, nên tưởng tiếng gió là Lữ Lân đang bật từ trên cao lao thẳng về phía nàng để tấn công.

Nàng đang hết sức căm hận Lữ Lân, lúc nào cũng muốn tóm cho được cậu ta, để đánh mấy mươi roi liên tiếp, cho hả cơn tức giận trong lòng. Vì vậy, khi nàng đoán tiếng gió lạ ấy chính là Lữ Lân, thì chẳng hề nhảy tránh, trái lại, nhanh nhẹn vung ngọn roi vàng lên, dùng thế Dã Hỏa Thiêu Thiên quét thẳng về hướng có tiếng gió! Tức thì, ngọn roi vàng bỗng quất trúng vật đang từ trên cao sa xuống nghe một tiếng bốp. Nhưng cùng lúc đó, Hàn Ngọc Hà thấy vật ấy vô cùng cứng rắn, chứ không phải là một con người.

Hàn Ngọc Hà đoán biết mọi việc rất bất lợi cho mình,

nên vội vàng lách mình định tránh ra. Đồng thời, nàng nghe tiếng Lữ Lân cười to ha hả không ngớt...

Hàn Ngọc Hà cảm thấy vật ấy như hết sức nặng nề đang nhắm giáng thẳng xuống ngay đầu nàng như búa thiên lôi bổ.

Tuy Hàn Ngọc Hà tỏ ra kịp thời cảnh giác, và cũng tránh hết sức nhanh nhẹn, song vẫn chậm một bước. Ngay lúc ấy, nàng bỗng thấy bả vai trái bị đau buốt, rồi nàng loạng choạng suýt nữa té quỵ xuống đất.

Tiếp đó, nàng lại nghe một tiếng thình to, chứng tỏ vật nặng nề chạm phải mặt đất.

Nàng đưa mắt nhìn thì thấy đấy là một phiến đá to, nặng có hơn trăm cân từ trên cao rớt thẳng vào đống gạch ngói đổ nát! Thì ra, Lữ Lân vừa rồi khi lạch mình tránh ngang, đã nhanh nhẹn luồn thẳng ra sau lưng của Hàn Ngọc Hà.

Cậu ta vốn có ý định thừa cơ Hàn Ngọc Hà chưa kịp quay lại, sử dụng ngay một thế võ hiểm độc, tràn qua

tấn công nàng. Nhưng khi Lữ Lân đưa mắt nhìn xung quanh, thấy tại đống gạch ngói đổ nát ấy, có một cây cột to hãy còn đứng sững, cao chừng hai trượng, trên đầu có hai phiến đá, lúc nào cũng lắc lư theo chiều gió, như chực đổ xuống đất.

Bởi thế, Lữ Lân bèn nảy ra một ý hay, nhanh nhẹn nhảy thẳng lên đầu cây cột ấy, và nhờ lúc đó Hàn Ngọc Hà không nhìn lên, mà chỉ một mực to tiếng mắng chửi, với ý định chọc tức để Lữ Lân tràn ra ứng chiến với nàng. Nhưng Lữ Lân vẫn im lặng, và xô một phiến đá to xuống ngay đầu nàng! Nếu lúc Hàn Ngọc Hà vừa phát giác được có tiếng gió lạ trên đầu, nhanh nhẹn nhảy ra xa để tránh, chắc chắn nàng vẫn tránh khỏi được chẳng hề bị phiến đá ấy chạm tới người.

Song, vì nàng lại ngỡ đấy là Lữ Lân, nên rút ngọn roi vàng ra quét thẳng về phía tiếng gió lạ.

Ngọn roi của nàng không đủ sức mạnh để hất bay phiến đá ra xa, nên khi nàng biết nguy, định lách người tránh ngay thì đã chậm rồi! Hàn Ngọc Hà bị phiến đá to chạm thẳng vào vai, thì nguyên cả cánh tay trái không

còn cử động được nữa.

Vì thế sự tức giận trong lòng nàng càng dữ dội chẳng khác chi lửa đang cháy lại chế thêm dầu. Nàng định thần nhìn kỹ, thấy Lữ Lân hãy còn đứng trên đầu chiếc cột gỗ, bèn to tiếng cười dài, rồi lại cất giọng trong trẻo quát lên một lượt. Thế là, nàng đã bay vút lên khoảng không vung roi quét lên tới tấp ba thế roi Xuyên Vân Tráp Nguyệt, Nhập Nguyệt Tề Thăng và Bát Phương Phong Vũ vô cùng mãnh liệt, khiến bóng roi dầy đặc như vách núi, trùm kín cả châu thân của Lữ Lân! Lữ Lân tự biết mình không phải là địch thủ của Hàn Ngọc Hà, hơn nữa, cậu ta thấy kế hay của mình đã thu được kết quả, mình đã chiếm được ưu thế, nên không muốn cùng giao tranh với nàng nữa. Do đó, khi thân người của Hàn Ngọc Hà vừa bay vọt lên, thì cậu ta đã nhanh nhẹn tuột xuống khỏi đầu cột gỗ, nhảy lùi ra để tránh.

Ba thế roi của Hàn Ngọc Hà vừa quét ra đều trúng thẳng vào chiếc cột gỗ.

Khi Lữ Lân đã đứng vững vàng trên đất, liền nhanh nhẹn lòn ra sau lưng của Hàn Ngọc Hà, thò năm ngón

tay chụp thẳng về phía nàng nhanh như gió. Hàn Ngọc Hà vội vàng vận dụng chân khí trong người, có ý định chuyển thân mình hãy còn lơ lửng trên khoảng không về phía Lữ Lân, để tiếp tục tấn công cậu ta.

Nhưng chẳng ngờ ngay lúc đó Hàn Ngọc Hà cảm thấy bả vai trái đau đớn không thể tả, nên thân pháp của nàng vì thế cũng chậm đi.

Thế chụp tới của Lữ Lân tuy không đạt được kết quả nhưng nhờ thân người của Hàn Ngọc Hà chậm lại, nên Lữ Lân đã kịp thời khom người nhặt được một chiếc cuốc cùn bỏ rơi cạnh đấy dùng làm binh khí, đối phó lại Hàn Ngọc Hà.

Khi đã có vũ khí, Lữ Lân hết sức vui mừng, cất tiếng mắng nàng:

- Con tiện tỳ thối kia, ngày nay ngươi còn định chạy đi đâu cho thoát? Nói dứt lời, Lữ Lân bèn nhân lúc Hàn Ngọc Hà còn đang kinh ngạc, đã nhanh nhẹn vung chiếc cuốc lên, nhắm ngay đầu nàng bổ thẳng xuống! Qua thế võ ấy, nếu Hàn Ngọc Hà bị đánh trúng chắc chắn sẽ ngã

ra chết tốt. Mặc dù sức bổ xuống của Lữ Lân hết sức mạnh, nhưng vì chiếc cuốc cùn kia chẳng phải là một món binh khí thật sự, nên rất khó sử dụng theo ý muốn mình.

Vì lẽ đó, nên lưỡi cuốc chỉ lướt sát thân người của Hàn Ngọc Hà nghe một tiếng vút chứ không gây thương tích chi cho nàng cả.

Lữ Lân đứng sửng sờ, vì chẳng hiểu tại sao thế võ của mình lại đánh hụt vào khoảng không, mặc dù đối phương không hề sử dụng những thế lách tránh kỳ tuyệt nào? Cùng lúc đó, Hàn Ngọc Hà đã kịp thời trấn tĩnh vung ngọn roi vàng phản công tới tấp nhanh như gió hốt! Lữ Lân vội vàng lách mình tránh liên tiếp, nhưng bắp chân phía trái của cậu ta vẫn bị ngọn roi vàng trong tay Hàn Ngọc Hà quét trúng nghe một tiếng bốp.

Hàn Ngọc Hà vì vừa bị Lữ Lân xô một phiến đá đánh trúng vai nên hết sức căm tức.

Do đó, thế roi của [mất trang] ……

Lữ Lân thấy trước mặt không còn đường nào để chạy nữa, nhất là vừa rồi sở dĩ cậu ta bỏ chạy, chỉ vì muốn thực hiện một kế hay của mình, chứ chẳng phải bị thua đối phương, nên cậu ta bèn quay phắt người lại, quát to rằng:

- Con tiện tỳ thối kia! Ngươi tưởng đâu ta sợ ngươi lắm hay sao? Dứt lời, Lữ Lân bèn vung chiếc cuốc cùn lên, nhắm ngay Hàn Ngọc Hà quét xéo tới! Hàn Ngọc Hà cất giọng ngạo nghễ nạt to và vung ngọn roi vàng đỡ thẳng. Thế là, đôi bên dùng toàn những thế võ đánh mau đỡ lẹ, giao tranh trên bờ đê Hoàng Hà, và chỉ trong chớp mắt họ đã đánh nhau trên mười lăm thế võ! Lữ Lân bị thiệt thòi hơn Hàn Ngọc Hà ở chỗ món binh khí tạm bợ đó không vừa tay, nên có nhiều trường hợp tốt, mà cậu ta không khai thác được.

Mười thế võ nữa lại qua, và lần lần mất hẳn phần chủ động, trái lại, Hàn Ngọc Hà càng đánh càng dũng mãnh hơn.

Chỉ trong nháy mắt, đôi bên lại giao tranh thêm được bốn năm thế võ và bất thần nghe Lữ Lân kêu lên một

tiếng to, vì trên bả vai của cậu ta, đã bị đuôi ngọn roi của Hàn Ngọc Hà quét trúng! Lữ Lân vội vàng nhảy lùi ra sau để tránh. Nhưng vì quá cấp bách, nhất thời cậu ta quên mất mình đang giao tranh với Hàn Ngọc Hà trên bờ đê sông Hoàng Hà. Nên khi cậu ta nhảy lùi về phía sau, thì một chân bỗng bước hụt vào phía ngoài bờ đê...

Bờ đê ấy thật cao, hai bên sườn lại thẳng đứng, nên Lữ Lân vừa hụt chân, thì nguyên cả thân người cậu ta liền rớt thẳng xuống phía dưới ngay.

Trong khi Lữ Lân đang luống cuống, bỗng cậu ta thấy sát ven sông Hoàng Hà, ngay phía dưới nơi cậu ta sắp rơi xuống, có một chiếc thuyền con đang buộc chặt tại đấy. Lữ Lân hết sức vui mừng, để yên cho thân mình từ trên cao sa thẳng xuống và đáp nhẹ được vào chiếc thuyền con! Nếu Lữ Lân bị trật chân té thẳng vào dòng sông, thì Hàn Ngọc Hà cũng đã hả được cơn giận, quay người bỏ đi, chẳng cần đếm xỉa tới cậu ta nữa. Nhưng đằng này, nàng trông thấy Lữ Lân rơi vào giữa chiếc thuyền con, chẳng hề bị thương tích chi cả, nên nàng chẳng cần nghĩ ngợi, cất tiếng thét dài, phi thân lên khoảng không, nhắm bay thẳng xuống chiếc thuyền con,

nơi có Lữ Lân đang đứng.

Lữ Lân trông thấy thế, hết sức kinh hãi, vội vàng vung chiếc cuốc cùn lên, chặt đứt sợi dây thuyền, định để dòng nước cuốn chiếc thuyền trôi đi, khiến Hàn Ngọc Hà phải rơi đánh bõm vào dòng sông.

Nhưng chẳng ngờ hành động của Lữ Lân không kịp thời, nên chỉ trong chớp mắt sau Hàn Ngọc Hà đã đáp yên được xuống mặt ván thuyền! Hàn Ngọc Hà liền nạt to rằng:

- Thằng bé kia! Ngươi còn định chạy đi đâu cho thoát được nữa? Dứt lời, nàng bèn vung ngọn roi vàng trong tay lên nghe một tiếng vút, nhằm ngay đầu Lữ Lân quét tới! Thế roi của Hàn Ngọc Hà, tuy đánh tới một cách ồ ạt và nhanh chóng, song chẳng trúng được Lữ Lân. Vì lúc bấy giờ, chiếc thuyền con đã bị nước cuốn đi. Hơn nữa, mặt sông đang nổi sóng to, khiến chiếc thuyền lúc nào cũng chòng chành, chẳng khác chi một chiếc lá giữa ba đào.

Bởi thế, thân người của Hàn Ngọc Hà không thể đứng

vững được, nên lúc thế võ chưa công tới Lữ Lân, thì nàng đã ngã ngang xuống be thuyền, và ngọn roi đã đánh lệch đi.

Trong khi chiếc thuyền con đang chòng chành theo những đợt sóng dồn, Lữ Lân ngồi bẹp xuống, đưa tay vịn chặt be thuyền. Thế là, hai đối phương kẻ ở trước mũi, người ở sau lái, cách nhau chỉ non một trượng, mà không ai làm sao đứng lên để sử dụng võ công đánh nhau được nữa! Vì sóng to nên chiếc thuyền con chòng chành mỗi lúc càng dữ dội hơn. Cả hai đều giương đôi mắt căm tức nhìn nhau chòng chọc, dường như họ đều uất ức, không thể nuốt sống được đối phương! Chiếc thuyền con sau khi bị dòng nước cuốn ra giữa sông, tiếp tục trôi xuôi theo ngọn thủy triều về phía đông mãi. Cả hai đưa mắt căm hận nhìn nhau một lúc, thì thấy bầu trời bắt đầu hừng sáng.

Lữ Lân cất tiếng cười ngạo nghễ, nói:

- Con tiện tỳ thối kia! Chắc chắn ngươi không biết lội chứ? Hàn Ngọc Hà nghe thế, trong lòng hết sức hãi kinh, thầm nghĩ: "Thằng bé thối này biết mình không thể

lội dưới nước được, vậy chẳng lẽ nó định dùng thủ đoạn bỉ ổi chi đây hay sao? Chắc chắn nó định nhận chìm thuyền chứ gì?" Nhưng nàng lại suy nghĩ và lấy lại bình tĩnh ngay. Vì nàng trông thấy Lữ Lân lúc nào cũng đưa tay vịn chặt be thuyền, có vẻ sợ sóng lắm, vậy chắc chắn hắn cũng không biết lội như nàng. Nếu không phải thế, thì hắn đâu lại tỏ ra sợ hãi đến mức đó? Nghĩ vậy, nên Hàn Ngọc Hà cất giọng lạnh lùng cười, nói:

- Phải đấy! Chúng ta hãy nhận chìm chiếc thuyền này, xem ai chết đuối cho biết! Lữ Lân vốn lội không giỏi lắm, nhưng nếu cậu ta chẳng phải vì còn mang mối thâm thù của cha mẹ, thì có lẽ lúc đó đã nhận chìm chiếc thuyền cho cả hai cùng chết rồi! Nghe qua câu nói khích của Hàn Ngọc Hà, cậu ta chỉ cất tiếng hừ rồi im lặng chẳng nói chi thêm nữa. Thế là, hai người lại đưa đôi mắt căm hận nhìn nhau chòng chọc, tựa hồ đều muốn tràn tới ăn tươi, nuốt sống ngay đối phương! Chẳng mấy chốc, bầu trời đã sáng tỏ, trên dòng sông Hoàng Hà, thuyền bè cũng bắt đầu lui tới tấp nập.

Chiếc thuyền con mà Lữ Lân và Hàn Ngọc Hà đang ngồi, lúc nào cũng có thể bị ngọn sóng to nhận chìm cả,

song vì hai đối phương không muốn tỏ ra sợ hãi trước mặt kẻ địch của mình, nên không ai chịu lên tiếng cầu cứu.

Những thuyền bè đang đi trên dòng sông, tuy đều thấy chiếc thuyền con đang bị sóng dồn dập, và rất có thể bị chìm lĩm xuống đáy nước, nhưng các ghe thuyền trên sông Hoàng Hà hầu hết rất mê tín. Họ thường kể cho nhau những chuyện quỷ thần quái đản, nên khi trông thấy chiếc thuyền con chòng chành giữa mặt sông, lại có đôi trai gái trẻ đẹp và nhất là trong tay mỗi người đều có cầm một món binh khí quái dị, ăn mặc khác thường, dù đang gặp cảnh hiểm nguy vẫn điềm nhiên không hề kêu cứu, nên họ càng sinh nghi chẳng ai dám cho thuyền cập đến gần để cứu trợ.

Bởi thế, chiếc thuyền con của hai người cứ trôi theo dòng nước chảy mãi về phía hạ du.

Vì dòng nước đang chảy xiết, nên chẳng mấy chốc chiếc thuyền đã trôi có ngoài trăm dặm.

Lữ Lân và Hàn Ngọc Hà không dám đứng lên đánh

nhau, chỉ giương mắt nhìn đối phương, miệng gào thét chửi bới inh ỏi.

Mãi đến đêm tối, tất cả thuyền bè qua lại đều cập bến nghỉ ngơi, còn chiếc thuyền của hai người vẫn tiếp tục trôi theo dòng nước xiết về phía hạ lưu.

Đã suốt một ngày qua, cả hai người chưa ăn uống, trong bụng đói cồn cào. Nhưng vì chiếc thuyền không hề trôi tạt vào bờ, nên họ không làm cách nào lên bờ tìm thức ăn được.

Hàn Ngọc Hà thầm cuống quýt, việc nàng tìm đến ngôi nhà đổ nát của Cầm Ma chẳng phải là ngẫu nhiên, nhưng là nàng có mục đích rõ ràng.

Hôm ấy, khi Đàm Dực Phi và nàng theo chân quần hùng tới họp mặt tại Tiên Nhân Phong, và Đàm Dực Phi vừa nghe tiếng đàn tình tang lọt vào tai, đã biết nguy cơ sắp đến, nên cả hai kịp thời lướt xuống núi, nhờ thế họ tránh được khỏi tai nạn.

Khi xuống đến chân Tiên Nhân Phong, Đàm Dực Phi

có ý đi tìm phụ thân chàng. Do đó hai người hối hả lướt nhanh về phía trước.

Suốt dọc đường, hai người được nghe lời đồn đãi, bảo là tất cả cao thủ của phái Hoa Sơn, và một số nhân vật võ lâm khác đang ùn ùn kéo về Bắc Mang Sơn, tỉnh Hà Nam. Đàm Dực Phi đoán rằng cha mình có thể cũng đi đến đấy, nên chàng đã cùng Hàn Ngọc Hà nhắm hướng Bắc Mang Sơn đi rút tới.

Đàm Dực Phi và Hàn Ngọc Hà trước khi quen biết nhau đã âm thầm theo dõi cử chỉ của nhau, nên đôi bên đều có cảm tình sẵn. Khi cả hai được dịp quen nhau thì tỏ ra rất tâm đầu ý hợp, tình cảm càng mặn nồng hơn.

Nhưng vì Hàn Ngọc Hà là một cô gái tính tình nóng nảy, nên trong dịp cùng đi chung ấy, Đàm Dực Phi đã nói gì khiến nàng bất mãn, cả hai đâm ra cãi vả kịch kiệt. Bởi thế, Hàn Ngọc Hà liền tách rời bỏ đi đường khác.

Đàm Dực Phi tuy biết cá tính của Hàn Ngọc Hà như vậy không khỏi lo lắng. Chàng đinh ninh Hàn Ngọc Hà chỉ giận trong phút chốc, và chắc chắn sẽ đợi chàng

phía trước.

Chẳng ngờ khi Hàn Ngọc Hà tới ngôi nhà đổ nát ấy thì gặp mặt Lữ Lân, và đôi bên gây sự đánh nhau như đã nói trên.

Chiếc thuyền con vẫn trôi mãi theo dòng nước chảy, lướt nhanh với tốc độ một hai trăm dặm đường mỗi ngày, vậy thử hỏi Đàm Dực Phi làm sao tìm gặp nàng được nữa.

Chính vì vậy, nên Hàn Ngọc Hà cuống quýt là lẽ tất nhiên. Nàng hết sức hối hận, lúc Lữ Lân từ trên bờ đê nhảy xuống thuyền, đáng lý nàng chớ nên nhảy theo mới phải.

Giờ đây, Đàm Dực Phi chắc chắn sẽ không biết nàng ở đâu mà tìm, và sẽ vô cùng sốt ruột. Khi Hàn Ngọc Hà nghĩ đến người yêu đang sốt ruột tìm mình, nàng cảm thấy lòng đau như cắt.

Đồng thời, nàng thấy mọi việc đến nước này đều do Lữ Lân, nên nàng căm hận Lữ Lân đến tận xương tủy.

Do đó, nàng không kể gì đến sự nguy hiểm có thể bị sóng hất rơi xuống sông, bất thần nàng đứng phắt dậy, đưa chân tràn về phía Lữ Lân.

Sau khi bước tới được mấy bước, nàng lại ngồi xuống, một tay vịn be thuyền, một tay khác vung roi ra quét thẳng về phía Lữ Lân nghe một tiếng bốp! Tức thì, tấm ván thuyền trước mặt Lữ Lân bị ngọn roi của nàng đánh nát thành từng mảnh vụn, bắn đi tung tóe! Lữ Lân cất giọng ngạo nghễ kêu to rằng:

- Thế võ hay lắm! Tức thì chàng không cần nghĩ ngợi, vung chiếc cuốc cùn trong tay ra, nhắm ngay ngọn roi vàng của Hàn Ngọc Hà giáng tới, với ý định chặn ngọn roi của nàng lại, không cho thu về.

Nhưng nào ngờ lưỡi cuốc chưa giáng kịp đến nơi, thì Hàn Ngọc Hà đã thu roi về rồi.

Bởi thế lưỡi cuốc bằng sắt dầy giáng thẳng vào thân thuyền khiến một miếng ván thuyền bị bổ tét ra ngay.

Tức thì nước liền tràn vào thuyền, càng lúc càng

nhiều.

Hàn Ngọc Hà thấy thế vừa kinh hãi, vừa tức giận, quát mắng rằng:

- Thằng bé thối kia! Ngươi định làm chi thế?

-oOo-

Hết chương 42

# Chương 43

Lữ Lân trông thấy mình đã dùng chiếc cuốc cùn bổ toạc đáy thuyền, thì cũng không khỏi kinh hãi. Nhưngcậu ta không khi nào chịu nhận công việc của mình là sai, liền lên tiếng mắng lại Hàn Ngọc Hà rằng:

- Con tiện tỳ kia, có phải ngươi đã sợ rồi hay không? Vậy tốt nhất ngươi nên cúi lạy ta để xin cứu mạng đi! Hàn Ngọc Hà nghe thế, hết sức tức giận, nhưng trong khi hai người đang đối đáp thì chiếc thuyền con đã bị nước tràn ngập, và đang chìm xuống.

Hai người biết dù muốn cứu vãn cũng không còn kịp nữa, nên vội nắm chắc be thuyền để khỏi bị dòng nước cuốn đi.

Chẳng mấy chốc, chiếc thuyền đã chìm hẳn vào dòng nước, Lữ Lân và Hàn Ngọc Hà chỉ còn nhô đầu

người lên khỏi mặt nước mà thôi.

Tuy nhiên, một đàng vẫn vung roi, một đàng vẫn vung cuốc, tiếp tục đánh nhau quyết liệt cho đến chiều tối.

Trong khi hai người đánh nhau chưa phân thắng bại, bỗng trông thấy một chiếc thuyền to lớn, đèn đuốc sáng choang, từ trên đang xuôi theo dòng nước lướt nhanh theo dòng nước đang chảy xiết, trên thuyền có giương mấy lá buồm to khiến sức lướt tới của nó thực không sao tưởng tượng nổi.

Trong khi hai người còn đang kinh hãi, thì chiếc thuyền to lớn đó chỉ còn cách họ không đầy ba trượng nữa.

Lữ Lân và Hàn Ngọc Hà đều kinh hoàng, bất giác buột miệng to tiếng kêu cứu.

Nhưng Lữ Lân vẫn bình tĩnh, ấn mạnh một bàn tay vào be thuyền đang chìm dưới nước, lấy đà phi thân bay vọt lên, khiến nước sông bắn tung tóe.

Cùng lúc đó, Lữ Lân đã nghe một tiếng ầm to, thế là mũi thuyền to đang lướt tới, đã chạm mạnh vào chiếc thuyền con đang chìm dưới nước, khiến chiếc thuyền bị chìm lĩm vào đáy sông luôn.

Trong khi Lữ Lân hãy còn bay lơ lửng giữa khoảng không, thì cậu ta gắng hết sức, vận dụng chân khí trong người, thò tay chụp lấy be thuyền, giữ yên lại đấy, nghỉ ngơi trong giây lát. Kế đó, cậu lại gắng sức trèo lên lái thuyền, và khi đưa mắt nhìn vào dòng sông thấy sóng to đang bổ cuồn cuộn, chẳng còn hình bóng chiếc thuyền con và Hàn Ngọc Hà đâu nữa.

Lữ Lân tưởng Hàn Ngọc Hà đã bị chiếc thuyền to lớn ấy chạm trúng và đã bị chìm vào dòng sông đang chảy xiết rồi, nên trong lòng cảm thấy hả hê, buột miệng cười to không ngớt.

Nhưng nào ngờ tiếng cười Lữ Lân vừa mới phát ra, thì ở mũi thuyền cũng có một giọng cười trong trẻo nổi lên vang dậy.

Lữ Lân nghe qua tiếng cười ấy, thì biết ngay đấy là

tiếng cười của Hàn Ngọc Hà, nên trong lòng kinh ngạc, vì cậu ta đón biết Hàn Ngọc Hà cũng kịp thời thấy nguy, nên đã nhanh nhẹn vọt lên chiếc thuyền to đang lướt, và nhờ thế mà thoát nạn.

Như vậy, chắc chắn việc đánh nhau giữa hai người sẽ không làm sao tránh khỏi được.

Bởi thế, Lữ Lân bèn im ngay tiếng cười, và cùng một lúc đó, Hàn Ngọc Hà cũng im lặng không cười nữa.

Khi hai người bắt đầu im lặng, mới nhận thấy bên trong chiếc thuyền to, cũng chẳng hề có một tiếng động nào.

Lữ Lân thấy vậy, không khỏi kinh dị. Vì một chiếc thuyền to lớn, bề dài có gần mười trượng như thế này, tại sao lại chẳng hề nghe động tĩnh gì cả? Kịp khi Lữ Lân chú ý nhìn kỹ hơn, thì khắp người đều nổi da gà. Vì mặc dù trong mui thuyền đèn đuốc sang choang, nhưng không hề có một bóng người. Cả chiếc thuyền đã không có thủy thủ, không có người cầm lái, mà cũng không có khách quá giang.

Đến chừng ấy, Lữ Lân mới chợt hiểu ra, vì lẽ không người nên chiếc thuyền to lớn này mới đâm vào chiếc thuyền con bị đắm của họ như vừa rồi.

Đêm đã giữa khuya, thế mà trong chiếc thuyền to lớn, đèn đuốc vẫn sáng choang, nhưng lại vắng ngắt, không có một bóng người, quả thực là một chuyện đáng kinh khiếp, và cũng vô cùng quái dị.

Kể từ ngày gia đình Lữ Lân gặp biến to, thì bản thân cậu ta cũng gặp nhiều chuyện quái dị, song không chuyện nào lại quái dị như chuyện này. Đây quả là chuyện lạ mà cậu ta mới gặp lần thứ nhất.

Bởi lẽ ấy, cậu ta bất giác cảm thấy xương sống đều ớn lạnh, không nói thêm một tiếng nào.

Kể từ lúc Hàn Ngọc Hà im tiếng cười và chẳng hề nghe nàng lên tiếng nói chi với Lữ Lân. Như vậy, chứng tỏ nàng cũng đang hết sức kinh ngạc.

Lữ Lân đứng trơ người một lúc lâu, và cuối cùng như bạo dạn hơn, đưa chân bước thẳng lên sạp thuyền, đi về

phía trước độ ba bốn trượng, tiến đến sát mui thuyền.

Lữ Lân dừng chân đứng lại thò đầu vào trong mui, thấy rất rộng rãi, bài trí vô cùng sang trọng, bàn ghế đều toàn bằng gỗ tử đàn, trông chẳng khác chi một gian sảnh đường của một gia đình phú hộ.

Nhưng trong mui thuyền đây đó vắng ngắt. Ở trên mặt một chiếc ghế trường kỷ đang để yên một ngọn đơn đao ánh thép sáng ngời.

Hình dáng của ngọn đơn đao ấy cũng trông quái dị, khác hẳn với những ngọn đao thông thường, bề dài của nó ngắn hơn độ nữa thước mộc, và khắp thân đao có một màu xanh biếc, tựa hồ được tẩm qua một thứ chất độc vô cùng nguy hiểm.

Lữ Lân trông thấy món binh khí rất vừa tay mình, thì trong lòng mừng thầm. Cậu ta vội vàng dắt chiếc cuốc cùn vào lưng, rồi chạy bay về phía trước, chụp lấy lấy ngọn đơn đao, siết chặt trong tay.

Lữ Lân vừa nắm gọn ngọn đơn đao trong tay, liền

thấy từ đầu mui thuyền có một bóng người lướt tới chập chờn.

Lữ Lân vội vàng thối lui ra sau một bước, nhưng khi cậu ta định thần ngó kỹ lại, thì thấy bóng người ấy không ai khác hơn là kẻ tử thù của mình, tức Hàn Ngọc Hà.

Hai người đã bước lên chiếc thuyền to lớn nhưng vắng ngắt ấy, đáng lý ra họ phải tạm thời gác bỏ việc đánh nhau, cùng đi khắp nơi tìm kiếm xem hư thật ra sao.

Nhưng đàng này tuổi trẻ, ai cũng không chịu thua ai nên vừa trông thấy mặt là đã sẵn sàng đánh nhau ngay.

Hơn nữa Lữ Lân sau khi được món binh khí vừa tay cũng nóng lòng muốn thử qua cho biết món binh khí ấy lợi hại như thế nào. Cậu ta bèn đưa chân tràn thẳng về phía trước, vung tay dùng thế Ba Đào Hùng Dũng chém thẳng ngọn đao về phía Hàn Ngọc Hà.

Ngọn đơn đao ấy hết sức nhẹ nhàng, nên vừa vung

ra thì ánh thép xanh biếc lóe lên sáng ngời khiến những ngọn nến đang cháy trong mui thuyền cơ hồ sắp tắt.

Hàn Ngọc Hà vừa bước vào, trông thấy Lữ Lân đang siết chặt ngọn đao thép trong tay và vung lên ánh thép chói ngời một cách quái dị, thì không khỏi giật mình.

Nàng cảm thấy ngọn đơn đao ấy, dường như mình có gặp một lần ở đâu, nhưng nhất thời nàng không làm thế nào nhớ ra được.

Lúc ấy nàng không tràn tới ứng chiến ngay, mà chỉ vung ngọn roi về phía một chiếc ghế tử đàn, khiến đầu ngọn roi liền cuốn chặt vào thành ghế, và liền đó nàng quét mạnh ngọn roi về phía Lữ Lân. Thế là chiếc ghế tử đàn nặng nề liền bị nàng hất thẳng vào lưỡi đao thép đang từ trong tay Lữ Lân cuốn tới.

Gặp lúc ngọn đao của Lữ Lân vung ra vừa mãnh liệt vừa nhanh nhẹn, nên đã chém thẳng vào chiếc ghế đó ngay.

Chỉ nghe một tiếng soạt rất khẽ, chiếc ghế tử đàn đã

bị ngọn đơn đao bổ làm hai, trông ngon lành chẳng khác chi chém bùn.

Qua sự thể đó chẳng những Hàn Ngọc Hà hết sức kinh ngạc, mà chính Lữ Lân cũng cảm thấy vô cùng bất ngờ. Vì lúc Lữ Lân mới nhìn thấy ngọn đao thép để yên trên bàn, tuy cậu ta đoán biết nó là một món vũ khí chẳng phải tầm thường, song thật sự cậu ta không làm sao ngờ được ngọn đao ấy lại sắc bén đến như vậy.

Bởi thế sau giây phút kinh ngạc, Lữ Lân cảm thấy vô cùng vui mừng. Cậu ta phấn khởi tràn ngay tới, tiếp tục vung đao công thẳng về phía Hàn Ngọc Hà.

Hàn Ngọc Hà vội vàng xoay tròn thân người, nhanh nhẹn lách tránh thế đao của đối phương, rồi vung thẳng ngọn roi vàng trong tay ra, khiến đầu ngọn roi không ngớt run rẩy, nhắm điểm thẳng vào Đái Mạch huyệt trên sườn của Lữ Lân.

Lữ Lân thấy thế đao của mình bị đánh hụt vào khoảng không, thì vội vàng tràn theo Hàn Ngọc Hà, công tới dồn dập ba thế đao khác.

Phi Hổ Lữ Đàng Không suốt cả đời luôn luôn tập rèn đao pháp, và chính ông ta cũng đã sáng tạo ra nhiều thế đao rất thần kỳ. Bởi thế, Lữ Lân ngay từ lúc nhỏ được Lữ Đằng Không truyền dạy đao pháp, cho mặc dù trình độ võ công của cậu ta chưa đến mức tinh tuyệt, song về thế đao cậu ta sử dụng cũng có chỗ hiếm có và tinh tuyệt khó lường.

Ba thế đao của Lữ Lân vừa đánh ra được gọi là Phi Hổ Tam Thức, mỗi thế đều có tên riêng gọi là Ngọa Hổ Thế Thành, Ngã Hổ Phóc Dương, Ngã Hổ Đằng Diệu. Trong ba thế ấy phần cứng rắn hổ trợ phần mềm dẻo, phần ẩn kín hổ trợ cho phần lộ liễu, nên có thể gọi là một đao pháp tuyệt học hiếm có trong đời.

Lúc bấy giờ Lữ Lân đã sử dụng một cách thuần thục, đánh ra tới tấp, khiến cả mui thuyền bóng đao chập chờn nơi nơi, ánh sáng xanh biếc lóe lên chói mắt, gây một uy thế mãnh liệt khó tả.

Hàn Ngọc Hà chịu thiệt thòi hơn đối phương về chỗ vai trái của nàng hãy còn mang thương tích, nên tiến thối không khỏi ít nhiều chậm chạp. Hơn nữa nàng đã

thấy ngọn đơn đao trong tay Lữ Lân sắc bén đến mức đó nên hoang mang không biết ngọn roi vàng của mình có thể chịu đựng trước một thế chặt của ngọn đao ấy không? Nếu rủi ngọn roi vàng bị chặt đứt, chắc chắn nàng sẽ mất đi một phần lớn uy lực, và rất có thể bị bại dưới tay đối phương. Do đó nàng không dám đánh mạnh đỡ thẳng nữa, mà chỉ tìm cách lách tránh thế đao của Lữ Lân mà thôi.

Nhưng mặc dù thế đao thứ nhất và thứ hai nàng đều tránh khỏi, song đến thế đao thứ ba bắt đầu từ trên giáng thẳng xuống, bóng đao lướt tới nhẹ nhàng và hết sức nhanh nhẹn, mới nhìn qua tựa hồ công thẳng vào lồng ngực, nhưng chỉ trong chớp mắt nó lại diễn biến và nhắm giáng thẳng vào đầu, nên nàng vô cùng kinh hãi.

Trong cơn luống cuống và nguy cấp đó, nàng chỉ kịp cúi đầu để tránh thế đao của đối phương, nhưng một lọn tóc to trên đầu nàng đã bị lưỡi đao sắc bén của Lữ Lân chém rơi xuống sàn thuyền.

Lữ Lân thu ngọn đao trở về, cất tiếng to cười ha hả nói:

- Con tiện tỳ kia, ta cho ngươi làm ni cô vậy.

Hàn Ngọc Hà mặc dù luôn luôn giữ được phần chủ động áp đảo hẳn Lữ Lân, và đã căm hận cậu ta tới xương tủy. Giờ đây, Lữ Lân đã giành được ưu thế, thử hỏi nàng còn căm hận tới mức nào? Bởi thế, sau một tiếng nạt trong trẻo, nàng thừa dịp Lữ Lân chưa kịp vung đao đánh ra thế võ nối tiếp, nhanh nhẹn quét ngọn roi vàng ra nghe vút một tiếng, nhắm điểm thẳng vào Hoa Cái huyệt trước ngực của Lữ Lân.

Lữ Lân vội hạ thấp cánh tay xuống, rồi vung ngược lưỡi đao lên, chém thẳng vào ngọn roi vàng đang cuốn tới.

Hàn Ngọc Hà thấy lưỡi đao sắc bén chém thẳng vào ngọn roi của mình nàng có ý định thu nhanh ngọn roi về để tránh nhưng vì lưỡi đao lướt tới quá nhanh, nàng không sao thu về kịp nên ngọn đao đã chặt trúng thẳng vào ngọn roi vàng của nàng.

Trong giây phút ngắn ngủi đó, tâm trạng của hai người đều hết sức căng thẳng. Vì nếu ngọn đơn đao của

Lữ Lân chặt đứt được ngọn roi vàng của Hàn Ngọc Hà thì sự thắng bại sẽ quyết định ngay tức khắc.

Trái lại, nếu ngọn đơn đao không thể chặt đứt ngọn roi, thì hai người đánh tới đánh lui mãi, vẫn hòa nhau mà thôi.

Khi Lữ Lân và Hàn Ngọc Hà trông thấy ngọn đơn đao, bắt từ dưới lướt nhanh lên và chém thẳng vào ngọn roi vàng, thì cả ngọn roi liền bị hất tung trở lên cao…

Hàn Ngọc Hà đưa mắt nhìn kỹ mới biết ngọn roi vàng của mình quả là một món binh khí quý báu hiếm có trong võ lâm. Tuy bị ngọn đơn đao sắc của Lữ Lân chém trúng, song chẳng hề gây được thương tổn nào cho nó cả.

Vì thế tinh thần của Hàn Ngọc Hà càng phấn chấn hơn và đồng thời nàng cũng thầm tự trách là nếu biết được như thế từ trước, thì nàng nào để Lữ Lân chiếm ưu thế và áp đảo nàng.

Nàng nhanh nhẹn tràn tới sử dụng các đường roi

tuyệt diệu, công trả ồ ạt về phía đối phương.

Lữ Lân vội vàng vung đơn đao trong tay ra để đỡ, khiến ánh thép màu xanh biếc không ngớt lóe lên chói ngời. Võ công của hai người đều là võ công gia truyền, nên mỗi thế võ đều hết sức tinh tuyệt, thần kỳ. Cuộc giao tranh mỗi lúc càng trở nên ác liệt hơn, song vẫn không làm sao phân được thắng bại.

Lữ Lân và Hàn Ngọc Hà đánh nhau mãi đến trưa ngày hôm sau, mới bất đắc dĩ phải dừng tay lại để nghỉ, vì lúc bấy giờ dù họ có muốn đánh nhau nữa, thì chân tay của họ cũng không làm thế nào cử động được.

Đôi bên buông người ngồi phịch xuống ghế, cách xa nhau độ một trượng, thở hổn hển, trông thực vô [mất trang] ……..

Lữ Lân cất tiếng cười nhạt, nói:

- Con tiện tỳ kia! Có phải ngươi đã khiếp sợ rồi phải không? Hàn Ngọc Hà nói:

- Ngươi mới chính là kẻ đáng khiếp sợ.

Lữ Lân đứng thẳng người lên nói:

- Ta đã đói rồi, ngươi có đói không? Nếu ngươi có gan thì cả hai nhịn đói xem sao? Hàn Ngọc Hà hứ một tiếng nói:

- Việc gì ta phải tiếp tục nhịn đói chứ? Lữ Lân nói:

- Như thế thì hay lắm. Trước khi chúng ta chưa ăn no, tất không thể đánh nhau được, vậy chi bằng tìm thức ăn rồi sẽ so tài cao thấp sau.

Hàn Ngọc Hà thầm nghĩ: "Nếu tiếp tục nhịn đói nữa tất sẽ bị nguy. Hơn nữa một chiếc thuyền to lớn như vầy, đèn đuốc đều được thắp sáng choang, chắc chắn phải có lương thực. Vậy chi bằng tìm lấy thức ăn dùng cho no bụng trước, rồi sẽ đánh nhau nữa cũng không muộn." Bởi thế, nàng bèn cười nhạt nói:

- Rõ là nói giỡn. Ai lại sợ ngươi bao giờ? Dứt lời, hai người bèn chia hai ngả, bước ra khỏi mui thuyền. Chừng ấy, họ mới giật mình trước tốc độ lướt nhanh của chiếc thuyền.

Với tốc độ như vậy, chắc chắn trong một ngày, nó lướt đi không dưới hai ba trăm dặm đường.

Với một chiếc thuyền con, hai người đã không làm sao điều khiển cho nó tấp được vào bờ, thì với một chiếc thuyền to lớn như vầy tất nhiên là họ đang bó tay đứng ngó chỉ còn biết nghe theo số mệnh mà thôi.

Sau đó, hai người chăm chú đi tìm thức ăn, và chẳng mấy chốc, quả nhiên họ đã tìm thấy một số lương khô cất dưới khoang thuyền và mạnh ai nấy ăn ngấu nghiến.

Khi cả hai đã ăn no, Lữ Lân bỗng to tiếng nói:

- Con tiện tỳ kia! Giờ đây cậu phải ngủ một giấc đã, đợi đến đêm nay đánh nhau cũng không muộn.

Hàn Ngọc Hà không nói chi cả, nàng chỉ cất giọng lạnh lùng hừ một tiếng mà thôi.

Sau đó hai người lại bước vào mui thuyền, cùng ngả ra mặt ván ngủ một giấc ngon lành.

Giữa Lữ Lân và Hàn Ngọc Hà tuy đang hết sức căm

hận nhau nhưng vì cả hai đều là con nhà danh [mất trang] ……..

- Con tiện tỳ kia! Ngươi khóc rồi đấy à? Hàn Ngọc Hà ngửa mặt nhìn lên, quát rằng:

- Ai khóc bao giờ chứ? Lữ Lân lại phá lên cười ha hả nói:

- Phải! Có ai khóc đâu? Nếu đứa nào khóc thì đứa ấy sẽ rơi xuống biển để làm mồi cho cá kình! Lữ Lân nhớ đến việc chiếc thuyền đã mang mình ra biển khơi, trong khi mối huyết thù của phụ mẫu vẫn chưa trả được, trong khi Đàm tỷ tỷ hãy còn mong đợi việc ân oán đó, thật hết sức nặng nề, nhất là nhớ đến vị ân sư mới vừa làm lễ ra mắt, thì không khỏi muốn òa lên khóc thật to.

Nhưngdù sao cậu ta vẫn là một người con trai, hơn nữa cậu ta chẳng phải là hạng người động đến là khóc, nên cố đè nén đôi dòng lệ. Cậu ta lại không ngớt chọc tức Hàn Ngọc Hà.

Hàn Ngọc Hà vừa rơi lệ lã chã, vừa vung ngọn roi

vàng lên, nhắm ngay đầu Lữ Lân quét tới.

Sau năm ngày giao tranh, cả hai đều quen thuộc thế võ của nhau, nên Lữ Lân trông thấy nàng vung roi quét tới thì biết ngay thế võ kế tiếp của nàng sẽ là thế Tiên Chỉ Bá Lăng nên liền sử dụng ngay thế Ngư Diệu Long Môn nhảy tránh ra xa năm sáu bước, rồi cất giọng lạnh lùng nói:

- Vẫn những thế võ cũ rích ấy, vậy hà tất mang ra làm xấu trước mặt mọi người.

Hàn Ngọc Hà thu nhanh ngọi roi trở về, rồi đứng sửng sờ không nhúc nhích, và cũng không đưa tay gạt đôi dòng lệ đang tuôn rơi lã chã. Nàng đưa mắt nhìn thẳng vào sườn của Lữ Lân mắng rằng:

- Rõ là phường không kể chi sĩ diện. Nếu ngươi không may mắn chụp được chiếc cuốc cùn kia, thì chắc chắn ngươi đã chôn thây trong dòng sông từ lâu rồi.

Lữ Lân đưa bàn tay trái vỗ vào sườn nói:

- Đây là một chiếc cuốc cùn, nhưng nếu ngươi có

bản lãnh thì hãy tràn tới giật lấy nó xem nào.

Hàn Ngọc Hà biết chỉ với ngọn roi vàng trong tay của mình, chắc khó bề thủ thắng được Lữ Lân. Trong khi đó Lữ Lân lại may mắn lấy được ngọn đơn đao sắc bén, khiến nàng lại càng khó hạ cậu ta hơn.

Bởi thế, khi nghe Lữ Lân lên tiếng thách thức, trong lòng nàng lại càng thêm tức giận, cất tiếng cười nhạt nói:

- Nếu thật sự là kẻ anh hùng thì hãy định ra một cách tỷ thí khác để so tài cao thấp, chứ đánh giằng co như thế này thì có ích chi? Cá tính của Lữ Lân rất nóng nảy và cũng rất cứng rắn, nên sau khi nghe qua lời nói của Hàn Ngọc Hà, cậu ta không ngớt cất tiếng cười nhạt. Đoạn thò tay vào sườn rút chiếc cuốc cùn đưa lên cao, quát rằng:

- Đây, ta sẽ ném vật này ra xa, và kẻ nào cướp được vào tay, xem như kẻ ấy chiến thắng, có quyền xử trị người chiến bại.

Hàn Ngọc Hà nghe thế trong lòng không khỏi thầm

vui mừng. Vì nàng tự biết mình có thuật khinh công cao cường hơn đối phương, vậy nếu tranh đoạt chiếc cuốc ấy, tất nàng sẽ chiếm ưu thế hơn.

Bởi thế, Hàn Ngọc Hà mong rằng nhờ đó mình giữ vai kẻ chiến thắng, rồi hành hạ Lữ Lân cho đến chết, và sau đó cho dù nàng phải vùi thây giữa biển khơi, cũng hả lòng căm tức.

Nhưng Hàn Ngọc Hà sợ Lữ Lân lên tiếng nói thế rồi bất thần lại thay đổi ý định, nên cố ý cười nhạt nói:

- Đố ngươi dám? Lữ Lân nghe qua lời khinh miệt ấy của Hàn Ngọc Hà, liền cất tiếng to cười khanh khách nói:

- Ta sẽ ném chiếc cuốc cùn này cắm thẳng vào cột buồm to kia, xem ngươi có bản lãnh chi tranh đoạt được cho biết? Hàn Ngọc Hà nói:

- Như thế thì hay lắm.

Lữ Lân bèn vung cánh tay lên ném thẳng chiếc cuốc về phía trước mang theo một luồng kinh phong ào ạt. Qua một tiếng phập to, lưỡi cuốc đã cắm thẳng vào cây

cột buồm chính, cách mặt ván cao độ một trượng rưỡi.

Kế đó lại đưa thanh đao lên ngay lồng ngực, giọng lạnh lùng nói:

- Vì ta thương hại ngươi vừa rồi đã nhỏ mấy giọt nước tiểu mèo, vậy ta bằng lòng nhường cho ngươi ra tay trước.

Chỉ với câu nói đó, Hàn Ngọc Hà cũng không thể buông tha cho Lữ Lân được. Nhưng nàng thấy chẳng cần tranh chấp ngay với cậu ta, mà chỉ cần thủ thắng được trong tỷ thí, rồi sẽ tìm cách hành hạ cậu ta khóc lên khóc xuống, khổ sở đến chết mới nghe.

Do đó, sắc mặt của Hàn Ngọc Hà đã trở thành lạnh buốt, nhanh nhẹn tràn về phía trước, và đã đứng sững trước cây cột buồm to ở giữa thuyền.

Hàn Ngọc Hà đoán biết nếu mình tràn về phía trước, chắc chắn Lữ Lân sẽ tràn theo để ngăn chặn lại. Vì thế khi vừa tràn đến nơi, nàng vội vàng vung ngọn roi quét vút tới.

Nhưng Lữ Lân cũng không dám chậm trễ, vung ngọn đơn đao, dùng thế Dã Hỏa Thiêu Thiên đỡ thẳng về phía ngọn roi của Hàn Ngọc Hà.

Lúc ấy Hàn Ngọc Hà chỉ quyết chí đoạt chiếc cuốc để thắng cuộc, nên ngọn roi của nàng quét tới mặc dầu xem ra mãnh liệt, song kỳ thực đó chỉ là một hư thế mà thôi.

Chính vì vậy khi ngọn roi vàng của nàng sắp quét đến trước lồng ngực của Lữ Lân như một linh xà, bất thần nàng đã thu nhanh trở về.

Lữ Lân trông thấy vậy không khỏi hết sức kinh ngạc, và giữa lúc cậu ta chưa nhận định được đối phương sắp làm gì, thì Hàn Ngọc Hà đã điểm nhẹ đôi chân, vọt người bay bổng lên khoảng không.

Sư phụ của Hàn Ngọc Hà là Hỏa Phụng Tiên Cô có mối tương quan rất sâu xa với Phi Yến Môn, nên thuật khinh công của bà ta ít nhiều có liên quan đến thuật khinh công của môn phái ấy. Khi bà ta truyền dạy cho Hàn Ngọc Hà, thì Hàn Ngọc Hà đã sử dụng một thuật

khinh công hết sức thần diệu.

Bởi thế chỉ qua một cái bay vút lên, Hàn Ngọc Hà phi thân bay bổng lên cao đến bảy tám thước.

Lữ Lân trông thấy Hàn Ngọc Hà phi thân bay bổng lên cao, nhắm hướng chiếc cuốc đang cắm đứng trên cột buồm lướt tới, thì trong lòng cuống quýt. Tuy chiếc cuốc ấy không phải là một món binh khí có giá trị gì, nhưng nếu Hàn Ngọc Hà đoạt được vào tay nàng sẽ là kẻ chiến thắng, và cậu ta đành phải cúi đầu nghe theo sự xử phạt của nàng.

Thật ra, Lữ Lân không phải sợ đối phương hành hạ mình, nhưng nếu cậu ta bị chiến bại chắc chắn Hàn Ngọc Hà sẽ lên tiếng cười cợt, khiến cậu ta càng đau đớn hơn tất cả các hình phạt khác.

Lữ Lân vận dụng chân khí điểm mạnh đôi chân bay vọt theo nàng.

Nhưng vì tài khinh công của Lữ Lân kém sút hơn Hàn Ngọc Hà, nên cậu ta bay vọt lên vẫn còn thấp hơn

đối phương đến hai thước mộc.

Lữ Lân biết mình không thể nào đem thuật khinh công để so sánh với Hàn Ngọc Hà, nên khi lướt người lên khoảng không, cậu ta bèn vung mạnh ngọn đơn đao ra, dùng thế Nữ Oa Bổ Thiên nhắm thẳng Hàn Ngọc Hà công tới.

Thế Nữ Oa Bổ Thiên bắt đầu từ dưới quét ngược trở lên nhất là Lữ Lân lại sử dụng rất tinh tuyệt, nên lưỡi dao Lữ Lân lướt nhanh đi như gió, nhắm thẳng vào đùi của Hàn Ngọc Hà chém tới.

Hàn Ngọc Hà sau khi bay vọt lên khoảng không, tay phải lại vung ngọn roi vàng, nhắm ngay cột buồm quét tới. Nàng vốn cố ý dùng ngọn roi mềm quấn lấy cột buồm rồi nương vào ngọn roi, tiếp tục bay vọt lên cao hơn nữa.

Nhưng chẳng ngờ lúc bấy giờ, bỗng nàng nghe có tiếng gió lạ ở dưới chân, vội vàng cúi mặt nhìn xuống, thấy Lữ Lân đang vung đao chém thẳng vào đùi mình, nên hết sức kinh hoàng.

Vì lúc ấy cánh tay phải của nàng đang vung ngọn roi về phía trên nên ở phía dưới chân hoàn toàn sơ hở, không làm sao đủ thời giờ để đỡ gạt.

Trong khi đó, thế đao của Lữ Lân lướt tới lại vô cùng nhanh nhẹn, khiến Hàn Ngọc Hà chưa kịp vận dụng chân lực, nương ngọn roi để tiếp tục bay bổng lên cao, thì ngọn đao đã lướt sắp đến nơi rồi...

Giữa cơn bối rối, Hàn Ngọc Hà chỉ còn cách dùng chưởng trái đè mạnh vào cột buồm, rồi nương theo đó bay vọt ra xa, buông mình đáp nhẹ xuống mặt ván thuyền. Như vậy, kể ra nàng cũng đã đối phó rất nhanh nhẹn, nên thoát khỏi được sự hiểm nguy của thế đao Nữ Oa Bổ Thiên của Lữ Lân.

Nhưng mặc dù nàng thoát khỏi vòng nguy hiểm, song không thể đoạt được chiếc cuốc cùn đang cắm chặt trên thân buồm.

Lữ Lân thấy mình dùng một thế đao đẩy lui được Hàn Ngọc Hà, trong lòng hết sức vui mừng, vội vàng đưa thân điểm nhẹ lên thân cột buồm, tiếp tục vọt lên

cao sáu bảy thước nữa.

Thân người của Lữ Lân chỉ vọt cao thêm được độ sáu bảy thước, nhưng vì tài khinh công của cậu ta chưa đến mức có thể vận dụng liên tục chân lực trong người để vọt liên tiếp lên mấy lượt, nên bất đắc dĩ phải vung ngọn đơn đao ra, nhắm ngay cột buồm chặt tới nghe một tiếng phập.

Ngọn đơn đao của Lữ Lân hết sức sắc bén, lưỡi đao đã chặt sâu vào thân gỗ, Lữ Lân liền đè mạnh một bàn tay lên cán đao, lấy đà để vọt thêm lên cao như vừa rồi.

Sau hai lần dùng cách đó liên tiếp, thân người của Lữ Lân đã cách sàn thuyền đến một trượng ba. Xem ra, nếu cậu ta vọt lên thêm lần thứ ba nữa, chắc chắn cậu ta sẽ chụp được chiếc cuốc vào tay, và xem như là đã thắng cuộc.

Chẳng ngờ ngay lúc ấy, Lữ Lân bất thần nghe có tiếng cười trong trẻo của Hàn Ngọc Hà, từ trên cao sà xuống thấp, khiến cậu ta hết sức kinh hoàng.

Lữ Lân không làm thế nào tưởng tượng được, bỗng nhiên lại có tiếng cười của Hàn Ngọc Hà từ trên cao vọng xuống. Song cậu ta biết mọi việc đang rất nguy cấp, nên vội vàng ngửa mặt nhìn lên, và đã trông thấy Hàn Ngọc Hà đang ở cạnh đấy bay thẳng tới, trông chẳng khác nào một con quái điểu, nhắm chụp vào ngọn cuốc đang cắm đứng trên cột buồm.

Thì ra, vừa rồi khi Hàn Ngọc Hà tránh được thế đao của Lữ Lân, nàng trông thấy Lữ Lân lại tiếp tục vọt lên cao định đoạt lấy chiếc cuốc trên cột buồm, nên nàng biết mình không thể ra tay nhanh hơn đối phương, bằng cách lại phi thân bay vọt lên lần thứ hai. Giữa lúc cấp bách ấy, bỗng một diệu kế kịp thời lóe lên trong óc nàng. Nàng liền điểm nhẹ đôi bàn chân, nhắm một cây cột buồm phụ đứng cạnh đấy lướt tới, nhanh nhẹn trèo thẳng lên cao.

Nhờ khinh công của Hàn Ngọc Hà cao cường hơn Lữ Lân, chẳng mấy chốc nàng vượt cao hơn Lữ Lân.

Giữa lúc Lữ Lân mới định vung đao chém thẳng vào cột buồm để lấy đà vọt lên lần thứ ba, thì Hàn Ngọc Hà

đã vượt lên cao được đến hai trượng rưỡi rồi.

Hơn nữa, cây cột buồm phụ ấy chỉ cách xa cây cột buồm chính độ bảy tám thước mà thôi, Hàn Ngọc Hà chỉ cần đè mạnh đôi bàn tay lên thân cột buồm, rồi dùng thế Lạc Nhạn Bình Sa là có thể từ trên cao phi thân lướt xéo đến cây cột buồm chính, nơi có chiếc cuốc đang cắm đứng ở đấy.

Lữ Lân tính chắc là mình sẽ đắc thắng, nhưng chẳng ngờ Hàn Ngọc Hà từ trên cao bay thẳng xuống. Lữ Lân ngửa đầu thấy ngọn roi vàng chớp lập lòe của Hàn Ngọc Hà đã quấn được cán chiếc cuốc, và giật mạnh cánh tay trở về, khiến chiếc cuốc liền bị ngọn roi cuốn bay theo về phía nàng.

Lữ Lân cuống quýt cất tiếng quát to, rồi lại nhanh nhẹn vọt lên cao ba thước nữa.

Trong khi thân người cậu ta hãy còn lơ lửng trên khoảng không thì nhanh nhẹn vung đao tấn công tới tấp về phía Hàn Ngọc Hà ba thế võ mãnh liệt.

Hàn Ngọc Hà lúc ấy vẫn có ý định đoạt cho kỳ được chiếc cuốc, nên chẳng hề phản công trở lại, nên ba thế đao của Lữ Lân đã vạch thành ba vết thương dài trên vai nàng.

Nhưng cũng may vì Lữ Lân khi bay vọt lên, chân khí đã bị gián đoạn, nên thân người đang nhanh nhẹn sa trở xuống. Nhờ vậy thương thế trên bả vai của Hàn Ngọc Hà cũng không đến nỗi trầm trọng lắm. Nếu Lữ Lân là người có thuật khinh công khá cao, để giữ yên thân mình trên khoảng không trong giây lát, thì chắc chắn Hàn Ngọc Hà đã bị mất mạng rồi.

Hàn Ngọc Hà xoay mạnh thân người giữa khoảng không và nhắm sạp thuyền buông mình rơi nhẹ trở xuống.

Đồng thời, nàng vung ngọn roi vàng ra nghe vun vút nhắm thẳng Lữ Lân phản công tới tấp.

Lữ Lân trông thấy Hàn Ngọc Hà đã đoạt được chiếc cuốc vào tay, trong lòng hết sức thất vọng, nên cậu ta lại càng liều thêm, vung đơn đao đánh mạnh đánh thẳng,

chẳng hề lùi bước trước sức phản công của đối phương.

Lúc ấy khoảng cách giữa hai người rất gần. Hai người chỉ cất tiếng hừ to qua giọng mũi, rồi không ai nói với ai một lời, kẻ vung đao người vung roi, đánh nhau vô cùng quyết liệt. Lữ Lân vì nóng lòng muốn đoạt lại chiếc cuốc, nên đã dùng Phi Hổ Tam Thức đánh ra tới tấp, khiến ánh thép của đơn đao chiếu lập lòe dày đặc cả khoảng không, thế võ mỗi lúc lại càng hiểm hóc và ồ ạt.

Hàn Ngọc Hà vì thấy mình đã nắm chắc phần thắng trong tay, nên vội vàng nhảy lui để tránh, và nhờ thế nhảy lui ấy nàng đã tránh khỏi hai thế đao trong đường Phi Hổ Tam Thức.

Kịp khi Lữ Lân dùng thế Ngã Hổ Đằng Diệu công tới, thì nàng mới vung ngọn roi vàng trong tay đánh thẳng vào thế công của đối phương.

Tức thì hai món binh khí liền va chạm, gây thành một tiếng xoảng vang dội, đi đôi với những đốm lửa đỏ lòm bắn ra tung tóe. Thế là ngọn roi vàng của Hàn Ngọc Hà đã quấn cứng lưỡi đao của Lữ Lân.

Hàn Ngọc Hà gằn giọng nói:

- Thằng bé thối kia. Xem giờ đây ngươi chạy đâu thoát được nữa? Dứt lời, nàng bèn vung mạnh cánh tay lên, định giật mất lưỡi đao thép trong tay Lữ Lân.

Nhưng chẳng ngờ Lữ Lân dù sao cũng là một người rất có căn bản về võ học, nên kịp thời giật mạnh cánh tay trở về, suýt nữa đã giật được thanh đao thoát khỏi ngọn roi vàng của đối phương.

Hàn Ngọc Hà thấy thế nhanh nhẹn hạ thấp cánh tay xuống để giữ chặn ngọn đơn đao của Lữ Lân lại, không cho đối phương thu trở về như ý muốn.

Nàng cũng cùng một lúc, vung cánh tay trái lên, quơ chiếc cuốc nhắm quét ngang về phía Lữ Lân.

Lúc bấy giờ giữa Lữ Lân và Hàn Ngọc Hà chỉ cách nhau không hơn ba thước mộc, do đó qua thế quét tới ấy, trừ phi Lữ Lân phải buông bỏ lưỡi đao, tránh ra xa mới mong tránh khỏi.

Song, vì Lữ Lân đã quyết một mất một còn với địch

nên đâm liều, giương năm ngón tay trái ra chẳng khác chi những chiếc móng sắt, nhắm chụp thẳng vào chiếc cuốc đang quét tới.

Thế chụp ấy của Lữ Lân vừa nhanh nhẹn vừa chính xác, nên chiếc cuốc đã bị cậu ta nắm cứng vào tay.

Đằng này, Hàn Ngọc Hà cũng không nhượng đối phương, nên vội vàng buông bỏ cán cuốc, vung chưởng đánh bất ngờ vào bả vai của Lữ Lân.

Vì tay của Lữ Lân đang bận giữ kín hai món binh khí, nên không kịp thu về chống đỡ.

Vả lại thế đánh ấy của Hàn Ngọc Hà quá bất thần, nên cậu ta không làm thế nào đoán biết trước được. Bởi thế chưởng lực của Hàn Ngọc Hà đã giáng trúng thẳng vào vai của cậu ta, khiến cậu ta đau đớn đến mức hết tự chủ, rồi buông lỏng chiếc cuốc đánh rơi ầm xuống sàn thuyền.

Tiếp đó Hàn Ngọc Hà lại vội vàng thu nhanh chiếc roi trở về, và bắt từ trên cao quét xéo vào sườn của Lữ Lân

khiến cậu ta cảm thấy đau nhói.

-oOo-

Hết chương 43

# LỤC CHỈ CẦM MA

Nghê Khuông

www.dtv-ebook.com

## Chương 44

Lữ Lân đã bị trúng thêm một roi rất nặng trên một bên sườn đau nhói. Cậu ta nhớ trước đây mình suýt nữa đã bị mất mạng dưới ngọn roi này trên tháp Hổ Khưu, nên trong lòng bừng bừng nổi giận. Cậu ta không còn kể chi nữa, vận dụng toàn thể sức mạnh trong người, lao thoắt tới đâm đầu vào ngực đối phương.

Lúc bấy giờ Lữ Lân đã quyết lấy mạng đổi mạng, nên thế công chẳng thành thế võ chi cả.

Hàn Ngọc Hà vì không kịp đề phòng, nên đã bị chiếc đầu của Lữ Lân lao tới, đánh trúng vào lồng ngực nghe một tiếng thình.

Vì Lữ Lân đã vận dụng toàn lực, nên Hàn Ngọc Hà sau khi bị trúng chiếc đầu của cậu ta, cảm thấy lồng ngực đau đớn không tả xiết, đôi mắt tối sầm khí huyết

cuồng loạn. Nàng tự biết là mình đã bị thương nặng nề.

Nhưng nàng cố gượng vung chưởng lên quét liên tiếp hai chưởng về phía đối phương.

Chưởng thứ nhất của nàng giáng thẳng vào Thái Dương huyệt, và chưởng thứ hai đánh trúng bả vai của Lữ Lân.

Lữ Lân bị trúng một hơi hai chưởng, mắt đổ lốm đốm sao, rồi té ra sàn thuyền.

Hai người qua cuộc giao tranh bất kể sống chết ấy, đã đi đến kết quả là cùng bị thảm hại như nhau.

Sau khi Lữ Lân đã bị Hàn Ngọc Hà đánh bay ra xa, nàng vội vàng ngồi lên để chuyển vận chân khí, nhưng nàng cảm thấy trong cổ họng có vị mằn mặn, rồi hộc ra một ngụm máu tươi đỏ ối.

Riêng Lữ Lân vì bị trúng một chưởng bên Thái Dương huyệt, nên thương thế cũng không phải nhẹ. Đôi tai của cậu ta lúc nào lúc nào cũng nghe thấy ầm ầm ì ì như tiếng chuông tiếng trống đang đánh vang dội. Qua

một lúc khá lâu, cậu ta mới mở mắt ra được.

Nhưng khi vừa mở mắt ra, thì cảnh tượng trước mắt như đang chập chờn chao động! Thế là hai người cùng nằm lăn trên sàn thuyền, thở hào hển. Cả hai nằm bất tỉnh cho tới khi mặt trời đã lặn về phía tây, mặt biển mênh mông mờ mịt, họ mới từ từ tỉnh dậy.

Sau mỗi lần đôi bên ra tay đánh nhau, thì lòng cừu hận của họ lại càng sâu sắc thêm.

Giờ đây khi cả hai đều bị trọng thương nên bất đắc dĩ phải ngồi yên, lo vận dụng chân lực điều hòa hơi thở, hy vọng mau chóng chữa lành thương thế, để hạ sát kẻ thù cho hả cơn căm tức.

Màn đêm từ từ buông xuống, trên vầng trời xám xịt lấp lánh ánh sao sáng. Đại dương thực phẳng lặng, mặt nước phản chiếu ánh sao lập lòe màu bạc.

Đến nửa đêm, hai người đã có thể cử động được, nên cả hai đều nhắm đối phương lết gần lại dần. Nhưng không đủ sức tiếp tục lết tới nữa.

Kể từ nửa đêm về sau, cứ độ một tiếng đồng hồ, hai người lại xích gần nhau hơn. Mãi cho đến trời vừa sáng, khoảng cách chỉ cần thò tay ra là đụng nhau, nhưng họ hoàn toàn kiệt sức, không còn cựa quậy được nữa.

Hàn Ngọc Hà càng nghĩ càng căm tức, đôi giòng lệ bất giác tuôn trào. Nhưng nàng không muốn Lữ Lân trông thấy mình khóc, nên vội vàng quay mặt nhìn đi nơi khác! Lúc ấy tâm trạng hai người bồn chồn rối rắm khôn tả! Cả hai đều thấy sự chết đang lảng vảng trước mắt.

Con thuyền đã mang họ ra ngoài biển khơi, dù cho hiện giờ biển yên sóng lặng, song cũng vô cùng nguy hiểm. Nếu hai người đồng tâm hợp lực, cũng vị tất điều khiển được thuyền trở vào bờ, huống chi cả hai lúc nào cũng xem nhau như thù địch, đánh nhau đến mang thương tích nặng nề.

Lữ Lân nghĩ đến hiện trạng, không khỏi thầm than dài.

Cậu ta nghĩ đến việc liều chết, lấy mạng đổi mạng với Hàn Ngọc Hà, thực không có lợi gì.

Tuy nhiên lòng hối hận ấy thoáng hiện, thì ngọn lửa căm thù lại đốt cháy nó tiêu tan, cậu ta nghiến chặt hàm răng, trợn to đôi mắt căm hận nhìn về đối phương.

Suốt đêm hôm ấy, hai người họ đã nằm mê man qua những giấc ngủ chập chờn, và đến gần sáng, mặt biển bắt đầu nổi sóng, khiến thân thuyền bồng bềnh chao động nên hai người lại lăn ra xa nhau. Cho mãi tới lúc Lữ Lân đụng mạnh vào be thuyền mới giật mình mở mắt nhìn.

Lữ Lân thấy mình còn sống, trong lòng mới mừng thầm, bỗng thấy Hàn Ngọc Hà cũng từ be thuyền bên kia lồm cồm bò dậy.

Lúc ấy thì trời đã gần sáng, bóng tối hãy còn bao phủ mọi nơi. Trên mặt biển sóng mỗi lúc một lớn, và trên nền trời cao tiếng sấm sét ầm ì không ngừng. Con thuyền bị lắc lư chao động càng dữ dội hơn.

Những tia điện sáng ngời, thỉnh thoảng lóe lên, cắt đôi nền trời đen thẳm, soi thẳng vào mặt họ, khiến cả hai đều thấy sắc mặt của đối phương đang tái mét trông thật

đáng sợ.

Chừng ấy, Lữ Lân và Hàn Ngọc Hà đều đoán biết rằng một trận phong ba sẽ nổi dậy giữa biển khơi.

Chiếc thuyền của họ đang ngồi, tuy có to lớn, nhưng nếu đem so sánh với biển cả thì chẳng thấm vào đâu. Như vậy nếu con thuyền bị đắm...

Hai người vừa nghĩ đến đây, đã vội vàng nhắm chặt đôi mắt lại không dám nghĩ thêm được.

Chẳng mấy chốc sau, cơn mưa to đổ ầm ầm, họ đều bị ướt đẫm. Nhưng nhờ nước mưa xối khắp cả người, nên họ đều cảm thấy tỉnh táo trở lại hơn.

Đi đôi với trận mưa to ấy, lại còn những ngọn cuồng phong không ngớt thổi ào ào, khiến sóng to trên mặt biển càng thét gào dữ dội, đồng thời hai lá buồm lớn trên thuyền cũng bị ngọn gió to cuốn bay đi và rớt thẳng xuống biển. Hai người chỉ kịp thấy những lá buồm trắng ấy chập chờn giữa giòng nước đen ngòm rồi chẳng mấy chốc sau, đã bị những đợt sóng to nhận chìm xuống đáy

biển.

Lữ Lân và Hàn Ngọc Hà đưa tay vịn chặt lấy be thuyền, vì sợ những ngọn sóng to hất bay xuống biển.

Ba đào mỗi lúc xem ra càng dữ dội hơn, khiến cho con thuyền to lớn ấy chẳng khác chi một con ngựa chứng không ngớt lồng lộn trên mặt nước.

Qua một lúc khá lâu, nhờ vào ánh chớp trên nền trời cao, Lữ Lân chợt trông về phía trước mặt có hai ngọn núi đen như mực, đứng sừng sửng giữa mặt biển. Hai ngọn núi ấy từ xa nhìn, thấy chúng chỉ cách xa nhau độ mười trượng mà thôi.

Hơn nữa, giữa hai ngọn núi đứng sững ấy, lại có một cây cầu bằng đá thiên nhiên nối liền nhau.

Chiếc thuyền của hai người đang nhắm ngay hai ngọn núi đó sấn tới mãi. Lữ Lân kinh hãi, nhắm nghiền đôi mắt lại, không dám tiếp tục nhìn rõ cảnh tượng đáng kinh khiếp ấy nữa.

Đột nhiên đôi tai của Lữ Lân bất thần nghe Hàn Ngọc

Hà thét lên một tiếng khủng khiếp. Cậu ta vội vàng mở to đôi mắt ra nhìn, thấy Hàn Ngọc Hà đã đứng thẳng người lên, đưa đôi chân lảo đảo định bước tới.

Lúc bấy giờ con thuyền đang chao động dữ dội. Do đó nếu Hàn Ngọc Hà đứng thẳng người lên, thì lúc nào cũng có thể bị ngọn sóng to hất ngay xuống mặt biển.

Tuy Lữ Lân đoán biết là chỉ trong phút chốc con thuyền sẽ đâm vào vách đá và chắc chắn hai người không ai còn sống sót được. Nhưng cậu ta thấy Hàn Ngọc Hà mạo hiểm như vậy cũng không khỏi buột miệng kêu to rằng:

- Con tiện tỳ kia! Bộ ngươi không muốn sống nữa hay sao? Hàn Ngọc Hà nghe thế không khỏi giật mình, đưa mắt nhìn Lữ Lân. Kế đó nàng đưa tay ra nắm cứng một sợi dây thừng to cạnh đó để giữ vững thân mình lại. Đồng thời, nàng cất giọng ghê rợn cười vang không ngớt.

Nhưng tiếng cười của Hàn Ngọc Hà vừa mới nổi lên, thì bất thần đã nghe một tiếng ầm to vang dội, đi đôi với

những đợt sóng khổng lồ cuốn tới, khiến đôi mắt Lữ Lân tối tăm, và cả hai cảm thấy đau buốt đến ngất lịm dần đi.

Cậu ta không biết đã ngất lịm bao lâu, nhưng khi bừng tỉnh trở lại thì thấy toàn thân ê ẩm, tay chân mềm nhủn, không còn sức lực nữa.

Lữ Lân cất tiếng khẽ rên rỉ một lúc mới cố gắng mở to đôi mắt nhìn. Cậu ta nhận thấy mình đang đứng yên trên một tảng đá to giữa dòng nước biển xanh biếc.

Lữ Lân ôn lại mọi việc đã xảy ra trước khi mình ngất lịm, đoán biết có lẽ lúc con thuyền đâm thẳng vào đá, cậu ta đã được những ngọn sóng to đưa lên bãi, nên mới thoát chết như vậy.

Sau đó Lữ Lân ngửa cổ nhìn lên, thấy hai ngọn núi cao sừng sững trông chẳng khác nào hai lưỡi gươm chọc thẳng vào mây.

Lữ Lân vì quá kiệt sức, vẫn nằm yên không nhúc nhích. Cậu ta đưa mắt quan sát kỹ hơn quang cảnh chung quanh, thấy bên dưới ngọn núi đá, nơi cậu đang

nằm rộng độ ngoài một mẫu, song ngoài những tảng đá màu đen như mực ra chẳng thấy một sinh vật nào cả.

Lữ Lân từ từ nhắm nghiền đôi mắt lại để tĩnh dưỡng. Cậu ta đã nằm yên như vậy suốt đêm hôm ấy.

Tuy Lữ Lân đã bị trọng thương, rồi bị đắm thuyền, khiến thương thế càng trầm trọng hơn, nhưng nhờ vậy cậu ta đã thoát khỏi sự uy hiếp của Hàn Ngọc Hà nên tâm trạng nhẹ nhàng, bình thản hơn, ngủ thiếp đi được một giấc thật ngon lành.

Đến sáng sớm ngày hôm sau, Lữ Lân thấy sức khỏe của mình được Chương phục được một hai phần. Cậu ta gắng gượng đứng lên, nhưng đôi chân không ngớt lảo đảo. Lúc ấy cậu trông thấy những con cá bị sóng đánh hất lên bờ, chưa kịp nhảy trở vào nước, nên vội vàng bước tới bắt lấy hai con. Vì quá đói, Lữ Lân bất kể là cá sống hôi tanh, bỏ vào miệng nhai ngấu nghiến, tạm thời ăn cho đỡ đói, để lấy lại sức khỏe.

Chiếc thuyền to lớn đã bị đụng vào đá vỡ tan, nhưng Lữ Lân thấy rằng nếu sức khỏe của mình khôi phục lại

được, thì vẫn có thể nhặt những mảnh ván được sóng đánh tấp vào bờ, kết thành chiếc bè, và lựa chiều gió vào đất liền để tìm đường thoát nạn.

Sau khi Lữ Lân ăn xong hai con cá sống, thấy bụng đã no, nên lại tìm nơi nằm yên, tĩnh dưỡng một ngày một đêm nữa.

Suốt khoảng thời gian ấy, cậu ta vẫn vận nguyên điều tức lo chữa trị thương thế, nên đã được bình phục đến ba bốn phần.

Đến sáng ngày thứ hai, Lữ Lân đi quanh chân núi ấy một vòng và nhờ thế cậu ta đã phát hiện được nhiều chuyện lạ.

Thì ra đối diện với ngọn núi đá mà cậu đang đứng chính là một ngọn núi cao khác, giữa hai ngọn núi cách xa nhau độ ngoài hai mươi trượng. Hai ngọn núi cao chọc trời, bên trên có cây cầu bằng đá thiên nhiên nối liền nhau. Dưới chân núi có một vùng đất lõm sâu, rộng hơn một trượng, bốn bên đều có những tảng đá to che chở, khiến sóng biển không tràn vào được. Do đó tại đó

tích trử rất nhiều phù sa, cây cối tốt tươi um tùm, hoa quả trĩu nặng trông như một vườn trái.

Lữ Lân thấy thế vui mừng quá sức, vội vàng lần xuống, tìm bóng mát nằm dưỡng sức.

Cậu ta thấy khoan khoái, vì nơi đây vừa mát mẻ, vừa kín gió, lại có hoa quả để ăn. Cậu ta hái vài trái chín ăn thử, thấy mùi vị thơm ngon vô cùng. Vì thế cậu ta mới nhớ lại mình ăn sống hai con cá ngày hôm qua, nên không khẽ thầm mắng là mình quá ngu ngốc.

Tại vùng đất lõm này, lúc nào cũng ấm áp. Lữ Lân sống tại đây liên tiếp bảy tám hôm, không rời khỏi nửa bước. Nhờ vậy, thương thế của cậu ta hoàn toàn bình phục.

Lữ Lân thấy sức lực y như cũ, nên hết sức vui mừng, nhún mạnh đôi chân nhảy ra khỏi vùng đất lõm thấp, rời đưa mắt quan sát kỹ chung quanh chân núi, cậu ta bỗng phát giác được ở phía sau vách đá cạnh có một sơn động khá to.

Vì tính háo kỳ, Lữ Lân đưa chân đi thẳng vào sơn động. Lúc đầu cậu ta thấy con đường đi vừa nhỏ hẹp lại vừa thấp tè. Nhưng tiếp tục đi thì chẳng bao lâu ở trước mặt mình bừng sáng, và khi nhìn kỹ hơn, đã biết mình đang đứng giữa một gian phòng đá.

Gian phòng đá ấy, chung quanh đều là những vách đá đen như mực, nhưng nhờ bên trên vách đá có khảm những hạt dạ minh châu, nên khắp gian phòng chỗ nào cũng có một màu sáng xanh nhợt, trông vô cùng vui mắt.

Lữ Lân thấy thế trong lòng càng kinh dị. Cậu ta không thể ngờ được rằng tại một ngọn núi đá thẳng đứng bên bờ biển này mà lại có người đặt chân đến trước mình.

Nhưng có một đều làm cậu ta kinh ngạc hơn là chẳng những người ấy đã đặt chân đến trước, mà còn lấy nơi đây làm nơi cư trú nữa! Lữ Lân định thần quan sát gian phòng đá kỹ hơn, thấy trên một bức vách đá có khắc bốn chữ thật to: "Mặc Tiều Tiên Phủ".

Bên dưới bốn chữ to lớn có hai dòng chữ nhỏ. Lữ Lân vội vàng bước gần đến xem kỹ, thấy hai dòng chữ nhỏ ấy viết rằng: "Suốt hai năm khổ luyện Kim Cang Chỉ Lực đã thành công. Ngày hôm nay mang ra sử dụng thử, thì thấy nó đã có thể khắc sâu vào núi đá đến một phân, khiến mặt đá phải tan thành bột nhuyễn!" Bên dưới dòng chữ còn ký rõ bốn chữ: "Thiên Tôn Thượng Nhân".

Lữ Lân vừa nhìn thấy bốn chữ Thiên Tôn Thượng Nhân thì trong lòng không khỏi thầm kinh hãi. Vì trong giây phút ngắn ngủi đó, cậu ta bỗng nhớ lại lời nói của phụ thân mình trước đây về bốn nhân vật rất lợi hại thuộc hàng tiền bối trong võ lâm.

Bốn người ấy đã từng tập hợp bên cạnh Thiên Hà, trên đỉnh Thiên Sơn thuộc vùng Tây Vực, để đấu kiếm so tài nhưng kết cuộc không thể phân thắng bại. Người trong võ lâm lúc bấy giờ gọi họ là Thiên Hà Tứ Lão.

Bốn lão già ấy chính là Minh Đô Lão Nhân tức là Chưởng môn phái Nga My và cũng chính là sư phụ của Lữ Đằng Không, Hồng Ưng Cung Long và Đông

Phương Bạch. Vị kế đó là một dị nhân vùng Miêu Cương, hơn nữa lại là một người đàn bà có danh hiệu gọi là Ban Long Tiên Bà. Người thứ ba chính là Thiên Tôn Thượng Nhân ở vùng Trường Bạch Sơn. Và người cuối cùng chính là một nhân vật võ công độc đáo, đứng giữa hai phái chính tà ở vùng Nam Hải, danh hiệu gọi là Thiết Gia Đảo Chủ, mọi người quen gọi là Thiết Ông.

Thiết Thần Ông không phải là biệt hiệu của ông, mà thật sự ông ta là người họ Thiết tên Thần Ông.

Khi bốn người ấy tập trung đến cạnh Thiên Hà để tranh tài, vì không thể phân được ai cao thấp, nên đành phải phân tán trở về nơi cư ngụ riêng. Và sau đó, Minh Đô Lão Nhân là người chết sớm hơn hết.

Khi Minh Đô Lão Nhân tạ thế, ba lão già kia cũng có đến núi Nga My để ai điếu.

Nhưng sau khi họ rời khỏi ngọn núi này, thì chẳng còn ai được biết tung tích của họ đâu cả.

Bởi thế, suốt nhiều năm gần đây không còn ai nhắc

nhở đến danh hiệu của bốn lão già ấy nữa.

Thế nhưng giờ đây Lữ Lân bất thần phát giác được ngôi động đá này có bút tích của Thiên Tôn Thượng Nhân, tức một trong Thiên Hà Tứ Lão, thì quả là một việc hết sức bất ngờ! Lữ Lân đọc đi đọc lại hai dòng chữ nhỏ trên vách, trong lòng mỗi lúc một kinh dị hơn.

Vì qua lời lẽ của câu nói ấy, tựa hồ Thiên Tôn Thượng Nhân sau khi khổ luyện thành công Kim Cang thần Chỉ, liền khi đó đã so tài cao thấp với một người nào đó.

Thứ Kim Cang Thần Chỉ này Lữ Lân đã từng nghe phụ thân nói đến. Nó chính là một thế khí công của Đạo gia và Phật gia. Sau khi rèn luyện đến mức cao thâm tuyệt đỉnh, thì thần chỉ vừa điểm ra, là chân khí trong người cũng liền phát theo ngay, khiến bất luận một vật cứng rắn đến đâu đều bị chỉ lực đánh vỡ tan tành. Theo lời đồn đãi trong võ lâm, mấy trăm năm về trước có người luyện thành công thứ chỉ lực này. Còn thì mãi đến ngày nay phương pháp rèn luyện đã bị thất truyền nên không ai được biết nó nữa.

Nhưng dựa vào đó, Lữ Lân cũng biết rằng đối phương mà Thiên Tôn Thượng Nhân tìm đến so tài ấy phải là một người võ công cao cường tuyệt đỉnh, chứ chẳng phải là kẻ tầm thường.

Việc Thiên Hà Tứ Lão sau khi rời khỏi núi Nga My và bị mất tích, mãi đến bây giờ vẫn còn là một câu hỏi nan giải trong võ lâm. Việc ấy xảy ra hai mươi năm về trước, nên chắc chắn Thiên Tôn Thượng Nhân hiện nay không còn sống trên thế gian này nữa. Như vậy chả lẽ Mặc Tiều Tiên Phủ này là nơi vùi thây của Thiên Tôn Thượng Nhân hay sao? Lữ Lân đứng trơ người trước bức vách đá ấy một lúc khá lâu, mới quay lưng rảo bước khắp gian phòng ấy để quan sát kỹ hơn. Cậu ta thấy bên trong gian phòng đá bài trí rất đơn giản, ngoài một phiến đá to phẳng làm giường nằm, còn thì chỉ dựa vào mặt vách lồi lõm tự nhiên để tạc thành bàn ghế dùng tạm một cách thô sơ mà thôi.

Lữ Lân đi tìm khắp nơi một lúc, song cũng không phát giác được hài cốt của Thiên Tôn Thượng Nhân đâu cả.

Sau đó, Lữ Lân bèn dừng chân đứng lại không tìm kiếm nữa và cậu ta thầm nghĩ: "Đã có gian phòng đá làm nơi tạm trú, dù sao vẫn hay hơn là sống giữa trời như mấy hôm vừa qua. Nhất là cạnh đây lại có khoảng đất phù sa, cây cối tốt tươi, hoa quả trĩu cành, dùng làm thức ăn rất tiện." Như vậy, Lữ Lân thấy mình tạm thời có thể ở yên trong gian phòng đá này để dưỡng sức, rồi sẽ tìm cách về đất liền sau.

Khi ý định đã quyết, cậu ta bước thẳng đến chiếc giường đá nằm ngủ.

Lúc đầu Lữ Lân không cảm thấy giường đá có đều gì lạ, song qua một lúc sau, cậu ta bỗng cảm thấy có một hơi lạnh từ từ xâm nhập vào cơ thể, chẳng khác nào đang nằm trên mặt tuyết băng. Đôi hàm răng bắt đầu chạm nhau côm cốp, khiến cậu ta vội vàng vận dụng chân khí trong người để chống lại luồng hơi lạnh ấy.

Lữ Lân cố gắng nằm trên chiếc giường đá khoảng hơn một tiếng đồng hồ, nhưng không làm sao chịu đựng trước luồng hơi lạnh ấy nữa, vội vàng lồm cồm ngồi dậy, bước khỏi chiếc giường đá ngay.

Khi Lữ Lân vừa bước khỏi chiếc giường thì hơi lạnh trong người cũng liền mất hẳn.

Bởi thế cậu ta đoán biết chiếc giường ấy chắc có đều chi quái dị, nên đưa mắt quan sát kỹ hơn. Nhờ đó mới phát giác được bên cạnh chiếc giường đá có một luồng gió lạnh không ngớt thổi lên.

Lữ Lân thấy thế hết sức thất vọng, vì tuy cậu ta tìm được gian phòng đá khá kín đáo, có cả chiếc giường để nằm, nhưng nay lại dùng không được.

Giữa lúc Lữ Lân đang kém vui thì bất ngờ nhìn thấy trên đầu kê sát tường của chiếc giường đá hình như có khắc mấy dòng chữ nhỏ! Chiếc giường đá ấy nguyên cũng là một loại đá đen như mực, trông chẳng có gì khác hơn những hòn đá chung quanh. Do đó, những dòng chữ bé li ti kia thật khó nhận ra, Lữ Lân dù chú ý quan sát qua mấy lần, song vẫn không thể đọc được.

Cậu ta biết gian phòng đá này là ngôi biệt cư của Thiên Tôn Thượng Nhân tức một trong Thiên Hà Tứ Lão trước kia. Hơn nữa, Thiên Tôn Thượng Nhân là một

người võ công cao cường tuyệt đỉnh, ai nghe qua cũng phải khiếp sợ. Vậy rất có thể ông ta lưu lại một bí cấp quý báu cho hậu thế, nếu tìm thấy được thì có thể dựa vào đó rèn luyện võ công tuyệt đỉnh hiếm có trên đời! Vì nghĩ như vậy nên Lữ Lân càng chú ý quan sát chung quanh gian phòng đá.

Giờ đây khi thấy được những dòng chữ li ti trên đầu giường, cậu ta hối hả trèo lên chiếc giường đá, cắn răng chịu đựng sức lạnh lẽo nơi phiến đá bốc ra, chú tâm đọc kỹ những dòng chữ ấy thì thấy viết rằng: "Mặc Tiều Tam Bảo, mỗi thứ có một chỗ độc đáo. Chiếc giường này là một..." Lữ Lân vừa đọc hết hàng chữ nhất thì quả tim không ngớt nhảy lên nghe thình thịch, trong lòng cao hứng vô cùng.

Thì ra mọi sự dự liệu của cậu ta đều hoàn toàn đúng, rõ ràng trên Mặc Tiều Đảo này có đến ba món báu vật, nếu chẳng phải thế tại sao trong dòng chữ lại ghi là Mặc Tiều Tam Bảo được? Lữ Lân ngửa mặt nhìn lên chú ý quan sát khắp gian phòng một lượt với ý định tìm ra hai bảo vật kia xem chúng là vật gì? Nhưng sau khi cậu ta rảo mắt khắp nơi một lượt, lại không khỏi cười thầm về

thái độ quá tham lam của mình. Vì riêng chiếc giường hàn ngọc này, nó có công dụng chi, mình chưa kịp tìm hiểu cho rõ ràng, mà đã nóng nảy muốn tìm thêm hai bảo vật kia! Bởi thế, cậu ta bèn cúi đầu nhìn xuống, chú ý đọc tiếp những dòng chữ nhỏ khắc sâu trên chiếc giường đá: "Khắp trong đời này, chỉ có hai địa phương sản xuất hàn ngọc. Một là ở Hàm Không Đảo tại vùng Hải Nam, hai là Mặc Tiều Đảo tại Đông Hải. Ta đến nơi này chỉ là một việc ngẫu nhiên, thấy khắp trên đảo, đá đều đen như mực, nên sinh nghi đây là Mặc Tiều Đảo. Do đó, đã ra sức tìm khắp nơi, và kết quả đã tìm được một sơn động chìm sâu dưới đáy biển.

Nhờ thế ta bắt gặp phiến hàn ngọc này. Nó là một thứ ngọc phát ra luồng hơi lạnh thấu xương tủy, nếu người nằm lên tất rất khó chịu. Nhưng với một người biết điều hòa chân khí, từ âm sinh dương, từ dương lại sinh âm, âm dương hỗ trợ sinh hóa với nhau nối tiếp thì chỉ trong vòng hai năm sau, công lực sẽ tất sẽ tiến triển đến mức có thể sánh với một người khổ công rèn luyện suốt mười năm dài. Quả đây là một báu vật hiếm có trong võ lâm!" Ở phía dưới dòng chữ trên, lại còn có những dòng chữ

nhỏ hơn, rất khó đọc. Lữ Lân không hiểu trước đây Thiên Tôn Thượng Nhân đã dùng phương pháp nào để khắc sâu những dòng chữ ấy vào mặt đá.

Đọc qua những chữ trên, Lữ Lân quá sức vui mừng không còn nhớ gì đến sức lạnh từ chiếc giường ngấm vào cơ thể nữa.

Bởi thế, cậu ta vội vàng cúi đầu xuống, đưa mắt chú ý nhìn vào những giòng chữ nhỏ hơn, thấy đấy là những bí quyết chỉ dạy phương pháp lợi dụng luồng hơi lạnh Thái Âm Chân Khí từ trong chiếc giường hàn ngọc phát ra để đưa vào cơ thể chuyển biến thành công lực của chính bản thân người đang nằm trên giường.

Lữ Lân vì quá vui mừng nên cất tiếng hú dài vang dội. Kế đó cậu ta liền làm đúng theo lời những bí quyết trên tường, ngồi xếp bằng trên giường hàn ngọc, bắt đầu rèn luyện nội công.

Trước tiên cậu ta cảm thấy có một luồng hơi buốt xâm nhập Hội Dương huyệt tại Nhâm Mạch và nơi Trường Cường huyệt tại Đốc Mạch rồi lần lần lan rộng

lên trên.

Hai huyệt đạo ấy chính là hai huyệt chót nhất trong hai mạch Nhâm, Đốc. Do đó, khi luồng hơi lạnh đã thông qua hai huyệt đạo ấy và bắt đầu tràn lần lên phía trên phần cơ thể thì Lữ Lân cảm thấy sức giá buốt càng lúc càng gia tăng. Đến khi nó tràn đến Trung Khu huyệt và Cự Khuyết huyệt giữa ngực và bụng, thì Lữ Lân cơ hồ cảm thấy toàn thân mình suýt nữa lạnh cóng lại! Bởi thế Lữ Lân vội vàng dựa theo bí quyết, vận chuyển chân khí đưa tới chạm thẳng với luồng hơi lạnh đang xâm nhập. Nhưng cậu ta lại không sử dụng nguồn chân lực của bản thân để xô luồng hơi lạnh đang tràn vào như vừa rồi, mà trái lại dẫn dắt luồng hơi lạnh ấy dung hòa vào luồng chân khí trong cơ thể một cách thận trọng, rồi mới từ từ đưa chúng lưu chuyển đến hai mạch Nhâm, Đốc.

Bách Hội huyệt là huyệt đạo tập trung các cả kỳ kinh bát mạch trong châu thân con người người nên lúc luồng chân khí vận chuyển đến đấy chính là lúc quyết định sự thành công hay thất bại đối với người rèn luyện nội công.

Lữ Lân biết thế nên lại càng thận trọng hơn. Vì nếu trong vòng đầu bị thất bại thì việc rèn luyện tất sẽ gặp nhiều gian lao khó bề vượt qua được.

Bởi thế, cậu ta chẳng những tập trung tinh thần, chú ý dẫn dắt luồng hơi lạnh từ ngoài xâm nhập vào cũng như luồng chân lực của bản thân mình, từ từ đi qua các huyệt đạo mà còn vội vàng tập trung tinh thần, không để ý nghĩ phân tán trước những huyệt chi khác.

Nhờ thế, luồng hơi lạnh từ chiếc giường hàn ngọc phát ra, đã tràn vào được khắp kỳ kinh bát mạch trên người cậu ta.

Chừng ấy, Lữ Lân bỗng cảm thấy toàn thân hết sức ấm áp và khoan khoái, trí ngược với cảm giác bực bội và lạnh lẽo như lúc trước. Nếu đem so sánh hai cảm giác ấy, thì quả khác nhau một trời một vực.

Lữ Lân thấy mình đã bước được một bước thứ nhất, khiến luồng hơi âm đã chuyển thành dương được, thì trong lòng lại càng vui mừng.

Khi bảy mươi hai quan huyện trong cơ thể của cậu ta đã được luồng chân khí vận chuyển qua một lượt mà cậu ta vẫn chưa chịu nghỉ. Cậu ta hăng hái tiếp tục việc vận chuyển đến ba lượt, mới nhanh nhẹn nhảy xuống khỏi chiếc giường hàn ngọc, bước ra bên ngoài sơn động. Chừng đó, Lữ Lân mới hay là đã giữa khuya.

Lữ Lân thấy chỉ mới qua một ngày rèn luyện, công lực của bản thân đã tiến triển khả quan rồi. Lữ Lân nhận thấy nếu căn cứ vào bí quyết khắc trên chiếc giường hàn ngọc mà rèn luyện liên tục hai năm thì sẽ có một công lực như người khổ học suốt mười năm dài. Nên cậu ta đã có một quyết định sẽ lưu lại trên hòn đảo này hai năm để rèn luyện cho kỳ được một trình độ nội công như vậy.

Thật ra, Lữ Lân nào có biết, Thiên Tôn Thượng Nhân là người võ công cao cường, song tâm địa lại còn hẹp hòi. Ông ta không chịu nói rõ là nếu tiếp tục luyện theo phương pháp ấy đến bốn năm thì chẳng những võ công sẽ tiến bộ phi thường ít ai sánh kịp, mà đồng thời hai mạch Nhâm Đốc cũng sẽ được đánh thông, đến một trình độ hy hữu.

Lữ Lân vì đọc qua những lời ghi chép trên giường và tưởng đấy là những lời chỉ dạy hết lòng hết dạ, nên cũng chẳng có ý hoài nghi chi cả.

Sau đó, Lữ Lân đến khoảng đất phù sa, kiếm một ít trái cây chín ăn đỡ đói, rồi lại quay vào gian phòng đá nghỉ ngơi.

Khi thấy đã đỡ mệt, cậu ta bắt đầu luyện tập nội công như trước.

Lữ Lân đã khắc khổ luyện tập như thế đến ba tháng dài.

Trong vòng thời gian đó, trình độ võ công của Lữ Lân đã tiến bộ vượt bực. Song, Lữ Lân không thấy đó làm mãn nguyện. Vì cậu ta tự biết với trình độ võ công hiện giờ của mình, nếu trở về Trung Nguyên thì nhiều nhất chỉ có thể đánh nhau với hạng cỡ Hàn Ngọc Hà mà thôi. Trái lại, nếu muốn so tài với số người có trình độ võ công tương đương với Đàm Nguyệt Hoa thì chắc chắn còn kém sút hơn nhiều. Như vậy đối với số cao thủ bậc nhất của võ lâm, cậu ta vẫn chẳng làm chi được họ

cả.

Hơn nữa, Mặc Tiều Tam Bảo hiện cậu ta chỉ mới phát hiện được có một mà thôi. Suốt trong thời gian ba tháng qua, tuy cậu ta không ngớt tìm kiếm khắp nơi, song vẫn không làm sao tìm thấy được hai vật kia ở nơi nào.

Bởi thế, Lữ Lân quả quyết là hai món bảo vật còn lại chắc chắn vẫn còn ở tại Mặc Tiều Đảo này chứ không bao xa. Nếu chẳng phải thế thì tại sao trong võ lâm ở Trung Nguyên chưa ai được di bảo của Thiên Tôn Thượng Nhân cả.

Đêm hôm ấy, sau khi suy nghĩ kỹ càng, Lữ Lân thấy suốt ba tháng qua, mình chỉ tìm kiếm trong gian phòng đá mà thôi chứ chưa leo lên ngọn núi sang hòn đảo bên kia tìm kiếm cho kỹ hơn.

Lữ Lân là một con người cá tính rất nóng nảy, nên khi đã nghĩ đến chuyện gì thì muốn làm cho được ngay. Cậu ta bước ra cửa động đá, định vượt lên ngọn núi cao…

Nhưng Lữ Lân bỗng tỏ ra đắn đo do dự. Vì đêm hôm nay chính là một đêm cả bầu trời mây đen giăng kín, ngửa bàn tay nhìn không thấy rõ, vậy muốn thực hiện ý định đó chẳng phải là một chuyện dễ dàng.

Cậu ta thấy rằng chiếc cầu đá trên đỉnh núi rộng không hơn một thước mộc. Trong khi đó, đêm lại tối đen như mực, vậy chỉ với việc vượt lên đỉnh núi cao, cũng đã không thể rồi, nói chi đến đi qua chiếc cầu đá nữa? Nghĩ thế nên Lữ Lân đứng sửng sờ tại cửa hang đá một lúc lâu, chưa quyết định nên hành động như thế nào? Bỗng ngay lúc đó một ý nghĩ thoáng hiện qua đầu óc cậu ta, khiến nét mặt vốn đăm chiêu liền tràn đầy sắc vui mừng.

Lữ Lân thấy bên trong gian phòng đá có khảm rất nhiều dạ minh châu, như vậy cậu ta chỉ cần lấy ít viên mang theo để soi sáng đường đi thì việc vượt qua ngọn núi bên nào có chi là khó? Nghĩ thế, Lữ Lân vội vàng quay lưng bước trở vào sơn động, tìm đến trước một viên dạ minh châu to nhất, thò tay móc mạnh định gỡ ra mang theo người.

Nhưng chẳng ngờ viên dạ minh châu ấy thực trơn láng, ngón tay của cậu ta không thể nào gỡ nó ra được, Lữ Lân đã hì hục suốt mấy tiếng đồng hồ mà vẫn chẳng hề có kết quả.

Vì thế, Lữ Lân không khỏi sốt ruột, tức giận. Cậu ta đưa tay lên ấn mạnh vào viên dạ minh châu to bằng hạt trái nhãn kia một lượt. Và bỗng nhiên, qua cái ấn mạnh của cậu ta, viên dạ minh châu nọ đã thụt mất vào trong.

Cùng một lúc sau ấy, Lữ Lân lại nghe tiếng rắc vang lên. Thế rồi viên dạ minh châu cũng bắt đầu từ trên rơi thẳng xuống đất, hiện lên một lỗ thủng nhỏ. Qua ánh sáng của những viên dạ minh châu đang chiếu ngời nơi nơi, Lữ Lân nhanh nhẹn đưa mắt nhìn thẳng vào bên trong lỗ thủng ấy thấy đấy là cái sơn động nhỏ vuông vức độ một thước mỗi cạnh.

Lữ Lân sinh nghi thò ngón tay trở vào lỗ trống nơi khảm viên dạ minh châu vừa rồi, dùng sức kéo mạnh ra. Tức thì một phiến đá vuông chừng một thước mộc liền theo tay Lữ Lân rời khỏi vách sơn động. Và một cái sơn động bé nhỏ hiện rõ ràng trước mắt cậu ta.

Thì ra cái sơn động bé nhỏ ấy chính là một sơn động thiên nhiên, nhưng đã dùng một phiến đá vuông đậy kín, khiến dù nhìn kỹ đến đâu cũng không thấy khe hở.

Lữ Lân chú ý nhìn vào bên trong, thấy có để một chiếc hộp ngọc xinh xắn, vuông vức độ nửa thước mộc, dày chừng non tấc. Vì thế Lữ Lân vui mừng như điên nhảy tưng lên không ngớt. Cậu ta thò tay cầm chiếc hộp ngọc ấy lên xem, thấy bên trái có khắc bốn chữ to "Kim Cang Thần Chỉ".

Bên dưới bốn chữ to ấy lại có một dòng chữ nhỏ: "Đây chính là một trong Mặc Tiều Tam Bảo." Lữ Lân chẳng ngờ mình vì nóng lòng muốn vượt qua chiếc cầu đá để qua ngọn núi bên kia, hầu tìm xem những vật quý báu chi được cất giấu tại đấy không, thì vô tình phát giác được bảo vật thứ hai trên Mặc Tiều Đảo! Bởi thế trong lòng Lữ Lân thực vui mừng không thể tả, vội vàng giở nắp chiếc hộp ấy ra xem, thấy bên trong đựng một xấp lá cây khô không rõ là loại cây gì. Nhưng bên trên những chiếc lá khô ấy, đều được dùng kim nhọn xâm thành từng hàng chữ một. Cậu ta cầm xấp lá ấy, thấy nó gồm có tất cả là mười hai tấm.

Thì ra những hàng chữ nhỏ được xâm trên mỗi chiếc lá cây khô đựng trong hộp, chính là phương pháp rèn luyện từng thế Kim Cang Thần Chỉ một! Lữ Lân vui mừng khôn tả, thận trọng xếp những chiếc lá ấy vào gọn gàng trong chiếc hộp ngọc, rồi mới thong thả đưa chân bước đi khắp gian phòng, thò một bàn tay ra ấn mạnh vào từng viên dạ minh châu khác! Lữ Lân hy vọng là sau những hạt dạ minh châu còn lại còn cất giấu món bảo vật thứ ba. Nhưng sau khi cậu ta đã ấn qua tất cả những viên dạ minh châu trong phòng, mà vẫn không thấy có điều chi đáng ngờ cả.

Lữ Lân không phải là một con người quá tham lam, cậu ta biết rằng trong vòng hai năm, mình phải một mặt ngồi trên chiếc giường hàn ngọc để rèn luyện nội công, một mặt phải học tập một thứ Kim Cang Thần Chỉ khoáng cổ tuyệt kim này, vậy chắc chắn không còn đủ thời giờ để làm chi khác được nữa! Bởi thế, dù cho cậu ta có tìm được món bảo vật thứ ba, e rằng cũng không biết có dùng vào chỗ nào.

Lữ Lân không lấy đó làm điều thất vọng, vội vàng đưa mắt xem qua những lời dẫn giải trên tấm lá kia về

Kim Cang Thần Chỉ. Nhưng vì tâm trạng Lữ Lân lúc ấy đang vui mừng khấp khởi, lại bồn chồn nôn nóng, nên dù cậu ta đã xem qua, song vẫn không thể nào lãnh hội được ý nghĩa qua dòng chữ ghi chép trên những tấm lá khô ấy.

Lữ Lân phải chờ đến đêm tối, khi tâm trạng đã lắng dịu, mới bắt đầu rèn luyện từng bước một, đúng theo thứ tự đã ghi chép trên số lá khô.

Từ ấy trở đi, mỗi ngày Lữ Lân trừ lúc đi kiếm thức ăn ra, còn thì cậu ta ở luôn trong phòng đá để học hỏi võ công.

Sinh sống trên hòn đảo ấy lâu ngày, Lữ Lân cũng đã tìm thấy rất nhiều loại khoai củ, mọc rải rác khắp vùng đất phù sa, nên cậu ta không còn lo sợ thiếu thức ăn. Nhờ thế cậu ta chỉ chăm chú trui rèn nội công và Kim Cang Thần Chỉ mà thôi.

Thời gian trôi qua nhanh, chẳng mấy chốc đã hai năm! Đối với một người đã đứng tuổi, thì khoảng thời gian ấy chẳng có chi đáng kể. Nhưng đối với một cậu bé

tuổi vừa mười bốn, thì lại có nhiều biến chuyển to tát.

[mất trang]

-oOo-

Hết chương 44

# Chương 45

Lòng chàng bỗng thấy nôn nóng, muốn trở về Trung Nguyên ngay.

Suốt đêm hôm ấy lúc nào chàng cũng bồn chồn, không sao nhắm mắt ngủ yên, mà cũng không sao rèn luyện võ công được nữa. Bởi thế, chàng bèn cất kỹ chiếc hộp ngọc đựng những lá cây ghi chép phương pháp rèn luyện Kim Cang Thần Chỉ vào áo, rồi bước ra khỏi gian phòng đá. Chàng tìm đến một mõm đá khá cao, đứng nhìn ra biển cả mênh mông bát ngát.

Mặt biển phẳng lặng, không gợn một sóng nhỏ, xem như một tấm bích ngọc khổng lồ.

Nhưng nếu muốn vượt qua mặt biển mênh mông này, đâu phải là một chuyện dễ dàng? Chiếc thuyền to lớn bị đắm trước đây hiện vẫn còn nằm yên tại bãi biển. Lữ

Lân thấy chàng có thể lấy những mảnh ván còn chắc kết thành một chiếc bè. Hơn nữa, thanh đơn đao màu tía mà trước đây chàng đã nhặt được trên thuyền, hiện nay chắc là vẫn còn nằm yên trong chiếc thuyền ấy, nếu chàng lặn xuống nước mò nó, thì vẫn có thể dùng được trong nhiều việc.

Lữ Lân thấy rằng, nếu mình kết được một chiếc bè, thì chỉ cần trời mưa to hứng lấy một số nước ngọt mang theo, và lựa chiều gió thuận tiện, là có thể thả bè cho trôi trở về đất liền! Khi nghĩ đến trình độ võ công hiện nay của mình, nếu trở về được Trung Nguyên, chắc chắn chàng có thể làm được nhiều chuyện to tát, lòng chàng bỗng thấy hết sức phấn khởi, bất giác hú lên một tiếng dài, vang dội cả không trung! Tiếng hú ấy bay lâng lâng mãi giữa trời cao, chẳng khác nào tiếng cọp giữa rừng sâu thẳm. Ngay đến Lữ Lân cũng không khỏi kinh ngạc trước tiếng hú vang rền ấy của mình! Sau một thời gian độ dùng xong một chén trà, thì bỗng từ phía xa có một âm thanh rất lạ, nối tiếp với tiếng hú của chàng vọng đến! Lữ Lân đã sống trên Mặc Tiều Đảo suốt hai năm qua, ngoài tiếng gió gào sóng bổ, còn thì chàng không

hề nghe thấy có tiếng chi khác lạ hơn. Thế mà giờ đây chàng nghe được âm thanh lạ lùng ấy, nên trong lòng không khỏi thầm giật mình.

Chàng vội vàng nghiêng tai lắng nghe, và cảm thấy âm thanh đó tựa hồ là tiếng ngâm nga rất chậm rãi của một người con gái, nghe vừa du dương, vừa vui tai vô cùng! Tiếng ngâm tuy không to lắm, thế nhưng tiếng hú vang rền của chàng vừa rồi vẫn không làm sao át nó được! Chàng vội vàng sử dụng thân pháp, nhắm một ngọn đá cao nhất ở cạnh đấy vượt lên như bay.

Nhờ đứng trên cao nên chàng đã nghe được âm thanh ấy càng rõ ràng hơn. Chàng đã nhận định được phương hướng của âm thanh đó chính là từ đầu bên kia chiếc cầu đá nối liền hai ngọn núi vọng đến! Trước khi Lữ Lân tìm được chiếc hộp ngọc đựng mười hai chiếc lá khô ghi chép phương pháp rèn luyện Kim Cang Thần Chỉ, thì chàng đã có ý định vượt qua chiếc cầu đá để sang bên kia ngọn núi. Nhưng vì ngay sau đó chàng bắt gặp được món bảo vật thứ hai nên liền bỏ hẳn ý định ấy.

Suốt hai năm qua, vì chàng lúc nào cũng cần mẫn lo

rèn luyện võ công, nên không có thời giờ rảnh rỗi để sang bên kia núi để xem có thể tìm gặp món bảo vật thứ ba trong Mặc Tiều Tam Bảo không.

Lữ Lân gần như có một sự quả quyết là món bảo vật thứ ba được cất giấu ở bên kia núi. Bởi thế, tuy chàng có ý nghĩ kết bè rời khỏi hòn đảo, nhưng cũng có ý định sẽ vượt qua bên kia ngọn núi, hầu tìm xem hư thực thế nào.

Nhưng chẳng ngờ trước khi thực hiện ý định của mình chợt chàng nghe bên kia ngọn núi có tiếng lạ vọng đến! Giữa hai ngọn núi ấy cách xa nhau chừng hai mươi trượng, Lữ Lân đứng trên cao nhìn xuống, trông thấy phía đối diện rõ ràng. Chàng không còn nghe tiếng ngâm nga trong trẻo ấy vọng đến nữa, trái lại chàng thấy có một bóng người xuất hiện trên một mỏm đá cao. Bóng người ấy đang lướt tới trước nhanh như gió hốt, và chỉ trong nháy mắt là đã đứng yên trên một tảng đá cao nhất.

Lữ Lân thực không sao tưởng tượng được trên đảo này lại có người thứ hai! Trong khi còn đang kinh dị

chàng giương to đôi mắt chú ý nhìn về phía đối phương.

Song vì khoảng cách khá xa, nên chàng không làm sao thấy rõ được diện mục của người ấy.

Chàng chỉ thấy người ấy tóc xõa chấm vai, rõ ràng là một cô gái, mình mặc y phục hoa ngũ sắc sặc sỡ, nhìn hoa cả mắt.

Chàng định thần chú ý nhìn, thì thấy đối phương cũng đang hướng mắt nhìn về phía mình, lúc bây giờ vì nội công của chàng đã hết sức cao cường, nên bèn dồn hơi xuống Đan Điền rồi gằn giọng hỏi to rằng:

- Cô là ai thế? Suốt hai năm qua, đây là lần thứ nhất lên tiếng nói chuyện với một người nên giọng nói của chàng không khỏi ngượng nghịu. Hơn nữa, vì chàng đã từ một cậu bé chuyển thành một chàng thiếu niên, giọng nói cũng thay đổi rất nhiều.

Sau khi nghe Lữ Lân lên tiếng hỏi, cô gái ấy dường như hết sức vui mừng. Cô ta liền to tiếng từ bên bên kia vọng lại:

- Anh đến hòn đảo này từ lúc nào thế? Tôi đã ở đây hơn hai năm qua rồi! Sau khi Lữ Lân nghe được giọng nói của cô gái, thì chàng không khỏi giật mình. Vì giọng nói ấy chàng hết sức quen thuộc! Lữ Lân cau mày nghĩ ngợi, và đã đoán biết được đối phương là ai! Cũng chính vì thế nên lửa giận liền bốc cháy trong lòng chàng. Chàng không thể làm sao có thể ngờ được là hai năm qua, kẻ thù bất cộng đái thiên của mình đã sống yên ổn bên kia ngọn núi mà mình hoàn toàn không hay biết chi cả.

Cô gái trông thấy Lữ Lân không lên tiếng đáp lại, hỏi to rằng:

- Anh là ai thế! Lữ Lân dồn hơi vào Đan Điền, rồi bất thần ngửa mặt cười dài, nói:

- Tôi là ai, chả lẽ cô không nhận ra hay sao? Cô gái dường như giật mình, và trong lời có vẻ tức giận, lên tiếng quát:

- Ai lại nhận ra anh chứ? Lữ Lân cất tiếng cười dài, đáp:

- Hàn cô nương, cô quả là quái nhân nên mới chóng quên như vậy! Thì ra khi cô gái vừa lên tiếng nói chuyện, và Lữ Lân sau giây phút kinh ngạc, đã đoán ra cô gái chính là Hàn Ngọc Hà, kẻ tử thù với mình từ bấy lâu nay.

Suốt hai năm qua chàng vẫn cứ tưởng khi chiếc thuyền đâm thẳng vào Mặc Tiều Đảo vỡ tan, thì chàng bị sóng cuốn lên bãi biển và được sống sót, còn Hàn Ngọc Hà thì đã bị vùi thây dưới đáy biển sâu rồi. Song chẳng ngờ Hàn Ngọc Hà lại xuất hiện trên ngọn núi đối diện với ngọn núi của chàng như vậy. Suốt thời gian qua, hai ngươi chỉ cách nhau hơn một dặm! Bởi thế, sau khi nhận biết giọng nói của Hàn Ngọc Hà, Lữ Lân vừa tức giận, nhưng cũng vừa vui thích.

Chàng sở dĩ cảm thấy vui thích, là vì hai năm qua võ công của mình đã tiến bộ vượt bực, vậy chắc chắn rồi đây nếu có gây sự đánh nhau nữa, thì chàng cũng có thể thắng được kẻ thù.

Khi Lữ Lân nghe qua tiếng ngâm nga của Hàn Ngọc Hà, chàng cũng đoán biết được sau hai năm sống trên

đảo, nàng cũng có được một kỳ ngộ gì đây, khiến võ công đã tiến bộ rất nhiều. Nhưng chàng cho rằng Kim Cang Thần Chỉ, một thứ võ học có uy lực vô cùng, thế nào cũng đủ thắng được nàng! Giữa lúc Lữ Lân đang nghĩ ngợi, thì Hàn Ngọc Hà bên kia núi cũng đứng sửng sờ.

Giọng nói của Lữ Lân hoàn toàn khác biệt với hai năm trước đây. Hơn nữa thân người chàng cũng đã to lớn hơn rất nhiều, lại mặc một bộ y phục bằng cỏ xem hết sức quái dị, dù có đứng bên gần bên nhau, cũng chưa chắc dễ nhận ra, huống hồ hai đàng lại đứng cách nhau xa, không làm sao trông thấy được diện mục? Nhưng qua giọng nói của Lữ Lân, Hàn Ngọc Hà cũng đã nhận ra được kẻ đang đứng bên kia ngọn núi đối diện với mình, chính là kẻ thù sống chết của mình trước đây! Bởi thế, Hàn Ngọc Hà vội phi thân lướt thẳng về phía trước mấy lượt là đã tiến đến một tảng đá sát vách núi.

Bên này ngọn núi, Lữ Lân cũng vọt người bay bổng lên, và chỉ sau ba lần vọt lên rơi xuống, là cũng đến sát vách núi như Hàn Ngọc Hà.

Vì hai người đều tràn tới, nên khoảng cách giữa hai người cũng được rút ngắn đi. Hàn Ngọc Hà từ bên kia ngọn núi mắng qua rằng:

- Tiểu tử thối tha kia! Té ra lại chính là ngươi! Lữ Lân cười to ha hả, nói:

- Là ta thì thế nào? Con tiện tỳ kia, hôm nay ngươi chạy thoát khỏi tay ta mới là người có bản lãnh! Câu nói dứt, chàng đã vận chuyển chân khí trong người đưa ra ngón tay trỏ bên phải, bất thần điểm mạnh tới sử dụng thế Nhất Trụ Kình Thiên trong Kim Cang Thần Chỉ! Lúc bấy giờ tuy hai người đều đứng trên mỏm đá sát vách núi. Khoảng cách gần hơn khi nãy, nhưng vẫn cách xa nhau đến mười mấy hai mươi trượng. Với một khoảng cách như vậy, Lữ Lân biết Kim Cang Thần Chỉ của mình dù là thứ thần công cao tuyệt thế, song cũng không thể gây thiệt hại chi cho đối phương được. Do đó, khi chàng vung chỉ điểm tới, chàng không hề nhắm điểm thẳng vào người Hàn Ngọc Hà, mà trái lại nhắm điểm xuống mặt biển! Tức thì một tiếng vèo rít lên, liền thấy chỉ lực của chàng bay vút đi nhanh như điện xẹt khiến mặt nước vốn phẳng lì như gương ấy bất thần có một vòi nước to bằng

ngón tay, từ dưới bay vọt lên cao gần một trượng kèm theo những bông nước trắng xóa, xem vô cùng ngoạn mục! Lữ Lân hết sức đắc ý, cất tiếng to cười ha hả, nói:

- Con tiện tỳ kia! Ngươi thấy rõ không nào? Hàn Ngọc Hà đứng bên kia núi, tựa hồ đang sửng sờ trước tuyệt nghệ của đối phương.

Nhưng cũng liền theo đó, nàng bất thần vung một bàn tay ra, để thẳng vào mặt nước, rồi lại hất tay lên. Thế là một cây nước từ dưới mặt biển liền bay vọt theo chưởng của nàng, đi đôi với tiếng ầm to, tựa hồ chính nàng đã thò tay vào mặt biển khoát lên vậy.

Hơn nữa cây nước ấy vừa bay vọt lên lại vừa uốn khúc uyển chuyển, trông chẳng khác cho con rồng thần đang từ mặt biển lướt lên vòm trời cao. Kế đó, cây nước lại tỏa rông ra và bắn tung lên rơi lả tả trở xuống, chẳng khác chi gió thổi hoa rơi.

Lữ Lân đứng bên này chân núi, trông thấy rất rõ ràng, nên không khỏi thầm kinh hãi.

Vì qua tài nghệ tuyệt vời ấy của Hàn Ngọc Hà, chứng tỏ về nội lực của nàng cũng đã tiến bộ đến mức cao cường tuyệt đỉnh.

Hàn Ngọc Hà gằn giọng nói:

- Tiểu tử hôi thối kia, ngươi có trông thấy rõ không nào? Lữ Lân không khỏi bừng bừng tức giận, vì vừa qua chàng không ngờ đối phương lại tiến bộ nhanh chóng về mặt võ công như thế, nên thế chỉ Nhất Trụ Kình Thiên của chàng vừa biểu diễn, chỉ mới vận dụng có bốn phần mười công lực, nên chỉ lực của chàng xem ra còn kém sút hơn Hàn Ngọc Hà.

Lữ Lân cất tiếng cười nhạt, nói:

- Con tiện tỳ kia, để rồi ta cho ngươi có dịp mở rộng tầm mắt đây! Nói đoạn, chàng bèn khom người nhặt một viên đá nhỏ, rồi thảy lên cao độ hai thước mộc, đoạn vung hai ngón trỏ và ngón giữa, nhanh như chớp kẹp lấy viên đá đang từ trên cao sa trở xuống qua thế Song Long Tráp Vân. Tức thì, sau một tiếng rắc, viên đá liền bị chỉ lực của chàng cắt đứt ra làm đôi, ngon lành như một

lưỡi kéo thép! Tiếp đó Lữ Lân lại nhanh nhẹn thò tay ra, dùng ngón tay giữa búng hai lượt, gây thành tiếng kêu cạch, cạch, khiến hai viên đá ấy liền bay vèo về phía trước gần hai mươi trượng, lướt thẳng đến vách núi nơi Hàn Ngọc Hà đang đứng! Lữ Lân đã dùng chỉ lực búng hai viên đá nhỏ bay ra xa như vậy, thật sự đã là một chuyện mà ai nhìn đến cũng phải kinh tâm tán đởm! Nếu kẻ thù đứng cách của trong vòng năm sáu trượng, thì chắc chắn hai viên đá do chàng búng ra sẽ xuyên thủng qua thân người đối phương, hoặc sẽ gây trọng thương cho kẻ địch.

Lữ Lân sau khi búng hai viên đá nhỏ bay thẳng qua bên kia ngọn núi, liền cất tiếng to cười ha hả, rồi nói:

- Con tiện tỳ kia, võ học trong thiên hạ không có đâu là bờ bến, vậy có lẽ ngày hôm nay ngươi đã được biết rồi chứ? Ngụ ý qua lời nói ấy chính là chê cười Hàn Ngọc Hà có thái độ tự cao tự đại trước chưởng lực vừa rồi của nàng, và cho nàng chỉ là một con ếch ngồi đáy giếng! Trong lòng Hàn Ngọc Hà hết sức tức giận, nàng cười nhạt nói:

- Đấy chỉ là thứ trò chơi của trẻ con mà cũng dám mang ra khoe khoang với người! Lữ Lân nghe thấy thế lửa giận liền cháy bừng bừng, nói:

- Con tiện tỳ kia, nói thế thì ngươi còn có bản lãnh chi nữa? Hàn Ngọc Hà cất tiếng cười nhạt, nói:

- Bản lãnh của ta nếu nói cho một con người như ngươi nghe, thử hỏi làm sao hiểu được? Lữ Lân cất tiếng thét to, nói:

- Con tiện tỳ kia, ngươi có dám đánh nhau với ta không nào? Hàn Ngọc Hà đáp:

- Có chi lại không dám? Hai người vừa nói đến đây, thì bất ngờ đều ngửa mặt nhìn lên chót núi. Vì lúc ấy, ngay trước mặt họ, chính là một khoảng nước biển rộng gần hai mươi trượng, dù họ muốn đánh nhau cũng không làm sao đánh được.

Nhưng trên đầu họ, tức trên chót núi cao, lại có một cầu thiên nhiên bằng đá nối liền nhau.

Hai vừa đưa mắt nhìn lên, thì thoáng có ý nghĩ là

chiếc cầu đá nối liền hai đỉnh núi ấy, chính là một địa điểm thực tốt để cho họ thi thố võ công đã trui luyện suốt hai năm qua.

Hàn Ngọc Hà lên tiếng trước tiên, nói:

- Tiểu tử thối kia, chúng ta sẽ gặp nhau trên chiêc cầu đá kia, vậy ngươi có dám không? Lữ Lân thầm nghĩ: "Võ công của Hàn Ngọc Hà tuy có tiến bộ vượt bực, song chắc chắn đây chỉ là một thứ võ công độc đáo chi khác mà Thiên Tôn Thượng Nhân đã để lại, nhưng võ công đó không làm sao sánh kịp với Kim Cang Thần Chỉ cả. Vậy nếu ta lên đấy gặp nàng, thì tất có thể đánh rơi nàng xuống biển, hầu kết liễu đi một giai đoạn cừu hận này!" Vì trong cơn nóng nảy nên Lữ Lân không hề chú ý đến bộ y phục sặc sỡ đủ màu sắc mà Hàn Ngọc Hà đang mặc trên người. Chắc chắn đấy không phải là bộ y phục mà trước đây Thiên Tôn Thượng Nhân đã mặc, trái lại nó phải là một bộ y phục có lai lịch khác hơn.

Chàng cất tiếng thét dài một lượt, nói:

- Được lắm, ngày chết của con tiện tỳ ngươi đã đến

rồi! Dứt lời chàng liền quay lưng lại, và chỉ trong nháy mắt sau, đã vượt lên đến chân núi.

Tiếp đó, lại vận dụng chân khí trong người, nhắm ngay đỉnh núi lướt nhanh lên.

Bên kia ngọn núi, Hàn Ngọc Hà cũng đang sử dụng thân pháp lướt đi như bay. Chỉ trong nháy mắt, cả hai đã cùng một lúc vượt lên đến đỉnh núi! Suốt hai năm qua đây là lần đầu tiên Lữ Lân lên đến đỉnh núi cao này, và khi chàng đưa mắt nhìn chiếc cầu đá nối liền giữa hai ngọn núi, trong lòng không khỏi ớn lạnh! Thì ra chiếc cầy đá thiên nhiên ấy, đứng từ dưới nhìn lên, thấy nó rộng hơn một thước mộc, nhưng khi đến gần nhìn kỹ, vì nó hình ống, nên thực tế mặt của nó chỉ rộng trên nửa thước mộc mà thôi! Đứng từ trên cao nhìn xuống, tuy mặt biển phẳng lặng như gương, nhưng dù ai bạo dạn đến đâu, cũng không cảm thấy khiếp sợ trong lòng. Lữ Lân định thần nhìn về phía bên kia đầu cầu, trông thấy Hàn Ngọc Hà cũng đang đứng sững tại đấy.

Hai người đưa mắt nhìn nhau một lượt, và không ai chịu tỏ ra sợ hãi trước mặt đối phương, nên đưa chân

bước thẳng về chiếc cầu ấy từng bước một.

Chẳng mấy chốc sau khoảng cách giữa hai người chỉ cỏn lại chừng một trượng nữa mà thôi. Hai người lại đưa mắt nhìn kỹ từ đầu đến chân đối phương và đều không khỏi giật mình, sửng sốt! Sau hai năm xa cách, từ dáng vóc đến diện mạo của hai người đều có sự thay đổi hết sức lớn lao. Lữ Lân vừa nhìn qua Hàn Ngọc Hà, thấy sắc mặt nàng tuy đang có vẻ tức giận, nhưng với đôi mày liễu thực cao, đôi mắt phượng sáng lóng lánh, da mặt trắng như ngọc, đôi cánh môi anh đào đỏ thắm, vẫn không làm thế nào che giấu được nét diễm kiều xinh đẹp của nàng! Hai năm qua, thân người của Hàn Ngọc Hà càng nảy nở đầy đặn, nên nét mặt xinh đẹp của cô gái càng rực rỡ hơn. Đồng thời, Lữ Lân cũng từ một cậu bé, đã trở thành một chàng thiếu niên, nên nhìn qua dung nhan của Hàn Ngọc Hà, trong lòng chàng không khỏi cảm thấy xao xuyến! Tâm trạng của Hàn Ngọc Hà lúc ấy thật ra cũng không khác chi Lữ Lân! Hàn Ngọc Hà làm sao có thể tưởng tượng được là sau hai năm, kẻ thù bất cộng đái thiên với mình lại trở thành một chàng thiếu niên khôi ngô, tuấn tú, đầy vẻ hào hoa như thế này!

Chính vì lẽ ấy, nên nhất thời hai người đứng sừng sững trên chiếc cầu đá, đưa mắt nhìn chăm chú vào nhau, không ai lên tiếng gây sự hoặc ra tay xô xát trước cả.

Qua một lúc khá lâu, Hàn Ngọc Hà thầm mắng mình rằng: "Thế nào rồi? Không ra tay đánh nhau còn đứng đây làm chi nữa?" Nghĩ đến đây thì đôi má nàng bừng đỏ, vội vàng bước lui ra sau một bước, cất tiếng trong trẻo nạt to rằng:

- Tiểu tử thối kia, ngươi nhìn gì mà dữ thế! Sắc mặt của Lữ Lân cũng không khỏi bừng đỏ, hỏi vặn lại nàng:

- Nếu ngươi không nhìn ta, thì tại sao biết ta nhìn ngươi được? Hàn Ngọc Hà nghe Lữ Lân hỏi vặn như vậy, thì càng thẹn thuồng không tả xiết. Sau cùng, nàng mới to tiếng quát rằng:

- Hãy xem thế võ đây! Dứt lời nàng bên vung cánh tay mặt lên, công thẳng về phía Lữ Lân một chưởng.

Chiếc cầu đá ấy vốn rất hẹp, ngoại trừ nhảy lui ra sau để tránh là không bị nguy hiểm, bằng trái lại, nếu lách

sang bên tả hay hữu thì đều có thể bị rơi xuống biển đầy đá ngầm mà chết mất mạng ngay.

Lữ Lân trông thấy Hàn Ngọc Hà ra tay tấn công mình trước, vội vàng nhảy lùi ra sau hai bước, rồi nhanh nhẹn vung một cánh tay lên, định dùng Kim Cang Thần Chỉ để nghênh địch, Nhưng trong giây phút ngắn ngủi ấy, chàng bỗng nhìn thấy trên mặt cầu đá, về phía trước mình độ năm sáu thước mộc có trên dưới mười cái dấu chân in sâu vào mặt đá! Bao nhiêu ý nghĩ dồn dập trong đầu óc của Lữ Lân. Chàng nhớ đến những dòng chữ lưu lại trên vách đá, viết bằng Kim Cang Thần Chỉ của Thiên Tôn Thượng Nhân, chứng tỏ sau khi ông trui luyện thành công thứ chỉ lực đó, thì đã đi tìm ngay một người để giao tranh, hầu định rõ tài cao thấp.

Nhưng người đó là ai, thật sự Lữ Lân không làm sao hiểu được. Tuy nhiên, qua những dấu chân còn lưu lại trên mặt cầu giờ đây Lữ Lân đoán biết chắc chắn trước đây Thiên Tôn Thượng Nhân và người ấy cũng đã giao tranh trên chiếc cầu đá thiên nhiên này.

Khi chàng nghĩ đến đó, thì chân lực vốn đã dồn tại

đôi tay cũng liền được giữ lại, chưa vội đánh ra, quát to rằng:

- Hãy chậm đã! Thế chưởng của Hàn Ngọc Hà hết sức nhanh nhẹn và mãnh liệt. Khi cánh của tay nàng vừa quét ra thì một luồng kình lực âm nhu cũng theo đó cuốn tới, nhắm thẳng vào người Lữ Lân.

Lữ Lân vì bất ngờ nhìn thấy những dấu chân in trên mặt đá, nên đang kinh ngạc đứng yên, chưa vội vung chỉ phản công.

Giữa các cao thủ đánh nhau, thử hỏi đâu cho phép cớ sự chậm trễ, dù sự chậm trễ ấy chỉ là một thoáng chốc? Bởi thế, ba tiếng "hãy chậm đã" của chàng vừa thốt ra khỏi miệng, thì luồng chưởng lực của Hàn Ngọc Hà đã quét tới nơi! Lữ Lân không khỏi kinh hoàng và trong lòng hết sức tức giận, nhanh nhẹn dồn chân khí xuống nửa chân dưới để giữ vững đôi chân, trong khi hai cánh tay đã nhanh nhẹn vung ra dùng thế Nhất Trụ Kình Thiên và Tam Hoàn Sắc Nguyệt đánh ra tới tấp, khiến hai luồng chỉ phong mạnh mẽ, rít nghe vèo vèo, bắn thẳng về phía chưởng lực của Hàn Ngọc Hà! Hai luồng

kình lực va chạm vào nhau giữa khoảng không gây nên một tiếng nổ vang rền, khiến thân người của Hàn Ngọc Hà và Lữ Lân đều không ngớt dao động. Nhưng cũng may là họ đều dồn chân lực giữ vững đôi chân trước, nên sau những lần chao động dữ dội, liền đứng yên lại ngay, không hề bị hất rơi xuống biển.

Lữ Lân hừ lên một tiếng và đưa chân bước thẳng về phía trước một bước.

Hai người tuy mới đánh nhau qua một thế võ, nhưng họ đều đoán biết được rất rõ là sau hai năm xa cách, đối phương đã khắc khổ trui rèn võ học, nên đã tiến bộ vượt bực và chắc chắn tài nghệ giữa đôi bên ngang ngửa suýt soát nhau như xưa mà thôi.

Hàn Ngọc Hà sau khi thu thế chưởng trở về, cũng nhanh nhẹn tràn về phía trước một bước, quát rằng:

- Tiểu tử kia, có phải là ngươi đã sợ hãi rồi chăng? Ngươi bằng lòng chịu thua chưa? Lữ Lân cất tiếng cười ha hả, nói:

- Con tiện tỳ không biết sĩ diện kia! Hiện nay ta đã luyện được Kim Cang Thần Chỉ, một thứ võ công khoáng cổ tuyệt kim, vậy chả lẽ còn sợ nữa sao? Hàn Ngọc Hà nghe thế, thì dường như hơi giật mình, nhưng liền giữ bình tĩnh, nói:

- Kim Cang Thần Chỉ mà có chi gọi là lợi hại? Chả lẽ nó sánh kịp với Thái Âm Chưởng của ta sao? Lữ Lân nghe qua cũng không khỏi sửng sốt. Chàng thầm nghĩ: "Thảo nào chưởng pháp của cô ta hết sức kỳ tuyệt, chưởng lực lợi hại vô cùng, vừa kín đáo lại vừa mềm dẻo. Thì ra trong vòng hai năm qua cô ta đã rèn luyện thành công Thái Âm Chưởng Pháp, một thứ chưởng pháp rất khó rèn luyện, và chỉ có nữ phái rèn luyện được mà thôi. Nghe đâu Thái Âm Chưởng Pháp khi đánh ra thì gây thành một luồng chưởng thuần âm rất mạnh mẽ, không kém sút hơn Ban Nhược Thần Chưởng của Phật môn. Như vậy với Kim Cang Thần Chỉ của mình có lẽ chỉ đánh nhau tương đương với đối phương mà thôi, và do đó, ta muốn thủ thắng được nàng, thực là khó khăn. Hơn nữa đôi bên chọn địa điểm như đầy nguy hiểm như thế này để giao tranh, vậy chắc chắn kết quả sẽ đưa đến

đôi bên cùng chết mất mạng như nhau mà thôi!" Vì nghĩ thế nên sau giây phút sửng sờ, Lữ Lân định lên tiếng giãi bày hơn thiệt cùng đối phương, thì Hàn Ngọc Hà đã lên tiếng nói trước rằng:

- Nếu ngươi đã sợ hãi, thì ngươi hãy quỳ xuống chiếc cầu đá này lạy ta ba lạy, thì ta sẽ tha cho ngươi! Lữ Lân nghe thế, bèn hứ một tiếng, nói:

- Nếu ngươi bằng lòng lạy ta ba lạy, thì ta cũng sẽ tha cho ngươi vậy! Hai người đều ăn miếng trả miếng với nhau, không ai chịu nhân nhượng ai cả! Đôi mày liễu của Hàn Ngọc Hà khẽ nhướng cao, đôi chân cũng liền nhanh nhẹn tràn về phía trước. Trong khi đó, Lữ Lân cũng không chịu thua, lướt thẳng về phía nàng! Thân pháp của hai người đều hết sức nhanh nhẹn, nên chỉ trong chớp mắt là đôi bên chỉ còn cách nhau không hơn năm thước mộc nữa.

Hàn Ngọc Hà bèn vung tay lên thành một cái vòng bán nguyệt, rồi xô mạnh đơn chưởng về phía trước nghe một tiếng vút! Lữ Lân biết Hàn Ngọc Hà đã luyện được Thái Âm Chưởng Pháp, nên muốn thủ thắng được đối

phương tất không thể dùng lối đánh thông thường mà phải đánh mạo hiểm bất ngờ, mới có thể thủ thắng được.

Do đó khi trông thấy Hàn Ngọc Hà vung chưởng đánh ra, chẳng những chàng không nhảy lui để tránh mà cũng không vung tay đánh trả, trái lại còn giả vờ như hành động chậm hơn đối phương một bước.

Thái Âm Chưởng là một thứ chưởng lực lợi hại bậc nhất, dùng luồng sức mạnh âm nhu làm căn bản. Trong khi Lữ Lân giả vờ hành động chậm chạp hơn đối phương, thì chàng đã có sự chuẩn bị đối phó rất độc đáo, dồn chân lực kềm cứng đôi chân trên chiếc cầu đá, khiến thân người vững vàng như Thái Sơn. Nhưng khi luồng chưởng phong từ bàn tay của Hàn Ngọc Hà cuốn tới, chàng cảm thấy khắp châu thân mình như bị một thứ sức mạnh vô hình kéo về bốn phương tám hướng. Như vậu nếu tâm thần của chàng bị phân tâm để sơ hở một tí, tất chàng sẽ bị sức mạnh ấy kéo mạnh sang một bên, và chắc chắn hậu quả sẽ tai hại chẳng biết đâu mà lường! Bởi thế, Lữ Lân thầm kêu lên rằng: "Chưởng pháp quả hết sức lợi hại!" Trong khi đó, nửa thân trên của chàng không ngớt chao động, nhưng đôi chân thì vẫn

bám cứng trên mặt cầu.

Hàn Ngọc Hà trông thấy Lữ Lân không ra tay phản công, thì hoang mang không biết đối phương định giở trò gì, nhanh nhẹn đưa chân tràn tới, vung chưởng công thêm một thế võ vào người Lữ Lân. Thế chưởng ấy vừa nhẹ nhàng, vừa nhanh nhẹn, nhưng kình lực đã cuốn tới như vũ bão.

Lữ Lân chờ cho cánh tay của Hàn Ngọc Hà vừa xô tới, và khi đà xô đã mãn, bất thần vung tay ra, dùng thế Tam Hoàn Sắc Nguyệt đánh ra, khiến ba đạo chỉ phong liền rít nhắm vào ba huyệt đạo Dương Khê, Dương Kỷ và Dương Cốc trên cổ tay của Hàn Ngọc Hà điểm tới.

Lữ Lân đã rèn luyện thành công Kim Cang Thần Chỉ, nên chỉ lực của chàng đánh ra hết sức mãnh liệt, dù cho là cách không điểm huyệt, nhưng nếu đối phương võ công kém sút vẫn bị hại ngay.

Hàn Ngọc Hà lúc ấy mặc dù công lực cũng suýt soát nhau với Lữ Lân, song vì Lữ Lân vung chỉ điểm ra, đầu ngón tay của chàng chỉ còn cách cổ tay nàng không hơn

nửa thước mộc, nên lúc ba đạo chỉ phong cuốn tới, Hàn Ngọc Hà liền cảm thấy cổ tay mình đã bị tê buốt ngay! Hàn Ngọc Hà vốn cho rằng Thái Âm Chưởng Pháp mà mình đã luyện được chính là một môn võ công cái thế vô song, khi tập trung hết chân lực trong người vung chưởng đánh ra, thì luồng chưởng phong chẳng khác chi một vật hữu hình, chận đứng được cả chưởng phong hoặc binh khí của đối phương đang công tới.

Nhưng nàng nào có biết Thái Âm Chưởng Pháp và Kim Cang Thần Chỉ chính là hai thứ võ công mà luồng sức mạnh trái ngược nhau. Một bên hoàn toàn sử dụng luồng sức mạnh Dương Cang, còn một bên lại dùng luồng sức mạnh Âm Nhu. Hai luồng sức mạnh ấy tương sinh tương khắc, và biến hóa vô cùng tận.

Khắp trong thiên hạ chỉ có hai thứ võ công là Ban Nhược Thần Chưởng của Phật môn và Kim Cang Thần Chỉ mới có thể chống trả nổi với Thái Âm Thần Chưởng mà thôi. Ngược lại, đối với Ban Nhược Thần Chưởng và Kim Cang Thần Chỉ, thì cũng chỉ có Thái Âm Chưởng mới đủ sức đương đầu.

Hàn Ngọc Hà khi vung chưởng công về phía đối phương, thực không làm sao ngờ được Lữ Lân lại dùng một lối đánh hết sức mạo hiểm, nên mãi đến lúc luồng chỉ phong của Lữ Lân quét tới, khi nàng hay được thì cổ tay mình bị tê buốt rồi! Hàn Ngọc Hà liền buông thõng cánh tay xuống, không còn tự chủ được nữa! Hàn Ngọc Hà là một cô gái tính tình nóng nảy, mặc dù trong hai năm ở một mình trên hoang đảo, nhưng nàng vẫn không hề thay đổi được cá tính đó. Bởi thế, khi thấy vừa ra tay đánh nhau thì đã bị lầm mưu đối phương ngay, nên trong lòng hết sức tức giận.

Vì thế nàng nhanh nhẹn vung cánh tay trái lên quét thẳng về phía vai của Lữ Lân một chưởng. Thế chưởng ấy chính là thế Ngọc Thố Đảo Dược trong Thái Âm Chưởng Pháp. Thái Âm Chưởng gồm có tất cả chín thế, và trong chín thế đó, chỉ có Ngọc Thố Đảo Dược là dùng tay trái mà thôi.

Hơn nữa vì Thái Âm Chưởng Pháp lấy luồng âm lực làm căn bản, nên rất thuận tay trái.

Do đó, thế Ngọc Thố Đảo Dược thật ra là một thế

tuyệt kỹ trong Thái Âm Chưởng Pháp.

Lúc bấy giờ hai người đứng rất gần nhau, nên Hàn Ngọc Hà vừa vung chưởng quét tới thì luồng chưởng lực âm nhu cũng giáng trúng thẳng vào bả vai của Lữ Lân ngay! Tuy Lữ Lân đã đề phòng trước, lúc nào cũng dồn chân lực xuống đôi chân, đứng vững trên chiếc cầu đá, song vì luồng chưởng lực ấy quá mãnh liệt, nên vừa bị đánh trúng vai là chàng bị đẩy ra sau một bước! Trong giây phút ngắn ngủi đó, Lữ Lân đã dùng thế võ thứ ba vung chỉ điểm tới. Thế võ ấy chính là thế Thập Diện Mai Phục, nên luồng chỉ phong liền bay tới điểm trúng thẳng vào Âm Cốc huyệt, chỗ nhượng của Hàn Ngọc Hà ngay.

Tuy giữa hai người không ai chiếm được ưu thế hơn ai cả, song vì địa điểm của họ đang giao tranh không phải đất bằng, mà trái lại, chính là trên một chiếc cầu đá vắt ngang hai ngọn núi bề rộng không quá nửa thước. Như vậy là Hàn Ngọc Hà đã bị thiệt thòi hơn đối phương rồi.

Lữ Lân mặc dù bị luồng chưởng phong âm nhu của nàng hất bay ra sau, song dù bị đẩy lui, thân người của

Lữ Lân vẫn còn đứng vững được trên chiếc cầu đá. Trái lại khi Âm Cốc huyệt nơi nhượng của Hàn Ngọc Hà bị trúng luồng Kim Cang Thần Chỉ, thì nguyên bên chân trái của nàng liền tê dại. Âm Cốc huyệt là một huyệt đạo lệ thuộc vào Thủ Túc Âm Kinh nên cả thân người nàng cũng liền nghiêng hẳn về phía phải, loạng choạng như sắp rơi thẳng xuống biển đầy đá ngầm! Trong khi sự việc diễn biến cho Hàn Ngọc Hà như thế thì Lữ Lân cũng bị hất lui ra sau.

Do đó khi Lữ Lân vừa nhìn thấy thân người của Hàn Ngọc Hà nghiêng về một phía, trong lòng không khỏi kinh hoàng! Nếu Hàn Ngọc Hà trật chân rơi thẳng xuống biển, thì chắc chắn không thể sống sót được. Như vậy đáng lý ra Lữ Lân phải lấy đó làm chuyện toại nguyện mới phải. Nhưng không hiểu sao trong giây phút tối nguy hiểm đó, Lữ Lân đã nhanh nhẹn lao thoắt về phía Hàn Ngọc Hà, thò tay chụp chân trái giữ nàng lại. Nhờ thế Hàn Ngọc Hà đã gượng giữ thăng bằng được, không bị rơi thẳng xuống mặt biển. Sở dĩ Lữ Lân hành động như vậy là có ý muốn cứu nguy cho Hàn Ngọc Hà, nhưng chính chàng cũng không hiểu vì đâu mình lại làm

như thế.

Giữa hai người vốn có một mối thù sâu sắc, gần như không đội trời chung. Hành động ấy của Lữ Lân đường khiến cho Hàn Ngọc Hà không sao ngờ đến được.

Lúc ấy vì Hàn Ngọc Hà đang lâm vào cảnh tối nguy hiểm, hơn nữa vì nàng bị bại dưới tay đối phương, nên lửa giận đang cháy bừng bừng, chẳng còn có sự xét đoán sáng suốt nữa.

Khi trông thấy Lữ Lân vừa lao về phía nàng, sợ Lữ Lân có ác ý, định xô bồi nàng xuống mặt biển nhanh hơn. Bởi thế nàng không cần nghĩ ngợi nhiều, vung chưởng dùng thế Bích Hải Thanh Thiên quét ngang ra nhanh như gió thổi! Thế chưởng ấy của Hàn Ngọc Hà vừa đánh ra thì nàng mới kịp thấy Lữ Lân thò tay chụp chân trái của mình giữ lại, với ý định giúp mình lấy lại thăng bằng, nên trong lòng kinh hãi. Nhưng vì thế chưởng ấy là một thế chưởng được dốc hết toản lực quét ra, dù muốn thu trở về cũng không còn kịp được nữa.

Bởi thế liền nghe Lữ Lân cất tiếng thở dài buông lỏng năm ngón tay đang chụp cổ chân trái của nàng ra, và thân người bị hất ra xa ngay tức khắc.

Hàn Ngọc Hà nhờ Lữ Lân kéo mạnh chân trái, nên đã được thăng bằng đứng vững vàng trở lại trên chiếc cầu đá. Trong lúc ấy lòng nàng cảm thấy hết sức hối hận trước thế chưởng vừa rồi.

Nàng vội vàng cúi đầu nhìn về phía mặt biển, nhưng vẫn không thấy hình bóng của Lữ Lân đâu cả. Bởi thế nàng hết sức kinh dị. Vì chả lẽ chỉ trong chớp mắt mà Lữ Lân đã bị vùi thây vào giữa dòng nước xanh biếc rồi hay sao? Khi nàng nghĩ đến việc đó, lòng rộn lên niềm đau xót. Tất cả những điều tị hiềm, oán hận đối với Lữ Lân từ trước đến giờ tự nhiên tiêu tán ngay.

Giữa lúc Hàn Ngọc Hà đang bàng hoàng chua xót, thì bất ngờ nàng nhìn thấy có hai cánh tay đang ôm choàng chiếc cầu đá.

Hàn Ngọc Hà hết sức vui mừng, vội vàng khom người nhìn xuống, thấy rõ ràng đấy là hai cánh tay của

Lữ Lân đang giữ chặt chiếc cầu, trong khi thân người đang treo lơ lửng ở phía dưới. Trước mặt và sau lưng của Lữ Lân là một khoảng không rộng đến gần mười trượng, và ở dưới chân là một vùng biển lởm chởm đầy đá ngầm.

Thì ra vừa rồi Lữ Lân bị chưởng lực Hàn Ngọc Hà quét trúng vào người đã bị hất bay ra khỏi chiếc cầu đá ngay. Nhưng cũng may Lữ Lân là người có một trình độ nội công cao cường, kịp thời vận dụng chân khí bay vọt trở lên cao hai thước. Tuy nhiên lúc ấy chàng không thể vượt lên chiếc cầu đá, mà chàng đã kịp thời thò tay chụp trúng thân cầu rồi treo lủng lẳng giữa khoảng không.

Trong lòng chàng thật ra hết sức căm tức, về chỗ tại sao mình lại đi cứu nguy cho Hàn Ngọc Hà. Kịp khi chàng nghe tiếng kêu kinh hoàng của Hàn Ngọc Hà ở bên trên và một lúc sau vẫn thấy Hàn Ngọc Hà không có hành động chi nhằm sát hại mình, thì chàng mới nhận biết thế chưởng ấy của Hàn Ngọc Hà chính là vì nàng hiểu lầm dụng ý của mình khi tràn tới nên mới ra tay phản công như vậy.

Khi Lữ Lân nghĩ đến đó, trong lòng chàng tự nhiên thấy sẵn sàng tha thứ cho Hàn Ngọc Hà.

Chàng lại thấy Hàn Ngọc Hà khom người nhìn xuống rồi bốn mắt gặp nhau, tâm trạng của hai người lúc này thực rối rắm, không làm thế nào hiểu được họ đang suy nghĩ gì. Bởi thế đôi bên cứ đưa mắt nhìn chăm chú vào đối phương. Qua một lúc lâu, Hàn Ngọc Hà mới lên tiếng nói:

- Tiểu tử kia, tại sao ngươi lại cứu ta! Lữ Lân liền đáp:

- Con tiện tỳ kia, tại sao ngươi không đánh tiếp cho ta rơi xuống biển? Lúc ấy nếu Hàn Ngọc Hà muốn đánh bồi thêm để chàng rơi xuống biển thì thực dễ dàng như trở bàn tay. Nhưng Hàn Ngọc Hà vừa nghe qua lời nói ấy, đôi mắt liền đỏ hoe, hỏi:

- Tại sao ta phải đánh ngươi rơi xuống biển? Vừa rồi... ta tưởng ngươi đã rơi vào dòng nước sâu chết rồi, nên trong lòng ta hết sức đau khổ! Lữ Lân nghe thế liền cười, nói:

- Con tiện tỳ kia, tại sao ngươi lại lạ thế? Hàn Ngọc Hà cất giọng giận dỗi trách rằng:

- Tiểu tử kia, ngươi.. ngươi còn gọi ta như vậy hay sao? Vì đâu chưa chịu nhảy lên, bộ đeo lủng lẳng như thế mát lắm sao? Lữ Lân nói:

- Ngươi không tránh ra xa, thì ta làm thế nào lên được? Trong khi hai người đối đáp với nhau, tuy không ai nhân nhượng ai, nhưng thái độ không còn đối nghịch nhau như trước đây nữa.

Hàn Ngọc Hà đang cúi người nhìn xuống Lữ Lân, nên khuôn mặt hai người kề gần nhau, do đó đôi bên ngửi thấy được hơi thở của nhau, song họ vẫn tự nhiên, không cảm thấy khó chịu gì cả.

-oOo-

Hết chương 45

# Chương 46

Hàn Ngọc Hà vừa nghe Lữ Lân nói thế, bất giác phì cười. Nụ cười của nàng trông thật ngọt ngào, nên diện mạo của nàng lại càng xinh đẹp gấp bội, khiến Lữ Lân cơ hồ chóa cả mắt.

Hàn Ngọc Hà vội vàng đứng thẳng người lên, bước lùi ra xa để tránh cho Lữ Lân nhảy lên cầu đá. Lữ Lân vội vàng vận dụng sức mạnh ra mười ngón tay, lấy đà bay vọt người lên mặt cầu, nhìn thẳng vào Hàn Ngọc Hà mỉm cười, khiến Hàn Ngọc Hà bừng đỏ đôi má và quay đầu nhìn đi nơi khác.

Một cảm giác mới lạ đang len lỏi vào tâm hồn.

Lòng họ lúc bấy giờ đã thoáng hiện hình bóng của tình yêu.

Giữa hai người trước kia, nguyên là một kẻ thù bất công đái thiên, thế nhưng giờ đây lại trở thành một đôi trai gái đầy thiện cảm với nhau. Việc ấy tuy có thể tại do hành động của Lữ Lân đã nhanh nhẹn tràn tới cứu nguy cho Hàn Ngọc Hà mà ra, song kỳ thực, lúc đôi bên vừa gặp nhau trên cầu đá, đưa mắt nhìn qua hình dáng của nhau là lòng họ đã nảy nở mầm mống yêu đương.

Song giữa hai người tuy đã biến thù thành bạn, nhưng trong thâm tâm của họ đều đang tưởng nhớ đến người bạn tình cũ của mình. Hàn Ngọc Hà đang tưởng nhớ đến Đàm Dực Phi cũng như Lữ Lân đang tưởng nhớ đến Đàm Nguyệt Hoa.

Bởi thế, họ không muốn biểu lộ tình cảm nhiều với đối phương đề phòng trong biển tình sau này lại bị phong ba rắc rối.

Lữ Lân nghiêm nghị nói:

- Hàn cô nương, giữa chúng ta cần tỷ thí nữa hay không? Hàn Ngọc Hà cúi đầu khẽ đáp:

- Võ công của anh cao cường hơn tôi, vậy chẳng cần phải tỷ thí nữa.

Lữ Lân vừa nghe qua câu trả lời ấy của Hàn Ngọc Hà, trong lòng hết sức cảm động.

Cá tánh của Hàn Ngọc Hà, Lữ Lân biết rất rõ. Nàng lúc nào cũng nóng nãy như lửa, vậy bảo nàng tỏ thái độ phục thiện trước mặt người khác thực là một chuyện không phải dễ.

Nhưng giờ đây nàng đã nói lên một câu nói như vậy, chứng tỏ nàng đã có chỗ khác xưa.

Trong phút chốc, Lữ Lân thấy việc mình đánh nhau chết sống với nàng trước đây thực là một chuyện hết sức vô lý.

Trước kia, Hàn Ngọc Hà lầm tưởng cái chết của phụ thân nàng tức Kim Tiên Hàn Tốn chính là do Lữ Đằng Không xuống tay sát hại. Trái lại, Lữ Lân cho rằng mẫu thân mình bị chết dưới tay của Hỏa Phụng Tiên Cô sư phụ của Hàn Ngọc Hà, do đó, đôi bên mới trở thành thù

địch sâu sắc như đã thấy.

Sau đó, tuy Lữ Lân được mọi người nói cho biết, nên đã hiểu trước khi mẫu thân chàng giao tranh với Hỏa Phụng Tiên Cô đã trúng một chưởng của Quỷ Thánh Thạnh Linh rồi. Như vậy, bà ấy vì đang trọng thương nhưng lại sử dụng nội lực quá nhiều, nên mới mất mạng. Tuy vậy, cái chết của mẫu thân chàng xét ra cho cùng cũng dính dấp đến Hỏa Phụng Tiên Cô.

Nhưng giờ đây đối với Hàn Ngọc Hà, Lữ Lân thấy cô cũng có mối hận với Hỏa Phụng Tiên Cô đã giết hại phụ thân nàng.

Sau đó, hai người cẩn thận đi ngang qua chiếc cầu đá và cùng kéo nhau xuống chân núi phía bên kia. Khi đến nơi, Lữ Lân trông thấy dưới chân núi ấy cũng có một vùng đất phù sa y như phía chân núi của chàng cây cối tươi tốt, hoa quả trĩu cành.

Đi thêm chẳng bao xa, hai người đã đến trước miệng một cái sơn động. Cả hai cùng bước vào trong, thấy sơn động ấy có một gian phòng đá suýt soát như Mặc Tiều

Tiên Phủ, chung quanh cũng có mấy viên dạ minh châu thực to. Bên ngoài sơn động có khắc bốn chữ đại tự "Ban Long Thạch Phủ".

Khi Lữ Lân và Hàn Ngọc Hà vào đến gian phòng đá, thì Hàn Ngọc Hà kể lại đầu đuôi cho Lữ Lân nghe về mọi chuyện mình đã trải qua.

Thì ra khi chiếc thuyền chạm vào đá vỡ tan, Hàn Ngọc Hà bi sóng cuốn lên những tảng đá sát mé nước và nhờ thế nàng được thoát chết. Khi nàng tỉnh lại tưởng Lữ Lân đã bị vùi thây dưới lòng biển sâu.

Hôm ấy, nàng liền phát giác được Ban Long Thạch Phủ, đồng thời cũng tìm thấy được hai món bảo vật của Ban Long Tiên Bà để lại.

Hai món bảo vật ấy là cây Linh Chi bảy màu mà nàng đã uống và pho sách nói rõ về cách luyện Thái Âm Chưởng Pháp.

Hàn Ngọc Hà được Thái Âm Chưởng Pháp, trong lòng hết sức vui mừng. Nàng là con người rất thích võ

công, nên liền gầm đầu nghiên cứu và khắc khổ rèn luyện ngay. Thứ chưởng pháp đó tuy có bảy thế, song kỳ thực thì rất khó luyện nên. Nàng phải trải qua hai năm dài mới rèn luyện thành công.

Bên trong gian phòng đá của Ban Long Tiên Bà hãy còn để lại rất nhiều y phục, nên Hàn Ngọc Hà đã dùng y phục ấy để thay đổi.

Nàng sống yên tại Ban Long Thạch Phủ, song và không làm sao ngờ được bên kia quả núi lại còn có người ở. Mãi đến khi Lữ Lân lên tiếng hú dài, nàng chú ý tìm kiếm và hai người mới được gặp nhau.

Sau khi Hàn Ngọc Hà đã nói cho Lữ Lân biết mọi việc, thì Lữ Lân cũng kể cho nàng nghe về trường hợp của mình. Khi nói đến Mặc Tiều Tam Bảo hãy còn một món chưa phác giác được thì đôi tròng mắt của Hàn Ngọc Hà liền xoay qua nói:

- Lữ công tử, còn món bảo vật đó, rất có thể Thiên Tôn Thượng Nhân đã mang theo người. Như vậy, khi ông ấy từ trên chiếc cầu đá cao rơi thẳng xuống biển, thì

hãy còn trong xác ông ta. Tại sao chúng ta không lội xuống biển để tìm xem? Lữ Lân thấy lời nói của Hàn Ngọc Hà rất chí lý, nên vội vàng lên tiếng đáp:

- Hay lắm! Thế rồi hai người bèn đi lần ra mé nước ngay phía dưới cầu đá. Lữ Lân tỏ ra đắn đo trong giây lát, đôi má bừng đỏ nói:

- Hàn cô nương, tôi chỉ có một bộ y phục bằng cỏ đan duy nhất này, nếu bị ướt đi thì làm thế nào? Hàn Ngọc Hà đáp:

- Không sao, Ban Long Tiên Bà còn để lại rất nhiều y phục trong sơn động, vậy anh cứ vào lấy một bộ thay đỡ.

Lữ Lân gật đầu và hai người bèn đưa chân lội vào nước. Khi đã lặn xuống sâu, họ mở mắt ra nhìn thấy nơi ấy nước sâu có hàng mười trượng nhưng trong veo như lọc. Đồng thời cũng thấy rõ trên lớp cát ở dưới đáy hãy còn hai bộ xương trắng.

Hai bộ xương ấy đang nằm song song với nhau dưới

đáy biển, nhưng chẳng biết trải qua bao nhiêu năm rồi.

Hai người vừa trông thấy hai bộ xương trắng thì đoán biết ngay là di cốt của Thiên Tôn Thượng Nhân và Ban Long Tiên Bà chứ chẳng còn ai nữa. Mọi việc đã xảy ra xưa kia có lẽ đúng như sự phán đoán của họ.

Khi nhìn kỹ hơn, Lữ Lân và Hàn Ngọc Hà thấy hai bàn tay của hai bộ xương ấy đang nắm chặt lấy nhau. Bởi thế họ đoán biết hai bậc đại dị nhân này sau khi đã bị trọng thương và trên chiếc cầu cao rơi thẳng xuống nước, vẫn chưa chết ngay. Tuy nhiên, họ không còn đủ sức để nổi lên mặt nước hồ, hầu bơi trở vào bờ nữa. Trước giây phút nhắm mắt lìa đời, trong lòng hai người đều cảm thấy hết sức hối hận về hành động của mình, nên đã cùng siết chặt lấy tay nhau để tỏ sự ăn năn sau cùng.

Nhưng dù sao, sự ăn năn của họ đã chậm đi một bước, vì họ không làm thế nào thoát chết được mà vùi sâu dưới đáy biển sâu mãi mãi.

Lữ Lân và Hàn Ngọc Hà lặn đến hai bộ xương trắng,

và không khỏi đều giật mình. Vì nghĩ rằng suýt nữa họ cũng đã giẫm vào vết xe đổ của tiền nhân. Cả hai bất giác đưa tay ra nắm chặt lấy nhau rồi lại bơi trở lên mặt nước.

Khi hai người đã trồi lên khỏi mặt nước, Lữ Lân bèn lên tiếng hỏi:

- Hàn cô nương, hai lão tiền bối ấy ở dưới đáy biển sâu thực là thanh thản biết bao.

Vậy tôi thà là bỏ đi món bảo vật thứ ba ấy, chứ không thể nhẫn tâm động đến hài cốt của họ. Vì hai người đã chết nhiều năm qua, chúng ta vẫn là đệ tử của nhị vị ấy. Chúng ta phải tôn kính họ mới được.

Hàn Ngọc Hà gật đầu khen phải, và đôi bên liền buông lỏng hai bàn tay ra, nhưng sắc mặt đều bừng đỏ.

Lữ Lân nói:

- Chúng ta đã lội xuống nước rồi, vậy tại sao không đến nơi chiếc thuyền bị đắm mà tìm lại ngọn roi vàng của cô? Hàn Ngọc Hà cũng cười đáp:

- Nếu vậy thì anh cũng nên tìm lại thanh đơn đao màu tía của anh chứ? Hai người cùng bơi đến nơi chiếc thuyền bị đắm trước kia và chẳng mấy chốc sau, họ đã đến địa điểm ấy. Sau khi lặn sâu xuống nước tìm kiếm một lúc, họ trông thấy hai món binh khí đang nằm yên trên những tảng đá ngầm, sát bên cạnh chiếc thuyền bị đắm. Hai người bèn nhanh nhẹn nhặt lấy binh khí của mình rồi lại trồi trở lên mặt nước, trong lòng hết sức vui mừng.

Sau đó, cả hai lại trở về Ban Long Thạch Phủ lấy y phục cũ của Ban Long Tiên Bà ra thay. Lữ Lân mặc một bộ y phục bông hoa có màu sặc sỡ, nên không khỏi bật cười. Hai người ngồi nói chuyện thân mật với nhau mãi cho đến trời tối hẳn, mới đốt lửa nướng khoai và câu thêm mấy con cá lên làm bữa. Họ quyến luyến nhau như không muốn rời xa, bước ra ngoài cùng ngồi nói chuyện thân mật dưới bóng trăng thanh mát.

Đêm hôm ấy, Lữ Lân mới thấy mặc dù Hàn Ngọc Hà bản tính nóng như lửa, song khi nàng dịu dàng vui vẻ, thì vẫn là một cô gái rất đáng thương. Sống gần lâu ngày bên cạnh Hàn Ngọc Hà, Lữ Lân cũng đã dần dần quên đi

hình ảnh của Đàm Nguyệt Hoa. Nhưng chàng lúc nào cũng cố xua đuổi những ý định thay lòng đổi dạ đến ám ảnh mình.

Sáng sớm ngày hôm sau, hai người luyện tập võ công một lúc, rồi cùng nhau đi đến chiếc thuyền bị đắm tháo gỡ ván thuyền còn chắc chắn ra.

Hai người bận rộn suốt gần một tháng trường mới đem số ván thuyền còn chắc ấy kết thành một chiếc bè to. Đồng thời, họ cũng đã chuẩn bị đủ lương khô và nước ngọt để mang theo dùng dọc đường. Suốt thời gian một tháng, họ lại tìm lấy những mảnh vải buồm còn chắc kết thành một lá buồm khá to, và dùng cột buồm cũ để trương lá buồm ấy lên chiếc bè.

Với dự định của hai người, thì hành trình dù cho dài lắm cũng trong vòng một tháng sau là họ sẽ trở về đến đất liền được.

Khi mọi việc chuẩn bị đâu đấy, hai người liền hăng hái bước lên bè vào một buổi sáng tinh sương, lấy sào chống cho chiếc bè tách khỏi Mặc Tiều Đảo. Chiếc bè đã

nương theo chiều gió thổi, tiếp tục trôi mãi về phía tây.

Trong thời gian ngồi yên trên bè, hai người lại nghiên cứu thêm về võ công, nên cả hai đều được tiến bộ rất nhiều.

Những ngày lênh đênh trên mặt biển, may mắn lúc nào cũng trời quang mây tạnh, hơn nữa lại được ngọn gió thổi đều, nên chỉ vào ngày thứ tám là họ đã trông thấy được bóng đất liền.

Cả hai đều hết sức vui mừng, cất tiếng hú dài đầy sung sướng. Đến đúng trưa ngày hôm ấy, chiếc bè của họ lại càng gần đất liền hơn, nên đã trông thấy rõ những rặng núi cao gần mé biển. Nhưng hai người không biết vùng đất ấy là thuộc về địa phương nào.

Đến chiều tối, chiếc bè của họ đã chạy trở lên bãi cạn sát mé biển. Hai người bèn rời bè lội vào bờ, tiếp tục đi thẳng về phía rặng núi cao. Cả hai lần mò tìm đường đi tới mãi, và chừng nửa đêm thì đã đi đến một khúc quanh sườn núi, trông thấy nơi đó có một ngôi chùa.

Lữ Lân và Hàn Ngọc Hà liền bước nhanh đến trước ngôi chùa để nghe ngóng, thấy bên trong đang im phăng phắc, nhưng có bóng đèn từ trong soi ra. Trước cổng chùa có treo một tấm biển to, bên trên đề bốn chữ vàng: "Nguyên Long Cổ Tự".

Lữ Lân đưa chân bước tới, tay gõ mạnh vào cánh cửa. Chẳng mấy chốc sau, chàng nghe bên trong có tiếng then cửa khua lạch cạch, rồi thấy có một bóng tăng nhân thò đầu ra nhìn hai người, sắc mặt có vẻ hết sức kinh dị.

Lữ Lân vội vàng nói:

- Đại sư phụ, chúng tôi là người bị trôi dạt trên mặt biển lâu ngày, mãi đến hôm nay mới trở về được đất liền. Vậy chẳng hay đại sư phụ có thể cho chúng tôi ngủ nhờ một đêm không? Vị tăng nhân ấy đưa mắt nhìn về phía Hàn Ngọc Hà một lượt, đáp:

- Người xuất gia lúc nào cũng lấy lòng từ bi làm căn bản, nên việc nhị vị vào đây nghỉ ngơi thật ra chẳng có vấn đề chi cả. Song riêng vị nữ thí chủ này...

Lữ Lân đoán biết tăng nhân ấy không muốn để phụ nữ đến ngủ trọ trong chùa, nên định lên tiếng năn nỉ ông ta. Song Hàn Ngọc Hà đã tỏ ra sốt ruột, nói:

- Nếu không cho thì thôi. Tôi xin hỏi ông, nơi đây là nơi nào vậy? Vị tăng nhân đáp:

- Nơi đây là Thanh Thanh Cốc thuộc vùng Lao Sơn.

Hai người nghe qua, thì biết mình may mắn đã lọt vào nơi có dân cư, chứ chẳng phải là một vùng hoang vu không bóng người nên cũng lấy làm mừng rỡ. Hàn Ngọc Hà bèn thò tay kéo lấy Lữ Lân, nhanh nhẹn ra đi, nhắm đường mòn tiếp tục lướt tới.

Chẳng mấy chốc sau, hai người đã đi khỏi sườn núi. Hàn Ngọc Hà bèn lên tiếng nói:

- Chúng ta cứ ngủ giữa trời một đem, nào có hại chi? Hà tất phải tìm vào chùa để cho lão trọc ấy thoái thác mãi? Lữ Lân vốn biết cá tính nóng nảy của Hàn Ngọc Hà, nên lên tiếng hỏi:

- Thôi, cô đừng nói nữa, đêm nay cô liệu có ngủ

được không? Hàn Ngọc Hà nhếch môi cười đáp:

- Anh biết được cá tính của tôi lắm. Vậy chúng ta sẽ đi suốt đêm nhé? Lữ Lân đáp:

- Như vậy thì còn chi hay hơn? Hai người đã sống trên đảo hoang suốt hai năm dài, vừa bước chân lên đất liền trong lòng họ thật ra hết sức vui mừng, không thể nào nằm ngủ yên cho được. Hai người bèn nắm tay nhắm phía trước chạy bay tới. Khi trời vừa bình minh thì cả hai đã rời khỏi vùng núi Lao Sơn, đến một quan lộ rộng rãi.

Hai người tuy từ nhỏ đến lớn chưa hề đến vùng Lao Sơn lần nào, nhưng về võ công của phái Lao Sơn họ, đã nghe nói đến. Trước đây mấy mươi năm, phái này tên tuổi vang lừng, song về sau vì vị Chưởng môn tạ thế, sư huynh sư đệ trong nhóm họ đã tranh giành ngôi vị Chưởng môn, gà nhà bôi mặt đá nhau và đã bị những môn phái thù nghịch thừa cơ tràn lên tiêu diệt tất cả.

Việc đó, số người trong võ lâm đều thường nhắc tới nhắc lui, là điều răn dạy hậu thế.

Lữ Lân và Hàn Ngọc Hà là người sống trong gia đình võ học, tất nhiên đã có nghe nói đến nhiều lần.

Bởi thế họ cũng được biết vị trí của Lao Sơn, nên theo đường cái quan đi tới thì chỉ độ tám chín trăm dặm sẽ đến phủ thành Tế Nam, tức một phủ thành lớn nhất trong vùng Sơn Đông. Như vậy, với sức đi nhanh của họ, thì chẳng quá sáu ngày sau là đến được nơi ấy rồi.

Song, khi hai người đi đến quan lộ bỗng đều dừng chân đứng yên cả lại, không tiếp tục đi tới nữa.

Lúc hai người còn kẹt trên hoang đảo, cũng như lúc còn bập bềnh trên chiếc bè to trôi lênh đênh ngoài biển cả, họ đều tha thiết muốn trở về đất liền. Nhưng sau khi đã đến đất liền, họ lại không biết đi về đâu? Lẽ tất nhiên hai người đều có gia đình cả, một người ở tại Nam Xương, và một người thì ở tại Tô Châu. Nhưng vì cha mẹ của Lữ Lân đã mất hết, cũng như phụ thân và em trai của Hàn Ngọc Hà đều qua đời, sư phụ nàng cũng sớm tiên du. Như vậy, tuy cả hai đều là người có nhà, song trên thực tế thì chẳng qua chỉ là người bơ vơ.

Chính vì lẽ ấy, nên hai người mới đứng sửng sờ. Trong giây lát sau, Hàn Ngọc Hà lên tiếng nói trước:

- Lữ công tử, giờ đây công tử định đi về đâu? Lữ Lân đáp:

- Trong lòng tôi đang do dự, chưa có một sự quyết định dứt khoát. Hàn cô nương, nếu tên Cầm Ma ấy suốt hai năm qua vẫn còn tiếp tục gây sự trong võ lâm, [mất trang] .....

Riêng cuộc chiến trước Quỷ Cung, tuy phái Hoa Sơn người đông thế mạnh, song vì các môn phái khác cũng chẳng phải tầm thường nên đôi bên đều bị thiệt hại khá nặng, không ai giành được phần thắng lợi cả.

Lữ Lân và Hàn Ngọc Hà nghe qua, trong lòng hết sức lấy làm lạ.

Hai người đi mấy ngày đường, và đúng trưa một hôm nọ, họ đã đến được ngoại ô thành Tế Nam.

Lữ Lân và Hàn Ngọc Hà vừa mới vào đến cửa thành, thì bỗng cảm thấy có người đang bám sát theo lưng

mình. Do đó, hai người bèn quay đầu nhìn lại mấy lượt và đều thấy số người ấy vẫn bám sát theo họ mãi. Đấy là ba gã đàn ông hình dáng rất quái dị, ăn mặc lạ lùng.

Gã đàn ông ấy khi thấy Lữ Lân và Hàn Ngọc Hà quay đầu nhìn, liền giả vờ đưa mắt nhìn lơ đễnh như đang xem cảnh đường phố hoặc giả vờ bình thản nói chuyện với nhau, lần nào cũng y như lần nấy.

Ba gã đàn ông đó, Lữ Lân càng nhìn càng thấy họ quái dị hơn. Người đi giữa có thân hình cao lêu nghêu, nhưng chỉ có một chân, còn một chân khác thì đứt tiện đến háng, phải dùng gậy chỏi lên mặt đất để giữ thăng bằng. Hai gã đi hai bên, một gã cụt mất một cánh tay trái và một gã khác tay cầm gậy trúc tựa hồ đôi mắt đều mù! Ba gã đàn ông ấy chẳng những là người tàn phế mà trên gương mặt đều đầy những vết thẹo, trông vô cùng xấu xí hung tợn. Hơn nữa, y phục họ mặc thì xốc xếch, trông chẳng ra hình dáng chi cả.

Hàn Ngọc Hà trông thấy đối phương cứ bám sát theo mình mãi, lấy làm bực tức, mấy lần định quay lại gây sự, nhưng nhờ Lữ Lân kịp thời ngăn cản nên nàng mới chịu

để yên.

Lữ Lân hạ giọng nói nhỏ rằng:

- Hàn cô nương, ba người ấy đang bám sát theo chúng ta, vậy e rằng ở phía sau họ lại còn có các cao thủ khác. Vậy chúng ta không nên gây sự với họ, làm cho số người còn ẩn mặt kia phải kiêng dè.

Hàn Ngọc Hà khẽ cười nhạt nói:

- Rõ là quân to gan nên mới dám bám sát theo chúng mình như vậy! Dứt lời hai người đưa mắt nhìn về phía ba gã đàn ông ấy một lượt, rồi mới tiếp tục bước tới.

Nhưng cả hai vừa bước đi thì đã nghe gã đàn ông cầm gậy trúc không ngớt điểm cốc cốc trên mặt đường, nhanh nhẹn bám sát theo họ như trước.

Hàn Ngọc Hà thấy thế, thật không làm sao để nén được cơn tức giận, lên tiếng nói nhỏ rằng:

- Chi bằng chúng ta hãy dẫn dụ ba gã đàn ông kia ra phía ngoại ô, để hỏi chúng muốn chi cho biết? Lữ Lân

trông thấy đối phương vẫn bám sát theo mình mãi, trong lòng không khỏi lấy làm lạ. Nhưng chàng không rõ ba người ấy là nhân vật của môn phái nào nên khi nghe lời của Hàn Ngọc Hà, chàng thấy có lý, liền cùng nàng rẽ sang phía tây và chẳng mấy chốc sau họ đã đến cửa Vĩnh Cố của thành Tế Nam.

Thành Tế Nam là một ngôi thành to nhất ở Sơn Đông, mặc dù hai người đã ra khỏi cửa thành, song chung quanh đấy dân cư vẫn trù mật. Bởi thế hai người lại tiếp tục đi tới mãi chừng bốn mươi dặm đường mới đến một khu nghĩa địa rộng lớn đến hai ba mươi mẫu, chung quanh tùng bách cổ thụ mọc xanh um, rậm rạp, phong cảnh hết sức tĩnh mịch.

Hàn Ngọc Hà và Lữ Lân bước vào khu nghĩa địa, tìm đến ngồi yên xuống một chiếc chiếc ghế đá, rồi đưa mắt nhìn về phía đường cái để nghe ngóng.

Sau đó, họ thấy ba gã đàn ông dị hình dị tướng kia đã bước đến phía ngoài khu tùng bách, thỉnh thoảng thò đầu nhìn vào để theo dõi hai người. Bọn chúng chú ý nhìn một lúc thì lại kề tai thì thầm bàn tán với nhau.

Hàn Ngọc Hà vốn có ý muốn gây sự đánh nhau với họ, nên trông thấy thế bèn nghiêng vai hốt một nắm lá tùng.

Lữ Lân trông thấy nàng hốt lá tùng vào tay, thì biết ngay nàng định tấn công số người ấy.

Quả nhiên, Hàn Ngọc Hà cất giọng lạnh lùng hừ lên một lượt là đã vung mạnh cánh tay ném thẳng nắm lá tùng về phía trước. Tức thì tiếng rít gió liền thổi lên nghe vèo vèo, và nắm lá tùng đó nhắm phía ngoài khu tùng bách rậm rạp, bay vẹt tới nhanh như điện chớp.

Ba gã đàn ông quái dị kia vừa trông thấy những lá tùng nhọn hoắc như những ngọn kim bay vèo về phía mình, thì vội vàng phi thân lướt thẳng ra ngoài mất hút, không còn nhìn thấy bóng hình đâu nữa.

Thế là những chiếc lá tùng do Hàn Ngọc Hà ném ra, lớp bay cắm sâu vào thân cây, lớp cắm thẳng vào mặt đất trông thực đáng sợ. Như vậy, cũng đủ thấy sức mạnh Thái Âm Chưởng của Hàn Ngọc Hà quả đã tiến bộ đến mức cao cường hiếm có, luồng sức mạnh thuần âm

này đủ sức đánh vỡ được cả vật cứng rắn.

Khi trông thấy ba bóng người ấy lướt đi mất dạng, Hàn Ngọc Hà liền đứng phắt lên, cất giọng trong trẻo quát rằng:

- Đã dám theo dõi bọn ta đến nơi này, thế sao chưa nói chi cả mà đã bỏ chạy hết rồi? Nàng quát liên tiếp mấy lượt, nhưng bên ngoài khu tùng bách cổ thụ vẫn im phăng phắc không nghe một tiếng động.

Lữ Lân thấy thế cũng không khỏi hết sức lấy làm lạ, và cũng không làm sao đoán biết được ba người đàn ông đó thuộc người của môn phái nào. Nếu bảo bọn họ bám sát theo là có ý muốn gây sự, vậy giờ đây chính là một cơ hội tốt để đánh nhau, thế tại sao bọn họ lại bỏ chạy mất dạng là nghĩa lý gì? Trong khi Lữ Lân còn đang ngờ vực chưa có một sự phán đoán rõ ràng, thì Hàn Ngọc Hà đã rút ngọn roi vàng ra, định phi thân truy đuổi đối phương.

Lữ Lân biết việc này có điều oái ăm khó hiểu, nên vội vàng lên tiếng ngăn cản rằng:

- Hàn cô nương chớ nên nóng nảy, hãy chờ xem mọi động tịnh trước đã.

Hàn Ngọc Hà là người có tánh nóng như lửa, nên lúc vừa phát giác được ba gã đàn ông ấy bám sát theo sau mãi, nàng vốn có ý gây sự với đối phương ngay. Song vì có Lữ Lân can ngăn, nên nàng tạm thời dằn được cơn tức giận. Đấy là một việc hiếm có lắm rồi.

Giờ đây lửa giận đang bừng cháy trong lòng nàng, vậy không còn làm thế nào đè nén được nữa. Vì vậy, câu nói của Lữ Lân vừa mới chấm dứt, thì thân người nàng cũng vừa bay vọt lên cao nhằm phía ngoài khu tùng bách bay vút tới.

Trong khi thân người của Hàn Ngọc Hà còn bay lơ lững trên khoảng không, bất thần nghe có một tiếng gầm vang dội, đoạn bên ngoài khu rừng nghe có tiếng gầm quái dị nổi lên.

Tiếp đó, lại cột ngọn kình phong cuốn tới, đi đôi với một cái bóng đen to lớn, nhắm ngay phía Hàn Ngọc Hà lao nhanh tới.

Cái bóng đen to lớn ấy xuất hiện hết sức bất ngờ và tựa hồ đấy là một cụm mây đen đang từ từ bên ngoài khu tùng bách rậm rạp lướt vào, và sắp chụp vào người người của Hàn Ngọc Hà Hàn Ngọc Hà với đang phi thân lướt nhanh ra ngoài khu rừng, nhưng bất ngờ trông thấy cái bóng đen ấy bay xẹt vào thì thực nàng không kịp nhìn rõ đấy là vật chi mà chỉ vội vàng vung ngọn roi vàng dùng thế Nhật Nguyệt Sinh Huy đánh tới để tự vệ mà thôi.

Trong giây phút ngắn ngủi đó, Lữ Lân trái lại đã trông thấy rất rõ ràng, bóng đen bất thần từ ngoài lướt thẳng tới chính là một gã đàn ông có thân hình hết sức to béo.

Đối phương vừa vung một ngọn côn sắt dài ba thước mộc, to bằng cườm tay quét tới khiến kình phong rít lên ào ào nhắm ngay đầu Hàn Ngọc Hà giáng xuống.

Trong khi hai người hãy còn đang lơ lửng giữa khoảng không, thì đôi bên đã sử dụng ngay thế võ tấn công vào nhau và đôi chân vẫn chưa đứng yên trên đất.

Hàn Ngọc Hà vừa vung roi đánh ra, bất ngờ cảm thấy có một vật đen mun lồng lộn như một con rồng bắt từ trên giáng xuống ngay đầu mình, trong lòng kinh hãi. Nàng tự biết ngọn roi vàng trong tay mình không làm sao chống đỡ nổi, nên lại càng kinh hãi hơn.

Giữa lúc đang luống cuống, nàng vội vàng vung chưởng trái lên, dùng thế Ngọc Thố Đảo Dược quét ra êm ru, chẳng hề nghe một tiếng động! Thế chưởng đó chính là một thế chưởng vô cùng tuyệt diệu trong Thái Âm Chưởng, vì nguồn chưởng lực âm nhu sẽ cuốn tới tới liên miên bất tận và có sức mạnh như xô bạt được cả núi đồi, quét ra nhanh như gió hốt, không có một sức mạnh nào bì kịp.

Thái Âm Chưởng Pháp là một môn tuyệt học lừng danh trong võ lâm, vậy uy lực của nó nào phải tầm thường? Khi luồng chưởng phong vừa quét tới, liền nghe bóng đen to lớn nọ gầm lên một tiếng quái dị và nhảy lui ra sau ngay tức khắc! Trong lúc Hàn Ngọc Hà vung chưởng quét đối phương lui ra xa, thì đồng thời cũng liền cảm thấy sức mạnh từ ngọn côn của đối phương cuốn tới hết sức dữ dội, thế lao tới của nàng cũng vì đó mà bị

chậm lại và rơi trở xuống mặt đất.

Trong khi Hàn Ngọc Hà vừa mới đứng vững đôi chân, bất thần nghe có ba tiếng vèo vèo rít lên. Tiếp đó lại thấy ba bóng người nhanh nhẹn tràn thẳng tới, ba bóng người ấy chính là ba tên quái dị đó đang chiếu sáng ngời nhìn chăm chú vào Hàn Ngọc Hà, trông thật hung tợn! Lữ Lân sợ Hàn Ngọc Hà có điều sơ thất nên đưa chân tràn ngay tới, đứng sánh vai cùng nàng, quét mắt ngó về phía bóng đen to lớn khi nãy...

Vừa đưa mắt nhìn qua thì Lữ Lân và Hàn Ngọc Hà đều không thoát khỏi giật mình sửng sốt! Thì ra bóng đen to lớn đã bất thần từ ngoài khu rừng lao thẳng vào, đi đôi với một luồng kình phong mãnh liệt và đã bị luồng Thái Âm Chưởng của Hàn Ngọc Hà đẩy lui ấy, chẳng phải là một người đàn ông mà chính là một người đàn bà! Hai người trông thấy bà ta mặc một bộ y phục màu đen, thân người cao có ngoài bảy thước mộc, phì nộn phi thường, sắc mặt đỏ bầm như gan heo, môi dày mũi hẻnh, đôi mắt hõm sâu, đôi mày rậm đen, diện mạo xấu xí đến mức không ai xấu xí hơn nữa! Hàn Ngọc Hà vốn đang hết sức tức giận, nhưng vừa nhìn thấy khuôn mặt

quá xấu xí của người đàn bà ấy, thì sau giây phút sửng sờ, nàng bất giác bật cười thành tiếng.

Người đàn bà đó tựa hồ biết Hàn Ngọc Hà đã bật cười trước diện mạo quá xấu xí của mình nên mớ thịt phì nộn trên khuôn mặt bà ta đều run rẩy, cất giọng the thé quá rằng:

- Sư phụ của ngươi hiện giờ ở đâu? Hãy nói mau!

Hàn Ngọc Hà và Lữ Lân nghe người đàn bà xấu xí lên tiếng hỏi một câu rất đột ngột, khiến họ chẳng biết ất giáp chi ráo. Hai người băn khoăn không hiểu đối phương định hỏi sư phụ ấy là ai? Bà ta muốn hỏi Hỏa Phụng Tiên Cô? Ngọc Diện Thần Quân Đông Phương Bạch? Hay muốn hỏi hai nhân vật đã chôn vùi thân xác dưới đáy biển xanh từ bấy lâu nay, tức Thiên Tôn Thượng Nhân và Ban Long Tiên Bà? Hai người đứng sửng sờ trong phút chốc, bỗng thấy người đàn bà xấu xí đó bất thần vung ngọn côn sắt trong tay lên, gằn giọng quát to rằng:

- Sư phụ của hai đứa bây hiện giờ ở nơi nào? Hãy mau nói ngay! Gã đàn ông có thân hình cao lêu nghêu

nhưng chỉ còn một giò đứng bên cạnh đấy, bèn lên tiếng nói:

- Đại tỷ, hãy bắt sống bọn chúng rồi sẽ tra hỏi sau có được không? Người đàn bà xấu xí chợt quay đầu lại, nhìn về phía gã đàn ông một giò hứ lên một lượt, mắng rằng:

- Ngươi còn lắm lời chi nữa? Nếu chẳng phải bọn ngươi cãi lời ta thì ngày hôm nay chúng ta đâu lại đến nỗi này? Vậy không mau câm miệng lại cho ta nữa sao? Người đàn bà ấy chẳng những diện mạo hết sức xấu xí mà ăn nói lại thô lỗ, xem ra chẳng hề có một chút chi gọi là trang nhã.

Gã đàn ông một chân không khỏi biến hẳn sắc mặt, đôi môi mấp máy như định nói chi, nhưng dường như hắn ta sợ hãi người đàn bà xấu xí nên đành câm miệng.

Lữ Lân nhìn qua bèn thầm nghĩ: "Dường như sư phụ của mình hoặc của Hàn Ngọc Hà, có ai đó là kẻ thù bất động đái thiên với đối phương, nên mới truy hỏi tung tích để gây sự trả thù như vậy. Riêng ba gã đàn ông quái

dị kia vừa rồi đã bám sát theo mình mãi, nhưng không dám ra tay đánh nhau, rõ ràng là họ có ý chờ đợi người đàn bà xấu xí này đến trợ lực. Bọn họ sở dĩ vừa nhìn qua là đã đoán biết lai lịch của mình, rất có thể là do bọn họ đã trông thấy ngọn roi vàng trong tay của Hàn Ngọc Hà, vì nó là một món binh khí từng nổi danh khắp võ lâm. Chỉ cần nhìn qua có thể đoán biết được chủ nhân của nó là ai rồi!" Và nghĩ thế, nên Lữ Lân bèn hạ giọng hỏi:

- Bà định hỏi ai thế? Hỏa Phụng Tiên Cô và Hàn Tốn đại hiệp đều đã tạ thế cả rồi.

Người đàn bà xấu xí trước tiên hiện vẻ sửng sốt, nhưng tiếp đó lại quát to rằng:

- Cái chi là Hỏa Phụng Tiên Cô và Hàn đại hiệp? Hàn Ngọc Hà trông thấy lời nói của đối phương xúc phạm đến danh dự của cha mình, nên tức giận to tiếng nói:

- Bà thử lặp lại câu nói ấy một lần nữa xem? Lữ Lân cũng không khỏi ngạc nhiên, nhưng kế đó chàng đoán biết bên trong việc ấy chắc chắn có điều ngộ nhận chi. Chàng vội đưa mắt ra hiệu với Hàn Ngọc Hà, và lên tiếng

hỏi:

- Nếu thế, bà định hỏi ai chứ? Người đàn bà xấu xí nghiến đôi hàm răng nghe kèn kẹt, sắc mặt đầy vẻ hung tợn trông chẳng khác chi một con quỷ dạ xoa, nói:

- Ta muốn hỏi tên Lục Chỉ tặc, một con người chẳng kể chi tín nghĩa, nhẫn tâm sát hại võ lâm đồng đạo, đáng kinh tởm hơn loài cầm thú ấy! Lữ Lân và Hàn Ngọc Hà đều nghe rõ giọng nói của người đàn bà xấu xí tỏ ra hết sức căm hận và ngay đến sắc diện của ba gã đàn ông kia cũng đang đầy nét hằn! Lữ Lân không khỏi hết sức lấy làm lạ, thầm nghĩ Lục Chỉ tặc mà bà ta vừa nói có phải là Lục Chỉ Tiên Sinh trên Tiên Nhân Phong trong vùng núi Võ Di hay không? Bởi thế chàng bèn lên tiếng nói:

- Có phải bà muốn nói Lục Chỉ Tiên Sinh ở Tiên Nhân Phong đấy không? Ông ấy cũng đã chết rồi! Người đàn bà hứ lên một tiếng to, nước bọt từ hai khóe miệng bay ra tung tóe nói:

- Cái chi là Lục Chỉ Tiên Sinh? Hai tên tiểu tặc ngươi giấu đầu lòi đuôi mãi, vậy chớ nên giả vờ nữa, hãy nếm

thử mùi vị cây gậy sắt của ta đây! Dứt lời, bà ta bèn vung mạnh ngọn côn sắt lên, dùng thế Thiên Quân Vạn Mã quét thẳng tới trước, mang theo một luồng kình phong ào ạt mãnh liệt không thể tả.

Lữ Lân và Hàn Ngọc Hà đều hết sức tức giận. Hai người liền nhanh nhẹn nhảy lùi ra sau một bước, Hàn Ngọc Hà vung chưởng dùng thế Hằng Nga Bôn Nguyệt quét thẳng về phía đối phương, trong khi Lữ Lân cũng nhanh nhẹn vung chỉ điểm tới! Những môn tuyệt học mà hai người đã rèn luyện suốt hai năm qua, một đàng là âm nhu, một đàng là dương cang, do đó hai luồng kình lực phối hợp lại, công thẳng về phía người đàn bà xấu xí, thì liền gây nên một sức mạnh không ai có thể tưởng tượng nổi. Bởi thế, cát sạn trên mặt đất liền bị chỉ lực và chưởng phong cuốn bay lên mịt mù, trông chẳng khác chi một cơn gió lốc.

Người đàn bà xấu xí, tựa hồ biết được võ công đối phương rất lợi hại, nên bất thần diễn biến ngay thế võ, vung cây côn sắt ra vun vút, gây thành một bức tường sắt thép che kín thân người lại.

Kịp khi luồng chưởng phong và luồng chỉ lực cuốn tới, thì bức tường sắt thép do cây côn sắt gây ra, đã chận đựng được thế công ấy ngay.

Nhưng vì sự phối hợp giữa luồng chưởng phong và chỉ lực cả Lữ Lân và Hàn Ngọc Hà có tác dụng âm dương hỗ trợ cho nhau, nên sức mạnh cuốn tới cuồn cuộn không bao giờ dứt, mãnh liệt phi thường khiến thân hình to lớn của người đàn bà xấu xí ấy lảo đảo không còn đứng vững đôi chân, bị hất bay liên tiếp ra sau đến bảy tám thước dài! Vì thế, người đàn bà ấy tức giận gầm to, liên tiếp vung mạnh cánh tay nện thẳng đầu ngọn côn sắt xuống mặt đất, khiến đầu côn lún sâu đến một thước mộc, và nhờ đó bà ta mới gượng đứng vững thân người lại được.

Liền đó người đàn bà xấu xí bèn nhanh nhẹn quay mặt nhìn về phía ba gã đàn ông bên cạnh, quát rằng:

- Trong Bát Long Thiên Âm của Lục Chỉ tặc lấy được, lại có ghi chép cả những môn võ công gì tinh tuyệt lắm hay sao? Gã đàn ông một chân lêu nghêu, lên tiếng đáp:

- Không có, nhưng chỉ với Bát Long Thiên Âm cũng đã vô cùng lợi hại rồi.

Hàn Ngọc Hà và Lữ Lân sau khi từ hoang đảo trở về đất liền, đây là lần đầu tiên sử dụng tuyệt học mà họ đã rèn luyện được, để đối kháng với kẻ thù. Do đó, khi họ trông thấy vừa sử dụng một thế võ đánh ra, là đã đẩy lui được người đàn bà xấu xí, thì trong lòng đều hết sức vui mừng. Họ đang định thừa thắng tràn tới tấn công tiếp đối phương, thì bỗng nghe người đàn bà đó nói đến bốn tiếng Bát Long Thiên Âm nên không khỏi giật mình, dừng chân đứng yên lại ngay.

Người đàn bà nạt to rằng:

- Chỉ nói bá láp! Chả lẽ võ công của hai tên tiểu tặc này vừa sử dụng, chẳng phải là võ công trong Bát Long Thiên Âm hay sao? Nếu không phải như vậy, thì tại sao võ công của chúng lại cao cường hơn cả ta nữa? Gã đàn ông một giò nghe thế, sắc mặt không khỏi lộ vẻ luống cuống, nói:

- Đại tỷ, việc ấy thì tôi... hoàn toàn không được biết.

Chúng tôi chỉ biết là hai năm về trước Lục Chỉ tặc nổi lên gây náo loạn trong võ lâm, khiến rất nhiều cao thủ bị mất mạng dưới Bát Long Thiên Âm của hắn, trong khi chẳng hề nghe ai nói là hắn dùng võ công để đánh nhau với ai bao giờ! Lữ Lân và Hàn Ngọc Hà nghe đến đây, lòng không khỏi thoáng có một ý nghĩ. Do đó, Hàn Ngọc Hà bèn ngắt lời hỏi:

- Này Lục Chỉ tặc mà các người đang nói, có phải chính là tên Cầm Ma ấy không? Gã đàn ông một chân đưa mắt nhìn về phía người đàn bà xấu xí một lượt, tựa hồ trước khi bà ta cho phép, hắn không dám lên tiếng nói bừa bãi vậy.

Người đàn bà xấu xí hỏi:

- Cái chi là Cầm Ma chứ? Gã đàn ông một chân nghe thế, mới lên tiếng nói:

- Đại tỷ, trước đây hai năm, Lục Chỉ tặc có xuất đầu lộ diện trong võ lâm độ hai tháng.

Lúc bấy giờ, người trong võ lâm đều gọi hắn là Cầm

Ma. Tuy không ai trông thấy được diện mục của hắn, song kể từ ngày hắn tìm đến gây rối cho Phi Hổ Tiêu Cục tại Nam Xương, rồi lưu lại dấu tay trên vách đá bên cạnh gian hầm bí mật của Lữ Đằng Không, thì nhân vật võ lâm mới được biết hắn ta là kẻ có một bàn tay sáu ngón, nên đều gọi hắn là Lục Chỉ Cầm Ma.

Người đàn bà xấu xí khẽ gật đầu, nói:

- Té ra là thế! Lữ Lân nghe gã đàn ông một chân nhắc đến mọi việc xảy ra trước đây hai năm, thì máu nóng trong người chàng không khỏi sôi lên sùng sục. Nếu hai năm trước không có chuyện rắc rối đó xảy ra, thì mãi đến giờ phút này, cha mình vẫn còn tráng kiện, vui sống trong gia đình, thì thật hạnh phúc biết bao! Giờ đây, tuy chàng đã học được những môn võ công cao tuyệt trong đời, nhưng nguồn hạnh phúc gia đình của chàng không làm sao tìm lại được nữa.

Đôi mày dài của Lữ Lân liền nhướng lên cao, to tiếng nói:

- Lục Chỉ tặc mà các người hỏi, cũng chính là kẻ thù

bất cộng đái thiên với tôi. Hiện giờ, hắn ta đang ở nơi nào, vậy các người có biết rõ không? Người đàn bà xấu xí bỗng đưa cao cánh tay lên nhổ chiếc côn sắt lên khỏi đất, rồi lại đưa mắt nhìn về gã đàn ông một chân đang đứng cạnh đấy.

Gã đàn ông ấy bèn lên tiếng hỏi:

- Ngươi là ai thế? Lữ Lân đáp:

- Ta đây chính là Lữ Lân, con trai của Phi Hổ Lữ Đằng Không mà ông vừa nói đến! Gã đàn ông một chân "ồ" lên một tiếng dài, nói:

- Té ra ngươi chính là tên tiểu tặc Lữ Lân! Lữ Lân nghe thế, không khỏi hết sức tức giận, nói:

- Tại sao ông bạn chạm đến danh dự người ta như thế? Người đàn bà xấu xí to tiến nói:

- Chẳng cần phải biết chúng ta là ai, cứ hỏi cho ra tung tích của tên Lục Chỉ tặc là được rồi! Lữ Lân gằn giọng quát to rằng:

- Cái chi là tung tích của tên Lục Chỉ tặc? Tôi làm sao biết được chứ? Gã đàn ông một chân cất tiếng cười nhạt, nói:

- Nếu ngươi không biết, thì tại sao ngọn Tử Dương Đao của ta lại ở bên sườn người thế kia được? Lữ Lân vừa nghe qua lời nói của đối phương, thì không khỏi ngơ ngác, vì chẳng hiểu ất giáp chi cả. Chàng lên tiếng hỏi:

- Cái chi là Tử Dương Đao? Hàn Ngọc Hà đang đứng cạnh đấy, trông thấy gã đàn ông một chân lúc nào cũng đưa đôi mắt nhìn đăm đăm vào thanh đao đeo lủng lẳng bên sườn Lữ Lân, nên như thoáng hiểu ra mọi lẽ, quay về Lữ Lân nói:

- Lữ công tử, gã đàn ông đó bảo thanh đao tía đang đeo bên sườn anh, chính là của hắn trước kia! Lữ Lân vốn có tính ngay thẳng, do đó chàng thấy thanh đao của mình đang sử dụng, chính là vật vô chủ mà chàng đã nhặt được trên chiếc thuyền to lớn không người trước đây hai năm, nên sự tức giận trong lòng chàng liền giảm đi ít nhiều, hạ giọng hỏi:

- Thế sao? Gã đàn ông một chân bèn cất giọng lạnh lùng nói:

- Lẽ tất nhiên.

Lữ Lân lên tiếng giải thích:

- Ngọn đao này nguyên tôi đã nhặt được trên một chiếc thuyền to, nhưng không có chủ.

Nó là vật vô chủ, thế giờ đây ông lại bảo là của ông, vậy ông có bằng cớ gì để chứng thực điều đó? Gã đàn ông một chân đang tỏ ra luống cuống, thì người đàn bà xấu xí đứng bên cạnh đã gằn giọng quát rằng:

- Cần chi phải có bằng cớ để chứng minh?

- Rõ là trò đùa! Nếu chỉ nói một cách vô căn cứ như vậy, thì bảo tôi phải dâng hai tay đưa lưỡi đao này cho các người hay sao? Sắc mặt của người đàn bà xấu xí như càng có vẻ giận dữ hơn, vung mạnh ngọn côn sắt ra, gây thành một luồng kình phong ào ạt, cuốn thẳng tới trước! Nhưng ngọn côn sắt của bà vừa mới đánh ra được nửa chừng, thì bỗng bà ta thu nhanh trở về ngay,

không nhằm tấn công đối phương.

Bà ta tỏ ra hết tức giận, giáng mạnh đầu ngọn côn sắt xuống đất nghe một tiếng ầm nói:

- Lão tam, ngươi hãy kể lại mọi việc đã xảy ra, khiến ngươi bị mất thanh đao ấy cho nó nghe qua một lượt nào!

- Tiểu tặc kia! Chỉ cần ngươi có đi đứng ít nhiều trong võ lâm thì ngươi tất nhiên sẽ biết được ngọn Tử Dương Đao này chính là di vật của Tử Dương Chân Nhân, và bấy lâu nay thuộc quyền sở hữu của ta.

Trước đi hai năm, khi Lữ Lân vừa nhặt được thanh đao màu tía này, thì trong lòng cậu ta nhớ mang máng về lai lịch của nó. Giờ đây, bỗng chàng nghe gã đàn ông một chân bảo thanh đao đó là của Tử Dương Chân Nhân, thì trong lòng chàng mới như bừng nhớ lại, buột miệng nói:

- Ồ! Té ra bốn người các ông đều là nhân vật trong Xuyên Trung Lục Xú.

Tử Dương Chân Nhân nguyên là một bậc danh hiệp tiền bối trong phái Võ Đang, song vì có sự bất hòa giữa các sư huynh và sư đệ trong môn phái nên mang ngọn Tử Dương Đao, tức món vật quý báu trấn sơn của môn phái, ra đi đến vùng Xuyên Khang và sau đó đã chết tại vùng Xuyên Trung.

Ngọn Tử Dương Đao vì thế đã lưu lạc từ Xuyên Trung, và sau đó gã lão tam trong Xuyên Trung Lục Xú là Xú Kim Cang Vương Nguyên lấy được. Chuyện đó trong võ lâm có rất nhiều người được biết.

Bởi thế, những nhân vật trong phái Võ Đang đã mấy lần kéo nhau vào vùng Xuyên Khang, có ý tìm Xuyên Trung Lục Xú để lấy ngọn đao trở về.

Nhưng vì số người Xuyên Trung Lục Xú đều là số người tuyệt kỹ võ công cao cường, hơn nữa họ là số người am thuộc địa hình Xuyên Trung, nên số nhân vật trong phái Võ Đang đã mấy lần kéo đến đều bị thiệt thòi to trước họ, và đành phải thất vọng trở về với hai bàn tay không!

-oOo-

Hết chương 46

# Chương 47

Đang đứng trước mặt mình chính là số nhân vật trong nhóm Xuyên Trung Lục Xú, thì lẽ dĩ nhiên cũng không biết được đàn bà xấu xí ấy, chính là một nhân vật có thiên bẩm đặc biệt, sức mạnh phi thường, võ công cao tuyệt nhất trong sáu người, danh hiệu là Xú Vô Diệm Trần Quế Quế.

Nếu Lữ Lân và Hàn Ngọc Hà không may mắn gặp được võ công trên Mặc Tiêu Đảo, thì dù cho cả hai có liên kết lại cũng chưa hẳn là địch thủ của Trần Quế Quế.

Lữ Lân thấy bà ta không chịu nói thật, thì cũng không truy hỏi thêm nữa. Chàng chỉ hừ lên một lượt, rồi im lặng ngay.

Gã đàn ông một chân đứng bên cạnh đấy liền lên tiếng nói:

- Trước đây hai năm, ba anh em ta vì muốn truy tìm tung tích của tên Lục Chỉ tặc, nên có mượn một chiếc thuyền to, xuôi theo dòng sông Hồng Hà đi thẳng xuống vùng hạ du, mục đích để tìm gặp hắn, hầu giãi bày hơn thiệt...

Gã đàn ông một chân vừa nói đến đây, thì Hàn Ngọc Hà đã sốt ruột ngắt lời hỏi rằng:

- Các ông muốn giãi bày điều chi với Lục Chỉ Cầm Ma? Gã đàn ông một chân trợn to đôi mắt nói:

- Việc đó thì dính dấp gì đến cô? Hàn Ngọc Hà nghe thế, bèn vung ngọn roi vàng trong tay ra, phi thân lao thoát tới, dùng thế Phi Bộc Lưu Tuyền công thẳng về phía đối phương, gây thành một luồng cuồng phong mãnh liệt, nhắm ngay gã đàn ông một giò cuốn tới.

Hàn Ngọc Hà vừa vung tay đánh ra, thì hai gã đàn ông mù mắt và cụt tay đang đứng cạnh đấy, cũng nhanh nhẹn tràn tới ngay.

Thân pháp của hai người đó vô cùng lanh lẹ, nên vừa

tràn tới là đã sử dụng thế võ phản công về phía Hàn Ngọc Hà.

Hai đối phương tuy đã tràn tới rất nhanh, ra tay chớp nhoáng, song vẫn không làm sao chiếm được ưu thế. Vì từ nãy đến giờ Lữ Lân đã cảnh giác và đề phòng trước, nên kịp thời tràn tới ngay, dùng thế Song Phong Thám Vân vung chỉ điểm thẳng ra khiến hai luồng chỉ phong công tới vèo vèo.

Gã đàn ông mù mắt và một tay kia, thấy Lữ Lân đứng cách mình khá xa, những tưởng đối phương không làm thế nào đánh cách không về phía mình được, nên khi thấy Lữ Lân vung chỉ điểm tới, vẫn không có ý lách tránh. Kỳ thực thì họ không biết sức lợi hại của Kim Cang Chỉ Lực là thế nào. Bởi thế khi hai luồng chỉ phong rít gió vèo vèo công tới, thì họ cảm thấy trước lồng ngực như bị một quả búa nặng hàng trăm ký giáng trúng, buột miệng gào lên một tiếng kinh hoàng, rồi đồng loạt nhảy lùi ra sau tức khắc.

Cũng may là thế chỉ ấy, Lữ Lân chỉ sử dụng sáu phần công lực của mình mà thôi, nếu sử dụng toàn bộ công

lực trong người, thì chắc chắn hai đối phương dù không mất mạng tất cũng phải bị trọng thương.

Lữ Lân chỉ đánh một thế võ đẩy lùi hai kẻ địch, do đó ngọn roi vàng trong tay Hàn Ngọc Hà vẫn tiếp tục cuốn về gã đàn ông một chân, khiến hắn ta phải vội vàng điểm gậy lên đất, nhảy lùi ra sau để tránh.

Xú Vô Diệm Trần Quế Quế thấy thế, bèn quát to lên một lượt, vung ngọn côn sắt trong tay tới nhanh như gió hốt.

Kể từ lúc Hàn Ngọc Hà vung ngọn roi đánh tới cho đến lúc Trần Quế Quế vung côn sắt tràn tới, thời gian chỉ trong nháy mắt mà thôi. Thế nhưng trong khoảng thời gian hết sức ngắn ngủi đó, đã có sự quyết định thắng bại giữa đôi bên.

Trông thấy Trần Quế Quế tràn tới, Lữ Lân quát to rằng:

- Các ngươi tại sao tự đi tìm cái khổ cho mình như thế? Dứt lời, chàng nhanh nhẹn xoay người lẻn ra sau

lưng của Trần Quế Quế, giương ngón tay giữa dùng thế Nhất Trụ Kình Thiên công tới. Trong khi đó Hàn Ngọc Hà cũng đã vung chưởng dùng thế Bích Hải Thanh Thiên quét thẳng vào mặt bà ta.

Trần Quế Quế thấy phía trước cũng như sau lưng mình đều bị kẻ địch tấn công. Nhất là bà ta vừa rồi đã giao tranh qua một thế võ với Lữ Lân và Hàn Ngọc Hà, biết đối phương chẳng phải tay vừa, nên giờ đây, bà ta làm sao dám đánh thẳng với hai người nữa.

Cũng may là về mặt võ học bà ta rất có căn bản, nên giữa cơn nguy cấp, đã kịp thò nhanh ngọn côn ra, vốn đang quét tới trở về, điểm mạnh một đầu côn lên đất, nương theo đất ấy bay bổng lên không và buông bỏ ngọn côn tiếp tục lướt ra xa như một con quái điểu.

Mọi sự diễn biến vượt ra ngoài dự liệu của Lữ Lân và Hàn Ngọc Hà.

Hai người sợ thế võ của mình gây thương tích cho đối phương, nên vội vàng thu ngay thế đánh lại. Lúc ấy Trần Quế Quế cũng đang buông người đáp yên xuống,

cách xa hai trượng, đôi mắt đăm đăm vào ngọn côn sắt mà bà ta vừa bỏ lại, nhưng chẳng hề dám lướt tới nhổ lên.

Lữ Lân cất tiếng cười nói:

- Bốn vị đang cố ý tìm gặp Lục Chỉ tặc, trong khi đó chúng tôi cũng có ý ấy. Như vậy giữa chúng ta là người chung kẻ thù, đáng lý phải đồng tâm hợp lực để hành động mới phải.

Nếu các vị bằng lòng nói cho tôi nghe rõ về tất cả của Lục Chỉ Cầm Ma, thì chúng tôi sẽ thay đổi thái độ, xem các vị là bạn chứ không phải là thù nữa.

Gã đàn ông một chân cất tiếng the thé nói:

- Nói vậy, còn ngọn Tử Dương Đao kia thì thế nào?
Lữ Lân đáp:

- Ngọn Tử Dương Đao này chính là món vật quý báu trấn môn của phái Võ Đang, vậy ta sẽ mang nó tìm đến trao lại cho môn phái ấy! Gã đàn ông một chân nghe nói thế, sắc mặt hiện lên sắc giận, đưa chân tràn tới trước

nửa bước ngay. Nhưng Xú Vô Diệm Trần Quế Quế đã quát to rằng:

- Ngươi muốn tìm lấy cái chết hay sao? Giờ đây chúng ta nên làm theo ý của hai tên tiểu tặc này vậy.

Lữ Lân nghe bà ta ăn nói thô lỗ, không hề khách sáo, nên chàng đoán biết bà ta là người tục tằn quen tánh, chứ không có ý muốn nhục mạ mình, nên cũng không chấp nhất làm gì. Chàng mỉm cười nói:

- Giờ đây tôi xin hoàn trả lại ngọn côn sắt này cho bà trước.

Ngọn côn sắt của Trần Quế Quế, vì vừa rồi được bà ta dộng mạnh xuống đất, để lấy đà phi thân bay lên, nên đầu côn lún sâu vào lòng đất và đang đứng sững. Lữ Lân đưa chân bước tới, thò tay nắm chắc thân côn, dùng sức nhấc bổng lên.

Lữ Lân nguyên đoán biết ngọn côn sắt ấy nặng nhất cũng có đến ba trăm cân. Do đó, chàng đã vận dụng đến bảy phần mười công lực trong người, mới nhấc bổng lên

được, song cũng hết sức nặng nề.

Chàng vội vàng đứng vững đôi chân quát rằng:

- Hãy bắt lấy đấy! Nói đoạn chàng vung cánh tay ra, ném ngọn côn sắt đang bay tới, rồi lại vung lên thành một đóa côn hoa chói ngời, trông thật ngoạn mục. Ngọn côn sắt ấy vô cùng nặng nề, thế mà bà ta cầm gọn vào tay, xem rất nhẹ nhàng.

Lữ Lân và Hàn Ngọc Hà trông thấy thế không khỏi thầm khen trước thần lực trời ban cho bà ta. Nếu đem so sánh sức mạnh của bà ta thì thực không hề sút hơn Phán Tiên Tử Lưu Bản Chưởng môn Thái Cực Môn tí nào cả.

Như vậy những nhân vật trong phái Võ Đang trước đây, mấy lần tìm đến vùng Xuyên Trung để mưu đoạt thanh đao trở về, và hoàn toàn thất bại, thật ra không phải không có nguyên nhân.

Lữ Lân trông thấy Trần Quế Quế đã chụp được ngọn côn vào tay, liền lên tiếng hỏi:

- Bốn vị định tìm gặp Lục Chỉ Cầm Ma để giãi bày hơn thiệt với hắn ta về vấn đề chi? Gã đàn ông một chân đưa mắt nhìn về phía Trần Quế Quế một lượt như để trưng cầu ý kiến, Trần Quế Quế lên tiếng nói:

- Hãy cho chúng nó nghe rõ đi! Chừng đó gã đàn ông lên tiếng nói:

- Trước đây nhiều năm, trong khi Trần đại tỷ của chúng tôi bận tọa quan để rèn luyện võ công nơi Hoàng Diệp Cốc, thuộc vùng Sơn Đông, thì năm anh em trong nhóm chúng tôi hoạt động trong vùng Xuyên Trung. Có một hôm chúng tôi bất ngờ bắt được ba món bảo vật quý báu trong võ lâm.

Hàn Ngọc Hà nghe thế sốt ruột hỏi:

- Ba món vật ấy là chi? Gã đàn ông một chân tựa hồ không muốn nói rõ về ba món vật đó cho Lữ Lân và Hàn Ngọc Hà nghe, nhưng hắn ta dường như không giấu giếm, nên đã giây lát nói tiếp:

- Đấy là cây đàn Bát Long Cầm và Bát Long Thiên

Âm, một bảo vật tương quan đến cây đàn Bát Long Cầm ấy. Ngoài ra lại còn một cây Hỏa Huyền Cung.

Lữ Lân nghe đối phương nói đến ba tiếng Hỏa Huyền Cung liền nghĩ ngay trước đây Đàm Nguyệt Hoa nói lại cho chàng biết, trong võ lâm có một nhân vật tên Quỷ Nô, và hắn ta cũng có một cây cung gọi là Hỏa Huyền Cung, song vì chàng không hiểu giữa Quỷ Nô và Xuyên Trung Lục Xú có mối tương quan gì, nên cũng không bận tâm suy nghĩ nhiều về việc đó.

Gã đàn ông một chân lại nói tiếp:

- Sau khi chúng tôi lấy được ba món vật báu đó, thì ý định trở về Hoàng Diệp Cốc, báo tin cho Trần tỷ tỷ hay. Nhưng lúc ấy hai người trong nhóm phản đối ý định đó. Họ bảo rằng cả bọn tìm được ba món bảo vật này rồi, thật ra chính là một cơ hội để tiến thân hiếm có, vậy hà tất phải chia cho người nào thụ hưởng.

Trần Quế Quế nghe thế, bèn hừ một tiếng to cất tiếng nói:

- Hừ, hay thật! Gã đàn ông nghe tiếng hù của Trần Quế Quế thì không khỏi giật bắn người. [mất trang]

……

Lữ Lân nhớ lại lúc đó mình đã gặp chiếc thuyền, còn đó có ngọn Tử Dương Đao này, không ngờ nó lại của Xú Kim Cang Vương Nguyên trong Xuyên Trung Lục Xú.

Lữ Lân cùng Hàn Ngọc Hà từ biệt bọn Xuyên Trung Lục Xú tiếp tục lên đường.

Hàn Ngọc Hà lên tiếng:

- Lữ công tử! Không biết tại sao Xú Kim Cang lại có nhã ý tặng luôn thanh đao quý này cho công tử đấy? Lữ Lân cười đáp:

- Có thể là ông ta thấy không còn đủ sức lặn lội ở Trung Nguyên được nữa, lại bị cụt thương ở chân nên mới có ý tốt ấy.

Đang trên đường đi, cả hai chợt nghe tiếng vang vọng từ trên đỉnh núi nghe văng vẳng từ xa đưa tới:

- Đông Phương Bạch chuẩn bị lên chức Chưởng môn Nga My phái! Lữ Lân nghe trong lòng rộn lên niềm vui cho sư phụ, chàng lên tiếng:

- Hàn cô nương! Sư phụ tại hạ tái xuất giang hồ, ra mặt để đối phó lại Lục Chỉ Cầm Ma rồi đó! Hàn Ngọc Hà đáp lại:

- Đông Phương Bạch tiền bối bao nhiêu năm tuyệt tích giang hồ, bây giờ tái xuất đối đầu với Lục Chỉ Cầm Ma, là niềm đại phúc cho võ lâm.

Cả hai gia tăng cuốc bộ sóng đôi như bay về hướng Nga My Sơn. Đến xế chiều Lữ Lân và Hàn Ngọc Hà đến chân núi Nga My, cả hai chợt nhìn thấy phía trước có hai tên đệ tử Nga My đi lại, vừa đi chúng vừa nói chuyện.

- Này sư huynh! Lần này sư phụ cưới vợ chắc là náo nhiệt lắm! Đại hán sư huynh hỏi lại:

- Sư phụ tuổi lớn cưới vợ, sao ngươi lại bảo náo nhiệt? Tên sư đệ nói:

- Vì lần này có đủ hai phe chính tà đều về dự, nên đệ nghĩ sẽ có nhiều cuộc náo nhiệt.

Lữ Lân nghe tin sư phụ cưới vợ, như tiếng sét ngang tai, vì chàng liên tưởng tới Đàm Nguyệt Hoa, trái tim trong lồng ngực chàng muốn nhảy loạn lên.

Hàn Ngọc Hà nhìn thấy sắc mặt Lữ Lân thay đổi, liền hỏi:

- Lữ công tử! Sao công tử...

Lữ Lân ngắt lời:

- Hàn cô nương! Không có sao đâu, tại hạ hơi mệt thôi.

Hai tên đệ tử Nga My vừa đi qua. Thình lình Lữ Lân nghe tiếng động dù rất nhẹ nhàng ở sau lưng. Lữ Lân quay phắt lại, chàng phát hiện ra một lão bà mặt mũi xấu xí, không biết bà ta ra tay lúc nào mà một tay đã ấn lên đại huyệt sau lưng Hàn Ngọc Hà.

Lữ Lân hoảng hốt lên tiếng:

- Lão bà! Tại sao bà ra tay đối với Hàn cô nương? Bà lão cất tiếng cười âm u, nghe rợn da gà:

- Ta ư? Mười mấy năm nay không hề bước chân ra chốn giang hồ... ha ha... ha ha...

Bà lão đưa mắt sắc lạnh quét sang Lữ Lân tiếp lời:

- Ta có việc với con bé này! Tiểu tử, ngươi cứ việc tới Nga My Sơn một mình, nhưng lão Đông Phương Bạch kia đừng hòng cưới được con gái ta làm vợ.

Lữ Lân nghe thế, chợt động tâm kinh:

- Lão bà! Lão bà có liên quan với Đàm cô nương...

Lão bà cất tiếng lên giọng cười âm u kéo dài, đồng thời cắp Hàn Ngọc Hà phi thân đi mất dạng.

Lữ Lân la lên thất thanh:

- Lão bà! Lão bà! Hàn cô nương! Hàn cô nương! Lữ Lân bàng hoàng trong giây lát, chàng ta tính sẽ dùng Kim Cương Thần Chỉ để áp bức bà ta phải thả Hàn Ngọc

Hà, nhưng thân pháp của quái lão bà thật cao diệu.

Lữ Lân một mình nhắm hướng Nga My Sơn, chàng lại liên tưởng tới Đàm Nguyệt Hoa, một mối tình đầu êm ái. Mặc dầu chàng cũng hiểu là sư phụ chàng sẽ cưới Đàm Nguyệt Hoa, rồi lại nhớ tới việc Đàm Nguyệt Hoa có lần nói với chàng về mẫu thân của cô ta, tuyệt tích giang hồ từ lúc nàng còn bé thơ. Thế thì lão bà quái dị kia chắc có liên quan tới Đàm Nguyệt Hoa rồi.

Trời sắp tối, Lữ Lân định bụng để sáng mai hãy lên Nga My Sơn, chàng tìm một tửu điếm nghỉ qua dêm.

Lữ Lân vừa bước chân vào quán, đã thấy thự khách đông tràn, tiếng huyên náo thật là vui chẳng bù lại với khoảng thời gian hai năm trời chàng sống trên đảo có một mình.

Lữ Lân vừa ăn vừa nghe ngóng tin tức, chợt chàng nghe tiếng ở bàn sau lưng chàng cất lên:

- Này lão huynh, Quỷ Cung oai danh là thế, mà giờ này lại cam tâm làm thuộc hạ cho lão Cầm Ma.

Lữ Lân nghe chấn động trong lòng, chàng tự hỏi: "Cầm Ma nào? Có phải Cầm Ma mà chàng đã tới nơi gia trang cháy rụi cách đây hai năm chăng? Còn Quỷ Cung, sao lại làm thuộc hạ cho lão ta?" Tiếng đàm luận lại tiếp tục.

- Hà hà! Có gì đâu mà lão đệ phải ngạc nhiên. Theo ta nghĩ rồi đây sẽ có nhiều môn phái khác sẽ lần lượt khuất phục dưới tiếng đàn Bát Long Thiên Âm của Cầm Ma nữa đó! Tên lão đệ có vẻ biết nhiều chuyện.

- Lão huynh! Lão huynh! Ngày mai Đông Phương Chưởng môn làm lễ thành hôn, chắc có nhiều chuyện xảy ra, bọn ta hãy cố đi cho kịp giờ lên nhé. Đệ còn nghe nói mẫu thân của cô dâu đã có lần đón đường ngăn cản không cho Đông Phương Chưởng môn ưng con gái bà ta nữa đó. Nhưng cô dâu thì kiên quyết ưng thuận Đông Phương Chưởng môn.

Đại hán lão huynh tiếp lời:

- Ta thấy việc đó không quan trọng bằng việc lão Cầm Ma thu phục Quỷ Thánh Thạnh Linh và tìm lại

được con trai của lão là Quỷ Nô nữa.

Lữ Lâm càng nghe, càng hốt hoảng, chàng không ngờ hai năm ở đảo, mà giang hồ đã xoay chuyển nhiều việc quan trọng. Chàng cũng không ngờ được Quỷ Nô nào đó, mà đã có lần Đàm Nguyệt Hoa kể cho chàng nghe, lại là con trai của tên ác ma, như vậy từ đây chàng lại thêm một kẻ thù nữa.

-oOo-

Nhắc lại, Hàn Ngọc Hà bị lão bà quái dị bắt đi đến một sơn động. Bà ta giải huyệt đạo cho Hàn Ngọc Hà.

Chợt lão bà cất tiếng hỏi:

- Ngươi có phải là con gái của Kim Tiên Chấn Càn Khôn Hàn Tốn? Hàn Ngọc Hà hừ lên một tiếng, song chưởng đưa ra, nàng đã vận lên đến bảy thành công lực đánh ra thế công này, một thế chưởng đắc ý nhất trong Thiên Âm Chưởng.

"Ầm! Ầm!" Lão bà không ngờ Hàn Ngọc Hà ra tay lẹ như thế, lão bà hét lên:

- A ha! bé này giỏi thật...

Vừa nói vừa đưa chưởng lên đối địch, Hàn Ngọc Hà nghe một luồng âm nhu lạnh buốt từ từ xoắn đến trước ngực.

Hàn Ngọc Hà nhảy qua một bên, vung tay trái lên theo thế Ngọc Thố Đảo Dược đánh thẳng vào mạn sườn lão bà.

Lão bà nghiêng mình lướt tới, cười ha hả:

- Này bé con! Để ta dạy cho ngươi thêm vài thế nha, hãy ráng mà nhớ lấy.

Dứt lời, lão bà xoay người như chong chóng. Toàn thân người Hàn Ngọc Hà bị trùm trong bóng chưởng lạnh buốt của lão bà.

Hàn Ngọc Hà đã hai ba lần định thoát ra, nhưng không sao tiến, lùi được. Thái Âm Chưởng đã vung ra đến độ chót, nhưng không sao chọc thủng được thế chưởng quái dị của lão bà.

Lão bà không có ý định sát hại Hàn Ngọc Hà nên các thế đánh chủ yếu là biểu diễn, thành thử Hàn Ngọc Hà còn đứng yên được cho tới lúc này.

Lão bà dừng tay nhảy ra hỏi lớn:

- Bé con! Hãy trả lời câu hỏi vừa rồi của ta, ngươi tên là gì nhỉ? Hàn Ngọc Hà xấu hổ vì Thái Âm chưởng của mình không địch lại, định nổi giận nhưng nhớ lại lúc bị bà ta bắt đi, bà ta có nói tới Đông Phương Bạch sư phụ của Lữ Lân.

Bởi vậy thay vì trả lời, Hàn Ngọc Hà lại hỏi:

- Chẳng hay lão tiền bối là gì của Đàm cô nương? Lão bà chợt sa sầm nét mặt:

- Ta hỏi ngươi tên gì? Đàm Dực Phi muốn cưới ngươi làm vợ có phải không? Hàn Ngọc Hà nghe lão bà tự nhiên nhắc tới Đàm Dực Phi, làm con tim nàng rộn rịp.

Hàn Ngọc Hà đỏ mặt nói:

- Phụ thân ta chết rồi, còn ta là Hàn Ngọc Hà con gái của người, sao lão bà không trả lời câu hỏi của ta.

Lão bà đáp:

- Đàm Dực Phi là con trai ta, nếu ngươi ưng hắn thì ngươi là con dâu ta rồi. Ha! Ha! Ha! Tiếng cười của lão bà nghe âm u và rít lên vang dội, trong tiếng cười hình như chất chứa một nỗi u hồn.

Lão bà ngưng bặt, hỏi tiếp:

- Này bé con, mười tám năm nay ta chưa bước chân ra khỏi nơi này. Ngươi sẽ được diễm phúc nếu nghe theo lời ta.

Hàn Ngọc Hà chợt động tâm linh, nàng cảm thấy lão bà trước mặt còn nhiều bí mật, nàng đáp:

- Vãn bối xin nghe lời tiền bối chỉ dạy.

Lão bà nói:

- Các thế chưởng pháp khi nãy, ngươi còn nhớ

không? Ta sẽ truyền dạy cho ngươi một pho chưởng pháp vô địch để ngươi đi trả thù cho phụ thân ngươi, với một điều kiện.

Hàn Ngọc Hà hỏi:

- Điều kiện gì hả tiền bối? Lão bà đáp:

- Truyền lại cho Đàm Dực Phi, con ta.

Hàn Ngọc Hà chưng hửng:

- Tại sao tiền bối không trực tiếp truyền thụ cho Đàm công tử? Lão bà nói:

- Ta không muốn gặp lão bất nghĩa ấy.

Hàn Ngọc Hà không hiểu nỗi mối bất hòa của vợ chồng lão, mà chồng của lão bà là ai? Nhân vật gì? Có phải là Hỏa Tiêu Đảo chủ Hắc Sát Thần Quân gì đó mà Kim Cô Lâu đã nói trên đỉnh Tiêu Nhân Phong.

Nói xong bà ta đưa tay kéo Hàn Ngọc Hà đi ra sau động đá, Hàn Ngọc Hà đâu biết được rằng môn võ công

đó có tên là Ma Kinh đã từng làm giang hồ tán đởm kinh hồn, một môn võ tuyệt luân trong tà phái. Cũng chỉ vì luyện môn này mà vợ chồng lão gây ra mối bất hòa. Lão bà chính là mẫu thân của Đàm Dực Phi và Đàm Nguyệt Hoa, có tên là Cuồng Phong Song Sát Hắc Thanh Hoa vợ của Hắc Sát Thần Quân Đàm Thăng.

-oOo-

Hết chương 47

# Chương 48

Mới sáng tinh mơ mà trên Nga My Sơn đã nhộn nhịp không khí lễ hội.

Lữ Lân bước vào sảnh đường, vừa thấy Đông Phương Bạch, Lữ Lân la lên:

- Sư phụ! Đông Phương Bạch đáp:

- Lữ Lân, con đi đâu hai năm nay. Ta sắp cử hành hôn lễ, con về thật đúng lúc quá. Sư mẫu của con là...

Vừa lúc ấy Đàm Nguyệt Hoa cũng chạy tới.

- Lân đệ!

- Hoa tỷ tỷ! Đông Phương Bạch bước đi tiếp khách, các môn phái lớn đều tới dự, mặc dù bị tan tác sau trận thảm khốc ở đỉnh Tiên Nhiên Phong năm nào.

Lữ Lân cùng Đàm Nguyệt Hoa tâm sự nhiều chuyện sau hai năm xa cách. Giờ đây Đàm Nguyệt Hoa sẽ là sư mẫu của chàng. Trái tim Lữ Lân như chùng xuống, chàng thẩn thờ trong nuối tiếc! Có tiếng gọi của thuộc hạ:

- Đàm cô nương! Mau trở về phòng, gần tới giờ hoàng đạo, sao cô nương còn ở đây? Lữ Lân chia tay Đàm Nguyệt Hoa, bước vào chính điện đã thấy đông đủ, Liệt Hỏa Tổ Sư vẫn với ngọn đuốc sáng, khói xông lên mù mịt trong điện làm mọi người khó chịu.

Khưu Quân Tố, Chưởng môn Phi Yến Môn trầm giọng quát:

- Này! Liệt Hỏa Tổ Sư ngươi có chịu dẹp cái đuốc quỷ quái đó không? Liệt Hỏa Tổ Sư ngồi yên trả lời:

- Đuốc còn người còn, đuốc mất người mất! Khưu Quân Tố, tức giận bước chân trái lên một bước nhằm ngọn đuốc tung ra một chưởng, kình phong ào ạt cuốn tới, mọi người tin chắc ngọn đuốc sẽ bị đánh văng ngay, Liệt Hỏa Tổ Sư gầm lên:

- Khưu Quân Tố! Ngươi dám...

Tiếng nói chưa dứt, lão ta phóng chưởng chặn ngang luồng kình phong của Khưu Quân Tố.

Bùng! Bùng! Hai tiếng dội vang ra, Khưu Quân Tố lùi lại liên tiếp bốn, năm bước dài.

Còn Liệt Hỏa Tổ Sư ngồi im bất động.

Thủy Kính Thiền Sư bước ra nói:

- Chưởng phong của Liệt Hỏa Tổ Sư thật đáng khâm phục. Bần đạo xin một ý kiến, chẳng hay Liệt Hỏa Tổ Sư có đồng ý chăng? Liệt Hỏa Tổ Sư vẫn ngồi im nói:

- Được, nhà ngươi cứ nói.

Thủy Kính Thiền Sư tiếp lời:

- Ngọn đuốc này tượng trưng cho phái Hoa Sơn, nên ý của bần đạo là không dập tắt nó, nhưng xin đem nó ra ngoài chính điện để mọi người dễ thở hơn.

Liệt Hỏa Tổ Sư đồng ý, đưa mắt ra hiệu cho Chưởng

Hỏa Sứ Giả đem đuốc ra ngoài.

Đông Phương Bạch xuất hiện chúc an quần hùng.

Quần hùng ồ lên:

- Cô dâu đâu? Đến giờ hoàng đạo rồi, ra mắt bằng hữu đi thôi.

Cô dâu bước ra, đầu trùm khăn che kín mít, Đông Phương Bạch vừa đưa tay giở khăn ra, liền phát giác điều kỳ lạ, tiếp theo một luồng kình phong âm nhu tống mạnh tới trước ngực.

Đông Phương Bạch thối lùi lập tức.

Hắc Sát Thần Quân, Đàm Dực Phi, Hàn Ngọc Hà, Khưu Quân Tố, Đoan Mộc Hồng đều la lên kinh ngạc, tất cả đứng sau lưng Đông Phương Bạch đều thấy rõ cô dâu Đàm Nguyệt Hoa biến đâu mất mà thay vào đó là một lão bà mặt mày xấu xí.

Lão bà đó chính là Hắc Thanh Hoa, vợ của Hắc Sát Thần Quân Đàm Thăng.

Lão bà cất tiếng cười âm u ghê rợn nói:

- Này Đàm Thăng! Thế gian này hết đàn ông rồi hay sao, mà ngươi đem con gái ta gả cho lão già Đông Phương Bạch! Đàm Thăng nghẹn ngào nói:

- Hắc Thanh Hoa, không ngờ bà cũng còn nặng nợ giang hồ! Đàm Dực Phi bước tới la lên:

- Phụ thân! Đây là mẫu thân của con sao? Không! Không! Ta không thể có một người mẫu thân là tà phái như vậy được.

Hắc Thanh Hoa đáp:

- Đàm Thăng, ta xuất hiện giang hồ vì con gái ta, hiện nay ta còn có thêm đệ tử nữa đấy.

Bà ta đưa mắt nhìn Hàn Ngọc Hà một cách ý nhị.

Đàm Dực Phi lại còn bất ngờ hơn, chàng lớn tiếng hỏi:

- Hà muội! Hà muội làm đệ tử mẫu thân ta từ lúc

nào? Mấy thứ võ công Hà muội cùng ta luyện tập có phải của mẫu thân truyền thụ? Hàn Ngọc Hà đáp:

- Đại ca! Đại ca để thong thả rồi muội muội sẽ kể cho đại ca nghe. Bây giờ đại ca tới bái kiến mẫu thân đi.

Đàm Dực Phi la lên:

- Không, ta không tin mẫu thân ta lại tà phái như vậy.

Hắc Thanh Hoa bất thình lình nhằm hướng Đàm Dực Phi quét ra một chưởng.

"Ầm!" Đàm Dực Phi phản xạ tự nhiên, lại đem thứ võ công mà mấy hôm nay Hàn Ngọc Hà chỉ cho ra chống đỡ. Hai mẹ con chớp mắt đã qua lại ba, bốn chiêu. Hắc Thanh Hoa nhảy ra ngoài cười lớn:

- Đàm Thăng! Người còn khinh khi ta nữa thôi? Ngươi hãy xem thằng con hiếu tử của ngươi sử dụng thứ võ công gì thế? Trong lúc hai mẹ con nhau, Đàm Thăng đã toát mồ hôi, vì thấy thứ võ công mà Đàm Dực Phi đang sử dụng chính là Ma Kinh Chưởng pháp. Trước đây cũng vì tranh luận chính tà, mà vợ chồng ông phải

xa lìa cho tới ngày nay.

Hắc Thanh Hoa ôm mối hận bị Đàm Thăng hất hủi, lập tâm mượn tay Hàn Ngọc Hà để rửa hận.

Đàm Thăng suy tư một lúc lâu, rồi mới lên tiếng:

- Hắc Thanh Hoa! Ta chịu thua ngươi. Hôm nay vì võ lâm đồng đạo, ngươi hãy nói cho ta biết ngươi bắt Đàm Nguyệt Hoa để đâu? Đông Phương Bạch không ngờ Hắc Thanh Hoa dám lên tận Nga My Sơn để phá hôn lễ trọng đại này, còn gì sĩ diện của một vị Chưởng môn. Đông Phương Bạch quát lên:

- Hắc Thanh Hoa! Ngươi để Đàm cô nương ở đâu? Hắc Thanh Hoa rít lên the thé:

- Ta sẽ chọn chồng cho con gái ta, nhưng người đó không phải là ngươi.

Hắc Thanh Hoa đảo đôi mắt sắc lạnh quét nhanh qua đám quần hùng, tới Lữ Lân bà gục gặc đưa tay lên.

Thình lình, bọn đệ tử Nga My phóng mình vào đại

điện, bẩm báo:

- Chưởng môn! Bọn Lục Chỉ Cầm Ma và Tề Phúc đang tiến vào chánh điện! Tiếng đàn âm ma réo rắt vang lên, cùng lúc với giọng cười ha hả của Lục Chỉ Cầm Ma:

- Hắc Sát Thần Quân Đàm Thăng! Hôm nay ta tới đây để cầu hôn con gái ngươi cho Thạnh Phủ công tử! Cha con Quỷ Thánh Thạnh Linh bước ra nói:

- Ta nhờ chủ nhân ta làm mai mối trong vụ này, ngươi nghĩ sao? Đàm Thăng bất ngờ vung chưởng tấn công, chụp xuống người Quỷ Thánh.

"Ầm! Ầm!" Hai quái khách gặp lại nhau, kình phong chưởng lực đều tuôn ra như suối. Thạnh Linh sau phút bất ngờ phải thối lui năm, sáu bước miệng ứa máu tươi rỏ từng giọt.

Đôi mắt Đàm Thăng tràn đầy sát khí, ánh sáng quét ra như điện nhìn thẳng vào mặt Lục Chỉ Cầm Ma hét lớn:

- Lục Chỉ tặc! Ngươi đừng hòng xây một bá chủ đồ vương, hãy xem đây! Tiếng hét vừa dứt, Đàm Thăng

vận công lực tung ra một chưởng bạt núi lấp sông.

Bùng! Chưởng phong bay thẳng tới.

Thạnh Linh tràn người che cho chủ nhân của hắn, nên hứng trọn ngọn chưởng của Đàm Thăng.

Lục Chỉ Cầm Ma liền vung tay lên cây Bát Long Cầm, dùng Bát Long Thiên Âm chống trả.

Tiếng đàn réo rắt du dương, làm quần hùng ngơ ngác, cả bọn đều vận công chống lại.

Hắc Thanh Hoa hốt hoảng chạy tới bên Lữ Lân:

- Tiểu tử! Tiểu tử! Ngươi xuống hang gần chân núi cứu Nguyệt Hoa rồi chạy đi.

Lữ Lân tung mình vọt đi tức tốc, tới nơi chàng vung tay giải khai huyệt đạo cho Đàm Nguyệt Hoa. Tiếng đàn vẫn tiếp tục mãnh liệt, Lữ Lân nói nhanh:

- Hoa tỷ tỷ! Chạy mau đi! Đàm Nguyệt Hoa cùng Lữ Lân vừa ra tới cửa hang, chợt thấy tâm thần bấn loạn,

máu huyết dồn dập không sao kềm chế nổi. Bát Long Thiên Âm lại chuyển qua giai điệu êm dịu, tình ái yêu thương hoa rơi nước chảy. Trong lòng Lữ Lân và Đàm Nguyệt Hoa bấy giờ đã dứt bỏ hết tạp niệm, chỉ còn lại một nỗi ham muốn nhục dục, tiếng đàn đưa đôi trai gái ấy vào chốn vu sơn ái ân.

Trong đại điện tất cả quần hùng đều ngơ ngác vì lần này tiếng đàn rất quái dị, như là không nhằm sát hại họ mà nhắm vào mục đích khác. Đàm Thăng chợt phát giác ra le lên:

- Thôi chết! Lữ Lân đâu mất rồi? Hắc Thanh Hoa đáp:

- Ta chỉ cho nó đi cứu Nguyệt Hoa ở dưới chân núi.

Đàm Thăng than lớn:

- Bà đã hại con gái bà rồi, tiếng đàn sắc dục vừa rồi ngoài sườn núi bà có nghe không...

Hắc Thanh Hoa chợt hiểu ra, lo lắng thầm không biết số phận Lữ Lân và Đàm Nguyệt Hoa ra sao.

Mọi người đều im lặng, áy náy thay cho Đông Phương Bạch. Đông Phương Bạch chỉ ngồi im dưỡng thần không lên tiếng...

Đến chiều, thình lình thấy Lữ Lân phóng mình vào ôm chầm lấy Đông Phương Bạch nói dồn dập trong hơi thở:

- Sư phụ! Sư phụ! Đệ tử đã gây nên tội đáng chết... cũng vì tiếng đàn ấy, đệ tử đã không biết gì cả, sư phụ hãy giết đệ tử đi,... Đàm cô nương đã...

Đông Phương Bạch hiểu ra tất cả, cất tiếng thở dài ão não... Ông từ từ đứng dậy, mặt mày nổi lên làn sát khí trông đáng sợ. Đàm Thăng thấy thế lướt tới chụp lấy Lữ Lân nói:

- Đàm Nguyệt Hoa ra sao rồi? Nhìn thấy thần sắc Lữ Lân, áo quần nhếch nhác, ông chợt hiểu ra việc đau buồn mà ông đang lo trong lòng đã không tránh khỏi. Nhìn Đông Phương Bạch, ông nói:

- Đông Phương lão đệ. Sự việc đã xảy ra nông nổi

này, ta còn mặt mũi nào trông thấy lão đệ nữa.

Trong cơn xúc động mãnh liệt, Hắc Thanh Hoa bước tới nắm tay Đàm Thăng nói:

- Phu quân! Thiếp cũng không ngờ lại xảy ra việc tày trời này, cũng chỉ vì Lục Chỉ tặc ác ma! Ta phải giết ngươi.

Đông Phương Bạch nghe Hắc Thanh Hoa chửi lảm nhảm, chàng quay lại nhìn bà ta, thì cũng vừa nhìn thấy Đàm Nguyệt Hoa thẫn thờ từng bước từng bước vào. Nàng phóng người ngã vào lòng Đàm Thăng nức nở:

- Phụ thân! Mẫu thân! Hoa nhi khổ quá...

Quần hùng từ khi phát hiện ra tình thế đáng thương của thầy trò Đông Phương Bạch, họ lần lượt rút lui xuống núi.

Đàm Nguyệt Hoa nước mắt giàn giụa bước tới trước mặt Đông Phương Bạch, nàng nói trong tiếng khóc:

- Bạch đại ca! Tiểu muội đã phụ lòng đại ca rồi...

Đàm Nguyệt Hoa thò tay vào áo lấy ra viên Tuyết Hồn Châu, nói tiếp:

- Tiểu muội xin trả lại vật kỷ niệm cho đại ca.

Nói xong, nàng lắc mình ra cửa, biến mất trong núi rừng Nga My Sơn trùng điệp...

Đông Phương Bạch quay lại thì Đàm Nguyệt Hoa đã biến mất, Lữ Lân đang quỳ gục đầu trước ông.

Đông Phương Bạch vung tay lên, chiếc ghế trước mặt ông ta vỡ ra như cám, bụi gỗ tung lên phủ xuống khắp người Lữ Lân, chàng chợt tỉnh kêu nức nở:

- Sư phụ! Sư phụ! Sau phát chưởng, lòng Đông Phương Bạch trầm tĩnh lại, ông bảo:

- Lữ Lân, con hãy đứng lên. Ta đã lớn tuổi rồi, không còn tham muốn gì nữa đâu.

Ông cầm lấy viên Tuyết Hồn Châu đưa cho Lữ Lân, đoạn nói:

- Con hãy giữ lấy, và hãy cố gắng chăm sóc cho Đàm Nguyệt Hoa.

Đông Phương Bạch từ từ quay mình bước ra khỏi đại điện, thẫn thờ xuống núi.

Đám đệ tử Nga My đồng loạt kêu lên ngậm ngùi:

- Sư phụ! Sư phụ! Đừng bỏ chúng đệ tử…

Bước chân của Đông Phương Bạch vẫn không dừng, ai hiểu cho nỗi lòng của chàng từ đây.

Lữ Lân, sau giây phút bàng hoàng, chàng thấy không thể nán lại đây giây phút nào được, lập tức bắn mình xuống núi.

Lúc đó Thạnh Phủ cũng đang dìu Quỷ Thánh Thạnh Linh vào cốc núi dưỡng thương, tình cờ lại gặp Đoan Mộc Hồng, hắn liền chạy lại bên Đoan Mộc Hồng nói rối rít:

- Đoan Mộc cô nương! Chuyện gì cô nương phải buồn cho thằng oắt Lữ Lân ấy chứ! Đoan Mộc Hồng gắt

lên:

- Im đi, đồ tiểu quỷ. Cô nương đang muốn giết ngươi đây.

Thạnh Phủ đâu biết được cõi lòng Đoan Mộc Hồng đang buồn tê tái vì nàng đã thầm yêu trộm nhớ Lữ Lân. Sáng nay chứng kiến sự kiện ngỡ ngàng ở Nga My Sơn, nàng đâm ra thờ thẫn nên bỏ ra ngoài núi, mới gặp cha con Quỷ Thánh.

Thạnh Phủ trơ trẽn cười lên sằng sặc:

- Đoan Mộc cô nương! Ta muốn chết dưới tay cô nương lắm. Ta muốn cưới Đàm cô nương làm vợ nên mới nhờ chủ nhân ta ra tay. Bây giờ Đàm cô nương đã bỏ đi rồi, ta thấy cô nương cũng đẹp lắm, thôi thì hãy theo ta...

Đoan Mộc Hồng điên tiết quát lên:

- Ngươi thật muốn chết phải không? Nàng nghiêng mình dùng thế Nhủ Yến Bay Sào phóng tới vung tay giáng xuống.

Bất chợt lúc đó Quỷ Thánh Thạnh Linh rên lên:

- Thạnh Tài, lấy cho ta cái này.

Thạnh Linh đưa tay chỉ trong bọc áo. Thạnh Phủ cúi xuống định lấy, nhanh như chớp Đoan Mộc Hồng xẹt ngang đã đoạt được cái hộp nhỏ, mà nàng cũng không biết là vật gì.

Thạnh Linh cố kêu lên:

- Thạnh Phủ... lấy lại đi, viên thuốc Âm Thi mười năm công lực của ta...

Thạnh Phủ, quay mình tung ra một chưởng Âm Thi Chưởng, một vùng áp lực chụp xuống Đoan Mộc Hồng.

Đoan Mộc Hồng lẹ tay mở hộp bỏ viên thuốc vào miệng, đoạn lách mình ra sau, không ngờ chưởng lực Thạnh Phủ rất hùng hậu, song chưởng bủa ra liên tục kèm với môn Quỷ Khốc Thần Hiệu làm cho Đoan Mộc Hồng lúng túng, bị Thạnh Phủ điểm trúng huyệt Kiên Trinh, bất động.

Thạnh Phủ cười lên khả ố:

- Sao hả người đẹp, ta đã bảo là cô đâu thua kém gì Đàm cô nương... Hãy theo ta...

Hắn vừa ôm xốc Đoan Mộc Hồng lên định đi, thì dưới chân hắn, Quỷ Thánh Thạnh Linh đã ôm cứng, Thạnh Linh thều thào:

- Thạnh Phủ, con hãy cứu ta! Thạnh Phủ nghiêng người co chân còn lại tung ra một cước.

Bùng! Thạnh Linh văng qua một bên.

Thạnh Phủ ôm Đoan Mộc Hồng chạy đi, không quay lại xem phụ thân hắn ra sao.

Thạnh Linh cho đến phút chết cũng không ngờ được là mình chết về tay Thạnh Phủ.

-oOo-

Đàm Nguyệt Hoa băng mình ra khỏi Nga My Sơn, nàng chạy không cần phương hướng, chung quanh nàng

núi rừng mịt mùng bao phủ, phía trước là một thung lũng sâu thăm thẳm.

Đàm Nguyệt Hoa nhắm mắt tung mình lao xuống. Hình ảnh Đông Phương Bạch chập chờn ẩn hiện, rồi nàng không biết gì nữa.

-oOo-

Thời gian trôi qua không biết bao lâu, trong cơn mê tỉnh Đàm Nguyệt Hoa được hai Tam Khùng và Tứ Khùng cứu đem về sơn cốc. Sư phụ của Tam Khùng, Tứ Khùng ra tay cứu chữa cho Đàm Nguyệt Hoa tỉnh dậy.

Lão già hỏi:

- Này bé con! Ngươi ở đâu mà rơi xuống vực? Đàm Nguyệt Hoa đáp:

- Đa tạ lão tiền bối cứu mạng, nhưng tiểu nữ lại không muốn sống nữa, tiểu nữ họ Đàm.

Lão già hỏi tiếp:

- Họ Đàm à? Ngươi là sao với Hắc Sát Thần Quân Đàm Thăng? Đàm Nguyệt Hoa đáp:

- Là phụ thân của tiểu nữ.

Lão già bèn kể cho Đàm Nguyệt Hoa biết, lão ta là bạn với ông ngoại của Đàm Nguyệt Hoa, tức Cung chủ Ma Cung.

Đàm Nguyệt Hoa cố lắng nghe nói tới Ma Cung nên hỏi:

- Tiền bối nói Ma Cung chủ là ông ngoại của tiểu nữ? Lão già mỉm cười:

- Bộ phụ thân ngươi không nói cho ngươi biết à? Đàm Nguyệt Hoa liên tưởng tới cha mẹ nàng bất hòa mười mấy năm trời, chắc cũng là do chỗ này đây.

Đàm Nguyệt Hoa trầm tư giây lát rồi nói:

- Chẳng hay tiền bối có hay biết là Bát Long Thiên Âm...

Lão già biến sắc, cắt ngang:

- Ngươi nói gì? Bát Long Thiên Âm, tiếng đàn ma xuất hiện hả? Đàm Nguyệt Hoa chậm rãi kể cho lão nghe về Lục Chỉ Cầm Ma, và tiếng đàn quái ác.

Lão thở dài sườn sượt:

- Sát kiếp giang hồ đã lên rồi, phải có Hỏa Huyền Cung và Hỏa Liên Tiễn mới được.

Đàm Nguyệt Hoa lại biến sắc hỏi dồn:

- Tiền bối nói Hỏa Huyền Cung và Hỏa Liên Tiễn để làm gì? Lão già giải thích cho Đàm Nguyệt Hoa:

- Đó là hai vật khắc chế Bát Long Thiên Âm.

Đàm Nguyệt Hoa mừng quá reo lên:

- Tiểu nữ có thể làm được Hỏa Huyền Cung...

Niềm vui vừa lóe lên thì nàng lại tiu nghỉu, vì nàng chưa hiểu Hỏa Liên Tiễn là gì. Đàm Nguyệt Hoa hỏi tiếp:

- Lão tiền bối! Hỏa Liên Tiễn là gì? Nó ở đâu? Lão già lắc đầu nói:

- Hỏa Liên Tiễn là tên lửa kết hợp với Hỏa Huyền Cung đem lại hiệu quả khắc chế Bát Long Thiên Âm. Trước đây mấy mươi năm, ta có nghe nói nó ở mật thất của Ma Cung.

Đàm Nguyệt Hoa vui mừng nói:

- Ở chỗ ông ngoại của tiểu nữ? Lão già chậm rãi đáp:

- Khó hy vọng lắm, vì Ma Cung ở trên chốn giang hồ không ai biết được, mà dầu có biết được cũng không vào được, trận pháp biến ảo khôn lường vây bọc lấy Ma Cung. Trừ phi...

Đàm Nguyệt Hoa nôn nóng cắt lời:

- Sao hả tiền bối? Mẫu thân của tiểu nữ không biết sao? Lão già tiếp tục:

- Trừ phi ngươi tìm được tấm bản đồ Ma Cung, còn mẫu thân ngươi làm sao biết được đường vào mật thất.

Bao nhiêu niềm hy vọng trả thù của Đàm Nguyệt Hoa như chơi vơi, nàng từ tạ ra đi.

-oOo-

Hết chương 48

# Chương 49

Lữ Lân chạy ra khỏi Nga My Sơn, nhắm thẳng hướng Bắc Mang Sơn đi tới, chợt phát hiện ra chiếc xe ngựa trên cùng hướng đi. Lữ Lân nhẹ nhàng bám vào gầm xe.

Có tiếng bên trong xe cất lên:

- Tâm Trực, sao con lại cứ phá kế hoạch của ta, không để ta tiêu diệt hết lũ chúng.

Ngày đại hội ta lên làm Minh chủ võ lâm cũng gần kề rồi.

Lữ Lân chợt động tâm thần, chàng không ngờ lại gặp cả hai nhân vật cùng một lúc như thế này. Chàng biết lúc này võ công của chàng cũng chưa địch lại nổi lão ác ma.

Quỷ Nô cắt ngang dòng suy nghĩ của chàng:

- Phụ thân! Con đã bao lần nói với phụ thân, hãy bỏ ý định làm Minh chủ võ lâm đi.

Con chỉ cần phụ thân sống với con thôi. Phụ thân không nhớ thảm kịch của Xuyên Trung Lục Xú hay sao? Lục Chỉ Cầm Ma gằn giọng:

- Hừ! Tiếc rằng ta không tận tay băm vằm cái tên Trương Diệp ấy, cũng vì nó mà cha con ta phải xa nhau suốt mười năm trời.

Lữ Lân đâu biết rằng Đàm Nguyệt Hoa và Đàm Thăng đều nhầm lẫn bộ xương người trong động đá là cha của Quỷ Nô, nhưng đó chính là Trương Diệp trong nhóm Xuyên Trung Lục Xú.

Ngày ấy vì ba món báu vật Bát Long Cầm, Bát Long Thiên Âm Bí Kíp và Hỏa Huyền Cung nên huynh đệ tương tàn. Trương Diệp cướp được Hỏa Huyền Cung đồng thời bắt luôn Quỷ Nô mới một tuổi chạy trốn, sau đó bỏ xác trong động đá gần Bắc Mang sơn.

Còn Lục Chỉ Cầm Ma chính là đại ca trong nhóm

Xuyên Trung Lục Xú lấy được Bát Long Cầm và bí kíp Bát Long Thiên Âm, lão ta là Xú Linh Quan Huỳnh Đông. Huỳnh Đông biết được Hỏa Huyền Cung là vật khắc tinh với Bát Long Cầm nên đã cất công tìm kiếm Trương Diệp cùng đứa con trai lão, nhưng bặt vô âm tín.

Lão tìm nơi hẻo lánh, ngày đêm luyện tập Bát Long Thiên Âm, mười tám năm sau lão đã tu luyện đến bậc thượng thừa, tham vọng độc bá quần hùng xuất đầu ló dạng. Một sự trùng hợp kỳ lạ là bàn tay lão cũng có sáu ngón nên đã giúp ích cho lão nhanh chóng thành đạt bí quyết của Bát Long Cầm.

Lục Chỉ Cầm Ma Huỳnh Đông nói tiếp:

- Tâm Trực! Con hãy giữ gìn Hỏa Huyền Cung cẩn thận. Nếu không vì con, thì ta đã đốt nó rồi.

Quỷ Nô đáp:

- Phụ thân lo lắng làm gì, nó tuy là vật khắc tinh với phụ thân, nhưng Hỏa Liên Tiễn ở đâu có mà phụ thân phải sợ. Hơn nữa Hỏa Huyền Cung là vật kỷ niệm của

đời con. Không có nó thì con không sống được đến khi gặp phụ thân đâu! Lữ Lân nghe hai cha con lão ác ma nói chuyện, chàng đã hiểu ra liền nhẹ nhàng rời khỏi cỗ xe ngựa.

Lữ Lân định sẽ đi tìm sư phụ chàng để nói rõ câu chuyện, bất chợt chàng thấy một bóng trắng lướt ngang thấp thoáng trong cánh rừng trước mặt.

Lữ Lân lập tức phóng người theo, tung mình hét lên:

- Thạnh Phủ, ngươi chạy đâu cho thoát? Thạnh Phủ lúng túng, đặt Đoan Mộc Hồng đang hôn mê xuống đất, cất tiếng cười khằng khặc:

- A ha! Tiểu tử Lữ Lân, ngươi muốn gì? Lữ Lân mặt đầy sát khí quát lớn:

- Muốn cái đầu của ngươi! Cùng với tiếng quát, ngọn Tử Dương Đao trên tay Lữ Lân như giao long uốn khúc chụp xuống bốn đại huyệt trước ngực Thạnh Phủ.

Thạnh Phủ tung ra một chưởng Âm Thi chống trả, Lữ Lân nghiêng qua một bên, tay trái phóng ra Kim

Cương Chỉ, với chiêu Nhất Trụ Kình Thiên uy lực xé gió.

"Ầm! Ầm..." Thạnh Phủ lảo đảo bước lui, Lữ Lân hét lên:

- Nạp mạng đây! Ngọn Tử Dương Đao đã đâm vào tử huyệt trước ngực Thạnh Phủ, một vòi máu tươi nóng hổi phun ra. Lữ Lân vội né tránh, tung mình đến bên Đoan Mộc Hồng, khẽ phất tay giải huyệt.

Đoan Mộc Hồng từ từ mở mắt ra nhìn Lữ Lân nói ngập ngừng:

- Đa tạ Lữ công tử ơn cứu mạng.

Lữ Lân hỏi:

- Đoan cô nương! Sao cô nương lại rơi vào tay tên tiểu quỷ...

Đoan Mộc Hồng đứng dậy, quay mình qua thấy Thạnh Phủ đã tắt thở, trong thâm tâm nàng vừa vui mừng vừa tức giận Lữ Lân, vì Đoan Mộc Hồng đã thầm

yêu chàng. Đoan Mộc Hồng nói:

- Lữ công tử! Công tử có định đi tìm Đàm cô nương không? Lữ Lân cắt ngang:

- Đoan cô nương! Cô nương đừng hiểu lầm tại hạ! Đàm tỷ tỷ đối với tại hạ như hai chị em thân thuộc, chuyện quá khứ mong cô nương hãy quên và tha thứ cho tại hạ. Tại hạ sẽ giết chết tên ác ma.

Lữ Lân nói một Chương rồi cầm tay Đoan Mộc Hồng thong thả đi vào thành, nơi đây cũng gần Bắc Mang Sơn.

Tên tiểu nhị bước tới nói:

- Công tử và tiểu thư dùng gì ạ? Lữ Lân bảo:

- Ngươi hãy lấy cho chúng ta các thức ăn tối.

Đang uống, Lữ Lân chợt nghe có tiếng bước chân rầm rập từ ngoài cửa, một tên tiểu nhị nói khẽ:

- Chủ nhân đã về! Lữ Lân ngước mặt lên nhìn thấy vị chủ nhân khách điếm, chàng hơi giật mình vì trông thấy

gương mặt hơi quen quen, nên bất ngờ không nhớ ra.

Chợt bàn bên cạnh có tiếng nói:

- Này sư huynh, tiểu đệ không hiểu Liệt Hỏa Tổ Sư dùng thần công gì mà làm cho lão Cầm Ma bị thương nặng được? Có tiếng ồm ồm đáp lại:

- Thần công gì, trong lúc bị hành hạ bởi Bát Long Thiên Âm, Liệt Hỏa Tổ Sư đánh vỡ một cái chuông đồng rồi đưa lên đỡ, không ngờ lại làm cho Lục Chỉ Cầm Ma bị tiếng đàn dội ngược nên nội thương trầm trọng.

Tên sư đệ lại hỏi tiếp:

- Lão ác ma đã bị trọng thương, cớ sao Liệt Hỏa Tổ Sư lại bỏ mạng ở Quỷ Cung.

Lữ Lân và Đoan Mộc Hồng nghe tới đây thật sự hoảng hốt, chàng không ngờ Liệt Hỏa Tổ Sư vang lừng trên chốn giang hồ mà cũng bị sát thương bởi Bát Long Thiên Âm. Đại hán sư huynh đáp:

- Tuy Lục Chỉ Cầm Ma bị trọng thương, nhưng Liệt

Hỏa Tổ Sư cũng bị Bát Long Thiên Âm làm cho bị thương nặng, liền bị Hắc Thần Quân vừa đầu phục cho lão ác ma ra tay sát hại.

Thình lình bên ngoài có tiếng nói lớn:

- Điếm tiểu nhị đâu? Hãy đem rượu ra đây! Lữ Lân quay mình lại, chàng kêu lên:

- Đàm lão tiền bối, Hàn cô nương! Bọn vãn bối cũng mới vào đây.

Lữ Lân bèn kể lại cho Đàm Thăng nghe nội tình mà lâu nay chàng thu thập được.

Đàm Thăng nói:

- Ta đến đây để tìm gặp Đông Phương lão đệ.

Lữ Lân hỏi liền:

- Sư phụ của vãn bối.

Đàm Thăng nói tiếp:

- Vì sự an nguy của võ lâm đồng đạo, nên ta phải kêu gọi sư phụ của ngươi hợp tác cùng với ta. Ta biết sư phụ ngươi trốn tránh trách nhiệm nên mới tìm nơi hẻo lánh này mở tiểu điếm.

Lữ Lân chợt nhớ ra khi nãy chàng nhìn thấy lão chủ điếm có gương mặt sao quen quá.

Lữ Lân vội nói:

- Đúng rồi! Đúng rồi, vãn bối nhìn thấy nhưng không nhận ra sư phụ.

Hàn Ngọc Hà chen vào:

- Lữ công tử! Đông Phương Chưởng môn không thấy công tử à? Ta còn biết chỗ Đàm tỷ tỷ nữa đấy!
Đoan Mộc Hồng đáp thay:

- Lúc đó chúng tôi đang ý đến câu chuyện Lục Chỉ ác ma và Liệt Hỏa Tổ Sư.

Đàm Thăng gọi:

- Tiểu nhị! Ngươi cho ta gặp chủ nhân của ngươi.

Mọi người đứng dậy theo chân tên tiểu nhị vào bên trong, Ngọc Diện Thần Quân Đông Phương Bạch lúc này đã thay đổi trang phục, Lữ Lân vừa trông thấy liền chạy đến kêu lên:

- Sư phụ! Sao sư phụ lại làm thế này. Hàn cô nương đã biết chỗ Đàm tỷ tỷ...

Đàm Thăng ngắt lời Lữ Lân:

- Chuyện đó để sau, ta có chuyện muốn nói với Đông Phương lão đệ.

Hai người bước vào phòng trong, Đông Phương Bạch lên tiếng trước:

- Đàm huynh! Máu giang hồ của đệ đã nguội lạnh rồi.

Rồi Đàm Thăng cười ha hả:

- Chuyện nữ nhi thường tình, nhưng còn mối thù với Lục Chỉ Cầm Ma, Đông Phương lão đệ tính sao đây?

Nghe nhắc tới Lục Chỉ Cầm Ma, máu nóng trong người Đông Phương Bạch lại luân chuyển rần rật. Đông Phương Bạch đứng lên vỗ vai Đàm nói:

- Đệ sẽ chung sức với huynh.

Lữ Lân, Hàn Ngọc Hà, Đoan Mộc Hồng thêm cả Hắc Thanh Hoa và Đàm Dực Phi cũng vừa tới nơi, mọi người sum họp vui vẻ, nhưng trên gương mặt Đông Phương Bạch vẫn hiện một mối u hoài.

Hàn Ngọc Hà kể lại:

- Trước đây mấy tuần tiểu nữ và Đàm đại ca trên đường về Tô Châu, khi đi ngang qua núi Hổ Khưu, tiểu nữ phát giác ra Đàm tỷ tỷ đang tá túc trong một ngôi chùa gần đó.

Đoan Mộc Hồng nói:

- Hàn cô nương, sao cô nương không khuyên Đàm tỷ tỷ về với Đông Phương Chưởng môn.

Hàn Ngọc Hà nói tiếp:

- Đến khi gặp lại Đàm tiền bối, ta mới biết Đông Phương Chưởng môn đã mở khách điếm. Chắc Đông Phương Chưởng môn mở tiểu điếm rồi muốn quên Đàm tỷ tỷ hay sao? Mọi người cười rộ lên, hẹn sáng mai lên núi Hổ Khưu.

Vừa đến chân núi Đông Phương Bạch một mình lướt lên trước ngôi chùa vắng vẻ đóng cửa im lìm, Đông Phương Bạch tung mình vào trong, nhìn thấy Đàm Nguyệt Hoa, Đông Phương Bạch kêu lên:

- Hoa muội muội!

- Bạch đại ca! Có phải là trong mộng chăng? Đông Phương Bạch khẽ nói:

- Hoa muội muội! Hãy quên đi chuyện đã qua, trong lòng ta chỉ có mình muội.

Nước mắt Đàm Nguyệt Hoa trào ra ướt cả ngực ông.

Cũng vừa lúc ấy đã thấy đoàn người kéo lên đông đủ. Đàm Nguyệt Hoa thốt lên:

- Phụ thân, mẫu thân! Lữ Lân bước tới cùng Đoan Mộc Hồng, chàng nói:

- Hoa tỷ tỷ! Sư phụ! Chúng ta phải nhanh chóng tìm Hỏa Liên Tiễn để diệt trừ tên ác ma.

Đàm Nguyệt Hoa bàn kể chuyện lão tà cứu sống cùng với bức họa đồ mật thất Ma Cung để lấy Hỏa Liên Tiễn, Hắc Thanh Hoa nói lên:

- Tất cả theo ta lên sơn cốc phía sau Nga My.

Đoàn người lại chia nhóm ra nhằm Nga My Sơn lướt tới.

Giang hồ các phái lúc này tình thế hết sức bi đát, hầu hết các bậc cao thủ võ lâm đều bị hại trên đỉnh Tiên Nhân Phong, sau đó lần lượt các môn phái đều bị Lục Chỉ Cầm Ma ra tay thôn tính, Hắc Thần Quân thì làm tay sai cho lão ác ma. Kim Cô Lâu, Từ Lưu Bản mai danh ẩn tích.

Ngang qua Nga My Sơn, Lữ Lân cùng Đoan Mộc Hồng, Đàm Dực Phi, Hàn Ngọc Hà tiến lên đại điện, ý

định thăm Thủy Kính Đại Sư.

Cả ngọn núi vắng tanh, có hai đệ tử nhảy ra hỏi:

- Các vị là ai? Lên đây có mục đích gì? Lữ Lân đáp:

- Nhờ hai vị huynh đệ bẩm với Thủy Kính Đại Sư có Lữ Lân cùng các bằng hữu ghé thỉnh an đại sư.

Hai gã đệ tử đáp:

- Sư phụ bị nội thương do Bát Long Thiên Âm từ ngày ấy đến nay không ra ngoài. Các vị hãy chờ tại đây.

Hai gã quay mình vào trong, lâu lắm mới trở ra nói:

- Xin mời các vị.

Lữ Lân cùng cả bọn theo chân hai gã đệ tử vào căn nội thất mà Thủy Kính Đại Sư dưỡng thương, Lữ Lân lên tiếng:

- Bọn vãn bối Lữ Lân, Đàm Dực Phi, Hàn Ngọc Hà, Đoan Mộc Hồng đến Nga My Sơn thỉnh an đại sư lão tiền bối.

Thủy Kính Đại Sư mệt nhọc nói nhẹ:

- Lục Chỉ Cầm Ma! Các ngươi sao không lánh đi chờ cơ vận. Không thể chống lại nổi Bát Long Thiên Âm đâu! Cả bọn đều nghĩ lão đại sư đã qua một trận sát kiếp nên mới khuyên như thế.

Lữ Lân nói sang chuyện khác:

- Đại sư có biết Ma Cung ở nơi nào không? Thủy Kính Thiền Sư biến sắc ngó quanh đoạn thốt lên:

- Sư phụ ta Chương sinh tiền không bao giờ cho ta nhắc tới hai tiếng Ma Cung. Các ngươi sao lại tìm tới đó? Đàm Dực Phi liền đem chuyện Đàm Nguyệt Hoa kể lại cho Thủy Kính Đại Sư biết.

Giọng Thủy Kính Đại Sư trở nên yếu ớt:

- Ôi! Vận nạn võ lâm bao năm nay sắp giải được rồi...

Cả bọn Lữ Lân không sao hiểu được đại sư nói gì.

Chợt đại sư lên tiếng gọi hai đệ tử:

- Đức Thông, Đức Mạnh! Hai gã đệ tử vội đến ngay, Thủy Kính Đại Sư nói tiếp:

- Hai con lấy gói tàng thư trên nóc điện xuống cho ta.

Đức Thông, Đức Mạnh liền phi thân lên nóc ôm xuống một gói to đủ thứ kinh Phật, giấy tờ đã cũ mèm.

Thủy Kính Đại Sư đoạn rút ra một bức lụa đã ố vàng cầm lên nhìn, đoạn nói:

- Ngày xưa sư phụ ta có nói, bức họa đồ Ma Cung này sẽ có ích cho võ lâm, nhưng ta nào có hiểu, không ngờ ngày nay...

Đại sư đưa mắt nhìn Đàm Dực Phi nói tiếp:

- Ngươi đưa họa đồ này cho mẫu thân ngươi, ắt bà ta sẽ tìm thấy. Thôi các ngươi lên đường gấp đi.

Lữ Lân cùng cả bọn đồng thanh nói:

- Đa tạ đại sư, bọn vãn bối thề sẽ giết chết tên ác ma.

Cả bọn kéo xuống núi nhắm hướng Ma Cung mà Thủy Kính Đại Sư đã chỉ, phóng người đi chớp nhoáng.

Đoạn Kết Lục Chỉ Cầm Ma từ khi bị Quỷ Nô phá hỏng kế hoạch tiêu diệt bọn Đông Phương Bạch, nên giữa hai cha con luôn xảy ra rắc rối. Quỷ Nô tánh tình trung hậu, bây giờ sống gần Lục Chỉ Cầm Ma và bọn Hắc Thần Quân, Tề Phúc với tham vọng bá chủ quần hùng, Quỷ Nô lại càng bực tức.

Một hôm bọn thuộc hạ vào báo với Lục Chỉ Cầm Ma:

- Bẩm Giáo chủ, bọn thuộc hạ phát hiện ra lũ Đông Phương Bạch, Đàm Thăng đang trên đường đến Nga My Sơn.

Lục Chỉ Cầm Ma cho gọi Hắc Thần Quân cùng Tề Phúc tới, lão nói:

- Ta phải giết sạch bọn chó chết này mới yên tâm được.

Hắc Thần Quân đáp:

- Thuộc hạ đã cho người theo dõi bọn nó, lần này nếu chủ nhân ra tay quăng mẻ lưới cuối cùng thì ngày lên ngôi Minh chủ đại toàn thắng.

Lục Chỉ Cầm Ma ra lệnh cho bọn thuộc hạ chuẩn bị lên đường. Quỷ Nô nói:

- Phụ thân! Nếu phụ thân quyết giết hết quần hùng thì lần này con quyết ra đi.

Lục Chỉ Cầm Ma quát lên:

- Ngươi đi đâu? Ta cấm ngươi không được xen vào công việc của ta. Ngươi đi bọn chúng sẽ giết ngươi ngay.

Quỷ Nô nói:

- Ý con đã quyết, bọn Đàm cô nương không bao giờ hại con.

Nói xong Quỷ Nô bỏ chạy vào trong biến mất. Tề Phúc, Hắc Thần Quân tung mình chạy tới chặn lại. Nhưng thân pháp Quỷ Nô nhanh quá sức. Chàng đi như

một làn khói, chạy ra khỏi Bắc Mang Sơn.

Quỷ Nô đi liên tục ngày đêm không mục đích, chợt nhớ tới Đàm Nguyệt Hoa, Quỷ Nô quyết định đi tìm nàng. Quỷ Nô nhắm hướng Nga My đi tới.

Một ngày nọ đang đi Quỷ Nô chợt nghe tiếng nói bên đường:

- Đông Phương lão đệ, nếu lần này không tìm được Hỏa Liên Tiễn, thì với công lực của hai ta cộng lại với Hắc Thanh muội, chúng ta hãy một phen sống mái với lão ác ma.

Quỷ Nô nghe nói tới ba tiếng Hỏa Liên Tiễn chợt giật mình thở mạnh, bỗng có tiếng quát lớn:

- Ai đó? Cùng với tiếng quát đó, một luồng chưởng lực bao trùm chụp xuống vai Quỷ Nô. Đại huyệt sau lưng đã bị kềm chế. Quỷ Nô hoảng quá kêu lên:

- Lão tiền bối, vãn bối là kẻ qua đường, không có ý nghe lén câu chuyện của nhị vị tiền bối.

Chợt phía sau có một bóng trắng lướt tới hỏi:

- Quỷ Nô! Tâm Trực ngươi làm gì ở đó? Quỷ Nô nói:

- Đàm cô nương! Đàm lão tiền bối, vãn bối bỏ Quỷ Cung mà đi rồi.

Đông Phương Bạch lấy cây Hỏa Huyền Cung rồi nói:

- Tâm Trực! Ta mượn Hỏa Huyền Cung của ngươi. Vì công đạo võ lâm ngươi đừng buồn ta. Huyệt đạo sau mấy khắc là tự giải. Ngươi hà tất phải lo.

Quỷ Nô la lên:

- Không! Không! Các vị đừng sát hại phụ thân của vãn bối.

Quỷ Nô nói trong tiếng khóc, Đàm Nguyệt Hoa cảm thấy áy náy vô cùng, nhưng đành phải chạy theo Đông Phương Bạch, Đàm Thăng và Hắc Thanh Hoa.

Đàm Nguyệt Hoa còn quay đầu lại nói:

- Quỷ Nô! Ta đi đây.

Quỷ Nô nức nở nói:

- Đàm cô nương! Tại hạ đã bỏ Quỷ Cung đi tìm cô nương.

Tiếng nói Quỷ Nô hòa vào trong gió, bốn người đang phi thân vun vút cũng còn nghe tiếng Quỷ Nô.

Qua ngày hôm sau, cả bọn gặp nhau sau sơn cốc Nga My. Đàm Dực Phi chạy đến nói:

- Mẫu thân! Bọn tiểu tử đã có họa đồ Ma Cung.

Hắc Thanh Hoa đưa tay chụp lấy, mở ra đọc cẩn thận. Mọi người theo bước Hắc Thanh Hoa dò tìm cửa động nằm ẩn sâu vào vách đá dựng đứng.

Hắc Thanh Hoa lên tiếng:

- Đường vào mật thất, cơ quan cạm bẫy chết người. Các ngươi phải bước theo đúng dấu chân của ta, không thì uổng mạng.

Nói xong, Hắc Thanh Hoa bước đi từng bước một,

vừa đi vừa lẩm nhẩm:

- Tới năm, phải bốn, trái năm, tới ba...

Cả bọn Chương hộp bước dò theo từng bước.

Chợt nghe Đàm Dực Phi kêu lên:

- Phụ thân! Đông Phương Chưởng môn, bên ngoài có người.

Đàm Thăng nói:

- Ta nghĩ bọn Tề Phúc theo dò la tin tức đấy. Chúng nó không thể vào đây được.

Lữ Lân lên tiếng:

- Nhưng bọn chúng sẽ giữ chặt cửa động.

Hắc Thanh Hoa bất ngờ nói:

- Tất cả đứng lại, Lữ Lân hãy lên đây với ta.

Mọi người thắc mắc, không biết Hắc Thanh Hoa phát

giác ra điều gì. Trong động tối lờ mờ, người nội công thâm hậu mới nhìn rõ được.

Hắc Thanh Hoa nhìn Lữ Lân nói khẽ:

- Ngươi dùng Kim Cương Chỉ đánh thẳng vào viên đá tròn bên trên cho ta.

Lữ Lân lập tức dùng chiêu Nhất Trụ Kình Thiên bổ tới.

"Ầm! Ầm!" Tiếng cơ quan rít lên nghe rùng rợn, để lộ một cánh cửa bên trong có ánh sáng lờ mờ.

Lữ Lân nhanh nhẹn lách vào trong đưa mắt nhìn quanh một vòng, chàng hết sức vui mừng la lớn:

- Hắc tiền bối, sư phụ! Vào đây mau! Mọi người đều vào hết bên trong và nhìn thấy trên vách đá có treo bảy mũi tên lửa theo hàng chữ nhất.

Đàm Thăng, Đông Phương Bạch không ngờ việc tìm kiếm Hỏa Liên Tiễn lại thuận lợi đến thế.

Bên ngoài cửa động, Lục Chỉ Cầm Ma ung dung ngồi trên ngọn đồi cạnh đó, chung quanh lão ta là Tề Phúc, Hắc Thần Quân cùng bọn thuộc hạ ăn mặc cực kỳ lộng lẫy như để tôn xưng cái danh hiệu hão huyền Minh chủ võ lâm mà lão hằng mơ ước.

Cả bọn đồng loạt nhỏm dậy và nhìn thấy bóng người thấp thoáng từ cửa động vọt ra nhanh như tên bắn. Cả bọn Lữ Lân đều bị bao vây. Đàm Thăng kêu lớn:

- Huỳnh Đông lão tặc, ta không ngờ ngươi lại dẫn xác tới.

Lữ Lân mặt nổi sát khí lướt lên quát:

- Ngày đền mạng của ngươi đã đến rồi đó.

Tề Phúc cùng Hắc Thần Quân định ra oai trước mặt chủ nhân nên xông lên vung chưởng tiến công Lữ Lân.

Đoan Mộc Hồng kêu lên:

- Lữ đại ca coi chừng.

Đồng thời nàng lướt tới sát vai cùng Lữ Lân.

Chưởng phong của Hắc Thần Quân vừa chụp xuống, Lữ Lân vận đến tám thành công lực ra chiêu Tam Hoàn Sắc Nguyệt trong Kim Cương Thần Chỉ, chỉ phong rít lên xé gió công thẳng vào giữa chưởng của Tề Phúc.

Chưởng chỉ giao nhau ầm... ầm... Cát bụi tung lên mịt mù.

Lữ Lân hét lớn hai mắt long lên đỏ ngầu:

- Tề Phúc! Trả mối thù Thiên Hổ Tiêu Cục đây.

Chàng vận Kim Cương Chỉ đến độ chót tung ra nhắm ngay mặt đối phương điểm tới.

Tề Phúc la lên:

- Ối chao! Chủ nhân... ra tay đi...

Máu tươi tuôn ra xối xả, thân hình lảo đảo ngã bịch xuống đất.

Bên cạnh Đoan Mộc Hồng, Hàn Ngọc Hà, Đàm Dực

Phi đang chiếm thế thượng phong so với Hắc Thần Quân, ép lão ta lui dần ra vách động.

Lữ Lân đang cơn say máu la lớn:

- Để đó cho ta.

Cùng với tiếng hét, ngọn Tử Dương Đao đã bổ xuống vai Hắc Thần Quân nhanh như chớp.

Hắc Thần Quân bị trúng đao bất ngờ, máu tuôn ra như suối, cố bung ra một chưởng.

Hắc Thanh Hoa la lên:

- Coi chừng! Hắc Sa Chưởng! Cùng với tiếng la, Hắc Thanh Hoa vung song chưởng đẩy ra.

"Bùng!" Hắc Thần Quân bị bắn tung xuống vực thẳm. Phía trước Đàm Thăng, Đông Phương Bạch, Đàm Nguyệt Hoa đang đứng hàng ngang chuẩn bị đối phó Lục Chỉ Cầm Ma.

Đàm Nguyệt Hoa nói khẽ:

- Bạch đại ca, chúng ta ra tay trước đi.

Lục Chỉ Cầm Ma đâu ngờ hôm nay lão phải đối phó với Hỏa Liên Tiễn và Hỏa Huyền Cung.

Bất thình lình một mũi tên lửa xé gió lao đến trúng ngay cây Bát Long Cầm.

"Bùng! Bùng!" Lửa khói bốc lên mịt mù.

Tên lửa liên tục xé gió lao đến, Lục Chỉ Cầm Ma không kịp trở tay, lão bị trúng một mũi tên ngay ngực.

Tiếng la hét của lũ thuộc hạ tiếng đao chạm nhau vang lên rùng rợn.

Mọi người thẫn thờ nhìn nhau thầm nghĩ mà ớn lạnh cho tiếng Bát Long Thiên Âm.

Đàm Dực Phi lên tiếng phá tan bầu không khí chết chóc:

- Phụ thân chúng ta xuống núi thôi! Trong khách điếm giang hồ đang bàn tán xôn xao tin Lục Chỉ Cầm Ma

bị Hắc Sát Thần Quân Đàm Thăng và Ngọc Diện Thần Quân Đông Phương Bạch dùng Hỏa Huyền Cung bắn chết.

Lữ Lân và Đàm Dực Phi gọi tiểu nhị:

- Ngươi lo cho bọn ta phòng nghỉ và đồ ăn thức uống.

Lữ Lân nói với Đàm Dực Phi:

- Ngày mai đệ phải về Nam Xương để chấn hưng lại Thiên Hổ Tiêu Cục.

Đàm Dực Phi mỉm cười hỏi:

- Đoan Mộc cô nương cùng đi với Lân đệ chứ? Đoan Mộc Hồng cúi đầu nói:

- Hàn tỷ tỷ cùng Đàm đại ca đi Nam Xương với muội nhé? Đàm Thăng và Hắc Thanh Hoa ngồi cùng bàn với Đông Phương Bạch, Đàm Nguyệt Hoa, ông vui vẻ cười nói:

- Cho bọn ta cùng theo với! Sáng sớm hôm sau, Lữ Lân định qua phòng sư phụ để chào tạm biệt, chàng gọi hoài nhưng không nghe tiếng trả lời. Lữ Lân thắc mắc nên đẩy cửa phòng vào, chàng kêu khẽ:

- Sư phụ, sư phụ! Trong phòng không có ai cả, Lữ Lân hoảng hốt nhìn quanh thấy trên bàn có một bức thư, chàng vội mở ra xem.

"Đàm huynh, Hắc tỷ cùng Lân nhi thương mến! Ta cùng Đàm cô nương quyết định ra đi, các người đừng tìm kiếm vô ích. Giang hồ sẽ bình an trở lại. Lân nhi ghi nhớ lo phục hưng lại Nga My phái. Lòng ta đã nguội lạnh với chuyện giang hồ nên trọng trách này Lân nhi phải gánh vác.

Tuổi ta đã lớn, sống ở dương thế này không được bao lâu nữa. Những ngày còn lại ta mong sẽ được hạnh phúc bên Đàm cô nương.

Đông Phương Bạch cùng Đàm Nguyệt Hoa.

Kính cáo." Lữ Lân vội chạy đi gọi Đàm Thăng, mọi

người nghe thế đều đến đông đủ.

Đàm Thăng lên tiếng:

- Đông Phương lão đệ có lý, Hắc Thanh muội hãy theo ta, còn lại mọi việc các ngươi tự lo lấy.

Đàm Thăng cầm tay Hắc Thanh Hoa mỉm cười thỏa mãn.

Lữ Lân cầm lá thơ, hai mắt đỏ hoe. Đoan Mộc Hồng bước nhẹ tới khẽ nói:

- Lữ đại ca! Lữ Lân nắm chặt tay Đoan Mộc Hồng thốt lên:

- Hồng muội!

- o HẾT o -